BÚT NGỮ

CẦN VƯƠNG ĐÔNG DU

TIỂU THUYẾT LỊCH SỬ

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC vh

Mục lục

Lời Nhà Xuất Bản

Cần Vương Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

Chương 22

Chương 23

Chương 24

Chương 25

Chương 26

Chương 27

Chương 28

https://thuviensach.vn

Chương 29
Chương 30
Chương 31
Chương 32
Chương 33
Chương 34
Chương 35
Chương 36
Chương 37
Chương 38
Chương 39
Chương 40
Chương 41
Chương 42
Chương 43
Chương 44
Chương 45
Chương 46
Chương 47
Chương 48
Chương 49
Chương 50
Chương 51
Chương 52
Chương 53
Chương 54
Chương 55
Chương 56
Chương 57
Chương 58
Chương 59
Chương 60

https://thuviensach.vn

Chương 61
Chương 62
Chương 63
Chương 64
Chương 65
Chương 66
Chương 67
Chương 68
Chương 69
Chương 70
Chương 71
Chương 72
Chương 73
Chương 74
Chương 75
Chương 76
Chương 77
Chương 78
Chương 79
Chương 80
Chương 81
Chương 82
Chương 83
Chương 84
Chương 85
Chương 86
Chương 87
Chương 88
Chương 89
Chương 90
Chương 91
Chương 92

https://thuviensach.vn

Chương 93
Chương 94
Chương 95
Chương 96
Chương 97
Chương 98
Chương 99
Chương 100
Chương 101
Chương 102
Chương 103
Chương 104
Chương 105
Chương 106
Chương 107
Chương 108
Chương 109
Chương 110
Chương 111
Chương 112
Chương 113
Chương 114
Chương 115
Chương 116
Chương 117
Chương 118
Chương 119
Chương 120
Chương 121
Chương 122
Chương 123
Chương 124

https://thuviensach.vn

Chương 125
Chương 126
Chương 127
Chương 128
Chương 129
Chương 130
Chương 131
Chương 132
Chương 133
Chương 134
Chương 135
Chương 136
Chương 137
Chương 138
Chương 139
Chương 140
Chương 141
Chương 142
Chương 143
Chương 144
Chương 145
Chương 146
Chương 147
Chương 148
Chương 149
Chương 150
Chương 151
Chương 152
Chương 153
Chương 154
Chương 155
Chương 156

https://thuviensach.vn

Chương 157
Chương 158
Chương 159
Chương 160
Chương 161
Chương 162
Đông Du Chương 1
Chương 2
Chương 3
Chương 4
Chương 5
Chương 6
Chương 7
Chương 8
Chương 9
Chương 10
Chương 11
Chương 12
Chương 13
Chương 14
Chương 15
Chương 16
Chương 17
Chương 18
Chương 19
Chương 20
Chương 21
Chương 22
Chương 23
Chương 24
Chương 25
Chương 26

https://thuviensach.vn

Chương 27
Chương 28
Chương 29
Chương 30
Chương 31
Chương 32
Chương 33
Chương 34
Chương 35
Chương 36
Chương 37
Chương 38
Chương 39
Chương 40
Chương 41
Chương 42
Chương 43
Chương 44
Chương 45
Chương 46
Chương 47
Chương 48
Chương 49
Chương 50
Chương 51
Chương 52
Chương 53
Chương 54
Chương 55
Chương 56
Chương 57
Chương 58

https://thuviensach.vn

Chương 59
Chương 60
Chương 61
Chương 62
Chương 63
Chương 64
Chương 65
Chương 66
Chương 67
Chương 68
Chương 69
Chương 70
Chương 71
Chương 72
Chương 73
Chương 74
Chương 75
Chương 76
Chương 77
Chương 78
Chương 79
Chương 80
Chương 81
Chương 82
Chương 83
Chương 84
Chương 85
Chương 86
Chương 87
Chương 88
Chương 89
Chương 90

https://thuviensach.vn

Chương 91
Chương 92
Chương 93
Chương 94
Chương 95
Chương 96
Chương 97
Chương 98
Chương 99
Chương 100
Chương 101
Chương 102
Chương 103
Chương 104
Chương 105
Chương 106
Chương 107
Chương 108
Chương 109
Chương 110
Chương 111
Chương 112
Chương 113
Chương 114
Chương 115
Chương 116
Chương 117
Chương 118
Chương 119
Đôi Nét Về Nhà Văn

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Lời Nhà Xuất Bản

Trong báo cáo tại Đại hội IX của Đảng ta có nhận định quan trọng: "Từ cuối thế kỷ XIX đến những năm đầu thế kỷ XX, nhân dân ta liên tiếp chống chủ nghĩa thực dân Pháp. Từ các phong trào Văn Thân, Cần Vương đến các phong trào Đông Du, Đông Kinh Nghĩa Thục, khởi nghĩa Yên Bái... các cuộc đấu tranh yêu nước đã diễn ra liên tục, sống động và vô cùng dũng cảm...".

Nhận định của Đảng ta đối với các cuộc đấu tranh trên là khách quan, chính xác và tôn trọng lịch sử. Những năm qua, giới văn học nước ta đã có một số tác phẩm phản ánh các phong trào đó; song chưa có một tập sách có tính tổng quát và có hệ thống hơn. Nhà văn Bút Ngữ đã dành gần chục năm viết và hoàn chỉnh bản thảo tiểu thuyết Cần Vương - Đông Du nhằm phản ánh những vấn đề cơ bản, theo diễn biến thăng trầm của các giai đoạn đấu tranh; thể hiện sáng tỏ nhiều sự việc và nhân vật chủ yếu của phong trào Cần Vương, Đông Du. Nó giúp người đọc thấy được khái quát cuộc đấu trành gần một trăm năm chống Pháp xâm lược. Cuộc đấu tranh trong so sánh thế lực ta yếu hơn địch, nhiều lần tan vỡ nhưng vẫn phục hồi, từng bước tạo tiền đề, gây cơ sở về tinh thần và lực lượng, để tiếp đó là cuộc đấu tranh dưới sự lãnh đạo của , đi tới thắng lợi cuối cùng.

Bạn -đ-ang đọ-c truyện -tại iREAD.vn

Giáo sư sử học Đinh Xuân Lâm cũng đã viết: "Có thể khẳng định rằng trong sự phát triển liên tục và mạnh mẽ của phong trào yêu nước cách mạng của nước ta dẫn tới sự thành lập chính đảng vô sản đầu năm 1930 mở ra một thời kỳ mới của cách mạng Việt Nam, đã có sự đóng góp tích cực,

https://thuviensach.vn

không thể thiếu được của các thế hệ sĩ phu, văn thân yêu nước cuối thế kỷ XIX".

Tập tiểu thuyết được thể hiện với nhiều tâm huyết và công phu, của cây bút có kinh nghiệm viết về đề tài lịch sử cách mạng. Tác phẩm sẽ như một dấu ấn - một trong những công trình đồ sộ của những năm đầu thế kỷ XXI nhìn lại chặng đường dài đấu tranh bất khuất của dân tộc Việt Nam chống chủ nghĩa thực dân xâm lược Pháp.

Nhà xuất bản Văn học thấy cần giới thiệu một tác phẩm phản ánh xứng đáng các phong trào yêu nước anh dũng kể trên với bạn đọc cả nước. Chúng tôi hi vọng cuốn sách sẽ đáp ứng yêu cầu tìm hiểu lịch sử dân tộc của bạn đọc, và làm cơ sở cho một bộ phim truyện hoành tráng, không thể thiếu trong nền nghệ thuật nước nhà.

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Cần Vương Chương 1

Một ngày hè năm Canh Ngọ (1870), Tri phủ Nguyễn Quang Bích hẹn tiếp Lưu Vĩnh Phúc, thủ lĩnh quân Cờ Đen.

Phúc là một trong mấy viên tướng giặc Khách lừng tiếng ở vùng rừng núi Bắc Kỳ, giáp nước Tàu. Gặp một viên tướng giặc không phải là điều bình thường, có thể sinh chuyện rắc rối, nhưng Quang Bích vẫn gặp.

Từ khi đến trị nhậm phủ Lâm Thao, Quang Bích được nghe nhiều về Lưu Vĩnh Phúc và đạo quân của ông ta. Phúc quê ở vùng Quảng Tây, Trung Quốc. Là người vũ dũng, mưu lược. Khi Hồng Tú Toàn, thủ lĩnh Thái Bình Thiên Quốc chiêu tập nông dân chống triều đình nhà Thanh, Phúc đi theo và cầm đầu một đạo quân lớn. Cuộc khởi nghĩa bị nhà Thanh đánh bại, Phúc đưa quân sang nước Nam lánh nạn. Cùng sang còn hai đám tàn quân khác: Cờ Trắng, Cờ Vàng.

Phúc đến vùng Lục Yên, Bảo Thắng, công bố cho dân chúng nơi cư trú biết: quân ông là Trung Hòa Đoàn, lấy Cờ Đen có bảy ngôi sao làm quân kỳ. Phúc đặt quân phong, quân kỷ, lấy việc an dân để được lòng dân. Qua sáu, bảy năm ở vùng này, Phúc liên lạc với quan quân địa phương, góp sức dẹp cướp, đánh giặc. Dân chúng châu, bản chung sống bình ổn với quân Cờ Đen ở lưu vực sông Chảy, sông Thao.

Trong khi đó, bọn Cờ Vàng, Cờ Trắng có hơn một vạn quân, quấy nhiễu các vùng Cao Bằng, Lạng Sơn, Thái Nguyên... cướp trâu bò, đuổi dân chúng. Nạn giặc Khách khiến khắp vùng lo sợ. Các quan tỉnh trong vùng liên tiếp tâu về triều đình, xin cử đại binh ra đánh dẹp.

https://thuviensach.vn

Triều đình lần lượt cử Đoàn Thọ, Nguyễn Tri Phương, rồi Hoàng Tá Viêm làm Thống đốc quân vụ vùng rừng núi Bắc Kỳ. Mấy ông phối hợp với tướng nhà Thanh ở Lưỡng Quảng (Quảng Đông, Quảng Tây) đánh bọn giặc Khách. Qua gần chục năm, khi bọn Cờ Trắng, Cờ Vàng gần tan, tướng Thanh là Phùng Tử Tài vẫn không yên tâm. Không muốn một đạo tàn quân Thái Bình Thiên Quốc tồn tại gần vùng mình cai quản, Tử Tài khuyên Vĩnh Phúc về nước và nhờ Thống đốc quân Nam thúc đẩy Phúc về.

Qua thám tử, Quang Bích biết Vĩnh Phúc đang suy tính. Ở lại, quân Phúc chịu sự giám sát của Thống đốc nước Nam, nhưng vẫn giữ được đội ngũ riêng. Về nước, quân Phúc sẽ phải hòa nhập vào quân Thanh, và bất cứ lúc nào cũng có thể bị cắt đầu, treo cổ. Vua quan nhà Thanh rất ghét những người theo Thái Bình Thiên Quốc... Nhưng nếu Phúc không về nước thì ở lại thế nào, vua quan nước Nam có cho Phúc nương nhờ lâu dài không? Đây là việc Phúc cần được sự giúp đỡ. Vì thế, Quang Bích - biên thư hẹn gặp Phúc. Trong lúc chờ đợi, Quang Bích hỏi viên thư lại:

- Ông nghĩ xem, việc này ta còn phải cân nhắc gì nữa?

Viên thư lại nhiều tuổi, từng trải việc quan, rất thận trọng:

- Bẩm quan, xét kỹ thì thấy những năm qua, quân Cờ Đen được dân vùng Bảo Thắng, Lục Yên tin cẩn. Vùng ấy không còn cướp bóc là do quân Cờ Đen đánh dẹp. Nay ta mạnh, họ phải làm như thế. Chỉ e khi có sự bất thường, họ thay lòng đổi dạ...

Quang Bích phân vân về điều viên thư lại nói. Nhưng ông vẫn quyết định phải gặp Vĩnh Phúc. Ông sẽ nói thẳng: "Con chim khôn không phá tổ của mình". Vùng đất này, Phúc đã góp công bình ổn thì đừng quay lưng lại với nó, cũng không nên bỏ nó mà về nơi sóng gió bất kỳ. Phúc ở lại sẽ lợi cho quân binh và gia thuộc Phúc, lợi cả cho dân vùng này. Khi hai bên đều có lợi thì sẽ cùng nhau hòa thuận lâu dài... Hơn nữa - Quang Bích nghĩ - đất này phải tính đến chuyện quân Pháp nhòm ngó, thậm chí đặt chân tới đây.

https://thuviensach.vn

Pháp đã đứng vững ở Nam Kỳ thì sớm muộn cũng thò tay ra Trung Kỳ, Bắc Kỳ. Vì vậy, việc thu phục một viên tướng giỏi và một đạo quân có kỷ luật để hậu dụng là rất cần...

Lưu Vĩnh Phúc cưỡi ngựa tới cổng phủ đường Lâm Thao. Hai người tùy tùng đứng lại coi ngựa, để thủ lĩnh vào làm việc quan.

B-ạn -đang đọc t-r-uyện tại iREAD.vn

Quang Bích không phân biệt thứ bậc. Ông lịch thiệp đối xử theo quan hệ chủ khách. Trước mặt ông, Vĩnh Phúc có nét thuần phác của người lao động và có dáng oai vệ của người thủ lĩnh. Qua vài cử chỉ đầu tiên, Quang Bích thấy khách giữ lễ đúng mực.

Sau tuần trà và những lời thăm hỏi thông thường, hai người nói chuyện chính thức. Vĩnh Phúc từ tốn:

- Thưa quan Tri phủ, cảnh ngộ của chúng tôi chắc ngài đã rõ. Cũng là nghĩa quân Hồng Vương (Hồng Tú Toàn) nhưng khi thất bại, người ta làm giặc, chúng tôi thì không. Chúng tôi muốn nương nhờ quý quốc, mưu kế sinh nhai, vì thân quyến chúng tôi từ tướng đến quân đều theo sang đây. Chúng tôi không muốn triều đình Mãn Thanh giết cả nhà. Những người Minh Hương từ Trung Quốc lưu tán sang đây đã lâu, từ cái thủa triều Thanh diệt triều Minh, được sống yên lành, khiến chúng tôi làm theo họ. Mấy năm qua, các chức dịch châu, bản vùng này đã cưu mang chúng tôi. Nay xin ngài tâu vua nước Nam, cho chúng tôi được ngụ cư lâu dài như những người Minh Hương.

Quang Bích nhã nhặn đáp:

- Tôi có nghe quan viên châu, bản nơi ông cư trú nói: quân ông không muốn về Trung Quốc. Nay ông cũng tỏ nguyện vọng xin cư trú lâu dài. Tôi muốn lấy sự thực để tâu bày lên trên. Nhưng... có một điều mà tôi băn khoăn, vua và các quan trên cũng thế, rằng có thể một lúc nào đấy, các ông

https://thuviensach.vn

không giữ được điều tín nghĩa. Nhiều người Minh, người Tống trước kia và cả người Thanh hiện nay, sang nước Nam được an cư lạc nghiệp lâu dài, ông đã biết. Nhưng có những người khiến chúng tôi lo ngại. Họ như con ong gặp bão đến làm tổ ở nhà người ta, rồi đốt ngay nhà chủ.

Vĩnh Phúc lặng lẽ hồi lâu, tỏ ý đồng cảm với quan Tri phủ. Ông nói:

- Vâng, đúng là có người như thế. Nhưng nhiều người biết ăn cây táo rào cây táo, tôi tin là ngài có phân biệt. Tôi chưa thề thốt bao giờ, nhưng lúc này, để ngài tin ở sự thành thực của chúng tôi, tôi xin thề nếu phản phúc thì trời tru đất diệt.

Quang Bích ngồi xích lại, đặt bàn tay lên vai Phúc:

- Việc làm của các ông sáu, bảy năm qua khiến chúng tôi phân biệt rõ trắng đen. Việc làm khiến người ta tin hơn mọi điều thề thốt.

- Thưa quan phủ, nếu ngài đến nơi chúng tôi cư trú, ngài sẽ thấy gia thuộc chúng tôi, từ tướng đến quân, đều đã làm nhà, lập làng, lấy vợ, sinh con cái; có nương sắn, vườn rau, ao cá... Không dại gì chúng tôi bỏ nơi đang sống bình yên, để trở lại nơi luôn luôn bị đe dọa. Luật Càn Long ghi rõ: kẻ nào chống lại triều đình bị chém cổ. Mà chúng tôi vẫn bị coi là phạm tội chống triều đình.

Trao cho Vĩnh Phúc chén trà, Quang Bích nói nhỏ:

- Đề đốc Phùng Tử Tài vẫn giữ ý định: mật bàn với Thống đốc Hoàng Tá Viêm, không cho quân Cờ Đen ở lại nước Nam. Ông cần biết điều đó để có cách ứng phó.

Vĩnh Phúc đã biết chuyện đó. Tử Tài đã từng bảo Phúc: "Nếu anh không đưa quân về nước thì Thống đốc quân vụ nước Nam cũng không cho anh ở lại". Phúc nhìn Quang Bích:

https://thuviensach.vn

- Ngài giúp tôi nói với Thống đốc Tá Viêm về việc này.

- Tôi có ý định như thế. Nhưng nếu Tử Tài cứ bắt ông về thì sao?

- Thành thực thưa với ngài: Tôi chỉ sợ các ngài đuổi về, chứ không sợ Tử Tài bắt về.

Quang Bích gật đầu:

- Tôi hứa tận lực giúp ông, nhưng quyết định thế nào phải chờ Thống đốc Tá Viêm.

Vĩnh Phúc nhìn Quang Bích. Chiếc khăn nhiễu tím và tấm áo the thâm bình dị; gương mặt chữ dụng hiền hậu và cử chỉ khoan thai, ông có phong thái quốc sĩ hơn quan lại. Phúc đặt vào ông một niềm hi vọng.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 2

Quang Bích cưỡi ngựa sang hành dinh Thống đốc quân vụ Bắc Kỳ. Hoàng Tá Viêm ra tận cửa đón vào. Tá Viêm mới từ kinh ra nhưng đã nghe danh Nguyễn Quang Bích, một vị Hoàng giáp, đỗ đầu khoa thi do vua Tự Đức đích thân chấm bài và khen ngợi; một vị quan thanh liêm được sĩ dân trong vùng tôn là Hoạt Phật (Phật sống). Viêm hơn tuổi Quang Bích, chức tước cao hơn, nhưng vẫn tỏ ý trọng vọng:

- Tôi có việc định sang phủ đường gặp ông, nhưng may mắn ông lại qua đây!

- Thưa... Thượng quan có việc gì? - Quang Bích hỏi.

- Việc viên tướng Cờ Đen xin cư ngụ lâu dài. Ông là người cai quản nơi ở của viên tướng ấy, ông xem có nên không? Riêng tôi còn đang băn khoăn. Bọn giặc Khách phần nhiều trí trá, nay thế này mai thế khác.

- Thưa thượng quan... - Quang Bích tỏ ra thận trọng - tôi được các chức dịch châu, bản cho hay: ngay từ khi mới sang nước ta, quân Cờ Đen đã muốn an cư lạc nghiệp. Nhiều tên đem theo cha mẹ, vợ con, có ý tìm nơi nương thân, chứ không phải cướp đất làm giặc.

Tá Viêm nói cắt ngang:

- Tôi có biết. Cùng là giặc, bọn Cờ Vàng, Cờ Trắng đánh phá hung tợn, khiến ta hao binh tổn tướng. Nhưng bọn Cờ Đen thì lại theo ta đánh giặc. Bọn này dẹp trộm cướp, tranh thủ nhân tâm, khẩn hoang làm rẫy, tích

https://thuviensach.vn

trữ lương thực. Nhìn bề ngoài là được, nhưng xét về sâu xa, liệu có mưu đồ gì?

Quang Bích nghe vị Thống đốc từng trải việc quan quân, uy vọng rộng và biết suy xét sâu xa, nói những điều hệ trọng. Ông nghĩ mình chỉ là viên Tri phủ, tuổi chưa đầy bốn mươi, nhìn sự vật còn phiến diện, chưa quán xuyến nhiều điều.

- Thưa... tôi cũng nghĩ: người Tàu thường đa mưu túc trí. Thực tế cho hay họ có những người nói một đàng làm một nẻo, nhưng cũng có người tín nghĩa. Tôi đã nghĩ tới việc Vĩnh Phúc dùng mưu thuật để chiếm đất ta, khác với bọn Cờ Trắng, Cờ Vàng là dùng vũ lực. Nhưng tôi lại nghĩ: với số quân nghìn người, kéo theo gia thuộc vài nghìn nữa, chúng không dễ làm điều phản phúc. Vì ít nhiều chúng cũng hiểu bên nước chúng, quan quân nhà Thanh truy nã ráo riết; và bên đây, quan quân ta đủ sức tiễu phạt chúng. Chúng không thể tùy tiện...

Tá Viêm nói luôn:

- Tôi cũng ít nhiều nghĩ như ông. Nhưng tôi còn nghĩ thêm điều khác. Tức là giặc có thể ngầm phân công: vài bọn dùng vũ lực đánh thành, chiếm đất, bắt dân ta đóng góp nuôi chúng. Một bọn không đánh, chuyên ở một vùng làm lương thực nuôi mình, và ngầm nuôi mấy bọn kia.

Quang Bích giật mình khi nghe vị thượng quan phán đoán. Rất có thể Vĩnh Phúc dùng kế "ngụ binh ư nông, dĩ nông dưỡng binh", cần phải suy xét kỹ.

- Thưa... điều ngài nói khiến tôi nghĩ tới việc phải thử thách Vĩnh Phúc. Xin ngài giao cho Phúc việc tiếp tục tiễu phạt tàn dư quân Cờ Trắng, Cờ Vàng. Nếu Phúc thực lòng theo ta thì phải đánh cho ra đánh. Nếu không thì là nói dối. Mặt khác, xin ngài cho quân Phúc tiếp tục cư trú. Bởi ta

https://thuviensach.vn

không dễ đuổi một đạo quân đã quy thuận và lập công. Nếu cố ý đuổi sẽ khiến những kẻ khác không dám theo ta nữa.

- Ta không đuổi thì Phùng Tử Tài cũng bắt Phúc về.

- Thực tế cho hay: quan quân nhà Thanh chỉ có thể đánh đuổi những bọn giặc Khách mà quan quân ta cùng đánh. Nay quân Phúc đã quy thuận nước Nam, không quấy nhiễu người Tàu, tướng Thanh lấy cớ gì mà đánh? Họ chỉ có thể chiêu dụ, nhưng Phúc không về thì họ làm gì được?

Truyện được- biên tập tại ir-ea-d.vn-

Tá Viêm nhìn thẳng vào đôi mắt thông minh của viên quan trẻ tuổi, và khích lệ:

- Ông kiêm tướng võ được đấy. Ông đã hiến một kế khả thủ. Qua việc ấy mà biết Phúc có thực lòng theo ta không? Cũng qua đấy ta có một đạo quân thiện chiến tiễu phỉ.

Tá Viêm nhớ mấy hôm trước, Tham tán Tôn Thất Thuyết đã bàn với ông việc cho quân Cờ Đen cư trú lâu dài, ông rất băn khoăn. Cho một lũ giặc đông hàng nghìn tên ở nhờ vùng mình cai quản, khác gì nuôi hổ trong vườn. Chúng phản bội thì ông mất đầu. Ông không giấu điều đó với Thuyết. Thuyết nói như không cân nhắc:

- Thưa ngài Thống đốc, tôi biết hồi mới sang nước Nam, Phúc đã bác bỏ mưu toan của một viên phụ tá: muốn giết một đầu mục địa phương để chiếm quyền. Phúc coi đó là điều bất nghĩa, đến nương nhờ người mà hại người là không nên. Sau đó, Phúc xin cùng quan quân ta đánh giặc Khách. Nhiều người sợ Phúc lật lọng, tôi vẫn giao việc để thử thách, Phúc đã làm được.

Thuyết nói đầy tự tin. Ông muốn vị Thống đốc mới đến nhậm chức hiểu về Phúc, như ông đã hiểu gần chục năm nay. Ông nhấn mạnh rằng:

https://thuviensach.vn

Phúc đã đánh giặc nhiều trận, có trận bị thương. Mấy lần đánh thắng quân Cờ Trắng, Phúc đã được ta thưởng hàm cửu phẩm. Nay Phùng Tử Tài dụ về nước, Phúc vẫn xin ở lại là có lòng thực, ta nên nhận lời.

Tá Viêm mới nhận chức nên nể Thuyết là người đã ở đây lâu. Ông không tranh luận còn vì ngại Thuyết nóng tính và nói thẳng. Hôm nay ông bàn với Quang Bích, việc rõ thêm nhiều, nhưng ông vẫn bảo: sẽ xem xét thêm!

Sợ Tá Viêm không đạt tới một quyết định rõ ràng, Quang Bích tới gặp Tôn Thất Thuyết, nhờ tác động thêm. Thuyết vừa nghe qua đã quả quyết: "Phúc xin thì cho ở lại!".

Quang Bích nhìn vị tham tán quân vụ dòng dõi hoàng tộc, ngạc nhiên trước sự quyết đoán nhanh chóng như thế... Tưởng Quang Bích nghe chưa rõ, Thuyết nói thêm:

- Ông cứ nhận cho Phúc ở lại vùng đất do ông cai quản.

- Thưa thượng quan... phải chờ lệnh của ngài Thống đốc?

- Chờ cũng được mà không cũng được. Là vì tôi đã xem xét kỹ. Tôi hiện diện tại vùng này đã lâu, tôi đủ biết người, biết việc để xử lý.

Quang Bích nhìn vị tham tán có quyền hành thứ hai ở đây. Một người thân hình vạm vỡ, gương mặt kiên nghị, tự tin, phảng phất vẻ quá khích. Chiếc áo dài chẽn, màu lam đã bạc, và khăn nhiễu tím quấn đầu không kiểu cách, cho thấy ông không mấy để ý về mình... Quang Bích nhắc khéo với ông:

- Thưa... việc này phải tâu về triều.

- Rồi sẽ tâu về triều. Để khỏi chờ lâu, việc quân ở ngoài do tướng quyết định rồi tâu vua sau.

https://thuviensach.vn

Quang Bích nhận từ tay vị tham tán tờ lệnh: cho toàn thể tướng lính, quân binh, gia thuộc đạo quân Cờ Đen được ngụ cư lâu dài tại vùng Bảo Thắng, Lục Yên. Quân Cờ Đen là một bộ phận của quân triều đình, do Lưu Vĩnh Phúc chỉ huy; cho giữ nguyên đội ngũ, được đóng đồn chính tại Bảo Thắng, chịu sự điều đốc của Thống đốc quân vụ Bắc Kỳ.

Ra về, Quang Bích mừng vì đã làm xong việc, nhưng ông vẫn còn lo. Sự do dự của Tá Viêm đã bị xóa bỏ bằng quyết định mạnh bạo của Tôn Thất Thuyết. Điều này có thể nảy sinh xích mích giữa hai người. Và xích mích của hai ông tướng sẽ trở thành tai họa cho quân Cờ Đen và Lưu Vĩnh Phúc.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 3

Không lâu, sau khi Đề đốc Phùng Tử Tài đem quân về nước, tàn quân Cờ Vàng, Cờ Trắng ẩn náu trong rừng sâu lại nổi lên ở vùng Bắc Bắc Kỳ. Sáu bảy bọn giặc mới từ bên Tàu kéo sang: Đàm Chí Thành, Lục Chi Bình, Ông Thất, Ông Đường... Ở vùng Tây Bắc, bọn phỉ địa phương rủ rê người Mèo, người Dao vào việc cướp bóc.

Quan các tỉnh vùng trên vừa mới đưa tiễn quân Thanh về nước, lại lo bọn giặc nổi lên. Thống đốc Viêm và Tham tán Thuyết báo tiệp về triều đình chưa lâu, nay lại có tờ tâu xin tiếp tục cuộc chiến.

Vua Tự Đức ra tờ dụ khiển trách và giáng cấp Viêm, Thuyết, bắt hai người "Phải làm tiếp việc biên cương, phải mau chóng đuổi hết giặc". Mặt khác, vua sai thêm quan quân từ kinh ra, tăng viện cho Viêm, Thuyết.

Lưu Vĩnh Phúc đặt số quân tinh nhuệ dưới sự chỉ huy của ba viên phụ tá: Ngô Phương Điển, Hoàng Thủ Trung và Dương Trứ Ân, cho đóng đồn dọc ven sông Chảy, không để bọn giặc từ vùng Chính Bắc tràn sang Tây Bắc.

Quang Bích đến bàn với Vĩnh Phúc:

- Ở vùng biên cương, hễ giặc Khách nhiễu loạn là bọn phỉ địa phương lại nổi dậy. Có bọn vì hận thù dân tộc mà đánh nhau, như Mèo đánh Thái. Có bọn vì đói rách mà cướp bóc và kiếm ăn. Có bọn vì quan lại ức hiếp mà nổi lên chống đối... Quân ta cần phân biệt từng loại mà có cách đối xử, nhằm cảm hóa họ, không nên chỉ dùng vũ lực đàn áp tràn lan.

https://thuviensach.vn

Vĩnh Phúc tiếp lời:

- Vâng, tôi có nghĩ tới điều ấy. Cũng như ngài có sự xem xét, phân biệt giữa quân Cờ Đen với các bọn giặc kia. Tôi đã dành một lực lượng đáng kể để bình định vùng biên cương Tây Bắc, là nơi gắn với vùng ta hơn. Không thể để bốn mặt đều có giặc, có phỉ; phải có một vùng hậu cứ. Từ hậu cứ này tiến ra đánh dẹp các vùng khác.

Quang Bích tâm đắc với Vĩnh Phúc. Ông sức cho các châu, bản tìm mọi cách giúp đỡ quân Cờ Đen khi tiễu phỉ. Phúc cũng cho quân mình chặn giặc và phỉ, không cho chúng bén mảng đến gần vùng Quang Bích trị nhậm.

Do chiến địa được khoanh vào vùng trên, nên vùng đất giữa hai dòng sông Thao, sông Chảy, từ Lào Cai xuống Lâm Thao được sống bình yên, Quang Bích dồn tâm lực vào lo chính sự. Thấy dân vùng này quanh năm ăn ngô sắn, vì không giữ được nước cấy lúa, ông đi xem xét hình thế đất đai, gọi bọn chức dịch châu, bản lên bàn định. Nơi này đắp đập giữ nước làm hồ chứa tưới màu, nơi kia đào mương tiêu nước cấy lúa. Ven sông lớn thì cơi, đê xếp kè chống lũ. Nhờ vậy ngô sắn tốt tươi, đồng lúa mở rộng, dân đủ lương ăn...

Ngày ngày, Quang Bích quy tụ quân Cờ Đen vào việc đánh giặc, tiễu phỉ, trị thủy, chống tham nhũng. Bản thân ông sống thanh bạch liêm khiết. Dân địa phương cảm phục và truyền tụng. Thống đốc quân vụ Bắc Kỳ cùng Tổng đốc Sơn - Hưng - Tuyên (Sơn Tây, Hưng Hóa, Tuyên Quang) chứng thực và tâu về triều. Quang Bích được vua Tự Đức khen là thanh quan (quan thanh liêm), và sai bộ Lại thăng chức cho ông làm Án sát Sơn Tây.

Hôm ông từ giã phủ Lâm Thao, các chức dịch châu, bản, đem nông phẩm, nông sản lên biếu, ông cảm tạ và trả lại. Sĩ phu trong vùng tặng ông đôi câu đối:

https://thuviensach.vn

Khâm tuất chỉ nhất tâm, tự dĩ bất can dân kiến đức

Binh hình phi lưỡng sự, phương kỳ quyết tự đế quy công

(Kính trên thương dưới một lòng, gìn giữ công minh, dân thấy đức. Việc binh việc hình làm tốt, chăm lo phận sự, vua ghi công).

Những ngày qua, Quang Bích thấy mình và Vĩnh Phúc như hai cánh tay cùng làm một việc, cùng đỡ vực nhau. Nay đến Sơn Tây, ông thiếu sự hỗ trợ của Phúc. Trong buổi tiễn đưa, ông toan nói điều ấy, nhưng Phúc đã nói trước:

- Ở Lâm Thao, ngài như cái giàn vững vàng, chúng tôi như cây leo để sinh hoa kết quả. Nay ngài đi nơi khác, chúng tôi lo mình gặp khó khăn. Trên đời mấy khi được người tương ứng tương cầu.

Phúc nói khiến Quang Bích nhớ đến sự bất đồng giữa Tá Viêm và Tôn Thất Thuyết trong việc cho Phúc cư trú. Ông thủ thỉ:

- Thiếu tôi, ngài chỉ thiếu một người bạn tâm giao, không đáng ngại. Điều ngài phải lo hơn là cách ứng xử với hai quan đứng đầu quân thứ Bắc Kỳ. Cách tốt nhất là đánh giặc, lập nhiều công để hai người hiểu ông, và họ cũng hiểu nhau dần.

- Cách ấy tốt nhất nhưng khó!

- Khó nhưng tôi tin ngài làm được.

Hai người chia tay trong nỗi nhớ nhau, và nỗi lo công việc lúc xa nhau.

Phúc trở lại Bảo Thắng. Nhớ lời tâm sự của Quang Bích, Phúc ra sức đánh giặc, dẹp phỉ, để Tá Viêm thấy Phúc ở lại là có ích.Và Tôn Thất Thuyết thấy không lầm trong việc cho Phúc ở lại.

https://thuviensach.vn

Quân triều đình do Viêm, Thuyết điều đốc phải đối phó với hơn chục bọn giặc Khách. Chúng ngổ ngáo chiếm thành Lạng Sơn, vây thành Cao Bằng, kéo xuống Thái Nguyên, uy hiếp Bắc Ninh... Tá Viêm lại xin vua cho tìm quân Thanh sang phối chiến. Lần trước, quân Thanh sang giúp, ta phải góp cho họ 112.000 phương gạo, gần 40.000 lạng bạc. Tốn kém nhưng vẫn phải mời họ sang nữa. Viêm biết quân Cờ Đen có thể giúp sức, nhưng ông chưa dùng. Phần vì thấy để Phúc trấn mạn Tây Bắc là cần; phần vì ông mặc cảm trong việc không cho Phúc ngụ cư...

Quân Thanh chưa kịp sang. Tuần phủ Lạng Sơn Nguyễn Mậu Kiến cấp tốc xin cho quân triều đình phối hợp với quân tỉnh, đánh giặc lấy lại thành. Cùng lúc lại có yêu cầu tăng quân để giải vây thành Cao Bằng. Viêm hỏi Thuyết:

- Ngài tính nên khu xử thế nào?

Thuyết nghĩ kỹ rồi nói:

- Ngài cho đưa một bộ phận quân tinh nhuệ của triều đình đến lấy lại thành Lạng Sơn. Mặt khác, phi tư cho Lưu Đoàn (quân Cờ Đen) tạt ngang từ Bảo Thắng sang, góp sức giải vây cho Cao Bằng.

Viêm cho là Thuyết muốn nhân dịp này, chứng minh việc quân Cờ Đen ở lại là đúng. Nhưng ông không thể gạt bỏ ý kiến của Thuyết, hơn nữa, ông còn phân công Thuyết điều khiển cuộc chiến ở Cao Bằng.

Thuyết rời hành dinh cùng đội tùy tùng lên ngựa tắt đường rừng đến Cao Bằng, đồng thời cho chim bồ câu đưa thư đến đồn Bảo Thắng.

Vĩnh Phúc nhận thư, lập tức cho quân ở Bảo Yên, Lục Yên, Bắc Hà cùng lúc hình thành ba mũi kéo sang Cao Bằng.

Thuyết tới Ngân Sơn, nắm đội quân triều đình tại đó, và mật báo cho quân tỉnh đang bị vây trong thành Cao Bằng chuẩn bị phối chiến. Khi quân

https://thuviensach.vn

Cờ Đen từ phía sông Gâm tới, Thuyết hạ lệnh đánh. Bốn mũi quân đánh từ ngoài vào, quân trong thành đánh ra. Giặc không tiếp chiến, vội vã rút nhanh ra các ngả rừng.

Bạn đang -đọc -tru-yện tại- iREAD.vn

Thành được giải vây. Thuyết thưởng công cho quân Cờ Đen hậu hơn quân triều đình.

Giặc bị đẩy lùi ở Cao Bằng, tạo thanh thế cho quân ta lấy lại thành Lạng Sơn. Bọn giặc ở Thái Nguyên co lại, không dám nhòm xuống Bắc Ninh.

Vốn lì lợm và đói khát, bọn giặc lánh vào rừng sâu. Ít lâu lại tìm những nơi không có quan quân, sục ra kiếm ăn. Nghe tin quân Cờ Đen rút về đồn trại, bọn giặc ở Lạng Sơn, Thái Nguyên cùng xuất đầu lộ diện. Quân triều đình đánh chỗ này chúng luồn sang chỗ khác. Phía bên kia, quan quân nhà Thanh vẫn tiễu trừ tàn dư Thái Bình Thiên Quốc. Bọn quân tàn kéo theo dân đói, chạy sang nước Nam và biến thành giặc ngày càng đông.

Vua Tự Đức buồn phiền vì Lục tỉnh Nam Kỳ đã bị Pháp chiếm; Bắc Kỳ đánh dẹp mãi vẫn không hết bọn giặc Khách táo tợn. Vua chê quan quân ta thiếu mưu hay, đánh giặc kém hiệu lực. Nay được tin thắng trận Cao Bằng, vua cho ra tờ chỉ: "Từ khi Lưu Đoàn được phép ngụ cư đã tỏ lòng cảm phục, ra sức đánh giặc lập công. Nay phong Lưu Vĩnh Phúc làm Phòng ngự sứ, tiếp tục đặt dưới sự điều đốc của Hoàng Tá Viêm. Bảo cho Phúc phải gắng sức góp công, đánh giặc tiễu phỉ, nhanh chóng bình định chốn biên cương, cho yên lòng trẫm".

Tá Viêm triệu Vĩnh Phúc lên quân dinh, truyền đạt tờ chỉ của vua. Vĩnh Phúc rất mừng. Xong việc, Phúc rẽ vào Sơn Tây thăm Quang Bích.

Quang Bích cho làm bữa rượu mừng. Hầu rượu là một tiểu đồng, tóc chỏm trên đầu, vóc người cao gầy trong chiếc áo vải năm thân, nhuộm nâu.

https://thuviensach.vn

Cậu có đôi mắt sáng và gương mặt chữ dụng như quan chủ. Sao có cậu bé hầu quan mà lại giống quan như thế, Phúc nghĩ mà không tiện hỏi.

Món nhắm chỉ có mấy con mực khô nướng thơm, một chùm vải quả, dăm quả ớt trứng bống. Khi chủ khách nâng chén, cậu bé không lui xuống bếp mà vào tư thất của quan.

Thấy khách nhìn theo cậu bé, Quang Bích nói:

- Đấy là con lớn của tôi, cháu Quang Đoan. Được tin tôi về đây làm việc, gần quê, cháu lên thăm.

Vĩnh Phúc từng nghe Quang Bích quê ở vùng huyện mới Tiền Hải, ven biển Đông. Nhưng sao cậu ấm con quan hàng tỉnh lại áo vải, chân đất như thế. Phúc từng thấy con các viên châu, phủ vùng này mặc áo the, quần lụa... Nhưng Phúc hiểu ra ngay. Quan chủ có tiếng thanh liêm, đồng lương vua cho, quan chỉ đủ nuôi mình.

Quang Bích hỏi về trận đuổi giặc ở Cao Bằng, rồi nói cho Phúc biết: Thống đốc Viêm và Tham tán Thuyết đều khen sự phối chiến kịp thời và nhiều hiệu lực của Lưu Đoàn. Từ chuyện đánh giặc Khách, ông chuyển sang giặc Pháp:

- Nay ngài là Phòng ngự sứ của nước Nam, ngài cần biết một phần ba đất nước đã bị Pháp lấn chiếm. Vào năm Mậu Ngọ (1858), họ khởi đầu chiếm bán đảo Sơn Trà. Năm sau, họ đánh thành Gia Định. Quân ta giao chiến nhưng vũ khí kém nên bị họ đẩy lui. Triều đình ta thì kẻ chủ hòa, người chủ chiến, vua không biết khu xử thế nào. Dân chúng thì kình địch nhau giữa lương và giáo. Một số người, cả quan lẫn dân ngầm giúp Pháp để cầu lợi riêng. Trong tình thế ấy, Pháp đưa ra một dự thảo điều ước có lợi cho họ và ép ta phải nhận. Triều đình không nhận, cử Thống đốc Nguyễn Tri Phương vào Nam Kỳ. Ông chủ mưu đánh giặc để giữ đất.

https://thuviensach.vn

Năm sau nữa (1860), Pháp đưa thêm quân đến đánh, Nguyễn Tri Phương bị thương, mất thành Gia Định. Rồi mất các thành Định Tường, Biên Hòa. Tiếp đến mất thành Vĩnh Long. Tướng Pháp cho thuyền chiến đến cửa Thuận An, ép triều đình ta phải ký điều ước, công nhận chủ quyền của Pháp ở ba tỉnh mà họ vừa chiếm, và đền cho họ hai triệu tám trăm tám mươi nghìn lạng bạc chiến phí. Ngay sau đó, sĩ dân ta nổi lên chống Pháp. Ở Nam Kỳ, nổi nhất là các ông Trương Định, Nguyễn Trung Trực, Nguyễn Hữu Huân... Ở kinh đô Huế có Hoàng thân Hồng Tập, Thân hào Nguyễn Văn Viện bạo động, nhằm giết sứ Pháp và mấy viên quan Nam chủ hòa.

Vĩnh Phúc lắng nghe lịch trình Pháp đánh nước Nam, ông nói xen:

- Vào những năm ấy, quân Pháp và quân mấy nước phương Tây cũng đánh nước Trung Hoa. Có trận chúng kéo vào Bắc Kinh đuổi vua Thanh, bắt ký hiệp ước nhượng địa cho chúng. Rồi sau đó, nhà Thanh lại cùng các nước ấy đánh quân Thái Bình Thiên Quốc, đuổi chúng tôi sang nước Nam.

Với sự đồng cảm, Quang Bích kể tiếp chuyện nước nhà:

- Ký điều ước lần thứ nhất được 5 năm, người Pháp viện cớ dân Nam Kỳ chống Pháp và dân lương chống dân giáo, họ chiếm nốt ba tỉnh Vĩnh Long, An Giang, Hà Tiên. Tổng chỉ huy Pháp ở Nam Kỳ ngang nhiên tuyên bố: sáu tỉnh Nam Kỳ là lãnh địa Pháp. Từ đấy đến nay, triều đình ta vẫn phải vơ vét vàng bạc để đền chiến phí. Pháp vẫn chiếm Nam Kỳ, vừa đánh nghĩa quân vừa đặt quan cai trị. Ở Bắc Kỳ, Trung Kỳ, họ dùng các giáo sĩ xúi giục giáo dân gây rối, viện cớ quan quân ta không trọng đạo. Xem ý họ đang bí mật chuẩn bị đánh ra ngoài này... Triều đình đã cử Thống đốc Nguyễn Tri Phương đến Hà Nội, chuẩn bị đối phó.

Ngừng một lát, Quang Bích nhìn Vĩnh Phúc:

- Tình thế đòi hỏi lúc này là ngài phải ra sức đánh giặc Khách. Nay mai Tây đến, ngài lại phải ra sức đánh Tây.

https://thuviensach.vn

Vĩnh Phúc nói ngay:

- Vâng! Giặc Pháp đánh nước Nam là nơi tôi cư trú, là quê thứ hai của tôi, tất nhiên tôi phải đánh chúng.

Bữa rượu tưởng chỉ để mừng vui, không ngờ biến thành cuộc bàn quốc sự, đem lại cho chủ và khách một nỗi ưu tư.

Vĩnh Phúc ra về, Quang Bích vẫn chưa nguôi nỗi lo. Chỉ mười lăm năm, Pháp chiếm một phần ba đất nước. Phần ấy trù phú hơn phần còn lại. Lòng tham của chúng chưa thỏa. Triều đình ta thì phân tâm nên thế lực yếu dần. Nước Trung Hoa to lớn bên cạnh cũng đã bị phương Tây lấn át, nội tình loạn lạc nên khó có thể giúp nước Nam được nhiều.

Ông tha thẩn ra vườn hoa ngắm khóm cúc đại đóa vàng tươi, do tay ông vun tưới. Hoa đẹp khiến ông nhớ tới vườn nhà ở làng quê Trình Phố. Ông nhớ mẹ già và thương vợ con; ông lo không tránh khỏi cái ngày giặc Tây tràn đến...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 4

Trong lúc Quang Bích lo giặc xâm lấn, thì người Pháp gấp rút chuẩn bị thực hiện mưu đồ. Một chiến hạm do quan ba Xơnê đến thám sát ven biển Bắc Kỳ, từ cửa Ba Lạt đến vịnh Hạ Long. Xơnê cho quân thuê thuyền buôn Trung Quốc vào gần bờ để dò xét. Mặt khác, Giăng Đuypi, một thám tử kiêm nhà buôn Pháp từ miền Nam Trung Quốc đến gặp tướng Đácbô, quyền Thống đốc Nam Kỳ, nói về phát hiện của mình:

- Thưa ngài, tôi thấy đã đến lúc chiếm con sông Nhị (sông Hồng) ở Bắc Kỳ. Những đoàn tàu của Pháp sẽ từ biển Đông qua đó vào Hà Nội, sang Trung Quốc rất tiện lợi. Và khi con sông ấy vào tay chúng ta, thì cả cái đất Bắc Kỳ giàu có sẽ cùng chung số phận.

Đácbô mỉm cười:

- Điều đó chúng tôi đã nghĩ tới. Nhưng phải chờ xong việc ở Nam Kỳ. Và nay đã đến lúc bàn việc đó.

Đuypi nói như reo:

- Ô, thế thì hay quá! Tôi đã xem xét tình hình và đã có một kế hoạch, nếu ngài cho phép tôi sẽ trình bày.

- Tốt lắm! Xin mời! - Đácbô xòe bàn tay ra.

Đuypi giải tấm sơ đồ do ông phác họa, và nói dự kiến của mình ở Bắc Kỳ. Đácbô chăm chú theo dõi. Cân nhắc và bổ khuyết một số điểm trong bản kế hoạch này, rồi cho thực hành ngay khi Đuypơrê chưa trở lại đây.

https://thuviensach.vn

Vài ngày sau, Đácbô cho tàu chiến Burainơ và Tham tán Lirai cùng đi hỗ trợ Đuypi. Đuypi cho tàu chiến và tàu chở hàng đến biển Đông cùng hai trăm lính và thủy thủ. Đoàn tàu đến Hải Phòng bắn một loạt đạn thị uy, rồi tự tiện xâm nhập cửa sông, không trình báo nhà chức trách địa phương.

Đoàn tàu tới bến Hà Nội đỗ lại. Đuypi cùng người tùy tùng đến thẳng công đường gặp Lê Tuấn, Kinh lược sứ Bắc Kỳ. Đứng thẳng người và ngửa mũ, Đuypi nói qua viên thông ngôn:

Truyện được cập nhật nhanh nhất tại ..irea.d.vn.

- Xin chào ngài! Chúng tôi đến có phần đột ngột, xin ngài đừng lấy đó làm phiền.

Vị Kinh lược sứ nước Nam ở một vùng có chủ quyền bất bình, vì người nước ngoài tự tiện đưa tàu thuyền đến mà không xin phép. Nhưng vốn tính ôn hòa và có phong cách lịch thiệp, ông không thay đổi sắc mặt:

- Vâng, quả là các ngài đã làm cho chúng tôi ngạc nhiên. Tôi e có phương hại đến sự hòa hảo giữa hai nước.

Đuypi cười nhạt:

- Ồ, không sao, thưa quan Kinh lược! Chúng tôi chỉ mượn con đường thông thương từ biển Đông qua đây để sang Vân Nam. Con sông Nhị khi tàu chúng tôi đi qua thì nó vẫn là nó.

- Vâng, con sông vẫn là nó nhưng chúng tôi là chủ. Tôi rất ngạc nhiên.

Đuypi cắt ngang, vẻ trịch thượng:

- Có thể việc chúng tôi mượn đường mà không hỏi, khiến các ngài ngạc nhiên. Để bổ khuyết, chúng tôi đề đạt chính thức tại đây. Chúng tôi

https://thuviensach.vn

mượn con sông này, đưa một chuyến hàng sang cho nhà cầm quyền Vân Nam.

Lê Tuấn cố nén bực tức, trả lời rành mạch:

- Cho người nước ngoài mượn dòng sông cửa bể thông thương, là việc nước tôi không cho phép. Tôi không đủ thẩm quyền cho ngài mượn.

- Thì ngài xin triều đình để được cái quyền đó. Ngài nói là người Pháp mượn, triều đình ngài sẽ ưng thuận.

Không để Lê Tuấn nói thêm, Đuypi ngạo ngược:

- Chúng tôi muốn trong vòng hai tuần, triều đình ngài sẽ trả lời chính thức. Việc này không cho phép chúng tôi đợi lâu.

Thấy Lê Tuấn nghiêm nét mặt sắp nói điều gì phản đối, Đuypi đứng dậy chụp mũ lên đầu, tỏ ý "Không phải nhiều lời!".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 5

Rời nha Kinh lược, Đuypi gặp Giám mục Puyginhê, người cai quản giáo phận Hà Nội và các vùng lân cận. Vị giáo sĩ Pháp sang đây đã lâu, không chỉ làm việc săn sóc sự đạo mà còn điều khiển một mạng lưới do thám tình hình, mua chuộc quan lại, gây lực lượng bí mật... chuẩn bị điều kiện cho Pháp xâm chiếm Bắc Kỳ. Tiếp Đuypi ở một gian phòng kín đáo, Giám mục Puyginhê hỏi:

- Ông có thể nói rõ hơn ý định của ngài Thống đốc Nam Kỳ được không?

- Thưa cha, được. Tướng Đácbô cho tôi hay: ý định của Thống đốc Đuypơrê là phải chuẩn bị kế hoạch chiếm Bắc Kỳ. Vừa qua khi sắp về Pháp nghỉ hè, Thống đốc đã cho tàu ra vịnh Hạ Long do thám. Ông đã ủy quyền cho Đácbô tiếp tục công việc khi ông tạm vắng. Nay Đácbô cùng tôi chung nhận định: đã đến lúc có thể hành động. Nhà Thanh đã nhượng bộ ba nước Âu - Mỹ để dồn sức dẹp loạn trong nước. Chuyến này tôi đưa đến bán cho tướng Thanh ở Vân Nam khá nhiều súng trường, đại bác và đạn dược. Tôi muốn một chuyến đi làm hai việc, vừa bán được hàng, vừa chiếm Bắc Kỳ. Tướng Thanh ở Vân Nam sẽ giúp tôi trong việc này; tất nhiên ông ta sẽ được phần thưởng.

Puyginhê mỉm cười nhìn người đối thoại, vừa ngạc nhiên vừa tỏ ý tương đắc:

- Các ngài tính một nước cờ cao đấy. Tất yếu phải như vậy, khi Nam Kỳ đã vào tay người Pháp thì đến lượt Bắc Kỳ, không nên để lâu. Nước

https://thuviensach.vn

Pháp đã có các đoàn truyền giáo vào đất này từ đầu thế kỷ 17. Giữa thế kỷ ấy, đức cha Pala đã có thư gửi bộ Hải quân Pháp, xin cho tàu chiến đến chiếm lấy lưu vực sông Nhị. Cuối thế kỷ ấy, một công ty Pháp đã cử người tới đây xem xét. Việc của chúng ta làm bây giờ là tiếp tục và muộn màng.

Đuypi hào hứng tiếp:

- Việc mở con đường sông Nhị sẽ làm cho hơn năm mươi triệu người miền Nam Trung Hoa và hàng chục triệu người Bắc Kỳ tiếp cận với văn minh châu Âu. Nó sẽ khai phóng một thị trường vô biên để tiêu thụ hàng của Pháp. Nó mở ra một sự thông thương tiện lợi và ít tốn kém, với những vùng giàu có bậc nhất trên thế giới mà nay hãy còn đóng cửa.

Puyginhê muốn Đuypi quyết tâm hơn nữa, ông nói:

- Hàng chục vạn tín đồ của chúng tôi đang mong một sự biến đổi ở đây, để họ thoát khỏi nạn kỳ thị tôn giáo. Họ sẵn sàng cộng tác với những người đến giải thoát họ.

- Hay lắm! Đó là một đạo quân ngầm tại chỗ. Những con ngựa thành Tờroa do cha tạo ra và điều khiển, chắc chắn sẽ góp phần lớn vào việc chiếm Bắc Kỳ.

- Nhưng... hình như - Puyginhê nghi ngại - Chính phủ Pháp chưa nhất trí trong việc này?

- Các vị Bộ trưởng ngồi bàn giấy không hiểu tình hình ở đây nên còn dè dặt, vả lại họ đang bận những việc gay cấn ở nước Pháp. Ngay Bộ trưởng Hải quân Pôtuyô cũng băn khoăn. Nhưng ông ta vẫn khuyến khích tôi: tùy tình hình mà định liệu; lại có thư khuyên Thống đốc Nam Kỳ hỗ trợ tôi. Và chính sự hỗ trợ của Nam Kỳ đã đưa tôi đến đây. Tôi đã gặp viên Kinh lược sứ Bắc Kỳ, hạn cho ông ta trong hai tuần phải dàn xếp với triều đình cho tôi mượn đường. Nhưng có thể... tôi không chờ đợi, tàu của tôi sẽ ngược sông Nhị sớm hơn.

https://thuviensach.vn

Truy-ện được cập nhật n-hanh nhất tại --iread.vn

Puyginhê không phản đối dự định đó, còn nói thêm:

- Triều đình Huế chỉ gật đầu khi chúng ta đã làm xong việc. Họ muốn đòi ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ, nhưng chúng ta không trả thì họ phải chịu. Họ đang không muốn giao ba tỉnh miền Tây, nhưng nếu chúng ta làm thêm việc gì nữa thì họ sẽ phải giao nốt.

Đuypi cười lớn:

- Đúng thế! Khi chúng ta đứng chân trên đất Bắc Kỳ này là họ phải ký nhượng cả ba tỉnh đó. Chúng ta sẽ nắm trọn cả sáu tỉnh Nam Kỳ, và hơn nữa...

Thỏa thuận với vị giám mục, Đuypi cho lính Pháp lần lượt lên lễ nhà thờ; đem theo vũ khí thị uy trên đường phố Hà Nội.

Rồi không chờ quan Kinh lược Bắc Kỳ trả lời, Đuypi cho tàu ngược sông Nhị, bất chấp chiếc thuyền tuần giang của Hà Nội phất cờ ra hiệu gọi trở lại.

Nửa tháng sau, Đuypi giao súng đạn cho tướng Mã nhà Thanh, nhận hàng từ Vân Nam rồi cho tàu trở ra. Theo yêu cầu của Đuypi, tướng Mã cho thuê 150 quân đi bảo vệ đoàn tàu.

Tàu tới Hà Nội, Đuypi cho một đội quân lên đóng ở bờ sông Nhị. Bọn còn lại ở dưới tàu yểm hộ cho bọn trên bờ. Đuypi lại đòi vào gặp Kinh lược sứ Bắc Kỳ. Lê Tuấn cáo ốm, cử người đại diện ra gặp.

Đuypi đối thoại với người đại diện:

- Các ông đã nhận được ý kiến của triều đình về việc tôi yêu cầu chưa? - Không đợi người đối thoại trả lời, Đuypi khoát tay - Cần nói rõ không

https://thuviensach.vn

phải là mượn, mà chúng tôi muốn tự do đi lại trên sông Nhị. Các ông thấy đấy, chúng tôi có tàu chiến, có quân lính và súng đạn mạnh. Không những Thống đốc Nam Kỳ ủng hộ chúng tôi, mà cả các tướng Thanh nắm binh quyền ở Vân Quý, Lưỡng Quảng cũng sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của chúng tôi.

Người đại diện Kinh lược tỏ ra nhũn nhặn:

- Vâng, tôi đã rõ yêu cầu của ngài. Nhưng chưa có lệnh vua, chúng tôi không thể tự ý...

Đuypi không nói gì thêm, ra về không chào chủ nhà.

Những ngày sau, Đuypi cho quân củng cố vị trí ở đồn Thủy, ven sông Nhị. Cử người liên lạc với Giám mục Puyginhê nắm tin tức trong Hà Nội và quanh vùng; mua giúp đồ tiếp tế; mộ người làm việc cho Đuypi. Nhằm hạ uy thế quan cai trị địa phương, Đuypi cho lính xé tờ bố cáo của Tổng đốc Hà Nội, rồi dán tờ thông báo của mình vào, che lọng đưa đi diễu các phố phường.

Lấy cớ không mượn được thuyền qua lại trên sông, Đuypi đòi Tổng đốc Hà Nội phải bồi thường 200.000 lạng bạc. Lại đòi thả mấy người Nam do làm việc với Đuypi mà bị bắt. Ngạo ngược hơn, Đuypi bắt một viên chức của dinh Tổng đốc làm con tin.

Là một nhà buôn lớn và thông thạo, Đuypi nhanh chóng cho người bắt tay với một số thương gia người Nam và người Hoa ở Hà Nội, gom mua hàng trăm kiện hàng tơ lụa đem đi bán ở Hồng Kông. Ông còn muốn chở than và muối từ ven biển Bắc Kỳ sang bán ở Vân Nam.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 6

Nguyễn Tri Phương, Tổng đốc Hà Nội khẩn cấp gửi tờ tâu về triều đình. Vua Tự Đức cho triệu các đại thần trong viện Cơ mật đến hội nghị. Vua tức giận hỏi:

- Các khanh nghĩ xem có cách gì ứng phó với việc này? Ta không ngờ người Pháp lại lộng hành đến thế?

Các vị đại thần nghĩ khá lâu mà không có mưu kế gì đáng nói. Vua cũng không hơn gì các quan. Bị người Pháp lấn át mười lăm năm qua, vua và triều thần phải lui hết bước này đến bước khác, nhưng nay họ vẫn dùng cách đối xử ngạo mạn ấy. Bởi họ có sức mạnh. Sức mạnh của tàu chiến chạy nhanh, đại bác công phá lớn và súng trường mới bắn xa. Sức mạnh ấy đã đẩy lùi quân ta ở Nam Kỳ. Sức mạnh ấy đã khiến họ đứng chân ở kinh đô Cao Miên và Hương Cảng (Trung Hoa). Sức mạnh ấy khiến vua Nam phải dè chừng... Không nén được cái thở dài trước mấy cận thần, vua nói:

- Chỉ còn có cách thương lượng với Phú Súy (Thống đốc Nam Kỳ) để ông ta bảo Đuypi ngừng tay, nhằm tránh phương hại đến sự hòa hảo giữa hai nước.

Thế rồi vua cho gọi Kinh lược sứ Lê Tuấn cùng Tán lý Nguyễn Văn Tường từ Hà Nội về kinh, sai họ vào Gia Định thương thuyết với Thống đốc Đuypơrê.

Trong khi ấy, ở Hà Nội, Đuypi được mấy nhà buôn lớn người Hoa mộ giúp hàng trăm tên vũ dũng, côn đồ. Bọn này hùng hổ cầm súng Pháp đánh cướp thuyền gạo của triều đình ở sông Nhị; trêu con gái, mua hàng không

https://thuviensach.vn

trả tiền, gây rối phố phường... Giám mục Puyginhê ngầm tuyển mộ lính trong giáo dân để khi cần sẽ giao cho Đuypi sử dụng...

Tổng đốc Nguyễn Tri Phương chờ mãi không thấy triều đình ra lệnh ứng phó. Ông nóng ruột cùng Đề đốc Đặng Tiêu ra bờ sông Nhị quan sát tình hình. Quân Pháp từ tàu kéo lên ngăn chặn. Ông lại cùng những người phụ tá cưỡi ngựa đi Nam Định và Sơn Tây, bàn cách ứng phó với bọn khiêu khích; điều động thêm quân từ các tỉnh lân cận vào đóng trong và ngoài thành Hà Nội để phòng thủ. Ông nói với Đặng Tiêu:

- Ta làm tướng cầm quân bao nhiêu năm, chưa lúc nào khổ tâm bằng lúc này.

Nguyễn Tri Phương quê ở Thừa Thiên, xuất thân là một viên thư lại. Do trí thông minh, lòng ngay thẳng, ông được cử làm quan, từ thấp tiến dần lên cao. Ông điều khiển việc đánh giặc nhiều phen, ở khắp bốn phương đất nước. Đánh giặc Pháp từ khi chúng tới bán đảo Sơn Trà, vào Chí Hòa - Gia Định. Nay ông lại phải đương đầu với chúng tại Bắc Kỳ, được vua ban kiếm Thượng Phương, được quyền "chém trước, tâu sau". Thế mà một tên lái buôn Pháp mượn tàu, mượn súng, thuê quân, dám đến đây khinh mạn.

T-ruyện được dịch trực tiếp --tại iREAD-

Có đêm Tri Phương không ngủ, cùng viên Đề đốc đi tuần quanh thành, úy lạo binh sĩ canh gác, rồi trèo lên lầu thành Cửa Bắc nhìn ra phía bờ sông Nhị, nơi có đồn và tàu Pháp đóng giữ. Mùi xăng dầu theo gió tạt lại, khiến nỗi căm giận trong ông đầy lên.

Ít ngày sau, Tri Phương lại phải chịu một nỗi cay cực. Có người Nam làm bồi dưới tàu Pháp vi phạm quy chế, bị quan Phủ doãn Hà Nội bắt giam. Đuypi tức tốc cho một đám quân đến phá cửa dinh, bắt quan Phủ doãn xuống tàu Pháp. Tri Phương được tin, đập tay xuống bàn, trừng mắt nói to:

https://thuviensach.vn

- Bọn Tây Dương xấc xược thật, nó không coi luật lệ nước Nam là gì nữa à?

Nhưng ông cũng chỉ tức giận đến thế là cùng. Thự đốc Bùi Thức Kiên can gián và đề đạt:

- Xin đại quan cho thương thuyết với Pháp, để đòi viên Phủ doãn về. Không thể để một viên quan ta cho người nước ngoài giam giữ lâu.

Tri Phương nuốt giận:

- Thương thuyết thế nào? Các ông nói tôi nghe xem sao?

- Xin quan cho thả tên bồi ra, rồi nhờ cố đạo Puyginhê triệu Đuypi đến đây thương thuyết; thả một tên vô danh lấy việc giải thoát một viên quan ta, thiết nghĩ là việc nên làm.

Tri Phương lặng người hồi lâu, rồi miễn cưỡng thụ động:

- Thôi được, các ông giúp tôi làm gấp việc ấy.

Tên bồi được thả ngay. Đại diện quan Tổng đốc nhờ Giám mục Puyginhê mời Đuypi đến dinh Tổng đốc thương thuyết.

Đuypi cười mũi, nói với Puyginhê:

- Cha nói với Nguyễn Tri Phương: ông ta muốn gặp tôi thì phải xuống tàu của tôi. Tôi không có việc gì cần đến dinh Tổng đốc của ông ta.

Thái độ của Đuypi khiến Tri Phương và những người cộng sự căm tức, nhưng phải nén chịu, chờ sự khu xử của triều đình.

Đuypi không để thời giờ trôi đi vô ích. Nắm tình hình, mộ thêm quân, chuẩn bị cướp thành, cướp đất, ông không quên xoay xỏa kiếm tiền bạc.

https://thuviensach.vn

Thêm một chuyến tàu chở 3.000 bao muối ngược sông Nhị sang Vân Nam bán lấy lãi, rồi chở hàng Tàu trở lại, không nộp thuế.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 7

Hơn một ngàn quân Cờ Đen được hưởng lương như quân triều đình. Gia thuộc, vợ con, cha mẹ họ được ở chung với dân địa phương tại vùng Lục Yên, Bảo Thắng. Khi được mùa nương rẫy, họ đủ ăn. Khi mất mùa, họ phải dành dụm giúp gia đình nên thiếu thốn.

Lưu Vĩnh Phúc không yên lòng về chuyện trên. Ông lại còn lo kiếm tiền bạc, mua súng đạn kiểu mới trang bị cho quân mình; triều đình nước Nam chỉ phát cho gươm giáo. Mấy viên phụ tá bàn với ông: cho một bộ phận quân đi buôn lâm sản, quặng mỏ, sang Tàu bán lấy lãi, rồi mua súng đạn về. Lại xin triều đình cho nhận khoán thu thuế thuyền buôn, từ Bảo Thắng sang Vân Nam. Thương nhân Trung Quốc cũng như An Nam, thuyền to lãi lớn phải nộp thuế nhiều. Quân Cờ Đen thu vượt mức khoán để chi tiêu cho mình...

Quan thuế địa phương thấy quân Cờ Đen có lợi nhiều, nhờ Thống đốc Hoàng Tá Viêm bảo Vĩnh Phúc nộp tăng mức khoán. Viêm lại nói với Tôn Thất Thuyết:

- Vĩnh Phúc gần đây được nuông chiều, sinh ra làm ẩu. Thuế thu không nộp đủ, bỏ túi tiêu riêng, khiến quan thuế phải phàn nàn.

Thuyết vốn bị một số người, kể cả Viêm, dị nghị là nuông chiều Phúc. Nay nghe Viêm nói, ông khó chịu:

- Đấy không phải là do được nuông chiều. Sự thực là Phúc gặp điều nan giải về lương thực và súng đạn, cần thêm nguồn thu nên làm việc đó.

https://thuviensach.vn

Viêm muốn nhân đây nói ra điều ông vẫn dè dặt:

- Nói cho đúng, Phúc được ưu đãi nên có voi đòi tiên. Trước kia không có lệ quân Cờ Đen được thưởng cao hơn quân triều đình. Từ khi ngài rộng tay về phần này, quân Phúc được thể đòi thành lệ, khiến quân triều đình suy tị.

Thuyết bị Viêm bấm trúng huyệt, ông ngồi im như pho tượng. Sự thực là quân Phúc đánh giỏi, thắng nhiều, thu súng đạn, được thưởng hơn quân triều đình là xứng đáng. Nhưng từ xưa không có lệ ấy, và quân Phúc được hậu thưởng vài lần thành thói quen, sau đó nếu không được thì đòi hỏi. Thuyết nói:

- Tôi có nới tay về việc đó, không ngờ thành lệ. Nhưng phải nói cho quân tướng triều đình ta biết: mình đánh giặc là vì nước mình, không nên đòi hỏi ngoài luật lệ. Quân Cờ Đen đánh giặc là vì bản thân và gia thuộc họ, nhưng cũng vì yêu cầu của ta, nên cần biệt đãi.

Viêm cho Thuyết làm không đúng lại ngụy biện, ông lập luận:

- Họ cư trú ở đây, họ phải đánh giặc bảo vệ nơi họ ở. Ta không biệt đãi họ cũng phải đánh.

- Họ cũng phải đánh nhưng chỉ đánh đủ để giữ nơi họ ở. Sự thực, ta điều đốc họ đánh nhiều nơi, đánh những trận khó, mà họ thắng, có trận thắng lớn. Nếu xưa nay không có lệ biệt đãi thì lúc này phải đặt ra, vì một sự thực cần thiết đó.

Truyện đượ-c biên tập-- tại ire-ad.vn

Nghe Thuyết nói có lý, Viêm im lặng. Ông không muốn vì việc của quân Cờ Đen mà sinh bất hòa giữa ông và Thuyết, kể từ việc Thuyết sốt sắng cho đạo quân ấy ngụ cư đến đối xử ngoại lệ. Song ông vẫn để ý xem Thuyết có lợi dụng gì trong sự biệt đãi đối với Phúc không. Thuyết là người

https://thuviensach.vn

trong hoàng tộc, điều khiển việc quân ở đây lâu hơn, vẫn không được vua tin cẩn bằng ông. E Thuyết ngầm suy tị và có hành động bất lợi cho ông.

Ngày tháng đi qua, ông thấy Thuyết được Phúc tin mến hơn, song Phúc vẫn tôn trọng ông. Không thấy có chuyện Thuyết và Phúc vào bè phái gây phiền cho ông. Phúc vẫn tận lực làm phận sự ở vùng Bảo Thắng, vẫn nghiêm chỉnh chấp hành lệnh điều đốc của ông, đem quân đánh giặc ở nơi khó khăn nguy hiểm.

Thám tử của Tá Viêm từ Bảo Thắng đưa tin về đều đặn. Lá cờ xanh hình đuôi nheo thêu năm chữ "An Nam Phòng ngự sứ" phấp phới trước đồn của Phúc. Tàu buôn của Đuypi qua đây toan đi thẳng, quân Cờ Đen thổi kèn ra hiệu cho ngừng lại. Tàu Đuypi cứ đi, quân Cờ Đen nổ ba phát súng trường cảnh cáo. Quân Đuypi bắn lại khống chế. Vĩnh Phúc ra lệnh bắn đại bác uy hiếp. Đuypi sợ nổ xung đột, cho tàu ngừng giữa sông, thả xuồng chở một thương nhân người Hoa vào bến trình báo.

Trong trạm kiểm soát, người của Phúc hỏi người của Đuypi:

- Tàu nào? Đi đâu?

- Tàu của quan Pháp sang Vân Nam công cán.

- Cho xem giấy tờ.

Người của Đuypi lúng túng ra ý quên:

- Giấy để dưới tàu.

- Ông xuống lấy!

Người của Đuypi luống cuống, vì không giấy tờ. Có thể tàu không được phép đi tiếp. Ông ta hiểu đạo quân Cờ Đen, nếu xử sự không khéo sẽ nổ xung đột. Tàu chở đầy hàng, có thể tổn thất lớn, có phần hại cho ông ta.

https://thuviensach.vn

Chợt nhớ bức thư của tướng Mã nhà Thanh gửi Đuypi về việc mua súng đạn, ông ta đưa cho người kiểm soát.

Thư đến tay Vĩnh Phúc ngay. Xem thư, Phúc không muốn gây trở ngại cho tướng Thanh, trong lúc họ đang giúp nước Nam đánh giặc Khách. Ông lệnh cho tàu đi.

Khi tàu trở ra mang cờ hiệu của tướng Mã. Một viên quản đới nhà Thanh đem theo quân đi hộ vệ tàu, khiến Vĩnh Phúc dễ dàng cho qua.

Sau đó, Phúc hiểu sự việc thì có lệnh triều đình: "Tránh gây khiêu khích đối với tàu Pháp!".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 8

Thống đốc Đuypơrê từ Pari trở lại Gia Định. Ông theo dõi sát sao việc Giăng Đuypi làm ở Hà Nội. Thời gian qua, ông chưa yên lòng khi Nam Kỳ mới chính thức nằm trong tay người Pháp có một nửa (miền Đông). Còn một nửa (miền Tây) tuy Pháp chiếm giữ nhưng về danh nghĩa vẫn chưa ép được triều đình Tự Đức chấp thuận. Ông muốn tóm gọn Nam Kỳ và chiếm cả Bắc Kỳ, để ép Tự Đức vào vùng đất Trung Kỳ chật hẹp nghèo nàn, dần dần phải nhận sự bảo hộ của Pháp đối với cả nước Nam. Lúc này, ông tin Đuypi có thể chiếm Bắc Kỳ. Là một nhà kinh doanh táo bạo, Đuypi vừa tìm đường buôn bán kiếm lời trước mắt, vừa làm thám tử dò xét tình hình, vừa có thể cầm quân chiếm đất.

Đuypi đang từng bước dồn đối phương vào chân tường để thực hiện ý định của mình. Có thể chiếm được Bắc Kỳ trong dịp này, mặc dù ở Pháp, Chính phủ đang lúng túng trước sự đe dọa của nước Đức, chưa dám mở rộng việc đem quân đi xâm chiếm nơi xa.

Càng xem xét lại, Đuypơrê càng thấy mình đã tính toán đúng. Ngay từ khi Đuypi chưa hành động, ông đã xin Chính phủ Pháp cho chiếm Hà Nội để ép Tự Đức phải chính thức nhượng nốt miền Tây Nam Kỳ. Ông còn nói thêm: "Nếu Pháp không chiếm được Bắc Kỳ, thì Đức và Anh sẽ chiếm. Một phái đoàn Đức từ Hồng Kông đã tới Huế đề nghị ký hiệp ước buôn bán ở Bắc Kỳ. Vì vậy, Pháp cần chiếm trước. Đây là vấn đề sống còn để Pháp nắm quyền thống trị ở Viễn Đông..." Khi Đuypi đứng chân ở Hà Nội, ông lại điện về cho Bộ trưởng Hải quân Pháp rằng: "Tuyệt đối cần thiết phải chiếm Bắc Kỳ, và đưa về tay Pháp con sông thông thương duy nhất. Tôi không cần viện binh, chỉ làm với khả năng tôi có. Chắc chắn thành công...".

https://thuviensach.vn

Hôm nay, Đuypơrê chuẩn bị hội đàm với sứ thần nước Nam. Ông gặp riêng Chánh sứ Lê Tuấn để thăm dò chiều hướng thương lượng. Lê Tuấn nghiêm túc và mềm mỏng:

- Thưa ngài đại diện nước Pháp, việc ông Đuypi làm ở Hà Nội khiến vua nước tôi không hài lòng và thần dân oán thán. Tôi vâng lệnh vua cùng đoàn sứ bộ vào thương lượng với ngài hai việc. Một là ngài lấy quyền là người đại diện Chính phủ Pháp ra lệnh cho Đuypi rút ngay quân khỏi Bắc Kỳ. Hai là thu xếp cho một đoàn sứ bộ nước tôi sang thương nghị với Chính phủ nước Pháp, làm đúng điều ước đã ký với nước Nam năm Nhâm Tuất (1862).

Đuypơrê cười thầm: "Thế là triều đình Huế không dám dùng vũ lực chống lại vài ba cái tàu và mấy trăm tên quân ô hợp của Đuypi. Họ chỉ xin thương lượng để yêu cầu rút Đuypi khỏi Bắc Kỳ. Họ xin, ta không cho. Người Pháp đã đặt chân tới đâu thì sẽ đứng vững ở đó. Lúc này không thể để ho biết Chính phủ Pháp đang lo đối phó với Đức. Họ cũng không thể sang để làm cho nhà cầm quyền ở Pari ngăn cản kế hoạch của ta, đang thực hiện có kết quả ở Bắc Kỳ...". Đuypơrê tỏ ra nhã nhặn:

Truyệ.n được cập. n.hật nhanh nhất tại iread.vn.

- Thưa ngài Chánh sứ. Nước Pháp đã cử tôi làm đại diện ở đây, tôi có Toàn quyền để thương lượng, các ngài không phải đi xa. Thu xếp một chuyến để các ngài sang Pháp không phải đơn giản. Còn về hành động của Giăng Đuypi, tôi sẽ cử một quan chức cấp cao cùng binh lính tùy tùng, đến Hà Nội xem xét và dàn xếp tại chỗ...

Lê Tuấn biết không thể đòi sang Pháp khi Thống đốc Nam Kỳ không muốn. Ông chỉ còn hy vọng viên quan Pháp này can thiệp để Đuypi khỏi lộng hành ở Hà Nội, và nếu vậy thì cũng đạt được ý muốn của nhà vua. Song việc họ định đưa quân đến Hà Nội thì cần phải bàn.

https://thuviensach.vn

- Thưa Thống đốc, việc ngài cử quan quân ra Hà Nội để dàn xếp với Đuypi là việc chúng tôi khó chấp thuận. Một nước có chủ quyền không thể để quân đội nước khác xâm nhập.

Đuypơrê ra vẻ ngẫm nghĩ rồi phân giải:

- Giăng Đuypi xâm nhập Hà Nội với tàu thuyền và quân lính riêng của ông ta. Chúng tôi không thể chỉ cử một vài quan chức với hai bàn tay không để giải quyết, mà phải có quân lính làm áp lực.

Sau đó, vị sứ thần nước Nam chính thức hội đàm với đại diện nước Pháp theo nội dung trên, rồi ông mau chóng trở về tâu vua.

Vua Tự Đức lại triệu các đại thần vào hầu. Các quan bàn xuôi bàn ngược, lật trái lật phải đều xoay vào chủ định của vua: đuổi Đuypi khỏi Hà Nội nhưng cần tránh đụng độ với Pháp. Nếu có một viên tướng và một số quân Pháp đến Hà Nội để đuổi tên lái buôn ngỗ ngược cùng đám quân riêng của nó, thì cũng tạm chập nhận.

Thế rồi một thông điệp từ kinh đô gửi ngay vào cho Thống đốc Nam Kỳ. Viên Thống đốc hể hả thấy đối phương mắc mưu mình. Có thể Đuypi sẽ rút khỏi Hà Nội để nước Pháp không mang tiếng vi phạm hòa ước. Cũng có thể Đuypi cứ ở lại hỗ trợ cho viên võ quan chính thức của Pháp, ép triều đình Tự Đức ký nhượng ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ, hơn nữa phải nhận sự bảo hộ của Pháp đối với toàn bộ nước Nam...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 9

Phơrăngxi Gácnhê được Thống đốc Nam kỳ cử ra công cán tại Bắc Kỳ. Ông là một võ quan đã từng buôn bán ở miền Nam Trung Quốc, đã từng bàn bạc với Giăng Đuypi về việc chiếm sông Nhị, và muốn mở rộng thuộc địa của Pháp ở Bắc Kỳ, hơn nữa ở cả Viễn Đông.

Gácnhê được Toàn quyền hành động nhằm đạt được kế hoạch của Thống đốc Nam Kỳ. Đi với ông có hai tàu chiến và một đội quân Pháp trang bị súng đạn đầy đủ.

Qua cửa Cần Giờ ra biển, tàu của Gácnhê ghé vào Đà Nẵng, chuyển công thư của Thống đốc Nam kỳ gửi vua Tự Đức. Thư viết: "Gácnhê ra Hà Nội để giải quyết việc Giăng Đuypi; để khai thông sông Nhị đảm bảo thuận tiện cho thương mại. Thống đốc yêu cầu triều đình nước Nam biểu thị tinh thần hòa hảo, bằng việc thay đổi ngay những viên quan ở Bắc Kỳ có hành động chống Pháp, chống đạo Krixtô". Tại Đà Nẵng, Gácnhê còn đưa ra một bản dự thảo hiệp ước về vấn đề Bắc Kỳ, với nội dung chủ yếu là đặt Bắc Kỳ dưới quyền bảo hộ của Pháp.

Xem bản dự thảo của Gácnhê, đại diện triều đình thấy nhiều điều vô lý, ông không chấp nhận. Ông bảo Gácnhê: "Việc duy nhất lúc này là yêu cầu các ngài đuổi Đuypi khỏi Bắc Kỳ". Gácnhê vẫn muốn có cuộc thương nghị tại Hà Nội trên cơ sở bản dự thảo của ông. Ông yêu cầu triều đình cử một viên quan Nam cùng đi để tiện bàn bạc công việc.

Tàu cập bến Hải Phòng. Việc đầu tiên Gácnhê làm là viết thư nhờ một viên linh mục đưa lên Hà Nội, cho Giăng Đuypi biết để phối hợp hành

https://thuviensach.vn

động.

Hôm sau, Gácnhê cho tàu đến bến sông Hà Nội. Ông cho nổ hai mươi ba phát đại bác, vừa để chào mừng vừa để thị oai. Quân của Đuypi gồm người Pháp, người Tàu và thấp thoáng mấy người Nam, dàn hàng ngang trên bờ sông chờ đón.

Viên quan Nam do triều đình cử đi cùng Gácnhê, nhanh chóng vào yết kiến Tổng đốc Nguyễn Tri Phương. Ông nói là vua cho phép một võ quan Pháp đem quân chính thức đến, xử lý việc thương nhân Đuypi lộng hành tại Hà Nội. Quan quân Hà Nội phải cộng sự với quan quân Pháp, để thực hành công vụ và giữ được hòa hảo.

Tri Phương nghĩ là Thống đốc Pháp thấy Đuypi làm sai, cử quan quân đến trừng phạt hắn. Ông đáp ứng yêu cầu của Gácnhê, cho quân vào đóng ở Trường Thi; trước đó chỉ cho đóng ở bờ sông Nhị.

Gácnhê ổn định việc đóng quân, rồi cho người liên hệ với Đuypi, hỏi tình hình quan quân Hà Nội. Đuypi cho biết: quân Nam tích cực phòng thủ Hà Nội, và triều đình cử thêm võ tướng ra tăng viện.

Rồi Gácnhê đến lễ ở nhà thờ Hà Nội. Gặp Giám mục Puyginhê bàn bạc:

- Thưa cha, tôi đến đây với danh nghĩa dàn xếp việc Giăng Đuypi, nhưng thực chất là cùng Đuypi tiếp tục chiếm Hà Nội và Bắc Kỳ. Tôi muốn được cha giúp đỡ.

Puyginhê nói:

- Tôi đang giúp Đuypi, và tất nhiên sẽ giúp ngài. Nhưng ngài cần chuẩn bị chu đáo để có một sức mạnh hơn hẳn, đảm bảo chắc thắng. Ngài phải xin thêm quân, và nhất là thêm súng đạn. Tôi sẽ mộ cho ngài số quân khoảng sáu ngàn người.

https://thuviensach.vn

Truyện được dịc.h trực t.iếp tại iREAD..

- Hay lắm, cảm ơn cha!

Puyginhê tiếp:

- Tôi cần có thì giờ để mộ quân và liên lạc với các hào mục xứ này ủng hộ chúng ta. Xin lưu ý ngài một điều: các nho sĩ Bắc Kỳ rất bất bình trước việc người Pháp đến Nam Kỳ, và bây giờ lại đến đây. Những người ấy có học thức, có chủ kiến, lại có những việc thực tế diễn ra ở Nam Kỳ, khiến họ hành động mà chúng ta phải dè chừng. Xưa kia nước Trung Hoa to lớn mấy lần đem quân chinh phục nước Nam, đã bị chặn lại tại xứ Bắc Kỳ này.

- Cảm ơn cha. Tôi muốn người xúc tiến mọi việc với tốc độ cao. Không để cho những kẻ chống chúng ta kịp trở tay. Chúng ta có sức mạnh. Chỉ cần hành động bí mật để quan quân Hà Nội bị bất ngờ.

Sự êm ắng do Gácnhê cố ý tạo ra, khiến quan quân Hà Nội tưởng đối phương đang dàn xếp công việc với nhau. Nguyễn Tri Phương tuy có điều binh khiển tướng thị uy, nhưng vẫn tin ở sự thương thuyết có hiệu lực của sứ thần ta với Thống đốc Nam Kỳ.

Chỉ ít ngày sau, tình hình diễn biến khác hẳn. Tàu chiến chở lính Pháp liên tiếp từ Gia Định và Hương Cảng đến Hà Nội. Gácnhê mở tiệc có các giáo sĩ Puyginhê, Đêmulanh và mấy nhà buôn lớn người Hoa tham dự. Và bỗng nhiên, Gácnhê cho treo bản yết thị tại Hà Nội: "Quân Pháp đến đây là để bảo vệ thương mại, bằng cách khai phóng sông Nhị và đặt Bắc Kỳ dưới quyền bảo hộ của nước Pháp".

Ngay hôm sau, Tổng đốc Nguyễn Tri Phương cử phái viên đến yêu cầu Gácnhê và Đuypi phải tuân thủ luật pháp nước Nam. Ông yêu cầu phía Pháp phải bỏ tờ yết thị; buôn bán phải nộp thuế cho sở Thương chính HàNội.

https://thuviensach.vn

Kịp thời đối trả, Gácnhê gửi thư cho Tri Phương: "Tôi đến đây là thay mặt cho văn minh, cho nước Pháp... Tôi sẽ tuyên bố cho các thương gia biết rằng: nước Pháp sẽ bảo hộ họ mãi mãi, họ sẽ theo biểu thuế do quan Thống đốc Nam Kỳ quyết định... Tất cả trách nhiệm và hành động của ông sẽ rơi trên đầu ông".

Gácnhê đã có thêm viện binh và súng đạn. Puyginhê đã tìm giúp Gácnhê những người Nam giữ các chức vụ quản lý dân sự tỉnh, huyện, xã, và cả những người làm lính. Đã có thể áp đảo mạnh, Gácnhê ra bản bố cáo:

"Từ nay sông Nhị được mở từ cửa biển Đông sang Việt Nam, tàu thuyền các nước Pháp, Tây Ban Nha, Trung Quốc được tự do lên xuống. Tàu vào Bắc Kỳ là tùy thuộc ở quân Pháp, không tùy thuộc nhà đương cục Việt Nam. Xóa bỏ quyền thu thuế buôn bán của nước Nam tại Bắc Kỳ...".

Đồng thời, Gácnhê cử phái viên đến dinh Tổng đốc, đòi Nguyễn Tri Phương phải thi hành ngay hai việc cấp bách:

1. Giải giáp toàn bộ quân Nam tại Hà Nội.

2. Thu cất các khẩu đại bác trên mặt thành.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 10

Tổng đốc Nguyễn Tri Phương bị đẩy vào tình thế hoàn toàn bị động. Vua dụ cho ông phải hợp tác với Gácnhê để xử lý việc Đuypi lộng hành, nhưng Gácnhê lại lộng hành tệ hại hơn. Vua không dụ cho ông ứng phó với tình thế chiến tranh, nhưng đối phương đã đẩy mọi hành động tới mức nổ ra chiến tranh. Ông đã làm mọi việc mà luật lệ nước Nam cho phép để gìn giữ chủ quyền. Nhưng đối phương không tuân thủ, hơn nữa còn đe dọa. Họ đã tự ý làm những việc mà họ muốn, trên vùng đất do ông cai quản. Ông khẩn cấp hội bàn với các quan viên văn võ trong thành. Ông nói:

- Tôi đã biết người Pháp từ khi họ đánh bán đảo Sơn Trà. Khi ấy chưa có điều ước giữa họ và ta; họ đánh với cớ để bảo vệ các giáo sĩ Pháp và tín đồ đạo Giatô. Bây giờ họ và ta đã ký hiệp ước, họ gây sự phạm ước. Nhưng họ cố tỏ ra không biết việc đó. Các ngài bàn xem có phương sách gì đối phó?

Đề đốc ĐặngTiêu hỏi:

- Thưa đại quan, có thêm chỉ dụ mới của vua không ạ?

- Tôi đã phi tấu liên tiếp ba lần tình hình ở đây về triều, xin phương sách ứng phó, nhưng chỉ được khuyến dụ: "Đang thương lượng với Phú Súy, tránh gây xung đột!".

Đặng Tiêu bất bình:

- Chúng ta vẫn kiên nhẫn tránh nổ xung đột. Nhưng chính người Pháp gây sự.

https://thuviensach.vn

Các quan đều thấy không thể dàn xếp với những người đại diện nước Pháp vừa đi buôn vừa làm việc quân. Nhưng họ hy vọng sứ thần ta ở Gia Định đang thương lượng với Thống đốc Pháp. Hãy gắng nín nhịn để tránh xung đột.

Tri Phương nghe mọi người nói, rồi đưa ra lời phỏng đoán:

- Có thể nổ chiến sự, nếu Thống đốc Nam Kỳ cũng muốn xé điều ước. Nhưng chuyện ấy không dễ, vì trên ông ta còn có Chính phủ Pháp, họ phải nghĩ đến việc triều đình ta kháng nghị. Do đó chiến sự khó nổ ra. Dù thế nào thì ta cũng phải đề phòng. Cần tỏ cho người Pháp biết: chúng ta kiên quyết phản đối hành động gây chiến của họ.

T-ruy-ện được cập nhật nhan-h nhất- tại iread.vn

Rồi ông lấy danh nghĩa Tổng đốc Hà Nội viết thư cho Gácnhê, phê phán hành động ngang ngược phi lý của cả Đuypi lẫn Gácnhê, và ông kết luận: "Ông đến đây để trục xuất Đuypi, vậy ông hãy buộc anh ta cùng ông sớm đi khỏi nơi đây".

Cùng lúc, Tổng đốc cho in tờ hiệu triệu quân lính và dân chúng: chống người Pháp vi phạm chủ quyền quốc gia.

Bác bỏ thư Nguyễn Tri Phương, ngay sau đó Gácnhê gửi tối hậu thư với lời lẽ hăm dọa.

Sớm ngày 20-11-1873, các tàu chiến Pháp từ sông Nhị chĩa đại bác bắn xối xả vào thành Hà Nội. Quân Pháp dưới quyền thống lĩnh của Gácnhê, từ mấy vị trí lân cận kéo đến bắn phá hai cửa thành Đông và Nam. Đuypi chỉ huy đạo quân riêng, chiếm giữ khu phố có nhiều hiệu buôn lớn.

Cả đêm trước, Tổng đốc Nguyễn Tri Phương không ngủ. Vừa chợp mắt ông đã phải vùng dậy khi nghe tiếng nổ đầu tiên. Ông không ngờ quân Pháp sớm đánh như thế. Đạn nổ tới tấp, trúng công đường của Tổng đốc.

https://thuviensach.vn

Khu cột cờ, nơi biểu trưng hồn thiêng của đất nước bị công phá dồn dập. Đúng lúc ông lên tới lầu thành cửa Nam thì Nguyễn Lâm, con trai ông dẫn một toán quân tới. Hai cha con chỉ huy chiến đấu. Súng thần công của ta trên mặt thành không còn hiệu lực, vì lính Pháp đã đến sát chân thành. Đại bác Pháp có sức công phá mạnh áp đảo, bắn vỡ cửa thành và sát thương nhiều binh lính. Chỉ ít phút sau, Nguyễn Lâm tử trận, Tri Phương bị trọng thương.

Tại các cửa thành còn lại, Thự đốc Bùi Thức Kiên và Án sát Tôn Thất Trác bất lực trước sự tán loạn của quân lính. Đề đốc Đặng Tiêu bị giặc bắt cùng các quan viên trong thành. Thành bị giặc chiếm sau một giờ bị công phá.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 11

Tin hỏa tốc đưa về triều đình: thành Hà Nội thất thủ; Tổng đốc Nguyễn Tri Phương trọng thương và phò mã Nguyễn Lâm tử trận. Quân Pháp được các giáo sĩ Giatô giúp đỡ, cung cấp tình hình và mộ giáo dân đi lính. Hàng nghìn lính ngụy do người Pháp chỉ huy giữ ngoại vi Hà Nội. Gácnhê thừa thế lần lượt cho quân đi đánh chiếm bốn tỉnh thành Hải Dương, Ninh Bình, Hưng Yên, Nam Định, trong vòng một tuần. Chuyện bất ngờ xảy ra quá nhanh, khiến vua quan nước Nam lo sợ.

Vua Tự Đức khẩn cấp cho triệu các đại thần viện Cơ mật đến xem xét tình hình. Vua phẫn nộ:

- Ta tưởng Phú Súy cử phái viên cùng hạm thuyền đến Hà Nội là có hảo ý, nên mới cho đến để tỏ ra khoản đãi. Không ngờ phái viên ấy giảo quyệt, đến đây để gây sự. Thật là kinh ngạc. Ta cho việc này không khỏi có mưu toan của Phú Súy.

Vua còn buồn phiền vì quan quân năm tỉnh thành ở Bắc Kỳ thua quá nhanh. Tệ hại hơn là có những tỉnh thần không dám đánh địch, thậm chí đem quân ra đầu hàng, đón địch vào thành. Vua hỏi:

- Các khanh có kế sách gì đối phó với tình thế nguy ngập ở Bắc Kỳ thì tâu lên?

Tham tán Nội các Bùi Ân Niên tâu:

- Thần xin tường trình mấy tin mới nhận được sau giờ Hà thành thất thủ. Ở cửa ô Phố Mới (ô Quan Chưởng), quân ta do một viên Chưởng cơ

https://thuviensach.vn

chỉ huy, chặn đánh một mũi quân Pháp, liền trong mấy giờ, không cho giặc qua ô cửa này. Viên Chưởng cơ cùng nhiều lính tử trận, quân Pháp cũng thiệt hại nặng. Khi quân Pháp đang đánh thành Nam Định thì quân của Hoàng Tá Viêm từ Sơn Tây kéo xuống uy hiếp phía Tây Hà Nội. Các tỉnh thần Hải Dương, Nam Định rút quân ra ngoài thành rồi xuống giữ các phủ, huyện. Kho súng đạn của giặc ở bờ sông Nhị, vừa chở từ Gia Định ra, sắp phát cho quân ngụy thì bị đốt, nhưng tiếc là không cháy. Giặc đóng vị trí ở Gia Lâm, tỉnh thần Bắc Ninh Trương Quang Đản cho quân đánh, giặc phải rút về Hà Nội. Đồn ngụy ở phủ lỵ Hoài Đức do ngụy quan cầm đầu và võ quan Pháp chỉ huy, bị quân ta bao vây. Tàu chiến Pháp từ sông Nhị lên phía Sơn Tây bị quân Cờ Đen bắn lui...

Nghe xong, vua phán:

- Vậy là sau những trận bị đánh áp đảo, quan quân ta đã trấn tĩnh lại...

Thượng Thư Trần Tiễn Thành với lời lẽ cẩn trọng:

- Tâu bệ hạ, có tin từ giáo đường Kim Long đưa ra, cố đạo Bình (Giám mục Sô-hi-ê) nói rằng: Phú Súy vẫn chủ định giữ quan hệ hữu hảo Pháp - Nam. Việc ở Bắc Kỳ có thể xử lý qua thương thuyết theo tình hình mới.

Thượng Thư Phạm Thận Duật ngẫm nghĩ rồi tiếp:

- Xin nhà vua quan tâm tới cái ý "thương thuyết theo tình hình mới". Người Pháp thường đánh chiếm một số tỉnh để lấy thế mạnh, rồi thương thuyết với ta. Ở miền Tây, miền Đông Nam Kỳ họ làm như vậy. Còn bây giờ là năm tỉnh trung châu Bắc Kỳ...

- Vậy thì đối sách như thế nào? - Vua sốt ruột hỏi. Duật tiếp:

- Xin vua cho tăng cường phòng thủ các tỉnh từ Hà Nội lên trung du, thượng du. Lấy vùng ấy làm địa bàn thủ hiểm để chống giặc, lấy lại các

https://thuviensach.vn

tỉnh thành đã mất. Lại cần phòng thủ các tỉnh Thanh, Nghệ, không cho giặc từ xứ Bắc vào phía kinh đô. Giữ được Thanh, Nghệ là tạo thế gọng kìm, cùng các tỉnh trung du, thượng du kẹp vào Hà Nội, Nam Định.

Bùi Ân Niên tâu:

- Thần thấy lời xin của Thận Duật là có suy nghĩ cẩn thận. Không những ta cần phòng thủ mấy vùng đất rộng dân đông, hoặc có núi cao rừng rậm để giặc khỏi lan tràn, mà còn phải đánh giặc để tạo thế giữ cả Bắc Kỳ và Trung Kỳ. Lúc này nhân tâm, sĩ khí đều căm giận, nếu triều đình không tính ngay đến việc đánh giặc thì lỡ thời cơ.

Trần Tiễn Thành tỏ ra chín chắn hơn:

- Tâu bệ hạ, binh pháp có câu: biết người biết ta, trăm đánh trăm thắng. Nay đối phó với tình hình Bắc Kỳ, phải cân nhắc kỹ về sức ta, sức địch. Trước đây, triều đình ta luôn phải cân nhắc về đánh hay đàm khi có sự biến ở Nam Kỳ. Việc quá khứ cho thấy chỉ có đánh thì chưa chắc đã thắng, do ta quá kém về vũ khí. Vì vậy có thể đàm để cầu hòa, tuy có phải nhượng bộ.

Vua Tự Đức tựa lưng vào thành ngai, mắt lim dim suy nghĩ về lời tâu của mấy viên đại thần. Đã mấy lần vua nghe các quan bàn phương sách đối phó với Pháp, lần nào cũng nhức óc đau đầu và bế tắc. Người Pháp đem quân đến đây đã mười lăm năm, cũng là mười lăm năm vua ngồi trên lửa nóng. Từ năm Mậu Ngọ (1858) tàu Pháp đánh bán đảo Sơn Trà, đến năm Nhâm Tuất (1862) ta phải ký điều ước nhượng ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ cho Pháp. Sau khi ký ước, họ vẫn liên tục gây sự, tuyên bố chiếm cả ba tỉnh miền Tây. Điều này ta còn chưa chịu, thì họ lại gây sự ở Bắc Kỳ... Vua bộc lộ nỗi lo âu:

Ng-u-ồn:- ir-ead.vn

https://thuviensach.vn

- Triều ta từ khi đức Thế tổ Gia Long lên ngôi, kế đến hai đức Tiên vương Minh Mệnh, Thiệu Trị, tới nay đã 71 năm. Lúc đầu người Pháp có giúp đỡ triều ta thu phục giang sơn, nhưng về sau họ càng cậy thế gây nhiều chuyện không hay. Họ đưa giáo sĩ đến truyền đạo từ nhiều năm trước, các chúa, các vua ta đã cho phép. Nhưng khi đạo giáo lan rộng, họ dùng giáo đồ làm do thám từ Nam ra Bắc, mưu toan xâm chiếm nước ta. Các Tiên vương ta lường thấy tai họa, đã có dụ ngăn chặn truyền giáo. Nhưng đạo Giatô đã ăn sâu lan rộng, làm ám muội hàng chục vạn người, khiến họ quên cả gia phong quốc pháp, làm những việc có hại cho nước nhà. Những điều bí mật quốc gia, tình hình phòng thủ thành trì, đường thủy bộ hiểm yếu, bị một số giáo đồ mật báo cho Pháp. Vì vậy ta phải dùng pháp luật nghiêm trị kẻ nào phạm tội. Người Pháp lấy cớ bảo vệ giáo sĩ, giáo đồ, đem quân đánh ta. Mưu toan của họ ngày càng rõ.

Nói tới đây vua không nén được bực tức, quên cả nghi thức thông thường, đứng dậy bước qua bước lại cho nguôi, rồi phán tiếp:

- Người Pháp có tham vọng chiếm cả nước ta. Họ cậy vũ khí tối tân, quân lính thiện chiến, áp đảo ta nhiều trận. Ta lượng sức mình, muốn cầu hòa cho yên chuyện, nhưng họ được chân lại lân đầu. Vì vậy, họ xâm phạm xứ Bắc lúc này buộc ta phải đánh. Nhưng vừa đánh vừa phải tính chuyện hòa giải. Hòa giải thì phải chịu phần thiệt, nhưng thiệt một phần còn hơn mất hết. Đó là ý trẫm, các khanh nghĩ thế nào?

Các quan chưa ai đáp lời, bởi thấy vua đã nói rõ ý định. Một lúc sau, Tiễn Thành lên tiếng:

- Tâu bệ hạ, trong tình thế hiện nay, thần nghĩ không còn phương sách nào hay hơn điều phán quyết của bệ hạ. Đó là cương nhu kết hợp, cần được vận dụng linh hoạt, để khi không đánh thì có thể giữ, tránh tình trạng được ăn cả, ngã tay không.

https://thuviensach.vn

Những người khác đang lo vua thiên về hòa đàm, lúc này thấy vua cho kết hợp đánh với đàm, là phương sách trung dung thì không bàn thêm, bởi có bàn thêm cũng khó.

Biết các quan chưa có cao kiến gì, vua truyền:

- Ta cho Trần Đình Túc ra làm Tổng đốc Hà Nội kiêm Chánh sứ, thương lượng với đại diện của Pháp ở Hà Nội. Phải tỏ cho kẻ ấy biết ta đủ sức đánh, nhưng ta tôn trọng điều ước Nhâm Tuất (1862), muốn giữ hòa hảo Pháp - Nam. Nay họ cần có một tờ ước mới thì ta đáp ứng. Nhưng họ phải trả lại năm tỉnh Bắc Kỳ cho ta.

- Dạ! Thần xin phụng mệnh - Đình Túc khẽ khàng nói.

- Đồng thời - vua tiếp - cần có công thư cho Phú Súy ở Nam Kỳ biết ý định của ta như vậy, để họ truyền báo với nhau, Lại phải tư cho Lê Tuấn, sứ thần ta tại Gia Định, khéo léo giảng giải; khiến Phú Súy bảo Gácnhê trả các tỉnh thành cho ta, để tiện làm tờ ước mới.

Tiễn Thành cúi đầu: "Dạ!"

Vua tiếp:

- Cử những viên quan quê quán Hà Nội, là người quen đất, quen việc, ra đó công cán, đặng góp phần thực hiện chủ kiến của ta. Như Phủ doãn Nguyễn Trọng Hợp, Tham tán Bùi Ân Niên...

- Dạ!

- ... Bộ Binh cần điều đốc tướng sĩ từ kinh đô và Hà Tĩnh, Nghệ An ra án ngự tại mấy tỉnh tiếp giáp Bắc Kỳ. Thăng chức Tiết chế quân vụ Bắc Kỳ cho Hoàng Tá Viêm, với trọng trách không để quân Pháp kéo lên các vùng trung du, thượng du.

https://thuviensach.vn

Bộ Binh xin vua cho cử Thống chế Hồ Oai, Thượng Thư Nguyễn Chính và một số người khác đem quân ra án ngự ở vùng Tam Điệp, chặn không cho giặc tiến vào miền trong. Giao cho tỉnh thần Bắc Ninh là bọn Vũ Huy Thụy, Trương Quang Đản chặn không cho giặc qua sông Nhị lên phía trên. Vua đều chuẩn cho thi hành.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 12

Hoàng Tá Viêm nhận chức mới với nỗi lo lớn. Triều đình giao cho ông điều khiển tướng sĩ ở toàn xứ Bắc Kỳ. Việc mất thành Hà Nội và bốn tỉnh thành ở trung châu, ông không phải chịu trách nhiệm, vì lúc ấy thuộc quyền cai quản của Nguyễn Tri Phương. Nay giặc chiếm thêm tỉnh thành nào là lỗi ở ông. Ông bàn với Tham tán Tôn Thất Thuyết, người có những việc bất đồng với ông, nhưng vẫn cùng ông lo toan chống giặc. Thuyết nói:

- Tin tức các nơi về chưa đủ, nhưng những điểm chủ yếu đã rõ. Sau khi Hà Nội thất thủ, giặc thừa thắng kéo quân đánh bốn tỉnh trung châu. Ở Hải Dương, Tổng đốc Lê Hữu Thường, Tuần phủ Đặng Xuân Bảng, Bố chánh Nguyễn Hữu Chỉnh, Án sát Nguyễn Đại có đánh giặc nhưng yếu thế, phải rút quân ra đóng ở các huyện Gia Lộc, Cẩm Giàng. Ở Nam Định, Tổng đốc Nguyễn Hiên, Lãnh binh Nguyễn Văn Lợi, Thương biện Phạm Văn Nghị có đánh giặc, nhưng bị thua phải lui ra đóng ở các huyện Phong Doanh, Ý Yên. Đúng ngày giặc đánh thành Nam Định, quân ta từ Sơn Tây xuống uy hiếp ngoại vi Hà Nội; giặc phải rút ngay một bộ phận về giữ. Có điều tệ hại, ở Hưng Yên, Tuần phủ Nguyễn Đức Đạt không cho quân giao chiến, sai nhổ cọc gỗ chặn sông để thuyền giặc đi qua. Tệ hại hơn là Tuần phủ Nguyễn Thứ ở Ninh Bình, bị Linh mục Trần Lục mua chuộc, ra ven thành đón chiếc xuồng máy, chở có chín tên giặc để xin hàng.

Tá Viêm xét đoán:

- Ở Ninh Bình có nhiều giáo sĩ người Pháp, người Nam, họ mua chuộc quan lại, lung lạc binh sĩ, nên giặc không đánh mà chiếm được thành. Ở Hà Nội, giáo sĩ ngầm tuyển mộ hàng nghìn lính ngụy.Tìm người làm quan cho

https://thuviensach.vn

giặc, như các viên Tổng đốc ngụy ở Hải Dương, Tri phủ ngụy ở Hoài Đức... Thám tử cho hay sau khi chiếm Hà Nội, Đuypi muốn lên Sơn Tây đánh quân triều đình. Nhưng Gácnhê nghe lời cố Phước (Puyginhê) xuống đánh vùng trung châu, vì những tỉnh Nam Định, Ninh Bình, Hưng Yên có sự tiếp ứng của giáo sĩ, giáo dân.

Thuyết đồng ý với xét đoán của Viêm, ông nói:

- Đê vỡ nhanh do mối đục khoét bên trong. Nước có thể mất do những kẻ phá hoại từ nội bộ.

Rồi ông đề xuất những việc sắp làm:

- Thưa ngài Tiết chế, tin từ chỗ Chánh sứ Trần Đình Túc (Hà Nội) đưa ra cho biết: việc đàm phán chưa đi tới đâu. Phía Pháp cậy thế thắng buộc ta phải triệt bãi quân đội, phải để cho họ làm chủ sông Nhị, thông thương với miền Nam Trung Hoa, và nhiều điều vô lý khác. Như vậy sớm muộn ta cũng phải đánh giặc. Phải đánh để Pháp thấy không bắt nạt được ta, thì họ mới chịu đàm phán đứng đắn.

- Có điều đáng ngại là nhiều người trông mong đàm phán để Pháp rút quân.

- Vâng, có điều đáng ngại ấy, ở trong văn võ quan viên, ở cả trong binh sĩ và dân chúng. Nhưng cũng có nhiều người không tin. Người ta thấy Pháp đến ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ, rồi đến ba tỉnh miền Tây và ở lỳ lại đó. Pháp đàm phán là để có lợi cho họ. Vì vậy tin tức các tỉnh trung châu cho hay: nhiều sĩ phu, hào mục đã chiêu mộ dân dũng, chờ lệnh đánh giặc. Họ đang xem quân triều đình động tĩnh thế nào?

Đang lúc hai vị thượng quan bàn bạc thì viên thư lại vào báo tin: "Tổng đốc Nguyễn Tri Phương bị Pháp bắt giam, vết thương ở bụng ngày càng nặng; ông lại tuyệt thực tới mức nguy kịch".

https://thuviensach.vn

Nghe tin buồn, hai ông lặng người hồi lâu, rồi mới trở lại việc đang bàn.

Viêm hỏi nhỏ:

- Vua mật dụ là kiềm chế đến mức tối đa, không để người Pháp vu cho ta là vi phạm hòa ước. Vậy nếu bất chợt chúng đánh, ta có phản công không?

Thuyết đặt câu hỏi lại:

- Thế cái việc Đuypi làm bậy ở Hà Nội, Gácnhê chiếm năm tỉnh thành là tuân thủ hòa ước à? Họ phạm ước, họ không sợ. Ta chống việc làm sai của họ, ta lại sợ phạm ước ư? Thật là kỳ quặc! Bây giờ được giao binh quyền ở cả xứ này, ngài cần dùng hết cái quyền của mình. Giặc đánh mình, mình đánh lại, không chờ hỏi triều đình.

Để Viêm khỏi phân vân, Thuyết nói mạnh mẽ hơn:

- Đàm phán là việc của Trần Đình Túc. Chiến đấu là việc của ngài. Mất thêm tỉnh nào là tội của ngài, chứ không tội ở Đình Túc.

Nghe vỡ lẽ, Viêm tạm yên tâm cùng Thuyết bàn kế sách chống giặc. Bàn đi bàn lại, Viêm vẫn giữ ý mình là: nếu giặc đánh ta thì ta mới đánh lại. Thuyết thì chủ định: giặc thực sự đã đánh ta, có thể đánh trả lúc nào là ta đánh. Dẫu có khác nhau về xem xét tình huống, hai ông đã nhất trí là phải đánh giặc.

Truyện được biên tập. tại. iread.vn..

Án sát Nguyễn Quang Bích được đặc cử trông coi việc cung đốn lương thực, đảm bảo hậu cần, cho quân triều đình đang đóng phần lớn tại Sơn Tây. Ông xuống các phủ, huyện xem xét việc tích trữ thóc gạo, củi đóm. Lại lo cử hàng trăm người len lỏi theo đường bộ xuống vùng bể mua

https://thuviensach.vn

mắm muối, vì lúc này đường thủy bị tàu giặc ngăn chặn, thuyền hàng đi qua, chúng tịch thu. Ông lo mua thuốc từ Trung Quốc về để dự phòng, cứu chữa thương binh. Lại lo cử hàng trăm người lên rừng chở gỗ, đóng quan tài cho tử sĩ... Rất nhiều việc phải làm, cho đội quân hàng nghìn người đủ điều kiện đánh giặc.

Quang Bích đang cùng viên thư lại xem xét sổ sách, thì Tham tán Tôn Thất Thuyết mời sang quân doanh bàn việc công khẩn. Ông vội vã đi ngay.

Thuyết đi đi, lại lại trước cửa doanh chờ đợi. Đưa Quang Bích vào nơi làm việc, uống chưa hết chén trà, Thuyết đã nói:

- Quan Tiết chế cử một đạo quân do tôi điều đốc phòng ngự, nhằm không cho giặc kéo lên Sơn Tây. Hôm nay có tin thám tử đưa ra: giặc chuẩn bị người ngựa, súng đạn ra phía tây thành Hà Nội. Như vậy là sau khi chiếm các tỉnh phía đông, phía nam, giặc sẽ tiến lên Sơn Tây, chủ động chặn quân ta từ đây đánh xuống. Tôi muốn ngài về bàn cách đối phó với giặc. Ý ngài thế nào?

Bị hỏi đột ngột, Quang Bích khó trả lời. Ông ngẫm nghĩ trong sự chờ đợi của vị thượng quan. Rồi ông đề đạt:

- Thưa... chắc ngài đã có dự kiến, xin ngài nêu ra, để tôi có thể góp đôi chút thiển ý nào chăng. Nhân đây, tôi xin đề xuất: Lưu Đoàn đã từng theo quân triều đình đánh lui bọn giặc Khách nhiều trận, tỏ ra là quân thiện chiến. Ngài xét xem có nên triệu họ về đánh Pháp không? Tôi nghe nói quan tiết chế muốn để Vĩnh Phúc ở miền trên đánh giặc Khách.

Thuyết nói:

- Từ khi Vĩnh Phúc đánh lui tướng Cờ Vàng Hoàng Sùng Anh, bọn giặc Khách nể sợ. Mấy viên phụ tá của Phúc cũng có mưu lược, quân Phúc quen đánh ở miền sơn cước. Tiết chế Viêm điều binh khiển tướng như vậy là phải.

https://thuviensach.vn

Quang Bích nói thêm:

- Hôm qua, Vĩnh Phúc từ Bảo Thắng về chỗ tôi. Phúc tức giận vì Đuypi mượn danh tướng Mã, hai lần đưa tàu sang Vân Nam buôn bán không nộp thuế, rồi trở ra trót lọt. Phúc bảo: "Nếu tàu Pháp lên nữa, Phúc sẽ nổ đại bác!". Tôi nói: "Ta với họ đang có đàm phán, không nên nổ súng". Phúc lắc đầu: "Người Pháp đem quân đến đây là để đánh thành, cướp đất. Họ đàm phán thì cũng nhằm cái đích ấy, nếu không đạt thì họ lại đánh. Thượng sách là: ta phải đánh họ để giữ đất, giữ thành".

Thuyết gật đầu:

- Vĩnh Phúc nói phải đấy. Từ khi Pháp đặt chân lên nước ta, họ đã hai lần đánh rồi lại bàn hòa. Ta thì lần lượt mất miền Tây rồi miền Đông Nam Kỳ. Bây giờ họ ra đây, chiếm năm tỉnh rồi bàn hòa. Chuyện vô lý không thể chịu được.

Quang Bích nhắc lại điều mình đề xuất:

- Phúc thực tâm căm giận Pháp. Quân Phúc đánh giỏi. Lúc này vẫn cần đánh giặc Khách, nhưng đánh Pháp cần hơn. Ngài bàn với Tiết chế Viêm, điều đốc quân Phúc về kịp đánh trận này. Phải bàn định chu đáo, đánh chắc thắng, để lấy lại sĩ khí quân uy. Vừa qua ta liên tục bại trận, mất thành trì, khiến quân nhụt chí, dân nản lòng, thật là có tội.

Thuyết nhất trí với Quang Bích. Ông thảo ngay tờ lệnh, cử Tán tương Nguyễn Thiện Thuật lên ngay Bảo Thắng, triệu Vĩnh Phúc về.

Tiếp đó, Thuyết nói về kế hoạch tác chiến của đạo quân do ông điều đốc. Ông nói cả kế hoạch chung do quan Tiết chế đề ra cho vùng Bắc Ninh, cho các tỉnh trung châu đã mất thành nhưng còn quân đóng giữ nhiều phủ, huyện. Tất cả đều phải nhằm vào những nơi giặc chiếm đóng. Đánh đồn ban đêm khi giặc sơ hở. Đánh phục khi giặc đi quấy nhiễu. Đánh chặn không cho giặc lan tràn từ Hà Nội lên các vùng phía tây, phía bắc... dần dần

https://thuviensach.vn

tạo thế bao vây giặc trong thành. Vừa đánh vừa chờ dụ của vua, vì hiện đang có cuộc thương lượng giữa sứ ta và người Pháp.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 13

Tán tương Nguyễn Thiện Thuật cùng toán quân kỵ đem lệnh hỏa tốc lên Bảo Thắng triệu Lưu Vĩnh Phúc.

Vĩnh Phúc gấp rút thi hành lệnh. Ông gọi mấy viên quản suất đến cắt đặt công việc. Một người trông coi doanh trại cùng một bộ phận quân lính giữ đều việc trồng trọt, buôn bán, thu thuế khoán... Một người chỉ huy đồn chính, ngăn chặn bọn giặc Khách đến cướp phá. Ông cùng ba viên phụ tá đem đại bộ phận quân tinh nhuệ xuống Sơn Tây.

Hôm sau, Phúc vừa tới quân doanh, Tôn Thất Thuyết đã mời hội kiến. Ông úy lạo về việc Phúc nghiêm khẩn thi hành thượng lệnh, rồi mật bàn việc quân Pháp sẽ đánh lên Sơn Tây. Có tin Gácnhê trực tiếp chỉ huy đạo quân đó. Lưu Đoàn có nhiệm vụ phối thuộc quân triều đình đánh thắng một trận đích đáng, để người Pháp biết: họ không thể lộng hành ở bất cứ nơi đâu.

Nhận lệnh, Vĩnh Phúc cùng viên phụ tá Hoàng Thủ Trung đi quan sát địa hình và đặt phương kế đánh giặc. Nghiên cứu bản sơ đồ của thám tử ta, Phúc thấy giặc sẽ từ cửa tây thành Hà Nội đi ra Cầu Giấy. Chúng có thể qua cầu kéo đến phủ lỵ Hoài Đức, nơi chúng đã chiếm và đặt một viên ngụy Tri phủ cùng hơn trăm ngụy quân, do võ quan Pháp chỉ huy đóng giữ.

Phúc nói với Hoàng Thủ Trung:

- Có thể tướng Pháp đến Hoài Đức úy lạo quân ngụy đang làm tiền đồn cho Hà Nội. Cũng có thể chúng qua Hoài Đức, kéo tới làng Phùng

https://thuviensach.vn

đóng đồn. Rồi men theo sông Đáy, lập tuyến bảo vệ Hà Nội, ta cần tìm cách đánh cho chắc thắng.

Tính toán hồi lâu, Thủ Trung đưa ra hai phương án. Một là chặn đánh khi giặc đang qua Cầu Giấy. Hai là đánh khi chúng đã qua phủ lỵ Hoài Đức. Cả hai phương án đều cần có lực lượng khống chế quân ngụy ở Hoài Đức, không cho chúng tiếp cứu quân Pháp.

Vĩnh Phúc cân nhắc rồi nói:

- Đây là trận đầu Lưu Đoàn đánh Pháp, cần phải đánh chắc thắng, để trước tiên là đền ơn nước Nam đã cưu mang chúng ta. Sau là để người Pháp biết họ đừng có ngạo mạn khi đã dễ dàng cướp năm tỉnh thành. Với ý định ấy, ta chọn phương án đánh khi chúng đang qua Cầu Giấy.

Thủ Trung nhất trí. Phúc đề nghị Tôn Thất Thuyết cho một đội quân triều đình khống chế quân ngụy ở Hoài Đức, không cho tiếp cứu quân Pháp. Nếu tình thế thuận lợi thì quân triều đình đánh luôn Hoài Đức, khi Lưu Đoàn đánh Gácnhê.

Kế hoạch trên đang được thực hiện thì có mật báo: Gácnhê bận hội đàm với sứ thần nước Nam, hoãn việc hành quân ra Hoài Đức.

Lỡ kế hoạch, Vĩnh Phúc không vui. Ông đi đi lại lại trong quân doanh, nghĩ cách đánh giặc. Giữa lúc vô kế khả thi, ông thấy Quang Bích cưỡi ngựa cùng người tùy tùng đến không báo trước. Ông bước vội ra cổng doanh đón vị ân nhân của mình.

Sau những ngày xa cách, hai ông trò chuyện hàn huyên đôi ba câu, rồi bàn chuyện đánh giặc. Vĩnh Phúc nói:

Truyện. được cập .nhật nhanh .nhất tại iread.vn.

https://thuviensach.vn

- Tôi nghe Tán tương Thuật kể, thì Thống đốc Viêm có ý định cho tôi cứ đánh giặc phỉ ở thượng du. Nhưng thượng quan đã bàn với Tham tán Thuyết triệu tôi về đánh Pháp. Tôi đang mong có thời cơ lập công, để trước là đền ơn vua nước Nam cho tôi ngụ cư. Sau là đền ơn thượng quan thực lòng cưu mang chúng tôi trong tình cảnh tiến lui đều khó.

Quang Bích tỏ rõ sự đồng cảm:

- Ông thật có thiện ý!

Phúc tiếp:

- Nhưng tôi chưa tìm ra cách đánh giặc. Địa thế địa hình cũng chưa quen, từ rừng núi xuống đồng bằng thấy chỗ nào cũng trống trải.

Quang Bích đã được Tham tán Thuyết cho hay một kế hoạch đánh giặc của Vĩnh Phúc đã bị lỡ. Ông nghĩ suốt đêm qua được một kế mới, nay đến bàn với Phúc:

- Gácnhê đánh thắng liên tiếp nên sinh kiêu ngạo. Nếu ta cho quân sĩ mai phục ở một nơi có lợi thế, dụ giặc kéo ra, bất ngờ chặn đánh thì có thể giành phần thắng.

Vĩnh Phúc lắng nghe vị quan văn nhắc đến những điều về binh thư binh pháp, và hoạch định cách bài binh bố trận. Một sơ đồ do Quang Bích phác họa, chứng tỏ ông thông hiểu địa hình nơi đây. Sau khi nghe Quang Bích dẫn giải, Phúc khẽ reo lên:

- Tuyệt diệu! Tuyệt diệu!

Quang Bích nhận tiếp cận bên Phúc trong khi chỉ huy trận chiến, nhằm trực tiếp tham mưu. Sở chỉ huy đặt tại ngôi chùa cách trận địa không xa.

https://thuviensach.vn

Ngay sau đó, Vĩnh Phúc cùng Hoàng Thủ Trung bàn cách thực hành mưu kế của Quang Bích. Ông giao cho Trung nắm một toán quân thiện chiến, bí mật mai phục ở hai bên đê La Thành, là đường từ cửa tây thành Hà Nội ra Cầu Giấy. Rồi ông cho một toán quân khác kéo đến gần thành khiêu chiến.

Đang hội đàm với sứ nước Nam, Gácnhê hoãn lại. Ông vừa thắng liền mấy trận, chiếm luôn năm tỉnh thành. Ông đi tới đâu, quân Nam không chạy cũng hàng. Nay mai ông lên trung du, chiếm hết tỉnh này đến tỉnh khác, chẳng khó gì. Kẻ nào dám mạo hiểm vào tận đây khiêu chiến, ông sẽ cho bài học đích đáng.

Gácnhê lệnh cho thổi kèn tập hợp quân lính. Vó ngựa của ông băm băm nước kiệu, dẫn một toán quân cũng đầy kiêu ngạo như ông xuất trận. Thấy quân Pháp ló ra cửa thành, quân Cờ Đen làm nhiệm vụ khiêu chiến vội luồn theo mé đê rút nhanh. Gácnhê tưởng đối phương sợ hãi, liền thúc quân đuổi gấp.

Vốn coi thường quân Nam, Gácnhê cho quân mình hung hăng lao thẳng vào trận địa mai phục. Quân Cờ Đen do Vĩnh Phúc trực tiếp chỉ huy nổ những loạt đạn chắc trúng. Gácnhê ngã nhào khỏi yên ngựa. Banni, võ quan phụ tá, cùng một số lính Pháp chết. Số còn lại hoảng hốt bỏ súng đạn, chạy miết về thành. Quân Cờ Đen đuổi theo một đoạn đường, bắn ngã thêm một số địch rồi mới rút nhanh.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 14

Gácnhê tử trận, quân Pháp trong thành Hà Nội lo sợ. Quan tư Banh vội bàn với quan ba Gioocgiơ, cùng xuống ẩn náu dưới tàu chiến. Lính tráng bảo nhau thu dọn gọn gàng, chờ lệnh bỏ thành xuống tàu. Đuypi cùng đám quân riêng chạy quẩn, bỏ phố buôn vào thành. Tất cả đều sợ quân Cờ Đen thừa thắng ập vào Hà Nội.

Giám mục Puyginhê cũng sợ trước việc Gácnhê chết. Rồi ông lại sợ quân Pháp rút bỏ thành Hà Nội. Những ngày qua ông dồn mọi tâm lực để giúp quân Pháp. Ông truyền cho các hàng giáo sĩ năm tỉnh trung châu Bắc Kỳ ra sức làm mọi việc cùng quân Pháp chiếm đất, giữ thành. Họ đã mất nhiều Công sức trong những năm qua, lập nên mạng lưới những người bí mật cộng tác với Pháp. Có cả quan chức, binh lính, dân thường, nay tất cả đã lộ mặt. Một giáo đồ họ Trương được Pháp đặt vào ghế Tổng đốc Hải Dương. Những giáo đồ khác được đặt vào ghế Tri phủ, Tri huyện như ở Hoài Đức, Yên Hòa... Một nghìn rưỡi giáo đồ cầm súng làm lính mã tà do Pháp chỉ huy, đánh quân triều đình... Nay Pháp rút đi, bỏ lại đám quan lính kể trên, mặc họ chịu tội với triều đình. Họ sẽ oán trách ông và các giáo sĩ đã xúi giục họ... Ông lật đật từ giáo đường Hà Nội đến gặp quan tư Banh, khẩn khoản nói:

- Xin ngài chớ vội xuống tàu. Người vùng này rất giỏi bơi lặn. Họ có thể đem thuốc nổ đến phá tàu, hoặc vào tàu mà ám sát. Ở trong thành dù sao cũng có bảo đảm hơn. Nghìn rưỡi lính do chúng tôi tuyển mộ đóng vòng trong vòng ngoài, đủ sức hộ vệ người Pháp ở đây, với điều kiện người Pháp tiếp tục chỉ huy họ. Nếu các ngài bỏ rơi họ, họ sẽ không hộ vệ các

https://thuviensach.vn

ngài. Hơn nữa còn gây sự liều lĩnh bất ngờ, khi họ thấy mình bị bỏ rơi và sống dở, chết dở. Không nên quên là trong tay họ có vũ khí.

Quan tư Banh thấy rõ sự bất bình trong vị giáo sĩ đáng sợ. Trong bộ áo thầy tu kia ẩn chứa những điều đạo đức của nhà tu hành, lẫn những điều quỷ quyệt của một viên thám tử, một kẻ tổ chức đạo quân ngầm. Ông ta có thể chỉ huy một cuộc binh biến ngay trong đêm nay, nếu có sự xảy ra trái với ý ông ta... Banh nhận ở lại trong thành.

Nguồn:. i.r.e.ad.vn

Đuypi đang vướng mắc về những món hàng buôn bán với các Hoa Kiều ở Hà Nội. Nếu quân Pháp rời khỏi đây sớm, ông ta sẽ phải rời theo, sẽ bị thiệt hàng vạn bạc. Ông ta nói khích quan tư Banh:

- Ngài mới đến đây chưa hiểu nhiều về quân Cờ Đen. Còn tôi, đã mấy lần đưa tàu lên phía Bảo Thắng, tôi hiểu chúng. Ngài Gácnhê tử trận là do bị chúng lừa, chứ thực lực chúng không đáng kể. Vả lại, chúng ta đang có tàu chở quân từ Gia Định ra tiếp viện.

Tin Gácnhê chết cũng nhanh chóng truyền xuống thành Nam Định. Quân Pháp ở đây do Hácmăng cầm đầu toan bỏ thành rút về Hà Nội. Bỗng được tin tàu chiến Đơbơréc đang từ biển Đông vào cứu viện, Hácmăng không rút nữa.

Tá Viêm và Tôn Thất Thuyết nhân lúc giặc Pháp hoang mang, cho quân đánh lui các bọn ngụy ở Hoài Đức, Thường Tín. Giao cho quân Cờ Đen đóng hàng trăm cái thang dài, chuẩn bị đánh thành Hà Nội... Cùng lúc, hai ông cho người đi thu thập tình hình các nơi. Được biết quan quân các tỉnh trung châu Bắc Kỳ phấn chấn trước việc Gácnhê tử trận, và họ vùng lên phản công. Ở Nam Định, Thương biện Phạm Văn Nghị và Tiến sĩ Đỗ Phát tập hợp hơn nghìn quân dũng, từ vùng núi An Hòa kéo về vây thành. Ở vùng sông Trà Lý, Tiến sĩ Doãn Khuê cùng các Thân hào Viên Bổn, Cả

https://thuviensach.vn

Cương, chỉ huy quân dũng chiếm lại đồn Chân Định, và truyền hịch cho dân chúng biết: "Tướng giặc Gácnhê đã chết trận!". Ở Hải Dương, các quan tỉnh, huyện từ các nơi lân cận đưa quân vào vây tỉnh thành. Khiến quan ba Trăngtinhăng phải đốc thúc quân Pháp rút vào cố thủ. Ở Ninh Bình, quân dũng giết viên ngụy Tri huyện Yên Hòa, và đánh bọn lính ngụy ở các huyện Gia Viễn, Yên Khánh; bắn vỡ ống khói tàu buôn Mạn Hảo. Phía Bắc Ninh, Thị giảng Trương Quang Đản đưa quân vào đánh bọn ngụy ở Gia Lâm, Thuận Thành...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 15

Tin Gácnhê chết điện vào Gia Định và sang Pari. Thống đốc Đuypơrê đứng ngồi không yên. Ông nhận được điện của Bộ Thuộc địa Pháp: "Ông hãy rút bằng mọi cách để ký một hiệp ước nhằm trả lại thành Hà Nội cho người An Nam. Bởi vì, tôi xin nhắc lại với ông rằng: Chính phủ Pháp đòi hỏi một cách tuyệt đối là không thể chiếm đóng lâu dài, tất nhiên cũng không thể chiếm đóng mãi mãi bất cứ một bộ phận nào của xứ Bắc Kỳ".

Đuypơrê ngẫm nghĩ tưởng như nát óc về bức điện với lời lẽ dứt khoát đó.

Ông biết Chính phủ Pháp đang lo ngại về tình hình trong nước. Cách đây 3 năm (1870) nước Pháp bị nước Đức tiến công. Hoàng đế Napôlêông III kéo cờ hàng và bị người Đức bắt giam cùng với chục vạn quân. Sau đó, dân Pháp đòi phế truất Napôlêông. Chính phủ mới lên thay, ký hiệp ước đình chiến với Đức, phải cắt hai tỉnh của Pháp cùng 5.000 triệu quan tiền chiến phí nộp cho Đức. Tới nay nước Pháp vẫn đang đầy rẫy khó khăn. Vì vậy Chính phủ Pháp không muốn gây thêm việc ở xa. Vừa qua, Pari đã điện cho Đuypơrê là không đồng ý đánh chiếm Bắc Kỳ. Nhưng ông đã trót đâm lao nên phải theo lao. Nay buộc phải rút mũi lao ấy lại, vì không có tăng viện từ Pháp. Riêng lực lượng ở Nam Kỳ không thể tiếp tục đánh Bắc Kỳ.

Cần rút còn vì một thực tế khắc nghiệt: Gácnhê chết, quân Pháp ở Hà Nội hoang mang. Quan quân và dân chúng Bắc Kỳ đang nổi dậy phản công ở vùng trung châu và uy hiếp từ trung du xuống. Đám quân của Gácnhê và Đuypi có thể sẽ không chống lại được một tình thế rất nguy hiểm, nếu vua

https://thuviensach.vn

Tự Đức buộc phải hô hào toàn quốc chiến đấu. Cũng không thể coi thường đạo quân Cờ Đen được trang bị tốt, đánh giỏi, đã thành một bộ phận của quân Bắc Kỳ.

Mặt khác, Giám mục Puyginhê hứa có sự nổi dậy giành chính quyền ở vùng nhiều giáo đồ, nhưng thực tế chỉ có kết quả phần nào ở vùng Phát Diệm - Ninh Bình, và mộ được một số lính bản xứ, không đủ đương đầu với đám dân dũng các thân sĩ Bắc Kỳ chỉ huy khắp nơi.

Một lẽ khác khiến quân Pháp phải lui là: nếu chiếm Bắc Kỳ thì đụng chạm tới vùng rừng núi giáp Trung Hoa, nơi nhà Thanh coi là dậu lũy của họ. Họ có thể can thiệp, mặc dù Đuypơrê đã viết thư trấn an cho các viên Tổng đốc Vân Quý và Lưỡng Quảng khi Đuypi hành động ở Hà Nội.

Phải rút quân, rồi Đuypơrê sẽ phải chịu trách phạt. Ông còn nhớ một đoạn thư ông gửi Bộ trưởng Hải quân Pháp: "Tôi sẵn sàng chịu mọi trách nhiệm về kết quả của cuộc viễn chinh này... dù sẽ phải bỏ rơi, phải gọi về Pháp hoặc mất chức... Tôi không đòi hỏi người tán thành, không đòi hỏi viện binh từ Pháp. Chỉ xin ngài làm ngơ để tôi hành động. Nếu thất bại, ngài cứ tuyên bố là không hề tán thành hành động của tôi...". Bây giờ, Đuypơrê đã phạm sai lầm thì phải sửa.

Truyện đ.ược cập nhật nhan.h. nhất tại iread.vn.

Phải rút, nhưng rút sao cho đỡ ngượng mặt. Nguồn tin do Gíam mục Sô-hi-ê đưa từ cuộc đàm phán ở Hà Nội cho hay: Sứ thần An Nam mang sẵn ý định nhân nhượng Pháp. Khi Gácnhê chết, Trần Đình Túc sợ bị trả thù, càng muốn ký một hòa ước có lợi cho Pháp. Còn ở Gia Định, Sứ thần Lê Tuấn đang hội đàm với Đuypơrê. Tuấn cũng chỉ yêu cầu rút quân Pháp khỏi Hà Nội; triều đình sẽ mở cửa sông Nhị cho tàu buôn Pháp qua lại. Như vậy, Tự Đức biết thế yếu của mình, không hề biết khó khăn của Pháp, nên không đòi hỏi gì nhiều. Phải nắm lấy nhược điểm cơ bản ấy, mà ép ký một hòa ước có lợi cho Pháp, càng nhiều càng hay.

https://thuviensach.vn

Đuypơrê tính toán kỹ rồi cử viên thanh tra chính trị Philát ra kinh đô Huế để thương nghị. Philát biết tiếng Nam, hiểu phần nào tâm trạng vua Tự Đức và các phái chủ chiến, chủ hòa, trung gian trong triều; lại có cách nghĩ thâm trầm và hành động êm nhẹ. Ông không ngáo ngổ lấn át, mà muốn dần dần lôi kéo vua quan nước Nam vào việc phục tùng ý định người Pháp. Trái với Gácnhê, kẻ muốn đánh gấp, chiếm nhanh, giữ trọn...

Đuypơrê nói với Philát:

- Ông đem những viên quan Nam bị bắt ở Hà Nội đang bị ta giữ, ra trả cho triều đình Huế. Coi đó là một thiện chí của chúng ta. Ông nói với họ là Pháp sẵn sàng ký một hòa ước, nhằm tiếp tục giữ quan hệ đang có giữa hai nước Pháp - Nam. Về phía chúng ta, điều không thể quên là phải tạo những cơ sở pháp lý, để sau này mưu tính những điều khác lớn hơn. Cần phải dựa vào cái thế mạnh toàn cục của chúng ta tại đây. Không nên mặc cảm về tình hình nước Pháp đang nhiều khó khăn và cái chết bi thảm của Gácnhê. Song cũng phải linh hoạt, để cuộc hòa đàm diễn biến theo ý muốn sâu xa của chúng ta.

Philát biết mình phải đi chữa một đám cháy do Đuypơrê và Gácnhê đốt. Nhưng trách nhiệm của ông là phải thi hành lệnh quan trên. Ông đem theo những viên quan bị Gácnhê bắt vào Gia Định: Khâm phái Phan Đình Bình, Bố chính Võ Đường, Đề đốc Đặng Tiêu....

Rời Gia Định đến Huế, Philát hội kiến sơ bộ với người đại diện triều đình; trao trả mấy viên quan Nam. Rồi cùng Nguyễn Văn Tường, sứ thần nước Nam, xuống tàu ra Bắc Kỳ, giải quyết tiếp việc ở Hà Nội.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 16

Tin Gácnhê chết đến kinh đô Huế, khiến nhiều người mừng và không ít người lo. Vua Tự Đức khẩn cấp cho triệu Đại thần Trần Tiễn Thành đến, nhằm phán đoán việc có thể xảy ra sau khi tướng giặc chết.

Vua hỏi:

- Khanh nghe tình hình thế nào?

- Tâu bệ hạ, thần thấy viên đại diện Pháp vừa từ Gia Định ra, tỏ ý muốn hòa giải ở Bắc Kỳ. Không rõ còn vì lẽ gì khác ngoài việc tướng giặc chết. Tuy vậy, bên ta cũng dự đoán, có thể họ sẽ đòi đổi chác, có đi có lại...

Tiễn Thành ngập ngừng thăm dò ý vua. Vua nói ngay:

- Họ đòi là đòi thế nào. Quân của họ tự ý đến đánh quân ta. Họ giết tướng của ta trước kia mà!

Tiễn Thành vội nói sang ý khác:

- Tâu bệ hạ, thần nghĩ là nếu họ trả năm thành, thì ta phải bù lại bằng cách đáp ứng yêu cầu nào đó của họ... Họ chưa bao giờ chịu thiệt, thường chỉ có đòi phần hơn.

- À, điều ấy thì không tránh khỏi. Ta đã dụ Nguyễn Văn Tường khi vào thương nghị phải linh hoạt, có sự nhân nhượng, cốt sao lấy lại được thành trì.

https://thuviensach.vn

- Thần chỉ lo các quan ta cùng các sĩ phu, đã mộ thêm binh biền, dân dũng đánh giặc. Họ đang được đà, thừa thế đánh gấp ở những nơi Pháp đóng quân. Như vậy sẽ khiến người Pháp phản ứng bất lợi trong hội đàm.

Vua ngẫm nghĩ rồi nói:

- Ta sẽ dụ Hoàng Tá Viêm lui quân triều đình cách xa Hà Nội; ra lệnh triệt bãi các đội dân dũng. Còn quân Cờ Đen thì cho rút lên mạn ngược nghỉ ngơi, khi Pháp trả lại tỉnh thành, sẽ phái chúng đi tiễu trừ giặc Khách.

Tiễn Thành ca ngợi điều vua phán là "mở rộng đường cho cuộc hòa đàm".Ông thăm dò vua:

- Có người nói nhân đà thắng, sao không thúc cho quân Cờ Đen đánh vào Hà Nội, chiếm lại thành?

Truyệ.n .được dịch trự.c tiếp tại iREAD.

Vua phán:

- Ai đó nói là không biết xét đoán toàn diện. Quân Cờ Đen dùng mưu giết tướng Pháp là thắng lợi đáng kể nhưng rất hiếm. Nếu đường đường chính chính đấu lực với quân Pháp thì không dễ. Nay vào thương thuyết, dần dần gỡ được đầu mối, thì cần xử lý công việc trên toàn cục, không thể chỉ trông cậy vào quân Cờ Đen.

Tiễn Thành nhắc lại ý vua:

- Tâu bệ hạ, "cần phải xử lý công việc trên toàn cục ạ!"

Một lúc sau, vua hỏi:

- Khanh nghe từ giáo đường Kim Long, có tin gì đáng lưu tâm không?

https://thuviensach.vn

Lâu nay, Kim Long là nơi thu thập các loại tin tức, tình hình của nước Nam. Cũng là nơi đưa ra những điều Pháp muốn nói với vua quan nước Nam.

Tiễn Thành liên hệ đều đặn qua một linh mục người Nam với Giám mục Pháp ở Kim Long. Lúc này, ông biết Pháp định chiếm Bắc Kỳ nhưng gặp khó khăn phải xoay ra hòa đàm. Và họ đàm không phải là họ thua, người Nam cần biết liệu chừng, tránh quá khích. Trong hòa đàm tránh già néo, đứt dây... Tiễn Thành nói nhỏ với vua mấy ý đó. Vua nghe rồi phán: "Đấy là điều ta chưa hoàn toàn tin, nhưng cũng cần phải biết!".

Rồi vua sai viết ngay tờ mật dụ, gửi cho Hoàng Tá Viêm: "Để người Pháp khỏi vin cớ gây trở ngại cho thương thuyết, ta sai bọn ngươi rút quân lên mạn trên, xa Hà Nội. Tránh gây ra đụng độ với quân Pháp ở vùng chúng hiện diện. Nay ta thưởng công về trận thắng ở Cầu Giấy, ban cho Hoàng Tá Viêm tước Tử; cho Thuyết làm Tham tri bộ Binh, tước Nam. Cho Lưu Vĩnh Phúc làm Phó Đề đốc quân thứ Sơn - Hưng - Tuyên".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 17

Giăng Đuypi phán đoán về cách xử lý của Thống đốc Đuypơrê đối với Bắc Kỳ lúc này. Đó sẽ là phương án rất xấu đối với Đuypi, một phương án mà chính viên Thống đốc cũng không muốn. Và thế là tai hại cho Đuypi. Ông không chỉ đơn thuần là một viên tướng thua trận và chịu tội, mà còn là một nhà buôn. Bao nhiêu hàng hóa, tiền bạc, còn dây dưa giữa ông với các thương gia ở Hà Nội và Vân Nam. Lợi ích riêng khiến ông không muốn nghĩ đến tình thế chung đang bất lợi cho Pháp. Ông đến bàn với Giám mục Puyginhê:

- Cha hãy lấy uy thế của mình là giáo chủ một vùng lớn, đòi Philát không được bàn việc rút quân khỏi những nơi Pháp đã chiếm. Rút quân là mất hết cả. Một mạng lưới dày đặc những người mà cha đã bí mật dựng đặt, để đáp ứng yêu cầu quân Pháp khi họ đến đây. Nay đã lộ tất cả, họ sẽ mất chỗ dựa, hết đường trốn tránh. Uy tín của cha trước các giáo sĩ và giáo đồ Bắc Kỳ sẽ ra sao?

Puyginhê buồn rầu, đôi mắt màu đồng thau như dại ra:

- Quân Pháp rút thì một cuộc trả thù đẫm máu sẽ diễn ra giữa dân lương và dân giáo; giữa quan quân triều đình với những người tâm phúc của chúng ta. Thống đốc Đuypơrê sắp làm cái việc đem con bỏ chợ.

Bạn đang đọc. .truy.ện tại iREAD.vn.

- Đúng như thế - Đuypi hằn học - Có thể... có thể chúng ta phải tìm cách phá cuộc hội đàm, hoặc ít nhất cũng khiến nó diễn biến bớt nguy hại cho chúng ta.

https://thuviensach.vn

- Phá thế nào được? - Puyginhê hỏi, nửa hoài nghi, nửa muốn phá.

Đuypi nghĩ một lúc lâu:

- Phải bắt hoặc ám sát sứ thần nước Nam Nguyễn Văn Tường, ngay khi ông ta đang từ Hải Phòng vào Hà Nội. Cha hãy ngầm giao cho viên Tổng đốc Hải Dương là người của cha làm việc đó.

Puyginhê im lặng, đồng tình. Đưa Đuypi ra cửa, ông phải làm việc ngay với một tu sĩ. Viên này thu thập tin tức các xứ họ gửi về trình với đức cha. Ở Nam Định, các vùng Bồng Tiên, Cổ Việt, dân lương sang đốt làng dân giáo, trả thù dân giáo đã đốt làng lương. Ở Ninh Bình, mới hôm nào quân Pháp dễ dàng lấy thành, hôm nay họ vội vã bỏ thành xuống tàu ra Hải Phòng; họ bỏ nhiều người đã cộng tác với họ những ngày qua. Bọn người đó hoảng sợ nhảy xuống tàu theo họ, bị họ đuổi lên bờ...

Puyginhê lặng người buồn bực. Ông không ngờ nhanh chóng diễn ra nghịch cảnh như thế. Ông càng thấy phải thực hiện âm mưu của Đuypi.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 18

Philát đến Hải Phòng nghe nhiều chuyện lôi thôi sau khi Gácnhê chết. Ông toan cho tàu quay ra. Nguyễn Văn Tường nì nài thuyết phục:

- Sứ mạng của ngài và tôi rất hệ trọng. Sĩ dân Bắc Kỳ chờ sứ hai nước ra khu xử việc lớn. Nếu thấy sứ sắp đến lại quay đi, họ sẽ nổi lên hành động như ở Hà Nội thì không ai cản nổi, e có hại nhiều.

Philát thấy Tường nói có lý, đành phải đi tiếp. Tàu vừa đi, ông vừa nghĩ cách xử sự trước tình thế không hay về phía Pháp.

Con tàu đưa Philát và Nguyễn Văn Tường từ Hải Phòng tới Hải Dương, dừng lại theo lời mời của viên ngụy Tổng đốc họ Trương. Viên tiền trạm của sứ thần nước Nam đi trước, dò biết Trương có ý mở tiệc chiêu đãi và ám hại sứ thần, vội mật báo kịp thời. Nguyễn Văn Tường vội tìm cách đối phó. Tình huống cấp bách khiến ông phải bạo tay. Ông bàn kín với Philát, cho mời Trương xuống tàu chào sứ thần hai nước. Lựa lúc thuận lợi, lính hầu của Tường bắt Trương giam lại. Philát gật đầu. Sau đó nửa giờ, viên Tổng đốc ngụy đã phải ngồi trong buồng kín của con tàu.

Philát cùng Tường vào Hà Nội. Đúng lúc ấy có tin đồn đại: - Philát ăn hối lộ của triều đình Huế, trả lại các tỉnh thành; cướp công của quan quân nước Pháp và những người Nam cộng sự với Pháp.

Philát nhanh chóng nhận ra những lời đồn ấy là do người của Đuypi và Puyginhê tung ra. Để chống lại, Philát kịp thời gặp quan tư Banh, người phụ tá của Gácnhê, cho ông ta xem giấy ủy quyền của Thống đốc Nam Kỳ. Yêu cầu Banh cùng mình thừa hành công vụ.

https://thuviensach.vn

Ngay sau đó, Đuypi xin gặp Philát, không được; phải xin lần thứ hai. Với vẻ già dặn và thông thạo, ông ta chất vấn Philát:

- Tôi không hiểu Thống đốc Đuypơrê nói với ngài như thế nào? Còn tướng Đácbô, quyền Thống đốc đã ủng hộ tôi làm việc này, ông ta còn cho tàu chiến đi giúp tôi. Khi Đuypơrê từ Pháp sang Gia Định, tôi cử người vào báo cáo với ông ta về việc tôi làm. Ông ta tán thành và gửi tiền cho tôi mở rộng hành động, hơn nữa còn hứa hỗ trợ vũ lực. Tôi còn được Bá tước Sáppơlen, Lãnh sự Pháp ở Quảng Châu (Trung Quốc) ủng hộ. Báo cáo gửi bộ Ngoại giao Pháp, Bá tước viết và tôi có một bản đây: "Chỉ cần một chiến hạm, vài pháo thuyền có sẵn ở Gia Định và một tiểu đoàn lính thủy đánh bộ đến sông Nhị, là đủ biến Bắc Kỳ thành thuộc địa". Đuypi trao bản báo cáo có những dòng gạch chân cho Philát, rồi tiếp - Sau đó, ông Gácnhê do Thống đốc Đuypơrê trực tiếp cử ra, đã cùng tôi chiếm Hà Nội và bốn tỉnh khác. Nay ông ra đây bắt trả các tỉnh thành đã nằm trong tay người Pháp là căn cứ vào đâu?

Philát không trả lời thẳng vào câu hỏi của Đuypi, mà còn chất vấn:

- Người An Nam làm chủ cái nhà của họ, họ không muốn anh đến và ở lỳ trong nhà họ, thì anh lấy quyền gì mà đến ở?

Đuypi nổi khùng vặn lại:

- Nếu tôi đến ở Bắc Kỳ trái ý muốn của người An Nam, thì xin hỏi các ông đến ở Nam Kỳ là hợp với ý họ chăng?

Philát không còn cách trả lời nào khác:

- Chúng ta đến Nam Kỳ với tư cách kẻ cướp. Anh và Gácnhê đến đây cũng là kẻ cướp. Nếu Gácnhê không chết thì ông ta sẽ bị truy tố tại tòa án binh.

Bạn đang đọc tru.yện tại iREAD.v.n..

https://thuviensach.vn

Thái độ kiên quyết của Philát về vấn đề trao trả thành trì khiến Đuypi phải lảng tránh, và chuyển sang việc riêng của mình:

- Đoàn thuyền buôn 28 chiếc của tôi chung vốn với các Hoa thương, chở gạo sang Hồng Kông bán, đã bị tàu chiến dưới quyền của ngài làm hư hại ở cửa Cấm. Ngài cần xem xét và bắt những kẻ gây hại đền bù chúng tôi.

- Ông hãy hỏi viên quan trực tiếp chỉ huy cái tàu chiến đó.

Thấy không thể tiếp tục dùng lý lẽ, Đuypi hạ giọng:

- Tôi mong ngài dùng quyền hành của mình, bắt các quan Nam lấy tiền bạc trong kho công, đền bù cho chúng tôi. Chắc chắn họ sẽ không phản đối, vì họ được trả lại tỉnh thành.

- Tôi không được Thống đốc ủy quyền làm việc đó. - Philát xua tay - Ông chỉ ra lệnh cho tôi: yêu cầu Đuypi nhanh chóng rời Bắc Kỳ, có thể ra biển Đông hoặc sang Vân Nam; đi mà không được mang theo tàu thuyền và quân lính.

Đuypi biết mình không thể vớt vát được gì, trước một viên thanh tra đầy từng trải, rất có trách nhiệm trước việc được giao. Ông căm giận, lặng lẽ đi ra.

Tiếp đó, Giám mục Puyginhê xin vào gặp. Philát ủy quyền cho Palêgiô, phụ tá của mình tiếp khách.

Vị giám mục không ngổ ngáo đưa ra lý lẽ, mà dùng cách thuyết phục quen thuộc của nhà truyền giáo. Ông tỏ ra đau khổ, một bàn tay ấp vào ngực, chỗ trái tim, đôi mắt đồng thau ngước lên với cái nhìn thương khó. Ông van nài:

- Thưa ngài phụ tá. Mấy ngày nay tôi rất đau lòng. Tin tức nhiều nơi cho thấy các quan lại và thân si người Nam đã đưa quân đến các làng giáo,

https://thuviensach.vn

đốt nhà thờ, giết giáo đồ, thây phơi đất, máu thấm đường. Điều cần phải nghĩ là những người bị giết đã từng hăng hái cộng tác với quân Pháp. Họ là những người mà chúng ta cần ghi công trạng. Tôi xin nhân danh là tôi tớ của Chúa, mong ngài hãy vì Chúa mà ngăn chặn những vụ tàn sát man rợ này! - Puyginhê khóc, nước mắt tràn xuống đôi má đầy đặn, hồng hào.

Palêgiô mủi lòng trước vẻ đau khổ của vị giáo sĩ già:

- Thưa cha, chúng tôi sẽ thương lượng để các quan Nam ngăn chặn sự trả thù. Nhưng tôi thấy họ chỉ có thể làm được chừng nào hay chừng ấy. Người công giáo phải trả những gì mà họ đã vay trong lúc quân Pháp đến đây. Đấy là lẽ tự nhiên.

Puyginhê than vãn:

- Người công giáo đã làm tất cả những gì mà đội quân viễn chinh Pháp cần, tức là họ làm theo yêu cầu của các ngài. Nay các ngài lại đổ lỗi cho riêng họ. Tôi là người đứng ra khuyên nhủ và hứa hẹn với họ, tôi sẽ mất hết tín nhiệm.

Palêgiô tỏ ra cảm thông với vị giám mục có nhiều đóng góp cho việc mở mang thuộc địa của nước Pháp. Ông an ủi:

- Tình thế bắt chúng ta phải đi đường vòng, hao công tổn sức mà vẫn phải chịu, cha ạ! Việc đi chinh phục nước khác không chỉ tùy thuộc ý muốn của chúng ta, mà còn bị chi phối bởi sự chống đối của người khác. Hẳn cha tin rằng sau sự đảo lộn ghê gớm này thì việc sẽ đâu vào đấy, hoặc sớm hoặc muộn. Người Pháp không thay đổi ý định đến đây và ở lại. Chuyện này là tạm lùi để tiến.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 19

Mấy ngày qua, những người Pháp ở Hà Nội cử Étmê làm đại diện thương thuyết với Trần Đình Túc. Họ muốn cho thấy cuộc đàm phán không vì Gácnhê chết mà đứt đoạn. Trong khi quanh vùng đang nổi chiến sư, thì cuộc hòa đàm có tác dụng an thần trong thành phố Hà Nội; nó ngăn ngừa bạo lực có thể xảy ra. Nó gây một sự chờ đợi, hy vọng và lấp chỗ trống khi chưa có chỉ thị của Thống đốc Nam Kỳ gửi ra. Duy trì đàm phán, Étmê còn nhằm lợi dụng sứ thần nước Nam, ngăn chặn sự tiến công của quân triều đình và dân dũng, đang nhằm vào quân Pháp ở Hà Nội và các tỉnh trung châu.

Sứ thần Trần Đình Túc cũng muốn duy trì đàm phán, để người Pháp không dễ gây hại cho mình. Ông cử người bí mật ra thương lượng với Hoàng Tá Viêm: hoãn hoạt động quân sự, để tránh gây khó cho đoàn sứ bộ trong thành Hà Nội. Những ngày qua, mấy lần ông đến bàn đàm phán, không đạt được thỏa thuận nào, vì dự thảo hòa ước của Pháp đòi hỏi quá đáng. Hơn nữa, đoàn ông còn bị quân Pháp và quân ngụy do Pháp chỉ huy bao vây, không cho giao tiếp với người ngoài thành Hà Nội. Bọn người Nam thân Pháp có ý ám hại ông. Gácnhê chết trận, ông sợ Pháp trả thù, đã tính đến việc ký một hòa ước với điều kiện Gácnhê đặt ra trước khi chết.

Đang lúc này thì Philát và Nguyễn Văn Tường đến Hà Nội, Étmê và Trần Đình Túc hết nhiệm vụ.

Việc thương thuyết giữa Philát và Nguyễn Văn Tường diễn ra trong khi cả hai bên đều muốn được việc của mình, nên không ai đưa ra những

https://thuviensach.vn

thủ tục phiền phức. Sợ Philát bất bình về việc Gácnhê chết, Nguyễn Văn Tường mềm mỏng phân giải:

- Các ngài trả thành cho chúng tôi, để mau đi tới lập ước là theo lệnh của Phú Súy. Nhận thành rồi mới bàn hòa là dụ của vua nước tôi. Tôi và ngài chỉ thừa hành các việc ấy. Còn như việc Hà Nội giết Gácnhê cũng như Gácnhê giết Nguyễn Tri Phương, đều là ngoài ý muốn của chúng ta. Nếu đem việc đó đồn báo không rõ, khiến Phú Súy ở xa khó suy xét rành mạch, và khiến chúng ta cũng khó làm được việc.

Nguồ-n:-- iread.v-n

Philát cũng thấy Gácnhê và Đuypi làm càn; quân Pháp ở Hà Nội lúc này chán nản; cuộc nổi dậy của dân dũng ở vùng trung châu rộng khắp... Ông muốn việc thương lượng suôn sẻ theo tinh thần "lui để tiến". Ông thỏa thuận với Tường: trước mắt cần có một bản quy ước giải quyết mấy việc cấp bách tại đây. Tiếp theo sẽ có một hiệp ước mới phù hợp với tình hình mới, trở lại quan hệ hòa hảo Pháp, Nam. Hiệp ước đó sẽ làm sau khi trả các tỉnh thành.

Nguyễn Văn Tường nhất trí với Philát. Việc đầu tiên là dập tắt các ngòi nổ:

- Phía Pháp trả các tỉnh thành theo ngày đã định; giải thể 12.000 lính mã tà (do Puyginhê tuyển mộ).

- Phía nước Nam phải chấm dứt các vụ đánh dẹp của quân triều đình, quân tỉnh và của dân dũng; không cho quân vào các thành mà Pháp chưa kịp rút; cho quân Pháp tự do đi lại đường sông, đường bộ khi rút khỏi Bắc Kỳ; ân xá cho những người Nam vừa qua đã cộng tác với quân Pháp.

Riêng với Hà Nội, Philát đưa ra dự thảo quy ước về trả thành:

https://thuviensach.vn

1- Pháp trả thành chậm nhất là 10 ngày, sau khi quân Nam thu xếp cho chỗ đóng quân ở Hải Phòng.

2- Nước Nam dành cho Pháp một khu đất ven sông Nhị thuộc Hà Nội, để lập tòa sứ và trại lính, gần nơi sau này người Pháp có thể buôn bán.

3- Đuypi và đồng bọn phải rời Hà Nội, tập trung tại Hải Phòng và ở đến khi có lệnh thông thương.

4- Riêng Đuypi nếu tự tiện ở nơi khác tại Bắc Kỳ thì phía Pháp phải giải quyết. Bất đắc dĩ quân Nam phải đuổi.

Nguyễn Văn Tường thỏa thuận và ký quy ước trên. Sau đó 10 ngày, quân Pháp trả thành Hà Nội cho Tổng đốc Trần Đình Túc. Họ để lại 40 lính do quan ba Râyna chỉ huy kiêm chức Lãnh sự Pháp tại Hà Nội. Toàn bộ quân Pháp rút xuống tàu ra Hải Phòng. Các tỉnh thành khác cũng được trả đúng hạn định.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 20

Philát vào Gia Định. Ông tường trình với Thống đốc Đuypơrê về việc làm ở Hà Nội. Đuypơrê cho là trong tình thế bất lợi đối với Pháp, Philát giải quyết như vậy là vượt dự kiến. Nếu Nguyễn Văn Tường hiểu tình hình nước Pháp nhiều khó khăn, Chính phủ Pháp không cho xâm chiếm Bắc Kỳ, thì Philát sẽ gặp trở ngại. Quy ước về giải pháp lâm thời ở Bắc Kỳ đã đặt được những tiền đề có lợi cho Pháp. Sắp tới, một hiệp ước mới sẽ đưa ra thương lượng, cần phải tranh thủ thêm những điều có lợi hơn. Nhất là việc đòi vua Nam chính thức thừa nhận Pháp có chủ quyền ở cả sáu tỉnh Nam Kỳ. Đuypơrê giao cho Philát chuẩn bị tiếp công việc.

Sau đó ít ngày, Philát đưa ra bản dự thảo hiệp ước mới mang tên "Hòa bình và liên minh", 22 điều. Nội dung chủ yếu: - Triều đình Huế thừa nhận Pháp có chủ quyền trên phần đất nước Nam kể từ phía Nam tỉnh Bình Thuận trở vào Nam Kỳ. - Nước Pháp thừa nhận chủ quyền của vua Nam trên phần đất từ phía Nam tỉnh Bình Thuận trở ra Bắc Kỳ. - Pháp sẵn sàng giúp vua Nam khi có cuộc tiến công của kẻ cướp. - Vua Nam có chính sách đối ngoại của mình phù hợp với chính sách đối ngoại của Pháp (về chính trị không thay đổi quan hệ với Pháp; ký hiệp ước thương mại với nước nào phải báo trước cho Pháp). - Thừa nhận quyền tự do truyền giáo của các giáo sĩ và quyền theo đạo của dân chúng; tha những người đã cộng tác với Pháp. - Mở cửa sông Nhị và các cảng Hải Phòng, Hà Nội... để tàu Pháp thông thương sang Vân Nam. - Ở những nơi Pháp có quyền buôn bán thì có viên Lãnh sự Pháp trông coi với 100 lính hộ vệ. - Pháp được đặt một viên Khâm sứ tại Huế. Nam triều được đặt đại diện tại Gia Định và Pari, phí tổn mỗi bên tự chịu. - Hiệp ước này thay hiệp ước năm Nhâm Tuất (1862).

https://thuviensach.vn

Cuộc thương lượng về hiệp ước mới mở tại Gia Định. Phía nước Nam có Chánh sứ Lê Tuấn và Phó sứ Nguyễn Văn Tường. Hai sứ thần soi xét từng câu từng ý trong bản dự thảo do Pháp đưa ra. Nhìn chung, họ thấy rõ sự bất lợi nhiều mặt về phía nước mình. Không bị ám ảnh về chuyện bại trận phải ký ước nhận sự thua thiệt như lần trước; nhưng họ bị chi phối bởi ý định trở lại hòa hảo của vua và đa số đình thần lúc này, cũng như xu hướng chủ hòa trong nhiều năm qua. Những ý định và xu hướng xuất phát từ nỗi lo yếu kém về quân sự, hễ đánh là thua. Lần này nước Nam ở vào thế thắng, nhưng cho là hiếm hoi, thắng nhờ mưu trí; nếu đường đường chính chính đấu lực thì chưa chắc đã địch nổi đối thủ. Trong thương thuyết, Lê Tuấn dùng mọi lời lẽ khéo léo và thái độ nhẫn nại để xin bớt được điều nào hay điều ấy, bởi mỗi điều trong dự thảo là một dây trói đối với nước Nam. Đại diện Pháp cũng trổ tài biện bác, không nhận ý kiến của sứ Nam. Rút cuộc, Lê Tuấn chỉ yêu cầu phía Pháp sửa dăm ba câu chữ để rõ ý, tránh hiểu lầm, còn vẫn giữ nguyên văn dự thảo. Ông cầm bút ký vào tờ ước, nét chữ run run như nỗi lo sợ trong lòng ông. Lần trước Chánh sứ Phan Thanh Giản ký ước nhượng ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ cho Pháp; sau đấy không lâu, Pháp chiếm nốt ba tỉnh miền Tây, tự ý tuyên bố cả Nam Kỳ thuộc chủ quyền của họ. Nay ký tờ ước này, Tuấn chính thức nhượng nốt ba tỉnh miền Tây, dẫu trong thực tế Pháp đã chiếm rồi, nhưng công luận chưa chắc đã buông tha chỉ trích ông.

Truyện đư.ợc biên .tậ.p tại iread..vn

Đuypơrê đại diện nước Pháp ký hiệp ước mới. Ông không ngờ lại đạt một tờ ước có lợi vượt dự kiến của Pháp. Lạy Chúa, ông đã tính đến chuyện đối phương biết những khó khăn của nước Pháp, biết Chính phủ Pháp không muốn chiếm Bắc Kỳ, đòi trả năm tỉnh thành không điều kiện. Hơn nữa họ còn đòi trả lại cả ba tỉnh Tây Nam Kỳ, thì ông cũng phải chấp nhận. Vì không thể giữ năm tỉnh Bắc Kỳ trong tình thế quân triều đình và dân dũng đều sẵn sàng đánh mạnh; quân Pháp không có tiếp viện từ chính quốc. Và nếu có lệnh tổng động viên toàn quốc chiến đấu của vua Nam,

https://thuviensach.vn

khiến dân Nam Kỳ nổi lên, thì ông chưa biết diễn biến sẽ xấu như thế nào cho người Pháp ở đây... Thế nhưng may thay, vua quan nước Nam có sẵn tâm trạng sợ sức mạnh của Pháp, e đánh sẽ lần lượt bị thua như ở Nam Kỳ, nên chịu nhận mọi điều khoản mà Pháp đưa ra. Việc làm của Đuypi, Gácnhê với sự hỗ trợ của ông có phần nóng vội, chủ quan và dẫn tới miệng hố thất bại. Nhưng may thay nó lại trở thành một cái đà để người Pháp đạt thắng lợi mới. Hiệp ước năm 1874, người Nam gọi là hiệp ước Giáp Tuất này, sẽ làm giảm hoặc làm mất quyền tự chủ của triều đình nước Nam về chính trị, quân sự, ngoại giao... Trên cơ sở hiệp ước này, người Pháp sẽ lấn át mạnh hơn khi cần. Rút quân Pháp khỏi Bắc Kỳ chỉ là tạm thời, chỉ để tỏ ra có thiện chí, và nhất là để tránh một tình thế quân sự lúc này chưa có lợi... Đuypơrê mở một tiệc rượu mừng nội bộ.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 21

Không chờ đọc toàn văn hiệp ước Giáp Tuất, Tôn Thất Thuyết đã biết cốt lõi của nó là gì. Lãnh sự Râyna ở Hà Nội đã qua Giám mục Puyginhê và các giáo sĩ mà tuyên truyền cho hiệp ước đó, nhanh hơn triều đình nước Nam. Thuyết không ngờ nước mình ở vào thế thắng mà phải nhận một hiệp ước thua thiệt như vậy. Ông trách Chánh sứ Lê Tuấn không biết khí thế sĩ dân Bắc Kỳ, chịu nhận những điều khoản gần như đầu hàng kẻ địch. Nguyễn Văn Tường từ Bắc Kỳ vào mà cũng không hiểu dân tình sĩ khí, để Lê Tuấn nhượng bộ quá đáng như vậy. Rồi ông quy trách vua Tự Đức. Mấy lần Pháp đánh Nam Kỳ, vua cứ lưỡng lự giữa hòa và chiến, rồi đi đến thiên kiến: hễ đánh là thua, chi bằng hòa để được yên, dẫu có bị thiệt thòi. Những lần trước đánh thua, cầu hòa bất lợi đã đành; lần này đánh thắng cũng cầu hòa bất lợi.

Bản hiệp ước Giáp Tuất tới tay các quan ở Bắc Kỳ, kèm theo tờ dụ của vua:

"Phải chiểu theo hiệp ước để thi hành; không được làm bất cứ điều gì trái ước". Tôn Thất Thuyết gặp những người đồng liêu gần gũi. Kẻ nhiều người ít, đều buồn bực về tờ ước gần như một văn bản đầu hàng. Rồi tin từ Nghệ An ra: Các Tú tài Trần Tấn, Đặng Như Mai phát hịch "Bình Tây, sát Tả", được các văn thân cùng hàng nghìn nghĩa quân hưởng ứng, nổi dậy chiếm thành Hà Tĩnh. Ở Hà Tĩnh có nghĩa quân Trần Quang Cán. Ở Quảng Bình có nghĩa quân của Thổ ty Trương Quang Thủ... Tin từ Lạng Sơn, Tuần phủ Nguyễn Mậu Kiến gửi tờ tâu: xin cho củng cố dân dũng ở khắp nơi để chống giặc, không nên giải tán. Vua cho là Mậu Kiến không tuân dụ và làm trái ước, cách chức quan, bắt xuống làm lính...

https://thuviensach.vn

Tôn Thất Thuyết viết tờ mật tâu gửi vua Tự Đức. Ông nói:"Thần lại phải tiếp tục tiễu phạt bọn giặc Khách, phần đã bị đánh lui lại nổi dậy như Hoàng Sùng Anh, phần mới kéo sang như Chung Hoa Ngũ, Lý A Sinh... Chúng mạnh như trước khi Đề đốc nhà Thanh cùng quân ta tiễu phạt. Trong khi thượng du có giặc, thì ở trung châu Lãnh sự Pháp Râyna làm những việc có hại cho an ninh nước Nam. Vin cớ theo hiệp ước mới, họ cho tàu chiến tự do vào sông ra bể. Nói là giúp ta tiễu trừ hải phỉ, nhưng chính là thăm dò luồng lạch, vẽ bản đồ mưu tính việc quân. Họ đòi lập đồn binh ở đảo Cát Bà, với lý do vùng ấy có phỉ cướp thuyền buôn của họ. Ở Hà Nội, Hải Phòng, họ vin cớ bảo vệ Lãnh sự quán, tăng quân vượt mức định trong hiệp ước. Tàu buôn Pháp ngược sông Nhị sang Tàu ngày càng nhiều; đáng lo là chúng kết hợp thăm dò lòng sông và thám sát việc bố phòng của ta... Suy cho cùng, thần thấy việc ký tờ ước mới tuy lấy về được năm tỉnh thành, nhưng lại mở đường cho Pháp tiến tới xâm lấn Bắc Ky, khi họ đủ điều kiện...".

N-g-uồn:- iread-.vn

Vua Tự Đức xem tờ mật tâu rồi sai hủy ngay. Ông dụ Thuyết: "Ngươi hãy cùng Hoàng Tá Viêm làm cho tốt việc tiễu phạt ở biên cương. Việc ở trung châu đã có người khác lo liệu. Việc ký tờ ước mới là xuất phát từ đại cục chứ không phải từ những tiểu tiết".

Thuyết nhận ra sự bất bình của vua đối với lời tâu trung thực của ông. Ông không ngạc nhiên, vì lâu nay vua chỉ ưa nghe những viên đại thần như Trần Tiễn Thành, những người không muốn làm rụng một sợi lông chân của Pháp.

Rồi giặc Khách đến nhiều hơn. Vua cho Thuyết làm Hiệp đốc quân vụ, vẫn cùng Hoàng Tá Viêm đứng đầu quân thứ Lạng - Bằng - Ninh - Thái (Lạng Sơn, Cao Bằng, Bắc Ninh, Thái Nguyên). Việc tiễu phạt khó hơn trước. Thuyết liên hệ với Nguyễn Quang Bích để được hỗ trợ về hậu cần; và gia tăng việc Lưu Vĩnh Phúc phối thuộc chiến đấu.

https://thuviensach.vn

Tá Viêm được vua cho liên hệ với Thống lãnh nhà Thanh là Tô Nguyên Chương, đem quân sang phối hợp đánh giặc Khách. Quân Thanh đánh giặc còn do yêu cầu bảo vệ biên cương của họ, nhưng họ vẫn đòi cấp lương thực, tiền bạc, phu phen... Quan Nam phải cung đốn để họ cùng mình đánh giặc. Hao người tốn của, hết tháng này qua tháng khác; đánh lui bọn giặc này, bọn khác lại nổi lên. Song, trước sự phối hợp tiến đánh liên tục của quân Thanh và quân Nam, những bọn giặc nhỏ tan rã, một số xin hàng, còn lại trốn vào rừng ẩn náu. Vào dịp này, Lưu Vĩnh Phúc đã cùng Tôn Thất Thuyết giết được Hoàng Sùng Anh, thủ lĩnh sừng sỏ của quân Cờ Vàng.

Mải đánh giặc Khách, Thuyết vẫn không quên giặc Pháp. Ông nói với Vĩnh Phúc: "Địch thủ nguy hiểm của chúng ta chưa phải là bọn giặc Khách, mà là giặc Pháp". Phúc gật đầu: "Ngài nói rất đúng!".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 22

Tổng đốc Hà Nội Trần Đình Túc gửi tờ tư sang Sơn - Hưng - Tuyên, về việc tàu buôn Pháp bị quân Cờ Đen giữ lại đòi nộp thuế. Chủ tàu không nộp đủ thuế, quân Cờ Đen cảnh cáo: "Chuyến sau phải nộp đủ, nếu không sẽ giữ tàu lại". Chủ tàu nhờ Lãnh sự Pháp và qua quan Nam để cảnh cáo quân Cờ Đen. Tổng đốc Sơn - Hưng - Tuyên giao cho Nguyễn Quang Bích gặp Vĩnh Phúc để lý giải việc đó.

Quang Bích đến Bảo Thắng, nơi trên bến dưới thuyền, có phố nhỏ và chợ chiều. Dăm bảy quán hàng lúp xúp, bày bán các loại thuốc cao đan, hoàn tán, và vải vóc từ bên Tàu đưa sang. Mộc nhĩ, nấm, măng từ các bản Mèo, Dao đưa đến. Đồn thuế của quân Cờ Đen dựng gần bờ sông, có lá cờ đuôi nheo màu xanh, thêu ba chữ "Đồn Bảo Thắng" bay phần phật. Tàu thuyền qua đây đều phải dừng lại, trình thẻ bài, nộp thuế.

Được báo trước, Vĩnh Phúc cưỡi ngựa ra khỏi đồn một quãng xa đón Quang Bích. Sau trận thắng Cầu Giấy, Phúc được lệnh phải rút quân lên đây, để sứ ta tiện thương lượng với Pháp. Phúc biết lệnh đó đưa ra do đòi hỏi của phía Pháp. Họ sợ quân Cờ Đen đột nhập đánh thành Hà Nội. Lúc ấy, Phúc chỉ nhận rút lên Sơn Tây. Sứ thần Trần Đình Túc sợ mình đang ở trong thành, dễ bị quân Pháp hành hung trả thù cho Gácnhê, mật cử phái viên thuyết phục Phúc lui quân ra xa hơn nữa.

Vào đồn chính, Quang Bích quan sát. Đồn lợp lá cọ, tường xây đá ong, lớp lớp lỗ châu mai. Lính gác phía sau phía trước. Phúc nói với người thân hữu:

https://thuviensach.vn

- Tôi ở dưới ấy gần giặc Pháp; lên đây lại gần giặc Khách. Tháng qua có thêm những toán giặc mới từ Vân Quý, Lưỡng Quảng sang. Chúng tìm được chỗ đứng là tràn vào làng bản cướp thóc gạo, trâu bò. Lưu Đoàn đã đánh chặn không cho chúng qua vùng này.

- Giữ yên được vùng nào thì dân chúng vùng ấy được nhờ. Đấy là nghĩa vụ của người làm tướng.

Sau vài câu chuyện phiếm, Quang Bích chuyển vào chuyện chính. Ông nói với Phúc:

- Sau trận đánh Gácnhê, người Pháp rất căm quân Cờ Đen, coi là địch thủ nguy hiểm. Gần đây có việc các chủ tàu buôn Pháp kêu về đồn Bảo Thắng thu thuế nặng. Lãnh sự Pháp ở Hà Nội kháng nghị với Tổng đốc Trần Đình Túc về việc đó. Ý của các quan ta là muốn quân Cờ Đen mềm mỏng hơn, tránh quá khích.

Vĩnh Phúc phản ứng ngay:

- Chúng tôi không hề quá khích. Thuế thu là theo biểu của triều đình, chúng tôi hưởng hoa hồng, do sở Thương chính dành cho. Thu nhiều hưởng nhiều, thu ít hưởng ít, nhưng không vượt quá mức biểu đã định. Xin nói rõ là các chủ tàu Pháp tham lam, hàng hóa chở nhiều, muốn nộp thuế ít. Chưa kể những hàng quý hiếm, họ cất giấu để cố ý trốn thuế. Xét cho đúng, họ muốn gây sự để triều đình buộc chúng tôi đi nơi khác. Rồi họ làm chủ con sông Nhị, không chỉ về mặt buôn bán, mà còn về mặt quân sự.

Quang Bích gật đầu:

- Ông nói trúng thâm ý của họ đấy. Tôi xem bản hiệp ước mới, thấy người Pháp không dừng lại ở đó. Họ sẽ dựa vào hiệp ước, mưu đồ những việc có lợi bây giờ cũng như về sau. Nhưng lúc này nhiều người muốn yên thân, yên vị, tìm cách nhân nhượng họ. - Ngừng một lúc, Quang Bích nói ra điều khó nói: - Râyna muốn quân Cờ Đen rút đi nơi khác, xa Bảo Thắng.

https://thuviensach.vn

B.ạn đang đọc truy.ện tại iREAD..v.n

- Râyna là thứ người gì mà muốn như thế. Anh ta cần biết quân Cờ Đen là một bộ phận của quân nước Nam. Tôi là người được vua Nam phong chức. Đất Bắc Kỳ không phải là thuộc địa của Pháp.

Vĩnh Phúc tức giận nói liền một mạch. Quang Bích nghe có lý, nhưng tiếc thay rất ít người ủng hộ Phúc. Vua quan ta đều muốn tránh mang tiếng phạm ước, không muốn người Pháp vin cớ gây thêm chuyện. Ông nói với Phúc bằng giọng khuyên nhủ của người thân. Rằng lý thì như thế, nhưng người Pháp không cần nghĩ đến lý đến tình. Họ chỉ cần lợi cho họ. Còn ta thì phải tìm cách để họ khỏi vin cớ làm bậy, gây hại lớn cho ta... Sẽ phải biện bạch để quân Cờ Đen vẫn đóng ở Bảo Thắng. Nhưng Phúc cần giảm bớt phần nào trong việc thu thuế người Pháp.

- Có thể giảm bớt phần nào - Phúc nói. Và thế là đã nhượng bộ. Chúng tôi không thể lùi tới mức bỏ đồn trại ở đây để đi nơi khác. Ruộng đất chúng tôi khai phá trồng trọt, làm nhà ở, nay không dễ bỏ mà đi. Ở đây tiện bến tiện sông, chúng tôi còn sang Vân Nam buôn bán lấy lãi nuôi nhau, và mua súng đạn đánh giặc.

Quang Bích biết chỉ có thể thuyết phục Vĩnh Phúc được như thế. Ông nhấp một ngụm trà, nghĩ chuyện Vĩnh Phúc đã bằng việc đánh trận Cầu Giấy, để chứng minh thêm cho sự thuần phục của mình đối với nước Nam. Việc đó giúp ông thấy mình không sai, khi nói với Tá Viêm cho Phúc ngụ cư lâu dài.

Ít lâu sau, Quang Bích được vua triệu về kinh giao việc mới. Ông lại tới Bảo Thắng để tạm biệt Vĩnh Phúc. Vĩnh Phúc cảm thấy đột ngột. Ông nhìn Quang Bích, người xứng đáng là bậc đàn anh của mình, cả về tuổi tác và nhân cách... Được biết vua triệu Quang Bích về giao việc trông coi Quốc tử giám, nơi rèn luyện nhân tài cho đất nước, Phúc nghĩ thế là rất phải. Quang Bích là người đức tài kiêm bị. Trên đời, người có tài đã hiếm, người

https://thuviensach.vn

có tài lẫn đức hiếm hơn. Vốn tính vô tư, Quang Bích xét người, chọn người được chính xác. Phúc và đạo quân Cờ Đen được ở lại nước Nam là nhờ có sự tác thành của Quang Bích. Phúc hài lòng vì mình đã làm được những việc để đền ơn nước Nam, để không phiền lòng những người đã bảo trợ cho Phúc ở lại. Phúc nói:

- Quan anh vào kinh, đừng quên tôi ở ngoài này vẫn gánh vác việc binh đao. Giặc Khách còn gây rối, xem ra ngày càng trầm trọng hơn. Người Pháp ở Hà Nội đang đầy rẫy những âm mưu. Một lời nói, một bức thư của quan anh cho Thống đốc Viêm và Tham tán Thuyết, giúp tôi làm tròn công việc là quý lắm. Xin chớ quên nhau khi núi sông ngăn cách.

Vĩnh Phúc mời Quang Bích ăn bữa cơm gạo nương, uống rượu men lá, nhắm thịt nai rừng xào măng tươi, những thứ do gia thuộc của Phúc làm ra. Hôm sau, Phúc sóng ngựa đi cùng Quang Bích, xuống qua vùng đất Bảo Thắng khá xa mới chia tay.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 23

Về kinh, Nguyễn Quang Bích được vua Tự Đức triệu vào bệ kiến. Vua yêu văn học, trọng người có thực tài. Năm xưa, nghe Tiến sĩ Doãn Khuê tâu có người học trò là Nguyễn Quang Bích, thi Hội viết cổ văn tinh tường lưu loát, nhưng phần kim văn lời lẽ cứng cỏi, quan giám khảo không dám lấy đỗ. Vua tỏ ý tiếc. Năm sau, vua cho mở ân khoa, một khoa thi ngoại lệ trước hạn định, Quang Bích lại dự thi. Thi Hội, ông đỗ hàng cuối, nhưng thi Đình ông đứng đầu bảng. Vua nói với các cận thần: "Khoa này trẫm được Tiến sĩ Đình nguyên, quả không phụ lời đề cử của Doãn Khuê". Thi xong không lâu, Quang Bích được bổ nhiệm Tri phủ Lâm Thao, rồi thăng Án sát Sơn Tây. Ở các nơi ấy, Quang Bích lo tìm cách bảo dưỡng sức dân, giữ an ninh trong cảnh thổ, nổi tiếng thanh liêm... Vua ban Quang Bích chén ngự trà rồi hỏi:

- Trẫm nghe khanh khi rời nhiệm sở được dân chúng lưu luyến. Thế là đáng khen. Nay về triều, khanh có điều gì muốn tâu bày.

- Tâu bệ hạ... - Quang Bích muốn nhân dịp may được gần vua mà bộc bạch vài điều quan thiết - Thần xuống một vùng bán sơn địa, úng hạn kế tiếp, nông dân thiếu đói, trộm cướp liên miên.Chợt nhớ tới đạo dụ của đức Kim thượng có câu: "Từ xưa chưa bao giờ nhiều việc, cũng chưa bao giờ nhiều tai họa như ngày nay". Ở xứ Bắc Kỳ cũng gần như ở Lâm Thao, Sơn Tây, thần thấy đúng như lời dụ. Ở gần dân chúng, thần thấy họ có nguyện vọng: thuế khóa nên giảm, hình phạt nên nhẹ, bọn quan lại hiền lương thì nên khen, bọn gian tham thì cần trách phạt. Triều đình đưa ra một lệnh cũng đều nhằm chăm lo cho dân. Dân là con cái của vua, là gốc rễ của nước

https://thuviensach.vn

nhà. Con cái mà không được bảo dưỡng thì sao có thể lớn mạnh. Gốc rễ mà không vun trồng thì sao có thể vững bền...

Quang Bích vừa nói vừa thăm dò. Thấy vua điềm tĩnh lắng nghe và còn bảo dâng kế sách, ông tiếp:

- Dân chúng khổ cực từ lâu, thần không dám nói là nay đã khá. Họ còn bị quan lại, lý dịch nhiễu hại, bóc lột không phải là ít. Xin bệ hạ hằng tâm lo cho họ được sống yên ổn. Muốn cho dân yên ổn thì phải chọn người trị dân. Mà chỗ trọng yếu của việc chọn người là từ các bộ, từ triều đình. Chọn người phải trong sạch, đoan chính. Phép tuyển chọn nghiêm ngặt thì mới được người tốt. Cổ nhân nói: được một viên huyện lệnh tốt như được muôn vạn tinh binh. Được nhiều viên huyện lệnh tốt thì nơi nào dân cũng yên. Dân yên thì khí hòa, của cải dồi dào, quân binh cường tráng, dẹp yên trộm cướp...

Truyện đượ..c cập nhật nhanh nhất tạ.i iread.vn.

Vua gật đầu, ngẫm nghĩ về lời tâu của viên quan nổi danh là được dân trọng vọng. Ông cho những điều đó không phải rút ra từ thư tịch, mà từ việc làm có hiệu quả. Hồi lâu, ông phán:

- Ở nơi trị nhậm vừa qua, khanh đã thực thi được phần nào điều mình nói. Nay về kinh, trẫm cho khanh làm Tế tửu Quốc tử giám, đào luyện nhân tài cho quốc gia. Nhận chức trách mới, khanh phải tận tâm thừa hành, cho xứng với sự ủy thác của trẫm.

Tự Đức ban cho Quang Bích một tập "Việt sử tổng vịnh" do ông biên soạn. Lại bàn về việc tư cho các tỉnh, tìm mua hoặc mượn chép sách hiếm của các vua đời xưa, như thơ Trần Nhân Tông, văn của Trần Anh Tông, Lê Thánh Tông... Quang Bích tâu đó là việc cần làm.

Quốc tử giám là nơi tập hợp những ông thầy giỏi, dạy con cháu vua quan và sĩ dân có chọn lựa. Quang Bích cẩn thận, xét thay người kém, chọn

https://thuviensach.vn

thầy giỏi vào trường giảng dạy. Coi trọng việc dạy cổ văn, ông càng coi trọng kim văn, lấy những điều đương thời vua quan và thứ dân đều phải lo, để học trò hiểu mà làm. Ông khuyên họ: "Học là để hành, nên phải học cả những điều thiết thực ở nước mình, thời mình". Ông nghiêm khắc trong việc phê văn chấm bài, khen người học giỏi, hiểu đúng, chê kẻ thuộc bài mà không hiểu nghĩa, đọc thông sách cổ nhưng mù mờ việc ngày nay.

Việc nhiều nhưng Quang Bích vẫn được mời tham gia duyệt bộ sách Khâm định Việt sử cương mục, với tư cách Học sĩ Hàn lâm. Ông làm việc sớm khuya hơn chục giờ mỗi ngày. Khi nhức đầu ông ra vườn ngắm cá vàng, cây cảnh, rồi lại vào án thư cầm bút.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 24

Râyna vào Huế làm Khâm sứ. Kécgarađéc đến Hà Nội làm Lãnh sự. Vào chào Tổng đốc Hà Nội, Kécgarađéc đem theo tặng phẩm: đồng hồ quả lắc, thuốc tây, rượu nho, vải hoa, đường trắng... và chuyển lời thăm hỏi của Thống đốc Nam Kỳ tới "Vị Tổng đốc ôn hòa và mẫn cán".

Sau mấy lời xã giao, Kéc vào việc chính:

- Thưa ngài Tổng đốc. Theo hiệp ước, chúng tôi được quyền sử dụng khu đất rộng không quá 2, 5 héc ta. Nay do số quân đông, nhằm đáp ứng nhu cầu diệt phỉ ven biển và dàn xếp các vụ xung đột lương giáo ngày càng tăng, chúng tôi cần làm thêm nhà ở, mở vườn cây, đào hồ bơi... Mong ngài dùng quyền của mình, nhượng cho chúng tôi khu vực Đồn Thủy cũ.

Đồn Thủy đã từng bị quân của Đuypi chiếm đóng một thời gian, rộng gấp sáu lần mức đất do hiệp ước ghi. Tổng đốc Trần Đình Túc ngần ngại:

- Ngài xem có rút bớt được không?

- Chúng tôi muốn được ngài rộng lượng để quyết định việc này. Sự thông thương đang ngày càng phát triển, nơi đây có thể xây dựng thêm kho chứa hàng cho các nhà buôn thuê. Các loại hàng biếu ngài hôm nay sẽ chở sang đây rất nhiều.

Thấy Lãnh sự Pháp khẩn khoản xin, Đình Túc không tiện từ chối. Ông lặng lẽ nhìn vị khách tham lam với hàm ý là được. Vị khách nhìn lại ông chủ quá thận trọng, muốn nói: "Sẽ có lúc tôi không phải xin, mà các ông phải nộp cho chúng tôi; không phải 15 héc ta mà cả Hà Nội, cả Bắc Kỳ".

https://thuviensach.vn

Chuyển qua việc khác, Lãnh sự Pháp nói:

- Theo hiệp ước, chúng tôi đã cho tàu chiến tuần tra và đánh dẹp bọn hải phỉ, từ cửa Đà Nẵng ra cửa Ba Lạt. Thượng Thư bộ Binh nước Nam có tờ tư cho các quan ở những nơi tàu qua lại, cung ứng nước ngọt và rau quả tươi. Chúng tôi đã nhận được tờ tư đó, nhằm cùng các ngài thực hiện.

Đình Túc tiếp lời:

- Vâng, chúng tôi sẽ cung ứng khi có tàu qua đây.

- Cũng theo hiệp ước, chúng tôi muốn đem quân lên vùng rừng núi Bắc Kỳ giúp các ngài đánh bọn giặc Khách, nhưng không thấy các ngài yêu cầu? - Kécgarađéc hỏi.

Đình Túc biết viên Lãnh sự này muốn mở đường cho quân Pháp lên vùng thượng du, với danh nghĩa giúp ta đánh giặc, nhưng chính là tạo điều kiện thâm nhập địa phận ta, chuẩn bị kế hoạch xâm lấn toàn Bắc Kỳ. Ông nhã nhặn:

- Hiện nay quân lính bản triều ở đấy khá đông. Quân các tỉnh cũng đủ sức chống giặc. Vì thế chưa muốn làm phiền quân lính các ngài.

Ng.uồn:.. .iread.vn

Đình Túc không ngờ cái Lãnh sự quán của Pháp tưởng chỉ để làm việc ngoại giao, nhưng nó đã liên tiếp nhòm ngó đến việc nội trị của nước Nam. Chỉ vài ngày sau, ông lại phải tiếp viên Lãnh sự. Kéc kháng nghị về việc ở Ninh Bình có vụ vi phạm hiệp ước, về điều "Không được trừng trị người cộng sự với Pháp và đảm bảo quyền theo đạo của dân chúng". Sự thật là ở huyện Yên Khánh có việc dân lương trả thù dân giáo, vì khi quân Gácnhê đến đây, dân giáo đã gây hại dân lương. Tri huyện Yên Khánh vạch rõ nguyên do và nghiêm trị dân giáo. Biết chuyện này, Giám mục Puyginhê

https://thuviensach.vn

kiện tới Lãnh sự Pháp. Lãnh sự cho thuyền máy chở viên đại diện vào gặp Tuần phủ Ninh Bình. Viên đại diện Pháp nghiêm giọng:

- Các ngài đã vi phạm hiệp ước 1874. Các ngài phải chịu trách nhiệm giải quyết ngay việc này.

Tuần phủ bất bình trước vẻ hách dịch của kẻ ngoại bang, nhưng vẫn nín nhịn:

- Ngài đã biết đấy, chuyện gây thù cũng như việc báo thù đều là do dân chúng bên giáo, bên lương. Chúng tôi không xúi giục họ.

- Nhưng ngài là quan đầu tỉnh, ngài có trách nhiệm khuyên bảo dân chúng. Đã không làm được như vậy, để xảy ra xung đột, người cấp dưới của ngài lại xét xử thiên lệch.

Với lý lẽ cứng cỏi, viên Tuần phủ biện bạch:

- Chúng tôi cho việc này là thuộc nội bộ nhân dân chúng tôi, không phiền tới sự quan tâm của các ngài.

Viên đại diện Lãnh sự Pháp đỏ mặt:

- Việc đó không còn thuộc nội bộ những người An Nam. Nó đã được ghi trong hiệp ước.

- Vậy ngài muốn chúng tôi xét xử việc này thế nào?

Đại diện Lãnh sự không cần nghĩ ngợi:

- Ngài lấy quyền của mình ra lệnh tha ngay những người dân giáo bị giam giữ. Cách chức viên Tri huyện đã xét xử không công bằng làm thiệt cho những người theo đạo, và phải bồi thường cho họ. Phạt những kẻ thừa hành lệnh của viên Tri huyện, và phạt những người dân lương đã xung đột với người bên giáo.

https://thuviensach.vn

Để việc khỏi bung to hơn, Tuần phủ Ninh Bình trình lên quan Khâm sai Bắc Kỳ. Khâm sai lĩnh hội chủ kiến của triều đình là: "Cốt giữ điều hòa hảo", cho việc trên được xử theo yêu cầu của Lãnh sự Pháp.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 25

Giặc Khách tiếp tục sang nhiều. Những bọn đã quy hàng nhưng không chăm lo làm ăn, bị túng thiếu lại nổi lên cướp phá các làng bản. Tôn Thất Thuyết bàn với Hoàng Tá Viêm, bố cáo rộng rãi cho những bọn thực sự quy phục: - Được cư trú thành từng nơi ổn định, tùy sức mà cho phép khai mỏ đồng, mỏ thiếc, hoặc trồng trọt, chăn nuôi, như quân Cờ Đen đã thực thi tốt.

Bên Trung Hoa, nhà Thanh được các nước Âu - Mỹ có nhượng địa ở Hương Cảng viện trợ súng đạn, ráo riết mở nhiều cuộc tảo thanh, khiến nhiều bọn tàn quân của Thái Bình Thiên Quốc không có lối thoát, phải chạy sang nước Nam. Lại có bọn được Đuypi mua chuộc, kéo sang làm tay chân cho người Pháp ở vùng biên giới. Bọn này phá phách càng nhiều, càng được người Pháp thưởng to. So với các bọn kia thì bọn này nguy hiểm cho nước Nam nhiều hơn. Thuyết thấy vậy đã khẩn trương cùng Lưu Vĩnh Phúc tìm diệt thủ lĩnh của chúng, khiến tan rã cả bọn.

Cuộc chiến đấu liên tục, căng thẳng, Thuyết phải năng nổ xông xáo hơn. Ông cũng phải liện hệ chặt chẽ với Vĩnh Phúc để đánh giặc có hiệu quả hơn. Viêm không hiểu hết điều đó, lại mặc cảm vì mình kém xông xáo, thiếu năng động so với Thuyết, và cho là Thuyết muốn tự đề cao uy thế. Viêm vốn không ưa Vĩnh Phúc về chuyện đòi "tiền hoa hồng" với danh nghĩa là tiền thưởng sau những trận thắng, nên càng không thích việc Thuyết xin giúp Phúc khoản đó. Có lúc Viêm bất bình về chuyện Thuyết chê Viêm điều khiển thiếu nhanh nhạy, bỏ lỡ những cơ hội thắng giặc, thậm chí biến thành thua... Nhưng Viêm biết tự kiềm chế. Ông vốn là quan văn, trải qua Án sát, Bố chính lên Tổng đốc. Triều đình có lệ dùng quan văn

https://thuviensach.vn

điều khiển các quan võ, nên ông được lên tới chức Thống đốc. Ông nể Thuyết là người văn võ kiêm toàn, dòng dõi hoàng tộc, miệng nói tay làm. Do vậy, mọi điều bất bình ông đều cho qua.

Tru-yện được dịch trực tiế-p tại iREAD--

Thuyết không nén được phản ứng, khi người Pháp ở Hà Nội, Hải Phòng ngày càng lợi dụng hiệp ước Giáp Tuất để tăng quân; đòi nhiều đất làm Lãnh sự quán; đòi giúp đánh giặc Khách để có cớ đưa quân lên thượng du; không chịu nộp thuế buôn bán; đòi đuổi quân Cờ Đen khỏi Bảo Thắng... Thuyết đã mấy lần nói với Viêm rằng: có những người chủ hòa ở trong triều, không biết việc binh đao là gì nhưng lại có quyền xử lý trước kẻ địch tham lam xảo quyệt. Ông tiếc rằng sau trận giết Gácnhê, ta không kịp thời đánh vào Hà Nội bắt một số võ quan Pháp, làm yếu thế địch hơn nữa để đàm phán có lợi cho ta. Ông trách Chánh sứ Trần Đình Túc lúc ấy sợ liên lụy đến thân mà ép Viêm phải lui quân. Còn Viêm, với quyền làm tướng ở chiến trường được phép quyết định đánh, nhưng đã bỏ lỡ thời cơ, không rõ vì sao?

Viêm im lặng trước những điều Thuyết chê trách phe chủ hòa ở triều đình. Ông cũng chung ý nghĩ như Thuyết. Nhưng ông không bằng lòng về việc Thuyết trách ông bỏ lỡ thời cơ, và bị Thuyết nghi vấn. Thực tình lúc ấy ông luôn luôn bị chi phối về điều vua dụ: "Tránh những hành động có hại cho cuộc thương lượng". Xét cho cùng, việc đánh hay đàm, tiến hay lui là ở vua, Viêm tránh sao khỏi sự chi phối đó...

Sự xích mích giữa Viêm và Thuyết bắt đầu từ những chuyện trên. Tính bộc trực khiến Thuyết không giấu được điều mình cần nói. Và những điều ấy đã đến tai vua Tự Đức bằng nhiều cách. Vua quở Thuyết là một người tôn thất mà không hiểu phép tắc, là một đại thần mà nói năng mạo muội. Ít lâu sau nhân Thuyết ốm, vua truyền cho ông về thành Bắc Ninh nghỉ ngơi chữa bệnh, việc trao cả cho Viêm.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 26

Tình hình Bắc Kỳ làm cho vua Tự Đức lo lắng. Giặc Khách vẫn bùng nhùng nhiễu loạn ở vùng thượng du. Người Pháp làm những việc phù hợp hoặc trái hiệp ước Giáp Tuất, đều nhằm xâm lấn Bắc Kỳ. Đánh đuổi họ thì không chắc được, nhưng chẳng lẽ khoanh tay hoàn toàn thụ động. Tôn Thất Thuyết và những người cùng chủ kiến càng chỉ trích sự thỏa hiệp với nhiều điều thua thiệt. Đó đây đang dấy lên những lời đòi hỏi chống bọn xâm lấn.Mình muốn hòa hảo để đổi lấy những thứ còn lại. Pháp lợi dụng mong muốn của mình để lấn át nhiều hơn, hoặc lấn chiếm tất cả. Âu là còn nước còn tát, không thể nhắm mắt làm ngơ trước đòi hỏi của sĩ dân.

Vua sai viện Cơ mật xem xét tình thế, đề ra những việc quan thiết để phòng ngự quân Pháp. Làm nhưng không để họ biết, để tránh bị coi là phạm ước.

Các đại thần trong viện Cơ mật thấy khó làm được như ý vua. Làm mạnh bạo e phạm ước. Làm dè dặt thì không mấy tác dụng. Đành phải theo cách phòng ngự từ xa, êm gọn, rồi được sao hay vậy. Với danh nghĩa chống giặc Khách luồn rừng leo núi vào nội địa và kinh kỳ, cho lập sơn phòng ở các tỉnh, vừa vỡ hoang lấy đất trồng trọt, vừa quy tụ dân và tích lũy của cải, vũ khí; khi có giặc thì trở thành căn cứ, tiến có thể ứng cứu miền xuôi, lui có thể cố thủ vững chắc. Vua nghe rồi phán: "Trước mắt hãy làm như vậy". Rồi vua sai viết thư úy lạo Hoàng Tá Viêm: "Để xứng đáng là lão thành mưu quốc sự, phải nỗ lực sớm tâu tin thắng trận ở miền biên cương". Cho khoản đãi Thống lĩnh Triệu Ốc đang cùng quân Thanh giúp ta đánh giặc Khách. Giao 100 khẩu súng trường kiểu mới do Pháp tặng cho Hà Nội, nhờ người Pháp ở sở Thương chính dạy lính ta tập bắn, - việc này có ý nghĩa

https://thuviensach.vn

ngoại giao và mục đích quân sự. Vua lại sai Nguyễn Hữu Độ ra Hà Nội làm Tuần phủ, kiêm coi việc Thương chính. Vua cho là "Độ khi ở Hải Phòng giao tiếp với người Pháp khéo léo, được họ tin. Nay Hà Nội có nhiều việc giao thiệp, Trần Đình Túc già lão, cho Độ đến cùng giúp việc".

Bộ Lại trình danh sách những người dự chọn làm Chánh sứ các sơn phòng. Vua xem rồi hỏi: "Sao không có Nguyễn Quang Bích?". Bộ Lại tâu: "Nguyễn Quang Bích vừa được bổ đi làm Án sát Bình Định". Vua bảo: "Cho gọi Bích về cáng đáng việc sơn phòng".

Bộ Hộ tâu về việc Tổng đốc Hải Dương báo tin mật: bọn nhà buôn Thanh và Pháp liên kết với nhau nhằm gây biến; chống việc triều đình cấm chúng buôn gạo ra nước ngoài. Lãnh sự Pháp ở Hải Phòng cũng bất bình về việc cấm ấy. Lại có tin Lãnh sự Pháp ở Hà Nội âm mưu chiếm thành. Các nhà buôn lớn góp tiền mua súng chờ phát cho lính ngụy... Vua cho là Tổng đốc Hải Dương vừa mắc lỗi về việc cho người nhà buôn gạo xuất cảng, nên bịa chuyện dọa triều đình. Nhưng vua phán hai ý: "Nếu có việc như thế thì phải tìm cách xử lý cho ổn thỏa. Nếu Tổng đốc quá trực triệt, tỏ ra mình nói thực thì phải xử tội khích biến".

Truyện được dịch- t--rực tiếp t-ại iREAD

Vua hỏi bộ Lại về việc Thuyết giả cách ốm đau và nói năng khích bác. Bộ Lại tâu: Sau khi chữa bệnh ở Bắc Ninh, Thuyết xin về Thanh Hóa chữa tiếp.Gần đây Thuyết góp ý với quan tỉnh về việc tăng cường phòng vệ phía rừng, tránh để giặc Khách tràn qua sông Mã vào; phía bể tránh để quân Pháp từ tàu chiến lên; nội địa tránh để kẻ nội phản nổi dậy... Vua cho như thế là có ý muốn góp bàn việc công. Nhưng Thuyết chưa hết bệnh nóng nảy, hãy cho ở đấy tiếp tục điều trị.

Vua chưa cho Thuyết về kinh, vì Thuyết quá bộc trực, hay nói những điều nghịch nhĩ. Thuyết đã phản bác hiệp ước Giáp Tuất, cho rằng ta quá nhân nhượng để nay ngày càng gây hại. Thuyết còn chê bộ Binh của Trần

https://thuviensach.vn

Tiễn Thành không làm việc gì để phòng thủ Bắc Kỳ, nhưng thỉnh thoảng lại xin vua cho người Pháp đong gạo xuất cảng, bất chấp nạn đói trong nước liên tiếp xảy ra. Thuyết cũng chỉ trích bộ Hộ của Nguyễn Văn Tường, rằng người buôn nước ngoài mang tiền giả đến mua hàng của nước ta, chia lợi cho quan ta, hối lộ cho Tường. Nghe vậy, Tường xin vua cho mình đổi sang Bộ khác. Vua bảo: "Thuyết ít học, ít hiểu, có tật nóng nảy nói càn, không đáng kể". Tuy vậy vua vẫn phải nghĩ ngợi về điều Thuyết kêu ca. Vua bảo đình thần: "Bộ Binh nhiều việc, Tiễn Thành gần đây già yếu, làm chậm, việc tồn đọng, lực bất tòng tâm. Vậy Thành chỉ nên lo về cơ mưu, còn việc thì giao cho những người dưới quyền mình gánh vác, không để lỡ". Vua còn răn bảo Nguyễn Văn Tường: "Người xưa cũng không ngăn được lời dèm. Muốn tránh lời dèm thì tự mình phải tu tỉnh".

Để tránh dị nghị về chuyện bê trễ, Tiễn Thành bày việc tập trận voi ngựa. Ông sai thuộc cấp rầm rộ mở đợt huấn luyện. Ngày tập trận, ông ngồi trên đài thị sát. Lính cưỡi ngựa xếp hàng ngang năm người, cầm dao chuôi dài, vừa phi ngựa vừa chém vào khoảng không, mỗi nhát chém kèm theo một tiếng hô "sá... át... át...". Lính cưỡi voi xếp hàng ba, đặt khẩu thần công loại nhỏ trên bành voi, bắn đạn thật cho voi quen tiếng nổ và khói thuốc... Bài bản cũ cứ thế mà tập, không cần biết chiến trường lúc này thực sự chiến đấu thế nào. Tập xong, các vị giám trận cũng xem xét phân loại ưu, loại bình, có trao phần thưởng. Rồi mở tiệc khao các quan và lính, mọi người đều hỉ hả.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 27

Vào dịp này, Râyna, Khâm sứ Pháp tại kinh đô Huế đến gặp quan Thương bạc(ngoại giao) Nguyễn Trọng Hợp, đưa ra lời kháng nghị:

- Thưa ngài, hiệp ước 1874 ghi: "Vua Nam thực hiện chính sách ngoại giao của mình phù hợp với chính sách ngoại giao của Pháp". Tại sao các ngài vẫn cử sứ thần sang cống nạp nhà Thanh. Đó là việc trái hiệp ước, yêu cầu ngài đình chỉ.

Nguyễn Trọng Hợp không ngờ hiệp ước ràng buộc cả việc quan hệ với nhà Thanh. Ông thầm trách các vị sứ ta khi bàn làm tờ ước thiếu thận trọng. Lúng túng một lúc, ông tìm được câu biện bạch:

- Từ khi làm ngoại giao, tôi chưa có đặt thêm việc gì mới. Quan hệ với nhà Thanh là việc nước tôi đã làm từ lâu, nay chỉ là giữ theo nếp cũ.

- Không được! - Râyna xua tay - Tôi được phép giải thích rõ: hiệp ước đó bao hàm việc xóa bỏ quan hệ giữa nước Nam với Trung Hoa.

Trọng Hợp vẫn mềm mỏng:

- Tôi ghi nhận lời giải thích của ngài để tâu lên vua nước tôi. Nhưng đây là việc sẽ phải bàn. Ngài đã biết, việc xóa bỏ mối bang giao từ lâu giữa hai nước lân cận là không thể đơn phương quyết định, phải được cả hai bên thương thuyết lại.

Hợp tiễn Râyna ra về, rồi vội vã vào tâu vua. Vua nghe, không kiềm chế nổi sự bất bình:

https://thuviensach.vn

- Hiệp ước là những câu chữ họ thảo ra, rồi ép sứ ta phải nhận, đâu phải là ý muốn của ta. Cả câu chữ ấy lẫn lời giải thích của Khâm sứ Pháp đều khó nghe cả.

Hợp lặng lẽ cảm thông với nỗi bất bình ít thấy của vua.

Vua nói một lúc rồi nghĩ lại, thấy mình dẫu có giận dữ cũng chẳng cưỡng nổi những điều đã ký với Pháp. Với họ, tốt nhất là mình phải nhẫn nhục, và yêu cầu họ nới bớt cái thòng lọng đã khoác vào cổ mình, thắt chặt hay nới lỏng là ở tay họ. Vua hỏi Trọng Hợp:

- Khanh xem việc này nên khu xử thế nào?

- Tâu bệ hạ, bản hiệp ước có rất nhiều điều bất lợi cho ta, không riêng gì lĩnh vực ngoại giao. Thâm ý của họ là không cho nước ta bang giao với Trung Quốc và các nước Âu - Mỹ. Thống đốc Nam Kỳ và Khâm sứ tại Huế sẽ còn tìm cách ép ta phải tuân theo. Thần nghĩ nên cử sứ nước ta sang Pháp thăm hỏi nguyên thủ của họ, nhân thể khiếu nại về điều phi lý ấy. Tiện chuyến đi, cho sứ ta sang chào các nước Ý, Anh, Đức, Mỹ, để các nước biết ta tự chủ, lần lượt đến đặt quan hệ ngoại giao. Pháp sẽ nể các nước đó mà bớt ép buộc nước ta.

Truyện được d-ịch trực -t--iếp tại iREAD

Vua chăm chú nghe lời tâu có ý mới mẻ. Làm như thế là mạnh bạo. Nếu được thì thoát khỏi sự ràng buộc của hiệp ước, mở được quan hệ với các nước khác, khiến Pháp phải dè dặt. Vua bảo Trọng Hợp:

- Điều khanh tâu, ta sẽ xem xét. Việc trước mắt, nếu Khâm sứ Pháp lại thúc ép, cứ nói là phải chờ thương nghị với nhà Thanh. Riêng nước ta không thể tự ý xóa bỏ mối quan hệ lâu đời.

Trọng Hợp lui ra, vua vời Trần Tiễn Thành đến, nói cho nghe lời tâu của Hợp, và bảo:

https://thuviensach.vn

- Trẫm cho là nếu làm được như thế thì tốt.

Trần Tiễn Thành ngẫm nghĩ rồi tâu:

- Thần là người gốc Hoa, nay làm tôi con nước Nam vẫn hằng mong gìn giữ mối bang giao hai nước. Người Pháp muốn phá bỏ mối bang giao ấy là điều thần rất bất bình. Ít lâu nay nước Trung Hoa bị Anh, Pháp lấn át, khiến thần phải động tâm. Nếu tìm được cách để Pháp khỏi ép buộc là điều rất tốt. Nhưng... tính tới việc cử sứ thần sang Pháp khiếu nại, đòi sửa hiệp ước, hơn nữa muốn đi các nước khác để mở rộng ngoại giao, là việc người Pháp vốn không muốn thì thật là khó.

Vua đang xem ý Trọng Hợp là khả thủ, nghe Tiễn Thành nói thế thì không ưng:

- Ta muốn các nước kia vì mối lợi của họ mà cạnh tranh với Pháp, không thể cho Pháp độc quyền. Có chuyện gì bất trắc xảy ra ở nước ta, các nước xúm vào khu xử, sẽ không bị thiên lệch.

- Vâng, đấy là điều có lợi cho ta. Nhưng để có được điều ấy là khó. Trước hết, người Pháp không muốn cho ta làm. Sứ ta sang Pháp phải đi nhờ tàu của họ. Từ Pháp đến các nước khác thì nhờ tàu của ai. Thuê tàu thì tốn vàng bạc. Vả lại, hiệp ước đã ghi nước ta phải theo chính sách ngoại giao của Pháp; ta mở rộng, họ không cho thì sao?

Nghe Tiễn Thành nói, vua không vừa ý, nhưng vẫn phải chấp nhận. Thành hiểu điều đó, nói thêm:

- Xin bệ hạ tiếp tục coi việc đó là cần, nhưng sẽ tìm thời cơ mà làm cho thuận.

- Vua gật đầu:

https://thuviensach.vn

Phải chờ thời!... Nay đang mùa bão lụt, chưa tiện đi tàu thuyền, việc đó hãy tạm hoãn.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 28

Sau cuộc hành trình vất vả, Nguyễn Quang Bích từ Huế ra tới thành Hưng Hóa. Đứng trên vọng lâu, ông quan sát quang cảnh khu thành, đắp bằng đất từ thời Gia Long, rồi xây bằng đá ong từ thời Minh Mệnh. Khu thành hình vuông, bốn cửa, tường cao ngất, hào sâu rộng vây quanh. Thành đứng án ngự gần ngã ba sông Thao gặp sông Đà. Đường từ miền xuôi lên thượng du Tây Bắc phải qua đây. Quan quân thành này phải quản cả một vùng đất dài rộng, nằm giữa hai con sông lớn thuộc tỉnh Hưng Hóa. Giữ vững Hưng Hóa thì sẽ chặn được giặc từ thượng du xuống hoặc từ trung châu lên. Hưng Hóa vững là chỗ dựa cho Hà Nội và các tỉnh trung du chống giặc từ biển vào. Do vị trí quan trọng ấy mà viện Cơ mật quyết định lập tại đây một sở sơn phòng.

Quang Bích từng trị nhậm ở Lâm Thao và Sơn Tây, đã hiểu phần nào nhân tình, cảnh vật nơi đây. Nhưng hôm nay ông vẫn choáng ngợp trước vùng sông núi bao la hùng vĩ. Cái rộng lớn của vùng đất khiến ông lo tới trách nhiệm nặng nề của mình. Từ hôm nay ông là Chánh sứ sơn phòng với cả một núi công việc. Nơi đây sẽ phải phá hoang, mở thêm đất trồng cấy, có thêm lương thực dự phòng cho quan quân khi xảy ra chiến tranh. Sẽ huấn luyện dân dũng tại chỗ để khi cần bổ sung cho quân triều đình. Nếu Hà Nội và Sơn Tây thất thủ, nơi đây sẽ thành đại bản doanh, trung tâm chỉ huy của toàn xứ Bắc Kỳ...

Hàng ngày Quang Bích bàn định công việc với Phó sứ Phạm Văn Địch. Để có thêm người cộng sự, Quang Bích thân đến gặp Lưu Vĩnh Phúc ở Bảo Thắng.

https://thuviensach.vn

Được gặp lại người thân hữu, Vĩnh Phúc mừng lắm. Ông kể lể về việc Tôn Thất Thuyết không ốm lắm mà phải về dưỡng bệnh ở Bắc Ninh rồi vào Thanh Hóa. Quân quyền giao cả cho Thống đốc Viêm. Quân Thanh lần lượt hết đạo này đến đạo khác, phối hợp với quân ta đánh giặc Khách. Vừa đánh vừa chiêu du, vẫn chưa bình định hết. Tuy vậy, nỗi lo chính của quan quân ta lúc này là âm mưu và hành động của Pháp đối với Bắc Kỳ. Tên Đuypi bị trục xuất ít lâu, lại thấy theo tàu buôn Pháp từ biển Đông vào và sang Tàu. Tàu buôn Pháp vào sông Nhị làm thêm việc đo đạc lòng sông. Có tàu buôn chở lính qua đây toan gây sự với quân Cờ Đen...

Bạn đ.ang đọ.c t.ruyện tại iREAD.vn.

Với tâm trạng phẫn nộ, Vĩnh Phúc nói liền một mạch. Quang Bích chăm chú nghe và tỏ vẻ đồng tình. Ông nói:

- Hiệp ước Giáp Tuất đưa triều đình ta vào một thế khó xử. Người Pháp nhiều tham vọng, đang lợi dụng hiệp ước gây hại cho nước Nam. Gần đây triều đình ta đã nhận rõ hơn âm mưu của họ. Vua đã cử sứ thần sang thương thuyết với nhà Thanh, nhằm xin viện trợ.

Nói tới đây, Quang Bích ngập ngừng thăm dò. Vĩnh Phúc lắc đầu:

- Việc viện trợ có thể còn, nhưng không chắc chắn. Tôi biết nhà Thanh có phản đối hiệp ước Giáp Tuất, vì nó ràng buộc nước Nam theo người Pháp, xóa bỏ quan hệ lâu nay giữa An Nam và Trung Hoa. Nhưng lúc này nhà Thanh cũng gặp nhiều khó khăn và bị nước Anh lấn át. Chỉ có một viên thông ngôn của Anh bị dân Vân Nam sát hại khi nó do thám, mà nước Anh đòi nhà Thanh phải xin lỗi, bồi thường, thậm chí phải ký một quy ước mở thêm năm cảng sông, cảng bể, cho người Anh đến buôn bán; phải nới rộng thêm quyền hạn của người Anh ở tô giới Hương Cảng. Pháp cũng đang hạch sách nhà Thanh về vụ dân chúng thành phố Thiên Tân lục soát một nhà phước - một ổ gián điệp của Pháp ở đó. Trong tình thế ấy, nhà Thanh có thể nhượng bộ Pháp, không giúp nước Nam được bao nhiêu.

https://thuviensach.vn

Quang Bích nghĩ nhiều về điều Vĩnh Phúc nói. Còn chờ tình hình diễn biến cụ thể hơn. Nhưng về đại thể, nước Nam phải tự lo liệu, không thể trông mong vào sự giúp đỡ từ bên Tàu. Ông chuyển sang bàn việc sơn phòng và mong Vĩnh Phúc cộng tác.

Nghe xong, Vĩnh Phúc hứa sẽ giúp Quang Bích. Ông khoe rằng các đồn trại của quân Cờ Đen ngày càng ổn định. Một số quân lính đã lấy vợ người địa phương và sinh con, lập gia đình trong làng bản. Quân lính thay phiên nhau ra trận. Phần đông phát rẫy làm nương, gieo ngô lúa, trồng sắn khoai hoặc khai mỏ khoáng. Một bộ phận buôn bán qua biên giới, góp phần nuôi sống cả đội ngũ... Phúc tiếc vì phải dốc nhiều tâm lực vào việc chiến trận, nếu không thì quân Cờ Đen và gia thuộc của họ đủ sống no ấm ở vùng đất ngụ cư này.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 29

Laphông sang Nam Kỳ làm Thống đốc thay Đuypơrê. Sang đây, ông không chỉ làm việc cai trị thuộc địa Nam Kỳ mà còn điều khiển các hoạt động quân sự, chính trị, nhằm chiếm cả nước Nam. Tại dinh Thống đốc, ông nghe viên Khâm phái nước Nam Nguyễn Lập biện thuyết:

- Thưa ngài, hiệp ước Giáp Tuất, điều thứ 11 chỉ ghi: "Người Pháp được buôn bán ở một số thương cảng", mà không ghi việc Pháp nắm quyền Thương chính. Nước tôi từ vua đến thứ dân đều hiểu điều ấy, nên có dị nghị trước việc các ngài đang làm. Xin ngài hãy dùng quyền của mình mà khuyên những người thuộc cấp trả sở Thương chính cho nước tôi.

Laphông cười mỉm, tự tin:

- Ông Khâm phái hãy đọc lại bản thương ước, ra đời sau hiệp ước 1874 có nửa năm. Tại đó, không những ghi chúng tôi có quyền thu thuế Thương chính, mà còn có quyền kiểm soát các sở Thương chính, các thương cảng, có quyền cho tàu chiến tới cảng để giữ an ninh. Còn thuế, chúng tôi cần thu để trả lương cho những người Pháp làm việc và bảo vệ cảng; làm vốn mở rộng cảng, những việc có lợi cho chúng tôi và cả các ngài.

Viên Khâm phái lại thấy thêm những điều mà sứ thần ta sơ hở khi soạn thảo thương ước. Người Pháp đưa ra dự thảo có hại cho nước Nam, đến khi thực hiện mới rõ. Ông đành chuyển sang việc khác:

- Hiện nay quân Pháp đóng ở Hà Nội, Hải Phòng, quá đông so với số ghi trong hiệp ước, chúng tôi yêu cầu ngài cho rút bớt.

https://thuviensach.vn

Laphông khó biện bác điều này. Hiệp ước quy định mỗi Lãnh sự quán chỉ được 100 lính bảo vệ, nhưng thực tế đông hơn nhiều. Đó là chưa kể một số võ quan mặc thường phục trong Lãnh sự quán và sở Thương chính. Khi cần họ sẽ nhanh chóng trở thành những viên chỉ huy lính người bản xứ. Quân Pháp ở bên Lãnh sự quán không chỉ để giữ an ninh, mà còn để tăng uy lực trước các nhà chức trách nước Nam; để khích lệ những người Nam cộng tác công khai hoặc bí mật với Pháp... Laphông lặng lẽ hồi lâu rồi bật lửa hút thuốc. Sau khói thuốc mờ ảo, ông bỗng tìm được điều biện bạch:

Truyện được dịch. .tại iREAD.vn..

- Phải nói rằng triều đình của ngài có những việc khiến chúng tôi quan tâm. Trong khi hiệp ước đã ghi: "Nhà vua nước Nam độc lập đối với các cường quốc", các ông vẫn cho sứ thần cống nạp nhà Thanh, khiến họ tuyên bố không công nhận hiệp ước 1874 - Giáp Tuất. Quân lính của họ vẫn qua lại vùng thượng du Bắc Kỳ với danh nghĩa giúp các ngài tiễu phỉ, nhưng có kẻ đã lẻn vào Hà Nội do thám tình hình. Quân Cờ Đen vẫn gây khó cho sự thông thương của Pháp với miền Nam Trung Hoa; họ còn cho người vào gây gổ với viên Lãnh sự Pháp ở Hà Nội... Các ngài cũng đã thấy rõ các việc ấy. Không cần giải thích vì sao chúng tôi phải giữ số quân như hiện nay bên các Lãnh sự quán.

Thấy vị đại diện nước Nam bưng nước uống với vẻ thụ động, Laphông tiếp tục tiến công:

- Hơn nữa, các ngài đã không tự bảo vệ được nhiều vùng đất ở Bắc Kỳ. Vùng ven biển và cả vùng trung châu đều có phản loạn, chúng tôi phải giúp các ngài trấn áp. Tôi còn giữ được tờ trình của Lãnh sự Pháp ở Hải Phòng, về việc nhà chức trách Bắc Kỳ nhờ phái tàu chiến Đicuađích đến sông Trà Lý, và tàu La Hanlơbácđơ đến sông Nhị để tuần tiễu thị uy. Trong tình hình ấy, sự gia tăng bảo vệ các Lãnh sự quán của chúng tôi là điều cần thiết.

https://thuviensach.vn

Tới đây, người đại diện nước Nam không còn nói thêm được điều gì. Laphông mời khách hút thuốc lá, rồi chuyển sang nói chuyện ngoài lề, tỏ ra không để ý tới điều ông vừa thắng một hiệp về ngoại giao.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 30

Vua Tự Đức nhiều nỗi băn khoăn. Sức vua gần đây giảm dần, đôi khi hoa mắt, chóng mặt, đứng lâu muốn ngã. Việc nước rối ren, Nam Kỳ, Bắc Kỳ đều có chuyện lo âu, nơi thì mất đất, nơi thì có giặc. Vua lại chưa có con trai, cầu đảo nơi đền thiêng vẫn không hiệu nghiệm... Vua cho triệu Trần Tiễn Thành đến để giãi bày tâm sự:

- Năm nay ta năm mươi tuổi. Theo thông lệ phải mở lễ ngũ tuần khánh tiết. Nhưng ta ngại về chuyện cả nước vui mà riêng Nam Kỳ không được dự, khác gì cả nhà uống rượu, một người ngồi khóc. Nhượng đất Nam Kỳ cho Pháp là tội lớn. Là điều ta đau đớn suốt đời.

Tiễn Thành lắng nghe vua phàn nàn. Ông an ủi:

- Mọi chuyện diễn ra trên đời đều do thiên định, người ta khó cưỡng lại. Việc Nam Kỳ là thế, bệ hạ bất tất phải nghĩ nhiều để tổn thương đến long thể. Lễ khánh tiết dù sao cũng nên mở, trước hết là để giữ thuần phong mỹ tục, sau là để sĩ dân vui mừng. Còn là để người Pháp thấy mà trọng vọng... Nếu không mở thì sinh điều dị nghị.

Nghe Thành nói điều hơn lẽ thiệt, vua sinh phân tâm. Thành hiểu ý, xin vua cứ giao cho Nội các và viện Cơ mật bàn bạc thu xếp mở lễ. Vua không phải bận tâm nhiều.

Một chương trình rộng lớn mừng ngũ tuần khánh tiết do Văn minh Đại học sĩ Trần Tiễn Thành chủ thảo, gồm nhiều việc: Gia thưởng cho các quân thứ Sơn - Hưng - Tuyên, Ninh - Thái đang phải tiễu phạt giặc Khách. Khoản đãi thống lĩnh quân Thanh Triệu Ốc đang giúp quân ta đánh giặc.

https://thuviensach.vn

Tặng phẩm cho Thống đốc Nam Kỳ, Khâm sứ Pháp tại kinh và các viên Lãnh sự Hà Nội, Hải Phòng, Bình Định. Lập đàn ở chùa Linh Mụ, cầu siêu cho văn võ chư quan và binh dũng chết trận. Làm mười tám tòa lầu và rạp mừng khánh tiết. Giao viện Hàn lâm soạn ca nhạc mừng lễ...

Vào ngày đại khánh, vua tới điện Cần Chính. Các quan văn võ chia hai ban đứng chầu. Vua đội mũ vạn thọ, mặc áo hoàng bào, uy nghi bước lên ngai khi nhạc công du dương tấu bản Hỉ Khánh. Vua an tọa trên ngai nhìn xuống. Các quan đại thần đứng theo ngôi thứ, cấp bậc, hướng lên Hoàng thượng, kính dâng biểu mừng và đồng thanh hô "vạn tuế". Quan túc vệ vác gươm đứng hầu. Tám hàng vũ nữ xiêm y rực rỡ dâng điệu múa Cung Hi, trong tiếng nhạc bát âm trầm bổng. Hoàng tử Ưng Chân lạy mừng, chúc thọ vua cha.

Truyện được cậ.p nhật nha.n.h nhất tại iread.vn.

Khi nhạc công thánh thót tấu bài Hoàng Khánh thì làm lễ dâng rượu. Thái thịnh công Hồng Phó bưng khay đựng chén ngọc, Đại học sĩ Trần Tiễn Thành bưng khay đựng nậm vàng, Đô thống Tôn Thất Thế bưng khay đũa bát, xếp thành hai hàng, bước đều theo tiếng nhạc khoan thai, hướng lên hầu vua ăn yến.

Lễ xong, nhạc công réo rắt tấu bản Truy Khánh, rước vua về cung nghỉ ngơi.

Nhân lễ đại khánh, vua lại thưởng riêng cho Khâm sứ Pháp ở kinh đô, do phải làm nhiều việc giao hảo cạnh triều đình. Ít ngày sau, vua ban cho 786 lão dân ở kinh kỳ ăn cỗ. Vua ngự trên Chính Lâu, tuyên dụ các người già để tỏ lòng kính lão.

Vua đang hài lòng về lễ khánh tiết được cử hành mỹ mãn, thì có tin các tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi đói to và nhiều cướp bóc. Vua khiển

https://thuviensach.vn

trách các quan tỉnh chậm biết việc đó. Rồi cử hai viên quan triều làm Khâm sai xuống điều đốc việc cứu đói.

Tin không vui nối tiếp đến. Viện Cơ mật tâu vua: "Lúc này có nhiều người Thanh tự xưng là đi công cán, vượt biên giới sang nước Nam, giấy tờ không rõ thật giả. Có tên được viên Hiệp trấn Lý Dương Tài ủy sang hỏi việc quan thiết, đến Hà Nội, Sơn Tây, Bắc Ninh... rồi về Tàu. Vua phán: "Thế là phạm pháp. Giặc Khách vẫn còn, cần phải đề phòng bọn khác tìm đến". Vua lập tức sai gửi thư tới Tổng đốc Lưỡng Quảng, để xem xét về Lý Dương Tài. Được phúc đáp: "Dương Tài có tội đã bị cách chức".

Không lâu, vua nhận tin cấp báo: "Giặc Khách Lý Dương Tài ào ạt tràn qua biên giới, đông hàng vạn tên, bừng bừng sát khí". Vua tức tốc cho tờ dụ: "Hoàng Tá Viêm phải khẩn cấp điều quân đánh giặc".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 31

Tại Lãnh sự quán ở Hà Nội, Kécgarađéc bí mật gặp người của Lý Dương Tài. Lý là thuộc hạ của Đề đốc tỉnh Lưỡng Quảng, làm sai bị cách chức nên nổi loạn. Lý nhanh chóng tập hợp đồng đảng, vượt biên giới sang vùng thượng du Bắc Kỳ. Ở đây, Lý tập hợp thêm những bọn giặc Khách đã hàng quân Nam, hoặc đang lưu tán hoạt động, đông tới hơn vạn tên. Đầu tiên, Lý chia quân làm hai mũi đánh chiếm Đồng Lộc, Kỳ Lừa. Quân đông, thế khá mạnh, Lý vây ngay thành Lạng Sơn. Bố chính Nguyễn Đình Nhuận điều khiển quân sĩ cố giữ được thành. Quân Lý quay ra phục kích, cướp của quân Nam hàng trăm gánh thuốc súng. Được bọn giặc cũ đưa đường, quân Lý tràn nhanh xuống Thái Nguyên, Bắc Cạn...

Thấy quân Lý khá đông và mạnh, liên tiếp đẩy lùi quân Nam, và muốn cùng Pháp chiếm Bắc Kỳ, Kécgarađéc nảy hai ý định. Hoặc ngầm phối hợp cùng Lý đánh chiếm Bắc Kỳ, nhưng phải nắm chắc phần lợi lớn cho Pháp. Hoặc vua Tự Đức yêu cầu Pháp giúp đánh Lý, thì nhân đó ép vua sửa hiệp ước 1874, nhận sự bảo hộ của Pháp; trao Toàn quyền ngoại giao cho Pháp; nhận Pháp có quyền thu và chi toàn bộ thuế Thương chính...

Kéc ngầm hứa với người của Lý Dương Tài: "Lý tự lực đánh mạnh ở vùng trên. Khi xuống Hà Nội sẽ có quân Pháp hỗ trợ. Quân Pháp không giúp quân Nam đánh Lý". Mặt khác, Kéc gặp và hỏi Trần Đình Túc, Tổng đốc Hà Nội: "Sao không nhờ Pháp đánh Lý Dương Tài?".

Đình Túc tiếp Kéc. Biết Kéc không có thiện ý trong việc này, Đình Túc vẫn từ tốn biện bạch: "Ở biên cương đã thành thông lệ: hễ bên Nam có

https://thuviensach.vn

giặc Khách thì bên Tàu góp sức đuổi chúng về. Thông lệ ấy không dễ xóa bỏ".

Như Đình Túc nói, lúc này Hoàng Tá Viêm đã liên lạc với Thống lãnh Triệu Ốc cho quân Thanh sang thêm, phối hợp đánh giặc Lý. Vua Tự Đức cũng đã gửi tờ sớ xin vua Thanh cứu viện. Thế là nước Nam không nhờ Pháp dẹp loạn. Kéc biết không thể ngăn cản các việc đó khi nhà Thanh không công nhận hiệp ước 1874. Và như thế, Lý Dương Tài khó làm được việc. Tuy vậy Kéc vẫn hy vọng, chờ đợi. Kéc bàn với Giám mục Puyginhê cho người vào Thanh Hóa, Nghệ An, ngầm giục dân giáo xung đột mạnh mẽ với dân lương, khiến triều đình nước Nam phải lúng túng đối phó, phân tán sức chiến đấu.

Quân Lý ào ạt kéo xuống Bắc Cạn, Bắc Ninh. Quan tỉnh Bắc Ninh phải hỏa tốc xin quân cứu viện của các tỉnh lân cận. Có cả dự định xin Lãnh sự Pháp ở Hải Phòng, đưa tàu chiến và quân đến giúp. Kéc nhanh chóng cho quân từ Hà Nội sang chiếm thành Bắc Ninh, viện lẽ hiệp ước đã ghi: "Khi nước Nam có loạn thì Pháp đem quân đánh giúp".

Thống đốc Hoàng Tá Viêm kịp thời gọi quân Cờ Đen xuống Bắc Ninh ngăn chặn quân Pháp. Kéc sợ Lưu Vĩnh Phúc có thể đánh như trận Cầu Giấy, vội vàng rút quân về Hà Nội. Viêm lại cùng Vĩnh Phúc hội quân chống họ Lý, có sự phối chiến của quân Thanh. Vua Tự Đức sai Trương Quang Đản làm Tham tán quân vụ cùng Viêm điều khiển tướng sĩ.

Tá Viêm huy động 4.500 quân, chia làm bốn mũi đánh giặc Lý. Qua hai ba ngày liên tục chiến đấu, quân Nam thắng to, lấy lại Bắc Cạn, bắt được ấn gỗ và giấy tờ của Lý. Vua thưởng kim tiền cho hai phó Lãnh binh đánh giỏi là Trần Xuân Soạn và Phan Đức. Trước đó đã cho Nguyễn Đình Nhuận, người giữ được thành Lạng Sơn thăng chức Tuần phủ.

Vua còn kịp thời ra tờ dụ cho quan quân:"Ngày trước, tướng sĩ xứ Bắc đã theo Trần Nhân Tông bắt giặc Ô Mã Nhi, đã theo Lê Lợi giết Liễu

https://thuviensach.vn

Thăng. Đấy là do có tinh thần cao, ý chí mạnh. Nay đánh giặc Lý Dương Tài, tướng sĩ ta phải hăng hái trăm lần, quét sạch giặc ngoài biên".

Quan tỉnh Lưỡng Quảng thấy Lý Dương Tài quân đông, hung hãn, e chúng đánh ngược trở lại. Ông cử tướng Mạc Thiên Hỉ kéo quân sang hợp chiến với Triệu Ốc. Quân Thanh đánh đồn Chu Bố, bắt 200 tên quân và tướng của họ Lý.

Quân Nam đánh giặc cũng khá. Lưu Vĩnh Phúc và Ngô Tất Ninh đánh thắng hai trận ở Linh Kham, Na Khôn, được vua thưởng kim tiền; Hoàng Thủ Trung được ngân tiền. Vĩnh Phúc liền tự lực cho quân đánh lấy lại đồn Chợ Mới, được Tá Viêm thưởng một trăm lạng bạc; được vua ban kim bài, nêu công đầu, và dụ "đánh thắng lớn hơn, bắt giặc Lý".

B.ạn đang .đọc truyện tại .iREAD.vn.

Ít ngày sau, Đề đốc Phùng Tử Tài được vua Thanh sai đưa 26 doanh đoàn sang tăng viện nước Nam.

Kécgarađéc tung thám tử ra, nắm chắc tình hình quân Thanh hơn nữa. Ông nghi nhà Thanh nhân cớ giúp đánh giặc Khách mà chiếm Bắc Kỳ, giành giật với Pháp. Ông thích thú biết việc quân Thanh bắt dân Nam phục dịch nặng nhọc, có người bị đánh chết; khiến vua Tự Đức phải sai quan đến thương thuyết với tướng Thanh để ngăn chặn. Ông cũng hể hả thấy quân Nam, quân Thanh tập trung đông gấp năm lần khi giặc Lý chưa sang, phải chi dùng khá nhiều nhưng hiếm gạo muối, thiếu cả người chuyên chở từ trung châu xa xôi lên rừng. Lại biết trinh sát quân Thanh lẻn vào Hà Nội dò xét sự đối phó của Lãnh sự Pháp, ông cho chộp bắt. Ông lập tức kháng nghị tới Tổng đốc Hà Nội Trần Đình Túc: "Việc bảo vệ của quân Nam không cẩn mật, không đảm bảo an ninh cho người Pháp". Ông đòi cho Lãnh sự quán tăng quân tự vệ...

https://thuviensach.vn

Đình Túc phải biện bạch với Kéc: "Người Thanh bị Pháp bắt khai là xuống Hà Nội thăm thân nhân. Không có chứng cớ để buộc tội do thám, chỉ cảnh cáo rồi đuổi ngay về Tàu". Nhằm làm vừa lòng Kéc, Đình Túc xin vua ra tờ chỉ cho các tỉnh vùng trung du: "Từ nay phải canh phòng cẩn mật, không cho người Tàu lẻ tẻ xâm nhập nội địa Bắc Kỳ".

Kéc theo dõi cuộc chiến của Lý Dương Tài. Thua mấy trận, Lý chưa nhụt chí. Lý củng cố thành lũy giữ Đông Viên - Tuyên Quang, mặt khác tiếp tục dựa rừng núi, che giấu lực lượng. Ba viên tướng Thanh đem quân vây đánh. Họ Lý cho quân lui. Quân Nam do Đề đốc Ngô Tất Ninh, Phó Đề đốc Lưu Vĩnh Phúc chỉ huy, chặn đánh quân Lý trên đường rút chạy. Một mặt, các Đề đốc Lê Văn Điếm, Ngô Thừa Duyệt cùng hai tướng Thanh đánh giặc ở Thái Nguyên, bắt nhiều người ngựa, tì thiếp của họ Lý... Hoàng Tá Viêm khao thưởng quân Thanh ba nghìn lạng bạc và nhiều trâu dê, rượu gạo...

Vào lúc này, ở Hà Nội có khoảng tám nghìn người đói đến xin ăn. Ông bà già chống gậy, trẻ nhỏ cõng em, cầm bát đi lang thang khắp phố phường. Tổng đốc Trần Đình Túc xin vua cho phát chẩn và tiếp tục cấm xuất gạo ra nước ngoài.

Kécgarađéc muốn khoét sâu khó khăn trên. Ông mặc nhiên cho nhóm người buôn Pháp do Môrăngđini đứng đầu, phản ứng về việc cấm xuất gạo. Nhóm người buôn Pháp cấu kết với các Hoa thương ở Hà Nội phao tin: "Có người dòng dõi nhà Lê sắp nổi lên cai quản Bắc Kỳ, sẽ cho tự do buôn bán. Ai ủng hộ sau này sẽ được ưu đãi. Nhiều người buôn đã hưởng ứng, góp hơn mười vạn đồng bạc, gửi tới Hương Cảng mua súng, ba tháng nữa sẽ khởi sự".

Hiểu chuyện trên nảy ra từ Lãnh sự quán Pháp, Trần Đình Túc sang nói với Kéc:

https://thuviensach.vn

- Sự phao đồn này có thương nhân Pháp liên quan, mong ngài Lãnh sự vì an ninh chung mà góp phần ngăn chặn.

Kéc biện bạch:

- Đó là việc ngoài ý muốn của Lãnh sự quán. Những người buôn Pháp và Hoa làm việc ấy là do bất bình về việc các ngài cấm xuất gạo. Ngài xin vua cho bỏ lệnh cấm khoảng hai ba tháng, để bớt phản ứng của họ.

Đình Túc kêu:

- Ngài không thấy ư, dân chúng tôi đang đói, xin ăn đầy đường phố.

Kéc thản nhiên không trả lời.

Đình Túc ra về. Ông biết đây là đòn Pháp đánh nước Nam trong khi đang phải chống giặc Khách. Ông càng tin vào lời đồn: "Lãnh sự Pháp ở Hà Nội âm mưu cướp thành; các nhà buôn Pháp viết thư cho Thống đốc Pháp đòi sửa chữa thương ước 1874, nhằm lợi hơn nữa cho họ".

Ít ngày sau, Kécgarađéc gửi thư cho Thống đốc Nam Kỳ về việc vua Nam cấm xuất gạo, người buôn Pháp kêu ca.Thống đốc cần can thiệp. Kéc còn đưa tin cho báo chí nước Pháp về việc đó, và phàn nàn sự buôn bán với nước Nam nhiều trở ngại.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 32

Trong khi vùng Chính Bắc phải đánh giặc Lý thì vùng Tây Bắc ổn định. Nguyễn Quang Bích cùng thuộc hạ ở sơn phòng Hưng Hóa ra sức làm việc.

Một bộ phận quân Cờ Đen đóng đồn thủ hiểm ở vùng này, đã góp công huấn luyện dân dũng các châu bản. Thực hiện "Tĩnh vi dân, động vi binh", dân dũng vừa luyện tập vừa cày cuốc. Một đồn điền mở ra. Đất hoang được khai phá, thấp cấy lúa, cao trồng sắn, gieo ngô. Tre gỗ trong rừng đem về làm kho tàng, chứa lương thực, vũ khí. Mở thêm đường đi, bến sông, theo yêu cầu của việc chuyển quân đánh giặc.

Được tin quân Nam và quân Thanh phối chiến bắt được tướng giặc Lý Dương Tài áp giải về Tàu, Quang Bích rất mừng. Ông vội vàng lên Bảo Thắng thăm Lưu Vĩnh Phúc.

Quang Bích cảm động nhìn người thân hữu sau hai năm chiến trận ác liệt, da sạm phong trần, đôi mắt quầng thâm, cánh tay phải vết thương chưa lành... Vĩnh Phúc hồ hởi kể chuyện đánh Lý Dương Tài, tên tướng giặc không phải hạng dễ trị. Hắn lại được ba bọn giặc cũ: Đàm Chí Thành, Lục Chi Bình, Ông Thất vốn ở bên này hợp lực gây loạn. Quan Nam giành lại mấy thành bị Lý chiếm, Lý rút vào rừng bất chợt đánh ra dữ dội. Quân Thanh cùng quân Nam vật lộn suốt năm, suốt tháng, vẫn không đánh tan được chúng. Người chết, lương thực cạn, quan quân lo lắng. Rồi tướng Thanh nghe lời đồn nhảm, nghi tướng Nam bao dung họ Lý như đã bao dung Lưu Vĩnh Phúc. Vua Tự Đức phải dụ cho tướng Nam: "Giặc Lý quấy phá, quân ta khổ cực về đánh giặc, tải lương... Đề đốc Phùng Tử Tài không

https://thuviensach.vn

xét thấu tình nên nói thế. Nay sai quan đến thương thuyết để Phùng rõ việc trên"... Vua còn quở các tướng Nam không sớm bắt được giặc để Phùng nghi ngờ. Rồi vua treo giải mười nghìn đồng bạc cho ai bắt được Lý Dương Tài. Bắt các tên họ Đàm, họ Lục, họ Ông sẽ thưởng từ hai nghìn đến bốn nghìn đồng.

Quang Bích chăm chú nghe chuyện đánh giặc, ông bình luận:

- Cuộc chiến này không chỉ thắng giặc Khách mà còn có phần thắng Pháp. Tôi nghe chúng âm mưu cấu kết với nhau để chiếm Bắc Kỳ, nhưng không thực hiện được. Lãnh sự Pháp ở Hà Nội tìm cách gây khó cho ta. Nghe tin quân Thanh chuyển xuống Sơn Tây, Bắc Ninh, ông ta kháng nghị với Trần Đình Túc, đòi phải báo với Pháp khi muốn cho quân Thanh xuống gần Hà Nội.

- Vâng, đúng thế - Vĩnh Phúc nói - Lãnh sự Pháp muốn lợi dụng giặc Lý nhưng bị ta chặn đứng. Ông ta căm tức chuyển sang công kích quân Cờ Đen, vì chúng tôi hiểu biết nhiều về giặc và hăng hái đánh giặc. Kéc không muốn cho quân tôi thu thuế ở Bảo Thắng. Bọn thương gia người Pháp, người Hoa buôn bán lớn nhưng trốn thuế, hay chỉ nộp một phần chiếu lệ. Quân tôi không nghe, họ cho là sách nhiễu, kiện tới Kéc. Kéc lại bàn với Nguyễn Hữu Độ, Tuần phủ Hà Nội, tìm cách đối phó với quân tôi.

Quang Bích có biết các việc trên. Người Pháp vẫn vin cớ này khác để kêu ca về quân Cờ Đen. Họ muốn đẩy đạo quân thiện chiến ấy về Tàu, để tiện lấn chiếm Bắc Kỳ. Có lần bị Pháp thúc ép, các quan Nam đã phải bàn bạc kỹ để khu xử. Hữu Độ nói với Hoàng Tá Viêm:

- Ngài lấy uy thế là thượng quan mà khuyên Vĩnh Phúc thu thuế cho vừa phải.

Viêm: - Tôi đã khuyên rồi. Phúc thanh minh không phải tại quân Phúc thu cao, mà tại các thương gia nộp thấp hoặc không nộp. Lãnh sự Pháp

https://thuviensach.vn

đứng về các thương gia nên bất bình với Phúc.

Độ: - Nhưng ngài và tôi không thể đứng về phía Phúc mà bỏ qua kháng nghị của Lãnh sự Pháp. Dù sao Phúc cũng thuộc quyền ta. Ta cần đối ngoại êm đẹp với Pháp, thì Phúc phải tuân thủ ý ta.

-Ng-uồn: ir-ea-d.vn

Viêm: - Phúc là viên tướng lập nhiều công, được vua ban Kim bài, ta không thể đối xử tùy tiện để vừa lòng người Pháp. Vả lại, Phúc không phải là người dễ thuyết phục theo những việc mà Pháp đòi hỏi.

Độ: - Tôi biết ở Thái Nguyên mới tìm thấy mỏ chì, mỏ thiếc, lại có mỏ vàng. Ngài khuyên Phúc đem quân đến đó khai thác, lợi hơn thu thuế lấy hoa hồng.

Viêm: - Được, tôi sẽ bàn với Phúc. Nhưng cũng khó. Quân Phúc ở gần sông Nhị còn dùng thuyền buôn bán với Vân Nam, lãi nhiều hơn khai mỏ.

Độ: - Vậy thì khó thật! - ông trầm ngâm hồi lâu rồi đưa ra mẹo khác - Hay là... ta xin vua cho nhất loạt bỏ các Tuần ty (trạm kiểm soát ven sông), với lẽ để giảm phiền hà, mở rộng thông thương. Bỏ các Tuần ty thì các đồn thuế của quân Cờ Đen tự nhiên phải xóa. Pháp không còn cớ để kháng nghị, thúc ép ta nữa.

Viêm: - Việc ấy ngoài quyền hạn của tôi. Ngài hãy bàn với bộ Hộ để trù tính thêm: bỏ Tuần ty thì lấy gì kiểm soát giao thông, thương mại?

Độ: (lại ngẫm nghĩ) - Hay là ta cử người đến Bảo Thắng, cùng thu thuế với người của Phúc. Nhằm kiềm chế khỏi thu quá mức, và làm trung gian hòa giải khi có xích mích giữa người của Phúc với thương gia Pháp.

Viêm: - Được đấy! Như vậy Phúc có thể chấp thuận. Pháp cũng thấy ta có xem xét, giải quyết theo kháng nghị của họ.

https://thuviensach.vn

Quang Bích thuật lại cuộc hội bàn của Viêm, Độ, rồi bảo Phúc:

- Cần mềm dẻo để Pháp không có thêm cớ ép Lưu Đoàn đi nơi khác. Đây là lúc ta đang đấu trí, chưa phải đấu lực.

Vĩnh Phúc lặng lẽ nhận lời khuyên của người thân hữu. Ông pha ấm trà mới, hương thơm làm quên mệt mỏi.

Quang Bích chuyển sang chuyện tâm tình:

- Thế là thấm thoát đã qua mười lăm năm ông sang đây. Nước Nam có câu: "Một ngày nên nghĩa, chuyến đò nên quen".

- Huống chi là mười lăm năm, phần đáng kể của đời người - Vĩnh Phúc tiếp giọng trầm cảm - mà không chỉ có tôi, còn vợ con tôi, quân lính của tôi, hàng nghìn người đã ăn gạo nương, uống nước suối của vùng đất đầy ân nghĩa này. Chúng tôi bị vua quan nhà Thanh coi là giặc cỏ, nhưng sang đây được coi là quân dũng. Tôi có lúc bị coi là trùm phỉ, nay thành Phó Đề đốc nước Nam. Đậu nơi đất lành thành con chim tốt.

Vĩnh Phúc xúc động chân thành khiến Quang Bích rưng rưng đồng cảm. Ông nghĩ về người bạn "tứ hải giao tình" đã qua thử thách của thời gian, thử thách trên chiến trường, qua sinh tử. Những trận đánh Gácnhê và Lý Dương Tài, những trận đánh giặc Cờ Vàng, Cờ Trắng, Vĩnh Phúc đã mấy lần thương tích trong mình. Quân của Phúc đã bao người ngã xuống, bao người ốm đau thương tật... Lập công to, tạo chuyển biến lớn trên chiến trường, nhưng vua phong chức gì thì lĩnh, không một lời cầu thỉnh cho bản thân...

Cuộc tâm sự hàn huyên kéo dài, khi bàn việc chung, khi kể chuyện riêng. Cho đến lúc người nữ tì trẻ trung, mặc áo năm thân màu xanh sẫm bước ra. Miệng cười e lệ, hai tay bưng chiếc khay vuông, một bình rượu trắng và đĩa thịt nai khô... Quang Bích vừa uống rượu vừa ngắm gian phòng. Một thanh gươm và một cái cung treo trên tường. Tờ giấy hồng điều

https://thuviensach.vn

viết câu thơ "Tang bồng hồ thỉ nam nhi chí", nét chữ quen thuộc của chủ nhân, không đẹp nhưng bay bướm, khoáng đạt. Những đồ trang trí ấy láng một lớp bụi, cho thấy chủ nhân xa vắng mới trở về.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 33

Khâm sứ Râyna về Pháp ít lâu lại sang kinh đô Huế. Nghe nói ở Quảng Nam có mỏ than cho người Hoa trưng khai, ông yêu cầu triều đình cho đến khám xét. Nha Thương bạc chưa kịp giải quyết. Râyna gửi mật thư cho vua Tự Đức, nói là quan Thương bạc nhận hối lộ của người Hoa. Quan Thương bạc phản đối, muốn viết thư kêu đến Thống đốc Nam Kỳ.Vua bảo: "Có viết thư thì họ bênh nhau cũng bỏ đi, vô ích; mà lại tỏ ra mình không khéo xử, làm hỏng đến việc khác. Chỉ cần mật tư cho Khâm phái ta ở Nam Kỳ, nói cho viên Thống đốc biết là đủ".

Càng ngày vua càng thấy hiệp ước Giáp Tuất ràng buộc mình quá nhiều. Năm trước, hai lần đại diện nước Ý đến xin đặt Lãnh sự quán tại nước Nam, và nhận một Lãnh sự Nam tại Ý. Quan Thương bạc hỏi Râyna, được trả lời "Không nên cho". Gần đây sứ Nam sang thăm Xiêm muốn giao thiệp rộng, tìm hiểu nhiều, nhưng sứ Pháp ở Xiêm tỏ ra không bằng lòng. Khi sứ Xiêm sang nước Nam thăm đáp lễ, Râyna nói với quan Thương bạc: "Các ngài chưa báo với Thống đốc Nam Kỳ, chưa được nhận sứ nước khác tới đây!".

Quan Thương bạc tâu với vua Tự Đức. Vua nén bực tức và bảo: "Phải phúc đáp để nước Xiêm biết căn do như thế, tránh bị xuyên tạc".

Trong khi ấy, người Pháp đòi hỏi không ít việc. Đòi đặt đài điện báo ở Bắc Kỳ, trước tiên là từ Hà Nội ra Hải Phòng, Đồ Sơn. Đòi Tổng đốc Hải Yên (Hải Dương, Quảng Yên) cho khai mỏ than và bỏ lệnh cấm xuất cảng gạo... Vua sai trả lời: "Gạo không xuất, vì dân đang thiếu ăn. Khai mỏ lúc này chưa tiện, vì giặc Khách còn phá rối".

https://thuviensach.vn

Ở biên giới Bắc Kỳ, sau khi bắt Lý Dương Tài, viên Đề đốc nhà Thanh rút quân về nước. Ông ta bảo: "Còn các tướng giặc khác đang lẩn trốn, để quân Nam tự bắt!". Vua tán thành: "Như thế cho oai hùng quốc thể". Vua sai quan đem phẩm vật tặng tướng Thanh. Gửi áo rét cho Tá Viêm, Quang Đản, Tất Ninh, Vĩnh Phúc, những người có nhiều công điều khiển hoặc trực tiếp chiến đấu, kèm lời dụ: "Đây là biểu thị tình nghĩa vua tôi, rét ấm cùng chung, vui khổ cùng chia".

Không lâu sau khi quân Thanh về nước, mười chín bọn giặc Khách lại lần lượt xuất hiện ở thượng du Bắc Kỳ. Chúng vây hãm đồn Bắc Cạn, giết Phó đề đốc. Ở Lạng Sơn, chúng giết Phó Lãnh binh, khiến các quan quân thứ và quan tỉnh phải giáng chức. Hoàng Tá Viêm được vua cho thống lĩnh cả hai quân thứ Sơn - Hưng - Tuyên và Bắc - Thái - Lạng - Bằng, nhằm tập trung quyền lực đánh giặc. Viêm tâu vua đặc cách cho quân tướng của Lưu Vĩnh Phúc hưởng lương cao trong ba tháng để đánh giặc Khách, sau lại cấp như thường lệ. Vua y cho, và dụ Vĩnh Phúc: "Người tuy mới quy phụ nhưng thường đánh giặc lập công, có lòng mưu việc báo đền. Trẫm đãi ngươi như tôi con bản triều. Ngươi nên hăng hái tận tâm làm việc cho chóng kết quả. Có đức tốt được làm quan to, có công tốt được thưởng hậu, trẫm không sai lời".

T.ruy.ện được dịch tạ.i iREAD.v.n

Những ngày sau đó có tin về triều: Lãnh binh Nguyễn Lộc ở Thái Nguyên chém mười chín giặc. Phụ tá của Vĩnh Phúc là Dương Trứ Ân đưa tướng giặc Khách là Văn Bình Hùng ra đầu thú. Vua đều thưởng công.

Lưu Vĩnh Phúc cho quân đánh sáu bọn giặc ở vùng Tuyên Quang. Những nơi khác do quân triều đình và quân tỉnh đánh. Kết quả không nhiều, vì giặc nay ẩn mai hiện, tránh nhiều đánh ít, thủ hiểm trong rừng. Phúc xông pha chiến trận nhiều nên bị ốm, tạm rút về Bảo Thắng. Vua đang hy vọng nhiều vào Phúc, thấy vậy vua nảy hoài nghi.

https://thuviensach.vn

Từ Quảng Nam vào Bình Thuận có bọn giặc Man (người dân tộc thiểu số) thỉnh thoảng lại nổi lên ở nơi này nơi kia. Vua cho đặt quân thứ Nghĩa - Định (Quảng Ngãi, Bình Định) để trấn áp. Tuy vậy vùng này không đáng lo như thượng du Bắc Kỳ. Điều vua lo nhiều ở đây là nạn đói và dịch tễ, cướp hàng nghìn sinh mạng.

Vua còn nỗi lo riêng là chưa có con trai. Đã nhiều năm vua được ngự y dâng quý dược linh đan, để ích tinh tráng khí. Bọn ngự thiện tìm sơn hào hải vị, để vua bồi bổ cơ thể. Bọn nội quan tính ngày lành, giờ tốt cho vua nhập cung, với những bà phi được tuyển lựa kỹ càng về ngoại hình, nội tạng... Nhưng tất cả đều không hiệu quả. Vua phải chọn ba người cháu gọi vua là bác ruột làm con nuôi; giao cho ba bà phi bảo dưỡng từ khi chúng hai tuổi. Người thứ nhất là Ưng Chân, nay vừa tới tuổi trưởng thành, vua cho là "Học có phần tiến nhưng tính chưa thuần hậu, sửa mình sửa nhà chưa hợp đạo, nói thì nghe được nhưng làm thì trái, tuổi còn trẻ nhưng vợ con đã nhiều". Hai người nữa đều còn nhỏ. Gần đây vua nghe lời tâu của bọn nội quan, sai đại thần đi lễ cầu tự tại đền Kiếp Bạc, nhưng vẫn không hiệu nghiệm. Việc nước, việc trong cung đều khiến vua lo buồn. Sau những buổi cùng các đại thần bàn việc đánh giặc Khách và đối phó với nhiều thủ đoạn của người Pháp, vua nhức óc đau đầu. Phải rời cung điện đi bách bộ vườn Ngự Uyển, xem cá kim ngư bơi lượn, nghe chim hoàng oanh hót líu lo. Vua lại đến ngắm hàng đại đỉnh. Những chiếc đỉnh đồng đúc từ thời Minh Mạng cao to bề thế, với những hình nổi, hình chìm, mai, lan, cúc, trúc, tinh xảo tài hoa. Một lúc sau, vua ngừng chân ở lầu Khán Thư. Đọc vài trang sách rồi ngắm cảnh mây trời, chợt nảy ý thơ, sẵn bút giấy vua thảo mấy vần lục bát. Vua lấy việc trước tác, ngâm vịnh để khuây khỏa nỗi buồn thế cục.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 34

Quân Thanh sang thượng du Bắc Kỳ giúp quân Nam, khiến Lãnh sự Pháp ở Hà Nội không thực hiện được âm mưu lợi dụng Lý Dương Tài. Ông ta yêu cầu Khâm sứ Rây na kháng nghị vua Nam về việc đó.

Rây na gặp quan Thương bạc Nguyễn Trọng Hợp và nói: "Hiệp ước 1874 ghi - khi nước Nam có giặc cướp, nước Pháp sẽ giúp đánh dẹp. Pháp đã thực hiện điều đó ở trung châu và ven biển Bắc Kỳ. Nhưng ở thượng du có giặc Lý Dương Tài, nước Nam lại xin nhờ quân Thanh. Chúng tôi yêu cầu từ nay các ngài không được giao thiệp với Thanh cũng như các nước khác".

Trọng Hợp tâu vua về việc trên, rồi nhắc lại việc ông đã tâu bày lần trước:

- Xin nhà vua sai sứ ta sang Pháp để biện bạch. Báo trước cho Thống đốc và Khâm sứ Pháp biết là ta cử sứ sang thăm xã giao, nếu có tàu về Pháp thì cho đi nhờ.

Vua bảo các quan Cơ mật bàn cho thấu đáo.

Thượng Thư Phạm Thận Duật tâu:

- Ngăn ta giao thiệp với nước ngoài là chỗ giảo quyệt của Pháp. Sáu bảy năm qua, mấy nước muốn buôn bán với ta đều bị Pháp ngăn cản. Nay tới lúc ta cần nói với nhà cầm quyền Pháp, để họ nể các nước khác mà sửa tờ ước.

https://thuviensach.vn

Trần Tiễn Thành nêu trở ngại:

- Tôi e Khâm sứ Pháp không cho đi nhờ tàu.

Nguyễn Trọng Hợp quả quyết:

- Định đi thì phải sửa tàu của ta. Chọn hai ba viên quan có năng lực, lấy cớ đi học về bác vật kỹ nghệ. Nên đến nước Pháp trước, rồi khéo léo xin đi các nước Ý, Anh, Đức, Mỹ, nói cho họ biết nước Nam tự chủ, tỏ ý muốn giao hảo với họ.

Thận Duật bàn vào:

- Nên chọn tàu Lợi Đạt hiện có, hoặc lấy tàu mới đóng ở Hương Cảng, vượt bể xa được. Nhưng phải thuê hoa tiêu và thợ máy người Tây mới biết đường sang Pháp. Có thể thuê người ở Hương Cảng, như nước Tàu vẫn thuê. Tàu nên chở một số hàng hóa bán lấy tiền chi cho chuyến đi.

Trọng Hợp tán đồng ý kiến của Duật. Ông nói thêm:

- Còn một cách khác là giao thiệp với sứ các nước hiện có ở Bắc Kinh. Nhiều lần sứ ta sang đấy nhưng chưa làm. Nay có cục Chiêu thương của nước Tàu chở hàng thuê cho ta, nên nhờ người cai quản cục ấy giới thiệu sứ ta với sứ các nước. Gần đây nước Tàu tranh chấp đảo Lưu Cầu với Nhật không được. Có tờ báo Hương Cảng đã nói tới ý các nước Châu Á phải liên kết giúp nhau. Đấy là việc người ta đã có bàn rồi.

Vua nhìn Tiễn Thành chờ nghe, nhưng Thành cúi đầu không nói. Vua hiểu là Thành không muốn làm việc trái ý người Pháp. Ngẫm nghĩ hồi lâu, vua phán: "Phải xem xét kỹ tàu thuyền, mới có thể nói việc đi".

Ít ngày sau, việc trên lọt đến tai Khâm sứ Pháp. Ông ta hiểu thế là vua Tự Đức phân tâm. Và thế là Pháp có thể vẫn ngăn cản nước Nam về ngoại giao.

https://thuviensach.vn

Khâm sứ Pháp để ý can thiệp từ nội trị đến ngoại giao, từ việc lớn đến việc nhỏ. Một hôm ở kinh đô có viên thư lại Nguyễn Văn Thừa hút trộm thuốc phiện, bị người của Tuần ty khám xét. Văn Thừa nhờ Nguyễn Đổ đánh người của Tuần ty bị thương. Chánh Tuần ty bắt Đổ; nhưng khi biết Đổ là nhân viên Sứ quán Pháp, liền tha ngay. Râyna biết nhân viên của mình sai, nhưng để bảo vệ người cộng tác với Pháp, ông đòi phạt Tuần ty 500 đồng bạc; đòi quan Thương bạc đưa chánh Tuần ty đến xin lỗi Sứ quán.

Truyện được cậ-p-- nhật nhanh nhất tại- iread.vn

Để chuyện khỏi diễn biến xấu, quan Thương bạc đành phải làm theo đòi hỏi của Râyna.

Hành động đó của Khâm sứ Pháp khiến vua Tự Đức khó chịu. Viên sứ ấy đến đây là lần thứ hai, lần nào vua cũng có thư chào hỏi từ khi vừa đến, tỏ ý mong ông ta giữ tình hòa hảo trong mọi việc. Vua còn sai quan Thương bạc đến thăm tại Sứ quán. Có lần vua nói với Nguyễn Trọng Hợp: "Ta với sứ Pháp biển trời xa cách, không thể coi là tri kỷ để cầu báo đáp. Song cùng nhau ở lâu, có thể hiểu biết nhau, nên lấy sự thực bảo nhau làm việc tốt để lưu danh. Còn như không giúp ta, lại tìm cách lấn bức thì không phải là bậc quân tử. Khanh nên đem ý ta nói cho sứ Pháp nghe". Nay xảy ra vụ tên Đổ, vua e Thống đốc Nam Kỳ nghe lời Râyna mà làm hại tới thiện ý của vua. Ngay sau đó, vua sai quan bộ Lễ vào Gia Định, đem vật phẩm tặng Thống đốc, nhân đó nói cho ông ta biết sự thật về tên Đổ.

Trọng Hợp cố giữ điềm tĩnh để không nhân nhượng những vấn đề quan trọng, nhưng xuê xoa châm chước những điều không hại lớn. Ông biết sứ Pháp sẵn sàng đòi vua phế bỏ ông, như đã từng phế Bùi Ân Niên, quan Thương bạc cũ, với cái lỗi gọi là "cố ý chậm chạp trong công vụ".

Dẫu khéo léo biện luận, chống chế, Trọng Hợp vẫn phải làm những việc phi lý theo đòi hỏi của Râyna. Gạo thiếu, dân Nam đói, Râyna vẫn đòi

https://thuviensach.vn

xuất cảng. Không thể từ chối hoàn toàn, Hợp xin cho xuất hai tháng, ông ta đòi ba. Biết ông ta ngầm thuê người dụ dỗ dân Man các tỉnh Thuận - Khánh - Phú theo âm mưu của Pháp, nhưng Hợp khó phản đối vì thiếu chứng cớ, đành bỏ qua. Ông ta đòi cho phái viên Pháp đi xem mỏ khoáng ở Quảng Nam, Hợp vẫn phải cho đi...

Những việc ở Bắc Kỳ do các Lãnh sự Pháp ở Hà Nội, Hải Phòng đưa vào cũng khá nan giải. Họ đòi cho người Pháp đi thăm mỏ than ở Hồng Gai, Quảng Yên. Sau họ lại đòi thăm các mỏ ở trung du, thượng du, kết hợp điều tra quân sự.

Tổng đốc Hà Nội viện cớ rừng núi còn giặc Khách, nhằm hạn chế việc đi của Pháp, thì Lãnh sự Pháp kháng nghị việc tàu buôn Pháp ngược sông Nhị bị quân Cờ Đen khống chế, phải trở lại. Như thế là nước Nam phạm ước, không đảm bảo thông thương...

Nghe tâu về những việc phi lý trên, vua Tự Đức rất giận nhưng rút cuộc vẫn phải nén nhịn cho qua.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 35

Sau gần 5 năm phải nghỉ việc, Tôn Thất Thuyết được vua gọi lên cho làm Thự Thượng Thư bộ Binh. Hồi đầu năm nay, vua còn quở Thuyết là chưa chịu tỉnh ngộ lỗi lầm. Nay vua giao việc, cho thấy sự phản ứng trước đây của Thuyết đối với hiệp ước Giáp Tuất là đúng. Thái độ và hành động của người Pháp ngày càng lộ rõ họ không thành thực. Họ lấy tờ ước để ràng buộc, lấn bức ta ngày càng nhiều.

Gần đây có mấy việc khiến vua hiểu thêm và lo ngại hơn về mưu đồ của người Pháp. Võ quan Hải quân Pháp là Đuyphucô đến Hải Phòng, rồi đến Hà Nội, Ninh Bình, Nam Định, Sơn Tây, Hưng Hóa để trinh sát đường thủy. Viên Thương biện Ômốt từ Hà Nội lên Lạng Sơn xem xét đường bộ. Thống đốc Nam Kỳ gay gắt lên án quân Cờ Đen "phạm hiệp ước, cản thông thương", đòi nước Nam đuổi Lưu Vĩnh Phúc. Nếu không thì ngày 1-1-1882, quân Pháp sẽ xử lý đối với Phúc... Trước các hoạt động đó, vua phải gọi Thuyết ra đứng đầu việc binh - một việc mà những năm qua vua chỉ tin giao cho Trần Tiễn Thành. Thành già yếu thì giao cho Lê Hữu Tá thự chức (dự bị), Thành vẫn phụ trách chung. Nhưng cả Tá lẫn Thành đều để việc binh trì trệ.

Thuyết nhận việc, tuy thự chức nhưng có Toàn quyền. Ông biết mình sẽ phải đương đầu với hành động quân sự mới của Pháp, trong khi họ có thời gian rảnh rỗi chuẩn bị đủ mặt. Còn ta thì phải dồn người dồn của vào đánh các bọn giặc Khách, liên tục không năm nào nghỉ. Họ có thể gây chiến bất cứ lúc nào trong năm nay hoặc sang năm. Những việc cần chuẩn bị để đánh chiếm Bắc Kỳ lần này, họ làm nhiều và kỹ hơn hồi Đuypi và Gácnhê. Nhìn lại sự đối phó của nước mình, Thuyết thấy có làm nhưng

https://thuviensach.vn

không bao nhiêu. Súng trường loại cũ, thần công loại cổ, sẽ chọi với súng trường kiểu mới bắn nhanh, đại bác bắn xa và mạnh. Thủy quân thuyền gỗ buồm vải, sẽ phải chọi với tàu đồng máy nổ, chở nặng chạy nhanh... Càng nghĩ ông càng lo thắt ruột.

Việc đánh giặc Khách ở thượng du Bắc Kỳ những ngày này có giảm so với hồi đánh Lý Dương Tài, nhưng vẫn giằng co bùng nhùng, hao quân tốn của. Tá Viêm, Quang Đản có thêm Hữu Độ làm việc, điều khiển Ngô Tất Ninh, Lưu Vĩnh Phúc, Trần Xuân Soạn... ra trận. Tướng Thanh Hoàng Quế Lan, Trần Đắc Quý, khi năm, khi ba doanh đoàn, kéo sang phối chiến. Giặc trên dưới chục bọn, vẫn họ Đàm, họ Lục, họ Ông và những bọn mới từ Tàu sang. Năm sáu tỉnh thượng du đều rải rác có giặc, súng nổ hàng ngày...

Ba viên quan Nam vừa làm nhiệm vụ tĩnh biên, vừa điều khiển đánh giặc, nảy sự không nhất trí về xem xét Lưu Vĩnh Phúc. Hữu Độ không ưa Phúc vì Phúc không tuân Độ. Thấy Độ đến làm việc tại quân thứ, giữ chức phó cho Tá Viêm, Phúc liền cáo ốm; sai Hoàng Thủ Trung và Ngô Quang Điển, phụ tá của mình đi đánh giặc theo sự điều khiển của Độ ở vùng Bắc Cạn. Giặc họ Lục thấy quan quân đánh, giả xin hàng để hoãn binh. Hữu Độ tưởng thật cho hàng.

Giặc Lục thừa cơ bỏ sào huyệt trốn. Độ bị Viêm chỉ trích và gọi xuống Sơn Tây. Thấy Độ đi, Phúc lập tức cho quân phá sào huyệt giặc Lục, rồi gọi hai phụ tá của mình lên Thái Nguyên...

Quang Đản không rõ tâm trạng Vĩnh Phúc, đem việc trên tâu về triều. Vua cho Phúc tự ý đi về là sai, giao Viêm xem xét tình ý của Phúc. Viêm tâu: "Phúc ốm là sự thực, xin chữa xong sẽ trở lại đánh giặc, không có ý gì khác". Vua vẫn giáng cấp Phúc và mật giao cho Viêm xét: "Giặc Lục có thể bị Phúc đánh dễ dàng, mà sao tới nay vẫn chưa bắt được Lục. Có điều gì bí ẩn?".

https://thuviensach.vn

Truy.ện được cậ.p nhật nhanh nhất tại iread.vn..

Mấy tháng sau, Vĩnh Phúc trở lại đánh thắng giặc ở ba nơi thuộc Thái Nguyên. Vua cho Phúc khai phục nguyên cấp và thưởng Kim tiền. Phúc lại cùng Trần Xuân Soạn đánh giặc ở Bắc Cạn, giặc phải trốn đi tỉnh khác. Vua mật dụ Viêm, Đản và Độ: "Vĩnh Phúc thực lòng đánh giặc, thưởng muôn vạn lạng vàng cũng đáng. Nhưng tại sao Phúc chỉ đánh tan giặc mà chưa bắt được tên đầu sỏ?"... Đấy là những chuyện khó khăn mà khi điều khiển bộ Binh, Thuyết phải lo khu xử. Làm sao để tránh tình trạng quan văn nghi ngờ tướng võ, vua nghi ngờ bày tôi?...

Tuy vậy, việc Thuyết phải lo nhiều hơn là đối phó với âm mưu mới của Pháp. Gần đây Tổng đốc Lưỡng Quảng Trương Thụ Thanh cử một viên quan đem thư sang trình với vua Tự Đức. Vua e mình gặp quan nhà Thanh sẽ bị Pháp nghi ngờ, sai Nguyễn Văn Tường gặp thay. Quan nhà Thanh mật báo: "Theo tin của sứ Thanh ở nước Anh thì Nghị viện Pháp họp kín, xét Bắc Kỳ là nơi nhiều khoáng sản quý, lúc này dễ đánh chiếm và cho phép đánh. Không lâu nữa quân Pháp sẽ kéo đến nhiều với cớ là "đuổi quân Cờ Đen". Nay xin báo để nhà vua mưu giữ Bắc Kỳ".

Tường tâu lại với vua về tin trên. Vua sai Tường mật đàm với quan nhà Thanh mấy việc: - Nước Nam vốn triều cống nhà Thanh, các nước khác đều biết. Nếu Pháp đánh Bắc Kỳ thì Thanh nhận Nam là thuộc quốc, cùng các nước khác gây dư luận phản đối, Pháp sẽ không thể làm theo ý mình. Xin cho nước Nam đặt quan thường trực ở Bắc Kinh, để kịp thông báo tình hình và tố cáo trước công luận, nếu Pháp đánh Bắc Kỳ. - Xin đặt một Lãnh sự quán nước Nam tại Quảng Đông, để ngoại giao với các Lãnh sự quán đang ở đó, - Nhà Thanh cho người Nam đi nhờ tàu đến dăm bảy nước có kỹ nghệ cao để học tập... Tiếp đó, vua Tự Đức có mật thư gửi Lý Hồng Chương, Khâm sai đại thần nhà Thanh tại vùng Hoa Nam, và gửi Trương Thụ Thanh, Tổng đốc Lưỡng Quảng, nhờ giúp đỡ về việc trên, kèm tặng ngà voi, sừng tê...

https://thuviensach.vn

Thấy tình hình không thuận cho việc giúp đỡ nước Nam, chỉ ít ngày sau đó, Trương Thụ Thanh trả lại tặng phẩm và nói: "Nhận quà e Pháp ngờ, gặp việc sẽ khó giải quyết". Tiếp đến Lý Hồng Chương có thư phúc đáp cho vua Nam với ý: "Nước Nam phải tự cường đối phó với Pháp".

Chuyện trên khiến Thuyết lo lắng. Nhiều đêm ông khó ngủ, nghĩ mưu tính kế. Việc đầu tiên là phải đặt phương sách phòng thủ cửa bể Thuận An, nơi cửa ngõ của kinh đô, tàu Pháp có thể đánh cùng lúc với đánh Bắc Kỳ. Một phương sách tổng quát phòng thủ Bắc Kỳ cũng được ông đặt ra và mật tâu vua. Vua xem xét kỹ lưỡng rồi phán: "Phương sách như vậy tạm cho là được. Nhưng khi thực hiện phải bí mật, tránh để người Pháp biết. Kẻo họ kêu là ta phạm ước, chủ mưu chống họ". Vua còn đặc cách giao cho Thuyết kiêm chức Hải phòng sứ (quan phòng thủ biển) tại cửa Thuận An, tìm mọi kế hoạch ngăn giặc, bảo vệ kinh đô.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 36

Đô đốc Laphông về Pháp. Lamia Đờ Vile sang Nam Kỳ nhận chức Toàn quyền, mở đầu chế độ dân chính (thay chế độ quân chính do Thống đốc cai quản). Tình hình nước Pháp cũng như tình hình nước Nam cho Vile thấy: ông có thể hành động mạnh hơn những người tiền nhiệm, để nắm lấy Bắc Kỳ.

Ở nước Pháp, sau cuộc chiến tranh Pháp - Đức đã có mười năm để hồi phục. Pháp đã chiếm được một số nước châu Phi, chiếm cả nước Cambốt sát cạnh Nam Kỳ. Nghị viện Pháp với đa số vừa phải nhưng đã tán thành việc mở rộng thuộc địa, trong đó có Bắc Kỳ. Đã đến lúc các nhà kinh doanh Pháp cần than đá và những khoáng sản khác mà Bắc Kỳ có nhiều, dễ khai thác, vận chuyển và giá rẻ... Ở Bắc Kỳ, sau cuộc đánh dẹp Lý Dương Tài và các bọn giặc khác, quan quân nước Nam đã mệt mỏi. Các tỉnh trung châu vỡ đê nhiều năm liền, mất mùa, dân đói, kinh tế nghèo kiệt. Nhà Thanh đang bị mấy cừơng quốc Âu - Mỹ chi phối, khó giúp được nhiều cho nước Nam khi Pháp hành động ở Bắc Kỳ.

Đờ Vile nói những điều trên với Hăngri Rivie, võ quan hải quân, người mà ông giao nhiệm vụ ra Bắc Kỳ lúc này. Rivie đã từng giúp Vile dùng mưu mánh ngoại giao, ép vua Nôrôđôm phải nhận quyền bảo hộ của Pháp đối với nước Cambốt. Rivie còn thuyết phục vị vua đó trao độc quyền mua bán thuốc phiện ở Cambốt cho Pháp. Cũng vẫn viên võ quan này đã từng dập tắt cuộc nổi dậy của dân đảo Calêđôni thuộc Pháp... Vile rành rọt phân tích:

https://thuviensach.vn

- Ở Bắc Kỳ không một lực lượng nào đủ sức chống lại chúng ta, trừ quân Cờ Đen. Ông có thể đánh một trận táo bạo để tỏ thế mạnh, rồi kết hợp với thương thuyết để đạt ý định của ta. Người Nam đã quen với cách vừa đánh, vừa bàn của chúng ta. Làm như thế sẽ không đẩy họ vào chân tường; không khiến cho hai phe chủ hòa và trung gian ở triều đình tuyệt vọng, đến mức phải nhập cục với phe chủ chiến để phản kích chúng ta. Làm như thế sẽ khiến nhà Thanh không có cớ đem quân vào can thiệp theo cam kết lâu nay giữa họ và nước Nam.

Truyện được dịch trực tiếp t.ại iREAD...

Rivie nhận rằng chiến thuật nửa cứng nửa mềm của Đờ Vile là hay, nhưng vẫn băn khoăn:

- Nhà Thanh tuyên bố không công nhận hiệp ước 1874 và coi Bắc Kỳ là đất phên dậu của họ. Đặt Bắc Kỳ dưới quyền kiểm soát của chúng ta, nhà Thanh sẽ phản ứng. Ta phải đối phó thế nào?

Đã tính toán các khả năng gây trở ngại từ phía nhà Thanh, Đờ Vile nói:

- Với nhà Thanh, chúng ta cũng có hai cách: thương lượng và dùng vũ lực. Trong khi hành động mạnh ở Bắc Kỳ, Đại sứ của ta ở Thiên Tân sẽ thương lượng với nhà Thanh. Có thể tạm thời chia sẻ quyền lợi với Thanh ở Bắc Kỳ để kiềm chế phản ứng của họ. Mặt khác, có thể dùng vũ lực khi quân Thanh kéo sang Bắc Kỳ. Hạm đội của chúng ta đang có mặt tại ven biển Nam Trung Hoa, nó có thể nổ súng để phối hợp với hành động ở Bắc Kỳ. Mặt khác, nếu chúng ta chỉ uy hiếp mà quan quân Bắc Kỳ đã sợ, thì không cần phải nổ súng.Không nổ súng thì quân Thanh không có cớ để can thiệp. Hoặc có nổ súng thì Thanh cũng không phản ứng được, vì Pháp không tuyên chiến với nước Nam.

https://thuviensach.vn

Rivie lắng nghe. Ông thấy đây là một cuộc uy hiếp bằng vũ lực kết hợp thương thuyết để đạt mục đích.

- Ông đòi quan Nam - Đờ Vile nói rõ - phải nhường đất để đóng thêm đồn và kiểm soát cả sông Nhị. Họ không cho vẫn cứ lấy. Tôi tin là họ không phản kháng nhiều đâu. Còn quân Cờ Đen, ông sẽ đối phó với chúng như một bọn cướp, nếu chúng ngăn trở; và bắt chúng về đây, tôi sẽ đày ra đảo Côn Lôn.

Rivie êm gọn chuẩn bị ra Bắc Kỳ. Đến ngày khởi hành, ông cho 230 lính thủy đánh bộ và pháo thủ người Pháp, cùng hơn chục lính người Nam, xuống tàu. Vừa đi ông vừa báo cho triều đình Huế biết, để họ không kịp đối phó.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 37

Vua Tự Đức nhận được tờ mật tâu của Khâm phái Nguyễn Lập từ Gia Định gửi về: "Võ quan Pháp đưa tàu binh ra Bắc Kỳ, nói là để đuổi Lưu Vĩnh Phúc và bảo vệ thông thương". Vua khẩn cấp cho triệu mấy đại thần trong viện Cơ mật đến hội bàn. Cố giấu vẻ bối rối, vua phán:

- Người Pháp muốn lấy Bắc Kỳ. Thâm ý của họ không lường được. Các khanh phải mau mau nghĩ kế sách đối phó với họ.

Nói rồi vua nhìn từng người chờ đợi, hi vọng ở những bày tôi trụ cột của triều đình. Một lúc lâu, Thượng Thư Phạm Thận Duật lên tiếng:

- Trước tiên, xin nhà vua sao tờ tâu của Nguyễn Lập, mật gửi các tỉnh từ Ninh Bình trở ra, để biết ý đồ của Pháp mà đề phòng. Tiếp đó, xin cho làm mấy việc. Thứ nhất, đặt thêm đồn quân giữ những nơi hiểm yếu. Tổng đốc, Tuần phủ các tỉnh Hà Nội, Ninh Bình, Thanh Hóa nên kiêm quản chánh sứ sơn phòng, đi sát đôn đốc, gia tăng hiệu lực. Thứ hai, sắm thêm thuyền to, lúc thường dùng vận tải, khi loạn chứa đầy đá đánh chìm ngăn sông chỗ nông hẹp.

Thứ ba, các tỉnh ở Bắc Kỳ khi giặc đến, một mặt tâu vua, một mặt cho Bố chính, Án sát hoặc Đề đốc, Lãnh binh đem quân tỉnh ra đóng cách thành vài ba dặm; tùy cơ cùng quân trong thành đánh ngay, hoặc đợi quân triều đình cùng đến đánh. Thứ tư, súng giặc bắn xa, quân giặc lại uống rượu để kích thích. Quân ta phải đánh khi giặc không uống rượu. Súng ta không tốt, nên dùng thêm vũ khí thô sơ, đánh phục kích, đột kích, đánh úp ban đêm; tránh đóng đồn gần nơi có địch, phân tán lẻ để dễ giữ gìn lực lượng ta.

https://thuviensach.vn

Vua nghe rồi bảo:

- Kế ấy có điều dùng được. Giao viện Cơ mật đem ra xét bàn. Khoản thứ nhất đang làm, chưa chu đáo, cần làm tốt hơn. Còn ba khoản sau cũng nên biết mà tính trước. Cho sao tờ tâu của Nguyễn Lập gửi các tỉnh từ An - Tĩnh trở ra Bắc để mật xem, nhớ lấy mà làm, nhưng phải giữ kín. Đừng để lộ tiếng tăm, dấu vết, e Pháp sinh nghi.

Thượng Thư Tôn Thất Thuyết đã có phương sách toàn diện hơn và đã mật tâu vua. Ông nhấn thêm mấy ý chính: - Quan quân ta có lòng căm tức và có sức chống giặc, chỉ hiềm vì vũ khí cổ lỗ. Xin vua cho mua nhiều súng kiểu mới từ bên Tàu về; nay mới mua là chậm, nên cần mua gấp. - Giữ vững sự liên hệ với nhà Thanh để được cứu viện cả về quân sự và ngoại giao.

Đại học sĩ Trần Tiễn Thành không bàn về các việc trên, chỉ xin vua quan tâm đến một ý:

- Nếu người Pháp muốn đuổi quân Cờ Đen đi nơi khác để đảm bảo thông thương, thì chỉ khuyên Vĩnh Phúc đi là ổn.

Tôn Thất Thuyết nói ngay:

- Tôi đã dùng Phúc đánh giặc Khách gần chục năm, tôi biết rõ. Phúc là một viên tướng giỏi, phụ tá của Phúc có ba người cùng vào loại khá. Đánh giặc có trận được trận thua, tính nết chưa thuần, nhưng xét cho cùng bọn Phúc lập nhiều công, nổi nhất là diệt tướng giặc Hoàng Sùng Anh, Gácnhê. Nay Pháp sắp đánh Bắc Kỳ, Phúc đang ghét Pháp, ta cần dùng Phúc cho tốt hơn.

Nguồ.n: i.r.ea.d.vn

Tiễn Thành tiếp lời:

https://thuviensach.vn

- Sử dụng Phúc thế nào là việc của bộ Binh và quân thứ Sơn - Hưng - Tuyên. Ở đây cần bàn là việc cho Phúc rời Bảo Thắng, để tàu Pháp qua lại khỏi va chạm với Phúc, để người Pháp không có cớ mà gây sự.

Thuyết nói thêm:

- Xét cho cùng là do thâm ý người Pháp không muốn cho ta dùng Phúc. Sự thực Phúc đã có nhân nhượng Pháp, vẫn cho tàu buôn Pháp qua Bảo Thắng sang Vân Nam. Chịu cho quan ta giám sát việc thu thuế để tránh lạm thu. Gần đây tàu buôn Pháp có võ trang đến sinh sự với đồn binh của Phúc nên bị phản ứng, rồi lu loa về việc đó để đòi đuổi Phúc. Đấy là trò vừa ăn cướp vừa kêu làng.

Vua băn khoăn hồi lâu rồi phán:

- Ta sẽ có tờ chỉ cho Tá Viêm khu xử việc quân Cờ Đen. Phải khu xử sớm, để ngăn người Pháp khỏi vin cớ mà sinh sự. Cho Vĩnh Phúc rời Bảo Thắng chuyển đến ở mấy tỉnh lân cận, chọn chỗ thuận lợi. Nếu thiếu thốn ta sẽ liệu cấp. Mặt khác, quan quân ta đến đóng ở Bảo Thắng, thu thuế để cấp cho quân của Phúc. Khi Phúc chuyển quân xong, báo cho Lãnh sự Pháp ở Hà Nội, Hải Phòng biết. Các viên phụ tá của Phúc đang đánh giặc Khách, cần được khích lệ để họ yên tâm. Nghiêm cấm người của quân Cờ Đen đi lẻ tẻ xuống trung châu, gặp quân Pháp gây chuyện rắc rối.

Ngưng một lúc vua tiếp:

- Làm như thế rồi thương thuyết với Pháp, nếu êm chuyện thì tốt. Nếu Pháp cố ý sinh sự, thì mặc cho Pháp và Vĩnh Phúc đối xử với nhau, ta không can thiệp... Nhưng như vậy là điều bất đắc dĩ. Ta khu xử cho hai bên êm chuyện vẫn hơn.

Nhìn thẳng vào Thuyết, vua căn dặn:

https://thuviensach.vn

- Mọi việc phòng bị phải làm cho khéo, chớ lộ liễu. Nếu Pháp hành động ngang trái, việc đến nơi bất đắc dĩ cho các địa phương tùy tiện mà làm, để tròn trách nhiệm giữ đất đai. Cho bộ Binh mua súng đạn kiểu mới từ bên Tàu về, nhưng phải bàn tính cho phù hợp với ngân khố của ta hạn hẹp.

Cuộc mật nghị sắp kết thúc, Nội các nhận được mấy tờ tâu từ Bắc vào, xin dâng vua ngay. Ở trung châu, tàu Pháp đến Quảng Yên, cho người lên thám sát và lấy mẫu than ở Hà Lầm. Một số linh mục người Pháp đến các tỉnh từ Nam Định, Hà Nội lên Tuyên Quang, từ Ninh Bình vào Thanh Hóa, hình như họ đến lúc này không phải chỉ để giảng đạo. Ở thượng du, gần chục bọn giặc Khách vẫn quấy phá, ta đánh nơi này chúng chuyển nơi kia...

Vua giao viện Cơ mật tiếp tục xem xét cách đối phó rồi tâu sau.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 38

Tổng đốc Hà Nội Hoàng Diệu nhận được tờ chỉ của vua, về việc Toàn quyền Pháp cho quân ra Bắc Kỳ "Đuổi Lưu Vĩnh Phúc, bảo vệ thông thương". Ông mời các quan văn võ trong thành bàn cách đối phó. Như ý vua thì phải đuổi Lưu Vĩnh Phúc khỏi Bảo Thắng, để đáp ứng đòi hỏi của Pháp; khi Pháp ngang trái thì vạn bất đắc dĩ mới cho các địa phương tùy tiện mà làm để tròn trách nhiệm giữ đất; mọi việc phòng bị phải làm cho khéo, chớ lộ liễu, e Pháp sinh nghi... Như vậy vua chưa có lệnh chính thức đánh giặc. Nhưng Pháp kéo quân ra, chưa hẳn chỉ đuổi quân Cờ Đen. Có thể đây chỉ là cái cớ rồi cướp thành như Gácnhê đã làm. Hoàng Diệu nghĩ thế rồi nói:

- Người Pháp đưa quân đến Hà Nội, sẽ dùng Lãnh sự quán và đồn binh của họ ở đây, để yêu sách chúng ta nhiều việc.Hơn nữa họ còn có thể chiếm thành. Việc lớn nhất của quan quân Hà Nội bây giờ là phòng bị giữ thành. Xin các quan hãy bàn mưu hiến kế về việc này.

Các quan cùng nhau xem xét về thành Hà Nội. Sau cuộc thất thủ lần trước thành đã được tu bổ. Trước kia thành mỏng bị đại bác giặc phá mạnh làm sạt lở, đã được bồi trúc dày thêm. Trước kia thành thấp, dễ bắc thang leo lên, nay đã tôn cao hơn. Cửa gỗ lim dày chắc, dự phòng nhiều bao đất, gỗ súc để chèn chặn. Súng thần công trên mặt thành nhiều hơn trước. Như vậy chỉ cần quan quân đánh giỏi là có thể giữ thành.

Các quan võ xin cho thêm quân củng cố đồn Võ Sinh và đồn Phủ Chúa Cũ, để hỗ trợ cho thành. Một đội quân sang phục ở bãi bên kia sông Nhị, để lâm chiến sẽ bắn giặc từ sau lưng chúng...

https://thuviensach.vn

Nghe ý kiến các quan, Hoàng Diệu định việc, phân công cho từng người, để gấp rút thực thi. Ông sẽ thân đi giám sát, đôn đốc. Mặt khác, ông tâu về triều, xin thêm quân lính, súng đạn...

Cuộc hội bàn chống Pháp đặt tại lầu thành Cửa Đông. Hoàng Diệu cho đem tới đây mấy hòm thuốc nổ. Ông nói với các quan:"Tôi và các ngài cùng nhau thề quyết tận trung giữ thành, báo quốc. Nếu không may thành mất, thì tất cả chúng ta đến đây, đốt các hòm thuốc này để cùng chết với thành". Ông rót rượu cùng các quan uống và thề.

Cuộc hội bàn đầy đủ tính chất khẩn cấp, nghiêm trọng, bởi tàu chiến Pháp đã ập đến đậu ở ven sông Nhị, cạnh Đồn Thủy. Rivie tới đây đã tuyên bố ngay: "Quân Pháp ra Bắc Kỳ để đuổi quân Cờ Đen và bảo vê thông thương".

Thám tử tới tấp đưa tin về cho quan Tổng đốc: tại Hà Nội có ba tàu chiến và 600 quân Pháp. Ngoài biển Bắc Kỳ, hạm đội Pháp qua lại, thị uy đối với cả nước Nam và Trung Hoa... Hoàng Diệu càng thấy mình chủ trương chuẩn bị chiến đấu là phải. Ông cùng các phụ tá đi đốc thúc việc phòng thủ thành trì.

Rivie rời tàu lên gặp Lãnh sự Kécgarađec. Ông hỏi tình hình phòng thủ Hà Nội và hỏi về Hoàng Diệu, đối thủ trước mắt của ông. Được biết, Diệu quê ở Quảng Nam, đỗ Cử nhân, tính ngay thẳng, kiên nghị và có phần nóng nảy. Diệu thay Trần Đình Túc làm Tổng đốc Hà Nội đã ba năm, là người chủ chiến chống Pháp. Những ngày gần đây, Diệu đã họp các quan trong thành bàn việc đối phó với quân Pháp. Án sát Tôn Thất Bá đã cho thuộc hạ đến nói với giám mục Puyginhê về mấy việc trong thành Hà Nội. Số người làm điệp viên cho Pháp len lỏi ở trong thành cũng đưa ra những tin cần thiết cho việc đánh thành. Kéc nói với Rivie:

Bạn đang đọ--c truyện tại iREAD-.vn-

https://thuviensach.vn

- So với khi Gácnhê ra đây, thành Hà Nội có củng cố nhưng súng đạn vẫn cổ lỗ như thế. Những khẩu thần công nặng nề, nạp đạn phía nòng sẽ nhanh chóng bị đại bác của chúng ta đè bẹp. Ông hãy tin là thành vào tay quân Pháp rất nhanh.

Kécgarađec đưa cho Rivie một bản sơ đồ do điệp viên trong thành chuyển ra, ghi rõ kho súng đạn, thuốc nổ và nơi Tổng đốc làm việc... Cửa Đông, cửa Nam được phòng thủ chắc chắn hơn, do lần trước Gácnhê đã tiến công vào đó. Các cửa Tây và Bắc phòng thủ có mức độ, dễ đánh. Rivie nghiên cứu sơ đồ rồi nói:

- Trước hết, chúng ta hãy vào gặp viên Tổng đốc này. Nếu ông ta biết không thể chống nổi quân Pháp, nhanh chóng phục tùng chúng ta, thì tốt hơn là phải đánh thành.

Hai viên quan Pháp đến dinh Tổng đốc Hà Nội, một tốp lính Pháp đeo súng tùy tùng. Móng ngựa gõ mặt đường lộc cộc. Dân chúng Hà Nội lo ngại và lạnh lùng nhìn viên quan năm Pháp đeo kiếm oai vệ ngồi trên lưng ngựa.

Đến cửa thành, tốp lính đứng ngoài. Một viên quan Nam được Tổng đốc ủy ra đón khách vào công đường. Sau vài lời thăm hỏi theo thông lệ, Rivie nói với Hoàng Diệu:

- Thưa ngài Tổng đốc, tôi được lệnh của quan Toàn quyền Lơmia Đờ Vile đem quân ra đây, với nhiệm vụ đuổi bọn Cờ Đen, đảm bảo cho tàu thuyền thông thương trên sông Nhị. Việc đó còn nhằm đảm bảo cho hiệp ước1874 được tôn trọng, bảo vệ quan hệ hòa hảo Pháp - Nam. Vì vậy buộc lòng chúng tôi phải hành động có tính khẩn cấp như ngài đã thấy.

Hoàng Diệu nghiêm nghị:

- Vâng, đó là việc ngài làm theo lệnh Toàn quyền Pháp. Còn chúng tôi phải làm theo lệnh của vua nước Nam. Ngài và tôi đều phải làm việc cho

https://thuviensach.vn

đúng chức trách và theo hiệp ước.

Rivie quan sát viên Tổng đốc mặt nghiêm, mắt sắc, một người khó có thể dọa nạt bằng lời lẽ, và cả bằng hành động quân sự. Rivie vẫn chủ động:

- Chúng tôi được biết trong thành của ngài có sự ráo riết chuẩn bị động binh. Việc đó không phù hợp với mục đích của chúng tôi là "đuổi quân Cờ Đen". Chúng tôi muốn ngài cho thành trì trở lại tình huống bình thường, ngừng tập trung quân, bỏ việc phòng thủ!

Hoàng Diệu xua tay:

- Điều động quân sĩ, bảo vệ thành trì là công việc quan coi thành. Ngài đã đòi chúng tôi làm những việc không thuộc quyền của ngài.

Rivie thấy phải đánh, chứ không thể nói để viên Tổng đốc này chiều theo điều người Pháp muốn. Ông đưa mắt cho Kécgarađec với ý "Thế là đủ".

Không ai bảo ai, cả khách và chủ đều đứng dậy. Họ chào nhau nhưng không nhìn vào mặt nhau.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 39

Lính trạm phi ngựa dồn dập đưa các tờ tâu từ Bắc Kỳ vào kinh đô. Vua Tự Đức nghe Tôn Thất Thuyết lần lượt đọc các tờ tâu đó.

Tờ tâu của Hoàng Diệu nói về việc Rivie đòi bỏ việc phòng thủ thành Hà Nội, với thái độ khinh mạn, khiêu khích.

Tờ tâu của Hoàng Tá Viêm xin vua chọn một đại thần làm Kinh lược sứ, đem quân triều đình đến đóng ở Sơn Tây.Điều đốc quan quân khẩn cấp chặn giặc Khách; không để cho chúng kéo xuống liên hệ với giặc Pháp.

Tờ tâu của Tuần phủ Ninh Bình Phan Đình Bình viết: "Ba tàu chiến Pháp đến hải phận của tỉnh này; lại có tàu nhỏ theo đường sông vào gần nhà thờ Phát Diệm, lấy thuyền của dân san chuyển đồ vật vào nhà thờ, nghi là súng đạn. Xin cho thêm quân canh giữ tỉnh thành".

Rồi Thuyết đọc rành mạch để vua nghe bản kế sách chung của Hoàng Diệu, cùng Tuần phủ Hà Nội Hoàng Hữu Xứng và Tổng đốc Sơn - Hưng - Tuyên Nguyễn Đinh Nhuận, gửi về dâng vua, có đoạn: "Hình thế Bắc Kỳ có những vùng núi rừng hiểm trở có thể cố thủ. Cần phải kinh lý kỹ hơn và tăng cường trung du để bảo vệ trung châu. Bọn giặc quen dùng tàu thuyền dưới sông và di chuyển ở đồng bằng, chúng sẽ sợ khó khăn ở vùng rừng núi". Bản kế sách xin cho quân thứ của Hoàng Tá Viêm rời Thái Nguyên về đóng ở Sơn Tây, để cản giặc lên trung du, và gây thanh thế bảo vệ Hà Nội. Công việc phòng bị ở các tỉnh do các quan tỉnh và sơn phòng cùng làm cho tốt...

https://thuviensach.vn

Vua vốn uy nghi, điềm tĩnh nhưng lúc này không giấu được vẻ bối rối. Tình hình cho thấy người Pháp không chỉ có đuổi quân Cờ Đen bảo vệ thông thương, mà họ muốn đánh Bắc Kỳ. Nhưng vua vẫn hi vọng: có thể họ chỉ làm như họ nói, vì nếu vượt qua là phạm ước. Vua bảo Thuyết:

- Các tờ tâu và kế sách đều xuất phát từ cách nhìn hạn hẹp của chúng thần. Giao viện Cơ mật xem xét kỹ lưỡng, tìm ra những điều khả thủ để tâu xin cho làm. Mặt khác, phải bình tĩnh cân nhắc từng hành động. Nếu Pháp chỉ nhằm bảo vệ thông thương thì ta đối xử cho khéo léo. Chớ gây hấn trước.

Cần đốc thúc Tá Viêm cho Vĩnh Phúc tránh đi xa như đã bàn. Nếu người Pháp cậy mạnh lên tận thượng du tranh giành với quân Cờ Đen thì tùy ý họ. Quân ta chỉ khuyên can hai bên, không thiên vị bên nào. Xử lý như thế mà ổn thỏa, vô sự thì tốt. Vạn bất đắc dĩ có phải lấy quân, vận lương, thì làm ngay chớ để lỡ việc.

Tiếp đó, vua phán quyết những việc khác. Cho Thượng Thư Nguyễn Chính sung chức Kinh lược sứ Bắc Kỳ, Tham tri Bùi Ân Niên làm phó sứ, đem môt đạo quân đến đóng ở Sơn Tây, làm việc theo lời tâu của Tá Viêm. Tá Viêm phải liên hệ với Nguyễn Chính để giao lưu tin tức, kịp thời phối hợp hành động.

Cho Thị lang Nguyễn Thành Ý vào Gia Định biện thuyết với Toàn quyền Pháp, về lẽ phải trái của quân Cờ Đen, và sự lợi hại ở Bắc Kỳ nếu để xảy ra vi phạm hiệp ước. Cho họ nghĩ kỹ hơn trước khi hành động.

Cho sao lục kế sách của Hoàng Diệu - Nguyễn Đình Nhuận gửi các tỉnh để vận dụng. Lại cho Ninh Bình thêm quân để giữ thành.

Ngựa trạm vẫn không ngớt tung vó. Tin xấu tiếp tục đưa về triều. Pháp đưa thêm tàu binh đến Hà Nội, và tới đậu ở giang phận các tỉnh Hải Dương, Nam Định, Ninh Bình, dân chúng xôn xao, lo sợ...

https://thuviensach.vn

Vua sai Tổng đốc Hà Nội dựa vào hiệp ước Giáp Tuất, viết thư trách nghị Rivie; sai quan Thương bạc đến trách hỏi Khâm sứ Rây na:

- Những ngày qua, tàu chiến và quân Pháp liên tiếp vào uy hiếp các tỉnh trung châu Bắc Kỳ, tình hình không khác gì khi Gácnhê manh động. Mong ngài lấy tư cách là đại diện nước Pháp, can ngăn Rivie và những người cùng đi, tránh việc làm phạm ước.

Rây na biện bạch qua loa rồi đưa ra lời khuyến cáo:

- Tình hình Bắc Kỳ vượt khỏi sự quản lý của tôi. Mong các ngài bình thản hơn để tránh gây thêm hiềm khích.

- Thưa ngài Khâm sứ, nếu ngài ở địa vị chúng tôi, ngài có bình thản được không? - Quan Thương bạc cố giữ vẻ nhã nhặn.

Rây na dọa dẫm:

- Việc ở Hà Nội có thể không ngừng lại ở mức hiện nay... Tôi có thể phải từ chức và rời khỏi đây.

Truyện đượ.c dịch trực tiếp tại. iREAD..

Quan Thương bạc tâu vua về thái độ của sứ Pháp. Vua thở dài: "Việc thật là nan giải. Không đối phó sớm thì mắc mưu họ. Đối phó mà không hiệu quả thì cũng vô ích. Ước gì có những người hào kiệt, phòng bị mà không lộ hình tích, lâm sự mà đối phó được thì tốt biết bao!".

Tin bất an vẫn về thêm: dân chúng các tỉnh trung châu Bắc Kỳ hoang mang. Ninh Bình tâu: tàu Pháp đến nhiều. Nam Định xin chặn sông, đắp lũy, đặt thêm súng thần công... Hoàng Tá Viêm thấy Hà Nội náo động, xin vua cho kéo quân từ Thái Nguyên xuống Sơn Tây chờ lệnh chống Pháp... Vua e quân lính các nơi kéo về gần Hà Nội, sẽ có cớ để người Pháp tức giận và hành động mạnh. Ngài sai gấp rút ra tờ chỉ cho Trương Quang Đản:

https://thuviensach.vn

"Ngươi phải bàn với quan quân nhà Thanh tiếp tục đánh giặc Khách. Bè lũ chúng còn nhiều, các tướng giặc họ Lục, họ Đàm đều chưa bắt được, ngươi không được rời trận địa". Lại có tờ chỉ cho Tá Viêm: "Khanh cứ ở Thái Nguyên đánh dẹp. Về xuôi e giặc Khách lại quấy phá, và nhất là e người Pháp để ý trách nghị ta phạm ước". Rồi cho đốc thúc Nguyễn Chính mau đến Sơn Tây thực thi nhiệm vụ...

Tình hình Hà Nội tiếp tục gay gắt. Vua sốt ruột hỏi các quan Cơ mật và Thương bạc: "Bọn ngươi phải động tâm, động não nhiều, để tìm cách đối phó thế nào chứ?".

Các quan lúng túng nhìn nhau im lặng. Tôn Thất Thuyết tâu:

- Sĩ dân Bắc Kỳ có những người lo sợ, nhưng cũng có nhiều người công phẫn. Họ biết lần này quân Pháp đông hơn, nhất định chúng sẽ gây chiến. Hà Nội, Hải Phòng đã cho một bộ phận quan quân ra đóng ngoài thành, tạo thế ỷ dốc với quân trong thành. Khi giặc đến thì trong đánh ra ngoài đánh vào. Xin vua ra tờ dụ cho thân hào, sĩ phu chiêu mộ dân dũng để đánh giặc tại chỗ. Giặc đến nơi nào bị đánh tại nơi đó. Dân dũng sẽ hỗ trợ cho quân tỉnh, quân triều đình...

Thấy vua chú ý nghe, Thuyết nói tiếp:

- Nay người Pháp đã đẩy ta vào thế phải chống Pháp để giữ mình. Xin nhà vua cho ban tờ chiếu, hiệu triệu toàn quốc đánh giặc. Toàn quốc từ Bắc Kỳ đến Nam Kỳ đồng loạt nổi dậy sẽ thành sức mạnh to lớn. Sử sách cho hay vua Lê Thái Tổ đánh thắng giặc Minh là nhờ toàn quốc nổi dậy.

Vua nhìn các quan dò xét động thái. Mấy người tỏ vẻ đồng tình với Thuyết. Nhiều người ngạc nhiên như nghe chuyện lạ. Vua thận trọng phán:

- Các ý về chiêu mộ dân dũng, trước đây thì không được, nay có thể khả thủ. Nhưng khi làm vẫn tránh khoa trương, lộ liễu. Còn việc hiệu triệu

https://thuviensach.vn

toàn quốc thì phải cân nhắc. Người Pháp tuyên bố chỉ đuổi quân Cờ Đen, mà ta kêu gọi cả nước đánh họ, thì họ sẽ qui lỗi về phía ta.

Thuyết toan nói thêm, nhưng thấy các quan có xu hướng theo ý vua nên đành im lặng. Vua cũng chỉ muốn bàn đến thế, nên truyền cho các quan tạm lui.

Trần Tiễn Thành nán lại tâu vua:

- Thần nghĩ nước ta đã cùng Pháp ký hòa ước. Họ không thể bỗng chốc mà đổi thay tất cả. Cứ xem mấy lần trước, người Pháp chỉ cương lúc đầu, sau rồi lại nhu. Ta cũng nên khéo léo, xem xét thế ta thế địch mà tính chuyện mềm nắn, rắn buông, để tránh đổ vỡ lúc này.

Vua lắng nghe Tiễn Thành nói. Thành và Thuyết gần đây ở gần vua hằng ngày. Hai người đã tâu bày cặn kẽ thiệt hơn về hòa và chiến. Ai cũng có lý lẽ về chủ kiến của mình. Giặc đến thì đánh là cái lý đương nhiên, các thời Lý, Trần, Lê đều vậy. Nhưng ngặt vì thế nước ta bây giờ yếu kém, đánh không chắc thắng, mà thua thì mất hết. Âu là phải dĩ hòa vi quý. Thà mất một phần còn hơn mất tất cả. Nhân nhượng đến độ nào đó mà họ vẫn lấn át thì hãy tìm cách khác...Đấy là điều Tiễn Thành đã vài ba lần mật tâu với vua. Nay Thành nhắc lại những điều đó, vua nghe rồi bảo:

- Khanh là lão thần của triều đình, lúc quốc gia hữu sự cần phải lập mưu hiến kế giúp vua. Ta chưa bao giờ gặp sự quẫn bách như lúc này, nhưng mưu thần, dũng tướng thì quá ít... Vua thở dài rồi nói thêm - Ta sẽ lưu tâm về lời tâu của khanh, tuy chỉ là điều nhắc lại.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 40

Thấy không thể biện thuyết với Hoàng Diệu để chiếm thành Hà Nội, Rivie nói với các viên phụ tá:

- Chúng ta cần nổ súng. Viên Tổng đốc không sợ chết này không chịu nghe lời đe dọa. Cần gấp rút đánh thành như kế hoạch đã định. Tôi đề nghị ngài Lãnh sự Kécgarađec nắm chắc Tôn Thất Bá hơn nữa. Con ngựa thành Tờroa ấy rất cần cho chúng ta. Bá có thể giúp chúng ta đánh thành nhanh và ít tổn hại. Bản sơ đồ do người của ta trong thành gửi ra, sẽ giúp các pháo thủ xác định được mục tiêu quan trọng cho đại bác công phá. Tôi đã xin ngài Toàn quyền Đờ Vile cấp thêm 10.000 viên đạn và nhiều thuốc nổ. Trước mắt cần chiếm ngay thành Hà Nội. Nếu thành này còn ở trong tay Hoàng Diệu thì sẽ là một lực lượng tinh thần và vật chất khiến chúng ta phải lo ngại. Cần phải làm cho nó thành vật vô dụng bằng cách phá toang các cửa, và tống các khẩu thần công xuống ao hồ. Chiếm được Hà Nội, chúng ta chiếm được Sơn Tây, Nam Định, Bắc Ninh... và sẽ chiếm cả một vùng rộng lớn dọc ven sông Nhị. Lợi rất to mà không tổn phí bao nhiêu.

Tiếp đó, Rivie gửi tối hậu thư cho Hoàng Diệu:

Gửi ông Tổng đốc Hà Nội!

Tôi yêu cầu ông phải nộp thành theo những điều kiện sau đây: Ngay hôm nay ông ra lệnh cho quân ông hạ vũ khí, mở cửa thành và rút nhanh khỏi thành. Ông cùng các viên Tuần phủ, Bố chính, Án sát, Đề đốc, Chánh phó Lãnh binh, phải đến nộp mình ở dinh của chúng tôi đúng 8 giờ sáng ngày 20-4-1882.

https://thuviensach.vn

Tổng chỉ huy quân Pháp tại Bắc Kỳ

Hăngri Rivie

Tối hậu thư đến tay Hoàng Diệu đúng lúc thám tử báo tin: quân Pháp đã tiến hành xong thế bao vây quanh thành, và chỉ còn chờ lệnh nổ súng. Hoàng Diệu lập tức ra lệnh tiếp chiến. Án sát Tôn Thất Bá đứng bên vội đề đạt:

- Xin thượng quan tìm kế hoãn binh, ít nhất là một ngày nữa, để kịp báo Thống đốc Hoàng Tá Viêm về tiếp ứng.

Hoàng Diệu biết Tá Viêm không được phép đưa quân xuống đây, nhưng nếu hoãn binh được thì cũng nên. Ông đang chần chừ chưa quyết định thì Tôn Thất Bá tiếp:

- Tôi sẽ nhận lệnh thượng quan đến Lãnh sự quán Pháp thương lượng.

Có người tình nguyện nhận việc khi cấp bách, Hoàng Diệu giao ngay.

Tôn Thất Bá được thả bằng thang dây xuống chân thành và ra khỏi vòng nguy hiểm. Quân Pháp kịp thời ào ạt nổ súng. Các tàu chiến Pháp từ sông Nhị nã đại bác vào nội thành. Khu thành vuông mỗi mặt dài hơn cây số, thu gọn bằng mấy nét giản đơn trên bản đồ, ghi những mục tiêu chủ yếu. Đạn rót tập trung vào những mục tiêu đó. Hoàng Diệu bị ốm sau những đêm ít ngủ và lo toan, ông vẫn đứng trên mặt thành cùng các quan điều đốc tướng sĩ chiến đấu. Tiếng loa thét vang:"Ai giết được nhiều giặc, lập công sẽ được thưởng".

Súng thần công từ mặt thành nổ từng phát chậm chạp, bị đại bác Pháp nổ nhanh và mạnh áp đảo. Quân Pháp đánh nghi binh Cửa Đông nhưng tập trung đánh mạnh ở Cửa Bắc. Từ các lỗ châu mai trên mặt thành, quân Nam ráo riết bắn trả. Quân Pháp tiến đến các phố gần thành, dân phố đốt nhà làm bức tường lửa khiến quân Pháp phải chậm bước. Họ phải vội vã di chuyển

https://thuviensach.vn

những cỗ đại bác lưu động để tránh lửa. Nhưng lửa cháy không được lâu, quân Pháp tràn qua những nhà đã ra tro để áp sát tường thành.

Trận chiến đang ở thế giằng co, bỗng trong thành bị nội công. Kho thuốc súng bốc cháy và nổ lớn; rồi cột cờ bị gãy. Quân Nam xôn xao, nao núng. Thừa cơ, quân Pháp bắc hàng chục chiếc thang trèo lên thành. Quân Nam dùng giáo dài và câu liêm đánh chặn khi địch gần tới mặt thành. Quân Pháp cậy có súng kiểu mới đồng loạt hạ sát những người lính đội nón chóp trên mặt thành, rồi ùa vào khi cửa thành bị đại bác phá tung.

Ngu-ồ-n: -iread.v-n

Sau những phút hỗn chiến, quân Nam tử trận và bị thương nằm la liệt ở chân thành. Số đông còn lại thấy thành bị vỡ, vội tháo chạy ra ngoài.

Những toán quân Nam ở ngoài thành cố sức đánh vào sau lưng giặc. Trai tráng, dân dũng ở phố phường đem giáo mác theo quân đánh giặc, có chỗ giết được võ quan Pháp. Nhưng không lâu, họ bị quân Pháp đẩy lui.

Biết không thể chống nổi giặc, Tổng đốc Hoàng Diệu viết nhanh tờ biểu giao cho người thân tín đem về dâng vua. Rồi ông treo mình lên cành cây tự tử. Tuần phủ Hoàng Hữu Xứng bị giặc bắt. Các viên quan khác cùng quân sĩ tháo chạy. Thành Hà Nội bị mất sau một buổi sáng giao tranh quyết liệt.

Chiếm được thành, Rivie điện ngay cho Đờ Vile: "ông Tổng đốc đã thắt cổ. Là người bình tĩnh và kiên quyết, ông chết là lợi cho ta lắm. Can đảm và có ảnh hưởng lớn, nếu ông còn sống chắc sẽ gây nhiều rắc rối cho ta, nhất là nếu ông liên kết với Hoàng Tá Viêm...".

Rivie cho quân chiếm luôn sở Thương chính, rồi gấp rút phá mọi công sự trong thành. Đẩy thần công xuống ao hồ. Mặt khác, ông cho lính chiếm đóng Hành Cung, và củng cố các vị trí bên sông. Thu vét tiền bạc, lương thực trong thành với số lượng rất lớn. Được thể quân Pháp ở Hải Phòng

https://thuviensach.vn

cũng chiếm sở Thương chính, nơi kiểm soát việc buôn bán và thu thuế, lấy nhiều tiền bạc, sổ sách.

Thực hiện kế hoạch vừa đánh vừa xoa, nhằm dễ dàng củng cố thắng lợi, Rivie cho người đón Tôn Thất Bá đang trú ở ngoại thành về, để làm cái việc gọi là "trao trả thành" cho Bá.Qua Bá mà loan truyền: quân Pháp chỉ đánh những ai chống lại họ. Họ chỉ đuổi quân Cờ Đen, bảo vệ thông thương. Họ sẵn sàng thương lượng với triều đình.

Tôn Thất Bá lánh ra làng Nhân Mục, ở nhà người vợ lẽ, được nhân viên Lãnh sự quán Pháp đón về. Bá vào thành, sợ sệt nhìn cảnh tan hoang, đổ nát. Nghe Hoàng Hữu Xứng bị bắt giam và tuyệt thực đã suy nhược, Bá đến thăm. Xứng đã ít nhiều hiểu lòng dạ Bá, ráng sức lấy hơi mắng nhiếc:

- Anh là kẻ đầu hàng giặc... Nghe giọng lưỡi của anh lâu nay tôi biết... Nhưng không ngờ anh đê tiện đến thế!

Bá giả vờ khóc để khỏi bị người đồng liêu mạt sát, và để thực hiện một mưu đồ khác:

- Xin ngài hiểu cho, tôi cũng bị người ta bắt, đối xử tồi tệ.

Hữu Xứng mệt nhọc, nhắm mắt nghe Bá thì thầm:

- Người của Lãnh sự quán Pháp nói với tôi: Pháp lại muốn thương lượng để trả lại thành như lần trước. Họ tìm tôi về để bàn với ngài việc ấy. Mong ngài hãy cùng tôi khu xử...

- Tôi không tin người Pháp trả thành. - Hữu Xứng lắc đầu.

- Tôi cũng không tin - Bá ra vẻ khẳng định - nhưng họ giao thành thì ta giữ. Giữ rồi tìm cách liên lạc với Hoàng Tá Viêm cùng các tỉnh hội quân về đòi lại.

https://thuviensach.vn

Hữu Xứng không ký tên vào văn bản nhận thành. Ông chỉ ký vào thư gửi Hoàng Tá Viêm, xin đem quân về ứng cứu Hà Nội.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 41

Tin thành Hà Nội thất thủ về kinh đô. Lại có tin tướng Pháp gọi Tôn Thất Bá về để giao trả thành. Vua cho khẩn cấp triệu các quan Cơ mật và Thương bạc đến hội bàn.

Tôn Thất Thuyết dâng vua tờ tâu chung của chánh, phó Kinh lược Nguyễn Chính, Bùi Ân Niên và Thống đốc Hoàng Tá Viêm. Vua bảo đọc các quan cùng nghe:"Binh thuyền Pháp ra Bắc Kỳ chuyến này là làm trái hòa ước Giáp Tuất. Tổng đốc Hà Nội hỏi thì họ viện cớ đến đuổi quân Cờ Đen. Ta phòng bị trong thành, họ nói hễ nơi nào phòng bị thì họ đánh. Họ chiếm thành rồi đổ lỗi cho quan Tổng đốc. Họ khinh nhờn như thế, ai chẳng đau lòng. Từ khi họ đến nước ta để cầu lợi, cứ mười năm lại một lần bội ước, đem quân cướp thành rồi lại nói trả thành, hống hách uy hiếp để thỏa lòng tham lam. Xét thâm ý của họ, thấy nơi nào khiếp thuận thì họ lấy ngay, nơi nào phòng bị thì họ đánh chiếm, không lấy được toàn hạt Bắc Kỳ thì họ không thôi. Ý họ đã lộ rõ. Nếu ta theo ý họ thì có thể tạm yên, nhưng như thế sẽ sa dần vào mưu thuật của họ, khiến nhà vua phải lo phiền. Chúng thần xét kỹ tình thế, thấy nên đánh một trận rồi sau có hòa thì hòa, mới át lòng lang sói của họ".

Nghe xong tờ tâu, vua lặng người nghĩ ngợi. Một lúc sau vua phán:

- Mấy viên ấy nghe tin Pháp vây thành Hà Nội sao không hợp lại mà đánh ngay. Nay họ đã nói trả lại thành mà còn đánh, thì họ sẽ đổ lỗi cho ta, ngăn mất cơ hội khôi phục sự yên ổn. Nếu đánh thì phải dùng quân Cờ Đen, mà dùng thì Pháp giận. Họ là kẻ vốn cậy uy lực gây sự, nếu đánh e họ phát khùng làm càn, sinh ra chuyện khác. Nay hãy chờ xem họ có đòi hỏi

https://thuviensach.vn

quá đáng không. Nếu quá đáng thì ta hãy đánh. Đến lúc ấy là do họ gây ra, khó chối gỡ trách nhiệm.

Tôn Thất Thuyết tâu:

- Pháp nói trả thành cho Tôn Thất Bá, nhưng vẫn đóng nhiều nơi trong thành, kể cả Hành Cung. Lại phá hủy cửa thành, triệt tiêu súng đạn của ta. Đấy là triệu chứng họ muốn biến Hà Nội thành đất của họ, rồi từ đó lấn dần ra các tỉnh khác.

Rồi Thuyết đọc vua nghe các tờ tâu của Tĩnh biên sứ Trương Quang Đản, Tổng đốc Hải Dương Lê Điều, và của các quan trong triều như Vũ Văn Đức, Phan Đình Thực... Các tờ tâu đều xin vua chính thức ra lệnh đánh giặc.

Trần Tiễn Thành tâu:

- Khâm sứ Pháp vừa đưa thư cho viện Thương bạc, nói là nước Pháp muốn nhanh chóng tái lập sự hòa hảo.Xin vua cử một Tổng đốc mới, đi tàu Pháp ra Hà Nội để họ trả thành.

.Ngu.ồ..n: iread.vn

Vua đang băn khoăn chưa tìm được quyết định, thì Tiễn Thành nói thêm về việc Khâm sứ Pháp hoạnh hỏi, rằng "Sao quân Nam lại tăng cường phòng thủ cửa Thuận An?". Nhân thể, Thuyết thuật lại lời nói ngang ngược, thái độ khinh mạn, trịch thượng của sứ Pháp khi phản ứng về việc ấy. Vua nghe, nổi giận và bảo:

- Phòng thủ là việc thường làm của mỗi nước, sao họ lại bắt ta bó tay nhằm làm hài lòng họ? Việc phòng thủ của các tỉnh, họ đều muốn triệt bỏ là họ có chủ ý. Họ muốn đem chữ "hòa" để đánh lừa ta chăng?

https://thuviensach.vn

Vua như cây tre bị vít ngọn xuống từ lâu, nay có dịp bật lên. Vua sai quan Thương bạc trách nghị, tranh biện với Khâm sứ Rây na. Cho đem bức thư và lời hoạnh hỏi của Rây na để đình thần bàn luận phải trái.

Xét lời tâu của quan bộ Binh, vua cho các tỉnh phân tán thuốc súng, tránh tập trung một kho bị cháy như Hà Nội. Cho gọi Ông Ích Khiêm lâu nay nghỉ ốm về kinh giao việc. Khiêm từng bắn chết tướng giặc Khách Ngô Côn, vốn là võ quan đắc dụng. Cho lưu các Cử nhân võ tại kinh, bổ làm quản, suất, huấn luyện quân sĩ; trước đây phần nhiều bổ đi các tỉnh, khiến các quản, suất ở kinh ít người có năng lực...

Nhân việc này, vua còn cho xem xét các quan võ, thời gian qua nhiều người lười, yếu, đã thế lại cứ theo niên hạn để thăng chức. Một số người chức cao mà không làm nên công trạng gì. Nay cho bộ Binh xét kỹ: ai khỏe mạnh, làm việc giỏi mới thăng chức... Vua cũng quan tâm đến việc an dân, ra tờ dụ cho các tỉnh, khuyên dân lương, dân giáo cùng nhau sống cho yên ổn.

Chuẩn y lời tâu của bộ Binh, vua sai quan tỉnh Quảng Nam tế Hoàng Diệu một tuần, để an ủi lòng trung thành và tinh thần tử tiết; lại cấp một nghìn quan tiền để nuôi mẹ Diệu và chi tang lễ.

Quan Thương bạc xin cử người ra Hà Nội thương thuyết theo thư của Khâm sứ Pháp. Vua cho Trần Đình Túc, đã về hưu ra làm Khâm sai kiêm quyền Tổng đốc Hà Nội. Cho Nguyễn Hữu Độ làm Phó khâm sai kiêm quyền Tuần phủ Hà Nội, cùng Túc làm việc thương thuyết với Pháp, nhận lại thành và chiêu an dân chúng. Mặt khác, vua cho mật báo các tỉnh từ Ninh Bình trở vào Bình Thuận, về chuyện Pháp hạ thành Hà Nội, để ngầm biết mà đề phòng, tránh gây hoang mang cho dân chúng.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 42

Đình Túc và Hữu Độ đã làm việc với người Pháp nhiều lần, nhưng lần này hai ông đều thấy rất khó. Phía Pháp công bố trả thành với điều kiện có đi có lại ngặt nghèo hơn. Họ đòi Nam triều làm bản bổ sung hiệp ước Giáp Tuất, với các điều:

- Thừa nhận quyền bảo hộ của Pháp đối với Bắc Kỳ. - Đòi để Pháp đóng 600 quân ở Hà Nội; để tàu chiến Pháp tự do đi lại khắp nơi; để Pháp Toàn quyền nắm ngành buôn bán và thu thuế. - Đòi đuổi hết quân Cờ Đen... Trong khi Đình Túc và Rivie gặp nhau bàn chương trình thương lượng, quân Pháp vẫn phá nốt những khúc thành dày và cao; những khẩu thần công từ mặt thành bị đẩy xuống hồ ao chìm nghỉm. Quân Pháp tự ý lên đóng đồn ở ngã ba sông Lô; mở cảng tàu buôn ở Nam Định; nối dây điện thoại từ Hải Phòng vào Hà Nội... Được tin quân Nam chuẩn bị thuyền bè và chất cháy có thể bất thần thả từ thượng lưu xuống đốt tàu Pháp, Rivie cho lấy nhiều thuyền dân chằng nối thành hàng ngang làm vật cản. Cho sửa sang công sự và củng cố đồn lũy của Pháp ở Hà Nội. Cho tàu vào Ninh Bình, Thanh Hóa dò xét tình hình và liên lạc với các giáo sĩ vùng Phát Diệm...

Đình Túc yêu cầu Rivie trả Hành Cung với lẽ: "Đấy là nơi chỉ để vua dùng khi ra tuần thú Bắc Kỳ, hoặc hàng năm các quan đến làm lễ bái vọng về kinh đô, không tiện để quan Pháp đặt bàn giấy, làm việc". Túc đòi tăng số quân Nam trông coi mấy nơi trong thành mà Pháp trả lại, Rivie chỉ cho 300 người cầm giáo mác.

https://thuviensach.vn

Trong khi Pháp cậy thế mạnh đòi hỏi vô lý, một làn sóng chống Pháp sôi nổi dâng lên quanh Hà Nội, ở các tỉnh trung du và trung châu. Hai đạo quân đông nhất của triều đình tại Bắc Kỳ do Tá Viêm và Quang Đản điều khiển, đều loan tin sẽ đánh vào Hà Nội. Rivie lấy ngay các việc đó để trách Đình Túc: "Các ông nói thương lượng nhưng lại sẵn sàng tiến công võ lực. Xảy ra chuyện gì, các ông phải chịu trách nhiệm nặng nề".

Đình Túc và Hữu Độ lúng túng khó xử, cùng nhau viết tờ tâu gửi về kinh xin vua quyết định: "Hoặc là thương lượng để bổ sung tờ ước theo ý Pháp, hoặc là cho toàn quốc chiến đấu; hoặc cho sứ thần sang Pháp hay gặp Toàn quyền Pháp ở Gia Định, trách cứ về lỗi đánh thành giết người. Và việc cuối cùng là phải có tờ ước rõ ràng hơn, mới có thể hòa hảo lâu dài"... Tờ tâu còn phê phán Tá Viêm và Quang Đản trước đây không kịp thời ứng cứu Hà Nội, nay đã qua mấy tuần vẫn án binh bất động, khiến Hà Nội riêng chịu tổn thất, quân Pháp thêm kiêu căng".

Vua hiểu thêm ý Túc và Độ. Ngài phán xét: "Cứ như lời tâu của các ngươi thì việc Viêm, Đản không tiến quân là sai. Có lẽ bọn ngươi thấy Viêm, Đản muốn lấy đánh làm chính, không muốn thương lượng; hoặc bọn ngươi thấy việc mình làm cũng khó, nên nói như thế để tránh trách nhiệm. Bọn ngươi lại muốn đánh, không những ngăn trở sự cơ mà muốn đổ lỗi cho triều đình đấy thôi. Ta rất không hài lòng". Rồi vua phán tiếp: "Đi sang Pháp thì xa, không kịp việc. Trách Toàn quyền và Khâm sứ Pháp thì đã có thư gửi đi, họ chưa trả lời. Sự cơ phải đối phó ngay không nên chờ đợi. Đại diện Pháp ở cạnh các ngươi, nên trách, nên làm thế nào, sao không tự quyết, mà đợi quan Thương bạc bàn với quan Pháp ở xa?...". Cuối cùng, vua nhắc lại: "Sai Tá Viêm đưa ngay quân Cờ Đen đến Thái Nguyên, để Pháp khỏi mượn cớ đổ lỗi cho ta. Túc và Độ tạm hoãn nhận thành, nhưng đóng ở ngoại thành, chiểu theo việc cho yên lòng dân".

Tru.yện được cập. nhật nhanh nhất t..ại iread.vn

https://thuviensach.vn

Đồng thời, vua cũng có thư cho Rivie, trách rằng: "Dân tâm, sĩ khí căm phẫn đã nhiều, khó mà giảng giải cho họ được. Quân Pháp phải rút ngay mới giảm được căm phẫn của dân, quan tỉnh mới dám nhận thành".

Trước khi trao thư gửi Trần Đình Túc, vua còn mở ra thêm mấy dòng tái bút: "Họ yêu cầu quá đáng cũng liệu tính thế nào đó, để họ bớt căng cứng, để ta khỏi lo sinh thêm chuyện khác. Ta cho ngươi làm hết trách nhiệm, không nên nửa nọ nửa kia khiến dân chúng hiểu lầm".

Những ngày này vua ăn không ngon, nằm khó ngủ. Vua buồn bực vì gặp kẻ địch quá nham hiểm và lòng tham không đáy. Việc ở Hà Nội đang rối bời khó gỡ, Khâm sứ Pháp ở kinh lại đòi bỏ lệnh "cấm buôn gạo", bởi có lệnh ấy mà thương nhân không đưa gạo vào Hà Nội, gây khó cho người Pháp. Quan Thương bạc tâu vua xin phán quyết. Vua phảy tay: "Người Pháp đến đây ở lâu, dân gian bị nhiễu hại đời sống; họ không biết lúa má thất bát hay sao mà đòi bỏ lệnh cấm. Trả lời cho họ biết".

Hôm sau, Trần Tiễn Thành vào hầu vua. Ông thường nhằm lúc vua thư tâm mới lựa lời tâu việc mình nghĩ. Rằng người Pháp lâu nay cậy thế mạnh là điều đã rõ. Viện cớ ta phòng thủ nên họ chiếm thành, lý sự như thế là sai, nhưng họ cậy mạnh nên tự cho là đúng. Họ tiếp tục viện cớ như vậy để ngăn ta phòng thủ cửa Thuận An. Thần thiết nghĩ Thuận An có phòng thủ cũng chưa chắc đã vững trước sức mạnh của Pháp, ta chỉ khiến họ bắt bẻ nghi ngờ. Âu là đình hoãn để họ không có cớ mà vin... Rồi ông kết luận: "Xin vua phán xét đến cái điều vẫn diễn ra lâu nay, là làm cho kẻ mạnh tức giận thì người yếu chịu thiệt". Còn một điều nữa ông muốn nói với vua nhưng chưa dám nói, rằng: đất nước thế nào cũng được, miễn là còn vua quan. Đó là điều người Pháp đã nói với ông, và là điều lúc này ông sẽ phải nói với những người cùng ý hướng.

Vua từng giận Khâm sứ Pháp hoạnh hỏi về việc phòng thủ Thuận An. Nhưng lúc này nghe Tiễn Thành thủ thỉ bàn bạc thiệt hơn, vua lại mềm lòng. Hôm sau, vua cho rút bớt việc phòng thủ Thuận An.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 43

Rivie tìm mọi cách củng cố thắng lợi vừa giành được, và chuẩn bị để lấn tới hơn nữa khi có điều kiện. Ông chỉ hội đàm với Trần Đình Túc vài lần, khiến Túc thấy phải làm một bản bổ sung hiệp ước với điều cốt lõi là "Thừa nhận nước Pháp bảo hộ nước Nam". Mọi điều khác đều quy tụ vào cốt lõi đó. Rồi ông cử viên đại diện hàng ngày làm việc hòa đàm.

Rivie gặp giám mục Puyginhê, yêu cầu cộng tác với mình như với Gácnhê trước kia. Giám mục nhận lời, khuyên Rivie hành động cương quyết nhưng thận trọng hơn, để tránh đỗ vỡ lớn. Rivie nhất trí với giám mục, nên chọn hướng tiếp tục lấn chiếm là Nam Định, Ninh Bình, nơi có đông giáo dân, giáo sĩ, sẽ hỗ trợ nhiều cho quân Pháp.

Mạng lưới điệp viên do Puyginhê tạo nên ở nhiều vùng lúc này rất cần cho Rivie. Hàng ngày, tin điệp báo từ các nơi đưa về. Ở các tỉnh Sơn Tây, Nam Định, Bắc Ninh, quân Nam cũng như quân Cờ Đen được bổ sung số lượng và tăng thêm súng đạn. Dân dũng do các thân hào, sĩ phu chiêu mộ, đang ráo riết luyện tập, sắm giáo mác. Lưu Vĩnh Phúc gấp gáp mua súng đạn kiểu mới từ bên Tàu sang. Có nơi làm vật cản dòng sông, đặt thêm đồn binh; làm thơ ca, hò vè chống quân Pháp và yêu cầu triều đình đánh giặc xâm lăng. Kinh lược sứ Nguyễn Chính cùng quan tỉnh Sơn Tây thu góp tiền gạo, nuôi đạo quân đang lăm le kéo xuống Hà Nội...

Những tin trên khiến Rivie lo lắng. Lúc này trong tay ông chỉ có mấy trăm lính.Nếu các đạo quân Sơn Tây, Bắc Ninh đông mấy nghìn người, và đạo quân Cờ Đen hơn nghìn tên, đánh ập về đây, thì vô cùng nguy hiểm. Ông hy vọng các uy thế hùng mạnh vốn có của quân Pháp khiến vua quan

https://thuviensach.vn

nước Nam lâu nay khiếp sợ, sẽ là cái bóng che chở cho ông lúc này. Ông mong có thêm quân lính, súng đạn từ Pháp sang để sức mạnh của ông tăng lên, đủ chống các đạo quân Nam. Ông cũng mong cái tinh thần bạc nhược khiến vua quan nước Nam phải lùi trước mọi cuộc tiến công của Pháp trong hai mươi bốn năm qua, nay tiếp tục bạc nhược hơn, dẫn tới ngăn cản được hành động của phe chủ chiến.

Điều mà Rivie quan tâm không ít là sự can thiệp của nhà Thanh vào Bắc Kỳ. Tin từ Sứ quán Pháp tại Thiên Tân cho hay: nhà Thanh đã chú ý tới việc quân Pháp hạ thành Hà Nội. Lại có tin vua Nam đã thông báo với triều Thanh về việc này. Đang có chuyện mật bàn, có thể gây khó cho hành động của Rivie.

Trong lúc chờ đợi tiếp viện từ Pháp sang, Rivie tranh thủ hai vị Chánh phó Khâm sai nước Nam vào việc giữ thế hòa hoãn, được ngày nào hay ngày ấy.

Ông biết hai người này chủ hòa. Trần Đình Túc quê ở một tỉnh gần kinh đô, đã mấy lần được vua Tự Đức cử đi thương lượng với Pháp. Túc mềm mỏng, nhẫn nại, dễ chiều theo ý người Pháp. Hữu Độ quê ở Thanh Hóa, đã từng làm việc Thương chính ở Hải Phòng, quan hệ thuận lợi với Lãnh sự Pháp. Có lần Độ vào Gia Định công cán, được Thống đốc Nam Kỳ lưu ý, hẹn có dịp gặp lại... Những năm sau vụ Gácnhê, Độ làm Tuần phủ, giúp Túc là Tổng đốc, giao tiếp lịch thiệp với Lãnh sự Pháp ở Hà Nội. Nay gặp Rivie, Túc và Độ đều muốn cộng tác để lập lại quan hệ hòa hảo Pháp Nam. Rivie sẽ lợi dụng ý muốn đó vào việc giữ thế hòa hoãn lúc này.

Truyện. được biê..n tập tại iread.vn.

Lĩnh hội chủ kiến của Rivie, viên đại diện Pháp tại bàn đàm phán cố tìm những việc có thể quy là phạm ước, để dồn Trần Đình Túc vào thế luôn luôn bị động và cam chịu.

https://thuviensach.vn

Đại diện Pháp: - Thưa ngài Khâm sai, tin tức cho hay, các tỉnh thành Sơn Tây, Nam Định, Bắc Ninh đang có hành động chuẩn bị vũ lực. Trong khi hai bên thương lượng mà làm như thế là không thiện ý.

Đình Túc: - Thưa ông đại diện, đấy là người ta chủ động tự làm, vì e rằng sự việc xảy ra ở Hà Nội (việc Pháp chiếm thành) có thể xảy ra ở các nơi đó. Các ngài đã tạo ra một tiền lệ lo ngại.

Đại diện Pháp: - Chúng tôi chính thức yêu cầu triều đình của ngài cho ngăn cấm ngay việc đó, vì nó trái với ý định nhà vua, và trái với điều mà chúng ta đang mong muốn là lập lại quan hệ bình thường.

Đình Túc: - Ông Phó khâm sai của chúng tôi đang đi kinh lý để khuyến cáo các tỉnh nói trên, nhằm bỏ các việc mà ngài yêu cầu. Song dân chúng cũng như quan quân trăm tai nghìn mắt, họ thấy các ngài trả thành mà không tạo điều kiện cho chúng tôi giữ thành.

Đại diện Pháp: - Chúng tôi đã ngừng phá thành, phá súng.

Đình Túc: - Để cho thành được kín đáo và tiện sự đóng mở, các ngài cho chúng tôi sửa lại thành, xây lại những đoạn bị vỡ lở.

Đại diện Pháp: - Sửa chữa thành lúc này có nghĩa là củng cố một dinh lũy chiến đấu, nó không phù hợp với việc mà ngài và tôi đang làm là hòa đàm. Tốt hơn là hãy để nó như vậy cho đến khi hiệp ước được bổ sung.

Đình Túc: - Chúng tôi cần giữ an ninh khi thành do chúng tôi quản lý. Không những thành phải được sửa chữa kín đáo, mà còn phải có quân của chúng tôi bảo vệ.

Đại diện Pháp: - Vị tổng chỉ huy của chúng tôi đã tính đến việc đó. Các ngài đã có 300 quân trang bị giáo mác.

Đình Túc: - Chúng tôi cần 500 quân được trang bị súng đạn.

https://thuviensach.vn

Đại diện Pháp: - Việc bảo vệ Hà Nội còn có cả lính Pháp nữa. Các ngài không phải quá lo.

Đại diện Pháp nói năng trên cái thế của kẻ thắng. Đình Túc chỉ còn cách thuyết phục và cầu xin chứ không thể tranh biện, đòi hỏi. Vả lại vua đã khuyên ông: "Liệu trù tính thế nào đó để khỏi sinh thêm chuyện". Ngừng một lúc, ông chuyển sang việc khác:

- Trong thành có ngôi chùa thiêng, dân chúng và lính tráng thường đến lễ bái. Nay quân Pháp còn đóng, không tiện cho phật tử vào, mong ngài cho quân rút khỏi chùa.

Đại diện Pháp: - Chúng tôi có đóng quân trong chùa đâu.

Đình Túc: - Quân của các ngài đóng sát quanh chùa, không cho phật tử đến gần chùa; nhà sư không được ra khỏi cổng chùa.

Đại diện Pháp: - Đó là quy định thông thường của nhà binh. - Nói rồi ông rút thuốc lá ra hút, tỏ ý không muốn bàn việc ấy nữa.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 44

Tôn Thất Thuyết nhận bức thư dài của Nguyễn Quang Bích từ sơn phòng Hưng Hóa gửi về. Ông đọc đi đọc lại những dòng nói về công việc. Quang Bích kể những ngày này ông liên hệ khá đều với Hoàng Tá Viêm. Viêm vẫn nhận mật thư của Thuyết, làm mọi việc để chuẩn bị đánh giặc, hoặc từ Sơn Tây đánh xuống Hà Nội, hoặc chặn giặc kéo lên trung du. Quyết giữ vùng Sơn - Hưng - Tuyên và vùng Bắc Ninh, Thái Nguyên, nhằm bảo vệ thượng du... Lưu Vĩnh Phúc đã ngầm cử phụ tá của mình xuống các tỉnh quanh Hà Nội, thám thính địch tình và tìm địa thế chiến đấu. Viêm đã mấy lần nhận dụ nhà vua và tiếp Phó Khâm sai Nguyễn Hữu Độ về việc đẩy Lưu Đoàn khỏi Bảo Thắng. Nhưng Viêm vẫn theo ý Thuyết, không muốn đẩy Vĩnh Phúc vào chỗ bất lợi. Bởi suy cho cùng Pháp muốn đuổi Phúc về Tàu, để mất một đối thủ có thể gây khó cho việc Pháp đánh Bắc Kỳ; một đối thủ đã giết Gácnhê...

Vĩnh Phúc vẫn ở Bảo Thắng, đôi khi qua lại gặp Quang Bích. Một chi đội quân Cờ Đen đang giúp huấn luyện dân dũng ở sơn phòng Hưng Hóa, tập bắn cả súng cũ, súng mới. Phúc rất căm về chuyện Pháp ép vua bắt quân Cờ Đen phải chuyển đi nơi khác. Phúc hứa với Viêm sẽ tuân theo mọi mệnh lệnh đánh Pháp.

Tá Viêm cử Phúc về Tàu mua súng đạn kiểu mới; đã mua được một so, nay thiếu vàng bạc phải ngừng. Nếu vua cho thêm, sẽ mua tiếp. Bản thân quân Cờ Đen cũng đang tìm cách kiếm thêm súng đạn cho mình.

Bức thư Quang Bích kể rõ việc sơn phòng. Vì mưa lớn, lũ quét, lúa má bị hại.Nhưng ngô sắn vẫn được thu hoạch. Kho tàng đã lập nhưng lương

https://thuviensach.vn

thực không nhiều, vì dân mất lúa không thu được thuế. Con đường từ đê sông Thao vào đồn, từ đồn ra mấy ngả ngược xuôi đã làm xong, đủ cho người, ngựa hành quân thông suốt. Các bến sông Thao đã mở, thuyền nan thuyền gỗ đã đủ số dự định, thợ vẫn tiếp tục làm thêm. Cửa thành cũ kỹ đã thay thế bằng cánh lim, khung sắt, phía trong có bao đất đắp chèn... Một cứ điểm gần rừng núi hiểm trở được phòng bị như thế là cẩn thận.

Thuyết hài lòng thấy những việc ông mật truyền, Tá Viêm đang thực hiện. Ở nơi đối diện với kẻ địch, người ta thấy rõ chúng hơn ở kinh đô. Vua đã căm kẻ địch nhưng vẫn e sợ chúng. Và khi quá e sợ, vua quên căm giận. Vua không cho ông công khai phòng thủ Thuận An. Vua sợ tốn kém, không muốn chi nhiều vàng bạc để mua súng đạn kiểu mới. Đây là nỗi lo nhất của ông và của các viên quan chủ chiến.

Thuyết xin vào hầu vua. Ông thấy vua già hẳn đi, tuy ngài mới hơn năm mươi tư tuổi. Hơn hai mươi năm, vua đã ba lần bị người Pháp lấn át, ép buộc nhận những điều mà vua và số đông thần dân không muốn. Lần này họ lại ép nữa, vua đang ở thế quẫn bách, muốn cam chịu cho xong. Phải lấy nguyện vọng các quan viên và sĩ phu xứ Bắc mà làm cho vua nghĩ lại.

T.ruyện được biê.n tậ.p tại iread.vn.

Vua biết Thuyết đứng đầu phe chủ chiến, gần đây có những lời tâu xác đáng. Nhưng tình thế chung không lợi cho việc biến lời tâu thành việc làm. Lúc này chẳng dễ có những mưu hay chặn được bàn tay độc ác của giặc. Song có kẻ tâu bày thì vua hãy cứ nghe. Ngài hỏi Thuyết:

- Khanh có kế sách gì mới, nói ta nghe.

- Tâu bệ hạ. Xét tình hình ở Hà Nội, giặc nham hiểm hơn lần trước. Nhưng quan quân ta ở Bắc Kỳ, nhất là vùng Sơn - Hưng - Tuyên và các tỉnh quanh Hà Nội, đều chung ý chí đánh giặc giữ đất. Quân Cờ Đen hùng

https://thuviensach.vn

mạnh chưa ra trận. Nếu chỉ mới thất thủ Hà Nội mà đã nhanh chóng nhượng bộ kẻ địch, thêm quyền lợi cho chúng thì không nên. Ta đã hiểu lòng dạ của địch qua cái trò "đánh thành rồi trả thành, đổi lấy một hòa ước bất lợi cho ta". Lần này rồi cũng thế.

Vua gật đầu và cật vấn:

- Nhưng điều ta muốn biết là đối phó với chúng bằng cách nào?

- Tâu bệ hạ. Giặc bức bách ta quá thì toàn quốc phải đánh giặc, đó là điều khó tránh. Mặt khác, ta còn cách cầu viện lân bang. Nhà Thanh không thích người Pháp có mặt ở Bắc Kỳ, là nơi sát cửa ngõ của họ. Họ tuyên bố không công nhận hiệp ước Giáp Tuất, tiếp tục giữ mối bang giao với ta là vì thế. Lúc này ta nên cử sứ thần sang triều Thanh, yêu cầu họ cho viện binh giúp ta.

Ngẫm nghĩ hồi lâu, vua lại hỏi:

- Ta nghe nhà Thanh cũng gặp nhiều chuyện bối rối. Sau cuộc chiến tranh Nha Phiến, họ bị nước Anh cùng các nước phương Tây lấn át, đòi mở thương cảng, cắt nhượng địa. Trong nước thì loạn Thái Bình Thiên Quốc để lại hậu họa liên miên. Họ mải việc nhà đã chắc gì cứu viện cho ta?

- Tâu bệ hạ, đúng là họ có những việc nan giải. Nhưng chính vì vậy mà họ phải giúp ta, như việc đưa quân sang cùng ta đánh giặc Khách. Nay muốn vùng cửa ngõ của họ không vào tay người Pháp, thì họ phải giúp ta.

Nghe lời tâu vừa khẩn thiết vừa lý giải cặn kẽ, vua truyền:

- Ta cho trù liệu ngay việc liên hệ với nhà Thanh. Tình thế đòi hỏi phải biến báo nhanh chóng. Còn việc toàn quốc chiến đấu thì phải chờ xem...

Thuyết chưa hài lòng vì vua chưa ưng thuận tất cả lời tâu của mình. Nhưng được tới đâu hay tới đó, ông nói thêm:

https://thuviensach.vn

- Xin vua cho mời sứ Thanh sang đàm phán với đại diện triều đình ta, về việc mở rộng thương mại hơn nữa. Việc đó khiến người Pháp phải dè dặt đối với ta, lại khiến nhà Thanh hiểu ta có thêm thiện ý với họ.

Vua y cho làm ngay. Ít ngày sau triều đình cử sứ thần Phạm Thận Duật sang Trung Quốc. Và mật dụ cho Trần Đình Túc:"Tăng sự biện bác để kéo dài thương lượng, chờ tình huống mới".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 45

Nỗi lo của Rivie trước sự can thiệp của nhà Thanh ngày càng tăng. Ông buộc phải nhìn lại những diễn biến đã qua. Khi hòa ước 1874 ra đời, sứ Thanh ở Pari tuyên bố không công nhận. Pháp đã viện dẫn một câu trong tờ ước đó "Nhà vua (Nam) cam kết không thay đổi gì trong quan hệ ngoại giao hiện tại", để Thanh khỏi bận tâm. Người Pháp biết thời gian đó, nước Nam vẫn đều đặn cử sứ sang Bắc Kinh, nhưng đã làm ngơ để khỏi ảnh hưởng xấu đến quan hệ Pháp - Thanh. Nay Pháp đánh thành Hà Nội, đòi mở thông thương từ Bắc Kỳ sang Vân Nam, thì sứ Thanh ở Pari gặp Bộ trưởng Ngoại giao Pháp, đòi quân Pháp rút khỏi Hà Nội với lẽ:

- Trung Quốc đã nhiều thế kỷ có ưu quyền ở Bắc Kỳ, có biện giới chung hàng nghìn dặm với Bắc Kỳ, có kiều dân đông đảo ở đó; sông Nhị là đường thông thương của miền tây nam Trung Quốc... Do những điều ấy, Trung Quốc có quyền chú ý đến thời cuộc ở Bắc Kỳ.

Chính phủ Pháp đang vướng mắc việc chinh phục Ai Cập, vội cho đại sứ mình ở Trung Quốc giải thích:

- Pháp không tuyên chiến với nước Nam. Chỉ thực hiện hòa ước 1874, giúp vua Nam chống kẻ cướp ở Bắc Kỳ thôi. Pháp không có ý chiếm đất, cũng không có ý làm mất quyền lợi của Trung Quốc.

Rivie biết chuyện trên còn đang diễn biến. Phái chủ chiến đã tác động để vua Tự Đức cử sứ thần sang Trung Quốc vào thời gian này. Một phái đoàn thương mại Trung Quốc sang kinh đô Huế, và một văn bản về mở rộng buôn bán đã được nhanh chóng ký kết. Phái viên Trung Quốc là

https://thuviensach.vn

Đường Cảnh Tùng được cử sang nước Nam dò xét tình hình. Và lúc này quân Thanh được lệnh tụ tập nhiều ở biên giới. Tướng Tạ Kính Bưu đưa ba doanh đoàn sang Hưng Hóa. Tướng Triệu Ốc đưa năm doanh đoàn tới Tuyên Quang, Thái Nguyên. Tướng Hoàng Quế Lan đưa 12 doanh đoàn tới các tỉnh Cao Bằng, Lạng Sơn, Bắc Ninh... Tin từ Sứ quán Pháp ở Trung Quốc cho hay: viên Thương vụ đại thần Trương Thụ Thanh tâu về triều đình với ý: "Người Pháp thâm hiểm, muốn chiếm Bắc Kỳ, nhưng chưa dám chiếm ngay, sợ Trung Quốc phản kháng. Pháp kêu Nam vi phạm điều ước 1874, đòi làm bản bổ sung, để chiếm đất mà tránh mang tiếng xâm lược. Do đó, Trung Quốc cần tính chuyện đối phó...". Còn viên Tổng lý Quốc vụ nhà Thanh thì nói: "Quân ta ra hẳn ngoài biên, đóng lại để giữ đất, khỏi lo chính sách tằm ăn dâu của giặc Pháp. Pháp đã nhòm ngó sông Nhị, việc Bắc Kỳ, ta phải can dự. Không thể đóng cửa tự thủ nữa".

Truy-ện được d-ịch t-rực tiếp tại iREAD-

Rivie càng lo khi sứ Pháp ở Trung Quốc nhận định: "Chiến tranh giữa Pháp và Thanh là không thể tránh được". Toàn quyền Đờ Vile lại tin cho Rivie về tình hình Nam Kỳ: "Dân chúng đang sôi sục nổi dậy. Người ta lấy danh nghĩa Tự Đức để quyên tiền, mua lậu súng đạn khá nhiều. Một cuộc nổi loạn lúc này sẽ nguy hại ghê gớm, vì chỉ trong vòng ít ngày chúng ta sẽ mất cả vùng đất đã phải tốn mấy năm chinh phục". Nước Cambốt đã được người Pháp bảo hộ, lúc này dân chúng rục rịch nổi dậy ở nhiều tỉnh, khiến Nam Kỳ càng thiếu ổn định.

Rivie không chịu được cái nực nội mùa hè ở vùng nhiệt đới này. Ông mặc áo mỏng, quần soóc, ngồi dưới bóng râm cây đa trước sân Đồn Thủy. Gió sông Nhị lướt qua bãi ngô vào đây làm ông dễ chịu. Nhưng ông vẫn không dứt được mạch nghĩ trong đầu. Ở nước Nam này, ông đang hành động với ước vọng to lớn. Chiếm được Bắc Kỳ, ông sẽ được các chủ thầu mỏ, nhà buôn gạo, chủ kho bạc coi như người mở đường của họ, họ sẽ đem lại cho ông những khoản lợi lộc béo bở. Ông sẽ trở thành người được chính

https://thuviensach.vn

giới Pháp tôn trọng. Và ông sẽ trở thành viện sĩ viện Hàn lâm nhiều uy tín của nước Pháp, trở thành Đô đốc của Hải quân hùng mạnh... Song con đường hướng tới vinh quang của ông đang vấp nhiều chướng ngại. Dân nước này từ Nam ra Bắc đang đồn đại trước một hiện tượng thiên nhiên: "Sao Chổi xuất hiện là điềm có loạn; đuôi sao quét về hướng Tây nên Tây sẽ thua". Trong thực tế, Lưu Vĩnh Phúc đã từ Bảo Thắng xuống Sơn Tây. Ở Nam Định, Ninh Bình, các cổng thành đóng chặt, chĩa đại bác xuống sông, nơi tàu Pháp đậu. Lạy Chúa, nếu một cuộc tiến công từ các tỉnh trung du xuống Hà Nội lúc này thì vô cùng nguy hiểm. Một cuộc nổi dậy toàn quốc có thể diễn ra, và nếu quân Thanh ào ạt tràn xuống trung châu thì cục diện chung ở nước Nam này sẽ biến đổi có hại ghê gớm cho Pháp...

Rivie rút khăn mùi xoa lau mồ hôi trán. Ông mong nhanh có quân và súng đạn tiếp viện. Nhưng tất cả những điều ông được biết kể trên lại khiến cho Chính phủ Pháp do dự. Nghị viện Pháp chưa muốn nổ ra một cuộc chiến tranh thuộc địa ở một vùng Viễn Đông xa xôi, nguy hiểm.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 46

Bị ngăn cấm về ngoại giao và bưng bít về thông tin, vua Tự Đức không biết những điều lo lắng của Rivie ở Bắc Kỳ và của Đờ Vile ở Nam Kỳ. Ông càng không biết ở Pháp, người ta đang bấn bíu về cuộc xâm chiếm một nước khác, nên do dự trước hành động mạnh mẽ ở đây. Ông chỉ biết nhà Thanh đã cho quân sang vùng trung du và thượng du Bắc Kỳ, và ông cảm kích cho là "Thiên triều quyến luyến nghĩ đến thần dân ở nước Nam". Ông cũng không biết Pháp đang mở cuộc thương lượng với Thanh về số phận đất Bắc Kỳ của ông.

Diễn biến lúc này ở Bắc Kỳ là điều ông quan tâm đêm ngày. Ông mong cuộc thương lượng giữa Trần Đình Túc và đại diện Pháp đạt tới thỏa thuận về một bản bổ sung hòa ước ít hại cho nước Nam. Quân Thanh sang làm áp lực cho việc thương lượng này, và không cho Pháp tiếp tục đánh chiếm các tỉnh khác quanh Hà Nội. Ông chỉ mong được như thế thôi. Ông không muốn nổ ra một cuộc nổi dậy toàn quốc như Tôn Thất Thuyết tâu bày, và như sĩ dân từ Bắc đến Nam mong muốn.

Song tình hình không diễn biến theo ước vọng của vua. Từ Hà Nội, Đình Túc tâu về: "Ở ba tỉnh Sơn Tây, Nam Định, Bắc Ninh có việc quân Cờ Đen dán tờ yết thị tố cáo Pháp; họ cắm chông, đặt quân mai phục. Trách nhiệm giữ đất phải làm như thế. Nhưng đem đàn quân họp như đàn quạ, chống với bọn giặc dữ như diều hâu; dựa vào thành cao vài trượng đấu với súng bắn xa vài chục dặm, thì khó lòng giữ được. Nguyễn Hữu Độ đến ba tỉnh bàn tính, nhưng các quan nói là Tá Viêm đôn đốc chuẩn bị cuộc chiến, hoặc nói là chưa có chính lệnh rõ ràng của triều đình. Trong thương thuyết, thần khó biện bạch về việc trên với người Pháp. Có thể vì thế mà họ đánh

https://thuviensach.vn

trước để khống chế, để lấy cả ba tỉnh ấy. Xin vua cho thần nghỉ chức Khâm sai, chỉ chuyên làm việc Tổng đốc. Còn việc toàn Bắc Kỳ xin giao cho Kinh lược Nguyễn Chính và Thống đốc Tá Viêm để được thống nhất mà làm".

Xem tờ tâu của Đình Túc, vua phát bực, sai quan viết thư ra: "Ngươi được phái đi đã gần một tháng chưa làm được điều gì, nay lại thoái thác trách nhiệm. Như thế không được. Phải thương thuyết cho quân Pháp rút khỏi thành, để dân chúng khỏi nghi ngờ, để giữ được hòa hảo lâu dài".

Điều vua phải bận tâm nhiều là Tá Viêm không đưa quân Cờ Đen đi khỏi Bảo Thắng, lại còn cho xuống Sơn Tây, nảy cái cớ cho Pháp không rút quân khỏi thành. Hơn nữa họ còn đưa ra lời đe doạ: "Phía nước Nam sẽ chịu mọi trách nhiệm và hậu quả, do các hành động khiêu khích của mình và của Lưu Vĩnh Phúc".

Vua lại sai Hữu Độ đến gặp Tá Viêm và các tỉnh thần ba tỉnh Sơn Tây, Nam Định, Bắc Ninh, bắt quân Cờ Đen phải ngừng hoạt động và rút ngay đi nơi khác, không được lần lữa hỏng việc.

Bị Hữu Độ thúc giục, Tá Viêm phải họp bàn. Ông lĩnh hội ý kiến các quan rồi gửi tờ tâu về triều:"Khâm sai Trần Đình Túc nhận thành chưa xong, thương thuyết chưa được việc nào. Xét ra Pháp nói trả thành không phải thực tâm. Họ muốn nắm quan Khâm sai trong tay rồi muốn làm gì thì làm. Nếu chúng thần chịu nghe Pháp, đuổi Lưu Đoàn, các tỉnh không phòng bị, Pháp có thể thừa thế làm càn. Nay Lưu Đoàn làm việc cho ta phòng bị thêm vững, Pháp chưa làm càn được nên yêu sách nhiều khoản. Xin vua cho người biện thuyết với Khâm sứ Pháp, đòi họ rút tàu, rút quân, ta sẽ giảm binh".

Tờ tâu ghi thêm: "Tỉnh Sơn Tây đường sông có phần nông, lòng dân thuận. Có thể làm kế chống giữ cho cả trung du, thượng du, nên chúng thần

https://thuviensach.vn

tăng cường phòng bị. Nếu đưa Lưu Đoàn đến Thái Nguyên, thần rút vào Thục Luyện, e khi lâm sự không đối phó ngay được".

Nhận tờ tâu, vua lại bực tức quở trách:"Viêm có tội trái mệnh vua. Tự cho rằng tướng ở ngoài không nghe mệnh vua chăng. Ta nói rõ: "Cho Viêm vào Thục Luyện; Lưu Đoàn rút tất cả đến Thái Nguyên, xa Sơn Tây và Bảo Thắng".

Ngu.ồ.n: i.read..vn

Vua lại sai Kinh lược sứ Nguyễn Chính đóng quân gần nơi Tá Viêm, để qua lại bàn bạc công việc xác đáng. Trước hết cùng Viêm đưa ngay Lưu Đoàn đi nơi khác.

Viêm bị đẩy vào thế buộc phải theo ý vua.Nhưng các quan chung quanh Viêm, kể cả Vĩnh Phúc đều muốn Viêm tâu về xin lại, may ra vua thấu hiểu cơ sự mà thay đổi quyết định. Ông lại viết lời tâu: "Người Pháp đến lần này, lòng dối trá không lường được. Tỉnh Sơn Tây là nơi trọng yếu đối với cả Bắc Kỳ, nếu thành Sơn Tây bị đánh, toàn kỳ sẽ giao động; và bất chợt phải dùng binh sẽ không còn chỗ đứng chân. Vì vậy nếu bắt Lưu Đoàn đi ngay, thì xin vua sai Nguyễn Chính đến đóng quân và giữ thành Sơn Tây cho khỏi lo ngại".

Vua lại cho hỏa tốc trả lời Viêm: "Rời Lưu Đoàn là cần, không rời không được. Nhưng nên rời đến Thái Nguyên, Tuyên Quang hoặc Thục Luyện. Phòng khi Pháp gây sự còn kịp quay lại đối phó, chứ lúc ấy không thể đổ lỗi cho ta".

Vua quá lo nghĩ, quên rằng việc đánh hay hòa là việc của mình, vua viết thêm cho Viêm: "Nếu đánh không đánh, hòa không hòa, lưỡng lự thì bao giờ xong, mà lỗi về ta cả, ngươi nói thế nào để giải được điều đó? Giữ Sơn Tây, Hưng Hóa là trách nhiệm của ngươi, nay lại muốn đùn đẩy cho

https://thuviensach.vn

Nguyễn Chính ư? Là quan đại thần không nên như thế. Mất tỉnh thì ngươi chịu tội trước hết, rồi mới đến Nguyễn Chính, đừng có chối cãi".

Bí quá, Viêm đành tâu thực với vua: "Thần rất khó thuyết phục Vĩnh Phúc. Vì Phúc là viên tướng có công có tài, đang làm những việc vì nước, rất chính đáng. Phúc cho rằng nếu mình phải rút quân là mắc mưu giặc Pháp...". Viêm xin vua giao việc thuyết phục Vĩnh Phúc cho Nguyễn Hữu Độ, vì Độ đối xử với Phúc có phần chu đáo. Vừa qua Độ hứa cấp tiền cho Phúc, Phúc hài lòng chờ nhận".

Vua sai người hỏi Hữu Độ: "Có đúng thế không? Ngươi nên trù tính thế nào cho được?".

Hữu Độ tâu: "Lưu Đoàn vốn ương bướng và hung ác. Có lần tôi làm chức phó cho Viêm, bảo Phúc đi dẹp giặc Khách, Phúc nói "Chỉ theo lệnh Thống đốc". Nay bảo Phúc rời Bảo Thắng là rất khó. Trước tình thế cấp bách, cần nói rõ nghĩa vụ Phúc phải tuân theo; có thể dụ thêm bằng lợi lộc, may ra được việc".

Hữu Độ cũng tâu vua về điều mà Viêm đã bàn kín với Độ: "Bảo cho Phúc biết ý triều đình sẽ lại hòa với Pháp. Quan quân đều phải lùi xa Hà Nội để chờ lệnh, trong đó hàm ý bắt Phúc phải rời Bảo Thắng và Sơn Tây". Và Độ nhận xét: "Vậy thì việc ấy Viêm đã có kế sẵn. Thần đâu dám khinh thường nói đến cấp cho tiền bạc. Viêm danh vọng to, chức quyền trọng. Phúc theo Viêm hơn chục năm qua. Thần chỉ là kẻ tân tiến, ít danh vọng, đi lại với Phúc chưa đầy một tháng, có ân uy gì mà cảm hóa được Phúc. Việc khó này xin cứ giao Viêm làm trước sau trọn vẹn".

Vua đọc tờ tâu của Độ phát cáu: "Độ đã từng làm phó sứ cho Viêm, nay bắt đến cùng Viêm bàn bạc, thuyết phục Vĩnh Phúc". Vua sai rút chức Tuần phủ của Độ, để đặc phái đi làm việc đó.

https://thuviensach.vn

Thế là ngày đêm Độ ở bên Viêm, lấy mệnh vua đốc thúc Viêm phải đưa quân vào Thục Luyện - một đồn lớn xa Sơn Tây; Vĩnh Phúc phải đưa quân đi Thái Nguyên, Tuyên Quang. Rồi Viêm và Phúc buộc lòng phải thi hành, Độ tâu kết quả về triều. Vua căn dặn Tá Viêm: "Ngươi cần lưu tâm an ủi Phúc, chọn đất cho Phúc ở ổn thỏa, mau chóng an cư sinh sống".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 47

Được tin Tá Viêm và Vĩnh Phúc lui quân xa Hà Nội, Rivie như người ngồi tàu tránh được đợt sóng lớn. Ông chuyển trọng tâm lo nghĩ về sự can thiệp của nhà Thanh. Tin từ Sứ quán Pháp ở Trung Quốc cho hay: đang có cuộc thương lượng giữa sứ Pháp Burê với đại diện nhà Thanh là Lý Hồng Chương. Ở bàn thương lượng, Thanh đưa mọi lý lẽ để chứng minh nước Nam phụ thuộc vào mình. Pháp hùng hồn biện luận: từ khi ký điều ước 1874, nước Nam đã phụ thuộc Pháp.

Burê biết hơn chục doanh đoàn quân Thanh đã chia làm ba, bốn ngả kéo sang Bắc Kỳ, hướng xuống Hà Nội. Ông còn thấy sự chuẩn bị chiến tranh khá ráo riết ở vùng Hoa Nam. Lực lượng hải quân, lục quân Thanh trang bị vũ khí mới khá mạnh. Ông cũng biết lực lượng quân Nam ở Bắc Kỳ lúc này, kể cả quân Cờ Đen nổi tiếng đã giết Gácnhê, đang chuẩn bị chờ lệnh chiến đấu.

Ông cho là quân Pháp ở Hà Nội sẽ gặp khó khăn, thậm chí nguy hiểm, nếu quân Nam và quân Thanh phối hợp tiến đánh. Xuất phát từ thực tế đó, ông muốn dùng kế hòa hoãn với Thanh, tạo điều kiện cho quân Pháp ở Bắc Kỳ có thời gian chờ viện binh từ Pháp sang. Ông đưa cho Lý Hồng Chương xem xét một dự án thỏa hiệp: - Chia Bắc Kỳ làm hai phần, một phần cho Thanh và một phần cho Pháp, đảm bảo hai bên đều có lợi. Một ban chuẩn bị làm thỏa ước về việc này có đại biểu Pháp và Thanh.

Lý Hồng Chương là Phó vương miền Nam Trung Hoa, có nhiều quyền lợi tại vùng này. Sau khi nghiên cứu dự thảo chia đất đai với Pháp ở Bắc Kỳ, ông thấy Thanh có mấy điểm lợi. Phần đất vào tay Thanh, về mặt quân

https://thuviensach.vn

sự đủ làm dậu lũy như vốn có. Hai là, vùng đó nhiều lâm sản, khoáng sản, rất cần cho công nghiệp Trung Hoa. Ba là, tránh được xung đột với Pháp; nếu xảy ra chiến tranh thì Thanh sẽ tổn thất nặng nề mà chưa chắc đã thắng. Bốn là, tình hình nước Nam lúc này không thể giải quyết bằng quân sự, như phái viên nhà Thanh là Đường Cảnh Tùng sang bên đó thám sát về nói với ông:"Sức đánh chưa chắc đã có thừa. Lý luận may ra có thể giải quyết"; hiểu cho rõ hơn là: đánh Pháp sẽ khó, nên thương lượng.

Từ những suy tính trên, Hồng Chương nói với Burê là sẽ có thỏa hiệp. Ông gợi ý nên có đại biểu nước Nam trong thương lượng và chuẩn bị bản thỏa ước. Burê cân nhắc rồi không đồng ý, sợ thêm người sẽ rối việc.

Dự thảo hòa ước lấy tỉnh lỵ Sơn Tây làm điểm chuẩn cắt ngang, chia Bắc Kỳ làm hai phần Thượng và Hạ. Phần Thượng thuộc Thanh, phần Hạ thuộc Pháp. Nhìn vào bản đồ, Hồng Chương thấy Bắc Kỳ có hình dáng chiếc quạt giấy mở rộng. Phần phất giấy to hơn thuộc Thanh; phần nan trống và nhài quạt thuộc Pháp, nhỏ hơn nhiều và hằng năm bị lũ lụt... Ông nói với Burê:

-Truyện được biên-- tập tại iread.vn-

- Chúng ta chắc chắn dàn xếp với nhau bằng được. Tôi sẽ đề nghị Tổng lý Quốc vụ triều Thanh ra ngay một chỉ thị rút quân từ Bắc Kỳ về nước.

Sau đó, các đạo quân Thanh rút về nước. Thanh yêu cầu Pháp không được đưa thêm quân tới Bắc Kỳ, Burê chấp thuận.

Ở Hà Nội, Rivie đang ngày đêm lo quân Thanh đánh tới, bỗng thấy chúng rút, ông vừa ngạc nhiên vừa mừng. Ông định mở một tiệc rượu trong Bộ chỉ huy của mình. Nhưng khi dự thảo thỏa hiệp chia đất Bắc Kỳ đến tay, Rivie vội đưa cho những người đồng nhiệm xem xét. Cùng lúc Khâm sứ Pháp tại Huế và Toàn quyền Nam Kỳ đều nhận được bản dự thảo này.

https://thuviensach.vn

Rivie bực tức nói: "Ông Burê đang làm một thỏa ước rất ngu ngốc. Theo thỏa ước này thì cả Bắc Kỳ mỏ khoáng giàu có vào tay Trung Quốc; còn Pháp chỉ được phần thóc gạo...".

Khâm sứ Pháp tại Huế viết thư cho Rivie: "Nếu bỏ cả vùng mỏ thì thật đáng tiếc. Theo ý tôi chỉ nên bỏ Cao Bằng, Lạng Sơn, một phần nhỏ Tuyên Quang và Thái Nguyên, là nơi khó tiến lui, ít đường giao thông, khó giữ trị an. Như thế phần lớn mỏ khoáng sẽ về tay Pháp, nhất là mỏ than".

Toàn quyền Đờ Vile cũng có chung ý kiến như Rivie. Ông điện khẩn về Pari, để có ngay biện pháp "dập tắt việc làm của Burê".

Rivie hài lòng trước sự nhất trí cao của những người đồng nhiệm Pháp với mình. Ông chỉ sợ ở nước Pháp xa xôi, Chính phủ và Nghị viện không hiểu rõ tình hình ở nước Nam, có thể tán thành chủ trương của Burê; hoặc không tán thành nhưng vẫn dè dặt những biện pháp mạnh hơn ở Bắc Kỳ... Nhiệt độ xứ nóng này mấy hôm nay hình như không cao bằng nỗi nóng lòng của Rivie.

May thay, ở nước Pháp lập Chính phủ mới. Người Pháp hoàn thành việc chinh phục một vài nước khác, có thể hướng nhiều đến xứ Bắc Kỳ này. Một loạt tin đến cùng lúc khiến Rivie vui mừng: 500 quân Pháp ở Nam Kỳ được lệnh ra tăng viện cho Bắc Kỳ. Sứ Pháp ở Trung Quốc bị gọi về nước. Chính phủ Pháp không thừa nhận dự thảo thỏa ước Burê và Lý Hồng Chương. Quân Thanh đã rút về bên kia biên giới...

Rivie cùng bộ chỉ huy của mình gấp rút đẩy nhanh việc lấn tới ở Bắc Kỳ.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 48

Trong những ngày quân Thanh sang Bắc Kỳ, Tôn Thất Thuyết hy vọng họ sẽ đánh Pháp, nếu cuộc hòa đàm trong thành Hà Nội bế tắc. Vừa chờ đợi thời cơ, ông vừa điều khiển một bộ phận quân triều đình và quân Cờ Đen cùng quân Thanh đánh giặc Khách. Hai tướng giặc ngoan cố: họ Đàm phải ra hàng, họ Lục bị giết. Ông xin vua thưởng cho tướng Cờ Đen Hoàng Thủ Trung và những người góp phần đánh thắng. Nay quân của Viêm và Phúc tạm rút lên phía trên, phải tiếp tục đánh giặc Khách, không để chúng tụ tập lại. Ông cố xin thêm vàng bạc cho Lưu Vĩnh Phúc mua thêm súng đạn mới và huấn luyện cho quân triều đình tập bắn.

Những ngày này, Tôn Thất Thuyết biết Kinh lược Nguyễn Chính ở Sơn Tây nghiêm chỉnh làm theo ý vua: cùng Hữu Độ thúc Viêm và Phúc lên phía trên. Nhưng Phó Kinh lược Bùi Ân Niên xin vua cho tuyển 500 quân khỏe, giao cho Lãnh binh các tỉnh đưa đi lưu động đánh cướp. Sơn Tây, Mỹ Đức mỗi nơi tuyển thêm ba, bốn trăm quân, trấn thủ các nơi xung yếu từ Hà Nội trở lên. Các phủ, huyện cũng có quân, nói là để đánh "cướp", nhưng chính là để chuẩn bị lực lượng đánh Pháp... Mấy việc đó đều được vua cho làm.

Cùng lúc, Thuyết xin vua dụ cho các quan ở Bắc Kỳ: "Phép dùng binh phải phòng bị sẵn sàng cẩn thận. Trước đây Pháp sinh sự ở Hà Nội, quân triều đình và các tỉnh ở gần không kịp thời cứu viện, do không chuẩn bị sẵn sàng.

Nay đã qua mấy tháng, quân Pháp vẫn không rút, ta càng phải cẩn thận. Việc thương thuyết chưa xong, phòng bị lại sơ hở thì làm sao đối phó

https://thuviensach.vn

được. Vậy các ngươi phải làm việc quân cho nghiêm ngặt. Phải chặn bọn bất lương xúi giục dân chúng gây rối, để Pháp có cớ xen vào. Phòng bị nhưng đừng để lộ, lâm sự ứng phó nhanh mới xứng với trách nhiệm được giao".

Thi hành dụ của vua, Thuyết xin cho Nam Định mộ thêm quân, chọn võ sĩ để phòng bị. Xin vua sai thị vệ đem áo ngự ban cho Thống đốc Viêm, Tham tán Đản, tỏ ý thương yêu úy lạo người ở chiến trường.

Truyện được- dị-ch tại -iRE-AD.vn

Những ngày này, Thuyết cho là binh lực Pháp ở Hà Nội không đông, quân Nam có thể nội công ngoại kích lấy lại thành, chưa cần sự phối chiến của quân Thanh. Ông nói ý đó với vua. Vua không cho đánh, còn đưa ra lời khuyên: "Nên kiên nhẫn chờ hòa đàm, dẫu có bị thiệt phần nào vẫn còn hơn đổ máu". Ông buộc phải nghe theo vua, nhưng trong ý nghĩ và việc làm, ông tích cực chuẩn bị đánh giặc.

Mọi việc tiến hành nhưng chậm chạp, do không được lộ liễu, và nhất là thiếu tiền vàng mua súng đạn. Dẫu vậy, Thuyết vẫn cố gắng đẩy công việc theo hướng sẵn sàng chiến đấu. Bỗng ông nghe tin quân Thanh rút về nước. Ông tiếc là vua đã bỏ lỡ thời cơ mấy tháng qua, khi Viêm, Phúc cũng như quan viên, sĩ phu muốn đánh giặc trên khắp nước; khi quân Thanh sang tới 20 doanh đoàn. Nay cả hai lực lượng đó đều giảm bớt, hoặc mất tác dụng uy hiếp đối với quân Pháp ở Hà Nội. Càng ngày ông càng lo ngại ở tính thất thường của vua: Khi căm giận, vua muốn đánh giặc. Khi nghe những người chủ hòa bàn tán, vua lại muốn thương lượng để được yên hàn. Nhưng người Pháp đâu có đáp ứng ý vua. Bây giờ cơ sự khác đi, lợi thế tăng lên về phía Pháp. Họ có thể lại đánh mạnh hơn nữa, làm áp lực đòi lợi nhiều trong bản bổ sung hòa ước. Quan quân nước Nam lại phải hứng chịu những trận đánh ác liệt...

https://thuviensach.vn

Tin tức từ bên Tàu sang quá chậm và ít ỏi. Thuyết vẫn chưa biết người Pháp cùng người Thanh bàn bạc chia lợi ở Bắc Kỳ. Sứ thần ta ở Trung Quốc cũng không biết, vì cả Pháp và Thanh đều bí mật việc họ bàn định. Quân Thanh đột ngột rút về nước không nêu lý do, chỉ nói là theo lệnh của thượng cấp. Thuyết cũng chưa biết tàu Pháp đang gấp rút chở quân từ Nam Kỳ ra tiếp viện cho Rivie.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 49

Rivie họp kín với bộ chỉ huy Pháp ở Hà Nội. Ông nói:

- Tin từ tòa sứ Pháp ở Huế cho hay, gần đây phái viên nhà Thanh đã xin vua Nam cho khai thác mỏ than Đông Triều, Hồng Gai. Đó là những mỏ đã được kỹ sư Phuyxơ của ta đến tận nơi xem xét và đem mẫu về Pháp phân tích. Than khá tốt, trữ lượng nhiều, ở trên mặt đất dễ khai thác và ở sát biển dễ chuyên chở. Chúng ta phải ngăn chặn việc này, bằng sức mạnh quân sự. Rồi Rivie đọc thư của Rây na cho mọi người nghe: "Chúng ta phải chộp lấy cơ hội để làm chủ mỏ than, phải làm mau, không để mất thì giờ. Đáng lẽ phải hỏi ý kiến Pari, nhưng thư từ đi lại lâu hàng tuần. Chờ được thư thì mỏ đã giao cho người Thanh rồi. Ở nước Nam này, muốn được cái gì, chúng ta phải chiếm lấy, rồi buộc họ phải theo ý ta. Ông Rivie, xin lỗi ông, tôi nói có phần vội vàng, nhưng thì giờ thúc lưng, tôi phải gửi thư ngay kẻo mất cơ hội".

Có sự giục giã của Rây na, lại được quân tiếp viện đến đúng lúc, Rivie và những người cộng sự nhanh chóng nhất trí: ngay lúc này, cho một đội quân đến Hồng Gai. Nơi đây không có đồn lũy của quân Nam. Quân Pháp không phải đánh mà chiếm ngay được, cắm trại ở tạm rồi gấp rút xây đồn tại Bãi Cháy. Việc làm nhanh gọn. Rivie phấn chấn viết thư cho Toàn quyền Nam Kỳ. "Vị trí Bãi Cháy của chúng ta có thể coi là một Gibơranta thứ hai. Nó khống chế cả vịnh Hạ Long và vùng mỏ than. Khi có hải quân thì nó khống chế cả vùng biển Bắc Kỳ vừa sâu vừa rộng, có thể chứa những đoàn tàu lớn và đông. Sự chiếm đóng này cho chúng ta cái chìa khóa giữ chủ quyền trên cả mặt biển Bắc Kỳ và vùng mỏ giàu có".

https://thuviensach.vn

Truyệ-n được -biên -tập tại ire-ad.vn

Vài ngày sau, Rivie lại cho quân đến đóng đồn ở cửa Lục, khống chế tỉnh Quảng Yên, không phải nổ súng. Ông chỉ thấy một lời phản kháng của quan Nam với Lãnh sự Hải Phòng: "Theo dụ của vua nước tôi, yêu cầu quan quân các tàu Pháp không được tái phạm như thế nữa, nhằm tránh gây hại cho sự hòa hảo".

Thắng lợi dễ dàng kể trên khiến Rivie tính ngay đến việc đánh thành Nam Định. Giám mục Puyginhê đã khuyên ông sớm chiếm tỉnh này. Tiếp đó là Ninh Bình, nơi có nhiều giáo dân, giáo sĩ, có thể tiếp tay khá tốt cho quân Pháp. Thành Nam Định ở cạnh dòng sông rộng, tàu chiến có thể áp mạn đổ quân thuận lợi. Những tháng qua, điệp viên cho hay các quan trong thành muốn làm vật cản ngang sông. Nhưng vua Nam chưa cho làm. Đất đá vẫn xếp trên bờ. Quân Pháp cho tàu qua lại nhiều hơn nhằm khống chế việc trên. Chiếm Nam Định rồi chiếm nốt mấy tỉnh còn lại, vùng trung châu Bắc Kỳ coi như đã nằm trong tay quân Pháp. Sau đó sẽ tính chuyện đánh lên Sơn Tây, Bắc Ninh, hai nơi có quân triều đình và quân Cờ Đen đông người và đánh giỏi.

Rivie ra lệnh chuẩn bị đánh thành Nam Định.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 50

Tàu Pháp đưa thêm quân đến Bắc Kỳ. Quan Nam ở Hải Phòng bị ép phải giao trại lính của mình cho Pháp đóng 100 quân. Ở Hà Nội, Tổng đốc phải dành hai kho chứa thóc trong thành cho 400 quân Pháp đóng.

Tin trên nhanh chóng truyền đi các tỉnh lân cận. Tổng đốc Bắc Ninh Trương Quang Đản khẩn cấp tâu về triều: "Quân Pháp đến thêm, bức bách quan ta nhiều việc. Xin vua cho chuẩn bị đối phó. Xin mật sức cho Tá Viêm và Vĩnh Phúc đem quân về Sơn Tây. Cho Lương Tư Thứ, Tuần phủ Cao - Lạng mộ 1.000 quân mạnh, xuống đóng giữ nơi giáp giới Thái Nguyên, Bắc Ninh, để tạo áp lực đối với quân Pháp".

Lính trạm cưỡi ngựa tất bật từ các tỉnh về kinh đô, vất vả suốt ngày đêm, không kịp với tình hình biến chuyển nhanh chóng. Vua đang lúc mỏi mệt, ốm yếu vẫn phải nghe và phán về việc binh khẩn cấp.

Tôn Thất Thuyết vào hầu vua, nhằm dâng kế sách đối phó với tình hình mới. Ông đọc tờ tâu của Quang Đản, xin vua cho chuẩn y tờ tâu đó. Và xin cho Kinh lược sứ Nguyễn Chính đem theo một đạo quân về gần Nam Định làm thế ỷ dốc, cùng Tổng đốc Vũ Trọng Bình giữ thành. Cho Phó Kinh lược Bùi Ân Niên đem quân đến gần thành Hải Dương, cùng Tổng đốc Lê Điều giữ thành. Cho Tá Viêm, Quang Đản tùy tình thế cùng đánh vào Hà Nội.

Vua nghe và chuẩn y lời tâu. Ngài phán: "Cho các tướng được quyền tùy cơ sự mà làm, cố sao được việc. Không thể khái định được trước mọi điều".

https://thuviensach.vn

Lúc này quân Thanh vừa rút qua biên giới. Được tin Pháp bác bỏ thỏa ước Burê - Lý Hồng Chương về chia đất ở Bắc Kỳ, triều Thanh vội cho quân họ ở lại. Ba doanh đoàn đến Quán Ty- Hưng Hóa. Một số doanh đoàn ở Lạng Sơn...

Thuyết xin vua mật tư cho quan tỉnh Lạng Sơn bàn với tướng Thanh Hoàng Quế Lan, cho mấy doanh đoàn xuống đóng ở Bắc Ninh hỗ trợ quân Nam. Cho các viên Tán lý Lương Quý Chính, Nguyên Cao, Phó Đề đốc Trần Xuân Soạn đem một bộ phận quân triều đình từ thượng du về Bắc Ninh chia nơi đóng giữ. Lại cho Bùi Ân Niên tuyển thêm 1.000 quân nữa...

Truyện được dịch tại .iREA.D..vn.

Cùng lúc này, Tổng đốc Nam Định gửi tờ tâu: "Thám tử cho hay quân Pháp sẽ đến thêm tại Hải Phòng. Riêng Hà Nội có 1.000 tên. Xin vua cho lấp sông, chặn tàu". Vua hỏi Thuyết rồi phán: "Nay Pháp đem thêm tàu binh, kế sách tự giữ của các tỉnh không thể hoãn. Cho Nam Định, Hưng Yên, Ninh Bình chặn sông".

Vua lại sai quan Thương bạc đến tòa Khâm sứ kháng nghị với Râyna:

- Các ngài đòi chúng tôi đuổi quân Cờ Đen khỏi Bảo Thắng và Sơn Tây, chúng tôi đã đáp ứng. Đã qua thời gian thương lượng, các ngài chưa trả hết thành Hà Nội. Nay đột nhiên các ngài đem nhiều tàu binh đến gây náo động cả Bắc Kỳ, tự tiện đem quân đến đóng đồn ở Bãi Cháy và cửa Lục. Các việc đó trái với hòa ước Giáp Tuất. Yêu cầu các ngài cho quân rút ngay.

Râyna đã sẵn sàng phản kháng nghị:

- Đấy là hậu quả do các ngài gây ra. Quân Cờ Đen vẫn còn ở thượng du Bắc Kỳ. Các ngài vẫn bí mật chuẩn bị gây chiến.

https://thuviensach.vn

- Chúng tôi không gây chiến - quan Thương bạc tranh biện - Một số việc buộc phải làm chỉ là để phòng thủ trước hành động quân sự của các ngài.

Râyna đuối lý, im lặng. Ông muốn kết thúc nhanh chóng cuộc đối thoại:

- Tôi thấy làm việc với các ngài rất khó. Tôi đang xin quan Toàn quyền cho rút chức Khâm sứ của tôi tại đây. - Nói chưa hết câu, Râyna nhấp nhổm tỏ ý đứng dậy.

Quan Thương bạc hiểu ý sứ Pháp không muốn tiếp tục câu chuyện. Ông ra về với nỗi lo: - Người Pháp sẽ đánh chiếm Bắc Kỳ!

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 51

Rivie đích thân chỉ huy trận đánh thành Nam Định. Mười tàu máy và thuyền buồm chở 500 quân đầy đủ súng đạn, theo sông Hồng tới ngã ba thì rẽ vào sông Vị Hoàng. Từ xa, ống nhòm của Rivie thấy mấy thuyền chở đá đang bị đánh chìm ở một khúc sông, nhằm cản tàu Pháp. Ông lệnh bắn đuổi những người dân phu đang hối hả làm việc trên thuyền.

Tàu Pháp đi từ Hà Nội xuống không gặp trở ngại. Tới chỗ những chiếc thuyền chở đá vừa bị đánh chìm cũng băng qua được. Sông sâu rộng nhưng thuyền đắm ít. Rivie rất mừng, cho đoàn tàu tiến thẳng vào bến đò Quan.

Điệp viên ở Nam Định do Linh mục Nghiêm điều khiển, những ngày qua đã trao cho Rivie bản đồ khu thành. Quân Pháp không lúng túng khi đổ bộ từ tàu lên. Họ được đưa tới chiếm mấy trại lính bỏ trống, do quân tỉnh rút ra bố phòng các nơi hiểm yếu. Quân Pháp nổ mấy loạt đại bác thị uy. Họ không bị bắn trả. Rivie cho là quân Nam không có súng bắn xa nên phải im lặng, thụ động. Ông gửi thư đòi Tổng đốc Vũ Trọng Bình nhanh chóng nộp thành, để hai bên đều không phải nổ súng.

Trọng Bình xem thư rồi hội các quan trong thành bàn cách chống giặc. Việc phòng thủ đã làm nửa kín nửa hở mấy tháng qua, nay là lúc tác chiến. Đề đốc Lê Văn Điếm và Án sát Hồ Bá Ôn nhận đem quân ra đánh giặc ở ngoài thành, là việc nguy hiểm. Trọng Bình cùng Bố chính Đồng Sĩ Vịnh điều khiển đánh giặc trên mặt thành. Đúng lúc đó, có tin Viên tử Nguyễn Bổn đem dân dũng do mình tuyển mộ và huấn luyện, từ Kiến Xương sang, cùng quân tỉnh đánh giặc.

https://thuviensach.vn

Sáng hôm sau, Rivie không nhận được thư phúc đáp của Vũ Trọng Bình, liền hạ lệnh nổ súng. Đại bác từ các tàu trên sông Vị Hoàng dồn dập nã vào thành. Quân bộ từ mấy vị trí tập kết cũng đánh bốn cửa thành, hướng chính nhằm Cửa Đông.

Quân Nam vói súng thần công, súng trường cũ và giáo mác do Văn Điếm, Bá Ôn chỉ huy, cùng đội dân dũng của Viên Bổn đánh giặc trên mấy đường phố ven thành. Một dãy nhà ven sông bị đốt để cản bước tiến của giặc. Trong khói lửa mù mịt, quân Nam vẫn cho giặc thấy mình quyết chiến. Họ bắn ngã một số quân Pháp, có quan năm Carô. Khi dãy nhà cháy hết, họ đối mặt quyết liệt với quân Pháp trên đường phố, rồi nhanh chóng bị đại bác và súng trường kiểu mới áp đảo. Văn Điếm và Viên Bổn tử chiến, Bá Ôn bị thương. Quân Nam ngoài thành tan vỡ.

Trên mặt thành và trong thành hỗn loạn, khi quân Pháp phá Cửa Đông ào ạt kéo vào. Trọng Bình và Sĩ Vịnh cùng quân lính chạy ra Cửa Tây. Thành bị mất sau hai giờ chiến đấu.

Rivie cho giữ thành, không phá như ở Hà Nội. Ông nhanh chóng ổn định nơi đóng quân và tổ chức ngay việc phòng vệ. Trong và sau khi chiếm thành, ông lo phải đối phó với đạo quân của Kinh lược sứ Nguyễn Chính đóng ở Đặng Xá, không xa Nam Định. Nhưng Chính không đến cứu thành, mà còn rút quân lui xa hơn. Rivie cho là điều này không khó hiểu. Nguyễn Chính cũng như các viên quan tỉnh quanh vùng này sợ quân Pháp có vũ khí mạnh. Vả lại, họ không thể kéo quân đi bộ đến cứu viện ở một nơi xa. Đây là một trong những nguyên nhân quân Pháp dễ dàng đánh thắng.

Bạn .đang đọc .tru.yện. tại iREAD.vn

Rivie còn thấy một điểm nữa khiến mình nắm chắc phần thắng, là vua nước Nam sẵn sàng nhường bước người Pháp.Như thư của Rây na từ Huế gửi ra mươi ngày trước khi đánh thành Nam Định: "Ở nước này không có ai tin tưởng lắm đâu. Tâm trạng của mọi người là sẽ phải nhường bước khi

https://thuviensach.vn

chúng ta đòi hỏi: từ biên giới Trung Quốc đến Nam Kỳ là xứ bảo hộ của chúng ta! Điều này không viên quan nào dám nói thẳng để nhà vua nhận ngay từ bây giờ. Bọn họ, người này đánh lừa người kia, bảo nhau mong đợi sự dàn xếp của phái đoàn sang Trung Quốc và tin cậy những vật cản tàu...".

Tâm trạng trên sẽ còn phát triển. Rivie sẽ lợi dụng nó trong những ngày tới, trong việc đánh lấn dần các tỉnh khác. Đúng là chưa nên đánh ngay vào Huế như Rây na đã từng bàn. Cũng không nên tuyên chiến và đánh rộng nhất loạt, khiến vua quan nước Nam bị dồn ngay vào thế cùng quẫn, phải kêu gọi toàn quốc chiến đấu, và do đó nhà Thanh phải ào ạt nhập cuộc. Một sự nổi dậy sôi sục ở khắp nước Nam lúc này là rất nguy hiểm như Đờ Vile đã lường thấy. Chính ông ta đang phải bận rộn điều khiển quân, trấn áp những kẻ lấy danh nghĩa vua Tự Đức, quyên tiền gom súng chống Pháp tại một số nơi ở Nam Kỳ.

Với kế hoạch "tằm ăn dâu", Rivie đã lần lượt cho quân tới đóng ở Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Yên, Nam Định. Ông sẽ lần lượt tới các tỉnh khác ở trung châu Bắc Kỳ, không khó lắm. Ông xúc tiến củng cố vị trí Nam Định, nơi ngã ba cực kỳ quan trọng: ra biển Đông, vào kinh đô Huế và lên Hà Nội.

Tại Nam Định, quân Pháp thu 98 khẩu thần công cổ, rất nhiều thóc gạo, tiền bạc. Bao nhiêu vốn liếng quan Nam tích chứa lâu nay để đánh Pháp, bây giờ vào cả tay người Pháp.

Rivie cho lập ngay đồn Thương chính Nam Định, thu thuế hàng ngày được khoản tiền khá lớn. Xóa bỏ các đồn thu thuế của quan Nam để vừa lòng các nhà buôn, nhất là Hoa kiều. Một số chức dịch cũ được chọn dùng vào việc cai trị. Nắm ngay sở buôn bán thuốc phiện và sòng bạc, không cho tư nhân thầu như trước, để tăng nguồn thu cho quân Pháp. Những cuộc trả thù, đánh lộn của dân giáo đối với dân lương lại diễn ra dữ dội hơn khi Gácnhê đến đây. Linh mục Nghiêm bắt dân giáo lập đội quân mã tà 50

https://thuviensach.vn

người, được võ quan Pháp huấn luyện và cấp súng đạn, làm việc canh gác, đánh dẹp theo sự chỉ huy của người Pháp.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 52

Hôm trước, khi đoàn tàu Pháp nhổ neo xuống Nam Định, Tổng đốc Trương Quang Đản ở Bắc Ninh nghĩ ngay đến việc đánh Hà Nội, nhằm gián tiếp ứng cứu Nam Định. Ông cùng Phó Kinh lược Bùi Ân Niên điều đốc quân lính, vũ khí đến gần Hà Nội đánh giặc. Chọn những làng xóm có lũy tre dày, đắp thêm lũy đất và đào hào bên trong, làm cứ điểm đánh Pháp.

Dân chúng phố phường Hà Nội thấy quân Nam rục rịch chiến đấu, vội bồng con cái đi ẩn tránh ở nông thôn. Những kẻ làm việc cho Pháp hoang mang. Béctơ Đờ Vile, người được giao quyền trấn giữ thành Hà Nội, vội làm việc phô trương uy thế, trấn an dân chúng. Ông cho tất cả 200 lính Pháp và lính mã tà vác súng diễu qua các phố, bất chấp trời mưa tầm tã. Ở Đồn Thủy và sở Thương chính, tất cả những người Pháp làm việc bàn giấy đều được phát súng để phòng thủ.

Có mấy chục chiếc thuyền buôn ở bờ sông Hồng phía Bắc Ninh. Béctơ sợ quân Nam cướp thuyền sang Hà Nội, vội yêu cầu Nguyễn Hữu Độ bắt dân chuyển hết thuyền sang bên đây, để tiện kiểm soát.

Trương Quang Đản cho lính trạm phi tấu về triều đình: "Hiện nay các đạo quân ta đã nghiêm chỉnh. Xin cho khởi sự trước ở Hà Nội, nơi Pháp đóng quân. May nhờ uy phúc nước nhà có thể hạ Đồn Thủy của Pháp. Một mặt giữ đồn, một mặt đem quân khẩn cấp xuống Nam Định ứng cứu, ngõ hầu kịp sự cơ".

Không kịp đợi nhà vua xuống dụ, ngay trong đêm quân Pháp áp sát thành Nam Định, có tiếng súng nổ ở phía Tây thành Hà Nội. Một đội quân

https://thuviensach.vn

Nam đi bộ từ Sơn Tây xuống, đột nhập mấy kho thóc, nơi quân Pháp tạm trú trước khi đi đánh Nam Định. Lúc ấy, quân Pháp tập trung phần lớn ở Đồn Thủy, một bộ phận đóng ở góc thành phía Bắc, đều cố thủ tại chỗ. Quân Nam vào thành không gặp địch, e trời sáng, vội nhanh chóng rút ra. Cuộc đột nhập chỉ có tác dụng gây thanh thế.

Hôm sau, khi thành Nam Định bị đánh, Béctơ Đờ Vile cho 100 quân từ Đồn Thủy qua sông Hồng, nhằm xua đuổi quân Nam ra xa, giữ an toàn cho vị trí của mình và trấn an cho dân phố Hà Nội.

Tr-uy-ệ-n được biên tập -tại iread.vn

Quân Nam mai phục ở các làng Gia Quất, Thượng Cát (huyện Gia Lâm) nơi đã làm công sự chiến đấu. Béctơ cho quân từ thuyền máy đổ bộ, nhằm chặn đường rút của quân Nam lên phía Bắc Ninh. Quân Nam chủ động đánh ngay. Súng thần công bắn tập trung và bất ngờ, phối hợp với bộ binh đánh trong hào lũy, chặn địch có hiệu quả. Đến chiều, quân Nam có viện binh. Quân Pháp thấy không thể tiến, vội rút về Đồn Thủy với một số chết và bị thương, có một quan ba. Béctơ cấp báo xuống Nam Định. Rivie vội vã cùng một bộ phận quân Pháp ngồi tàu về Hà Nội.

Ngay sáng hôm sau, Béctơ đem 200 quân qua sông Hồng, vừa tiến vừa đốt phá thị uy. Đại bác từ tàu chiến bắn yểm hộ quân bộ, và bắn phá làng Gia Quất. Tại đây, quân Nam do Phó Đề đốc Trần Xuân Soạn chỉ huy dựa vào hào sâu và lũy dày, vừa đánh vừa di động, tránh hỏa lực địch, gây thương vong cho chúng. Quân Pháp thấy bất lợi, vừa đánh vừa lui để củng cố đội ngũ.

Chiều hôm ấy, được quân của Bùi Ân Niên, Nguyễn Cao và Hồ Văn Phấn đến tiếp viện, Trần Xuân Soạn đưa quân ra đánh giáp lá cà với địch. Quân Nam dũng cảm giật súng từ tay địch đánh địch. Hai bên đều có người chết và bị thương. Bên Pháp bị thương một quan hai. Bên Nam, Trần Xuân Soạn bị thương.

https://thuviensach.vn

Tại làng Thượng Cát, quân của Trương Quang Đản và Lương Quý Chính bám công sự cầm cự đánh địch tới chiều mới rút ra ngoài. Quân Pháp vào làng đốt phá tan nát. Chờ cho quân Pháp rút ra, Quang Đản điều khiển một đội quân Nam theo đường xuyên làng chặn đánh. Sợ trời tối và sợ bị truy kích, quân Pháp hối hả xuống tàu, qua sông về Đồn Thủy.

Hai ngày đánh ba trận, quân Nam tuy chưa thắng lớn nhưng chặn được bước tiến của địch, tạo khí thế cho mình. Quang Đản phi tấu tin này về kinh, đồng thời củng cố quân ngũ phòng địch lại đánh.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 53

Cùng một ngày, Tôn Thất Thuyết nhận được hai tin: mất thành Nam Định và đánh lui địch ở địa đầu tỉnh Bắc Ninh. Ông tâu vua. Vua phàn nàn:

- Pháp mưu đánh Nam Định, các ngươi đã biết và phòng bị, lại có Nguyễn Chính cùng mưu giữ. Được ủy thác mà để như thế ư?

Xét việc ở Bắc Ninh, vua nói:

- Quan quân tỉnh Bắc ba lần giao chiến, có dũng khí đẩy lùi giặc. Thực là đáng khen. Ta khuyên các quan quân thứ và quan tỉnh cố gắng như Bắc Ninh, dốc sức dốc lòng đánh giặc, cho cảnh thổ được yên, quốc uy được mạnh.

Vua cho Xuân Soạn đốc chiến bị thương được thăng một trật và mười lạng bạc điều trị. Quang Đản điều khiển chung, thưởng quân công kỷ lục và kim tiền. Ân Niên kịp đến tiếp viện được thưởng gần như Đản. Quý Chính, Nguyễn Cao, Văn Phấn đều thưởng kỷ lục. Quân dự trận được thưởng chung 650 quan tiền. Quân bị chết đều được thăng hàm, cấp tuất.

Vua xét Tá Viêm có nhiều quân ở Sơn Tây, không ứng cứu Nam Định; nay thấy giặc đánh Bắc Ninh cũng không phái quân tiếp ứng. Thế là trái quân luật. Cho cách chức, lưu dụng, để lệnh chung được nghiêm.

Trong khi ấy, Khâm sứ Râyna hạ cờ Pháp, xuống tàu về nước. Các quan viện Cơ mật có sự xem xét khác nhau, nhưng chung một nỗi lo: Vậy là Pháp cắt đứt đường thương lượng. Tôn Thất Thuyết tâu riêng với vua: "Tình thế này phải cổ súy toàn quốc đánh giặc. Xin vua cho hạ chiếu Cần

https://thuviensach.vn

Vương". Việc này Thuyết đã tâu vài lần, vua đã cho bàn trong viện Cơ mật, rồi bàn riêng với từng đại thần. Số đông không muốn lâm vào tình trạng "Được ăn cả, ngã tay không". Dẫu có bị thiệt thòi đôi ba phần cũng nén chịu để khỏi mất hết. Đến lúc này vua cũng chỉ muốn đánh giặc ở chỗ nào nó đánh ta. Không nên đánh giặc ở mọi nơi, để tránh tình trạng mọi nơi đều bị giặc đánh. Nghĩ vậy, nên nhận tờ mật tâu của các thân sĩ Quảng Trị xin góp phần đánh giặc, vua bảo: "Việc ấy đã có triều đình xử lý. Cần yên lặng để trấn tĩnh, không nên hấp tấp". Viện Cơ mật xin vua cho dụ: "Các thân sĩ phủ huyện, đoàn kết xã dân, canh giữ quanh tỉnh thành, không cho giặc lấn ra, để giữ đất, giữ làng xóm". Vua hoài nghi: "Trước đây các thân sĩ đã xin làm việc ấy, sao khi giặc đánh không tính ngay, để chúng có thì giờ được voi đòi tiên, lan tràn khó ngăn, sĩ khí suy giảm?".

Thuyết mật bàn với Nguyễn Văn Tường: "Thêm tiếng nói xin vua cho toàn quốc đánh giặc". Tường lắc đầu: "Vua không muốn chọc vỡ tổ để ong bay khắp vườn, vào cả nhà đốt người". Trong sáu vị Thượng Thư, còn Phạm Thận Duật có ý chống Pháp mạnh hơn, nhưng Duật đang đi sứ bên Tàu. Không có ai cùng mình xoay chuyển ý vua, Thuyết đành làm những việc đối phó chắp vá, như đê sắp vỡ, nước sắp tràn chỉ bít lỗ rò, cơi bờ chạch...

Truyện -đượ-c dịch trực tiếp tại- iRE-AD

Thấy có nguy cơ Pháp đánh một mũi vào kinh đô, Thuyết xin vua cho đặt súng lớn ở đông bắc kinh thành; phái thêm 500 quân và 50 khẩu thần công ra đóng ở Lộ Châu, Triều Sơn, phòng thủ con đường từ cửa Thuận An vào kinh thành. Phái Thống chế Nguyễn Như Cung đem 500 quân triều đình đến Thanh Hóa để bảo vệ kinh thành từ xa. Sai Phó Lãnh binh Hồ Thanh Hanh đem 300 quân giữ đèo Tam Điệp và hai đồn Nhân Sơn, Chính Đại. Xin cho Chưởng vệ Tạ Hiện làm Đề đốc Nam Định, là viên quan tự nguyện về quê mộ dân dũng đánh giặc. Lại xin cấp thêm gạo cho lính trạm

https://thuviensach.vn

từ kinh ra Bắc, vì việc quân nhiều, phải phi ngựa đi về vất vả... Vua y cho các việc đó.

Vua ngày càng đau yếu. Việc triều đình do các đại thần lo liệu, bàn tính. Việc chống Pháp phần nhiều do Tôn Thất Thuyết đề đạt, nhưng phải được vua y mới dám làm. Một số đại thần coi bộ nào thì chỉ biết bộ ấy. Một số khác lo toan về việc riêng của vua, theo sự gợi ý của Trần Tiễn Thành.

Vua cho Thành là lão thần thân cận nhất, nên thường cùng giãi bày tâm sự, việc nước, việc nhà. Thành hiểu ý, luôn tìm cách giúp vua bớt bối rối băn khoăn. Những ngày này ông nhắc nhở các nội quan, thái y, tìm linh đan, quý dược, chữa trị cho vua. Hiến vua những thú vui, trò lạ phù hợp khi ngài đau yếu. Thấy vua quá lo nghĩ về việc Pháp lấn chiếm thêm các tỉnh Bắc Kỳ, ông lựa lời tâu: "Sớm muộn rồi người Pháp lại cũng bàn hòa. Đánh mạnh rồi bàn hòa là cách làm quen thuộc của họ. Xin vua đừng quá lo nghĩ mà tổn hao mình vàng". Vua đã nghe Thành nói điều ấy mấy lần, tỏ ý không muốn nghe nữa. Thành tưởng vua mệt, bảo viên nội quan nhanh chóng pha sâm Cao Ly. Vua nhắp hết một chén nhỏ rồi ngả mình xuống long sàng. Hai nữ tỳ cầm quạt lông phảy nhẹ bên vua. Tiễn Thành ra vườn đủng đỉnh qua lại, kiên nhẫn chờ viên nội quan bất chợt gọi vào hầu vua.

Đúng lúc này, Tôn Thất Thuyết xin vào gặp vua. Từ ngoài vườn, Tiễn Thành lảng tránh.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 54

Hoàng Tá Viêm cử hai viên Lãnh binh luân phiên đem quân từ Sơn Tây xuống Hà Nội đánh Pháp. Sau trận vào thành thăm dò mấy nhà kho cũ không kết quả, ông cho quân thâm nhập hai lần nữa gần khu nhà thờ đạo, đánh bọn lính mã tà do giám mục Puyginê lập ra. Quân Nam đi bộ từ xa đến, mệt nhọc, lại không nắm vững địa hình, nên đánh kém kết quả, phải rút vội kẻo trời sáng.

Khác với đạo quân Bắc Ninh, quân của Viêm chưa đánh được trận nào đáng kể. Ông bị vua cách chức, cho lưu dụng. Khi Rivie đem quân đánh Nam Định, ông đang ở Thục Luyện, Vĩnh Phúc ở Thái Nguyên. Nay được gọi về Sơn Tây, ông nghĩ cách đánh giặc để sửa lỗi cũ.

Đúng lúc này vua có tờ dụ mới gửi cho ông: "Viêm là trọng thần, nhận tiết việt đã lâu, binh lính mạnh giỏi dưới quyền, giữ then chốt cửa phương Bắc, rất được tin cậy. Ngươi cần khuyến khích tướng sĩ, quyết kế tiến đánh, nhằm giết tướng giặc thì chúng phải lui. Ngươi nhớ việc, chớ phụ lòng ủy thác".

Vua còn gửi dụ Quang Đản, Ân Niên: "Một đạo quân Bắc Ninh đã đánh giặc gây tổn thương cho chúng. Nay bọn ngươi đều phải cố gắng hơn, dốc sức binh dũng, cốt phải đánh thắng cho giặc chùn nhụt".

Sau khi giao trọng trách cho quan quân ba tỉnh Hải Dương, Hưng Yên, Ninh Bình, vua dụ: "Tướng binh ai có mưu kế gì hay, đánh thắng giặc, giữ vững thành, đều cho hết lòng mà làm... Gió to mới biết cây cứng. Nhà nước

https://thuviensach.vn

nuôi sĩ phu hơn một trăm năm nay, bọn ngươi mong báo ơn nước. Lúc này phải tự lo toan, không chờ phải bảo ban nhiều".

Như vậy nhà vua vẫn không phát hịch cho toàn quốc đánh Pháp. Viêm phải ra sức cùng Quang Đản lo toan điều khiển chiến đấu ở đất Bắc Kỳ này. Viêm ước mong lúc này có sự nổi dậy ở Nam Kỳ, với những đội quân Trương Định, Nguyễn Trung Trực, Nguyễn Hữu Huân, đánh đồn, đốt tàu, khiến cho giặc phải đối phó như bị cháy nhà hai đầu. Nếu giặc chỉ dồn sức đánh Bắc Kỳ, lại được Nam Kỳ tiếp viện, thì quân ta khó bề chống trả...

Theo lệnh Thống đốc Viêm, Lưu Vĩnh Phúc đưa gần hết các phụ tá và quân lính tinh nhuệ xuống Sơn Tây. Đường xa, đi lại khó khăn, quân đi bộ vừa lâu vừa mệt mỏi. Thấy quân Pháp có điện tín, có tàu máy, liên lạc và hành quân đều nhanh, Phúc chủ trương phải tăng cường dùng mưu đánh giặc; không thể chỉ lấy vũ khí đọ vũ khí. Việc nhử giặc rời đồn lũy đến nơi có địa thế hiểm yếu mà đánh, như đạo quân Bắc Ninh vừa làm khiến Phúc nảy ra kế mới.

Thám tử của Phúc len lỏi vào phố phường Hà Nội dò xét tình hình. Được biết lúc này Rivie cẩn mật đề phòng. Hơn một nửa số quân Pháp đi đánh Nam Định đã trở lại giữ Hà Nội, ở cả hai hướng Sơn Tây, Bắc Ninh... Phúc thấy không thể kéo quân mình vào đánh Pháp trong thành. Cần nhử chúng ra ngoài để đánh.

Phúc làm một tờ bố cáo cho dán ở Nam Định, Hải Phòng... kêu gọi những người Nam lầm đường theo Pháp: "Từ khi quân Pháp quấy rối Hà Nội, những người có chí đều phấn khích... Bọn ngươi không nghĩ lợi hại, không rõ thuận nghịch, bị lung lạc làm nanh vuốt cho chúng. Quân Pháp đem lợi mà dụ, dùng thế mà bức, bọn ngươi chưa kịp nghĩ kỹ nên bị bọn chúng lừa dối"... "Nay hiểu dụ bọn ngươi: kẻ nào chém được đầu tướng Pháp đem nộp sẽ được trọng thưởng. Kẻ nào dò xét được quân tình của chúng, làm tai mắt cho ta, hoặc kéo cả đội ngũ theo ta lập công đều được thưởng".

https://thuviensach.vn

Tờ bố cáo gây xôn xao trong dân chúng và binh lính Hà Nội. Rivie bực tức, cho đó là điều xấc xược. Hiểu tâm lý địch thủ, Vĩnh Phúc cho người vào dán tờ cáo thị, thách Rivie đem quân ra giao chiến ở cánh đồng gần phủ lỵ Hoài Đức. Chỉ mấy ngày sau, thám tử biết Rivie sẽ cho quân ra đánh Vĩnh Phúc. Viên thông ngôn Nguyễn Văn Lộc tại quân doanh của Pháp, được quan Nam giao nắm tình hình cũng đưa tin như thế. Vĩnh Phúc thống nhất với Tá Viêm một kế hoạch phục kích quân Pháp trên đường chúng kéo ra Hoài Đức.

Truyện. đ.ược biên tập tại. iread.v.n

Rivie cũng chủ trương đánh Phúc một trận đích đáng, để Phúc khỏi kiêu căng thách thức; để quân Pháp khỏi lo lặp lại vụ Gácnhê. Ông chuẩn bị thật chu đáo, với số quân và súng đạn tập trung cao, bí mật ngày ra trận, quyết giành phần thắng.

Vĩnh Phúc bố trí một đội quân Nam, công khai thách thức địch ở một cánh đồng gần Hoài Đức. Một đội khác bí mật lập trận địa phục kích, trên hướng tiến của quân Pháp tại vùng Cầu Giấy. Phía trái trận địa có quân do Dương Trứ Ân chỉ huy. Phía phải có quân của Ngô Phương Điển. Phía giữa có quân dự bị của Hoàng Thủ Trung. Họ đều là phụ tá giỏi của Vĩnh Phúc. Tổng số quân 1000 người do Phúc chỉ huy chung. Trong đêm tối, quân Nam dấu mình kín đáo sau các lũy tre làng dày sít, chờ địch tiến ra.

Quân Pháp do quan năm Béctơ Đờ Vilê chỉ huy với 550 người. Rivie cũng dự trận và điều đốc chung. Định ngày ra trận, sáu giờ tối hôm trước phát rượu mạnh, thịt tươi cho lính. Ba giờ sớm hôm sau, lính dậy ăn uống êm gọn. Đúng bốn giờ xuất phát, đi đầu là đơn vị thủy quân lục chiến do quan hai Sentit chỉ huy. Đi giữa là bộ binh, quan hai Piserơ chỉ huy. Tiếp sau là một đơn vị trợ chiến và ba đại bác. Mỗi súng trường kèm 100 viên đạn. Béctơ cưỡi ngựa đi giữa. Rivie ngồi xe ngựa đi sau. Một trận xuất quân đông nhất của Pháp từ khi đến Bắc Kỳ.

https://thuviensach.vn

Trong bóng tối, quân Pháp lặng lẽ tiến ra Cầu Giấy. Quân Nam trong trận địa phục kích phát hiện địch từ xa nên chủ động sẵn sàng đợi lệnh.

Quân Pháp qua Cầu Giấy.Quân Nam từ hai bên lũy tre nhất loạt nổ súng, chỉ cách ba bốn chục bước. Địch ngã hàng loạt. Số đông còn lại chạy rẽ ra hai bên, liền bị quân Nam đón đánh từ các xóm cạnh đó. Các làng đều có lũy tre dày che chắn. Ba khẩu đại bác đi sau bắn mở lối cho quân Pháp tiến, nhưng vào sát làng gặp những loạt đạn bắn gần phải lùi ra ngay.

Sau phút hoảng hốt bị đánh bất ngờ, quân Pháp trấn tĩnh lại, được đại bác yểm hộ nên ào ạt phản công. Quân Nam xông ra đánh giáp lá cà. Trận đánh ác liệt. Phía quân Pháp, quan năm Béctơ gục ngã. Phía quân Nam, Dương Trứ Ân tử trận, Ngô Phương Điển bị thương. Cánh trái và cánh phải của quân Nam bị nã đại bác tới tấp có phần núng thế. Vĩnh Phúc và Thủ Trung kịp thời tung quân dự bị đánh thọc sườn đội hình địch. Địch bị chặn đứng nhưng vẫn ráo riết giành giật từng bờ tre gốc dứa.

Trận đánh tới lúc dữ dội thì Rivie trúng đạn. Quân Pháp hoang mang. Lệnh rút lui đưa ra, họ vội vã tháo chạy về phía Cầu Giấy.

Quân Nam thổi kèn tiến, áp sát đuổi đánh; tập trung súng bắn chéo cánh sẻ khi quân Pháp chen qua Cầu Giấy. Nhiều lính Pháp ngã xuống sông, lóp ngóp bơi qua hoặc chết chìm. Pháo thủ bỏ đại bác chạy, sĩ quan Pháp phải xúm lại kéo.

Trận đánh từ sớm tinh mơ đến bảy giờ. Quân Pháp chết và bị thương nhiều. Trong số chết có Rivie, Béctơ và ba sĩ quan khác. Xác lính Pháp, kể cả tổng chỉ huy, bỏ lại trận địa cùng nhiều súng ống, đạn dược, xe ngựa...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 55

Được tin quân thứ Sơn Tây diệt tướng Pháp, Tôn Thất Thuyết vui mừng tâu vua. Vua cũng rất mừng, chuẩn y cho Vĩnh Phúc thăng chức Đề đốc, ban mũ áo Chánh nhị phẩm, thưởng cho Kim bài Trung dũng. Hoàng Thủ Trung thăng Lãnh binh, được Kim bài Thưởng Công. Ngô Phương Điển thăng Phó Lãnh binh, cho bạc lạng và sâm quế điều trị vết thương. Dương Trứ Ân được truy tặng Phó Lãnh binh và cấp tuất. Hoàng Tá Viêm có công điều khiển chung, cho trở lại chức cũ, gia thưởng cho quân công hai cấp. Thưởng chung cho quân lính dự trận 2000 quan tiền. Các tử sĩ được thăng hàm, cấp tuất.

Việc quân có thưởng có phạt, Thuyết xin vua cho thực thi để nghiêm quân luật, tránh gây suy tỵ. Vua xuống dụ khiển trách: "Nguyễn Chính cầm một đạo quân hỗ trợ cho Nam Định nhưng để mất thành. Nay lui về Vụ Bản cho xa giặc, để giữ thân chăng? Sao vẫn im lặng? Đáng lẽ chiểu theo quân pháp mà xét xử. Nhưng ta nghĩ con chim tạm rã cánh lúc này để bay cao lúc khác. Bọn ngươi nên nghĩ kỹ mà làm cho tốt".

Sau đó, xét chung về vụ mất thành Nam Định, vua lại dụ: "Nay cách chức Kinh lược sứ của Nguyễn Chính, cho làm Tán lý theo quân thứ của Tá Viêm. Tổng đốc Võ Trọng Bình, Bố chính Đồng Sĩ Vịnh bị cách chức, cho làm lính, ra trận phải đi trước lập công chuộc tội; nếu lùi thì chém ngay. Đề đốc Lê Văn Điếm tử trận cho truy thăng chức Đô thống, thờ ở đền Trung Nghĩa. Thân hào Nguyễn Bản (Viên Bổn) mộ dân dũng đánh giặc bị chết, được truy thụ hàm Tu soạn, thờ ở đình làng. Án sát Hồ Bá Ôn bị thương, cấp 30 lạng bạc điều trị".

https://thuviensach.vn

Thưởng phạt, sắp xếp lại quan chức để đánh giặc có hiệu lực hơn. Nhưng việc này cũng gây nỗi lo cho Thượng Thư Bộ binh. Nó động viên được nhiều người nhưng cũng làm một số người không hài lòng, sinh xích mích bất lợi cho việc quân. Do Nguyễn Chính bị cách chức, việc Kinh lược bãi bỏ; Bùi Ân Niên đang làm phó Kinh lược chuyển sang làm Tham tán, cộng sự với Viêm. Niên vốn không hợp ý Viêm, xin giữ đạo quân riêng cùng Quang Đản đánh giặc, hoặc xin về kinh. Viêm chê Niên không am hiểu việc quân, cho về kinh cũng được.

Khi Niên chưa có chỉ về kinh, Viêm đã đòi giao quân ngay cho mình. Niên giận, tâu vua về lỗi của Viêm: "Không đem quân xuống bức chế thành Hà Nội, để giặc rảnh rỗi đi đánh Nam Định. Nếu Vĩnh Phúc chưa về thì các tỉnh bị đánh, Viêm chỉ ngồi nhìn. Nay Viêm lại rút cả đạo quân của Niên về chỗ mình, trong khi giặc đang quấy rối Bắc Ninh, là không nghĩ đến việc chung, là cậy quyền áp chế người dưới, khiến họ không làm được việc. Có thể là do trận đánh ở Gia Lâm, Niên và Đản được thưởng, Viêm bị khiển trách mà sinh phật ý".

T-ruyện được dịch t-ại iREAD-.vn-

Vua hỏi bộ Binh về việc trên, Thuyết tâu: "Sơn Tây binh tướng có nhiều, Bắc Ninh ít hơn. Bùi Ân Niên chưa phạm việc gì kém, vẫn cho làm tham tán giữ đạo quân cùng Quang Đản điều đốc. Xin vua khuyến dụ các quan hết lòng vì nước, không nên vì hiềm khích riêng, kẻ thế này, người thế khác". Vua y cho.

Niềm vui về giết tướng Pháp đến chưa lâu, đã có tin tàu chiến Pháp tăng cường qua lại cửa Thuận An, đe dọa, nhòm ngó kinh đô. Thuyết xin vua cho cắm cột gỗ, đặt sọt đá ở Lộ Châu, ngăn đường sông vào kinh. Bắt thêm hơn 100 thuyền công, thuyền dân, chở tiền gạo, gỗ đá từ các nơi về kinh, phòng có biến động.

https://thuviensach.vn

Lúc này lại có tin quân Thanh qua biên giới sang thượng du Bắc Kỳ. Thống lãnh Hoàng Quế Lan đưa quân tới đóng ở Lạng Giang. Ba viên tướng khác đóng quân ba nơi phụ cận. Quang Đản và Ân Niên đến tận hành doanh của Quế Lan thăm hỏi, và đề nghị đem quân qua sông Nguyệt Đức, gần Hà Nội hơn. Lan nói: "Chưa có thượng lệnh", và góp ý: "Bắc Ninh gần Hà Nội, phải gia tăng bảo vệ; nên mộ nhiều quân Khách (người Hoa) cùng đánh với quân Nam. Phía Từ Sơn, Gia Lâm trở xuống Hà Nội, quân Nam tự giữ. Khi có lệnh, quân Thanh sẽ tiến gần thành Bắc Ninh. Nay Thanh và Pháp đang có thương nghị, chưa có hành động gì hơn".

Đản và Niên tâu vua về việc trên. Vua bảo: "Nhà Thanh sợ sinh hiềm khích với nước Pháp. Quế Lan nói và làm như thế, ta có thể biết được ý họ. Tướng sĩ các ngươi phải tự gắng sức, chớ có trông cậy vào người ta mà sinh lười biếng". Vua còn nói: "Dù sao quân Thanh cũng đã đến gần, ta nên khoản đãi thăm hỏi. Mặt khác truyền ngôn là quân Thanh đến giúp, cho tăng thanh thế đánh giặc".

Những ngày này, Sứ thần Phạm Thận Duật ở Trung Quốc đưa tin về nhưng không đầy đủ. Vẫn có cuộc thương lượng Thanh - Pháp về vấn đề Bắc Kỳ. Khi Thanh thấy có lợi cho mình thì rút quân; khi thấy bất lợi thì lại cho quân sang, nhưng cầm chừng nghe ngóng. Họ không tỏ quyết tâm cứu giúp nước Nam... Tin dẫu chỉ như thế vẫn khiến Tôn Thất Thuyết lo ngại:- không được huy động toàn quốc đánh giặc, lại giảm sút nguồn ngoại viện. Chỉ còn có thể tự mình đánh giặc trong khuôn khổ đất Bắc Kỳ. Lại lo giặc có thể bất thần đánh vào kinh đô... Vua cũng tỏ rõ nỗi lo, nhưng băn khoăn lưỡng lự, chờ kết quả hòa đàm. Lo lắng quá nhiều, bệnh tình của vua nặng thêm.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 56

Lập chiến công Cầu Giấy, Vĩnh Phúc rất mừng. Thêm lần nữa quân ông làm được việc đền ơn đối với nước Nam. Thêm lần nữa quân ông cho người Pháp biết họ không thể cứ lấn át mà không bị giáng trả. Người Pháp từng đến đánh Trung Quốc những năm trước và họ luôn luôn thắng.Nay họ bị người Trung Quốc đánh cho thua đau ở đây. Ông viết thư gửi về Bảo Thắng cho gia thuộc mừng, và báo tiệp cho Nguyễn Quang Bích người ân nhân, người thân hữu của mình.

Với văn khí hào hùng, Phúc phác tả trận thắng Rivie, rồi nhắc lại trận thắng Gácnhê. Ông thành thực nhận mưu dụ địch - kế phục binh mà Quang Bích bày ra trận trước, được vận dụng có kết quả vào trận này. Những người tham chiến trận này lập công không quên mưu kế được bày từ trận trước. Ông tiếc là trận trước Quang Bích không báo công, cũng không nghĩ là mình được thưởng. Khi vua ban dụ thì mọi việc đã xong, Quang Bích cũng khiêm nhượng quên mình. Trận này Quang Bích ở Hưng Hóa, nhưng vẫn là người lập mưu để ông chiến thắng ở đây. Uống nước nhớ nguồn, ông viết tiếp:

"Tôi từ một viên tướng bại trận trước kia, tưởng đã cùng đường mạt lộ. May được ngài nhìn xa trông rộng, tìm cách cho tôi được ngụ cư. Nhờ đó mà tôi giữ được nghiệp binh và lập công. Ơn này mỗi ngày một sâu, càng lâu càng nhớ".

Được vua thưởng, Vĩnh Phúc tổ chức khao quân rồi bàn với Tá Viêm:

https://thuviensach.vn

- Những ngày qua, quân của Quang Đản, Ân Niên phối chiến với quân ta bên đây, bằng việc chiếm lại huyện Gia Lâm, đẩy quân Pháp qua sông về Đồn Thủy. Rồi đem súng thần công đến đê sông Hồng, bắn tàu thuyền Pháp, có thuyền bị thương... Bên đây, ta đánh trận Cầu Giấy, khiến quân Pháp co cụm lại ở khu Đồn Thủy. Nay Pháp đưa tướng mới đến thay Rivie. Thám tử cho hay: quân Pháp lo sợ, xôn xao về việc sẽ rút khỏi thành Nam Định, Hà Nội, ra giữ Hải Phòng. Lại có tin chúng rút cả Bãi Cháy, Quảng Yên. Nhân cơ hội này, ta tập hợp quân Sơn Tây, Bắc Ninh cùng đánh vào thành Hà Nội, có thể đạt thắng lợi.

Tá Viêm nghĩ: điều Phúc vừa nói là có thật, nhưng kéo quân vào đánh Hà Nội là phải cân nhắc. Lúc này nước lũ vẫn đang chảy xiết. Một số nơi vỡ đê, ngập lụt, khó hành quân. Bên Bắc Ninh, chở quân vượt sông cũng không dễ. Quân Pháp tuy thua một trận nhưng ở Hà Nội còn đông. Tướng cũ chết có tướng mới thay. Hơn nữa, không thể tin người Pháp thua một trận đã tính chuyện rút lui. Có thể họ tung hỏa mù để đánh lừa quân Nam. Phải xét đoán thận trọng. Vĩnh Phúc thắng trận dễ sinh chủ quan khinh địch. Cần thấy đánh vào nơi có đồn lũy và có đề phòng, không thể lợi bằng phục kích bất ngờ như trận Cầu Giấy. Vả lại, nếu giặc rút thì cần gì phải đánh. Binh thư có câu: "Giặc cùng không nên đuổi gấp". Bị dồn vào thế bí, chúng có thể quyết tử để phản kích...

Truyện -được biên t-ập tạ-i irea-d.vn

Nghĩ thế nhưng Viêm chỉ nói:

- Nước lũ đang lên to, quân ta tiến lui đều bất lợi. Nếu quân Pháp tức khí phá đê, quân ta dễ bị nạn lụt. Ta hãy chuẩn bị chu đáo thêm mọi mặt rồi sẽ...

Phúc nhìn Viêm nghi ngờ. Vị quan văn này điều binh khiển tướng thận trọng, nhưng thiếu mạnh dạn khi cần. Các tướng võ đề xuất mưu kế táo bạo thường không được Viêm chấp nhận. Ông sợ thất bại sẽ quy tội vào ông.

https://thuviensach.vn

Triều Nguyễn này không rõ từ vị vua nào đã quá cẩn trọng, dùng quan văn điều khiển tướng võ. Đề phòng các tướng làm phản nhưng lại hạn chế mưu kế của họ. Cộng sự với Viêm, Phúc thấy rõ điều đó. Phúc nài nỉ:

- Thưa Thống đốc, xin ngài cho đánh một trận vào thành Hà Nội. Lưu Đoàn chúng tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Viêm cho là Phúc muốn đề cao quân mình, muốn đánh riêng để được nổi bật, và gián tiếp làm giảm uy thế quân của Viêm. Ông cố giữ phong thái điềm đạm và phân giải:

- Lưu Đoàn là một bộ phận của quân triều đình. Nếu đánh thắng là vẻ vang chung, nhưng nếu tổn thất là điều bất hạnh chung. Vì vậy không thể khinh suất.

Trước sự phân giải của Viêm, dẫu chưa có sức thuyết phục, Phúc vẫn không biện bác. Ông đề nghị cho một bộ phận quân đóng quanh Hà Nội, tiếp tục giữ thế bao vây, kịp thời đánh chặn khi Pháp bất thần xuất hiện. Còn bộ phận lớn, nếu sợ ngập lụt thì tạm rút ra Hoài Đức và rút lên Sơn Tây. Ông lại xin ra tờ bố cáo để lên án quân Pháp và chiêu dụ quân ngụy... Viêm đồng ý.

Hôm sau, trong phố xá Hà Nội có tờ bố cáo: "Đại Nam, Sơn - Hưng - Tuyên Đề đốc bố cáo: Trước kia quân Pháp đã gây sự, chiếm Nam Kỳ. Năm ngoái vô cớ đánh Hà thành, binh thuyền Pháp giữ cả miền hạ du... Cướp thành, giết quan, vơ vét kho tàng, lại nghiễm nhiên tự xưng là bảo hộ, há không đáng xấu hổ ư?... Vĩnh Phúc này là người Trung Quốc nên vì Trung Quốc mà che giữ biên cương. Lại là Đề đốc nước Nam nên vì nước Nam mà tiễu trừ quân địch, đốc xuất toàn quân, khảng khái thề quyết chiến. Những việc Pháp đã làm, thần và người đều giận, nay thua lớn (ở Cầu Giấy) như thế, đạo trời thật rõ ràng. Nếu biết lỗi lui quân, trở lại hòa hiếu cũ, thì Vĩnh Phúc cũng không mong gì hơn. Ví bằng còn ngang trái, thì Vĩnh Phúc không thể cùng đội trời chung... Còn như giáo dân nước Nam ta,

https://thuviensach.vn

ăn ở trên đất này, chịu ơn nước đã sâu, sao lại cam tâm làm tôi tớ cho kẻ thù. Bằng nay biết sửa lỗi, đổi mới, báo cho ta biết tình hình địch, kết với ta bằng nội ứng, thì vẫn khen thưởng hậu đãi".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 57

Tại hành doanh Sơn Tây, Vĩnh Phúc gặp Đường Cảnh Tùng, người đồng hương Quảng Tây, và là phái viên nhà Thanh, được cử sang công cán tại Bắc Kỳ. Cảnh Tùng làm việc như một sứ thần, giữ mối liên hệ giữa Trung Quốc và An Nam, đồng thời theo dõi hành động của Pháp.

Vĩnh Phúc hồ hởi được gặp người cùng quê, nhưng ông vẫn giữ ý tứ. Bởi đó còn là vị đại diện triều đình mà Phúc đã chống đối. Cảnh Tùng hiểu điều đó, nói với vẻ trang trọng nhưng thân mật:

- Tôi sang chuyến này là để truyền tới ngài một tin đại hỉ. Nhân ngài chỉ huy đại thắng ở Cầu Giấy, diệt võ quan Pháp, Thiên triều rất vui mừng, tâu Thiên tử phong chức Đề đốc cho ngài.

Nghe thế, Phúc ngạc nhiên và tỏ ý hoài nghi. Cảnh Tùng nói rõ hơn:

- Chiến thắng Cầu Giấy chẳng những triều đình và nhà vua vui mừng, mà dân chúng vùng Hoa Nam cũng rất phấn khởi. Người ta vẽ sơ đồ và nêu kết quả trận Cầu Giấy, chuyền tay nhau xem. Tại Quảng Châu, dân chúng biểu tình, xông vào đốt phá tô giới Pháp và mấy nước Âu Tây, khiến bọn họ phải trốn xuống tàu... Ở Hồ Nam có hàng vạn dân dũng tình nguyện sang nước Nam đánh Pháp...

Nghe tới đây Phúc mới tin. Ông chớp chớp mắt xúc động trước chuyện dân Hoa Nam hoan nghênh chiến thắng của ông.

Cảnh Tùng tiếp:

https://thuviensach.vn

- Tôi được giao cử hành lễ phong chức cho ngài. Dự kiến mời ngài về Quảng Châu, hoặc nếu ngài bận việc quân thì cử hành tại đây. Sắc phong, ấn tín, mũ áo đều đem theo đây.

Phúc nghĩ về việc nhà Thanh đối xử với ông. Ông được vua Nam phong chức Đề đốc nên vua Thanh mới có sự lưu ý tới ông. Xét về quá khứ đó là nghịch lý; xét về hiện tại là thuận lý. Nước Trung Hoa từ vua đến dân đã hiểu Pháp là kẻ xâm lược nước họ; và Vĩnh Phúc là người kiên quyết đánh Pháp. Do đó, các việc trên diễn ra như thế là tất yếu. Song Phúc vẫn băn khoăn nói với Cảnh Tùng:

- Từ lâu, tôi vẫn bị Thiên triều coi là phản nghịch. Nay được phong tặng, tôi nghĩ là mình đã được nhìn nhận khác trước. Nhưng lâu nay tôi cùng quân lính và gia thuộc chịu ơn nước Nam, tôi đánh giặc là vì nước Nam. Tôi e sẽ không làm được việc gì theo lệnh Thiên triều.

Tùng nói nhỏ:

- Lịch sử cho thấy có những vị Trạng nguyên nước Nam lại được vua Tàu phong là Trạng nguyên lưỡng quốc. Đó là để gia tăng vinh dự chứ không phải để giao việc. Song ông thì khác, sẽ có việc ông làm để đền đáp nước Trung Hoa, nơi chôn rau cắt rốn của ông.

Truyện đư.ợc cập n...hật nhanh nhất tại iread.vn

Vĩnh Phúc lắng nghe Cảnh Tùng thủ thỉ. Rằng nước Pháp đang tăng viện binh và chiến phí sang đánh Bắc Kỳ, trả thù cho Rivie. Trận chiến có thể quyết liệt và bất lợi cho nước Nam. Trước thực tế đó, Thanh rất khó xử. Thanh không muốn Pháp chiếm Bắc Kỳ, nhưng cũng không muốn trực tiếp chiến tranh với Pháp, e chiến cục phát triển có hại cho Thanh. Do đó, Thanh chỉ giúp vũ khí cho quân Cờ Đen tác chiến, gây tổn thất cho Pháp, khiến Pháp đi đến thương lượng có lợi cho Thanh... Cảnh Tùng không muốn nói rõ hơn, rằng lần này quân Thanh sang không phải để giúp nước

https://thuviensach.vn

Nam chống Pháp, vì Pháp đã ngầm hứa với Thanh: sẽ bàn bạc, sửa đổi biên giới Bắc Kỳ để đảm bảo an toàn và có lợi cho Trung Hoa. Hiện nay, đại diện nhà Thanh là Lý Hồng Chương đang có cuộc thương lượng với đại diện Pháp tại Thiên Tân.

Qua chuyện Tùng nói, Phúc thấy nhà Thanh đưa ra một kế sách mà ông không nghĩ tới. Đấy là việc làm bất lợi cho nước Nam, Thanh lợi ít, Pháp lợi nhiều. Còn Phúc thì phải đánh Pháp để nhà Thanh đạt ý định. Ông biết vua quan nhà Thanh chỉ coi ông như các bọn phỉ khác, nếu quân ông không giết được Gácnhê và Rivie, và nếu ông không được vua Nam phong chức. Lâu nay Thanh vẫn coi nước Nam là đất phiên thuộc, Bắc Kỳ là phên dậu của Trung Hoa. Nếu Pháp đến đánh, Thanh sẽ phản đối. Nhưng bây giờ Thanh không phản đối vì nể Pháp. Sự thay đổi thái độ ấy là điều Phúc phải xem xét. Đã gần hai mươi năm ông và quân lính được nước Nam cưu mang; ông làm nên công trạng được vua Nam công nhận, ông phải mưu tính để bảo vệ nước Nam... Ông thấy mình phải dè chừng trước mưu toan của Thanh, đồng thời phải tranh thủ súng đạn mà Thanh cấp cho để đánh Pháp. Ông nói với Cảnh Tùng:

- Cơ sự còn đang diễn biến chưa thể lường được. Tôi là tướng nước Nam nên phải đánh giặc Pháp bảo vệ nước Nam. Tôi sẵn sàng nhận súng đạn mà quân Thanh trao cho.

Vĩnh Phúc không tự tiện nhận chức. Ông nhờ Tá Viêm tâu hỏi vua Nam. Vua Nam không muốn phật ý nhà Thanh nên đã tán thành.

Cảnh Tùng còn được Tá Viêm tâu vua xin cho lưu trú tại Sơn Tây, nhằm tiện liên hệ công việc với Viêm và Phúc. Tùng có hai doanh đoàn quân Thanh đi theo, nhằm đề cao uy thế vị đại diện Thiên triều, và đề phòng sự tiến công bất thần của Pháp.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 58

Vua Tự Đức ngày càng ốm nặng. Tin tức từ Bắc Kỳ vào khá đều, có tin khiến ông mừng, nhiều tin gây lo ngại. Ở Hải Dương, Hà Nội, Ninh Bình đê vỡ, mất mùa, dân đói to. Tỉnh phải phát chẩn nhưng vẫn nhiều người chết đói. Nước lũ lên to, kéo dài, khắp nơi ngập lụt. Các đạo quân Sơn Tây, Bắc Ninh sợ lụt đã rút lên trung du. Quân Thanh sang Bắc Ninh, nhưng tướng Thanh nói: "Pháp không gây sự với Trung Quốc, nên Trung Quốc chỉ ngầm giúp nước Nam, để Pháp khỏi vin cớ phản đối. Trung Quốc đang giúp vũ khí cho Lưu Vĩnh Phúc, và khuyên Phúc gắng sức...".

Vua sốt ruột bảo Tôn Thất Thuyết:

- Hỏi Viêm, Đản sao lại rút quân? Đánh giặc chỉ có hai quân thứ ấy. Việc phải nghĩ kỹ, làm cho xứng đáng.

Rồi vua phàn nàn: "Quân Thanh sang, dân ta đều thấy và trông cậy. Nay họ làm và nói như vậy có phụ lòng ta không? Bảo cho bọn Quang Đản, Ân Niên gia tâm thương thuyết với tướng Thanh, để họ xem lại cơ sự mà hết sức giúp ta...". Vua còn sai Thuyết lấy danh nghĩa Thượng Thư bộ Binh viết thư vấn an, và thỉnh cầu tướng Thanh hỗ trợ có hiệu quả như khi tiễu phạt giặc Khách.

Thuyết vâng ý vua, rồi tâu ngay một tin khẩn cấp do Khâm phái Nguyễn Thành Ý từ Gia Định mật báo ra: "Tướng Pháp ở Hà Nội đã xin được tàu binh tăng viện". Toàn quyền Nam Kỳ nói về Thành Ý: "Phái viên nước Nam ở đây không làm được việc gì, ở nhiều sẽ có hại cho Nam Kỳ, nên dời khỏi Sài Gòn ngay".

https://thuviensach.vn

Tin xấu đó khiến vua sững người hồi lâu. Ông bóp bóp trán rồi sai Thuyết thảo tờ mật dụ. Lĩnh hội ý vua, tờ dụ có đoạn: "Viêm, Phúc sau khi thắng, đã lâu không thừa thế đánh tiếp, để Pháp có thời giờ xin cứu viện. Vậy thì bao giờ mới phá được sào huyệt, đánh đắm được tàu, đuổi giặc chạy xa, lấy lại hai tỉnh. Nay đã vào thế cưỡi hổ, ta không đánh chúng, chúng cũng đánh ta, tính trước được thì thắng... Trẫm hàng ngày mong mỏi, các ngươi nên hết lòng tính ngay mới được".

Vua nghe Thuyết đọc lại rồi duyệt y tờ dụ. Ông bảo Thuyết:

- Tư cho quân thứ Bắc Ninh và các tỉnh biết để cùng ra sức. Tư cho Khâm sai ở Trung Quốc, Khâm phái ở Quảng Tây, nói khéo với Lý Hồng Chương và Tổng đốc Lưỡng Quảng phối hợp trù tính ngay, để khỏi sinh khó khăn.

Thuyết ghi nhanh ý vua vào cuốn thủ sách. Nhân lúc vua có quyết tâm đánh giặc, Thuyết khẩn thiết nhắc lại điều mình mấy lần đề xuất:

- Xin bệ hạ cho dụ sĩ dân toàn quốc nổi dậy, nhất tề hiệp lực với Bắc Kỳ lúc này...

Vua nhắm mắt lại, nửa như không muốn nghe nửa như ngẫm nghĩ. Hồi lâu, ông nói:

- Sức có hạn, hãy dồn vào tính chuyện Bắc Kỳ.

Thuyết nhìn vua dò xét. Đây không phải lần đầu vua căm giận và muốn đánh giặc. Hồi Pháp đánh bán đảo Sơn Trà cũng như đánh miền Đông Nam Kỳ, vua cũng căm giận và hạ lệnh đánh giặc. Nhưng đang đánh thì vua lại nghĩ chuyện bàn hòa. Người Pháp khôn khéo dần dần đưa vua vào mưu thuật của họ. Bên vua lại có những kẻ sợ giặc, làm cho vua mềm lòng nhụt chí, chịu nhận những điều hòa giải bất lợi... Dù sao thì lúc này vua lại căm giận và đốc thúc đánh giặc, dẫu chỉ cho đánh từng vùng, từng

https://thuviensach.vn

nơi, khó đạt tới chuyển biến rộng lớn. Thuyết sẽ cố gắng biến ý vua thành việc làm của mình.

Truyệ-n được dịch trực tiếp tại iREA-D--

Vua mệt mỏi nằm xuống long sàng. Việc đánh Pháp lúc này ông chỉ còn bàn với Thuyết. Ông biết đánh chưa chắc đã xoay chuyển được tình thế. Nhưng làm vua không thể nói có giặc mà không đánh. Ông cho Thuyết cùng bọn Viêm, Đản làm việc này, mặc dù kết quả chưa biết ra sao. Ông nhìn Thuyết, một người trong hoàng tộc, suy nghĩ rộng, tính kiên nghị, nhưng cách nói bộc trực của Thuyết khiến vua không vừa ý từ lâu. Thuyết ra biên cương hơn chục năm đánh giặc Khách, đến lúc có khiếm khuyết phải nghỉ việc năm năm liền. Khi Thuyết về kinh vua còn bảo: "Ngươi có tính kiêu căng, đến nỗi chân hỏa trong tim bốc lên, mê hoặc ngả đi hướng khác, tính khí thất thường...". Nhưng rồi lâm sự, vua phải cho Thuyết làm Thượng Thư bộ Binh. Thuyết có những điều trái ý vua trong sự hòa hay chiến, nhưng xét cho cùng, Thuyết là kẻ muốn làm việc.

Cho Thuyết ra ngoài, vua nhắm mắt nghĩ về mình. Đã qua cái tuổi 53 vận hạn mà sao ông vẫn yếu đau. Những ngày này ông nhớ lại nhiều điều quá khứ. Ba mươi sáu năm ngồi ngai vàng là chặng đường đời, vừa dài vừa nhiều phiền muộn. Những phiền muộn khiến ông ăn không ngon ngủ không yên, phần lớn do người Pháp gây ra. Họ chiếm miền Đông rồi chiếm miền Tây Nam Kỳ, và đòi quyền bảo hộ cả nước Nam. Ông không nghe, đi cầu cứu nhà Thanh, thì Pháp lại mật bàn với Thanh để mưu lợi cho họ...

Vua oán giận người Pháp rồi tự trách mình. Đã một thời gian dài ông lầm tưởng, rằng nhân nhượng với Pháp vài ba lần thì họ sẽ để cho mình yên. Chẳng ngờ họ tham lam, được phần này họ đòi phần khác, cuối cùng là đòi tất cả. Sự lầm tưởng ấy là tội lớn của ông đối với sơn hà xã tắc. Cho đến lúc này ông mới nhận rõ cái phương sách trị nước, đánh giặc của ông, không phù hợp với sự cơ đã khác trước. Rõ rệt là đội quân của ông khá đông nhưng vũ khí cũ, đánh cách cũ, luôn luôn thua quân Pháp có súng bắn

https://thuviensach.vn

nhanh, tàu chạy mạnh. Nếu ông sớm nghe, sớm nghĩ về điều đó thì cuộc giữ nước sẽ phải khác nhiều...

Cuối hè, trời nóng nực. Ông sai nữ tỳ quạt, nhưng quạt dăm cái ông lại sợ gió, vội phảy tay cho thôi. Mạch suy nghĩ trong đầu ông rối rắm, miên man không dứt. Nỗi đau bị chiếm đất; sự hối hận vì không nghe lời hay lẽ phải của thần dân; nỗi uất ức vì kẻ ngoại xâm lấn át; điều phiền muộn vì mình ốm yếu quá sớm, cái chết rập rình đe dọa... Ông sai viên nội quan bưng cái tráp ngọc để bên giường, tự lấy tờ chiếu ra xem xét lại, sửa chữa thêm. Tờ chiếu ghi những việc quan trọng, trong đó có lời dặn: "Trẫm không có công to, về miếu hiệu, không được gọi là Tổ".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 59

Vua Tự Đức không có con trai. Ông nuôi ba đứa con của mấy người em ruột mình, phòng khi ông về thượng giới, có người cùng huyết thống nối ngôi. Trong những ngày ốm yếu, ông nghĩ tới việc chọn một trong ba người con đó thay mình làm vua.

Ông cũng nghĩ tới việc chọn quan Phụ chính để giúp đỡ vua mới non trẻ. Mấy đại thần thân cận, có uy vọng lớn trong triều được ông lưu ý là Trần Tiễn Thành, Nguyễn Văn Tường và Tôn Thất Thuyết. Thành nhiều tuổi hơn, làm quan lâu hơn Tường, Thuyết; nhiều việc làm, lời nói hợp ý vua. Gần đây Thành già yếu, tính vẫn cẩn trọng nhưng nghĩ mà không làm được. Tường, Thuyết đang tuổi tráng niên, miệng nói tay làm; ba người đó cùng giúp vua sẽ có lợi.

Một hôm vua gọi ba người vào hầu trong cung và cho đọc tờ chiếu: "Trẫm là con thứ hai của bà Chính thất đức Tiên đế, được nối nghiệp làm vua đã ba mươi sáu năm, lo sợ hàng ngày, người yếu, đức mỏng, tài kém, lỗi nhiều. Lo lắng đã lâu lại thêm khó nhọc, bệnh phát to. Mệnh bất thường, việc phải trù bị trước. Trẫm nuôi ba con, Ưng Chân (Dục Đức) học lâu trưởng thành, chính danh đã có, nhưng mặt hơi có tật, sợ sau bất minh, tính lại hiếu dâm, rất là không tốt, chưa chắc đương nổi việc lớn. Nhưng nước cần vua nhiều tuổi, đương lúc khó khăn này không dùng hắn thì dùng ai. Sau khi trẫm muôn tuổi nên cho Ưng Chân lên ngôi Hoàng đế. Chân phải nghĩ: sáng nghiệp và thủ thành đều khó, nối theo không dễ, vậy phải tránh lầm lỗi, làm cho được việc, khỏi thẹn với mệnh trời... Bọn Thành, Tường, Thuyết cùng ta tri ngộ, tuy sớm muộn hơi khác nhưng lòng trung thành mến yêu như một, từng làm việc trong cơ yếu đã lâu, thân được chỉ bảo,

https://thuviensach.vn

gặp khó khăn cũng giải quyết được. Vậy cho Thành làm Phụ chính đại thần; Tường, Thuyết cùng là Phụ chính đại thần. Bọn ngươi nên nghiêm sắc mặt đứng ở triều đình, giữ mình đúng đắn, đốc suất thuộc quan, mọi việc đồng tâm làm cho thỏa đáng. Trên giúp tự quân (vua mới) những điều không biết tới. Dưới sửa chỗ lệch lạc cho các quan, để nước nhà được yên, khỏi phụ sự ủy thác của ta. Ta cho Hoàng Tá Viêm làm Trấn bắc đại tướng quân, các việc quân, bình Tây định Bắc ngươi nên cố gắng...".

Sau khi cho ba quan Phụ chính đọc tờ chiếu, vua căn dặn thêm vài điều khác. Quá mệt mỏi, vua không nói được nhiều. Nước mắt tràn ra. Vào ngày 16 tháng 5 năm Quý Mùi (1883) vua băng hà.

Được viên nội quan thân tín của vua cho hay: trong tráp ngọc của vua có một tờ di chúc khác, Tường nhanh chóng mở xem, thấy vua viết: "Trẫm có ba con, Ưng Chân con trưởng đã nói rõ. Ưng Kỹ (con thứ hai) người yếu, hay ốm, có tâm tật, học chưa thông mà kiêu ngạo, hay bới việc riêng của người, đều không phải là tư chất thuần lương theo lời phải; sợ bọn ngươi khó lấy lời nói mà can được. Duy con út là Ưng Đăng hầu hạ cẩn thận, biết sợ, dạy được, chưa thấy có tỳ vết gì, nhưng tuổi còn ít, đường học chưa thông, đương lúc khó khăn này chưa chắc đã am hiểu. Trẫm bỏ lòng riêng theo lẽ công là vì xã tắc. Nay Đăng làm Hoàng tử, đổi tên là Hỗ. Còn Chân thì tặng cho tước Công".

Tường đang không muốn Ưng Chân làm vua, thấy tờ di chúc này hợp với ý mình liền đưa cho Thuyết xem, và nói: "Căn cứ tờ chúc này thì người làm vua phải là Ưng Hỗ".

Thuyết cũng không muốn chọn Chân, bởi Chân thường liên hệ chặt chẽ với Tiễn Thành. Chân làm vua sẽ bị Thành điều khiển làm hỏng việc nước. Nhất là trong việc chống Pháp, Thành luôn luôn xin vua lùi bước để giữ mình. Ông cùng Tường mật bàn cách thực hiện ý định.

https://thuviensach.vn

Hôm sau, theo hướng dẫn của Trần Tiễn Thành, Ưng Chân vào điện Hoàng Phúc, kịp thời thay Tiên Đế làm việc thường ngày và sửa soạn làm lễ tang... Chân cho thủ hạ thân cận vào hộ vệ mình, không theo quy chế chung. Các tờ tâu khẩn cấp của các tỉnh và quân thứ, Chân để trong điện qua đêm vẫn chưa trao cho các bộ. Vua cha mới mất, Chân đã vội vã sắm áo ngự, đồ ngự dụng cho mình...

Tường nói với Thuyết:

- Tiên Đế (Tự Đức) đã từng bảo tự quân (Ưng Chân) chưa chắc làm nổi việc lớn. Nay vừa khởi đầu mà Chân đã thế huống chi sau này. Đó là nỗi lo phải giũ bỏ sớm.

Nguồn:- i-r-e-ad.vn

Thuyết hiểu ý Tường, nói giọng quả quyết:

- Nếu phải truất bỏ Chân cũng là vì xã tắc.

Không biết ý đồ của Tường và Thuyết, Ưng Chân chỉ băn khoăn về tờ chiếu có những câu không hay cho mình, không muốn truyền tới nhiều người. Rồi Chân mời ba quan Phụ chính đến bàn, xin cho bỏ những câu ấy đi. Một lúc lâu không ai nói. Tiễn Thành ra vẻ ngẫm nghĩ kỹ rồi lên tiếng:

- Bỏ cũng được!

Tường và Thuyết, kẻ trước người sau cùng nói:

- Điều đó do nhà vua quyết định.

Chân tưởng Tường, Thuyết bằng lòng, bèn sai người sao lục tờ chiếu, tự tay xóa những câu bất lợi cho mình. Rồi dặn Tiễn Thành chú ý khi tuyên đọc trước các quan.

https://thuviensach.vn

Tường bàn với Thuyết: nắm lấy việc trên làm cớ truất bỏ Chân. Khi các hoàng thân, đình thần hội tập ở điện Cần Chính nghe tờ chiếu của vua Tự Đức, Tường cáo ốm không đứng vào ban chầu, mà lánh ra ngoài hiên để nghe vọng.

Tiễn Thành thấy Tường vắng mặt nên yên tâm đọc tờ chiếu đã bị Chân xóa một đoạn. Thành vừa đọc xong, Tường từ hiên vào tỏ vẻ ngạc nhiên hỏi Chân:

- Sao tự quân lại giấu bớt di chiếu của Tiên Đế? Đó là việc sai quá lớn, còn có thể nối theo tôn miếu xã tắc được không?

Rồi Tường vặn hỏi Tiễn Thành:

- Sao quan Phụ chính lại đọc sai di chiếu?

Thành lúng túng đáp:

- Tôi đang bệnh ho, đọc đến đoạn ấy hụt hơi, khàn tiếng.

Thuyết trừng mắt, nghiêm giọng:

- Ngài làm sai, cãi càn, phạm tội xuyên tạc di chiếu.

Rồi ông nhanh chóng hạ lệnh cho quân túc vệ canh gác trong cung, ngoài thành cẩn mật. Bắt bọn thủ hạ Ưng Chân cùm lại.

Cùng ngày, Tường và Thuyết mời các hoàng thân, đình thần hội kiến ở tả vu. Hai ông nói rõ tội lỗi của Ưng Chân; xin cho truất phế Chân, chọn lập vua khác.

Tiễn Thành can ngăn:

- Tự quân có lỗi vì sửa chữa vài dòng, nhưng tờ chiếu đã ghi rõ cho Tự quân nối ngôi.

https://thuviensach.vn

Thuyết nhìn thẳng vào mặt Thành nghiêm giọng:

- Trong việc này ông cũng có tội to, còn bào chữa gì.

Ngự sử Phan Đình Phùng không hiểu chiều sâu của sự việc, chỉ xét bề ngoài và nói theo chức trách của mình:

- Tự quân có lỗi, nhưng chưa có ai can ngăn mà đã vội bỏ. Bỏ vua này lập vua khác là đại sự triều đình, sao mà dễ dàng thế?

Thuyết không muốn việc rắc rối kéo dài, ra lệnh cho quân túc vệ đưa ngay Đình Phùng đến giam ở trại cẩm y, chờ nghiêm xét. Một số đại thần được xem tờ di chúc về việc cho Ưng Hỗ làm vua nên im lặng. Có người toan nói theo ý Đình Phùng, nhưng lại sợ.

Tiễn Thành cùng các hoàng thân, đình thần lần lượt ký tên vào tờ tâu, xin ý chỉ của Thái hậu Từ Dụ: phế truất Ưng Chân, đưa về ở nơi cũ là nhà Dục Đức, và canh gác cẩn thận.

Tường và Thuyết mật bàn chọn người làm vua. Tường muốn chọn Ưng Hỗ, con nuôi thứ ba của Tự Đức. Thuyết muốn chọn em trai Tự Đức là Hồng Dật đứng tuổi, hiểu việc. Tường nghe theo, rồi vào tâu với Thái hậu Từ Dụ. Bà truyền:

"Nay trong thì vua băng hà, ngoài có giặc xâm lăng. Người ít tuổi không thể đương nổi việc nước; ta già lão sao biết được việc triều đình. Nhờ tôn nhân, phụ chính, đình thần cùng nhau chọn trong các hoàng đệ, ai xứng đáng thì lập làm vua".

Thuyết bàn nhỏ với một số đại thần: Nguyễn Trọng Hợp, Lâm Hoành, Trần Thúc Nhận... ủng hộ việc đưa Hồng Dật lên ngôi.

Lại hội bàn ở nhà tả vu. Tường hỏi các hoàng thân:

https://thuviensach.vn

- Nên chọn ai làm vua?

Các hoàng thân đáp:

- Chúng tôi không biết nên chọn ai. Xin ba quan Phụ chính liệu tìm.

Tường hỏi các đình thần. Nguyễn Trọng Hợp nói:

- Có Hồng Dật vốn được Tiên Đế khen là có học, cho giữ chức Tôn đài. Nay có việc lớn, không hiểu Dật có đương nổi không?

Hồng Dật khóc nói:

- Tôi là em út của Tiên Đế, tư chất tầm thường, không dám nhận việc lớn.

Tường nói:

- Việc của xã tắc, xin hoàng đệ đừng chối.

Tiếp đó, ba quan Phụ chính và những người dự bàn cùng ký tên vào tờ tâu, xin ý chỉ của Thái hậu cho Hồng Dật làm vua.

Hồng Dật lên ngôi, niên hiệu là Hiệp Hòa.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 60

Sau trận Cầu Giấy, khí thế sĩ dân các tỉnh trung châu lên mạnh. Họ luyện võ, rèn gươm giáo, chờ lệnh đánh đuổi quân Pháp.

Đô đốc Maye, nguyên chỉ huy hạm đội Pháp ở biển Đông lên tạm thay Rivie. Thấy tình thế khó khăn, ông có ý bỏ Nam Định và bỏ cả Hà Nội, rút ra cố thủ Hải Phòng. Ông sợ bị mắc kẹt, nếu quân Nam từ Sơn Tây, Bắc Ninh đánh xuống và từ trung châu đánh lên... Toàn quyền Nam Kỳ vội điện cho Maye: "Nếu cần thì bỏ Nam Định. Phải cố giữ Hà Nội. Nam Kỳ sẽ tiếp viện ngay 500 quân". Mặt khác, ông ta xin Chính phủ Pháp cho thêm quân sang, đánh thẳng vào Huế để xoay chuyển tình thế Bắc Kỳ.

Đúng lúc này, Hácmăng được Chính phủ Pháp cử đến Bắc Kỳ tháo gỡ khó khăn. Hácmăng đã từng cùng Gácnhê đánh Hà Nội cách đây mười năm. Là một thầy thuốc nhưng ông thông thạo việc chính trị, chinh phục thuộc địa. Ông đã từng công cán ở Lào, Xiêm, Cambốt. Nay được cử làm Cao ủy, ông nắm cả hành chính, quân sự ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ, việc trước đây thuộc Toàn quyền Nam Kỳ.

Giờ đây Hácmăng gặp thuận lợi: nước Pháp đã thu xếp xong việc mắc mớ ở mấy nước châu Phi. Chính phủ Pháp đã được Nghị viện chuẩn chi 5.500.000 quan tiền và 4.000 quân, có hạm đội yểm hộ sang Bắc Kỳ. Với hiểu biết có sẵn và thừa hưởng kinh nghiệm của những người đi trước, Hácmăng quyết làm nổi vai trò cao ủy của mình. Ông trả Maye trở lại hạm đội biển Đông, rồi đón hạm đội mới từ Pháp sang do Đô đốc Đờ Cuốcbê đứng đầu. Thiếu tướng Buê từ Pháp sang làm Tổng chỉ huy quân đội ở Bắc

https://thuviensach.vn

Kỳ. Cuốcbê và Buê đều thuộc quyền điều đốc của Cao ủy. Đây là bộ máy hoàn chỉnh và có cấp bậc cao nhất từ khi người Pháp đến Bắc Kỳ.

Hácmăng đặt ra mấy việc cần làm: - Cắt đứt quan hệ giữa nước Nam và Trung Quốc, không cho nhà Thanh can thiệp vào Bắc Kỳ. - Mua chuộc hoặc diệt quân Cờ Đen. - Ép nước Nam phải ký điều ước mới, nhận sự bảo hộ của người Pháp... Trong khi chờ viện binh Pháp đến, ông bàn với tướng Buê cố thủ Hà Nội, Nam Định và Hải Phòng, với số lính hiện có.

Lúc này cả Buê lẫn Hácmăng đều lo. Tại Hải Phòng, quân Nam tập kích trại lính Pháp. Tại Sơn Tây, mấy lần pháo thuyền Pháp lên đo dòng sông đều bị đánh lui. Tại Nam Định, quân Pháp thua nặng trong một trận đánh nhiều mưu trí của quân Nam. Hôm ấy, quân Nam cho hai toán nhỏ đánh vào thành; hai toán khác lớn hơn bí mật phục trên đường từ Năng Tĩnh ra đò Quan, và từ Vị Xuyên đi chợ Viềng. Quân đánh thành lợi dụng đêm tối, bắc thang ném đạn hỏa hổ vào thành, gây cháy một dãy nhà rồi rút ra ngoài. Tàu Pháp ở sông Vị bắn đại bác vu vơ quanh thành, rơi cả vào trong thành làm chết lính của mình. Lính trong thành nấp ở các lô cốt không nắm được tình hình, chỉ bắn tào lao.

Gần sáng, hai toán quân Nam rút ra theo hai tuyến đường đã dàn trận phục kích. Hai đội quân Pháp được lệnh mở cửa thành đuổi theo. Một đội đến Năng Tĩnh thì bị thụt hố sâu, và bị quân Nam từ các ngõ phố ra đánh giáp lá cà. Quân Pháp bị đánh bất ngờ chết hàng chục người. Một đội khác đuổi ra đến Vị Xuyên, bị quân Nam lừa cho qua trận địa phục kích rồi chặn đường rút.

Hai bên giáp chiến. Quân Nam do Đề đốc Tạ Hiện chỉ huy đánh khá linh hoạt. Quân Pháp tiến lui không được, phải co cụm lại để cố thủ và chờ viện binh. Trong khi đó có mấy người lính tập do quân Nam cài vào, giả vờ thoát vòng vây về thành, xin quân cứu viện và báo cho tàu chiến Pháp bắn yểm hộ. Viên chỉ huy Pháp cho một đội quân đi cứu. Đúng lúc quân bị vây và quân đi cứu gặp nhau, thì đại bác từ tàu chiến chụp lên đầu. Quân Pháp

https://thuviensach.vn

hoảng hốt chạy tán loạn ra các phía, bị quân Nam đón đánh túi bụi. Số sống sót phải chạy vội ra sông Vị, báo cho tàu Pháp ngừng bắn. Dân Nam Định hả hê trước trận thắng, có câu vè ca ngợi quân Nam và Tạ Hiện:

Tr.u.yện được cập nhậ.t nh.anh nhất tại iread.vn

"Làm cho Tây lại bắn Tây

Mưu cao như thế sánh tày Khổng Minh".

Trận này quân Pháp chết và bị thương hàng trăm. Hácmăng không giấu sự thật, báo cáo về Pháp: "Lòng cương quyết của đối phương qua trận đánh ở Nam Định, làm cho chúng ta phải suy nghĩ. Nó chứng tỏ lần này người Nam quyết tâm tự vệ. Cần chuẩn bị cho dư luận quen dần với sự thật là chiếm Bắc Kỳ rất khó khăn. Số chiến phí 5.500.000 được cấp, còn rất xa so với số cần tiêu từ nay đến cuối năm".

Sau đó quân tiếp viện từ Pháp sang. Tại Lãnh sự quán Hải Phòng, Hácmăng họp với Cuốcbê và Buê, bàn việc tiếp tục đánh chiếm. Buê báo cáo tình hình mà ông nắm được sau mấy tuần nhậm chức:

- Ở Hà Nội đang mùa nước lớn, vài ba nơi đê vỡ gây lụt, quân Nam rút lên trung du, vẫn hình thành thế bao vây Hà Nội nhưng từ xa và lỏng lẻo. Sau khi bỏ dự định rút ra Hải Phòng, quân Pháp đã củng cố Đồn Thủy và các vị trí phụ cận, tăng thêm quân ở đền Quán Thánh. Sửa những đoạn thành do Rivie phá. Đốc dân phu cơi cao đê quanh Hà Nội, vừa chống lụt vừa làm lũy bảo vệ. Thỉnh thoảng có một vài đơn vị Pháp ra thám thính vùng ngoại ô, không gặp phản ứng. Có một thuyền máy thử chạy vào sông Hát, bị bắn phải rút ngay. Ở Nam Định sau trận đánh táo bạo, quân Nam cũng lui xa thành, có lẽ do thấy viện binh Pháp sang nhiều.

Nghe xong, Hácmăng nói:

https://thuviensach.vn

- Lúc này chúng ta gặp mấy khó khăn. Quân Thanh sang đông, nếu họ phối hợp với quân Nam sẽ thành lực lượng mạnh. Chính phủ Pháp đang tìm cách tách quân Thanh ra. Tách thì quân Nam sẽ yếu. Đáng chú ý là quân Cờ Đen, những kẻ đã giết Gácnhê và Rivie. Chúng ta phải tìm cách đối phó với bọn đó, - ngừng một lát, Hácmăng tiếp - Tình hình nước Pháp lúc này sáng sủa so với hồi Gácnhê đến. Nghị viện và Chính phủ Pháp nhất trí đánh chiếm toàn bộ nước Nam, đặc biệt cho đánh vào kinh đô Huế. Chúng ta phải bàn kế hoạch: cùng lúc tiến công Sơn Tây và Huế. Sơn Tây là trung tâm quân sự, Huế là trung tâm chính trị. Huế mất, Sơn Tây sẽ nhụt, Sơn Tây mất, Huế hết hy vọng.

Buê nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Theo tôi, trước hết phải nới rộng vòng vây cho Hà Nội, tạo thế đứng vững chắc để tiến đánh Sơn Tây. Còn Huế, nếu đánh cùng lúc này sẽ phân tán binh lực đối phương, nhưng phía Pháp cũng bị chia sẻ lực lượng. Đề nghị cân nhắc kỹ hơn.

Cuốcbê mới đưa hạm đội đến vịnh Bắc Kỳ. Ông đang tìm hiểu luồng lạch và sắp xếp tàu thuyền, lính tráng, nên chưa có ý gì hơn.

Hácmăng tạm nghe theo Buê: "Trước hết hãy giãn vòng vây cho Hà Nội, đồng thời chuẩn bị lực lượng đánh lên Sơn Tây. Hạm đội Cuốcbê cần nhanh chóng vào thế sẵn sàng chiến đấu, ở bất cứ đâu và lúc nào có lệnh".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 61

Hiệp Hòa lên ngôi nhưng việc nước lớn nhỏ đều phải hỏi các quan Phụ chính.

Về ngôi thứ của ba quan Phụ chính: Tiễn Thành là người thứ nhất, kiêm quản sự vụ bộ Binh. Nguyễn Văn Tường làm Thượng Thư bộ Hộ. Tôn Thất Thuyết làm Thượng Thư bộ Binh, thăng chức Điện tiền tướng quân. Việc kiêm quản của Tiễn Thành là để Thuyết phải cùng bàn việc Binh, tránh chủ quan tự ý. Và chính điều này là chốt hãm, khiến Thuyết không thể đẩy cuộc chống Pháp rộng ra toàn quốc.

Lúc này có việc quan tỉnh Quảng Nam xin làm đồn, đắp lũy, đặt súng, tập hợp dân dũng, chọn võ sinh luyện tập phòng thủ. Vua hỏi Thành, Thuyết rồi cho mộ võ sinh, dân dũng. Còn việc đắp đồn lũy tùy nghi mà làm, tránh tốn Công sức của dân; vì đánh Pháp không hoàn toàn dựa vào đồn lũy.

Theo lời tâu của Thuyết về việc khẩn cấp phòng thủ kinh đô, vua cho gọi Phó Đề đốc Trần Xuân Soạn và Thương biện Trương Văn Đễ về kinh. Cho Đô thống Lê Văn Sĩ làm Phó sứ trấn thủ cửa bể Thuận An; Thuyết kiêm Chánh sứ để gia cường đôn đốc.

Xem xét việc đánh Pháp, vua thấy ba quan Phụ chính có chủ kiến khác nhau. Tiễn Thành luôn luôn muốn thương lượng, Pháp đòi hỏi cái gì thì đáp ứng cái đó; chỉ cần không đổ vỡ lớn, giữ được vua quan triều đình. Tường muốn đánh Pháp nhưng chỉ trong phạm vi Bắc Kỳ. Thuyết muốn cả nước nổi dậy đánh giặc để tạo nên thế rộng lớn. Vua ngả theo chủ kiến thứ hai,

https://thuviensach.vn

song đôi lúc cũng vấn vương với chủ kiến thứ nhất. Ông im lặng trước chủ kiến thứ ba, mặc dù rất nể Thuyết. Sự bất đồng trong vua tôi bốn người dẫn đến sự phân tâm trong các hoàng thân, đình thần. Kẻ ngầm theo Thành, người theo Tường hoặc Thuyết.

Ở Bắc Kỳ, nước lũ xuống dần. Vẫn chưa thấy các đạo quân Sơn Tây, Bắc Ninh hoạt động. Đã thế, Tá Viêm lại rút đạo quân của Nguyễn Chính từ Nam Định lên Sơn Tây. Tôn Thất Thuyết xin vua xuống dụ khiển trách: "Nguyễn Chính không cứu viện khi thành Nam Định bị đánh. Cho giữ chức Tán lý để cùng quan tỉnh lấy lại thành. Nay chưa lấy được, quân chưa hồi ngũ đủ, dân lương giáo đang xung đột cần phải dàn xếp. Quân của Chính cần ở lại đó để tiếp tục làm các việc đương làm, và để cùng với Sơn Tây, Bắc Ninh chia sức giặc mà đánh. Nhưng Chính xin rút quân lên phía trên, trốn trách nhiệm. Giáng Viêm một cấp, cho lưu. Rút Chính về kinh đợi xét".

Việc đánh giặc ở Bắc Kỳ, sau trận thắng Cầu Giấy chưa có tin gì khiến Thuyết yên tâm. Thuyết vội bổ sung phương sách ráo riết đối phó. Ông cùng Đô thống LêVăn Sĩ cho củng cố hai pháo đài chính và mười một pháo đài nhỏ, rải rác từ các cồn cát ngoài cửa biển vào ven sông Hương. Trên sông Hương đặt một số vật cản tàu thuyền. Càng đi sâu vào việc, Thuyết càng thấy bộ Binh từ lâu quá bê trễ, yếu kém. Thủy quân có gần 200 thuyền lớn nhỏ nhưng cũ kỹ, trang bị súng thần công cổ lỗ, di chuyển bằng buồm chèo. Thuyết lo thắt ruột khi nghĩ tới những chiếc tàu Pháp chạy máy băng băng, đại bác kiểu mới bắn xa, phá mạnh. Ông lại điều thêm 1.500 quân từ Bình Định, Quảng Ngãi, Nghệ An về kinh. Mặt khác, ông xin vua dụ cho Tá Viêm, Quang Đản tiếp tục đánh vào Hà Nội, khiến quân Pháp phải tập trung đối phó, không thực hiện được âm mưu đánh cửa Thuận An. Ông xin phong tước Nam cho Lưu Vĩnh Phúc, do vừa đây đã củng cố đội ngũ vững vàng, sẵn sàng chiến đấu, lại mua được nhiều súng đạn mới. Cho khiển trách việc Đản không đoàn kết với Viêm để đánh giặc. Cho Viêm tập hợp

https://thuviensach.vn

binh lực Sơn Tây, Hà Nội để thống nhất điều khiển, hạn trong một tháng phải đánh tan các sở Thương chính Hà Nội, Nam Định.

Bạn đang .đọc truyện tại iREAD..v.n.

Tiếp đó, Thuyết được tin từ Hà Nội: 13 tàu Pháp đậu gần Đồn Thủy, đào chân đê làm ụ súng kiên cố. Và tin từ Bình Định ra: tàu Pháp đậu ở cửa bể Thị Nại, cho quân lên quan sát nơi trước đây đặt Lãnh sự quán, và hỏi nơi này mỗi tháng thu thuế bao nhiêu. Lại có tin từ cửa bể Tư Hiền thuộc địa phận Huế, tàu Pháp tới đậu, cho quân chèo xuồng vào đo đạc... Thuyết tâu vua xin chủ trương đối phó. Vua bảo: "Tình thế này, ta phải biết cơ nghi, chỉ nên gìn giữ mà thôi, không nên gây hiềm khích". Rồi tiếp ngay đó có tin: sáu tàu chiến Pháp rầm rộ đến đậu cửa Trà Úc - Quảng Nam.

Cửa Trà Úc kề với cửa Thuận An. Viện Cơ mật thấy rõ sự bất ổn cho kinh đô, xin vua giao cho Điện tiền tướng quân Tôn Thất Thuyết cờ lệnh và ngự bài binh sự, để được tùy nghi làm việc. Vua cho nhưng lại khuyên Thuyết: "Nếu giảng hòa được thì nên làm kế hoãn binh. Mọi việc lúc này cốt phải nhằm gìn giữ tôn miếu xã tắc. Nếu hiếu thắng, không biết cơ nghi sẽ bị trách cứ nặng".

Thuyết cùng những người tùy tùng ra cửa Thuận An, cùng Lê Văn Sĩ soát xét toàn bộ việc công thủ. Ông cưỡi ngựa đến khắp 11 pháo dài ven sông Hương, rồi đi thuyền ra hai pháo đài cửa bể. Ông úy lạo tướng sĩ: "Để bảo vệ kinh thành, khi tàu giặc đến, tướng sĩ ta phải dũng cảm chiến đấu, không cho chúng vào cửa sông. Phải đánh Pháp như tổ tiên xưa phá giặc trên sông Bạch Đằng".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 62

Tướng Buê tránh khinh suất. Ông dựa vào mạng lưới do thám, điệp báo của giám mục Puyginhê để nắm tình hình quân Nam. Được biết đạo quân Sơn Tây rút lên phía trên, nhưng vẫn còn bộ phận đáng kể quân Cờ Đen bố phòng trên con đường Hà Nội đi Sơn Tây. Buê còn biết về đại thể: quân Nam đặt ba phòng tuyến từ Cầu Giấy lên Chèm; từ phủ lỵ Hoài Đức lên Cổ Nhuế, và dọc con sông Nhuệ. Họ dựa vào các làng xóm, lũy tre dày và các gò đống, đình miếu, để dấu quân và làm công sự chiến đấu.

Không thể đánh ngay lên Sơn Tây, Buê quyết định phá ba tuyến bao vây kể trên của quân Nam. Được tăng viện từ Pháp và Nam Kỳ, Buê lấy 2.000 lính Pháp và lính bản xứ, nhiều gấp bốn lần quân Rivie trong trận Cầu Giấy, cùng 14 cỗ đại bác tiến ra phía Tây Hà Nội.

Cuối hè, khi mưa rào ào ạt, khi nắng lửa gay gắt, nước đồng ngập sâu. Khó khăn chung cho cả quân Pháp và quân Nam. Buê tính toán thận trọng qua kinh nghiệm xương máu của Gácnhê và Rivie. Ông chia quân làm ba mũi cùng tiến, để gặp nguy có thể ứng cứu cho nhau, hoặc đánh chia sẻ lực lượng địch. Mũi bên phải do Bisô chỉ huy, có tàu chiến yểm hộ ngược theo đê sông Hồng. Mũi giữa do Côrôna chỉ huy, từ Hà Nội lên Yên Thái. Mũi bên trái do Rơviông chỉ huy, qua Cầu Giấy đến phủ lỵ Hoài Đức. Năm giờ sáng, các mũi tiến quân đồng loạt.

Quân Nam sớm được thám tử cho biết địch đánh ra, nên đã sẵn sàng ứng chiến. Các phòng tuyến bị mưa ngập, hào hố sụt lở chưa kịp củng cố. Quân và tướng phục sau các gò đất, tường đình miếu và lũy tre dày, đánh địch trên đường chúng hành quân. Mũi Bisô tiến rất chậm, đến gần Chèm

https://thuviensach.vn

thì bị chặn đứng. Lính Pháp toan luồn qua làng Chèm để tập hậu quân Nam. Nhưng họ lại bị đánh trong làng, không qua được. Đến tối họ tạm đóng tại ven làng Chèm.

Truyện được cập nhật .nhanh .nhất tại iread.vn..

Mũi quân Côrôna gặp quân Nam và đánh nhau ác liệt ở làng Yên Thái. Đến tối, mũi này không liên lạc được với hai mũi kia, phải cố thủ tại làng Nội.

Mũi Rơviông tiến theo con đường mà Rivie đã đi qua Cầu Giấy dạo trước. Mưa nhiều, đường lầy lội, lừa ngựa kéo đại bác khựng lại dầm chân xuống bùn. Quân lính phải xúm vào cùng đẩy và kéo. Qua phủ lỵ Hoài Đức là làng Vọng, nơi quân Nam đặt trận địa. Vào làng chỉ có con đường độc đạo, hai bên là cánh đồng trũng, nước ngập lai láng. Rơviông quyết định vào làng. Một đội lính ngụy bị đẩy đi trước. Quân Nam từ sau các lũy tre bắn ra, bọn ngụy không tiến được, lóp ngóp lặn lội trở lui. Quân Pháp theo sau cố sức tiến lên hỗ trợ, nhưng vẫn bị đẩy lùi. Đại bác Pháp từ đường cái bắn vào làng, nổ trên những lũy tre dầy. Quân Nam phải nhảy xuống những hào hố ngập nước để tránh đạn. Lấm ướt từ đầu tới chân, nhưng khi quân Pháp tiến, họ lại nổ súng bắn chặn. Giằng co đến xế chiều, quân Pháp không vào được làng Vọng, phải lui về đóng ở Cầu Giấy.

Đêm ấy, đê sông Hồng vỡ ở đoạn trên Chèm. Quân Nam vội rút khỏi các làng ven sông lên phía trên.

Buê soát lại hậu quả trận đánh: 81 người chết và bị thương, có ba võ quan. Ông điện về Pháp: "Số quân địch tăng lên, tăng cả vũ khí, không thể phủ nhận giá trị của họ. Phòng tuyến của họ dài mấy ki lô mét. Các điều ấy làm tôi và các võ quan ở đây nghĩ rằng, để mở chiến dịch mới chúng ta phải có một sư đoàn trang bị đầy đủ theo thời chiến, với tất cả các binh chủng, vật liệu, và phải có mặt tại đây trong vòng một tháng nữa... xin gửi thêm pháo binh, cả công và thủ".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 63

Đoàn tàu Pháp sáu chiếc đậu ở cửa Trà Úc do Đô đốc Đờ Cuốcbê chỉ huy. Sau có thêm hai tàu chở Hácmăng và Sampô từ Hải Phòng đên hội nhập.

Sáng 18-8-1883, đoàn tàu rầm rộ kéo đến cửa Thuận An và neo lại. Đúng lúc đó, một chiếc thuyền gỗ cắm lá cờ thêu ba chữ "Hải phòng sứ" vội vã chèo ra. Viên quan Nam ở đồn tiền tiêu Thuận An đứng trên mui thuyền hỏi to trong tiếng sóng và gió:

- Tàu đến có việc gì?

Trên chiếc tàu đi đầu, một võ quan Pháp và người thông ngôn nói với viên quan Nam:

- Đô đốc Pháp có thư gửi quan coi cửa biển.

Viên quan Nam đón phong thư đem ngay vào đồn Trấn Hải nộp cho Đô thống Lê Văn Sĩ. Sĩ đọc cho các người cộng sự cùng nghe. Đô đốc Cuốcbê đòi: "Quan Nam phải giao tất cả các pháo đài cửa biển này trong vòng hai giờ tới". Những người hiện diện nhanh chóng bàn bạc về lá thư của tướng Pháp. Thống chế Lê Chuẩn, Tham tri Lâm Hoành, Chưởng vệ Nguyễn Trung đều khẳng định: "Không chấp nhận đòi hỏi vô lý của giặc". Lệnh sẵn sàng chiến đấu phát ra cho tất cả 13 pháo đài lớn nhỏ. Lính trạm phi ngựa đưa tờ tâu về kinh.

Vua Hiệp Hòa khẩn cấp hội bàn với các quan Phụ chính, quyết định cử ngay Tham tri Nguyễn Thành Ý hỏa tốc phi ngựa ra cửa Thuận An, thương

https://thuviensach.vn

lượng với tướng Pháp nhằm tránh xung đột.

Thành Ý cùng mấy viên tùy tùng tới cửa Thuận, rồi xuống thuyền ra tàu Pháp trình giấy ủy nhiệm. Hácmăng không tiếp Thành Ý với cớ khi làm đại diện triều đình ở Sài Gòn, Ý đã bị Toàn quyền Nam Kỳ trục xuất; nay ra thương thuyết là không tôn trọng Toàn quyền Bắc Kỳ.

Thành Ý vội trở về kinh. Vua phải cấp tốc cử hai quan Thương bạc Trần Thúc Nhận, Phạm Như Xương ra thương thuyết. Hai người hối hả phi ngựa tới cửa bể, dùng thuyền vội vã ra tàu. Nhưng không kịp, đại bác Pháp đã nổ tới tấp, khói bay mù mịt. Trần Thúc Nhận nhảy xuống biển tự tử.

Các tàu Pháp dồn dập nổ súng. Các pháo đài Nam tiếp chiến. Tàu Pháp bị sóng to dập dềnh nên ít bắn trúng pháo đài. Súng thần công quân Nam quá kém, tàu Pháp lại luôn di động, nên bắn ít trúng. Hết ngày thứ nhất, cuộc chiến chưa phân thắng bại. Buổi tối, cả hai bên ngừng bắn.

Tôn Thất Thuyết tâu vua về việc Pháp không chờ thương lượng, chủ động cố ý đánh cửa Thuận An. Ông cho đưa thêm đạn thần công ra tiếp tế, và cử phái viên ra động viên tướng sĩ đánh giặc. Đồng thời, ông điều đốc các tướng lãnh, tổng soát việc bảo vệ kinh thành theo kế hoạch đã định. Đêm ấy, cả kinh đô từ vua đến dân không ngủ.

Sáng hôm sau, hai bên lại đấu súng quyết liệt. Quân Pháp có đại bác bắn xa, phá mạnh nhưng ở trên tàu, không dễ áp đảo quân Nam có pháo đài vững chắc. Pháo quân Nam nã trúng hai tàu Pháp, nhưng sức công phá kém, chỉ gây thương tổn nhẹ. Gần tối, cuộc chiến vẫn ở thế giằng co. Bỗng một quả đạn nổ sát lỗ châu mai, khi LêVăn Sĩ đang dùng ống nhòm quan sát. Sĩ tử thương. Tiếp đó không lâu, Lê Chuẩn cũng tử trận.

Hết ngày thứ hai. Quân Nam đã biểu thị tinh thần chiến đấu gan góc và sự phòng thủ dày công phu. Quân Pháp càng tỏ rõ ưu thế nổi bật về vũ khí và kỹ năng chiến đấu.

https://thuviensach.vn

Sáng thứ ba, hai bên tiếp tục đấu pháo đến trưa. Qua chiều, hai võ quan Pháp dùng thuyền chở quân theo một cửa lạch, vòng phía sau đồn Thái Dương, đổ bộ lên đánh úp. Quân Pháp tỏa ra đánh các pháo đài gần đó. Đội quân của Trương Văn Đễ ở Thái Dương bị đẩy lùi. Cùng lúc, đại bác từ các tàu Pháp cấp tập áp đảo; thêm quân đổ bộ cướp đồn Trấn Hải và pháo đài phụ cận. Lâm Hoành, Nguyễn Trung bí kế tự tử. Cửa Thuận An bị Pháp chiếm. Đến lúc này, Cuốcbê mới tỏ ý nhận gặp sứ thần nước Nam.

Truyện. đư.ợ.c dịch tại iREAD.vn.

Vua Hiệp Hòa khẩn cấp sắc cho các đồn từ Lộ Châu vào kinh đô tiếp tục canh phòng; nhưng thấy tàu Pháp đến phải treo cờ trắng, không được bắn khiêu khích. Rồi cử Thượng Thư Nguyễn Trọng Hợp làm sứ thần ra cửa Thuận An gặp Cuốcbê. Cuốcbê cho đình chiến 48 giờ với điều kiện: nước Nam phải rút hết quân ở tất cả các đồn ven sông Hương; dỡ ngay các vật cản trên sông, đổ hết đạn dược xuống sông; mở cuộc thương thuyết Pháp - Nam, lập một hiệp định mới. Toàn quyền Pháp tại Bắc Kỳ là Hácmăng sẽ đại diện cho phía Pháp.

Vua Hiệp Hòa khẩn cấp hội bàn với các quan Phụ chính, viện Cơ mật và viện Thương bạc. Các quan im lặng chờ ý vua. Vua nhìn Trần Tiễn Thành. Thành nhìn Tôn Thất Thuyết. Thuyết cúi đầu trước một điều hiển nhiên là: để mất cửa Thuận An và để giặc uy hiếp triều đình. Vua không muốn nghe nhiều người nói lúc này, ông đưa ngay ra một phán quyết:

- Tình thế bắt buộc ta phải thương thuyết với họ. Trước tiên là nói ngay cho họ biết: ta nhận các điều kiện do họ đặt ra, rồi trong khi thương thuyết sẽ bàn kỹ hơn. Cho gọi Lão thần Trần Đình Túc đã về hưu ra làm Toàn quyền đại thần, cho Nguyễn Trọng Hợp làm Phó Toàn quyền, dự cuộc hòa đàm với Pháp. Tìm Giám mục Gátpa giúp việc hòa đàm.

Mọi việc tiến triển nhanh. Tàu Pháp treo cờ tam tài, ngang nhiên kéo còi vào sông Hương, đưa Hácmăng và Sampô tới Sứ quán Pháp, nơi Râyna

https://thuviensach.vn

bỏ đi dạo trước. Ngay sau đó, Trần Đình Túc và Nguyễn Trọng Hợp đến tận nơi chào đón.

Cuộc hội đàm bắt đầu. Một bản dự thảo hiệp định mới do Hácmăng chuẩn bị đưa ra, Đình Túc và Trọng Hợp nghiên cứu và thương lượng trên cơ sở đó. Nhiều điều khoản thắt buộc nặng nề, đòi hỏi quá đáng.

Hai vị đại diện nước Nam choáng váng trước bản dự thảo, chưa biết nhận khoản gì và xin giảm bớt khoản gì, thì tin từ Bắc vào: thành Hải Dương bị Pháp chiếm, các quan tỉnh bị bắt. Phía Pháp thêm uy thế ép phía Nam nhanh chóng thỏa hiệp.

Có những điều Đình Túc chưa dám nhận, đề nghị phía Pháp chờ đợi. Còn phần nhiều ông phải nhận để Pháp khỏi hành động quân sự, khi đã gần qua thời hạn 48 giờ. Hiệp định mới gồm 27 điều. Nội dung bao trùm hết thảy là:

"- Vua Nam thừa nhận Nam Kỳ là thuộc địa của Pháp; nhận sự bảo hộ của Pháp ở Trung Kỳ và Bắc Kỳ; hoàn toàn không còn quyền đối ngoại; sáp nhập thêm tỉnh Bình Thuận vào Nam Kỳ để trừ cho khoản chiến phí trước kia chưa nộp đủ cho Pháp. - Chia lại ba kỳ: từ Bắc Bình Thuận trở vào là Nam Kỳ. Từ Bắc Bình Thuận trở ra đến đèo Ngang là Trung Kỳ. Từ đèo Ngang ra Bắc là Bắc Kỳ. Trung Kỳ và Bắc Kỳ gọi chung là Vương quốc An Nam do vua Nam trị vì dưới sự bảo hộ của Pháp. - Pháp có quyền xử trí quân Cờ Đen. - Pháp vĩnh viễn chiếm 13 pháo đài cùng 12 đồn binh ở cửa Thuận An và ven sông Hương. - Mở hai cửa biển Thị Nại, Trà Úc ở Trung Kỳ cho tàu Pháp vào buôn bán. - Thuế Thương chính do Pháp thu trên cả nước Nam. - Pháp đặt dây điện báo từ Sài Gòn ra Hà Nội. - Công việc triều đình nước Nam chịu sự giám sát của Khâm sứ Pháp (lúc này là Sampô); Khâm sứ được quyền gặp riêng vua bất kỳ lúc nào. - Tiền của Pháp được lưu hành ở cả nước Nam, ...

https://thuviensach.vn

Hácmăng đặc biệt yêu cầu vua Nam ra lệnh triệt bãi ngay các đạo quân Nam đang tham chiến ở Bắc Kỳ.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 64

Việc Pháp đánh chiếm Thuận An và áp đặt một hiệp định mới làm thay đổi nhiều mặt ở triều đình. Vua Hiệp Hòa thấy nhiều điều khoản trong hiệp định thắt buộc quá quắt, nhưng ông phải nhận. Vì ở vào cái thế bị bức ép, không nhận thì "mất hết cả vua lẫn quan", như Tiễn Thành từng nói với ông. Thực tế khắc nghiệt khiến ông thấy chủ kiến của Tôn Thất Thuyết là không phù hợp, tuy nó là đạo lý giữ nước có từ nghìn xưa. Nay phải biết tùy thời mà quyền biến. Tuy nhiên, Thuyết không phải là người dễ thay đổi chủ kiến. Nắm binh quyền trong tay, Thuyết chưa dễ phục tùng những điều khoản mà Pháp đòi hỏi. Vẻ lầm lì, lạnh lùng của Thuyết khi nghe Đình Túc tường trình dự thảo hiệp định, là biểu hiện phản đối quyết liệt, nhưng chưa tiện nói. Thuyết có thể sẽ phản đối bằng hành động, ráo riết như việc không cho Ưng Chân làm vua...

Tiễn Thành thấy lúc này là thời cơ chứng minh chủ kiến của mình là đúng. Ông xin vào hầu vua. Vua hỏi:

- Khanh coi người Pháp hành động như thế có ức không?

Thành tỏ ra suy nghĩ, một lúc rồi tâu:

- Dạ... ức thì rất ức. Nhưng cái thế địch, thế ta lúc này buộc phải nén mọi uất ức.

Vua lặng lẽ chờ nghe tiếp. Thành hiểu ý, kể cho vua nghe chuyện nước láng giềng, quốc vương Cao Miên được Pháp bảo hộ vẫn ngồi ngai vàng. Lúc này phải trông người để ngẫm về ta. Người bại không nên làm cho kẻ thắng tức giận... Tiếp đó, ông nói việc Khâm sứ Sampô đòi cho

https://thuviensach.vn

quân Pháp xây dựng lại những đồn chính từ phía đông kinh thành ra cửa Thuận An, nhằm phù hợp với binh khí và chiến thuật của họ. Cho rút quân Nam ở cửa Tư Hiền về kinh thành...

Vua ngần ngại hỏi:

- Ý khanh thế nào? Ta sợ Thuyết không nghe.

- Thuyết không nghe nhưng không dám ra mặt phản đối. Xin vua cứ giao cho Thuyết khu xử việc ấy với Khâm sứ Pháp. Thuyết cầm quân không đánh nổi Pháp thì phải chịu theo yêu cầu của Pháp.

Vua khẽ gật đầu. Thành lại tâu:

- Qua nay, học trò ở Quốc tử giám tình nguyện đi đánh Pháp. Đấy là sự khiêu khích khiến Pháp tức giận. Xin vua dụ ngay cho bọn chúng bỏ việc làm không thức thời đó.

Vua bảo Thành:

- Khanh nên thảo tờ dụ, đại ý: "Thầy trò Quốc tử giám các ngươi muốn xếp bút đánh giặc, tỏ lòng cần vương. Nhưng nay Pháp đã cầu hòa, bọn ngươi cứ học như cũ".

Thành lại tâu việc Tham biện Ông Ích Khiêm rút quân về đến bến đò Nam Phố vẫn chưa ngừng đánh trống, có ý khiêu khích người Pháp. Vua quở trách Khiêm, rồi cho làm Biện lý bộ Lễ, để khỏi liên quan đến việc quân, mặc dù Khiêm là viên tướng đánh giỏi. Đạo quân của Khiêm giao cho Tôn Thất Thuyết quản lý.

Vua bảo Thành:

- Khanh làm việc với Khâm sứ Pháp có phần thuận, nên gặp gỡ nhiều để biết ý họ mà tâu vua định liệu. Tiếp tục liên hệ với cố đạo nhà thờ Kim

https://thuviensach.vn

Long để biết tin tức của Pháp.

N.guồn: .i.r.ead.vn

Thành nói nhỏ với vua:

- Khâm sứ Pháp không muốn Thuyết nắm bộ Binh.

Vua băn khoăn:

- Khó đấy! Nên tính thế nào cho ổn? Thuyết sẽ không chịu!

Thành nói:

- Cần gây dư luận chỉ trích Thuyết về tội thất thủ Thuận An, khiến Thuyết phải tự nguyện thôi việc.

Vua có phần ngần ngại. Một lúc lâu, vua nói:

- Thử làm thế xem sao? Nhưng phải khéo léo.

Những ngày sau đó, trong một bộ phận quan viên có sự bàn tán về việc Thuyết giữ bộ Binh để mất cửa biển, sao không bị trách phạt. Thuyết biết điều đó do phe Thành tung ra nhằm hạ uy thế và tước quyền của ông. Vừa qua, ông trả vua cờ lệnh và ngự bài binh sự, nay ông vào tâu vua xin thôi giữ bộ Binh.

Vua nghe Thuyết nói trúng dự định của mình, toan y cho. Nhưng vua lại e Thuyết không thực tâm, liền ra vẻ băn khoăn:

- Việc binh lúc này rất nặng nề, khanh nghỉ e khó tìm người thay thế.

Thuyết nghĩ về điều vua nói, xem ý thực của vua thế nào. Vua muốn Thuyết đề cử người thay thế, để việc chuyển dịch có vẻ tự nguyện, không bị ép buộc. Nhưng Thuyết im lặng.

https://thuviensach.vn

Trong khi chờ xét, Thuyết xin vua mấy việc: Cho Trần Xuân Soạn làm Phó Đề đốc kinh thành; nhằm tăng cường phòng thủ. Cho truy tặng bốn viên quan tử trận ở Thuận An, sai quan tỉnh tế một tuần và đưa bài vị vào thờ ở đền Trung Nghĩa; lấy việc đó để khích lệ nhân tâm sĩ khí. Cho viết thư gửi Tổng đốc Lưỡng Quảng và Phó vương Lý Hồng Chương nói về việc Pháp đánh cửa Thuận An, ức hiếp phải làm hiệp định mới; để họ kịp thời đối phóvới Pháp, may ra có lợi cho ta... Vua thấy những việc Thuyết xin đều cần thiết, nên y cho làm.

Hôm sau vua hội bàn với viện Cơ mật. Vua nói: "Việc binh từ lâu khó tìm người thay mà Thuyết xin từ chức. Đang lúc nhân tâm ly tán, tùy tiện suy luận, e họ cho là vua tôi đang có điều nghi kỵ nhau. Các khanh xem nên khu xử sao cho thỏa đáng".

Các quan nhìn nhau khó nói. Tiễn Thành ra vẻ nghĩ kỹ rồi tâu:

- Để tỏ rõ sự chí công, ngăn ngừa lời dị nghị, xin vua cho các bộ Binh, bộ Hộ, bộ Công tự trù liệu đổi việc cho nhau.

Thuyết nghĩ mình không thể giữ được bộ Binh nữa, thì nên đổi cho một người ít nhiều có chủ kiến chống Pháp. Ông xin chuyển sang bộ Lại, để Nguyễn Văn Tường nắm bộ Binh.

Nguyễn Văn Tường biết việc binh nặng nề, nhưng ông vẫn nhận để khỏi rơi vào tay Thành, người có nhiều liên hệ với Khâm sứ Pháp.

Việc đáng lo cho Thuyết và Tường là vua ngả hẳn về phe Tiễn Thành. Phe ấy có cả Tham tri bộ Lại Hồng Phi, Tham biện nội các Hồng Sâm, Tuy lý vương Miên Trinh, Hoàng thân Hồng Tu... Bọn họ âm mưu gạt bỏ cả Thuyết lẫn Tường. Nhưng chưa gạt được, hãy tạm cho đổi chức để Thuyết mất quyền hành và để Khâm sứ Pháp hài lòng.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 65

Chia tay với Sampô để trở ra Bắc Kỳ, Hácmăng nói:

- Chúng ta đã chơi hai nước cờ tuyệt đẹp ở cửa Thuận An và kinh đô Huế. Nếu chỉ đánh ở Bắc Kỳ thì không thể xoay chuyển tình hình đến thế. Nhưng tiếp theo đây, nếu không có cách làm khéo léo và mạnh mẽ, thì vẫn không thể chiếm được Bắc Kỳ, nhất là những tỉnh có quân Nam và các quan chức chủ chiến.

Hácmăng đề ra hai biện pháp. Thứ nhất, về danh nghĩa nói là trả lại các tỉnh thành bị chiếm, để mọi người ngộ nhận và bớt phản ứng. Về thực chất chỉ giao thành cho những viên quan Nam được Pháp lựa chọn, tức là thành vẫn nằm trong tay Pháp. Thứ hai, với những tỉnh thành Pháp chưa chiếm, viện cớ quan coi thành vi phạm hiệp định mới, đánh mạnh để chiếm, rồi "trả lại" như biện pháp thứ nhất... Sampô ở kinh đô phải thúc ép vua Nam làm các biện pháp trên, với danh nghĩa thi hành hiệp định, nhằm giảm bớt sự chống đối của các viên quan chủ chiến.

Sampô được quyền giám sát công việc của triều đình nước Nam, nhưng e vấp phải phản ứng của Thuyết và Tường. Ông khéo léo dựa vào Tiễn Thành để điều khiển vua Hiệp Hòa làm theo ý Pháp. Trước hết là yêu cầu vua ra một tờ dụ cho các quân thứ Bắc Kỳ phải triệt bãi cả binh lẫn dũng. Vua nhận và sai viết dụ: "Tàu, Pháp đến đánh chiếm Thuận An, thế rất nguy cấp. Phái viên nước Pháp đến đưa thư bàn hòa, nhiều khoản trong thư không thể coi là được. Nhưng quan tài Tiên Đế chưa an táng. Thái hậu Từ Dụ tuổi cao sức yếu, lại tiếp tin thành Hải Dương thất thủ. Trẫm lo nghĩ: trên thì vì tôn miếu xã tắc, dưới thì không nỡ để quân dân khó nhọc, đã sai

https://thuviensach.vn

sứ thần cùng Pháp bàn hòa. Tuy chưa ký tờ ước nhưng đã thỏa thuận, có khoản nói: - Lập tức gọi các đạo quân đánh dẹp ở Bắc Kỳ về; rút các quan cũ về kinh, thay các quan mới có bàn bạc với Pháp; cấp bằng cho các viên quan do Pháp chọn cử ra. Cả tờ ước 27 khoản sẽ sao lục để thi hành chung. Riêng Đại tướng Trấn Bắc phải triệt bãi cả binh lẫn dũng, hoặc về kinh hoặc về tỉnh cho khỏi lỡ việc chung. Đây là việc tạm theo thời nghi, vạn bất đắc dĩ. Các ngươi phải theo, không được giữ ý riêng để lo cho vua ".

Tường và Thuyết thấy tờ dụ sẽ gây hại cho công cuộc chống Pháp ở Bắc Kỳ, vội bàn cách đối phó. Hai ông viết thư chung gửi cho các quan viên thân tín ở Bắc Kỳ, với mật ý là không theo tờ dụ. Tiếp tục giữ vững cả binh lẫn dũng, tùy nơi tùy lúc tìm cách đánh Pháp cho có hiệu lực. Các quan ai nấy đều giữ nguyên vị, tránh bỏ việc mà mắc mưu Pháp và hại cho riêng mình...

Ở trong triều, Tường và Thuyết vẫn thưởng công cho tám viên quản đới quân Cờ Đen thắng trận làng Vọng. Thưởng cho sơn phòng sứ Nghệ An Lê Doãn Nhạ mộ được nhiều dân, khai phá nhiều ruộng; lấy đó làm gương cho các tỉnh đẩy mạnh việc sơn phòng...

Thấy Tiễn Thành giúp nhiều việc cho Khâm sứ Pháp, Tường đến tư thất của Thuyết mật bàn: "Hồng Dật lên ngôi là nhờ sự sắp đặt của ngài và tôi. Nếu không thì Tiễn Thành đưa Ưng Chân lên, chứ đâu đã đến lượt Dật. Nay sứ Pháp câu kết với Thành, và vua ngả theo Thành. Nếu cứ đà này, e ngài và tôi sẽ bị thất sủng. Nay ta đang còn thế lực, cần phải tìm cách ly tán giữa Thành và vua".

Truyện đượ-c dịch trực tiếp- tại iREA-D-

Thuyết đã hiểu điều đó nhưng chưa biết nên làm thế nào. Tường nói: "Tôi đã có cách. Ngài và tôi đang làm Phụ chính, tiếng nói còn được đa số đình thần nghe theo".

https://thuviensach.vn

Sau đó không lâu, triều đình đưa ra xét xử việc Trần Tiễn Thành đọc sai một đoạn di chiếu của Tiên Đế, nói về sự yếu kém của Ưng Chân. Đó là sự thiếu trung thực với vua cũ, cố tình bợ đỡ một người hợp ý với mình. Đại thần Phụ chính mà hành động như thế là bất tín, bất cẩn và cầu lợi. Đình thần nghị bàn thận trọng, rồi xin vua phạt trượng, cách chức Tiễn Thành.

Tiễn Thành vội vã vào điện gặp Hiệp Hòa, tâu xin giải cứu. Vua nghĩ đó là việc đã qua và mình đã lên ngôi trót lọt, sau đó Tiễn Thành phải tuân phục. Nay tình thế đã khác, Thành trở lên đắc dụng trong việc quan hệ với Khâm sứ Pháp, không nên gạt bỏ... Mấy ngày sau, ra coi chầu, vua phán:

- Nay đang lúc khó khăn, nhiều việc phải làm, không nên vì đại thần có sai lầm quá khứ mà không dung thứ. Chỉ nên giáng hai cấp, cho lưu.

Không đạt được ý định gạt bỏ Tiễn Thành, Tường lại mật bàn với Thuyết rồi vào tâu vua:

- Dạo nọ Tiên Đế thấy Ưng Chân tài mọn, đức kém, vẫn có ý cho làm vua, có thể là do Tiễn Thành tâu xin giúp. Nay Thành liên hệ mật thiết với sứ Pháp e có lúc dựa vào Pháp mà lại đưa Chân lên ngôi. Xin vua đưa việc Chân tự ý sửa di chiếu ra kết tội để thần dân đều biết.

Hiệp Hòa thấy việc đó làm sẽ củng cố ngôi vua của mình, nên giao cho đình thần nghị xử. Ông còn nói rõ ý định: "Cho rút hết chức tước và ấp phong của Chân, đưa về ngạch cũ là công tử. Không cho ở trong nhà Dục Đức, đưa tới nhà khác; có năm lính cảnh vệ, không cho ai vào liên hệ. Đề đốc kinh thành phải cho canh giữ thường xuyên".

Việc Chân bị trừng trị khiến Thành lo sợ. Ông biết vua nể Khâm sứ Pháp sẽ xuê xoa cho ông, nhưng Tường, Thuyết sẽ không tha. Vì thấy sứ Pháp vẫn qua ông để liên hệ với vua. Ông viện cớ chân bị tê thấp, khó đi lại, xin được miễn vào chầu vua; chỉ làm ở việc công đường.

https://thuviensach.vn

Khâm sứ Pháp không hiểu ẩn ý đó, cho thầy thuốc Tây đến chữa bệnh giúp Tiễn Thành, tặng quà cáp để bồi dưỡng. Thành ngầm bảo sứ Pháp: "Nên qua hoàng thân Miên Trinh để mật bàn công việc với vua".

Dò xét thấy mưu đồ trên, Thuyết và Tường tìm cách làm cho Tiễn Thành không còn tác dụng đối với sứ Pháp. Hai ông đưa ra vài lời ám chỉ, khiến Thành phải xin nghỉ việc ở viện Cơ mật, nơi bàn định những điều quốc kế, quân cơ hệ trọng. Và cuối cùng, Thành phải xin nằm chữa bệnh tại nhà riêng.

Tiễn Thành nằm một nơi nhưng vẫn ngầm liên hệ với Miên Trinh và những người cùng phe cánh. Khâm sứ Pháp liên hệ công việc với vua mà không gặp vua nhiều. Tiễn Thành nghỉ việc Cơ mật thì đã có Hồng Sâm làm việc trong Nội các, nhiều điều bí mật vẫn đến với sứ Pháp. Tình trạng ấy khiến Tường và Thuyết đau đầu.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 66

Hoàng Tá Viêm nhận được tờ dụ của vua Hiệp Hòa. Biết tàu Pháp đánh Thuận An nhưng ông không nghĩ tình hình lại bi thảm như tờ dụ cho hay. Người Pháp đã khiến ông bị bất ngờ lớn. Ông còn trong tay mấy nghìn quân và hàng chục viên Đề, Lãnh, chẳng lẽ ông chịu như con rắn mất đầu mà nằm chết dí dưới chân kẻ địch. Ông còn có thể cùng Vĩnh Phúc đánh như trận Cầu Giấy, trận làng Vọng vừa đây, nhưng đánh thì e trái lệnh vua. Ông tìm Vĩnh Phúc cùng bàn.

Đọc tờ dụ của vua, Phúc ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Cứ như chủ kiến của bộ Binh trước đây thì ta phải giữ bằng được trung du, dựa vào rừng núi để dần dần đánh xuống chiếm lại trung châu. Theo chủ kiến ấy, ta đang chặn được giặc, sao lại có thể lui quân?

Viêm băn khoăn:

- Nhưng nay quân Pháp đã kéo vào tận kinh đô, đầu não của quốc gia...

Phúc biện thuyết:

- Xưa nay không ít chuyện giặc chiếm kinh đô, bắt vua; tướng ở ngoài vẫn đánh giặc để lấy lại kinh đô. Mất vua cũ thì lập vua mới, miễn là giữ được nước.

- Nhưng triều đình đã làm tờ ước mới. Chiểu theo điều ước thì có khoản phải bãi binh.

https://thuviensach.vn

- Mấy tờ ước mà Pháp ký với nước Nam trước đây, có những điều họ không thích thì họ không thực hiện. Nước Nam cũng phải có quyền như thế.

Viêm đang còn phân tâm thì nhận được thư của Tường và Thuyết: "Tiếp tục củng cố binh dũng đánh Pháp".

Cùng lúc, Vĩnh Phúc nhận được tờ tưởng lục của bộ Binh cho các quản đới quân Cờ Đen, ông nói với Viêm:

- Còn có việc thưởng công trận thắng làng Vọng thì còn chủ kiến đánh giặc.

Đúng lúc ấy có tin thám tử từ Hà Nội ra: "Quân Pháp lại chuẩn bị đánh lên phía Sơn Tây". Viêm và Phúc bàn cách đối phó.

Sau trận làng Vọng, quân Nam lập phòng tuyến sông Đáy, ngăn đường địch lên Sơn Tây. Phòng tuyến gồm ba điểm bố trí quân. Điểm giữa ở làng Phùng. Điểm bên phải ở làng Sấu và làng Giá. Điểm bên trái ở Thượng Mỗ, Hạ Mỗ, có nhiệm vụ giữ đoạn đê từ sông Hồng vào làng Phùng.

Quân Pháp vẫn do tướng Buê chỉ huy, gồm 2.000 người, có một nửa lính ngụy, cùng một khẩu đội đại bác. Mấy hôm trước, Buê cho thuyền chiến lên thám sát vùng trên. Bị bắn lui nhưng thuyền Pháp phán đoán được cách bố trí của quân Nam. Kết hợp với trinh sát trên bộ, Buê quyết định đánh vào làng Phùng, trung tâm của quân Nam. Quân Pháp hình thành hai gọng kìm khép vào hai sườn làng Phùng.

N--gu-ồ-n: iread.vn

Quân Nam do Lưu Vĩnh Phúc chỉ huy, cùng các phụ tá Hoàng Thủ Trung, Đặng Sĩ Xương. Từ ba điểm bố trí, quân Nam dựa vào lũy tre, làng mạc, đánh chặn khi chúng tiến. Đôi khi quân Pháp kéo vào rìa làng, quân

https://thuviensach.vn

Nam xông ra đánh giáp lá cà ác liệt, buộc địch phải lùi. Trời tối, hai bên ngưng chiến, ra sức củng cố trận địa chuẩn bị đánh tiếp.

Ngày thứ hai. Quân Pháp cậy ưu thế về đại bác, nã tới tấp vào trận địa quân Nam, mở đường cho bộ binh tiến. Quân Nam tránh đại bác địch bằng hào hố, và làm nghi binh khiến địch bắn trệch hướng. Sau mỗi đợt đại bác bắn phá, bộ binh Pháp tiến gần, quân Nam mới nổ súng; gần hơn nữa thì xông ra đánh giáp lá cà. Đặng Sĩ Xương chỉ huy phản kích một mũi quân Pháp vào làng. Đẩy chúng xuống dòng nước, rồi bắn áp đảo từ trên xuống. Bị đẩy vào thế nguy, quân Pháp kịch liệt chống đỡ. Sĩ Xương bị đạn ngã. Quân Nam chùn lại để địch chém mất đầu người chỉ huy của mình.

Từ trận địa bên cạnh, Vĩnh Phúc và Thủ Trung tức tốc cho quân đánh khuýp từ hai phía, quyết lấy lại thủ cấp người chiến hữu. Đòn phục thù cực kỳ quyết liệt, quân Pháp phải tháo lui, bỏ lại một số xác lính Pháp và đầu Sĩ Xương. Trời sập tối, quân hai bên cùng lùi xa và tạm đóng lại.

Ngày thứ ba, quân Pháp vừa đánh vừa lui. Quân Nam vòng phía sau đánh chặn đường chúng rút. Quân Pháp phải bỏ đường bộ, ra đê sông Hồng xuống tàu về Hà Nội. Một số ngụy quân không chạy kịp phải ra hàng quân Nam.

Thua luôn trận thứ hai trong vòng hai tuần, tướng Buê nói với Hácmăng: "Quân địch rất can đảm, số lượng đông, biết chọn vị trí chiến đấu thuận lợi, lại có cả súng đạn loại mới, tuy không nhiều. Rất may cho chúng ta là họ thiếu đại bác. Muốn thắng họ phải cố gắng lớn và bền bỉ, phải thêm nhiều quân và vũ khí".

Những lời biện bạch trên không thể bào chữa cho sự bại trận của tướng Buê. Sau đó vài tuần ông phải về Pháp.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 67

Hácmăng bực tức vì quân Nam không chịu "triệt bãi về kinh" như tờ dụ của vua Hiệp Hòa. Ông cho là tại quân Cờ Đen thiện chiến vẫn còn đứng bên cạnh quân Hoàng Tá Viêm. Phải tách hai bọn đó ra. Đánh thì chưa dễ thắng, bởi Viêm và Phúc dựa vào nhau để chống đối. Cần dùng lợi lộc mua chuộc Phúc; tên tướng giặc này chẳng đã bị quân Nam mua chuộc đó sao.

Hácmăng cho viết bức thư với danh nghĩa viên Giám đốc hành chính dân sự Pháp ở Bắc Kỳ, gửi cho Vĩnh Phúc, có đoạn: "Nước Pháp thấy ngài là tướng thông minh trí dũng, quân của ngài là quả cảm. Nếu ngài về với nước Pháp thì sẽ được làm đại thần, được danh vọng và lợi lớn... Ngài muốn chúng tôi phái người đưa giấy thông hành đến cho khỏi trở ngại thì xin cho biết, để ngài và chúng tôi cùng nhau giải quyết việc lớn".

Nhận thư, Vĩnh Phúc ngẫm nghĩ. Người Pháp đã nhiều lần lên tiếng đuổi quân Cờ Đen khỏi Bảo Thắng. Họ không đuổi được nên phải ve vãn đấy thôi. Phúc đâu phải là người dễ bị mua bằng lợi lộc. Ngô Phương Điển, Đặng Sĩ Xương và bao nhiêu quân lính đã chết, để cuối cùng cho Phúc đem đổi lấy chức đại thần của nước Pháp ư? Một kẻ tiểu tốt chân chính đã không thể làm việc đó, huống chi Phúc, một viên tướng đang khiến kẻ địch kiêng nể, biết phân biệt thế nào là vinh nhục?

Rồi Phúc viết thư trả lời, có đoạn: "Nước Nam ta chưa thất lễ bao giờ. Nước Pháp các ông vô cớ xâm lấn. Bản tước có quân một lữ, lâu nay chiến đấu, các ông bị hao quân tổn tướng đã nhiều. Dân nước Nam mắc phải nạn binh hỏa này rất khổ. Mối loạn gây ra là do các ông. Các ông không hối lỗi

https://thuviensach.vn

tất bị thiên hạ phản đối... Các ông đem quyền to lợi lớn ra dụ hàng, muốn bản tước làm điều bất trung bất nghĩa. Những thứ quyền lợi ta đã có rồi, còn cần gì đến các ông nữa. Bản tước đây lòng như vàng đá, há vì các ông mà lay chuyển hay sao...".

Hácmăng không thích khi nhận thư Vĩnh Phúc. Ông cũng không yên tâm trước những phản ứng của người Nam đối với hành động mạnh mẽ của Pháp. Sau khi hạ thành Hải Dương, quân Pháp bắt Bố chính Vũ Túc nộp sổ đinh điền. Túc không nộp. Bị quân Pháp làm nhục, Túc tự vẫn. Tuần phủ Nguyễn Văn Phong không chịu làm việc cho Pháp, bị giam dưới tàu chiến. Tuần phủ Hà Nội Vũ Nhự không muốn cộng sự với Pháp, xin về kinh; mọi việc do Tổng đốc Nguyễn Hữu Độ kiêm quản. Tri huyện An Dương Trần Đôn bị quân Pháp bắt, nhảy xuống sông chết... Đó là những biểu hiện không ổn. Nhất là các đạo quân Sơn Tây, Bắc Ninh nhận dụ của vua nhưng không triệt bãi. Họ đang đe dọa quân Pháp với những trận như ở Vọng và Phùng...

Truyện được dịch tại iREAD.vn....

Hácmăng liền điện cho Sampô, yêu cầu vua Hiệp Hòa cử ngay Khâm sai ra Bắc, đến tận Sơn Tây, Bắc Ninh đôn đốc việc triệt bãi binh biền, dân dũng.

Vào những ngày này, một nỗi lo mới vụt đến với Hácmăng. Việc Pháp đánh Thuận An và buộc nước Nam phải nhận một hiệp ước mới có lợi rất nhiều cho Pháp, đã khiến nhà Thanh phản ứng. Mặc dù đại diện Pháp đã kịp thời gặp đại diện Thanh ở Pari và thông báo: "Chúng tôi không có ý muốn chiếm nước Nam. Chỉ yêu cầu họ ký một hiệp ước mới với những điều mà hai bên đã thương lượng và thỏa thuận. Để bảo hộ nước Nam theo hiệp ước mới, chúng tôi đã ra lệnh phong tỏa bờ biển, không cho tàu thuyền tự do vào các cảng ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ. Chúng tôi sẽ giao các tỉnh thành cho các quan Nam cai quản. Tin là các ngài sẽ giúp chúng tôi thực hiên hiệp ước đó".

https://thuviensach.vn

Đại diện Thanh không tin rằng Pháp chiếm các tỉnh thành rồi trả lại cho quan Nam tự quản, khi quân Pháp vẫn đóng ở đó để "bảo hộ". Ông ta đặt vấn đề: "Nếu Pháp muốn Thanh không can thiệp thì phải chia Bắc Kỳ làm hai phần, với ý nghĩa như đã từng được Thanh đề cập lần trước. Chỉ có khác là cách chia đất: - Lấy sông Hồng làm ranh giới, phần hữu ngạn về tay Pháp. Phần tả ngạn (gồm cả lưu vực sông Thái Bình) về tay Thanh".

Pháp cho cách chia như trên gần giống thỏa hiệp Burê - Lý Hồng Chương dạo trước nên không đồng ý. Dựa vào hạm đội mạnh, Pháp cấm tàu thuyền Trung Quốc đến bờ biển Bắc Kỳ; không cho sứ thần nước Nam sang Bắc Kinh báo tang vua chết và cầu phong cho vua mới.

Nhà Thanh lập tức đối trả, đưa thêm hơn chục doanh đoàn sang Bắc Kỳ theo ba hướng.Đại bộ phận đóng ở Sơn Tây, Bắc Ninh, uy hiếp Hà Nội. Tổng lý Quốc vụ nhà Thanh gửi cho đại sứ Pháp ở Trung Quốc bức thông điệp: "Chính phủ Pháp nhân cơ hội An Nam quốc vương chết, nhân lúc để tang vua cũ và tôn vua mới, dùng vũ lực bắt buộc xứ phiên thuộc của chúng tôi ký tờ ước mới, với mục đích là tước quyền chính trị của Trung Quốc đối với An Nam. Nếu Chính phủ Pháp không quý trọng vinh dự và công lý mà cố tình xâm chiếm những vùng Thanh đang đóng ở Bắc Kỳ, Chính phủ Pháp sẽ là người có trách nhiệm chính trong việc chấm dứt hòa bình. Bởi vì khi ấy quân Thanh bị bắt buộc tự vệ, sẽ dùng vũ lực đối phó với vũ lực".

Tình hình trên khiến Hácmăng nhức óc. Ông tưởng việc chiếm Thuận An, uy hiếp Huế, tạo sức ép đối với Bắc Kỳ là diệu kế. Không ngờ chính việc đó lại khiến Trung Quốc phản ứng mạnh. Thế là quân Pháp chẳng những đương đầu với các đạo quân Nam không chịu triệt bãi, mà còn phải dè chừng với mấy chục doanh đoàn quân Thanh.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 68

Tá Viêm tỏ ra thiếu nồng nhiệt khi tiếp quan Khâm sai Nguyễn Trọng Hợp và nhận tờ dụ của vua Hiệp Hòa. Quan Khâm sai thì có ý dè dặt, phần vì nể Tá Viêm là người chức lớn, phần vì thấy việc mình làm là miễn cưỡng, vạn bất đắc dĩ.

Viêm đọc tờ dụ vua gửi cho các quan quân thứ, quan tỉnh và các thân hào Bắc Kỳ: "- Từ khi Bắc Kỳ có chiến tranh, dân binh khó nhọc, chi tiêu tốn phí. Pháp cầu hòa, trẫm không nỡ để sinh hại, đã cho đại thần nghị hòa, lập ước. Tờ ước có điều chưa rõ, sẽ bàn đổi sau. Nhưng đã nói là hòa thì giữ cho đúng. Ta đã ra dụ cho rút quân. Nay cho Khâm sai Nguyễn Trọng Hợp đến Bắc Kỳ khu xử, các quan phải theo lời dụ, rút quân, thực hiện hòa hiếu. Nếu thấy hòa ước có khoản nào quan ngại thì tư cho Khâm sai, tiếp tục thương thuyết với Pháp cho thỏa đáng. Thân hào, sĩ thứ nên yên phận thủ thường, đợi triều đình xử trí việc lớn. Nếu các ngươi giữ ý riêng làm trở ngại việc chung thì khó tránh tội lỗi".

Tá Viêm nói với Trọng Hợp:

- Bây giờ tôi như con chim, cái đầu muốn bay hướng này hướng kia, nhưng đôi cánh không vỗ theo cái đầu.

Hợp hiểu ý Viêm. Những người cộng sự với Viêm không phải dễ điều khiển. Ông thuyết phục:

- Đây là một tai họa không ai muốn có. Nhưng tình thế bắt ta phải chịu. Mong ngài bàn kỹ với các quan. Nếu không đạt ý muốn của Pháp, họ sẽ đem lại cho ta tai họa lớn hơn.

https://thuviensach.vn

Hôm sau, Viêm hội bàn với những cộng sự gần gũi ở Sơn - Hưng - Tuyên. Ông đọc tờ dụ rồi mời các quan thương nghị.

Tổng đốc Nguyễn Đình Nhuận là người có chức vị cao sau Tá Viêm được mời nói trước. Nhuận thấy khó nói, ông xin nhường Tuần phủ Nguyễn Quang Bích, vốn được coi là cao đàm, khoát luận.

Quang Bích lại nhìn Vĩnh Phúc:

- Ông là tướng võ trực tiếp ra trận, mời ông nói trước.

Vĩnh Phúc biết mấy vị thượng quan khó nói, vì vua dụ họ làm một việc mà họ không muốn làm. Ông bộc trực:

- Triều đình buộc phải ký tờ ước bất lợi là do quân của triều đình không giữ nổi cửa Thuận An, có nguy cơ giặc vào chiếm kinh đô. Nay chúng ta ở đây đang đứng trên cái thế chế ngự giặc. Sau trận thua ở Cầu Giấy, chúng phải rút bỏ Bãi Cháy, Quảng Yên. Vừa đây kéo ra làng Vọng, làng Phùng, chúng bị đẩy lùi. Như thế sao ta lại rút quân?

Quang Bích tiếp lời:

- Triều đình lâm thế bất lợi nên buộc phải làm việc bất lợi. Chúng ta đang ở thế có lợi thì phải làm việc đánh giặc. Xét mấy chục năm qua, giặc ba lần đánh mạnh để rồi ba lần bắt ta ký ước có lợi cho chúng. Vậy là thực ý chúng không muốn hòa. Ta thì lại tưởng chúng cầu hòa nên khuôn mọi việc theo ý chúng. Nay xứ Bắc ta từ trung du trở lên đất còn rộng, quân còn mạnh. Từ trung du trở xuống giặc mới chiếm được ba thành, dân ta phần nhiều căm ghét giặc. Tình hình như thế mà ta bó giáo lui quân thì thật có tội với tôn miếu xã tắc.

Truyện được dịch tạ..i .iREAD..vn

https://thuviensach.vn

Đình Nhuận thấy hai người nói hợp ý mình. Ông muốn khái quát lại để biểu thị đồng tình:

- Nước mình từ Bình Thuận ra đến kinh đô chỉ mới bị giặc chiếm cửa bể Thuận An. Từ kinh đô ra đây chỉ mới bị chiếm ba tỉnh thành. Nếu triệt bãi binh dũng thì hóa ra mình sợ giặc quá ư? Triều đình lâm thế bị thọc sườn nên phải ký hòa ước; chúng ta ở vào thế khác thì phải làm khác đi.

Tá Viêm đang băn khoăn trước hai điều: - Bãi quân hay tiếp tục chiến đấu? Thấy ba người cùng chung một ý như vậy, ông có phần tâm đắc. Đầu ông gật gật...

Án sát Sơn Tây Nguyễn Văn Giáp kém tuổi và chức vụ thấp, nhưng cũng khẳng định ý kiến của mấy vị thượng quan vừa nói là chí lý. Ông khẩn khoản:

- Xin các quan miễn bàn việc triệt bãi binh dũng, vì đó là việc làm nhục quốc thể, quân phong.

Cuộc hội kiến về việc bãi quân chuyển thành việc bàn đánh giặc. Quang Bích nói:

- Nay quân triều đình có hạn, xin cho các nơi tuyển mộ thêm quân tỉnh. Ở những nơi gần giặc, xin cho các thân hào, sĩ phu tuyển mộ dân dũng, để có quân đánh giặc tại chỗ, như Đề đốc Tạ Hiện đang làm có hiệu lực ở Nam Định. Cần tạo ra cái thế ở đâu cũng có quân đánh giặc; giặc ở chỗ nào cũng bị quân ta vây đánh.

Vĩnh Phúc đề đạt:

- Vũ khí của quân triều đình nhiều loại cũ. Cần tiếp tục cho sang Trung Quốc mua thêm súng đạn loại mới, để tương ứng với hỏa lực của giặc. Xin treo giải thưởng cho quân lính cướp được súng giặc đem về nộp. Đoàn chúng tôi sẽ tranh thủ nguồn tiếp tế vũ khí của Thống lãnh nhà Thanh

https://thuviensach.vn

Hoàng Quế Lan. Xin cho tư sang quân thứ Ninh- Thái (Bắc Ninh, Thái Nguyên) để có sự phối chiến kịp thời và lôi cuốn quân Thanh tại đó vào trận.

Tá Viêm lắng nghe các quan văn võ hiến kế hiến mưu. Ông thấy họ thực quyết tâm đánh giặc, chứ không chịu triệt binh dũng, bãi quan viên...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 69

Khâm sứ Sampô tiếp Miên Trinh ở Sứ quán Pháp. Ông vào bậc Vương Công hàng đầu trong hoàng tộc, có tài làm thơ, ít để ý tới triều chính. Nhưng việc hòa hay chiến trực tiếp quan hệ tới ngôi vua và quyền lợi của hoàng thân quốc thích, trong đó có ông, khiến ông phải nhập cuộc cùng anh em, con cháu mình. Lúc này ông có chủ kiến như Trần Tiễn Thành và Hiệp Hòa.

Để Miên Trinh có danh chính ngôn thuận khi đến Sứ quán Pháp, vua cử ông làm việc biện giải lý do các đạo quân Sơn Tây, Bắc Ninh chưa triệt bãi, mặc dù vua đã xuống dụ và cử Khâm sai ra đôn đốc. Sự chậm trễ chủ yếu là do các quan ngoài Bắc còn do dự.

Gặp Miên Trinh, sứ Pháp tỏ ý muốn đặt mối quan hệ với Trinh và các vị khác trong hoàng tộc, để cùng nhau tạo sự hiểu biết có lợi cho cả hai nước Pháp - Nam. Hai người chuyện trò phần nhiều hợp ý. Sampô nhờ Trinh xin vua cho mình vào yết kiến.

Vua Hiệp Hòa cũng muốn gặp sứ Pháp. Ông giao cho Miên Trinh bàn định lễ nghi tiếp kiến, có ba viên Tham tri, Tham biện cùng làm tiếp hộ sứ. Ông cho triệu Nguyễn Văn Tường và Tôn Thất Thuyết tới dự. Nhưng hai người cáo ốm không đến.

Tại điện Văn Minh, vua tiếp sứ Pháp. Sampô đi thẳng tới trước điện, cất mũ, cúi đầu, gật dài một cái. Vua qua người thông ngôn thăm hỏi vị Khâm sứ, và gửi lời vấn an tới Tổng thống nước Đại Pháp. Nhân dịp này

https://thuviensach.vn

vua tặng sứ kim tiền hạng lớn, và tặng ngân tiền cho các viên ký lục, thông ngôn đi theo.

Sau đó, Sampô gặp gỡ đều đặn với Miên Trinh, thay cho gặp Tiễn Thành. Thành nghỉ việc nhưng vẫn qua Trinh để liên hệ với sứ Pháp. Vua đặc cách dùng Miên Trinh làm người liên lạc giữa vua và sứ Pháp. Các tờ tâu của sáu bộ không chuyển qua hai quan Phụ chính Tường, Thuyết như trước, mà chỉ có Hồng Phi ở nội các xem rồi trình vua. Dần dần, một âm mưu hình thành trong nhóm Hồng Phi, Hồng Sâm, xin vua trừ khử Tường và Thuyết. Vua cân nhắc thận trọng rồi cho bí mật thực hiện.

Nhóm Phi, Sâm muốn tác động để Tường, Thuyết tự giết nhau. Họ bày mưu cho vua, trước hết gọi Thuyết vào bảo nhỏ: "Từ khi nắm bộ Binh, Tường tỏ ra lộng hành, mộ lính mới, tập bắn súng mới, âm mưu tiếm quyền, gây hại cho ta và khanh. Khanh nên vì nước mà có cách đối phó với Tường càng sớm càng hay".

Ít lâu sau, vua lại gọi Tường đến và bảo: "Thuyết mất quyền nắm bộ Binh, có ý đố kỵ với khanh và quy oán ta. Tính khí nóng nảy ngang ngạnh, ta e có ngày Thuyết gây hại cho cả ta lẫn khanh, nên sớm tìm cách ngăn chặn".

Nghe vua nói, Tường cũng như Thuyết chưa vội tin, nhưng vẫn để ý xem xét từng lời nói, việc làm của nhau. Cho tới lúc phát hiện ra ý đồ nhóm Phi, Sâm muốn trừ khử hai quan Phụ chính, Thuyết mới nói với Tường về điều vua mật bảo mình. Tường cũng nói lại cho Thuyết nghe và xác định: "Đấy là âm mưu gây nghi kỵ, ly gián ngài và tôi". Thuyết nói rõ hơn: "Khiến ngài và tôi hại nhau, để họ được lợi". Hai ông ngầm bàn với nhau về phương sách đối phó.

Ng-u-ồn-: iread-.vn

https://thuviensach.vn

Trong khi ấy, Sampô có thêm người trong hoàng tộc và nội các cộng tác. Một số tin tức quan trọng đã lọt tới ông. Ông có cả một danh sách những viên quan quân thứ và quan tỉnh chống Pháp ở Bắc Kỳ. Ông sẽ yêu cầu vua ra tờ dụ, chỉ đích danh những người đó phải rút về Huế. Trước mắt hãy triệt hồi Đề đốc Nam Định Tạ Hiện, người được Pháp cho gọi, không đến; vẫn mộ dân dũng đánh Pháp. Triệt hồi Đề đốc Hải Dương Tôn Thất Hòe, người được Pháp gọi ra làm việc nhưng không ra, bị Pháp tìm bắt... Ông đòi xem tờ biểu báo tin vua Tự Đức mất, và thư của nhà Thanh báo tin có sứ thần mang sắc phong cho vua mới, Hiệp Hòa phải cho xem. Ông Cử nhân viên Pháp đến cửa Tư Hiền xem xét hình thế; quan Nam ngăn cản với lẽ hiệp định không ghi cho Pháp đến đó; nhân viên Pháp nói thẳng: "Đến để vẽ bản đồ". Lấn át hơn, Sampô đòi cho quan quân Pháp ra vào cửa hoàng thành, bỏ sự nghiêm cấm hiện tại... Vua phải giao cho quan Thương bạc đến nói khéo: "Hai nước đã giao hòa, sự đi lại không có gì ngờ vực. Nhưng ở Bắc Kỳ dân tình chưa yên, vì chưa thấy Pháp trả lại ba thành, nên mọi việc hãy tạm chờ đợi...". Nghe tin đạo quân Sơn Tây đánh Pháp ở làng Phùng, Sampô phản kháng. Vua Hiệp Hòa lại phải ra lệnh cho Hoàng Tá Viêm: "Đã lập hòa ước, phải bãi quân ngay", kèm theo lời dụ ôn tồn: "Ta biết hòa ước có nhiều điều khó chịu, nhưng tình thế bắt buộc. Bọn ngươi nên cân nhắc nặng nhẹ, rút quân để tỏ cho Pháp biết ta theo hòa ước. Nếu không thì ở một góc xa xôi có thể giữ được, nhưng còn kinh sư, tôn miếu thì giữ thế nào. Pháp nhiều lần xin ta rút quân, ta không rút không được. Các ngươi chớ trái mệnh lệnh".

Tôn Thất Thuyết không giữ bộ Binh nhưng vẫn cùng Nguyễn Văn Tường bàn bạc việc quân. Hai ông ngày càng nhất trí phải chống mưu đồ của nhóm Phi, Sâm thân Pháp. Phải tranh thủ làm những việc có thể làm được trong hoàn cảnh vua ngả theo nhóm Phi, Sâm. Tường xin vua dụ các quan ở Bắc Kỳ viết thư, đòi Toàn quyền Hácmăng chiểu theo tờ ước: "Trả lại ba tỉnh thành Hà Nội, Nam Định, Hải Dương cho quan Nam cai quản, thì sẽ rút binh dũng. Còn quân Cờ Đen và quân Thanh thì nước Nam không điều khiển được; Pháp muốn họ rút thì Pháp phải tự làm, nước Nam không

https://thuviensach.vn

can thiệp". Bất chấp sự nhòm ngó của bọn tay chân Sampô, Tường vẫn cho 300 lính trẻ được tuyển chọn cẩn thận, tập bắn súng mới; mặt khác cho tăng cường tuần tra cảnh giới bốn mặt kinh thành.

Thuyết gia cường liên kết những người thân tín, như Kỳ nội hầu Hồng Chuyên, Phò mã Đặng Huy Cát... bí mật mộ nhiều dân dũng, để dùng khi có việc. Những người thân tín khác như Trần Xuân Soạn, Ông Ích Khiêm và Trương Văn Đễ vẫn chỉ huy toàn bộ hoặc từng phần quân triều đình ở kinh thành.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 70

Đô đốc Đờ Cuốcbê thay tướng Buê chỉ huy quân đội Pháp ở Bắc Kỳ. Ông có phần lúng túng trước tình hình chống Pháp lan rộng tại đây. Các trận làng Vọng, làng Phùng cho ông thấy phải dè dặt hơn khi muốn kéo quân lên phía Sơn Tây. Trong lúc chờ thêm viện binh từ Pháp sang, ông chọn những việc suôn sẻ để làm trước. Ở Ninh Bình, Linh mục Trần Lục (cha Sáu) do Puyginhê chỉ dẫn, đã tạo điều kiện cần thiết cho Pháp chiếm tỉnh thành mà không phải đánh. Cuốcbê cho tàu chiến đổ quân lên đóng đồn ở núi Dục Thúy; cử một viên quan Pháp làm Công sứ chủ tỉnh. Ở phía Cầu Giấy, Cuốcbê cho quân từ Hà Nội ra đào lấy hài cốt của Rivie...

Càng ngày Cuốcbê càng không yên tâm, bởi tin chống Pháp liên tiếp đưa tới. Viên Tán tương Nguyễn Thiện Thuật đã về Hưng Yên, Hải Dương mộ dân dũng. Tàu Pháp từ Hải Phòng vào bị quân Tán Thuật phục đánh ở sông Cấm. Hai lần quân Thuật cùng quân triều đình vào đánh Pháp ở thành Hải Dương, bao vây, chia cắt quân trong thành với mấy đồn phụ cận. Qua hai ngày, quân Pháp có tàu chiến yểm hộ và đại bác công phá mới giải vây được. Một đội quân Pháp từ Nam Định sang bảo vệ Công sứ Hải Dương, bị dân dũng tiêu diệt gọn. Quân Thuật còn rải rác đánh Pháp ở các huyện Ninh Giang, Nam Sách... Có đêm quân Thuật vào đặt địa lôi bên kho hàng của Pháp ở Hải Phòng. Có trận được quân Thanh trợ lực, dân dũng đánh chiếm núi Voi. Hôm sau, 300 quân Pháp phải đánh đuổi dân dũng mới chiếm lại núi, đóng đồn...

Ở Lạng Sơn, Tuần phủ Lã Xuân Oai cùng Lãnh binh Quách Tất Phao tập hợp dân dũng, xin hỗ trợ của quân Thanh, và liên lạc với quân Nam ở Hà Nội chống Pháp.

https://thuviensach.vn

Ở nội ngoại vi Hà Nội, có tới 20 đội dân dũng rải rác ở các huyện Hoài Đức, Thanh Oai... do Tri huyện Trương Hữu Quang và nhiều thân hào, sĩ phu cầm đầu.

Ở Nam Định có Đề đốc Tạ Hiện, Án sát Phạm Vụ Mẫn, Tri phủ Kiến Xương Hoàng Văn Hòe... Ở Cao Bằng, Thái Nguyên có Tiễu phủ sứ Lương Tuấn Tú mộ quân chống Pháp. Ở Sơn Tây, Bắc Ninh, quân triều đình vẫn không triệt bãi, mà ráo riết chuẩn bị chiến đấu. Quân Thanh đã xuống sát tỉnh thành Bắc Ninh, kéo một phần sang Hải Dương, Quảng Yên hỗ trợ quân Nam...

--Nguồn: ire--ad.vn

Cuốcbê không thể đối phó cùng lúc với sự nổi dậy nhiều nơi như trên. Ông ra lệnh thiết quân luật gắt gao ở các tỉnh thành Hà Nội, Nam Định, Ninh Bình, Hải Dương... Ông nhờ Khâm sứ Sampô đòi vua Hiệp Hòa cho quan Nam các tỉnh đánh dân dũng mà ông gọi là "cướp". Ở Hà Nội. Đề đốc Lê Văn Thái có lính Pháp hộ vệ đến một làng thuộc Hoài Đức chiêu dụ dân chúng chống "cướp". Dân không nghe, Thái hô lính bắn. Dân chống lại, Thái chết tại trận.

Những ngày này, Khâm sai Nguyễn Trọng Hợp ở Hà Nội hai ba lần yêu cầu Pháp trả bốn tỉnh thành cho quan Nam cai quản, Hácmăng không trả lời. Ông cũng đã hai ba lần gặp Viêm, Đản, giục họ rút quân về kinh. Họ nghe mà không làm. Ông càng không thể chiêu an để dập tắt các cuộc nổi dậy chống Pháp ở nhiều nơi. Khi Pháp chiếm Ninh Bình, ông liên hệ với Tuần phủ Tôn Thất Úy để bàn việc gọi là "nhận thành". Úy không nhận, vì Công sứ Pháp đã đóng đồn ở núi Dục Thúy làm chủ tỉnh. Úy cùng viên Lãnh binh đem sổ sách lánh ra sơn phòng chống Pháp.

Trọng Hợp càng không thể can thiệp khi Pháp bắt Tuần phủ Hải Dương Nguyễn Văn Phong, Tuần phủ Quảng Yên Hoàng Vĩ, ngờ là có liên lạc với Hoàng Tá Viêm; và khi Pháp bắn chết Tuần phủ Hưng Yên Nguyễn

https://thuviensach.vn

Văn Thận cùng Án sát Vũ Ích Khiêm, ghép cho tội tải thuốc súng và lương thực lên Sơn Tây...

Qua mấy lần Trọng Hợp thương lượng, Hácmăng mới cho chọn hai viên quan Nam coi các tỉnh Hải Dương, Quảng Yên. Tại Hà Nội, Pháp coi như đã giao thành cho Tổng đốc Nguyễn Hữu Độ, người mà họ rất ưng ý.

Trong khi Trọng Hợp chờ Pháp trả thêm thành thì Cuốcbê bí mật chuẩn bị kế hoạch đánh thành Sơn Tây. Đây sẽ là trận đối đầu quyết liệt giữa quân Pháp với một đội quân mạnh nhất Bắc Kỳ lúc này.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 71

Tôn Thất Thuyết vẫn tin vào lực lượng quân sự ở Bắc Kỳ. Dân xứ Bắc xưa từng phạt Tống, phá Nguyên, nay đang sôi sục vùng lên chống Pháp. Kẻ địch không dễ đè bẹp họ. Trong lịch sử, nhà Trần đã từng mất kinh đô nhưng lại đánh đuổi giặc để phục hồi. Ông rất tiếc là vua Tự Đức cũng như vua Hiệp Hòa đều không dám rời kinh đô lên vùng núi rừng hiểm trở, hiệu triệu toàn quốc đánh giặc.Trần Tiễn Thành là người đã thành công trong việc vỗ về vua cầu hòa, nhượng bộ Pháp. Cái chủ điểm "Đất nước thế nào cũng được, chỉ cần còn vua quan" mà Thành ngầm truyền bá, đã được vua và một bộ phận quan viên trong hoàng tộc và triều đình lĩnh hội. Đám người đó đã ép Thuyết rời bỏ bộ Binh, rồi âm mưu hãm hại ông và Nguyễn Văn Tường. Nguy hiểm hơn là Hiệp Hòa đã ngả về phe họ. Được tin Viêm, Phúc đánh thắng ở Phùng, Hiệp Hòa than vãn: "Lang sói đang nhâng nháo ở đây, đánh làm gì đám cầy cáo ở ngoài ấy?". Vua như thế chỉ có thể trở thành kẻ đầu hàng. Trước đây Thuyết lầm tưởng Hiệp Hòa có thể cùng đi với phe chủ chiến. Khi Tự Đức còn ở ngôi, Hiệp Hòa đã phàn nàn về chuyện nhượng bộ Pháp quá đáng. Nhưng khi làm vua, Hiệp Hòa lại muốn nhượng bộ Pháp để bảo vệ ngôi vua của mình. Đã đến lúc phải tìm một ông vua khác hợp với chủ kiến đánh giặc giữ nước, phù hợp với cuộc nổi dậy rộng khắp ở Bắc Kỳ hiện nay.

Thuyết bàn với Tường. Hai ông nhất trí phải bạo động để thay đổi vua và gạt bỏ những kẻ thân Pháp. Một kế sách đặt ra và được bí mật khẩn cấp tiến hành.

Không bao lâu, ở kinh đô Huế loan truyền mấy chuyện lạ được giữ kín từ khi vua Hiệp Hòa lên ngôi. Rằng khi làm lễ tấn tôn ở điện Thái Hòa, có

https://thuviensach.vn

một con quạ đến đậu gần đó kêu bốn tiếng. Đó là điềm báo vua không ở ngôi được lâu. Rằng khi tuyên chiếu cho vua lên ngôi, có đàn dê ngẫu nhiên đi qua cầu Kim Thủy trước kinh thành. Đó là điềm người Tây Dương vào kinh đô điều khiển vua làm mọi việc theo ý họ, có hại cho nước nhà...

Hiệp Hòa nghe các chuyện trên biết là có những người đã phản bác mình. Nhưng ông không biết có hành động bạo liệt đối với ông.

Rồi bỗng có một đêm, các cửa kinh thành, hoàng thành đóng kín, những người chỉ huy bạo động thu giữ chìa khóa. Ngoài kinh thành, dân dũng do Kỳ nội hầu Hồng Chuyên và Phò mã Đặng Huy Cát cầm đầu, nhanh chóng tập hợp chờ lệnh. Trong thành, quân triều đình do Ông Ích Khiêm và Trương Văn Đễ chỉ huy, đóng ở sở Tịch Điền sẵn sàng hành động.

Tường và Thuyết cho mời các quan văn võ ở quanh hoàng thành đến họp tại công đường bộ Hộ. Bản công bố chung của Tường và Thuyết đọc tại cuộc họp có đoạn: "Bốn tháng qua, Lãng quốc công Hồng Dật lên ngôi làm nhiều việc trái quốc pháp; lại liên kết với bọn người xấu Hồng Phi, Hồng Sâm, Hồng Tu làm điều sai... Nay xin triều đình phế Hiệp Hòa, cho đón Hoàng tử Ưng Hỗ lên ngôi theo di chúc của Tiên Đế".

Một số quan viên bị bất ngờ. Số đông thấy là điều tất nhiên. Họ đều nể sợ hai quan Phụ chính, không nói gì khác. Tường, Thuyết lấy danh nghĩa các đình thần làm tờ tâu về việc trên. Các quan dự họp ký tên.

-Truyện được cập nhật nhanh nhất t-ại- -iread.vn

Trong khi ấy, một nhóm người trong phe bạo động đến tẩm điện, yêu cầu Hiệp Hòa phê vào tờ chiếu nhường ngôi cho Ưng Hỗ, và nhận lui về phủ Lãng quốc công. Ngay sau đó, trên đường về nơi cũ, Hiệp Hòa bị bức uống thuốc độc chết.

https://thuviensach.vn

Trần Tiễn Thành ở tư thất. Một nhóm người đến yêu cầu ông ký vào tờ tâu xin phế Hiệp Hòa. Ông nói: "Tôi đã bãi chức, không dự vào việc ấy". Ngay sau đó ông bị bức tử.

Tường và Thuyết đem tờ tâu lên yết kiến Thái hậu Từ Dụ. Phần e nể hai quan Phụ chính, phần thấy Hiệp Hòa có sai trái, Thái hậu đồng ý cho Hoàng tử Ưng Hỗ, con nuôi thứ ba của Tự Đức lên ngôi.

Ưng Hỗ 14 tuổi ở nhà Dưỡng Thiện. Quá nửa đêm, Chưởng vệ Nguyễn Hanh, Thị lang Lê Đại, đưa quân đến đón Hỗ vào điện Quan Canh. Tường và Thuyết cùng các quan hiện diện lạy mừng. Ngày hôm sau, Ưng Hỗ vào điện Cần Chính. Chưa kịp may hoàng bào thêu rồng, Hỗ mặc áo thêu con mãng, lạy nhận Ngọc tỉ và Kim ấn truyền quốc. Quần thần dâng tờ Kim tiên mời vua lên ngôi, niên hiệu là Kiến Phúc.

Vua chuẩn cho chú ruột mình là Gia Hưng quận công Hồng Hưu làm Phụ chính Thân thần. Mọi việc các nha, bộ tâu vua, phải trình với Hồng Hưu và Tường, Thuyết xem xét trước. Cho Thuyết trở lại nắm bộ Binh, Tường nắm bộ Hộ.

Được tin Hiệp Hòa bị phế truất, Miên Trinh, Hồng Tu, Hồng Sâm cùng một số hoàng thân trong phe cánh vội đem gia quyến đến nhờ quan Pháp ở Thuận An che chở. Hồng Phi đang công sai ngoài Bắc Kỳ, vội bỏ về tụ lại với nhóm Miên Trinh. Quan Pháp không muốn ôm bế che chở gần trăm người, phần nhiều đàn bà, trẻ con. Họ nói là không can thiệp nội bộ, trả nhóm Trinh về cho triều đình khu xử.

Hội đồng Phụ chính xin vua Kiến Phúc cho viết thư gửi Khâm sứ Sampô, nói về việc vua lên ngôi, để báo cho Toàn quyền Pháp biết.

Quyền lực về tay, Tôn Thất Thuyết lại xúc tiến việc binh. Ông công khai liên lạc với những viên quan chống Pháp ở Bắc Kỳ, nhắc nhở tiếp tục công việc. Xin vua cho tăng cường củng cố sơn phòng các tỉnh từ kinh đô

https://thuviensach.vn

ra Bắc. Phái những người thân tín đến sơn phòng Quảng Trị, mở rộng nhà cửa, chuyển nhiều gạo muối, vũ khí, vàng bạc ra lập kho dự trữ. Đắp thành, xẻ hào, lập trại lính, xây pháo đài... dự phòng khi có biến sẽ thành nơi tạm cư của triều đình. Lập đội quân Phấn Nghĩa do Trần Xuân Soạn huấn luyện và chỉ huy, gồm những người trẻ khỏe và có chí hướng chống Pháp. Thải hồi những binh lính già yếu. Ghi công Hoàng Diệu vào danh bạ những người Trung Nghĩa và đưa bài vị vào đền thờ của quốc gia. Cấp tiền tuất cho thân nhân của 256 tử sĩ, truy tặng bốn viên quan tử chiến trong trận Thuận An, nhằm tưởng lệ những người vì nước quên thân. Xin giảm tội cho những viên quan để mất thành ở Bắc Kỳ, do chủ kiến về chiến hay hòa không rõ rệt, và do tình hình diễn biến quá bất ngờ. Riêng Bố chính Phan Văn Tuyển sớm bỏ thành Hà Nội trốn giặc, phải cách chức làm dân thường. Tôn Thất Bá tiếp tục bị giam vì tội tư thông với giặc. Cử Tuần phủ Lạng Sơn Lã Xuân Oai làm Chánh sứ sang Trung Quốc báo tin vua Kiến Phúc lên ngôi, để giữ quan hệ bang giao... Mọi việc đều thúc đẩy công cuộc chống Pháp, giữ nước với quy mô sâu rộng hơn trước

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 72

Ở Sơn Tây, Lưu Vĩnh Phúc phán đoán: sau khi chiếm hết các tỉnh trung châu Bắc Kỳ, Pháp sẽ đánh lên trung du. Nơi đánh đầu tiên là Sơn Tây. Vì từ Hà Nội lên đây không phải qua hai con sông rộng như lên Bắc Ninh. Chưa đánh Bắc Ninh, vì ở đó có nhiều quân Thanh đóng giữ, Pháp tránh đụng độ.

Vĩnh Phúc cùng Tá Viêm cưỡi ngựa diễu quanh thành Sơn Tây, thị sát và bàn cách phòng thủ. Ngôi thành năm góc, tường cao xây bằng đá phiến. Ngoài thành có hào rộng nước sâu. Ngoài hào là lũy tre cao, dày sít. Cửa Bắc hướng ra sông Hồng. Cửa Đông nhìn ra làng Phù Sa, có đường đi lên Hà Nội. Vĩnh Phúc nói với Tá Viêm:

- Giặc có thể từ sông Hồng cho tàu đổ quân đánh vào Cửa Bắc, đồng thời dùng quân bộ qua làng Phù Sa đánh vào Cửa Đông. Tôi đã cho củng cố thêm hào lũy ngay sau trận đánh làng Phùng. Sẽ có đội quân chặn giặc tại Phù Sa. Cửa Bắc cho hoành triệt vững chắc, phía trong xếp bao đất khá cao. Các cửa khác đều được củng cố.

Viêm nghe cách bài binh bố trận, ông tỏ ý tin và sẵn sàng theo. Ông nói:

- Kế sách phòng thủ của Đề đốc vậy là cẩn mật. Tôi đã thương lượng cho hai đạo quân Thanh gồm 3.000 người sang đây phối hợp đóng ngay trong thành. Quân tỉnh Sơn Tây do các quan tỉnh điều đốc cũng đóng trong thành. Còn đạo quân do tôi thống lĩnh sẽ đóng tại Vân Chủng, cách đây mấy dặm làm thế ỷ giốc cho quân trong thành.

https://thuviensach.vn

Bạ.n đang đọ.c truyện tại iREAD.v.n.

Vĩnh Phúc tin rằng với số quân đông và bố phòng cẩn mật như ông đã định có thể đánh lui giặc, giữ vững thành. Ông tin quân Nam sẽ chặn được Pháp tại Phù Sa, nơi có hai con đê gặp nhau, tạo thành một đoạn lũy tam giác, một pháo đài tự nhiên, với ụ đất lớn chắn đạn, bờ tre gai che mắt địch và hào hố nấp bắn. Ông tin quân mình sẽ đánh dũng mãnh như các trận Cầu Giấy, làng Vọng, làng Phùng. Ông cũng tin hai đạo quân Thanh sẽ trợ lực có hiệu quả.

Song Phúc chưa từng đánh Pháp giữ thành nên chưa thấy được nhược điểm lớn của ngôi thành cũ. Nó vốn dựng lên để chống cự thứ quân trang bị gươm giáo và súng kíp. Nó không đủ chống kẻ địch có súng kiểu mới bắn xa và đại bác công phá mạnh. Ông cũng không biết phía Pháp vừa được tăng viện, và số quân đánh Sơn Tây đông gấp hai lần rưỡi trận đánh làng Phùng. Tàu chiến và đại bác cũng nhiều gấp đôi...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 73

Đờ Cuốcbê tập trung 5.000 quân Pháp và ngụy chia làm hai mũi. Một mũi do quan năm Bơlanh chỉ huy tiến theo đường bộ. Một mũi do quan năm Bisô chỉ huy tiến theo sông Hồng bằng tàu chiến.

Mũi quân bộ của Pháp chủ định đánh chiếm Phù Sa, tiền đồn của thành Sơn Tây, với hỏa lực mạnh và quyết tâm cao. Sau khi nã đại bác áp đảo, Bơlanh mới cho quân tiến. Quân Nam chờ khi đại bác giảm bắn và quân Pháp tiến gần, mới nhảy ra khỏi công sự đánh giáp lá cà. Thấy đánh gần bất lợi, quân Pháp lui lại, cho đại bác nã tới tấp vào công sự quân Nam. Súng thần công quân Nam trên thành Sơn Tây bắn trả nhưng kém hiệu quả.

Nhằm lúc hai bên đấu pháo và quân bộ ở chính diện giành giật nhau từng bụi tre, Bơlanh cho một đội quân thọc qua một làng bên cạnh, đột kích vào phía đông bắc thành Sơn Tây. Lưu Vĩnh Phúc đoán được ý đồ của Pháp, liền cho quân mình luồn ra khuýp sau lưng chúng, tạo nên một trận đánh phụ ở đấy.

Xế chiều, quân Pháp tiếp tục chiến đấu, sau khi bắn đại bác cấp tập vào Phù Sa. Quân Nam phản kích mãnh liệt. Quan ba Đu- sê chết. Nhưng dần dần phần lớn công sự quân Nam bị địch chiếm. Đến tối, quân Nam chỉ còn một chiến lũy và quyết tâm tử thủ.

Trong đêm ấy, có mấy đợt quân Nam phản công quyết liệt, gây hại cho quân Pháp, nhưng không thể đẩy lùi chúng. Gần sáng, quân Nam buộc phải bỏ Phù Sa, kéo vào trong thành.

https://thuviensach.vn

Lưu Vĩnh Phúc cùng các phụ tá củng cố số quân từ Phù Sa rút về, bổ sung cho các đơn vị phòng thủ nội thành. Qua một đêm không ngủ, ông vẫn đến bên quân lính động viên và kiểm tra chuẩn bị chiến đấu.

Thấy thành bị uy hiếp, hai đạo quân Thanh do Giả Văn Quý và Mạc Đồng Thanh chỉ huy lặng lẽ rút ra ngoài. Đường Cảnh Tùng, phái viên nhà Thanh thường trú tại đây cũng rút theo.

Ngu.ồn: .ir.ead..vn

Bố chính Sơn Tây Nguyễn Văn Giáp chỉ huy quân tỉnh giữ một cửa thành. Ông bàn với các phụ tá: "Nếu không giữ được thành thì phải giữ vững quân đem theo vũ khí, tiếp tục đánh giặc ở ngoài thành. Mất thành thì lấy rừng núi làm chỗ dựa để đánh giặc".

Cướp được Phù Sa, quân Pháp tiến gấp đánh thành Sơn Tây. Họ tập trung bộ binh đánh mạnh vào cửa Tây, chặn không cho quân Nam rút lên phía rừng núi. Đại bác từ tàu chiến bắn xối xả vào Cửa Bắc để sớm chiếm cửa này. Cửa Đông, nơi quân Nam cho là mục tiêu phòng thủ quan trọng nhất, Pháp chỉ đánh đủ để cầm chân đối phương.

Quân Nam nhằm bắn qua các lỗ châu mai khi giặc tiến sát gần thành. Súng thần công trên thành nổ chậm nhưng đều đặn. Từ sáng đến trưa, hai bên giữ thế giằng co. Xế chiều, quân Pháp phá được cửa Tây, bộ binh kéo vào. Quân Nam do Nguyễn Văn Giáp chỉ huy từ các góc nhà, mảng tường đánh lén, bắn tỉa, khiến địch không giám sục sạo. Quan ba Menlơ bị giết khi vừa lọt vào thành. Tiếp đó, Cửa Bắc thành bị phá.

Đêm ập xuống. Lừa lúc quân Pháp co cụm lại giữ từng khu trong thành, quân Nam vội vã đưa Tổng đốc Nguyễn Đình Nhuận và tất cả binh lính bị thương, bị chết lên phía Hưng Hóa. Do đã chuẩn bị sẵn, họ đưa theo được toàn bộ súng đạn và vàng bạc...

https://thuviensach.vn

Quân Pháp chiếm được thành Sơn Tây sau hai đợt chiến đấu hai ngày đêm, vừa dài vừa ác liệt. Cuốcbê báo cáo với Hácmăng: quân Pháp bị chết 83 người, có năm võ quan; bị thương 320 người, có 22 võ quan; là một trong những trận tổn hại lớn nhất từ khi quân Pháp đến Bắc Kỳ.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 74

Vua Hiệp Hòa chết, Hácmăng nhanh chóng nhận ra đó là âm mưu triệt bỏ một người đang ngả theo Pháp. Lại biết Tôn Thất Thuyết trở về nắm bộ Binh, Hácmăng càng thấy mình phải có hành động đối phó. Chống Pháp hơn ai hết ở nước Nam lúc này, Thuyết có thể gây nhiều khó khăn. Hácmăng điện cho Sampô, ngăn cản sứ thần Lã Xuân Oai sang báo với nhà Thanh về việc tôn lập Kiến Phúc. Đòi phải để tàu chiến Pháp tiếp tục đậu thường xuyên hai ba chiếc ở cửa Thuận An, nhằm phong tỏa bờ biển, không cho tàu buôn nước ngoài khác ra vào. Tịch thu máy móc, súng ống trên mấy chiếc tàu đồng của thủy quân Nam ở cửa biển Đà Nẵng. Tàu chiến Pháp ngày đêm tuần tiễu ven biển từ Nam ra Bắc. Đòi vua Nam tiếp tục triệt bãi bọn Viêm, Đản về kinh. Nói thẳng cho biết: Pháp sẽ đánh quân Thanh; vua Nam phải khuyên quân mình không được thông đồng với quân Thanh...

Hácmăng mặc cho Công sứ Pháp ở tỉnh Ninh Bình ra lệnh: sẽ đánh roi các Tri huyện, Tri phủ không thu được thuế và nộp sổ đinh điền; xử trí viên Bố chính, giam Phó Lãnh binh tỉnh này; cho linh mục Trần Lục ở Phát Diệm mộ dân đạo làm lính giữ nhà thờ; chặn đường bắt phu trạm, cướp công văn của triều đình...

Hácmăng nghĩ sâu về việc đánh thành Bắc Ninh. Điều tất yếu xảy ra sau khi chiếm Sơn Tây, để mở đường tiến lên chiếm các tỉnh thượng du. Phải đánh, vì đây là nơi quân Nam có thể củng cố lực lượng, và dựa vào quân Thanh để chiếm lại Sơn Tây, Hà Nội...

https://thuviensach.vn

Đánh Bắc Ninh, quân Pháp sẽ gặp khó khăn lớn. Quân Sơn Tây, kể cả quân Cờ Đen, có thể cố kết với quân Bắc Ninh thành lực lượng mạnh. Quân Thanh ở phía đó đông hơn nhiều so với phía Sơn Tây, do Thống lãnh Hoàng Quế Lan trực tiếp chỉ huy có thể sẽ tham chiến. Hácmăng phải cân nhắc thận trọng.

Những ngày này, Hácmăng vẫn nhận được tin từ Thiên Tân: đại diện Pháp vẫn tiếp tục thương lượng với Lý Hồng Chương. Đại diện Pháp biết Chương phụ trách việc cho hàng vạn quân Thanh đến Bắc Kỳ, nhưng Chương vẫn không muốn trực tiếp đụng độ với Pháp. Chương chỉ ngầm giúp quân Cờ Đen cùng quân Nam chiến đấu, khiến Pháp mệt mỏi để thương lượng có lợi cho Thanh... Điều này Hácmăng cũng thấy, nên mới cho công phá Thuận An, uy hiếp Huế.

Ngu.ồ.n: irea.d.v.n

Khi thấy vua Nam buộc phải chấp nhận hiệp ước mang tên Hácmăng, Tổng lý Quốc vụ nhà Thanh mới gửi thông điệp kháng nghị Pháp, có ý nói: nếu quân Pháp xâm chiếm những vùng Thanh đang đóng ở Bắc Kỳ, thì quân Thanh bắt buộc phải tự vệ. Thế nhưng trong trận Sơn Tây, 300 quân Thanh do hai viên tướng chỉ huy lại rút lui trước khi quân Pháp nổ súng vào thành. Có thể chủ trương tránh đụng độ của Lý Hồng Chương mạnh hơn lời đe dọa của Tổng lý Quốc vụ. Cũng có thể việc rút lui ở Sơn Tây chỉ do hai viên tướng Thanh sợ bị tổn thất. Và nếu thế thì khi Bắc Ninh bị đánh, tướng Hoàng Quế Lan với số quân đông nhiều lần có thể dễ dàng rút lui không? Người Thanh không dễ nhượng bộ khi thấy Pháp tiếp tục đẩy lùi họ lên thượng du và về nước. Đây là điều Hácmăng phải cân nhắc.

Trong khi Hácmăng đang suy tính thì được Chính phủ Pháp gọi về, và cử Sinvét tạm thay. Cùng lúc, Pháp cho thêm 6.500 quân sang tiếp viện; tướng Milô được giao quyền chỉ huy quân Pháp ở Bắc Kỳ. Cuốcbê trở lại chỉ huy hạm đội.

https://thuviensach.vn

Sinvét nhận thấy những việc làm quá mạnh bạo của Hácmăng đã gây phản ứng nhanh chóng trong giới quan lại, sĩ phu Bắc Kỳ. Những người nằm trong vùng kiểm soát của Pháp không muốn cộng tác và tỏ ý nghi ngờ Pháp. Tổng đốc Nguyễn Hữu Độ thân Pháp nhưng quyền hành của ông ta không vượt quá một tỉnh Hà Nội. Chiếm được thành Sơn Tây, Pháp bảo Độ đề cử người để "giao thành". Độ cử Học sĩ Nguyễn Khuyến. Khuyến không nhận. Khâm sai Nguyễn Trọng Hợp không thừa hành được công vụ, phải rút về triều. Quân Thanh và quân Cờ Đen còn đó. Trộm cướp khắp nơi nổi lên. Pháp không đủ quân dẹp tại chỗ, phải nhờ quan Nam ở các tỉnh, huyện. Người Pháp phải đương đầu với một thực trạng rõ ràng là xấu.

May thay quân tiếp viện đã sang. Tướng Milô rà soát kế hoạch đánh thành Bắc Ninh do Cuốcbê để lại. Ông nghe thêm ý kiến của Sinvét; cân nhắc về phản ứng của quân Thanh. Ông lại điện hỏi đại sứ Pháp về thái độ của Thanh sau khi Pháp đánh Sơn Tây. Được biết không có phản ứng rõ ràng, ông mới quyết tâm tiến đánh Bắc Ninh. Trong tay ông lúc này đã có 17.000 quân và một số viên tướng dày kinh nghiệm chiến trận.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 75

Thấy quân Pháp chiếm Sơn Tây, Trương Quang Đản nghĩ ngay đến số phận thành Bắc Ninh của mình. Qua trận Sơn Tây, ông có mấy điều lo ngại. Quân Nam, kể cả quân Cờ Đen, chiến đấu quả cảm nhưng cuối cùng vẫn thua vì hỏa lực vũ khí quá kém. Quân Thanh vẫn tránh đụng độ với Pháp. Ông liên tưởng đến hơn vạn quân Thanh ở Bắc Ninh, có thể họ không khác gì. Có lần ông thấy quân Thanh lơ là canh gác, ngày đêm vui chơi. Lưu Vĩnh Phúc đã ngầm nói với ông là Quế Lan không sẵn sàng đánh Pháp. Phúc gợi ý với Quế Lan về tăng cường phòng thủ các cao điểm ngoại vi thành Bắc Ninh; Lan ra vẻ nghe nhưng không làm.

Thực tế trên khiến Đản giảm sút ý chí, mặc dù trong tay ông còn nguyên vẹn quân tướng. Ông sút ý chí còn do Khâm sứ Pháp đòi triều đình cách chức các quan chủ chiến ở Bắc Kỳ, trong đó có ông và các tướng thuộc quyền ông. Không rút quân về kinh thì cách chức, mất quyền lực, mất lương bổng và trở thành dân thường, đó là đòn đánh rất ác.

Việc Hoàng Tá Viêm trong trận Sơn Tây, đóng quân ở ngoài thành và không đánh tiếp viện, khiến Đản cũng bị ảnh hưởng. Ông nghĩ thành Bắc Ninh không vững hơn Sơn Tây, đóng quân trong thành dễ bị vây ép. Ông để quân Thanh do Hoàng Quế Lan trực tiếp chỉ huy đóng trong thành, kéo cờ nhà Thanh lên cột.

Ông giao cho Bố chính Nguyễn Tu và Án sát Nguyễn Ngọc Chấn nắm một bộ phận quân đóng gần thành để liên lạc với quân Thanh; khi tiến có thể góp phần đánh giặc giữ thành, khi lui có thể rút nhanh khỏi vòng nguy

https://thuviensach.vn

hiểm. Quân bản bộ do ông chỉ huy kéo ra đóng ở Tiên Du, cách thành hai chục dặm.

Mấy ngày gần đây, quân Pháp cho tàu thuyền lên phía trên Hà Nội dò xét tình hình, có triệu chứng đánh Bắc Ninh. Quang Đản khẩn tâu về triều. Tôn Thất Thuyết xin vua cho Đản tăng quân số và ba viên Lãnh binh; khi cần thiết có thể lấy quân và đạn dược từ Thái Nguyên về hỗ trợ.

Thành Bắc Ninh ở giữa cánh đồng rộng. Chung quanh nhấp nhô đồi núi, là những cao điểm đóng quân bảo vệ thành. Lúc này quân Thanh có phòng bị nhưng vẫn chưa đạt yêu cầu cẩn mật. Từ lâu, Quang Đản cho làm công sự phòng thủ dọc con đường lớn từ Hà Nội lên Bắc Ninh và Lạng Sơn. Nay quân Nam và quân Thanh cùng phối hợp giữ con đường đó. Con sông Cầu chảy vòng sau thành Bắc Ninh đã đặt hai cái cản lớn, nhằm không cho tàu Pháp dễ dàng đánh tập hậu.

-Nguồn: ire-ad--.vn

Quang Đản từ nơi đóng quân ngoài thành vào gặp Quế Lan, bàn kế hoạch giữ thành. Ông nói:

- Thám tử từ Hà Nội cho hay, tướng Pháp Milô được tiếp viện thêm nhiều quân, sẽ đánh Bắc Ninh. Xin ngài cho tổng kiểm soát lại việc phòng thủ, chuẩn bị phối chiến giữa quân Thanh và quân Nam. Tôi đã phi báo sang Thống đốc Hoàng Tá Viêm xin thêm quân Sơn Tây, có cả quân Cờ Đen, sang trợ chiến. Ý ngài thế nào?

Quế Lan biết Pháp có viện binh và sẽ đánh Bắc Ninh. Ông cũng biết trong việc thương lượng, Thanh và Pháp đều không muốn nổ ra chiến tranh. Hình như có thâm ý không bên nào nói ra là: Thanh kéo quân sang nhưng không giao chiến, chỉ giúp quân Cờ Đen cùng quân Nam đánh Pháp. Pháp tránh đụng độ với Thanh để có thuận lợi trong việc đánh quân Nam. Ở Sơn Tây, quân Thanh rút ra ngoài cuộc chiến là vì thế. Còn ở đây, ông

https://thuviensach.vn

không ngờ người Pháp nhanh chóng hướng tới công kích. Ít nhất họ cũng đã hiểu tổng hành dinh quân Thanh đặt ở đây. Nhưng họ vẫn đánh là có dụng ý. Ông thấy mình phải thận trọng. Đề phòng quân Pháp gây sự bất ngờ lớn, ông cấp tốc xin viện binh từ Vân Nam sang Tuyên Quang, Hưng Hóa, để gây thêm thanh thế. Nếu Bắc Ninh bị vây hãm thì viện binh Vân Nam đánh thẳng vào Sơn Tây, để phân tán hỏa lực Pháp và gián tiếp cứu Bắc Ninh.

Quế Lan nói dự định của mình, rồi yêu cầu Quang Đản điều đốc quân Nam như kế hoạch đã bàn trước đây.

Quang Đản không tin vị tướng Thanh này kịp xin viện binh; cũng không tin quân Thanh ở đây sẽ đánh Pháp. Ông sinh phân tâm: quân ông đánh Pháp hay án binh bất động, để mặc quân Thanh và quân Pháp đánh nhau. Thanh được thì tốt; Thanh thua, ông trở thành người trung lập. Pháp không có cớ để trách cứ ông. Và sau đó, nếu tình hình xấu thêm ông sẽ không nguy hại, sẽ còn lối thoát...

Rời tổng hành dinh của tướng Thanh, Quang Đản lên ngựa về phía Tiên Du. Qua nơi quân Nam đóng ở ngoài thành, ông bỗng thấy phải vào gặp mấy viên Bố, Án, Đề, Lãnh ở đây. Những người này sẽ đánh giặc ngay khi chúng tới. Họ không rời xa thành như ông để có thể án binh bất động. Là vị thượng quan điều đốc, ông cần úy lạo họ khi sắp lâm trận. Ông nói: quân bản bộ của ông gấp rút làm nhiệm vụ đón quân Cờ Đen từ Hưng Hóa sang, tạo thế ỷ giốc và ứng chiến cho quân của họ. Các viên Đề, Lãnh hứa với ông là sẽ tận lực chiến đấu.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 76

Tướng Milô, Tổng chỉ huy quân đội Pháp ở Bắc Kỳ, quyết định đánh thành Bắc Ninh. Ông được đại sứ Pháp ở Thiên Tân cho biết: "Cần tiếp tục đánh mạnh vào quân Nam và chiếm giữ thành. Chỉ giáng trả quân Thanh nếu họ trực tiếp chống quân Pháp".

Cuộc tiến công mở đầu bằng trận đánh đồn Lục Nam, một điểm chiến lược quan trọng do quân Nam và quân Thanh cùng giữ. Bốn tàu chiến Pháp vừa đấu pháo vừa mở lối cho bộ binh tiến đánh. Sau một ngày giành giật từng thước đất, quân Pháp ba, bốn lần tiến gần đồn lại bị đẩy lùi. Khói đạn mù mịt một vùng. Súng đạn quân Thanh không kém mấy so với quân Pháp, song họ thiếu quyết tâm, vừa đánh vừa nghe ngóng. Kết thúc các đợt ác chiến, đồn vào tay quân Pháp.

Thế là sườn phía đông của quân Thanh ở thành Bắc Ninh bị uy hiếp. Thống lãnh Hoàng Quế Lan tưởng rằng quân Pháp sẽ không đánh Bắc Ninh, vì Tổng lý Quốc vụ triều Thanh đã ghi trong tờ thông điệp gửi Pháp: - Nếu quân Pháp đánh vào nơi quân Thanh đang đóng, thì quân Thanh buộc phải tự vệ... Nay cờ Thanh đang bay ở thành Bắc Ninh, mà quân Pháp vẫn đánh là bất chấp kháng nghị của triều Thanh. Ông đã hỏi Phó vương Lý Hồng Chương về việc này nhưng chưa được trả lời. Lẽ đương nhiên ông phải hành động theo ý của Tổng lý Quốc vụ ghi trong thông điệp, chứ không thể làm như hai viên tướng Thanh trong trận đánh thành Sơn Tây. Hơn nữa, ông cho là tướng Pháp ngạo mạn khinh thị đối với ông và hơn vạn quân Thanh do ông chỉ huy. Ông phải hành động đối trả.

https://thuviensach.vn

Quế Lan lập tức cho một đơn vị tinh nhuệ phản công nhằm chiếm lại Lục Nam. Qua hai tuần, liên quân Thanh - Nam chiến đấu quyết liệt, quân Pháp vẫn cố giữ vững vị trí, bất chấp thiệt hại đáng kể.

Củng cố vị trí Lục Nam, quân Pháp và quân ngụy do tướng Nêgoriê chỉ huy với 10.000 người và 55 đại bác, tiến đánh thành Bắc Ninh. Đây là trận tập trung cao nhất binh lực và vũ khí. Mở đầu trận đánh là việc tàu chiến Pháp thăm dò sông Đuống. Quân Thanh chặn bắn, tàu Pháp hư hại nặng. Quế Lan tưởng Pháp dò đường qua sông sang Bắc Ninh nên dồn nhiều quân phòng thủ mặt ấy.

Truyện được b-iên tập- tại iread.v-n-

Quân Pháp không tiến theo đường lớn từ Hà Nội lên Bắc Ninh, là đoạn đường gần nhưng phòng thủ kiên cố, khó đánh, khó qua. Họ chọn một mũi từ Lục Nam đánh lên phía Đáp Cầu, nhằm cắt đứt con đường từ Bắc Ninh đi Lạng Sơn và Thái Nguyên. Một mũi cũng từ Lục Nam ra sông Đuống, dùng thuyền ghép làm cầu phao qua sông. Trên đường đi, quân Pháp bị quân Nam chặn đánh liên tiếp. Quân Thanh ở dọc sông Đuống ngại bị tổn thương rút dần về Bắc Ninh.

Sáu ngày vừa tiến vừa đánh gay go và tổn thất không nhỏ, quân Pháp vẫn nhằm cắt con đường từ Bắc Ninh đi Lạng Sơn và Thái Nguyên, để khuýp lại tổng công kích thành Bắc Ninh. Quế Lan đóng ở nội thành chợt nhận ra mình sắp sa vào thế bị vây hãm. Ông liền phi báo cho tướng Triệu Ốc đóng ở ngoại vi, cấp tốc rút quân theo các hướng Lạng Sơn, Thái Nguyên, trước khi bị Pháp cắt đường.

Trong khi ấy, Tổng đốc Vân Quý Sầm Dục Anh được lệnh đem 10 doanh đoàn sang Hưng Hóa, nhưng không tới tả ngạn sông Hồng... Vì thấy Quế Lan bỏ thành Bắc Ninh rút lên phía trên.

https://thuviensach.vn

Quân Lưu Vĩnh Phúc dùng thuyền qua sông Hồng. Nhưng có tin thành Bắc Ninh đã mất, liền quay trở lại.

Trương Quang Đản ở Tiên Du. Mấy ngày Pháp đánh thành Bắc Ninh, ông cứ ngồi đợi quân Cờ Đen tới. Nay quân Thanh rút, thành vào tay quân Pháp. Ông nghĩ những ngày ông án binh bất động có thể khiến tướng Pháp tưởng là ông không chống họ, họ sẽ giao thành cho ông như mấy viên quan không chống Pháp. Nghĩ thế rồi ông xin gặp tướng Pháp. Họ không tiếp, vì không tin ông. Ông đành đưa quân ra nơi khác với tâm trạng bất an.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 77

Đúng lúc Pháp đe dọa đánh Hưng Hóa, Nguyễn Quang Bích phải xử một vụ kiện. Viên Tri huyện Thanh Ba ỷ thế là em ruột một vị đại thần trong triều, ăn hối lộ của một tên nhà giàu, xử cho hắn được kiện trong khi hắn chiếm ruộng đất của một người nghèo. Tri huyện còn bắt giam người nghèo đó và ghép tội gây rối trị an.

Nhận đơn khiếu nại của người nhà nghèo, Quang Bích cho lại thuộc về tận nơi tra xét, nghe dân chúng bày tỏ về vụ án. Thấy rõ sự thực, ông cho xử lại. Ông bắt tên nhà giàu phải trả ruộng cho người nghèo. Cách chức Tri huyện Thanh Ba về tội ăn hối lộ và xử kiện bất minh, hại người vô tội.

Tri huyện Thanh Ba nhờ vị đại thần thương lượng với Nguyễn Quang Bích để được giảm mức phạt. Quang Bích trả lời vị đại thần: "Quốc pháp là dân nguyện, làm sai quốc pháp thì dân oán. Ngài ở triều đình ít nghe thấy lời oán trách. Còn tôi ở đây, hàng ngày nghe dân nói, tôi không thể làm khác được".

Xong việc dân, Quang Bích lại dồn tâm lực lo việc quân. Ông đưa Lưu Vĩnh Phúc đi duyệt các đội dân dũng Đào Xá, Hương Nộn, rồi nói:

- Những năm trước không quan tâm tới việc lập dân dũng, để góp sức cùng quân triều đình đánh giặc. Vì vậy khi giặc chiếm được tỉnh thành là hầu như mất hết cả. Mấy tháng gần đây, vùng trung du nổi lên nhiều nghĩa quân, do các cựu Đề đốc, Lãnh binh điều khiển, lại có nhiều dân dũng do thân hào, sĩ phu đứng đầu. Giặc Pháp ở các tỉnh thành phải đối phó ngày đêm rất hao binh tổn đạn. Từ đó tôi đã sức cho các tộc trưởng, thổ hào vùng

https://thuviensach.vn

này, gồm cả Mèo, Dao, Tày, Thái, đứng ra lập dân dũng, hỗ trợ cho quân triều đình; khi giặc đến thì đánh giặc tại chỗ, không chờ lệnh trên.

Được giao phòng thủ thành Hưng Hóa, Vĩnh Phúc dốc sức cùng quân lính tu bổ công sự, hào lũy. Sau mấy trận Đề đốc Tạ Hiện đánh Pháp có hiệu quả ở quanh thành Nam Định, ông thấy rõ hơn một điều: mất thành chưa phải đã mất tỉnh. Giặc chỉ loanh quanh ở vùng gần thành. Ta vẫn còn dân và đất ở các vùng xa thành, còn tạo được thế vây thành đánh giặc. Vì vậy, chẳng những phải bảo toàn lực lượng quân triều đình, mà còn phải lập nhiều đội dân dũng.

Trước kia vua không cho lập dân dũng, là do sợ gây lực lượng chống triều đình. Lúc này vua đã cho, và Quang Bích lập nhiều dân dũng là đúng.

Quang Bích đưa Vĩnh Phúc qua tả ngạn sông Thao, thăm các nương ngô, ruộng lúa của người Kinh, từ hữu ngạn sang khai hoang, lập làng mới. Thêm vùng dân cư lân cận là thêm quân, thêm lương cho sơn phòng. Vùng này trước đây rừng rậm người thưa, nay mở đường đi và bến sông, thuận tiện giao thông qua lại. Một việc mà Quang Bích lo ngại là kho tàng ở đây vơi cạn. Mấy vụ liền hết hạn lại lụt, dân không còn tiền thóc để nộp thuế. Còn một số gươm giáo, cung nỏ tích góp được qua mấy năm, ông bàn với Vĩnh Phúc: "Tôi muốn đem phát cho các đội dân dũng. Phòng khi không giữ được thành, bị mất cả lương thực, vũ khí". Vĩnh Phúc tán thành: "Cần làm như vậy". Và ông kể khi quân Thái Bình Thiên Quốc mới nổi lên cũng chỉ có gươm giáo, cung nỏ. Dần dần qua chiến đấu, cướp súng đạn của địch để trang bị cho mình. Ông đề nghị Quang Bích cho mở rộng hơn nữa việc lập dân dũng trong các người thiểu số, ở các châu, bản xa hơn, sâu hơn. Phòng khi không giữ được thành Hưng Hóa, quân tỉnh lưu tán chưa kịp hồi ngũ thì lấy dân dũng thay thế; đánh giặc ở bất cứ nơi nào, lấy đất làm địa bàn cho mình.

N-guồn: -ire-ad-.vn

https://thuviensach.vn

Lo việc giữ thành và lo cả việc khi mất thành, hai ông vừa đi vừa toan tính, bàn bạc. Nỗi lo đầy lên khi cả hai thành Sơn Tây, Bắc Ninh đều mất, và quân Thanh lần lượt rút lui. Vĩnh Phúc nói với Quang Bích:

- Việc ta, ta phải lo, không thể tin vào vua quan nhà Thanh. Tôi không lạ gì họ. Vả lại, họ còn đang lo cho họ chưa xong.

Quang Bích gật đầu:

- Tôi cũng có suy nghĩ như tướng quân.

Vĩnh Phúc cho ngựa đi gần bên vị thượng quan mà ông hằng trọng vọng, ông nói đủ nghe:

- Gần đây thám tử của tôi cho hay: Thống đốc Tá Viêm chuẩn bị cho rút các đồn tiền tiêu của quân triều đình ở Hiền Quan, Ngọc Tháp ven sông Thao. Lại cho quân sửa sang thuyền đình ở cửa sông Bứa, không hiểu có ý tứ gì? Xin thượng quan tự lo lấy việc của mình thì hơn. Sớm muộn Pháp cũng tiến công Hưng Hóa.

Quang Bích quay lại, ánh mắt đồng cảm với vị tướng tâm phúc:

- Tôi cũng đã nghe thấy điều ấy. Rồi ông thở dài - Người thời loạn... không kiên chí thì sẽ phân tâm... Phân tâm thì không giữ được chủ kiến...

Vĩnh Phúc nhất trí với nhận định sâu sắc của Quang Bích. Ông nói vẻ quả quyết:

- Tá Viêm không thể nắm quyền Thống đốc được nữa. Ông ta không còn chủ kiến đánh giặc. Khi thành Sơn Tây bị đánh, ông ta lặng lẽ cho quân mình rút xa. Việc ấy khiến Quang Đản làm theo. Tôi không còn tin ở Viêm nữa. Nay từ Hưng Hóa lên thượng du, quân ta còn phải đánh giặc để giữ. Lại còn phải đánh giặc ở cả những nơi mất thành, ở trung du, trung châu. Vì vậy phải có tướng chủ chiến. Viêm không còn đủ tài chí làm việc này.

https://thuviensach.vn

Tôi muốn loại bỏ ông ta, tôn thượng quan lên nắm quyền Thống đốc quân vụ toàn Bắc Kỳ.

Quang Bích lặng người hồi lâu trước ý kiến táo bạo của Vĩnh Phúc. Ông thấy Phúc nghĩ không sai về Viêm. Một vị Thống đốc mà làm không như nói, tiền hậu bất nhất. Trong khiến tướng sĩ chán nản. Ngoài khiến giặc coi thường... nhưng xử sự như Phúc thì bất ổn. Bên trên còn có vua và triều đình, ông không thể nghe Phúc mà manh động. Ông nói phần nào điều mình nghĩ với Phúc, rồi kiên quyết can ngăn.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 78

Nguyễn Văn Tường vốn thận trọng trong xử sự. Thi đỗ Cử nhân rồi làm quan, từ Tri huyện lên đến Thượng Thư, ông hay dùng thuyết phục để đạt được mục đích. Ông đã thành công khi cai trị một huyện miền núi, thuyết phục được dân Man (người thiểu số) bỏ chống đối nhà cầm quyền, yên ổn làm ăn. Việc lớn như thương thuyết với Philát, đuổi Đuypi khỏi Bắc Kỳ được làm nhanh gọn; tuy việc này còn được tác động bởi Gácnhê chết. Ông căm người Pháp lần lượt lấn chiếm nước Nam, bằng cách đánh mạnh rồi ép làm hòa ước có lợi cho họ. Nhưng dần dần ông cũng sợ cái thế áp đảo về quân sự của họ, cái thế đã khiến nhà Thanh to lớn cũng e ngại. Kéo quân sang Bắc Kỳ giúp nước Nam còn vì lợi ích của Thanh, nhưng Thanh vẫn ngại chạm súng với Pháp. Đây là điều ông bị ám ảnh. Ông không như Trần Tiễn Thành có chủ kiến khuất phục ngoại bang từ sớm, khiến vua Tự Đức chịu ảnh hưởng không hay. Nhưng ngày lại ngày qua, ông thấy thế nước chông chênh quá sức tưởng tượng của mình. Ông đang cùng Tôn Thất Thuyết giúp vua chèo lái con thuyền trong cơn sóng gió. Vua nhỏ tuổi, ông và Thuyết là người chủ mưu, chủ sự. Thuyết có chí lớn, muốn làm việc lớn nhưng thiếu thực lực. Ngày càng thấy Thuyết quyết liệt chống Pháp, qua việc lập đạo quân Phấn Nghĩa và củng cố các sơn phòng. Thuyết còn muốn rút lên rừng núi để đánh giặc, như xưa kia Lê Lợi, Nguyễn Trãi tụ nghĩa Lam Sơn. Trước đây Thuyết đã nêu việc ấy, đã bị vua và nhiều đại thần bác bỏ. Nay nếu Thuyết lại đưa việc này ra, Tường chưa biết nên nói như thế nào?... Trong đời làm quan, Tường thấy lúc này mình phải nhức óc đau đầu nhiều nhất.

https://thuviensach.vn

Kiến Phúc làm vua nhưng mọi việc triều đình đều do Hội đồng Phụ chính bàn định. Hồng Hưu là người thứ nhất, Nguyễn Văn Tường thứ nhì, nhưng nhiều mưu tính về đánh giặc đều do Thuyết đề xuất. Lần này, Thuyết cùng Hội đồng soát xét những dự thảo văn bản quan trọng để xin vua chuẩn y. Đó là tờ dụ cho lập các đội hương binh ở từng làng, nói là để chống "cướp" nhưng chính là để đánh Pháp. Nhiều vụ xung đột giáo lương nổ ra khiến dân thiệt hại và quan Pháp vin cớ kháng nghị, Hội đồng xin vua ra tờ dụ: "Người theo đạo Giatô cũng là dân Nam, cùng nòi giống... Nhưng gần đây do có sự kiện ở Bắc Kỳ, sĩ phu, dân chúng có kẻ bất bình về nghị hòa với Pháp, có kẻ phẫn nộ giết người theo đạo, bàn tán xôn xao. Chiến hay hòa là do triều đình lo toan. Mọi người không được càn rỡ chia rẽ giáo lương và gây rối...". Cũng dịp này, Hội đồng xin vua cho triệu tất cả những người có danh khoa bảng, bị giáng cách trước đây, nay về kinh xét bổ dụng...

T--ruyện được biên tập t-ại i-read.vn

Hội đồng Phụ chính đã bàn bạc kỹ để làm một thư kháng nghị, nhân dịp Hácmăng không còn giữ chức Toàn quyền - cao ủy Bắc Kỳ. Thư viết:"Hácmăng đòi ký hiệp định 27 điều, trong đó có nhiều điều khiến nước Nam không chịu nổi. Sau đó, Hácmăng ra Bắc Kỳ hoành hành ngang ngược, sĩ dân không yên. Không giao những tỉnh thành đã chiếm, lại chiếm thêm mấy tỉnh thành khác. Ba viên Tuần phủ bị bắt và bị đánh; giam quan tỉnh đánh quan phủ, tróc nã các Đề đốc; phá bỏ vũ khí, cướp kho bạc, xé sổ sách, khiến những người trung nghĩa phải phẫn khích. Có những người uống thuốc độc, nhảy xuống sông tự tử, hoặc mang ấn trốn khỏi thành, hoặc trả ấn từ quan, truyền hịch khởi binh. Có nơi dân chúng bạo hành đánh Công sứ, giết phái viên Pháp. Bọn côn đồ trong giáo dân nhân đó làm càn gây rối. Tất cả đều do viên quan cao ủy đó gây ra. Mong được nhà cầm quyền Pháp xem xét việc trên, nhằm giữ gìn sự hòa hảo".

https://thuviensach.vn

Cũng dịp này, Tường và Thuyết xin vua cho đưa ra xử lý gần ba mươi người hoàng tộc có âm mưu cùng Hiệp Hòa - Tiễn Thành ngả theo Pháp. Qua xét xử, nhiều người trong số đó bị giáng từ công tử xuống tôn thất; ba người bị giam chờ chém.

Tường thấy Thuyết làm, có việc được, có việc quá khích. Nhưng ông không dám nói, bởi Thuyết nắm binh quyền, thế của Thuyết mạnh. Cái thế này cần được Tường ủng hộ; nếu Thuyết yếu sẽ bất lợi cho cả Tường. Gần đây Tường thấy Khâm sứ Pháp đang tìm cách ve vãn Hồng Hưu, nhằm có người thay thế nhóm Miên Trinh - Hồng Phi. Xem ra Hồng Hưu cũng không phải là người khó ve vãn...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 79

Quang Bích cùng Vĩnh Phúc thị sát khu thành Hưng Hóa sau khi đã được tăng cường phòng thủ. Sau khi mất Sơn Tây, nơi đây trở thành lỵ sở của ba tỉnh Sơn - Hưng - Tuyên. Tổng đốc Nguyễn Đình Nhuận thường xuyên ở đây. Thống đốc Hoàng Tá Viêm đóng quân ở Giao Phương, cách đây ba, bốn dặm. Hai đạo quân Thanh từ Vân Nam sang, do các tướng Đinh Hòe, Mã Trụ chỉ huy đóng ở hai điểm ngoài thành. Quang Bích chợt nhớ đám quân Thanh ở Sơn Tây dạo trước, đánh chiếu lệ và rút nhanh khi Pháp đến:

- Tôi không ngờ quân tướng nhà Thanh làm cho người ta thiếu tin đến thế!

Vĩnh Phúc nhận xét:

- Dẫu sao họ cũng chỉ là giúp ta, được sao hay vậy. Chỉ ta đánh vì ta mới tận tâm, tận lực.

Phúc nói rồi nghĩ: Quân Thanh không thể làm gì hơn được, khi vua quan nhà Thanh ngại đụng độ với Pháp. Họ không thể chiến đấu như quân của Phúc. Họ đến Bắc Kỳ chỉ làm rõ thêm hành động của quân Cờ Đen: đánh giặc là vì đền đáp ân nghĩa nước Nam... Phúc trở lại việc chuẩn bị chiến đấu:

- Thành này cũng sẽ không giữ được. Nó chỉ là nơi giặc đến để đánh ta. Ta sẽ phải rời thành để rồi đánh giặc ở ngoài thành, như Tạ Hiện đã làm ở Nam Định. Rồi đây các đội dân dũng, hương binh Thái, Tày, Mèo, Dao,

https://thuviensach.vn

sẽ là chân tay của ta ở khắp vùng rừng núi này. Ta sẽ dựa vào họ để đánh giặc.

-Truyện đ-ư-ợc dịch trực tiếp tại iREAD-

Quang Bích nghĩ về điều Phúc nói. Đúng là vừa qua ta đã liên tiếp mất mấy thành lớn, được phòng thủ khá công phu. Quân tướng ta không ít người dũng cảm nhưng vẫn mất thành, do hỏa lực vũ khí quá kém. Dẫu vậy giặc đến vẫn phải đánh. Vĩnh Phúc có thể rời thành, để rồi sau đó đánh giặc ở nơi này nơi kia mà không băn khoăn. Còn Quang Bích là người đứng đầu thành này. Lẽ từ xưa, quan coi thành phải sống chết cùng với thành...

Nghĩ vậy nhưng ông không nói. Ông cùng Vĩnh Phúc soát xét công sự và các cửa thành, dự tính hướng công thủ và đường tiến thoái. Phúc khoe với ông là Đường Cảnh Tùng đã giúp thêm cho Lưu Đoàn một số súng đạn mới. Nhưng nguồn mua thì bế tắc, vì vàng bạc không còn được cấp từ kinh ra. Hai người lặng lẽ chung nỗi lo vì súng đạn quá hiếm.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 80

Tướng Milô cùng Sinvét xem xét tình hình Bắc Kỳ. Ông cho rằng nhìn trên toàn cục, việc Pháp chiếm Sơn Tây và Bắc Ninh là đánh một đòn nặng vào cả quân Nam lẫn quân Thanh. Tuy phải chiến đấu ác liệt, phải tập trung hỏa lực cao và tổn thất nặng, quân Pháp đã liên tiếp thắng quân Thanh đông hàng vạn người, thắng cả quân Cờ Đen thiện chiến và gan góc. Trên đà thắng lợi, quân Pháp do tướng Nêgoriê chỉ huy từ Bắc Ninh đã tiến tới Lạng Sơn; một đạo khác do tướng Bơrie Đờ Lin chỉ huy đã đánh phá thành Thái Nguyên. Cả hai cuộc hành quân đó đạt yêu cầu.

Nhưng Milô cũng thấy xuất hiện một thực trạng mới: những toán quân người Nam gọi là dân dũng, nghĩa quân nổi lên khắp nơi. Có nơi họ phối hợp cùng quân triều đình hoặc quân Thanh, có nơi họ độc lập tác chiến, ở cả những chỗ quân Pháp đã chiếm tỉnh lỵ, huyện lỵ. Ông nói với Sinvét:

- Nếu vừa qua quân Pháp chiến đấu với kẻ địch trên một trận tuyến phân lập rõ ràng như trắng với đen, thì bây giờ với những kẻ địch không rõ trận tuyến. Họ ở trước mặt, sau lưng, ở khắp chung quanh, khi ẩn khi hiện, nhằm đánh quân Pháp.

Milô chứng minh cho thực trạng trên. Tại Bắc Ninh, nghĩa quân nổi lên từ phía Đông Triều, ngầm đến đốt cháy tàu chiến Macxen Cuôctanh. Các đạo quân Pháp do quan tư Đuygien, quan ba Đôminê từ Hải Phòng tìm đánh, không dẹp nổi đám nghĩa quân đó. Khi chúng ở trong làng xóm, khi vào rừng núi. Thủ lĩnh của chúng là Đề đốc Nguyễn Văn Tiết, còn gọi là Đốc Tít.

https://thuviensach.vn

Tại Sơn Tây, quan năm Đuyxên kéo quân dọc các làng ven sông Hồng trấn áp nghĩa quân, song chỉ gây thiệt hại chứ không tiêu diệt được. Viên Bố chính Nguyễn Văn Giáp bỏ thành Sơn Tây ra đấy chỉ huy.

Tại các tỉnh vùng trung châu Bắc Kỳ vẫn có hoạt động của các đội dân dũng, nghĩa quân. Với các thủ lĩnh nổi tiếng là Tán Thuật, Đề Hiện... Các cha cố vùng này đã lập được những đội lính mã tà tiếp sức cho quân Pháp và các viên quan Nam thân Pháp. Nhưng cạnh đó lại nổi lên cảnh dân lương xung đột dữ dội với dân giáo...

Điểm qua tình hình như thế rồi Milô kết luận:

Truyện được d-ịc-h tại iREA-D.vn-

- Chúng ta đã ôm lấy quá nửa vùng đất Bắc Kỳ, nhưng trong vòng tay chúng ta đầy gai góc. Tuy vậy vẫn phải vươn rộng ra hơn, để chiếm thêm vài nơi khác nữa, như Hưng Hóa, Tuyên Quang... Ở đấy vẫn còn quân Thanh, quân Nam với số lượng không nhỏ, kể cả đám quân Cờ Đen và dân dũng, nghĩa quân. Họ có thể liên kết với nhau làm việc bất ngờ là chiếm lại Thái Nguyên, Sơn Tây, Bắc Ninh, uy hiếp Hà Nội. Đấy là ý kiến của nhà binh. Còn ý kiến ngài?

Sinvét được Cao ủy Hácmăng giao lại công việc đang làm và cả những dự kiến: - tiếp tục đánh chiếm hết vùng trung du, bình định trung châu, rồi chiếm thượng du. Chiếm tới đâu, yêu cầu Khâm sai của vua Nam chọn những viên quan Nam được Pháp ưng ý để giao lại thành, nhằm đánh lừa dân chúng, sĩ phu, giảm bớt chống đối. Bắc Kỳ sẽ nằm trong tay người Pháp không chỉ trên hiệp định mà cả trong thực tế... Sinvet thấy dự kiến của Hácmăng đang được Milô cùng các viên tướng của ông ta thực hiện có kết quả ở Bắc Ninh, Thái Nguyên, và sẽ hướng tới Hưng Hóa, Tuyên Quang... Nhìn vào đôi mắt tinh tường của viên tướng đã từng chỉ huy một đạo quân Pháp dự cuộc chiến tranh ở Trung Quốc năm 1860, Sinvet nói:

https://thuviensach.vn

- Những diễn biến mới về phía đối phương là điều tất yếu, và chúng ta phải đối phó, không còn cách nào khác. Tôi nhất trí với ngài về những việc sắp làm. Nhưng chúng ta phải chú ý tới một diễn biến khác từ phía nhà Thanh. Việc quân Pháp đánh đến Thái Nguyên, hành quân thăm dò Lạng Sơn khiến người Thanh phản ứng mạnh. Tôi vừa được tin: cuộc thương lượng Thanh - Pháp dùng dằng từ lâu, nay bỗng cắt đứt.

Nghe Sinvét nói, Milô ngạc nhiên. Ông đinh ninh là người Thanh sẽ nhường từng bước ở Bắc Kỳ, tuy họ không muốn như thế. Ông cho rằng quân họ ở đây nếu thực sự chiến đấu cũng chưa chắc thắng, nên họ liên tiếp rút lui. Tuy vậy họ vẫn còn tiếc... Ông nói điều đó với Sinvét. Sinvét gật đầu:

- Họ rất tiếc về đất này. Nếu không vướng mắc những việc trong nước, họ có thể dồn lực lượng sang đây. Chúng ta sẽ gặp khó khăn ghê gớm. Tôi đang chờ ý kiến từ Pari. Xin ngài cứ cho chuẩn bị theo kế hoạch.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 81

Quân Thanh vẫn còn mấy đạo đóng từ Hưng Hóa trở lên biên giới giáp Vân Nam. Phía Cao Bằng, Lạng Sơn, 17 doanh đoàn còn đóng lại nhưng thuộc quyền chỉ huy của tướng Tô Nguyên Chương. Các viên tướng cũ Hoàng Quế Lan, Triệu Ốc... bị bãi chức gọi về nước, xử vì tội "bị Pháp đánh thua"; một số tướng khác bị chém đầu.

Phái viên Đường Cảnh Tùng được triều Thanh cử sang nước Nam, quan sát thời cuộc từ năm trước bên cạnh Lưu Vĩnh Phúc. Sau khi về nước ít lâu đã trở lại Hưng Hóa bàn công việc. Với học vị Tiến sĩ, Cảnh Tùng làm việc chính trị bên cạnh hoạt động quân sự của Hoàng Quế Lan. Năm trước đến Sơn Tây, Cảnh Tùng đã ít nhiều nói với Vĩnh Phúc về ý đồ của triều Thanh. Rằng họ không giữ được cả Bắc Kỳ nên có ý chia cho Pháp một nửa. Nhưng Chính phủ Pháp muốn lấy cả nên tráo trở trong thương lượng và tiếp tục đánh chiếm. Do đó, quân Thanh lại kéo sang, gây thanh thế cho quân Nam và tiếp vũ khí cho quân Cờ Đen đánh Pháp. Khiến Pháp mệt mỏi và thương lượng có lợi cho Thanh... Từ ngày ấy Tùng đã mở lễ công bố việc Vĩnh Phúc được vua Thanh phong chức Đề đốc. Ông đã cùng Hoàng Quế Lan điều hành việc cấp súng đạn cho Vĩnh Phúc... Cũng từ ngày ấy, ông đã mật bàn với Phúc một việc hệ trọng:

- Nước Nam ngày càng suy yếu do bị Pháp liên tiếp lấn át, đánh mạnh rồi bắt làm hòa ước với những điều như đầu hàng. Quân Cờ Đen dũng mãnh có thể đánh thắng, nhưng quân Nam là nơi không thể nương tựa lâu dài. Vì vậy, để Thanh triều có thêm thế mạnh trong thương lượng với Pháp, ông cần dũng cảm làm một việc phi thường, với sự hậu thuẫn đầy đủ của chúng tôi.

https://thuviensach.vn

Cảnh Tùng nói nhỏ, rằng Thanh triều muốn Vĩnh Phúc xưng Vương ở Bắc Kỳ. Tùng đã chuẩn bị đầy đủ mọi thứ để giúp làm việc đó. Ấn tín đã khắc. Văn bản đã thảo. Tùng có mấy doanh đoàn đi theo, sẽ phối hợp với lực lượng của Phúc để hỗ trợ tại chỗ cho cuộc xưng Vương.

Lúc ấy Vĩnh Phúc mới thắng trận Cầu Giấy, uy danh vang dội được vua quan nước Nam nể trọng. Phúc đang dốc tâm lực vào việc tiếp tục đánh Pháp thì nghe Cảnh Tùng bàn việc ấy. Cứ như Tùng nói thì việc vua Thanh ban tờ chiếu phong Vương cho Phúc cũng đã được chuẩn bị. Phúc nói với Tùng:

- Việc ấy ngoài sức tưởng tượng của tôi. Nó có quan hệ tới nhiều mặt, gây biến động rất lớn, có thể tốt có thể xấu, chưa lường trước được. Tôi không quen hành động mà không có suy nghĩ kỹ, hoặc nhờ người khác nghĩ hộ. Vì vậy, ngài hãy giữ bí mật về điều đó. Tôi sẽ nghĩ thêm và bàn với ngài.

Nay Pháp đã chiếm mất cả Sơn Tây, Bắc Ninh. Hoàng Tá Viêm rút quân vào cố thủ ở Thục Luyện. Trương Quang Đản về kinh. Vĩnh Phúc mất cả hai chỗ dựa cơ bản. Cảnh Tùng cho rằng lúc này đã muộn nhưng vẫn nhắc lại với Phúc việc trên, và nếu được sẽ vẫn còn tác dụng. Vùng đất từ trung du trở lên vẫn còn rộng lớn, có thể từ phía trên đánh xuống, lợi thế quân sự còn nhiều. Và nếu thương lượng cũng sẽ có lợi về phía Thanh.

Lần trước nghe Cảnh Tùng bàn chuyện xưng Vương, Phúc đã mất một thời gian suy ngẫm. Phúc vốn là người bình thường, không chịu được cảnh áp bức dưới chế độ hà khắc của nhà Thanh, đã theo Thái Bình Thiên Quốc nổi dậy. Bị vua quan nhà Thanh đánh dẹp, Phúc phải cho quân lính, gia thuộc lánh sang nước Nam. Ở đây, Phúc không muốn thành giặc, mà cùng quân Nam dẹp giặc, để tạo vùng đất ngụ cư. Thời cuộc biến chuyển, Phúc trở thành người đánh Pháp.

https://thuviensach.vn

Nước Nam cho Phúc nương thân, rồi mở lối cho Phúc lập thân, phong tới chức Đề đốc. Nay nhà Thanh muốn cùng Pháp chia lợi ở Bắc Kỳ, nên có ý sử dụng Phúc. Phúc nhận làm sẽ có lợi cho nhà Thanh, nhưng có hại cho nước Nam. Làm lợi cho kẻ đã từng đánh đuổi mình và gây hại cho người đã cưu mang mình, là điều bất nghĩa ghê gớm. Hơn nữa, khi nhà Thanh đạt được mưu cầu, đã chắc gì họ trọng dụng Phúc. Bắt chim rồi bẻ cung là thói thường của họ.

Bạn đa.ng đọc t.ruyện t.ại iR.EAD.vn

Suy nghĩ trên đã khiến Phúc không làm theo mật mưu của Cảnh Tùng. Nay Tùng lại đề cập, Phúc lại phải suy nghĩ. Phúc nhớ bức thư người Pháp gửi cho mình hồi nào, họ cũng đưa cái mồi danh lợi ra để nhử Phúc. Pháp và Thanh có chung một mục đích giành giật đất Bắc Kỳ, lại có chung thủ đoạn mua chuộc, lợi dụng Phúc. Phúc đâu phải hạng người để họ lợi dụng. Phúc nói với Tùng:

- Tôi vẫn có lúc nghĩ về điều ngài nói. Ngài với tôi là người đồng hương, tôi tin ở ngài. Nhưng xin cho tôi có thêm thời gian...

Tùng lắc đầu:

- Tôi e nấn ná thêm, Pháp sẽ chiếm Hưng Hóa. Vừa qua để mất Sơn Tây, Bắc Ninh là tăng thêm thế mạnh của Pháp.

Phúc thẳng thắn:

- Mất hai thành lớn đó có phần do quân Thanh không quyết chiến. Tôi tưởng trong trận Sơn Tây, quân Thanh rút nhanh để bảo toàn lực lượng rồi đánh trận sau. Ai ngờ đến trận Bắc Ninh, do Hoàng Quế Lan chỉ huy mà vẫn không quyết chiến. Đánh không hết sức, chưa đánh đã rút. Vì thế trận ấy tôi không muốn phối chiến với họ, chứ không phải vì ở xa tôi không đến kịp.

https://thuviensach.vn

Cảnh Tùng lắng nghe. Đúng là có thực trạng như Phúc nói. Quân tướng nhà Thanh đinh ninh rằng ở Thiên Tân, các đại diện Thanh, Pháp vẫn thương lượng với nhau. Do đó họ tránh đụng độ và càng không đánh mạnh. Bất đồ người Pháp cao thủ hơn, không sợ lời dọa dẫm trong thông điệp: "Nếu xâm chiếm những vùng quân Thanh đang đóng thì Pháp chịu trách nhiệm chính trong việc chấm dứt hòa bình". Pháp đã đánh vào nơi quân Thanh đang đóng. Còn tướng Thanh thì quên mất một câu tiếp theo đó: "Khi ấy quân Thanh bắt buộc phải tự vệ, sẽ dùng võ lực đối phó với võ lực". Và chính cái điều quên này đã khiến cánh Hoàng Quế Lan, kẻ bị mất chức, người bị mất đầu.

Phúc nói tiếp:

- Quân Pháp không dễ dàng tiến lên rừng núi. Sau khi chiếm Bắc Ninh, chúng kéo lên Lạng Sơn nhưng thấy khó giữ phải rút ngay. Đánh lên Thái Nguyên, do một viên tướng chỉ huy nhưng không dám đóng lại, phải phá thành rồi lui xuống Bắc Ninh. Từ Hà Nội trở xuống. Pháp rêu rao giao lại các tỉnh thành cho quan Nam coi giữ nhưng chính quan Pháp nắm quyền cai trị. Quan giữ tỉnh thành nhưng dân chúng sĩ phu ở nông thôn nổi lên chống đối. Ở vùng Sơn Tây, Bắc Ninh cũng thế. Mất thành nhưng chưa mất đất, mất dân.

Cảnh Tùng khó tin là Phúc sẽ làm theo mật mưu của mình, nhưng ông vẫn còn hy vọng. Chờ qua trận Hưng Hóa, được hay thua, Phúc sẽ có quyết định cuối cùng. Và nếu lúc ấy Phúc nhận vẫn có lợi cho nhà Thanh trên bàn thương lượng. Sau khi Pháp đánh Bắc Ninh, nơi quân Thanh đang đóng, Thanh triều tức giận cắt đứt thương lượng Thanh - Pháp. Nhưng nghe nói nay lại mở cuộc dàn xếp mới. Cuộc này có thể đi tới một văn bản mà cả hai bên đều thỏa thuận...

Trước phút tạm biệt, Cảnh Tùng không quên nhắc Vĩnh Phúc tiếp tục suy nghĩ về việc đã bàn. Phúc gật đầu và nhờ Tùng tiếp tục xin súng đạn

https://thuviensach.vn

giúp. Phúc hứa sẽ liên hệ nhanh với Tô Nguyên Chương, tướng Thanh ở Lạng Sơn, nhằm bàn kế hoạch phối chiến khi quân Pháp kéo lên vùng đó.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 82

Thành Hưng Hóa vào loại quan trọng sau Sơn Tây và Bắc Ninh, là mục tiêu đánh chiếm của quân Pháp lúc này. Tướng Milô bàn với Bơrie Đờ Lin và Nêgơriê, hai viên chỉ huy sắp ra trận:

- Chúng ta đã thử sức quân Thanh trong vài trận gần đây. Xét cho cùng họ có thể đánh ta nhưng không dám đánh. Quân Nam cũng thế, nên ta đã thắng. Còn ở Hưng Hóa, nơi ta sắp tới, có cả quân Thanh, quân Nam. Đáng chú ý là quân Cờ Đen. Các ngài cần thận trọng nhưng cũng cần táo bạo. Theo tin trinh sát thì Hoàng Tá Viêm lại đưa quân từ Thục Luyện ra đóng ở Giao Phương, cách Hưng Hóa không xa lắm, có ý phối chiến. Quân Thanh do các tướng Đinh Hòe, Mã Trụ cũng đóng ở hai điểm phụ cận. Quân Cờ Đen cùng quân tỉnh do Tuần phủ Nguyễn Quang Bích điều khiển, đóng ở trong và ngoài thành. Như vậy quân Pháp có bốn mục tiêu phải chú ý cùng một lúc, đánh nơi này phải đồng thời phòng ba nơi kia. Ta cần dùng số quân lớn và phô trương thanh thế, để áp chế địch về mặt tâm lý và cả về thực lực.

Sau đó hai viên tướng đưa 7.000 quân Pháp và ngụy, tiến theo hai đường. Đường thủy có tàu chiến và đại bác trên sông Hồng. Đường bộ có hàng trăm quân kỵ cưỡi ngựa đi trước và quân bộ đi sau.

Quân Pháp kéo đến các làng Hạ Bì, La Chữ thì bị quân Nam phục kích. Hai trận này nhằm làm chậm bước tiến của quân Pháp và báo động cho quân trong thành Hưng Hóa.

https://thuviensach.vn

Cả hai cánh thủy bộ của quân Pháp tiến dần lên thành Hưng. Họ dùng ba lông đưa thám tử lên cao để quan sát tình hình đối phương ở trong và ngoài thành. Đầu tiên, họ thấy hai đạo quân Thanh lần lượt rút lên phía Yên Bái. Tiếp theo là đạo quân của Tá Viêm rút vào Thục Luyện. Thế là họ chỉ còn mục tiêu chính: thành Hưng.

Truyện được cậ-p nhật nhanh n-hất tại iread.vn--

Thành ở bên sông nên bị công phá cùng một lúc cả hai mặt. Tàu chiến nã đại bác dồn dập, áp đảo những khẩu thần công cũ kỹ đặt trên mặt thành. Quân Pháp đông gấp nhiều lần quân Nam, kéo đến vây ép. Quân Nam và quân Cờ Đen giành giữ từng lỗ châu mai, cầm cự với giặc đến chiều.

Thấy có nguy cơ mất thành, Quang Bích nói với Chánh sứ sơn phòng Phạm Văn Địch và Cử nhân Phùng Khắc Nhuận, hai người phụ tá tâm huyết:

- Các ông trù liệu cho quân rút đêm nay. Tôi nguyện ở lại cùng chết với thành. Thành mất, quan thủ thành không nên sống.

Địch và Nhuận đều khuyên Quang Bích đưa quân ra ngoài thành, rồi sau này tính kế đánh giặc từ ngoài. Xưa nay cho thấy thành mất chưa phải là mất đất. Còn đất thì còn chỗ đứng để trở lại đòi thành.

Đang lúc Quang Bích băn khoăn chưa quyết thì Vĩnh Phúc đến. Phúc cũng nói ý định rút ra ngoài thành để bảo toàn tướng sĩ, mưu đánh trận sau. Phúc khuyên Quang Bích cùng rút.

Nửa đêm, nhằm lúc giặc mệt mỏi, quân Nam lặng lẽ mở cửa thành rút vào rừng. Những con đường mới mở khi lập sơn phòng giúp cho quân rút nhanh chóng.

Khi quân Pháp biết có cuộc rút chạy thì quân Nam đã ra khỏi thành theo nhiều hướng. Ngày12-4-1884, quân Pháp chiếm thành Hưng Hóa, với

https://thuviensach.vn

những kho tàng trống rỗng, dinh thự vắng teo...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 83

Chiếm thêm Hưng Hóa, tướng Milô trở thành người có thế lực nhất ở Bắc Kỳ. Ông được Chính phủ Pháp tăng quyền điều khiển mọi việc chính trị, quân sự ở đây. Một Hội đồng cai quản xứ này được thành lập do ông đứng đầu, cùng với các ủy viên: hai quan võ, hai quan văn Pháp, trong đó có Sinvét.

Việc quan trọng mà hội đồng này quyết định là: dùng người Nam đánh người Nam, lấy chiến phí tại chỗ để tiến hành chiến tranh. Milô nói trước cuộc họp hội đồng:

- Thực trạng ở những nơi chúng ta chiếm giữ tỉnh thành cho thấy: đã nổi lên những toán quân có tổ chức, với trình độ khác nhau nhưng cùng chung mục đích chống Pháp. Những người đứng đầu các toán quân ấy có cả quan lại cũ cấp tỉnh, huyện, có võ, có văn; lại có cả những sĩ phu, thân hào ở ngay các làng xã, gần gũi dân chúng. Các toán quân ấy thục sự là mạng lưới vây bủa các đồn bốt, thành quách do chúng ta cai quản. Nơi dày nơi mỏng, nơi xa nơi gần, đều có mạng lưới ấy. Chúng nhằm mọi sơ hở của ta trong đồn bốt và trên đường hành quân để đánh phá, gây hại. Chỉ trong vài tuần khi quân Pháp tiến đánh Hưng Hóa, chúng đã chống phá ở nhiều nơi khác.

Milô chỉ vào bản sơ đồ còn sai sót nhiều về tỉ lệ và địa danh, nhưng có thể nhận ra những nét chung về sự chống đối của các toán nghĩa quân Bắc Kỳ.

Ông thuyết minh:

https://thuviensach.vn

- Ở phía Bắc xứ này, khi các tướng Đờ Lin và Nêgơgiê lên Hưng Hóa, thì quan tư Raycát dẫn quân đánh bọn chống đối ở xã Đồng Lai. Quan ba Păngte đang đánh một bọn ở Đa Phúc, thì bọn khác từ rừng kéo ra chiếm lại thành Thái Nguyên. Raycát đưa quân lên đó đánh suốt một ngày, bị quân trong thành đánh trả phải rút về. Nửa tháng sau, quan năm Đannhê đưa số quân lớn hơn nhiều mới đuổi được địch và lấy lại thành... Còn ở phía Đông Bắc...

Milô rê rê ngọn bút chì lên phía sông Lục Nam, và tiếp:

- Tàu Lêôpa đụng độ với một bọn chống đối hàng nghìn tên, có cả súng đạn mới và tên tre tẩm thuốc độc. Quan tư Đuygien đưa quân vào dẹp một bọn khác ở chân núi Đông Triều, ông bị thương phải cho quân rút. Tiếp đó, quan ba Xécvie lại đem quân đến đánh, vẫn chưa phá được hang ổ của chúng... Đó chỉ là tình hình hai tuần cuối tháng tư ở hai vùng Bắc và Đông Bắc xứ này, chưa kể các tỉnh trung châu, ven biển.

Milô rời bản sơ đồ lại ghế ngồi. Ông nghiêm chỉnh nói lên một sự thật: chỉ với mười bảy, mười tám nghìn quân Pháp và hàng nghìn lính bản xứ hiện có, không thể chiếm thêm những vùng còn lại ở Bắc Kỳ. Và càng không thể trấn áp bọn chống đối được gọi là dân dũng hoặc nghĩa quân. Chúng ngày càng đông, có thêm kinh nghiệm chiến đấu, có liên hệ với quân Cờ Đen và quân Thanh, được tiếp tế thêm súng đạn mới.

Bạn đang đọc tru..yện tại iR.EAD.vn.

Hội đồng cai quản nhất trí với chủ trương của Milô: giao cho các viên quan Nam đầu tỉnh, đầu phủ huyện, bắt mỗi làng phải nộp một số người đi lính, để nhanh chóng có thêm một số quân bản xứ với 12.000 tên, do Pháp huấn luyện, chỉ huy và trả lương.

Milô khá linh hoạt trong việc chọn những tên lính bản xứ dễ sai khiến, giao cho chúng cầm đầu những đơn vị nhỏ. Tên nào làm được việc thì giao

https://thuviensach.vn

quyền khá hơn... Ông cũng báo về Pari: Cần khôn khéo hơn trong việc dùng các viên quan Nam cấp trên điều khiển cấp dưới của họ. Các Công sứ Pháp không nên giơ cái gậy chỉ huy ra một cách lộ liễu, làm mất thể diện của các quan Nam. Chỉ cần một viên Tuần phủ kém hào hứng, là việc bắt lính bắt phu ở tỉnh ấy rất chậm chạp. Điều này xảy ra không chỉ ở Bắc Kỳ mà ở cả Nam Kỳ, cần phải có sự uốn nắn từ Pari.

Hội đồng cai quản Bắc Kỳ còn nghe Milô lược thuật tình hình thương lượng Pháp - Thanh. Sau cuộc chiến không tuyên bố diễn ra ở Bắc Ninh, Thái Nguyên, nhà Thanh cắt đứt cuộc thương lượng đang trong thế dùng dằng; xử tội bọn Hoàng Quế Lan thua trận, và cho tướng Tô Nguyên Chương cầm quân trở lại thượng du Bắc Kỳ. Nhưng rồi cả Thanh và Pháp đều không muốn mở rộng xung đột. Một người Đức tên là Đêtơrinh, nửa chính khách nửa thương gia, làm việc tại sở Thương chính nhà Thanh, đứng ra làm trung gian hòa giải giữa Thanh và Pháp. Đêtơrinh sang gặp Thủ tướng Pháp rồi cùng Phuốcniê, chỉ huy một chiến hạm Pháp ở Hồng Kông, đến Thiên Tân nối lại thương lượng với đại diện Thanh.

Thực tế lúc này cho Thanh thấy: họ không thể đòi chia Bắc Kỳ làm hai phần như trước. Họ chịu thỏa thuận với đại diện Pháp ra bản quy ước năm điều, với nội dung chủ yếu là: - Pháp phải tôn trọng và bảo vệ biên giới phía Nam của Thanh giáp với Bắc Kỳ. - Thanh phải rút ngay quân đội ra khỏi Bắc Kỳ và phải tôn trọng tất cả các hiệp ước đã và sẽ ký giữa Pháp và Nam.

Milô hào hứng nói tiếp:

- Đó là kết quả chiến đấu tại Bắc Ninh và Thái Nguyên. Không có kết quả đó, người Thanh còn muốn đòi phần nửa xứ này. Như vậy là đã loại trừ quân Thanh bằng thương lượng. Bây giờ chỉ còn phải đánh quân Nam và quân Cờ Đen, để chiếm nốt các tỉnh thượng du và trấn áp các bọn chống đối ở trung du, trung châu. Theo điện của Phuốcniê thì vào khoảng từ tuần

https://thuviensach.vn

đầu đến tuần cuối tháng 6-1884, chúng ta có thể chiếm hết các tỉnh miền núi Bắc Kỳ.

Hội đồng cai quản vui mừng nhất trí với Milô, cho một đạo quân lên thượng du Bắc Kỳ.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 84

Patơnốt sang nước Nam với danh nghĩa Đặc phái viên của Chính phủ Pháp. Trong buồng tàu tĩnh vắng, ông xem xét việc mình chuẩn bị làm. Ông đọc tờ kháng nghị của vua Kiến Phúc đối với hiệp định Hácmăng và hành động của viên Cao ủy đó. Rồi ông đọc kỹ thư của Giám đốc chính trị dân sự Sinvét, người tạm thay Hácmăng ở Bắc Kỳ, và thư của tướng Milô, người đứng đầu Hội đồng cai quản Bắc Kỳ lúc này. Theo đó thì một số điều khoản trong hiệp định Hácmăng bị đa số người Nam phản đối: quy định địa giới cho Trung Kỳ quá hẹp; đặt Công sứ Pháp với quyền hạn lấn át các quan Nam hàng tỉnh... và hậu quả là gây nên một cuộc nổi dậy chống Pháp rộng khắp ở tất cả những nơi quân Pháp đã chiếm tỉnh lỵ. Nếu không đem lại sự ổn định thì chỉ lo đánh dẹp mà không khai thác được của cải, trước mắt là nguồn than đá phong phú...

Tình hình trên đã khiến Chính phủ Pháp cho điều chỉnh một số khoản trong hiệp định Hácmăng, để người Nam bớt phản ứng. Xét cho cùng, việc chinh phuc thuộc địa không chỉ bằng sức mạnh quân sự mà còn bằng biện pháp chính trị, tâm lý, nhằm thuyết phục người bản xứ, từ vua quan đến dân thường.

Patơnốt sang làm việc này khi Pháp và Thanh đã ký quy ước Thiên Tân: - quân Thanh phải rút hết về nước trong tháng 6 này. Quân Nam hết chỗ dựa dẫu chỉ là thanh thế. Đây là thuận lợi mới đối với Patơnốt. Đây cũng là một áp lực có tính quân sự và chính trị đối với triều đình nước Nam. Khiến họ không đòi hỏi được nhiều trong hiệp định mới; một hiệp định đảm bảo cho Pháp chiếm được đất, khai thác được nhiều sức người, sức của. Tất nhiên, lời lẽ trong hiệp định mới phải thu phục được vua quan,

https://thuviensach.vn

tạo cho họ một thể diện để làm theo ý đồ người Pháp. Với binh lính cũng vậy.

Khi ấy, ở Huế, Khâm sứ Sampô được điện báo phải liên hệ với triều đình nước Nam, chuẩn bị đón đặc phái viên Pháp.

Hội đồng Phụ chính họp bàn, xin vua Kiến Phúc cho Thượng Thư Phạm Thận Duật làm Khâm sai Toàn quyền, dự cuộc thương lượng với Đặc phái viên Pháp. Hội đồng tán thành yêu cầu của Sampô, sẽ cho mười thuyền lớn ra cửa Thuận An đón Đặc phái viên Pháp và 300 quân tùy tùng; sửa trại cho số quân đó tạm trú. Khi phái viên đến phải bắn mười lăm phát súng thần công, chào theo nghi lễ nước Pháp.

Cùng đi với Patơnốt có Râyna, nguyên Khâm sứ Pháp tại Huế. Hỗ trợ cho Phạm Thận Duật có Nguyễn Văn Tường. Cuộc thương lượng không bị áp lực quân sự như lần trước, hai bên đều được đưa ra những điều cần sửa đổi, bổ sung.

Phía Pháp chỉ nới lỏng phần nào những điều vừa qua thắt quá chặt, để phía Nam đòi hỏi thêm là vừa. Phía Nam không hiểu được ý đồ phía Pháp, nên vẫn dè dặt trong yêu cầu của mình. Cuối cùng, một dự thảo hiệp ước mới hình thành với 19 điều. Nội dung bao trùm vẫn là: - Nước Nam chấp nhận quyền bảo hộ của Pháp. Pháp sẽ thay mặt nước Nam về đối ngoại. - Quy định lại biên giới "nước Nam" gồm các tỉnh Trung Kỳ, phía trong giáp tỉnh Biên Hòa (Nam Kỳ); phía ngoài giáp tỉnh Ninh Bình (Bắc Kỳ); các quan Nam làm việc cai quản như cũ. - Toàn quyền Pháp đặt tại Huế chuyên giữ việc bảo hộ nước Nam, giao thiệp với nước ngoài; được vào gặp vua, được có quân Pháp tùy tùng. - Trong địa phận "nước Nam" (tức Trung Kỳ), tỉnh nào xét thấy cần thì đặt Công sứ, chịu sự quản lý của Toàn quyền Pháp, có quân Pháp hoặc quân Nam tùy tùng. - Công sứ Pháp ở Bắc Kỳ không làm việc dân chính mà do các quan Nam làm; Công sứ chỉ kiểm soát việc đổi hoặc cách chức các quan Nam. - Nước Pháp hứa bảo hộ Hoàng đế nước Nam an toàn, chống thù trong giặc ngoài, hễ thấy trong "nước Nam" (Trung

https://thuviensach.vn

Kỳ) hoặc ở Bắc Kỳ, chỗ nào cần thì đem quân đóng đồn bảo trợ. - Trừ những điều đã định trong hiệp ước này, Hoàng đế nước Nam cai trị trong nước như cũ. - "Nước Nam" không được vay nợ nước ngoài. - Quan của hai nước Pháp, Nam sẽ bàn định việc buôn bán, thu thuế các loại... Điều cuối cùng của dự thảo ghi rõ: "Tờ ước này thay thế ba tờ ước đã ký trước đây. Khi nào hai bên muốn sửa đổi gì trong tờ ước này thì căn cứ vào bản chữ Pháp làm chính".

Bạn đang đọc tru-yệ-n tại iREAD.v-n-

Phía nước Nam thấy hiệp ước mới có nới lỏng so với hiệp định Hácmăng - Giáp Tuất. Sau khi không yêu cầu được gì nữa, chỉ còn đề nghị thêm chữ "đại" vào cạnh chữ Nam và Pháp để hai nước đều to lớn. Phụ chính đại thần Nguyễn Văn Tường và Toàn quyền đại thần Phạm Thận Duật ký vào hiệp ước.

Phía Pháp, Đặc phái viên Patơnốt ký hiệp ước. Ông hài lòng thấy việc làm trôi chảy ngoài dự kiến. Từ nay, người ta sẽ gọi văn bản mà ông chuẩn bị khá công phu này là hiệp ước Patơnốt. Nó xác định quyền bảo hộ của Pháp đối với nước An Nam trên các mặt quân sự, ngoại giao, kinh tế, tuy có chỗ còn hạn chế. Nó thêm cho cái nước gọi là "Đại Nam" (tức Trung Kỳ) vài ba tỉnh để vua quan triều đình cảm thấy đỡ bị mất mát, do đó sẽ cộng tác với Pháp nhiều hơn. Kết quả cao nhất của hiệp ước là cắt nước An Nam cũ thành ba phần với ba chế độ cai trị khác nhau; hai phần Bắc Kỳ, Nam Kỳ giàu có do Pháp nắm chặt. Để cánh chủ chiến trong triều đình đỡ phản ứng, hiệp định này tạm để cho "Đại Nam" (Trung Kỳ) có quân đội riêng.

Nhằm cắt hẳn cái dây buộc giữ mối quan hệ giữa Nam triều với Thanh triều, Patơnốt yêu cầu nộp cho Pháp cái ấn bạc có bốn chữ "An Nam quốc vương", do vua Thanh ban cho vua Nam. Đó là một bảo vật biểu hiện sự công nhận của Thiên triều đối với thuộc quốc. Có thể nhà Thanh dựa vào

https://thuviensach.vn

sự tồn tại cái ấn đó mà nói còn có trách nhiệm với nước Nam và gây khó khăn cho Pháp, người đã thực sự thay thế họ.

Phạm Thận Duật nói với Patơnốt:

- Ấn là của vua Thanh đưa sang. Nếu nộp cho Pháp e bị nhà Thanh phản đối là: không trọng quốc thể của họ.

Patơnốt biện giải:

- Quy ước Thiên Tân đã ghi: "Thanh tôn trọng mọi hiệp ước đã và sẽ ký giữa nước Nam và Pháp". Nay hiệp ước mới ghi rõ: "Pháp thay mặt nước Nam về đối ngoại", có nghĩa nước Nam không còn làm ngoại giao. Nộp ấn, Thanh không phản kháng gì được.

Nguyễn Văn Tường và Phạm Thận Duật phải qua lại hai, ba lần, gặp Patơnốt để xin không nộp ấn; vẫn không được chấp thuận. Cuối cùng Thận Duật phải đem quả ấn và thợ bạc đến Sứ quán Pháp. Patơnốt cho đóng ấn lên một tờ giấy để gửi về Pháp, rồi chứng kiến việc nấu quả ấn thành một nén bạc. Làm như thế nhằm tránh tiếng "nộp ấn".

Patơnốt hoàn thành công việc, sang Trung Quốc tiếp tục chuyến công cán đặc biệt. Râyna ở Huế làm Toàn quyền Đại Nam và Bắc Kỳ, còn gọi là Toàn quyền hai kỳ.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 85

Tôn Thất Thuyết thấy hiệp ước mới có đôi ba sự nhân nhượng của Pháp, nhằm cho vua quan nước Nam được yên vị, yên tâm. Điều này đáp ứng chủ kiến của những người muốn "đất nước thế nào cũng được, chỉ cần còn vua quan". Sau hiệp ước này, nước Nam chỉ còn vẻn vẹn một khúc từ giáp Biên Hòa ra giáp Ninh Bình, như cái đòn gánh nặng vai, còn hai thúng thóc Nam Kỳ, Bắc Kỳ thì vào tay Pháp. Nước Nam không còn quyền ngoại giao, dẫu chỉ là với Trung Quốc. Quân Thanh không còn được trở lại Bắc Kỳ, dẫu chỉ là gây tiếng vang. Quân Pháp được đến những chỗ cần để đóng đồn "bảo vệ vua Nam". Điều này sẽ mở lối cho quân Pháp đến bất cứ nơi nào ở Trung và Bắc Kỳ...

Thuyết lo ngại thấy Nguyễn Văn Tường, người vốn ý hợp tâm đồng với ông trong việc chống Pháp, nay muốn chuyển hướng. Tường đem những câu trong hiệp ước mới "Nước Pháp bảo hộ vua Nam chống thù trong giặc ngoài" và "Các quan Nam làm việc cai quản như cũ", ngầm nói với những người thân cận, rồi qua họ truyền ra những người khác. Hồng Hưu không hợp ý với Tường về những chuyện riêng tư, nhưng cũng nghĩ về hiệp ước mới như Tường: "Cạn nước thì bèo xuống đất, chỉ cần không chết"...

Trước nguy cơ hoàn toàn mất nước, Thuyết phải tính sao đây? Sẽ nghĩ như Tường hay nghĩ khác đi. Non sông từ 18 đời vua Hùng truyền lại đến triều Nguyễn này thì vào tay người Pháp ư? Con Lạc cháu Hồng sẽ bị người Tây khinh bỉ vì chịu khuất phục dưới sức mạnh của họ ư?... Đã đến lúc Thuyết phải hành động mạnh hơn, dẫu muộn. Sĩ dân từ lâu muốn nổi dậy đánh giặc giữ nước nhưng bị vua quan kìm giữ. Nay hãy để cho dân

https://thuviensach.vn

nổi dậy. Người Pháp điều chỉnh đôi chút trong hiệp định là sợ dân Nam chống đối. Họ cho vua quan được sống trong sự che chở của họ để đổi lấy việc họ đàn áp sĩ dân. Vua quan có chút tự cường tự trọng thì không được phép để cho kẻ thù dắt mũi. Xưa mấy cuộc chống xâm lăng thời Trần, thời Lê nổ ra, từ yếu lên mạnh, nay cần phải noi theo. Đất nước nguy vong có thể trở lại sinh tồn. Sĩ dân có thể phẫn uất mà thêm dũng mãnh, chuyển bại thành thắng... Nếu bất hạnh không thành công thì giữ được cái danh cái tiết, như Đặng Dung mài kiếm dưới trăng, chống quân Minh với nỗi niềm "Quốc thù vị báo đầu tiên bạch" (thù nước chưa báo, đầu đã bạc). Phải hành động mạnh hơn để người đời sau khỏi phỉ báng là bó tay hàng giặc. Phải hành động, nếu chưa thành đạt thì cũng tạo được cái nền để người đời sau làm tiếp...

Chiếc đồng hồ tích tắc ở góc án thư nhắc ông chủ của nó là đêm đã khuya. Nó cũng khiến ông nhớ đó là món quà của Khâm sứ Pháp biếu quan Phụ chính Nam triều. Viên sứ ấy đã dùng bao nhiêu món quà quý hiếm từ phương Tây đem đến đây biếu tặng, nhằm mua chuộc Hiệp Hòa và Trần Tiễn Thành. Bây giờ sẽ đến lượt ai. Thề với tôn miếu xã tắc là Thuyết không để kẻ thù mua chuộc. Thuyết quyết làm cái việc lâu nay đã nghĩ nhưng chưa được vua cho làm, là động viên toàn quốc chống Pháp. Ông trách mình quá chậm trong việc củng cố binh lực. Xa hơn, ông trách vua Tự Đức đã không nghe lời điều trần của Nguyễn Trường Tộ: "Phải khẩn cấp chăm lo việc võ bị, phát dương tinh thần tướng sĩ, rèn luyện quân lính ngay tại các tỉnh để đánh giỏi bắn trúng; mời huấn luận viên nước ngoài đến cùng võ quan trong nước giảng dạy cho quân lính; tổ chức cả thủy quân lẫn lục quân". Lời điều trần ấy đã có từ hai mươi lăm năm trước đây nhưng vua không cho thực hành. Binh lực ngày nay vẫn súng thần công nạp đạn từ phía trước, vẫn súng trường từ cái thuở Tây sang giúp vua Gia Long, và gươm đao, giáo mác. Trong khi quân Pháp có tàu chiến, đại bác và súng trường kiểu mới. Quân ta luyện tập ít, trang bị kém, ra trận luôn bị hỏa lực đối phương áp đảo, dễ bạc nhược tinh thần...

https://thuviensach.vn

Truyện được dịc--h trực tiế-p tại iREAD-

Rà soát lại những việc đã làm, Thuyết thấy tất cả đều chưa đủ. Phải cấp bách, bí mật làm thêm. Củng cố gấp sơn phòng Quảng Trị làm hậu lộ cho kinh đô. Chuyển địa điểm đến một vùng rộng hơn, xây thêm nhà cửa, kho tàng, đắp thành, đào hào, dựng nhà lính, xây kỳ đài, pháo đài, gọi là Tân Sở. Lập thêm đồn ở thượng du để bảo vệ cơ sở này. Khai quặng sắt ở gần để rèn vũ khí. Mở thêm đường ven núi từ kinh đô thông ra Quảng Trị và Hà Tĩnh, phòng khi có chiến sự, đường chính bị tắc. Tiếp tục chở nhiều gạo muối, vàng bạc, thuốc súng cho Tân Sở cũng như các sơn phòng khác. Củng cố đội thủy binh ở sông Hương. Đặt thêm súng thần công trên mặt thành Huế. Xin vua cho 400 tù nhân có sức khỏe đến các sơn phòng làm việc thổ mộc, để khỏi bị giam hãm. Củng cố Hội đồng Thống Chưởng để tăng cường việc binh bị. Soát lại đội ngũ binh lính ở kinh, cho hồi hưu những người già và ốm đau. Những người yếu sức cho về quê hai tháng chữa chạy, nếu không khỏi thì địa phương phải tuyển người thay thế. Cấp tuất cho thân nhân các tướng sĩ, binh lính tử trận. Trợ cấp tiền gạo cho vợ con ba viên tướng thuộc quân Cờ Đen, trong đó có vợ Lưu Vĩnh Phúc và hai viên tướng đã hi sinh. Kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng đội quân Phấn Nghĩa, trong số có 300 lính trẻ tập bắn súng kiểu mới...

Cuốn thủ sách đã ghi kín một trang những việc phải làm. Điều nổi bật khiến Thuyết phải lo, là súng đạn quá cũ kỹ. Mua mới thì thiếu vàng bạc, và nay Pháp đã phong tỏa các cửa bể, tàu nước ngoài không được chở súng đạn bán cho nước Nam.

Trống canh trên vọng lâu kinh thành điểm bốn tiếng, Thuyết vẫn còn ngồi trước ngọn đèn dầu với những lo toan vô tận.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 86

Nguyễn Quang Bích cuốn gọn vạt áo dài thâm lên thắt lưng, đôi ống quần cũng vấn cao khỏi bắp chân. Tay chống gậy trúc, ông bước chậm bên Nguyễn Quang Hoan, người võ quan thân tín. Hoan quê ở làng Quân Bác, cách quê Quang Bích quãng đường không xa. Ông đỗ Cử nhân võ được bổ nhiệm lên sơn phòng Hưng Hóa làm quân vụ. Hoan là một trong những người hộ vệ Quang Bích rút khỏi thành Hưng Hóa và đến căn cứ Tiên Động này.

Hai ông đi thị sát việc dựng đặt doanh trại. Phía trước, phía sau, nghĩa quân cặm cụi làm việc. Họ chặt tre nứa ở rừng đem về dựng nhà, dựng lán. Họ đắp đường, san đồi làm lối đi lại; phát cỏ lấy nương trồng rau, sắn, và làm mọi việc để biến một vùng hoang vu thành nơi có thể sống và chống giặc.

Quang Bích dừng chân trên một quả đồi, nơi đặt bản doanh của ông: một chiếc nhà năm gian cao rộng hơn một chút so với những dãy lán của quân lính. Ông ngắm kỹ quang cảnh khu đất mang cái tên đẹp "Động Tiên". Đây là một thung lũng nằm giữa khu giáp ranh ba huyện Cẩm Khê, Yên Lập, Hạ Hòa. Rừng cây rậm rạp bao quanh. Tiên Động có đồng lúa chiêm trũng. Phía đông ngoài xa là sông Thao. Phía nam sát cạnh là đầm lầy. Phía tây là dãy núi Lưỡi Hái chắn ngang như bức thành cao. Phía bắc là đồi núi lô xô, xen giữa là một đường hẻm quanh co, lối đi từ vùng ngoài vào Tiên Động. Con ngòi Giành sâu rộng từ giữa cánh đồng trũng chảy tới sông Thao, là đường thủy ra vào. Nơi đây, nghĩa quân có thể giữ làm căn cứ. Khi có thời cơ thì kéo ra đánh giặc ở ven sông Thao và quanh thành Hưng Hóa...

https://thuviensach.vn

Thấy đường đi, lối lại, lợi cho tiến công nhưng chưa lợi cho thoái thủ, Quang Bích nói với Quang Hoan:

- Cần phải sửa cái lối mòn giữa hẻm núi Lưỡi Hái kia cho rộng hơn, đỡ dốc hơn, tạo lối thông sang Yên Lập và Nghĩa Lộ.

Xuống một chiếc thuyền nan, Quang Bích cùng người phụ tá lướt trên con ngòi Giành, xem xét việc phòng thủ phía sông Thao trống trải. Một đồn của nghĩa quân được đặt ở làng Mỹ Lương, để án ngữ cửa ngõ ra vào Tiên Động. Nơi đây có súng thần công nạp đạn phía trước, có cả súng trường kiểu mới mua từ bên Tàu. Có ngựa cho thám tử đi nắm tình hình địch, tuy chỉ vài ba con. Hỗ trợ cho tiền đồn này là đồn Cỏ Lác và đồn Gò Dọc. Quang Bích nói với Hoan:

- Rồi đây, giặc sẽ đánh ta từ mặt này là chính. Từ sông Thao đổ vào hay từ Hưng Hóa kéo lên, giặc đều nhắm hướng này để đánh ta. Việc phòng bị ở đây rất quan thiết. Chắc chắn giặc không thể tiến quân từ phía tây theo khe núi Lưỡi Hái, nhưng phải đề phòng chúng từ vùng Minh Côi vào.

- Thưa quan - Quang Hoan ngẫm nghĩ rồi nói - Phòng bị thì phải tính mọi ngõ ngách mà địch có thể kéo đến. Nhưng ở phía bắc đồi núi lởm chởm, khe suối dằng dịt, chúng có xông vào cũng phải tính toán kỹ.

- Chúng phải tính toán, nhưng cần vào thì chúng vẫn qua đó mà vào. Mình phải đề phòng.- Quang Bích nhấn mạnh, rồi xuống thuyền trở lại bản doanh.

Con thuyền nhẹ lướt theo mái chèo của người nghĩa quân khỏe mạnh. Quang Bích vừa ngắm phong cảnh hai bên ngòi, vừa nhớ lại chặng đường qua. Cái đêm rút khỏi thành Hưng là đêm ông không thể quên. Đêm ấy đáng lẽ ông chết cùng với ngôi thành bị mất. Nhưng tướng sĩ không muốn ông chết; phải sống để đánh giặc, trả thù nước. Ra khỏi thành, luồn vào rừng sâu, tướng sĩ đưa ông đi qua nhiều nơi: Tứ Mỹ - Tam Nông, Sơn Tịnh

https://thuviensach.vn

- Cẩm Khê. Trú quân ở Áo Lộc rồi vào Tiên Động. Vệ binh đi theo lúc đầu chỉ còn mấy chục người, nay nghe tin ông về đây, họ dần dần tìm đến hàng trăm. Vừa đập đá nung vôi, xây đồn, vừa chiêu tụ nghĩa quân. Lính cũ dạy lính mới bắn súng, luyện võ... Được tin ông lập căn cứ ở đây, Chánh sứ sơn phòng Phạm Văn Địch, Cử nhân Phùng Khắc Nhuận, Án sát Nguyễn Hội (Khê Ông), sau những ngày lưu tán, lần lượt tìm đến cộng sự...

Truyện được dịc-h- tại iRE-AD.vn-

Vị thủ lĩnh trầm ngâm suy tưởng, rồi đột ngột hỏi người phụ tá:

- Không biết lúc này Lưu Đoàn ở đâu?

- Thưa quan... nay còn nhiều nơi cho Lưu Đoàn vùng vẫy. Từ đây ngược lên Bảo Thắng, họ có nhiều đồn trại ven sông Thao. Nhưng có tin Đề đốc Lưu vẫn chưa đi khỏi vùng này.

- Ông Lưu là người tín nghĩa, ăn cây táo rào cây táo, ở nước Nam bảo vệ nước Nam. Ông ấy mấy lần bị thương, không nặng lắm nhưng máu đã chảy. Tướng sĩ của ông ấy tử vong cũng nhiều. Giữ thành không được nhưng có công chém tướng.

Giọng nói trầm trầm xúc động của Quang Bích khiến Quang Hoan lặng lẽ suy ngẫm. Vị thủ lĩnh của ông là quan văn nhưng nghĩ khá đúng về một viên tướng võ.

Con thuyền lướt nhẹ vào giữa vùng Tiên Động. Quang Bích vẫn kể những chuyện mà ông nhớ về Vĩnh Phúc. Ông bùi ngùi tự hỏi:

- Không biết khi nào được gặp lại Lưu Đoàn?

Quang Hoan nghe rõ tiếng thở dài nhớ nhung và ưu tư của người thủ lĩnh. Trước mặt ông, một vị Hoàng giáp bỗng nhiên trở thành vị tướng. Gương mặt chữ "dụng" với những nét đôn hậu, thanh thoát của người ngoài

https://thuviensach.vn

tuổi năm mươi, nay nhuốm vẻ phong trần, đôi má thêm nét nhăn và đôi mắt quầng thâm. Chòm râu đen dài như râu Quan Công mà ông thường nhẹ vuốt những khi tâm hồn thư thái, nay đã điểm nhiều sợi bạc. Hình như ông cảm thấy nó vướng víu khi phải vạch lá cây, dây leo, qua rừng rậm đầy muỗi vắt... Quang Hoan nhớ khi mình còn ở quê nhà, đã nghe dân làng truyền tụng về Quang Bích. Một người học giỏi, thiên tư dĩnh ngộ, thông suốt Tứ thư ngũ kinh, lại hiểu binh thư binh pháp. Thi Hương đỗ Giải nguyên dẫn đầu khoa, ông có thể được bổ một chức quan xứng với tài năng. Nhưng gặp lúc thân phụ qua đời, ông xin về quê cư tang, dạy học. Lo việc chung là một đức tính mà ông có từ ngày ấy. Đồng làng Trình Phố của ông thường chiêm khô, mùa úng, thu hoạch bấp bênh, dân thôn nghèo túng. Ông bàn với các chức dịch trong làng xây cống Tam Đồng, xẻ sông lấy nước tưới khô và tiêu úng, làm cho chiêm mùa đều tốt. Thấy trẻ nhỏ ít được học hành, người lớn thiếu tôn sư trọng đạo, ông gióng dựng cho xã thôn mở trường dạy học và xây văn chỉ. Ông góp ý cho từng nét hoa văn trang trí đến các câu đối, đại tự. Ông đỗ đạt cao, ra đình làng được ngồi chiếu nhất. Nhưng chính ông sửa lại hương ước: đặt lên chiếu nhất là các vị thượng thọ, cao niên, dẫu là dân thường. Điều này các chức dịch không ưng nhưng dân làng tán thưởng. Sau đó, ông đi xa làm quan, được dân tôn là Phật sống, được vua khen là thanh quan... Nay thời thế đảo điên, khiến ông trở thành người đôi vai nặng gánh non sông, xông pha nơi rừng sâu núi hiểm.

Quang Bích cũng như Quang Hoan, mỗi người lặng lẽ hồi tưởng về một chuyện. Đến lúc con thuyền được người nghĩa quân cho ghé mũi vào bến, hai ông mới nhẹ bước lên bờ.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 87

Tướng Milô trực tiếp gặp quan năm Đuygien, giao nhiệm vụ đánh chiếm Lạng Sơn, Cao Bằng, hai tỉnh giáp biên giới Trung Quốc. Đó là nơi khó đến và khó đánh. Nhưng quy ước Thiên Tân buộc quân Thanh rút về nước, nơi đó chỉ còn quân Nam suy yếu. Milô nói: "Ta có thể định trước được ngày giờ đặt hai nơi đó vào tay quân ta". Với niềm tin chắc như đinh đóng cột, Milô rót rượu, nâng cốc chúc Đuygien thắng lợi trong cuộc hành quân "có tính lịch sử" này.

Với hy vọng chắc thắng, Đuygien cưỡi ngựa lên đường. Hơn một nghìn lính Pháp và một nghìn dân phu bản xứ đi theo ông.

Ngày 13-6-1884, đạo quân xuất phát từ Phủ Lạng Thương. Giữa mùa hè, nắng chói chang, gió tây khô nóng hừng hực.Những người lính Pháp không quen khí hậu nhiệt đới, khá mệt nhọc trên đường hành quân xa. Mồ hôi ướt đẫm quần áo, họ vẫn nhẫn nại đi bộ trên con đường gồ ghề, khúc khuỷu. Xế chiều, mưa như xối nước trên chiếc mũ chỉ đủ che đầu; mặt ai nấy ướt rượt. Chân mỏi rời, vai vác nặng, đoàn quân lên dần tới vùng rừng núi. Đôi chỗ cầu sập, họ phải lội suối. Qua những nơi rừng rậm cây cao, họ lại bị phục kích. Những phát đạn và mũi tên bắn tỉa khá trúng. Người chết thì gói vào vải bạt, chôn vội ở vệ đường. Người bị thương không ai khiêng. Phu khuân vác nhân những lúc bị phục kích, nhốn nháo trốn vào rừng rậm. Đạn dược, lương thực từng gánh, từng khiêng vất bỏ ngổn ngang. Lừa ngựa lặc lè kéo đại bác, con nào cũng thở phì phò, sùi bọt mép, chân không muốn bước. Suốt một tuần, đạo quân chỉ đi được 40 ki lô mét.

Bạn -đang đọc truyện tại i-READ.vn--

https://thuviensach.vn

Đuygien suýt chết vì những viên đạn bắn tỉa từ rừng ra. Đôi lúc ông phải bỏ ngựa, đi lẫn vào giữa đám quân của mình, để kẻ địch khỏi trông thấy. Ông mệt nhọc, lo lắng, nhưng có một nguồn động viên: Nhằm đúng lúc quân Thanh rút, và quân Nam bị bất ngờ để chiếm hai tỉnh thành, ông sẽ được phong hàm vượt cấp... Song càng đi, ông càng lo. Trong cuộc đời binh nghiệp của ông chưa có cuộc hành quân nào khổ cực và nguy hiểm như lần này. Ông không ngờ bị liên tục tiến công dọc đường ra trận. Kẻ địch có thể chỉ là những người dân cầm súng kíp và tên nỏ bắn thú rừng, đã liên tiếp nhằm vào lính của ông. Ông lo khi tới Lạng Sơn không còn đủ quân để tác chiến. Có thể quân Nam ở trên đó không dễ đánh như ở Sơn Tây, Hưng Hóa. Ông điện về Hà Nội xin viện binh, mặc dù chưa tham chiến.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 88

Ở Lạng Sơn, Tuần phủ Lã Xuân Oai đã một lần bị quân Pháp của tướng Nêgoriê tiến đánh. Lần ấy quân Pháp không gặp khó khăn, do quân Thanh của Hoàng Quế Lan vừa đánh vừa lui.

Bây giờ, Tô Nguyên Chương sang thay Quế Lan, chưa gặp quân Pháp thì có tin hòa hoãn theo quy ước Thiên Tân, Nguyên Chương chỉ còn chờ lệnh rút về nước. Trong khi chờ đợi, 17 doanh đoàn của ông vẫn đóng rải rác trên mấy cứ điểm quan trọng thuộc Lạng Sơn.

Được tin quân Pháp lại kéo lên Lạng Sơn, Lã Xuân Oai gấp rút đối phó. Quân Nam dưới sự điều đốc của Xuân Oai hiện còn đông. Những ngày qua, ông đã liên hệ được với Tán tương Nguyễn Thiện Thuật, Đề đốc Tạ Hiện, Ngự sử Phạm Huy Quang, Tú tài Nguyễn Hữu Bằng, cùng các đội nghĩa quân ở Hải Dương, Nam Định lên Lạng Sơn đánh Pháp.

Xuân Oai gặp Nguyên Chương bàn việc phối chiến:

- Thưa tướng quân, tin thám tử đưa về: quân Pháp đang kéo lên Lạng Sơn. Quân Nam đã tập hợp chuẩn bị chiến đấu. Xin ngài cho chúng tôi phối hợp.

Nguyên Chương phân vân:

- Nghe nói mới có quy ước Thanh - Pháp. Nhưng thượng cấp chưa có lệnh trực tiếp cho chúng tôi, về việc rút quân hay đình chiến.

Xuân Oai biện luận:

https://thuviensach.vn

- Các ngài chờ lệnh thượng cấp là rất đúng. Biết đâu việc làm quy ước chỉ là một kế hoãn binh. Nay chưa có lệnh chính thức, các ngài đã đình chiến, thậm chí rút quân là chưa nên.

Nguyên Chương thấy Xuân Oai nói phải. Ông lệnh cho quân Thanh sẵn sàng chiến đấu. Vụ Hoàng Quế Lan bị cách chức và ép phải uống thuốc độc tự tử xảy ra chưa lâu, khiến ông không thể xem thường. Ông không thể viện lẽ: nghe nói có quy ước Thanh - Pháp mà không chiến đấu. Bây giờ quân Pháp đã tiến gần đến vùng đất ông đóng giữ, ông cần phải đánh. Ông đề nghị quân Nam phối chiến.

-Nguồ-n: i-read-.vn

Quân Nam và quân Thanh chọn trận địa chặn đánh địch. Bờ sông Quan Hóa - một nhánh của sông Thương - gần cầu Quan Âm là nơi quân Pháp sẽ qua. Chủ động và bí mật, liên quân Thanh - Nam quyết đánh một trận kịch liệt khi Pháp mới kéo đến, lạ đường, mệt sức..

Đề đốc Tạ Hiện được giao nhiệm vụ chỉ huy quân Nam, ông là võ quan có uy danh lúc này. Quê ở vùng cửa sông Trà Lý - Diêm Điền, ông đã từng lên Tuyên Quang dự các trận đánh quân Cờ Vàng, rồi ra Quảng Yên chỉ huy đánh tan 30 thuyền giặc bể. Đang chỉ huy doanh Hùng Nhuệ ở kinh đô, nghe tin Pháp cướp thành Nam Định, ông xin ra làm Đề đốc để mưu đánh giặc lấy lại thành. Vua Hiệp Hòa lệnh cho ông rút quân về kinh, ông không tuân lệnh. Trận đánh mưu trí "dùng pháo địch bắn địch" là do ông chỉ huy. Lần này lên Lạng Sơn, ông cùng các quan Nam trù bị cho quân sĩ chiến đấu, cả trong tình huống quân Thanh không phối chiến, hoặc vừa đánh vừa rút như đã diễn ra trong thời gian qua.

Tướng Thanh cho đây là trận cuối cùng buộc họ phải đánh Pháp, càng đỡ tổn thất càng hay. Ông ta nhường vị trí tiền duyên cho quân Tạ Hiện tiếp cận địch. Hiện sẵn sàng nhận sự bố trí như thế.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 89

Bộ phận tiền phương của Đuygien tiến đến trước trận địa phục kích của quân Nam. Từ bên kia sông, quân Nam phần nhiều được trang bị súng mới và có lợi thế về địa hình, nhằm kỹ và bắn chắc trúng từ loạt đạn đầu. Hai bên kịch chiến. Quân Pháp bị bất ngờ và thiệt hại, vội lùi lại. Họ bỏ ý định qua cầu và tìm một khúc sông cạn để lội qua.

Khúc sông ấy do quân Thanh phục giữ. Súng nổ, chặn bước tiến của quân Pháp. Tướng Thanh không muốn đánh ào ạt, e tổn thất lớn. Ông chỉ cần đánh để quân Pháp không tiến qua sông, và để chờ lệnh chính thức của thượng cấp về đình chiến. Với tinh thần "đánh để được coi là có đánh", ông sai người đem thư cho Đuygien, yêu cầu Pháp tạm lui quân để Thanh chờ lệnh của thượng cấp.

Thấy quân Thanh đánh không mạnh, Đuygien cho là không khác gì trước, nếu quân Pháp đánh ráo riết thì quân Thanh phải lùi. Mặt khác, ông thấy quân Pháp đang ở một vị trí không an toàn, trước mặt có địch, sau lưng có sông. Nếu bất chợt mưa to nước sông dâng nhanh, lại bị đối phương tấn công thì rất nguy hiểm. Ông không chịu cho quân mình tạm lui, lại còn đưa tối hậu thư buộc quân Thanh và quân Nam rút khỏi nơi này trong vòng một giờ. Nếu không, quân ông sẽ tiếp tục tiến đánh.

Tướng Thanh khẩn cấp liên hệ với tướng chỉ huy quân Nam. Qua hội ý, tướng Nam quyết đánh, do địa hình và thời điểm có lợi. Tướng Thanh bất bình với lời lẽ khinh miệt trong tối hậu thư của Pháp nên cũng quyết đánh. Hai bên nhất trí: qua một giờ, nếu Pháp tiến quân thì kịch liệt chặn đánh.

https://thuviensach.vn

Hết giờ hẹn, quân Pháp nổ đại bác mở đường tiến. Quân Thanh cũng nổ đại bác giáng trả, rồi cùng quân Nam đồng loạt chặn đánh. Hai bên kịch chiến đến tối chưa phân thắng bại, tạm ngừng và ra sức củng cố trận địa.

Truyện đ-ược dịch- tại iREA-D.vn-

Nửa đêm, lừa lúc quân Pháp mệt mỏi ngủ say, quân Nam và quân Thanh bí mật kéo đến tạo thế bao vây, đánh từ ba mặt; chỉ để một hướng cho địch rút về xuôi. Tình thế bất ngờ và nguy ngập, khiến Đuygien chỉ cho quân chống cự yếu ớt rồi rút lui. Đám dân phu trốn tránh rải rác từ lúc đang hành quân, đến lúc này đã gần vãn. Thấy quân Pháp lui, họ tán loạn bỏ chạy, vất các thứ quân dụng, quân lương tại trận.

Chiều hôm sau, quân Pháp chạy về tới Bắc Lệ, có bốn võ quan, một bác sĩ và gần một trăm lính chết và bị thương.

Dừng chân ở Bắc Lệ chưa lâu, quân Pháp lại bị nghĩa quân của Tán tương Hoàng Đình Kinh chỉ huy tiến đánh. Bị bắt một quan hai, quân Pháp phải rút vội. Nghĩa quân lại nhanh chóng phục đánh tại chân núi Thiên Cầu, giết và bắt thêm một số.

Đuygien hối hả thúc quân lui vội về Kép. Tới đây mới thoát được đòn truy kích và phục kích của nghĩa quân. Lui xuống ít nữa, Đuygien mới gặp tướng Nêgơriê đem quân từ Hà Nội lên cứu viện.

Tướng Milô tức giận trước một thất bại quá nặng nề. Ông đang hi vọng giành một thắng lợi lớn và dễ dàng. Cần cho Chính phủ Pháp biết về một tổn thất nặng xảy ra khi đã có quy ước Thiên Tân, Milô điện về Pari.

Thủ tướng Pháp cũng tức giận, điện ngay cho Lý Hồng Chương, Phó vương nhà Thanh: "Các ông đã phản bội quy ước Thiên Tân; hai sư đoàn hải quân của chúng tôi đã tiến nhằm hướng Bắc. Các ông sẽ chịu mọi hậu quả của việc bội ước".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 90

Vua Kiến Phúc ốm nằm ở nội điện. Hội đồng Phụ chính của vua ngày càng phân hóa theo ba khuynh hướng. Hiệp ước Patơnốt khiến Hồng Hưu thiên về thân Pháp, tuy trước đây đã phần nào có thiên hướng đó nhưng chưa phát lộ. Hưu được làm Phụ chính do Hưu là chú vua, có uy thế trong hoàng tộc. Khi nắm được quyền hành, Hưu nhanh chóng lạm dụng để củng cố và phát triển uy thế, nên cả Tường và Thuyết đều bất bình.

Tường cũng chịu ảnh hưởng của hiệp ước Patơnốt. Và ông nghiêng ngả dần trước tình hình các tỉnh Bắc Kỳ đã gần hết vào tay Pháp. Nhưng Tường với Hưu còn khoảng cách. Hưu lộ liễu quá. Tường vẫn dè dặt trong nói năng và hành động, vì e ngại trước thái độ chống Pháp ngày càng quyết liệt của Thuyết.

Việc triều chính tuy có đem ra bàn với các quan trong viện Cơ mật, song chủ yếu vẫn do Hội đồng Phụ chính đề xuất và quyết định. Vua ốm nên nhiều việc mặc Hội đồng lo liệu. Một số việc nhằm bớt gây hiềm khích với Pháp do Hưu đề xuất, Tường khéo léo ngầm ủng hộ. Một số việc Thuyết đề xuất nhằm chống Pháp, Tường không phản đối. Tường cố tỏ ra mình là trung gian giữa Hưu và Thuyết.

Theo gợi ý của Toàn quyền Râyna, Hưu xin vua cho làm một số việc: giáng chức Hoàng Tá Viêm, cho về quê hưu. Giáng chức Trương Quang Đản, Nguyễn Đình Nhuận, Nguyễn Văn Giáp, Nguyễn Thiện Thuật, Nguyễn Cao... đổi đi làm việc nơi khác. Cách chức Nguyễn Quang Bích. Cho rằng Tạ Hiện không còn làm quan, nếu Hiện chống thì Pháp cứ xử lý... Xin thưởng Kim tiền cho tướng Milô ở Bắc Kỳ, vì đã cộng tác với Khâm

https://thuviensach.vn

sai Đoàn Văn Hội trong việc chọn các quan Nam để trao giữ các thành. Giao cho Tổng đốc Hà Nội Nguyễn Hữu Độ liên hệ với quan Pháp ở Bắc Kỳ, đem quân đánh "cướp" tại các vùng nông thôn.

Cùng dịp này, Thuyết xin vua cho làm mấy việc khác: truy tặng chức Thượng Thư cho Tuần phủ Hưng Yên Nguyễn Văn Thận, bị Pháp bắt không khuất phục, hiên ngang đến lúc chết. Bác bỏ lời tâu của Tổng đốc Hải Dương về việc lấy 600 lính tỉnh giao cho Pháp chi lương và huấn luyện, với lẽ: quân ta ăn lương Pháp thì sẽ bị Pháp sai khiến; chỉ cần họ huấn luyện, còn ta cấp lương và quản lý quân. Thuyết tố cáo Hữu Độ cùng quan Pháp chọn bổ quan chức ở các phủ, huyện không thuộc nơi Độ làm Tổng đốc, đó là gây phe cánh và vượt quá quyền hạn...

Trước hai khối việc trái ngược nhau do Hồng Hưu và Thuyết đưa ra, Tường không bàn bạc, để mặc hai người tâu vua rồi làm.

Dịp này, Tường cũng không tránh khỏi cái tệ có quyền lớn thì lạm dụng. Ông kể cho mấy người trong hoàng tộc nghe uẩn khúc của mình để họ thêm nể trọng. Rằng trước đây có một vị hoàng tử theo vua cha đi tuần du ở Quảng Trị. Hoàng tử gặp một cô gái đẹp và cho gọi vào hầu. Sau đó hoàng tử lên ngôi là vua Thiệu Trị. Cô gái ấy không được vua cho vào cung nhưng có thai sinh ra Tường. Như thế, Tường thực sự là một hoàng thân ngang với Hồng Hưu và là chú hoặc bác vua Kiến Phúc... Nhờ chuyện đó có người thêm nể Tường. Những ngày vua ốm, Tường ra vào thăm nom. Gặp bà Học Phi, vợ thứ vua Tự Đức và là mẹ nuôi Kiến Phúc khi còn nhỏ, ông có quan hệ không bình thường. Vua Kiến Phúc lúc này biết chuyện gian đã cảnh cáo ông.

Kiến Phúc ốm qua một tháng, điều trị đã khỏi. Tường thấy vua giảm sự tin cậy đối với ông, hơn nữa còn khinh thị. Ông lo đến lúc nào đó, hành vi lén lút trong cung của ông có thể bị vua đưa ra nghị xét. Ngay bây giờ vua đã lưu ý kiềm chế mối quan hệ của ông với Học Phi. Bà phi đang độ tuổi bốn mươi, cái tuổi hồi xuân sung sức. Bà chưa sinh nở lần nào nên

https://thuviensach.vn

hình vóc gọn gàng, thon thả. Đôi mắt sầu buồn ít khi nhìn lên khiến ông thấy tiềm ẩn một vẻ đẹp kín đáo, khó quên... Những tính toan và dục vọng khiến ông nghĩ tới chuyện phải chặn đứng khả năng phát lộ mọi điều bất lợi cho mình.

Không lâu sau đó, vua Kiến Phúc lại bị ốm nặng rồi nhanh chóng qua đời. Có người nói vua chết vì một thang thuốc trái bệnh, thậm chí thuốc độc.

Nguồ-n: i--re-ad.vn

Vua mất ở tẩm điện Kiền Thành. Hội đồng Phụ chính cùng Hoàng thân Miên Định và Thượng Thư Phạm Thận Duật được bà Hoàng thái phi - thân mẫu của vua - triệu đến, truyền lại di chúc của vua: - Hoàng đế có em là Ưng Lịch có học, có đức hạnh. Hoàng đế như có mất đi thì truyền lại phủ Tôn nhân và Hội đồng Phụ chính: đưa Ưng Lịch vào nối ngôi để phụng thờ tôn miếu".

Ngay sau đó, đình thần văn võ ký tên vào tờ hợp tâu dâng lên Thái hậu Từ Dụ, xin rước công tử Ưng Lịch, 13 tuổi lên ngôi.

Ngày12 tháng Sáu năm Giáp Thân, tại điện Thái Hòa, đình thần tôn vua lên ngôi, niên hiệu là Hàm Nghi.

Ngay hôm sau, Hội đồng Phụ chính được thư kháng nghị của Toàn quyền Râyna: "Hiệp ước Patơnốt quy định: Toàn quyền Pháp tại kinh đô Huế chuyên giữ việc bảo hộ nước Nam. Nay nước Nam có việc lập vua mới, Toàn quyền không được biết để dự lễ tân tôn. Yêu cầu triều đình nước Nam cho làm lại lễ đó với sự có mặt của đại diện nước Pháp".

Tường và Thuyết bàn cách đối phó. Thuyết nói: "Bảo hộ không có nghĩa là can dự vào mọi việc của triều đình, của hoàng tộc. Việc tôn lập vua mới không ghi trong hiệp ước". Ông nhất trí với Tường, viện cớ hoàng gia đang bối rối về việc tang vua cũ, xin miễn làm lại lễ tân tôn.

https://thuviensach.vn

Râyna không đồng ý. Ông điện ngay ra Hà Nội, yêu cầu tướng Milô can thiệp bằng võ lực. Ngay sau đó, tàu chiến Pháp chở quan năm Ghêriê và 600 lính Pháp cùng hai khẩu đại bác đến Huế. Định hạn cho triều đình nước Nam: trong 12 giờ tới phải làm lại lễ lên ngôi, trước sự có mặt của đại diện Pháp.

Tường bàn với Thuyết: "Họ không bắt ta phải chọn Hồng Hưu hoặc người khác làm vua là được. Còn việc làm lại lễ thì ta nên nhân nhượng cho qua". Thuyết cũng e thiếu mềm mỏng sẽ hỏng từ việc này sang việc khác. Cần lui một bước để tiến về sau. Ông sẽ tương kế tựu kế, dùng việc làm lại lễ để đề cao vua mới. Ông nói với Tường: "Người Pháp ngày càng tỏ ra làm chủ đất nước này. Họ muốn nắm cả quyền chọn người làm vua".

Thuyết trực tiếp điều hành việc làm lại lễ tôn vua. Ông theo đúng quốc lễ, tạo quang cảnh triều nghi thật trang nghiêm. Điện Cần Chính, nơi sẽ làm lễ được treo đèn kết hoa rực rỡ. Hai bên sân điện hai hàng lính túc vệ mặc áo nẹp vàng, nón sơn đỏ, chóp đồng sáng loáng, đứng thẳng cắp gươm hầu.

Trong điện, các quan van văn võ mũ cao áo dài, cân đai bối tử đứng chầu hai bên tả hữu. Vua Hàm Nghi mặc áo hoàng bào, người nhỏ nhắn ngồi uy nghiêm trên ngai vàng, hai bàn tay úp trên hai đầu gối. Bên phải vua là quan Phụ chính Thượng Thư bộ Lại Nguyễn Văn Tường; bên trái là quan Phụ chính Thượng Thư Tôn Thất Thuyết. Hai vị Hoàng thân của vua là Miên Lâm, Miên Tuấn cũng đứng gần vua.

Quan bộ Lễ mời đại diện nước Pháp từ tân sảnh vào triều. Trước đó, các vị khách đòi được đem theo 25 võ quan và 160 lính có vũ trang vào dự lễ. Quan Nam thương lượng để Pháp bớt số quân. Họ không nghe, viện cớ phải bảo vệ quan Pháp. Sân điện đông và lạ chưa từng thấy.

Ghêriê và Râyna cùng bước vào điện. Họ cất mũ, cúi đầu ba lượt chào vua mới. Sau nghi lễ chính thức của nước Nam, quan bộ Lễ giới thiệu

https://thuviensach.vn

Ghêriê, đại diện Chính phủ Pháp đọc bài diễn văn công nhận vua Hàm Nghi lên ngôi.

Thời gian qua, vua Hiệp Hòa cũng như vua Kiến Phúc, mỗi lần tiếp kiến đại diện nước Pháp đều từ ngai vàng đi xuống, hoặc đứng lên đón đợi. Lần này vua Hàm Nghi vẫn ngồi trên ngai để nghe diễn văn. Đây là điều không ngờ tới của Rây na. Ông không kịp phản ứng trước không khí trang nghiêm theo phong cách dân tộc và nghi lễ nước Nam. Ông khó chịu nhưng cố nén cho qua. Yêu cầu chính của ông là bắt người Nam làm lại lễ để thấy được sự trừng phạt của người Pháp.

Sau lễ, vua ban kim tiền cho các vị đại diện nước Pháp, và thưởng cho đoàn tùy tùng theo cấp bậc, để tỏ tình hòa hảo.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 91

Tổng đốc Hà Nội Nguyễn Hữu Độ sớm nhận ra việc thay vua, đổi quan Phụ chính lần này là không lợi cho những người thân Pháp. Độ đã nhất trí với tướng Milô, cho quân Pháp cùng tàu chiến vào ép Hội đồng Phụ chính làm lại lễ tôn vua.

Tường và Thuyết cũng sớm thấy ý đồ của Hữu Độ. Họ tâu vua giáng chức nhân lúc Độ có lỗi khắc dấu mới cho viên Tuần phủ Ninh Bình được Pháp chọn bổ. Khiển trách Độ đã cùng quan Pháp chọn người bổ chức Tri phủ, Tri huyện ở ba tỉnh không thuộc quyền Độ. Tiếp đó Tường và Thuyết lại xin vua cho gọi Độ về kinh, để hết cơ hội làm việc cho Pháp. Bị gọi hai lần, Độ đều nhờ Milô thương lượng cho mình ở lại Hà Nội. Độ tung tin mình đang bị người Pháp kiềm chế, viện cớ dinh Tổng đốc của ông luôn luôn có hai lính Pháp gác ở cổng, ông đi đâu họ cũng biết. Hội đồng Phụ chính đành phải tâu vua cho Độ tiếp tục ở Hà Nội, nhưng có thư nhắc nhở "Không được theo gió chuyển buồm".

Hữu Độ quê ở Thanh Hóa, đỗ Cử nhân. Ngay từ khi làm việc ở nha Thương chính Hải Phòng, Độ đã giao dịch với Lãnh sự Pháp và với một linh mục người Yphanho. Độ mềm mỏng trong xử sự và hoạt bát trong ngoại giao. Khi triều đình có tặng phẩm gửi Giám quốc Pháp, ông cho rước từ dinh Tổng đốc sang dinh Milô, để nhờ chuyển về Pháp. Đi đầu đám rước là bốn người lính đội nón chóp đồng, mặc áo nẹp, chân quấn xà cạp đi đất, tay cầm hèo mở đường. Những cái hèo - roi tre có tua vải màu, xua xua, gạt gạt cho người hai bên đường dãn ra và bỏ nón, cụp ô. Tiếp đến năm người vác năm lá cờ ngũ hành. Một toán lính đeo dao, vác giáo, đi thành hai hàng hộ vệ. Nhóm nhạc công áo dài thâm, thắt lưng xanh tết múi, thả giải bên

https://thuviensach.vn

hông, réo rắt cử bài Lưu thủy. Rồi đến chiếc long đình do bốn người khiêng. Trên long đình là tặng phẩm: ngà voi, hộp gỗ gụ khảm xà cừ, và lụa là, gấm vóc... Hai bên long đình che lọng vàng để tỏ ý trân trọng phẩm vật nhà vua. Sau long đình là viên quan thuộc dinh Tổng đốc, người thấp béo, mặt tròn xoay vô tư lự, hai tay nâng cao tấm biển sơn son thếp vàng có hai chữ Phụng Chỉ (vâng chỉ nhà vua). Sau tấm biển là viên quan tỉnh mặc áo thụng lam cưỡi ngựa làm Chủ lễ... Cũng dịp này, tướng Milô nhận được kim tiền vua ban.

Truyện đư.ợc biên tậ.p tại iread.vn..

Hữu Độ hài lòng thấy hiệp ước Patơnốt có sự nới rộng so với hiệp định Hácmăng. Ông hiểu tâm lý vua quan nước Nam và gợi ý cho Milô về điều đó. Trong tình thế đã mất gần hết Bắc Kỳ, người Pháp thỏa thuận về một hiệp ước như thế là vua quan nước Nam có thể sống được rồi, không thể đòi hỏi hơn.

Lúc này quanh vùng Hà Nội nhiều vụ nhộn nhạo. Có những vụ do bọn trộm cướp lưu manh gây ra. Có những vụ là hành động của dân dũng chống Pháp và chống những viên quan thân Pháp. Hữu Độ cố ý không phân biệt, gọi chung là "cướp" và cho đàn áp nhất loạt. Quan lại cấp dưới của ông có mấy người năng nổ đánh dẹp, như Tri phủ Cao Xuân Dục, Tri huyện Hoàng Cao Khải... được ông xin cho thăng chức khá nhanh. Xuân Dục được làm Án sát, Khải được làm Bang biện, do có công đàn áp tràn lan cả dân dũng, nghĩa quân lẫn trộm cướp. Milô coi Độ là viên quan thân cận và đắc lực nhất của mình ở Bắc Kỳ lúc này, hơn cả Tổng đốc Nam Định Phan Đình Bình cũng là kẻ hợp ý quan Pháp. Nói cho đúng, khi Pháp chiếm Sơn Tây, Bắc Ninh, Độ còn nghĩ quân Thanh có dịp trở lại, và ông còn dè dặt cân nhắc. Nhưng từ khi có quy ước Thiên Tân, quân Thanh phải rút hết về nước, ông thấy phe chủ chiến thực sự đã vào ngõ cụt. Và ông càng thấy điều tâm sự của Trần Tiễn Thành ngày nào rất hợp vơi ý ông "Đất nước thế nào cũng được, chỉ cần còn vua quan".

https://thuviensach.vn

Vừa qua Hữu Độ làm tờ tâu có tính chiếu lệ về triều, và ông nhận được tờ dụ - cũng có tính chiếu lệ - rằng "Ngươi hãy điều đốc quan quân thuộc cấp cùng quan Pháp làm việc trị an". Thế là ông được dịp thúc đẩy hơn nữa việc đánh dẹp ở nông thôn. Đám nghĩa quân do Tán Thuật cầm đầu gây rối nhiều nhất cho vùng Hải Dương và Hà Nội, bị quân ông đánh dẹp nhiều nhất nhưng vẫn chưa tan. Đó là điều ông lo. Mặt khác ông còn lo thân hào, sĩ phu chửi bóng, nói gió về ông càng nhiều. Có cả những câu phỉ báng trực triệt: "Hữu Độ tòng Tây vô độ" - (Hữu Độ theo Tây không hạn độ).

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 92

Từ thành Hưng Hóa rút ra, Lưu Vĩnh Phúc đưa quân lên Bảo Thắng, củng cố vùng đất mà gia thuộc đang ở. Ông cho nơi này giáp giới với tỉnh Vân Nam, Trung Quốc, quân Pháp chưa dễ lên tới đây. Nếu lên, quân ông sẽ đánh để giữ đất. Không đánh được thì lui sang Vân Nam tạm trú; khi có điều kiện lại trở về đất cũ. Như thế Pháp chưa dễ dẹp được quân Cờ Đen. Nhà Thanh cũng không dễ trói buộc được Vĩnh Phúc. Và như thế, nếu không còn liên hệ với quan quân nước Nam, ông vẫn không bị phụ thuộc cả Pháp lẫn Thanh.

Ở vùng Bảo Thắng này, Vĩnh Phúc sẽ tìm cách liên lạc với Nguyễn Quang Bích hiện còn ở vùng ven sông Thao. Cuộc chiến đấu chống Pháp sẽ tiếp tục, nếu không lấy lại được trung du thì cố giữ thượng du Bắc Kỳ.

Thấy thành Tuyên Quang thấp nhỏ dễ bị quân Pháp bất chợt đến đánh, Vĩnh Phúc cho chiếm trước, nhằm giữ một căn cứ tiền tiêu cho Bảo Thắng và giữ kho lương thực, thuốc súng... Lãnh binh Hoàng Thủ Trung đem quân uy hiếp thành, đưa viên Tuần phủ Hoàng Tương Hiệp đi an trí một nơi. Viên Bố chính Lê Văn Duyên bỏ thành trốn về Hà Nội với Nguyễn Hữu Độ. Quân Cờ Đen làm chủ thành.

Vào lúc đó, Tổng đốc nhà Thanh ở tỉnh Vân Quý là Sầm Dục Anh cử phái viên sang gặp Lưu Vĩnh Phúc và nói:

- Nay quân Pháp đã kéo lên thượng du Bắc Kỳ, giáp giới Trung Hoa, lẽ tự nhiên là người Trung Hoa phải giữ đất nước mình. Ngài là tướng của

https://thuviensach.vn

Thiên triều đang đánh Pháp ở Bắc Kỳ, nay cần tiếp tục vì Trung Hoa mà bảo vệ nơi biên giới. Quan tỉnh Vân Quý sẽ tiếp tế súng đạn cho ngài.

Vĩnh Phúc nhớ lại hai mươi năm trước, quân Pháp và quân Anh đã từng đánh vào tận Bắc Kinh, khiến Thái hậu Từ Hi phải bế con chạy lên phía Bắc, nhà Thanh phải ký tờ ước nhượng địa lập tô giới. Nay Pháp kéo quân đến sát biên cương Trung Quốc, nhà Thanh phải lo giữ là đúng, và họ mưu cầu đến Phúc là điều tất nhiên. Vua Thanh phong Tướng, phong Vương cho Phúc cũng nhằm điều đó. Xét cho sâu xa, vua quan nhà Thanh vốn chẳng ưa gì Phúc. Năm xưa nếu Phúc không đến với nước Nam, thì đã bị quân Thanh đuổi như bọn Cờ Trắng, Cờ Vàng.

Truyện -đượ-c cập nhật nhanh nhất t-ại iread.vn-

Nay họ thấy Phúc quân đông tướng mạnh, có thể dùng vào việc canh giữ biên cương nên họ vời Phúc. Âu là tương kế tựu kế, Phúc nhận làm việc họ giao, cũng là làm việc của mình. Họ giao việc thì phải tiếp tế hoặc cho mua súng đạn. Theo yêu cầu của Phúc, một đạo quân Thanh lui tới ở biên giới nhằm hỗ trợ từ xa.

Mấy ngày sau, một đạo quân Pháp do quan năm Đuyxên chỉ huy và Bố chính Lê Văn Duyên chỉ đường, lên đánh thành Tuyên Quang. Quân Cờ Đen chủ động vận chuyển lương thực, vũ khí ra khỏi thành, bảo toàn lực lượng. Quân Pháp lên chiếm một khu thành trống rỗng. Đuyxên giao cho quan ba Đôminê nắm 300 quân giữ thành rồi ông rút về Hưng Hóa.

Quân Pháp vừa rút bớt, quân Cờ Đen liền cắt đường thủy bộ và bao vây thành Tuyên Quang. Ban đêm, quân Pháp bị quấy rối, ban ngày bị bắn tỉa, không dám mở cửa thành ra ngoài. Cả một vùng từ Tuyên Quang trở lên biên giới và tạt ngang qua Bảo Thắng, Lai Châu, nằm trong sự kiểm soát của quân Cờ Đen cùng dân dũng của Tri châu Đèo Văn Trì.

https://thuviensach.vn

Trận thắng của quân Thanh và quân Nam ở vùng Quan Âm - Bắc Lệ vang dội đến chỗ Lưu Vĩnh Phúc. Phúc thêm tin là quân Pháp sẽ gặp nhiều khó khăn khi lên nơi biên cương rừng núi ấy.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 93

Phó vương nhà Thanh Lý Hồng Chương vừa đến thăm xã giao Đô đốc Lêpét, chỉ huy hạm đội Pháp ở Thượng Hải hôm trước, thì hôm sau có tin về trận Quan Âm - Bắc Lệ. Chính phủ Pháp điện khẩn cấp tới Bắc Kinh: "Chúng tôi đã ký một hiệp ước nghiêm túc. Mực mới ráo thì hiệp ước bị vi phạm. Chính phủ nhà Thanh phải chịu trách nhiệm hoàn toàn". Tiếp đó, đại sứ Thanh phải rời Pari về nước.

Nhằm giữ cho tình hình khỏi diễn biến xấu thêm, Hồng Chương vội cho phái viên tới điều tra tận bản doanh quân Thanh ở Lạng Sơn, và thấy rõ sự sơ suất. Quy ước Thiên Tân bản chữ Pháp ghi: "Trung Quốc phải "rút ngay lập tức" quân đội khỏi Bắc Kỳ"; bản chữ Hán ghi: "Có thể rút sớm chừng nào thì rút" và chưa tới tay Tô Nguyên Chương. Do đó xảy ra cuộc đánh nhau. Vốn không muốn nổ chiến tranh, Hồng Chương dùng mọi cách để phía Pháp đỡ gay gắt.

Phía Pháp sau phút phản ứng dữ dội cũng thấy: nếu nổ ra chiến tranh sẽ không hay. Mặt khác thấy Hồng Chương đấu dịu và Chính phủ Mỹ muốn làm trung gian hòa giải, "để khỏi gây bất lợi cho Pháp, Thanh và cả những nước đang buôn bán với Trung Quốc, trong đó có Mỹ". Thế là Pháp, Thanh lại vào bàn thương lượng.

Đại diện Pháp cậy lẽ phải về phía mình, đòi: - Trung Quốc phải rút ngay, rút hết quân khỏi Bắc Kỳ, phải bồi thường ngay cho Pháp 250 triệu quan tiền.

https://thuviensach.vn

Số tiền quá lớn khiến Hồng Chương vừa mềm mỏng thương lượng, vừa yêu cầu Mỹ dàn xếp với Pháp để rút bớt.

Phía Pháp cho rút xuống 50 triệu quan và sẽ lấy dần trong ba, bốn năm; rồi dọa Thanh: "50 triệu hoặc chiến tranh".

Phía Thanh thấy vẫn bị bắt bí quá đáng, chỉ nhận đền ba triệu rưỡi, và phản đối việc Pháp bắt vua Nam phá ấn nhà Thanh; đòi để cho nước Nam cống nạp Thanh như cũ.

Trong khi bàn thương lượng cò kè thêm bớt, thì ở bên ngoài cả Thanh và Pháp đều tích cực chuẩn bị vũ lực để gây sức ép. Thanh phòng thủ các cửa biển. Pháp chuẩn bị đánh Đài Loan và Phúc Châu. Không khí chiến tranh tăng dần tới độ căng thẳng. Ở miền Nam Trung Quốc, sĩ dân thấy rõ hành động của Pháp hơn, không tán thành nhượng bộ. Kiều dân Pháp ở Quảng Châu phải rút vào tô giới của Pháp để tránh đụng độ... Lý Hồng Chương không thể lái vấn đề theo ý mình. Và ông không ngờ cuộc thương lượng kéo dài quá bảy tuần, ngoài ý muốn của ông, vẫn dẫn đến phía Pháp quyết định đánh Bắc Đài Loan, nhằm ép Thanh phải nhận điều kiện của Pháp. Pháp dám gây chiến vì hải quân Pháp ở vùng Viễn Đông mạnh hơn hải quân Thanh, và vì các nước phương Tây cuối cùng sẽ có lợi nếu làm cho Thanh suy nhược hơn nữa.

Truyện đư-ợc cập- nhật nhanh nhất tại iread.vn--

Lý Hồng Chương không vui trước diễn biến trái ý mình. Ông hết hy vọng khi thấy triều Thanh trả lời tối hậu thư Pháp bằng cách đòi đại sứ Pháp rời Bắc Kinh xuống Thượng Hải. Tiếng đại bác sắp nổ. Đô đốc Đờ Cuốcbê chỉ huy hạm đội Pháp từ biển Bắc Kỳ đến hải phận Trung Quốc tuyên bố: "Phải thương lượng bằng thứ tiếng nói có hiệu lực nhất là tiếng nói của đại bác". Đô đốc Lêpét từ Thượng Hải điện về Pháp giục giã: "Ở Bắc Kỳ tốt nhất là phải đánh Lạng Sơn, để phối hợp với chiến trường ven biển Trung Hoa"... Diễn biến nhanh chóng khiến Hồng Chương rất lo ngại.

https://thuviensach.vn

Mở đầu cuộc chiến là 20 pháo hạm tập trung ở vùng biển Đài Loan, nhiều hơn pháo hạm của Thanh ở đó. Một đội hải quân do Lêpét chỉ huy bắn phá pháo đài Cơ Long, rồi đổ bộ lên Bắc Đài Loan. Quân Thanh do tướng Lưu Minh Tuyền điều khiển, dựa vào công sự kiên cố và ưu thế của trận địa trên bộ, giành giật mấy lần các đầu cầu, rồi đánh bật quân Pháp xuống tàu. Mất cả đại bác và quân nhu quân dụng, viện binh chưa đến kịp, Lêpét phải rút lui...

Lý Hồng Chương sợ tái diễn cảnh liên quân mấy nước phương Tây ào ạt lấn át Trung Hoa trong cuộc chiến tranh Nha Phiến, và trận đốt phá Bắc Kinh, đuổi vua Thanh ra khỏi cung điện chạy dài... Bỗng được tin thắng trận ở Bắc Đài Loan, ông vừa mừng vừa sợ. Mừng vì thấy quân Thanh không quá kém. Sợ quân Pháp phát khùng đánh mạnh hơn. Xem báo chí các nước phương Tây, ông thấy họ bình luận cuộc chiến với ý không muốn hai bên quá nóng đầu để dẫn tới thiệt thân và họ muôn bình yên để buôn bán. Hồng Chương tán thành mấy ý đó. Ông về Bắc Kinh bàn bạc với Tổng lý Quốc vụ, rồi bắn tin qua các Sứ quán phương Tây: Thanh muốn nối lại đàm phán.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 94

Nhân lúc Pháp bận mải trấn áp ở trung du, trung châu, và bị thiệt hại nặng ở Quan Âm - Bắc Lệ, Nguyễn Quang Bích đôn đốc nghĩa quân, vừa xây dựng doanh trại vừa lo kế hoạch phòng thủ Tiên Động. Thiếu thốn khó khăn ghê gớm. Đá núi phá ra, mảnh to xây pháo đài, mảnh nhỏ nung vôi. Cây rừng ngả xuống, phần to làm nhà, phần nhỏ làm củi...

Một bộ phận nghĩa quân chuyên lo canh gác, tuần phòng vòng ngoài. Một bộ phận làm đất trồng khoai, gieo ngô, hoặc vào rừng tìm củ, quả, lá cây làm thức ăn.

Giúp việc Quang Bích về dân sự có thêm các viên Tri huyện Trần Ngọc Dư, Nguyễn Tôn Hoàng. Những người này ra các làng bản quanh vùng, gặp các hào mục, thổ ty, vận động dân chúng các dân tộc giúp đỡ nghĩa quân, cung nạp binh lương, dò xét địch tình, mở rộng địa bàn hoạt động...

Được tin Tiên Động là căn cứ nghĩa quân, một số quân triều đình, quân tỉnh tan vỡ tìm đến gia nhập, trong số có đạo quân của Nguyễn Văn Giáp.

Văn Giáp đỗ Cử nhân, làm Bố chính Sơn Tây, tuổi chưa nhiều nhưng tính năng động, quả cảm. Khi Pháp đánh thành Sơn Tây, ông cùng quân sĩ chiến đấu tới lúc không thể giữ được, mới rút ra ngoài. Cùng Lãnh binh Nguyễn Bá Nhu, Tán tương Hoàng Đình Dật, ông đưa quân rút về Lâm Thao, vào rừng lập căn cứ chuẩn bị chống Pháp. Được tin Quang Bích ở

https://thuviensach.vn

Tiên Động, ông đến để gia nhập nghĩa quân. Quang Bích sốt sắng chấp thuận. Văn Giáp đề đạt:

- Thưa thượng quan, vùng Sơn Tây này có nhiều người nổi lên ứng nghĩa, như Cai tổng Kiều, Đề Mạc, Quản Chi... Ở Bắc Ninh có Cử nhân Nguyễn Cao, Cử nhân Dương Khải... Đã có chiếu đấu, không mạnh nhưng khiến quân Pháp phải đối phó. Trên sông Thao, năm sáu tàu Pháp chia nhau đi tuần, bắn phá những nơi nghi có nghĩa quân. Ở vùng sông Cầu, có hai xã bị Pháp đốt trụi sau trận đụng độ với nghĩa quân. Khi Pháp rút, dân lại về dựng lều lán ở và tiếp tục giúp đỡ nghĩa quân...

Nghe Văn Giáp nói, Quang Bích thêm hi vọng. Thế là cuộc chống Pháp không chỉ do quan quân làm, mà dân chúng cùng làm, tuy chưa nhiều. Ở nước Nam vốn có truyền thống từ Lý, Trần, Lê, toàn dân vi binh, giặc đến nhà đàn ông, đàn bà đều đánh.

Văn Giáp tiếp:

- Lúc này Toàn quyền Pháp ép vua cử Khâm sai Đoàn Văn Hội ra Bắc, làm việc chọn những viên quan Nam được Pháp ưng ý để giao thành, thực chất là để coi thành cho Pháp, dưới sự bảo hộ của quân Pháp. Còn những người chống Pháp ở Bắc Kỳ thì không còn sự thống nhất chỉ huy. Thống đốc Hoàng Tá Viêm đã bị Pháp ép về kinh. Vì vậy, thượng quan lâm thời đứng lên quy tụ các đội nghĩa quân...

Nguồn-: i-r--ead.vn

Quang Bích nói xen:

- Tôi đã bị triều đình cách chức rồi!

- Vâng, chính do ngài bị cách chức mà có uy tín với nghĩa quân. Người bị cách chức là người thù địch với Pháp.

https://thuviensach.vn

Giáp đề nghị Quang Bích ra bức thư chung, gửi quan viên những tỉnh thành còn lại. Khuyên họ tùy sức đánh giữ thành, hoặc rút ra ngoài thành, bảo toàn lực lượng, chờ thời cơ. Đồng thời gửi các thủ lĩnh nghĩa quân, khuyên họ tự lực đánh giặc... Như vậy sẽ khắc phục phần nào tình trạng quân vô tướng hổ vô đầu ở Bắc Kỳ lúc này.

Quang Bích chăm chú nghe rồi nói:

- Ông có chủ kiến khá hay. Chúng ta lấy danh nghĩa là người cầm quân để làm việc ấy. Đồng thời ta phải tìm cách liên lạc với quan bộ Binh Tôn Thất Thuyết, xin sự điều khiển từ triều đình cho danh chính ngôn thuận. Lúc này phải giữ cho đúng điều trung quân ái quốc, can đảm nổi dậy, liên kết cùng nhau trong từng vùng, tùy cơ đánh giặc. Lấy việc nghĩa cử mà quy tụ thân hào, sĩ phu, tránh để tan vỡ đội ngũ, mất nhanh đất đai.

Quang Bích yên tâm khi thấy Văn Giáp, người đồng sự của mình có mưu có dũng. Giáp vừa lập khu căn cứ ở rừng Than Mai, lưu vực sông Thao. Xây dựng cứ điểm là cần, nhưng mở rộng thành khu, thành vùng, giặc đánh điểm này, ta rút sang điểm khác cũng rất cần thiết. Lãnh Nhu, Tán Dật, Đề Thành, Đề Mạc... là những viên chỉ huy thuộc quyền điều đốc của Giáp. Nay Giáp lại nhận sự tổng điều đốc của Quang Bích đối với các đội nghĩa quân của mình. Đó là xuất phát từ ý thức lấy việc công làm trọng, không vương vấn cách nghĩ hẹp hòi, anh hùng nhất khoảnh.

Không lâu, căn cứ Tiên Động bị Pháp để ý, quan tư Rôlây ở Hưng Hóa coi đó là sào huyệt nghĩa quân nguy hiểm, phải sớm xóa bỏ. Tàu chiến và đại bác Pháp theo sông Thao đến bắn phá uy hiếp ngoại vi căn cứ. Chặn nguồn tiếp tế lương thực, vũ khí từ sông Thao qua ngòi Giành vào Tiên Động. Tiếp theo là những trận đánh của lính Pháp và lính ngụy vào các đồn phụ cận của căn cứ. Nghĩa quân ít súng đạn, nằm trong thế bị bao vây thường xuyên và ngày càng thắt chặt. Đời sống kham khổ, họ ốm yếu, mệt mỏi. Nhưng khi họ mệt mỏi cũng là lúc quân Pháp chán nản, muốn rút về

https://thuviensach.vn

doanh trại nghỉ ngơi. Cuộc đối đầu giữa quan quân Pháp ở thành Hưng Hóa với nghĩa quân Tiên Động cứ thế giằng co tiếp diễn.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 95

Nhằm lúc quân Pháp rút về Hưng Hóa nghỉ ngơi, Quang Bích lại chỉ đạo cho tướng sĩ bản doanh củng cố trận địa. Ông nghĩ tới mấy đội quân của Bố chính Nguyễn Văn Giáp và Cai tổng Kiều... Trong khi Tiên Động bị vây đánh, quân của Bố Giáp ra sức tả xung hữu đột phía ngoài, nghi binh biệt kích, khiến giặc lo bị đánh thọc sườn, tập hậu, phải sớm bỏ vây. Nhưng quân Cai tổng Kiều không làm như thế. Quang Bích gọi Quang Hoan lên hỏi:

- Vừa qua ông có truyền đạt đầy đủ cho Kiều về việc phối chiến với Tiên Động không?

- Thưa thượng quan, có! Đấy là quân lệnh, tôi đâu dám nói sơ sài.

- Thế sao Kiều lại im hơi lặng tiếng như vậy nhỉ? - Quang Bích tự hỏi rồi nhớ lại. Hồi ấy ông còn ở thành Hưng Hóa, Kiều có tên là Hoàng Văn Thúy, làm Cai tổng Cát Trù. Một viên Cai tổng trông coi tám chín làng bản, mà cho người sang Tàu mua ngựa chiến để cưỡi; đi đâu cũng có hai người hầu mang theo tráp sơn, tay thước. Cao to vạm vỡ lại hiểu võ thuật, Thúy huấn luyện cho tuần đinh chống trộm cướp, giữ vững trị an.

Một hôm nhằm lúc chợ Cát Trù đang đông, hai lính Cờ Đen đi ăn mảnh, mua hàng không trả tiền rồi đánh người. Tổng Thúy tức giận, sai tuần đinh bắt kẻ ăn hiếp, nhưng họ quá tay đánh chết.

Tin dữ nhanh chóng đến quân doanh Lưu Vĩnh Phúc. Không đợi rõ nguyên nhân, Phúc tức tốc cho hai viên quản đưa 300 quân đến vây làng Cát Trù, không cho trong ra, ngoài vào. Đặt hai khẩu đại bác ở đầu làng,

https://thuviensach.vn

nhằm vào dinh cơ to lớn của Thúy, chuẩn bị xả đạn phá tan. Quân Cờ Đen xông vào làng, bắt cụ già, trẻ nhỏ ra ven đê sông Thao làm con tin. Họ chặt tre bổ đôi thành những cái kẹp dọa sẽ kẹp bọn tuần đinh, ném xuống sông, nếu không trói Thúy đem nộp.

Thúy không ngờ lại gặp tình huống cực kỳ nguy hiểm như vậy. Thúy vội vã cho gia nhân trốn xuống một xóm nhỏ, bỏ lại của cải quý giá. Thúy không thể đem bọn tuần đinh chống lại quân Cờ Đen thiện chiến.

Đang lúc bế tắc tưởng hết lối thoát, Thúy chợt nhớ tới Quang Bích. Vài ba lần Thúy lên tỉnh đường, thấy Lưu Vĩnh Phúc đến hội kiến với quan Tuần phủ với thái độ kính trọng. Thúy vội cho người tâm phúc luồn qua nương ngô, chui hẻm núi, đi đường tắt lên tỉnh, xin cấp cứu. Quang Bích liền cho Quang Hoan phi ngựa tới bản doanh Lưu Đoàn, lệnh giải vây cho dân Làng Cát Trù, rồi sẽ xem xét tội lỗi những kẻ giết người.

Lưu Vĩnh Phúc xem thư quan Tuần phủ, lại nghe Quang Hoan tường trình thêm về hai lính Cờ Đen đi ăn mảnh. Thấy rõ nguyên do, Phúc liền cấp tốc nhận lệnh giải vây.

Tổng Thúy rất mừng, vội lên tạ ơn Tuần phủ. Quang Bích chỉ cho Thúy biết:

- Cai tổng không được phép để thuộc hạ đánh chết người, tuy làm như vậy là để trị an. Ông cho Thúy tránh lên sơn phòng Hưng Hóa, đổi tên là Kiều, làm việc huấn luyện dân dũng. Sau Phúc không nhắc lại chuyện đó, chắc là thấy lỗi của quân mình. Quang Bích lại cho Kiều làm Cai tổng. Từ đó Kiều biết ơn sâu sắc... Thế mà lúc này, căn cứ Tiên Động bị bao vây, Kiều án binh bất động...? Quang Bích nghĩ rồi bảo Hoan:

- Ông cần đến gặp Kiều lần nữa. Lấy sự thiệt hại của đợt giặc đánh dai dẳng này mà nói, để sau đây Kiều phải hành động góp phần phối chiến, giải vây kịp thời.

https://thuviensach.vn

Quang Hoan cúi đầu lắng nghe. Ông giận Kiều đã trực tiếp cùng ông bàn việc, mà khi cần lại không thực thi. Nhớ lại lần ấy ông tới gặp, Kiều không giấu vẻ kiêu hãnh. Có lẽ Kiều không biết ông xuất thân là Cử nhân khoa võ; lại thấy ông áo ngắn quần cộc như mọi nghĩa quân nên thiếu sự tôn trọng. Hôm ấy, ông đặt công việc lên trên, nén giận làm lành. Vả lại ông cũng biết Kiều hiểu văn chương, tinh võ nghệ, được các quan châu, quan phủ vùng này e nể. Mấy năm trước đây, được lệnh của quan Tuần phủ Quang Bích, Kiều đã lập đội dân dũng Cát Trù đông hàng trăm người. Kiều luyện dũng đúng bài bản, lại bỏ thóc gạo ra nuôi, nên nhiều nhà giàu trong tổng phải làm theo. Khi Pháp chiếm thành Hưng Hóa, Kiều nhanh chóng biến dân dũng thành nghĩa quân. Lúc đầu Kiều theo Bố Giáp. Khi có căn cứ Tiên Động, cả Giáp lẫn Kiều đều quy tụ về đây. Thế mà...

N.guồn: i.read..vn.

Hoan ngước nhìn Quang Bích, không giấu sự bực tức:

- Xin thượng quan cho tờ lệnh, tôi đến hạch tội Kiều!

Quang Bích nhìn Hoan vẻ e ngại. Chỉ nghe cái giọng ồm ồm sóng gió vùng bể của Hoan, kẻ yếu bóng vía đã giật mình. Gương mặt chữ điền, hàm bạnh, đặt trên cái cổ gân guốc cứng cỏi, và cái lưng to như lưng gấu, cho thấy Hoan là con người dũng mãnh, không sợ bất cứ ai. Hồi Hoan chưa thi đỗ, có một toán giặc bể vào cướp phá vùng Ba Lạt. Kế thừa tài phóng lao bách phát bách trúng của vua Ba Vành, Hoan đẽo tre đực làm mũi lao. Nấp sau bụi dứa gai ven đê, Hoan chờ giặc lội bãi tới gần, nhằm tên tướng phóng lao trúng ngực, nó gục ngã. Thêm vài tên nữa trúng, cả bọn vội vã chạy xuống tàu. Dũng khí và tài năng ấy mà gặp Kiều, một kẻ kiêu hùng, e sinh chuyện bất hòa. Ông khẽ khàng bảo Hoan:

- Ông đến gặp Kiều hỏi việc ấy là cần. Nhưng đừng làm như vấn tội, khiến Kiều bất bình. Nay ta đang lúc tập hợp lực lượng, quân tướng còn ô hợp, chưa kịp thống nhất quân kỷ quân phong, không thể đòi hỏi mọi người

https://thuviensach.vn

phải coi "quân lệnh như sơn". Chớ làm cho chuyện bé xé ra to, quân tướng dưới trên xích mích, làm yếu thế lực.

Hoan lắng nghe. Ông vẫn chưa nguôi giận về sai trái của Kiều: Đối với lệnh trên, không nghiêm cẩn tuân thủ; đối với người của quân doanh thì khinh thường... Thôi được, ông sẽ cố làm theo lời thượng quan, kiềm chế nỗi bực. Nhưng nếu Kiều không biết điều, ông sẽ "một chọi một"cho Kiều biết thế nào là lễ độ?

Quang Bích thảo bức thư gửi Kiều, nhắc lại: - Khi Tiên Động bị giặc vây, Kiều cần phối chiến, giải vây. Lời lẽ ôn tồn nhưng nghiêm nghị, ông khuyên Kiều đừng tái diễn sự án binh bất động. Ông muốn Kiều xem thư mà nhận rõ trọng trách; thấy khiếm khuyết mà không bất bình. Từ đó mà chủ động tránh va chạm với Hoan. Ông bảo Hoan lấy ngựa đi cho nhanh.

Cùng hai nghĩa quân tùy tùng, Hoan xuyên rừng đến nơi đóng quân của Kiều.

Con ngựa Hoan cưỡi là của Vĩnh Phúc tặng Quang Bích, thuộc nòi Mông Cổ, sức khỏe chạy nhanh. Ngựa của hai tùy tùng theo không kịp. Hoan vừa đi vừa dự tính sự không hay có thể xảy ra khi gặp Kiều và cách đối phó. Mải nghĩ đến nỗi bỏ xa hai người tùy tùng...

Buộc ngựa gốc cây, Hoan vào thẳng nơi ở của Kiều. Người gác cổng giữ lại, ông mới nhớ là phải cho họ xem thẻ bài. Thấy nhà Kiều đóng cửa, Hoan cau mặt khó chịu. Đúng lúc ấy, người phụ tá của Kiều ra đón Hoan. Qua câu chuyện, Hoan mới biết Kiều bí mật về quê làm lễ tang mẹ. Theo lễ, người cư tang không làm việc quan.

Hoan trao lại phong thư của Quang Bích, để người phụ tá chuyển tận tay Kiều. Xong việc, ông trở ra thì hai người tùy tùng mới tới. Hai con ngựa của họ đổ mồ hôi vì chạy quá sức.

https://thuviensach.vn

Đề Hoan để cho nhóm tùy tùng nghỉ ngơi rồi về sau. Ông phóng ngựa xuyên qua rừng già về quân doanh cho nhanh, kẻo thượng quan mong đợi. Vào giữa rừng, ông gặp một con hổ vằn vàng, vằn trắng, lững thững từ bãi cỏ tranh ra chặn đường. Đôi mắt nó long sòng sọc và toàn thân nhăm nhăm lao tới. Hoan cho ngựa dừng lại, tay rút chiếc đoản côn gỗ lim đẽo nhọn, gần thì quật, xa thì phóng. Ông kìm cương cho ngựa khỏi lồng; miệng thét thật to khiến hổ sợ quay đầu chạy. Ông phóng lao trúng sườn, hổ lăn quay.

Hoan quật cho con hổ chết hẳn, rồi vắt thân nó ngang lưng ngựa. Ông về tới doanh thì Đề Kiều cũng vừa tới. Thấy Kiều mặc tang phục, vẻ mặt sầu buồn, ông bỗng mủi lòng. Kiều thấy Hoan xách hổ từ lưng ngựa xuống như xách con chó thì khâm phục. Hai người nhìn nhau không nói, từ từ bước lại vái nhau, rồi nắm chặt tay nhau.

Quang Bích từ trong nhà bước vội ra đón hai viên tướng của mình. Chưa cần hỏi han, ông đã biết Kiều có đại tang và Hoan gặp hổ. Ông nắm chặt cánh tay hai người, nước mắt ông rưng rưng.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 96

Toàn quyền Rây na về nước. Lơ Merơ sang thay. Gặp Tường và Thuyết, Lơ Merơ nói: "Rây na không muốn triều đình ghép tội Hồng Hưu" và ông cũng nói rõ ý mình: "Tội Hưu do triều đình xử, người Pháp không can thiệp. Nhưng nên xem xét Hưu là người của hoàng gia để có khoan lượng".

Đình thần và Tôn nhân xét Hưu có tội: - Để lộ việc cơ mật; lại tư thông với Công chúa Đồng Xuân có thai, đáng xếp vào trọng án. Nhưng nể lời Lơ Merơ, chỉ cách chức Hưu và cho đi an trí ở một tỉnh xa kinh đô.

Lơ Merơ qua mạng lưới gián điệp do Rây na cài lại để nắm tình hình. Ông biết Hưu bị gạt, Hội đồng Phụ chính chỉ còn Tường và Thuyết. Chủ kiến hai người khác nhau nhưng vẫn dựa vào nhau để tồn tại. Có những việc Thuyết chủ động đưa ra bàn, được Tường ủng hộ hoặc nhân nhượng. Như xin cho các tờ tâu của sáu bộ và các tỉnh đưa về giao quan Phụ chính chuyên biện, rồi tâu vua để lĩnh chỉ. Đưa thêm mấy viên quan chủ chiến vào viện Cơ mật và Nội các. Đặt thêm quân Võ Sinh, củng cố quân Phấn Nghĩa. Mở trường diễn tập võ nghệ và bắn súng kiểu mới; cấp thêm tiền, miễn các tạp dịch để lính trẻ chuyên lo tập luyện. Bố trí lại các khẩu thần công trên mặt thành, hướng vào những mục tiêu xung yếu...

Lơ Merơ đối phó kịp thời với những việc Thuyết làm. Viện cớ số quân bảo vệ Toàn quyền Pháp cần có nơi đóng, ông yêu cầu Nam triều nhượng cho khu đồn Trấn Bình (Mang Cá) ở góc kinh thành Huế. Đồng thời ông yêu cầu triệt bỏ các cỗ thần công trên mặt thành chĩa vào Sứ quán Pháp, cho đó là không đẹp mắt và trái tinh thần hòa hảo. Thấy viên Đề đốc kinh

https://thuviensach.vn

thành chần chừ không theo yêu cầu của mình, Lơ Merơ sai quân Pháp đến đóng kín cửa của 45 cỗ thần công. Và sau đó, ông đòi rút bỏ cả súng.

Bạn đang -đ-ọc t-ruyện tại iREAD.vn-

Lơ Merơ liên hệ chặt chẽ với tướng Milô. Ông biết ở Hà Nội vừa tuyển và huấn luyện xong 1.000 lính tập, liền yêu cầu quan Pháp giao cho họ súng mới, cấp thêm tiền bạc, quần áo. Có cách đối xử rộng rãi với các viên cai đội. Số quân này thay thế quân Pháp ra trận. Các tỉnh ở Bắc Kỳ sẽ làm tiếp việc này.

Ở Hải Dương, quân Pháp phá một góc thành, mở rộng thêm một mẫu đất, đặt trại lính, kho đạn. Yêu cầu quan tỉnh nộp 6.000 phu và cử một viên quan Nam năng nổ trông coi việc lấp ao, sửa đường, xây dựng doanh trại ở Hải Phòng. Tiếp đó, thêm 6.000 lính Âu - Phi và 300 lừa ngựa, được tàu chiến chở đến đóng ở hai trại trên.

Ít ngày sau, quân Pháp bắt giam Tổng đốc Hải - Yên (Hải Dương, Quảng Yên) là Hà Văn Quán. Vây nơi ở của viên Lãnh binh; lấy giấy tờ, ấn tín, vàng bạc trong kho Hải Dương... Viện Cơ mật đem việc đó chất vấn Lơ Merơ, ông trả lời: "Tướng Pháp ngờ Hà Văn Quán thông đồng với quân Thanh nên làm như vậy". Còn những thứ quân Pháp lấy ở Hải Dương, ông hứa sẽ cho trả lại. Tất nhiên, khi trả chỉ còn mấy thứ kém giá trị.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 97

Những việc người Pháp làm lúc này khiến cả Thuyết và Tường đều tức. Nhưng để đối phó thì mỗi người có một cách riêng, không ai nói với ai. Tường nghĩ nhiều về chuyện nhân nhượng để tránh đổ vỡ lớn. Ông phải biện giải khá lâu để Thuyết đồng ý cho Pháp mở rộng nơi đóng quân ở đồn Mang Cá.

Khi được đồng ý, Pháp xây lô cốt hai, ba tầng để chiếm lĩnh đỉnh cao, quan sát bao quát kinh thành. Thuyết phản ứng, xin vua sai Tường ra đòi Pháp không được xây cao như thế. Tường phải gặp quan Pháp lý giải: "Nước tôi có luật: - Không có cái gì gần kinh đô xây cao hơn cung điện nhà vua. Luật lệ đó đã thành phong tục, thành nếp nghĩ trong dân chúng; nếu làm trái họ sẽ cho là phạm quốc thể. Trong lúc dân tình chưa yên, các ngài không nên làm những việc có thể khích động". Nghe thế quan Pháp phải chấp nhận.

Tường còn xin vua cho gửi tới quốc trưởng nước Pháp, nhờ ông ta tạo điều kiện cho sứ thần nước Nam sang thăm; nhân dịp nói rõ những điều người Pháp làm trái hiệp ước ở Bắc Kỳ, để ông ta uốn nắn. Thuyết không tin việc này được Pháp cho làm, nhưng ông vẫn tán thành.

Quốc thư lấy danh nghĩa vua mới lên ngôi gửi lời chào Quốc trưởng Pháp: "Hai nước Pháp - Nam giảng hòa, tình không xa cách; song gần đây có nhiều nguyên cớ, tin tức qua lại gián đoạn. Nay quý quốc cùng Đại Thanh giảng hòa, công việc giao thiệp cần phải bàn nhiều, tôi nghĩ nên sai sứ thần nước Nam sang quý quốc thăm hỏi quý ngài, rồi nhân thể tường

https://thuviensach.vn

trình chu đáo... Nhận thư, xin quý ngài xem xét, phúc đáp. Xin chúc phúc lành. Hàm Nghi".

Thư nhờ Lơ Merơ chuyển giúp. Thuyết không tin là được chuyển. Ông tập trung tâm lực vào việc mà mình chủ kiến, tuy lúc này đã quá chậm và rất nhiều trở ngại. Thấy Vũ Trọng Bình, nguyên Tổng đốc Nam Định, vẫn căm ghét Pháp, ông xin vua cho Bình làm Thượng Thư bộ Hộ. Toàn quyền Pháp không đồng ý, nói: "Bình đã từng đánh Pháp, nay giao việc là trái hiệp ước". Ông đành phải thôi.

Truyện được biên tập t-ạ-i ire-ad.vn-

Hoàng Tá Viêm bị rút từ Bắc Kỳ về, Thuyết gặp gỡ và giao việc trông coi làm con đường xuyên rừng, từ Thanh Hóa ra Sơn La, dùng cho việc quân. Viêm nhận làm.

Thuyết cử Nguyễn Chính làm Chánh sứ sơn phòng Hà Tĩnh, Phan Trọng Mưu làm Phó sứ, Phan Đình Phùng làm Tham biện, với nhiệm vụ mở rộng cơ sở. Đặt 800 quân, 20 súng thần công lớn, 50 súng thần công nhỏ. Mộ người dân tộc thiểu số làm dân dũng, tập bắn tên nỏ và súng kiểu mới. Kéo dài con đường ven núi, nối từ sơn phòng Quảng Trị qua Hà Tĩnh ra Nghệ An. Đặt thêm nha sở ở Hương Sơn, nối sơn phòng với vùng duyên hải, tạo thế giao tiếp liên hoàn. Sơn phòng có thành lũy, công sở, pháo đài, kỳ đài... khi cần triều đình có thể tạm chuyển ra đây.

Thuyết còn xin cho Trương Quang Đản làm Tuần phủ Quảng Bình - Quảng Trị, với đặc trách cùng các quan ở Tân Sở triển khai vững chắc kế hoạch phòng thủ. Ông cũng xin cho các viên quan chủ chiến, bị rút từ Bắc Kỳ về kinh làm những việc phù hợp, nhằm tận dụng nhân tài nhân lực chống Pháp...

Tin tức đi về với những người chủ chiến ở Bắc Kỳ bị gián đoạn. Thuyết cho nối lại với một số thủ lĩnh nghĩa quân: Tán Thuật, Đề Hiện, Bố

https://thuviensach.vn

Giáp, Nguyễn Quang Bích, Lã Xuân Oai, Lương Tuấn Tú... Ông mưu cầu họ tập hợp quân sĩ, liệu kế đánh giặc cướp súng, giữ gìn lực lượng chờ thời cơ...

Thuyết tiếc là mình được phục hồi chức trách bộ Binh quá chậm; ý định cổ súy toàn quốc đánh giặc trong ông xuất hiện không muộn, nhưng bị những người chủ hòa chi phối, ngăn cản, khiến ông cũng do dự, phân vân; muốn mà không thể làm. Nay Pháp đã dồn ông vào chân tường, ông chỉ còn cách chống họ hoặc để họ trói tay...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 98

Phó vương Lý Hồng Chương được báo cáo chi tiết về tình hình quân Pháp ở ven biển tỉnh Phúc Kiến. Hạm đội của Đờ Cuốcbê từ biển Bắc Kỳ tới đã sẵn sàng nổ súng. Sau trận quân Pháp thua ở Đài Loan, Cuốcbê phải chờ lệnh từ Pari mới hành động tiếp. Hồng Chương hy vọng trở lại bàn thương thuyết chứ không muốn nổ súng.

Nhưng hi vọng của Hồng Chương bị dập tắt. Cuốcbê lại được lệnh đánh mà không tuyên chiến. Bất chợt cho đoàn pháo hạm tiến vào cửa sông Minh, cách biển Đông 20 ki lô mét, bắn phá dồn dập. Phần lớn tàu thuyền của Trung Quốc bị đánh đắm hoặc chạy xa. Các sở đóng tàu, đúc súng ở gần cảng Phúc Châu bị đánh tan nát. Súng trên pháo đài Phúc Châu và đại bác tàu Pháp bắn nhau ác liệt.

Hạm đội Cuốcbê gây thiệt hại bất ngờ và lớn cho quân Thanh rồi rút nhanh ra biển, tránh bị tập kích trong sông nguy hiểm.

Được đà, Cuốcbê đưa hạm đội đến Bắc Đài Loan đánh lên vùng Cơ Long. Lực lượng Pháp lần này đông hơn nhiều, do gộp cả hạm đội Lêpét, cố chiếm pháo đài Cơ Long. Sau ba ngày giành đi giật lại, quân Thanh vẫn giữ được pháo đài. Cuốcbê cho một bộ phận tiến công phía Tây Đài Loan, nhằm phân tán hỏa lực quân Thanh, nhưng không hiệu quả. Quân Pháp chỉ chiếm được ngoại vi Cơ Long.

Cuốcbê chủ trương vừa đánh trên bộ nhằm mở rộng chiếm giữ ngoại vi Cơ Long, vừa dùng hạm đội phong tỏa Đài Loan. Ông được tăng viện từ Pháp sang. Nhưng quân bộ không mở rộng được vùng chiếm đóng, quân

https://thuviensach.vn

thủy không đủ phong tỏa. Do Đài Loan khá dài và rộng. Quân Thanh tiếp tục đánh trả ở ngoại vi Cơ Long, gây cho quân Pháp nhiều khó khăn, tổn thất.

Thực tế trên khiến Chính phủ Pháp phải nối lại cuộc thương lượng với nhà Thanh. Lý Hồng Chương đắc ý. Ông nhận tiếp tục thực hiện quy ước Thiên Tân, rút hết quân Thanh khỏi Bắc Kỳ, nhưng vẫn đòi Pháp để cho nước Nam cống nạp Trung Quốc. Vẫn đòi sửa đổi lại đường biên giới: theo một điểm ở dưới Lạng Sơn, phía Đông thẳng ra tới biển, phía Tây thẳng sang Miến Điện (tức là các vùng Tuyên Quang, Cao Bằng, Lạng Sơn, Lai Châu...)thuộc về Trung Quốc.

Đại diện Pháp không đồng ý mấy điều Thanh đòi hỏi. Cuộc thương lượng lại bế tắc. Hồng Chương cho là Pháp không biết điều. Họ quên rằng Bắc Kỳ vốn là đất phiên thuộc của nhà Thanh. Khi họ đánh chiếm mấy tỉnh trung châu, Thanh đã thỏa thuận lấy tỉnh lỵ Sơn Tây cắt ngang Bắc Kỳ làm thành hai phần Thượng, Hạ. Phần Thượng thuộc Thanh, phần Hạ thuộc Pháp, nhưng liền sau đó họ phản đối. Lần thứ hai, Thanh đề nghị chia dọc Bắc Kỳ làm hai phần, lấy sông Hồng làm ranh giới: phần tả ngạn từ đầu sông tới biển thuộc Pháp, phần hữu ngạn thuộc Thanh. Nhưng sau đó họ lại không bằng lòng. Lần này, Thanh đã rút tới mức thấp nhất, chỉ nhằm một cái mỏm rừng núi của Bắc Kỳ, Pháp vẫn chưa ưng ý.

.Truyện. được dịch tại iRE.AD.vn.

Bên bàn thương lượng, các nhà ngoại giao hai bên cố giữ thái độ nhã nhặn, nhưng ai cũng tìm lý lẽ để nói là phía mình đúng và cố giành lấy phần hơn. Cũng có lúc phải tranh biện gay gắt.

Đại diện Thanh: - Nước Nam là phiên thuộc nhà Thanh đã hai trăm năm ổn định. Chỉ từ khi Pháp đánh Bắc Kỳ mới sinh chuyện bất ổn. Pháp phải chịu trách nhiệm trước thế giới về việc đảo lộn đó. Một lần nữa, chúng

https://thuviensach.vn

tôi phản đối việc Pháp ép vua Nam phá hủy ấn phong Vương của Hoàng đế Thanh triều.

Đại diện Pháp: - Một lần nữa chúng tôi cũng yêu cầu ngài xem lại các bản hiệp định Hácmăng và Patơnốt. Trong đó triều đình nước Nam đã nhận Pháp là nước bảo hộ, kể cả ngoại giao. Các văn bản có giá trị pháp lý cho phép chúng tôi làm việc đó, chỉ riêng các ngài không tán thành.

Đại diện Thanh: - Tôi được phép nói rằng: Trung Quốc không bồi thường Pháp về vụ đụng độ ở Quan Âm - Bắc Lệ nữa. Vì chính hạm đội Pháp sau đó không lâu đã bắn phá nhà máy, hải cảng của Trung Quốc ở Phúc Châu. Chúng tôi có quyền đòi bồi thường tương đương với sự thiệt hại khá nặng nề đó.

Đại diện Pháp: - Chúng tôi đòi bồi thường trên cơ sở quân Thanh làm trái quy ước Thiên Tân. Còn vụ cảng Phúc Châu là quyền đánh trả của người bị bội ước, không phải bồi thường.

Cứ thế, tiếp tục giằng co cuộc thương lượng. Hai bên đều chờ những diễn biến mới ở Bắc Kỳ. Tất nhiên họ đều không tuyên bố chiến tranh, và cố kiềm chế ở mức độ đủ ép đối phương, nhận thỏa thuận có lợi hoặc không quá thiệt cho mình. Lý Hồng Chương lại cho quân Thanh kéo sang đóng giữ các tỉnh thượng du Bắc Kỳ, đối diện với các đạo quân Pháp ở trung du, với tư thế sẵn sàng chiến đấu nhưng không khiêu khích.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 99

Tướng Bơrie Đờ Lin ghé vai đón một gánh nặng do Milô để lại. Thất bại ở cầu Quan Âm khiến Milô phải về nước, và quân Pháp đến lúc này vẫn còn kinh hãi. Đờ Lin phải cùng lúc đối phó với nhiều toán nghĩa quân ở trung du, trung châu Bắc Kỳ, vừa phải dồn lực lượng phòng chống quân Thanh. Trong tay ông lúc này có trên hai vạn quân, kể cả một số lớn vừa tăng viện từ Pháp và 22 tàu chiến. Lực lượng này là cao nhất từ khi Pháp đến Bắc Kỳ. Ông phái tướng Nêgơriê lên phía giáp thượng du, chặn đường quân Thanh xuống Bắc Giang.

Sau trận phối chiến thắng lợi ở cầu Quan Âm, tướng Tô Nguyên Chương thừa thế đưa một số lớn quân Thanh xuống Bắc Giang, để phòng thủ Lạng Sơn từ xa. Ông gặp Đề đốc Tạ Hiện, yêu cầu cho quân Nam tiếp tục phối chiến, vì có tin quân Pháp chuẩn bị lên Lạng Sơn.

Tạ Hiện nhận lời. Ông đề nghị tướng Thanh giúp thêm súng đạn cho quân Nam; và gợi ý sang Bảo Thắng liên hệ với Lưu Vĩnh Phúc cho quân Cờ Đen phối hợp.

Trong lúc liên quân Thanh - Nam bàn cách phối chiến, tướng Nêgơriê đưa quân Pháp lên thượng du. Trinh sát cho hay quân Thanh khá đông đã kéo xuống đóng ở Chũ và Kép, hai vị trí quan trọng chặn đường lên Lạng Sơn. Ở đây còn có quân Nam (nghĩa quân) phối hợp đóng giữ. Nêgơriê chủ trương đánh bật Chũ và Kép, rồi kéo quân lên chiếm Lạng Sơn, nơi ông đã tới một lần nhưng phải rút do khó đóng giữ.

https://thuviensach.vn

Quân Pháp chia làm ba mũi đánh Chũ và Kép. Ở Chũ, quan ba Đônhiê chỉ huy chiến đấu ác liệt với liên quân Thanh - Nam. Qua hai ngày, Pháp mới chiếm được Chũ, bị thương và chết gần một trăm quân. Liên quân Thanh - Nam rút lên phía trên.

Mấy ngày sau, chiến sự diễn ra ở chùa Kép cực kỳ quyết liệt. Đại bác Pháp tập trung rót vào vị trí chính ba đợt. Mỗi đợt qua là quân bộ lại xung phong. Hai bên đánh giáp lá cà. Khi liên quân Thanh - Nam ở đây hi sinh tới người cuối cùng, thì tướng Nêgơriê cũng bị trọng thương. Một quan tư Pháp tử trận cùng hơn một trăm lính bị loại khỏi vòng chiến.

Quân Pháp được lệnh đóng lại ở Chũ để củng cố và chờ tăng viện.

Truyện được cập nhật nhanh nh-ất- tại iread.vn--

Trong những ngày nằm điều trị vết thương ở Hà Nội, Nêgơriê được Đờ Lin đến thăm. Viên Tổng chỉ huy cho Nêgơriê biết: trong những ngày ông chiến đấu ở Chũ và Kép, thì ở những nơi khác, các chiến hữu của ông cũng vất vả đánh dẹp bọn người Nam chống đối. Quan tư Xecviê lại vào vùng Đông Triều đánh quân Đốc Tít. Quan năm Đuygien đánh phá vùng Lam Quỳnh, Mai Điểu. Quan tư Đôminê đánh vùng Bố Hạ. Đáng chú ý là vùng Bãi Sậy, cách Hà Nội không xa, quân chống đối hoạt động mạnh. Quan năm Bớcgie cùng hai quan tư, một quan ba đưa linh Pháp và lính tập đến đánh liền năm ngày, đốt cả làng mạc chung quanh. Nhưng không phá được căn cứ của chúng ở giữa một vùng lau sậy um tùm, bãi lầy mênh mông bao quanh...

Đờ Lin còn cho Nêgơriê biết: hạm đội Cuốcbê vẫn phong tỏa Đài Loan. Pháp - Thanh lại vào thương lượng. Quân Pháp ở Bắc Kỳ được lệnh phải đánh mạnh để làm áp lực đối với nhà Thanh. Như vậy cuộc xung đột ở đây sẽ còn gay go. Đờ Lin nhấn mạnh: "Chúng ta còn phải hành quân lên phía Lạng Sơn".

https://thuviensach.vn

Đờ Lin đã dự tính đúng. Vài ngày sau ông nhận được điện của Chính phủ Pháp: "Trong lúc chiến tranh tiếp diễn ở hải phận Trung Hoa, thì ở Bắc Kỳ, quân Pháp phải chiếm vùng thượng du, nhất là Lạng Sơn. Sẽ gửi thêm 6.000 viện binh".

Trong khi chờ Nêgơriê lành vết thương, Đờ Lin chủ trương: củng cố và giữ vững vị trí Chũ. Mặt khác, dùng phần lớn lực lượng đánh dẹp các toán quân chống đối ở trung du và trung châu, để có được phía sau yên ổn khi đại quân kéo lên thượng du. Có một khó khăn lớn cho cuộc hành quân xa là không bắt được phu khuân vác. Các trận trước cho thấy phu người Nam hay trốn tránh, bỏ cả quân nhu, đại bác mà chạy khi có chiến sự. Đờ Lin phái quan ba Lơtơrắc sang Thượng Hải mộ phu trong số người Tàu thất nghiệp. Nhưng mộ không được nhiều vì Pháp, Thanh đánh nhau, người Tàu không muốn làm thuê cho Pháp. Vì thế việc chuẩn bị tiến đánh Lạng Sơn chậm chạp.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 100

Đã ba tháng, Đờ Cuốcbê đổ quân lên vùng Bắc và Tây Đài Loan. Có thêm viện binh từ Angiêri sang, quân Pháp vẫn không mở rộng thêm vùng chiếm đóng là bao. Quân Thanh vừa đánh chính quy vừa đánh du kích khiến Pháp tổn thất nhiều. Hạm đội Pháp không đủ sức phong tỏa Đài Loan; quân Thanh trên đảo vẫn được tiếp viện từ lục địa Trung Hoa. Quân Pháp lại không được Anh ủng hộ về tiếp tế từ cảng của họ ở Hồng Kông, do họ không muốn Pháp đóng lâu dài tại Cơ Long... Cuốcbê muốn Pháp tuyên chiến với Trung Quốc để có điều kiện hoạt động quân sự mạnh hơn. Chính phủ Pháp không tán thành vì sợ động chạm đến các nước phương Tây có quyền lợi ở Trung Quốc, nhất là với Đức, nước đang có hiềm khích lớn với Pháp.

Được tin từ Bắc Kỳ quân Pháp lại tiến đánh quân Thanh, Cuốcbê phối hợp tạo sức ép với Thanh bên bàn thương lượng. Lúc này tình báo cho hay: Bắc Kinh rất cần gạo, nhà Thanh phải chở từ Thượng Hải lên Thiên Tân 700.000 bao gạo. Cuốcbê quyết định bỏ phong tỏa Đài Loan sang phong tỏa sông Trường Giang, nhằm đổi lấy sự nhượng bộ của nhà Thanh. Như đã có lần Pháp đã phong tỏa gạo từ Sài Gòn ra Huế, buộc triều đình nước Nam phải nhượng bộ trong thương lượng.

Tr-uyện-- được -dịch tại iREAD.vn

Lúc này Chính phủ Pháp tăng viện cho Cuốcbê một sư đoàn hải quân. Patơnốt, đại diện Pháp ở bàn thương lượng báo cho Lý Hồng Chương biết tin đó, để uy hiếp tinh thần. Cuốcbê có thêm lực lượng liền phong tỏa

https://thuviensach.vn

Trường Giang. Biết không thể giữ được Cơ Long, Cuốcbê rút luôn số quân ở Bắc và Tây Đài Loan ra chiếm đảo Bành Hồ gần đó.

Cuộc phong tỏa sông Trường Giang gây cho Thanh khó khăn lớn. Lý Hồng Chương lại buộc phải nhân nhượng Pháp bên bàn thương lượng. Ông bỏ cả yêu sách về việc vạch biên giới Bắc Kỳ tại một điểm dưới Lạng Sơn.

Patơnốt biết Chính phủ Pháp sợ cuộc thương lượng Pháp - Thanh kéo dài sẽ bị Nghị viện coi là bất lực và sẽ bị đổ. Cần phải nhân kết quả phong tỏa Trường Giang mà đánh mạnh hơn nữa ở Bắc Kỳ, đẩy Thanh vào thế kém hẳn. Thanh kém hẳn sẽ không còn là chỗ dựa cho phe chủ chiến ở Bắc Kỳ, nhờ vậy mà việc chinh phục nhanh chóng hơn. Bộ Chiến tranh của Pháp đã chuẩn bị gửi thêm cho Bắc Kỳ 6.000 quân nữa. Thấy phía Pháp có thêm ưu thế, Patơnốt đòi phía Thanh cùng chuẩn bị một bản hòa ước có lợi nhiều cho Pháp.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 101

Tướng Nêgoriê lành vết thương. Ông trở lại ngay với việc chuẩn bị đánh lên Lạng Sơn lần nữa. Một mặt ông củng cố Chũ để làm bàn đạp tiến quân, mặt khác ông cho trinh sát tình hình liên quân Thanh - Nam trên hướng Lạng Sơn và chung quanh Chũ. Thấy đối phương đóng ở Giáp Thượng, cách Chũ bảy ki lô mét, ông cho 300 quân kéo đến xua đuổi. Liên quân Thanh - Nam phản kích mạnh mẽ. Ông phải đem 600 quân đến cứu viện. Sau đó mấy ngày, vẫn nhằm dò xét lực lượng đối phương, ông cho quân tới vùng núi Bóp. Liên quân Thanh - Nam chủ động đón đánh, quân Pháp thua chạy, 90 lính Pháp và lính tập bị loại khỏi vòng chiến.

Nêgoriê càng thêm thận trọng. Một tháng sau nữa làm thêm việc chuẩn bị, ông mới mở cuộc hành quân nhằm hướng Lạng Sơn. Dưới sự tổng chỉ huy của Đờ Lin, quân Pháp có 7.200 người, chia làm hai binh đoàn, một do Nêgoriê và một do quan năm Giôvanen chỉ huy. Quan năm Cơrêtanh làm tham mưu trưởng; quan năm Đêbooc chỉ huy pháo binh. Theo hai đạo quân đó có 4.500 dân phu và một số lừa ngựa. Trước khi mở cuộc hành quân được chuẩn bị khá chu đáo này, tướng Đờ Lin đã gửi thư về Pháp, rằng: "Với số quân hiện có, tôi có thể đi bất cứ đâu, bất chấp 10 hay 15 vạn quân Thanh". Và ông động viên tướng sĩ của mình: "Các anh nhớ rằng từ ngày có vũ trụ, chưa hề có đạo quân Trung Quốc nào lấy được một vị trí do người Âu phòng thủ".

Quân Pháp xuất phát từ vị trí Chũ. Dọc đường từ Chũ lên phố Vị, họ gặp những trận phục kích, bắn tỉa của quân Nam (nghĩa quân). Mưa xuân dầm dề suốt ngày đêm, trời âm u chóng tối, muỗi vắt lúc nhúc, quân Pháp càng tiến vào vùng núi càng cực khổ. Họ tiến rất chậm, năm ngày mới đi

https://thuviensach.vn

được 30 ki lô mét. Họ vẫn chưa gặp quân Thanh. Sợ bị mắc mưu nghi binh, họ vừa đi vừa dò xét nên càng chậm.

Truyện được cập nhật nha-nh- nhất tạ-i ir-ead.vn

Mười ngày sau, quân Pháp mới lên tới phố Vị. Quân Thanh phục kích nhằm đánh một trận mở đầu quyết thắng. Họ dựa vào những công sự được chuẩn bị công phu và dựa vào địa hình rừng núi có lợi cho phục binh, lại nhằm lúc quân Pháp mệt mỏi để nổ súng bất chợt. Quân Pháp đang dò dẫm bỗng khựng lại trước những loạt đạn bắn chắc trúng. Gần hai ngày bị giữ chân tại đây, quân Pháp chết và bị thương 200 người. Họ củng cố và bổ sung quân, rồi từ đây tiến chậm lên Lạng Sơn. Trong trận này, quân Thanh cũng thiệt hại nặng, phải rút lên phía trên và bỏ Lạng Sơn.

Quân Pháp đóng ở thành Lạng Sơn hơn một tuần, nghỉ ngơi và nhận tiếp tế từ miền dưới lên. Tiếp đó, Nêgơriê cho một binh đoàn tiến đến Đồng Đăng. Liên quân Thanh - Nam ở đây bị đẩy lùi về ngả Thất Khê và vùng phụ cận Nam Quan. Thừa thế, Nêgơriê cho quân thọc qua cửa Nam Quan, tiến sang đất Trung Quốc bốn, năm ki lô mét để thị uy rồi trở lại.

Tướng Đờ Lin nhanh chóng báo cáo về Pari: "Quân Pháp đã chiếm Lạng Sơn và đã đặt chân sang Trung Quốc, gây thanh thế lớn". Thủ tướng Pháp mừng rỡ tuyên bố:"Pháp tiếp tục đứng trên thế mạnh để đàm phán với Thanh". Và ông điện cho Đờ Lin: "Hãy vượt biên giới, đánh thẳng sang thành phố Long Châu của Trung Quốc".

Đờ Lin cử Nêgơriê thi hành lệnh đánh sang Long Châu. Mặt khác, ông cử Giôvanen đem quân đến giải vây cho thành Tuyên Quang. Quân Cờ Đen vây hãm thành này đã qua chín tháng. Quân Pháp trong thành cực kỳ khốn đốn.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 102

Những tháng qua, Lưu Vĩnh Phúc chủ trương dùng thành Tuyên Quang làm nơi vây hãm một bộ phận quân Pháp. Nhử chúng đến giải vây để đánh tiêu hao nhiều trận, rồi tiến tới đánh một trận lớn. Đây là thực hiện chiến thuật: rút khỏi thành để vây đánh địch từ bên ngoài.

Năm ngoái, sau khi chiếm thành Tuyên, quan năm Đuyxên rút phần lớn quân Pháp về Hưng Hóa. Quan ba Đôminê và 300 quân ở lại giữ thành. Suốt chín tháng dòng, thành bị vây. Các đường giao thông thủy bộ tới đây đều bị cắt. Quân Pháp từ Hưng Hóa lên tiếp viện mấy lần đều bị thương vong và rút lui. Quân trong thành phải ăn uống dè xẻn để đủ sống mà chờ giải vây.

Vừa vây vừa đánh thành, quân Cờ Đen đào hầm từ ngoài luồn qua chân tường vào đánh địch. Bắn tỉa khi quân Pháp ra ngoài thành lấy nước suối. Đặt địa lôi ven thành cho quân Pháp đi tuần dẫm phải. Có ngày nổ ba quả, chết 16 lính địch. Thời tiết, khí hậu vùng núi không hợp khiến quân Pháp đau yếu; thuốc không đủ dùng, một số người chết bệnh. Những người còn lại phần nhiều gầy gò vì thiếu dinh dưỡng, kém ăn mất ngủ.

Đoán là quân Pháp sớm muộn cũng lên giải vây cho thành Tuyên, Vĩnh Phúc chọn rẻo đất Mộc Hoa nằm giữa bờ sông và triền núi, nơi bắt buộc địch phải đi qua để làm trận địa phục kích. Hàng nghìn cân thuốc nổ mua từ bên Tàu sang, nhồi vào ống luồng làm địa lôi, chôn dọc hai bên vệ đường và trên bãi cỏ tranh sườn đồi.

https://thuviensach.vn

Được tin Giôvanen sau khi góp sức chiếm thành Lạng Sơn, đang đem một binh đoàn đến giải vây thành Tuyên, Vĩnh Phúc cho quân ra trận. Ở mấy quãng hiểm trở dọc đường địch tiến, đều có quân Cờ Đen phục kích. Quân Pháp rồng rắn kéo thành hàng dọc vào sâu trận địa. Quân Cờ Đen ẩn trong các hốc núi, khe đá trên cao, chờ cho quân Pháp đi vào đúng tầm súng. Một phát súng lệnh chợt vang lên. Các loạt đạn bắn phủ đầu và tạt sườn đối phương. Hàng vạn ống địa lôi to nhỏ liên tiếp nổ tung dưới vệ đường, bãi cỏ, bờ sông. Quân Pháp gục ngã hàng loạt. Địa lôi gây cháy khiến các đồi cỏ tranh rực lửa vây quân giặc. Quân Pháp chết gần 100, bị thương 787, có 21 sĩ quan. Tướng Pháp nhận: "Trận này ác liệt nhất xưa nay ở Bắc Kỳ".

Một bộ phận quân Cờ Đen cùng lúc vẫn vây đánh thành Tuyên. Quan ba Đôminê trong thành đốc quân, dốc sức đánh phối hợp với đám quân còn lại của Giôvanen. Trận đánh quyết liệt. Quân Pháp trong thành gắng sức đánh tháo thân. Quân Cờ Đen không dễ áp đảo.

Trong khi đó, một đạo quân Thanh đóng gần biên giới hỗ trợ cho quân Cờ Đen nhưng không tham chiến, phần sợ ảnh hưởng tới cuộc thương lượng Thanh - Pháp, phần sợ thương vong. Họ nhổ trại rút ra xa hơn khiến quân Cờ Đen hoang mang, tưởng có quân Pháp tiếp viện từ phía đó. Trời tối dần, quân Cờ Đen phải rút tới một địa điểm khác.

Truyện. được .biên. tập tạ.i iread.vn

Chiếm được Lạng Sơn và cửa Nam Quan, giải vây cho Tuyên Quang, tuy tổn thất khá nặng nhưng đạt được yêu cầu của cuộc hành quân, tướng Đờ Lin đắc ý. Ông nhanh chóng thi hành lệnh Chính phủ Pháp: đánh sang Long Châu, tạo thêm sức ép với Trung Quốc. Một bản hòa ước có lợi nhiều cho Pháp là điều không dễ. Lý Hồng Chương vẫn cò kè bớt một thêm hai. Vả lại việc thỏa thuận không hoàn toàn do Hồng Chương quyết định, ông ta còn bị triều đình nhà Thanh chi phối. Đờ Lin giao việc đánh Long Châu cho Nêgơriê.

https://thuviensach.vn

Nêgơriê đã từng tham gia cuộc xâm chiếm Angiêri và thích làm những việc khác thường. Ông cho do thám sát sao tình hình quân Thanh. Bên kia biên giới, quân Thanh vẫn làm công sự, đắp lũy, đào hào. Ông phán đoán là họ cố thủ chứ không phải chuẩn bị tiến công.

Bất chợt đêm sau đó, quân Thanh từ bên kia biên giới đánh bật trở lại cửa Nam Quan. Quân Pháp bị đánh bất ngờ phải rút về Đồng Đăng. Ở đây, hai bên kịch chiến suốt hai ngày, không phân thắng bại.

Sang ngày thứ ba, Nêgơriê tập trung toàn binh đoàn đánh áp đảo và đẩy lui quân Thanh. Ông muốn thừa thế cho quân tiến ngay sang Long Châu, cách Nam Quan 80 ki lô mét. Giữa khoảng đó có vị trí Bảng Bo, nơi đặt sở chỉ huy vùng biên giới của Thanh. Nếu chưa chiếm được Long Châu, quân ông trước hết phải chiếm Bảng Bo.

Kỵ binh và pháo binh mở đường cho bộ binh tiến, Nêgơriê không ngạc nhiên khi quân của ông bị chặn đánh nhiều chặng. Từ trên các đồi núi, rừng cây ven đường, quân Thanh buộc quân Pháp phải vừa đi vừa đánh, nên tiến rất chậm.

Sớm hôm sau, quân Pháp lợi dụng mưa mù âm u, bất ngờ đột kích lên một quả đồi có đồn lũy. Ở đây quân Thanh đang kiềm chế quân Pháp dưới đường, không cho tiến và không cho lùi. Quân Pháp mở hai đợt tiến công đều bị đánh bật trở xuống. Pháo binh Pháp đã dùng không ít đạn để yểm hộ, bộ binh vẫn không tiến nổi. Lính chết và bị thương mỗi lúc thêm nhiều. Nêgơriê đành ra lệnh rút lui. Quân Pháp có lúc bối rối, hoảng loạn. Ông cưỡi ngựa cùng một đơn vị kỵ binh đi sau để trấn an binh sĩ. Những loạt đạn bắn đuổi của quân Thanh bay veo véo quanh đầu ông.

Quân Thanh phục hai bên đường tiếp tục truy kích. Quân Pháp mạnh ai nấy chạy, mong qua cửa Nam Quan. Về tới Đồng Đăng chưa kịp nghỉ chân, thì quân Thanh từ bên kia Nam Quan đuổi sang. Quân Nam (nghĩa quân và quân Cờ Đen) từ Thất Khê quật lại. Nêgơriê vội ra lệnh bỏ Đồng

https://thuviensach.vn

Đăng chạy miết về Lạng Sơn. Quân Pháp chết và bị thương gần ba trăm người, có nhiều sĩ quan. Quân nhu, quân dụng, đạn pháo, và cả tử sĩ, thương binh phải bỏ lại trên đất Trung Quốc. Nêgơriê nhận xét: nếu quân Thanh không kiềm chế, vừa đánh vừa dè chừng, thì Pháp còn tổn thất nhiều hơn nữa.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 103

Tôn Thất Thuyết cảm thấy mình như một tấm bia đang bị những kẻ chủ hòa thân Pháp nhằm bắn. Họ đã thấy rõ những việc ông làm để chống Pháp mạnh hơn. Nhiều người trong hoàng tộc và triều đình liên lạc với Toàn quyền Pháp ở Huế, hoặc giám mục ở nhà thờ Kim Long, nhận quà tặng và đưa tin về các hoạt động của ông.

Biết thế nhưng Thuyết vẫn ra sức củng cố các lực lượng chống Pháp ở trong triều, có những người kiên quyết như Phạm Thận Duật, Hồ Văn Hiển... có người ít nhiều phân vân như Nguyễn Văn Tường... Thuyết tiếp tục làm cho người Pháp ngộ nhận rằng tình hình vẫn tiến triển có lợi cho họ, kế sách "tằm ăn dâu" của họ vẫn có hiệu quả. Mặt khác, ông xúc tiến chuẩn bị cuộc rút ra sơn phòng để đánh Pháp. Ông cho Đề đốc Trần Xuân Soạn, người được tin cậy, chỉ huy đạo quân Phấn Nghĩa, giáo huấn cho lính về lòng trung quân ái quốc.

Thuyết tiếp tục cho người em mình là Tôn Thất Lệ làm tham biện, bí mật trông coi việc đưa nhanh vàng bạc, lương thực và súng đạn ra Tân Sở - Quảng Trị. Ông mật giao Đô thống Hồ Văn Hiển củng cố quân triều đình để lâm sự sẽ chiến đấu bảo vệ kinh thành. Khu thành Huế xây dựng vào thời vua Thiệu Trị. Thành vuông, mỗi mặt hai cây số rưỡi. Một mặt giáp sông Hương, ba mặt có hào sâu phía ngoài. Tường cao mười thước Tây, xây bằng gạch đại và đá phiến. Mặt thành rộng, đặt hơn trăm khẩu thần công chĩa ra bốn hướng.

Trong khi Thuyết lo làm các việc trên, Thượng Thư Phạm Thận Duật vẫn phải hội bàn với Toàn quyền Pháp về việc khai thác mỏ than, thu thuế

https://thuviensach.vn

Thương chính... Những việc có lợi cho Pháp, họ đòi quá đáng nên bàn đi bàn lại, hai, ba lần mới tạm xong. Khi Nêgoriê bị thương, quan Nam ở Hà Nội được triều đình ủy cho đem quà đến thăm hỏi. Pháp không nhận, chê là quan cấp thấp. Triều đình phải cử Phạm Thận Duật ra làm việc đó... Vừa chuẩn bị đánh Pháp, vừa phải chiều theo ý Pháp, hai việc buộc phải song song.

Thượng Thư bộ Lại Nguyễn Văn Tường cũng phải tiếp tục nhân nhượng Pháp, trong việc chọn người, bổ các chức quan tỉnh và phủ, huyện. Nhưng khi Nguyễn Hữu Độ muốn gây bè kéo cánh, xin cho Hoàng Cao Khải làm quyền Bố chính Lạng Sơn, Tường không đồng ý. Ông tâu vua cho dụ khiển trách Hữu Độ: "Đặt quan chức là việc của triều đình. Nếu quan Pháp có bàn về việc đó, ngươi phải chiểu theo hiệp ước mà nói để họ khỏi bắt làm, rồi tâu vua đợi chỉ. Ngươi trông coi có một tỉnh mà lại muốn làm việc toàn kỳ. Chiểu theo phép nước thì làm bầy tôi như vậy có đúng không? Nếu Pháp khăng khăng đòi thì mặc họ tự làm, ngươi không được can dự".

-Nguồn-: irea-d.v-n

Tường cũng như Thuyết, chỉ có thể dựa vào vua làm một số việc nào đó. Nhiều việc khác bị lệ thuộc bên ngoài. Hệ thống bưu trạm từ Bắc Kỳ vào kinh bị bọn tay chân của Pháp phá vỡ nhiều đoạn. Tin tức, mệnh lệnh ra Bắc vào Nam chậm chạp và gián đoạn. Thống sứ Bắc Kỳ không cho quan Nam nắm giữ lính các tỉnh như cũ, mà chuyển sang quan Pháp chỉ huy.

Thuyết biết nghĩa quân ở Bắc Kỳ có những trận phối chiến với quân Thanh đánh Pháp, song ông chỉ có thể úy lạo bí mật và không kịp thời. Liên lạc giữa ông và các đạo nghĩa quân ngày càng thưa, do Pháp tìm mọi cách ngăn chặn. Ông không thể giúp nghĩa quân về vũ khí, quân lương. Ông đành dành mọi tâm lực cho Tân Sở - Quảng Trị và sơn phòng Hà Tĩnh, là những nơi ông còn có thể với tay tới. Song theo tin thám tử thì Toàn

https://thuviensach.vn

quyền Pháp ở Huế đã biết và nói: "Có thể đoán trước rằng sẽ có một ngày, có một ông vua và những người theo Thuyết ra đấy".

Tân Sở cách huyện lỵ Cam Lộ mấy dặm, đặt trên một quả đồi rộng. Ngày ngày có hàng nghìn người chia thành nhiều toán nhỏ, làm dinh thự, trại lính, mở đường, trồng tre, đóng cọc ven thành... Thuyết chưa có thể dự định lúc nào thì ra Tân Sở. Những ngày này ông phải riêng mình mang gánh nặng. Có nhiều việc ông không thể bàn với Nguyễn Văn Tường, chỉ có ông riêng biết, riêng lo.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 104

Bị đánh bật từ đất Trung Quốc về cửa Nam Quan, rồi về Lạng Sơn, Nêgơriê chưa biết nên tiến lui thế nào. Rất may là kịp thời có lính tiếp viện từ Hà Nội, tuy số đông là lính tập. Số quân này nhằm góp sức đánh sang Long Châu, nhưng bây giờ để cố thủ Lạng Sơn. Ông tính toán: tổng số quân hiện có là 4.500, gần triệu viên đạn súng trường; 18 đại bác, mỗi khẩu có 150 viên đạn; lương thực đủ cho 20 ngày. Với số lượng ấy, ông chủ trương giữ thành Lạng Sơn và chặn hai con đường từ đây về Phủ Lạng Thương.

Nêgơriê đang cho củng cố thành lũy thì quân Thanh cùng quân Nam đánh vào Kỳ Lừa, gần thành Lạng Sơn. Liên quân Thanh - Nam phát huy khí thế chiến thắng, vừa đánh thành vừa cho một bộ phận vòng xuống, nhằm cắt đường rút của Pháp từ Lạng Sơn về Phủ Lạng Thương.

Quân Pháp lường được nguy cơ bị vây chặn, ra sức chống trả quyết liệt. Nêgơriê trực tiếp chỉ huy ở nơi bị đối phương công kích mạnh nhất. Giữa khói đạn mù mịt, ông bị thương nặng ở ngực. Quan năm Hécgingie lên thay.

Hécgingie dự tính không giữ được Lạng Sơn và quân Pháp có thể bị vây hãm, ông vội cho rút chạy về Đồng Sông. Không thể đợi đến sáng mai, quân Pháp rút ngay lúc 10 giờ đêm. Đẩy 18 khẩu đại bác và đạn dược xuống sông Kỳ Cùng; dành lừa ngựa chở sĩ quan bị chết và bị thương. Lính buộc phải mang theo súng đạn nhỏ để dùng trên đường rút. 130.000 đồng bạc trắng cũng phải vất bỏ, mặc dù lính chưa được phát lương. Các thùng rượu được tháo tung nắp, cho lính vục ca bát vào múc cho nhanh. Những

https://thuviensach.vn

người không có bát thì châu đầu, chúm môi vào thùng, hút uống ừng ực. Lính say rượu chuyệnh choạng bước. Họ bỏ tất cả những thứ có thể bỏ để chạy cho nhanh. Một đêm mà họ qua được chặng đường dài, nhiều đèo dốc quanh co. Rất may là không bị đối phương phục kích.

Chiều hôm sau về đến Đồng Sông, Hécgingie được lệnh của Tổng chỉ huy Pháp ở Bắc Kỳ: "Phải đóng lại và giữ cho được Đồng Sông".

Qua một đêm, sáng hôm sau liên quân Thanh - Nam lại đánh tới Đồng Sông. Hécgingie vừa hứa với quan trên "Quyết giữ Đồng Sông", đã phải cấp tốc phá máy điện tín, đốt giấy tờ, đốc quân chạy gấp về Chũ.

Hécgingie lại nhận lệnh "Phải cố thủ Chũ". Nêgoriê được đưa về điều trị ở Hà Nội, ông vừa đau vừa buồn. Mọi trù tính bị đảo lộn và ước vọng của ông bị tiêu tan quá nhanh.

Ngu-ồn: -ir--ead.vn

Tướng Đờ Lin đưa quà đến thăm Nêgoriê, sau khi đã cho đánh điện về Pari: "Tôi đau đớn báo tin rằng tướng Nêgoriê bị thương nặng, quân Pháp buộc phải rút khỏi Lạng Sơn. Quân Thanh rất đông, chia làm ba đạo tiến công rất mãnh liệt các vị trí của Pháp ở Kỳ Lừa. Đại tá Hécgingie với số quân giảm sút và đạn dược gần hết cũng buộc phải rút. Bây giờ lực lượng của tôi tập trung ở Chũ và Kép. Địch mỗi ngày thêm đông trên sông Hồng và phía thượng du Bắc Kỳ. Xin Chính phủ gửi quân tiếp viện càng sớm càng hay".

Đờ Lin nói với người chiến hữu bị thương:

- Vẫn còn may mắn, vết thương của ngài nặng nhưng không đến nỗi xấu. May mắn khác nữa là đối phương đã để chúng ta đứng chân ở Chũ và Kép. Nếu họ thừa thắng đuổi miết như ở Kỳ Lừa và Đồng Đăng thì rất nguy hiểm cho chúng ta. Được biết cánh quân Thanh của tỉnh Vân Nam đóng dọc sông Thao có tới 20 doanh đoàn, mà không phối chiến với quân

https://thuviensach.vn

Lưỡng Quảng. Đó chính là vì nhà Thanh trước sau cũng muốn thỏa hiệp với Pháp. Họ đã biết sức họ trên toàn cục, nhất là sau khi họ đụng độ với hải quân Pháp ở ven biển Nam Trung Hoa. Một trận Lạng Sơn không đủ cho họ đảo ngược tình thế. Và tin mới nhất cho hay: họ lại ký quy ước đình chiến với Pháp.

Nêgoriê nén đau, mở to mắt nhìn Đờ Lin:

- Lạy Chúa, thế thì thật là may mắn cho chúng ta!

- Tôi đã được Pari thông báo nội dung chính của bản quy ước mới đó: - Trung Quốc phải rút hết quân khỏi Bắc Kỳ. - Pháp sẽ giải tỏa Đài Loan, đình chỉ mọi hoạt động quân sự trên đất liền và ven biển Trung Hoa.

Nêgiơriê chăm chú nghe và thở phào:

- Thế là chúng ta chỉ còn lo giải quyết mọi viiệc ở đây với người An Nam.

Đờ Lin thích thú bình luận:

- Tóm lại là Thanh hoàn toàn nhượng bộ Pháp trong vấn đề An Nam. Họ đã bỏ cuộc đua vì nhìn chung họ yếu. Chúng ta sẽ một mình tới đích. Pari vừa điện cho tôi: sẽ gửi thêm 6000 viện binh, nâng số quân Pháp ở Bắc Kỳ lên cao nhất từ trước đến nay. Vào lúc này, con số ấy có nhiều ý nghĩa, nhất là cộng với số lính bản xứ mà chúng ta tuyển mộ được ngày càng nhiều.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 105

Sau bản quy ước đình chiến giữa Pháp và Thanh ký ở Pari, một hiệp ước chi tiết hơn được đại diện hai nước ký ở Thiên Tân. Hiệp ước có những điểm chính: - Nhà Thanh rút hết quân khỏi Bắc Kỳ trước ngày 30-5-1885; không cho quân vượt biên giới sang nước Nam; công nhận những hiệp ước mà Pháp đã và sẽ ký với Nam triều. Hai bên sẽ quy định rõ biên giới Trung Hoa - An Nam. Pháp rút hết quân khỏi các đảo và cứ điểm mà Pháp vừa chiếm ở ven biển Trung Hoa.

Hiệp ước được thi hành ngay. Một phái bộ của Thanh triều đến Hải Phòng, ra lệnh cho quân Thanh ở Bắc Kỳ rút về nước. Lệnh này cũng được đưa tới cho Lưu Vĩnh Phúc.

Sau trận thắng ở ngoài thành Tuyên Quang, Vĩnh Phúc mộ thêm quân, chuẩn bị cho những hoạt động sắp tới. Ông dự định sẽ liên hệ với Nguyễn Quang Bích ở Tiên Động, bàn phương sách phối hợp chống Pháp, giữ tả ngạn sông Thao, từ Tiên Động - Cẩm Khê lên Bảo Thắng - Lào Cai. Có thể ông sẽ đón Quang Bích lên gần bản doanh của Lưu Đoàn. Nơi đây có những đồn trại lẻ, có quân tại ngũ và giải ngũ, họ lập gia đình và làng bản, ổn định cuộc sống nhiều năm nay. Các dân tộc thiểu số vùng này được bảo vệ yên ổn, đều nhớ công lao của Tuần phủ Nguyễn và Đô đốc Lưu. Đất này rộng và hiểm trở, dân trung thực thuần hậu, tiến có thể đánh, lui có thể giữ... Với quân Thanh ở phía Lạng Sơn, Lưu Đoàn có thể phối chiến như mấy trận gần đây thắng lợi...

Sự tính toán lâu dài của Vĩnh Phúc thế là bị chặn ngang. Thanh triều bắt các tướng tá triệt thoái quân sĩ về nước. Vĩnh Phúc cũng là một viên

https://thuviensach.vn

tướng nhà Thanh, tuy được phong chưa lâu nhưng vẫn phải nhận lệnh.

Tình hình mới khiến Vĩnh Phúc phải sang đồn bên gặp Hoàng Thủ Trung để bàn bạc. Mấy người tâm huyết chung vai gánh vác công việc với Phúc từ khi sang nước Nam, chỉ còn có Thủ Trung.

Ngồi trên mình ngựa buông lỏng dây cương, Phúc nghĩ về chặng đường đã qua của mình. Những năm ở quê nhà Quảng Tây, ông đi với những người Trung Hoa nghèo khổ chống lại nhà Thanh, một triều đình mà người Hoa cho là ngoại tộc. Những người Mãn Châu ấy từ phía Bắc Trung Hoa tràn xuống đánh bại nhà Minh, lập nên nhà Thanh đã hơn hai trăm năm. Họ dần dần bất lực trước bốn, năm nước phương Tây đến đòi mở cửa biển, bán hàng ngoại hóa và thuốc phiện; đòi nhường đất cho chúng làm nơi ở và kinh doanh... Không đáp ứng đòi hỏi đó, chúng dùng đại bác và tàu chiến để áp đảo. Vua quan nhà Thanh phải nhượng bộ mấy lần. Càng lùi chúng càng lấn. Có lần chúng kéo quân vào tận Bắc Kinh, đốt phá cung điện, đuổi Thái hậu và vua chạy dài. Căm ghét sự bóc lột của vua quan triều đình, lại tức giận bọn phương Tây lấn át, dân chúng và lính tráng vùng Hoa Nam nổi dậy lập Thái Bình Thiên Quốc. Họ chiếm Nam Kinh làm thủ đô. Nhiều vùng ở Hoa Nam vào tay họ. Họ làm cho các viên Lãnh sự và thương gia phương Tây ở ven biển Hoa Nam lo sợ. Vua quan nhà Thanh đã mua súng đạn và dùng cả quân lính phương Tây đàn áp họ rất khốc liệt. Thủ lĩnh Hồng Tú Toàn của họ bị diệt. Quân lính của họ tan vỡ... Là một tướng của Thái Bình Thiên Quốc, Vĩnh Phúc phải đưa quân sang nước Nam lánh nạn. Từ đó đến nay đã hai mươi năm trời...

Truyện được dịch tr.ực tiếp tại iR.EAD..

Được báo trước, Hoàng Thủ Trung cùng người tùy tùng ra khỏi đồn trại của mình khá xa để đón chủ tướng.

Hai người cùng ngồi chung chiếc ghế tre, ăn vài trái lê rừng rồi vào chuyện ngay.

https://thuviensach.vn

- Tôi vừa nhận được tờ dụ của vua Quang Tự đòi đoàn chúng ta phải triệt hồi. - Vĩnh Phúc nói, vẻ buồn nản.

Thủ Trung tiếp lời:

- Tôi cũng được thám tử từ trung du cho biết, Thanh triều cử phái viên sang Hải Phòng, ra lệnh cho các đạo quân Thanh về nước. Tôi toan sang hỏi thì thế huynh qua đây.

- Tôi đến bàn với ông trước rồi mới cho quân lính biết. Ý của ông về chuyện này thế nào?

Thủ Trung ngẫm nghĩ hồi lâu:

- Tôi rất băn khoăn từ phút được tin này. Mình vốn là những người chống đối Thanh triều, nếu sa vào tay họ dăm bảy năm trước thì họ chém đầu. Nay có khác, vì thế huynh được họ phong tướng, có danh vị, có uy vọng, có thể họ phải nể. Song nay mai trên đất Bắc Kỳ này, có thể vua quan nước Nam sẽ nhượng bộ Pháp, không còn liên hệ với Đoàn ta, nếu ta ở lại là bất hợp pháp. Có thể người Pháp lên vùng này nổ súng vào chúng ta...

- Thì chúng ta nổ súng lại chứ. - Phúc nói xen.

- Vâng, tất nhiên. Chúng ta đã làm như thế khi còn liên hệ với vua quan nước Nam, và cả khi không còn liên hệ. Nhưng về lâu dài thì không thể không tính đến các khả năng: một là cứ ở lại, cố thủ vùng này, rồi chuẩn bị đối phó với tình trạng giặc Pháp vây đánh. Hai là về nước, có thể mất hết quyền lực rồi bị hại. Và thứ ba, cũng có thể được trọng dụng, bởi quân tướng của Đoàn ta không phải loại thường.

- Không được trọng dụng đâu! - Phúc nói cắt ngang, vẻ khẳng định - Không thể có sự trọng dụng của nhà Thanh đối với chúng ta, là những người chống đối họ. Cứ xem sự thay bậc đổi ngôi, sự sát phạt giữa các thân vương và đại thần trong triều, thì thấy chính họ không tha thứ cho nhau,

https://thuviensach.vn

huống gì đối với chúng ta. Là những người coi nhẹ cái chết, vào tuổi xấp xỉ năm mươi như ông với tôi dẫu có bị chém đầu cũng được. Nhưng còn vợ con chúng ta, vợ con một số quân lính, hàng nghìn đàn bà con trẻ, cùng những người ốm yếu, thương tật, cần được hộ vệ, cưu mang...

Thủ Trung ngẫm ngợi hồi lâu rồi nói với Phúc:

- Việc này chỉ có huynh với tôi không thể bàn được. Cũng không thể chỉ bàn trong bộ phận tham mưu. Phải để cho binh lính bàn với thân quyến, gia thuộc họ nữa. Có thể có những người muốn về nước, nếu họ thấy có sự bảo đảm không nguy hại. Cũng có người ở lại sống xen lần với dân vùng này, không lo ngại khi quân Pháp đến. Để họ bàn bạc kỹ lưỡng rồi đề đạt nguyện vọng về hay ở; khi ấy chúng ta sẽ định liệu.

Vĩnh Phúc lắng nghe lời bàn thấu tình, đạt lý của người cộng sự. Ông thấy chỉ còn cách giải quyết như vậy. Và ông cũng còn phải nấn ná chờ xem cơ sự chuyển biến ra sao, biết đâu lại không có những điều đột ngột xảy ra ngoài dự kiến.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 106

Các đạo quân Thanh ở Bắc Kỳ rút về nước khá nhanh, do các phái viên đến tận nơi đôn đốc. Thanh triều muốn họ về để đổi lấy việc thi hành hiệp ước đình chiến. Nếu một đạo quân Thanh còn ở Bắc Kỳ thì quân Pháp không rút khỏi đảo Bành Hồ của Trung Hoa.

Lưu Vĩnh Phúc chưa cho quân về nước, phái bộ nhà Thanh tâu về triều. Mấy đạo dụ của vua Quang Tự liên tiếp khẩn cấp gửi sang cho các đạo quân: Vài câu tưởng lệ công lao, vài câu nói về ý muốn hòa giải của triều đình, cuối cùng là lệnh cho rút ngay, rút hết. Thấy Vĩnh Phúc nấn ná, chần chừ, người ta tưởng là ông đòi khen thưởng. Hiểu ý đó, Phúc nói với phái viên Thanh triều:

- Tướng sĩ Đoàn chúng tôi sang đây đã hai mươi năm, đội ngũ ngày thêm vững, quân số thêm đông, từng đánh nhiều trận giúp nước Nam, bảo vệ nơi mình cư trú, và cũng là giữ gìn nơi cửa ngõ của Trung Hoa. Nay vì tình thế biến thiên, chúng tôi phải về nước. Chúng tôi xin triều đình cho giữ nguyên quân số, vũ khí như hiện nay. Nơi trú quân và thừa hành công vụ là Quảng Tây, quê tôi.

Phái viên Thanh triều biết Vĩnh Phúc lo ngại khi về nước sẽ mất quyền thế, như cọp vào chuồng mất đường vùng vẫy. Ông ta đưa ra lời hứa hẹn, tuy không chắc sẽ được thực hiện:

- Thưa tướng quân, tôi thông báo với ngài rằng: Phó vương Lý Hồng Chương, người cai quản vùng Hoa Nam này cho biết, Phó vương chấp nhận để tướng quân giữ nguyên quân số, vũ khí; nơi cư trú là đất Khâm Châu,

https://thuviensach.vn

quê ngài. Hơn nữa, Phó vương còn xin triều đình cho tôi đem tới đây 200 bài ngà, từ Ngũ, Lục đến Thất, Bát phẩm, để ngài thưởng những tướng sĩ có công. Riêng ngài được vua phong là Nhất phẩm và được thế tập tới hai đời con cháu.

Vĩnh Phúc không ngờ mình được triều đình hậu đãi đến thế. Chắc là người ta nể uy danh đạo quân của ông đã từng chém tướng cướp cờ, lập công lớn trên đất Bắc Kỳ. Uy danh này người Pháp cũng nể, nên từ lâu họ muốn mua chuộc hoặc đẩy ông về nước. Niềm tự hào, kiêu hãnh nảy nở trong ông. Nay mai trở về Khâm Châu, gặp lại mấy kẻ vốn đã truy nã ông, ông sẽ ngẩng cao đầu để nhận ở họ sự trọng vọng, mặc dù họ không muốn. Rồi sẽ có lúc ông tới Bắc Kinh, vào chốn triều đình là nơi ông chưa bao giờ nghĩ tới...

B-ạn đang đọc truyện tại i-READ.-vn-

Tiễn phái viên ra khỏi bản doanh, Vĩnh Phúc lại mời Hoàng Thủ Trung và mấy phụ tá thân cận đến, bàn việc rút quân. Đã mấy tháng, những người này vật vã suy tính về việc phải rời đất Bắc Kỳ, nơi mà họ và gia đình đã sống ổn định. Nhiều người nhớ lại mảnh đất cũ của mình ở bên kia biên giới, cũng nương ngô, rẫy sắn, mái cỏ lều tranh, cũng phải cuốc bẫm cày sâu mới có cơm ăn áo mặc. Cái khác là ở đây họ được coi là lính, là dân, còn ở bên kia họ bị coi là giặc. Nay họ trở về, chẳng có tài trí đến mức quan trên phải nể, không may gặp kẻ thù cũ, thì ai che chở họ. Thà rằng cứ ở lại đây, đã có đất cày, nhà ở, khi loạn thì làm lính đánh giặc, khi tĩnh thì làm dân... Nhiều người còn nghĩ đến nước Trung Hoa, lúc này vua ở ngôi nhưng Thái hậu nắm quyền, triều đình chia bè phái, thỉnh thoảng lại có mấy quan to bị đánh đổ. Bọn cường quốc phương Tây xâu xé cửa sông, bãi biển, lấn át triều đình. Sự bất ổn luôn luôn đe dọa...

Nghe mọi người bàn bạc, Vĩnh Phúc lại phân tâm: không biết nên như thế nào cho phải. Bàn mãi vẫn không ngã ngũ, mỗi người một ý kiến khác

https://thuviensach.vn

nhau, xoay quanh hai điểm: không về thì triều đình thúc giục, giặc Pháp sẽ đánh; về thì không biết số phận sẽ ra sao?

Cuối cùng Vĩnh Phúc quyết định: Cần phải có những người về để chứng tỏ tuân lệnh triều đình, để quân Pháp rút khỏi đảo Bành Hồ. Về rồi thấy không ở được thì lại trốn sang đây. Những ai không muốn về thì ở lại, giữ làng bản và làm dân địa phương. Ông nói, giọng bùi ngùi:

- Hai mươi năm chinh chiến, binh dũng của ta trận vong, để lại cô nhi, quả phụ hơn nghìn nhà. Quân sĩ khỏe mạnh hiện còn 3.000 người, đều đã có vợ con mong được nuôi dưỡng. Nay về Quảng Tây, chúng ta chưa có chỗ đứng, quân gia sẽ nhiều khó khăn thiếu thốn. Nghĩ lại những năm qua, mưa nắng có nhau, chua ngọt cùng chia; nay cùng đi thì khó, bỏ lại không đành. Tôi cho con tôi là Lưu Thanh Hương ở lại vùng Bảo Thắng, lo liệu xếp đặt cuộc sống cho các cô nhi, quả phụ, nhằm an ủi những người đã khuất.

Nghe Vĩnh Phúc nói, mọi người xúc động tán thành. Hơn chục viên quản cơ, quản ngũ xin ở lại cùng Lưu Thanh Hương. Không ít người già yếu hoặc vợ dại con thơ xin ở lại sống với đất này.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 107

Hiệp ước Pháp - Thanh do Patơnốt và Lý Hồng Chương ký, có những điều lợi cho Pháp và hại cho nước Nam. Nhà Thanh chấp nhận Pháp bảo hộ nước Nam, chấm dứt việc coi Nam là thuộc quốc của mình, không cản trở việc bình định của Pháp ở nước Nam; phải giải tán, trục xuất, đàn áp những người Nam dùng lãnh thổ Trung Quốc làm căn cứ chống Pháp... Người Pháp tranh thủ thời cơ này đẩy nhanh công việc ở nước Nam theo dự định. Chính phủ Pháp cử viên Thống tướng Đờ Cuốcxi sang Hà Nội với quyền hành tập trung: Tổng chỉ huy quân Pháp ở cả Bắc Kỳ và Trung Kỳ.

Tại Hà Nội, Đờ Cuốcxi nghe tướng Đờ Lin báo cáo tóm lược tình hình Bắc Kỳ:

- Quân Thanh đã rút hết. Chỉ còn quân Cờ Đen dùng dằng, nhưng thám tử cho hay họ đã kéo quân ra sát biên giới. Điểm nổi bật lúc này là trấn áp bọn người Nam chống đối. Những người này do các quan lại cũ hoặc các sĩ phu ít danh tiếng cầm đầu. Có thể bọn ấy nhận sự chỉ huy bí mật từ các viên quan chủ chiến ở triều đình, đứng đầu là Tôn Thất Thuyết. Ông ta vẫn có liên lạc với bọn chống đối ở ngoài này.

- Sao các ngài không tìm cách diệt tên cầm đầu ấy? - Đờ Cuốcxi cắt ngang.

- Thưa ngài, Tổng Công sứ Sampô - người thay thế Lơ Merơ ở Huế, đã nghĩ đến việc dùng vũ lực bắt Thuyết. Nhưng không dễ đụng chạm đến một viên tướng được quân sĩ kính phục. Ông ta đã tham gia cuộc chinh phạt quân Cờ Trắng, Cờ Vàng có kết quả trên đất Bắc Kỳ này, lại thu phục

https://thuviensach.vn

được quân Cờ Đen với viên tướng Lưu Vĩnh Phúc dũng mãnh. Thuyết là con người sắt thép, có quyền lực cao và hành động bạo liệt. Kể từ khi vào Hội đồng Phụ chính, ông ta đã liên tiếp góp phần lật đổ hai vị vua và viên quan đứng đầu Hội đồng, do không theo chủ kiến của ông ta. Đây là con người mạnh cả về ý chí và thể chất. Vóc người cao lớn, lực lưỡng, tóc cắt ngắn, quần áo gọn gàng, không nói nhiều và sẻn tiếng cười. Một con người hành động từ đầu đến chân.

- Đã đến lúc phải khóa tay người ấy lại!

- Vâng. Tôi cũng thấy để giải quyết tình hình lúc này, cần phải bắt Thuyết.

- Phải bắt Thuyết tại Huế - Cuốcxi nói như ra lệnh - thay vào đó là một Hội đồng Phụ chính mới. Phải giải tán quân đội của Thuyết. Nếu ông vua đang ngồi ngai vàng gây trở ngại, thì cũng có thể bị thay đổi.

Đờ Cuốcxi còn nói với người cộng sự, rằng chuyến này vào Huế, ông có số quân cần thiết cùng các tàu chiến và đại bác, đủ làm cho Thuyết và cả triều đình phải hiểu thế nào là sức mạnh. Mặc dù Tổng Công sứ Sampô đã có nói với ông rằng: gần đây việc chuẩn bị về quân sự ở Huế khá ráo riết. Hàng vạn binh sĩ từ mấy tỉnh lân cận được điều về đóng trong và ngoài hoàng thành. Nếu hành động thì phải tính đến chuyện Thuyết phản ứng. Có thể cả cái triều đình này sẽ bỏ kinh thành chạy ra sơn phòng. Và khi ấy người Pháp sẽ đơn độc chống lại dân Nam; sẽ không có vua quan nước Nam giúp sức, dù chỉ trên danh nghĩa nhưng rất cần thiết... Có thể như thế, nhưng Cuốcxi vẫn tự tin và nói mạnh: "Trên các chặng đường công cán, lúc nào bản chức cũng thành công. Đến đâu ngôi sao của bản chức cũng không hề mờ đi, và tại đây ngôi sao ấy sẽ sáng chói hơn!".

Truy-ện đ-ược dịch trực tiếp tại iREAD--

https://thuviensach.vn

Có quan năm Cơrêtanh giúp việc, Đờ Cuốcxi dự kiến vào Huế mở tiệc chiêu đãi Nguyễn Văn Tường và Tôn Thất Thuyết tại tòa sứ Pháp. Hai vị khách ấy đến thì một đội vệ binh Pháp sẽ dí súng vào lưng, bắt phải ra tuyên cáo: - xin rút khỏi Hội đồng Phụ chính và giải tán quân đội! Nếu khách không tuân theo thì đưa ngay vào nhà giam. Tiếp đó là Giám mục Gátpa sẽ đứng ra dàn xếp, một Hội đồng Phụ chính mới sẽ thành lập do Nguyễn Hữu Độ, một người thân Pháp, hiện là Tổng đốc Hà Nội cầm đầu.

Lúc ấy ở Huế có tin đồn quan Thống tướng nước Pháp, người có chức vị cao nhất từ trước đến nay, vào kinh đô nước Nam mở tiệc chiêu đãi. Tiệc do đầu bếp Tây và Nam cùng làm cho hợp khẩu vị cả chủ lẫn khách. Tại cuộc gặp này sẽ mở ra một thời kỳ mới của sự giao hảo Pháp - Nam. Giấy mời hai quan Phụ chính Nam triều được đưa sau khi có tin đồn trên.

Đúng tám giờ ngày 3-7-1885, khách đến phòng tiệc chỉ có Phụ chính Nguyễn Văn Tường và Thượng Thư Phạm Thận Duật. Chủ nghiêng mình, khách vái dài, chào nhau. Văn Tường qua viên thông ngôn nói với Cuốcxi:

- Quan Phụ chính Tôn Thất Thuyết bị cảm nhiệt, xin vắng mặt.

Cuốcxi nhanh chóng hiểu là kế hoạch của mình bị phá. Đội vệ binh ở sau phòng tiệc này không có việc làm. Ông đành ra vẻ lịch sự tiếp chuyện, chạm cốc với hai vị đại thần có mặt nhưng không phải là đối tượng chính. Ông thay dự kiến bắt Tường và Thuyết bằng cuộc xã giao ve vãn Tường; chia rẽ hai người đó. Ông cho Tường biết rằng đã đến lúc Pháp hành động mạnh hơn để bình định và bảo hộ nước Nam.

Hôm sau, Cuốcxi nghĩ đến một việc khác để tỏ quyền uy của mình và làm nhục đối phương. Ông cử phái viên đến gặp Nguyễn Văn Tường và nói: "Ngài Thống tướng Pháp yêu cầu được vào yết kiến vua Hàm Nghi. Ngài mong được Nam triều tiếp đón theo nghi lễ vẫn dùng khi đón sứ nhà Thanh".

https://thuviensach.vn

Dẫu mềm mỏng, Tường cũng không thể nhận lời viên đại diện nước Pháp lộng quyền như thế. Có thể nào lại đáp ứng yêu sách cho cả các viên hộ vệ ông ta vào cửa Ngọ Môn.

Tường nhanh chóng nói lại với Thuyết về đòi hỏi của Cuốcxi. Thuyết không nén được căm giận. Ông đưa việc này ra bàn tại viện Cơ mật để các quan thấy đại diện nước Pháp đòi hỏi vô lễ, nhằm làm tổn thương quốc thể của ta. Các quan nhất trí không đón tiếp như thế, và đề nghị Hội đồng Phụ chính linh hoạt đối phó. Thuyết nhờ Tường thông báo cho sứ Pháp: "Quan Phụ chính Tôn Thất Thuyết còn ốm, chờ ông mạnh mới bàn được việc triều kiến vua".

Cuốcxi biết Thuyết lảng tránh. Ông ra lệnh cho Cơrêtanh chuẩn bị một trận tập kích với 1.400 quân, 15 đại bác và một số tàu chiến trên sông Hương. Tại đồn Mang Cá, quân Pháp có 300. Các vị trí phụ cận tòa sứ Pháp có 200 quân.

Tối hôm ấy, Cuốcxi mở tiệc khao các võ quan Pháp. Đây là dịp để trao mật lệnh chiến đấu. Tiệc tan, ông nói với quan năm Mêginnhê: "Trận này phải bắt được Tôn Thất Thuyết, đập tan quân đội Nam triều".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 108

Tôn Thất Thuyết dự đoán: bị từ chối việc triều kiến vua, Cuốcxi có thể nổi xung và tiến công hoàng thành. Ông tiếp tục cho thám tử dò xét tình hình. Mặt khác, ông mật lệnh cho tướng sĩ gấp rút ứng phó.

Thám tử lần lượt báo tin: Người Pháp động binh ở tất cả các nơi họ đóng đồn và các tàu chiến. Thuyết quyết định phải chủ động tiến công trước để giành thế bất ngờ. Ông chia quân làm hai đạo. Một đạo do Tham biện Tôn Thất Lệ điều đốc, bí mật qua sông Hương, hợp lực cùng Hiệp lý thủy quân Cao Hữu Sung đánh úp vào tòa sứ Pháp. Một đạo do Đề đốc Trần Xuân Soạn chỉ huy đánh quân Pháp ở đồn Mang Cá.

Thám tử báo tiếp: Các võ quan Pháp sau khi dự tiệc ở tòa sứ đã trở về vội vã. Thuyết cho thế là kẻ địch sắp hành động. Quân ta cần nổ súng trước.

Một giờ đêm, Thuyết hạ lệnh phát hỏa. Các khẩu thần công chĩa vào khu đồn Mang Cá, bắn dồn dập nhưng sức công phá kém. Quân Pháp đã phòng thủ từ trước, làm hầm kiên cố tránh đạn. Sau mấy loạt súng trường phản ứng tức thời, họ chưa thấy quân Nam kéo đến, nên bình tĩnh ẩn nấp, chờ viện binh từ tàu chiến lên.

Nghe Pháp nổ mấy loạt súng rồi im bặt, Trần Xuân Soạn cho là họ đã bị đạn thần công đè bẹp. Ông ra lệnh chuyển nòng súng về phía tòa sứ Pháp bên kia sông Hương.

Lúc ấy quân của Tôn Thất Lệ tiến công gần tòa sứ Pháp. Họ đốt cháy những căn nhà ở đầu gió để lửa tràn xuống các mục tiêu đánh phá. Họ xông

https://thuviensach.vn

vào chiếm cửa khu tô giới Pháp, đánh giáp lá cà, một bên gươm giáo, một bên lưỡi lê.

T-ruyện -được biên tập t-ạ-i iread.vn

Quân Pháp chủ động phòng thủ nên bình tĩnh chống cự. Họ cố giữ kho đạn, nhà đặt tổng đài điện tín, không để lửa tràn vào. Một vài nơi khác lửa tràn tới, nhà cửa và quân trang cháy. Tòa sứ bị trúng nhiều đạn thần công, nhưng sức phá kém, gây hại không nhiều.

Tại đồn Mang Cá, các viên chỉ huy Pháp ngạc nhiên thấy mình không bị bắn nữa. Họ củng cố lực lượng chờ thời cơ. Tờ mờ sáng, theo kế hoạch đã định, họ đánh vào hoàng thành.

Cùng lúc đại bác từ tàu chiến Pháp nã vào các cổng thành, phá tung cánh cửa và dập tắt nhiều khẩu thần công trên mặt thành. Quân Pháp từ các vị trí hai bên sông Hương và từ các tàu ào ạt tiến vào nội thành. Quân Nam từ các chiến lũy và công sự tiếp chiến.

Từ đài quan sát, Tôn Thất Thuyết thấy quân mình nhanh chóng suy sút trước hỏa lực vũ khí mạnh của địch. Ông vội cho Đô thống Hồ Văn Hiển hộ vệ vua Hàm Nghi cùng Thái hậu Từ Dụ và hoàng gia rời cung điện chạy ra cửa thành phía Tây. Cùng đi với vua có Nguyễn Văn Tường và Phạm Thận Duật. Một lúc sau, Thuyết cùng quân tùy tùng rời thành, vừa đi vừa đề phòng địch đuổi theo, cướp xa giá nhà vua.

Một bộ phận quân Nam ở trong thành vẫn tiếp tục chiến đấu. Khi biết vua và chủ tướng đã rút, họ tan rã rất nhanh.

Quân Pháp chiếm hoàng thành, cung điện. Vàng bạc châu báu rất nhiều, cung nữ khá đông rơi vào tay họ. Dinh thự của bộ Binh, bộ Lại bị họ đốt cháy, khói lửa ngùn ngụt. Hàng nghìn quân Nam và dân chúng bị chết, bị thương.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 109

Nguyễn Văn Tường chạy bên vua và Thái hậu. Ra khỏi thành một quãng xa, Thái hậu cho gọi ông tới và bảo nhỏ:

- Lần trước khi người Pháp đánh cửa Thuận An, khanh đã hòa giải được với họ, lần này liệu xem thế nào?

Tường đang có ý muốn thương lượng với Pháp, ông tâu:

- Thần nghĩ lần này có khác lần trước, nhưng vẫn còn cứu vãn được bằng thương lượng. Hôm trước, viên cố đạo ở giáo đường Kim Long nói với thần là: Trong tình huống nào người Pháp cũng muốn bảo vệ vua Nam.

- Nếu khanh thấy có cơ cứu vãn thì trở lại gặp họ!

Tường vâng lời Thái hậu. Ông cải trang, trà trộn vào đám người trở về phố phường thu nhặt của cải. Rồi ông vào ngay nhà thờ Kim Long, nơi không bị quân Pháp đánh phá, gặp Giám mục Gatpa. Vị này đã từng cùng Tường dàn xếp sự biến ở Thuận An, thì nay chắc cũng muốn góp phần thương lượng để tạo sự ổn định cho chính mình.

Gatpa không nghi ngờ về sự trở lại nhanh chóng của Tường, vì ông đã hiểu Tường. Một con người không ưa Pháp nhưng sợ mất quyền lợi nên phải chiều ý Pháp. Ông đưa Tường đến gặp Cuốcxi như đưa một người đầu hàng. Đôi mắt màu tro của Cuốcxi nhìn thẳng vào mặt Tường, miệng nói với giọng tức giận. Gatpa thông ngôn cho Tường:

https://thuviensach.vn

- Các ông đã vi phạm hiệp ước một cách không thể tha thứ. Các ông đã và sẽ bị trừng phạt nặng nề.

Tường nhẫn nhục cúi đầu nghe Cuốcxi mắng mỏ. Vào lúc khác, ông có thể tranh luận xem bên nào vi phạm hiệp ước. Nhưng lúc này ông phải nín nhịn cho qua cơn bực tức của kẻ đang quyết định số phận của ông. Rồi ông lựa lời nói ngay điều mình cần:

- Thưa ngài Thống tướng, hiện giờ xa giá nhà vua đang ở làng Kim Luông. Cùng đi với vua có Thái hậu Từ Dụ. Người cho tôi về để xin thương lượng...

Truyện được dịch trực tiếp tạ-i iREAD---

Nghe Tường nói, Cuốcxi nghĩ: vua quan nước Nam quen dùng trò thương lượng để thay thế việc xin hàng. Được, đó là điều mà người Pháp cần. Và ông tính ngay tới chuyện dùng Tường vào mấy việc phải làm lúc này. Nếu chỉ có người Pháp ở đây cùng với trận thắng này thì chẳng làm thêm được việc gì. Phải tiếp tục cái thuật "Dùng người bản xứ cai trị người bản xứ". Tường có mặt lúc này là cần, dù ông không tin Tường.

- Được, chúng ta sẽ lại... thương lượng với nhau - Cuốcxi chìa bàn tay xương xẩu cho Tường bắt.

Tường nhanh nhảu đưa ra mấy việc để bày tỏ năng lực của mình:

- Thưa ngài, tôi sẽ đứng lên chiêu tập các đại thần đã lánh ra ngoài hay còn ẩn náu đâu đây, để mau chóng làm những việc cần làm. Sẽ cử người đi theo để mời vua và Thái hậu trở về ngay. Rồi mọi điều sẽ trở lại như hiệp ước đã định.

- Tốt, tốt! Và ngài hãy nhân danh quan Phụ chính cùng với tôi ra tờ thông cáo chung, kêu gọi các quan chức, binh lính và dân chúng cùng thi

https://thuviensach.vn

hành hiệp ước, mau chóng lập lại sự bình thường ở kinh đô... Ngài hãy tìm cách đưa vua về. Cố gắng trong hai tháng ổn định lại tình hình.

Tường hứa sẽ ra sức làm mọi việc. Ông được Cuốcxi cho đi lại bình thường, nhưng nơi ở của ông có lính Pháp gác. Người hầu của ông do Tổng Công sứ Pháp cử tới, ông nói gì, làm gì họ đều biết và báo cho Cuốcxi.

Việc đầu tiên, ông cử viên Thị lang Phạm Hữu Dụng ra Quảng Trị, tâu vua Hàm Nghi là Tổng Công sứ Pháp muốn tìm xa giá về kinh. Rồi ông viết bản thông báo chung để ký tên Đờ Cuốcxi và Nguyễn Văn Tường.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 110

Tôn Thất Thuyết cùng mấy viên đại thần đưa vua Hàm Nghi đến thành Quảng Trị. Tuần phủ Trương Quang Đản cùng quan quân ra tận đầu địa giới đón vua.

Thuyết nhờ Đản sắp xếp để vua và Thái hậu tạm nghỉ ít giờ cho đỡ mệt, rồi tiếp tục đến Tân Sở. Thuyết cũng mệt nhưng ông không nghỉ, hết đứng lại ngồi, tính toán mọi việc. Thành Quảng Trị gần bể, ông sợ tàu Pháp ập đến nã đại bác hoặc đổ quân lên cướp vua.

Nghỉ chưa đủ giờ dự định, Thuyết đã mời vua lên đường. Vua thức suốt đêm, khá mệt mỏi nhưng vẫn sốt sắng ra đi. Đúng lúc này, một toán quân kỵ cưỡi ngựa rầm rập từ phía kinh đô phóng tới cửa thành Quảng Trị. Một viên quan xuống ngựa vội vã bước vào dinh Tuần phủ.

Thuyết để vua tạm lánh ở phòng bên, rồi ra tiếp Phạm Hữu Dụng, viên quan từ kinh đô ra. Thuyết nghiêm nét mặt hỏi ngay:

- Ông ra đây có việc gì?

Phạm Hữu Dụng lễ phép:

- Thưa thượng quan, tôi được quan Phụ chính Nguyễn Văn Tường cử đi rước vua về.

Thuyết quắc mắt nói với Dụng:

https://thuviensach.vn

- Không được! Vua về để người Pháp giam hãm à? Ông quay lại nói với mọi người: Bao giờ kinh thành hết giặc, vua mới trở về.

Nói xong, Thuyết đứng phắt dậy. Dụng sợ uy thế quan bộ Binh, vội vàng cùng toán quân kỵ rút ngay.

Biết có người từ kinh ra đón, Thái hậu cho tìm Thuyết lại và bảo:

- Ta tuổi cao sức yếu, không thể đi tiếp. Khanh để cho ta cùng hai bà Phi ở lại thành Quảng Trị này. Chờ xem tình hình ra sao sẽ liệu...

Thuyết thấy không thể mời Thái hậu đi tiếp, đành nói với Trương Quang Đản:

- Ngài thu xếp để Thái hậu cùng hoàng gia trú tại thành này. Đề phòng quân Pháp gây hại.

Ngay sau đó, Thuyết cùng đoàn hộ giá đưa vua lên đường vào Tân Sở. Vua nằm trên cáng, phó cho quan quân đưa mình qua những chặng đường gập ghềnh, hai bên rừng cây âm u, tiếng ve rầu rĩ...

Tân Sở có ba vòng thành bao quanh với mấy cung điện nhỏ gọn. Có trại đóng quân. Có các kho thóc, muối, súng đạn, cùng nhiều vàng bạc tích góp từ mấy tháng qua. Vua vào thành nghỉ lại.

Tôn Thất Thuyết thành người phụ chính duy nhất của vua. Ông vừa đi đường vừa nghĩ công việc. Đến Tân Sở, ông cho thảo tờ chiếu, công bố việc vua phải tạm rời kinh đô ra nơi sơn phòng, hiệu triệu toàn quốc Cần Vương chống giặc. Tờ chiếu được vua phê chuẩn, có những đoạn:

"Từ xưa, kế sách chống giặc không ngoài ba điều: đánh, giữ, hòa. Đánh thì chưa có cơ hội. Giữ thì khó định hạn được sức. Hòa thì họ đòi hỏi không biết chán. Đang lúc sự thế đầy khó khăn như vậy, bất đắc dĩ phải tòng quyền... Trẫm tuổi trẻ nối ngôi, lúc nào cũng nghĩ tới tự cường, tự trị.

https://thuviensach.vn

Phái viên của Tây ngang ngược cưỡng bức, ngày càng quá quắt. Hôm trước chúng đưa thêm binh thuyền đến, buộc ta theo những điều không thể nào theo được. Tình thế lúc này chỉ còn hai điều: một là cúi đầu nghe theo giặc, để mất cơ hội; hai là nhìn rõ âm mưu giặc mà đối phó, tạo điều kiện để có lợi thế sau này. Thần dân chung mối lo này thì phải chung tay vào việc, nghiến răng, dựng tóc, thề giết hết giặc, ta nghĩ không ai là không có cái chí như thế. Trẫm đức mỏng, gặp biến cố không thể giữ được để đô thành bị hãm, xa giá phải rời xa là tội ở trẫm. Nhưng trăm quan, tướng sĩ không kể lớn nhỏ, chắc không bỏ trẫm, kẻ trí hiến mưu, kẻ dũng hiến sức, người giàu góp của giúp quân nhu, đồng bào chẳng từ nguy hiểm. Cứu nguy, chống đỡ, không tiếc tâm lực; lòng người giúp thuận, chuyển loạn thành trị, chuyển nguy thành an, thu lại bờ cõi. Phúc của xã tắc là phúc của thần dân, cùng lo nghĩ với nhau là tốt. Nếu cái tâm sợ chết nặng hơn lòng thương vua, nghĩ cho mình hơn lo cho nước, quan thì lẩn tránh, lính thì đào ngũ, dân thì không trọng nghĩa cấp cứu việc công, kẻ sĩ bỏ chỗ sáng vào nơi tối, thì là sống thừa trên đời, là mặc áo mũ nhưng làm trâu ngựa, không ai nỡ như thế. Triều đình sẽ có thưởng phạt phân minh. Phải nghiêm chỉnh mà tuân theo tờ chiếu này".

Tru.yện. được dịch tại iREAD.v.n.

Cử người ấn hành, tán phát tờ chiếu, Thuyết lại xin vua ra một tờ dụ cho các quan viên hiện còn ở Bắc Kỳ, phong chức giao việc để họ được danh chính ngôn thuận, ứng nghĩa Cần Vương. Đất Bắc Kỳ phải là địa bàn cốt yếu chống giặc từ bể Đông vào, từ miền Trung ra, lại là nơi tiếp giáp nước Tàu, có thể bí mật cầu viện nhà Thanh.

Hôm sau, một đạo dụ ban ra từ Tân Sở. Vua khai phục nguyên hàm cho Hoàng Tá Viêm, cử làm Tiết chế quân vụ toàn Bắc Kỳ. Khai phục nguyên hàm hoặc thăng chức cho Nguyễn Đình Nhuận, Nguyễn Quang Bích, Lã Xuân Oai, Tạ Hiện, Nguyễn Văn Giáp, Nguyễn Cao, Phạm Huy Quang, Nguyễn Thiện Thuật, Hoàng Đình Kinh và những người khác.

https://thuviensach.vn

Thuyết xin vua cho Nguyễn Quang Bích làm Thượng Thư bộ Lễ, sai đem quốc thư sang Vân Nam xin nhà Thanh cứu viện. Vua chuẩn y.

Ở Tân Sở, Thuyết cùng mấy đại thần lo liệu nhiều việc. Quan tướng, quân lính đi theo không nhiều, ông giao cho mỗi người kiêm nhiệm hai ba việc, để cái triều đình nhỏ bé và thiếu thốn này hoạt động được. Nó phải làm cho các nơi ứng nghĩa thấy vua vẫn là ngọn cờ vẫy gọi. Nó phải tỏ ra cho nhà Thanh, nhất là quan chức mấy tỉnh giáp Bắc Kỳ thấy nước Nam vẫn còn một triều đình chống Pháp. Nó khiến nước Pháp cũng như những kẻ theo Pháp không thể xem thường, hơn nữa còn phải hao tâm tổn lực vì nó.

Thuyết giao cho hai con trai mình: Tôn Thất Đàm, mười tám tuổi; Tôn Thất Thiệp, mười bốn tuổi, được huấn luyện võ nghệ từ sớm, làm cận vệ cho vua Hàm Nghi. Các tướng theo vua như Trần Xuân Soạn, Hồ Văn Hiển chỉ huy các đội vệ binh bảo vệ vòng trong, vòng ngoài của Tân Sở. Cho phép các viên Hiệp đốc quân vụ ở các vùng được chọn người có tâm huyết, văn từ Tham tán, võ từ Đề đốc trở xuống, giao chức và việc cho họ.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 111

Chiếm được kinh thành Huế, nắm được Nguyễn Văn Tường, Đờ Cuốcxi hể hả. Ông cho rằng nếu chưa tìm được Hàm Nghi về thì cần đưa Thái hậu Từ Dụ, người có uy tín cao nhất hoàng gia về ngay kinh đô, làm chỗ dựa cho Tường khu xử công việc triều đình. Ông giục Tường viết thư và cử người đi đón Thái hậu. Tường viết:

"Thần không nghĩ rằng Tôn Thất Thuyết lại lừa dối thần như thế, khiến Tam cung (Thái hậu Từ Dụ; vợ vua Tự Đức và mẹ vua Hàm Nghi) tuổi già, cùng nhà vua còn trẻ phải lăn lộn phong trần, chịu làm sao nổi. Nay kinh thành, miếu điện bỏ đi, sao chịu được chua xót, nên thần phải đem thân lăn lộn cùng các quan Pháp đi lại, nguyện cùng xã tắc mất còn. Thần đã gửi thư bày tỏ với Khâm sứ và Đô thống Pháp; họ rất mong rước vua về giữ cung điện như cũ. Song trong thành chưa tĩnh, xin Thái hậu hãy về tạm nghỉ ở Khiêm cung. Đô thống Pháp sẽ phái một hai trăm quân Pháp canh coi, để tránh sự quan ngại. Bọn quân ấy nếu ăn thịt trâu, dê, gà, vịt, ta cũng ưng cho. Cung điện trong thành vẫn còn như cũ, nhưng quân Pháp ở đấy khá nhiều, chưa được yên tĩnh. Cúi xin mệnh giá hồi loan.

Phụ chính Đại thần Nguyễn Văn Tường. (Ấn tín triều đình mất hết, xin mượn tạm ấn Khâm sứ Pháp)".

Thái hậu và hai bà Phi trở về. Trương Quang Đản đem quân hộ tống tới Khiêm cung như Tường dặn. Ngay sau đó, Thái hậu nghe lời tâu của Tường, cho Thọ xuân vương Miên Định, bảy mươi sáu tuổi, nắm quyền nhiếp chính, coi việc nước thay vua. Tường vẫn làm việc Phụ chính giúp việc Miên Định. Nhưng mọi việc đều do Tường xướng xuất theo ý Cuốcxi.

https://thuviensach.vn

Một số quan viên nghe thông cáo chung của Tường và Cuốcxi đã lẻ tẻ về kinh.

Tình hình tại kinh đô cũng như các tỉnh lân cận diễn biến nhanh chóng không theo ý muốn của Cuốcxi. Hơn nghìn quân Pháp có gạo kho chiếm được để ăn. Nhưng thiếu rau quả, thịt cá, vì dân ngoại ô không đem vào bán. Dân phố phần đông chạy ra ngoài chưa về. Số quan viên trở về nhưng chưa dám nhận việc. Một số còn ẩn náu nghe ngóng. Dân giáo dựa thế Pháp, nổi lên chống lại dân lương, nổ ra những cuộc xung đột đổ máu.

Bạn .đang. đọc truyện t.ại iREAD.vn.

Chiếu Cần Vương của vua Hàm Nghi có sức động viên ngay ở các tỉnh gần kinh đô, khiến bọn người theo Pháp phân tâm, ngả nghiêng. Một số đồn binh Pháp đóng ven kinh đô bị đe dọa. Nhiều đội nghĩa quân do quan viên, sĩ phu cầm đầu nổi dậy. Mưu mô dùng người Nam đánh chiếm nước Nam bị phá vỡ, do việc đánh thẳng vào kinh đô, đuổi vua và làm tan rã quan quân. Tin từ Bắc Kỳ vào, cuộc nổi dậy Cần Vương mạnh chưa từng thấy, gây nhiều khó khăn cho Pháp. Số đông quan chức Pháp hiện ở Bắc Kỳ chê Cuốcxi là nóng nảy, vội vã, không biết dùng chiến thuật "tằm ăn dâu", và đã chọc thẳng vào tổ ong.

Cuốcxi ra sức đối phó với tình hình bất lợi do ông gây nên. Ông cho mở các cuộc hành quân săn bắt vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết. Trấn áp các đội nghĩa quân đang mọc lên quanh kinh đô... Cử tướng Pơriđom đem quân đánh từ Huế ra, chiếm Đồng Hới, Quảng Trị, và đánh ra các tỉnh Nam - Ngãi - Bình - Phú... Quan tư Munhê từ Ninh Bình đánh vào Thanh - Nghệ - Tĩnh, càn quét và đóng một số đồn binh.

Nghe dư luận phê phán từ Bắc Kỳ, Cuốcxi cho là các quan chức Pháp ở đó ghen tỵ với việc làm mạnh bạo của ông. Mấy viên tướng thấp hơn ông vài ba cấp ấy, vừa qua đánh mãi không dẹp nổi bọn chống đối ở Bắc Kỳ, không cắt nổi sự chỉ huy của Tôn Thất Thuyết từ Trung ra Bắc. Nay ông đã

https://thuviensach.vn

đuổi được Thuyết, dẫu tình hình có rối lên một thời gian, vẫn hơn là để Thuyết và ông vua chịu ảnh hưởng của Thuyết, cứ ngồi ở kinh đô chi phối tình hình cả nước... Chợt nghĩ tới việc hỗ trợ từ miền trong, ông điện gửi Toàn quyền Nam Kỳ, xin cho quân ra trấn áp bọn nổi dậy Cần Vương ở các tỉnh Bình Thuận, Khánh Hòa, Phú Yên.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 112

Ở Tân Sở, Thuyết nhận được thư của Thái hậu Từ Dụ gửi vua Hàm Nghi. Thư viết: "Sơn phòng Quảng Trị không tiện ở lâu, ngôi vua không thể bỏ trống, vua cần về sớm. Nếu ở lâu nơi sơn phòng lam chướng độc hại, thì tội là bởi những người theo vua, không thể dung thứ". Thư còn truyền cho "Các quan văn võ theo vua hãy trở về, không nên chậm trễ mang lo ngại cho mình".

Thuyết không đưa thư cho vua. Vài ba viên quan nghe có thư gọi đã bỏ vua trở về Huế. Thuyết lo lắng bàn với những người thân cận:

- Thành Tân Sở này nhỏ bé. Quanh vùng đất hẹp, dân thưa. Kẻ địch từ kinh đô ra đây không xa, nếu chúng chiếm Cam Lộ thì Tân Sở hết đường vào Nam ra Bắc. Nay nhân lúc chúng chưa để ý, ta rước vua ra Quảng Bình, rồi dần dần ra sơn phòng Hà Tĩnh, kề với Nghệ An, Thanh Hóa đất rộng, người đông.

Phạm Thận Duật nói:

- Xin cho nghĩ xa hơn, dần dần phải tới Thanh Hóa, nơi đất tốt, thóc nhiều, xưa vua Lê Lợi đã chọn làm nơi thủ hiểm, dấy quân. Đất ấy tiếp giáp với Bắc Kỳ, đang có phong trào Cần Vương mạnh mẽ...

Các quan nhất trí: đầu tiên hãy phò vua ra ngay Quảng Bình. Đường trường cát bụi, vua tôi, lính tráng đưa nhau đi được vài chục dặm, thì có tin quân Pháp từ tàu đổ bộ lên chiếm thành Quảng Bình, chặn đường ra... Thuyết vội vã đưa vua trở lại. Phu cáng cực khổ hơn hôm rời kinh chạy loạn.

https://thuviensach.vn

Vua vừa về tới Tân Sở thì có tin cấp báo: một đạo quân do võ quan Pháp chỉ huy và cố đạo Pháp dẫn đường, từ phía bể tiến vào chiếm thành Cam Lộ. Thuyết lại gấp rút đưa vua rời Tân Sở, theo đường ven núi ra phía Bắc. Bao nhiêu của cải, kho tàng tích góp lâu nay, phải bỏ lại hoặc chôn giấu. Mất mát nhiều.

Con đường ven núi vừa mở ít lâu đã dùng. Thuyết đưa vua qua một chặng dài, thì có cấp báo: hai đội quân triều đình do hai viên quan Nam chỉ huy, đuổi bắt vua từ hai hướng khuýp lại. Quân hộ giá do Trần Xuân Soạn chỉ huy tiến lên ngăn chặn. Hai đội quân kia bắn súng chỉ thiên, làm như là có chiến đấu, rồi rút lui.

Truyện được d.ịch tại iREAD.v.n..

Biết đó là những đội quân buộc phải làm theo lệnh Pháp, Xuân Soạn không truy kích, quay lại bảo vệ vua tiếp tục đến đồn Chấn Lạo, rồi tạm nghỉ chân.

Trên đường đi, Thuyết được tin Thái hậu lại ra tờ dụ cho các tỉnh thần phụ cận kinh đô: "Phải tìm đón vua về. Và bắt Thuyết do chuyên quyền làm sai, là tội lớn, là kẻ ác nhất thiên hạ, ai cũng có thể giết được. Bắt Thuyết sẽ có thưởng lớn. Nơi nào che giấu sẽ bị xử trí. Tịch thu hết gia sản nhà Thuyết và Phạm Thận Duật, bắt cả cha mẹ, anh em, vợ con giam lại chờ xét...".

Không nao núng trước tờ dụ mang danh Thái hậu nhưng ý tứ là của người khác, Thuyết lại đưa vua rời đồn Chấn Lạo đi tiếp. Qua một cái đèo hiểm trở, vua tới một bản nhỏ. Viên thổ ty và dân Mường cho mượn nhà để vua ở, canh gác hộ vệ vua.

Hôm sau, Thuyết quyết định theo đường ven núi đưa vua ra sơn phòng Hà Tĩnh, nơi được xây dựng công phu từ nhiều tháng nay. Đường xa, trời nóng nực, đói cơm, thiếu nước... Quan quân theo vua ngày càng ít dần,

https://thuviensach.vn

phần vì đau yếu, tử vong, phần thì bỏ trốn. Ba cha con Thuyết cùng mấy viên cận thần đi sát bên vua để bảo vệ ngày đêm. Những người lính trung thành và dũng cảm thay đổi nhau cáng vua qua nhiều ngày đường, vai rát chân đau. Qua địa phận Quảng Trị, Quảng Bình dài dằng dặc ra đến Kỳ Anh. Thuyết cấp báo cho chánh sứ sơn phòng Hà Tĩnh đem quân đi đón vua. Đúng lúc này có tin một đạo quân triều đình, theo đường ven bể nhắm tới sơn phòng Hà Tĩnh. Xa giá tạm dừng ven đường. Trần Xuân Soạn đem một toán quân Phấn Nghĩa đến sơn phòng dò xét tình hình. Nếu gặp nguy thì cấp tốc trở lại báo tin, kịp đưa vua đi hướng khác.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 113

Ở Tiên Động, Nguyễn Quang Bích nhận được tờ chiếu Cần Vương của vua Hàm Nghi, và tờ dụ vua phong ông làm Thượng Thư bộ Lễ, sung Hiệp đốc quân vụ. Ông được vua ủy nhiệm đem quốc thư sang Trung Quốc, trình về việc vua Tự Đức băng hà; người Pháp chiếm kinh đô Huế; và xin cầu phong, cầu viện...

Cũng vào dịp này, vua phong chức mới cho những viên quan đã trả ấn, từ chức cũ. Nguyễn Đình Nhuận làm Tổng đốc Sơn - Hưng - Tuyên. Lã Xuân Oai làm Tuần phủ Cao - Lạng. Cho Nguyễn Thiện Thuật thăng chức Đô thống. Cho Nguyễn Văn Giáp sung Hiệp đốc quân vụ. Hoàng Tá Viêm làm Tiết chế quân vụ toàn Bắc Kỳ. Tạ Hiện cũng được phong Đô thống...

Cũng vào dịp này, các quan viên ở Bắc Kỳ nhận được cả thông cáo chung của Nguyễn Văn Tường và Đờ Cuốcxi, gọi về triều để giữ nguyên chức cũ, được quan Pháp bảo hộ. Nhiều người phải dằn vặt, cân nhắc giữa việc theo vua Hàm Nghi vào rừng đánh giặc với việc trở về làm quan. Nguyễn Văn Tường, Thái hậu Từ Dụ cùng một số hoàng thân, quan viên đã về kinh, thoát khỏi quân Pháp truy đuổi, là điều khiến người ta phải suy tính. Theo vua Hàm Nghi thì giữ được đạo lý trung quân ái quốc, nhưng không chắc làm nên tích sự...

Hoàng Tá Viêm thấy Trương Quang Đản, người cũng đánh Pháp năm trước, nay được Nguyễn Văn Tường bảo lãnh cho tiếp tục giữ chức Tuần phủ Quảng Bình, ông nảy ý muốn về theo Thái hậu Từ Dụ. "Theo Thái hậu chứ không theo Pháp", ông tự an ủi mình như thế. Do vậy, nhận tờ dụ của

https://thuviensach.vn

vua Hàm Nghi nhưng ông không dám thi hành. Rồi ông lặng lẽ tìm đường về Huế.

Tiên Động trở thành căn cứ chính của nghĩa quân, là nơi quy tụ, nơi qua lại bàn mưu tính kế, của nhiều người Cần Vương chống Pháp ở Bắc Kỳ. Đó là do sau khi Tá Viêm không dám nhận chức, vua Hàm Nghi bèn phong cho Quang Bích là Thuần trung tướng, Hiệp thống quân vụ, nắm việc quân toàn Bắc Kỳ. Lại cho Bích kiêm chức Khâm sai, thừa mệnh vua trông coi việc nước ở toàn kỳ. Ông được vua cho đặc quyền chọn người trao chức vụ: quan văn từ Bố chính, Án sát; quan võ từ Đề đốc, Lãnh binh trở xuống.

Nhận trọng trách như thế, Quang Bích lo toan làm việc ngày đêm, không nề mệt mỏi. Ông giao cho người học trò thân cận là Trần Ngọc Dư, từ vùng cửa Ba Lạt lên đây, làm việc liên hệ với các quan viên theo chiếu Cần Vương và các thủ lĩnh nghĩa quân. Cùng họ xét việc, chọn người, rồi đề đạt với quan Khâm sai phong chức mới.

Những viên thủ lĩnh nghĩa quân gần Tiên Động được phong chức sớm: Đề Hoan, Tán Áo, Lãnh Doãn... Cai tổng Thúy (tức Kiều) cũng được phong Đề đốc... Liền sau đó phong cho những người ở xa hơn: Đề Vân, Đốc Tít, Đốc Ngữ, Lãnh Cồ...

Quang Bích giao cho Đề Hoan làm tham mưu quân vụ: nắm tình hình lực lượng nghĩa quân toàn Bắc Kỳ để truyền đạt chủ trương. Đặt hệ thống liên lạc từ trên xuống dưới để giao lưu tin tức chiến đấu. Lập mạng lưới thám sát, nắm tình hình giặc; thâm nhập hàng ngũ lính ngụy, lập mưu đánh địch từ trong ra...

Các quan văn hiện diện ở Tiên Động: Nguyễn Tử Ngôn, Nguyễn Tôn Hoàng, Phạm Văn Địch, Phùng Khắc Nhuận... có sự hướng dẫn của Tán Áo, người địa phương, tỏa ra liên hệ với các chức dịch tổng lý, châu bản, tiến hành thu thuế, tuyển quân...

https://thuviensach.vn

Giữa lúc công việc mới mẻ, bề bộn, Quang Bích nhận được tin các viên Tri phủ Lâm Thao là Nguyễn Khắc Hợp, Bố chính Hưng Hóa là Bùi Quang Thích, đem thư gọi đầu thú của quan Pháp từ Hà Nội đến Tiên Động, trao cho Quang Bích.

Quang Bích không muốn gặp hai viên quan đó. Ông chỉ xem thư rồi viết tờ phúc đáp cho quan Pháp: "Quý quốc cho quân sang đây, một rằng hòa hảo, hai rằng bảo hộ, để rồi chiếm thành trì của chúng tôi, đuổi vua, đuổi tướng chúng tôi... Lợi quyền chính trị đều thu về tay quý quốc. Văn thần, võ tướng chúng tôi bị quý quốc câu thúc trói buộc. Gọi là hòa hảo mà như thế ư. Mong rằng quý quốc đem thành trì trả chúng tôi, đặt lại vua Hàm Nghi lên ngôi, khiến cho vua và dân chúng tôi được yên vui hòa hợp. Còn quý quốc vẫn thông thương như cũ. Điều đó há chẳng phải là việc nghĩa to lớn lắm sao. Bằng không, quý quốc cứ cậy về cái hay, cái giỏi của mình, thì chúng tôi cũng không chịu thua kém. Nếu chúng tôi thắng và sống thì là nghĩa sĩ của triều đình. Chẳng may mà thua thì là quỷ thiêng giết giặc. Thà chịu tội với nhất thời, quyết không chịu tội với vạn thế. Một chữ "thú" từ nay quý quốc đừng có nhắc lại nữa."

Nguồ-n: iread-.--vn

Quang Bích đáp lời dụ dỗ của kẻ địch rất khẳng khái, nhanh chóng, không phải suy tính nhiều. Rồi ông quay ra tiếp Đô thống Nguyễn Thiện Thuật, từ Hưng Yên theo thuyền ngược sông Hồng lên đây. Hai người đã từng cùng làm việc đánh trận Cầu Giấy, giết Rivie. Bích đề xuất việc sử dụng quân Cờ Đen; Thuật cưỡi ngựa lên Bảo Thắng trao mệnh lệnh cho Lưu Vĩnh Phúc... Sau mấy năm xa cách nay lại gặp nhau, ai cũng xúc động. Quang Bích nói:

- Không hiểu thiên địa an bài thế nào, mà tại xứ Bắc Kỳ, ngài nổi dậy ở tỉnh Đông, ông Tạ Hiện nổi lên ở tỉnh Nam, ông Nguyễn Văn Giáp nổi lên ở tỉnh Đoài. Còn tôi thì ở phía Bắc. Thế là Đông, Đoài, Nam, Bắc, từ trung du đến trung châu, chỗ nào có giặc thì có nghĩa quân chống lại. Nay

https://thuviensach.vn

giặc đang manh tâm chia cắt các vùng, các tỉnh, không cho nơi này phối chiến hoặc tiếp viện cho nơi khác. Ta phải chủ động đối phó với giặc ở từng nơi, ngay cả lúc bị bao vây, cô lập. Ngài bàn thấu đáo hơn với tôi về điểm này.

Được nghe những điều tâm đắc, Thiện Thuật nói:

- Thượng quan đã chỉ ra một hình thế rất đúng với diễn biến hiện thời. Tôi nhất trí với cao kiến: phải chủ động đối phó với giặc trong từng vùng, từng tỉnh, thậm chí từng khu rừng, từng căn cứ. Nay là lúc phải lấy đoản binh thay cho trường trận, lấy nhược chế cường, dần dần chuyển bại thành thắng. Binh thư thời Trần, thời Lê đã dạy, nay ta cần vận dụng.

Quang Bích chăm chú lắng nghe, chòm râu dài rung rung tâm đắc:

- Ngài nói thật chí lý. Đất nước ta không phải bây giờ mới chống giặc. Tổ tiên ta đã mấy trận đại thắng Bạch Đằng, đại thắng Hàm Tử, Chi Lăng, Đống Đa... Có lúc các cụ quân thưa, lương cạn, nhưng chí phục thù thức ngủ không quên. Quân các cụ xưa từ ít lên nhiều, từ yếu lên mạnh, là do các cụ "dĩ dân vi bản, vị quốc phục thù". Đánh giặc vì nước vì dân nên khi nguy khốn được dân che chở. Chúng tôi ở trên này lấy rừng núi làm nơi ẩn náu; các ngài ở trung châu thì ẩn náu trong dân. Còn nói đến nhân lực, tài lực thì ở bất cứ đâu cũng phải khai thác trong dân.

Hai ông trò chuyện khá lâu về phương lược cứu nước, chống giặc, toàn dân vi binh, toàn dân cấp lương; về chiến thuật, nội công ngoại kích, bí mật bất ngờ... lại cũng chỉ ra những điều nan giải và những dự kiến khắc phục... Tán Thuật nhận đem những điều luận bàn tại đây về truyền đạt cho Tạ Hiện, vì đường từ tỉnh Đông sang tỉnh Nam không quá xa.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 114

Gần đây có nhiều quan viên, tướng sĩ qua lại Tiên Động. Quang Bích thấy cần phải dựng một ngôi bái đường, để mọi người từ đây bái vọng về hướng vua tạm cư. Đây không chỉ là để giữ lễ quân thần, mà còn để nhắc nhở lòng trung nghĩa trong cảnh gian nan, cách trở.

Ông giao cho Tán Áo sửa sang qua loa năm gian nhà đang có để tiếp tục làm bản dinh, hàng ngày ông và các quan làm việc. Dựng riêng ngôi nhà ba gian cao to hơn, ở vị trí trung tâm làm bái đường.

Tán Áo quen thung thổ, quen người quen việc, tìm thợ làm nhà. Ông còn cho người ra huyện lỵ Cẩm Khê mua sắm hoặc mượn tạm một số phương tiện về bài trí nhà bái đường.

Nghe tin quan Khâm sai ở Tiên Động làm nhà bái đường, chức dịch và dân làng bên bảo nhau mở cửa đình, khiêng đến một chiếc án thư, để làm lễ kính vua.

Ít lâu sau, ngôi bái đường cột gỗ, mái lá, đơn sơ nhưng xinh gọn mọc lên. Một án thư sơn son thếp vàng đặt ở giữa. Phía trên án thư là khung gỗ, dán giấy hồng điều, viết mực nho bốn chữ "Ngũ sắc vân tiêu" (hướng tới nơi có mây năm sắc). Theo sách xưa thì nơi vua ở có mây năm sắc che trên. Hai bên là hai câu đối:

Cần Vương, đại hải cao sơn chuyển

Tụ nghĩa, hùng binh dũng sĩ quy.

https://thuviensach.vn

(Chiếu Cần Vương xuống, biển rộng núi cao chuyển động. Lệnh tụ nghĩa ra, quân hùng tướng mạnh kéo về.)

Trước sân bái đường dựng cột cao, kéo lá cờ sắc vàng, đề hai chữ Cần Vương.

Bái đường khánh thành thì Tiến sĩ Tống Duy Tân từ Thanh Hóa ra. Tỉnh ông không thuộc Bắc Kỳ, nhưng được biết Tiên Động là nơi Khâm sai của vua chọn làm đất căn cứ, nên ông ra xin bàn việc nghĩa. Qua dòng sông Mã chảy xiết, qua rừng sâu, đèo dốc, đi mấy ngày đường tới đây. Ông xúc động ngắm nhìn ngôi bái đường đơn sơ mà tôn nghiêm, không kém ngày nào ông vào kinh đô chiêm ngưỡng điện Thái Hòa. Mắt ông rưng rưng hướng lên lá cờ Cần Vương ngời ngời ánh nắng. Ông đứng trước khung đại tự "Ngũ sắc vân tiêu", nghĩ về một vùng rừng núi xa xôi mà vua Hàm Nghi tạm trú. Ông phục xuống lạy trước án thư theo lễ quân thần. Rồi ông cùng Quang Bích nghị luận về đôi câu đối: ý hay, lời chỉnh, thể hiện được tình dân, thế nước lúc này.

.Truyện đư.ợc dịch .trực ti.ếp tại iREAD

Đứng trên đồi cao, Tống Duy Tân quan sát đồn lũy, pháo đài, đường tiến, đường lui... chưa thể gọi là vững chắc, nhưng có tính toán thận trọng. Nghĩa quân, nhóm thì luyện võ, tập bắn, nhóm thì vun ngô, tưới khoai. Ông bỗng thấy những người ở đây, từ quan đến lính, đều đáng khâm phục. Tiên Động chẳng những là bản doanh của nghĩa quân Bắc Kỳ mà còn là của những tỉnh lân cận.

Quang Bích mời Tống Duy Tân vào bản doanh trò chuyện. Ông nhắc lại hồi giặc Pháp đánh bán đảo Sơn Trà, cụ Hoàng giáp Phạm Văn Nghị, người Nam Định, thầy học của Tống Duy Tân, đã có tờ sớ xin vua Tự Đức lấy huyện Yên Định - Thanh Hóa làm kinh đô thứ hai. Khi có giặc gâya hấn thì vua và triều đình sớm dời ra đó, để có một hậu phương hùng hậu, dân đông, lương nhiều, thủ hiểm chống giặc... Nhưng tiếc thay vua không

https://thuviensach.vn

chuẩn y... Rồi hai ông cùng bàn kỹ phương lược chống giặc, kế sách trong ngoài phối chiến, nhiều điều ý hợp tâm đồng...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 115

Một sáng mùa thu, Quang Bích nói với Nguyễn Văn Giáp:

- Vừa qua, có dăm bảy người xứ Bắc được vua giao trọng trách, nhưng phần nhiều ở xa nhau, chỉ có ông với tôi là kề cận một nơi. Tôi sửa soạn lên đường sang Tàu công cán, mọi việc ở đây giao lại ông đảm đương. Kẻ địch súng tốt đạn nhiều, nhưng dân ta có tinh thần bất khuất, giặc không dễ nhanh chóng đè bẹp. Tôi đi ít lâu, mong sao được việc, rồi trở lại đây cùng ông chung sức đánh giặc.

Văn Giáp nghe vị Khâm sai nhiều tuổi và uy vọng lớn, nói lời tâm huyết. Ông hứa:

- Xin thượng quan cứ yên tâm lên đường theo mệnh vua. Tôi cùng những người ở lại, hứa làm mọi việc mà thượng quan chỉ ra. Xin thề sinh tử với vùng đất này!

Quang Bích gặp riêng người đồng hương Nguyễn Quang Hoan, dặn dò: "Tôi đi xa một thời gian, ông ở lại cùng các quan văn võ ở đây, một lòng tuân thủ sự điều khiển của Hiệp đốc Nguyễn Văn Giáp, để tạo ra sức mạnh mà chống kẻ thù. Ông vốn tính trực triệt, nghĩ sao nói vậy, tôi đã quen thì không sao. Nhưng với những người chưa quen, ông cần chín chắn để tránh xảy ra bất hoà".

Soát lại chiếc khăn gói khoác vai, Quang Bích xếp phong thư của vua Hàm Nghi vào một tấm da, tránh nhàu nát và thấm nước. Phong thư sẽ trao tận tay viên Tổng đốc nhà Thanh ở tỉnh Vân Quý.

https://thuviensach.vn

Rời Tiên Động, Quang Bích cùng vài người tùy tùng theo đường mòn, xuyên rừng ngược lên phía Bắc. Đường xa trăm dặm, vượt thác băng ghềnh, ông nhủ mình gắng sức bằng mấy vần thơ:

-Truyện được- cập nhật nhanh nhất tại iread-.vn-

Gập ghềnh nào sợ bước gian nan

Cứu nước, thân già dạ sắt son

Trung hiếu trên đầu trời chiếu thấu

Giang sơn che chở được bình an.

Ngày đi, đêm vào nhà dân thiểu số nghỉ trọ. Cuối thu, mưa rừng chớm lạnh, chủ nhà đốt củi giữa sàn, lấy hơi ấm cho khách sưởi. Quang Bích ngồi bên hai người tùy tùng trẻ tuổi. Mấy hôm đi xa, chân mỏi người mệt, lại thiếu áo không chăn, khó ngủ, người tùy tùng ngáp dài buồn nản. Để đưa họ vào giấc ngủ, ông kể lại một chuyện cũ:

- Cuối năm Mậu Ngọ, cách đây hai mươi sáu năm, giặc Tây đánh chiếm bán đảo Sơn Trà. Cụ Nguyễn Tri Phương đốc suất tướng sĩ chống giặc. Ở vùng Nam Định có cụ Hoàng giáp Phạm Văn Nghị, năm mươi tư tuổi, trạc tuổi ta bây giờ, đứng lên chiêu tập 365 nghĩa dũng, trong số có năm vị Cử nhân, tám vị Tú tài, cùng hàng chục học trò, tình nguyện vào Sơn Trà cùng quân triều đình chống giặc. Cụ Nghị nhiều tuổi nhưng vẫn cùng đoàn nghĩa dũng, đi hơn hai chục ngày mới vào tới kinh đô. Tới Huế thì giặc rút khỏi Sơn Trà, vào đánh thành Gia Định. Vua Tự Đức cho là ta đang thương thuyết với Pháp, không nên để đoàn nghĩa dũng đi tiếp. Vua ban khen rồi cho trở về quê.

Câu chuyện xúc động khiến hai người trẻ tuổi ngẫm nghĩ sâu xa, thở dài mấy lần rồi ngủ thiếp lúc nào. Quang Bích đắp chiếu cho họ. Ông gạt

https://thuviensach.vn

bỏ tàn trắng cho than hồng hơi ấm, mấy lần ông dậy tiếp củi vào bếp để lửa khỏi tàn.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 116

Được Đờ Cuốcxi giao việc, Nguyễn Văn Tường dốc sức làm. Ông không muốn mình bị viên tướng táo tợn và kiêu căng ấy nghi ngờ là thiếu tận tâm. Ông còn muốn tỏ ra là người mẫn cán nổi bật lúc này.

Theo ý Tổng Công sứ Sampô, Tường xin Thái hậu Từ Dụ và Nhiếp chính Miên Định cho làm một số việc. Loại bỏ những viên quan về kinh nhưng vẫn có ý ngầm chống Pháp. Gọi Trần Đình Túc, tám mươi tuổi, đi đứng phải có người đỡ, đã hai lần về hưu ra làm việc, vì Túc khéo cư xử với quan Pháp qua mấy lần thương lượng trước đây. Đoàn Văn Hội đã từng làm Khâm sai Bắc Kỳ, chọn người bổ quan giữ thành theo ý Pháp, đã về hưu nay lại gọi ra. Tường còn xin cho Hoàng Tá Viêm và Võ Trọng Bình làm việc ở viện Cơ mật, nhưng hai người này bị Sampô nghi kỵ, vì có thời gian dài chống Pháp, chỉ giao những việc không quan trọng. Tường còn được Sampô cho biết: khi vua về mới có thể bàn việc trả lại kinh thành. Sampô còn yêu cầu Tường chọn các quan đầu tỉnh, ai làm việc theo ý Pháp thì giữ, không thì bỏ. Nhưng việc này Tường chưa thể làm, e bị phản ứng rộng.

Thái hậu gọi Tường đến hỏi về việc tìm vua Hàm Nghi. Tường tâu đã cho niêm yết khắp nơi, hai đạo dụ của Thái hậu về việc đón vua và bắt Thuyết. Lại cho ba viên đại thần làm Khâm sai đến ba tỉnh Thanh, Nghệ, Tĩnh, hợp lực với quan quân địa phương tìm đón vua. Để tỏ cho quan Pháp biết triều đình không dung túng Thuyết, đã xử Tôn Thất Đính, cha Thuyết, về tội không dạy con tốt, lại còn theo con làm sai, kết án tử hình; nhưng xét đã bảy mươi tư tuổi, chỉ bắt bỏ họ nhà vua (họ Nguyễn, bậc Tôn thất), và phải theo họ mẹ (họ Lê), rồi đày ra Côn Đảo. Tịch thu gia sản những viên

https://thuviensach.vn

quan đến lúc này còn theo Hàm Nghi, như Hồ Văn Hiển, Trần Xuân Soạn, Phan Văn Mi và bắt giam cả vợ con. Phạm Thận Duật đã bị bắt, giam chờ xử tội. Lại treo giải thưởng: ai bắt sống Thuyết được 1.000 lạng bạc, chém chết Thuyết được 800 lạng.

Nguồ..n:. ire.ad.vn

Vào dịp này, Nguyễn Hữu Độ ở Hà Nội đột ngột về kinh, thăm Thái hậu Từ Dụ, rồi ra Sứ quán Pháp bàn bạc với Sampô.

Sau đó, Hữu Độ mới đến gặp Tường chào theo thông lệ. Độ niềm nở ngoài mặt nhưng lạnh nhạt trong lòng, vì biết Tường không ưa mình từ lâu.

Tường tiếp Độ với tâm trạng bất bình. Ông đang là người giữ chức trách như quan Tể tướng đầu triều, độp một cái phải cư xử bằng vai phải lứa với viên quan đứng đầu một tỉnh, tài năng không nhiều, tư cách hèn kém. Khi làm việc ở nha Thương chính Hải Phòng, Độ quen thân với cả giám mục và Lãnh sự Pháp. Từ khi người Pháp thắng thế ở Bắc Kỳ, Độ ra sức làm mọi việc mà họ cần. Nhờ vậy mà nay Độ được Cuốcxi và Sampô nâng đỡ, cho lên địa vị cao: Kinh lược sứ Bắc Kỳ sung viện Cơ mật. Độ được quyền chọn người làm quan đứng đầu các tỉnh, phủ, huyện ở Bắc Kỳ... Tường vốn khinh thường Độ, kẻ đã bắt quan viên, chức dịch từ huyện đến tổng, xã, góp hơn mười ngàn đồng bạc xây sinh từ sang trọng cho mình. Độ bị tố cáo và triều đình đang xét trị tội, thì xảy ra vụ Cuốcxi chiếm kinh thành. Sự biến ấy giúp Độ thoát tội và còn thăng quan tiến chức vùn vụt.

Hữu Độ cũng nghĩ về Tường: "Thời thế đổi thay rồi. Cờ ở tay anh đã chuyển sang tay tôi, nhưng anh chưa thấy rõ. Người Pháp đang bàn chuyện với tôi. Anh biết điều thì hãy rút vào hậu trường cho nhanh...".

Sau vài lời thăm hỏi tẻ nhạt, Độ chuyển sang bàn việc nước với vẻ đầy quan trọng. Tường "ư hừ" ra ý nghe nhưng không bàn. Thấy Tường không

https://thuviensach.vn

cộng tác, Độ khó chịu:"Đã đến lúc tôi không cần bàn với anh nữa. Anh đừng tưởng..."

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 117

Qua những ngày dãi nắng dầm mưa, muỗi châm vắt bám, Quang Bích sang tới Vân Nam. Ông vào yết kiến Tổng đốc Sầm Dục Anh.

Dục Anh đã từng gặp Quang Bích tại Hưng Hóa, khi đạo quân Vân Quý sang giúp nước Nam chống Pháp. Ông đã nghe Lưu Vĩnh Phúc ca tụng tài năng và đức độ của Quang Bích. Gần đây hành động kiên quyết chống Pháp của Bích khiến ông càng nể hơn. Nhận quốc thư của vua Hàm Nghi, ông sốt sắng nghĩ cách giải quyết.

Tờ quốc thư viết trên giấy bản ở chốn sơn phòng thiếu thốn. Ấn phong vương đã bị người Pháp bắt nấu chảy, vua Hàm Nghi phải ký tên và áp vân ngón tay. Lời thư thống thiết và cực kỳ khiêm tốn. Nhà vua kể về việc mình lên ngôi trong lúc các tỉnh Bắc Kỳ bị Pháp chiếm giữ, các cửa bể bị phong tỏa. Người Pháp kéo vào kinh đô, nổ súng bắt ký hòa ước và bắt nấu chảy quả ấn bạc mà Thiên triều phong vương cho vua Nam. Gần đây Pháp lại đem quân đến kinh thành đánh phá. Thư viết đậm nét:"Không thể nhẫn nhục được, hạ quốc đã phải đánh nhau với chúng. Nhưng đại bác của chúng rất mạnh, súng đạn của hạ quốc khó địch lại. Tôi phải lánh ra ngoài, đóng giữ nơi hiểm yếu, khích lệ dân chúng trong nước cùng mưu việc lớn... Hạ quốc ở kề nơi ngài cai trị, chắc ngài rõ những tình tiết trên. Mong ngài tâu lên Thiên triều, để hạ quốc được nhận sắc phong và sự cứu viện...".

Sầm Dục Anh thấy quân Pháp đã từng mấy lần bắt nạt nước Trung Hoa, phong tỏa hải cảng, đốt phá kinh đô, đuổi vua ra ngoài, bắt ký hiệp ước, cắt đất cho chúng làm tô giới, mở cửa biển cho chúng buôn bán kiếm lợi lớn... Nay chúng xâm lược nước Nam, vùng phiên thuộc của Trung

https://thuviensach.vn

Hoa; cướp đất Bắc Kỳ, nơi phên dậu của miền Hoa Nam. Rồi đây, tỉnh Vân Quý ông đang cai quản, giáp giới với vùng đất mà Pháp chiếm, sẽ chẳng an toàn. Vì thế mà sau khi ký hiệp ước Thanh - Pháp, người Thanh vẫn lo lắng... Trong buổi tiếp kiến Quang Bích, Dục Anh nói:

- Tôi cảm thông nỗi đau lòng của các ngài qua tờ quốc thư. Tôi hứa sẽ làm tấu chương về triều với sự trần tình thấu đáo. Ngài lưu lại bản doanh ít ngày chờ hồi âm.

Quang Bích nói:

- Thưa ngài Tổng đốc, tôi sang đây với sứ mệnh là xin Thiên triều sắc phong cho vua và cứu viện cho nước. Hai việc lớn ấy mong được ngài thấu hiểu mà tâu về triều cho minh bạch. Còn tôi, là người trông coi quân vụ ở gần vùng ngài cai quản, mong được sự phối hợp giữa hai bên, để tạo thế tương ứng, tương cầu. Rồi đây, người Pháp vẫn không để chúng ta yên ổn. Ở nước tôi, gần ba chục năm qua, Pháp cậy thế mạnh, ba bốn lần chiếm đất, rồi ép ký ước giải hòa, cầu lợi. Ở nước ngài, họ cũng đã vài lần làm như vậy. Cho nên hai nước chúng ta dựa vào nhau mà chống kẻ thù chung.

Truyện được biên tập tại irea-d-.v-n-

Lời nói chân thực của Quang Bích khiến viên Tổng đốc nhớ tới tờ bẩm, của một số quan viên ở Bắc Kỳ xin cứu viện vào dịp này. Ông nhớ lịch sử từ bao đời nay, các tỉnh biên giới vùng Hoa Nam này vẫn có cách cư xử thuận hòa với Bắc Kỳ, nhằm tránh những kình địch bất lợi cho cả hai bên. Nước Trung Hoa vào cuối các đời Tống, đời Minh, không ít người lưu vong tị nạn trên đất Bắc Kỳ, được người Nam chứa chấp giúp đỡ.

Những ngày chờ đợi ở Vân Nam, Quang Bích gặp nhiều người Nam sang đây làm ăn buôn bán. Ông đến thăm các quan viên chức trách để tạo quan hệ thân thiện. Thời giờ còn lại, ông ngâm ngợi những bài thơ ghi trên đường hành trình: "Phong tục biên giới", "Qua thác lớn Điền Phòng"...; viết

https://thuviensach.vn

về đất nước láng giềng: "Nghỉ chân ở Mông Tự", "Đường đến phủ Khai Hoa"... và ông viết về mình khi ở quán trọ thưa vắng: "Nỗi lòng tưởng nhớ"... Ông biết mình đi chuyến này chưa đến được triều đình nước người để cầu viện có hiệu quả, bởi họ cũng đang bối rối do các cường quốc phương Tây lấn át. Nhưng ông cố tìm cách liên kết với tỉnh lân cận này, để họ giúp mình chống giặc.

Điều tiên đoán của Quang Bích không sai. Vua Quang Tự nhà Thanh sau khi nhận tờ cầu viện của vua Hàm Nghi, đã mật dụ cho Sầm Dục Anh: "Trẫm xét trước kia, An Nam tự lập ước với Pháp không có tâu trình. Nay Trung Hoa ký hòa ước với Pháp, An Nam lại đến cầu cứu, thế là hai mang. Hiện nay nước Nam đánh nhau với Pháp, tình hình thế nào, Trung Hoa không hỏi han vào đâu được... Nếu lấy lời nói suông mà đòi lại các tỉnh Bắc Kỳ thì khó mà đòi được...". Còn đối với Nguyễn Quang Bích cũng như những người Cần Vương nước Nam, Dục Anh được mật dụ: "Nên tìm cách tranh thủ các viên quan ấy để sử dụng khi cần".

Hiểu được ý vua mình, Dục Anh gặp Quang Bích và nói:

- Hiện nay Thiên triều đang có nhiều đại sự, nhưng vẫn quan tâm đến việc của nước ngài. Các ngài cứ làm những việc đang làm, chúng tôi sẽ có cách giúp đỡ thích hợp trong tình hình mới. Mối quan hệ như môi với răng giữa hai nước vẫn tồn tại như lâu nay. Năm trước, nước chúng tôi có Phái viên Đường Cảnh Tùng sang Bắc Kỳ, do gặp chiến sự nên đã rút. Nay chúng tôi cử phái viên mới là Chu Lăng Thục sang thường trú bên các ngài. Những việc quan thiết, các ngài nghị bàn với ông Lăng Thục để tâu về Thiên triều, và thông báo cho bản chức biết.

Hôm sau, Quang Bích đưa Chu Lăng Thục và những người tùy tùng về nước. Ông kém vui vì Thanh triều không có quyết định gì cụ thể ngoài lời hứa của viên Tổng đốc họ Sầm.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 118

Tôn Thất Thuyết cùng đoàn hộ giá đưa vua Hàm Nghi đi. Con đường ven núi quanh co hiểm trở, ngày chỉ qua được chín mười dặm. Quân lính bị ốm và chết dọc đường, khi ra đến Hà Tĩnh chỉ còn hơn một trăm người. Trong khi đưa vua đi, Thuyết không lường được những việc người Pháp làm để bắt vua và trừ khử ông. Ông cũng chưa kịp biết viên Chánh sứ sơn phòng Hà Tĩnh là Nguyễn Chính đã được triều đình mật cho làm Thượng Thư bộ Hình. Nhưng vẫn phục đón ở đó để bắt vua Hàm Nghi đưa về kinh, rồi nhậm chức mới. Đến đây ông mới rõ chuyện viên Án sát Hà Tĩnh là Trịnh Văn Bưu đem quân đi bắt vua. Bưu bị nghĩa quân do Ấm sinh Lê Ninh chỉ huy bắt sống. Viên Bố chính Lê Đại theo Pháp bị giết, và tỉnh thành vào tay nghĩa quân. Mấy viên Tri phủ, Tri huyện trong tỉnh vừa ngả theo Pháp đã bị nghĩa quân truy đuổi. Khắp tỉnh Hà Tĩnh có nghĩa quân.

Nghe Thuyết gọi đi đón vua, Nguyễn Chính giấu kín việc mình được triều đình thăng chức; rồi ra khỏi sơn phòng mấy dặm để nghinh giá. Sự chuẩn bị từ sớm khiến sơn phòng này có cơ sở tối thiểu để vua tạm cư; lương thực đủ nuôi hàng trăm người trong nhiều ngày.

Trong khi vua nghỉ ngơi, Thuyết vẫn lo liệu công việc. Ông cử quan sơn phòng tuyển thêm dân dũng và huấn luyện tại các làng. Dựng thêm doanh trại, làm cơ sở cố thủ. Giao Trần Xuân Soạn cầm quân phòng ngự, chống địch từ phía bể đánh lên. Xin vua ra tờ dụ, kêu gọi thân hào, sĩ phu Hà Tĩnh xúc tiến hơn nữa việc chống Pháp. Sắp xếp lại các quan chức tỉnh này: Phan Quang Cư làm Bố chính; Hoàng Xuân Phong làm Chánh sứ sơn phòng. Cho Nguyễn Chính về kinh theo nguyện vọng. Phan Đình Phùng làm Tán lý, Phan Trọng Mưu làm Tham biện... Những người cầm đầu các

https://thuviensach.vn

đội nghĩa quân ở các phủ, huyện đều được phong chức, chia nhau đóng giữ các cứ điểm đường sông, đường bộ, bảo vệ nơi vua ở...

Bạn. đang đọc truy.ện tại iREA.D.vn.

Việc mở rộng sơn phòng trong hoàn cảnh thiếu thốn ngặt nghèo. Hà Tĩnh là tỉnh khó làm ăn, nhiều thiên tai bảo lụt, là nơi "chó ăn đá, gà ăn sỏi". Dân lương và dân giáo xung đột kịch liệt, làm giảm sự ủng hộ đối với nghĩa quân... Nhưng phải tạm đứng chân ở đây để rồi tiến dần ra Nghệ An, Thanh Hóa như dự kiến... Thuyết đang tính toán thì có tin quân Pháp từ Nghệ An sang đánh đồn Trúc Lâm, nhằm kéo lên sơn phòng Hà Tĩnh.

Tình huống biến chuyển quá nhanh và cực kỳ nguy khốn, Thuyết cùng các quan cấp tốc đối phó. Ông quyết định cho những người quê Hà Tĩnh bám đất, dựa vào rừng, tạm thời ẩn tránh rồi trở lại chống giặc. Trước mắt phải làm chậm bước tiến của giặc để vua chạy thoát. Rồi Thuyết cùng những người hộ giá vội vã đưa vua chạy lộn vào phía Nam. Con đường ven núi vừa mới đi qua một cách kinh hoàng, nay buộc lòng phải trở lại.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 119

Tổng Công sứ Sampô trù tính mấy việc gấp rút làm ngay trong triều đình nước Nam, tạo điều kiện trấn áp các đội quân Cần Vương nổi lên từ Trung Kỳ đến Bắc Kỳ. Ông thấy lúc này còn để Nguyễn Văn Tường làm Phụ chính thì Hữu Độ không thể thi thố được công việc. Hai người đó phải một còn, một mất. Ông chủ trương bắt Tường đi giam biệt xứ. Bỏ vua Hàm Nghi, lập vua khác.

Hữu Độ nhanh chóng tán thành chủ trương trên, và nhận làm ngay việc thứ hai: chọn người lập vua mới.

Ngay hôm sau, Cuốcxi cho một toán lính Pháp đột ngột bắt Tường xuống tàu thủy vào Sài Gòn. Cùng lúc Sampô ra tờ cáo thị: "Nguyễn Văn Tường đã nhiều năm chống Pháp, đã cùng Thuyết nổi dậy tiến công tòa sứ và đồn binh Pháp tại Huế. Vừa qua, Tường nhận trong hai tháng sẽ dàn xếp để ổn định Trung Kỳ và Bắc Kỳ. Nhưng đã quá thời hạn mà các tỉnh vẫn nhiều kẻ nổi dậy, đánh giết dân giáo và chống quân Pháp. Do đó bị Thống tướng Đờ Cuốcxi kết tội đưa đi xa".

Tường vào đến Sài Gòn thì gặp cụ Tôn Thất Đính - cha Thuyết và Phạm Thận Duật. Duật quê Ninh Bình, đỗ Cử nhân, làm quan từ triều Tự Đức, chủ kiến chống Pháp, đi theo vua Hàm Nghi ít ngày thì bị bắt. Sau đó không lâu, Tường cùng Duật bị đưa đi đày ngoài đảo Tahiti, giữa Thái Bình Dương. Duật chết dọc đường, thi hài bị quăng xuống biển. Tường chết khi vừa đến đảo mấy ngày.

https://thuviensach.vn

Nhiếp chính Miên Định vẫn làm việc thay vua. Nguyễn Hữu Độ trở thành người đứng đầu các quan trong triều. Độ bàn với Định xin Pháp trả lại kinh thành, để tỏ là Pháp vẫn theo hiệp ước, khiến các thủ lĩnh Cần Vương không có cớ chống đối; và khiến mọi người thấy Độ khéo dàn xếp với Pháp đòi được thành trì. Thành được trả, Thái hậu cùng chư quan sẽ được trở lại cung điện, nha sở như cũ, không phải tạm trú ngoài thành như những ngày qua.

Lời thỉnh cầu việc trên đưa tới Cuốcxi; được chấp nhận. Một bản cáo thị được đưa ra: "Sau sự biến kinh thành Huế, đại diện nước Pháp và nước Nam đã hòa giải. Nước Pháp đánh điện sang phục hồi ngôi vị cho vua nước Nam. Vẫn bảo hộ triều đình nước Nam như cũ nên trao trả thành trì".

Hữu Độ và Phan Đình Bình bàn với Miên Định, rồi tâu xin Thái hậu cho lập vua mới. Lúc này Đình Bình là Tổng đốc Nam Định, được quan Pháp tin cẩn cho về triều làm Thượng Thư bộ Lại, là người thứ hai sau Hữu Độ. Độ muốn chọn một trong số các hoàng thân mà ông thích hơn là Ưng Kỹ (Chánh Mông), con nuôi thứ hai của Tự Đức. Theo di chúc của Tự Đức thì: "Ưng Kỹ người yếu, hay ốm, có tâm tật, học chưa thông mà kiêu ngạo, hay bới việc riêng của người ta, không có tư chất thuần lương nghe theo lẽ phải". Thường ngày người ta thấy Kỹ thích trò phi ngựa trên các đường phố, khiến dân đi đường phải hoảng hốt né tránh, và lỗi đó đã bị vua cha chê trách. Khi đã được phong tước Công còn tự tiện bỏ học, ra ngoài thành xem làm chay cầu phúc sáu ngày, trở về lại còn ngụy biện, bị giáng xuống tước Hầu... Độ có thể tìm được người sạch sẽ hơn nhưng e khó dẫn dắt, vả lại Sampô cũng muốn chọn Ưng Kỹ.

Truyện được cập nhật- nhanh n-hất tại iread.v-n-

Sau khi nghe tâu về việc trên, Thái hậu Từ Dụ có ý ngần ngại, bà nói: "Bọn ta là đàn bà không hiểu việc nước. Phải định lại ngôi vua thì nên bàn hỏi các quan Pháp".

https://thuviensach.vn

Thế là Ưng Kỹ được chọn làm vua, niên hiệu Đồng Khánh. Độ xin Thái hậu ra tờ dụ, có câu: "Nước phải có vua, thì quan Pháp mới trả lại thành. Vậy nay cho Ưng Kỹ lên ngôi. Khi Hàm Nghi về sẽ phong tước Công".

Đồng Khánh hai mươi tuổi lên ngôi. Ông nghe lời bàn của Hữu Độ, cho Miên Định thôi chức Nhiếp chính. Lập Hội đồng Phụ chính gồm Nguyễn Hữu Độ và Phan Đình Bình. Một trong những việc đầu tiên ông làm là ký bức thư gửi sang Pháp:

"Kính thăm Đại hoàng đế nước Đại Pháp bình yên tốt đẹp, nhiều phúc lành. Nay nhờ oai linh quý quốc, bảo hộ tôn xã nước tôi, được còn nước mà ở là ơn to, kính tạ, kính tạ. Nước tôi cùng quý quốc giao hảo đã lâu, không may quyền thần Tường, Thuyết làm bậy, kinh thành thất thủ. May nhờ lượng rộng quý quốc, không nỡ làm tuyệt dòng dõi cướp lấy đất đai, khiến cho quả nhân được nối ngôi lớn. Lại nhờ được quý Đô thống Côraxi (Cuốcxi), Phó đô thống Baruyđam (Pơriđom), Khâm sứ Sabô (Sampô), Lại bộ Thượng Thư Sinhbích (Sinvét) hợp sức giúp đỡ chu toàn. Non sông nước Đại Nam lại có ngày nay là nhờ ơn quý quốc. Nước tôi xin nhận quý quốc là thượng quốc. Xin tuyên bố quý Đô thống Đại thần Côraxi làm Bảo hộ Quận vương. Khi nước tôi yên cả, tôi sẽ sai sứ thần sắm lễ vật sang Pháp để tỏ tình giao hảo lâu dài. Nay kính thư. Đồng Khánh".

Vào dịp này, Sampô yêu cầu Đồng Khánh ra tờ chỉ: "Cho các tỉnh Quảng Nam trở vào và Quảng Trị trở ra đều có quân Pháp đóng giữ; các quan Nam vẫn làm việc trị dân như cũ".

Đờ Cuốcxi tuyên bố trả kinh thành Huế cho vua Đồng Khánh, nhưng kho tàng các loại vẫn do quân Pháp giữ, hàng tháng chiểu theo số lương bổng cần chi để cấp phát cho triều đình. Nay tạm chi cho vua và Thái hậu mỗi người 10.000 lạng bạc, 10.000 quan tiền để dùng riêng. Theo yêu cầu của vua, Cuốcxi cho một đội lính Pháp ngày đêm bảo vệ tại cung điện nhà vua.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 120

Được Nguyễn Quang Bích giao quyền quản lĩnh căn cứ Tiên Động, Bố chính Nguyễn Văn Giáp bàn với Đề đốc Nguyễn Quang Hoan: mở rộng địa bàn hoạt động để bảo vệ căn cứ từ xa. Ông nói:

Chúng ta cần phải tiêu hao binh lực của Pháp. Vì vậy không nên cố thủ một nơi. Quân sĩ chỉ quen đánh ở thế thủ sẽ nhụt chí khí. Phải tìm địch mà đánh khi chúng sơ hở và thiếu phòng bị, đón địch mà đánh khi chúng hành quân mệt mỏi...

Đề Hoan tán đồng, nhận nhiêm vụ chỉ huy bảo vệ căn cứ. Bố Giáp cùng các viên đốc, lãnh đưa quân ra các vùng Cẩm Khê, Hạ Hòa và sang cả Tam Đảo, Vĩnh Yên... Giáp và những người phụ tá chiêu tập dân dũng; liên hệ với các hào mục, các tộc trưởng, thực hành chính sách Thập châu (mười châu có dân tộc thiểu số) mà Quang Bích đề ra trước đây.

Thấy nghĩa quân Bố Giáp chống đối liên tục và lan rộng tới Bắc Ninh, Thái Nguyên, có lúc tới ngoại vi Hà Nội, Tổng chỉ huy quân Pháp liền cho 1.000 lính do quan năm Moocläng chỉ huy đến trấn áp. Khi cánh quân này vây ráp, nghĩa quân khéo léo lẩn tránh trong rừng núi Tam Đảo để bảo toàn lực lượng.Quân Pháp lùng sục hơn một tháng dòng, mệt mỏi tổn thất, không tìm được đối thủ, đành đóng lại một đồn ở Liễn Sơn, rồi rút phần lớn về Hà Nội.

Nghĩa quân lại lần lượt xuất hiện. Họ ngăn cản việc Pháp mua vét gạo thịt, bắt phu bắt lính. Lẻ tẻ có những toán lính Pháp đi đường bị họ phục kích diệt gọn.

https://thuviensach.vn

Được tin nghĩa quân do Bố Giáp cầm đầu về lập căn cứ tại vùng rừng Than Mai, tướng Giamông liền đưa 6.000 quân cùng pháo thuyền vây đánh.

Quân Pháp chia làm ba mũi, theo hai đường thủy, bộ, tiến đánh vùng Than Mai. Gặp nhiều trận phục kích của nghĩa quân, các mũi quân Pháp tiến chậm và bị tiêu hao. Sáng ngày thứ tư của cuộc hành quân, họ mới tập trung tổng công kích Than Mai. Đại bác bắn dồn dập dọn đường cho bộ binh tiến vào vây hãm. Nhưng tới giữa rừng thì nghĩa quân đã rút hết từ đêm trước. Pháp không đạt được mục đích tiêu diệt nghĩa quân bằng cuộc vây đánh khá công phu.

.N.guồn.: iread..vn

Bố Giáp bí mật rút quân theo hướng Tuần Quán - Yên Bái. Củng cố và bổ sung lực lượng, dương đông kích tây, ông thu hút sự chú ý của Pháp về phía mình, tạo thế ổn định cho căn cứ Tiên Động. Sau trận Than Mai, tướng Pháp xếp Bố Giáp vào danh sách "những đối thủ đáng gờm".

Cách đánh của Bố Giáp có sức cổ vũ và hướng dẫn nhiều đội nghĩa quân trong vùng ven sông Lô, sông Thao, sông Đà. Thủ lĩnh những đội quân này là Đốc Ngữ, Đề Kiều, Lãnh Cồ, Đốc Mạc, Đề Thành, Đề Di... Họ khiến cho quân Pháp lúng túng, tiến không gặp địch, lui bị địch phục kích và bị tiêu hao.

Tình hình trên khiến bộ chỉ huy Pháp ở Hà Nội phải cử tướng Giame đem bốn binh đoàn lên đánh Tuần Quán, nơi hội quân của Bố Giáp. Họ chủ trương đánh một đòn quyết định và tiêu diệt. Quan năm Môtxiông và các quan tư Gôđanh, Bêrănggiê, Mihien cho quân tiến thận trọng, vững chắc; vừa đi vừa thăm dò, có khi một giờ chỉ đi được một ki lô mét. Nghĩa quân phân tán phục đánh ở các ngả đường, dốc đồi, ven suối. Cuộc hành quân nhiều tham vọng và nhiều khó khăn của tướng Giame kéo dài bảy ngày mới chiếm được Tuần Quán. Nhưng Bố Giáp đã cho quân vượt sông Thao, ẩn

https://thuviensach.vn

náu trong rừng già, khoảng giữa Hưng Hóa và Cẩm Khê. Giame để lại số lớn lính Pháp và lính tập, đóng một loạt đồn: Than Mai, Yên Bái, Trái Hút, Phố Lu, Văn Bàn... nhằm rút hẹp địa bàn hoạt động của Bố Giáp. Chưa diệt được Giáp, tướng Giame cho là cuộc hành quân chưa đạt yêu cầu cao nhất.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 121

Cuộc rút chạy của vua Hàm Nghi từ sơn phòng Hà Tĩnh trở lại Quảng Bình rất gian nan. Đoàn hộ giá đưa vua khỏi sơn phòng buổi sáng, thì xế trưa đội tiền quân của Pháp ập tới. Các đội nghĩa quân ở Hà Tĩnh cố sức đánh phục, bắn tỉa, khiến địch tiến chậm, kịp cho vua chạy xa, thoát hiểm.

Tôn Thất Thuyết vừa đi vừa trù tính công việc. Ông nói với Trần Xuân Soạn:

- Vua phải trở lại miền trong là chuyện không lợi. Các tỉnh Bình - Trị là nơi cố thủ chứ không phải địa bàn tiến công, vì đất chật dân nghèo, lại gần kinh đô, gần bờ bể, dễ bị quân Pháp vây đánh. Nay giặc từ Nghệ An đánh vào là nhằm chặn đường ta ra phía Bắc. Nếu vua quan ta rút cả vào miền trong là thất sách. Tôi muốn ông luồn rừng ra Thanh Hóa, cùng các thủ lĩnh Cần Vương ở đó tập hợp lực lượng, mở thêm địa bàn hoạt động... Khi có thời cơ, ta sẽ rước vua ra đấy. Ngày xưa, Lê Lợi, Nguyễn Trãi lấy đất Lam Sơn làm nơi tụ nghĩa chống giặc Minh, chỉ sau mười năm đã phục hưng được đất nước.

Xuân Soạn ngẫm nghĩ rồi nói:

- Thượng quan đã chỉ ra điều xa rộng cần làm. Tôi xin lĩnh ý, sáng mai xin đem một số anh em tâm phúc tìm đường, xuyên rừng ra Thanh Hóa. Tôi nghe ở đó đang có nghĩa quân của các ông Phạm Bành, Đinh Công Tráng, Hà Văn Mao, cùng nhiều người khác...

Thuyết nói xen:

https://thuviensach.vn

- Ở đó, em trai tôi là Tôn Thất Hàn cũng đã ứng nghĩa. Thanh Hóa đất rộng người đông, lại kề với Bắc Kỳ, có đường xuyên sang Trung Quốc. Ông ra đấy chắc sẽ làm được nhiều việc để cứu nước. Rất tiếc là ông Thận Duật không còn để cùng đi với ông. Ninh Bình là quê ông ấy.

Chia tay với Xuân Soạn, Thuyết gặp Phan Đình Phùng, Lê Ninh, những người đem quân hộ giá trên địa phận Hà Tĩnh. Ông nói với họ:

- Đã sang địa phận Quảng Bình. Chúng tôi chịu trách nhiệm hộ giá đi tiếp. Các ngài đem quân trở lại, lựa thời cơ đánh giặc tại địa phương, giữ một vùng xung yếu làm cầu nối giữa nơi vua tạm trú với vùng Thanh, Nghệ, rộng hơn là với cả Bắc Kỳ. Lúc này hiếm người trung quân ái quốc có thể đứng đầu các đội nghĩa quân. Không nên quy tụ cả vào bên vua mà bỏ trống các trận địa.

Lời bàn của Thuyết được Phan Đình Phùng và các thủ lĩnh vùng Hà Tĩnh tán đồng.

Đoàn hộ giá vua Hàm Nghi giảm dần số người, phần ra Nghệ An, Thanh Hóa, phần trụ lại ở Hương Sơn, Hà Tĩnh. Đêm ngủ bên rừng, ngày đi theo con đường ven núi gập ghềnh, Thuyết đưa vua vào tới đồn Làng Ve, thuộc tỉnh Quảng Bình.

Đồn binh chật chội, Thuyết cử người vào làng bản tìm thêm chỗ ở. Nơi đây phần đông là người Mường chất phác hiền lành. Vua tạm trú tại nhà viên tộc trưởng.

Thuyết cho con lớn của mình là Tôn Thất Đàm cùng mấy viên Tán lý, len lỏi xuống vùng tả ngạn sông Gianh, liên lạc với các thủ lĩnh nghĩa quân ở Quảng Bình. Việc quan thiết của các đội nghĩa quân vùng này là cản giặc từ xa, góp phần bảo vệ vua ở nơi tạm trú.

Thuyết quan sát địa hình, nhằm lập phòng tuyến quanh nơi vua ở. Làng Ve giáp giới với tỉnh Khăm Muộn nước Lào. Đây là nơi rừng rậm núi

https://thuviensach.vn

cao, suối sâu hiểm trở. Hiếm gạo muối, thiếu cả nước về mùa khô. Lui xuống phía dưới là đầu nguồn sông Gianh, con sông đã từng là vết thương chia cắt mấy trăm năm của cuộc phân tranh Trịnh, Nguyễn. Con sông có cồn cát rộng ngoài cửa bể khiến tàu thuyền Pháp khó đến gần bờ khi thủy triều lui. Vào sâu bên trong, ven sông có những ngọn núi, quả đồi cao. Nghĩa quân đặt đồn canh gác dễ nhìn xa thấy rộng. Hạ lưu sông Gianh đông người cư trú, nhưng làm ruộng, đánh cá đều khó khăn, đời sống quanh năm thiếu thốn.

Tr.u.yện được dịch trực tiếp tại iR.EAD.

Không lâu, Thuyết chiêu tập được một số quan viên lưu tán, trở lại phò vua cứu nước. Lê Trực, nguyên Đề đốc khi thành Hà Nội thất thủ bị giáng chức, nay được khai phục. Trực tụ tập nghĩa quân ở đất Thanh Thủy, làm tiền đồn của tuyến phòng thủ sông Gianh.

Trương Quang Ngọc, con một viên quan có tội bị triều đình đày lên vùng này, được Thuyết sử dụng. Ngọc có khả năng thuyết phục người dân tộc Mường ủng hộ vua. Đứng đầu một đội dân dũng, Ngọc được phong là Lãnh binh.

Tán lý Nguyễn Phạm Tuân, nguyên là Tri phủ vùng này, có chủ kiến chống Pháp, được Thuyết tin cậy. Tuân chỉ huy một đội nghĩa quân đóng ở thượng nguồn sông Gianh.

Vùng sông Gianh lúc này có tới một phần tư số dân theo đạo Giatô. Mấy viên linh mục Pháp ở đây hàng chục năm qua, trở thành người hướng lộ cho quân Pháp, và gây các cuộc xung đột lương giáo.

Tin tức các nơi dần dần đưa tới chỗ Thuyết. Ông biết quân Pháp vẫn ráo riết tìm bắt vua và ông. Sau khi chiếm đóng Đồng Hới, quân Pháp chiếm thêm thành Nghệ An; các quan Nam tỉnh này rút ra khỏi thành ứng nghĩa. Rồi Pháp chiếm thành Hà Tĩnh, đóng quân ở chợ Đồn khống chế

https://thuviensach.vn

đoạn cuối sông Gianh... Thế là một vòng vây đã hình thành nhằm vào nơi vua ở.

Tin từ kinh đô ra, tướng Pháp đã cho Đồng Khánh lên ngôi. Vua Hàm Nghi bị giáng xuống tước Công. Nguyễn Hữu Độ được Pháp tin dùng, cho làm Thái sư đầu triều. Đồng Khánh ra tờ chỉ cách hết chức vụ, tịch thu gia sản của Thuyết. Ông thân sinh ra Thuyết bị Pháp bắt giam ở Nam Kỳ. Thuyết bảo hai con: "Nay ta chỉ còn một con đường Cần Vương chống Pháp. Thế nước lúc này giống như hồi vua Lê Lợi bị quân Minh vây đánh, "lương không đủ một tuần, quân không còn một lữ". Nhưng Lê Lợi kiên trì đánh giặc mười năm, cuối cùng đã thắng. Lúc này cha con ta phải noi gương tiền nhân, chớ thấy nguy nan mà nản chí!".

Tin ứng nghĩa từ các nơi về quá ít và chậm, nhưng cũng đem lại cho Thuyết niềm hy vọng. Ngay tỉnh Quảng Bình này, Pháp chỉ mới chiếm được tỉnh thành. Họ thúc Hữu Độ và Đồng Khánh bổ quan tới các phủ, huyện. Nhưng quan vừa tới nhậm chức đã bị nghĩa quân đuổi, có người phải bỏ chức việc. Ở Bố Trạch, viên Tri phủ được bổ nhiệm nhưng không dám đến phủ đường, phải trọ nhờ đồn binh Pháp. Người của Tri phủ vào làng bắt lính thu thuế, bị dân trừng trị. Đường từ đồn Quảng Khê tới đồn Ròn có mười lăm cây số mà bị nghĩa quân khống chế, một lính trạm chạy giấy phải có 20 lính chiến đi kèm...

Nghĩa quân do Lê Trực chỉ huy khống chế đồn Đồng Hới, không cho Pháp liên lạc với những vùng phụ cận. Lính trinh sát ra khỏi đồn là bị bắt. Có lúc nghĩa quân dùng thang trèo lên mặt thành bắn vào, khiến kẻ địch ăn không ngon ngủ không yên. Tướng Pháp ở Huế phải cho quân ra giải vây Đồng Hới.

Thuyết biết ở những tỉnh khác nghĩa quân đang lần lượt nổi dậy, nhưng ở vùng núi hẻo lánh này, ông không liên lạc được với họ. Ông không còn làm được việc của người cầm đầu bộ Binh đối với bao nhiêu đội quân đang chống Pháp ở Trung Kỳ, Bắc Kỳ. Cả một hệ thống bưu chính và phu

https://thuviensach.vn

trạm đã bị phá tan hoặc rơi vào tay bọn ngụy. Không nắm được hoạt động của nghĩa quân thì nói gì tới điều khiển, chỉ huy. Ông chỉ còn trông mong vào tài trí của hào kiệt từng phương tự lực tự cường. Mỗi vùng có một đạo quân, có người thủ lĩnh. Dần dần hợp cây thành rừng, góp gió thành bão, tiến tới một hội thề Lũng Nhai và Lam Sơn tụ nghĩa như thời Lê Lợi, Nguyễn Trãi.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 122

Đờ Cuốcxi bớt lúng túng khi Nguyễn Hữu Độ và Phan Đình Bình về Huế giúp việc lập vua mới. Ngay sau khi lên ngôi, Đồng Khánh đã thân đến tòa sứ Pháp chào Cuốcxi, rồi tặng ông ta chức "Bảo hộ Quận vương". Tờ chế phong chức viết: "Đô thống đại thần nước Pháp là Racôxi, lượng cả bao dung, trí khôn đầy đủ; tài năng tột bậc, chí đao cung trải khắp bốn phương; khí vũ tuyệt vời, oai phá sóng xông pha muôn dặm"... Quà vua tặng ông là một tấm bài làm bằng ngọc quý, đề chữ "An dân", và Kim tiền hạng lớn (bảy đồng cân vàng mười), đề chữ "Vạn thế vĩnh lại" (muôn đời nhớ công). Vua còn gửi tặng vợ Cuốcxi chiếc Kim khánh có chữ "Trinh thuận".

Việc ở kinh thành Huế tạm ổn, nhưng các cuộc chống đối mang danh nghĩa Cần Vương ở Trung Kỳ ngày càng mạnh. Tướng Pơriđom thông báo với Cuốcxi: Ở Nghệ An, quân của các Tiến sĩ Nguyễn Xuân Ôn, Nguyễn Hữu Chỉnh được dân chúng ủng hộ. Ở Hà Tĩnh có quân của Ấm tử Lê Ninh, Phó bảng Lê Doãn Nhạ, Đình nguyên Phan Đình Phùng... Ở Thanh Hóa có quân của Thổ ty Hà Văn Mao, cùng các viên Tổng đốc Lê Như Rạng, Tuần phủ Bat Nộ, Bố chính Nguyễn Xuân Quỳnh, Tri huyện Tôn Thất Hàn... Ở Quảng Bình có quân của Đề đốc Lê Trực, Tán lý Nguyễn Phạm Tuân... Ở Quảng Trị, quân của Đề đốc Hoàng Văn Phúc thông đồng với lính tỉnh chiếm thành, khiến Tuần phủ Trương Quang Đản phải chạy trốn... Ở Quảng Nam, Chánh sứ sơn phòng Trần Văn Dự, Phó bảng Nguyễn Huy Hiệu... cầm đầu quân chống đối chiếm giữ tỉnh thành, đuổi quan tỉnh. Ở Quảng Ngãi có Cử nhân Lê Trung Đình, Tú tài Nguyễn Tự Tân cầm quân chiếm tỉnh lỵ... Ở Bình Định có Cử nhân Mai Xuân Thưởng, Tú tài

https://thuviensach.vn

Nguyễn Đức Nhuận, Thân hào Đào Kính, bắt giam các viên ngụy Tổng đốc, Bố chính tỉnh đó; cùng lúc Xuân Thưởng còn chỉ huy chống đối ở Phú Yên, bắt viên ngụy Án sát, chiếm tỉnh thành... Đó là chưa kể tinh hình từ Ninh Bình ra Bắc Kỳ. Nhìn chung rất rối loạn.

Poriđom cũng tường trình về sự đối phó của mình. Ông đã liên tục cho quân thủy, quân bộ đến các nơi có bọn chống đối, đánh dẹp khắp lượt. Đã cấp 200 khẩu súng mới cho viên quan Nam là Nguyễn Thân. Viên này nổi lên là người cầm quân phối thuộc đắc lực với quân Pháp, đánh dẹp nhiều kết quả, đập tan nhiều vụ phản loạn, lấy lại những tỉnh thành bị quân chống đối chiếm giữ... Đích thân Pariđom cùng Khâm sai Nam triều ngồi tàu thủy vào Bình Định, vừa hiểu thị dân chúng vừa đánh dẹp quân Mai Xuân Thưởng đông hàng nghìn tên...

Sự đánh dẹp có hiệu quả bước đầu của Poriđom và Nguyễn Thân ở các tỉnh Trung Kỳ không làm cho Cuốcxi yên lòng. Những người Pháp chủ trương lấn chiếm nước Nam theo kiểu "tằm ăn dâu" vẫn không ngừng công kích ông đã gây ra tinh hình bất ổn cho cả Trung kỳ và nhất là Bắc kỳ. Họ điện mời ông ra để thấy rõ thực trạng và đối phó. Ông chưa hình dung được tình hình Bắc Kỳ lúc này như thế nào, vì từ hôm đánh kinh thành Huế, ông bị sa lầy tại đây cùng Nguyễn Văn Tường. Ông thấy mình thực sự bế tắc trước diễn biến rõ rệt là xấu đó. Vừa điện về Pari tin chiến thắng ở kinh thành Huế, ông đã buộc phải điện xin tiếp viện quân lính và súng đạn....

Không phải chờ lâu, Cuốcxi được Chính phủ Pháp trả lời: "Chỉ vài tháng nữa sẽ bầu cử Nghị viện, đưa quân đi lúc này sẽ bất lợi cho Chính phủ, e công chúng phản đối". Thế là Cuốcxi phải tự giải quyết lấy những rắc rối tại đây với số quân và vũ khí hiện có. Ông chọn một dự án mà chính mình cũng không thích, là viết thư về cho Bộ trưởng Ngoại giao Pháp, rằng: "Lúc này chúng ta nên tạm bỏ Bắc Kỳ, rút hết lực lượng vào bình định Trung Kỳ, là vùng đã bị quân Pháp chiếm từ kinh đô xuống các tỉnh; lại là vùng giáp với Nam Kỳ, rất thuận tiện trong việc hỗ trợ nhau cùng giữ

https://thuviensach.vn

đất và bình định. Với sự tính toán của tôi, nếu theo dự án này, có thể sớm rút được một bộ phận quân Pháp về nước. Đỡ tốn kém binh phí mà có một thuộc địa có giá trị hơn, kề liền với Nam Kỳ, dễ quản lý. Như thế sẽ không sợ việc Trung Quốc quay quắt đòi Pháp rút khỏi Bắc Kỳ. Tôi mong ngài xét kỹ: nên nắm Trung Kỳ, một vị trí chắc chắn mà Trung Quốc không bao giờ chiếm nổi, hơn là tiếp tục xâm chiếm Bắc Kỳ, hao người tốn của nhưng không chắc có kết quả tốt".

Truyện đ-ược b-iên tập tại iread.vn--

Nhận thư của Cuốcxi, Chính phủ Pháp điện cho Sampô về nước để tham khảo tình hình. Sampô tạm giao công việc của mình tại Huế cho Pơriđom kiêm nhiệm. Cuốcxi bàn với Pơriđom những việc phải làm tại Huế, rồi ông ra Bắc Kỳ.

Tới Hải Phòng, Cuốcxi họp với các tướng Bơrie Đờ Lin và Nêgơriê. Đờ Lin không giấu giếm sự thật ở nơi ông đang trấn trị:

- Vòng vây chung quanh các đồn binh của chúng ta ngày càng khép lại bởi những toán quân chống đối. Một toán khá đông, gồm những lính cũ của nhà Thanh và quân Cờ Đen không muốn về nước, cùng những người phu An Nam chạy trốn, những người dân nghèo khổ ở các làng xóm.... Có toán quân đóng sát thành Bắc Ninh, thủ lĩnh của họ gần như nắm quyền cai trị cả tỉnh ấy, bổ quan này, cách quan kia. Cả một vùng phía Đông trung châu Bắc Kỳ có hoạt động quân sự liên tục. Pháo thuyền Burátcơ bị tập kích. Ngoại ô Hà Nội, Hải Phòng bị đốt cháy. Ở Lạng Sơn, khi quân Thanh rút thì quân Nam trở lại cai trị, không có sự giám sát của người Pháp. Nhiều đội quân của chúng ta ở gần Kép, ở sát thành Sơn Tây bị đột kích bất ngờ. Ở lưu vực sông Lô, sông Thao, quân chống đối đông hàng mấy nghìn người, lập một trận tuyến vững chắc và cai trị cả một vùng rộng. Với những viên thủ lĩnh như Bố Giáp, Đề Kiều, dưới quyền điều đốc của Nguyễn Quang Bích...

https://thuviensach.vn

Đờ Cuốcxi lắng nghe. Ông đau đáu về những điều Nêgoriê nói thêm: "Trong mấy tháng sau khi chiếm Huế, quân Pháp ở Bắc Kỳ chết tới 4.000 người, có 30 võ quan. Bị thương, bị bệnh tới 3.200, có 70 võ quan. Cả vùng Bắc Kỳ có 30.000 quân Pháp nhưng chỉ còn đóng được 45 đồn bốt...".

Thế là tờ chiếu Cần Vương đã gây khó khăn ghê gớm cho quân Pháp ở cả Trung Kỳ, Bắc Kỳ. Tin xấu đưa về Pari bằng nhiều nguồn, nhất là qua những người lính Pháp bị thương về nước. Dư luận Pháp xôn xao chê trách Đờ Cuốcxi sai lầm nóng vội. Nghị viện Pháp đòi Chính phủ báo cáo tình hình. Thủ tướng Pháp phải ra sức điều trần để xin thêm chiến phí. Tiền xin được một cách khó khăn, và Thủ tướng vẫn bị đổ. Rồi Cuốcxi bị gọi về nước, vì đã để cho tình hình diễn biến tồi tệ.

Cuốcxi không ngờ mình lại đánh một ván cờ sai đến thế. Đáng lẽ ông thắng lợi khá nhanh gọn, nếu không có sự phản ứng quyết liệt của Thuyết và phe cánh chủ chiến. Ông đã không tính đến tình huống đó, mà chỉ tin chắc trăm phần trăm vào kế hoạch tóm gọn Thuyết. So với các viên tướng trước đây đã đến nước Nam, ông gặp rủi ro hơn cả. Họ không gặp một ông vua và một viên quan bộ Binh có quyết tâm chống Pháp cao nhất, dám bỏ kinh thành ra ngoài, kêu gọi cả nước chiến đấu. Có thể nói ngôi sao của ông bị bắt đầu lu mờ từ nơi này...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 123

Trong triều đình Huế hình thành một cơ cấu kỳ dị. Quyền Tổng Công sứ Pháp giao việc, Phụ chính Nguyễn Hữu Độ nhận, và Đồng Khánh lấy danh nghĩa vua cho làm. Viện Cơ mật cùng Phan Đình Bình là những người loại hai, sau Hữu Độ và vua, chỉ được bàn bạc chiếu lệ rồi tuân thủ.

Những ngày này, Pơriđom yêu cầu lập đạo lính tập cho toàn Trung Kỳ, mở trường tập bắn súng Pháp. Cho quan tư Bađisô nhận chức Đề đốc nước Nam, trông coi việc huấn luyện và chỉ huy lính tập người Nam. Cách chức một loạt mười viên quan võ nước Nam, do sau khi có sự biến không về trình diện. Ba mươi mốt viên khác không phạm lỗi, còn niên hạn tại chức nhưng yếu sức cho về hưu. Các việc đó được vua cho làm ngay.

Cũng có những việc do Hữu Độ xướng xuất. Ông tâu vua phong cho Pơriđom làm Bảo quốc công, và Sinvét làm Vệ quốc công. Nay ông xin vua ban Kim khánh cho các quan Pháp, vì xem ra họ thích thứ tặng phẩm đó hơn cả. Ông xin vua cho làm nhiều Kim khánh bằng vàng mười. Hạng to bảy đồng cân, hạng vừa là năm, và hạng nhỏ là ba, bốn đồng cân. Vua y cho làm.

Xong việc triều đình, ông mới tâu vua về việc riêng, rằng ông có cô con gái muốn được vào cung hầu vua. Vua đã có chín bà Phi và lũ con lít nhít gần chục đứa, nhưng vẫn vui lòng nhận. Hơn nữa còn phong cô vợ mới nhất, trẻ nhất đó làm Quý Phi, bậc nhất trong cung, cao hơn các bà Phi trước.

https://thuviensach.vn

Chưa quen nghĩ quốc sự, nhưng cũng có việc vua Đồng Khánh đề ra và sai Hữu Độ làm. Ông cho là do Hàm Nghi đề xướng việc Cần Vương nên quan lại sĩ phu mới theo làm loạn; phải khuyên họ quay về. Nhân đấy nói rõ vì sao ông phải lên làm vua. Độ vâng lời và phụng thảo tờ dụ: "Giặc Thuyết mê hoặc sĩ dân. Xã tắc hương lạnh khói tàn, tính mệnh muôn dân dựa vào ai là chủ. Trẫm là con thứ hai của Tiên đế Tự Đức, vâng theo ý chỉ của Thái hậu Từ Dụ, trăm quan một lòng đón trẫm làm vua. Trẫm vài bốn lần từ chối không được, mới lên ngôi, thế mà còn những kẻ giúp Thuyết làm loạn. Trẫm mong sĩ dân phải suy xét quay đầu về, khiến Thuyết thế cô, sớm bị bắt giết. Nếu cứ lần lữa trái lệnh, triều đình ắt sai quan quân đến giết hết, đừng kêu là ta không bảo trước".

Tr-uyện được biên tập tại iread.vn---

Đồng Khánh còn nghĩ tới việc tấn tôn bà Hoàng thái hậu Vũ Thị - vợ vua Tự Đức, để tỏ lòng hiếu đễ. Ông sai bộ Lễ trù tính làm các thứ lễ phẩm, phải dùng đến 500 lạng vàng và 127 lạng bạc. Kho ở kinh không còn bao nhiêu, xin cho lấy ở các kho tỉnh Hà Nội, Nam Định.

Được biết việc trên tốn vàng bạc; kho nước Nam lúc này thực chất là kho của Pháp, không thể tùy tiện chi dùng, Pơriđom bảo Hữu Độ: "Nghi lễ là việc nên làm, nhưng phải tùy thời giảm bớt. Vả lại đó cũng là việc quan trọng, nên bàn với quan Pháp rồi hãy định liệu".

Độ biết quan Pháp không muốn cho dùng vàng bạc, liền tâu vua. Vua đổ lỗi cho bộ Lễ sơ suất, rồi cho hoãn việc tấn tôn, và sau không làm nữa.

Nhân tết Nguyên đán Bính Tuất (1886), vua Đồng Khánh ra ngự điện Thái Hòa, các quan đến chầu mừng tuổi, Pơriđom đem quân đến triều hạ. Rồi vua du xuân qua các phố xá kinh kỳ, nhằm cho bàn dân thiên hạ thấy cảnh thanh bình thịnh trị, và để cho người Pháp thấy vua Nam sang trọng, ung dung. Vua ngồi kiệu rồng tám người khiêng. Một đội túc vệ nón dấu chóp đồng nhọn hoắt, áo vàng nẹp xanh, chân quấn xà cạp, nách cắp gươm

https://thuviensach.vn

dài. Một đội lính Pháp mũ trắng, áo màu cứt ngựa, thắt lưng da, chân đi giày đinh, vai vác súng trường, góp phần hộ giá. Phường bát âm mặc áo the đen, thắt lưng lụa điều, hòa tấu các bài Du Xuân, Khánh Hỉ. Tiếp theo là đội kèn tây loa to, loa nhỏ và trống cà rùng, chốc chốc lại cất lên những khúc nhạc xa, lạ lôi cuốn người xem. Ngồi kiệu thứ hai là quan Phụ chính Nguyễn Hữu Độ, Bảo quốc huân thần, Thái sư, Bá tước, Kinh lược sứ Bắc Kỳ sung Cơ mật viện, cưỡi ngựa hồng. Sau đó mới đến Phụ chính Phan Đình Bình và các quan cưỡi ngựa nâu, ngựa bạch lần lượt đi theo. Vua tươi tỉnh ngồi trên kiệu rồng nhìn xuống thần dân, phần đông là trẻ con, đứng xa xa ven phố ngó xem... Vui vẻ, nhưng vua không muốn diễu lâu ngoài phố xá, e gặp nhiều điều phạm thượng.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 124

Được mật lệnh của Tổng Công sứ Pơriđom, quan ba Hugô ở Hà Tĩnh cho trinh sát người Nam lần theo ven sông Ngàn Sâu, vượt đèo Bái Đức, lên dò xét nơi vua Hàm Nghi tạm trú. Trinh sát về báo, có một đội dân dũng Mường, do Lãnh binh Trương Quang Ngọc chỉ huy đóng ở đồn Ve. Qua nơi kiểm soát của đội ấy, rồi mới vào đến nơi vua ở. Hugô biết nghĩa quân dọc sông Gianh phía Quảng Bình, đã hình thành một phòng tuyến từ cửa biển lên thượng nguồn, cần mật phòng ngự. Có thể lợi dụng sơ hở của nghĩa quân ở phía Hà Tĩnh mà đánh xuyên sang, Hugô quyết định đánh úp đồn Ve.

Một ngày cuối tháng Chạp, mưa rét âm u, quân Pháp và lính tập do Hugô chỉ huy, men theo sông Ngàn Sâu, thọc lên đèo Bái Đức. Hugô đinh ninh trận tập kích bất ngờ và từ xa có thể úp gọn đồn Ve, bắt Trương Quang Ngọc.

Dân Mường đi tìm củ quả trong rừng, thấy từ phía sông Ngàn Sâu có toán người đi hàng một tiến lên. Họ vội lẻn nhanh về đồn Ve báo tin. Quang Ngọc kịp thời cho quân ra phục, bên một đoạn đường dốc quanh co. Quân Pháp đang vượt đèo mệt mỏi, thì bị tên, đạn từ những điểm cao bắn phủ đầu. Ở vào địa thế bất lợi, quân Pháp bị đánh bật xuống đèo. Hugô bị thương, cùng đám tàn binh vội vã chạy miết, bỏ lại số người chết và bị thương nặng.

Tôn Thất Thuyết ra tận đồn Ve, úy lạo nghĩa quân và tặng thưởng Lãnh binh Trương Quang Ngọc. Ông coi trận đánh này là cuộc thử sức đầu tiên của quan quân bảo vệ nơi ở của vua; trước một trận đánh không lớn

https://thuviensach.vn

nhưng nguy hiểm của địch. Ông cũng khen những người dân đã làm tai mắt cho nghĩa quân, kịp thời báo tin giặc đến. Ông nói với các quan, rằng sự bố phòng của ta không kín, phía Hà Tĩnh còn sơ hở. Có thể địch sẽ tiếp tục từ phía đó tiến lên, gây nguy hiểm cho căn cứ của ta. Ông giao Tôn Thất Đàm đặc trách việc phòng thủ từ hướng này.

Thuyết còn rà soát lại kế hoạch phòng thủ phía sông Gianh. Ông cho Thanh Thủy vẫn là tiền đồn quan trọng của khu căn cứ. Ông đến tận nơi cùng Lê Trực quan sát địa hình và vạch phương án giữ đồn. Ông khuyên Trực đặt mạng lưới do thám tại các đồn địch dưới hạ lưu sông Gianh, nhằm sớm biết hành động của chúng để đối phó.

Không lâu, thám tử báo tin một đội quân Pháp do quan tư Camuýt cầm đầu lên đánh Thanh Thủy. Lê Trực bố trí lực lượng chờ chúng đến. Dựa vào hào lũy quanh đồn vững chắc, Trực cho một số quân đánh cầm chừng, nhằm kéo dài trận đánh cho đến tối. Một bộ phận khác phục kích ở một rẻo rừng ven sông, cơ động bất ngờ đánh địch.

Quân Pháp đánh đến tối vẫn chưa hạ được đồn, liền hình thành thế bao vây, chờ hôm sau đánh tiếp. Nửa đêm, lợi dụng trời tối và địa hình quen thuộc, nghĩa quân từ trong đồn đánh ra, từ ngoài đánh vào, đánh giáp lá cà bằng giáo mác và mã tấu. Quân Pháp rất sợ lối đánh giáp trận, súng trường cũng chỉ còn tác dụng như một ngọn giáo. Sau khi làm cho địch tổn thương, nghĩa quân chia làm hai toán rút lên phía trên, mai phục chờ địch ven một dòng suối sâu.

Truyện được dịc-h tại iR-EAD.vn--

Camuyt cho là nghĩa quân thế yếu nên rút lui. Sáng hôm sau, ông đốc quân lính đuổi theo. Gặp dòng suối chặn ngang và chảy mạnh, ông hạ lệnh cho quân lội qua. Quân Pháp đang bơi lội giữa dòng sâu thì bị đánh bất ngờ. Đạn súng và tên nỏ bay tới tấp. Người chết, kẻ bị thương. Camuyt bị tên trúng vai, vội cho quân lùi lại.

https://thuviensach.vn

Nghĩa quân rời nơi vừa phục kích, ngược lên ém kín trong một đồi cây rậm rạp, đủ hào hố. Một bộ phận nhỏ làm nghi binh rút đi ngả khác.

Camuyt cho là nghĩa quân sợ. Ông củng cố đội ngũ, nhận lính bổ sung rồi tiếp tục hướng lên căn cứ của vua Hàm Nghi. Ông cho đây là cuộc hành quân thăm dò đường đất và sự bố phòng của nghĩa quân, nhằm mục đích đánh thẳng vào căn cứ, bắt vua.

Lê Trực vẫn cho quân ém kín chờ địch. Qua hai ngày, quân Pháp lại tiếp tục tiến. Tới một quãng đường bên trái có sông, bên phải có đồi rừng, Camuyt ra lệnh cho quân đi hàng dọc, cự li thưa và súng lên đạn. Quân Pháp vừa bước vừa nghe ngóng, mắt không rời giải đồi rừng rậm rạp bên đường. Bất chợt họ gặp những loạt đạn và tên bắn gần. Camuyt lại trúng tên tẩm thuốc độc, ngã gục. Đám lính còn lại bỏ cả súng đạn và người bị thương, chạy miết ra đồn Quảng Khê.

Nghĩa quân thắng liền hai trận, chặn đứng hai cuộc tiến công thám sát vào nơi vua ở. Tôn Thất Thuyết truyền tin thắng trận để cổ vũ dân tâm, sĩ khí. Ông truyền cho các thủ lĩnh trong vùng tiếp tục tuyển binh, thu trữ lương thực, tự tạo vũ khí, cướp súng đạn của địch. Nghĩa quân phải cùng dân đào mương, làm đập ngăn nước, cấy lúa trồng khoai; cấm giết trâu bò để có sức kéo làm ruộng. Mặt khác phải trừng trị kẻ phản quốc theo giặc, trấn áp trộm cướp, giữ an ninh cho dân...

Camuyt tử trận khiến Pơriđom phải đẩy mạnh tiến công về tâm lý và chính trị. Ông mật báo cho các linh mục vùng này kích động xung đột giữa dân lương và dân giáo. Sự nghi kỵ, thù oán nhau, tăng nhanh trong dân chúng. Nhiều làng thôn chỉ lo phòng thủ mà không làm lụng được. Dân tình rối loạn, nghĩa quân thiếu chỗ dựa nên rất khó khăn. Quân Pháp tập trung dân giáo vào sống trong đồn, biến họ thành hàng rào sống, thành lá chắn che chở cho mình. Pháp phát súng đạn cho dân giáo đánh dân lương và nghĩa quân. Quảng Bình và Hà Tĩnh là hai nơi có xung đột lương giáo gay gắt nhất lúc này.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 125

Căn cứ Tiên Động an toàn mấy tháng liền. Nguyễn Quang Bích nhận đó là nhờ các đội nghĩa quân quanh vùng hoạt động liên tục, giữ chân quân Pháp ở vòng ngoài. Song ông vẫn thấy nơi này sớm muộn giặc cũng đánh đến. Ông không trực tiếp ra trận. Trách nhiệm của ông là phải hiểu được tình hình hoạt động của ta và địch ở vùng này trên thế tổng quát, để có thể chỉ dẫn các đội nghĩa quân bám đất hay chuyển sang vùng khác có lợi hơn. Qua chiến đấu mà rút ra những cách phù hợp với nghĩa quân và gây hại nhiều cho địch... Đề Hoan được ông giao cho điều khiển mạng lưới thám sát, với những thám tử giả làm người dân tộc thiểu số, đem măng nấm ra bán ở các chợ búa, bến đò gần đồn Pháp, nghe ngóng, thăm dò và đưa tin về bản doanh. Hệ thống liên lạc của nghĩa quân bị giặc cắt đứt nhiều đoạn, luôn phải chắp nối, vẫn cố gắng cho công văn, thư tín đi về thông suốt. Tán Áo quen dân, quen đất, cùng các quan văn và các chức dịch châu, bản quanh vùng, thu lương, quyên góp áo quần, không nhiều nhưng vẫn có...

Đề Hoan tóm lược tình hình hoạt động của nghĩa quân, trình với quan Hiệp thống:

- Thưa thượng quan, từ sau khi có kế hoạch bản doanh, các đội nghĩa quân Đề Kiều, Đốc Ngữ, Lãnh Doãn, Lãnh Cồ cùng hàng chục đội khác xuất hiện thêm ở vùng Sơn Tây, Hưng Hóa. Rồi nghĩa quân của Cai Kinh, Đề Vân, Đề Vịnh ở tả ngạn sông Hồng, đều mạnh hẳn lên. Phía tỉnh Đông, quanh Hà Nội, quân ông Tán Thuật làm mưa làm gió. Phía tỉnh Nam, vùng Trà Lý, Ba Lạt, quân ông Đề Hiện cũng khiến giặc không yên. Ở vùng các dân tộc thiểu số, cảm kích về chính sách Thập châu, họ theo nghĩa quân cũng đông. Khi đánh giặc thì họ đứng vào đội ngũ. Khi tránh giặc vây bắt

https://thuviensach.vn

thì họ về nhà mình, chồng nào vợ ấy, làm ăn bình thường... Phần nhiều các thủ lĩnh tự lực chiến đấu, đáng gọi là túc trí, đa mưu, chẳng ai giống ai, không trận nào giống trận nào. Đánh nhỏ, đánh lén, gây hại cho giặc, bớt tiêu hao cho mình. Cướp từng khẩu súng, viên đạn để đánh giặc. Càng qua chiến đấu họ càng thêm dày dạn, nhiều thử thách...

Bạn- đang đọ-c truyệ-n tại iREAD.vn-

Quang Bích lắng nghe. Ông hỏi thêm tình hình từ Hà Nội xuống trung châu, duyên hải. Hoan thưa:

- Đường liên lạc xuống đấy bị giặc cắt phá tàn tệ. Lính trạm của ta bị bắt khá nhiều, bổ sung không kịp. Gần đây, nhân có lão bộc Nguyễn Văn Ky về Trình Phố thăm người nhà ốm, tôi giao việc nắm tình hình vùng dưới. Ở Hải Dương có quân của Đốc Tít, đánh khá giỏi, đốt cháy tàu chiến giặc. Tiến sĩ Vũ Hữu Lợi mưu đánh thành Nam Định, bị lộ, giặc bắt giam chờ chém. Ngự sử Phạm Huy Quang, Bang biện Nguyễn Đình Tốn nổi lên ở Bắc sông Trà Lý, cùng nhiều người khác, lão bộc không biết hết...

Quang Bích đón xem tấm sơ đồ do Đề Hoan phác họa. Ông chưa tin hoàn toàn vào sự thu thập tình hình của Hoan, song trên đại thể, sức nổi dậy theo chiếu Cần Vương là rộng khắp Bắc Kỳ, lòng yêu nước và khí thế chống Pháp là mạnh mẽ. Ông bảo Hoan:

- Nghĩa quân nổi lên ngày thêm nhiều. Tiếc là nhà vua không còn kho tàng, vũ khí, lương thực, quần áo, cấp phát cho họ. Ta phải tiếp tục làm cho các thủ lĩnh hiểu rõ phương sách "dĩ dân vi binh, dĩ dân dưỡng binh", để họ khai thác quân lương tại chỗ mà đánh giặc. Điều này có nơi làm chưa tốt, không thuyết phục để dân tự nguyện, mà còn gò ép. Vũ khí khan hiếm là điều ta rất lo. Các thủ lĩnh phải tự tìm, giáo mác, gươm đao... phần nữa phải cướp súng giặc để bắn giặc. Cần có thưởng cho những người cướp được súng đạn...

https://thuviensach.vn

Giữa lúc hai người bàn bạc thì tin khẩn đưa đến: một đạo quân Pháp khá đông kéo đến đóng ở tả ngạn sông Thao, có ý đánh vào đây. Quang Bích cùng Đề Hoan liền bàn cách đối phó.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 126

Vừa qua, trong trận Tuần Quán, Bố Giáp khôn khéo chống chọi với bốn binh đoàn Pháp, do tướng Giame chỉ huy. Rồi bất thần rút vào giấu kín lực lượng trong rừng sâu. Không lâu, Giáp lại chia quân làm những toán nhỏ, ra quấy rối đồn Cẩm Khê và mấy đồn ven sông Thao. Quan ba Lơ Bicô chỉ huy đồn Cẩm Khê đánh lui nghĩa quân, rồi liên tiếp cho lính vào rừng truy lùng, nhưng không thấy ai.

Lúc này Giame quyết định đưa binh đoàn đến Tiên Động, đánh trung tâm căn cứ khiến nghĩa quân các vùng rung động...

Dựa vào địa thế hiểm trở, Đề Hoan chỉ huy chiến đấu chống giặc. Tiền đồn Mỹ Lương đánh cầm cự nhiều giờ. Mặc dù hỏa lực của giặc mạnh gấp nhiều lần, chúng vẫn chỉ loanh quanh ở ngoài.

Trong khi đánh áp đảo phía chính diện, quân Pháp có gián điệp chỉ đường cho một mũi thọc từ phía Minh Côi, nơi nghĩa quân phòng thủ sơ sài. Mũi này bất ngờ đột nhập trung tâm Tiên Động, gây náo động toàn căn cứ. Đề Hoan phải đưa Quang Bích và nghĩa quân rút theo đường hẻm qua núi Lưỡi Hái. Quân Pháp không dám đuổi sâu, đốt vội một phần doanh trại rồi trở ra ngay.

Mấy ngày sau, Quang Bích và Đề Hoan trở về Tiên Động, ra sức củng cố căn cứ và đội ngũ, phòng địch trở lại.

Không lâu sau đó, quan tư Beccăng lại cho quân đánh vào Tiên Động. Lần này chúng có ý định vây hãm lâu hơn, khiến nghĩa quân hết lương thực, vũ khí, phải ra hàng.

https://thuviensach.vn

Để chia sẻ lực lượng địch, Đề Kiều và Bố Giáp ở vòng ngoài cho nghĩa quân hoạt động mạnh. Quân Giáp đánh tại các huyện Văn Bàn, Văn Chấn. Phía Pháp cũng rất kịp thời, cho một binh đoàn do quan năm Bơritsô chỉ huy kéo tới đánh phá vùng đó. Trên đường đi, quân Pháp tới đèo Go, bị quân của Bố Giáp phục kích. Hai bên kịch chiến, quan hai Bôđanh bị thương nặng. Quân Pháp phải rút, tới đèo Hạn Bái, lại bị quân của Giáp phục kich trận nữa. Qua mấy trận này, Giame nhận định: "Đạo quân của Bố Giáp mạnh nhất vùng Sơn - Hưng - Tuyên".

Sau mỗi đợt lùng sục bị thiệt hại, quân Pháp thường nghỉ ngơi và chuẩn bị đợt khác. Bố Giáp lợi dụng lúc đó về Tiên Động gặp Quang Bích. Ông kể cho vị Hiệp thống nghe chuyện chiến đấu do ông chỉ huy. Ông đặc biệt tán dương sự phối chiến linh hoạt của các đội nghĩa quân Đề Kiều, Đốc Ngữ, Lãnh Cồ, Đốc Nhương, ... khiến giặc phải bỏ kế hoạch vây hãm Tiên Động dài ngày.

Nghe chuyện, Quang Bích suy xét: "Với cương vị Hiệp thống quân vụ Bắc Kỳ, ông chưa làm được bao nhiêu việc, nhằm điều khiển toàn cuộc ứng nghĩa Cần Vương. Vì địch ngày càng mạnh, mà lực lượng ta nhỏ yếu, phân tán. Bản thân ông quá ít kinh nghiệm điều đốc. Nhưng may thay, tướng sĩ ta tự lực tự cường, có ý chí cứu nước khá cao; mỗi người tự xuất tài xuất lực để đánh giặc là chính. Càng ngày ông càng thêm tin vào họ". Ông đưa ra lời úy lạo các đội nghĩa quân do Bố Giáp chỉ huy, rồi chuyển sang việc khác:

- Gần đây giặc liên tục đánh vào Tiên Động, nơi đầu não của nghĩa quân. Chúng đã hiểu đường đi lối lại, ta giữ sẽ khó. Xét bên kia đèo Ách có thung lũng Mường Lò - Nghĩa Lộ, đất tốt, lúa nhiều, dân đông và thuần phác, là nơi có thể thủ hiểm, dụng võ. Tiến có thể vượt đèo Ách, sang đánh giặc ở hữu ngạn sông Thao, sông Đà. Lui có thể dựa vào vùng Tây Bắc làm căn cứ cố thủ. Ông là người xông pha chiến trận nhiều, dày trải nghiệm, ông bàn kỹ với tôi điều này.

https://thuviensach.vn

Bố Giáp đang phấn chấn về quân ông được quan Hiệp thống khích lệ: đánh những trận khiến kẻ địch tổn thất mà mình vẫn bảo toàn lực lượng. Ông tỏ ý chưa muốn bỏ cái địa bàn Tiên Động - Cẩm Khê quen thuộc này.

Hiểu thế, Quang Bích nói thêm:

- Việc binh buộc ta phải lo xa, tính rộng hơn. Nay ta đang giữ được vùng này, vẫn phải nghĩ tới lúc kẻ địch tập trung cao độ tấn công, ta phải tạm rút sang vùng khác, sau đó lại tính kế phản công. Tôi vẫn muốn chọn vùng bên kia đèo Ách. Lui vào miền trong, có thể liên lạc với các tỉnh Thanh, Nghệ. Ngược lên miền trên thì liên lạc với các động Mèo, bản Thái. Xa hơn có thể quan hệ với các tỉnh bên Tàu để mua súng đạn...

Bố Giáp vẫn băn khoăn:

- Tôi thấy cần phải giữ vùng Cẩm Khê này, để có thể khống chế ngã ba sông Thao, sông Đà. Hơn nữa còn có thể cùng nghĩa quân tả ngạn sông Hồng khống chế vùng Hà Nội. Nếu qua đèo Ách thì bỏ cả khu vực này cho địch hoành hành.

Quang Bích nhìn người đồng liêu đang tuổi tráng niên, sự chín chắn đã có nhưng tính bồng bột vẫn còn. Con người trung quân ái quốc này biểu lộ rõ tấm lòng của mình, bằng việc đem thân xông pha chiến trận. Đã chứng tỏ tài năng của mình bằng những cách đánh khôn khéo, gây hại cho địch mà bảo vệ được quân mình. Người trai xứ Đoài ấy mới năm nào đỗ Cử nhân và làm việc quan văn, thế mà khi giặc đến vụt trở thành tướng võ. Khuôn mặt thư sinh trắng trẻo tròn đầy năm xưa, giờ đã dài ra, đôi má hóp và sạm nắng mưa... Ông nói với Giáp không phải ở tư thế thượng cấp ra lệnh, mà với tình cảm của những người chiến hữu:

Truyện được dịch t.ạ.i .iREA.D.vn

- Nãy giờ tôi chưa nói đủ ý. Tức là chúng ta vẫn có quân, có tướng giữ vùng này, giữ tốt hơn trước, đồng thời mở thêm căn cứ địa bên kia.

https://thuviensach.vn

- Thưa... mở thêm căn cứ là phải có thêm quân để giữ, phải thêm vũ khí, lương thực. Tôi e thực lực ta đang có hạn mà phải chia ra.

Nghe Giáp nói, Quang Bích chợt nhớ lời hứa giúp đỡ của Sầm Dục Anh. Ông vừa giao cho Lãnh Doãn cùng đội vận tải lên biên giới nhận súng đạn. Chưa rõ nhiều ít, chưa muốn cho Giáp biết. Chắc chắn khi có thêm súng đạn, Giáp sẽ nhất trí với việc mộ thêm quân, lập thêm căn cứ địa.

Tiễn Giáp ra sân, Quang Bích nhìn theo người bạn vong niên thân tín mà nghĩ đến những người đang đánh giặc, phò vua ở nơi xa. Có người đang đánh giỏi, có người đã bị giặc bắt... Nam Định có Tiến sĩ Vũ Hữu Lợi (Nghè Giao Cù), Đình nguyên Đỗ Huy Liệu, Tú tài Đàm Chí Trạch, Đề đốc Đinh Khắc Nhưỡng (Đốc Nhưỡng), Đề đốc Nguyễn Văn Quảng (Đốc Đen)... Bắc Giang có Tán tương Ngô Huy Quang, Đề đốc Hoàng Đình Kinh (Cai Kinh)... Trong số nghĩa sĩ Cần Vương tử tiết sớm, có Cử nhân Nguyễn Cao, là tấm gương mà Quang Bích tâm niệm sâu sắc. Sau chuyến đi sứ từ Vân Nam về, Quang Bích nảy ý định đề đạt với Tôn Thất Thuyết: - Rước vua Hàm Nghi ra thượng du Bắc Kỳ. Ông đặc cử Bố chính Nguyễn Cao sung Tán tương quân vụ vào Tân Sở bệ kiến vua và trình với quan Phụ chính. Ông còn cử Nguyễn Quang Hoan cùng hai viên phụ tá giỏi của quân Cờ Đen đi bảo vệ vua. Nhưng khi đoàn đón vua còn đang trên đường từ Thanh Hóa vào, thì vua bị Pháp truy đuổi ráo riết từ Quảng Trị ra Hà Tĩnh, rồi trở lại miền núi Quảng Bình... Việc không thành, Nguyễn Cao trở ra Bắc, rồi bị địch bắt. Bọn ngụy quan ghép tội "bất trung". Nguyễn Cao mắng chúng là kẻ xu thời, rồi ông tự móc rốn, rút ruột mình cho chúng xem "khúc nào bất trung". Để thi hành đúng bản án, chúng đem cái thân tàn hấp hối của Cao ra chém đầu... Quang Bích khóc thương Cao, làm bài thơ, có đoạn:

... Biết bao thanh giá ngoài khoa bảng

Còn mãi tinh thần khoảng núi sông

https://thuviensach.vn

Bọn giặc đứng trông đều khiếp sợ

Mai ngày nước sẽ biểu dương ông.

Cùng những đồng liêu, đồng chí cũ, Quang Bích mừng có thêm nhiều chiến tướng trẻ trung và đảm lược, như Đề Kiều, Đốc Ngữ... đang cùng Bố Giáp đánh giặc. Ông nghĩ nhiều tới Lãnh Cồ, tên thật là Phùng Văn Minh, quê ở Sơn Tây, một người dân thường mà chí cả. Cồ đứng lên viết hịch, gọi quân. Bài hịch mộc mạc, nôm na nhưng giàu sức cổ vũ nhân tâm sĩ khí:

Ở nước phải lo giữ nước, không nên dương mắt ngồi nhìn,

Có thân thì phải hiến thân, đâu nỡ co vòi chịu nhát,

Có người có ta, còn nước còn tát,

Đọc "Cáo Bình Ngô"; noi gương Sát Thát,

Góp gió thành bão, đấu gạo đồng tiền,

Chụm cây thành rừng, gậy tày giáo vát,

Chí đã quyết sống còn với địch, chớ lo châu chấu đá voi,

Việc phải tin thành bại ở người, há sợ dã tràng xe cát...

Lãnh Cồ chỉ huy nghĩa quân, xông xáo và khôn khéo đánh giặc, khiến chúng thiệt hại bốn trận ở vùng sông Đà. Cồ bị bắt ba lần, bị tra khảo dã man vẫn không khai báo. Có lần giặc bắt Cồ xuống thuyền đinh, trói quặt tay về phía lưng và gông cổ. Nhá nhem tối, Cồ đòi đi đại tiện. Giặc không cho, Cồ nói;

- Không cho thì tôi..."đi" tại thuyền!

Giặc nạt:

https://thuviensach.vn

- Bậy ra thuyền thì bắn chết!

Cồ thản nhiên:

- Tôi chết thì các ông mất phần thưởng trăm đồng bạc.

Mấy tên giặc muốn bắt sống Cồ để lấy tiền thưởng của Tây, đành phải cho Cồ ra phía cuối thuyền. Chúng tạm cởi trói cho Cồ nhưng vẫn gông cổ. Lừa lúc tên ngụy áp giải vô ý, Cồ đẩy nó xuống sông rồi nhảy theo. Trong bóng tối, bọn trên thuyền cứ nhằm tên ngụy mà bắn, còn Cồ thì lặn xuống gầm thuyền, tựa vào bánh lái. Khi giặc không bắn nữa, Cồ lặn vào bờ. Trốn ra, Cồ lại đánh giặc.

Đấy là mới kể những người vùng này. Chưa biết còn những ai ở khắp nơi đất Bắc đang làm nên những chuyện khác thường. Thật là thời thế tạo anh hùng. Quang Bích cầu khấn hồn thiêng sông núi hãy sinh thêm những nhân tài, xuất thân là những thôn dân bình thường, như thời xưa Phạm Ngũ Lão người đan sọt, Yết Kiêu kẻ dân chài, để nối tiếp nhau chống giặc cứu nước. Đánh bây giờ chưa được thì đánh mai sau...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 127

Quang Bích đang suy nghĩ thì Đề Hoan xin gặp. Cánh cửa xịch mở. Một người lực lưỡng xăm xăm bước vào, đầu hơi cúi để giữ lễ nhưng đôi mắt ngước lên đỏ nọc, bực bội.

Quang Bích biết Hoan không bao giờ che giấu tình cảm thực của mình. Vui thì nói nhiều, cười lớn, giận thì quát to, phạt nặng. Vào trận chiến luôn luôn đi trước. Đạn bay chíu chít ngang tai chẳng chịu cúi đầu, nhưng chưa bao giờ trúng đạn... Lúc này hẳn là Hoan có điều bất bình ghê gớm.

Quang Bích dịu dàng nhìn Hoan, ra ý sẵn sàng tiếp chuyện. Ông chỉ chiếc ghế mộc cho Hoan ngồi, rồi trao ngay cho chén nước chè xanh mát.

Hoan đón chén nước nhưng không kịp uống. Ông nói liền một mạch như để trút nhanh nỗi bực tức. Ông tường trình việc Đốc Nhương say rượu, quên cả chính sách Thập châu đối với dân thiểu số. Thấy một kẻ lầm đường theo giặc, Nhương bắt cả vợ con hắn. Thấy một nhà chứa giặc thì đốt, làm cháy lây sang nhà bên... Khi tỉnh rượu, Nhương hối không kịp; khiến dân mất tin vào nghĩa quân. Hoan phải nhờ Tri châu, trưởng bản đến nhận lỗi với dân, rồi trách phạt Đốc Nhương. Dăm hôm sau, Nhương uống rượu say, lại quay ra cãi lộn với Hoan. Nếu cứ vậy mãi thì mất hết quân phong quân kỷ, mất lòng dân... Hoan xin quan Hiệp thống cho đuổi Nhương khỏi đội ngũ.

Quang Bích từng nghe nói về viên Đốc binh gan dạ, nhưng say rượu, làm sai. Ông bảo Hoan:

https://thuviensach.vn

- Ông cho Nhương đến đây, ta khuyên bảo hắn.

- Thưa thượng quan, rồi ngài cho nó xuất ngũ, để khỏi lây tật xấu sang người khác.

Quang Bích vuốt vuốt chòm râu dài ngẫm nghĩ. Dùng người dân tộc đánh giặc là chính sách. Người Kinh không thể riêng mình giữ được nước... Ông sẽ sàng nói ý đó với Đề Hoan. Hoan rất trọng lời khuyên của Quang Bích, nhưng không muốn xuê xoa gượng nhẹ với Đốc Nhương. Ông nói như dao chém đá:

- Thì xin quan cho nó đi nơi khác.

Quang Bích mủm mỉm cười, một lúc sau mới nói:

- Cho nó đi đâu bây giờ?... Ông thường nhận đánh giặc ở nơi khó khăn nguy hiểm nhất, mà lại ngại nhận một nghĩa quân khó bảo ư?... Ông đã ngại thì còn ai nhận?

Quang Bích nói khiến Hoan phải nghĩ. Đúng là từ khi làm quân vụ ở Hưng Hóa, Hoan chưa bao giờ từ chối việc khó. Rừng sâu nhiều cọp beo, muỗi vắt, Hoan mở đường vào trước. Khi giặc truy kích, Hoan đi sau, dùng mưu cản giặc, để đồng đội thoát hiểm. Thế mà...

Để Hoan suy nghĩ thêm, Quang Bích đặt tay lên cái vai to rộng của Hoan:

- Ông cứ về làm việc khác. Để tôi gặp Nhương xem sao đã. Việc rồi đâu sẽ ra đó.

Chiều hôm ấy, Đốc Nhương được gọi đến gặp quan Hiệp thống. Nhương quê ở Mường Lay. Từ khi lập dân dũng ở vùng dân tộc thiểu số, Nhương được cử làm đội trưởng, lên sơn phòng Hưng Hóa luyện tập. Khi

https://thuviensach.vn

giặc chiếm Hưng Hóa, Nhương biến dân dũng của mình thành nghĩa quân Tiên Động.

T-ruyện được biên t-ập- tại irea-d.vn

Thấy Nhương đến, Quang Bích khoan thai chỉ cho ghế ngồi. Rồi bảo Nhương kể cho nghe: - Nhương làm thế nào mà giữ đủ quân khi bị giặc vây gọn ở bản Mo? Nhương nói:

- Thưa quan, chả khó gì cả. Tôi bảo quân giấu kín súng đạn, rồi ai về nhà nấy với cha mẹ, vợ con. Có người nằm trong buồng vợ. Có người đang hôn hít con... Giặc chả có cớ gì để bắt.

Quang Bích vuốt râu, khen làm thế là hay. Ông bảo lão bộc đưa rượu ra khao thưởng Nhương.

Nhương ngạc nhiên thấy mình vừa mắc tội vì rượu, mà chủ tướng lại cho uống rượu. Hai ngón tay Nhương to như hai quả chuối mắn, cầm chén "mắt trâu" nhỏ tý, không dám đưa lên môi; hương ruợu thơm làm Nhương nuốt nước bọt. Quang Bích nhìn Nhương, ánh mắt hiền hậu khoan dung, tay nâng chén rượu của mình lên, gật đầu bảo Nhương cùng uống. Rồi ông thong thả nói:

- Chén rượu cho người đàn ông, như miếng trầu cho người đàn bà. Người thân mời nhau chén rượu, miếng trầu là điều thông thường. Ta có lần vào kinh, được vua ban cho chén ngự tửu. Hàng ngày ta vẫn uống vài ba chén nhỏ trước lúc ăn cơm, để lưu thông huyết mạch... Nói tới đây, Quang Bích lại rót cho Nhương và cho mình một chén nữa, vừa hết nậm rượu. Nhương lại cùng chủ tướng cạn chén, rồi nghe nói tiếp:

- Rượu có mặt hay nhưng cũng có mặt không hay. Vì vậy các cụ xưa đã khuyên: Nhất nhật tam bôi tửu - một ngày ba chén rượu. Vượt qua điều đó là không nên. Các cụ còn nói: "Đa tửu bại tâm". Ta muốn nói thêm: "Đa tửu hại thần".

https://thuviensach.vn

Nhương cúi đầu ngượng nghịu. Vì Nhương thường uống rượu bằng bát, đựng rượu bằng hũ. Vì say rượu mà Nhương mắc tội, không chỉ một, hai lần. Nhương tưởng mình sẽ bị chủ tướng phạt nặng, không ngờ ngài chỉ khuyên răn. Nhương chưa biết nói năng như thế nào, chủ tướng đã chuyển sang chuyện khác:

- Ngươi trở về tiếp tục cầm quân đánh giặc. Nghĩa quân phải ăn ở tốt với dân, để khi giặc đến được dân đùm bọc, như ở bản Mo.

Nhương không ngờ cuộc gặp chủ tướng lại nhẹ nhõm đến thế. Nhương đứng dậy vái dài hai vái rồi lui.

Ngay sau đó, Đề Hoan nghe lão bộc kể lại chuyện chủ tướng cho Nhương uống rượu, và chỉ khuyên bảo dăm ba câu. Hoan chép miệng lắc đầu: "Vậy là ta vẫn phải làm việc với Nhương! Cách rèn tướng, dạy quân của cụ Hoàng, ta không thấy ghi trong binh thư, binh pháp".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 128

Toàn quyền Pônbe cầm chiếc quạt giấy cỡ đại, tương ứng với thân hình cao to của ông. Quạt hối hả liên hồi mà ông vẫn bức bối. Hàn thử biểu treo tường, vạch thủy ngân lên đến số 36. Đến cái xứ An Nam này vào mùa hè, ông gặp khá nhiều điều khó chịu về thời tiết, và nhất là về chiến sự, hậu quả trực tiếp việc làm nóng vội của Đờ Cuốcxi.

Hôm nay, Kétxle, Tham mưu trưởng quân đội Pháp ở Bắc Kỳ, đến tường trình với Pônbe về tình hình đánh dẹp bọn Cần Vương. Ông phác họa một sơ đồ trên bảng, để Pônbe dễ theo dõi tình hình hành quân của các binh đoàn Pháp. Chỉ vào từng điểm trên sơ đồ, ông thuyết trình:

- Thưa ngài Toàn quyền, theo sự sắp xếp lực lượng hiện nay: các binh đoàn Nêgoriê và Đôniê bình định một vùng từ Hà Nội xuống Hưng Yên. Có viên quan Nam là Hoàng Cao Khải phối thuộc. Đánh đội quân của Tán Thuật, có căn cứ Bãi Sậy um tùm, lầy lội..

Binh đoàn Moóclăng đánh dẹp vùng Sơn Tây, Hà Đông. Các binh đoàn Bơraxini và Muniê đánh dẹp vùng từ Hải Dương ra ven biển Đông. Các binh đoàn Nenxi, Ruxô và Phukê đánh dẹp từ Bắc Ninh vòng ra Quảng Yên.

Các binh đoàn Phancông, Phơrơ, hoạt động ở vùng quanh Hải Phòng. Các binh đoàn Bơlơmarơ, Baghinê, lưu động bình định tại các tỉnh trung châu, nhất là Nam Định.

Binh đoàn Giame vẫn ở vùng Hưng Hóa, với nhiệm vụ không cho bọn chống đối xuống ngoại vi Hà Nội; chặn đường tiếp tế lương thực từ miền

https://thuviensach.vn

xuôi lên và không cho vũ khí từ thượng du xuống, một nguồn vũ khí tuồn sang từ Trung Quốc...

Kétxle kể lể tình hình, rồi đưa ra mấy nhận định:

- Thưa ngài, khái quát lại ở vùng trung châu, bọn chống đối chỉ lập được vài cứ điểm vững chãi như Bãi Sậy; nhưng sự đánh phá của họ rải ra nhiều nơi. Họ lén lút trong các xóm ngõ được dân chúng che chở... Ở trung du, họ có những căn cứ được phòng thủ khá công phu như Tiên Động của Nguyễn Quang Bích. Và có những cánh rừng, căn cứ không cố định của Bố Giáp, Cai Kinh... Vùng thượng du, phần lớn do quân chống đối kiểm soát. Họ có số quân khá đông, không thể ước tính là bao nhiêu, gồm phần lớn người Kinh và các nhóm người Mường, Mán, có cả người Trung Hoa lưu vong. Tuy vậy quân đội của chúng ta đã lên tới đó, đóng một số đồn gần biên giới như Móng Cái, Lạng Sơn, Cao Bằng, Bảo Lạc, Hà Giang, Lào Cai... nhằm hạn chế bọn chống đối sang Trung Quốc mua súng đạn. Chúng ta còn đóng một số đồn bốt ven các con sông lớn như sông Thao, sông Lô, sông Đà và ven con đường lớn từ Bắc Giang lên Lạng Sơn.

Pônbe quan sát hệ thống đồn bốt của quân Pháp trên sơ đồ. Thấy vùng Tây Bắc Bắc Kỳ chưa được viên tham mưu điểm kỹ, ông hỏi:

- Chúng ta chưa có mặt ở vùng đất giáp Lào và Trung Hoa kia à?

- Thưa vâng, chúng ta chỉ mới chiếm được mấy điểm ven bờ phải sông Hồng, từ Trấn Yên lên Lào Cai.

Pônbe trầm ngâm một lát rồi nói:

- Cần phải cho vài binh đoàn lưu động đến vùng ấy.

Xong cuộc tường trình, viên tham mưu trưởng đi ra. Pônbe ngồi xuống ghế bành suy nghĩ. Cùng đến nước Nam lúc này với ông còn có cả một số quan chức mới, thay thế những người đã cộng tác với Đờ Cuốcxi.

https://thuviensach.vn

Nắm chức Toàn quyền, ông cai quản cả Bắc Kỳ, Trung Kỳ. Ông đã cử Hécto vào làm Khâm sứ thường trú tại Huế, điều khiển vua quan Nam triều theo chủ trương của ông. Trung tướng Giamông làm tổng chỉ huy quân đội cả hai kỳ. Các quan chức cũ một phần về Pháp, phần còn lại theo sự phân công mới.

Pônbe chủ trương kết hợp quân sự và chính trị một cách khéo léo, vừa đánh vừa vận động thuyết phục. Ông sẽ nới bớt sự ràng buộc đối với vua quan Nam triều, nhất là quan viên hạng trung, hạng thấp, họ chiếm số đông và phản ứng nhiều.

Dùng Đồng Khánh vào việc chiêu an dân chúng và lôi kéo những người chống đối trở về, kể cả Hàm Nghi. Ông đặt kế hoạch: - Ở Bắc Kỳ phải giữ vững tuyến sông Hồng; dẹp dần các đạo quân chống đối mạnh, nhất là Bố Giáp, Tán Thuật, Cai Kinh... Mở rộng chiếm đóng khu Lào Cai, nhất là phía Tây, tạo điều kiện hoạch định biên giới với Trung Hoa. Ở Trung Kỳ, dập tắt làn sóng Cần Vương từ Thanh Hóa vào Bình Định. Còn từ Phú Yên vào Bình Thuận đã bị quân Pháp tù Nam Kỳ ra chiếm đóng; cho viên quan Nam thân Pháp từ Sài Gòn ra cai quản về hành chính.

Lúc này các đội Cần Vương đang chuyển súng đạn từ Trung Quốc về nước. Pônbe quyết định phải chặn đứng. Tuy vua quan Nam triều đang kêu ca về sự khắc nghiệt của Đờ Cuốcxi, Pôn vẫn đưa cho Nguyễn Hữu Độ một bản quy định "Cấm súng đạn đưa từ nước ngoài vào Trung Kỳ, Bắc Kỳ. Ai làm trái sẽ trị tội". Lại còn quy định "Kinh lược sứ Bắc Kỳ được quyền thay vua, tùy nghi cùng Toàn quyền Pháp làm việc cho nhanh chóng, sau đó tâu để vua biết"...

N...guồn: iread.v.n

Để dễ tiêu thụ kho vàng bạc do Pháp quản lý, niêm phong từ khi chiếm kinh đô, Pônbe yêu cầu chia làm hai phần. Một phần trả Nam triều, một phần đem về Pháp, với lý do đúc tiền chi cho việc bảo hộ. Đồng Khánh

https://thuviensach.vn

bàn bạc với Hữu Độ. Độ sợ quy oán vào mình, đưa ra bàn bạc với các quan viện Cơ mật, nhưng ý kiến khác nhau. Vua bảo: "Kho đã nằm trong tay người ta, mình không bằng lòng cũng không được". Cuối cùng tính lại chỉ còn 123 lạng vàng, 923.000 lạng bạc, không kể 20 hòm bạc do Thuyết sai đem ra sơn phòng Quảng Trị đã bị Pháp đem về nước. Sau đó nhiều tiếng eo xèo: "Vàng bạc kho nhà vua mà chỉ có thế thôi ư?". Và người ta kể khi chiếm kinh đô xảy ra chuyện Cuốcxi và Sampô tranh nhau một con voi đúc bằng vàng dòng. Không ai giành trọn, họ phải chia voi làm đôi, bất chấp tác phẩm nghệ thuật.

Pônbe vốn là Bộ trưởng Giáo dục, viện sĩ Hàn lâm khoa học Pháp, hiểu biết văn học và có năng lực ngoại giao. Ông được cử sang An Nam lúc này là để gia tăng các hoạt động chính trị, hỗ trợ cho hoạt động quân sự, tạo điều kiện dập tắt làn sóng Cần Vương. Ông thấy những việc làm thô bạo của Cuốcxi gây phẫn nộ trong giới sĩ phu, quan lại chủ chiến, và gây phản ứng với mức độ khác nhau trong những người trung gian, chủ hòa. Song ông chưa tiện uốn nắn tất cả, e có hại ngay đối với việc ông đang kế tục, mặc dù Đồng Khánh và Hữu Độ đã có ý tranh thủ ông, tặng danh hiệu Trực học sĩ và thưởng Long bội tinh hạng nhất.

Những ngày này, Pônbe đã qua Hữu Độ mà điều khiển Đồng Khánh nhiều việc. Ông vua do Cuốcxi và Hữu Độ đưa lên này, thích cưỡi ngựa săn bắn hơn là làm việc triều chính. Việc của sáu bộ đều do Độ xem xét. Riêng bộ Binh, Độ nắm về danh nghĩa, thực chất là võ quan Pháp điều khiển. Đồng Khánh đã bỏ quyền xét cử các quan đầu tỉnh ở Bắc Kỳ, để cho Hữu Độ theo ý quan Pháp mà cắt đặt. Để Pháp thu các thuế Thương chính, điền thổ, rồi chi cho Nam triều một phần...

Pônbe cũng thừa kế việc Cuốcxi để lại: nắm quyền xếp đặt bộ máy và chỉ huy trị an các tỉnh; khám bắt những đảng phái chống Pháp. Khâm sứ Pháp ở Huế có quyền chủ tọa mọi cuộc họp ở viện Cơ mật; có quyền cử quan chức người Pháp vào nắm công việc bất cứ bộ nào hoặc tỉnh nào.

https://thuviensach.vn

Trước đây ít năm, chỉ có Bắc Kỳ mới đặt Công sứ Pháp bên cạnh viên quan Nam đầu tỉnh, nay ở Trung Kỳ cũng đặt. Hơn nữa Đồng Khánh còn bị ép ra một tờ dụ: nguyện từ bỏ hoàn toàn những quyền hạn của Nam triều mà hiệp ước Patơnôt để lại cho ít nhiều. Thế là Nam triều mất hết quyền nắm nội vụ, ngoại giao, quân sự, Thương chính, và cũng không có quyền thu lập ngân sách. Từ vua quan đến nhân viên đều do Pháp trả lương.

Thâu tóm việc hành chính, dân sư, Pônbe đặt các việc quân sự lên hàng đầu. Ông đẩy mạnh việc lập các đội lính tập, mỗi đội do một võ quan Pháp chỉ huy, giữ các đồn binh nhỏ. Các đồn quan trọng cũng do lính tập coi giữ, nhưng có một phần lính Pháp làm nòng cốt. Những viên quan Nam đầu tỉnh, đầu huyện đều được quyền nắm một số lính để hộ thân; quyền này vừa qua bị Cuốcxi xóa bỏ. Quân Pháp được tập trung thành các binh đoàn, mỗi binh đoàn khoảng một nghìn người, do một viên tướng hoặc quan năm chỉ huy, làm nhiệm vụ lưu động đánh dẹp. Pônbe định như thế là do lúc này phần lớn trung châu Bắc Kỳ, Pháp đã chiếm nhưng chưa bình định được. Trung du và thượng du thì còn phải đánh chiếm.

Đến đất nước này chưa lâu, nhưng Pônbe đã thấy mệt mỏi. Có phần do khí hậu nóng nực, có phần công việc quá nhiều khó khăn. Ông đang phải chạm trán với một dân tộc có lịch sử hàng nghìn năm chống ngoại xâm phương Bắc. Một dân tộc có Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung... Một dân tộc có nền văn hiến lâu dài. Càng nghĩ càng mệt mỏi, ông ngả người trên chiếc ghế xếp đưa từ Pháp sang. Mắt ông nhắm lại cho đầu óc bớt rối rắm.

Một lúc lâu, ông nhỏm dậy nhấp một li rượu sâm Kôrê để lấy lại sức, rồi ghi vào cacnê mấy việc chợt nghĩ ra: - Lập viện Hàn lâm văn học để tập hợp các văn thân, sĩ phu. - Đặt ba giải thưởng (1.000, 800, 200 đồng), cho những ai biên soạn các tập sách nói về địa dư, phong tục, sản vật nước Nam.

https://thuviensach.vn

Ghi xong, ông lại nằm nghĩ về cuộc Càn Vương nổi dậy có tính toàn quốc này. Ông lo ngại cả về chính trị và quân sự, nó khiến toàn dân nước Nam thức tỉnh, hiểu rõ hơn về một nước Pháp hùng mạnh đánh chiếm nước Nam nhỏ yếu. Hận thù dân tộc là điều đáng sợ và rất khó quên. Về quân sự, nếu nước Nam có một bộ máy chỉ huy với chiến thuật phù hợp và có sự viên trợ của quốc tế, thì cuộc nổi dậy rộng khắp này khó bị dập tắt. May thay, hai yếu tố đó đã và đang bị loại trừ có lợi cho Pháp.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 129

Pơriđom coi việc bắt Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết là việc lớn nhất lúc này. Có đập tan được bộ óc Cần Vương thì mới dập tắt được toàn bộ cuộc nổi dậy. Hữu Độ và Đồng Khánh đang ra sức dùng cách mua chuộc và đe dọa để làm việc đó. Cùng lúc, quân Pháp phải dùng vũ lực mạnh hơn.

Pơriđom cử quan ba Mutô đem một đội quân đến vùng hạ lưu sông Gianh, thực hiện kế hoạch đóng đồn, chế ngự hoạt động của các đội nghĩa quân Lê Trực, Nguyễn Phạm Tuân, rồi ngược dần lên vùng thượng bắt hoặc giết Hàm Nghi và Thuyết. Làm được việc đó, Mutô sẽ được Pháp thăng chức và Nam triều thưởng lớn.

Thực hiện kế hoạch trên, Mutô mở một đợt đánh phá vùng Quảng Khê, gần đường quan lộ. Từ đồn Quảng Khê, Mutô liên lạc với Linh mục Tôgiét ở nhà thờ Minh Cầm. Yêu cầu Tôgiét lập một đội quân gồm những người theo đạo, nhận súng về chống nghĩa quân và đánh dân lương.

Sau một thời gian chuẩn bị, Mutô quyết định đem 200 quân đánh đồn Thanh Thủy để mở lối lên Minh Cầm. Quân Lê Trực chỉ có 50 khẩu súng kiểu cũ, còn phần nhiều là cung nỏ, gươm giáo. Với số quân đông hơn và vũ khí mạnh, sau một trận áp đảo nhanh chóng, Mutô đánh bật quân Lê Trực lên phía trên và chiếm đồn Thanh Thủy. Tiếp đó, Mutô kéo lên chiếm đóng làng Minh Cầm. Đội quân của Tôgiét đóng ngay cạnh nhà thờ. Giáo dân Minh Cầm bị dồn lại ở quanh đồn Pháp làm hàng rào sống bảo vệ Mutô. Họ còn kéo sang các làng lương dỡ đình chùa làm lô cốt. Cuộc xung đột giáo, lương càng thêm gay gắt.

https://thuviensach.vn

Mutô thấy khó dùng vũ lực để trừ diệt Lê Trực, nên viết thư dụ Trực về với Đồng Khánh. Trực xem thư rồi viết phúc đáp:

Hàm Nghi năm thứ hai, tháng Chạp, ngày rằm.

Gửi ông chỉ huy quân Pháp, đồn Minh Cầm.

Ông nói rằng trươc đây các vua nước Nam ra lệnh đàn áp người Công giáo, điều ấy có. Nhưng dân lương thì không chống dân giáo. Sau này các ông xui giục cha cố biến nhà thờ thành đồn lũy, lập quân lính người giáo đốt phá đình chùa và chém giết người lương. Bản chức tập hợp dân chúng, kêu gọi mọi người vũ trang để tự vệ, không phải để mưu giết người Công giáo. Còn việc ông muốn tôi ra hàng, tôi cần nói thẳng: không bao giờ tôi hàng người Pháp hay đầu thú với ngụy quyền Đồng Khánh.

Đề đốc Lê Trực.

Sau đó, Trực đóng quân trong rừng, phía trên Minh Cầm không xa, tiếp tục làm việc viễn tiêu, chặn đường, không để quân Pháp kéo lên nơi vua ở. Ông cho thám tử trà trộn vào dân giáo ở Minh Cầm, nắm tình hình bố phòng, tìm sơ hở để đột kích. Không diệt được đồn thì tiêu hao địch hoặc cướp súng.

Truyện -được cập nhậ-t nhanh nhất tại -iread.-vn

Lê Trực bàn với Nguyễn Phạm Tuân, môt thủ lĩnh Cần Vương kiên quyết, canh giữ vùng đất phía trên. Hai ông nhất trí lợi dụng tình huống bất ngờ đánh địch. Một đêm tối trời, giá rét, hai đội nghĩa quân từ căn cứ chia làm hai mũi khuýp xuống vây đồn Minh Cầm. Dân giáo quanh đồn sợ đêm tối không dám ló ra khỏi nhà, mặc cho đồn Pháp bị đánh. Hàng rào tre nứa bị phá, nghĩa quân vào sân đồn, nhưng không phá được lô cốt. Quân Pháp có ưu thế vũ khí, gắng sức chống trả. Gần sáng, Lê Trực được tin quân Pháp ở đồn Quảng Khê rục rịch kéo lên giải vây Minh Cầm, vội cho nghĩa quân rút với thương vong đáng kể.

https://thuviensach.vn

Sau trận ấy, Mutô cho người do thám. Thấy trong nghĩa quân có sự chán nản, Mutô lại gửi thư dụ Trực hàng. Trực đáp: "Các ông cùng cha cố gây ra những vụ xung đột, cướp phá. Bản chức cầm quyền ở Quảng Bình, phải hô hào thân sĩ, nghĩa quân để lập lại trật tự. Từ tháng Chạp năm ngoái, bản chức đã ra lệnh lập lại sự yên hòa giữa lương giáo. Nhưng ông lại đóng đồn Minh Cầm để xâm nhập nội địa, khiến dân chúng lo ngại. Vì vậy, bản chức cho rằng: ông nên dỡ đồn Minh Cầm, rút ra Quảng Khê thì mới yên ổn được. Đề đốc Lê Trực".

Phần thưởng to lớn của Nam triều khiến Mutô ngày đêm nghĩ cách vừa dụ, vừa đánh. Sự cố gắng của ông dần dần đem lại điều ông mong đợi. Đồn Minh Cầm bắt được thám tử của Nguyễn Phạm Tuân, khi người ấy trá hàng để làm nội công và mưu sát Mutô. Mutô tra khảo rồi mua chuộc người ấy phản lại nghĩa quân.

Gần tết Nguyên đán, điệp viên của Mutô mật báo: nghĩa quân không có rượu thịt, phải về nhà ăn tết với gia đình. Đồn của Nguyễn Phạm Tuân chỉ có ít người bảo vệ.

Mutô liền chỉ huy đội biệt kích, dùng người phản bội nghĩa quân đưa đường, đến vây nhà ở của Nguyễn Phạm Tuân. Những tên lính Pháp lực lưỡng xông vào nhà lệnh cho Tuân hàng. Tuân và nhóm quân hộ vệ dũng cảm chống địch. Nhưng do bị động nên nhanh chóng bị áp đảo, Tuân bị thương nặng và bị bắt.

Mutô đưa Nguyễn Phạm Tuân và mấy người nghĩa quân xuống Minh Cầm tra tấn, bắt khai báo tình hình nơi ở của vua Hàm Nghi. Không ai khai. Không lâu, Nguyễn Phạm Tuân qua đời, vì vết thương quá nặng. Gần hết nhóm nghĩa quân của ông bị xử tử tại chợ Minh Cầm.

Căn cứ của Nguyễn Phạm Tuân bị phá, quân Pháp tập trung uy hiếp nơi đóng quân của Lê Trực. Mutô thắng thế viết thư dụ Lê Trực hàng, Trực

https://thuviensach.vn

kiên quyết bác bỏ. Mutô xin thêm súng đạn, chuẩn bị đánh một trận quyết định đối với Lê Trực.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 130

Việc đàn áp quân Cần Vương ở Trung Kỳ lúc này phần lớn do tướng Pháp làm. Đề đốc nước Nam là quan tư Bađisô huấn luyện số lính tập đủ đưa đi phối thuộc lính Pháp. Tuy vậy, quan Nam cũng phải tham gia phần nào cho có danh nghĩa. Nguyễn Hữu Độ được vua phong là Thống suất quân vụ đại thần. Độ cùng viên tướng Pháp chỉ huy vùng này là Muniê trông coi việc đánh dẹp.

Hữu Độ tiếp Muniê, viên tướng mới đến nắm quyền chỉ huy quân sự Trung Kỳ. Hữu Độ khoe công tích của quân Nam dưới quyền thống suất của mình. Ông kể chuyện Nguyễn Thân - tướng thuộc hạ của ông, quê ở Quảng Ngãi. Thân học dốt nhưng lại can đảm, nhiều mưu mô, thạo múa gươm, cưỡi ngựa. Thừa hưởng ấm lộc của cha, Thân được cử làm Chánh sứ sơn phòng. Khi có chiếu Hàm Nghi, Cử nhân Lê Trung Đình cùng bè đảng nổi lên chiếm thành Quảng Ngãi, Thân liền đem quân chiếm lại và bắt Trung Đình, lập công sớm nhất. Thân được Linh mục Đặng Đức Tuân ở Bình Định, giới thiệu với quan Pháp Pơriđom, và được đặc biệt tin dùng. Pơriđom giao cho Thân 200 khẩu súng mới để đánh nghĩa quân. Thân tự mình đem quân đánh dẹp hoặc phối thuộc quân Pháp vây quét nhiều đội nghĩa quân. Lần lượt bắt hoặc giết các thủ lĩnh nổi tiếng, từ Lê Trung Đình đến Nguyễn Tự Tân (Quảng Ngãi), rồi đến Trần Văn Dự, Nguyễn Duy Hiệu, Phan Thanh Phiên (Quảng Nam), và Mai Xuân Thưởng, Bùi Điền (Bình Định)... Có trận Mai Xuân Thưởng chủ mưu bắt Thân, sai Bùi Điền và Đỗ Điệt đem hai đội quân vây nơi Thân đóng đồn. Biết tin, Thân cho 200 lính chia làm hai mũi, bí mật theo đường hẻm tập hậu nghĩa quân. Một mũi đốt đuốc nghi binh, khiến nghĩa quân bắn suốt đêm, hết đạn. Chờ trời

https://thuviensach.vn

sáng, Thân bất ngờ tấn công ồ ạt, nghĩa quân thua nặng. Tiếp theo đó, Thân mạo thư đóng dấu của Đỗ Điệt, nói là đã bắt được Thân, mời Bùi Điền đến xử. Điền vội kéo đến, bị Thân bắt sống. Ít lâu sau, trong một trận đánh chiếm đồn Lại Giang (Bình Định), Thân cho lính tàn sát hàng nghìn người từ mười sáu tuổi trở lên, cắt đầu nghĩa quân treo trên tường; kẹp người vào hai thanh tre rồi ngâm xuống nước... Các cuộc nổi dậy ở ba tỉnh Nam, Ngãi, Bình đều bị Thân đàn áp. Thân được thăng tới chức Thượng Thư kiêm Khâm sai đại thần tại các tỉnh phía Nam kinh đô, và được thưởng Kim khánh hạng lớn...

Truyện được d.ị.ch trực tiếp tại iREAD..

Để tỏ ra công tâm, Hữu Độ nói với Muniê:

- Cũng xin ghi nhận là tướng Poriđom đã có nhiều sáng ý trong việc cho quân Nam phối thuộc, bình định ba tỉnh kể trên. Lại phải nhận là quan Toàn quyền Nam Kỳ kịp thời cho quân ra đánh dẹp ba tỉnh Phú Yên, Khánh Hòa, Bình Thuận, rồi tạm đóng giữ ở đó. Nếu chỉ riêng quân Nam thì tình hình chưa biết như thế nào.

Hữu Độ còn kể cho Muniê việc dùng mưu chiêu dụ đầu thú. Đó là việc cho Hoàng Tá Viêm ra chiêu dụ Hàm Nghi và các thủ lĩnh vùng Quảng Bình. Nghe Độ nói vừa ý mình, Muniê hứa hẹn:

- Tôi sẽ tiếp tục cùng ngài làm những việc mà Poriđom để lại, tăng cường sức ép quân sự vào bọn chống đối. Mong ngài giúp vua Đồng Khánh làm nhanh hơn nữa việc chiêu dụ Hàm Nghi. Vì ở một xó rừng nào đó, Hàm Nghi vẫn còn là đấng thiêng liêng, là nguồn hi vọng của những toán quân chống đối.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 131

Việc Mutô đẩy Lê Trực khỏi căn cứ Thanh Thủy, chiếm đóng Minh Cầm, sát hại Nguyễn Phạm Tuân, khiến Tôn Thất Thuyết lo ngại. Việc triều đình Đồng Khánh sát sao chiêu dụ những người Cần Vương khiến Thuyết lo ngại hơn. Từ khi biết vua Hàm Nghi ở thượng nguồn sông Gianh, triều đình đã phái Phụ chính Phan Đình Bình đem 300 lính ra Quảng Bình, qua các huyện, xã, đều dán cáo thị chiêu dụ quân Cần Vương. Nhưng lúc ấy hoạt động quân sự của Pháp chưa đủ mạnh, nên khó chiêu dụ. Bình bị coi là bất lực, lại bị kẻ ghen ghét phao đồn là tư thông với quân Cần Vương. Bình phải cách chức và triệt hồi. Tiếp đó, triều đình lại cho Khâm phái Võ Tá Liêm đi dụ hàng. Đưa tiền bạc, chức tước ra mua chuộc, Tá Liêm vẫn không làm được việc, còn bị nghĩa quân trừng trị... Bây giờ đi đôi với việc Pháp đánh mạnh, chiếm đất, đóng đồn, Đồng Khánh dùng Hoàng Tá Viêm làm Kinh lý đại thần, chuyên việc chiêu dụ vua Hàm Nghi và quan quân Cần Vương ở Quảng Bình. Viêm được mang cờ Mao, được quyền tùy liệu làm việc. Đem theo hai quan văn, bốn quan võ, cùng 10.000 lạng bạc, 10.000 phương gạo để tiện dụng. Viêm còn đem theo tờ dụ của Đồng Khánh: "Hàm Nghi là em trẫm, nếu về triều sẽ cho làm Tổng đốc ba tỉnh Thanh - Nghệ - Tĩnh, hậu đãi bổng lộc. Các quan viên, thân hào về triều sẽ được trọng dụng, thưởng chức hàm. Riêng Thuyết nếu về sẽ cho lui vào nhàn tản. Các ngươi không nên bỏ lỡ cơ hội. Nếu lần chần, đại binh kéo đến thì sẽ tan nát".

Cùng ra với tờ dụ trên, còn có tờ chỉ: "Nghiêm cấm những làng, những người giấu giếm tướng giặc, che chở quân phiến loạn".

https://thuviensach.vn

Tá Viêm đem quân ra lập dinh ở cửa sông Gianh, cạnh đồn binh Pháp. Viêm còn cho người tỏa ra lôi kéo được một số quan viên phủ, huyện đầu hàng.

Ông viết thư dụ Lê Trực, rồi cho tìm liên lạc với những người biết nơi vua Hàm Nghi ở. Nhằm gây thanh thế cho ông, quân Pháp đánh một trận ở cửa Việt, giết Đề đốc nghĩa quân Hoàng Văn Phúc.

Hoạt động liên tục của Tá Viêm và Mutô, khiến Tôn Thất Thuyết phải làm lại kế sách bảo vệ vua Hàm Nghi. Ông sai Tôn Thất Thiệp, con trai thứ hai của ông, ngang tuổi vua, ngày đêm đi sát bên vua. Không để vua ở lâu một nơi, nay ở nhà dân, mai ở đình chùa. Phòng tuyến sông Gianh bị mất hai viên thủ lĩnh tâm phúc, là Nguyễn Phạm Tuân và Hoàng Văn Phúc, nên yếu hơn trước. Thuyết phải cùng Lê Trực tăng cường bảo vệ vua từ trung lưu sông Gianh trở lên.

Phía thượng nguồn sông Ngàn Sâu (Hà Tĩnh) chỉ có quân Tôn Thất Đàm trông coi. Từ lâu không thấy quân Pháp lên, Đàm lui xuống vùng dưới. Cho quân sản xuất lương thực tự túc và mở rộng vùng canh coi. Gặp lúc Phan Đình Phùng có đại tang, tạm nghỉ việc quan. Quân của Phùng thiếu người chỉ huy, tạm nhập với đội khác xa hơn, không phối hợp được với quân Đàm. Phía Hà Tĩnh do đó thêm sơ hở.

Quân Pháp dò thấy khoảng trống đó, liền mở một cuộc tập kích từ hai phía lên chỗ vua Hàm Nghi. Một cánh quân Pháp do quan năm Pelơchê chỉ huy, tiến từ phía Hà Tĩnh qua đèo Quy Hợp. Một cánh khác do quan ba Pơlanhon chỉ huy, từ Vinh kéo sang vượt đèo Bái Đức. Có gián điệp chỉ đường, hai cánh quân xuyên rừng, bí mật hướng tới khuýp lấy một góc căn cứ của vua Hàm Nghi.

Vua đang ngồi trên gác chuông chùa đọc sách, chợt thấy phía đầu bản nhốn nháo. Dân bản vừa chạy vừa kêu: "Tây đến! Tây đến!". Vua vội vàng từ gác chuông bước xuống. Súng nổ, đạn bay chiu chíu ngang đầu. Nghĩa

https://thuviensach.vn

quân sau một lúc bị bất ngờ đã kịp đánh chặn giặc ở phía trước. Nhưng phía sau lại có một toán giặc đến cổng hậu. Chúng đập cánh cổng rầm rầm. Sư cụ chưa biết giấu vua nơi nào. Bỗng chú tiểu cởi áo sồng khăn nâu quấn cho vua; rồi mặc áo, đội khăn của vua, leo lên gác chuông.

Tưởng vua trốn lên gác chuông, giặc xúm lại vây quanh. Sư cụ chỉ lối cho Tôn Thất Thiệp cùng vua luồn qua vườn cây, trốn vào nhà dân Mường.

N-g-uồn: ir-ead-.vn

Phía gác chuông, giặc vây kín và gọi "vua" xuống. Chú tiểu gan góc không trả lời. Giặc nổ súng dọa nạt, rồi mấy tên leo lên gác. Lúc này Thiệp đã giấu vua xong, quay lại nổ súng đánh lạc hướng giặc.

Ở phía đầu bản, mấy tên chỉ đường cho giặc bị nghĩa quân diệt. Quân Pháp đông nhưng lạ lẫm giữa rừng rậm, bản thưa, phải rút nhanh.

Trận tập kích trúng đích của Pháp khiến Tôn Thất Thuyết phải lo nghĩ. Giặc biết đây là nơi cư trú của vua nên nhằm vào chiêu dụ và vây đánh. Chúng cắt đường liên lạc từ đây ra Thanh Hóa, và gây sức ép gắt gao từ Nghệ, Tĩnh vào. Thế cô lập của vùng này ngày càng rõ. Phải tìm cách giải thoát thế nào đây?

Nơi rừng sâu núi cao dường như đêm dài hơn. Trăng gặp khí núi, mây mù nên mờ ảo. Thuyết rút thanh kiếm gối đầu giường, nhẹ bước ra sân. Nhìn qua lũy tre, ông thấy người nghĩa quân đứng gác nghiêm cẩn trên đường vào nơi vua nghỉ. Ông đi đi, lại lại trước mảnh vườn, nghĩ về vùng đất đang cư trú. Nơi đây lương thực có thể kiếm tại chỗ, nhưng súng đạn sau mỗi trận đánh cạn dần. Là vị tướng từng giáp trận với nhiều bọn giặc Khách và giặc Pháp, ông hiểu được sự khốn khó do thiếu súng đạn. Nó có thể khiến một đội quân dũng cảm đang giữa trận phải lui. Ông nghĩ tới vùng Bắc Kỳ dẫu bị Pháo vây cấm ngặt nghèo, vẫn có nguồn súng đạn từ bên Tàu sang. Riêng vùng Trung Kỳ này không có nguồn nào, ngoài số

https://thuviensach.vn

súng của quân triều đình để lại. Ông chợt nhớ bức thư của Nguyễn Quang Bích gửi cho ông nói về súng đạn. Mặc dù Pháp và Thanh đã ký hiệp ước ngăn chặn, các quan Tàu vùng biên giới vẫn để lọt vũ khí sang nước ta bằng nhiều cách. Rồi ông vụt nghĩ tới một chuyến sang Tàu. Hồi ông đánh giặc Khách, có những viên quan Tàu giao thiệp với ông, nay có người vẫn đương chức. Ông sang đấy có thể nhờ họ viện trợ phần nào.

Càng nghĩ ông càng thấy cần phải sang Tàu một chuyến. Lúc này nghĩa quân khắp Bắc Kỳ, Trung Kỳ nổi dậy, nhưng ông không liên hệ được với họ. Chỉ có Quảng Bình, Hà Tĩnh có tin tức qua lại với ông. Các thủ lĩnh phần nhiều mạnh ai nấy đánh. Ông như người tổng chỉ huy mà không nắm được quân. Ông cố tìm cách liên lạc ra các tỉnh khác, nhưng lính chạy giấy quá ít. Các thủ lĩnh ở xa không biết vua ở đâu mà tâu cáo về. Trần Xuân Soạn được ông cử ra Thanh Hóa, nhưng chưa có tin trở lại. Thêm nỗi lo vua không quen phong sương nơi rừng núi, mấy lần đau yếu mà thiếu thuốc thang...

Hôm sau, Thuyết mật bàn với Tôn Thất Đàm, con trai lớn của ông. Nghe xong, Đàm cũng thấy ông cần sang Tàu làm việc quan thiết đó. Đàm nhận cùng những người ở lại thay ông hộ vệ vua.

Thuyết tâu vua Hàm Nghi, rồi bàn với mấy cận thần của vua. Họ đều nhận việc ông đi là rất cần. Ông không thể cố thủ ở nơi núi rừng hẻo lánh này, để trở thành người bị cô lập. Ông phải liên lạc được với Bắc Kỳ là nơi ứng nghĩa mạnh nhất, và được tiếp tế súng đạn khá hơn. Lịch sử gần đây còn ghi việc Nguyễn Kim có lúc bị nhà Mạc đánh bại nặng nề, phải sang đất Ai Lao, củng cố dần đội ngũ, rồi mới trở về giúp nhà Lê trung hưng... Ông bàn bạc với các quan rồi xin vua cho Tôn Thất Đàm thay ông lo liệu chung việc quân; liên hệ với Lê Trực, Lê Doãn Nhạ cùng những người bảo vệ vòng trong, vòng ngoài của căn cứ địa... Rồi ông cử người đem mật thư đi trước, trao cho Nguyễn Quang Bích.

https://thuviensach.vn

Ông cùng vài người tùy tùng tìm những quãng đường chưa bị địch chiếm giữ để đi. Khi vòng lên rừng núi, khi xuyên qua làng xóm, từ Quảng Bình qua Thanh Hóa, ông gọi Trần Xuân Soạn cùng đi. Từ Thanh Hóa, ông leo đèo, vượt sông lên vùng Tây Bắc, tới Mường Lay (Lai Châu). Tại đó, ông hẹn với Quang Bích cùng sang Tàu.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 132

Mỗi khi có việc cần bàn riêng, vua Đồng Khánh thường gọi Nguyễn Hữu Độ vào điện. Hôm nay, Độ đột ngột được gọi. Vua nói với vẻ phán quyết, đầy tự tin. Khác với những lần trước, ông chỉ lắng nghe Độ dâng kế sách, bày công việc rồi chuẩn y cho làm.

- Trẫm muốn ngự giá tuần du Bắc Kỳ, kiểm xét việc quân, dẹp yên phản loạn cho oai thanh lừng lẫy, ý khanh thế nào? - không chờ trả lời, vua nói luôn - Khanh hỏi quan Toàn quyền Pháp, họ muốn thế thì giúp việc hộ giá đi về.

Độ không ngạc nhiên, vì quan Pháp từng có gợi ý cho Khâm sai, Khâm phái nước Nam đi chiêu an, dẹp giặc. Nay vua thân làm việc này chỉ là tiếp tục theo ý quan Pháp; tỏ cho họ thấy là mình dám làm việc khó. Độ có chút phật ý như ông thầy luôn luôn giỏi hơn trò, khuyên bảo nó mọi điều, nay đột nhiên nó tỏ ra thông minh hơn thầy. Nhưng ông vẫn điềm nhiên, lại còn đưa ra lời ton hót:

- Nhà vua có cao kiến như vậy, chắc quan Pháp phải tán dương. Thần xin đảm nhiệm mọi sự để ngự giá tuần du được thực thi hữu hiệu.

Hữu Độ nhờ tòa sứ Pháp điện ra Hà Nội hỏi quan Toàn quyền. Được trả lời: "Có thể tuần du. Nhưng thành quách ở Hà Nội chưa được tu bổ, vua nên ở Thanh Hóa, nơi còn hành cung đẹp đẽ". Tiếp sau đó, quan Pháp lại gợi ý: "Vua có đi thì trước hết nghỉ ở Quảng Trị, Quảng Bình, rồi chờ xem có nên đi thêm sẽ bàn tiếp". Độ hiểu người Pháp cần Đồng Khánh đi làm

https://thuviensach.vn

việc này, nhưng lại sợ không đảm bảo an toàn. Chọn được một ông vua hợp ý họ lúc này không dễ.

Cuộc tuần du được tổ chức rất công phu. Tướng Pháp cử 1.000 quân vào việc bảo vệ Đồng Khánh. Mở đầu và chặn cuối là hai đội quân do quan ba Vêlatút và quan hai Milê chỉ huy. Không kể quân cận vệ người Nam đi sát quanh vua.

Đồng Khánh muốn cuộc đi có tiếng vang xa rộng. Ông xin Thái hậu Từ Dụ ra lời khuyến cáo các thủ lĩnh theo Hàm Nghi, có đoạn: "Nay hoàng đế thân đi đánh dẹp, ta muốn các ngươi nghe lời, sớm quay về đầu thú sẽ chuẩn tha cho. Ta đã bảo vua bàn với Toàn quyền Pháp; họ đã bằng lòng bảo toàn tính mạng cho các ngươi". Lại dụ các quan tỉnh Thừa Thiên, Quảng Trị, Quảng Bình, lệnh cho các làng xã ven đường vua đi, qua phải bày hương án để nghênh giá.

Cuộc tuần du bắt đầu từ kinh đô. Trước khi xa giá khởi hành, các đội quân Pháp đã tỏa ra đánh dẹp và tuần tra hai bên đường cái quan, đẩy nghĩa quân lùi sâu vào phía trong. Xa giá vừa đi vừa dè chừng, càng đi đường càng vắng. Quan viên, hào mục nhiều nơi lấy cớ quân Pháp vừa lùng sục, dân chúng chạy xa, không còn người để bày hương án nghênh giá.

Xế chiều, xa giá đến thành Quảng Trị, vua cho tạm nghỉ lại. Quân Pháp gấp rút hình thành một phòng tuyến quanh nơi vua ở. Ngay đêm ấy, ở phía Quảng Bình, nghĩa quân kéo đến náo động gần thành và đốt một trại lính.

Đồng Khánh biết nghĩa quân bắt đầu cảnh cáo, nhưng ông vẫn tỏ ra bình thản. Ông cho nghỉ lại ở Quảng Trị lâu hơn, để quân Pháp thêm thời gian dọn đường ra Quảng Bình.

Mấy ngày sau, xa giá tới Quảng Bình. Đồng Khánh ra tờ chỉ, cho niêm yết rộng rãi: "Các đầu mục giặc đầu thú sẽ tha; ai làm quan cũ sẽ cho

https://thuviensach.vn

nguyên chức. Ai chém được Lê Trực và các tên đầu mục ngoan cố sẽ được thưởng hàm Tam phẩm và 200 lạng bạc".

Ở Quảng Bình ít ngày, vua được tin nghĩa quân có thể phục kích, liền nghĩ cách thoái lui sớm. Ông phàn nàn với các quan tùy tùng: "Đường vùng này nhiều gió cát bụi bặm, trẫm thấy trong mình không được bình thường". Các quan hiểu ý, xin vua ủy cho Valêtut tìm tàu chiến Pháp, rước xa giá theo đường thủy trở về kinh đô, vừa nhanh vừa an toàn.

T.ruyện được cập nhậ.t nhan.h nhất tạ.i iread.vn

Để thay cho cuộc tuần du, về kinh đô, vua sai Hữu Độ viết tờ dụ:

"Sau khi Hàm Nghi chạy trốn, có kẻ tự gọi Cần Vương, sa vào thế cưỡi hổ, lẩn tránh trong rừng. Trẫm đã dụ cho Hàm Nghi về phong tước Công hoặc làm Tổng trấn Bắc Kỳ. Các thân hào ra đầu thú đều được miễn tội. Ôi, triều đình khoản đãi mà dân chúng không nghe theo, thế là riêng có tâm ý gì, e khó bảo toàn cho các ngươi ư? Nay thế cục thiên hạ đã định, nước Pháp giữ hòa hảo như cũ. Chính lệnh do triều đình ban ra đều được quyền tự chủ, không ai gây trở ngại, vậy thì sao có người lại lẩn trốn? Hàm Nghi là em trẫm, trẫm mở rộng lòng nhân, nay nếu về thì phong cho làm Tổng đốc Thanh - Nghệ - Tĩnh, hậu cấp bổng lộc, cung đủ ăn uống. Hãy xem như Hoàng Tá Viêm trở về được khai phục Đông các đại học sĩ. Đấy là muốn cho yên chứ không phải là cần. Từ nay các thân hào nên sớm quay đầu, giải tán binh dũng. Trừ Lê Thuyết thế khó khởi dụng, tạm cho lui về nghỉ ngơi. Còn các người khác trở về đều được giữ chức cũ, cho mưu lại những ngày cuối đời, như Nguyễn Xuân Ôn, Lê Doãn Nhạ, Lê Trí Thực, Phạm Bành, Tống Duy Tân... đến những kẻ chưa được chuẩn phong như Trần Xuân Soạn, Phan Đình Phùng nếu quay đầu về, xét rõ lòng thực hối cải, sẽ khoan giảm tội trước, thưởng thêm chức hàm... Về việc này, nhân dịp Toàn quyền Đại Pháp Bônbi đến kinh đô cận yết, trẫm đã thương thuyết với Quý đại thần ấy, ý đã hợp, quyết không nuốt lời".

https://thuviensach.vn

"Nếu dùng dằng không quyết, ngu muội không thấy trước, đến lúc đại quân kéo tới, thì ngọc đá đều chảy, trẫm dẫu chí nhân cũng khó mà cứu hộ cho các ngươi được".

Tờ dụ ban phát rộng, khiến những người đang hoang mang do dự có dịp quay về chức vụ cũ. Nó cũng khiến những người thực tâm yêu nước thấy rõ hơn lòng dạ ông vua do Pháp dựng lên, đã nói và làm những việc có lợi cho Pháp.

Để cuộc Bắc tuần có đầu có cuối, Hữu Độ xin vua cho các quan làm lễ nghênh giá hồi triều. Đồng Khánh phân vân: "Chuyến đi đầu voi, đuôi chuột mà làm rùm beng, e thiên hạ dị nghị". Rồi ông lại nghĩ: "Không làm thì e bị chê là đi không kèn, về không trống". Một lúc sau, ông bảo Độ: "Khanh thấy cần làm thì làm". Độ biết vua mặc cảm trước một cuộc tuần du, được gọi là "ngự giá thân chinh", bỗng phải rút ngắn, về vội. Đón rước linh đình sẽ có cớ cho người ta chê bai, nhưng không làm gì thì quan quân không có dịp để ăn tiệc, thưởng công, họ cũng trách móc. Độ nói với vua là cần làm.

Hôm sau, các quan vào triều lạy mừng. Đồng Khánh nhận ra nghịch cảnh: quan văn còn vài ba chục, quan võ chỉ còn dăm ba người. Hoàng thân, tôn thất vắng những vị cao niên, nhiều uy vọng. Nhưng không thiếu kẻ hãnh tiến, vào tiệc ăn uống khỏe và nhiều lý sự... Vua dè dặt nói: "Nay trẫm hồi loan bình yên, các quan lạy mừng là làm theo lễ đấy. Nhưng từ Quảng Trị ra Bắc, các tên tướng giặc chưa hết, chưa thể sớm yên".

Sau lễ, các quan được dự tiệc, quân lính tùy tùng được thưởng tiền. Biết là không xứng nhưng cũng thích.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 133

Ở Tiên Động, Nguyễn Quang Bích nhận được thư của Tôn Thất Thuyết. Sau vài câu thăm hỏi thường lệ là một ý kín đáo dưới dạng chiết tự. Dò đoán không lâu, Quang Bích biết Thuyết hẹn gặp ông tại Mường Lay để cùng sang Tàu.

Quang Bích hiểu chuyến đi này của Thuyết là rất cần. Lần trước chính ông đã đi, song kết quả không nhiều. Triều đình nhà Thanh ghét Pháp nhưng vẫn sợ Pháp; không mạnh bạo chi viện nước Nam. Quan hệ hai nước chỉ còn giữ ở mức đặt một phái viên của tỉnh Vân Quý tại căn cứ nghĩa quân Tiên Động. Muốn tốt hơn, Thuyết phải thân hành.

Phái viên kể trên là Chu Thiết Nhai, sang nước Nam nhân chuyến Nguyễn Quang Bích công cán ở Vân Nam về, cách đây một năm. Thiết Nhai quê ở Hồ Nam, xuất thân khoa bảng, học vấn uyên bác. Thấy Quang Bích tài đức song toàn, trung vua yêu nước, Thiết Nhai kính nể. Có chung nỗi đau bị Pháp lấn át, hai ông đều muốn hai nước dựa vào nhau chống Pháp. Thấy nước Nam quẫn bách hơn nhiều, Thiết Nhai khéo léo thuyết trình để nhà cầm quyền Vân Quý chi viện súng đạn kiểu mới, cho mua hoặc đổi bằng lâm sản, khoáng sản... Đôi khi Thiết Nhai xin được thuốc men giúp nghĩa quân điều trị thương tích. Ông đưa tin hoạt động Cần Vương về cho Sầm Dục Anh, để ông ta thấy sự giúp đỡ từ Vân Quý sang là hữu hiệu. Mối quan hệ Trung Hoa - An Nam bị Pháp và nhà Thanh cắt bỏ bằng hiệp ước, vẫn được Thiết Nhai và Quang Bích duy trì ở mức độ thấp nhất, vẫn có lợi phần nào cho cuộc kháng Pháp lúc khó khăn này.

https://thuviensach.vn

Quang Bích đề nghị Thiết Nhai cùng sang Mường Lay. Từ Tiên Động đi phải dè chừng gặp quân Pháp hoặc quân ngụy. Bố Giáp cho nghĩa quân đi trước dò đường, hộ vệ thượng quan qua Nghĩa Lộ, Quỳnh Nhai...

Trước khi đi xa, Quang Bích cùng Đề Hoan xem xét công việc. Ông nói:

- Hiệp đốc Văn Giáp tiếp tục nhận việc đưa nghĩa quân đi lưu động, lựa thời cơ đánh giặc. Việc ở bản doanh ta giao cho ông đảm nhiệm, tùy cơ ứng biến mà làm. Giặc đến, nếu có lợi thế thì đánh. Không thì nhanh chóng rút để bảo toàn lực lượng. Tránh mặt giặc để rồi đánh chúng từ sau lưng.

Đề Hoan có học nhưng ít cầm bút nên mấy ngón tay cứng quèo. Ông đưa những nét ngoằng ngoèo trên trang sách, ghi tóm lược ý của thượng quan.

Quang Bích căn dặn: giặc lập nhiều đồn binh, cắt đường liên lạc; ta càng phải nối dây, tiếp mối cho tốt hơn. Mạng lưới thám sát của ta bị giặc phá nhiều, phải kịp thời hàn vá lại. Gài người vào hàng ngũ địch, đánh từ trong ra là mưu hay, cần để tâm lực nhiều hơn vào đấy... Rồi ông nói về việc mình sắp làm:

- Ta đi chuyến này mong kiếm thêm súng đạn, thuốc men. Việc chẳng dễ dàng, nhưng cố tranh thủ, được tới đâu hay tới đó.

Đề Hoan cùng toán quân hộ vệ chủ tướng đến nơi hẹn, rồi giao cho quân Bố Giáp đưa tới tận Mường Lay.

Đến Mường Lay, tại nhà viên thổ hào, Quang Bích gặp Tôn Thất Thuyết. Qua những tháng đầy biến cố nay gặp được nhau, cả hai đều ràn nước mắt. Người kể chuyện đưa vua chạy giặc, quanh đi quẩn lại ở vùng núi Hà Tĩnh, Quảng Bình. Người kể chuyện Bố Giáp chỉ huy dũng cảm, hai trận chống hàng nghìn giặc vẫn bảo đảm lực lượng... Thuyết chăm chú nghe về các đội nghĩa quân đã rải khắp trung du và trung châu. Ông không

https://thuviensach.vn

ngờ chiếu Cần Vương có sức vang xa, chuyển mạnh đến thế. Lòng mến trọng của ông đối với Quang Bích tăng bội phần.

Tôn Thất Thuyết gặp riêng Chu Thiết Nhai. Với tư cách sứ thần của vua Hàm Nghi, ông khiêm nhã, chân thực:

- Ngài sang công cán nước chúng tôi gặp lúc loạn lạc; vua chúng tôi phải lưu trú nơi sơn cước, đi lại rất khó khăn. Được quan Khâm sai tại Bắc Kỳ tâu lên, vua chúng tôi hài lòng nhận thấy ngài đã có nhiều nỗ lực, để giữ vững quan hệ giữa nước chúng tôi với hai tỉnh biên giới của Thiên triều. Tôi xin có lời cảm tạ sự giúp đỡ của các ngài.

Thiết Nhai hiểu sự giúp đỡ sau những ngày Quang Bích gặp Tổng đốc Vân Quý, chỉ còn có tính địa phương ít ỏi, nhưng ông không tiện nói ra. Ông chỉ hứa chuyến này trở lại Vân Quý sẽ đề nghị nâng sự giúp đỡ lên khá hơn.

Thiết Nhai vốn bất bình trước sự ngang ngược của người phương Tây đối với Trung Hoa mấy chục năm qua. Ông không quên cuộc chiến tranh Nha Phiến bắt đầu từ năm Đinh Hợi (1839), nước Anh đem quân đánh Trung Quốc. Chỉ vì người Trung Quốc không muốn cho Anh đem thuốc phiện đến, thứ thuốc khiến không ít người Trung Hoa, từ vua quan đến thứ dân nghiện ngập, gầy yếu. Lẽ phải về phía Trung Quốc vẫn thua sức mạnh của Anh, phải ký hiệp ước Nam Kinh, nhận mở nhiều cửa bể cho Anh vào buôn bán, kể cả thuốc phiện. Trong sự thua thiệt to lớn đó, có việc nhượng đất Hương Cảng cho Anh trong 99 năm, và phải đền chiến phí mất 210 triệu bảng Anh... Pháp và Mỹ không tốn viên đạn nào trong cuộc chiến tranh đó, cũng buộc nhà Thanh phải ký hiệp ước, nhượng thêm nhiều quyền lợi cho họ... và chỉ hai tháng sau đó, Pháp nhanh chóng kéo tàu thuyền từ hải phận Trung Quốc sang xâm lược nước Nam, mở đầu tại Sơn Trà... Từ đó đến nay, người Pháp gây biết bao chuyện đau đớn, tủi nhục cho cả người Hoa lẫn người Nam... Thiết Nhai càng nhớ chuyện đã qua càng căm giận người Pháp lấy mạnh hiếp yếu. Ông cũng thầm trách vua quan nhà Thanh

https://thuviensach.vn

bất lực trước kẻ mạnh phương Tây, chẳng giữ nổi quyền lợi của mình, chẳng che chở được cho người Nam; lại còn cùng kẻ thù chia lợi ở nước Nam. Lợi chẳng bao nhiêu mà quên cả cái tình lân bang, bao phen kẻ ngã, người nâng, có đi có lại...

Càng nghĩ, Thiết Nhai càng cảm cảm thông với người Nam trước họa xâm lăng. Ông bàn với Tôn Thất Thuyết: tranh thủ thêm sự giúp đỡ của tỉnh Lưỡng Quảng. Không nên trông chờ sự cứu viện chính thức của Thanh triều. Sự tranh thủ của Quang Bích đối với tỉnh Vân - Quý vừa qua là đúng đắn.

Đầu hè năm 1886, đoàn sứ bộ nước Nam do Tôn Thất Thuyết dẫn đầu lên đường. Đến Bắc Tần (Sìn Hồ), một người trong đoàn là Nguyễn Khê Ông bị bệnh phải nằm lại. Qua biên giới đoàn chia làm hai, Tôn Thất Thuyết và Trần Xuân Soạn rẽ sang Nam Ninh (Lưỡng Quảng). Quang Bích và Thiết Nhai đến Vân Nam.

Trời nắng, đường xa, lam sơn chướng khí khiến người đi đường mệt mỏi, yếu đau. Thiết Nhai thể lực suy sút. Ông lâm bệnh trầm trọng rồi bất ngờ tạ thế tại phủ Khai Hóa.

Nhà cầm quyền ở Khai Hóa lo liệu lễ tang cho Thiết Nhai. Quang Bích thương tiếc người bạn có sự đồng cảm sâu sắc về cảnh ngộ của hai đất nước, và có sự giúp đỡ chân tình với nước Nam trong lúc gian nan. Ông làm bài văn khóc bạn:

Tru.yệ.n được biên tập tại i.read..vn

"Than ôi, anh Thiết Nhai, vì mệnh hay vì số, làm sao đến thế này. Nhớ anh học vấn dồi dào, tấm lòng khảng khái. Gặp lúc nước tôi sấm mây chuyển động, mà anh không lấy việc trèo non lội suối đi lại khó khăn làm ngại, cùng tôi theo đuổi đã gần một năm nay, đấy là sự cảm thông trong thanh khí xui nên như thế. Lòng tự tin của anh không phải là nhỏ. Tôi cũng

https://thuviensach.vn

không dám coi anh như người bình thường. Nay nơi lữ thứ, mọi việc nhờ người, nói ngắn tình dài, xin anh chứng giám".

Quang Bích cùng nhóm người tùy tùng tiếp tục đến thị trấn Vân Nam. Tổng đốc Sầm Dục Anh tiếp đón ông tử tế. Vào thương nghị, Dục Anh nói với vị sứ thần nước Nam điều mà ông không thể giấu giếm:

- Nước tôi cùng nước Pháp mới ký hòa ước. Việc xin phong vương và cầu viện của ngài là không thành. Tôi cùng các người đồng liêu tỉnh này cảm lòng trung nghĩa của ngài, sẽ giúp riêng một phần súng đạn. Ngài về nước tiếp tục hành động. Nếu việc khởi sắc, chúng tôi sẽ tùy liệu giúp thêm.

Sự trông chờ của Quang Bích đối với Thanh triều thế là bị dập tắt. Ông thấy việc tranh thủ giúp đỡ có tính địa phương của mấy tỉnh sát nước mình là cần thiết. Nhưng không thể nhiều nên ông buồn sâu sắc. Ông ra công quán thu xếp hành trang, chờ ngày về nước.

Ở đây, Quang Bích dò hỏi về người bạn cũ Lưu Vĩnh Phúc. Năm ngoái, trước khi về Trung Quốc, Vĩnh Phúc còn cho người thân tín đến nói với Quang Bích, là có thể có ngày Phúc trở lại cùng đánh Pháp. Phúc nấn ná mãi ở đồn Bảo Thắng rồi mới qua biên giới Vân Nam. Đến đây, ông phải giao lại số lớn lương thực và vũ khí cho nhà cầm quyền. Họ nói sẽ chuyển giúp đến Quảng Tây cho ông, nhưng rồi không chuyển. Ba nghìn quân theo ông về nước, Tổng đốc Lưỡng Quảng yêu cầu ông cho giải ngũ quá nửa, chỉ còn lại 1.200 người... Quang Bích biết Vĩnh Phúc đã để con trai ở lại Bảo Thắng, thu xếp cho những người già yếu thương tật an cư tại các làng bản, xong việc mới về Tàu. Một số người khỏe mạnh không muốn về cũng đã ở lại, rải rác quanh vùng thượng lưu sông Hồng, sông Chảy... Quang Bích nảy ý định khi về sẽ qua Bảo Thắng, ngắm cảnh đồn trại của người chiến hữu năm xưa.

https://thuviensach.vn

Đoàn sứ bộ nước Nam sắp về nước thì bị mất trộm hành lý. Đoàn đã nghèo lại nghèo thêm. Một số quan tỉnh Vân Nam quen biết Quang Bích, đem vật phẩm đến giúp đỡ. Quang Bích cảm tạ và từ chối. Người tùy tùng đề nghị ông nhận. Ông nói: "Ta đi chuyến này là làm việc nước, nếu nhận quà riêng là hại đến quốc thể. Ta còn một ít tư trang, đem bán cũng tạm đủ chi dùng". Biết chuyện này, những người dân Nam cư ngụ ở đây, vội quyên góp giúp cho đoàn về nước. Nhờ vậy ông khỏi phải bán tư trang.

Ngày đi đêm nghỉ, Quang Bích và nhóm tùy tùng về đến Bắc Tần thì Nguyễn Khê Ông đã qua đời, được chức dịch địa phương mai táng. Quang Bích rơi nước mắt thương nhớ người thân tín. Khê Ông tên thật là Nguyễn Hôi, đỗ Cử nhân, giữ chức giáo thụ. Cùng Quang Bích huởng ứng chiếu Cần Vương, Khê Ông được giao chức Án sát Sơn Tây, sung Tán tương quân vụ. Quang Bích sai người sắm chút lễ vật ra viếng mộ Khê Ông. Ông đọc bài văn thương người chiến hữu:

"Thương ôi, người ở trên đời ai mà không chết. Chết như anh khiến chúng tôi phải than khóc sụt sùi. Hiện nay ở trên đất này biết bao kẻ tham lam đắm đuối, chạy vạy luồn cúi theo lũ xấu xa để kiếm cơm áo; lại có người giả vờ ẩn mình mà bí mật theo địch để kiếm cho đầy túi. Anh là thư sinh, họ tên vua chưa biết tới, chức vụ còn kém anh em, thế mà bạo dạn mộ nghĩa dũng, tòng quân, thua nhiều lần mà không hề nản chí. Những người đồng sự với chúng ta hiện có mấy người; đồng sự mà đồng tâm có mấy người; đồng tâm mà tự mình ra chỉ huy quân sĩ, xông pha tên đạn lại được mấy người? Anh đến nỗi này là không may cho anh và cả cho tôi. Xin có một vài phẩm vật, rót chén rượu nhạt để tỏ lòng thành. Hồn thiêng có hay, kính xin giám hưởng".

Tiếp cuộc hành trình, Quang Bích cùng nhóm tùy tùng qua đất Bảo Thắng. Tới nơi, đồn trại không còn. Ông lặng nhìn mấy bức tường đá sạm đen khói lửa, bồi hồi nhớ những người đã từng kề vai sát cánh chống giặc xâm lăng. Đêm ấy tạm trú nhà dân, Quang Bích không ngủ. Dưới ngọn đèn

https://thuviensach.vn

dầu nam tù mù, ông ghi lại mấy vần thơ "Cảm tác khi qua nhà cũ của ông Lưu". Những dòng tả cảnh, tả tình: - Chỉ một mồi lửa mà nhà cửa biến thành tro. Vì sao ông đã sang Nam rồi lại trở về Bắc. Chiều tà qua đây lòng tôi không nén được nỗi buồn. Buổi đầu ngọc đá còn lẫn lộn. Nhưng dần dà lòng trung thực của ông đã rõ. Mấy lần thắng ở Hà Nội, dân chúng đều biết tiếng đạo quân của ông. Chí hào hùng của ông không bao giờ nhụt, kéo quân về Bắc mà vẫn còn thề giết giặc Tây. Nghe nói khi về nước ông dùng dằng không muốn bước. Lòng ông không vui, lòng tôi đau xót. Hẳn ông không quên ân nghĩa đối với nước tôi. Mong sau này có ngày gặp lại.

Tiếng gà rừng gáy. Đêm đã về sáng. Quang Bích rút vợi bấc đèn rồi nhắm mắt cho thư giãn đầu óc. Những đêm làm việc quá khuya ông thường mất ngủ. Bỗng một nỗi nhớ về Vĩnh Phúc lại trào lên. Hồi qua biên giới về Tàu, Phúc còn nán lại viết mấy dòng thư và đôi câu đối, gửi tặng Quang Bích. Thư không thể viết dài, đã tới lúc tình thương nỗi nhớ không thể bộc lộ đầy đủ. Đôi câu đối cũng hàm súc, tinh tế:

Phong qua phế thạch thanh như thủy

Vũ sái hành dương nhuận nhược to.

(Phế thạch được gió lướt qua, xanh như màu nước. Hành dương được mưa nhẹ tưới, nhuần tựa điểm tô).

Rõ ràng Phúc muốn nói: những năm ở nước Nam, ông được "Phong qua, Vũ sái...".

Sớm hôm sau, Quan Bích cùng nhóm tùy tùng hướng xuống trung du, trở về Tiên Động.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 134

Nguyễn Hữu Độ thấy mình ngày càng được Toàn quyền Pháp tin dùng hơn cả Phan Đình Bình và Đồng Khánh. Như thế là phải. Đồng Khánh được lên ngôi là nhờ bàn tay xếp đặt của Độ. Phan Đình Bình chỉ là kẻ đi dưới kiệu hưởng bóng râm. Thế mà Đồng Khánh coi Bình là người chỉ đi sau Độ một bước. Độ được phong tước Bá, Bình được phong tước Tử. Vợ Độ và vợ Bình đều được phong Chánh nhất phẩm phu nhân. Độ và Bình đều được Kim bài khắc chữ vua ban, có tua năm sắc rủ xuống ngực áo. Lại còn cho mỗi người một áo gấm màu, thêu chữ "Vạn phúc" và đôi rồng lượn bằng kim tuyến, cúc áo bằng vàng. Kim bài và áo gấm được quan bộ Lễ đặt vào long đình, có cờ ngũ hành và phường nhạc bát âm chuyển đệ tới dinh của Độ và Bình. Khi vào chầu, hai người được đứng ở bậc thứ nhất gần vua. Cào bằng thế là không được!

Độ tìm cách hạ uy thế Bình. Nhân có việc Khâm sứ Pháp đòi cử đại thần đi kinh lý Quảng Trị, Quảng Bình, gọi các đầu mục quân Cần Vương ra đầu thú. Độ nói nhỏ để Đồng Khánh cử Bình đi. Bình đi ít lâu không làm nổi việc, lại bị phao đồn là tư thông với quân Cần Vương, khiến Pháp không tiếp tế súng đạn. Bình bị cách chức và gọi về kinh. Qua việc này, uy thế của Độ nổi vượt. Ông muốn Đồng Khánh phải nể trọng ông hơn nữa. Ông xin bớt kiêm nhiệm ở các bộ khác, để vua phải trực tiếp làm việc với các Thượng Thư, phần nhiều kém năng lực. Đồng Khánh chỉ thích săn bắn, rong chơi, thấy Độ ép phải làm nhiều việc thì lo. Ông tỉ tê nói với Độ: "Trẫm nhờ Tiên đế nuôi dưỡng từ khi hai tuổi. Lúc nước gặp tai biến, trẫm bệnh hoạn nảy sinh, thường mượn tiếng điên cuồng để giữ lấy ngôi. Gặp ngày tôn xã không thể không thờ phụng, khanh theo nước Pháp, đón trẫm

https://thuviensach.vn

lên ngôi. Trong khi lòng người khó lường, đường đời nhiều ngả, trẫm vốn tư chất yếu, học ít, mà công việc nội tu, ngoại trị bề bộn. Khanh đức và tuổi nhiều hơn, sao nỡ giảm việc".

Nghe vua nói thế, Độ rất hể hả. Ông là người phải được độc tôn. Đình Bình còn phải hạ thấp hơn nữa. Ông phàn nàn là vua giao nhiều việc nặng mà chưa giao đủ quyền cho ông. Vua hiểu ý, hứa phong cho Độ từ tước Bá lên tước Hầu.

Mấy ngày sau, Độ tâu vua: - Toàn quyền Bônbi có thư yêu cầu cho cắt thêm đất, mở rộng doanh trại quanh đồn Mang Cá. Khi có doanh trại mới, quân Pháp sẽ trả nốt nha sở trong kinh thành.

Đồng Khánh nhìn Độ ngần ngại:

- Trẫm tưởng viên Toàn quyền mới là quan văn, nhiều học thức, lịch thiệp, không xử sự như viên quan cũ võ biền. Họ đòi cắt đất sát kinh thành để mở trại lính, trẫm e sĩ dân lại kêu ca.

Độ tỏ ra hiểu nỗi lòng của vua:

- Chắc chắn là sĩ dân sẽ chê trách vua, nhưng người phải đứng ra giao tiếp với Pháp lại là thần. Toàn quyền Pháp đã đòi, thần rất khó từ chối. Mọi việc bây giờ họ cứ bổ vào thần.

Tr.uyện. được dịch trực tiếp tại .iREAD.

Ngừng một lúc để vua suy nghĩ, Độ nói như vừa nảy ra một ý mới:

- Hay là... thần mời sứ Pháp vào điện, để nhà vua thuyết phục họ.

Đã mấy lần gặp sứ Pháp, vua biết họ đã đòi gì là mình phải ưng theo, để được coi là hòa hảo. Có lần vua từ chối cái gì đó, họ đã nói với hàm ý:

https://thuviensach.vn

Mọi cái ở nước anh đã là của chúng tôi, anh không cho chúng tôi cũng lấy... Vua bảo Độ:

- Trẫm nói sao bằng khanh nói. Thôi, đành để họ làm. Nhưng bảo họ không nên đào hào mà chỉ xây tường ngầm. Viện cớ là đứt long mạch.

Độ chuyển sang việc khác:

- Toàn quyền nói là nay Pháp đã giúp việc nhà vua, không cần phải đặt súng thần công trên mặt thành nữa. Đưa xuống phá ra đúc tiền, chi cho việc xây dựng trại lính Mang Cá, cũng là chi vào việc bảo vệ vua.

Lại thêm một việc khó xử. Quan Pháp đòi hỏi những việc kỳ cục không lường được. Nhưng lại bắt vua phải cho làm, để rồi sĩ dân lại chỉ trích vua. Vua hỏi Độ:

- Ý khanh thế nào?

Độ ra vẻ ngẫm nghĩ rồi đáp:

- Suy cho cùng, những khẩu súng ấy đúc ra là để bảo vệ nhà vua. Nhưng nay đã có súng tân thời thay thế, để lại cũng chả làm gì.

Vua đã quen xem xét việc nước theo ý Hữu Độ. Nay nghe vậy, vua bảo Độ:

- Khanh bàn qua với viện Cơ mật, để sau này bớt người dị nghị.

Theo thường lệ, sau khi vua chuẩn cho những việc quan trọng, Độ tâu để vua biết thêm mấy việc diễn biến hàng ngày: - Quân Pháp vừa trả kho tàng ở kinh. Chỉ còn 42 hộc thóc, 1.150 quan tiền kẽm, 77 quan tiền đồng. - Tổng đốc Thanh Hóa bị quan Pháp khiển trách bất lực, để nghịch đảng Tôn Thất Thuyết quấy phá mạnh. Phải triệt hồi về kinh. - Hà Tĩnh có việc dân giáo bắt người bừa bãi, nộp cho cha cố ở nhà thờ, rồi chuyển giao quan

https://thuviensach.vn

Pháp, nói là bắt được giặc. Thực ra người bị bắt chỉ vì xung đột lương giáo. Bố chính Hà Tĩnh biện bác việc đó không khéo, bị Pháp nghi ngờ, yêu cầu rút về kinh...

Đồng Khánh hiểu đó là những điều thậm vô lý, nhưng im lặng cho qua. Một lúc sau, ông hỏi Độ về việc Hàm Nghi. Ông hứa với Toàn quyền Pháp là sẽ dùng tình thân trong hoàng gia để chiêu dụ Hàm Nghi. Nhưng tới nay vẫn chưa làm được. Độ nói: "Đó là việc rất khó, phải từ từ. Khi nào diệt bớt tay chân thì cái đầu mới chịu gục". Đồng Khánh sốt ruột bảo: "Không nên để lâu". Rồi ông sai Độ viết tờ chỉ, cho niêm yết khắp nơi: "Sĩ dân, lính tráng ai đem Hàm Nghi về nộp, thì có tội sẽ được tha, lại còn phong thưởng đến tước Nam, hàm Nhị phẩm; muốn làm quan thì giao, muốn hưu thì cho nghỉ hưởng lộc".

Rồi vua giao Hữu Độ hợp cùng tướng Pháp đem quân đánh mạnh lên vùng núi Quảng Trị, Quảng Bình, nơi Hàm Nghi ở. Trao cho Độ cờ Phi Long, đốc suất quân sĩ. Mặt khác, tiếp tục đốc thúc Hoàng Tá Viêm dùng mưu bắt Hàm Nghi. Tá Viêm tự biết mình không làm được, xin về hưu.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 135

Tôn Thất Thuyết và Trần Xuân Soạn tới yết kiến viên Tổng đốc Lưỡng Quảng. Với danh nghĩa sứ thần của vua Hàm Nghi, Thuyết xin cứu viện. Tổng đốc biết Thuyết từ những năm ông làm Hiệp đốc quân vụ, phối hợp với Đề đốc Lưỡng Quảng tiễu trừ bọn phỉ Cờ Vàng, Cờ Trắng. Gần đây với cương vị Thượng Thư bộ Binh, Thuyết đã khởi lĩnh việc chống Pháp tại kinh thành Huế, rồi đưa vua xuất bôn, phát Hịch Cần Vương. Phần vì nể một vị đại thần tài cán, trung thực, phần vì muốn liên kết, tranh thủ những người láng giềng để tương hỗ tương trợ khi cần thiết, viên Tổng đốc hứa sẽ giúp đỡ trong phạm vi có thể được. Ông nói nhà Thanh đã ký hòa ước với Pháp, trong đó có điều khoản: - Phải trục xuất, đàn áp những người An Nam dùng đất Trung Quốc làm căn cứ hoạt động chống Pháp.

Lắng nghe chủ nhân nói, Thuyết tỏ ra thông hiểu:

- Thưa ngài Tổng đốc, tình thế lúc này không cho phép ngài giúp đỡ chúng tôi được nhiều. Chỉ xin ngài cho đặt một cư xá nhỏ tại Nam Ninh, để chúng tôi tiện liên hệ với ngài, đồng thời liên hệ với những người dân Nam đang cư ngụ tại vùng này.

Tổng đốc ngẫm nghĩ rồi nói với vẻ cảm thông:

- Đối với các ngài, đấy là việc cần thiết. Nhưng đối với chúng tôi lại là việc bất hợp pháp. Vì vậy ngài cần giữ bí mật, coi như chúng tôi không biết.

Thuyết đặt cư xá tại Nam Ninh, một thị trấn gần biên giới nước Nam. Có đường nối với Đồng Đăng (Lạng Sơn), lại có đường nối với Móng Cái

https://thuviensach.vn

(Quảng Yên), và đường thứ ba nối với Trùng Khánh (Cao Bằng). Thuyết nhờ ba con đường ấy để liên lạc về hai vùng Bắc và Đông Bắc Bắc Kỳ. Còn vùng Tây Bắc đã có Nguyễn Quang Bích liên hệ với tỉnh Vân Quý. Không được sự cứu viện của nhà Thanh thì tranh thủ sự giúp đỡ của mấy tỉnh vùng Hoa Nam này, ít còn hơn không.

Thuyết nói với Xuân Soạn: "Lúc này Quang Bích chắc đã về nước. Việc xin cứu viện cũng chỉ như bên đây mà thôi. Nay nếu chúng ta cũng về nước với hai bàn tay trắng, thì không giúp gì cho công cuộc ứng nghĩa. Tôi muốn lập một cơ sở quốc ngoại, gồm những người có nhiệt tâm cứu nước đang sống bên này. Nó sẽ làm những việc cần thiết, như mua súng đạn, thuốc men gửi về nước. Dần dần lập nghĩa quân, từ bên đây luồn về, góp sức với anh em trong nước... Muốn vậy, ông và tôi phải ở lại đây làm việc ấy, khi thành nền nếp và có người thay thế, ta sẽ về nước". Xuân Soạn đang thất vọng trước sự hứa hẹn dè dặt của viên Tổng đốc, nghe Thuyết nói vậy, ông lại nảy hy vọng: "Lập một cơ sở tiếp tế súng đạn, có thể lập được cả những đội nghĩa quân, vượt biên giới về đánh địch... Trong lúc bế tắc, đó là một kế khả thủ".

Có chỗ đứng chân, Thuyết và Soạn tìm được một kiều dân An Nam là Nguyễn Phúc Thọ, chủ xưởng dệt lụa Bách Hoa ở Nam Ninh. Người xứ Huế dòng dõi hoàng tộc này sang đây làm ăn đã lâu, nên quý trọng người quê hương. Lần tìm dòng họ, Phúc Thọ gọi Thuyết là chú. Thọ xếp cho Thuyết ở một căn gác tầng hai nhà mình. Thọ đi khắp vùng Hoa Nam mua tơ, bán lụa, nhân đó làm những việc Thuyết giao cho. Nhờ tài quảng giao của Thọ, Thuyết đặt quan hệ tốt hơn với hai viên Tổng đốc miền biên giới này. Các đường liên lạc về nước được Thuyết chỉ ra, Thọ tìm người tin cậy móc mối, nối dây với nghĩa quân trong nước. Một cuộc vận động bí mật ứng nghĩa Cần Vương, được tiến hành trong những người Nam sống ở vùng này. Người ta quyên tiền mua súng đạn, thuốc men cho nghĩa quân. Một đội vận tải bí mật chuyên chở các thứ về nước.

https://thuviensach.vn

Truyện được biên tập t.ạ.i irea.d.v.n

Sau đó, Thọ còn giúp Trần Xuân Soạn tuyển chọn, huấn luyện những toán nghĩa quân. Họ dùng súng mới, vượt biên giới về nước đánh Pháp, rồi rút ngay sang bên này. Dân Hoa Nam ghét Pháp đã lấn át nước họ; họ ngầm giúp đỡ hoặc mặc nhiên để người Nam sống nhờ và hoạt động.

Trần Xuân Soạn cùng Phúc Thọ sang Vân Quý, tổ chức những đội vận tải nhỏ. Đưa trót lọt được 600 khẩu súng, 60 hòm đạn và một số thuốc men về biên giới vùng Tây Bắc Bắc Kỳ, giao cho nghĩa quân Nguyễn Quang Bích. Xong việc, Soạn trở lại biên giới vùng Chính Bắc, Đông Bắc. Ông đi đi, lại lại quanh giải biên cương như con thoi. Có trận ông chỉ huy nghĩa quân ngoài biên giới phối chiến với nghĩa quân trong nước, phục kích quân Pháp, cướp súng đạn.

Một nhóm quan chức Pháp, Thanh từ Lào Cai lên Long Po, làm việc phân định biên giới, có quân Pháp hộ tống đi đường thủy. Nghĩa quân ở hai phía biên giới phối hợp đánh tỉa trên sông. Quan hai Gin và quan ba Hăngri tử vong. Có thuyền bị đắm, lính Pháp chết đuối. Quan tư Đaruy vội vã cho quân trở lại Lào Cai.

Cách đây không lâu ở phía Đông Bắc, nghĩa quân đánh vào Móng Cái, nơi đoàn phân định biên giới tạm trú. Diệt viên tham tán Pêranh; bắt Hatxơ, nhân viên trong đoàn. Nghĩa quân đánh giặc xong, lại rút êm gọn về căn cứ của mình hoặc phân tán trong dân chúng.

Tôn Thất Thuyết ghi công trạng của Xuân Soạn, viên Đề đốc chủ chiến, đã từng lập công chống Pháp được vua Tự Đức thăng thưởng. Sau khi phò vua Hàm Nghi ra Hà Tĩnh, Soạn đến Thanh Hóa cùng thủ lĩnh Cần Vương ở đó chuẩn bị căn cứ, chờ thời cơ rước vua ra phía Bắc. Soạn đã liên hệ với nhiều người ứng nghĩa ở Thanh Hóa. Tổng đốc Lê Như Rạng, Tuần phủ Bát Nộ, Bố chính Ngô Xuân Quỳnh, Tiến sĩ Tống Duy Tân, Tham biện Cầm Bá Thước, và nhiều quan viên phủ, huyện. Đáng kể là Án

https://thuviensach.vn

sát Phạm Bành và Lãnh binh Đinh Công Tráng lập cứ điểm lớn tại Ba Đình. Thổ ty Hà Văn Mao lập cứ điểm tại Mã Cao. Hoạt động của họ khiến quân tướng Pháp ăn ngủ không yên. Riêng căn cứ Ba Đinh, Pháp phải đưa tàu chiến, đại bác cùng mấy nghìn quân đến đánh hai, ba đợt và bị tổn thất nặng nề, mới đẩy lùi được nghĩa quân...

Giờ đây, Soạn lại mang thư Tôn Thất Thuyết đến liên hệ với những viên phụ tá cũ của Lưu Vĩnh Phúc. Được biết Phúc đang giữ chức Tổng binh Nam Úc (Phúc Kiến), chỉ còn nắm 300 quân, bằng một phần mười số quân ông đưa từ nước Nam về. Quân giải ngũ sớm phần nhiều bị thất nghiệp, túng thiếu. Có người đã trở lại với thân nhân ở nước Nam. Có người tham gia nghĩa quân đánh Pháp tại vùng biên giới. Xuân Soạn đã thu dụng họ.

Tôn Thất Thuyết coi Xuân Soạn và Phúc Thọ là hai cánh tay đắc lực của ông. Nam Ninh là căn cứ địa ngoài nước. Từ nơi đó ông trù tính mưu cơ, điều khiển công việc Cần Vương. Súng đạn, thuốc men, và cả một phần nghĩa quân (người Nam và người Hoa) được ông tổ chức đưa về nước, ở một số vùng Bắc Kỳ và vào tới Thanh Hóa. Điều ông băn khoăn nhất là không chuyển được súng đạn vào tới Nghệ, Tĩnh. Nhất là Quảng Bình, nơi vua và các chiến hữu, các con ông, đang mong chờ nóng lòng, mỏi mắt.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 136

Căn cứ Tiên Động vẫn bị tướng Giame coi là cái đinh cần phải nhổ bỏ. Bố Giáp vẫn bị xếp vào hạng đầu mục mà Giame phải trừ khử sớm. Bố Giáp biết điều đó. Ông cùng mạng lưới nghĩa quân rộng khắp ở vùng này, dùng cách đánh linh hoạt. Lui khi giặc mạnh, đánh lén, đánh phục khi giặc không ngờ. Căn cứ Tiên Động chỉ là nơi để gây thanh thế, khi giặc đánh thì quân rút vào rừng; giặc lui thì êm gọn trở lại.

Những ngày này, binh đoàn của quan năm Bơrítxô đi đi, lại lại, càn quét quanh vùng Tiên Động. Chủ định làm cho quân Đề Hoan mệt mỏi, tan rã nhanh.

Trước sự tấn công quyết liệt của giặc, Bố Giáp thấy cần phải chuyển quân từ Tiên Động qua đèo Ách, theo dự kiến mà Quang Bích đưa ra năm trước.

Đèo Ách là đoạn đường vòng vèo, cheo leo hiểm trở, vắt qua dãy Hoàng Liên Sơn. Bên kia đèo là vùng rừng núi trập trùng thuộc châu Văn Chấn. Ở đấy có một thung lũng gọi là Mường Lò, gần như đồng bằng. Rộng hàng nghìn mẫu, suối nước chảy quanh năm, dân chúng tụ cư dày dặn. Hai đầu thung lũng có hai con ngòi lớn và dài. Giải núi Hoàng Liên ngăn cách vùng này với vùng bên kia đèo là Yên Bái, Hưng Hóa, nơi Pháp đóng nhiều đồn bốt. Từ Mường Lò có đường xuyên rừng vào Thanh Hóa, lên Sơn La, Lai Châu và sang Trung Quốc, Ai Lao. Ở đấy có đồng lúa, nương ngô xanh tốt, có đàn trâu bò đông đảo. Thế đất, tình dân cho Bố Giáp thấy cần lấy Mường Lò làm căn cứ mới của nghĩa quân, như Quang Bích đã bàn.

https://thuviensach.vn

Sau những tháng liên tiếp chống các binh đoàn thiện chiến và các tướng Pháp giàu kinh nghiệm chỉ huy; đấu sức với súng đạn kiểu mới và tàu chiến Pháp, Bố Giáp mệt mỏi. Cộng thêm với bao nhiêu gian khổ ở núi rừng, ngày vắt đêm muỗi, thiếu muối thiếu rau, cơm không đủ no, áo không đủ ấm, Giáp bị bệnh sốt rét. Sau mỗi cơn sốt, ông lại làm việc quân với Đề Hoan. Không bao lâu đã dựng xong doanh trại và việc bố phòng. Quân doanh mới, nơi Quang Bích và Bố Giáp ở, được Đề Hoan bảo vệ. Đề Kiều đóng quân án ngự đèo Ách. Đề Mạc giữ đèo Khau Phạ. Lãnh Doãn kiểm soát ngòi Vụ. Đề Cương, Đề Dị, Đốc Nhương rải quân bảo vệ vòng ngoài.

Từ quân doanh này, Quang Bích cho người giữ vững liên lạc, với các đội nghĩa quân các vùng xa gần. Số súng đạn, thuốc men đưa từ Vân Nam về, ông cho phân phát tới các thủ lĩnh: Đốc Ngữ ở hạ lưu sông Đà; Cai Kinh ở Bắc Giang; Đề Hiện, Đốc Nhưỡng ở ven sông Trà Lý; Đề Vũ ở Nam Định; Đề Cương, Lãnh Cồ ở Sơn Tây; Đội Văn, Đề Vịnh ở Bắc Ninh; Tán Thuật ở Hưng Yên...

Lúc này, Bố Giáp mong khỏi bệnh để trực tiếp nắm một đội quân, lưu động đánh địch. Nhưng bệnh sốt rét cứ bám riết lấy ông, làm cho da tái môi thâm, mình gày mắt trũng. Chưa ra trận được, ông cùng mấy viên Tán tương, Tán lý xuống vận động, quy tụ các viên quan châu, phủ, các thổ ty, lang đạo vùng dân tộc thiểu số. Ông xin Khâm sai Nguyễn Quang Bích thăng cấp, bổ chức cho những người cùng nghĩa quân chống Pháp. Các viên Lang đạo Đèo Văn Trì, Đèo Văn Toa ở Lai Châu, Tri phủ Đèo Văn Sanh ở Điện Biên; các viên Tri châu Nguyễn Văn Quang ở Chiêu Tấn, Đèo Văn Thao ở Luân Châu, Đèo Văn Bào ở Mai Châu; các tù trưởng Cầm Văn Thanh, Cầm Văn Hoan ở Sơn La; Đinh Công Tho, Quách Cửu ở ven sông Đà... đều nhận tờ sức của quan Khâm sai, giúp nghĩa quân chống giặc, giữ đất.

Càng nghĩ Bố Giáp càng thấy Quang Bích là người cao kiến, nhìn rộng thấy xa. Lúc này nghĩa quân tập hợp được nhiều quan viên và dân bản

https://thuviensach.vn

thiểu số, là nhờ khi làm việc sơn phòng Hưng Hóa, Quang Bích đã thực hành tốt chính sách Thập Châu. Chính sách này có ở những vùng man tộc từ thời Lê - Trịnh, song chưa được thực hành tới nơi tới chốn. Tộc trưởng được giao chức việc châu bản, nhưng dân thường vẫn cực khổ vất vả, thiếu ruộng rẫy, thuế má nặng nề, trộm cướp rối ren...Quang Bích hiểu được tình trạng này, khuyên các tộc trưởng nới tay, cho dân dễ chịu, sống yên hàn. Nhờ vậy họ chí thú làm ăn, khi nghĩa quân đến thì họ góp phần chống giặc.

Bố Giáp còn thấy: cùng một chính sách có tên như nhau, nhưng viết từ triều đình đưa xuống thì không bằng thực hành và bổ sung từ bản địa. Bởi từ bản địa mới thấy rõ tình cảnh của dân. Quang Bích đã bổ sung chính sách bằng chính mắt mình thấy, và thực hành nó bằng những người đã theo nghĩa quân. Cho nên cả vùng biên viễn hiểm trở này đã ứng nghĩa Cần Vương...

Tr.uyện được cập nhật nhanh nh.ất tại iread.vn..

Lúc này việc đi lại cực kỳ khó khăn nguy hiểm. Nhiều vùng từ Hưng Hóa trở xuống, từ sông Mã trở vào, ít liên lạc với căn cứ Tiên Động. Nhưng tin tức, đạo báo qua lại nhiều hơn với căn cứ Mường Lò.

Những lúc dãn công việc, Quang Bích cùng mấy người tùy tùng vào làng bản, tìm thầy, tìm thuốc chữa bệnh cho Bố Giáp. Ông tới suối nước nóng ở bản Thái gần đấy xem xét, lấy về cho Giáp uống tiêu độc. Thấy khe đá có thạch xương bồ, loại cây làm thuốc bổ não khai trí, ông cho lấy về, hợp chế với Bắc dược cho Giáp tẩm bổ. Ở đây người vào bậc Đại thần chỉ có Quang Bích và Bố Giáp. Ông không cầm quân ra trận xông pha như Giáp nên rất mến trọng Giáp. Giáp ốm nặng, ông rất lo. Ông nhờ một già bản người Tày lấy lá rừng và giun quế sắc đặc cho Giáp uống; giã củ thuốc rừng trộn cháo cho ăn. Dần dần Giáp cắt cơn sốt, sức khỏe hồi phục. Quang Bích rất mừng.

https://thuviensach.vn

Những ngày mùa xuân 1887, tin chống Pháp từ các vùng đến với bản doanh Mường Lò, chưa đủ nhưng không quá vắng. Một tin đáng chú ý là quân Pháp từ vị trí Lào Cai đã thọc sang Bình Lư (Lai Châu). Vùng này phần lớn là người dân tộc Thái, do Lang đạo Đèo Văn Trì đứng đầu. Quân Pháp đến Bình Lư, bị dân dũng của Trì và nghĩa quân của Bố Giáp phục đánh. Chúng chết 30 tên, có quan ba Gianê và quan hai Bơrit.

Nghe tin này, Bố Giáp nói với Quang Bích:

- Thưa thượng quan, vậy là giặc đã lộ rõ ý định ngược lên phía trên rồi vòng xuống, thọc vào bản doanh của ta. Như thế chúng đi đường vòng khá xa, nhưng không phải kéo quân vượt đèo Ách hiểm trở.

Chăm chú ngắm bản sơ đồ, những nét mực nho, Bố Giáp vừa phác họa vừa trình bày, Quang Bích nói:

- Phán đoán của ông đúng đấy. Người Pháp mua chuộc được kẻ chỉ đường thông thạo. Chúng cậy quân đông, vũ khí mạnh, muốn đánh vào nơi nào của ta là đánh bằng được. Ông cho bàn ngay với các Đề, Lãnh, tăng cường phòng thủ từ xa. Bản doanh cũng phải tăng cường đối phó khi giặc đến - ngừng một lúc, ông tiếp - Nhưng ở vùng núi thâm u này, không phải giặc biết hết mọi đường đi, lối lại. Chúng không dễ bắt dân thiểu số ở đây, ngôn ngữ bất đồng mà làm như các nơi khác.

- Thưa... tuy vậy ta vẫn phải trù bị một vài căn cứ khác. Đề phòng giặc đến có nơi chuyển lánh. Việc xảy ra ở Ba Đình - Thanh Hóa cho thấy không thể cố thủ một địa điểm, mà phải linh hoạt. Có thể đánh địch thì đánh để giữ. Không đánh được thì rút, rồi sau trở lại hoặc đổi hẳn nơi khác.

Bố Giáp kể lại tình hình Ba Đình rút kinh nghiệm. Đó là ba cái làng như hòn đảo trơ vơ giữa vùng đồng lầy. Từ làng ra đê chỉ có một con đường nhỏ. Nghĩa quân khuyên người già, đàn bà, trẻ con tản sang các làng bên. Rồi đắp đập, giữ nước sâu quanh làng, khiến giặc khó lội qua. Bên

https://thuviensach.vn

trong, nghĩa quân nhắm kỹ, bắn trúng, dè xẻn đạn. Một viên tướng Pháp đưa hơn nghìn quân thủy bộ đến đánh. Dùng đại bác phá thành lũy, vẫn không vào được Ba Đình.

Trận thứ hai, 3.000 quân Pháp và ngụy, cùng 20 đại bác và bốn thần công chĩa vào bắn phá. Ngoài bể, năm pháo hạm yểm hộ và tiếp tế, 5.000 dân phu phục dịch. Khi súng to bắn, nghĩa quân ẩn hầm hố. Khi quân bộ tiến thì nghĩa quân bắn chặn... Trận này Pháp vẫn không vào được, chết nhiều lính và bốn võ quan.

Được tiếp tế mọi thứ, quân Pháp vừa vây hãm vừa đánh mạnh trận thứ ba. Súng lớn bắn phá năm ngày đêm mở đường; bộ binh tập trung nhiều đợt tiến đánh. Thành lũy, hầm hố trong làng đổ nát. Nghĩa quân hết đạn và bị cắt đường tiếp tế lương thực. Trong thế cô lập hoàn toàn, họ đành phải lợi dụng đêm tối, lội đồng sâu rút ra ngoài.

Bố Giáp kết luận: "Chuyện ở Ba Đình cho thấy nghĩa quân không nên chỉ dựa vào thành cao hào sâu, cố thủ một nơi".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 137

Sau khi tiễn cha đi, Tôn Thất Đàm ra sức phối hợp với các thủ lĩnh nghĩa quân vùng Quảng Bình, Hà Tĩnh, bảo vệ vua Hàm Nghi. Tình thế ngày càng khốn khó, nguy ngập. Lê Trực giữ tiền đồn duy nhất từ phía hạ lưu sông Gianh lên nơi vua ở, đang bị quân Pháp uy hiếp mạnh. Tin từ Hà Tĩnh cho hay: Phan Đình Phùng, Cao Thắng trở lại hoạt động, nhưng chỉ có thể chặn giặc, để chúng không đánh tạt sườn vào nơi vua ở, chứ không thể kéo quân tới đây.

Các tỉnh Thanh, Nghệ, nơi Đàm phải quán xuyến cũng đưa ra những tin không hay. Căn cứ Ba Đình vỡ, Án sát Phạm Bành tự tử, Lãnh binh Đinh Công Tráng bị hại. Ở Nghệ An, Tiến sĩ Nguyễn Xuân Ôn bị Pháp bắt, nhốt cũi giải về Huế, không chịu đầu hàng rồi mất vì ốm. Từ Ninh Bình trở ra không có tin. Cha Đàm sang Tàu cầu viện, không có thư về.

Ở vùng rừng núi Quảng Bình hẻo lánh này cũng đang diễn biến xấu. Thỉnh thoảng lại có tờ dụ, tờ yết lọt lên tới đây. Thái hậu Từ Dụ và Đồng Khánh gọi vua Hàm Nghi về phong tước Công, cho làm Tổng đốc Thanh - Nghệ - Tĩnh. Vua biết nhưng lặng lẽ cho qua.

Đôi khi trò chuyện với anh em Đàm, vua Hàm Nghi hỏi về tình hình nghĩa quân vùng này. Đàm đem chuyện Thái hậu Từ Dụ muốn vua về cung để thăm dò. Vua nói: "Tình cảm bà cháu, mẹ con ai là không nhớ, nhưng ta đã ký vào tờ chiếu Cần Vương chống Pháp, ta không thể quên chữ ký đó".

Các quan theo vua lần lượt bị ốm, qua đời hoặc trốn về quê ở ẩn. Gần vua lúc này chỉ còn anh em Đàm, Phan Văn Mi và Trương Quang Ngọc.

https://thuviensach.vn

Đàm không biết quan tỉnh Quảng Bình đã liên lạc được với thân nhân của Mi và Ngọc, bàn cách lôi kéo hai người.

Quan ba Mutô ở Minh Cầm rất nóng lòng vì chưa bắt được Hàm Nghi. Ông giục quan tỉnh Quảng Bình đánh đòn tâm lý những người gần vua. Mặt khác, ông chuẩn bị công phu cho một trận đánh tiêu diệt Lê Trực. Có người dẫn đường, Mutô thân dẫn một đội biệt kích, đánh thẳng vào nơi ở của Trực. Trong đêm tối bị đánh bất ngờ, Trực chạy thoát một mình. Vợ con ông cùng Lãnh binh Phạm Tường và một số nghĩa quân bị bắt.

Mutô muốn dùng trận đánh này hăm dọa người khác. Ông đưa Phạm Tường, viên tướng gan góc và bất khuất, về chém tại quê Tường. Số nghĩa quân bị bắt thì chặt đầu treo ở chợ Minh Cầm.

Trận ấy thua nặng nề và đau đớn. Lê Trực tan vỡ cả đội ngũ, mất hẳn sức chiến đấu. Trận ấy cũng khiến Phan Văn Mi và Trương Quang Ngọc thêm bi quan, chao đảo.

Ít ngày sau, Phan Văn Mi được người nhà dẫn đường trốn xuống với quan tỉnh Quảng Bình. Sau khi bàn bạc, quan tỉnh cho Mi lên đồn Minh Cầm giúp Mutô trong việc mưu bắt vua Hàm Nghi.

Văn Mi ra đầu thú, Tôn Thất Đàm sợ đường đi lối lại đã lộ, không thể để vua ở lâu một nơi. Vua hóa trang như dân thường, mặc quần áo chàm, ăn cơm gạo hẩm và dưa muối. Thiệp được giao đi sát bên vua để hộ vệ. Thiệp ngang tuổi vua, gương mặt cũng khôi ngô tuấn tú, hai người ở chung một nhà, dân không đoán được ai là vua. Vua quen dần với đời sống dân dã, ông muốn mình cũng như mọi người. Tập bắn súng, bắn cung tên, cùng Thiệp đi thăm hỏi nghĩa quân, kiểm soát các vọng gác quanh nơi ở...

Bạn. đang đọc t.ru.yệ.n tại iREAD.vn

Tôn Thất Đàm phải rút quân từ Kỳ Anh về một căn cứ gần nơi vua ở, nhằm ứng cứu kịp thời khi giặc vây đánh.

https://thuviensach.vn

Trong lúc ấy ở đồn Minh Cầm, Mutô và Văn Mi bàn cách bí mật vây bắt Trương Quang Ngọc, viên Lãnh binh bảo vệ vòng ngoài nơi vua ở.

Quân Pháp chia làm hai mũi có người dẫn đường. Một mũi đi xuồng nhỏ theo dòng suối; một mũi theo đường bộ, bất chợt hợp vây Ngọc ở một bản Mường. Giặc ập vào nhà riêng của Ngọc. Được nghĩa quân của Đàm đánh tạt sang cứu ứng, Ngọc trốn thoát. Sau trận này Ngọc rất hoang mang.

Dò biết nhà Ngọc thiếu gạo phải ăn thêm sắn ngô; Ngọc nghiện thuốc phiện không tiền mua, Văn Mi bàn với Mutô:

- Ông viết một bức thư dụ Ngọc bắt vua đem nộp để lấy thưởng; cho Ngọc gạo ngon và thuốc phiện, tôi sai người đưa lên tận nhà hắn.

Thư và quà của Mutô được trao tận tay ông bố vợ của Ngọc. Ngọc chưa làm được việc cho Pháp để lĩnh thưởng, lại còn lo mất đầu. Ngọc sợ Tôn Thất Thiệp và đội cận vệ của vua, rất trung thành và dũng cảm..

Chờ mãi không thấy Ngọc hành động, Mutô hỏi Văn Mi. Mi trả lời:

- Còn phải chờ thời cơ. Ngọc nhắn tin cho tôi là đang tìm cách. Đàm và Thiệp bảo vệ vua rất cẩn mật.

Mutô sốt ruột thúc bách:

- Ông có thể tìm cách khác nữa không? Sự chờ đợi đã khiến tôi khó ăn khó ngủ. Ngài Toàn quyền đặc biệt giao cho tôi làm việc này, càng sớm càng hay.

Bị đôn đốc, Văn Mi lại bàn với quan tỉnh, xin Từ Dụ và Đồng Khánh một bức tâm thư gửi Hàm Nghi. Trong lúc thế cùng lực kiệt, ăn ở cực khổ, bức thư tâm tình dễ khiến Hàm Nghi chao đảo.

https://thuviensach.vn

Ít ngày sau, bức thư có bút tích Từ Dụ và Đồng Khánh được bí mật chuyển tới nhà Trương Quang Ngọc, cùng gạo trắng, thuốc phiện. Ngọc nhận thư nhưng không dám trao cho Hàm Nghi. Ăn hút của Pháp đã nhiều, Ngọc càng nghĩ đến sự phản phúc nhiều hơn, nhưng chưa dám ra tay.

Cuối năm ấy, mùa khô đến, Tôn Thất Đàm lại đưa lực lượng được củng cố trong mùa mưa ra Kỳ Anh, hoạt động phối hợp với quân của Phan Đình Phùng và Cao Thắng. Mutô lại phải đối phó với đợt hoạt động mới của nghĩa quân nên rất bực tức. Rồi ông phải rút về Pháp, vì chậm thực hiện được kế hoạch bắt vua Hàm Nghi. Ông buồn nhưng vẫn tự an ủi là mình còn may mắn hơn Camuyt, người đã chết vì mũi tên thuốc độc của nghĩa quân vùng này.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 138

Nguyễn Hữu Độ bận nhiều việc trong triều, cho Nguyễn Trọng Hợp làm Quyền Kinh lược sứ Bắc Kỳ. Được một thời gian, Hợp gửi tờ tâu về triều, rằng ông ở Hà Nội như bị bao vây. Đường bưu vụ ách tắc, giấy tờ các nơi gửi về ít. Hỏi quan Pháp thì không tiện, hơn nữa họ cũng không muốn đưa tin về sự chống đối của quân Cần Vương. Tuy vậy, ông vẫn phải có tờ tâu về triều theo hạn định.

Đồng Khánh xem tờ tâu để biết tình hình. Ở Cao Bằng, hai, ba lần quân phiến loạn, có phần là quân cũ của triều đình không theo Pháp, đến quấy tỉnh thành. Án sát Nghiêm Xuân Phong tự ý đi với Tiểu phủ sứ Lương Tuấn Tú, đem quân phiến loạn về đánh chiếm thành Cao Bằng; giết cả Tổng đốc, Tuần phủ của tỉnh này. Sau đó quân Pháp phải tiến đánh mới lấy lại được thành.

Tán tương Nguyễn Thiện Thuật đươc vua Hàm Nghi phong là Đô thống, tụ tập nghĩa quân ở Bãi Sậy, hai lần kéo sát tới thành Hải Dương quấy nhiễu. Rồi chiếm hết các phủ, huyện của tỉnh này. Tràn cả sang Bắc Ninh, Hưng Yên, ven Hà Nội. Quan quân Pháp và Tuần phủ Hưng Yên Hoàng Cao Khải, đem quân tiễu phạt liên tục nhiều tháng, nay mới tạm lắng. Xin vua thăng chức Tổng đốc kiêm Tiểu phủ sứ cho Cao Khải, do có công cùng quan Pháp dẹp quân Bãi Sậy.

Bố chính Nguyễn Văn Giáp vẫn gây rối ở ven sông Thao, nay lại cho quân qua đèo Ách lập căn cứ. Đề đốc Tạ Hiện, Ngự sử Phạm Huy Quang, chống phá ở vùng sông Trà Lý, đã bị đẩy lui. Bắc Ninh có Cử nhân Nguyễn

https://thuviensach.vn

Cao, khi bị bắt còn giữ trong mình tờ sớ gửi Hàm Nghi. Bị tra khảo, Cao không khai báo, lại còn mạt sát quan thẩm vấn...

Sự thể ở Bắc Kỳ là thượng du, trung du, quân Pháp còn phải tốn công đánh dẹp. Trung châu đôi chỗ tạm yên nhưng tướng giặc vẫn còn trốn, còn phải truy bắt. Quan quân Pháp đang dùng lính tập, ngày càng nhiều để tiến đánh. Kinh lược sứ luôn cử phái viên đi theo quân để chiêu an dân chúng.

Xem xong tờ tâu, Đồng Khánh bảo Hữu Độ:

- Khanh xem phải làm những gì về Bắc Kỳ thì tâu lên.

Tỏ ra thông thạo tình hình, Hữu Độ tâu:

- Ngoài ấy, việc đánh dẹp do quan Pháp lo liệu là chính. Nhưng quan ta cũng có người đắc dụng, như Hoàng Cao Khải, Cao Xuân Dục, điều quân vào trận có công, xin vua tặng thưởng. Còn viên Linh mục Trần Lục, giáo dân gọi là cha Sáu, ở nhà đạo Phát Diệm, lâu nay hiến mưu hiến kế khá nhiều, là người am hiểu công việc, xin phong cho làm Tham tri bộ Lễ, Tuyên phủ sứ, để khích lệ. Đồng Khánh gật đầu chuẩn y.

Vào lúc đó có một tin hệ trọng báo về: "Toàn quyền Bônbi qua đời, do làm việc nhiều, thủy thổ khí hậu không hợp. Nghi lễ điếu phúng đã được cử hành trọng thể". Hữu Độ tâu vua:

- Như các quan Pháp ở Bắc Kỳ gợi ý, theo phong tục phương Tây, danh nhân qua đời được dựng tượng kỷ niệm. Nay Bôn sang nước ta công cán tuy mới được bảy tám tháng, song thiết tưởng cũng nên cho dựng tượng để tưởng lệ người đã khuất; cũng là để khích lệ người kế nhiệm. Ở Hà Nội có phường Ngũ Xã đúc tượng đồng. Xin vua cho các quan quyên góp để làm.

Đồng Khánh ngẫm nghĩ rồi nói:

https://thuviensach.vn

Truyện được d-ịc--h tại iREAD.vn-

- Viên quan văn ấy có phong thái nhã nhặn hơn Côraxi, nhưng xử sự thì cũng chả khác mấy. Ta đã thỉnh cầu hai lần về việc trích tiền, gạo ở Bắc Kỳ tải vào kinh, viên ấy ghi vào thủ sách mà không cho thi hành... Nhưng nay người ta đã mất, nghĩ cũng nên đúc tượng. Người chết đã vậy, còn người sống. Ta cho Kinh lược sứ Bắc Kỳ chủ trì tạo tác, có sự bàn bạc với Toàn quyền mới.

Độ lại tâu việc khác:

- Năm trước ở ba tỉnh Khánh Hòa, Phú Yên, Bình Thuận, đồ đảng của Thuyết nổi lên rộng khắp. Thống đốc Nam Kỳ sợ chúng tràn vào miền trong, vội cho quân ra đánh dẹp rồi tạm giữ. Lại cho một viên thuộc hạ là Trần Bá Lộc ra làm Tổng đốc ba tỉnh ấy, tự xưng là Khâm sai Nam triều, tự khắc lấy dấu ấn làm việc trị nhậm. Viên ấy phạt những người chống đối trong vùng lấy 136.200 đồng bạc, nói là để sung quân nhu. Đến nay cả vùng ấy đã bớt rối ren, Khâm sứ Pháp tại Huế có thư đòi Thống đốc Nam Kỳ trả ba tỉnh trên cho ta để hợp sự thể. Nam Kỳ trả nhưng đòi triều đình ta phải nộp khoản binh phí đánh dẹp ở đó.

Đồng Khánh phàn nàn:

- Kho tàng ta trống rỗng, mọi khoản chi đều phải nhờ vào tiền gạo ở Bắc kỳ, họ lại không biết hay sao mà đòi hỏi?

Độ tỏ ra cảm thông:

- Tâu... thần đã có nhờ Khâm sứ Háchtô thương lượng xin giúp, nhưng Thống đốc Nam Kỳ không ưng. Xin nhà vua cho thần được khu xử việc ấy, cốt để ổn việc.

Biết không thể lảng tránh, Đồng Khánh gật đầu, rồi nói sang việc khác:

https://thuviensach.vn

- Hôm xưa Khâm sứ Pháp vào yết kiến, ta có nói ba việc: "Thứ nhất, kinh thành vẫn chưa được quý quan công bố trả lại, nhiều dinh thự quân lính quý quốc vẫn đóng giữ; dân tình rất mong được trả lại. Thứ hai là các tỉnh tâu việc quan Pháp bắt bọn giặc lẩn trốn, không xét tội nặng nhẹ đã bảo quan tỉnh xử chém. Quan tỉnh sợ mang tiếng bao che cho giặc, không tra xét thêm. Trong khi dân có chuyện thù oán, vu cáo nhau, dễ bị chém nhầm. Nay xin: bắt được giặc tại trận thì chém; bắt người lẩn trốn thì giao quan tỉnh xét xử cho đúng tội. Thứ ba, thuyền vua ngự bị quân quý quốc thu giữ, dùng chở xô bồ thiếu nhã quan, nay xin trả lại...". Khâm sứ hứa sẽ bàn với Toàn quyền. Chả hiểu rồi việc tới đâu?

Hữu Độ lắng nghe. Ông còn biết nhiều chuyện trái ngược hơn nữa, nhưng làm thế nào được, quyền lực của vua quan triều đình bây giờ chỉ có vậy.

Đồng Khánh không nghĩ lâu về việc nước. Uống một chén ngự trà là ông quên ngay những việc vừa bàn. Ông kể với Độ là mình lên săn ở núi Ngự, thú không có thì bắn chim. Khẩu súng săn do Khâm sứ Pháp tặng cầm rất nhẹ, và bắn trúng hơn súng cũ.

Chuyện lan man một lúc, Độ lựa lời xin vua ân xét cho một việc riêng. Đó là chuyện ông thân sinh ra Độ trước đây con quan võ, được ân tặng theo hàm võ, nên danh và thực chưa xứng. Nay xin cho chuyển sang hàm văn để khỏi thiệt thòi, tuy ông già ấy đã mất. Lại còn bà mẹ nuôi của Độ, không có công sinh nhưng có công nuôi, nay xin ân tặng để gọi là có chút báo đáp. Vua không phải đắn đo, y cho ngay.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 139

Thám tử từ phía Bình Lư đưa tin về: Pháp rục rịch kéo quân đi đánh nơi nào chưa rõ. Bố Giáp phán đoán: địch sẽ đánh Mường Lò. Vừa ốm dậy, Giáp đã cùng Đề Hoan xem xét lại toàn bộ kế hoạch phòng thủ. Từ phía Bình Lư xuống đây, nghĩa quân do Đề Mạc, Đề Thành, Đề Cương, Đốc Nhương, Lãnh Doãn chỉ huy. Họ đã chiếm giữ các đoạn đèo cao và đường hiểm, chờ địch đi qua sẽ bất ngờ phục kích. Những toán dân dũng của Đèo Văn Trì cũng được huy động ra ven đường địch sẽ tiến, nhằm đánh chặn khi chúng qua, tiêu hao quân và cướp súng đạn...

Quân Pháp ở Bình Lư do quan ba Phơrayxin chỉ huy, có người dẫn lối tiến theo hướng Mường Lò. Sự phán đoán và cách đối phó của Bố Giáp khá trúng. Quân Pháp lần lượt bị nghĩa quân phục kích ở những nơi hiểm trở, thiệt hại nhiều. Phơrayxin vội cho quân rút. Trên đường rút, quân Pháp tiếp tục bị phục đánh khi qua mấy bản Thái, Mèo, phải bỏ bớt quân dụng để chạy cho nhanh.

Quang Bích kịp thời khen nghĩa quân và thưởng dân dũng. Trận đánh đầu tiên bảo vệ căn cứ thắng lợi, nhưng vẫn đem lại cho ông và Bố Giáp nỗi lo. Thế là địch đã chủ mưu tìm đường vào đây. Chúng biết nghĩa quân ở đây thì sớm muộn cũng đánh bằng được.

Bố Giáp lại cùng Đề Hoan đi kiểm soát tình hình các đồn trại, các địa điểm phòng ngự và phục kích. Trên đường đi, vắt cắn, muỗi đốt. Mưa rừng bất chợt dội tầm tã. Áo ướt hong lửa bếp, chưa khô đã mặc để kịp lên đường. Những cơn sốt rét tái phát, cơ thể ông suy sụp nhanh.

https://thuviensach.vn

Không lâu, Bố Giáp từ trần. Quang Bích khóc thương người đồng liêu tuổi trẻ chí cao, giữa đường mệnh yểu. Lễ tang quan Hiệp đốc quân vụ đại thần Nguyễn Văn Giáp mở tại bản doanh Mường Lò. Trước một số Đề đốc, Lãnh binh, Tán tương, Tán lý và nghĩa quân tâm phúc, Quang Bích đọc bài văn tế người đồng liêu với những dòng thống thiết:

Than ôi! Nhớ tướng công xưa

Thanh danh khoa giáp, phẩm giá kỳ khôi

Dân chính rực rỡ, ơn vua lâu dài...

Gặp thời biến loạn, mong muốn đền bồi

Dắt quân Cần Vương, vấp ngã không lùi

Đương cơn binh hỏa, tướng tinh đã rời...

Con thơ của ngài còn đặt trong nôi

Kẻ còn người mất, ngao ngán lẽ đời...

Khí tiết của ngài sừng sững núi đồi

Tinh linh của ngài sáng rực trên trời

Thù nước còn đó, chí lớn chưa nguôi...

Mất một người chung vai gánh vác việc nước, Quang Bích đau buồn hàng tháng trời. Có ngày cơm không muốn ăn, chỉ nhắp vài ba chén rượu. Ông nghĩ mình có thể bàn mưu tính kế, chứ không thể ra trận cầm quân như Giáp. Việc lớn chưa làm được là bao, mà nghĩa sĩ đã lần lượt qua đời.

Trong gian nhà sàn, nơi Quang Bích làm việc, có bàn thờ đặt ba bát hương, thờ Nguyễn Khê Ông, Chu Thiết Nhai và Nguyễn Văn Giáp. Ngày

https://thuviensach.vn

rằm, mồng một, ông sai người lão bộc hái đĩa hoa rừng, rót chén nước suối và thắp tuần hương.

Truyện được cập nhật nha-nh nhất tại irea-d.vn--

Đôi khi thư rỗi, ông mở tráp lấy mấy lá thư cũ của Thiết Nhai ra đọc lại. Nước mắt rưng rưng, nhớ người thân hữu đã rời quê nhà sang đây, cùng ông đồng cam cộng khổ. Ông cầm bút ghi mấy vần cảm xúc:

Nức nở thương ai khó nuốt sầu

Với đời còn vướng nợ duyên sâu

Cơn buồn cất chén bâng khuâng mãi

Di cảo còn đây đọc mấy câu.

Mọi nỗi bi ai, hoài niệm không khiến Quang Bích quên việc trước mắt. Ông cho tìm Đề Hoan đến bàn việc đánh giặc, Hoan nói:

- Thưa thượng quan, sau trận giặc luồn từ phía Bình Lư xuống đây bị ta đánh, chúng về cố thủ nơi cũ và đóng thêm đồn ở Phong Thổ. Thỉnh thoảng quân ở Lào Cai sang tiếp tế cho hai nơi đó, kết hợp đe dọa Đèo Văn Trì ở Mường Lay.

- Tin ở các vùng lân cận thế nào?

- Ở vùng sông Đà, Lãnh Cồ vẫn thường xuyên giữ chân quân giặc, không cho chúng rảnh tay đánh Đề Kiều, Đốc Ngữ. Đồng thời làm phân tán hỏa lực của giặc đối với bản doanh ta.

Quang Bích trầm ngâm, một lúc sau, ông nói:

- Vùng sông Thao, sông Đà thật là đất thượng võ. Chiếu Cần Vương vừa ra đã có nhiều người đứng lên. Họ chiêu tập nghĩa quân chiến đấu rồi

https://thuviensach.vn

thành thủ lĩnh. Riêng Sơn Tây có hơn một chục. Phú Thọ, Yên Bái gần hai chục người. Có người xuất thân từ lái đò như Đốc Ngữ. Có người là hào mục như Quản Gụ, Tổng Bùng. Có người là dân thường như Tư So, Tư Khàn... Chỉ tiếc là mình thiếu súng đạn phân phát cho họ đánh giặc.

Lặng lẽ hồi lâu trước cảnh lực bất tòng tâm của mình, ông lại hỏi Đề Hoan:

- Ông có phán đoán gì về kẻ địch đối với bản doanh ta sắp tới?

- Thưa... đã hơn tháng nay, địch cho thám tử đến các vùng bản Mèo, bản Thái dò xét. Mấy kẻ lang thang đi bán dầu, muối, dao, cuốc ấy, dò dỏm ít lâu lại về Bình Lư, Lào Cai... Xem ra chúng vẫn có ý nhằm nhò bản doanh ta. Chúng tôi cũng cho thám tử đi dò xét. Những nơi hiểm yếu đều có đặt quân, đón đánh địch từ xa đến, và cả khi chúng rút.

Quang Bích vuốt chòm râu dài tỏ ý hài lòng. Ông nêu câu hỏi:

- Còn phía đèo Ách? Kẻ địch vượt đèo sang đây không xa.

- Thưa... chúng tôi đã cho thám tử sang bên kia đèo. Chưa thấy đich có dấu hiệu muốn vượt đèo. Cái đèo ấy đỉnh rất cao, hai bên khá dốc. Từ chân đèo leo lên đỉnh gần hết nửa ngày. Hai bên dốc, cây cỏ rậm rạp; quân ta phục kích khi địch leo đèo thì rất có lợi. Địch không dại gì mà dấn thân vào con đường chết ấy. Tuy vậy, tôi vẫn bàn với ông Đề Kiều trấn giữ đồn đèo Ách. Phải luôn luôn tuần tra, thám sát bên kia đèo, kịp thời đối phó từ đầu...

Quang Bích đã từng leo qua đèo Ách. Ông cũng tin là địch không mạo hiểm kéo quân qua đèo dưới mũi súng của quân ta. Nhưng ông vẫn căn dặn:

- Phải cho thám tử dò xét đều đặn từ bên kia đèo!

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 140

Bihua, Toàn quyền mới của Pháp đến Hà Nội. Nguyễn Hữu Độ xin vua cho mình ra nghênh tiếp, để tỏ thiện chí ngay từ đầu.

Đồng Khánh khen phải, và dụ: "Khanh đi đón, nhân lúc hoan hỉ mà lựa lời nói với Toàn quyền mới, về những việc mà Bônbi chưa đáp ứng. Việc đầu tiên là tiền gạo. Hàng năm triều đình chi khoảng bốn trăm vạn quan tiền, có một nửa cấp bằng gạo, đều lấy từ Bắc Kỳ vào. Vừa qua Bôn chỉ cho 228 vạn quan, đong gạo vừa hết, không còn để chi việc khác. Nay xin cho đủ 400 vạn quan. Việc thứ hai, xin cấp 2.000 khẩu súng mới, phát cho lính tập. Thứ ba, các cha cố bênh che cho dân giáo chiếm ruộng đất, đòi phát chẩn, quan tỉnh và dân lương không chịu được; có người theo Hàm Nghi trở về bị dân giáo bắt giam... Nay xin: việc xung khắc lương giáo giao cho quan Nam xử trí; cha cố không được đòi hỏi. Dân giáo không được tự tiện bắt người. Việc thứ tư, kêu về vụ các viên Tuần phủ Ninh Bình Đồng Sĩ Vịnh, Tri phủ Trần Bạch Lâm, Tri huyện Nguyễn Huy Trác và những viên khác, chưa rõ tội trạng mà quan Pháp đã bắt giam xử án".

Hữu Độ ghi những điều vua dụ. Rồi ông xin vua cho đem theo tặng phẩm: một bức chân dung vua, kim tiền, ngân tiền mỗi thứ năm đồng, Kim khánh hạng lớn một cái. Qua cộng sự với Cuốcxi và Pônbe, ông thấy họ đều muốn kiềm chế vua quan nước Nam, mưu lợi cho nước Pháp. Họ chỉ khác nhau về cách xử sự. Mình thấy thiệt quá, kêu nài thì họ nới tay chút ít, không thì thôi. Với viên Toàn quyền mới này, ông phải dựa vào lời vua mà kêu nài, để chí ít họ cũng thấy mình bị thiệt thòi mà nới tay.

https://thuviensach.vn

Cuộc nghênh tiếp Toàn quyền mới được các quan Pháp bày đặt long trọng. Ban văn cao nhất có Thống sứ Bắc Kỳ. Ban võ cao nhất có quan bảy, quan sáu. Hai hàng lính Pháp bồng súng chào. Có kèn bú dích và trống cà rùng...

Hữu Độ dẫn đầu các quan Nam trong việc mừng. Trước các vị khách Tây, ông không lúng túng như một số quan em. Họ liếc xem từng động thái của ông để còn bắt chước. Ông thấy mình vẻ vang được đứng bên quan Toàn quyền, nơi dành riêng cho hai người to nhất tiệc rượu. Các quan Nam trố mắt nhìn khi ông chúc tụng "Vị quý quan đại diện cho quý quốc Đại Pháp" và nâng cốc rượu sâm - banh chạm nghe đánh cách.

Sau tiệc, Hữu Độ yết kiến Toàn quyền tại phòng khách. Ông trang trọng chuyển lời vấn an và trao tặng phẩm của vua Đồng Khánh. Toàn quyền vui vẻ nhận và gửi lời hỏi thăm vua. Trong câu chuyện xã giao, Hữu Độ không thể xen vào nói các việc khác. Ông chỉ chuyển lời vua mời Toàn quyền vào kinh. Bihua nói: "Tôi mới đến Bắc Kỳ, nhiều việc phải xét. Nhưng vì vua có ý mong, khoảng trong một tháng tôi sẽ vào yết kiến".

Hữu Độ về kinh. Vua hỏi: "Toàn quyền mới là người thế nào?". Độ tâu: "Tốt ạ!". Rồi ông xin vua cho thu xếp đón Bihua vào triều kiến. Trong dịp ấy sẽ có cuộc thương lượng về những việc vua quan tâm. Nhân đây Độ tâu: "Quan Pháp vào triều kiến luôn luôn, phải thết đãi, cần nhiều súc vật làm thịt, giá cao mua không tiện. Trong hoàng thành có khu kho cũ đất rộng, cỏ rất tốt. Xin cho mua năm bò đực, mười lăm bò cái, hai dê đực, mười hai dê cái, cử người chăn nuôi sinh sản". Vua thở dài rồi y cho.

Tháng sau, Toàn quyền Bihua vào kinh. Vua Đồng Khánh ngự điện Thái Hòa đón quan khách. Liền hôm sau, vua thân tới Sứ quán Pháp thăm hỏi đáp lễ, tặng Bihua Long bội tinh hạng nhất và một số vật phẩm quý giá. Bihua ở lại mười ngày thăm kinh kỳ và hội thương với viện Cơ mật. Trước đó, Hữu Độ đã trao Bihua bản kiến nghị về những việc cần xem xét cho phù hợp với hiệp ước.

https://thuviensach.vn

Bạn đ.ang đọc truyệ.n .tại iREAD.vn.

Vào hội thương, Bihua giải đáp từng khoản. Về tiền gạo đưa vào kinh, ông nói: ở Bắc Kỳ chi phí quân nhu tốn kém, tiền của nước Pháp cũng eo hẹp; nay tạm cấp vào kinh một khoản để chi, rồi sẽ bàn tiếp. Thuế thuốc phiện tạm để cho quan Pháp thu, không nên giao khoán cho người Tàu. Hiệp ước quy định từ Thanh Hóa vào Bình Thuận là đất do vua Nam cai trị, không đặt Công sứ ở các tỉnh đó. Nhưng nay còn phiến loạn, tạm đặt Công sứ, khi yên sẽ thôi. Vẫn cứ để cho Kinh lược sứ và Toàn quyền Pháp làm việc chọn bổ các quan tỉnh ở Bắc Kỳ, triều đình không phải làm việc đó, nhằm tránh phiền phức. Việc Pônbe lấy thêm đất mở rộng trại lính đồn Mang Cá và phá súng thần công đúc tiền là phải, sẽ tiếp tục làm... Còn các khoản khác, ông lảng tránh.

Đã quen làm việc với các quý quan bảo hộ, Hữu Độ không muốn nài nỉ tới mức họ khó chịu. Ông đem kết quả ít ỏi thu được qua hội thương để tâu vua. Vua nói:

- Họ đòi bổ các quan tỉnh, phủ, huyện, nhưng vừa qua họ đưa cả những tên lính mộ và bọn lại lệ không có phẩm hàm vào làm, miễn là bọn ấy vừa ý họ. Quan lại như thế thì... - Vua lắc đầu.

Độ tâu:

- Nhưng nếu ta chọn thì họ không vừa ý, họ bác bỏ thì cũng bằng không. Âu là tạm chấp thuận.

Vua băn khoăn vì đình thần có những người phàn nàn: vua quá nhân nhượng, để Pháp lấn lướt. Các văn thân, sĩ phu thì lấy chuyện đó làm nỗi nhục vong quốc. Họ chê nhất là vua cắt thêm đất kinh thành cho Pháp mở rộng trại lính, và cho Pháp phá súng đúc tiền. Vua bảo Hữu Độ:

- Khanh nên bàn tiếp với quan Pháp. Không nộp súng cho họ, mà nhờ họ mua giúp máy đúc tiền, để ta tự làm.

https://thuviensach.vn

Mấy hôm sau, Độ thương lượng với Khâm sứ Hécto: xin lại chín cỗ thần công mang tên "Hùng dũng vô địch đại tướng quân", là di sản của tiền triều chế tác, phải lưu làm quốc bảo. Còn lại 1.436 cỗ chia làm mười phần, Pháp lấy bảy, Nam lấy ba. Nhờ Pháp mua máy đúc tiền rồi lấy danh nghĩa vua Nam để làm, nhằm tránh điều dị nghị của sĩ dân.

Hécto tính toán với Bihua rồi trả lời: - Đồng ý trả chín cỗ súng to làm vật kỷ niệm. Số còn lại Pháp chỉ giữ có 900 cỗ thôi, tính ước 70 vạn cân Tây, trị giá 70 vạn quan tiền Tây. Nam triều cần đồng thì lấy súng về, trả cho Pháp 50 vạn quan. Pháp không đúc tiền vì khó mua máy đúc. Sẽ phá súng bán đồng nát.

Chuyện sinh rắc rối: - Pháp bắt vua Nam mua súng Nam bằng tiền Tây. Năm mươi vạn quan tiền không phải ít. Đồng Khánh phàn nàn: "Kho rỗng, tiền hiếm, quan quân không đủ lương, mà phải mua súng giá đắt thì khổ quá. Không mua thì mất tình hữu hảo, mua thì tiền mất tật mang". Vua đành phải đưa ra cho đình thần bàn. Số đông các quan không muốn mua súng, cũng không muốn nói trái ý quan Pháp, chỉ im lặng nhìn nhau. Vài ba người đùn đẩy: "Việc này đông người, khó bàn, xin giao cho viện Cơ mật dàn xếp với quan Pháp".

Hữu Độ không muốn trách nhiệm đổ vào đầu người đứng đầu viện Cơ mật là ông, ông kéo mọi người vào việc:

- Thưa các quan, ta đã nhận Pháp bảo hộ, nếu vì tiền eo hẹp mà không mua, e tỏ ra mình không rộng rãi, hại đến sự giao hảo, bất lợi về sau. Xin các quan đồng tình tạm mua cho ổn.

Không ai đồng tình cũng không ai phản đối, coi như là được. Độ xin vua cho chuẩn y. Vua khẽ gật đầu.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 141

Nhân ngày quốc lễ 14-7 của nước Pháp, Khâm sứ Hécto tổ chức cho quân Pháp duyệt binh ở Huế. Gần sáu trăm lính và 81 võ quan, viên chức Pháp dự lễ. Đoàn quân dàn đội hình trước Ngọ Môn. Tướng Muniê đội mũ lưỡi trai, tay áo có cấp hiệu sáu vòng kim tuyến lấp lánh, ngang hông đeo kiếm dài, ngực đầy huân chương. Vua Đồng Khánh mặc võ phục bản triều, cùng Khâm sứ Hécto đứng trên lầu Ngọ Môn xem lễ và thị sát cuộc diễu hành. Bộ binh rầm rập nện giày xuống mặt đường. Kỵ binh ngất nghểu ngồi trên lưng ngựa. Đoàn ngựa đi hàng đôi lộp cộp gõ móng, bụi lầm dưới vó.

Sau cuộc diễu binh, Đồng Khánh ban cho quan sáu Muniê thẻ bài bằng ngọc; thưởng kim tiền cho Khâm sứ Hécto, và tất cả các quan văn võ Pháp dự lễ.

Nhân dịp này, theo yêu cầu của Toàn quyền Bihua, vua cũng thưởng cho các quan Pháp đương nhiệm tại Bắc Kỳ 414 Long bội tinh, có chín người được Bội tinh hạng nhất.

Vừa xong lễ duyệt binh, vua lại phải lo ngay việc khác. Ở Thanh Hóa có nạn dịch tả, vua sai quan làm lễ cầu yên. Đốt nhiều hình nhân thế mạng; làm tiền giấy tống tiễn quan ôn, nhưng vẫn chết 9.500 người. Cùng lúc có nạn đói to ở Thanh, Nghệ, Tĩnh, Quảng Bình. Thông thường khi đói, vua cho phát chẩn, nhưng lúc này kho tàng trống rỗng. Gạo từ Bắc Kỳ, Pháp cho đưa vào cũng chưa đủ để vua quan, lệ lại ăn. Đành mặc cho dân đói. Nhân tai nạn này, vua sai Độ nói với Hécto, xin đưa gạo Bắc Kỳ vào cứu đói. Hécto không nhận lời cũng không bác bỏ. Dân đói lũ lượt vào kinh đô xin ăn. Họ vào góc chợ bới đống rác, nhặt gốc mía, cọng rau ăn cho đỡ đói.

https://thuviensach.vn

Sáng sáng, phu quét chợ phải khiêng đi hàng chục người già, trẻ con chết đói.

Vua có tính đãng trí, dễ quên, lại không mấy khi ra khỏi cung cấm, nên dân đói cứ đói, điều vua muốn thì vua cứ làm. Ông nghĩ mình đã lên ngôi được hai năm, chưa xây dựng được công trình đài các gì cho xứng, để lưu hậu thế. Ông bảo viên cận thần: "Trẫm muốn cho làm hai quả núi giả ở hai bên cung cấm. Núi bên tả đặt tên là "Long tàng phụ", bên hữu là "Hổ phục sơn", tạo ra cái thế trẫm ngồi chính giữa, trấn áp cuộc "Long Hổ giao tranh", khanh xem có nên không?".

Truyện được dịch trực t.iếp tạ.i iREAD..

Viên cận thần ra vẻ ngẫm nghĩ thấu đáo, rồi tâu:

- Thời Tam quốc, vua Ngô đóng đô ở Kiến Nghiệp, có núi Chung Sơn như rồng bò, có thành đá như hổ phục, nhờ hình thế ấy mà xưng hùng. Nay hoàng thượng ta lên ngôi, tạo nên hình thế ấy rất hay. Chỉ cần đổi chữ "tàng phụ" thành chữ "bàn cứ", để tỏ rõ hoàng thượng ở ngôi chính vị, cho được vượng khí mà trấn áp giao tranh.

Viên cận thần bình tán dễ nghe, vua cười khinh khích, khen là phải. Rồi sai bộ Công vẽ mẫu để duyệt cho làm.

Toàn quyền Bihua thấy việc ở triều đình lúc này không rối rắm bằng việc ở Bắc Kỳ, nơi quân Cần Vương chống đối mạnh nhất. Viên Quyền Kinh lược sứ chậm chạp, không đáp ứng được yêu cầu, Bihua quyết định cho về kinh. Đưa Hữu Độ nhanh nhẹn, dễ bảo, ra Bắc Kỳ làm Kinh lược sứ nhưng vẫn kiêm quản viện Cơ mật trong triều.

Khi ở trong triều, Hữu Độ chỉ kém vua. Nay ra Bắc Kỳ, Độ chỉ kém Toàn quyền, Thống sứ. Vào cương vị mới, ông sẽ ra tay mẫn cán hơn, để quan Tây trông xuống, quan ta trông vào. Thấy Hoàng Tá Viêm dụ được một số người Cần Vương về hàng, nay lại được vua tiếp tục cho làm việc

https://thuviensach.vn

tại kinh, ông e Viêm trở nên đắc dụng, liền xin vua cho Viêm nghỉ hưu, với lý do "Viêm làm việc không hợp ý quan Pháp". Bùi Ân Niên đang làm việc ở bộ Binh, ông nói với Khâm sứ Hécto: "Niên cũng như Viêm, điều khiển quân lính ở Bắc Kỳ khá lâu, nên đổi cho làm việc khác".

Độ cũng chú ý nâng đỡ những người hợp với mình. Xin cho Tôn Thất Bá có lúc đã bị giam về tội thông đồng với Pháp khi thành Hà Nội thất thủ, nay lên làm Bố chính Phú Yên. Xin cho Hoàng Cao Khải làm Tổng đốc Hải Dương- Hưng Yên, vì năng nổ đánh dẹp quân Bãi Sậy. Xin cho Cao Xuân Dục, Bố chính Hà Nội có công dẹp quân Cần Vương, thăng chức Thị lang sung Hải phòng sứ.

Đã nhiều năm làm việc ở Hà Nội, lần này trở ra với quyền hành tập trung hơn, Độ nhanh chóng trở thành người đảm lược, được Toàn quyền và Thống sứ Pháp tin cậy hoàn toàn.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 142

Quan năm Bơrítxô được giao nhiệm vụ lùng sục, tiêu diệt các toán quân của Bố Giáp. Binh đoàn ông quanh quẩn ở vùng Văn Bàn, Văn Chấn. Thấy Bố Giáp đến Mường Lò, ông cho một bộ phận quân lính lên Bình Lư, Phong Thổ, phối hợp với quan tư Bêlơxê đánh dẹp vùng biên giới giáp Lào và Trung Quốc, không cho quân Bố Giáp mở rộng liên lạc ra ngoài.

Sau trận quan ba Phơrayxin táo bạo kéo quân từ Bình Lư xuống Mường Lò bị chặn đánh từ xa, rồi bị truy kích liên tục, Bơrítxô vẫn tìm cách tiến công vào Mường Lò. Ông hiểu là muốn vào nơi đó phải đi theo hai ngả. Một ngả từ phía Yên Bái vượt qua đèo Ách sang. Một ngả từ Bình Lư tạt xuống thì đã bị Bố Giáp đề phòng sau trận thọc sâu của Phơrayxin. Ngả qua đèo Ách thì hiểm trở, đường dốc, cây rậm, dễ bị đánh phục khi lên xuống đèo. Dưới đèo lại có đồn binh do Đề Kiều chỉ huy, có thể đẩy lui quân Pháp khi vừa chật vật qua đèo... Thực tế ấy khiến Bơrítxô tung ra một mạng lưới thám sát để nắm tình hình ở cả hai bên dãy Hoàng Liên Sơn.

Gần đây, thám tử của Pháp mua chuộc được một người vùng này, chỉ lối vượt Hoàng Liên Sơn qua đèo Lạo Khê, rất khó đi nhưng nghĩa quân không phòng thủ. Lại được tin Bố Giáp, viên tướng mưu dũng của nghĩa quân đã chết, Bơritxô kịp thời ra lệnh đánh Mường Lò. Một mũi quân từ Bình Lư xuống, vừa đi vừa cố ý khoa trương, nhằm thu hút sự chú ý của nghĩa quân về phía ấy. Một mũi bí mật từ Yên Bái kéo vào, bất ngờ vượt đèo Lạo Khê.

Chiến thuật của Bơritxô được thực hiện khéo léo. Khi các đội quân của Lãnh Doãn, Đề Mạc lần lượt đánh quân Pháp từ Bình Lư xuống, thì Đề

https://thuviensach.vn

Kiều vẫn không biết từ phía đèo Lạo Khê hoang vắng, có một đội quân đang bí mật vượt núi và đánh tập hậu đồn đèo Ách. Đến khi súng địch nổ sát sườn, Đề Kiều chỉ còn cách cho quân nhanh chóng chạy vào rừng.

Nghe súng nổ phía đèo Ách, Đề Hoan ở bản doanh Mường Lò chỉ kịp đưa Quang Bích chạy vào động Mèo.

Quân Pháp vào Mường Lò đóng lại vài ngày, đốt phá doanh trại, kho tàng rồi rút. Họ sợ nghĩa quân bất thần từ rừng kéo ra đánh úp.

Tránh bị đánh úp, quân Pháp bị đánh phục. Trên đường rút tới Dụ Phong, họ bị nghĩa quân Đốc Nhương chặn đánh bất ngờ và quyết liệt. Gần trăm lính Pháp và lính tập bị thương và chết. Nghĩa quân cắt mười thủ cấp lính Pháp đưa về làm chứng tích báo công.

Đề Hoan hộ vệ Quang Bích trở lại Mường Lò. Bị đốt phá doanh trại, kho tàng, nhưng nghĩa quân vẫn bảo toàn được phần lớn lực lượng. Hơn nữa họ còn thắng to ở Dụ Phong. Quang Bích nói với Hoan:

- Quân ta quá tin vào địa thế hiểm trở nên mắc mưu giặc. Giặc đánh đến nơi mới biết. Đó là lỗi chung, trong đó có ta. Lỗi riêng ở người tham mưu là Đề Hoan và ở người chỉ huy đồn binh là Đề Kiều. Các ngươi cùng ta phải tự khiển trách, để từ nay về sau không tái phạm. Nay ta thưởng cho Đốc Nhương và khao quân thắng trận Dụ Phong, để khích lệ tinh thần dũng cảm mưu trí.

Gạo thịt khao quân thu từ các châu bản quanh vùng đến. Dân chúng trong các bản Thái, Tày, các động Mèo, Dao góp nộp không được nhiều. Kho tàng dành dụm được phần nào đã bị giặc đốt hết. Cỗ khao quân chỉ có rượu sắn nhắm với măng xào.

Củng cố các đồn binh, kiểm soát lại việc phòng thủ, Quang Bích cử các viên Tán tương, Tán lý xuống các châu, bản xa hơn. Vận động dân chúng góp quân lương; luyện võ thuật cho dân dũng. Ở vùng người Mèo có

https://thuviensach.vn

Tộc trưởng Đào Tiến Lộc nhận công vụ. Ở vùng người Dao có Tộc trưởng Đồng Phúc Thịnh. Ở vùng Thái vẫn có Lang đạo Đèo Văn Trì... Lâu nay Trì làm chủ cả khu Điện Biên, Mường Lay. Dân dũng của Trì phối hợp với nghĩa quân của Bố Giáp, đã từng đánh Pháp ở Lương Tiên, Than Quy, Mường So, Sa Pa... Quân Pháp vòng từ Bình Lư sang Phong Thổ, kéo xuống Mường Lay, phải chùn lại vì vấp sức chống cự của dân dũng họ Đèo. Tham gia đội dân dũng này còn có một số người trong quân Cờ Đen cũ.

Truyện. được dịch tại iREA.D.v.n.

Quang Bích ngày càng băn khoăn, vì mình không nắm được tình hình chống giặc trong toàn xứ Bắc Kỳ. Tin tức các nơi đưa về ngày càng thưa thớt và chậm chạp. Không đủ người để đi xa nắm tình hình. Chỉ biết được vùng Đông Bắc, có những đội quân dựa vào rừng núi đánh giặc. Mạnh hơn cả là quân của Đề đốc Nguyễn Văn Tít. Viên thủ lĩnh này đã từng chỉ huy đánh lui cả một đội quân Pháp, khi chúng vào căn cứ Trại Sơn. Sau đó, Pháp phải đem cả quân bộ, quân thủy, đại bác dồn dập tiến công, mới đẩy Đốc Tít ra khỏi nơi đó. Ít lâu sau, Tít đem quân đánh thành Hải Dương, đánh cả tàu địch trên sông Kinh Thày, thu nhiều súng đạn.

Ở miền Bắc Giang, nghĩa quân Cai Kinh dựa vào núi rừng Bắc Sơn, phục kích đường vận chuyển, cướp vũ khí, lương thực của Pháp. Có trận quân Cai Kinh vây đồn Thanh Miện, quân Pháp từ Lạng Sơn phải về giải cứu. Pháp lập bốn đồn chung quanh, chặn không cho Kinh đưa quân ra ngoài. Sau đó họ đánh thẳng vào Bắc Sơn. Cuộc chiến ác liệt ở đây đã khiến quan năm Đuygien tử trận.

Đốc Ngữ vẫn khéo léo dẫn quân, vừa ẩn vừa đánh ở vùng ven sông Đà, sông Thao. Quân Pháp tốn công truy lùng mà không dẹp nổi.

Ở vùng trung châu, phía Hưng Yên mạnh nhất vẫn là nghĩa quân Tán Thuật. Căn cứ Bãi Sậy là nơi đồng sâu nước lớn, lính Pháp, lính tập, quan Pháp, quan Nam phối chiến mấy đợt mà không chiếm được. Khi họ tập

https://thuviensach.vn

trung hàng binh đoàn đánh phá liên tục, nghĩa quân mới lợi dụng đêm tối, dùng thuyền mảng rút ra ngoài theo nhiều hướng.

Vùng sông Trà Lý giáp biển có nghĩa quân Đề Hiện, Bang Tốn, Đốc Nhưỡng, gây cho Pháp nhiều thiệt hại ở phủ Kiến Xương và ngoại thành Nam Định.

Ở vùng Hưng Hóa, Lãnh Vân có những hành động mưu trí, táo bạo. Vân là hậu duệ của Trần Nguyên Hãn - vị thượng tướng bị triều Lê nghi là mưu phản, đã tự vẫn. Một chi họ Trần trốn lên đây đổi là họ Ma. Vân cùng người anh cả là Đốc Long, mộ nghĩa quân chống Pháp.

Khi Đốc Long bị giặc Pháp bắn chết, Vân thu nhận quân của anh để tiếp tục chiến đấu. Vân dùng mưu đem một số quân đến trá hàng Pháp tại đồn Ngọc Tháp. Sau những ngày bí mật chiêu dụ lính ngụy và làm cho kẻ địch tin dùng, Vân làm lễ giỗ tổ, mời Đội Mai, tay chân đắc lực của Pháp đến dự. Vân cho quân phục, dọc đường giết Mai, rồi nhanh chóng đưa 50 lính ngụy cùng súng đạn về với nghĩa quân. Cùng chiến đấu với Vân ở vùng đó còn có Đề Tường, Lãnh Sơn, Lãnh Tác, Đội Đậu...

Chắc chắn còn nhiều nơi ở Bắc Kỳ có sự nổi dậy của nghĩa quân, nhưng địa bàn chia cắt, không có tin về đầy đủ. Song chỉ những tin kể trên cũng cho thấy chiếu Cần Vương được hưởng ứng mạnh mẽ. Đáng tiếc là thiếu sự điều khiển thống nhất, quân ở đâu đánh đấy, không liên kết chi viện cho nhau, khiến lực lượng đã nhỏ lại bị chia sẻ, bị cô lập và càng thêm yếu. Lỗi này là do người thống lĩnh cao nhất ở Bắc Kỳ. Quang Bích tự chỉ trích. Tình trạng lực bất tòng tâm khiến ông đứng ngồi không yên. Đã thế lại có tin chính thức: Tiến sĩ Vũ Hữu Lợi - "ông Nghè Giao Cù" ở Nam Định bị chém đầu. Đề Hiện và Cai Kinh bị quân Pháp sát hại. Tán Thuật quân hao thế yếu, giao việc chiến đấu lại cho em ruột và con trai, rồi sang Tàu cứu viện. Một số nơi mất thủ lĩnh đã giảm sức chiến đấu hoặc tan vỡ. Nỗi lo ngày càng chất chứa trong lòng người thống lĩnh quân Cần Vương.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 143

Tôn Thất Thuyết ngày càng khó khăn trong hoạt động. Nhà cầm quyền Lưỡng Quảng luôn luôn nhắc nhở ông không được lộ liễu. Vì Chính phủ Pháp đã lưu ý Thanh triều, về mấy vụ súng đạn từ Trung Quốc lọt qua biên giới cho bọn chống đối ở nước Nam. Bọn đó đã dùng đất Trung Hoa làm bàn đạp về nước hoạt động... Hôm nay Trần Xuân Soạn từ biên giới vào đây kể cho ông nghe khái lược tình hình.

- Thưa thượng quan, số súng đạn, thuốc men từ Vân Nam chuyển về nước đã tới Mường Lò. Sau đó phân phát thế nào, tôi không rõ. Nhưng qua một vài tin thì nhờ có vũ khí ấy mà nghĩa quân vùng sông Đà, sông Thao nổi lên khá hơn. Vũ khí còn qua sông Mã vào đến Thanh Hóa.

Thuyết lắng nghe, ra ý hài lòng. Ông hỏi tiếp:

- Nghĩa quân vùng biên giới thế nào?

- Thưa... ở phía Đông Bắc, nghĩa quân Thiên Địa Hội đánh ở Móng Cái, giết hai võ quan Pháp. Nhưng Pháp đánh lại cũng ráo riết. Quân thủy chiếm đảo Cát Bà, quân bộ chiếm huyện Tiên Yên, lập các đồn Đồng Bụt, Đình Lập, nhằm chặn đường liên hệ của nghĩa quân hai bên biên giới.

- Pháp đã kháng nghị Thanh về sự liên hệ ấy - Thuyết nói xen và tỏ ý lo lắng - Phái viên Tổng đốc Lưỡng Quảng đến bảo tôi phải kín đáo hơn. Mình phải khéo léo thế nào để khỏi gây phiền cho nhà cầm quyền địa phương. Họ giúp mình nhưng thượng cấp của họ điều chế.

https://thuviensach.vn

- Vâng. Tôi xin thưa tiếp về hoạt động của nghĩa quân ở Lạng Sơn. Nơi đây, quân Pháp tập trung đông nhất, vì có con đường lớn từ đất ta sang Tàu. Đây còn là chỗ viên Lãnh binh Long Châu bị Pháp mua chuộc, dùng quân Thanh vào việc chế ngự quân ta. Vì vậy ta khó hoạt động. Nhưng trong tỉnh Lạng, Mẫu Sơn và Pô Mu vẫn là nơi nghĩa quân chiếm giữ, vẫn có người qua lại biên giới, đưa súng đạn về nước. Tuy không nhiều.

- Ở Cao Bằng thì khá hơn - Thuyết lại nói xen - nghĩa quân được điều khiển và tiếp tế vũ khí từ bên này, giành giật với địch từ vùng đông dân đến vùng rừng núi Ba Chân, Lư Khu. Có căn cứ của ta chỉ cách thành vài dặm như Cảnh Biên, An Lại. Nhiều trận phục kích giặc trên đường vận chuyển, tuần tiễu. Nổi nhất là trận đánh của Tiễu phủ sứ Lương Tuấn Tú và Án sát Nghiêm Xuân Phương, chiếm tỉnh thành, hạ sát hai viên quan tỉnh theo Pháp. - Ngừng một lát, Thuyết lại hỏi - Nghe nói ở Bắc Cạn, Thái Nguyên, ta có liên kết với đội quân người Tàu lưu vong?

- Thưa có, ở đấy ta cho người vào liên hệ với hai đội quân người Tàu. Một đội do Lương Tam Kỳ chỉ huy, đóng ở chợ Chu; một do Bùi Bá Kỳ chỉ huy, ở chợ Mới. Hai đội này sang ngụ cư và làm chủ ở vùng đó. Pháp đến khiến họ mất quyền lợi nên họ chống đối. Nghĩa quân ta ở gần đấy, phối hợp với họ, giết quan hai, quan ba Pháp.

Ngẫm nghĩ về chuyện đó, một lúc sau Thuyết nói:

- Cần như vậy. Lúc này, ai góp phần làm yếu kẻ thù, ta liên kết với họ. Nhân việc này, tôi chợt nảy một ý. Nghe nói nước Xiêm đã cử một viên tướng và đạo quân qua sông Cửu Long, đến tranh chấp vùng Thượng Lào. Họ không muốn quân Pháp kéo vào vùng Mường Thanh, Mường Lay của ta. Ông xem ta có nên cử phái viên đến gặp tướng Xiêm, thúc đẩy việc tranh chấp giữa họ và Pháp?

Xuân Soạn ngẫm nghĩ rồi thưa:

https://thuviensach.vn

- Đấy cũng là việc liên kết với những ai làm yếu kẻ thù; xin cho làm.

- Tôi sẽ cử Phúc Thọ đem thư, vòng qua Vân Nam sang Thượng Lào gặp tướng Xiêm. Lại có thư khuyên Lang đạo Đèo Văn Trì liên kết với quân Xiêm, đánh Pháp để giữ mười hai châu Thái.

- Thượng quan tính thế là xa rộng. Xin ngài cho làm ngay.

Xuân Soạn nói rồi trở lại việc ông đang tường trình. Ông kể mấy tin thất bại từ nước nhà sang. Những cái tin có thể làm nản lòng, nhưng vẫn phải nói thật, để người thống lĩnh trù tính công việc cho đúng.

Tôn Thất Thuyết lắng nghe, vẻ kiên nghị, chịu đựng. Ông hiểu sự thất bại tan vỡ, nơi này, nơi kia là tất yếu. Có điều nhìn về toàn cục, nghĩa quân vẫn bền bỉ chiến đấu. Họ rất cần súng đạn, ông phải tìm cho ra và gửi về, càng nhiều càng hay. Nhưng tai ác thay, ông tìm không được nhiều.

Truyệ-n- đư-ợ-c biên tập tại iread.vn

Trần Xuân Soạn trở lại vùng biên giới. Thuyết bóc phong thư của Nguyễn Quang Bích. Thư được chuyển qua những chặng đường dài, đã sờn mép, quăn góc phong bì. Nước mưa hay mồ hôi thấm vào trang giấy bản. Sợ thư lọt vào tay giặc, Quang Bích viết không nhiều. Mấy lời bộc lộ tình thương nhớ. Vài ý về nghĩa quân đánh giặc trong nước; mong súng đạn tiếp viện từ biên giới về... Quang Bích vẫn đinh ninh là Thuyết sẽ lập được đội quân, có vũ khí mạnh đưa về nước đánh giặc. Thuyết còn hứa như vậy, nhưng tình thế khó khăn, không cho ông làm được như lời hứa. Thật là đau khổ. Nước Nam của ông cách đây đúng 100 năm, đã đánh tan hơn 20 vạn quân Thanh xâm lược, mà bây giờ ông không lập nổi một đội quân đánh Pháp. Ông chê trách mình không còn xứng là một viên Phụ chính, vì ở xa vua, chẳng làm được mấy việc giúp vua cứu nước. Ông trách mình đã lúng túng chậm chạp, không thực hành được mật kế của Quang Bích: đưa vua

https://thuviensach.vn

Hàm Nghi ra Tiên Động. Khiến cho Nguyễn Cao cùng nhóm đồng hành đã vào tới gần Thanh- Nghệ, lỡ kế phải lùi ra rồi bị giặc bắt.

Thuyết lại nhớ chuyện ông cùng Quang Bích sang Tàu cầu viện. Quang Bích xong việc rồi về ngay. Ông ở lại, đầu là do có kế sách và thực hành được ít nhiều, nhưng so với Quang Bích thì ông kém cỏi. Đã vậy ông lại dùng thuốc phiện chữa bệnh rồi nghiện ngập. Nhận ra lỗi, ông cai nghiện rồi làm thơ trách mình và hứa hẹn với Quang Bích:

Tiêu sầu, trừ chướng hóa say sưa...

Thân già nhiều bệnh quyết lo chừa...

Nhắn bạn non sông đồng chí ấy

Già này tuy mệt dám đâu ngơ.

Thuyết ở đây, có những việc nghĩ ra mà không làm được. Người Tàu chỉ giúp ông trong cái ngưỡng khỏi đói rét, chứ không phải để có sức đánh Pháp. Khi ông còn vị thế, họ nể phần nào. Nay ông thất thế, họ đối xử khác. Điều này ông thấy chậm hơn so với Quang Bích. Cùng có chính sách tranh thủ ngoại viện, nhưng Quang Bích sáng suốt hơn. Khi quân Thanh rầm rộ kéo sang, nói là cùng ta chống Pháp, Bích đã tâu vua Tự Đức cảnh giác phòng sự bất ngờ. Nhưng lúc đó Thuyết không nghĩ thế, và vua quở trách Bích là hoảng báo. Nay mới thấy cả vua và Thuyết đều không đúng.

Với cách nhìn như thế khi đang nắm bộ Binh, Thuyết thực là người thiếu toàn diện so với Bích. Nay Thuyết thấy chỉ với khiếm khuyết đó, ông cũng không còn xứng là người nắm binh quyền của triều đình, nhưng nghĩa quân tôn trọng gọi ông là Nguyên nhung. Ôi cái nước Nam của ông đã từng phá Hán, Tống, trừ Nguyên, Minh, mấy lần vũ công hiển hách, mà nay sao lại mạt vận, cùng đồ?... Ông lau nước mắt, rồi mở thư Quang Bích ra xem lại. Người đồng tâm, đồng chí của ông lúc này ở trong nước, đang phải ngày đêm lo liệu việc chống giặc. Gánh nặng, đường xa lại gặp hùm tinh,

https://thuviensach.vn

rắn độc, không biết rồi sẽ ra sao. Ông cầm bút làm bài thơ ca ngợi bạn, ví bạn như con chim én bay trong mưa gió:

Sao không về ở chốn lâu đài

Mưa gió bên rừng, cánh tả tơi

Một tấm lòng son lo vấn vít

Muốn lên nghìn trượng đỉnh cao vời.

Thơ làm xong nhưng chưa dễ gửi tới tay bạn già. Ông ghi lại trong cuốn tâm thư. Ở đấy có những bài thơ, ông viết về nỗi nhớ vua Hàm Nghi, về lời khuyên hai người con trai đang phò vua trong nước. Gần đây rất hiếm tin từ Quảng Bình, Hà Tĩnh, không hiểu vua tôi ở nơi ấy ra sao. Năm ngoái ông được người trong nước sang đây cho biết: hai con ông vẫn người ở vòng trong, người ở vòng ngoài, chống giặc, hộ vệ vua, trải qua mấy lần nguy hiểm. Đàm có thư gửi ông nhưng không nói rõ tình hình, chắc là sợ lộ; chỉ thề tận tâm, tận lực và mong ông gửi súng đạn về... Các con ông chắc chắn giữ được lời thề, nhưng than ôi, ông không giữ được lời hứa tiếp tế vũ khí như khi ông ra đi. Ông trách mình quá chậm trong việc đưa vua ra đất Bắc...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 144

Trương Quang Ngọc vẫn nhận được gạo ngon và thuốc phiện gửi từ đồn Minh Cầm. Càng nhận nhiều của họ, Ngọc càng bị họ ràng buộc vào tội lỗi. Ngày đêm Ngọc tìm cách bắt vua, nhưng vẫn sợ Tôn Thất Thiệp, người luôn bám sát bên vua.

Quân Pháp ngày càng xiết chặt vòng vây quanh vùng vua Hàm Nghi cư trú. Họ không cho dân trong vùng ra ngoài mua gạo muối. Sự thiếu thốn gian khổ ngày càng tăng, khiến vua và những người trung thành với vua, phải thắt lưng, buộc bụng chịu đựng. Mùa khô thiếu nước tắm giặt, vua mắc bệnh ghẻ lở. Thêm mấy người cận vệ sốt rét quá nặng qua đời. Thêm viên suất đội Nguyễn Đình Tình bỏ vua, trốn đến đồn Minh Cầm hàng Pháp.

Lâu nay Tình được Tôn Thất Thiệp cho hộ vệ vua ở vòng trong. Tình biết rõ sự canh phòng và những nơi vua ở. Phan Văn Mi bí mật gọi Ngọc xuống Minh Cầm, cùng Tình bàn cách bắt vua.

Một đêm đầu tháng 11-1888, Tình và Ngọc dẫn một toán lính ngụy rời đồn Minh Cầm. Xuyên rừng theo đường tắt, tránh các vọng gác của đội cận vệ, chúng lội suối, bí mật áp sát ngôi nhà vua Hàm Nghi ở.

Ngôi nhà lợp lá gồi, cột luồng, chung quanh ghép phên nứa. Trong nhà chỉ có một giường trải chiếu, vua nằm. Ngoài kia, có vọng gác của cận vệ. Trong này chỉ có Thiệp và một vệ sĩ. Từ lúc tối, Thiệp thức canh cho vua và người vệ sĩ ngủ. Nửa đêm, Thiệp gọi vệ sĩ dậy canh thay mình.

https://thuviensach.vn

Người vệ sĩ thiếu ăn thiếu mặc, mệt mỏi. Ngồi canh một lúc ngoài cửa, anh không chịu nổi rét buốt, phải lui vào trong nhà. Rồi anh lả đi vì đói, gục xuống gần bên Thiệp, cạnh chân giường của vua.

Truyện được. biê.n t.ập tại ire.ad.vn

Từ phía sau vòng lại, Nguyễn Đình Tình thấy mọi người trong nhà yên ngủ. Tình lắng tai nghe tiếng ngáy khỏe và rền của Thiệp, người chỉ huy quen thuộc của nó mấy năm nay. Nó biết khi có động, Thiệp tỉnh giấc rất nhanh và xông ra cửa. Nó bàn cách diệt Thiệp ngay từ phút đầu. Khi ba tên lính cầm súng cắm lê đứng phục ngoài cửa, nó gây tiếng động cho Thiệp xông ra.

Tiếng động khiến Thiệp đang ngủ chợt vùng dậy, xách gươm xông ra cửa. Ba mũi lê sắc nhọn xỉa trúng ngực Thiệp. Cùng lúc, một nhóm lính đã kịp bóp cổ người cận vệ canh ngoài cổng. Ngọc và mấy tên nữa xông vào bắt vua. Vua rút gươm ra, nhưng một tên to khỏe nắm chặt tay vua. Vua đưa gươm cho Ngọc và bảo:

- Gươm đây, ngươi giết ta đi; đừng bắt ta nộp cho người Pháp!

Ngọc ngượng mặt cúi đầu. Tên to khỏe ôm xốc vua đưa ra chiếc cáng đã sắp sẵn. Chúng quàng những vòng dây thừng quanh võng, không cho vua quẫy cựa, rồi khiêng đi ngay. Những tên khác chặt đầu Thiệp và mấy vệ sĩ, đem về đồn, lấy thưởng.

Trận đánh không nổ súng. Khi đội vệ binh ở đầu bản biết thì bọn cướp vua đã vượt suối theo đường hẻm thoát xa.

Ngay hôm sau ở cửa chợ Minh Cầm, người ta thấy treo đầu Thiệp và mấy cận vệ của vua Hàm Nghi.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 145

Một chiếc thuyền chiến, có một đội lính Pháp và lính tập đi áp tải, đón vua Hàm Nghi từ đồn Minh Cầm ra đồn Thuận Bái. Quan tư Đabát cho quân xếp hàng từ bến sông vào cửa đồn đón chờ. Lính kèn tò te thổi một khúc chào khi vua đi tới. Hàm Nghi kéo mảnh khăn nhiễu Tam Giang che mặt, tỏ ý không nhận sự đón chào đón. Quan tư Đabát đọc lời chúc. Nghe xong vua nói: "Tôi chỉ là cận thần của vua Hàm Nghi".

Mọi người ngơ ngác nhìn một chàng trai trẻ, khuôn mặt hơi dài, vẻ buồn bã, vóc người gầy yếu.

Thế rồi có lời đồn đại: "Chỉ mới bắt được cận thần, chưa bắt được vua".

Tin về đến Huế, Đồng Khánh sai viện Cơ mật cử người đi nhận diện. Một người hầu cận của Hàm Nghi mấy năm trước, được cử ra Thuận Bái xem xét và nhận là đúng.

Lúc này, Râyna lại sang làm Khâm sứ tại Huế thay Hécto. Được tin Hàm Nghi bị bắt, ông rất mừng. Người khuấy lên làn sóng chống Pháp hơn ba năm nay đã nằm trong tay quân Pháp. Được biết Đồng Khánh sai quan bộ Binh đi đón Hàm Nghi về kinh, Râyna đến nói với đại diện viện Cơ mật:

- Tôi được biết Hàm Nghi tính không bình thường, khi bị bắt có ý chống cự; khi được đón tiếp đã đưa ra lời giả dối. Nếu đưa ông ta về kinh sẽ gây điều không hay. Chúng tôi muốn đưa ông ta đi nơi khác, khoảng mấy năm, tình hình chung yên ổn sẽ đưa về đây.

https://thuviensach.vn

Đại diện Cơ mật nói:

- Xem ý nhà vua (Đồng Khánh) những năm qua vẫn nhớ người em của mình trốn chạy. Xin cho đưa về kinh, rồi khu xử thế nào sẽ tâu nhà vua cho chu đáo.

Râyna xua tay:

- Không nên để chậm. Khi Hàm Nghi đến cửa Thuận An, cho vài vị quan Nam cùng tôi đến thăm ông ta rồi đưa đi luôn. Việc này không những do ý tôi mà Chính phủ Pháp cũng định thế - Râyna giải thích - Hàm Nghi đi, một mặt để ông ta tĩnh dưỡng, một mặt để những kẻ ngưỡng mộ ông ta hết hy vọng. Quân Pháp thu được ấn vàng và gươm báu của Hàm Nghi, sẽ giao lại Nam triều khi thích hợp.

Quan viện Cơ mật nghe Râyna có ý quyết đoán, vội về tâu với Đồng Khánh. Vua nói: "Qua ý quan Pháp, ta xét tình thì đáng thương, nhưng xét lý ắt phải như thế!". Rồi vua sai quan Cơ mật là Đoàn Văn Bình cùng hai người biết mặt Hàm Nghi ra cửa Thuận An, cùng quan Pháp xác nhận và thăm hỏi.

Hàm Nghi bị đưa từ đồn Thuận Bái ra cửa sông Gianh, đáp tàu thủy về cửa Thuận An. Ở dưới tàu, trong phòng tiếp khách có Râyna và Đoàn Văn Bình, mấy người thông ngôn và nhận diện. Họ chờ gặp ông vua thất thế mười bảy tuổi đã hơn ba năm bỏ ngôi lên ở rừng.

Tr.uyện được dịch trực. tiếp tại iR.EAD.

Hàm Nghi từ buồng trong ra, vẻ bình thản hiện trên đôi mắt nhìn thẳng, không để ý tới mọi người, mọi cảnh chung quanh. Khi một ký giả Pháp đặt máy chụp ảnh hướng về ông, ông lặng thinh xem họ làm việc, không cần biết có quan Khâm sứ Pháp cao to nổi bật đang ngồi ở ghế chính trong phòng. Đôi mắt ông linh lợi nhưng có quầng thâm do mất ngủ. Da ông xanh xao, ghẻ lở ngứa ngáy, chốc chốc ông lại phải gãi. Râyna cho đó

https://thuviensach.vn

là hành động phản kháng quan Khâm sứ Pháp. Ông nhìn Hàm Nghi và nghiêm giọng:

- Nay ông là người có tội như đứng trước miệng súng, còn tôi là kẻ châm ngòi. Ít nhất ông phải hiểu điều đó. Chúng tôi sẽ đối xử với ông một cách nhân đạo.

Vua nghiêm nghị đáp:

- Ông nên biết: tôi đã bảo kẻ bắt tôi hãy giết tôi đi, nhưng nó không giết nên tôi còn sống. Tôi có cần sống đâu mà ông đem cái chết ra dọa tôi? Nếu ông là người châm ngòi súng thì ông cứ châm đi. Tôi có xin tha đâu mà ông kể ơn.

Cuộc gặp của Khâm sứ và quan Cơ mật chỉ nhằm kiểm nhận đích thực đã bắt được Hàm Nghi. Điều gọi là thăm hỏi chỉ là phụ. Và cuộc gặp kết thúc nhanh chóng. Ông vua bị bắt trở lại gian buồng dành riêng cho ông, có khóa cẩn thận và có lính Pháp canh giữ lớp trong, lớp ngoài.

Ngay sau đó, một chiếc tàu chiến nhổ neo sang Angiêri, thuộc địa của Pháp.

Mấy viên quan trở về tâu với Đồng Khánh. Họ nhận đích xác là Hàm Nghi; khi cùng quan Pháp nói chuyện, tính ông như thất thường.

Việc Hàm Nghi bị bắt khiến Đồng Khánh thấy cần phải ra tờ dụ: "Ưng Lịch bị quyền thần ức hiếp phải chạy. Trẫm nối ngôi đã ba năm, dụ Ưng Lịch về cho tước Công, nhưng nay mới tìm được. Do Ưng Lịch sống ở nơi lam chướng thành bệnh, quan Pháp giúp đỡ đưa sang nước Pháp chữa bệnh. Như vậy từ nay không được gọi Ưng Lịch là Hàm Nghi. Bọn giặc từ nay không còn được vin cớ theo Hàm Nghi, phải ra đầu thú. Nếu không tuân sẽ phái quân đến dẹp".

https://thuviensach.vn

Vua cho đưa tờ dụ xuống các tỉnh, có dán ảnh Ưng Lịch để mọi người thấy rõ ràng.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 146

Căn cứ Mường Lò ngày càng bị tướng Bisô coi là mục tiêu phải xóa bỏ. Ông trực tiếp chỉ huy cuộc đánh dẹp nơi này. Qua mấy trận đánh vào đây, quân Pháp đã biết đường đi lối lại, biết sự phòng thủ của nghĩa quân. Lần này ông tổ chức một đợt tiến công với quy mô rộng, có năm viên quan ba, quan tư và đông quân lính.

Ba mũi quân Pháp từ Bình Lư xuống, từ Sơn La sang, từ Yên Bái vào. Họ đã biết chiến thuật của Quang Bích là tránh mạnh, đánh yếu, nên lần này họ ngạc nhiên thấy nghĩa quân quyết liệt chống đối. Quan ba Môn cho lính nghỉ chân ở Tú Lệ bị nghĩa quân Mèo, Dao bao vây, bắn tỉa bằng tên nỏ, súng kíp. Quan tư Buykê ở đèo Hát đem quân tới giải vây cho Môn, bị đánh bật trở lại. Buykê lấy thêm viện binh tới giải vây lần thứ hai, bị thiệt hại nặng, quan ba Noóckê tử trận, Quan tư Gônna phải đưa thêm quân đến cứu nguy cho cả Buykê và Môn.

Quan tư Sapơlê chỉ huy một mũi, thọc tới Mường Lò thì nghĩa quân đã rút hết vào rừng. Ông tức giận ra lệnh đốt phá hết doanh trại, kho tàng, dùng thuốc nổ đánh đổ những ổ công sự được xây đắp bằng đất đá. Trên đường rút, ông cho giữ đội hình sẵn sàng chống phục kích, truy kích. Qua những quãng đường rậm rạp, ông cho đốt trụi cây cối, để sau đó không còn là ổ phục kích của nghĩa quân. Những mỏm đá nhấp nhô ven đường có thể nấp bắn, ông cũng cho phá... Trận này không diệt được nghĩa quân nhưng phá được căn cứ và mở rộng con đường, tạo điều kiện cho trận sau. Việc làm của ông được tướng Bisô khen ngợi.

https://thuviensach.vn

Ba mũi quân Pháp điều rút hết. Nghĩa quân từ rừng sâu trở lại căn cứ. Lần này doanh trại, kho tàng bị đốt nặng nề hơn. Những ró gạo bị cháy thành những tảng than. Nghĩa quân phải vào rừng đào củ mài, hái rau dại ăn đỡ đói.

Đúng lúc này cánh đồng Mường Lò bị lũ quét, lúa má xơ xác, nguy cơ mất mùa đã rõ. Người Thái, người Tày chỉ còn trông mong vào nương sắn, nương ngô. Quang Bích hội bàn với các Đề, Lãnh. Ông nói:

- Quân giặc sợ ta đánh úp nên tạm rút đấy thôi. Đường sá đi lại chúng đã biết rồi. Doanh trại ta không còn. Lương thực, súng đạn đều cạn. Ta không thể ở đây mãi được. Cần đến một nơi bí mật hơn để củng cố đội ngũ, tìm kiếm lương thực, đạn dược... Qua lúc mất mùa khó khăn này, ta đột ngột đánh vào những nơi giặc không đề phòng, nhằm cướp thêm vũ khí và diệt giặc có kết quả hơn. - Ông bảo Đề Hoan đưa ra dự kiến để các Đề, Lãnh cân nhắc.

Hoan nói:

- Lâu nay ta ở đây, giặc tập trung nhằm vào vây hãm. Chúng có phần lơi lỏng phía sông Thao, sông Đà. Giờ ta luồn lại vùng ấy, ở sâu trong rừng, giấu quân, dưỡng sức... Thượng quan cho đưa bản doanh sang vùng rừng Sơn Động. Đề Kiều trở lại phía sông Thao. Đốc Ngữ giữ vùng sông Đà. Đề Cương, Lãnh Doãn, Đề Mạc, nắm quân bám vùng Sơn Động, bảo vệ bản doanh. Đề Hoan tiếp tục qua lại đèo Ách, liên hệ với các thủ lĩnh nghĩa quân và dân dũng vùng thiểu số... Quân ta ở đâu phải vỡ đất trồng rau, gieo ngô, gieo lúa ba giăng để có lương ăn. Những nghĩa quân gần nhà thì về cùng gia đình làm lương thực tự nuôi. Khi cần sẽ trở lại đội ngũ, theo cách mà Đốc Nhương đã làm...

Mọi người đều thấy lúc này ở lại Mường Lò không lợi, nhất trí theo dự kiến của Đề Hoan. Quang Bích nghe kỹ những lời bàn, rồi căn dặn:

https://thuviensach.vn

- Xưa nay, việc binh khi tiến công, khi thoái thủ là điều thường thấy. Song cần nhớ là trong tình thế nào cũng phải giữ vững ý chí chống giặc. Điều thứ hai là phải giữ thiện cảm với dân. Nay nghĩa quân không được hưởng lương vua lộc nước, chỉ còn sống bằng sự đóng góp của dân, nên cần phải được lòng dân. Vừa qua, có toán quân thiếu ăn, bắt cóc con nhà giàu rồi đòi đem gạo muối đến chuộc. Thế là thất nhân tâm. Lại có toán quân cậy mạnh hơn đánh úp toán khác lấy lương ăn, thế là bất nghĩa. Nay ta ra lệnh cấm. Các Đề, Lãnh phải răn bảo quân lính của mình. Kẻ cố ý làm sai sẽ xử tội thật nghiêm.

Truy.ện được dịc.h. tại i.READ.vn

Sơn Động, Sơn Lương rừng rậm, dân thưa, gặp lúc mất mùa, ai cũng đói khổ. Nghĩa quân đến đây chịu chung nạn đói với dân. Đói quá, một số người sinh yếu đau, sốt rét. Tin từ các đội quân đưa về: ngày nào cũng có tử vong. Quang Bích xót thương những chiến binh sống nhờ củ rừng, măng rừng, ốm đau lấy lá rừng làm thuốc, khi chết nằm lại giữa rừng. Củ mài, rau dại bị đào hái quá nhiều cũng hết. Ông rơi nước mắt khi thấy quân gia đào củ nâu, có bột nhưng nhiều nhựa chát, vốn dùng nhuộm vải nay giã nhỏ để ăn. Nâu giã đựng giỏ tre, ngâm suối vài ba ngày cho nước xiết trôi bớt nhựa. Pha với chút gạo nấu cháo, ăn vẫn còn chát, ai nấy cố nuốt để dạ dày khỏi rỗng rễnh, cồn cào.

Ông cùng lính ăn chung nồi cháo củ nâu, rồi ghi lại nỗi đau lòng của mình, vị tướng không tìm ra lương thực nuôi quân:

Kiếm muối, tìm lương đã bấy lâu

Nói gì ăn uống rượu và trâu

Tình này khôn tỏ cùng non nước

Luống để lòng ta chẳng hết sầu.

https://thuviensach.vn

Vùng rừng sâu này quân Pháp chưa đặt chân tới. Mỗi bản Dao lèo tèo dăm bảy ngôi nhà nhỏ tựa lưng vào núi, mây trắng trùm kín mái nhà. Quang Bích lặng lẽ ngắm những máng nứa, máng vầu dẫn nước ngoằn ngoèo từ khe núi về bản. Những vạt lúa nương gieo xanh bên sườn đồi; từng cây ngô mọc chen trong hốc đá. Ông cùng người tùy tùng vào bản gặp dân hỏi chuyện làm ăn, rồi lân la ra bờ suối nhặt cây xương bồ, câu cá. Cảnh thiên nhiên tao nhã khiến ông bớt nỗi sầu buồn. Nhưng ông vẫn không quên mong thư Tôn Thất Thuyết. Vị Nguyên nhung của quân Cần Vương từ xa vẫn tìm cách mộ quân, mua súng đạn gửi về nước đánh giặc, chỉ hiềm không kiếm được nhiều và chỉ loanh quanh ở vùng biên giới. Bấy lâu nay chỉ có chuyến súng đạn từ Vân Nam sang là khá. Sau đấy vẫn còn nhưng ít dần. Có chuyến vừa qua biên giới, quân Pháp đã chặn đường bắt người, cướp súng. Mọi việc ngày thêm khó khăn. Bỗng có tin từ đâu đưa ra: "Vua Hàm Nghi bị bắt". Không rõ thực hư thế nào. Có thể Pháp tung ra để lung lạc nghĩa quân, phải chờ nghe thêm.

Tin vua bị bắt loan truyền ngày càng rộng, qua cả những tờ cáo yết của ngụy triều, ngụy quan; qua truyền khẩu của dân chúng. Ôi, nếu vậy thì trời không còn phù hộ nước Nam nữa rồi. Quang Bích thầm khóc. Ông giấu nước mắt, không cho người lão bộc thấy.

Đúng lúc trăm điều bối rối, Quang Bích được tin Lãnh Doãn đem ba chục quân sĩ, nửa đêm chèo thuyền lẻn đi. Ông gọi Đề Hoan lên bảo:

- Ta đã khuyên các Đề, Lãnh, trong lúc này hãy mai danh ẩn tích, để quân sĩ nghỉ ngơi, nuôi sức chờ thời, sao Doãn lại đem quân đi?

- Thưa thượng quan, tôi có được Doãn ngỏ ý muốn đem quân dẹp bọn cướp ven sông Thao. Tôi đã nhắc lại thượng lệnh lúc này là án binh bất động.

- Ta cũng có lần nghe Doãn xin, nhưng không cho làm. Nay Doãn đem quân đi, có thể là việc ấy. Cũng có thể là...

https://thuviensach.vn

Quang Bích không muốn nói rõ điều mình nghĩ. Trong lúc nghĩa quân đói rách, vua bị bắt, Doãn có thể chao đảo đem quân hàng giặc. Chuyện nhục nhã này đã xảy ra không ít. Lớn như đại thần Hoàng Tá Viêm, gần một đời cầm quân đánh giặc, đến lúc già đi theo ngụy triều, làm việc với giặc. Nhỏ như Tri phủ Nguyễn Khắc Hợp đem thư dụ Quang Bích ra hàng...

Đề Hoan cũng im lặng trong phút suy tư của vị thống lĩnh. Hồi lâu, ông nói:

- Xin thượng quan bình tâm chờ đợi. Thám tử vùng sông Thao sắp về.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 147

Tôn Thất Đàm đưa quân ra căn cứ giáp giới Quảng Bình- Hà Tĩnh. Tại đây, ông lưu động, tới lui linh hoạt. Đối với vùng Hương Sơn, Hương Khê, nơi nghĩa quân của Đình nguyên Phan Đình Phùng và Lãnh binh Cao Thắng chiếm cứ, quân của ông sẽ phối hợp từ xa. Đối với nơi vua Hàm Nghi cư trú, quân của ông bảo vệ vòng ngoài, phòng quân Pháp từ ven bể Hà Tĩnh đánh thọc lên.

Ông vẫn tin cậy Trương Quang Ngọc, viên Lãnh binh đã từng đánh lui quân Pháp, bảo vệ vua. Còn ở sát bên vua, đã có em ông. Vừa qua, Phan Văn Mi ra đầu thú ngụy triều, ông có biết; nhưng âm mưu của Mi với Ngọc ông không biết.

Đột nhiên nghe tin vua Hàm Nghi bị bắt, em trai mình và các cận vệ bị giết, Đàm khóc rống lên. Nỗi đau thương to như núi đổ sập lên người, ông không chịu đựng nổi. Cả một ngày ông không ăn. Rồi ông gọi những nghĩa quân còn lại, họp mặt lần cuối tại sân chùa Vân Liễu, ven giải Hoành Sơn.

Vị thống tướng hai mươi mốt tuổi nuốt nỗi uất hận đau thương, nói với những người chiến binh của mình:

- Vua ta đã bị giặc bắt. Các cận vệ và em ta đã bị giết. Vận nước ngày càng suy kiệt. Mấy năm qua, các tướng sĩ đã theo vua và cùng cha ta ứng nghĩa Cần Vương. Nhưng kẻ thù cậy thế mạnh súng thép tàu đồng, manh tâm cướp nước ta. Các tướng sĩ ta không quản gian nguy, ngày đêm chống giặc. Nhưng thời vận không cho ta làm nên. Nay ta khuyên các anh em trở

https://thuviensach.vn

về làng cũ làm ăn sinh sống, đợi thời cứu nước. Thề quyết không theo Pháp, không về với ngụy triều Đồng Khánh.

Hai giọt nước mắt chảy dài trên má, Đàm nói tiếp, giọng quả cảm:

- Còn ta, nếu bọn Pháp có hỏi ta ở đâu, anh em nói với chúng: - Vào rừng sâu sẽ gặp ta!

Các binh sĩ bùi ngùi trước lời nói đầy cảm khái của vị tướng trẻ, đầy lòng trung quân ái quốc. Họ lần lượt cúi chào ông, rồi lặng lẽ tỏa ra các hướng, trở về quê nhà.

Đêm ấy, trong chùa Vân Liễu chỉ còn Tôn Thất Đàm không ngủ. Vị sư già bảy mươi tuổi đã khép kín trai phòng. Đàm tiếp thêm bấc trên đĩa dầu nam cho sáng. Ông cầm bút viết thư gửi vua Hàm Nghi: "Ba cha con thần một lòng theo vua cứu nước. Cha thần phụng mệnh đi sứ nước ngoài, gặp lúc thời thế đổi thay, khó làm được việc. Anh em thần phò giá ở nơi sơn dã mà không bảo vệ được vua. Thần nguyện lấy thân mình đền tội".

Truyện được biên. t.ập tại iread.vn..

Rồi Đàm xem lại bức thư từ đồn Thuận Bái gửi tới. Những dòng chữ ai đó nắn nót, viết theo ý của viên quan tư, trưởng đồn Đabat. Lá thư dụ Đàm ra hàng có lời ve vãn: "Sẽ tiếp đãi kính cẩn và trọng hậu" và lời dọa nạt: "Cả vùng Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên chỉ còn có ngài là chưa quy thuận. Các ngài ảo tưởng quá, nay đã đến lúc phải suy nghĩ và hành động cho thực tế".

Đàm vò nát bức thư rồi châm lửa đốt. Ông đi đi, lại lại trên mảnh sân chùa, thoang thoảng hương đại, hương ngâu. Ông nghĩ: "Có phải vùng này chỉ còn Đàm chưa ra hàng Pháp không? Pháp không biết có những người cùng quẫn phải ra hàng nhưng lòng thì khác. Có nhiều người tưởng chỉ cặm cụi làm ăn, nhưng trong lòng nuôi chí căm thù. Còn Đàm, cha già ở phương xa vẫn ngày đêm hướng về vua, về nước và tin cậy hai con. Đấy là điều tin

https://thuviensach.vn

chắc. Em Đàm đã chết quả cảm, Đàm không thể sống nhục nhã trong tay kẻ địch. Sống như thế cha Đàm sẽ đau lòng, em Đàm ở dưới mồ cũng không thể nhắm mắt".

Vào án thư, Đàm viết cho trưởng đồn Đabat mấy câu ngắn gọn: "Tôi là kẻ mất vua, mất nước, không thể chung sống với các ông là những người cướp nước. Tôi chỉ cần các ông để cho quân sĩ của chúng tôi được về làng cũ yên ổn làm ăn, không phải ra hàng các ông. Đừng bắt những người bại trận chịu thêm một điều nhục nhã".

Ngày hôm sau, dân trong vùng được sư cụ chùa Vân Liễu loan tin: - Thống tướng Tôn Thất Đàm tự tận sau chùa. Mộ ông được sư cụ và dân làng đặc cách đặt ở vườn chùa như một vị chân tu. Sư cụ cất giấu bức thư Đàm gửi lại cho vua Hàm Nghi. Đàm nhờ sư chuyển giúp, nhưng chắc chẳng bao giờ chuyển được.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 148

Nguyễn Hữu Độ thích thú về chức Kinh lược sứ Bắc Kỳ. Việc trấn áp quân Cần Vương rất khó khăn nguy hiểm, đã có quan Pháp chỉ huy và các quan Nam thuộc cấp của ông làm. Việc có nhiều lợi lộc mà nhàn hạ là chọn người bổ các chức quan tỉnh, phủ, huyện. Ông chỉ cần chọn người thế nào để được quan Pháp ưng ý. Pháp ưng là vua Đồng Khánh y theo. Mỗi người làm quan là Độ được hậu tạ. Có người phải chạy tiền lo lót trước để được chọn bổ. Có người do Pháp chọn, rồi bảo Độ bổ theo quy chế nước Nam.

Ở Bắc Kỳ nhưng Độ vẫn để ý tới việc triều đình. Độ ra đây thì Phan Đình Bình là người được Khâm sứ Pháp giao việc và được vua tham vấn. Độ thấy có một dạo Bình được đề cao quá mức. Nói cho đúng, việc đưa Đồng Khánh lên ngôi là do Độ bàn với quan Pháp để làm. Sau đó Bình từ Bắc vào chỉ là giúp việc cho Độ, trong lúc Nguyễn Văn Tường còn đó và các quan chưa ăn ý với Độ. Sự giúp thêm của Bình đối với Độ khi ấy rất cần, vì quan Pháp tin Bình và Bình rất thân quan Pháp.

Khi Tường bị bắt đi đày thì Độ được trọng vọng bậc nhất, kế đó là Bình. Bình không biết điều, cứ tưởng mình nhiều uy vọng, nhận bổng lộc vua ban gần ngang với Độ. Đã thế trong công việc có lúc Bình tỏ ra bất đồng với Độ nên Độ ghét. Việc đầu tiên để đối phó là Độ xin vua cho Bình làm Khâm sai đi dẹp loạn ở Quảng Bình. Việc khó, Bình không làm nổi và bị cách chức.

Ít lâu sau, Bình nhờ quan Pháp xin cho trở lại làm việc, dần dần vào viện Cơ mật. Độ không thích nhưng chưa tiện nói.

https://thuviensach.vn

Từ khi ra Bắc, Hữu Độ sợ Bình gần vua, gần Khâm sứ Pháp sẽ tạo thêm uy tín. Ông nói với Đồng Khánh một chuyện đã qua: - Khi quan Pháp bàn chọn người làm vua, Độ chọn Đồng Khánh. Bình chọn người khác là con trai Dục Đức và là cháu ngoại của Bình. Nghe thế Đồng Khánh nổi giận, giao cho đình thần tra xét và quy kết tội lỗi của Bình lâu nay.

Đình thần xét rồi tâu: - Khi bàn việc chọn người lập vua là khi chưa rõ chọn ai. Bình nói thế cũng được. Khi vua ta lên ngôi, Bình về Phụ chính không có ý gì khác, thế là không sai. Chỉ có việc làm Khâm sai ở Quảng Bình không nên công trạng; làm việc ở bộ Hộ nhiều người chỉ trích là phải xét. Cách chức, cho về quê.

Truyện đ-ược biên tập -tại -iread.vn-

Đồng Khánh và Hữu Độ không ưng với kết tội trên, sai mật tra thêm được mấy tội của Bình: - Cho lính khiêng về nhà một hòm gỗ to, trong hòm có thư của nhà buôn xin Bình cho trưng thu thuế rượu, hối lộ 30 lạng bạc. - Lấy một cối đá của công. - Ở bộ Hộ làm việc buổi chiều, còn buổi sáng ở nhà riêng. - Hôm nào ở bộ thì có lính hầu mang cơm đến phục dịch... Vua giao bộ Hình cùng viện Đô sát xét xử, quy kết các việc Bình làm đều có chủ ý, gian ác, giết cũng chưa hết tội đại nghịch. Đó là ăn trộm của nhà vua; nhận của đút; tự tiện bỏ chức phận về nhà; muốn đưa cháu ngoại lên làm vua; làm Khâm sai thì buông lỏng cho giặc...

Vua đồng ý về bản kết tội Đình Bình. Nhưng nghĩ đi nghĩ lại, thấy Bình chưa lộ mưu phản, xử cực hình e có dị nghị. Riêng tội trộm đồ nhà vua, tang chứng rõ rệt, cả hai vợ chồng đều phải tội chém, nhưng cho giam đợi lệnh. Bắt thu các tờ sắc phong tước cho Bình đem đốt. Thu hết Kim bài, Kim khánh đã thưởng cho Bình về kho công. Mặt khác, vua chuẩn giao cho quan Phụ chính Nguyễn Hữu Độ xem xét lần nữa.

Hữu Độ tâu: "Việc Bình can phạm là lớn, nay trị tội là phải chịu, không oan uổng. Kính xin nhà vua xử đoán, pháp lệnh nghiêm minh là may

https://thuviensach.vn

cho tôn xã và thần dân lắm".

Thế là vua hết băn khoăn, cho chuẩn y. Đình Bình bị giam chờ chém, không bao lâu uất ức mà chết.

Đình Bình chết, Độ không còn sợ ai vượt mình, nhưng vẫn xin nâng cao thêm địa vị. Đồng Khánh hiểu ý, cho Độ từ tước Hầu lên tước Công, cao tột đỉnh. Nha Kinh lược của Độ ở Hà Nội được xây dựng mới, quy mô to rộng chỉ sau cung điện nhà vua. Hơn hẳn dinh thự các bộ, gồm mười lăm tòa lớn nhỏ. Trước nhà là vườn hoa dựng tượng Toàn quyền Pônbe.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 149

Cùng một lúc, Tôn Thất Thuyết nhận được những tin sét đánh: - Vua Hàm Nghi bị Pháp bắt; Tôn Thất Thiệp bị giết; Tôn Thất Đàm tự vẫn. Đang cầm tờ báo Tân văn, ông bỏ rơi xuống bàn, hai tay ôm đầu choáng váng. Nước mắt ông tràn ra.

Người lão bộc dìu ông lại giường, buông màn cho ông nằm. Suốt sáng hôm ấy ông quên làm việc, ông thương Thiệp, đứa con vị thành niên đã gánh vác việc nước và quên mình vì vua. Ông thương Đàm cùng đường, quẫn trí mà quyên sinh, nếu lúc ấy có được ai can ngăn thì Đàm không đến nỗi... Ông thương vua Hàm Nghi tuổi trẻ nhưng chí bền, biết cái nhục vong quốc, thà chịu gian nguy còn hơn sống sung sướng mà hèn hạ...

Giữa lúc ấy, nhà cầm quyền Pháp ở Bắc Kỳ liên tiếp thúc giục nhà Thanh cấm mọi hoạt động của Thuyết ở Nam Ninh. Ông ốm liệt mấy ngày. Người lão bộc vội kiếm thuốc men cho ông uống để thể lực khỏi suy sụp. Khi ăn được bát cháo, ông cho tìm những người thân tín đang làm việc ở biên giới về gặp mình. Họ lần lượt về nhưng đều đem những chuyện không vui.

Trần Xuân Soạn biết tin vua Hàm Nghi bị bắt, nhưng không về Nam Ninh ngay, vì còn phải dàn xếp với viên quan nhà Thanh ở châu Đông Hưng. Viên này cho chặn mấy con trâu của quân Cần Vương từ Móng Cái đưa sang bán, lấy tiền mua súng đạn. Ông ta bảo: lại có thông sức của thượng cấp, cấm người Nam qua biên giới mua súng đạn. Ông ta còn trách: nghĩa quân Nam đánh phái viên nhà Thanh, khi họ cùng Pháp đi phân định biên giới... Xuân Soạn phải khéo léo dàn xếp, viên quan ấy mới làm ngơ

https://thuviensach.vn

việc bán trâu, mua súng. Chuyện cấm kỵ không bó hẹp ở Đông Hưng, mà lan rộng khắp vùng biên giới, vì có áp lực từ triều đình Bắc Kinh và theo yêu sách từ Pari.

Hôm sau, Tiến sĩ Tống Duy Tân từ vùng biên giới Kim Bình - Mường Tè về chỗ Thuyết, báo tin Hàm Nghi bị bắt. Hai người cúi đầu, nước mắt rưng rưng. Năm trước khi các thủ lĩnh nghĩa quân ở Ba Đình, Mã Cao (Thanh Hóa), người bị sát hại, người tự vẫn, còn lại Tống Duy Tân thế cô lực kiệt. Ông được người của Thuyết đón sang Nam Ninh. Thuyết giao cho ông ở vùng biên giới, liên lạc với nghĩa quân trong nước, đưa lâm sản sang Tàu bán, rồi mua súng đạn, lương thực về. Từ đây hàng trăm khẩu súng và nhiều đạn, chuyển dần về nước, rồi qua sông Mã vào Thanh, Nghệ. Ông nói với Thuyết:

- Thưa thượng quan, trong nước có biến cố bất thường, vua bị bắt, lòng người ly tán hoang mang. Cũng may là ở vùng Nghệ - Tĩnh, nghĩa quân Phan Đình Phùng, Cao Thắng đã phục hồi. Tôi muốn nhân dịp này được trở lại với nghĩa quân Thanh Hóa, hợp sức cùng Nghệ - Tĩnh củng cố cuộc Cần Vương.

Tôn Thất Thuyết nhìn người thủ lĩnh nghĩa quân, vừa dò xét, vừa lắng nghe tình hình tỉnh Thanh. Sau khi Trần Xuân Soạn rồi Tống Duy Tân lần lượt ra biên giới, nghĩa quân còn lại ẩn náu chờ thời. Gặp lúc Cao Điền, nguyên là Suất đội quân triều đình, đứng lên chống Pháp. Dân chúng nhanh chóng theo Điền. Nay Tân về sẽ hợp lực cùng Điền hành động... Thuyết nói với Tân:

- Những tháng qua, ông ở bên đây nhưng lòng ông hướng về nước, làm việc cho nghĩa quân. Nay xứ Trung Kỳ, từ kinh đô trở vào đã bị Pháp thống trị. Những ai có lòng ái quốc thì phải trốn lên rừng hoặc mai danh ẩn tích. Chỉ còn một vùng từ kinh đô trở ra, nếu ta để Pháp thống trị nốt thì có tội với cả đương thời và hậu thế. Vì vậy, ông về nước lúc này là rất đúng,

https://thuviensach.vn

rất cần. Phải đẩy mạnh cuộc kháng Pháp ở Thanh Hóa để tạo thế tương ứng tương cầu với Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình...

Truyện được dịch trực tiếp tại iREAD....

Tống Duy Tân vừa trải những ngày băn khoăn nên về hay ở lại? Ở lại, ông vẫn làm được việc cho nghĩa quân trong nước, nguy hiểm ít hơn. Vắng ông, nghĩa quân như người thiếu một cánh tay tiếp tế. Ông về là gian lao nguy hiểm, là sẵn sàng nhận cái chết như Phạm Bành, Đinh Công Tráng, Hà Văn Mao, những người đồng liêu của ông. Nhưng không về, lòng ông không yên. Nay bàn bạc với vị thống soái của nghĩa quân, được lời khích lệ, ông thêm quyết tâm trở về.

Tôn Thất Thuyết tiễn bạn về nước. Ông chợt nhớ câu thơ xưa: "Cổ lai chinh chiến kỷ nhân hồi", nhưng ông vẫn chúc người thân hữu: "Mã đáo công thành".

Đúng lúc này có thư Nguyễn Quang Bích gửi Thuyết. Đọc thư, Thuyết thấy Bích cũng đang gặp nhiều điều nan giải. Gạo muối khan hiếm. Súng đạn thiếu nhiều nhưng được tiếp tế quá ít. Quân sĩ ốm đau vì lam sơn chướng khí... Nhưng Bích chỉ mong gửi thêm súng đạn về. Còn mọi khó khăn khác, ông cùng nghĩa quân sẽ gắng tìm cách vượt qua...

Thuyết thương Quang Bích, người chiến hữu từ thuở đánh giặc Cờ Trắng, Cờ Vàng; cùng lập kế cho Lưu Vĩnh Phúc đánh thắng quân Pháp ở Cầu Giấy. Khi Thuyết đưa vua xuất bôn, phát chiếu Cần Vương thì Quang Bích đã là người đầu tiên khởi nghĩa ở Tiên Động. Khi sang Tàu cầu cứu thì hai người cùng đi. Khi một người về nước trực tiếp điều binh khiển tướng đánh giặc, thì một người ở bên ngoài lo tìm súng đạn, thuốc men gửi về. Năm tháng qua nhanh mà việc cứu nước chưa làm được mấy. Thế giặc ngày càng mạnh, mà văn thần võ tướng cùng bao nhiêu nghĩa sĩ đã dần dần mất mát. Thù nước chưa báo mà đầu đã bạc. Nhưng Thuyết còn sống ngày nào thì còn nhớ bạn, nhớ nước, căm giận quân thù...

https://thuviensach.vn

Càng nghĩ kỹ hơn về trước, Thuyết càng thấy Quang Bích có nhãn quan xa rộng. Từ khi làm Tri phủ Lâm Thao, tuổi chưa đến bốn mươi, Bích đã ra sức thu phục Lưu Vĩnh Phúc để hậu dụng và nên ơn sâu nghĩa nặng. Rời thành Hưng Hóa vừa thất thủ đã nghĩ ngay đến việc khởi nghĩa, tuy chưa có chiếu Cần Vương. Ngay từ khi làm sơn phòng một tỉnh đã nghĩ tới kế sách phòng thủ cả một vùng trung du, thượng du. Vừa lo việc lập căn cứ vừa tính kế đón vua ra Bắc. Khi giặc đến thì kịp thời chống giặc. Khi bại trận rút vào thủ hiểm ở Sơn Động, tướng sĩ đói ăn vẫn mở lò rèn vũ khí, làm súng hỏa mai, đúc súng thần công. Vừa vỡ đất trồng khoai sắn để ăn, vừa quyên góp năm trăm vuông vải nhuộm nâu, dành phát cho quân khi rét mướt... Quang Bích thật là người vị quốc phục thù, dĩ dân vi bản. Là người càng bị lún sâu vào hiểm nguy, càng nổi lên là bậc kiên trung mưu lược.

Nhớ Quang Bích, Thuyết lại nghĩ tới Phúc Thọ đang ở Thượng Lào. Từ nơi đó sang vùng Tây Bắc Bắc Kỳ không xa. Nếu có vũ khí thì tiện đưa về cho Quang Bích. Ông sẽ bảo Phúc Thọ đưa trâu bò, lâm sản từ Tây Bắc sang, đổi lấy súng đạn của quân Xiêm. Tiếp tục thúc đẩy viên tướng Xiêm ở Thượng Lào, ngăn quân Pháp từ Bắc Kỳ sang chiếm Thượng Lào...

Việc ở Thanh, Nghệ, Tĩnh, Bình, việc ở Bắc Kỳ, Thượng Lào dồn dập đến, khiến Thuyết phải nghĩ. Nỗi đau buồn vì vua bị bắt và hai con bị chết không làm cho ông nản chí chùn tay, mà lại thúc đẩy ông hành động.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 150

Hàm Nghi bị đem đi đày, Đồng Khánh yên tâm không còn kẻ chi phối ảnh hưởng của mình, nhất là kẻ ấy lại ở trong hoàng tộc. Nhưng ông không yên tâm được bao lâu. Trong hoàng tộc có những kẻ phỉ báng ông.

Hôm nay, lễ sinh nhật Đồng Khánh mở trọng thể tại điện Phụng Tiên. Ông cho mời Khâm sứ Pháp đến dự. Tháp tùng Khâm sứ có các Tham tá, Thông ngôn, nhiếp ảnh. Lại mời cả quan sáu Pháp cầm quân tại Trung Kỳ và các viên từ quan năm trở xuống cùng dự. Trong triều thì quan các bộ, các viện đều hiện diện. Các quan võ đã buộc phải về hưu gần hết, nên không còn sắp đặt tả văn hữu võ như trước. Các hoàng thân công tử phải đến mừng vua. Có rộng ơn cho một số người tôn thất tới dự.

Ngày sinh nhật vua vốn rất đông vui. Tiêu thiều nhã nhạc du dương, hoa đăng tinh kỳ rực rỡ. Nhưng lần này nhiều hoàng thân, công tử không đến dự. Những người có mặt thì lảng vảng xem hoa, xem cảnh ngoài vườn. Qua giờ Thìn khai lễ, quan Pháp đã đến đủ mà người nhà vua vắng nhiều. Vua giận lắm.

Sau lễ, vua đòi vị hoàng thân đứng đầu phủ Tôn nhân - trông coi việc hoàng tộc, phải tra xét: vì sao có những người không dự lễ sinh nhật vua. Ông còn sai mấy viên nội quan tin cẩn đi dò xét, họ tâu: "Các vị Quốc công Hồng Kiện, Hồng Truyền đã chủ mưu rủ rê nhiều người bỏ lễ sinh nhật". Vua giận, bắt giáng hai vị ấy xuống một cấp do lỗi nặng. Còn những người a tòng thì giao cho đình thần nghị phạt. Quyết không tha thứ tội khinh quân nảy sinh từ trong hoàng tộc.

https://thuviensach.vn

Từ khi Nguyễn Hữu Độ ra Bắc Kỳ, Phan Đình Bình chết, trong triều không còn người phụ chính bên vua. Nhưng vua thấy mình không lúng túng, vì đã có Khâm sứ Pháp gợi ý từng việc. Thứ nhất là quân Pháp chi phí đánh dẹp ở hai tỉnh Bình Định, Phú Yên tốn kém, Nam triều nên trả cho Pháp 136.200 đồng bạc quân phí. Thứ hai, vua ra dụ nhượng hẳn cho Pháp quyền sở hữu hoàn toàn ba thành phố Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng. Thứ ba, vua cho mọi việc ở Bắc Kỳ phải đưa lên để Kinh lược sứ xét và Thống sứ Pháp duyệt, rồi mới đưa vào triều để biết... Vua hiểu ba việc trên có lợi cho Pháp, nhưng Khâm sứ đã nêu ra, vua chỉ còn có cách là cho làm.

Đã thành nếp, sau mỗi việc quan Pháp đòi hỏi và vua nghe theo, là có điều qua tiếng lại dị nghị. Lúc đầu còn ở trong đám văn thân, sĩ phu bất mãn với thời cuộc, sau có cả trong đám quan viên đương chức. Bây giờ có cả trong hoàng tộc. Mặc dù vua đã giáng cấp hai vị Quốc công, mà về tôn thống vua phải gọi bằng chú, vẫn không giảm được sự chê trách của nhiều người. Lần này, lại có mấy hoàng thân vào bậc ông của vua và đều được phong đến tước Công, đã chê bai việc triều chính, bất lợi cho uy thế của vua. Họ chê vua thủ thân vi đại, không thuyết nghị với quan Pháp để Hàm Nghi được về nội cung, hay chí ít cũng được về an trí ở một nơi trong nước. Có người nói: "Hàm Nghi và Đồng Khánh là con cùng cha, nhưng vua chỉ có một ngôi, nên Hàm Nghi phải đi đày hải ngoại". Có người trách: "Trong lúc Quảng Ngãi có 14.000 dân chết bệnh đậu mùa, thì triều đình hỉ hả mừng sinh nhật vua". Có người kêu than: "Vua chúa như thế thì còn gì là cơ đồ nhà Nguyễn"...

Truyện- được biên- tập tại- iread.vn-

Đồng Khánh không ngờ mình bị công kích ngày càng nhiều trong hoàng tộc. Ông quyết phải thẳng tay trừng trị. Ông giao cho đình thần nghị xét, cách chức Quốc công Miên Trữ, xử tội thắt cổ, giam đợi thi hành án. Quận công Miên Tuấn bị đoạt chức tước, mặc dù hai vị đều đã trên bảy mươi tuổi.

https://thuviensach.vn

Trong khi ấy dân gian lưu truyền câu vè:

Vua thật thì phải đi tù

Còn vua lù đù thì ở ngôi cao.

Vua nghĩ dần dần phải quen với những lời phản bác đủ loại như thế. Ông tự an ủi không thể tránh được điều đó. Được làm vua thì phải chịu đựng những lời phỉ báng của thần dân, cũng như được làm vua thì cứ hưởng cho đủ những thứ sung sướng mà vua đang hưởng. Ông muốn theo đòi các vua trước, xây dựng một số cung điện để hậu thế biết nó được sinh ra do ý lớn của ông, nó là sản phẩm thuộc niên đại Đồng Khánh.

Mặc dù lúc này người Pháp chỉ mới trả lại cho triều đình một số cung điện, đền đài, còn chiếm giữ phủ Tôn nhân và 28 dinh thự, doanh trại khác, vua vẫn sai người vẽ mẫu năm công trình kiến trúc mới: cung Thiên Thanh, điện Truy Tư, đền Hân Vinh, hành cung Vạn Tuế, nhà nghỉ mát sông Hương. Cho gọi các hạng lính thợ hơn 3.000 người vào làm. Chưa kể hàng nghìn dân phu chuyên chở gạch vôi, gỗ đá...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 151

Nguyễn Quang Bích đứng ngồi không yên, về chuyện Lãnh Doãn đem quân đi rồi bặt tăm hơi. Nếu Doãn ra hàng giặc thì tai hại biết nhường nào. Khi lương khan, súng thiếu, chỉ một kẻ ngã lòng cũng khiến nhiều người phân tâm. Huống chi đây là một viên Lãnh binh có uy tín đứng đầu đội ngũ. Thám tử chưa về, Quang Bích ra mong ngóng ở đầu sàn. Chợt từ phía chân đồi, ông thấy Đề Hoan cùng một người mặc áo nâu, đeo bị cói đi tới. Ở nơi rừng núi này chỉ có quần áo chàm. Đã mấy năm ông không gặp cái màu nâu sồng quen thuộc ở vùng duyên hải. Khi hai người vòng quanh chân đồi lên sàn nhà, Bích nhận ra người áo nâu là con trai mình. Người con cũng nhận ra cha và reo lên:

- Thưa cha!

- Đoan à? Sao con tìm được lên đây?

- Dạ... có người đưa đường cho con.

Đề Hoan cùng Đoan lên cầu thang, rồi lui xuống. Ông còn phải trông chờ người thám tử ở sông Thao về.

Quang Bích tự tay rót bát nước chè rừng cho con, rồi hỏi chuyện gia đình.

Người con kể: Bọn ngụy quân đến trấn áp mấy mẹ con Đoan; đe nạt dân làng Trình Phố, vì có người đi cầm đầu nghĩa quân. Bị dân làng chống lại, chúng phải chùn nhụt. Sau đó mẹ Đoan vẫn dậy sớm, thức khuya với

https://thuviensach.vn

chày gạo, cối thóc, chăm bón vườn rau, nuôi con lợn, đàn gà. Cậu và các em không có trường học do loạn lạc, bảo nhau tự học ở nhà...

Hỏi con nhiều chuyện nhà cửa, xóm làng, rồi ông chuyển sang chuyện khác:

- Giặc có đóng đồn ở huyện ta không?

Nghe con nói Tây đóng đồn từ huyện Tiền Hải lên Kiến Xương và bến sông Bo, ông không muốn hỏi thêm. Ông đã quen nghe nơi này nơi kia bị giặc chiếm, vậy mà nghe giặc chiếm quê mình, ông vẫn bàng hoàng, nhức nhối.

Đêm xuống, người con mệt mỏi ngủ say, người cha vẫn nằm thao thức. Ông yên tâm vì cảnh nhà dẫu nghèo, nhưng vợ ông vẫn tần tảo nuôi con, thay chồng đi làm việc nước, hẳn rằng bà lo cho ông, hết Tây vây lại ngụy đuổi, rồi đây chẳng biết ra sao?

Gần sáng, người con tỉnh giấc, ông hỏi trong vùng có ai đứng lên đánh Tây. Biết không hết, nhưng người con cũng kể được những thủ lĩnh nghĩa quân nổi tiếng. Bên đây sông Trà Lý có các ông Viên Bổn, Cả Cương, Lãnh Bôn, Hiệp Vỡi. Bên kia sông, có bốn cha con ông Đề Hiện, năm cha con ông Lãnh Thà cùng đi đánh Pháp. Cụ Ngự sử Phạm Huy Quang bị Tây bắt ghép án tử hình...

Nghe con kể hàng chục thủ lĩnh quê vùng Trà Lý đánh giặc, ông càng thêm băn khoăn về trọng trách của mình: người thống lĩnh không nắm được tình hình, không hiểu hết tướng sĩ. Khi gà gáy dồn, trời đã rạng, ông nói với con điều tâm huyết:

- Nay cha được vua giao công việc nặng nề. Cha không thể về thăm bà, thăm gia đình, họ mạc. Con phải chăm chỉ học tập để sau này nên người hữu ích. Mẹ con phải thay cha nuôi dưỡng bà, khuyên bảo các con. Từ nay con không phải đi lại thăm cha, vì đường sá xa xôi cách trở. Cha đã nguyện

https://thuviensach.vn

đem thân hiến dâng cho nước, sau này các con có nhớ đến cha, thì cứ lấy ngày thành Hưng Hóa thất thủ làm ngày giỗ cha.

.Truyện được dịch trực tiếp tại iREA.D..

Khi con ra về, ông chỉ có mười lăm đồng tiền kẽm cho con qua đò và uống nước. Vài chục tờ giấy bản cho con đóng sách học. Một gói măng khô cho vợ nấu canh. Quà con mang đến cho ông là vài chai rượu đậu xếp trong cái bị cói vùng bể... Ông thấy mình như người lính thú chốn biên cương, chứ không phải vị đại thần.

Được con đến thăm là niềm vui hiếm hoi. Ông chỉ thương nó đi bộ, đường xa mệt mỏi. Thời buổi chiến chinh, biết đâu ông gặp con lần này là lần cuối cùng.

Tiễn con một quãng đường, rồi ông đăm đăm nhìn theo bóng áo nâu hun hút dưới tán cây rừng. Khi rừng cây che khuất, ông vẫn nhìn về hướng ấy.

Trở lại nơi làm việc, ông nghĩ ngay tới Lãnh Doãn. Ông đi đi, lại lại trên sàn nhà, mắt ngóng ra cổng chờ Đề Hoan.

Bỗng có tiếng ngựa hí phía ngoài, Quang Bích bước vội ra, thấy Đề Hoan tươi tỉnh, hối hả vào sân. Theo sau là một người trai trẻ, vóc to vai rộng, vẻ mặt hớn hở tự tin. Quên cả sự trang nghiêm vốn có, ông reo lên:

- Doãn! Doãn!

Doãn vội ngừng chân dưới sân, ngước lên vái chào vị thống lĩnh.

Lên nhà, Đề Hoan rót nước mời, rồi giục Doãn tường trình việc đã làm.

https://thuviensach.vn

Doãn quên uống nước, sôi nổi vào chuyện. Được thám tử cho hay, đồn lính tập do quan Pháp chỉ huy gần Hưng Hóa, phòng thủ sơ hở, Doãn nảy ý đánh. Nhưng đang lúc có lệnh giấu quân, Doãn không dám xin đánh; chỉ nói là đi tuần đuổi cướp. Thuyền chở nghĩa quân theo sông Thao đến Hưng Hóa thì nửa đêm. Mưa thâm, trời tối, thám tử và Doãn đưa quân vào sát cổng đồn. Tên lính gác bị chém rú lên, khiến bọn lính đang ngủ trong đồn vùng dậy. Quân của Doãn nắm chắc tình hình, bắn gần, bắn trúng. Một số tên ngụy chết và bị thương; số còn lại chạy tán loạn, lẩn trốn. Doãn kịp thời cho quân cướp 40 khẩu súng và một số hòm đạn, chuyển nhanh xuống thuyền.

Rút lui bằng thuyền sợ bị truy kích, Doãn cho quân qua sông Thao, giấu thuyền rồi luồn rừng về căn cứ. Đi bộ, vác nặng, ngày ẩn náu, đêm đi nên chậm...

Quang Bích nghe Doãn kể, không giấu được niềm vui. Nhưng ông vẫn nghiêm khắc nhắc nhở viên tướng trẻ:

- Doãn có công thám sát tỉ mỉ, tường tận tình hình, bí mật hành quân, dũng mãnh cận chiến, giết giặc thu vũ khí, bảo toàn được quân nhà. Thế là đáng khen. Nhưng có lỗi là không trình báo thượng cấp, tự ý hành động. Từ nay về sau không được tái phạm.

Doãn vái dài cảm tạ.

Ngay sau đó, Quang Bích sai viên thư vụ thảo văn bằng, thăng thưởng Vương Văn Doãn từ Lãnh binh lên Phó đề đốc.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 152

Phái viên của Tổng đốc Lưỡng Quảng được chỉ lệnh đến gặp Tôn Thất Thuyết:

- Thưa quý ngài, tỉnh Lưỡng Quảng chúng tôi với xứ Bắc Kỳ của ngài là nơi lân cận với nhau. Với cái tình ấy, lâu nay hai bên đã có sự tương hỗ, tương trợ. Nay triều đình chúng tôi đã ký hiệp ước với Chính phủ Pháp, có điều khoản ghi rõ: "Nhà Thanh không can thiệp vào công việc của người Pháp ở Bắc Kỳ". Họ lấy điều ấy để yêu sách chúng tôi, buộc tất cả những người An Nam lưu vong ở Trung Quốc có hành động chống Pháp phải về nước. Cách đây nửa năm, tôi đã được quan Tổng đốc phái đến gặp ngài, sơ báo việc trên. Nhưng do các ngài lộ liễu, người Pháp biết và tiếp tục kháng nghị tới Bắc Kinh. Nay quan Tổng đốc buộc phải yêu cầu ngài, rời khỏi Nam Ninh trong vòng một tuần.

Thuyết hiểu điều này sớm muộn sẽ xảy ra. Vì việc ông làm không thể giữ bí mật tới mức gián điệp Pháp không phát hiện ra. Cả một vòng cung biên giới, hàng ngày không chỗ này thì chỗ kia, người của ông đưa trâu bò, lâm sản sang đây, và đưa súng đạn thuốc men về, tuy ít dần nhưng vẫn có. Người Pháp muốn xóa hẳn việc đó, cắt đứt nguồn tiếp tế nghĩa quân.

Thuyết mời phái viên uống trà. Phái viên nghiêm túc truyền lệnh nhưng thái độ nhã nhặn, lời lẽ ôn tồn. Không ít quan viên nơi biên viễn này coi trọng quan hệ giữa tỉnh họ với Bắc Kỳ. Bởi từ xưa, khi gặp nạn họ thường lánh sang Bắc Kỳ; quan viên Bắc Kỳ khi gặp nạn thì lánh sang tỉnh họ. Bị hiệp ước Pháp- Thanh ràng buộc, họ vẫn cho Thuyết liên hệ với nghĩa quân trong nước. Nay họ ngăn chặn là do triều đình đốc thúc. Mình

https://thuviensach.vn

là người ngụ cư không thể không theo lệnh của họ. Nhưng theo thì bỏ việc của mình ư? Thuyết chưa biết khu xử thế nào, chỉ hứa với phái viên: "Sẽ thi hành lệnh trong hạn định".

Phải rời Nam Ninh, nhưng Thuyết không được phép tìm một chỗ kín đáo, để ẩn náu cho yên thân. Ông vẫn phải có nơi nào đó để liên hệ về nước. Ông quyết định ra gần biên giới. Cân nhắc những nơi ở của Trần Xuân Soạn, Lương Tuấn Tú... ông thấy không bằng nơi của Tán Thuật. Đấy là trung điểm của vòng cung biên giới. Rồi ông cùng lão bộc tìm đến nhà Thuật.

Tán Thuật được vua Hàm Nghi cử làm Hiệp đốc quân vụ. Đánh giặc đến khi thế yếu, súng ít, đạn hiếm, ông mới giao cho em là Nguyễn Thiện Kế, con là Nguyễn Tuyển ở lại chiến đấu. Rồi ông sang Tàu, cùng làm việc với Thuyết cho tới lúc này.

Tán Thuật ra tận ngõ đón vị tướng của nghĩa quân vào ngôi nhà nhỏ. Hai ông thủ thỉ đôi điều tâm sự, rồi bàn việc chung. Nơi Thuật ở có đường bộ, đường thủy và cả đường tắt xuyên rừng sang Cao Bằng, Lạng Sơn. Từ đây, đội quân thương vận của ông buôn phẩm vật sang đây bán, mua súng đạn chuyển về nước... Khó khăn chung là làm không được nhiều; nhưng ít vẫn hơn không.

Truyện được ..dịch tạ.i. iREAD.vn

Kể chuyện đã qua, Thuật nhắc đến Hoàng Cao Khải, kẻ thủ mưu đánh quân Bãi Sậy. Khải quê Hà Tĩnh, học giỏi, đỗ Cử nhân. Làm giáo thụ huyện Hoài Đức, Khải linh lợi được việc, nên Nguyễn Hữu Độ cho kiêm chức bang biện tỉnh vụ... Lúc đầu lấy chiêu bài đánh "cướp", sau chính thức đánh Cần Vương, Khải nhiều mưu xảo. Được Pháp cho điều đốc hàng chục Đề, Lãnh, nắm 2.000 lính tập, cùng quân Pháp đánh nghĩa quân khắp ba tỉnh Bắc Ninh, Hải Dương, Hưng Yên. Sau trận phá căn cứ Bãi Sậy, Khải được Đồng Khánh thăng chức rất nhanh. Từ Tri huyện lên Tuần phủ Hưng Yên,

https://thuviensach.vn

rồi lên Tổng đốc hai tỉnh Hải Dương - Hưng Yên... Thuật kết luận: - Nghĩa quân bị hại nhanh là do mấy tên quan Nam cúc cung tận tụy làm tay sai cho Pháp, như Nguyễn Thân ở Trung Kỳ, Hoàng Cao Khải ở Bắc Kỳ...

Những ngày Thuật sang Tàu, nghĩa quân Bãi Sậy tuy mất căn cứ chính, vẫn hoạt động rải rác quanh vùng. Nguyễn Tuyển đem quân đánh đồn cướp súng giặc ở Bần Yên Nhân, Kẻ Sặt và thâm nhập đường phố Hà Nội. Đốc Tít có quân đông nghìn người hoạt động mạnh ở vùng Đông Triều, Hải Dương, đánh giặc mấy năm, khiến viên quan Nam Trần Lưu Huệ phải nhận là "Cừ khôi, kiệt hiệt". Đội Vân trá hàng rồi bất chợt quay lại đánh Pháp ở phía Bắc Ninh, nay lại hội quân với Đề Nắm, Đề Thám ở Bắc Giang, đánh mạnh và có thanh thế...

Thuật kể rõ về một vùng mà ông đang góp phần tiếp tế súng đạn. Ông nhận xét: nghĩa quân nơi này tan vỡ, nơi kia lại nổi lên. Chỉ huy mất viên này có viên khác xuất hiện. Nhìn chung thế địch ngày càng mạnh lên, thế ta ngày càng yếu đi nhưng chưa hoàn toàn kiệt quệ. Còn nước còn tát. Không thể bỏ mặc những người nghĩa quân còn nặng lòng yêu nước, phải bó tay vì thiếu súng đạn, thuốc men. Đánh để gây nền, tạo nếp cho con cháu tiếp tục. Đời này chưa đánh được giặc thì đời sau, đời sau nữa.

Tôn Thất Thuyết rất tâm đắc với người chiến hữu. Ông cảm khái giãi bày tâm sự:

- Tôi với ngài có cảnh đời giống nhau. Hai con tôi ở lại với vua đều chết lúc tuổi còn rất trẻ. Người em và người con ông ở lại với nước trong cảnh nguy nan. Chúng ta sống ở đất người nhưng lòng dạ lo việc nước nhà. Thành bại tùy thuộc cơ trời, ta chỉ biết tim còn đập còn lo việc nghĩa.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 153

Khâm sứ Rây na tổng hợp tin tức các vùng Thanh, Nghệ, Tĩnh, Quảng Bình, từ sau khi Hàm Nghi bị bắt. Ông ngạc nhiên trước một làn sóng mới nổi lên khi tác nhân của nó không còn. Ở Thanh Hóa, quân phiến loạn Tống Duy Tân và Cao Điền đánh lính tập và lính Pháp hơn chục trận. Có lúc quân chúng đông tới 400 tên và nhiều súng trường mới. Quan năm Bácbarê, quan tư Lơ Phêvơrơ và hàng chục quan một, quan ba, lần lượt đem quân đánh dẹp; năm võ quan bị thương, bị chết. Quân phiến loạn tổn thất lớn nhưng vẫn lén lút ẩn hiện, nay đây mai đó.

Ở vùng Nghệ, Tĩnh, quân Phan Đình Phùng và Cao Thắng đánh hơn chục đồn binh do võ quan Pháp chỉ huy. Có hàng chục trận họ phục kích, hoặc chống trả khi bị tiến công. Họ có súng trường tự chế, có cả súng mới đưa từ Tàu sang, tuy không nhiều...

Toàn quyền Pikê mới sang kế nhiệm, điện hỏi Khâm sứ Rây na và đặc biệt lưu ý rằng: vùng Trung Kỳ phải dùng mọi cách để giảm bớt thương vong cho võ quan và lính Pháp. Cần phải đưa nhiều quan lính bản xứ ra trận.

Rây na đem theo viên thông ngôn đến gặp Đồng Khánh. Vua nước Nam đang say sưa cùng mấy cận thần ngắm nghía và bàn tán về hai quả núi "Long bàn, Hổ phục", thì có tin sứ Pháp sang "hầu". Ông vội chỉnh đốn trang phục ra tiếp sứ.

Rây na nói tình hình Thanh, Nghệ, Tĩnh, Quảng Bình cho Đồng Khánh nghe. Ông phàn nàn: - Quan quân Nam triều ở vùng này yếu kém so với

https://thuviensach.vn

vùng từ Quảng Nam vào Phú Yên, nơi có Nguyễn Thân chỉ huy. Ông nhắc lại là quân Pháp cần được dành sức đánh dẹp Bắc Kỳ. Còn Trung Kỳ do quan quân Nam triều tự lo liệu. Pháp sẽ giao thêm súng đạn và giúp người chỉ huy.

Nghe Râyna nói, Đồng Khánh lo sợ. Ông nhớ ở đất Thanh, Nghệ, Tĩnh đã không ít đầu mục nghĩa quân bị Pháp giết hay ta chém: Án sát Phạm Bành, Tri huyện Hoàng Bật Đạt, Thổ ty Hà Văn Mao, Tú tài Nguyễn Phương, Tú tài Phan Đình Thông, Lãnh binh Đinh Công Tráng... Tiến sĩ Nguyễn Xuân Ôn bị bắt rồi chết. Cái vùng ấy thật là nghịch địa, nghịch nhân. Ông nhìn Râyna nói với vẻ tự hạ:

Truyện được dịch- tại i-R-E-AD.vn

- Xin ngài gia tâm coi Trung Kỳ như Bắc Kỳ, đều là đất của ngài bảo hộ.

Râyna nói:

- Nhưng "Trung Kỳ do nhà vua cai trị", hiệp ước ghi như thế! - Ngừng một lát, Râyna nhấn mạnh: "Nếu không ghi điều đó, chúng tôi sẽ coi như Bắc Kỳ".

Đồng Khánh nghĩ: "Thì ra họ phân biệt chỉ vì còn ghi một điều như thế. Họ đánh dẹp ở các tỉnh Bình - Phú - Khánh - Thuận rồi đòi quân phí là do vậy". Vua thở dài nín nhịn.

Một lúc sau Râyna đề xuất:

- Tôi muốn nhà vua cử Nguyễn Thân sang vùng Nghệ, Tĩnh. Có quan quân Pháp giúp đỡ, Thân có thể đánh dẹp được.

Đồng Khánh nhận lời ngay. Ông hứa phong cho Thân chức Khâm sai kiêm Tiết chế quân vụ đại thần, đem cờ Tiết và dẫn lính đi đánh nghĩa

https://thuviensach.vn

quân, trước hết là ở Nghệ - Tĩnh.

Chuyển sang việc khác, Rây na yêu cầu:

- Từ nay, ở Trung Kỳ, việc thăng chức, bổ nhiệm các quan từ huyện, phủ trở lên, Nam triều phải báo Khâm sứ Pháp xem xét rồi hãy tâu vua chuẩn y. Các bộ trong triều làm việc gì quan trọng cũng thế.

Đồng Khánh tỏ ra nghĩ ngợi một chút rồi cũng chấp thuận. Ông còn cho Khâm sứ biết việc Hàm Nghi đi xa, chữa bệnh, chi phí nhiều. Khoản chi đó Chính phủ Pháp cấp được, nhưng e bên ngoài dị nghị, nên để Nam triều cấp cho phù hợp. Do vậy, ông đã giao viện Cơ mật: mỗi năm trả nước Pháp 4.981 đồng chi cho Hàm Nghi và 299 đồng chi cho người tùy tùng.

Rây na hài lòng và nhận xét:

- Nhà vua quyết định như vậy là phải; để Hàm Nghi thấy mình vẫn được triều đình quan tâm, và để hoàng tộc thấy nhà vua không quên người anh em của mình.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 154

Ở vùng rừng núi giữa hai con sông Đà, sông Thao này, Quang Bích vẫn cho người đi liên hệ với mấy vùng lân cận. Nhưng sự liên hệ ngày càng giảm, vì những đồn lính tập do quan Pháp đứng đầu ngày càng mọc lên, dọc đường bộ, đường thủy, từ các nơi vào vùng này. Thêm một cửa ngõ quan trọng của nơi đây là Mường Lay, Mường Tè bị đóng lại, do Pháp đã ép được viên Lang đạo Đèo Văn Trì đầu hàng. Khi quân Pháp yếu, Trì dựa vào nghĩa quân Quang Bích để giữ 12 châu của dân tộc Thái. Quân Pháp mạnh, Trì buộc phải theo Pháp. Trì được Pháp cho tiếp tục cai quản các châu Thái, ngăn cấm nghĩa quân qua lại vùng này. Đường liên lạc của nghĩa quân qua Mường Lay, Lai Châu ra nước ngoài vốn đã khó lại thêm khó. Việc mua vũ khí của Trung Quốc và quân Xiêm ở Thượng Lào bị chặn.

Tin từ các vùng xa vẫn tới chỗ Quang Bích nhưng ít và không rõ ràng. Chỉ biết nghĩa quân vùng Thanh, Nghệ, Tĩnh và vùng Bắc Giang lại nổi lên khá mạnh. Riêng vùng Thao, Đà nay còn tạm án binh bất động. Việc tìm gạo muối vẫn nhiều khó khăn.

Lúc này nghe đồn Tôn Thất Thuyết sắp đưa quân về nước, Quang Bích không tin. Ông chỉ mong nhận được thư Thuyết. Và sự mong chờ được đáp ứng. Thư Thuyết đến. Lời thăm hỏi của người bạn tâm huyết, lời khích lệ của người thượng cấp, đã giúp Quang Bích và tướng sĩ thêm nghị lực vượt khó.

Quang Bích tìm mọi cách để tăng nguồn binh lương. Ông cử Tán tương Nguyễn Tử Ngôn về Nam Định, Ninh Bình tìm thêm gạo muối. Cử

https://thuviensach.vn

Đề Hoan sang gặp Đề Kiều, Đốc Ngữ truyền lệnh chỉnh đốn quân ngũ, trở lại đánh giặc.

Mọi việc được tiến hành khẩn trương, thận trọng, tạo thế tiến công có lợi và thoái thủ chắc chắn. Sau đợt tạm ngừng chiến đấu, các đội nghĩa quân trong vùng được củng cố và hồi sức. Mùa màng tốt, có nguồn lương tại chỗ.

Quang Bích phải nghĩ nhiều trước khi cho các đội quân vào trận. Thực tế gần đây cho ông thấy: vài ba nơi này nghĩa quân nổi lên khá mạnh, nhưng dăm bảy nơi kia tan vỡ. Xét về đại cục, Pháp ngày càng đánh chiếm được nhiều nơi. Thế ta ở một số vùng là mạnh, nhưng nhìn chung yếu dần. Thủ lĩnh nghĩa quân có một số bỏ cuộc, một số đầu thú ngụy triều. Ông cho rằng bỏ cuộc là đáng chê, nhưng còn hơn đầu thú. Đầu thú có thể yên thân nhưng sao yên tâm. Ngụy triều Đồng Khánh theo Tây bị người đời khinh bỉ. Những người theo Đồng Khánh càng bị khinh bỉ hơn. Những kẻ sống nhục thà chết còn hơn, đỡ ô danh với vạn thế! Thà liều mình chết như Lê Lai, đừng sống mà nhục như Trần Ích Tắc, Đồng Khánh.

Dạo này Quang Bích kém ăn kém ngủ. Đêm dài ông nghĩ bao nhiêu việc. Thấm thoát ông đã ngót sáu mươi tuổi. Răng long, tóc nhiều sợi bạc. Mười việc định làm, chín việc chưa xong. Ông mong đất nước được thái bình như thuở trước để về với ngôi nhà nhỏ và đọc những tập cổ văn. Nhớ hôm con trai lên thăm, ông tiễn đưa mà lòng thương đau, quyến luyến. Ông dặn nó từ nay không phải lên thăm ông nữa. Đã bao năm xa nhà, chưa lúc nào ông nhớ mẹ già da diết như lúc này. Bà mẹ hiền hậu sinh ra ông và bốn người trai nữa, nay bà đã về cõi Phật. Cha ông theo nếp Thi Thư, dạy con điều hiếu nghĩa, đã sớm qua đời. Nhớ hôm lên đường vào kinh nhậm chức, ông viết lại cho các em mình: "Anh nay đã bị ràng buộc vào đường đời rồi. Gió bụi mịt mù, cảnh tình khó tả... Anh khuyên các em khi tới trường nghe lời thầy giảng, vui cùng bạn bè. Về nhà đọc sách và dạy bảo con cháu, vui thú ruộng vườn cùng họ hàng làng xóm. Anh đọc thơ xưa có câu "Tướng

https://thuviensach.vn

tại đạo nghĩa, sở cụ phi cơ hàn" (Làm tướng cốt ở điều nhân nghĩa; điều đáng sợ không phải là đói rét). Lòng anh theo hướng đó. Các em cũng nên nghĩ về điều đó, ngõ hầu thiện ngày một nhiều, phúc ngày một thêm...". Lúc ấy là mùa xuân Canh Ngọ, đến nay đã gần hai mươi năm. Ôi cái điều tiên đoán của ông: đi làm quan là bị ràng buộc vào đường đời, gió bụi mịt mờ, sao mà đúng vậy!

Truyện được biên tậ.p t.ại .ir.ead.vn

Ở núi, ngủ hang, năm sáu năm qua chưa bao giờ ông cực khổ như lúc này. Vị đại thần mà ăn ngô bung, rau dại, uống chè rừng. Ngó nậm rượu muốn uống cho khuây buồn, nhưng rượu cạn. Mở tráp chỉ còn mấy đồng tiền vàng, dành làm phần thưởng cho tướng sĩ vào trận đánh nay mai. Ông đem tập nhật ký thơ văn của mình ra đọc. Nhiều bài ông ghi cảnh và tình những nơi ông đã đi qua: - Đến Thượng Bằng La, Qua sông Thao, Trên đường Quỳnh Nhai... và những nơi ông đã ở: - Trọ nhà người Dao, Nghỉ lại nhà người Mèo, Trú tại Lai Châu... và đất nước láng giềng mà ông đã tới: - Nghỉ ở Mông Tự, Đường đến phủ Khai Hóa...

Cái tráp ông đem theo từ khi chạy giặc ở Hưng Hóa, đầy sách vở, thư từ. Mấy năm di chuyển qua đèo, vượt sông, cái tráp vơi dần, chỉ còn tập thơ văn của ông cùng tập thơ của Hồng Đậu. Hai tập thơ giúp ông khuây khỏa những lúc ưu phiền. Ông viết bài "Cảm tác khi đọc thơ Hồng Đậu" (thi sĩ đời Thanh):

Tiên sinh cảm khái dạt dào

Nghìn sầu muôn giận gửi vào thơ ca

Kiến ong, giặc giã gần xa

Rừng sâu khe hiểm, chân ta trải rồi

Xem thơ thương xót ngậm ngùi

https://thuviensach.vn

Đòi phen mơ mộng, mấy hồi phong ba

Đường cùng ai có hiểu ta

Trời không chiều ý, biết là tính sao!

Trăm nỗi ưu tư dồn dập đến, Quang Bích sinh đau yếu. Những cơn sốt rét rung sàn nứa. Hậu họa của gian lao, muỗi châm da, vắt hút máu, cơ thể ông suy sút rất nhanh.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 155

Quang Bích vừa lui cơn sốt, lão bộc Nguyễn Văn Ky liền từ bếp lên thăm. Năm xưa lão theo Quang Bích, ông quan cùng quê, lên sơn phòng làm lính. Lão mến quan vì quan rất thương lão. Mãn hạn lính, lão không về quê, mà đi theo giúp quan bữa cơm, chén trà; săn sóc quan khi đau yếu.

Nhưng rồi giặc chiếm thành Hưng Hóa, lão theo Quang Bích đi làm nghĩa quân. Đôi chân vốn lội ruộng, dẫm bùn ở đồng làng Trình Phố, nay leo núi, vượt rừng, đi làm giao thông liên lạc. Khi thì ra biên giới nhận súng đạn về, khi thì xuống miền bể gánh mắm muối lên... Nay không đi xa được nữa, lão ở gần quan, chăm lo chén thuốc, bát cháo...

Quang Bích hé mắt nhìn lão Ky. Gương mặt lão nhiều vết nhăn lam lũ, nước da đen sắt dãi dầu. Thấy lão bưng cái khay có nậm rượu nhỏ và dăm quả vải chín, ông khẽ lắc đầu.

Lão Ky lo lắng. Mấy hôm trước, quan ốm nhưng vẫn nhắp vài chén rượu. Hôm nay, hắn ngài mệt hơn. Lão bưng cái khay xuống bếp rồi ngồi tư lự. Lão sống với quan đã nhiều năm, thấy ngài làm việc lớn, lo toan nhiều mà ăn uống đạm bạc. Quan này, quan kia hưởng lương có mức, hưởng bổng thì nhiều. Ngài chỉ hưởng lương còn bổng thì không. Lão nhớ ở vùng Thanh Uyên - Cổ Tuyết, thuộc tỉnh Hưng Hóa, có rừng vải đi hàng giờ chưa hết. Vải dày cùi, đậm nước, quan nhắm rượu hợp khẩu vị. Một hôm dân làng gánh bốn, năm gánh vải lên cổng dinh quan. Lão tưởng quan đã có vải biếu, không ra chợ mua. Đến bữa, lão chỉ đưa rượu lên. Quan hỏi: "Vải nhắm đâu?". Lão ngớ người hỏi lại: "Thưa... hôm nay có vải dân biếu?"...

https://thuviensach.vn

Quang Bích mỉm cười:

- Dân biếu quan, nhưng quan thưởng lính. Binh sĩ luyện tập mệt nhọc, ta thưởng cả cho họ rồi. Còn ta dùng thì phải mua, chứ sao lại nhằm người biếu?

Lão Ky nghĩ: quan chóng già yếu, tổn lực hao tâm, là vì lo nhiều việc nước, lại vì lo cho lính, cho dân. Lão nhớ một hôm mưa dầm gió bấc, một bà già run rẩy gánh vài chục cái chổi đót đi bán, giọng rao đã khàn mà xế chiều vẫn chẳng ai mua. Quan bảo lão Ky ra mua cả gánh chổi. Lão hỏi: "Sao quan mua nhiều thế ạ?". Quan bùi ngùi trả lời: "Để bà già có tiền đong ít gạo, về sớm khỏi rét!".

--Nguồ-n: iread.-vn

Lần khác, chiều hè oi nực, bỗng gió to, mây đen nghịt trời. Quan ngồi xe ngựa từ bản xa về lỵ sở, phải chạy nhanh, tránh mưa. Bỗng gặp một người đàn bà bế con hối hả bước vội. Quan hỏi, biết đứa con ốm nặng, tìm thầy cấp cứu. Quan liền bảo người đánh xe cho mẹ con đứa trẻ ngồi nhờ, đến nhà thầy thuốc. Đến nơi thì mưa tầm tã kéo dài. Quan chậm giờ về lỵ sở, nhưng trẻ nhỏ được cứu kịp thời.

Quan như người được sinh ra để làm việc nhân nghĩa, chứ không mưu cầu phú quý. Lão Ky không quên thời thi đỗ, vua cho vào thăm vườn Thượng uyển. Nhân vui, vua bảo các ông Nghè, mỗi người làm một bài thơ vịnh hoa. Quan vốn yêu hoa mai nên vịnh về Mai, có cái ý đẹp, ít người nghĩ tới: - Cuối đông lá trụi, cành trơ, chỉ có hoa mai nở sớm... Bài thơ ý lạ, lời hay, được vua thưởng một bông mai bằng vàng mười. Sau đó, các bạn đồng khoa nói vui: "Sao ông không vịnh hoa chuối để được nhiều vàng?". Ông cười: "Khi làm thơ mà nghĩ đến vàng thì thơ không hay!".

Nhớ chuyện hoa mai, lão Ky lại nhớ hoa cúc. Quan nhà còn yêu loài hoa nở từ sớm mùa thu, kéo dài sang cuối mùa xuân đó. Những năm ở quê,

https://thuviensach.vn

quan đã tự tay trồng nhiều loại hoa cúc: cúc tiểu đóa, cúc đại đóa, cúc trắng, cúc vàng, cúc tím... Lên Hưng Hóa, quan cũng tự tay trồng cúc lấy cảnh đẹp, hương thơm. Ngày nay, ở chốn rừng rậm núi cao, quan không còn mai và cúc để ngắm, giải buồn trong lúc ốm đau. Lão Ky càng nghĩ càng thương. Lão chưa bao giờ khóc, mà lúc này nước mắt lão rưng rưng.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 156

Ra sát biên giới, Tôn Thất Thuyết nhận tin tức nhanh hơn. Nơi đây hẻo lánh, quan quân nhà Thanh không đủ sức kiểm soát, ngăn chặn mọi đường qua biên giới. Nhưng bên kia, ngày càng có những đồn lính ngụy do quan Pháp chỉ huy. Chúng chặn các đầu đường, cửa ải. Nghĩa quân qua lại khó khăn hơn trước. Họ phải tìm đường hẻm, vượt suối sâu, xuyên rừng già. Vẫn có thể đem quế hồi và trâu bò sang đổi lấy súng đạn, tuy không được nhiều như trước. Thuyết nói với Nguyễn Thiện Thuật: "Ta vẫn chưa hoàn toàn bị thúc thủ".

Ở đây, Thuyết tiếp tục nuôi ý định tổ chức một đội quân, về đánh chiếm thành Cao Bằng. Trước đây, Lương Tuấn Tú đã đưa nghĩa quân về đánh, nhưng không giữ được, phải rút sang đây. Nay cần làm lại việc đó. Đánh mà giữ được, sẽ có sức cổ vũ nghĩa quân trong nước. Không giữ được thì cũng tỏ cho người Pháp biết, họ không dễ dàng trói tay người Nam. Ông bàn với Thuật:

- Đội quân ấy, người mình vẫn là chủ lực, vừa tổ chức trong nước, vừa tổ chức bên đây. Tập hợp cả những người Tàu lưu vong ở rừng núi nước ta. Xưa ta đuổi họ, họ chống lại ta. Nay Pháp đánh họ, ta khuyến cáo họ chống lại Pháp. Đấy không phải là những người đáng tin cậy, nhưng ta có thể sử dụng, vì cùng chung mục đích đánh Pháp.

Thuyết cử người về liên hệ với các viên đầu mục người Tàu ấy. Bùi Bá Kỳ ở chợ Mới. Lương Tam Kỳ ở chợ Chu. Những người này tới nay vẫn còn lưu giữ được đất cư trú. Ở vùng Móng Cái, Đông Triều có Lưu Kỳ; quân của Kỳ có cả người Tàu, người Nam.

https://thuviensach.vn

Tán Thuật ở biên giới lâu hơn, biết tình hình nhiều hơn Thuyết. Ông nói:

- Những người Tàu lưu vong sang đất ta, thường là dân bất trị. Họ không ưa sống theo luật pháp, thích sống bằng thực lực của mình. Họ can đảm trong chiến đấu. Dùng họ đánh giặc thì được. Nhưng do họ không được giáo huấn, nên thường phiền nhiễu dân. Toán quân Lưu Kỳ là thế.

Thuyết ngẫm nghĩ về điều Thuật nói. Ông biết mình đang dùng con dao hai lưỡi. Những toán quân ô hợp, thường gọi là giặc cỏ ấy, đáng lẽ phải coi là những kẻ cần tiễu trừ nhưng lúc này ông vẫn liên kết với họ. Thật là việc bất đắc dĩ. Ông nói:

- Lúc này ta thiếu người đánh giặc. Ai đánh giặc thì ta kết liên. May ra trong quá trình kết liên với ta, họ bớt những khuyết tật. Quân Cờ Đen dạo nọ đi với ta đã trở thành tốt. - Thuyết nói nhỏ - Hiện nay tôi vẫn liên hệ với Lưu Vĩnh Phúc. Ông ấy không còn giúp được mấy chút, nhưng vẫn có nhiều thiện cảm với ta. Đôi ba lời ông ấy gợi ý có ích lúc này cũng rất cần. Vì ta ở đất nước người, mọi việc đều lạ lẫm. Ông ta đã nhắn nhủ số quân Cờ Đen còn lại ở nước ta: tùy nghi đánh Pháp, góp sức giữ đất để nương thân.

Thuật vẫn phân vân:

- Được như quân Cờ Đen là tốt, nhưng hiếm. Tôi biết quân của Lưu Kỳ có những lúc thiếu gạo đã cướp của dân ta để ăn. Đánh Pháp xong, chúng giết trâu của dân để khao thưởng.

Thuyết thở dài. Đây là mắc mớ mà người làm tướng như ông lúc này không gỡ được. Ông còn biết trong số những toán người Nam chống Pháp mang danh nghĩa quân, nhưng khi họ thiếu gạo muối vẫn đánh lẫn nhau để giành miếng ăn.

https://thuviensach.vn

Tệ hại hơn là họ cướp của dân, khiến dân nghi ngờ cả những đội quân chân chính. Có nơi thấy nghĩa quân đến, dân lảng tránh; quân mất chỗ nương nhờ.

Nỗi lo này chưa qua tiếp ngay nỗi lo khác. Nguyễn Phúc Thọ về tường trình việc Pháp đã thỏa thuận với Xiêm: để quân Xiêm tiếp tục đóng ở Thượng Lào, đổi lấy việc Xiêm không can thiệp vào việc của Pháp ở Tây Bắc Bắc Kỳ, không mua trâu bò và bán súng đạn cho những người chống Pháp... Thế là mưu thuật của Thuyết: liên kết với tướng Xiêm, gây khó cho Pháp, đã bị phá vỡ.

Phúc Thọ còn nói: mới tìm được mấy lối đi hiểm trở, để tiếp tục đưa vũ khí về cho nghĩa quân Quang Bích. Song cái khó gay gắt lúc này là ta thiếu bạc trắng và trâu bò, để mua đổi súng đạn. Từ trong nước gửi ra ngày càng ít; quyên góp của dân ta bên này cũng cạn dần.

Tôn Thất Thuyết cố giấu nỗi lo thắt ruột trước người thuộc hạ. Ông ra vẻ bình thản nói với Phúc Thọ và cũng là nói với mình:

- Ta nghĩ kỹ xem còn cách nào khác không?

Phúc Thọ chợt nhớ và nói:

- Thưa thượng quan, tôi được tin nghĩa quân trong nước có ý lấy súng giặc để đánh giặc. Lúc này giặc lập nhiều đồn lính ngụy. Có cái khó là thêm nhiều người đánh ta. Nhưng cũng có cái hay là ta thêm nguồn lấy súng đạn. Nghĩa quân Quang Bích vừa tập kích một đồn ngụy, thu 40 súng và nhiều hòm đạn. Đường thương vận của tôi chạy ba tháng cũng chỉ đưa về được bằng ấy, mà còn phải xuất vốn để mua.

Bạn đang đọc truyện t-ại- iREAD.vn--

Thuyết nhìn Phúc Thọ, mắt ánh lên niềm hy vọng:

https://thuviensach.vn

- Việc đó hay lắm. Giặc lấy người ta đánh ta, ta phải lấy súng giặc để đánh giặc. Bao giờ giặc hết súng, ta mới hết đánh giặc.

Ông giao cho Phúc Thọ việc liên kết những người Tàu đang du cư ở vùng rừng nước Nam để chống Pháp. Ông nói: "Những toán quân ấy tự tìm được súng đạn, ta không phải lo cho họ. Họ đánh Pháp vì lợi ích bản thân họ nhưng cũng có ích cho cuộc chống Pháp của ta. Nghĩa quân ta cần hỗ trợ họ, hơn nữa phối hợp với họ đánh Pháp. Số quân Cờ Đen còn lén lút ở lại vùng Tây Bắc, vừa qua bị Pháp đẩy sang Trung Quốc và bị nhà cầm quyền gây khó. Ta cần giúp họ trở lại những nơi họ muốn. Vợ con thân thích và những người quen của họ còn ở bên đất ta không ít. Về đấy họ sẽ cùng ta đánh giặc để giữ đất ở".

Ở đất nhà, điều Thuyết không yên tâm là gần hết vùng Lai Châu, Sơn La đã bị họ Đèo (thực tế là Pháp) làm chủ. Ông khuyên Phúc Thọ gắng sức gửi súng đạn về, được bao nhiêu hay bấy nhiêu.

Ở vùng Đông Bắc Bắc Kỳ, Thuyết giao cho Trần Xuân Soạn gặp Lưu Kỳ, nhắc nhở ông ta không để quân nhũng nhiễu dân trong vùng. Mặt khác, Soạn cố sức tiếp tế súng đạn cho các đội nghĩa quân ta tại vùng này, như Lãnh Pha, Đốc Bẩm, Đề Hải, Đề Quỹ... Tiếp tục mộ người Quảng Đông làm lính, giao cho Lương Phúc và Vũ Hà Thái, người của ta huấn luyện. Rồi đưa qua biên giới về đánh Pháp.

Ở vùng Chính Bắc, Thuyết cử người liên lạc với Hà Cốc Thượng, một trong những thủ lĩnh nghĩa quân đang làm chủ gần hết cả khu đất giữa sông Lô và sông Gâm, từ Na Hang lên Mèo Vạc. Ông cho tiếp tế một phần súng đạn, thuốc men để Cốc Thượng giữ nơi này. Mấy đồn Pháp dụ Thượng đầu hàng và ưu đãi như Đèo Văn Trì, nhưng Thượng lảng tránh.

Tại Cao Bằng, Thuyết cho liên hệ với hàng chục người Tàu được ta coi như thủ lĩnh nghĩa quân ven biên giới: Mạc Quốc An, Đặng A Hợp, Lò Hoa Dung, Tiêu Đức... để với mức độ khác nhau họ góp sức đánh Pháp.

https://thuviensach.vn

Thuyết nghĩ mình ở đây phải hành động lén lút, nhưng vẫn không khó bằng các thủ lĩnh nghĩa quân trong nước. Họ luôn đương đầu với nguy hiểm gian nan. Mình không đánh giặc được như họ là mình có lỗi lớn... Đêm nay ông thức, tự tay viết đạo sắc với danh nghĩa vua Hàm Nghi, gửi về nước phong cho Phan Đình Phùng là "Sơn trung Tể tướng". Tể tướng là quan đứng đầu triều đình. Ông nghĩ lúc này Phùng xứng với danh vị cao cả đó. Một đạo sắc nữa phong Tống Duy Tân làm Hiệp đốc quân vụ.

Xong việc cho hai thủ lĩnh nghĩa quân cao nhất lúc này ở Trung Kỳ, Thuyết lại nhớ tới Nguyễn Quang Bích, thống lĩnh cao nhất ở Bắc Kỳ. Nếu Đình Phùng là Tể tướng thì Quang Bích xứng là Phó vương. Ôi, danh vị lúc này đâu phải để được mũ cao áo dài, lương nhiều lộc hậu, mà chỉ để tỏ lòng tôn vinh những người đánh giặc cứu nước, lao lực cực thân, nay còn mai mất...

Nghĩ cho kỹ, Đình Phùng giữ một vùng Hương Sơn, Hà Tĩnh; Tống Duy Tân giữ miền Tây Thanh Hóa. Còn Quang Bích thống lĩnh suốt cả thượng du, trung du và trung châu, rộng lớn trăm lần, một phần ba nước Nam, là cả một xứ Bắc Kỳ. Bích đặt căn cứ ở Tiên Động, Tôn Sơn, nhưng nghĩa quân của ông chiếm lĩnh nhiều nơi. Từ khi làm Khâm sai, ông đã thừa mệnh vua phong chức cho nhiều người. Quan văn từ Bố chính, Án sát; quan võ từ Đề đốc, Lãnh binh trở xuống. Không ít người được phong khóa đầu đã làm trọn nhiệm vụ, qua đời, như Bố chính Nguyễn Cao, Án sát Nguyễn Hội... Hoặc bị giặc bắt đi xa như Đốc Tít (Hải Dương); hoặc đang chiến đấu như Đề Kiều (sông Thao), Đốc Ngữ (sông Đà), Đề Hoan, Đề Doãn (núi Cháu), Đốc Nhưỡng, Đề Quảng (Đốc Đen) ở vùng Trà Lý, Đề Thám ở rừng Yên Thế, ... Chỉ điểm sơ sơ như thế đã thấy lực lượng quân nghĩa mà Quang Bích thống lĩnh còn nhiều. Giặc đánh ba bề bốn bên, Bích vẫn nghiễm nhiên tự tại ở đất Bắc Kỳ, chứ không lưu vong hải ngoại. Càng ngẫm, Thuyết càng thấy mình dẫu giữ chức Nguyên nhung của nghĩa quân, song thực tế là không. Cái chức danh cao cả ấy phải trao cho Quang Bích. Hơn nữa cần sắc phong cho Quang Bích là "Nam quốc Anh hùng". Nguyễn

https://thuviensach.vn

Trãi xưa đã viết: "Có Nhân có Trí có Anh hùng". Xét Quang Bích nay: đủ Nhân đủ Trí...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 157

Sau khi Bố Giáp mất, Đề Kiều trở thành một trong những viên tướng chủ chốt của nghĩa quân Quang Bích. Kiều đóng cửa khu dinh cơ, nhà ngói sân gạch của mình. Cho cha mẹ, vợ con lánh sang một bản xa, ở nhờ nhà người thân thuộc, phòng giặc đến đàn áp. Mấy viên chánh tổng, lý trưởng quanh vùng nghe theo lời dụ của Đồng Khánh, tiếp tục giữ chức vụ, theo Tây chống nghĩa quân. Kiều cũng được quan tỉnh Hưng Hóa đưa tin: sẽ bỏ qua hành động chống đối, cho Kiều trở lại chức cũ. Kiều nói: "Quan Khâm sai Nguyễn Quang Bích còn chống Pháp thì tôi còn chống Pháp. Còn tướng Hiệp thống, tôi như mãnh hổ còn đầu".

Kiều xin quan Khâm sai cho một số tấm bằng, cấp cho các chức dịch tổng lý, cùng những nhà giàu làm tốt việc đóng thuế, thu lương cho nghĩa quân. Nơi Kiều cai quản là lãnh địa mà ngụy quyền né tránh. Ông răn đe bọn chức dịch quanh vùng: - Chớ có chỉ đường cho giặc đến vùng ông. Nghĩa quân của ông chống trộm cướp, giữ an ninh, nên được dân chúng ủng hộ. Thời gian tích lương, dưỡng lực đã giúp ông liên hệ rộng với hàng chục thủ lĩnh nghĩa quân, rải rác các vùng ven sông Thao, như Đề Mạc, Đề Cương, Đề Thành... làm nên hệ thống tuy không rõ rệt, nhưng có thể ứng cứu lẫn nhau, hoặc làm phân tán sự chú ý của địch.

Được biết phía Bắc Giang, nghĩa quân Đề Thám nổi lên mạnh, Quang Bích lệnh cho Đề Kiều cùng các thủ lĩnh vùng sông Thao hoạt động phối hợp từ xa.

Các đội quân liên tiếp đánh địch. Đề Kiều tiến công huyện lỵ và làm chủ vùng Cẩm Khê, rồi lần lượt giết mấy tên chánh tổng theo giặc ở Yên

https://thuviensach.vn

Lãng, Văn Phú... đánh các đồn lính tập ở Văn Bàn, Thanh Ba, Ngòi Lao, Cổ Tuyết... Nghĩa quân phục kích hơn chục toán lính tập do các võ quan Pháp chỉ huy đi tuần tiễu. Trận Quân Lập, họ giết võ quan Erec; trận Cẩm Đài giết Mulanh... Tri phủ Lâm Thao đem lính đi tuần bị nghĩa quân phục kích đánh tan. Lính ngụy còn lại tại phủ đường đem súng đi theo nghĩa quân...

Được tin Đề Nam, một thủ lĩnh nghĩa quân bị Pháp bắt giam cùng 174 tù binh trong nhà giam Sơn Tây, Đề Kiều cho thám tử dò xét từ trong ra. Tiếp ngay đó, Hiệp thống Quang Bích đặc cử phái viên đến truyền mật lệnh: phải bằng mọi cách cứu số nghĩa quân đó. Họ là những người từ phía Bãi Sậy tập hợp lại, không được để họ bị sát hại.

T..ruyện đ.ược b.iên tập tại iread.vn

Tin từ nội thành đưa ra: giặc đang chuẩn bị bắn hàng loạt, vì số đông những người bị giam đó là loại nguy hiểm. Giải cứu họ là nhiệm vụ cực kỳ khẩn cấp của Kiều lúc này. Nhưng việc không dễ. Trong thành Sơn Tây có quan tư, quan năm Pháp chỉ huy. Đó là cửa ngõ phía tây thành Hà Nội nên được bảo vệ vững chắc, có nhiều lính đồn trú.

Đề Kiều xem bản sơ đồ nội thành, thấy nhà giam đặt ở góc trái. Trung tâm thành là nơi quan Pháp ở, góc phải là lính Pháp đóng. Đêm xuống, lính tuần tra thay phiên qua lại.

Kiều bàn với các viên Đốc, Lãnh, chia quân làm ba mũi. Mũi giữa đánh mạnh vào nơi quan Pháp ở, nhằm kìm chúng tại chỗ, không làm được việc chỉ huy. Đồng thời đánh áp đảo nơi lính Pháp đóng, khiến chúng mải lo giữ đồn, không còn sức tiếp cứu nhà giam. Mũi bên trái tiếp cận nhà giam. Dùng người của ta trà trộn trong lính tập, mở cửa thành cho nghĩa quân lẻn vào; đồng thời giết viên giám thị, lấy chìa khóa mở cửa nhà giam cho tù binh ra.

https://thuviensach.vn

Mũi đánh trung tâm là khó nhất, phải vào sâu và rút ra không dễ. Đề Kiều đích thân chỉ huy mũi này.

Một đêm tháng mười, từ trong rừng sâu, ba mũi quân của Đề Kiều theo kế hoạch đã định, kéo vào phía thành Sơn. Họ được nội ứng phối hợp khéo léo, nhanh chóng hoàn thành nhiệm vụ. Đề Nam và tất cả tù binh được giải thoát. Đề Kiều và mũi quân của ông phải chiến đấu nên rút sau cùng. Bị đạn xuyên đùi, ông cắt quần tự băng bó. Thập thiễng cùng nghĩa quân ra tới cửa rừng, ông mới chịu để họ cáng đi.

Sau đó mươi ngày, 200 lính Pháp và lính ngụy có đại bác kéo theo, lùng sục nghĩa quân Đề Kiều. Ông cho quân phân tán vào rừng. Rồi bất ngờ phục kích địch trên đường chúng đi tìm ông. Các đội nghĩa quân khác ở trong vùng, dựa vào rừng rậm, đánh phục, bắn tỉa, làm phân tán hướng truy kích của địch. Lùng sục một tuần không kết quả, lại bị tiêu hao mệt mỏi, địch phải rút về Sơn Tây.

Sau một thời gian im ắng, nghĩa quân Đề Kiều vụt trở lại hoạt động đều khắp trong vùng, với hơn ba trăm tay súng, khiến người Pháp ngạc nhiên. Uy thế chung của nghĩa quân tăng lên, mặc dù có một số viên chỉ huy tử trận: Đốc Sĩ, Đốc Hội, Đốc Đạt, Quản Sinh...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 158

Trong lúc Đề Kiều hoạt đông mạnh ở thương lưu sông Thao, Đốc Ngữ đưa quân ra hữu ngạn sông Đà. Đốc Ngữ quê Sơn Tây, vốn làm nghề lái đò. Nhà nghèo, từ thuở nhỏ ông đã phải vật lộn với sóng nước để kiếm sống. Đôi cánh tay ông như hai cành cây lim, khi cầm chèo, cầm sào thì gân bắp nổi cuồn cuộn.

Đốc Ngữ ít nói, ít cười, lặng lẽ như tượng Hộ Pháp ở cửa chùa. Khi làm đội trưởng quân triều đình, trong trận quân Nam phối chiến với quân Cờ Đen diệt Rivie, ông chiến đấu rất dũng mãnh. Giặc chạy qua Cầu Giấy quá đông, ứ chật đầu cầu. Một số tên nhảy xuống sông bơi sang bên kia. Ông liền nhảy theo, hai chân bơi đứng, hai tay to khỏe dúi đầu hai tên giặc xuống nước cho đến hết thở. Quân ông làm theo, nhảy xuống dìm giặc. Sau đó ông được thăng vượt cấp, nổi tiếng cự phách trong quân Nam.

Pháp chiếm Sơn Tây rồi Hưng Hóa, ông đưa quân tỏa ra các làng bản, khi ở tả ngạn sông Thao, khi đến tả ngạn sông Đà.

Lúc này, Pháp đóng đồn chợ Bờ, để giữ sông Đà và làm nơi tạm trú cho Phó Công sứ Giugiơri. Đốc Ngữ lập mưu đánh đồn, cướp súng đạn. Ông tự mình cùng nhóm quân đi thám sát địa hình. Từ hữu ngạn, ông dẫn hai người vượt sông Đà chảy xiết. Dùng thuyền sợ lộ, ông bơi qua. Do bơi nhanh, ông sang trước chờ mãi vẫn không thấy quân sang. Ông trở lại tìm. Thì ra họ bị nước cuốn trôi xuống hạ lưu, giạt vào một bè nứa, đang tìm cách qua sông. Ông liền trổ tài bơi đứng, hai tay dìu hai người, vốn cũng thạo bơi nhưng bị chuột rút, qua sông và trở lại chỗ cần thám sát.

https://thuviensach.vn

Trời gần sáng, thám sát chưa xong, về căn cứ không kịp. Ông vào lánh ở bản Mường. Tại đây, ông gặp mấy lính tập người Mường.Trước đó, ông cử họ vào làm nội ứng, nay giao việc chuẩn bị đánh đồn.

Một đêm cuối tháng, trời tối như hũ nút, Đốc Ngữ cho quân tiến theo hai ngả, lặng lẽ áp sát hàng rào của đồn, ken bằng những cây tre rừng cao chót vót.

Tr-uyện được- cập nhật nhanh- nhất tại irea-d.vn

Có nội ứng, nghĩa quân từ trong đánh ra, ngoài đánh vào, giết Phó Công sứ và hai nhân viên Pháp cùng một số lính ngụy. Thu 118 khẩu súng trường, bốn súng lục và 40.000 viên đạn đưa xuống thuyền. Người Pháp nhận đây là trận họ mất nhiều súng đạn nhất từ trước đến nay.

Được nội ứng cho biết: có toán lính Pháp đặt đường dây điện về đồn này. Đốc Ngữ cho một đơn vị thiện chiến phục kích. Địch vừa tới đã bị loạt đạn nhằm trúng. Một số lính tập quay súng bắn hết lính Pháp rồi theo nghĩa quân. Viên quan hai Pheray và chủ sở Bưu điện Gơranê hoảng hốt nhảy xuống thuyền, mặc cho dòng thác cuốn trôi. Dạo này Đốc Ngữ có hơn sáu trăm tay súng.

Ngay sau đó, viên chỉ huy Pháp ở Sơn Tây tập trung quân đến vùng chợ Bờ, chia làm hai mũi nhằm kẹp nghĩa quân vào giữa. Mũi thứ nhất do quan ba Bécguniu chỉ huy, với 125 tay súng từ Hưng Hóa xuống, phần đông là lính Pháp. Mũi thứ hai do viên Lãnh binh Nam chỉ huy, cùng viên Tổng đốc Sơn Tây, đưa 450 lính tập đi phối chiến. Cuộc tiến công này không những tìm diệt quân Đốc Ngữ, mà còn cắt đứt liên lạc giữa Đốc Ngữ và Đề Kiều.

Đoán được hành động của Pháp, Đốc Ngữ kịp thời cho quân phân tán vào rừng. Nghĩa quân người Mường trà trộn trong bản làng, ở ngay trong nhà mình, khiến địch tìm mà không thấy. Khi địch mệt mỏi hoặc đóng quân

https://thuviensach.vn

nghỉ đêm, nghĩa quân bất ngờ ập đánh. Ở xóm Giòn, Cự Thắng, địch bị tiêu hao. Cuối cùng chúng phải rút về nơi xuất phát.

Trong lúc Đốc Ngữ bị tiến công ở sông Đà, Đề Kiều cho quân mình hoạt động mạnh ở phía sông Thao. Nghĩa quân của hai vùng đều bảo toàn lực lượng.

Tướng Pháp nhận định: "Kiều và Ngữ là hai chúa tể đáng gờm ở vùng này".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 159

Thống sứ Bắc Kỳ Parô đệ trình Toàn quyền Pikê, một bản lược thuật các cuộc hành quân trấn áp phiến loạn:

- Ba binh đoàn do các quan năm Sitgie, Môngguyô, Secvie chỉ huy, đánh các toán chống đối ở Bắc Ninh do Đội Vân cầm đầu. Bọn này vốn ở Hải Dương, trá hàng một thời gian, lấy lại sức rồi lẩn sang Bắc Giang hoạt động mạnh, cùng mấy bọn vốn ém tại đó.

- Hai binh đoàn do các quan năm Pơret, Becna chỉ huy đánh vùng Bảo Đài (Bắc Giang). Quân phiến loạn dựa vào rừng núi hiểm trở, giết một số lính Pháp và nhiều lính tập. Các quan hai Môngtơra, Bôngnaphôn, Xavi và quan ba Nurixen tử trận. Bọn phiến loạn chết khá nhiều, căn cứ bị đốt trụi.

- Ba binh đoàn cơ động do quan sáu Gôđin chỉ huy đánh chiếm Nhã Nam, căn cứ quân phiến loạn Đề Thám. Hai tùy viên của Gôđin thiệt mạng. Quân Đề Thám tỏ ra đánh giỏi.

- Nhìn chung ở trung du, cùng với Bắc Giang là nơi nóng bỏng nhất, còn có vùng sông Đà, sông Thao, nơi hoạt động của đồng bọn Nguyễn Quang Bích. Theo nhận xét của tướng Muniê, võ quan cao nhất của chúng ta ở đấy, thì "viên Tuần phủ cũ của tỉnh Hưng Hóa có một ảnh hưởng cực kỳ to lớn trong lãnh hạt của ông ta...".

Toàn quyền Pikê suy xét về tình hình Bắc Kỳ. Hàm Nghi bị bắt không ảnh hưởng tới sự hoạt động của quân phiến loạn. Bọn này tan rã, bọn khác nổi lên. Không có văn thân, nho sĩ đứng đầu thì thợ cày, lái đò thay thế, và không kém phần năng nổ. Quan quân Pháp phải vật lộn với những địch thủ

https://thuviensach.vn

khi ẩn, khi hiện ở vùng rừng núi, nhiều muỗi vắt và khí độc. Người Pháp chết trận, chết bệnh kéo dài đã mấy năm, từ khi Hàm Nghi ra chiếu Cần Vương. Họ gửi thư và đánh điện về Pari, phác tả những nét gây ấn tượng mạnh: "Bắc Kỳ khốn khổ";"Bắc Kỳ nghĩa địa";"Bắc Kỳ dịch tả"... và những tiếng kêu: "Thiếu chăn cho lính. Nhiều người rét và sưng phổi";"lính Pháp chết giữa rừng, không lấy được xác"... Rồi lính Pháp bị thương ở Bắc Kỳ về nước điều trị; lính mãn hạn hồi hương, kể những chuyện đau khổ chết chóc mà họ trông thấy. Báo chí Pháp đăng tin bài về cuộc chiến ở Bắc Kỳ, tuy rất hạn chế nhưng vẫn khiến dư luận nước Pháp quan tâm.

Trong Nghị viện Pháp, một số đại biểu đã công kích Chính phủ theo đuổi "Một cuộc chiến tranh tổn phí, thương vong mà vẫn dẫm chân tại chỗ, không đem lại lợi ích gì rõ rệt". Họ đòi: "Hãy xem xét lại việc mở thuộc địa ở Bắc Kỳ". Một cuộc bỏ phiếu ở Nghị viện về tăng chiến phí, chỉ hụt bốn phiếu nữa là bị cắt.

Toàn quyền Pikê được Chính phủ Pháp nhắc nhở về tình hình trên, và yêu cầu ông có kế hoạch đánh dẹp hữu hiệu hơn nữa ở Bắc Kỳ. Ông nói với Thống sứ Parô: "Chúng ta đã được tăng chiến phí không dễ dàng. Chúng ta phải làm mạnh hơn một việc đầy khó khăn, mà ở nước Pháp gần nửa số Nghị viên đã nản chí. Với số chiến phí không ít này, nếu không làm được khối lượng việc tương xứng thì chúng ta sẽ phải thanh toán bằng giá đắt". Rồi ông hỏi về giải pháp đối phó với tình hình Bắc Kỳ lúc này. Parô đáp:

Bạn đa-ng- đọc truyện tại iR-EAD.vn-

- Thưa ngài Toàn quyền, nếu được tiếp viện thêm quân trang, quân dụng, chúng tôi cố gắng thúc đẩy hơn nữa việc lập các đội lính bản xứ. Thực tế cho thấy thứ lính này ngày càng thay thế được phần lớn quân Pháp. Chỉ cần làm cho họ luôn luôn nghĩ rằng họ đánh quân phiến loạn để bảo vệ triều đình nước Nam, và trả lương khá hơn cho những người chỉ huy của họ. Trả khá hơn nhưng toàn bộ chi phí cho một viên chỉ huy bản xứ vẫn không tốn kém bằng một lính Pháp. Ở đây, chỉ riêng viên Tiểu phủ sứ

https://thuviensach.vn

Hoàng Cao Khải nắm gần nghìn lính bản xứ, có sự phối chiến của quân Pháp, đã đánh tan các bọn phiến loạn Tán Thuật, Đốc Tít, và đang tiếp tục đánh các bọn khác.

Thấy Pikê tán thành ý kiến của mình bằng cái gật đầu, Parô tiếp:

- Có thêm quân, chúng tôi sẽ đóng thêm đồn bốt. Ở trung châu, đồn bốt là chỗ dựa của các tổng lý, chống bọn phiến loạn ẩn náu trong các làng xã. Ở trung du, ngoài tác dụng trên, các đồn bốt còn ngăn chặn bọn phiến loạn chở muối gạo lên rừng và nhận súng đạn về xuôi. Ở thượng du, các đồn bốt cần đông quân hơn, để cùng các binh đoàn cơ động tiếp tục đánh nốt những nơi chưa chiếm được, và chặn nguồn súng đạn từ Trung Quốc sang.

Pikê cắt ngang câu chuyện:

- Việc chặn nguồn súng đạn từ Trung Quốc sang, tôi nghe nói nhiều, nhưng vẫn chưa làm được mấy.

Pêrô phân trần:

- Chúng tôi đã ba lần đánh điện vào Sài Gòn và hai lần về Pari, đề nghị can thiệp với Bắc Kinh, ngăn cấm bọn quan lại nước Nam lưu vong gửi súng đạn về nước. Nhưng tới nay vẫn chưa hiệu quả. Đề nghị ngài cho giải quyết gấp việc này.

- Tôi biết Pari đã có thư kháng nghị sang Bắc Kinh. Được trả lời là Tôn Thất Thuyết đã bị trục xuất khỏi Nam Ninh.

- Thưa ngài, người ta không cho Thuyết ở Nam Ninh. Nhưng còn được ở nơi nào đó tại biên giới, Thuyết và những người đồng sự còn đưa súng đạn về nước. Được biết chúng gửi cả quân về, đánh phá rồi rút sang đó.

https://thuviensach.vn

Toàn quyền cau mày hồi lâu rồi quả quyết:

- Tôi sẽ đề nghị Chính phủ Pháp can thiệp gắt gao để Bắc Kinh bắt giam Thuyết ở một nơi, hoàn toàn ngăn cách với những người chung quanh. Có thể đòi họ giao Thuyết cho chúng ta xử lý.

- Và, thưa ngài, cần phải căn cứ vào hiệp ước hoạch định biên giới, lập một mạng lưới đồn bốt dày đặc, mới có thể ngăn chặn sự rò rỉ súng đạn và các thứ khác từ bên kia sang. Phải ngăn chặn tất cả thì quân phiến loạn mới chịu bó tay.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 160

Nguyễn Hữu Độ đang mong quan Pháp vào kinh để đi nhờ tàu, thì Thống sứ Parô tỏ ý muốn gặp Đồng Khánh. Công việc ở Bắc Kỳ do Thống sứ Pháp điều khiển, quan Nam từ Kinh lược sứ trở xuống thừa hành, rồi tâu vua để biết. Nhưng quan Pháp vẫn có những buổi yết kiến vua, phần nhiều mang tính xã giao hoặc ép buộc làm những việc cần thiết.

Hữu Độ nhằm những chuyến đi như thế để tâu vua về những việc ông đảm nhiệm, và xin vua ban tặng những thứ mà ông cần.

Sau khi nói cho vua nghe về việc phải đánh chiếm và bình định nhanh hơn Bắc Kỳ, theo chủ kiến của Toàn quyền Pikê, Hữu Độ tâu:

- Những việc quan quân ta phải làm, thần sẽ lo điều đốc, nhà vua không phải bận tâm nhiều, khỏi mệt long thể. Nhưng để quan Pháp thấy vua ta cũng chú trọng đến việc bình định Bắc Kỳ, xin vua ban thêm tờ dụ cho Kinh lược sứ, với ý là phải dốc tâm lực vào cuộc bình định. Thần sẽ dựa vào tờ dụ, thông sức cho quan lại các cấp tuân theo, nhằm có hiệu lực cao. Vua khen phải và y cho.

Qua việc nước đến việc nhà. Độ tạ ơn vua đã chiểu theo lời tâu của Tôn Thất Bá, xin truy phong cho bố mẹ vợ Độ, với lẽ "Đã khen vợ thì nên khen cả những người sinh ra vợ". Vua không coi đó là việc làm phiền cho mình, mà còn tỏ ra tâm đắc: "Thế là các ngươi nghĩ rộng, chu đáo, trẫm chưa nghĩ tới".

Được thể, Độ tâu luôn:

https://thuviensach.vn

- Thần có người con trai cả làm giáo thụ một tỉnh ngoài Bắc, bị ốm chết, xin vua sắc phong để được hưởng ân tứ.

Việc này thì vua băn khoăn, vì đó là viên quan nhỏ mất sớm, tại chức không lâu mà sắc phong e có điều bất túc. Nhưng lại nghĩ Hữu Độ có công phù vua, nên cũng y cho.

Hữu Độ về kinh chuyến này còn dàn xếp việc con gái ông ở trong cung bị những bà Phi khác ghen tỵ. Nguyễn Thị vào cung sau nhưng được vua sủng ái, cho đứng đầu trong cung nên xảy ra xích mích. Các bà Phi nhằm sai sót của Nguyễn Thị, tâu vua khiển giáng. Vua phải lấy quyền uy của mình, răn đe những bà Phi khác và làm nhẹ lỗi của Nguyễn Thị, rồi khiển giáng qua loa cho phải phép.

Nhân việc xích mích ở nội cung, Hữu Độ mật tâu:

- Vừa qua có một số hoàng thân, công tử đã bị kết tội, nhưng những người khác không sợ, vẫn đồn đại những chuyện không hay về vua. Điều này khiến các quan Pháp để ý. Họ e sự loan truyền bất lợi về vua, là đầu câu chuyện đàm tiếu của đình thần và sĩ dân.

Vua lắng nghe lời nói thật của viên đại thần lương đống và là nhạc phụ của mình. Ông lo, trán đổ mồ hôi hột. Hữu Độ ái ngại không muốn nói thêm. Lần này về kinh ông thấy nhiều chuyện đáng lo cho vua và ông. Vua bị chê trách nặng nề, từ trong hoàng tộc, từ các quan viên đến sĩ dân. Cả Khâm sứ Pháp cũng xem thường vua, do có những việc vua không làm được như ý Pháp.

Có một điều gì không rõ ràng, chỉ mới cảm thấy nhưng đã khiến Hữu Độ lo lắng. Hình như có ai đấy muốn phế Đồng Khánh. Trong hoàng tộc, đó là những kẻ oán vua đã cách chức hoặc bức tử cả những người ngang bậc với cha ông mình. Trong quan lại, nhất là những người thất sủng thì

https://thuviensach.vn

muốn phế vua ngay. Còn quan Pháp, nếu có ai trong hoàng tộc được họ ưng ý hơn, thì họ cũng thay Đồng Khánh.

Nếu vậy thì Độ cũng bị ảnh hưởng không hay, tuy lúc này quan Pháp vẫn tin cẩn và dùng ông. Đất Bắc Kỳ nhiều khó khăn tới mức Pháp phải gọi ông ra làm Kinh lược với quyền lực gần ngang vua. Nhiều việc Độ cứ làm với họ rồi tâu vua sau. Nhưng nếu Đồng Khánh mất ngôi thì ông mất một hậu thuẫn quan trọng. Vua dựa vào ông là chính, nhưng ông cũng cần dựa vào vua. Nếu vua khác lên thì ít nhiều cũng bất lợi cho ông, dù ông vẫn được quan Pháp tin cẩn.

Những ngày đêm nằm tàu ra Bắc, Hữu Độ kém ngủ. Mỗi khi chợp mắt là ông thấy ác mộng. Thượng Thư Phan Đình Bình chết trong nhà giam đến gặp ông đòi trả oán. Cử nhân Mai Xuân Thưởng và Cử nhân Nguyễn Duy Hiệu bị xử tội lăng trì, nay đến với hai bộ xương đã bị xẻo hết da thịt, đòi ông phải đền mạng. Mấy năm làm Phụ chính, ông đã xem xét rồi tâu vua y án xử tử cho bao nhiêu văn thân chống Pháp, như Tiến sĩ Vũ Hữu Lợi, Tán tương Lê Trí Thực, Cử nhân Nguyễn Cao... nay họ cũng lần lượt đến vấn tội ông... Những điều tội lỗi - mà ông vẫn cho là sự ứng xử hợp thời thế - và những vinh quang tột bậc, cùng giày vò ông. Khi con tàu cập bến Hà Nội, ông bị mệt. Quan thuộc cấp ra đón và lính kiệu ông về dinh Kinh lược - một triều đình thứ hai sau triều đình Huế. Ông sửa mũ, vuốt râu, xốc áo, cố tỏ ra mình khỏe khoắn, vui vẻ trước sự đón mừng long trọng. Nhưng ông chỉ về tới tẩm thất là ốm nặng.

Truyện được dịch trực tiếp tại -iREAD---

Những ngày tiếp đó, Hữu Độ cho tìm lương y điều trị bằng thuốc bắc. Thống sứ Pháp cử bác sĩ đến chữa bằng thuốc tây, ông vẫn không khỏi. Không có thứ thuốc gì chữa khỏi thứ bệnh mà căn nguyên của nó là sự phản phúc đối với dân tộc mình.

https://thuviensach.vn

Sắp qua đời, Độ không phải băn khoăn gì về chuyện thiếu chu đáo đối với cha mẹ, vợ con, cho những người đã chết và cho cả ông. Cách đây dăm bảy năm, ông đã xây được sinh từ - nơi thờ mình khi còn sống. Ngôi sinh từ xây trong phố phường Hà Nội khi ông làm Tổng đốc. Khi ấy còn vua Hàm Nghi, quan Ngự sử đã hặc tâu: "Độ nghe lời nịnh nọt của viên Bang biện Hoàng Cao Khải và Đề đốc Trần Văn Hận, xây đền thờ mình tốn phí hàng vạn bạc. Thân hào, Tri phủ, Tri huyện, phân bổ mỗi người 200 lạng bạc để xây. Xin vua nghiêm trị để ngăn cản sự gian tà trong quan trường". Vua Hàm Nghi chuẩn bị cho xem xét. Độ lo sợ phải tâu vua xin lỗi, rồi viện lẽ thân hào trong hạt thấy ông làm việc đã lâu nên có cảm tình, quyên góp và xuất của riêng làm sinh từ; ông nhiều lần từ chối nhưng họ cố ý làm... Việc đang xem xét thì có sự biến ở kinh, vua xuất bôn. Thật may cho ông...

Ít ngày sau, Hữu Độ qua đời. Lễ tang quan Kinh lược linh đình chưa từng thấy ở Hà Nội, vừa theo phong tục nước Nam vừa theo nghi lễ Tây. Quan tài ông được rước từ công đường nha Kinh lược đến quàn ở sinh từ. Quân Nam bồng súng đi hai bên hộ tống. Toàn quyền Đông Dương, Thống sứ Bắc Kỳ, Công sứ Hà Nội lần lượt đến viếng. Các công sở Pháp ở Hà Nội treo cờ rủ. Một số quan Nam thân thuộc bày đủ các cuộc tế lễ "hương... bái...". Dân hiếu kỳ ở phố phường rủ nhau đi xem đám ma quan lớn. Hai thầy đồ cũng ngó qua và tức khẩu câu đối: - Nhất phẩm vua ban, rồi đất lấp. - Hai lòng trứng thối, để đời chê.

Mất Hữu Độ, các quan Pháp đều tỏ ý tiếc. Nhờ có Độ giúp sức nên tình hình rối rắm do Đờ Cuốcxi gây ra, những người Pháp kế nhiệm lần gỡ được. Toàn quyền và Thống sứ bàn việc tìm người thay Độ. Xét hai viên Tổng đốc được việc nhất lúc này có Hoàng Cao Khải và Trần Lưu Huệ, nên chọn lấy một. Khải năng nổ, tháo vát, điều đốc đánh dẹp khá, nhưng bị dư luận chê trách nhiều. Huệ cũng bị dư luận chỉ trích là đắc lực với quan bảo hộ. Nhưng Huệ đang cai trị vùng Sơn - Hưng - Tuyên, nơi có nhiều kẻ phiến loạn, việc đánh dẹp còn khó khăn, cho Huệ kiêm Quyền Kinh lược Bắc Kỳ là phải hơn. Toàn quyền Pháp viết thư cho Đồng Khánh về việc đó.

https://thuviensach.vn

Đồng Khánh vừa lo vừa nghĩ. Ông lo vì mất Độ, không còn chỗ dựa tối ưu cho mình. Nếu người nào đấy được Pháp tin cẩn nhưng không nhất trí với ông thì nguy hiểm... Ông nghĩ vì các quan viện Cơ mật không nhất trí cử Trần Lưu Huệ làm Quyền Kinh lược sứ. Họ muốn cử Đoàn Văn Bình hoặc Nguyễn Chính, Nguyễn Thuật, là những viên quan triều, hiểu chung việc nước hơn các viên quan tỉnh. Nhưng Toàn quyền Pháp đã chọn, mình không nên bàn nữa. Rồi ông khuyên các quan viện Cơ mật:"Tạm theo lời Toàn quyền".

Độ mất, trong triều, ngoài tỉnh rộ lên những lời đàm tiếu. Điều khiến Đồng Khánh sợ là từ quan đến dân đều phỉ báng Độ, nói toạc những điều mà khi Độ còn sống họ không dám nói. Họ nói xấu Độ cũng là nói xấu vua. Vua không dễ quên những chuyện khó nghe, do người ta nói nhiều, nói hằng ngày, không thể kiềm chế. Vua sinh kém ăn kém ngủ. Quan thái y dâng hết thuốc này đến thuốc khác, vua uống vẫn không thuyên giảm. Rồi vua băng hà, thọ hai mươi tuổi, ở ngôi ba năm.

Vua chết lại là chuyện để người ta bàn tán. Người thì bảo: "Độ chết vua hết chỗ dựa" nên phải chết theo. Người thì bảo: "Vua thể lực kém, dâm dục nhiều nên mệnh yểu". Lại có người bạo miệng: "Vua do Tây đưa lên, nay Tây không thích nữa thì vua quy Tây". Khâm sứ Pháp nghe thấy điều này nhưng không phản kháng, cũng không bình luận.

Vua có chín con, sáu trai ba gái, tất cả đều thơ ấu, không thể nối ngôi.

Triều đình và hoàng tộc lại phải tìm người thay vua. Họ hỏi ý kiến bà Nghi Thiên - vợ vua Thiệu Trị và bà Lệ Thiên - vợ vua Tự Đức, là hai bà Phi còn lại đến lúc này, có uy thế hơn trong hoàng tộc. Hai bà bảo nên chọn người con thứ bảy của Dục Đức (Ưng Chân) lên làm vua. Phần vì không còn ai xứng hơn; phần để bù đắp cho thiệt thòi trước đây Dục Đức đã phải chịu đựng.

https://thuviensach.vn

Sau khi được Khâm sứ Pháp tại Huế xem xét và Toàn quyền Pháp đồng ý, vua mới, nhỏ tuổi lên ngôi, niên hiệu là Thành Thái.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 161

Đề Doãn theo dõi tình hình chiến sự quanh vùng, trình với quan Đại thần Nguyễn Quang Bích. Quan đau yếu nhưng vẫn muốn biết hoạt động của nghĩa quân.

Đề Hoan lo tìm thuốc men chữa cho quan Đại. Hoan làm việc này còn vì tình nghĩa người đồng hương, đau yếu khi xa nhà, xa quê.

Không có lương y, Hoan vào các bản tìm người già, xin thuốc gia truyền. Lá ngải chườm trị nhức đầu. Giun quế trị sốt rét. Tam thất, đẳng sâm chống suy nhược... Già bản ân cần chữa chạy, làm giảm phần nào bệnh tật cho quan Đại.

Tin thắng trận của nghĩa quân Đề Kiều, Đốc Ngữ khiến quan Đại vui mừng. Bệnh chưa khỏi ông đã gượng dậy làm việc.

Đúng lúc này có thư Tôn Thất Thuyết gửi về, kèm theo một bọc nhỏ niêm phong cẩn thận. Quan Đại khen thưởng người liên lạc, rồi bóc thư. Thư cho hay công việc của Thuyết và những người cộng sự vẫn được tiến hành, tuy khó khăn ngày càng nhiều. Lực lượng nghĩa quân vùng ven biên giới tiếp tục được củng cố. Có nơi giặc chưa tới được; có nơi giặc tới nhưng phải rút ngay... Một bài thơ của Thuyết nói: ông dùng thuốc phiện và mắc nghiện, song nay đã chừa. Thơ có câu: "Già này tuy mệt dám đâu ngơ", là một lời hứa với Quang Bích.

Đang lo sau đợt đánh mạnh không có phần thưởng tướng sĩ, Quang Bích được Thuyết gửi về 150 đồng Kim tiền, ghi chữ "Hàm Nghi sắc tứ". Bích vui sướng khoe ngay với Đề Hoan, Đề Doãn và nói:

https://thuviensach.vn

- Nếu giặc bất thần đánh đến đây, các ông đừng vì hộ vệ ta, mà quên phần thưởng quý báu này của tướng sĩ.

Các trận đánh diễn ra quanh vùng và không xa lắm. Đề phòng địch bất ngờ ập đến như ở Mường Lò năm xưa, Đề Hoan xin quan Đại cho chuyển bản doanh từ Sơn Động đến Sơn Lương. Ít lâu sau lại chuyển đến Quế Sơn, rồi đến vùng núi Cháu, cùng huyện Yên Lập.

Núi Cháu có tên chữ là Tôn Sơn, có đỉnh cao gọi là Đọi Đèn. Hoa lau trắng xóa phản chiếu ánh nắng, sáng như ánh đèn nên có tên Đọi Đèn.

Từ vùng ngoài vào vùng núi Cháu phải qua con đường độc đạo dài dặc, quanh co và nhiều dốc. Có một dốc khá cao gọi là đèo Vàng. Qua đèo, đường thoải xuống và mở ra phía trước một thung lũng hẹp, với một cánh đồng nhỏ: Đồng Hon. Núi Cháu đứng bên thung lũng. Đề Hoan cho quân bạt đất ven núi, làm doanh trại, kho tàng.

Tới nơi ở mới, Quang Bích tĩnh dưỡng ít lâu, sức khỏe dần dần hồi phục. Ông cùng Trần Ngọc Dư và người tùy tùng vào gặp gỡ dân bản. Bản Đãng là nơi gần nhất cũng phải mất gần nửa buổi sáng lội suối, luồn rừng. Những con vắt xanh bám ở trên cây, ngửi hơi người liền nhảy xuống bám vào đầu, chui vào lưng hút máu. Thấy ngứa, Quang Bích nhờ Dư lôi vắt ra, vết máu chảy theo. Dư liền đọc vế đối tức sự:

- Gặp buổi gian truân, đi gặp dân cũng mất máu.

Quang Bích liền đối lại:

- Dẫu tài thao lược, muốn giữ nước phải gần dân.

Nghe vế đối, Ngọc Dư liền nhớ lại chính sách Thập châu của thầy. Đó là những điều thân dân, khoan dân, mà trong bài văn thi Đình thầy đã đề cập, được vua khích lệ. Trong chính sách đó, dân là các dân tộc thiểu số, bởi từ khi làm Tri phủ Lâm Thao, thầy đã từng sống với họ...

https://thuviensach.vn

Truyện được dịch tr-ực tiếp tạ-i -iREAD-

Bản Đăng có người Dao, người Mông... Nơi đây có ngôi đình lợp ngói, thờ thần Tản Viên ở chính điện. Quang Bích đến thăm ngôi đình hiếm hoi này, ông thắp hương kính bái Sơn thần. Rồi ông vào thăm bà con dân bản. Trò chuyện với người già, cầm tay trẻ con... Xưa nay dân bản chưa từng thấy ông quan nào đến đây và làm như thế. Những nhà khá giả biếu ông giỏ đào chín và những bắp ngô. Ông bảo người tùy tùng nhận, rồi đem cho trẻ nhỏ và những người nghèo ở ngay trong bản.

Một lần đang trò chuyện với một ông già người Dao ốm yếu thì trời ập mưa. Mái tranh dột, cả quan lẫn dân đều ướt. Quang Bích dặn Ngọc Dư: ngày mai cho mấy nghĩa quân tới đây, cắt tranh lợp nhà giúp. Lại hỏi bản bên có thầy thuốc, mời ngay tới chữa cho ông già.

Rời cái nhà dột, trở lại đình thờ Tản Viên lại gặp mưa. Quang Bích tức cảnh bằng một vế đối:

- Bồng thấp chi lậu, ngoã ốc cánh thiên, hà ưu vũ thấp.

Nghĩa là: Mái cỏ dột rồi, đình ngói dời sang, lo gì mưa ướt.

Ngọc Dư nghĩ rồi xin phép thầy đối lại:

- Hưng thành tuy thất, chiến khu quảng thiết, bất hoạn bại vong.

Nghĩa là: Thành Hưng dẫu mất, chiến khu mở rộng, chẳng sợ thua đâu.

Quang Bích khen vế đối của Dư: ý rộng, lời hay, nói lên được chí khí và ước vọng.

Trở lại quân doanh, đêm ấy Quang Bích khó ngủ. Ông linh cảm thấy mình sắp tới ngày giã từ trần thế. Thông thường, người sắp qua đời để lại

https://thuviensach.vn

lời trăng trối, ông cũng thấy cần để lại mấy dòng tự bạch. Bên đĩa đèn khuya, ông cất bút viết bài. Ông nhắc đi nhắc lại câu hỏi: "Than ôi, tạo vật sao sinh ra mình?". Và ông viết: "- Ta đã chẳng như con ngựa Câu dong duổi dặm trường, nhưng cũng không như con chim Lê lênh đênh giữa dòng, không như con Báo kín tiếng náu mình... Nghe lệnh vua, ta không bảo mạng cầu yên. Lấy danh nghĩa làm trọng, không tính toan lợi hại cho mình. Muốn lấy lẽ phải để thắng, nhưng không thể lấy thế yếu mà tranh. Hiểm nguy vẫn đứng vững, nhưng có làm không thành. Trên không báo đền vua cha, dưới không đáp được dân mình. Trong không làm rạng rỡ họ tộc, ngoài không trọn tình bầu bạn anh em... Ôi sống mà chịu kiếp trâu kiếp chó, sao bằng thác đi cùng trời đất u minh. Sống mà sống bám sống nhờ, sao bằng thác đi mà làm cành Giao cây Quỳnh. Núi Nùng sông Nhị, nước biếc non xanh. Một tấc tĩnh địa, muôn thủa giai thành... Ta nghe phảng phất đâu đây, thanh gươm núi Sóc, bài thơ trên Không, cọc gỗ sông Đằng... đang từ bên phải bên trái, phía trước phía sau, như bão giật như sấm rền, cùng nhằm quét sạch lũ hôi tanh!"...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 162

Lần cuối cùng đi gặp dân bản, Quang Bích bị mưa giữa rừng. Gần đó không có nhà trú ẩn, người tùy tùng đưa ông nấp vào một hốc núi, lấy lá chuối che chắn, nhưng gió mạnh vẫn tạt mưa vào. Bệnh ông tái phát. Sau mỗi cơn sốt cao, người ông mệt mỏi rã rời. Nhưng ông vẫn gượng đi lại, bàn bạc công việc, để những người bên cạnh đỡ lo âu. Ông cho các quan viên bản doanh, kể cả Ngọc Dư, đi với các đội nghĩa quân, giúp việc thu thuế, tiếp lương... Tại đây, ông giao cho Đề Hoan, Đề Doãn xuống bàn bạc với các chức dịch tổng lý, quyên góp của các nhà giàu, lấy vải may áo cho nghĩa quân. Sau những trận đánh, nhiều người mặc rách, cần được phân phát phần nào.

Thấy nghĩa quân đánh nhiều trận khá, đẩy giặc ra xa, các nhà giàu trong vùng bỏ tiền của, quần áo, thóc lúa ra ủng hộ. Đề Doãn lo việc thu nhận và chuyển đi phân phát cho quân. Một hôm, Doãn đem chiếc áo mới quyên được, đổi lấy con gà mái tơ, đem về cho lão bộc nấu cháo bồi dưỡng quan Đại.

Lão bộc cầm con gà, vừa nắn lườn vừa hỏi nhỏ:

- Gà kiếm ở đâu?

- Tôi mua đấy!

- Ông làm gì có tiền mà mua?

- Tiền... quan Đại cho - Doãn ấp úng.

https://thuviensach.vn

- Quan chả có tiền. Ngài phải nhịn rượu mấy tháng nay.

Doãn ngớ người một lúc, rồi nháy mắt bảo lão bộc:

- Cứ đem làm thịt. Quan ốm lâu ngày chỉ ăn cháo muối, khổ quá!

- Nhưng ngài hỏi lấy gà ở đâu, tôi nói thế nào?

Hai người đang nói trong bếp, chợt Quang Bích từ nhà xuống, nghe rõ chuyện. Doãn đành phải nói thật ý định của mình. Ông mỉm cười rồi nghiêm giọng:

- Ngươi có ý tốt với ta nhưng lại không tốt với nghĩa quân. Ta được cái ăn nhưng nghĩa quân mất cái mặc. Ngươi hãy đem đổi con gà lấy cái áo kia về.

Doãn phải lội qua suối để lấy cái áo về, đưa Đề Hoan ghi sổ nhập kho. Hôm sau, Doãn ngỏ ý đi săn gà rừng, nấu cháo cho quan, người lão bộc nói:

- Đi săn thì dùng tên nỏ, chớ dùng đạn. Có lần tôi xin đạn đi săn, quan bảo: "Đạn đang hiếm. Một viên đạn phải bắn một kẻ địch, không nên bắn một con gà".

Sống trong sự chăm sóc của những người bên cạnh, Quang Bích vẫn không phục hồi được sức khỏe. Bệnh mất ngủ liên miên khiến ông càng đa tư lự. Ông buồn phiền vì mình không làm tròn trọng trách vua Hàm Nghi giao cho. Ông căm giặc Pháp ngang ngược bức hiếp dân ta, cướp nước ta. Ông giận bọn người Nam làm chó săn chim mồi cho giặc. Ông thương nghĩa quân áo hoen máu vắt, chân nát gai rừng, vẫn leo núi vượt đèo, nay đó mai đây, không nơi cố định. Họ chịu gian nan khổ cực chứ không chịu làm trái lương tâm. Ông không thẹn vì mình đã sống được như họ. Ông chỉ băn khoăn về nỗi cái tâm muốn cứu nước nhưng cái tài không cứu được. Nỗi đau này dẫu chết cũng khôn nguôi. Ông khấn hồn thiêng sông núi tiếp

https://thuviensach.vn

tục phù trì cho Đề Kiều, Đốc Ngữ, Đề Hoan, Đề Doãn, cùng nghĩa quân khắp Bắc Kỳ, khắp nước Nam, bền gan vững chí chống giặc...

Lão bộc kiếm được nấm tươi nấu với thịt gà rừng, bưng lên mời quan Đại. Quan nếm một chút, miệng đắng không muốn nuốt. Lão bộc đem hết công phu nấu bát canh ngon lành mà quan không ăn được. Lão đăm đăm nhìn thần sắc của quan. Năm nay người năm mươi chín tuổi mà râu tóc bạc nhiều. Khuôn mặt phúc hậu mới năm nào còn đầy đặn, nay má hóp, mắt quầng sâu. Đôi chân vẫn băng rừng lội suối, nay không đi lại được nữa.

Ông già bản Dao không còn tìm được thuốc chữa cho quan Đại. Ông quay ra cúng thần núi, ma rừng, cầu khấn cho quan khỏi bệnh nạn.

Đề Hoan luân phiên cùng lão bộc túc trực bên giường quan Đại. Ông thương người thầy, vị tướng và người đồng hương đầy tình nhân ái của mình. Ông biết quan chỉ còn sống ngày một, ngày hai nữa thôi. Mỗi ngày ông gặp Đề Doãn một lần, từ dưới núi lên báo tin các chiến trường, rồi lại vào hầu bên giường bệnh. Mấy gộc củi khô đốt âm ỉ dưới sàn nhà, lấy hơi ấm cho quan trong tiết đại hàn giá buốt.

Quan Đại nằm, mắt nhắm nhưng không ngủ. Ngài chỉ uống mỗi ngày vài thìa nước cháo. Lão bộc phải nhớ bữa và đưa tới bón từng chút, ngài nuốt rất khó khăn. Hôm nay, ngài không uống nữa. Đề Hoan lo lắng khẽ hỏi:

N..guồn: ire.ad..vn

- Quan có điều gì căn dặn chúng tôi?

Hình như quan phải ngẫm nghĩ. Một lúc sau ngài nói giọng lào thào:

- Các ngươi... làm tiếp... việc ta chưa làm được! - Ngài nói rồi đôi hốc mắt lăn ra hai giọt nước.

https://thuviensach.vn

Một lúc sau, ngài hé mắt nhìn Đề Hoan và lão bộc, rồi nhìn cái tráp đặt bên mình, như muốn nói: "Những của quý còn lại ở đây".

Thế rồi ngài buông xuôi hai tay. Lúc ấy là giờ Mão, ngày Rằm, tháng Chạp, năm Canh Dần (5-1-1891).

Các quan viên có mặt tại bản doanh, cùng mười người lính thân vệ chứng kiến việc mở cái tráp của quan Đại. Kiểm kê di sản thấy còn nguyên vẹn 150 đồng tiền vàng, phần thưởng tướng sĩ do vị Nguyên nhung quân Cần Vương từ nước ngoài gửi về. Một phong bì đựng sắc chỉ của vua Hàm Nghi và thư từ của Tôn Thất Thuyết. Một thanh đoản kiếm hộ thân. Một tập sách nhỏ ghi công vụ và một tập di cảo thơ văn... toàn bộ di sản của vị Khâm sai Đại thần sung Hiệp thống quân vụ Bắc Kỳ chỉ còn có vậy.

Đốc Ngữ cũng vừa kịp từ căn cứ Khả Cửu về đại bản doanh cùng Đề Hoan, Đề Kiều lo liệu lễ tang cho quan Đại. Khuôn theo cảnh nghèo khó ở núi rừng nhưng tôn nghiêm trang trọng. Không kịp báo cho gia đình, vợ con, anh em ngài tới. Đề Kiều, Đề Hoan, Đề Doãn và lão bộc mặc áo tang, thay nhau túc trực bên linh cữu ngài. Trên linh sàng khói hương lan tỏa, đĩa dầu nam leo lét ngọn đèn. Bài vị của ngài ghi dòng chữ chân phương: "Hiển khảo, tiền Nguyễn triều Hiệp biện đại học sĩ, Lễ bộ Thượng Thư, Thuần trung tướng, sung Hiệp thống quân vụ, Khâm sai Đại thần toàn Bắc Kỳ, chi linh".

Đề Kiều quỳ đọc văn tế, giọng lâm ly thống thiết, vừa khóc vừa đọc, xúc động can tràng:

Nhớ Ngài xưa,

Phất cờ đầu khởi nghĩa Cần Vương, từ Tây Bắc xuống Trung Châu, lập bao trận tuyến,

Nêu gương sáng kiên trung cứu nước, hô Đề, Lãnh, gọi dân binh, tới mọi chiến trường,

https://thuviensach.vn

Thư trả lời quân Pháp, càng đọc giọng càng đanh thép,

Văn thương người nghĩa sĩ, đọc xong nước mắt còn vương.

Đức liêm chính treo cao nhật nguyệt,

Nghĩa hiếu từ khuôn đẹp môn phong.

Ngài ra đi,

Hào khí vẫn trường tồn cùng đất nước,

Hùng uy về cùng khôi phục giang sơn.

Chí lớn cao vời như núi Tản,

Lòng nhân dằng dặc tựa sông Hồng.

Bàn thờ Ngài sớm khuya đèn sáng,

Đền thờ Ngài năm tháng hương thơm...

Quan viên bản doanh, chức dịch tổng lý địa phương, lần lượt vào thắp hương bái biệt vị Khâm sai Đại thần. Mười nghĩa binh thân vệ vác giáo đi hai hàng nghiêm trang bên linh cữu, tiễn đưa vị Thống tướng chí kính về nơi yên nghỉ nghìn năm.

Dân bản Đãng xin được rước linh cữu quan Đại về đặt ở ngôi đình bản mình một đêm, để thần Tản Viên tiếp nhận quan Đại là vị Thành Hoàng của bản. Nhưng đường xa, vướng đèo vướng suối, không làm việc ấy được. Dân bản lần lượt đi theo linh cữu quan Đại. Họ đẽo đá xanh ghép thành huyệt rồi đặt quan tài, thứ gỗ tốt nhất của rừng Tôn Sơn. Già bản làm bài vị quan Đại đặt vào phía phải ngai thần Tản Viên. Bên vị Sơn thần linh ứng nghìn xưa là vị Nhân thần trung nghĩa của thời nay.

https://thuviensach.vn

Đêm ấy mưa to gió lớn. Trời đất cũng thảm sầu thương người nghĩa sĩ.

Hôm sau, Đề Kiều, Đề Doãn kịp thời xuống núi. Tiếng súng nghĩa quân sông Thao, sông Đà giục giã chiến tướng lên đường.

Đề Hoan ở lại cùng lão bộc Nguyễn Văn Ky trông coi ngôi mộ người thầy, người đồng hương của mình. Vào lễ Tứ Cửu, người con cả của quan Đại là Ngô Quang Đoan lên đây. Hoan giao việc lại cho Quang Đoan và Lão Ky, rồi xách súng lên đường. Ông không quên lời trăng trối của quan Đại: "Các ngươi làm tiếp việc ta đang làm!". Và ngoài kia, giặc Pháp ngày càng lấn át; nghĩa quân đang mong ông cùng ra trận.

Bắt đầu viết, 8-1988

Sửa lần thứ bảy. In năm 1996

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Đông Du Chương 1

Năm Canh Dần (1890), một ngày gần tết Nguyên đán. Cậu Ấm Ngô Quang Đoan khoác tay nải, chân đi đất, từ nơi trọ học về quê nhà. Chân mỏi, miệng khát, cậu vào bếp uống nhanh bát nước vối, rồi ra ngõ ngóng mẹ.

Bà Hoàng hối hả đội thúng thóc từ chợ về, chợt thấy con, bà nghẹn ngào: "Người ta đồn... cha mất rồi! - Bà gạt nước mắt tiếp: - Con lên hỏi ông lý xem sao?"

Quang Đoan bàng hoàng, sửng sốt, chỉ kịp "vâng" rồi bước vội đến nhà lý trưởng. Lý trưởng bảo: "Đúng đấy, quan huyện đã có giấy báo!".

Đoan quệt giọt nước mắt lăn trên má, vội vã ra về. Cậu vừa đi vừa nghĩ: - Cha mới năm mươi chín tuổi mà sao đã qua đời. Suốt gần chục năm cha vào rừng, mộ quân đánh Pháp, không một lần về thăm nhà...

Bà mẹ ngồi bậc cửa, chăm chắm nhìn ra ngõ chờ con. Thấy con nói: "Cha mất thật rồi", bà tru lên khóc thảm thiết. Đoan cũng trào nước mắt.

Ngay sau đó, Cả Đàm, anh con ông bác của Đoan nghe tin, vội vã đến hỏi han. Thân gia, tộc thuộc lần lượt về chật ngôi nhà tường đất mái rạ. Ai cũng bày tỏ lòng tiếc nhớ ông Hoàng, ngỏ lời phân ưu với bà và các con.

Cả Đàm và mấy vị chú bác trong họ giúp Đoan thiết lập bàn thờ, đặt bài vị, bát hương, đèn nến, khấn lạy theo gia lễ.

https://thuviensach.vn

Cả Đàm hơn tuổi Đoan, là cháu gọi ông Hoàng bằng chú ruột, đứng lên gióng dựng công việc lúc này. Đoan nói với Đàm: - Em muốn lên ngay, xem các vị ở quân doanh lo liệu việc cha em thế nào?

Đàm chưa kịp nói thì bà Hoàng đã nhìn con hỏi:

- Con đi ngay à? Để...

Thấy mẹ chưa muốn cho đi, Đoan nói:

- Cha có một tráp đựng giấy tờ của vua, có thơ văn cha viết. Con cần lên thu nhận về, kẻo thất lạc.

Bà mẹ nghe con nói phải, liền bảo:

- Việc đầu tiên con lên đấy, là cảm ơn các bác các chú cùng anh em đã lo liệu việc tang cho cha... Qua phố Nê, con mua nắm hương thơm, lên đấy viếng mộ. Cha mất hơn chục ngày con mới biết tin. Mẹ yếu không đi xa được, con thay mẹ, khấn để cha biết.

Nói tới đây bà nghẹn giọng rồi khóc nức lên. Một lúc sau bà sực nhớ:

- Lần trước con lên thăm cha có chú Doãn Vị dẫn đường. Lần này nhờ ai?

Đoan nghĩ rồi nói:

- Con đi một mình. Đường đi còn nhớ.

Bà mẹ lắc đầu:

- Đường sá nhớ được, nhưng không may gặp giặc, cướp... À, để mẹ đến nhờ anh Cai Bộc.

Đoan từ chối ngay:

https://thuviensach.vn

- Thôi, mẹ ạ! Đừng làm phiền anh ấy. Tết tư ai cũng phải lo cho gia đình.

Bà mẹ cũng không muốn làm phiền người khác. Nhưng bà lại thấy chưa nên để Đoan đi ngay lúc này. Bà nhỏ nhẹ nói:

- Cha con mất ở đồn sở, được quan quân lo liệu mai táng xong xuôi. Nay đã hai mươi tám tết, năm cùng tháng hết, tiền không có. Chờ mẹ kiếm cho con mấy đồng đi đường. Qua tết rồi con đi.

Cả Đàm nghe bà nói phải, liền góp thêm:

- Lui lại sau tết là phải. Lúc ấy Cai Bộc đi được, để tôi nhờ anh ấy giúp.

Đoan vâng lời mẹ và anh, nán lại mấy ngày. Bà mẹ được tiếng là phu nhân vị Hoàng giáp, quan đại thần; nhưng bà chịu khổ vì ông theo vua Hàm Nghi chống Pháp. Ngày ngày bà phải ra đồng nhổ mạ, cấy lúa, đêm đêm xay thóc giã gạo, đầu tắt mặt tối như mọi người đàn bà nghèo trong xóm. Bây giờ hăm chín, ba mươi tết, bà còn sang nói khó với nhà bên, nhờ họ mua giúp hai mái gà đang ấp. Hai ổ trứng chỉ mươi ngày nữa nở thành đàn con, bán được tiền khá hơn. Bán non thế này, ba phần chỉ được một, nhưng bà vẫn phải bán.

Sáng mồng hai tết, bà Hoàng đưa cho con một xâu tiền đồng. Biết mẹ đưa cả số tiền bán gà, Đoan chỉ xin một nửa. Cậu sợ mấy ngày qua mẹ kém ăn, kém ngủ, sẽ ốm mà không tiền mua thuốc. Bà mẹ biết Đoan thương bà và các em ở nhà, không nỡ lấy cả xâu tiền. Bà đành nhận lại một ít để Đoan yên lòng ra đi.

Truyệ-n đượ-c dịc-h tại iREAD.vn-

Bà Hoàng uể oải nhai trầu. Bà càng nghĩ càng thương Đoan. Thấm thoát nó đã mười tám tuổi. Cha làm quan nhưng con vẫn khổ. Ông được

https://thuviensach.vn

vua khen là thanh quan (quan thanh liêm), được dân khen là hoạt Phật (Phật sống), thì của cải có gì mà đem về cho con sung sướng. Bù lại, bà thấy Đoan giống cha nhiều vẻ. Mắt sáng, tay dài, tầm cao, vóc lớn. Thích thú học văn, say sưa học võ. Học một hiểu ba, bốn, được thầy khen, bạn mến, dân xóm thương yêu.

Sáng mồng ba tết, Đoan khoác tay nải đựng bộ quần áo nâu, chào mẹ và xoa đầu em rồi đi. Mẹ ra cổng, vịn cây núc nác nhìn theo con, cho tới khi rặng tre làng che khuất.

Đoan đi, đôi chân cao sải những bước dài. Cậu quay lại ngóng mẹ mấy lần, tới lúc mẹ con đều không nhìn thấy nhau. Cậu theo con đường làng qua chợ huyện. Thấy muối bày bán trắng một góc chợ, cậu bỗng nhớ ra: năm xưa cậu lên nơi cha đóng đồn. Khi ấy lính đồn thiếu muối ăn, không xuống biển mua được. Họ phải đốt cỏ tranh lấy chất chát thay muối. Cậu liền mua một gánh muối đem theo. Sức vóc khỏe lại luyện võ, cậu thử gánh nửa tạ lên vai không thấy nặng.

Đoan đang trả tiền muối thì Cai Bộc hối hả bước tới và nói, vẻ trách móc:

- Bác cả Đàm bảo tôi từ trước tết, là đi theo cậu lên viếng mộ cụ. Nay cậu đi sao không gọi tôi?

Đoan ngần ngại:

- Đường xa, đồn giặc dày, tôi e nguy hiểm cho anh.

- Xà, cậu lo xa quá. Cho tôi đi để viếng mộ cụ; giúp cậu một tay khi cần. Cậu đem muối đi à, để tôi gánh đỡ.

Đoan nói:

https://thuviensach.vn

- Anh lên viếng cụ thì được. Muối cứ để tôi gánh...à, hay là mua thêm một gánh nữa, nhiều càng tốt.

Rồi Đoan mua thêm, hai người kĩu kĩt gánh đi theo đường hàng tỉnh. Qua Nê, Ngái, Sóc, Niềm, tới bến đò Bo. Từ đây, hai người ngồi đò dọc đến ngã ba Hạc Trì - sông Thao, rồi lên đường cuốc bộ. Lần trước Đoan đi, ven đường, bến sông còn đồn sở của quân ta. Nay cũng đồn sở ấy nhưng giặc cắm cờ tam tài.

Sắp tới một cái đồn, Đoan bàn với Bộc:

- Anh chầm chậm đi sau, để tôi đi trước. Nếu gặp rắc rối, tôi đương đầu với giặc; anh rẽ lối khác, đừng để bị bắt cả hai.

Bộc nhìn cái đồn mới đóng, mái lợp lá cọ héo rầu rầu. Tre nứa cắm giậu tua tủa như lông nhím. Chòi gác thấp bé dựa bên gốc cây to. Bộc nghĩ nhanh rồi nói:

- Lúc này giữa trưa, lính đồn đang ngủ. Êm gọn diệt thằng gác là ta đi lọt.

Đoan cũng thấy thế. Cậu nảy nhanh một mẹo, nói với Bộc. Bộc gật đầu, cân nhắc chút ít rồi bảo:

- Được đấy! Cậu lui lại. Để tôi...

Đoan nghiêm giọng, quả quyết:

- Anh để tôi! Tôi đã học võ thuật.

Bộc nói thành thật:

- Cậu trẻ khỏe, nhưng chưa được thử thách... Tôi đã từng ra trận, là cai lính cụ Hoàng!

https://thuviensach.vn

Đoan càng quả quyết:

- Nhưng lúc này tôi làm việc nhà, tôi phải đương đầu!

Bộc thấy không nên kéo dài sự dùng dằng, vội lui vào sau bụi rậm.

Đoan gánh muối đi thẳng tới chỗ tên lính gác. Nó đòi khám xét. Thấy xâu tiền Đoan giắt thắt lưng, nó bảo nộp. Nếu không, nó giữ lại, hết giờ ngủ trưa, quan Tây dậy bắt cả người lẫn muối, tiền. Đoan nghĩ: - Phải diệt gọn thằng này. Đoan đưa mắt về phía Cai Bộc. Bộc hiểu ý chạy xốc lại. Đoan giả vờ cởi xâu tiền trao cho tên lính. Nó dựa súng gốc cây, cầm xâu tiền. Đoan liền chộp khẩu súng. Bộc xốc tới bóp đôi bàn tay cứng như sắt vào cổ nó. Nó há hốc mồm, không kêu được. Đoan kịp giằng lại xâu tiền, rồi gánh muối chạy tuốt vào rừng. Một lúc sau mới nghe tiếng súng đồn bắn đuổi.

Mặc đạn bay veo véo sau lưng, Đoan và Bộc ráng sức chạy nhanh. Nhưng gánh nặng cứ như níu người lại. Có lúc Đoan thoáng nghĩ: bỏ muối chạy lấy người. Nhưng rồi lại tiếc, cứ gánh cả mà chạy.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 2

Khó khăn không ngờ xảy ra. Mải chạy nên Cai Bộc quên Đoan, chếch đi hướng khác. Đoan hú to mấy tiếng để Bộc nghe và tìm lại. Nhưng Bộc đã đi xa. Đoan nghĩ: Bộc quen đường lên núi Cháu, vì Bộc đã theo nghĩa quân cụ Hoàng mấy năm ở vùng này. Lo nhiều là cho Đoan. Chỗ rừng rậm, suối sâu này, khó gặp dân mà hỏi đường.

Nghỉ một lúc, Đoan soát lại khẩu súng, buộc cẩn thận vào dây quang rồi gánh đi. Vừa bước lắp xắp cậu vừa trông ngóng, may ra thấy nhà dân hoặc người đào củ, săn thú mà hỏi đường. Đi thêm một lúc lâu, cậu bỗng thấy thấp thoáng một mái nhà nhỏ. Mừng quá, cậu bước nhanh hơn, thấy rải rác dăm, ba mái nữa. Trông thì gần mà đi thì xa, cậu phải tìm một khúc suối nông để tắt qua. Vừa tới bờ thì gặp hai thổ dân vừa từ rừng về. Một người vác nỏ, một người vác con hoẵng bị thương, máu còn rỉ. Đoan chào, họ không trả lời. Họ nhìn chăm chăm vào mặt Đoan rồi nhìn khẩu súng, vẻ nghi ngại. Một lúc sau, người vác nỏ mới cất giọng lơ lớ, nói tiếng Kinh với Đoan:

- Mày đến bản tao làm gì?

Đoan cố ra vẻ tươi tỉnh để người ta khỏi nghĩ xấu về mình:

- Tôi đi bán muối. Khẩu súng này để phòng cướp.

- Nhưng súng ấy là của thằng Tây?

- Tôi cướp của chúng nó!

https://thuviensach.vn

Người vác nỏ mở lớp lá chuối, nhìn thúng muối trắng. Mắt anh ta sáng lên, miệng reo khe khẽ: - Muối...uối...!

Người vác con hoẵng nói nhỏ với người vác nỏ câu gì, rồi ra hiệu cho Đoan gánh muối vào bản. Đoan đoán những người này muốn đưa mình vào gặp trưởng bản... Cũng có thể đưa vào nơi vắng, để lấy muối và súng... Nhưng Đoan không thể ra tay như với tên lính đồn ngoài kia. Đây là bản của dân chứ không phải đồn giặc. Đoan đi giữa, hai người dân kèm phía trước, phía sau. Họ đưa Đoan tới cái nhà có ông già, râu lưa thưa nhưng tóc rậm rì. Ông ta ngờ vực nhìn Đoan từ đầu đến chân, rồi hỏi bằng tiếng Kinh không sõi:

- Mày đi đâu mà lạc vào đây?

Nhìn ông già, Đoan thấy có dáng dấp người Kinh, Đoan nói:

- Tôi gánh muối lên cho người nhà.

- Người nhà ở bản nào?

- Ở... ở... Đoan toan nói ở núi Cháu, nhưng e lộ bí mật, vội nói tào lao:

- Ở bến đò Giàng.

- Đò Giàng không ở phía này. Mày nói dối!

- Đò Giàng, sông Thao... Nhưng tôi lạc đường... cho tôi trọ một đêm.

Ông già mở to mắt nhìn Đoan, thăm dò kỹ hơn, rồi khẽ gật đầu:

- Vào đây.

Khi ấy hai người đi săn mới quay ra. Đoan vội nhúm vào lá cho mỗi người một ít muối. Họ lặng lẽ nhận, không cảm ơn.

https://thuviensach.vn

Đoan đưa gánh muối vào nhà. Ông già châm lửa vào bấc đèn dầu sở, rồi sờ sẫm nấu bột ngô. Trong ánh lửa lấp loáng của chiếc bếp đặt giữa nhà, Đoan thấy ở đầu giường ông già có thanh phạng, lưỡi bầu bầu, mũi nhọn hoắt, bỗng sinh nghi ngại...

Bát bột ngô thơm thơm, miệng ăn thấy ngon nhưng lòng không yên, mắt Đoan chốc chốc lại liếc thanh phạng. Cái ông già to khỏe này khoảng trên dưới năm mươi tuổi. Nếu xảy chuyện xấu thì phải đối phó thế nào. Lúc này bọn Pháp vừa đóng đồn vừa mua chuộc kẻ gian ở các làng gần đồn, lừa bắt nghĩa quân. Ông già và những người thổ dân ở đây tốt hay xấu. Ông ta có thể lấy súng và lấy cả đầu Đoan nộp cho Pháp để lấy thưởng...

Ăn xong, ông già bảo Đoan nằm nghỉ, rồi mở cửa đi. Vẻ lầm lì của ông khiến Đoan lo ngại. Trời tối, ông đi đâu, làm gì, Đoan càng không yên tâm. Cậu lại đầu giường ông, sờ thanh phạng, không thấy. Bên ánh than hồng, cậu đem khẩu súng cướp được của tên ngụy, soát lại băng đạn, đề phòng biến cố...

Truyện đư.ợc cậ.p nhật .nhanh nhất tại ir.ead.vn

Lâu lâu, ông già trở về, đeo thanh phạng sau lưng. Thấy ông nhìn mình với ánh mắt bình thản, Đoan bớt lo.

Nằm bên bếp ấm mà khó ngủ, Đoan muốn dò hỏi đôi chút về tung tích ông già, nhưng khó hỏi, đành thôi. Ông già cũng chỉ nói với Đoan vài câu rồi ngủ say, ngáy khò khò.

Gánh nặng, chạy cả ngày khá mệt, Đoan ngủ thiếp lúc nào. Sáng sau bừng tỉnh đã thấy ông già bưng rá sắn ra và bảo: - Ăn rồi hãy đi!

Thấy qua đêm mà bình yên, Đoan biết ông già này không hại mình. Cậu cùng ông ăn sắn, rồi hỏi đường lên núi Cháu.

https://thuviensach.vn

Ông già không nhắc lại chuyện đò Giàng, chỉ gật cái đầu rậm tóc và nói: "Núi Cháu phải đi gần một ngày nữa mới tới".

Ăn xong, ông già mới bảo:

- Tôi dẫn anh đi. Phải tránh cái đồn cửa rừng. Tây mới đóng gần tháng nay, ở ngay đầu bản này.

Đoan mở to mắt:

- Ông dẫn tôi đến nơi chứ ạ?

Ông già gật đầu.

Hai người đi hết một quãng rừng rậm. Ra cửa rừng, trời quang quẻ hơn. Đoan nhìn xa xa, thấy ngọn núi Cháu đội mây trắng như có đại tang. Lại nhìn chếch về phía cái đồn cửa rừng khá gần. Một dãy nhà lợp tranh và một cái chòi cao; bốn bề nứa tre ken dày làm hàng rào. Từ đấy giặc có thể kéo ra phục đánh đoạn đường mòn mà Đoan đang đi. Cậu nhìn cái chòi, thấy tên lính gác cầm ngang khẩu súng, quay đi quay lại soi mói...

Đoán biết nỗi lo của Đoan, ông già nói: - Tối qua tôi đã bảo người bám sát đồn. Nếu giặc ra chặn đường thì báo ngay. Nhưng giặc không ra. Ta đi được.

Ông già đi trước một quãng, nghe ngóng, quan sát, rồi vẫy tay cho Đoan theo. Hai người nhằm hướng núi Cháu mà bước. Thấy Đoan gánh nặng, ông già nhận gánh giúp. Đoan khoác súng theo sau.

Đi được một chặng khá dài, hai người ngồi nghỉ dưới bóng cây lim cổ thụ. Ông già mở mo cau lấy nắm bột ngô chín, bẻ đôi cho Đoan một nửa. Vừa ăn, ông vừa kể:

https://thuviensach.vn

- Tôi vốn là lính của ông Đề Hoan. Ông Hoan là tướng của quan Đại, cầm quân giữ bản doanh núi Cháu. Quan Đại mất, tôi là thân binh đi theo linh cữu. Sau khi quan mất, các tướng vùng này như hổ không đầu, không tin phục nhau, khiến ta yếu thêm. Quan năm, quan sáu Tây đưa lính đến vây bốn ngả tiến đánh. Quân ta không ứng cứu nhau nên bị thua nhiều. Giặc chiếm đất, lập đồn quanh vùng này. Quân ông Đề Hoan phải đánh chí tử, không thì nó chiếm cả núi Cháu rồi.

Ông già thở dài, nói tiếp:

- Vì giặc đóng đồn Cửa Rừng, ông Đề Hoan cho tôi về làm trưởng cái bản mà anh trọ đấy. Bản có gần chục nóc nhà. Nếu không khéo giữ, dân bản bị giặc lừa phỉnh, mua chuộc, thì ta mất đất, mất cả đường ra sông Thao, lên núi Cháu.

Đoan chăm chú nghe. Câu chuyện ông già cho thấy phần nào tình hình ở núi Cháu. Cậu tỏ ý thân mật với ông già hơn, nhưng vẫn dè dặt không nói gì về mình.

Một lúc sau, có một người thổ dân áo chàm từ phía núi Cháu xuống. Ông già nói với người ấy mấy câu, có ý như giao việc dẫn Đoan đi tiếp. Đoan nhúm cho ông già ít muối, rồi tần ngần nhìn theo ông trở về bản kia.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 3

Ấm Đoan theo người thổ dân đến trạm gác sát chân núi Cháu (thuộc huyện Yên Lập, tỉnh Hưng Hóa). Không thể gánh muối leo dốc lên núi, cậu khoác súng chéo qua lưng, đầu đội thúng muối. Còn thúng kia, người thổ dân đội. Hai người cố sức vượt dốc, leo đèo tới bản doanh.

Nghe tin có người dưới xuôi đưa muối lên cho nghĩa quân, Đề Hoan đi ra, đi vào trông chờ. Thấy bóng dáng một người quen quen, vóc to, vai rộng, chân cao, Hoan bước vội tới đón và nói như reo: - Cậu Ấm Đoan! Giời ơi!

Đoan mở to mắt nhìn Hoan và cũng reo lên: - Anh Hoan!

Tối hôm ấy, hai người ăn cơm độn ngô xay. Có thịt gà rừng nhưng không có rượu. Vừa ăn vừa trò chuyện hàn huyên.

Bỗng có người vào báo: - Cai Bộc gánh muối lên! Ấm Đoan đứng rột dậy ra đón. Tay bắt mặt mừng. Bộc kể mình bị lạc vào rừng rậm, quẩn quanh tìm đường ra và tìm Đoan. Đường thì thấy mà Đoan thì không. Đành phải đến bản doanh rồi cùng anh em đi tìm Đoan. Không ngờ Đoan lại tới trước... Ba người cùng chung mâm cơm và tiếp tục chuyện trò.

Nói hết chuyện nhà, chuyện làng xóm, chuyển sang chuyện đánh giặc. Đề Hoan nghiêm chỉnh nêu việc:

- Từ khi quan Đại từ trần, mấy ông Đề, ông Lãnh ở vùng này phải đối phó với cuộc vây quét dữ dằn của giặc. Các đội nghĩa quân ít nhiều đều tổn thất, khó liên lạc được với bản doanh ở đây. Hơn nữa, quan Đại không còn

https://thuviensach.vn

để quy tụ anh em, thống nhất điều khiển. Tôi chỉ là người tham mưu của bản doanh, không thể ra mệnh lệnh cho các ông Đề Kiều, Đốc Ngữ, Đề Vân... là những người có chức vị ngang với tôi... Nay cậu lên, tôi đề đạt một điều hệ trọng. Tức là cậu thừa tiếp sứ mệnh của quan Đại, đứng lên điều khiển các Đề, Lãnh. Như vậy may ra có cơ quy tụ được trên dưới, giữ được quân phong quân kỷ vốn có để chống giặc.

Ấm Đoan giật mình trước một điều mà cậu không dám tưởng tượng. Cậu nói ngay:

- Cha tôi được vua giao chức Hiệp thống quân vụ Bắc Kỳ, mới có quyền lực điều khiển các vị Đề, Lãnh. Tôi đâu dám tùy tiện nhận thừa mệnh cha để làm việc cao cả ấy.

Đề Hoan ngẩn ra một lúc lâu, vì điều mình nêu lên không phải phép. Ông tưởng giản đơn là cha truyền thì con nối. Cụ Hoàng là người có uy đức được các Đề, Lãnh trọng vọng, thì con cụ hẳn được tin yêu. Nhìn lên cao, vua Kiến Phúc mất thì em là vua Hàm Nghi thay. Vua mười bốn tuổi lên ngôi, thì Ấm Đoan mười tám tuổi thay cha là được. Ông nói với Đoan điều mình nghĩ. Đoan nghiêm cẩn biện giải:

- Phép nước không cho làm như vậy. Ta có làm cũng không ai theo. Nếu có chuyện các Đề, Lãnh gặp tình trạng "quân vô tướng", tôi xin đi lại liên hệ với các vị ấy, lựa lời dàn hòa, nhằm đặt trách nhiệm đánh giặc lên trên, cùng nhau liên kết chiến đấu. Không để giặc làm rời bó đũa mà bẻ gãy từng chiếc.

-Bạ-n đang đọc tr-uyện tại iREAD.vn-

Đề Hoan lắng nghe. Đoan chẳng những trọng phép nước mà còn không cậy thế cha để được dịp tiến thân. Ông bỗng thấy mình là võ biền, quen việc chiến trận, dốt việc triều đình... Ông gật đầu liên tiếp, tỏ rõ sự hoàn toàn nhất trí với những điều Đoan nói.

https://thuviensach.vn

- Đường liên lạc với quan Phụ chính Tôn Thất Thuyết vẫn còn, thì hắn sẽ có sự chỉ định, có một vị thượng quan về thay cha tôi. Khi ấy bản doanh sẽ được danh chính ngôn thuận, tiện sự điều binh khiển tướng.

Nghe Đoan từ tốn nói thêm, Đề Hoan thở phào, nhẹ mình. Ông thấy chỉ rối đã tìm ra cách gỡ. Ông nhất trí để Đoan đi lại liên hệ với các Đề, Lãnh; chung sức với ông làm công việc của bản doanh. Mặt khác, báo tin quan Đại mất, để ông Tôn Thất Thuyết biết mà chọn người thay thế.

Ngay sau đó, Đề Hoan thân dẫn Đoan và Bộc ra viếng mộ quan Đại. Nắm hương thơm mua từ phố Nê, thắp lên cắm trước mộ. Đoan lạy vong linh cha; rì rầm khấn như lời mẹ dặn lúc Đoan đi. Ngôi mộ xếp đá tảng chung quanh, đắp đất cao trên mặt, chứng tỏ việc an táng được quan quân tiến hành chu đáo.

Hết tuần hương, Đề Hoan đưa Ấm Đoan tới hành doanh của Đề Kiều. Kiều xúc động giang rộng vòng tay ôm lấy Đoan, mắt ông hoe đỏ. Sau tuần trà, Kiều và Hoan bàn định: Tổ chức cuộc tế quan Đại, kính cáo về việc người trưởng nam của quan đã lên bái nhận phần mộ. Quan viên, hào mục địa phương tới dự tế, Đề Kiều và Đề Hoan đứng vị chánh và phó tế. Đốc Ngữ bận chống giặc ở xa không thể về dự, cử người mang lễ về kính hiến. Cuộc tế long trọng, trang nghiêm, đúng nghi thức, cử hành trước mộ quan Đại.

Xong cuộc tế, Đề Hoan và Ấm Đoan cùng các vị Đề, Lãnh hiện diện bàn việc quân. Các vị biện luận hồi lâu, rồi nhất trí về việc hệ trọng: - Trong khi chưa có vị Hiệp thống mới, cần giữ sự thống nhất điều khiển của bản doanh quân vụ Bắc Kỳ, đảm bảo hiệp đồng chiến đấu giữa các đội nghĩa quân. Tránh phân ly, phân tán. Đề Hoan tiếp tục làm tham mưu tại bản doanh có sự hiệp lực của Ấm Đoan. Cử Ấm Đoan làm phái viên lưu động của bản doanh. Đoan sẽ truyền quân vụ từ bản doanh tới các mặt trận, và nhận tình hình từ các nơi đem về bản doanh. Nếu gặp việc không nhất trí thì đề xuất sự điều hòa để có lợi cho chiến đấu.

https://thuviensach.vn

Đoan nhận việc mới, dẫu biết là khó khăn nặng nề. Cậu định sẽ lần lượt đến các hành doanh của các ông Đề Kiều, Đốc Ngữ, Đề Vân ở vùng sông Thao, sông Đà. Đến với Đốc Đen, Đốc Nhưỡng ở Nam, Bắc sông Trà Lý, và Cả Cương ở tả, hữu sông Hồng... Đến tận nơi để bàn việc đánh giặc. Khắc phục phần nào tình trạng "quân vô tướng, hổ vô đầu", diễn biến bất lợi từ khi quan Hiệp thống quân vụ Bắc Kỳ không còn.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 4

Ấm Đoan thảo xong tờ bẩm, giao người nghĩa quân tin cẩn đem sang Long Châu, đệ trình quan Phụ chính Tôn Thất Thuyết. Bỗng có tin cấp báo: Pháp cho tàu thủy đổ rất nhiều quân lên bến Hưng Hóa, có cả lừa ngựa kéo pháo. Quan sáu Giamay chỉ huy. Xem ra chúng nhằm đánh vào vùng núi Cháu.

Ngay sau đó, thám tử ta từ phía Vĩnh Yên báo tin: Quân Pháp từ Hà Nội hướng lên trung du...

Ấm Đoan liền cùng Đề Hoan bàn cách ứng phó. Đoan phán đoán:

- Quân Pháp tập trung khá đông. Chúng nhằm lúc bản doanh ta thiếu người điều khiển để đánh mạnh, chiếm đất đóng đồn, đẩy nghĩa quân vào sâu hơn thế bị động, không ứng cứu được cho nhau. Tôi nghĩ: ta phải quấy phá ở trung châu, để địch phân tán về đấy đối phó. Như vậy sẽ giảm bớt áp lực cho vùng này. Ông xem thế nào?

Đề Hoan chăm chú nghe rồi nói:

- Tôi chưa kịp nghĩ cách đối phó từ xa như vậy. Cậu có ý hay, nói tiếp rồi bàn.

Đoan tiếp:

- Hiện nay ở Nam, Bắc sông Trà Lý còn quân của các ông Đốc Đen, Đốc Nhưỡng... Nếu có sự hoạt động mạnh ở phía ấy cùng các phía khác, thì giặc phải rút vợi quân từ vùng này đi đối phó.

https://thuviensach.vn

Đề Hoan vừa nghe vừa nghĩ về âm mưu địch muốn chiếm vùng núi Cháu, để nghĩa quân các vùng khác không còn ngóng về đây mà giữ vững niềm tin. Vì vậy ta phải ra sức giành giật với chúng. Phải thu hút, chia sẻ chúng ra các vùng khác mà giữ lấy vùng này. Điều Ấm Đoan vừa nói là đúng. Binh thư có kế "Điệu hổ ly sơn", nhử hổ ra khỏi rừng để đánh. Nay là lúc cần dùng kế ấy. Ông nhất trí để Đoan về ngay vùng Trà Lý. Ông nói thêm:

- Mấy năm nay anh em ở trung châu vẫn liên lạc với bản doanh núi Cháu. Họ xin tiếp tế súng đạn mới. Bản doanh đã cho nhưng ít. Nay cậu đem theo bốn khẩu kèm đạn về cho họ. Ít còn hơn không. Cậu về với anh em, cái chính là bàn góp mưu cơ.

Hôm sau, Đoan gấp gáp, sắp xếp về xuôi. Để đưa lọt bốn khẩu súng, Đoan cùng Bộc kiếm bốn bó củi to. Súng tháo rời báng và nòng, quấn lá chuối khô, xếp vào giữa bó củi. Hai con dao quắm sắc lẻm khoặc bên cạnh. Bộc bảo Đoan:

- Từ đây xuống ngã ba Hạc Trì có rừng, ta giả làm tiều phu gánh củi thì được. Nhưng từ đấy trở xuống hết rừng, cải dạng thế nào?

Đoan ngẫm nghĩ rồi đáp:

- Ta thuê một thuyền nhỏ, giấu súng dưới sạp thuyền.

Bộc gật đầu rồi ngắm Đoan:

- Cậu mặc quần áo rách vá như vậy được rồi. Nhưng phải bôi bác cho nhọ nhem hơn nữa. Tiều phu gì mà da trắng như học trò.

Đoan ngắm Bộc, người lính chiến đã từng ở rừng. Cố ý để tóc chờm kín tai, râu ria lởm chởm, Bộc tỏ ra là người mưu trí, dày dạn đáng tin cậy. Đoan liền giã cây nhọ nồi để thay da đổi dạng cho mình.

https://thuviensach.vn

Trước lúc lên đường, Đề Hoan ra tiễn Đoan và Bộc. Ông nói thêm: - Cậu về đấy cùng nghĩa quân đánh giặc, gắng chia lửa với vùng này. Tôi sẽ liên lạc với các Đề, Lãnh từ Thanh Hóa trở vào, từ thương du xuống trung châu, từ đây lên biên giới, để anh em đánh địch đều hơn, mạnh hơn. Riêng vùng sông Thao, sông Đà này phải khôn khéo, mềm nắn rắn buông, vừa đánh vừa tránh, không để địch quét ta khỏi đất này.

Truyện -đượ--c cập nhật nhanh nhất tại iread.vn-

Đoan cùng Bộc gánh củi nhằm lối ra đê sông Thao. Lúc đi ven sông, lúc tạt mé rừng. Tới điếm canh gần ngã ba Hạc Trì, có hai tên tuần đinh cầm giáo ra chặn hỏi. Đoan e chúng gây chuyện lôi thôi. Bộc đưa mắt nháy Đoan, rồi đặt gánh củi xuống đường, bảo Đoan đứng coi. Bộc đàng hoàng móc từ cái bị cói đeo vai, lấy ra tấm áo lính cổ rộng, nẹp vàng, mặc vào mình. Bộc cao to, oai vệ bước lại cửa điếm, cất giọng ồm ồm, vẻ cấp trên, hạch hỏi:

- Các chú canh coi ở đây à? Điếm không có câu liêm, gầu té, nếu nhà cháy thì cứu bằng gì? Hả?... Hả?...

Vừa hỏi, Bộc vừa nghiêng miệng bị cho hai tên tuần phu thấy khẩu súng ngắn và chiếc dao găm. Chúng nhìn khá kỹ tấm áo lính, tỏ vẻ lúng túng. Bộc tiếp:

- Ta là cai đội cải trang đi kiểm soát các điếm sở, xem cẩn mật hay sơ khoáng?... Điếm này hai người canh coi là tạm được. Nghe chửa?

- Dạ!

Hai tên tuần thấy Bộc có đủ bộ dạng của ông cai, ông đội, mặt vuông, hàm bạnh, vênh lên như cái xẻng. Đầu to, tóc chờm kín tai. Bàn tay rộng có thể túm tóc chẹt cổ người khác như bỡn. Chúng càng nhìn càng sợ.

Bộc hạ giọng chỉ về phía Đoan:

https://thuviensach.vn

- Chú lính kia là người tùy tùng của ta. Ta còn đi kiểm soát nhiều nơi. Các chú tuần đinh không được bép xép, lộ mật, nghe chửa?

- Dạ... ạ...

Bộc lấy từ bị ra vài thanh quế nhỏ cho hai tên tuần. Rồi hai tay khuỳnh khuỳnh, chân bước thịch thịch lại chỗ Đoan, miệng tủm tỉm cười.

Hai tên tuần mặc cho ông cai và người lính cải trang đi kiểm soát các điếm khác.

Bộc và Đoan đi một quãng dài nữa rồi xuống bãi sông. Đoan vẫy một chiếc thuyền chài nhỏ, thuê chở về bến Trà Lý. Đoan nói với ông chài:

- Tôi chỉ cần ông chở người. Củi này biếu ông ba bó, tôi mang theo một.

Ông chài thật thà hỏi:

- Củi gánh từ rừng ra đây mà cho tôi à?

Bộc láu lỉnh đáp:

- Thuyền ông bé bằng cái vỏ trấu, chở sao hết cả bốn bó?

Ông chài hỏi vậy thôi, chứ được củi là mừng. Ông mải miết xếp củi vào góc bếp ven đê, mặc cho Bộc và Đoan xoay xỏa, cất giấu súng dưới sạp thuyền.

Thuyền đi suốt ngày đêm. Gặp chiều ngược nước, ngược gió, hai anh em lội bãi, gò lưng kéo thuyền. Hôm sau, thuyền đến bến. Đoan trả công ông chài kèm lời cảm tạ. Ông chài tỏ ý hài lòng vì người khách tử tế.

Lên bãi, Đoan cùng Bộc bê súng lẫn củi vào một nhà lụp xụp ở chân đê vắng. Nhà chỉ có bà cụ ngồi co ro trong ổ rơm. Đoan xin bà cho trú

https://thuviensach.vn

chân, tuy biết bà mắc bệnh phong, ở riêng chờ chết. Bà lặng lẽ tỏ ý bằng lòng. Ngay đêm ấy, hai anh em giấu bốn khẩu súng dưới ổ rơm của bà cụ.

Đoan lấy nắm cơm nấu từ dưới thuyền đã nguội, mời bà cụ cùng ăn.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 5

Ăn uống xong, Đoan cùng Bộc về Trình Phố. Bộc về nhà mình. Đoan gặp mẹ, kể chuyện tế viếng mộ cha chu đáo... Bà mẹ chăm chú nghe con nói, bà "ừ, à" luôn miệng, tỏ ý hài lòng. Có một điều Đoan dối mẹ:

- Mộ cha được ghép đá bốn bề vững chắc. Nhưng vẫn phải có người trông coi hàng ngày. Con lên đấy làm nghề rừng để kiếm ăn, luôn thể săn sóc phần mộ. Qua ba năm, con lo cải cát, đưa hài cốt cha về quê.

Bà mẹ ngẫm nghĩ. Bà cho là con mình bàn tính thấu đáo. Nhưng nó đi xa ba năm, bà không yên lòng. Bà chưa trả lời.

Hiểu tâm tư mẹ, Đoan nói thêm:

- Ở đấy, cứ dăm ba tháng một lần con về thăm mẹ, rồi lại đi. Con đã lớn, mẹ không phải lo nhiều cho con. Quê nhà, giặc cũng đã đến. Cha là người đánh giặc, chúng chả để cho con được yên đâu.

Bà mẹ khẽ gật đầu. Chờ mẹ vào nghỉ, Đoan lẻn ra ngõ, đến gặp một người cùng làng. Anh này vốn là nghĩa quân của Đề Hiện, Đoan nhờ dẫn đường đi gặp Đốc Đen. Anh này cũng từng là lính trạm, đem giấy tờ từ bản doanh Đề Hiện tới các đội nghĩa quân phụ thuộc. Năm ngoái, Hiện bị giặc giết ở mạn Đông Triều, anh này về làng lẩn trốn. Bây giờ thấy Đoan muốn dẫn dường, anh ta chỉ nói sơ sơ mấy nét về bến cũ, lối tắt, để Đoan tự tìm mà đến. Đoan gặng hỏi mãi, mới được anh ta cho hay đôi chút: - Đốc Đen đang ở vùng bể Thụy Anh. Đen không ở làng nào liền hai ngày, nay đây mai đó. Đen quê làng Cát Hộ (Thanh Quan), nhà nghèo, cày thuê cuốc mướn. Da đen như củ súng nên gọi là Đen.

https://thuviensach.vn

Đoan chỉ cần biết lúc này Đen ở đâu, còn lai lịch của Đen thì Đoan đã hiểu. Khi Pháp đánh thành Nam Định, Đen là lính tỉnh chống Pháp, rồi trở thành thủ lĩnh một đội nghĩa quân nổi tiếng. Từ năm 1885 đến 1889, quân của Đen hoạt động mạnh ở cả ba huyện Thanh Quan, Thần Khê, Thụy Anh. Đen từng dùng mã tấu chém rơi đầu quan một Cờrivie. Đen trực tiếp chỉ huy quân vây đồn Bình Cách, đánh huyện lỵ Thanh Quan, hai nơi đều có quan Pháp đứng đầu. Đen cùng nghĩa quân Đốc Nhưỡng, Lãnh Nhàn, Lãnh Bí đánh các lỵ sở Kiến Xương, Thư Trì. Lúc này cuộc Cần Vương ở Nam Định (gồm cả đất Thái Bình nay) bị đàn áp ráo riết, nhưng hoạt động của Đốc Đen vẫn được coi là mạnh...

Mấy hôm sang Thụy Anh dò hỏi, Đoan gặp Đốc Đen. Đoan đưa thư của tham mưu bản doanh núi Cháu cùng hai khẩu súng cho Đen, rồi bàn việc cần làm. Nghe xong, Đen nói:

- Thời gian qua, nghĩa quân của các ông Đề Hiện, Bang Tốn, ... lần lượt bị giặc đánh tan. Nhưng vùng Nam, Bắc sông Trà Lý vẫn còn các đội nghĩa quân khác. Vẫn còn có sức kìm chân giặc ở đây, làm giảm sức ép cho vùng khác.

Đen bàn bạc kỹ với Ấm Đoan, rồi tiếp:

- Ông là phái viên của quân doanh núi Cháu, lại là con trai của cụ Hoàng mà chúng tôi kính phục lâu nay. Ông chỉ nói qua là tôi biết việc, nhận làm. Nay ông sang bàn với các ông Đốc Nhưỡng, Lãnh Nhàn ở Thần Khê, nhằm hợp đồng với quân của tôi đánh đồn Bình Cách. Tôi đã cho người do thám, đồn ấy có quan Pháp đứng đầu, quân tôi đã đánh một lần. Giặc phải đưa lính đồn Thụy Anh đến phá vây mới cứu được. Tôi vẫn căm tức, nay đánh trận nữa, nhưng phải có quân phối chiến, đánh chắc thắng. Ông sang ngay, bàn bạc với hai ông ấy, góp thêm mưu kế, để gấp rút cùng ra trận.

Tr---uyện được cập- nhật nhanh nhất tại iread.vn

https://thuviensach.vn

Ấm Đoan nhận lời sang Thần Khê. Chưa kịp sang thì được mật báo: - Có đoàn tải lương từ Thụy Anh lên phủ lỵ Thái Bình - đồn Bo. Đi áp tải có khoảng ba chục lính tập. Ấm Đoan nghĩ ngay tới việc phục đánh. Vụ mùa 1888, cả vùng Nam - Bắc Trà Lý sút kém. Nông dân chỉ đủ gạo ăn tết. Ra giêng đã phải nhịn đói. Nghĩa quân cũng lấy khoai ráy độn cơm. Vậy mà bọn ngụy quan vẫn vơ vét thóc gạo đem lên nhập kho phủ, để Pháp cho thuyền máy chở đi nơi khác. Cần phải đánh, lấy lại số thóc gạo này.

Nghĩ vậy, Đoan bàn ngay với Đốc Đen, gấp rút cho quân theo dõi từng bước đi của đoàn tải lương. Đen nhất trí phục đánh ở đoạn đường huyện, gần làng Châu Giang. Ở đấy có khúc sông chảy ngang đường. Đoàn tải lương phải tạm ngừng để xuống đò qua sông. Nghĩa quân sẽ từ hai bên làng đánh ra, cướp lương đưa xuống thuyền, rồi rút nhanh theo đường sông.

Đốc Đen đích thân chỉ huy trận đánh. Đoàn tải lương gánh nặng kĩu kịt tiến gần đến bến đò ngang. Ba chục tên lính tập đeo súng trường chia làm ba nhóm: mở đầu, chặn đuôi và kiềm chế đoạn giữa. Đen để cho nhóm đầu đi qua rồi đánh nhóm giữa và cuối. Nghĩa quân phần nhiều bắn súng hỏa mai. Giặc cậy súng mới đạn nhiều, bắn ào ạt, khiến nghĩa quân không thể đánh gần, bằng giáo mác, mã tấu. Trong lúc hai bên đánh nhau, dân phu cố ý làm đổ thóc và đánh đắm một thuyền hai chục ró gạo.

Đốc Đen cho quân đánh cầm cự, bám sát trận địa. Chờ giặc bắn hết đạn mới xốc tới đánh giáp lá cà.

Giặc cũng sợ hết đạn, bảo nhau bắn cầm chừng, để chờ quân tiếp viện. Không lâu, lính đồn Bình Cách gần đo, và hai đồn khác ở ven sông Diêm lần lượt kéo đến.

Nghĩa quân đang diễn thế uy hiếp địch, bỗng bị đánh tạt sườn từ hai phía tả hữu. Đen vội cho quân phân tán nhỏ, rút nhanh sau những lũy tre rậm rạp. Có người không kịp rút, giấu vũ khí rồi trà trộn với dân...

https://thuviensach.vn

Giặc được tiếp viện, vội vã đốc thúc dân phu gánh thóc xuống thuyền qua sông, rồi bước vội. Bọn lính thấy nghĩa quân rút nhưng không dám đuổi sâu vào làng. Dân xóm gần bến đò thấy giặc lui liền ra hót thóc đổ vãi trên bờ. Đêm đó, nghĩa quân dùng mảng cây chuối tới, mò những ró gạo bị dân phu đánh chìm. Trận đánh không hại về người mà được một số lương thực. Đốc Đen vẫn không hài lòng, vì đinh ninh là được nhiều hơn. Ông căm tức nhìn về phía đồn Bình Cách, dứ dứ nắm đấm và nói như gầm lên: - Chính bọn mày phá trận cướp lương của tao! Tao sẽ đốt cháy đồn mày!

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 6

Hai khẩu súng trường mới do Ấm Đoan đưa về được lắp ráp lại. Những ngày ở với Đề Hoan, Đoan đã nhanh chóng học được cách bắn súng mới và cách sửa chữa.

Nay về đây, Đoan gấp rút dạy nghĩa quân tập bắn. Ông nói với họ:

- Súng mới phải đẻ ra súng mới. Tức là anh em phải dùng hai khẩu súng này, bắn chết giặc mà cướp súng của nó. Cứ vậy, một thành hai, hai thành ba bốn, thành nhiều hơn nữa. Được không?

Anh em đồng thanh:

- Được!

Một hôm, Ấm Đoan từ sau lũy tre làng nhìn ra đường huyện, thấy một toán lính tập khoảng hơn chục tên, đi tuần từ phía huyện lỵ Thanh Quan sang Thụy Anh. Ông hỏi anh em:

- Có lúc nào chúng đi ít hơn không?

- Không! Đi ít chúng nó sợ.

- Sao ta không phục đánh mà cướp súng đạn? Chúng đi như thế kia là đánh được!

Anh em nhìn nhau, không trả lời thẳng vào câu hỏi của Đoan. Một người vốn là quân ông Đốc Ngữ ở sông Đà về, kể rằng: - Có trận quân ông

https://thuviensach.vn

Ngữ giả dạng lính tập trà trộn vào đồn giặc, bắt lính ngụy, giết quan Tây, cướp hơn trăm khẩu súng... Ấm Đoan như được gợi ý, liền nói:

- Giá anh em ta có mươi bộ quần áo lính tập, giả dạng mà đánh khi chúng đi tuần thì chắc thắng.

Một nghĩa quân nói:

- Hồi ông Đốc Nhưỡng chiếm phủ lỵ Thần Khê, lấy được mấy hòm quần áo lính tập, đem về bỏ kho. Nay cần thì sang hỏi xin.

Đoan vỗ hai bàn tay đánh đét, nói như reo:

- Hay lắm! Để ta bàn với ông Đốc Đen.

Ngay hôm ấy, Đoan đề xuất kế: giả dạng lính địch để đánh địch. Đốc Đen gật gù tán thưởng. Ông sai người gặp Đốc Nhưỡng, mượn quần áo lính tập.

Những ngày sau, Đen cho thám tử bám sát đồn Thanh Quan, biết có toán lính sắp sang đổi chỗ cho bọn ở đồn Thụy Anh. Lại biết chúng thường nghỉ chân ở quán nước gốc bàng ven sông Diêm. Đen cho một toán nghĩa quân (bằng số lính tập đổi chỗ) đến "đón" tại quán nước. Khi bọn "lính thật" từ Thanh Quan đến đây thì "viên cai giả" ra mời uống nước. Nước chè tươi vàng ánh, tỏa hương thơm mát rót sẵn ra bát. Bọn "lính thật" mỏi chân muốn nghỉ và khát cổ muốn uống. "Viên cai thật" phải cho chúng nghỉ. Dưới bóng mát cây bàng, thật và giả lẫn lộn, kẻ đứng người ngồi, lơ đãng nhìn chiếc thuyền trôi sông.

Truyện được cập nhật nhanh n-hất- tại iread-.vn-

Chiếc thuyền ghé bờ cho toán người buôn, toàn là gái tươi tắn, phổng phao, gồng gánh vào gần quán nước. Các cô vừa đi vừa đấm lưng nhau thùm thụp, miệng cười khúc khích, mắt đưa đẩy liếc thầy cai. Bọn lính

https://thuviensach.vn

cũng hau háu nhìn các cô... Giữa lúc đó, "viên cai giả" ra mật lệnh: ném vỡ cái bát. "Toán lính giả" như hổ vồ mồi, xúm vào bất ngờ quật ngã "bọn lính thật". Đám con gái cũng nhanh như chớp, cướp hơn chục khẩu súng dựa ở gốc bàng, đưa vội xuống thuyền, chèo miết qua sông. "Viên cai giả" ra lệnh cho "bọn lính thật": - Tháo bao đạn, nộp quần áo thì được tha mạng! Bọn chúng vội vã tuân lệnh. Nghĩa quân mau mau thu mọi thứ mà chúng nộp, rồi xuống một cái thuyền chờ sẵn, qua sông lẩn vào mấy làng bên kia.

Đốc Đen hể hả đón anh em về căn cứ. Ấm Đoan ra đón ở đầu sân. Đen nói ngay với Đoan, tiếng ồm ồm như nói vào chum: - Trận này thắng là do ông có mưu hay!

Ấm Đoan cũng vui mừng. Ông nói cho Đen nghe: - Có được trận này là do anh em kể chuyện nghĩa quân giả dạng lính tập để đánh Tây.Tôi chỉ nhân chuyện đó gợi cho anh em nghĩ và vận dụng. Rồi ông kết luận: - Thế là mưu xuất ư tướng, mưu diệc xuất ư quân.

Đen không hiểu chữ Hán, liền hỏi: - Nghĩa là thế nào?

Đoan đáp: - Nghĩa là mưu nảy ra từ tướng, mưu cũng nảy ra từ quân!

Đoan dậm bàn chân xuống đất, miệng xuýt xoa: - Hay! Rất hay!

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 7

Ấm Đoan gặp Đốc Nhưỡng. Như Đốc Đen kể thì Nhưỡng quê ở Thần Khê (sau là Tiên Hưng), hậu duệ của Lân quốc công Đinh Liệt, công thần triều Lê. Nhưỡng chăm học, nhiều tài. Văn có thể làm thơ, võ biết Binh thư và thành thục các môn côn, quyền, đao, kiếm. Thầy khuyên Nhưỡng đi thi Hương, nhưng gặp khi Pháp đánh thành Hà Nội lần thứ nhất (1873) ông bỏ thi, về học thêm nghề võ. Rồi ông theo Quản suất Nguyễn Thành, từ Bắc sông Trà Lý sang giữ thành Nam Định hai lần, được anh em khen là dũng cảm. Khi triều đình ký hòa ước với Pháp, Nhưỡng theo ông Đề Hiện, người chỉ huy nghĩa quân tỉnh Nam Định, quyết chí đánh Pháp. Từ đấy đến nay, ông cầm đầu nghĩa quân đánh nhiều trận. Có trận phối chiến với quân Bang Tốn, bất thần chia cắt đội hình giặc, khiến chúng phải rút bớt ngày vây càn vùng Nam sông Luộc. Quân Nhưỡng còn táo bạo đánh chiếm cùng một lúc hai huyện lỵ Thần Khê, Diên Hà, khiến giặc bực tức, dân chúng hân hoan. Tiếp đó, Nhưỡng còn liên kết với các đội nghĩa quân Đề Đinh ở Hà Nam, Đốc Tít, Lãnh Gáo ở Hải Dương, và quân Bãi Sậy của ông Tán Thuật ở Hưng Yên...

Nghe tóm tắt, Ấm Đoan đã thấy nể Nhưỡng. Tới nơi, Đoan thấy Nhưỡng từ tốn như một quan văn, nhưng khi bàn việc đánh giặc ở đây nhằm chia lửa với vùng núi Cháu, thì Nhưỡng hăng hái như một tướng võ. Nhưỡng nói:

- Tôi đang có dự định phối hợp với quân các ông Đốc Đen, Lãnh Hoan đánh hai huyện lỵ Đông Quan, Thanh Quan. Nay ông mang thư của quân doanh cụ Hoàng về khích lệ, tôi hứa gắng sức thừa hành.

https://thuviensach.vn

Ấm Đoan đưa ra hai khẩu súng chưa kịp lắp ráp. Nhưỡng vui mừng đỡ lấy ngắm nghía rồi nói: - Để tôi cho đưa xuống xưởng vũ khí. Thợ của tôi lắp ráp, sửa chữa được cả súng Tây, súng Tàu, chỉ hiềm chưa làm được súng mới.

Hôm sau, Đốc Nhưỡng cùng Đốc Đen họp kín với mấy thủ lĩnh quanh vùng: Lãnh Hoan, Lãnh Gáo, Lãnh Bí, Lãnh Nhàn, Bang Úc... Các ông này coi Nhưỡng và Đen như đại ca. Họ chăm chú nghe Nhưỡng nói về kế hoạch đánh hai huyện lỵ.

Tay cầm dao găm vạch vẽ trên nền nhà mấy nét sơ đồ, Nhưỡng vừa nói vừa minh họa đường tiến, lối thoái, rồi nhấn mạnh:

- Đánh một lúc hai huyện lỵ khiến chúng gần nhau mà không ứng cứu được nhau. Đánh huyện lỵ thì tiếng vang to hơn, địch phải e nể. Vì vậy quân ta phải tận tâm, tận lực, dũng cảm quyết đánh. Đánh mà giữ được càng tốt. Không thì cũng làm được việc hiệp đồng từ xa với quân doanh núi Cháu, để trên ấy đỡ bị càn lâu, vây dài...

Tới đây, Nhưỡng mời Ấm Đoan, phái viên của quân doanh núi Cháu, nói chuyện với anh em. Đoan thông báo tình hình hoạt động bền bỉ của các cơ sở nghĩa quân: Phan Đình Phùng ở Hà Tĩnh, Tống Duy Tân ở Thanh Hóa, Đề Thám ở Bắc Giang, Đốc Ngữ ở sông Đà... Nghĩa quân do Trần Xuân Soạn lập từ bên Tàu về hoạt động ở vùng biên giới Hoa - Việt. Ông nói lúc này họ đều ra sức đánh giặc để phân tán lực lượng chúng. Sớm giải vây, chống ép cho vùng sông Thao, núi Cháu. Ông mong anh em ở vùng Nam - Bắc sông Trà Lý cũng hành động như vậy.

Bàn bạc hồi lâu, các thủ lĩnh nhất trí với kế hoạch của Nhưỡng. Điều mà anh em lo lúc này là nạn đói đang gay gắt. Nghĩa quân thiếu lương thực. Ấm Đoan nhận sang Kiến Xương, gặp Cả Cương để vay hoặc xin một số thóc. Gia đình Cả Cương lâu nay nổi tiếng hào hiệp, xuất thóc nhà nuôi hàng trăm nghĩa quân.

https://thuviensach.vn

-Truyện được cập nhật nhanh nhấ-t tại iread.vn--

Rời cuộc họp ra về, các vị Đốc, Lãnh đều gấp rút tập hợp đội ngũ, soát lại vũ khí, chuẩn bị cho trận đánh to. Đốc Đen nhận huyện lỵ Thanh Quan là nơi khó đánh, nhưng ông đã nắm chắc tình hình. Nghĩa quân của ông đang tạm phân tán về ăn ở tại gia đình, nay được gọi đến tập trung quanh làng Hóa Tài. Sự đi lại có phần lộ liễu, ngụy quan và mật thám để ý. Bang Mai là ngụy quan, mua chuộc Cai Khâm là người của Đen, nên Mai sớm biết tin Đen sẽ đánh huyện lỵ. Mai báo cho Tri huyện, kịp phối hợp với các đồn Thụy Anh, Phụ Dực và đồn Hệ có quan Tây chỉ huy, nhằm vây đánh quân Đen. Chúng lại thông sức cho các tổng lý đưa tuần tráng ra chốt chặn các bến đò ven sông Diêm, nhằm khi quân Đen rút chạy sẽ truy bắt.

Cai Khâm còn báo huyện về ngày quân Đen vào trận. Địch thấy Đen là người chỉ huy gan góc, xông xáo, dễ nguy hiểm khi phải đối mặt với Đen. Cần tách Đen ra để đánh phủ đầu, bất ngờ.

Bốn giờ sáng, nghĩa quân của Đen còn đang ngủ. Bọn địch ở năm đồn từ năm hướng, lặng lẽ bổ vây quanh vùng Hóa Tài. Để uy hiếp nghĩa quân, chúng cho ngựa kéo bốn cỗ đại bác từ bốn phía nổ uỳnh oàng. Kèn thổi tý toe. Lửa cháy nhà bốc rừng rực. Khói từ các đống rơm, đống rạ bị đốt mù mịt...

Đốc Đen bị đánh bất ngờ, không kịp báo cho các nghĩa quân lân cận tới phối chiến. Đốc Nhưỡng, Lãnh Nhàn cũng bị bất ngờ, không thể đánh cứu viện. Quân của Đen chiến đấu đơn độc nhưng đủ hào hố để tránh đạn địch và giữ đất. Khắp xóm, quanh làng đều có anh em bám giữ. Hơn chục khẩu súng mới cướp được của bọn lính tập và do Ấm Đoan đưa về, được dùng kèm với súng hỏa mai. Khi địch tới gần, anh em nhảy lên đánh giáp lá cà. Cuốc bổ, giáo đâm, dao chém... mọi người đều hùng hổ, táo tợn, khiến địch sợ hãi, không dám xông lên, nhiều lúc chúng phải lùi ra để đại bác bắn vào.

https://thuviensach.vn

Chiến đấu từ sáng đến chiều. Đốc Đen luồn lách qua các đường hào đến với từng tổ nghĩa quân để khích lệ đánh riết, giữ vững trận địa. Tới đâu Đen cũng thấy quân mình chết hoặc bị thương, không kịp khiêng về phía sau. Đạn gần hết. Cơm nước không có.

Bỗng phía sau làng bị đại bác địch bắn rát. Nghĩa quân vỡ trận. Đen vội cho quân phân tán lẩn tránh, rồi tự mình mở một đường máu rút ra khỏi làng.

Đen chui khỏi lũy tre rậm, luồn qua ruộng lúa ra sông Diêm. Đoán là các bến đò ở sông này bị giặc chặn, Đen chọn một quãng vắng để sang. Thấy một đò nan cọc ven bãi, ông nhảy xuống nhưng không sào, chèo. Ông liền dùng mã tấu làm mái chèo bơi miết sang bên kia sông. Ông vọt qua đê rồi luồn lách dưới đồng lúa tốt, trốn vào chùa Trực Nội. Ông được sư cụ giấu dưới bệ thờ Phật. Viên chánh tổng ở làng này rình biết, liền đi báo huyện. Tri huyện cùng một viên đội Pháp dẫn lính đến phá cửa chùa. Đốc Đen dùng khẩu súng mà Ấm Đoan mang về, bắn thủng ngực viên đội, khiến cả bọn phải lùi ra, nằm rạp xuống sân. Đen liền theo cửa ngách, nhảy qua tường sau, luồn ra đồng lúa đến Đông Trại. Bọn địch bám sát, bao vây trại, bắt sống Đen. Tay bị trói, Đen dùng chân đạp vào mặt hai tên ngụy, khiến chúng đổ máu mũi, máu tai.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 8

Sớm hôm sau, tên quản huyện Thần Khê được lệnh đến vây làng của Đốc Nhưỡng. Hắn cho quân sục vào làng, một toán nữa phục ở cổng làng, đón bắt Nhưỡng.

Hôm qua, khi quân của Đốc Đen bị vây thì quân Nhưỡng rời căn cứ giả làm dân đi chợ, đến ứng cứu. Thấy hỏa lực địch quá mạnh, Nhưỡng đành cho quân mình phân tán nhanh sang các làng bên, trà trộn với dân. Còn Nhưỡng lẻn về Đô Kỳ, làng mình. Đến bây giờ thì bị vây hãm.

Nhưỡng vốn thận trọng, thường đi một lối, về một ngả. Ở làng nhưng không ngủ trong nhà. Chập tối vào chùa, nửa đêm ra miếu cô hồn... Bọn lính sục vào nhà ông lục soát. Ông từ miếu lẻn sang xóm bên, vào nhà một cụ già. Vốn biết cụ có cỗ quan tài dự phòng cho ngày quy tiên, ông mở ra, nằm vào để cụ đậy nắp. Đậy xong, cụ còn kịp đặt lên trên một bộ ấm chén, cái bát điếu. Rồi cụ xuống bếp dốc nồi khoai lang luộc ra sàng, tỏa mùi thơm lừng. Ngay sau đó, bọn lính huyện xông vào. Cụ lễ mễ bê sàng khoai ra giữa sân, đon đả bảo bọn lính: "Khoai bùi lắm, mời các anh". Bọn lính nhón mỗi đứa một củ, vừa thổi phù phù vừa cắn. Sáng nay chúng phải dậy sớm, không kịp ăn nên đói ngấu. Tên cai ranh ma hơn, vén mành ngó vào nhà, chỉ thấy một cái giường tre và cỗ quan tài. Hắn nạt cụ già, như đinh đóng cột:

- Đốc Nhưỡng trốn vào đây!

- Không!

- Nói dối!

https://thuviensach.vn

Cụ già chột dạ nhưng vẫn nói cứng:

- Ông không tin tôi nói thì cứ đốt nhà cho Nhưỡng chạy ra. Đốt mà không thấy Nhưỡng thì ông phải đền nhà!

Vừa nói cụ già vừa dứt cái mành cho rơi đánh phạch, rồi tiếp:

- Mời ông vào mà khám nhà. Chưa khám mà đốt là tôi kêu làng. Nhà ở kề nhau, nhà tôi cháy thì cháy lan cả làng.

Thấy ông già cứng cỏi, tên cai liền chùn. Hắn chả vào nhà, sợ Nhưỡng từ xó xỉnh nào nhảy ra chẹt cổ hắn. Quay ra, hắn quát bọn lính: - Ăn nhanh rồi cút!

Nhưỡng thoát nguy. Ông ra khỏi quan tài, vái cụ già rồi lẻn về nhà, chui vào hầm kín. Đêm xuống, ông bơi sông sang làng bên, gặp anh em để họ khỏi hoang mang.

Được tin Nhưỡng bảo toàn được lực lượng, Ấm Đoan từ Kiến Xương trở lại, cho hay đã vay của nghĩa quân Cả Cương được năm chục ró thóc. Nhưỡng rất mừng, liền cho quân đi gánh về. Ông nói với Đoan:

- Càng ngày đánh địch càng khó. Bọn chó săn đánh hơi, bán tin cho địch lấy tiền ngày càng nhiều. Chúng được quan thầy tạo thành điệp báo, chui lủi khắp nơi, rất nguy hiểm. Quân ta thua, Đốc Đen bị hại là do chúng.

Ấm Đoan thấy chỉ một tên điệp báo nằm trong nghĩa quân, là có thể làm chết tướng và tan cả một đội quân mạnh. Ông nói với Nhưỡng:

- Sự thực cho hay chỉ vài tên gian chui vào hàng ngũ ta, mà chúng hại được ông Ngự sử Phạm Huy Quang, phá vỡ năm cái đồn. Ta phải coi việc trừ gian, chống điệp là rất hệ trọng. Phải rà soát đội ngũ, loại trừ ngay mấy đứa gian phi!

https://thuviensach.vn

Nhưỡng nói:

- Đúng vậy. Một tên gian Đồng Khánh làm vua thì hại cả nước. Một tên gian Vũ Văn Báo làm quan thì hại một tỉnh. Một tên gian vô danh tiểu tốt thì làm hại một đội quân, phá một trận đánh được chuẩn bị rất công phu...

Truyện được dị-ch tr-ực -tiếp -tại iREAD

Ấm Đoan ngẫm nghĩ rồi bàn nhỏ với Nhưỡng:

- Vũ Văn Báo là tên gian hiểm ở địa hạt ta. Hắn cầm đầu bọn tay sai, chui luồn từ thấp lên cao. Ta cần tìm cách trừ khử. Diệt một tên gian như thế hơn diệt cả một đội quân đông.

Nhưỡng mở to mắt nhìn Đoan, giọng dứt khoát:

- Ý ông, tôi rất tâm đắc. Từ khi biết tin Báo bắt cụ Nghè Giao Cù giam rồi chém, tôi rất căm tức. Chính nó cùng tôi là học trò cụ Nghè. Nó thi đỗ Cử nhân, làm quan tỉnh rồi theo Pháp. Tôi không thi, quay ra học võ để đánh Pháp. Nó đang làm Bố chính, do giết thầy mà thăng Tổng đốc. Gần đây Pháp thưởng cho nó một chuyến đi sứ sang Pháp. Nay mai nó về tôi sẽ trừng trị. Quân phản thầy, phản nước, không thể để nó sống!

Đoan cổ vũ điều Nhưỡng hứa hẹn, rồi nói:

- Ông Cả Cương là con cụ Án Kiến, là anh rể tôi. Ông ấy vâng ý cha, bỏ ra hàng trăm mẫu tư điền, hàng chục lẫm thóc cấp cho quân gia chống Pháp. Đấy là một người hào hiệp, từng giữ chức Tán tương quân vụ cho ông Đề Hiện. Ông Hiện bị hại, Cả Cương vẫn nuôi chí căm thù Pháp. Quân ông nếu thiếu lương, lại sang đấy vay. Tôi đã nói với Cả Cương rồi.

Nhưỡng nhận lời. Đoan chuyển ý khác:

https://thuviensach.vn

- Ông Cương vừa cho người đi nghe tình hình. Ở Huế, Pháp nắm chặt Đồng Khánh - "vua nước Nam", cùng cái gọi là "Nam triều", điều khiển quan lại các tỉnh theo sự giật dây của Khâm sứ Pháp. Ai vẫn chống Pháp thì bắt bỏ tù hoặc chém cổ. Chúng treo giải: - Ai bắt sống Tôn Thất Thuyết được thưởng 1.000 lạng bạc; chặt đầu đem về nộp thì được 800 lạng. Đày ông già - bố Thuyết bảy mươi tư tuổi ra Côn Đảo.

Nhưỡng nghe chuyện xa rồi hỏi chuyện gần:

- Vừa qua, ông sang Nam Trà Lý, thấy anh em bên ấy thế nào?

Đoan đáp:

- Bên ấy, sau khi ông Đề Hiện bị hại, ba con ông là Tạ Hùng, Tạ Hổ, Tạ Beo nối tiếp ngay. Họ tập hợp tàn quân, hoạt động đều, khiến địch ở vùng Thụy Anh phải đối phó. Còn ông Cả Cương vẫn động viên anh em, con cháu hoạt động. Bang Úc vẫn nắm mấy toán nghĩa quân thiện chiến, phục kích khi địch đi tuần, tải lương; đột kích mấy đồn mới đóng chưa kịp rào giậu. Ông Ngự sử Phạm Huy Quang sau khi bị giặc bắn, các phụ tá của ông vẫn ẩn náu trong vùng, tập hợp đội ngũ chờ thời. Trong số có Án sát Phạm Huy Quỹ, Lãnh Nhàn, Lãnh Nhã, Lãnh Điền, Lãnh Quý... Ở đây thì có ông cùng Lãnh Hoan, Đốc Giới, Lãnh Mịch... Chưa kể bên kia sông Hồng, Hưng Yên, Hải Dương, Hà Nam... mà tôi chưa biết hết. Ông cố tìm cách liên hệ với anh em. Ta còn không ít người chống Pháp ở vùng trung châu này, như câu nói rất đúng của thủ lĩnh phương Nam Nguyễn Trung Trực: "Đất Nam chưa hết cỏ, thì nước Nam còn người đánh Tây". Riêng ông, tôi hi vọng ông sẽ chèo lái vững vàng trong lúc thiên nan, vạn nan này. Mai tôi trở lại quân doanh để phúc trình. Nếu được giao việc, tôi lại về đây chung sức chung lòng cùng ông đánh giặc.

Nhưỡng tiễn Đoan ra đi, cả hai người cùng quyến luyến. Nhưỡng dặn: - Chuyến sau ông về nhớ cho thêm súng!

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 9

Ấm Đoan về nhà chào mẹ, để "lên núi trông coi mộ cha". Bà mẹ nắm cho Đoan mo cơm nếp, đem theo ăn đường. Đoan còn đến dặn Cai Bộc: "Anh ở nhà giúp vợ con. Khi nào cần thì tôi gọi".

Hết tiền thuê thuyền, Đoan bắt đôi chân đi bộ. Tuổi trẻ, sức bền, ông đi không biết mỏi. Đêm ngủ trọ nhà dân, ngày ăn bữa cơm, bữa sắn. Thế mà trở lại núi Cháu trước hạn định.

Ông phúc trình với Đề Hoan về việc mình được giao, và kể tình hình Nam - Bắc sông Trà Lý. Ông nói thật những khó khăn của các đội nghĩa quân vùng ấy. Ông tỏ lòng tiếc thương Đốc Đen, khâm phục Đốc Nhưỡng, Cả Cương và các viên Đề, Lãnh còn lại vẫn quyết chí chống giặc.

Đề Hoan nghe xong rồi nói:

- Vừa qua, do nghĩa quân các vùng khác, nơi nhiều nơi ít đều hoạt động, nên địch rút ngắn thời hạn vây ép vùng này. Nay binh đoàn Giamay chuyển sang phía Bắc Giang, nên vùng này bớt căng thẳng. Ta cần củng cố lực lượng, dần dần trở lại gây rối các đồn địch mới đóng, khiến chúng rút bỏ phần nào hay phần ấy. Đấy cũng là hoạt động chia lửa với vùng Bắc Giang, đang bị giặc chĩa mũi dùi.

Ấm Đoan tán đồng. Đề Hoan tiếp:

- Trong cuộc chiến vừa đây, người tham mưu của Đề Kiều nhụt chí, cần phải thay. Nên chọn một người hăng hái, gan góc, miệng nói, tay làm. Quân doanh có ý đưa cậu tới đó nhận việc. Đây là cậu làm theo lời trăng

https://thuviensach.vn

trối của cụ Hoàng khi ngài sắp lâm chung: "Các ngươi làm tiếp việc ta chưa làm được!".

Ấm Đoan sốt sắng nhận việc mới, dẫu biết là nặng nề, khó khăn. Đoan còn được Hoan cho hay về mấy điều sở trường, sở đoản của người thủ lĩnh mà Đoan sắp tới cùng làm việc. Trước đây có lần Kiều gặp nguy nan, được cụ Hoàng giải cứu nên mang ơn cụ. Bây giờ Đoan đến làm việc với Kiều là có thuận lợi.

Đoan mặc quần áo chàm hòa vào với thổ dân. Ông rời núi Cháu tới hành doanh Đề Kiều, trong một hang núi vừa sâu vừa rộng, chung quanh cây phủ um tùm. Giữa hang đặt án thư cho quan Đề làm việc.

Đoan vào gặp Kiều, viên tướng ngót năm mươi tuổi, mặt vuông chữ điền, cặp ria chữ bát. Thấy Đoan, Kiều đứng dậy niềm nở nắm lấy hai cánh tay, mắt mở hết cỡ, nhìn kỹ người con trai cụ Hoàng. Người trai có bộ trán rộng, cặp mắt sáng, vẻ khôi tú thông minh, nhiều nét giống cha. Kiều cứ nắm tay như thế mà nói với Đoan:

- Lần trước cậu lên nhận mộ cụ, tôi chỉ kịp chuyện trò mấy câu, rồi cậu có việc xuống trung châu. Không ngờ lần này tôi với cậu được cùng làm việc. Quân doanh thu xếp như vậy là khéo lắm.

Đoan thấy Kiều nói thành thực nên bày tỏ tâm trạng của mình:

- Tôi trẻ tuổi, chưa từng làm việc binh, sợ không làm tốt.

- Chưa quen thì tập làm cho quen. Tôi nghe ông Đề Hoan nói, cậu vừa học văn tự, vừa đọc Binh thư, biết bắn súng, cưỡi ngựa. Có lòng quả cảm lại có căm thù giặc, hẳn là cậu sẽ làm được nhiều việc. Vừa qua, cậu về chung sức với nghĩa quân vùng trung châu như vậy là tốt lắm.

Người vệ binh đưa lên ấm chè Thái Nguyên, Kiều tự tay rót vào chén và mời Đoan uống. Vừa uống Kiều vừa nói nhỏ:

https://thuviensach.vn

- Ông Đề Hoan có tài đấy. Nhưng gần đây ỷ mình nhiều tuổi, được phong chức trước chúng tôi, lại được ở gần cụ Hoàng, nên coi thường anh em. Ông nghĩ là chỉ có mình năng nổ, còn người khác thì kém. Ngồi một nơi nên ông đưa ra những chủ kiến không phù hợp với chiến trường.

Đoan lắng nghe, hiểu là có chuyện "vung không khớp nồi". Nhưng chưa biết tường tận nên chỉ nghe mà không nói. Ông dàn hòa, nhằm gạt chuyện xích mích ra một bên, đặt chuyện đánh giặc lên trên hết.

Kiều cũng tỏ ra bất chấp chuyện đã qua, chuyển sang bàn việc cần làm ngay:

- Cậu thu xếp sang Tàu một chuyến. Chỉ huy anh em áp tải một số súng đạn vượt biên giới về đây. Tôi đang lo chưa có ai làm nổi cái việc nhiều khó khăn nguy hiểm này. - Vừa nói, Kiều vừa nhìn Đoan thăm dò. Thấy Đoan điềm tĩnh với vẻ sẵn sàng nhận việc, Kiều tiếp:

- Cậu chọn mười hai nghĩa quân khỏe mạnh, gan dạ, sang bên ấy. Có người cháu ông Chu Thiết Nhai mua súng giúp ta. - Kiều hạ giọng, nói đủ nghe: Ông Chu là người Tàu, đỗ Tiến sĩ, được cử sang làm việc như sứ thần ở nước Nam, bên cạnh cụ Hoàng là Khâm sai đại thần. Trong chuyến cùng cụ Hoàng sang công cán ở tỉnh Vân Nam, ông Chu mắc bệnh nặng, từ trần. Đoàn sứ ta chăm lo thuốc thang, rồi mai táng cho ông chu đáo, khiến con cháu ông mang ơn. Nay cháu ông là Chu Thiết Hải giúp việc mua súng đạn cho ta.

Thấy Đoan chăm chú nghe, Kiều nói điều cần thiết:

- Cậu cho anh em đến Đồng Lát - đất ta. Thiết Hải sẽ đón qua một quãng đường rừng, vượt sông sang Pàn Li - đất Tàu. Nhận súng đạn ở đấy rồi khuân vác về. Từ đây ra biên giới có người dẫn đường. Phải vòng vượt để tránh cái đồn Đồng Đăng. Đi khéo, không để lộ, vì ta còn phải qua lại nhiều.

https://thuviensach.vn

Đề Kiều trao cho Đoan một nửa cái sừng tê, đem sang khớp với một nửa nữa do Thiết Hải giữ. Nếu ăn khớp là người mình. Sẽ trả bạc nén để lấy vũ khí.

Đường có đoạn phải đi đêm. Ban ngày náu trong rừng rậm, ăn gạo rang, uống nước ống. Đêm lên đường, miệng ngậm tăm, chân đi đất. Biết là gian khổ, nhưng đúng ngày quy định, Đoan vẫn cùng mười hai nghĩa quân xuất phát. Không may gặp tuần mưa dầm rả rích, có mấy anh em ngại ngần, muốn chờ tạnh hãy đi. Đoan ngắm vòm trời mịt mùng, nhớ là tiết Xuân phân ngày nào cũng "Sáng mưa, trưa tạnh, tối lâm thâm". Ông nói với anh em: - Chờ tạnh hẳn thì khô ráo, dễ đi. Nhưng ở bên kia, người ta hạn giao hàng cho ta vào dịp này. Ta không thể đợi "ngày tạnh", mà chỉ đợi "giờ tạnh" là lên đường. Vậy lúc nào có giờ tạnh? Ông tỏ ra nghiêm chỉnh, chìa bàn tay bấm đốt, miệng lẩm nhẩm "Tý, Sửu, Dần, Mão"... rồi rành rẽ giải đáp: - Vào giờ Ngọ, tức trưa nay sẽ tạnh. Anh em cơm nước rồi nghỉ ngơi một lúc. Chờ giờ ấy là lên đường may mắn! Nói rồi ông mủm mỉm cười.

Truy-ện được dịch t-r-ực tiếp tại iREAD-

Thấy ông tham mưu trẻ, không quát nạt bức bách phải đi, mà đưa ra lý lẽ phải chăng, tính toán nghe được, anh em liền ưng theo.

Được biết cái đồn Đồng Đăng có nhiều lính Tây, do quan hai Tây chỉ huy, đêm đi tuần ba lần, nhiều gấp ba đồn khác. Đoan nghĩ cách đi sao cho lọt. Ông bàn với người dẫn đường:

- Ta phải nhằm khi chúng đi tuần về, vừa vào cổng là vượt đường ngay. Vì sau chuyến đi, chúng phải soi đèn tìm vắt bám, tháo giày rửa chân, túm tụm trong nhà thì ắt sơ khoáng bên ngoài.

Người dẫn đường cho là phải và làm theo... Chuyến đi trót lọt. Anh em khen Đoan phán đoán đúng về giặc, đi đúng lúc cần đi. Đoan nói: - Nó

https://thuviensach.vn

ác thì mình phải khôn ngoan. Chuyến đi nhẹ nhàng, đi thế là được. Nhưng chuyến về nặng nề, phải tìm cách tốt hơn. Phải thiên biến vạn hóa.

Qua mấy đồn tiếp đó, giặc vẫn không phát hiện ra cách đi của ta. Tới Đồng Lát thì người của Thiết Hải sang đón. Vượt biên giới sang đất Tàu thấy đỡ lo ngại. Dân ở vùng này, người Nam, người Tàu xen lẫn. Đồn sở của lính nhà Thanh thưa hơn. Pàn Li có cơ sở bí mật do các ông Tôn Thất Thuyết, Nguyễn Thiện Thuật dựng đặt. Người của ta mua góp súng đạn để chuyển về nước. Quế, hồi, xương hổ, sừng tê của ta đưa sang đây bán cho người Tàu.

Đoan ráp mảnh sừng tê của mình với của Thiết Hải thấy ăn khớp. Hai người nắm chặt tay nhau và cùng nói: "Hảo! Hảo!". Hải đưa Đoan đến nơi cất giấu súng đạn. Tưởng Đoan chưa hiểu về súng đạn mới, Hải hướng dẫn để biết loại tốt, loại xấu. Không ngờ Đoan đã biết khá kỹ.

Đoan cùng anh em gói súng đạn, chống ẩm ướt, chuẩn bị nhanh gọn cho chuyến về. Tính ra chuyến đi mất gần nửa tháng. Chuyến về nặng nề hẳn sẽ lâu hơn.

Anh em được giao mỗi người một vác hoặc một gùi. Họ thử vai, thử lưng trước khi lên đường. Đoan bảo họ sắp hàng ngang, đứng nghiêm, rồi ông thắp ba nén hương, ngước mặt lên trời khấn vái. Xong, ông nói với anh em: - Cụ Hoàng vâng chiếu nhà vua, chỉ đạo nghĩa quân đánh giặc Pháp. Sứ thần Chu Thiết Nhai giúp nước ta đánh giặc. Nguyện xin hai vị phù hộ độ trì cho anh em chúng ta. Nghĩa quân ta lâu nay phải cướp súng giặc để đánh giặc, nhưng vẫn quá thiếu, phải mua thêm. Nay anh em ta cần hết lòng hết sức, đưa bằng được số súng đạn này về. Quyết tìm mọi cách để đi đến nơi về đến chốn. Người toàn thân mà súng đạn không thất thoát. Nếu không may có ai bị bắt, thì thà chết chứ không làm lộ đường đi, không hại anh em, không mất vũ khí!

https://thuviensach.vn

Trong cảnh trang nghiêm, toàn thể anh em cùng vái ba vái lên trời, tỏ thành tâm và quyết chí.

Chu Thiết Hải ra tiễn Đoan và toán nghĩa quân về nước. Đoan nắm tay Hải, hứa hẹn: - Đưa đủ "hàng quý" về làm việc nghĩa.

Khi đi, Đoan đã để ý nhận xét lối đi, cách đi, nhằm khi về sẽ góp phần cùng người dẫn đường làm nhiệm vụ. Bây giờ không kéo cả toán đi cùng một chuyến vượt đường, mà chia bốn nhóm đi làm bốn chuyến, tránh tình trạng "cá mất cả đàn". Không để người dẫn đường làm cả, Đoan nhận chia sẻ một phần. Bước sang đất nhà là sự nguy hiểm nhiều hơn. Vẫn phải ngày lẩn tránh trong rừng, đêm lần mò ra đi.

Qua cái đồn Đồng Đăng nhiều lính Tây, Đoan và người dẫn đường bò lên thăm dò tình hình, nhằm áp dụng cách đi như trước. Hai người cẩn thận từng bước, nhưng vẫn bị giặc phát hiện khi tới gần đường cái. Chúng bắn xả vào chỗ hai người đang bò. Đoan nằm ép mình xuống tránh đạn. Người dẫn đường bị thương, rồi bị giặc bắt, tra khảo tại chỗ. Một tên ngụy quát:

- Chúng mày đi mấy người?

Người dẫn đường đáp:

- Một mình tôi!

- Đi làm gì đêm khuya?

- Vợ tôi đau đẻ, tôi đi tìm người đỡ.

- Thằng này nói láo! Rạch mép nó ra!

Có tiếng ú ớ và sặc sụa. Đoan núp trong bụi rậm, vừa nghe vừa khẽ khàng bò ra xa hơn. Người dẫn đường bị rạch mép nhưng không nói việc mình làm.

https://thuviensach.vn

Rồi tiếng một thằng Tây lơ lớ:

- Đăăm...chêêc...

Và tiếng người rú lên đau đớn.

Ngay sau đó, Đoan trở lại nơi anh em chờ ở phía sau. Đoan hỏi:

- Có ai biết lối về không?

- Tôi biết!

Đó là một người tộc Nùng. Đoan nói:

- Anh dẫn đoàn đi lối khác, xa đồn giặc, được không?

- Được!

Thế là Đoan vác hai khẩu súng thay người Nùng, để anh ta dẫn đường. Vừa khuân vác, Đoan vừa làm người chỉ huy. Ông đi trước cùng người Nùng đảm bảo chắc chắn cho nhóm thứ nhất qua được chặng đường nguy hiểm. Ông nói với anh em: - Rừng có hàng trăm lối qua lại, giặc chặn sao hết.

Với cách nghĩ, cách đi như vậy, Đoan đưa ba nhóm còn lại vượt nốt chặng Đồng Đăng. Và cũng như vậy, anh em còn phải lần lượt vượt tám chặng đường khó khăn khác nữa.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 10

Đi về hơn hai tháng ròng, tránh hàng chục đồn giặc, một người dẫn đường bị hại, toán tải súng về tới địa điểm cũ. Song hành doanh đã chuyển vào Rừng Già. Chỉ sau một thời gian ngắn, giặc lập thêm một loạt đồn mới, nhằm chia cắt vùng sông Thao với vùng sông Đà, không cho hai đạo nghĩa quân của Đề Kiều, Đốc Ngữ liên hệ, hỗ trợ nhau. Hai vòng vây đang hình thành, nhằm từng ngày khuýp gọn vào hai vùng của Kiều và Ngư. Kiều vội lui vào rừng sâu.

Ấm Đoan và toán tải súng lại phải đi tiếp. Có cánh rừng cách đây không lâu ta còn qua lại tự do, nay mọc lên một cái đồn địch. Quanh đồn là mấy làng có bọn chức dịch tay sai nổi lên nhũng nhiễu. Anh em phải len lỏi, đêm đi, ngày lẩn. Gian nan vất vả thêm, nhưng súng đạn vẫn về tới địa điểm mới.

Ấm Đoan gặp Đề Kiều, tường trình tóm tắt chuyến đi. Kiều cùng Đoan ra úy lạo anh em rồi bàn cách đối phó với tình hình mới. Tin của thám tử ta từ Hà Nội đưa về cho hay: - Tướng Pháp xét đoán hai vùng đất mà Đề Kiều, Đốc Ngữ chiếm giữ vẫn tiếp tục quấy phá, ngay sau khi binh đoàn Giamay đi qua. Lực lượng chống đối tuy giảm nhưng sự táo bạo tăng lên. Quân Pháp không thể đủ mà rải khắp xứ Bắc Kỳ. Chỉ có thể dốc sức đánh từng vùng, rồi đóng đồn, dùng lính bản xứ mà giữ đất, có sự góp sức của bọn hương chức, hương dõng gần đồn.

Kiều nhìn Đoan thăm dò động thái, rồi tiếp:

https://thuviensach.vn

- Xét đoán vậy nên bọn Pháp từ Bắc Giang bất ngờ quay ngoắt lại, ráo riết đánh phá vùng ta đợt nữa. Dùng nhiều lính ngụy do cai đội Pháp chỉ huy giữ đồn. Mỗi đồn ba, bốn chục tên là giữ được một đoạn đường, một cửa rừng, chia cắt các đội nghĩa quân, không cho liên lạc, tiếp ứng với nhau. Đây là âm mưu mới rất hiểm độc.

Ấm Đoan nói:

- Từ đất Tàu nhìn về, lại nghe Thiết Hải kể, tôi thấy bọn Pháp ngày càng ra sức cùng quan chức nhà Thanh cắm mốc biên giới, đặt thêm đồn sở, nhằm ngăn cách nghĩa quân trong nước với các cơ sở bí mật của ta ở bên Tàu. Súng đạn, thuốc men do cụ Thuyết, cụ Thuật... gửi về ngày càng ít là vì vậy.

Đề Kiều ngẫm nghĩ thêm rồi bảo Đoan:

- Tình thế ngày càng khó khăn nhưng chưa tới đận phải bó tay. Tôi vẫn được tin các ông Đốc Ngữ, Đề Vân khôn khéo tránh hỏa lực mạnh, phục đánh bất ngờ khi có thời cơ. Ở Bắc Giang, ông Đề Thám vẫn khiến giặc tốn Công sức; quân ông vẫn nay hiện, mai ẩn, nay ở rừng này, mai đến rừng kia. Ở Tam Đảo, Đốc Giang, Đốc Khoát vẫn khua khoắng, bất chấp cái đồn Liễu Sơn do quan ba Béc cắm giữ gần đó. Phía Đông Bắc thì Lãnh Pha vẫn có đất vùng vẫy, giết cả trưởng đồn Thác Hát là quan hai Giăng, rồi bạt phắng đồn...

Ấm Đoan càng nghe càng hứng thú, nói xen:

- Vậy là chúng đóng đồn thì ta đánh cả đồn lẫn trưởng đồn.

Kiều cũng hứng khởi:

- Đúng thế. Quân ta ở vùng sông Thao này chưa cùng đường mạt lộ. Cậu nghỉ mấy ngày lên núi Cháu viếng mộ cụ Hoàng, rồi về đây ngay.

https://thuviensach.vn

Lên núi Cháu, Ấm Đoan thấy lão bộc Nguyễn Văn Ky vẫn khỏe, giữ gìn mộ chí cẩn thận; viên trưởng bản góp phần chu đáo. Đoan vào quân doanh bàn với Đề Hoan:

Bạn đang đ-ọc- t-ruyện -tại iREAD.vn

- Nay ông Tiến sĩ Tống Duy Tân đã được quan Phụ chính Tôn Thất Thuyết thừa cố mệnh vua Hàm Nghi, cử làm Hiệp đốc quân vụ, trở về vùng thượng nguồn sông Mã, cùng Suất đội Cao Điền đánh giặc.Do vậy bản doanh quân vụ Bắc Kỳ cũng chuyển vào đấy. Núi Cháu không còn là nơi đặt bản doanh, nên ông được vào sông Mã tiếp tục giữ việc tham mưu. Vùng ấy là địa bàn quan trọng, có thể liên hệ với vùng sông Thao, sông Đà và Yên Thế bằng đường sông và đường rừng; lại có thể liên lạc vào Nghệ - Tĩnh và sang Tàu... Ta phải làm thế để giữ được những địa bàn trên, hô ứng cùng nhau giữ miền thượng du Bắc Kỳ. Xét về tài điều khiển, tôi thấy các ông Đề Kiều, Đốc Ngữ tỏ ra kiệt hiệt. Nhưng ông Cao Điền mới từ Suất đội mà lên, e không đủ sức đảm đương một vùng sông Mã. Tôi nghĩ ông vào đó, cùng Cao Điền giúp Tống Duy Tân thì tốt hơn nhiều.

Ngừng một lát để Đề Hoan suy nghĩ trước một đổi thay đột ngột, Đoan nói tiếp:

- Việc trông coi mộ phần cụ Hoàng vẫn nhờ lão Ky và viên trưởng bản, rồi tôi ở gần đây qua lại phụ trợ. Không những ông mà cả mấy vệ binh do ông Kiều cử đến đây, cũng trở về đội ngũ chiến đấu. Coi mộ chẳng phải vì e có kẻ xâm phạm, mà vì giữ lễ. Nay trước đòi hỏi của chiến trường, không nên để chiến tướng, chiến binh phải ở đây làm một việc chỉ có tính nghi lễ như vậy.

Đề Hoan gật gật cái đầu to quá cỡ, chỉ quấn khăn mà không mũ nào đội vừa. Ông thấy Đoan nói phải. Ông cần đến sông Mã để tiếp tục công việc đánh giặc. Do đó xa mộ phần cụ Hoàng là để đi chiến đấu, chứ không phải tìm chỗ nhàn cư. Hắn hồn thiêng cụ hiểu thấu lòng ông mà phù hộ độ

https://thuviensach.vn

trì. Lại xét vai trò tham mưu của ông, nếu không có vị Hiệp đốc điều khiển thì chỉ là hữu danh vô thực. Cho nên việc sang sông Mã không phải cân nhắc nhiều.

Hôm sau, lão Ky giết một con gà rừng, làm mâm cơm tiễn Đề Hoan và hai người vệ binh ra mặt trận. Lão hứa sẽ cùng người trưởng bản và dân bản chăm nom chu đáo mộ phần cụ Hoàng.

Hôm sau, Đề Hoan lên đường. Ấm Đoan đưa tiễn tới tận chân núi. Tới một ngã ba, ngả đi sông Mã, ngả đến sông Thao, Đoan nắm chặt hai cánh tay vạm vỡ của Hoan, chúc câu "Mã đáo công thành". Hoan rảo bước với đôi bàn chân đạp lá rừng soàn soạt. Khẩu súng mới đeo ngang tấm lưng rộng và phẳng như mặt bàn... Đoan bỗng nhớ có lần cha kể: - Hồi Hoan đang là tráng đinh làng Bắc Trạch, có giặc bể vào cướp vùng Ba Lạt. Hoan kế thừa tài phóng lao của vua Ba Vành, phóng ba mũi, chết ba tên giặc, khiến bọn chúng phải vội vã chèo thuyền trốn. Sau này có lần gặp hổ, ông phóng lao trúng sườn, hổ giãy đành đạch... Đoan tin là nay Hoan sẽ giúp việc đắc lực cho quan Hiệp đốc mới, người kế tục trọng trách của cha Đoan.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 11

Ấm Đoan trở lại cùng Đề Kiều. Giữ việc tham mưu, hàng ngày Đoan nhận tin chiến sự từ các nơi đưa về. Tin thắng, tin thua xen lẫn, nức lòng thì ít, đau lòng nhiều hơn. Đoan nhớ cha mình sinh thời kể về cuộc chiến do Pháp gây ra nhằm chiếm nước Nam. Năm Mậu Ngọ (1858), chúng khởi đầu chiếm bán đảo Sơn Trà (Quảng Nam). Năm sau chúng đánh thành Gia Định. Quân ta súng đạn kém bị thua. Năm sau nữa, chúng thêm quân đánh tiếp. Thống đốc Nguyễn Tri Phương bị thương, mất thành Gia Định. Rồi mất tiếp các thành Định Tường, Biên Hòa, Vĩnh Long, quá nửa vùng đất Nam Kỳ. Tiếp đó, tướng Pháp cho thuyền chiến đến cửa Thuận An, ép triều đình ta ký tờ ước, coi phần đất Nam Kỳ mà chúng chiếm là của chúng. Ta mất đất mà còn phải "đền" cho chúng hai triệu tám trăm tám mươi nghìn lạng bạc, gọi là chiến phí.

Tưởng thế là thôi, chẳng ngờ sau đấy năm năm, tướng Pháp lại ngang nhiên tuyên bố: - Cả sáu tỉnh Nam Kỳ đều là đất của Pháp! Ta mất thêm đất nhưng vẫn phải bòn vét bạc vàng tiếp tục đền chiến phí.

Mười lăm năm sau, Pháp đánh Bắc Kỳ lần thứ nhất. Tên Gácnhê lệnh cho Tổng đốc Nguyễn Tri Phương: "Toàn bộ quân Nam tại Hà Nội phải hạ vũ khí. Bỏ các khẩu thần công trên mặt thành!...". Nguyễn Tri Phương không chịu. Chúng đánh thành. Tri Phương bị thương nặng rồi hi sinh. Giặc thừa thế chiếm thêm bốn thành Hải Dương, Ninh Bình, Hưng Yên, Nam Định...

Lúc ấy, Hoàng giáp Nguyễn Quang Bích đang làm Án sát Sơn Tây. Cụ đề đạt với Thống đốc Hoàng Tá Viêm và Tham tán Tôn Thất Thuyết, gọi

https://thuviensach.vn

tướng Lưu Vĩnh Phúc cùng đạo quân Cờ Đen xuống Hà Nội đánh Pháp. Quân Phúc cùng quân triều đình giết Gácnhê. Pháp buộc phải rút khỏi Hà Nội và bốn tỉnh vừa chiếm. Nhưng chúng vẫn âm mưu trở lại Bắc Kỳ.

Mười năm sau đó, Pháp lại cho Rivie đem quân đánh Hà Nội. Hắn xấc xược gửi thư cho Tổng đốc Hoàng Diệu: "Tôi đòi ông ngay hôm nay, quân ông hạ vũ khí, mở cửa thành, rút nhanh ra ngoài. Ông cùng các quan phụ tá phải đến nộp mình ở dinh chúng tôi, đúng tám giờ sáng ngày 20-4-1882".

Uất ức không chịu nổi, Hoàng Diệu ra lệnh chiến đấu. Nhưng trong thành có nội phản, ngoài thành giặc có vũ khí mạnh, quân ta không chống nổi. Hoàng Diệu tự tận. Thành mất nhanh. Thừa thế, giặc chiếm Hải Phòng, khống chế Quảng Yên, chiếm thành Nam Định. Lúc này, Hoàng giáp Nguyễn Quang Bích lại đề đạt việc cho quân Cờ Đen đánh giặc. Tướng Vĩnh Phúc liền phối hợp với quân tướng triều đình đánh trận Cầu Giấy, giết Rivie. Ta thắng lớn, nhưng triều đình vốn sợ Pháp mạnh, không dám đánh tiếp, xoay ra hòa đàm, làm tờ ước mới... Thế rồi quân Pháp đánh thẳng vào Huế, vua Hàm Nghi phải ra sơn phòng, hạ chiếu Cần Vương. Quang Bích được vua phong là Hiệp thống quân vụ, điều khiển cuộc chống Pháp ở Bắc Kỳ. Qua gần chục năm gian khổ, cụ ốm nặng. Khi lâm chung, cụ dăn Đề Hoan, Đề Kiều..."Các ông làm tiếp việc ta chưa làm được".

T.ruyện được dịch trực tiếp tại .iREAD..

Ấm Đoan nhớ chuyện đã qua và thấy rõ hơn việc trước mắt. Ông xuống chuồng dắt ngựa ra sân. Con ngựa màu nâu, bụng thót, chân cao, chính nòi Mông Cổ. Đề Kiều tậu nó từ bên Tàu. Vừa qua, Kiều bảo ông: "Tôi giao con tuấn mã này cho cậu. Cậu trẻ khỏe hơn tôi, phải xông xáo nơi này nơi kia, nó sẽ giúp cậu. Nhưng cậu cần biết nó rất tinh khôn. Nó chỉ theo những ai đủ sức thuần phục nó!".

Đoan ngắm nghía con ngựa, nhớ lại hồi lên thăm cha, được tướng Vĩnh Phúc cho mượn ngựa cưỡi tập. Con ngựa ấy khá mạnh, nhưng Đoan

https://thuviensach.vn

đã điều khiển được. Còn con này... Đoan đến bên nó, vuốt vuốt bộ bờm, xoa xoa vào má, và tự tay thắng yên cương cho nó. Nó hí... hí... một hơi dài, tỏ ra không quen hơi, không phục.

Người chăn ngựa thấy Đoan có vẻ thành thạo, liền nói: - Những việc ấy là của người chăn ngựa, chả khó. Khó là cưỡi ngựa kia, ông thử xem sao?

Đoan mỉm cười. Máu trẻ bốc lên, ông chạy từ xa tới, nhẹ nhàng tót lên lưng ngựa, mông đặt trúng yên, tay nắm chặt cương, chân xiết chặt bàn đạp. Con ngựa dậm dậm chân, đá tung bụi đất rồi phi như gió cuốn. Đoan kịp trổ tài kỵ mã, gò cương cho ngựa chạy một đoạn thật dài. Tới bờ sông, nó hết lối chạy, phải ngừng. Đoan nới cương đúng lúc con ngựa cần được xả hơi. Rồi nó ngoan ngoãn theo người chủ thứ hai của nó.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 12

Mặc dù vùng Thao - Đà bị giặc cắm thêm đồn bốt, nghĩa quân vẫn có cách quấy phá. Những con đường giặc khống chế, ta vẫn qua lại được, không ngày thì đêm. Đoan cùng người tùy tùng đến căn cứ của Lãnh Vân. Vân quê làng Mè (Hưng Hóa). Khi Hoàng giáp Quang Bích vào rừng chống Pháp, Vân theo làm thân binh. Thấy Vân dũng cảm mưu trí, cụ Hoàng tin cẩn, rồi cho đi chiến đấu, phong chức Lãnh binh. Vân có người anh là Đốc Long, mộ quân chống Pháp.

Đốc Long bị giặc bắn, Vân thu nhận quân của anh, tiếp tục chiến đấu. Rồi ông trá hàng Pháp tại đồn Ngọc Tháp. Qua những ngày bí mật chiêu dụ, ông dùng mưu diệt trưởng đồn, rồi đưa năm chục lính ngụy cùng súng đạn sang hàng ngũ ta.

Ấm Đoan đến với Vân, vừa là đồng đội vừa là thân tình. Qua chuyện trò, Vân tỏ băn khoăn: muốn đánh đồn Chợ Bờ nhưng quân ít. Vân đã cho do thám, thấy đó vừa là đồn binh kiêm trạm thuế, có năm mươi lính. Cạnh đồn là chợ và bến đò. Ngày có phiên chợ thì đông người, lắm thuyền, thu khá nhiều thuế. Đánh đồn này chẳng những thu súng đạn mà còn tiền bạc... Vân muốn Đoan góp mưu.

Hôm sau có phiên chợ, Đoan cùng thám tử trà trộn vào đám người đi chợ, quan sát tình hình. Đồn và trạm thuế đều được vây bọc bằng ba lớp hàng rào: gỗ bên trong, tre nứa bên ngoài, cao và dày, khó phá. Một mặt dựa vào khu chợ, ba mặt quay ra bãi sông, ta không dễ tiếp cận. Trở về, Đoan nói với Vân:

https://thuviensach.vn

- Đồn này đã bị Đốc Ngữ dùng mưu tấn công một lần. Cho nghĩa quân người Mường trà trộn với lính ngụy Mường, đánh từ trong ra, từ ngoài vào, đánh ban đêm. Trận ấy thắng to... Nay ta phải dùng mưu khác, không đánh đêm mà đánh ban ngày.

Vân nhìn Đoan đăm đăm chờ nghe tiếp. Ông chưa thật tin vào viên tham mưu trẻ măng, thiếu từng trải này. Nhưng ông vẫn nể, vì Đoan từng bày mưu cho Đốc Đen không đánh mà cướp được súng giặc.

..Truyện được cập nhật nhanh nhất tại ir.ead.vn.

Đoan tiếp:

- Đồn này có sơ hở. Trạm thuế đặt trong cổng phụ của đồn, người ra vào nộp thuế, có lúc chen chúc ồ ạt. Ta nhân lúc đó gây lộn xộn để luồn vào đồn, đánh bất ngờ từ trong ra.

Vân thấy mưu hay, liền tìm cách thực hiện.

Phiên chợ sau, gặp ngày mưa dầm. Vân cho một nhóm quân giả vờ vác tre nứa đến bán. Trong các bó tre nứa có vũ khí. Một người khoác áo tơi, giắt súng ngắn vào cạp quần, xách chai mật ong đi bán rong; đến sát cổng đồn nhằm diệt tên lính gác. Một nghĩa quân nhỏ nhắn giả dạng cô bán bánh dày, lân la qua lại ve vãn tên gác...

Bỗng ở gần cổng đồn xảy vụ đánh nhau. Một người bê hũ rượu chưa nộp thuế, đánh một người uống say không trả tiền. Viên trạm thuế bắt cả hai người vào để quan đồn xét hỏi. Trong khi đó, tên lính gác mê mẩn ngắm cặp "bú tí" phổng phao của cô bán bánh dày. Mặc cho người đi chợ kéo lại cổng đồn nghe quan xử vụ đánh nhau; trong số có cả đám người bán tre nứa. Bỗng một phát súng nổ diệt tên lính gác, cũng là hiệu lệnh tiến công. Bên trong đồn, người bán rượu bê "cái hũ tang vật" quật mạnh, khiến đầu quan đồn vỡ. Mất người chỉ huy, lại bị đám người "bán tre nứa" ập vào đánh túi bụi, bọn lính vội vã bỏ đồn, trốn chạy. Nghĩa quân phá cửa kho lấy

https://thuviensach.vn

năm chục súng và nhiều hòm đạn, rồi trà trộn với người vỡ chợ, tản nhanh đi các ngả.

Trận đánh nhanh gọn, nghĩa quân không tổn thất. Lãnh Vân ôm lấy Đoan nói như reo: - Thật là hổ phụ sinh hổ tử!

Vùng này hơn tháng trước bị giặc đánh mạnh, nghĩa quân giảm hoạt động nhằm bảo toàn lực lượng. Nay thắng trận Chợ Bờ, khí thế chung được phục hồi. Ấm Đoan cưỡi ngựa đến các căn cứ khác của nghĩa quân, cổ vũ chiến đấu.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 13

Đi xa hơn, Ấm Đoan đến vùng sông Đà gặp Đốc Ngữ. Lâu nay tướng Pháp bảo nhau: "Đề Kiều và Đốc Ngữ là hai chúa tể đáng gờm của vùng Thao - Đà". Ấm Đoan cũng từng nghe cha kể về Đốc Ngữ. Ngữ quê Sơn Tây, làm nghề lái đò. Làm lính triều đình rồi làm nghĩa quân, Ngữ thắng nhiều trận hay. Trận dùng người Mường đánh đồn Chợ Bờ thu hơn trăm súng và nhiều đạn, Pháp nhận là mất nhiều nhất kể từ trước đến lúc đó. Sau trận ấy, quân Ngữ có hơn sáu trăm tay súng...

Vừa qua, nghĩa quân của Ngữ trải một đợt chống địch truy kích. Đoan muốn gặp Ngữ để biết người và nắm tình hình. Những câu hỏi ngắn và lời đáp gọn, hai người đủ cho nhau hiểu ta và địch ở vùng này. Rằng sau khi cụ Hoàng từ trần, Ngữ nói với anh em: - Phải đánh thắng để theo được lời cụ Hoàng dặn dò! Ngữ lần lượt đưa quân vào đồn đánh địch. Xâm nhập đồn Yên Lãng đúng lúc địch ăn cơm tối. Trưởng đồn Buligô chết, lính chạy tán loạn. Quân Ngữ thu năm mươi súng, ba mươi nhăm nghìn viên đạn. Để trả thù, địch cho nghìn rưỡi lính, do quan năm Boilin chỉ huy, vây đánh Ngữ. Nhưng Ngữ đã kịp qua sông Đà. Boilin hẫng hụt ngẩn ngơ vì Ngữ đã lẩn tránh. Đúng lúc ấy, quân Ngữ bất thần đốt đồn Nam Phù, khiến quan ba Batăng phải co cụm trong đồn Việt Trì, mặc cho quân Ngữ biến đi đâu không rõ.

Tr.uyện được dịch tại iRE..A.D.vn

Tướng Pháp ở Hà Nội tức giận, cho quan năm Bênơcanh cầm đầu một binh đoàn, vây khuýp quân Ngữ trong một vùng giữa sông Đà và sông Thao. Quân Ngữ như bị dồn vào cái túi ngày càng thít miệng lại. Ngữ lựa

https://thuviensach.vn

dịp chọc thủng vòng vây ở mấy chỗ, luồn qua sông Mã vào tận Thanh Hóa. Địch biết, đuổi theo. Quân Ngữ phục kích, khiến quan hai Hút chết trận, quan tư Ôpben bị thương, địch phải rút. Quân Ngữ lại quay về vùng sông Đà, xốc lại đội ngũ, nay mai vào trận.

Đoan thấy nghĩa quân Đốc Ngữ quả là nhiều gian nan. Đốc Ngữ đã dũng mãnh chọi hai viên quan năm cùng hai binh đoàn phần đông là lính Pháp. Cách đánh của Ngữ khá linh hoạt, tiêu hao địch mà giữ được mình. Đoan nhất trí với Ngữ: lúc này không thể bộc lộ lực lượng, mà cần đánh nhỏ lẻ, địch mạnh ta tránh, địch hành quân nhiều thì ta phục kích cả đường bộ, đường thủy; đánh khi chúng bất ngờ, chủ quan cậy mạnh...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 14

Đề Kiều sốt ruột vì Đoan đi quá hạn định. Ông lo Đoan bị địch phục bắt. Sau cuộc hành quân lớn của địch vào vùng núi Cháu, ông cảm thấy quân mình yếu hẳn, căn cứ mình bị thu hẹp lại, thế địch tăng hẳn lên. Ông cũng cảm thấy mình mệt mỏi, ngại đi lại xông xáo. Ông trao con tuấn mã quý hiếm của mình cho Ấm Đoan, cũng coi như trao trọng trách... Cho nên Đoan vắng vài ba ngày là ông mong. Đi lâu hơn, ông sốt ruột. Ông rời chỗ ở của mình sang chỗ Đoan, rồi ra sân nhìn tàu ngựa. Một người, một ngựa mà ông yêu quý nhưng đều vắng.

Chiều hôm ấy Kiều đang nằm dài, bỗng nghe tiếng vó ngựa về gần. Ông liền rột dậy ra cửa ngóng đợi. Ngay lúc đó, Đoan tót khỏi lưng ngựa, bước vội lại chào Kiều. Hai người cùng hồ hởi.

Sau một tuần trà thuốc, vào bữa rượu. Vừa uống Đoan vừa kể những chuyện tai nghe mắt thấy ở nơi mình đến. Chuyện Lãnh Vân dùng mưu vào đồn địch cướp súng. Chuyện Đốc Ngữ khôn khéo vừa tránh vừa đánh giặc, chạy vào Thanh rồi vụt trở lại sông Đà... Những chuyện ấy khiến Đề Kiều nghĩ ngợi. Ông uống không ngon, chén rượu chậm vơi. Trước đây gặp khi vui ông uống nhiều mà không say. Đoan hiểu ý, không kể nữa, lại còn giục ông nằm nghỉ.

Đoan bỗng phải nghĩ về Kiều. Vẫn là chuyện cha kể: - Kiều là một trong mấy viên tướng mạnh. Nhà giàu, Kiều đóng cửa cho thân quyến lánh sang bản nhỏ, để rảnh tay chiến đấu. Khi vua Hàm Nghi bị bắt, kẻ địch dụ Kiều đầu thú và cho giữ nguyên chức vụ. Kiều nói: "Quan Đại thần Nguyễn Quang Bích còn điều khiển thì tôi còn chống Pháp". Kiều nằm

https://thuviensach.vn

được lý dịch và nhà giàu nhiều làng bản, khuyên họ đóng thuế, nộp lương nuôi nghĩa quân. Kiều đánh huyện lỵ Cẩm Khê và làm chủ cả huyện. Mấy tên chức dịch tổng lý theo giặc, Kiều trừng trị ngay... Thấy quân Kiều mạnh, quan ba Pháp ở đồn Hưng Hóa cho 200 lính kéo theo đại bác vây đánh. Kiều cho quân ém trong rừng, rồi bất ngờ phục kích ngay trên đường chúng đi tìm Kiều... Song tình thế bây giờ khó hơn rất nhiều. Pháp liên tục được tiếp viện từ chính quốc, nhiều binh lính, tướng tá, súng đạn. Chúng có điều kiện mở nhiều cuộc càn quét lớn, đánh tan nhiều đội nghĩa quân, lập nhiều đồn bốt, chiếm đất, giữ đường... Đề Kiều dẫu là sắt đá vẫn phải lo nghĩ trước tình trạng đó. Đoan làm tham mưu cho Kiều, Đoan phải đề xuất kế sách giúp Kiều...

Hôm sau, Đoan lại xin Kiều cho vào rừng thăm các toán nghĩa quân. Anh em phân tán nhỏ ở xa nhau, phòng khi giặc càn quét thì dễ lẩn tránh. Họ trồng rau, hái quả, đào củ rừng, phụ vào khẩu phần gạo muối được cấp, tạm đủ no. Nhưng ăn rồi nằm chơi, họ sinh chán nản. Đoan gặp mấy thám tử hỏi tình hình địch. Họ vừa ở tỉnh lỵ Hưng Hóa về, nghe nói Pháp sẽ vây làng Khả Cửu, một trong những nơi hiểm trở mà ta trú quân.

Bạn đan.g đọc truyện tại i.READ..vn.

Đoan vội về gặp Kiều. Kiều đang nằm nghĩ ngợi vội rột dậy. Qua nay nghe Đoan kể chuyện đánh đồn chợ Bờ, Kiều băn khoăn, ăn không ngon, ngủ không yên. Ông đang tìm cách cho quân trở lại hoạt động để khỏi thua kém anh em, thì giặc muốn kéo vào vùng ông. Vậy là mình không đánh nó, nó cũng đánh mình. Ông nhớ kỹ về cái địa hình Khả Cửu mấy lần ông đã tới. Đó là nơi chỉ có con đường độc đạo vào làng, một bên núi cao, một bên suối sâu. Lý trưởng Khả Cửu là người do ta bí mật đưa ra làm việc với giặc. Rồi ông nói với Đoan: - Ta có cách chủ động rút đi nơi khác để tránh địch. Nhưng ta muốn đánh một trận để gây thanh thế cho vùng sông Thao này. Dùng số quân thích đáng, đảm bảo đánh trúng, chắc thắng...

https://thuviensach.vn

Nói rồi Kiều đăm đăm nhìn Đoan, như để hỏi: "Vậy được không?". Đoan hiểu ý, nhưng nghĩ kỹ rồi mới đáp:

- Đánh thì cần đảm bảo chắc thắng. Đánh giỏi thì không cần nhiều quân mà cần dùng mưu. Cho phần lớn nghĩa quân trong làng rút đi, chỉ để một số can đảm ở lại. Dùng thuốc nổ nhồi vào ống luồng, đặt bên đường, ven suối. Khi giặc vào con đường độc đạo, thì giật dây cho ống nổ. Giặc bị bất ngờ lăn xuống suối sâu, chết một phần. Quân ta nấp ở các khe núi, sau khi giật ống nổ thì bắn chắc trúng những tên còn lại. Cách đánh này đã được quân Cờ Đen dùng đánh Pháp ở trận Tuyên Quang, do cha tôi truyền lại.

Nghe xong, Đề Kiều vỗ bộp vào đùi, khen hay, rồi giao cho Đoan thực hiện.

Đề phòng giặc nói mà không đánh, Ấm Đoan bảo viên lý trưởng Khả Cửu lên đồn Hưng Hóa kêu: "Quân Đề Kiều vào làng đe dọa lý dịch, cướp gạo muối của dân. Xin quan đồn về đánh". Quan ba Phorê đang muốn đánh Khả Cửu, thấy lý trưởng kêu càng thêm hăng hái. Đúng ngày đã định, hắn cho hai trăm lính tiến sâu vào con đường độc đạo. Khi chúng rồng rắn kéo dọc đường thì tiếng nổ dồn dập dưới chân chúng. Nhiều đứa chết. Một số lăn xuống suối sâu chìm nghỉm. Còn sót tên nào thì cuống quýt lẩn trốn, nhưng lại bị đạn bắn tỉa. Phorê tử trận cùng viên Lãnh binh ngụy.

Bọn giặc khi đi rầm rầm rộ rộ, khi về chỉ còn vài nhóm tả tơi. Sau đó, nghĩa quân mò suối lấy được một trăm sáu mươi súng giặc. Số còn lại bị chìm sâu. Nghĩa quân hai người hy sinh.

Đề Kiều cho giết bò khao đội quân chiến thắng trận Khả Cửu. Thưởng riêng cho Ấm Đoan hai khẩu súng ngắn thu được của viên quan ba Pháp và viên Lãnh binh ngụy. Sau trận ấy, nghĩa quân sông Thao lại nổi thanh thế. Tướng Pháp ở Hà Nội tuyên bố: - Đó là một hành động ngạo ngược, cần phải trừng trị thẳng tay!

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 15

Trận Khả Cửu có sức cổ vũ nghĩa quân vùng núi Cháu, và có tiếng vang sang cả vùng sông Mã, sông Đà, rừng Yên Thế... Anh em hoạt động đều khắp hơn. Không đủ sức đánh to thì đánh nhỏ, nhằm bọn giặc đi tuần tra, tải lương, thay quân đổi lính. Đánh không cho các chiến trường vắng lặng... Trước tình hình ấy, tướng Pháp ra lệnh cho các thuộc hạ: - Ra sức bắt nhiều lính tập, đặt thêm đồn bốt ở cả ba vùng thượng du, trung du và trung châu. Ra sức chiêu dụ những người thuần phục, cho làm chức dịch coi giữ các tổng xã, làng bản, không cho những kẻ chống đối ẩn náu, đi về. Các binh đoàn Pháp phải liên tiếp mở nhiều cuộc hành quân, nhằm vào nơi còn những kẻ sừng sỏ như Ngữ, Vân, Kiều, Nhường... Không cho chúng liên lạc, phối hợp, giúp đỡ nhau. Thu hẹp hơn nữa các căn cứ của chúng, tiến tới tiêu diệt từng bọn. Cần dùng viên Kinh lược sứ Hoàng Cao Khải để điều khiển các đội lính tập, đánh đều khắp tại Bắc Kỳ. Dùng viên Tiểu phủ sứ Nguyễn Thân đốc thúc đánh mạnh ở Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh...

Ấm Đoan tập hợp tình hình và nắm âm mưu địch, làm cơ sở đặt kế hoạch hoạt động cho nghĩa quân vùng mình. Dẫu kẻ địch ngày càng đánh ráo riết, nghĩa quân tan vỡ không ít nhưng vẫn có tin chiến thắng đưa về. Quân ông Đề Thám vẫn giằng giật với địch ở Bắc Giang; bắt được cả nhân viên Pháp, quấy rối việc chúng làm đường xe hỏa... Ông Phan Đình Phùng cùng Đề đốc Cao Thắng làm được súng trường kiểu mới để đánh địch. Ông Tống Duy Tân cùng Đề Hoan và Suất đội Cao Điền giữ được vùng hoạt động... Nhìn toàn cục: ta vẫn có nơi mạnh nơi yếu, tuy yếu nhiều hơn. Địch đang ở trên thế ngày càng mạnh. Nhưng ta cần gắng sức, còn nước còn tát,

https://thuviensach.vn

còn quân còn đánh, đội này bị diệt, đội kia nổi lên; người trước ngã, người sau tiến. Xét cho cùng, chống bọn giặc dữ là phải như vậy.

Đoan đang ngẫm nghĩ thì vệ binh vào báo: - Có người từ Nam Định lên! Đoan thân ra cổng đón khách. Một nghĩa binh tin cẩn của Đốc Nhưỡng và là người quen của Đoan. Đoan nắm chặt bàn tay bạn: - Anh Cai Tần!

Đoan mời Tần uống nước chè rừng, ăn sắn nướng. Vừa ăn, Tần vừa kể, giọng sảng khoái:

- Chúng tôi vừa thiêu Vũ Văn Báo... Vâng, bắt sống rồi thiêu!

Ấm Đoan ngạc nhiên một chút rồi thấy đó là điều tất yếu:

- Tên Báo phản nước, phản thầy. Nó chết là phải. Hôm nghe tin quân nó bắt cụ Nghè Giao Cù, tôi cứ nghĩ là nó sẽ tha. Không ngờ nó chém cụ. Người ta có ba bậc chí kính: Quân, Sư, Phụ, tức là vua, thầy và cha. Thế mà nó giết Thầy, chỉ vì muốn lập công với Pháp. Nó được làm phó sứ sang Pháp là vì vậy.

Cai Tần kể tiếp:

- Nó đi sứ về nghỉ ngơi ở nhà riêng, làng Vĩnh Trụ, phủ Nam Xang. Được tin ấy, ông Đốc Nhưỡng liền lập mưu đến bắt. Ông cử tôi sang gặp Đề Đinh, người cùng quê với Báo, bàn cách phối hợp chặn địch khi chúng đến cứu Báo. Nhưỡng và tôi cùng toán nghĩa quân giả dạng lính tập, đem theo súng ống, võng lọng đến nhà Báo. Một toán nữa đem thuyền đinh đến đậu bến Vĩnh Trụ, nói là lính tỉnh đi tuần sông.

Nguồ-n: --ire-ad.vn

Trước đó, Báo đã được mời lên tỉnh có việc công khẩn, nên không đột ngột khi thấy lính về đón.

https://thuviensach.vn

Cai Tần tiếp: - Tôi đóng vai xuất đội vào mời Báo. Báo nhìn tôi xét nét. Hắn vốn quen mặt mấy tên xuất đội ở thành Nam; thấy tôi lạ, hắn nghi ngờ, hất hàm:

- Chú ở đâu đổi về?

Câu hỏi hóc búa nhưng lại là gợi ý, tôi đáp ngay:

- Bẩm quan, tôi vừa đổi từ Hà Nội về.

- Chú thuộc đội quân nào?

- Quân của Đề đốc Thập, dưới quyền quan Kinh lược họ Hoàng.

Báo gật đầu, rồi đủng đỉnh từ sập gụ bước ra sân; thong thả vén áo the nằm vào cáng, ngả lưng thoải mái.

Nhưỡng và anh em kèm phía sau, phía trước. Khi cáng ra khỏi cổng thì Nhưỡng chẹt họng Báo. Báo há hốc mồm, tôi nhét giẻ, êm gọn.

Toán lính đi theo nhịp trống ban, đều đặn ba tiếng "bong - bong - bong!"... Họ không rước quan Tổng đốc đi đường bộ như mọi khi, mà ra bến đò Vĩnh Trụ. Người nhà Báo sinh nghi, hô hoán ầm ã. Lý dịch, tuần tráng trong làng kéo ra, liền bị nghĩa quân Đề Đinh chặn lại.

Chúng tôi nhanh chóng đưa Báo xuống thuyền chờ sẵn ở bến, rồi chèo tuột đi. Đến ngang bến Vũ Điện, lính đồn thổi tù và gọi. Nhưỡng giơ phù hiệu nhà Binh, không vào. Đến bờ sông Luộc, thuyền ghé bãi. Anh em khiêng Báo tới đất Thần Khê...

Ấm Đoan say mê nghe, Cai Tần hào hứng kể tiếp:

- Báo được tháo giẻ khỏi miệng, được ăn cơm, uống nước. Nhưng vẫn bị trói, giam ở Khả Nậu. Ông Nhưỡng cho mời các vị Đề, Lãnh ở vùng Nam - Bắc sông Trà Lý về dự cuộc xử tội Báo. Báo bị trói vào cột, toàn

https://thuviensach.vn

thân bọc giẻ tẩm dầu lạc. Đốc Nhưỡng đọc bài cẩn cáo cụ Nghè Giao Cù, về việc đã tróc nã được tên học trò phản bội thầy, tên phản dân hại nước. Rồi ông tuyên đọc cáo trạng, kể tội Báo. Đọc xong thì ngọn lửa đỏ rực bốc cao ngùn ngụt trên đầu kẻ phản bội. Nghĩa quân cùng dân chúng hả hê.

Ấm Đoan nghe mà hả lòng. Biết Tần lên không chỉ báo tin trừng trị kẻ làm tay sai cho giặc, mà còn xin súng đánh giặc. Đoan nói:

- Tôi sẽ xin ông Đề Kiều cho anh một khẩu súng mới kèm đạn. Rồi đây có thêm, lại gọi các anh lên. Xin gửi lời chúc ông Đốc Nhưỡng cùng các chiến hữu quê nhà "Năng chiến năng thắng".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 16

Các binh đoàn do quan năm, quan sáu Pháp chỉ huy, liên tiếp đánh vào những vùng "còn những tên sừng sỏ". Đoan cho nghĩa quân lùi sâu hơn vào rừng để tạm lánh. Trong rừng kín đáo mà Đề Kiều vẫn không yên tâm. Kiều uống rượu nhiều hơn trước. Đoan nhận rõ vẻ buồn nản trên gương mặt vốn kiên nghị của Kiều. Vị Đề đốc đã từng gần chục năm khiến bọn cướp nước phải gờm, nay không giấu được nỗi ưu tư, do những chiến hữu lừng danh của ông lần lượt bị tù, bị diệt: - Những Bố Giáp, Lãnh Cồ, Đề Thành, Đề Vân ở vùng Thao, Đà. Những Đề Hiện, Bang Tốn, Đốc Đen ở vùng sông Trà Lý. Các cụ Hoàng giáp Phạm Văn Nghị, Nghè Giao Cù ở hữu ngạn Hồng Hà. Các ông Đốc Tít, Hai Kế, Đội Vân ở Hưng Yên, Hải Dương. Các ông Nguyễn Cao và Cai Kinh ở Lạng Sơn, Bắc Giang, và nhiều ông khác... Nhất là cụ Hoàng giáp Nguyễn Quang Bích, người thống lĩnh của toàn Bắc Kỳ, người thầy của ông, không còn. Ai có thể gan vàng dạ sắt mà không hề đau buồn trước tình trạng đó... Ông phải nghĩ về nghĩa quân của ông ngày càng hao mòn, căn cứ ngày càng bị thu hẹp... Đoan nghĩ: dẫu sao thì cũng phải gắng làm cho Kiều bớt lo âu. Lúc này vẫn còn những trận đánh đáng nhớ, như Khả Cửu, chợ Bờ và bắt sống Vũ Văn Báo. Anh em đâu đã chịu hoàn toàn bó tay.

Truyện được- biên -tập tại i-rea-d.vn

Chờ Đề Kiều tỉnh rượu để báo tin chiến sự, sẵn giấy bút trên bàn, Đoan làm bài thơ về Báo:

Quả báo trời kia kể cũng già

https://thuviensach.vn

Phản dân phản nước có đâu tha

Trăm năm bia miệng còn tên Báo

Một phút lìa thân bỏ mẹ cha

Thuở trước Lý Thông thành kiếp bọ

Ngày nay Thượng Báo hóa loài ma

Lột da Báo gửi cho vườn thú

Nhồi trấu nghìn thu để tiếng khà!

(Chuyện dân gian: Lý Thông phản Thạch Sanh, bị sét đánh, hóa kiếp thành bọ hung)

Đoan làm thơ xong, Kiều cũng vừa tỉnh dậy, ra chỗ Đoan hỏi tình hình. Đoan hùng hồn kể lại trận Đốc Nhưỡng bắt Vũ Văn Báo, rồi đọc bài thơ của mình cho Kiều nghe. Kiều là người thích thơ phú, chăm chú nghe Đoan đọc. Ông phấn hứng cười to khi nghe câu kết: "Nhồi trấu nghìn thu để tiếng khà".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 17

Đoan vui thấy mình làm cho Kiều đang lo buồn bỗng nảy hứng thú. Việc này khiến Đoan thấy cần đến những nơi đóng quân, động viên anh em. Thông thường, quân thấy tướng chăm qua lại hỏi han thì đỡ biếng nhác, hơn nữa còn tăng khí thế. Đoan đi đây đó còn giúp Kiều tránh dựa dẫm, không thể uống rượu say mà ngủ ngày.

Với chức trách là người phó của Kiều, Ấm Đoan đến cùng anh em, trẻ trung, vui vẻ, ngồi xếp bằng, kề đùi với họ. Hỏi công việc mà như trò chuyện tâm tình. Xuống bếp xem gạo muối đủ hay bị bớt xén. Cùng ăn uống với quân để tự mình lượng thấy đói no, chứ không phải hỏi. Ra bãi coi tập bắn súng mới, thấy chưa đúng thì uốn nắn ngay, nghiêm túc mà nhẹ nhàng. Khi nghỉ ngơi thì gảy đàn, đọc thơ. Chiếc đàn do Đoan khéo tay tự làm, tấu các bài Hành vân, Lưu thủy, giúp anh em thư thái tâm hồn. Gảy đàn rồi đọc thơ "Chửi Vũ Văn Báo", thơ "Giễu bù nhìn rơm". Lúc này ở triều đình, từ vua quan đến tướng lĩnh, có những kẻ làm bù nhìn cho Pháp, Đoan làm thơ chế giễu với những câu:

Chiếc thân rơm rạ coi lỳ lợm

Tru.yện .được dịch tr.ực tiếp tại iR.EAD

Cái mặt mo cau ngó héo hon

Cờ phất xua chim nhờ gió thổi

Gươm giơ dọa chuột bởi dây luồn.

https://thuviensach.vn

Anh em nghe xong cười rộ. Khi Đoan đi nơi khác, họ quấn quýt theo sau đưa tiễn.

Tiếp đó, Đoan đến một căn cứ tiền tiêu gần tỉnh lỵ Hưng Hóa. Anh em bảo nơi đây gần địch, cần thận trọng. Đoan thăm anh em, hỏi công việc, rồi chờ tối xuống, tìm đến nhà một thân binh cũ của cụ Hoàng. Người này từng lập chiến công được cụ tin cẩn, nay ốm yếu cần được thăm hỏi.

Chập choạng tối, Đoan hóa trang làm tay săn chim, đến nhà người thân binh. Không ngờ mật thám biết, báo cho quan một Si- phốc ở đồn Bìa Rừng. Tên này vốn táo tợn, ưa chơi trò mạo hiểm để khoe mẽ với lính. Biết có kẻ lạ đến, nó cũng đi một mình, tỏ ra oai dũng. Dưới ánh sao mờ, nó ngạo nghễ bước từ sân vào hiên nhà, toan bắt sống kẻ lạ. Đoan đang nhỏ nhẹ hỏi han người thân binh, thấy có kẻ cao to, đường đột ập đến, liền đứng rột dậy, lánh vào sau bức tường đất, chĩa súng ngắn bóp cò. Viên đạn nổ trúng ngực thằng Tây. Nó cố bíu lấy cái cột hiên nhưng không đứng nổi, từ từ gục xuống. Đoan luồn nhanh ra vườn sau, chạy thoát.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 18

Nhiều công việc nên cảm thấy ngày tháng qua nhanh. Đầu Giêng, Ấm Đoan lên đây, bây giờ đã cuối Chạp. Đoan nói với Đề Kiều, rồi lên núi Cháu thắp hương viếng mộ cha. Kiều toan cùng đi, nhưng hành doanh phải có người ứng trực. Ông sai vệ binh đem hương hoa cùng Đoan lên núi. Đoan thắp hương lạy trước mộ cha, rồi trò chuyện với lão Ky và người trưởng bản. Đoan cảm ơn hai người về sự giữ gìn mộ phần chu đáo; biếu mỗi người một thanh quế rồi tạm biệt. Lão Ky lau nước mắt hứa: - Cậu cứ yên tâm làm việc nước. Tôi đã theo cụ gần cả đời người, nay còn sống thì trông coi mộ cụ. Chết thì nhờ dân bản này an táng gần mộ cụ.

Hôm sau, Đoan về thăm mẹ và các em ở quê nhà. Luồn rừng lội suối, theo lối tắt đến Hạc Trì, tìm được ông chài hồi đầu năm đã chở mình về Trà Lý. Ông chài mến người con trai tử tế, nhận giúp ngay. Tay sào tay chèo, Đoan cùng ông đưa con thuyền xuôi. Nếu bọn tuần phu có hỏi, ông chài nhận Đoan là người nhà, để tránh sự rắc rối.

Thuyền đưa Đoan đến bến sông Trà. Đoan lánh vào nhà bà già ở ven đê. Đêm mưa rét, đường vắng, Đoan lẻn về thăm mẹ. Lúc này Tri huyện và Chánh tổng đã ghi Đoan vào sổ "Cừu gia tử đệ" (con em nhà có thù oán Pháp). Bà cụ Hoàng thấy con về thì nửa mừng nửa lo. Trong bóng đêm nhập nhòa, bà thấy con cao lớn hơn hẳn, nói năng ý nhị... Bà thì thào cho Đoan nghe chuyện nhà. Một năm Đoan đi xa, tháng nào lính huyện cũng đến hạch hỏi: - Ấm Đoan đi đâu? Bà nói: - Đoan đi ở, làm thuê nuôi thân, tôi chẳng biết nó đi nơi nào. Bà kể lể: lý dịch trong làng bị huyện thúc ép dò dỏm nhà ta, nhưng họ chỉ làm qua loa, không căng mũi, thẳng thừng. Nhờ vậy mẹ cùng các em đỡ khổ. Chỉ lo bát cơm, manh áo ngày càng eo

https://thuviensach.vn

hẹp... Bà hỏi Đoan: - Con làm gì để sống? Đoan nói để mẹ yên tâm: - Có người thân thuộc cũ của cha giúp đỡ, con đủ việc làm, cơm ăn, áo mặc, mẹ không phải lo.

Có tiếng chó sủa phía đầu xóm. Đoan ngừng chuyện, nghiêng tai nghe ngóng. Ít giờ sau, Đoan chào mẹ, rồi ra trú ở nhà bà cụ ven đê.

Hôm sau, trời chưa sáng, Đoan đã bơi sông Trà, sang nhà một nghĩa quân cũ của Đốc Nhưỡng, hỏi tình hình. Anh ta ngần ngại, nhưng rồi cũng dẫn Đoan đi gặp Nhưỡng. Nhưỡng mừng thấy Đoan về, ngồi trong buồng mà kể chuyện: - Sau khi Đốc Đen bị hại, địch đánh tiếp nghĩa quân Đội Võ. Chúng đốt làng, đẩy anh em vào góc xóm, bắn chết Võ và hơn chục quân. Nhưỡng căm tức, nửa năm sau đó phục thù bằng trận bắt Vũ Văn Báo. Địch cay cú, dồn lính ráo riết lùng sục, nhằm bắt Nhưỡng. Lãnh Hoan, Lãnh Điền cũng phải ẩn tránh. Bên kia sông Trà, Lãnh Bí, Bang Úc và ba con ông Đề Hiện cũng bị truy lùng. Phía Hải Dương, Lãnh Quý bị bắt, Lãnh Gáo trốn ở đâu đó...

-Nguồ-n: ir-e-ad.vn

Đoan không ngờ tình hình đen tối như vậy mà Nhưỡng vẫn bám lấy vùng Đô Kỳ, Thần Khê quê nhà, khuyên nghĩa quân giữ vững ý chí. Nhưỡng bảo họ xay thóc gánh gạo xuống Thụy Anh bán, rồi mua muối, cá về đổi chác lấy lãi, vừa kiếm sống vừa làm yên lòng nhau ở cả hai nơi. Tạ Hùng, Tạ Hổ, Tạ Beo mang nặng mối thù cha, ngầm liên kết với Nhưỡng, chờ thời cơ. Phần đông nghĩa quân không thể tụ tập, phải tạm về với vợ con, khi cần thì đi. Nhưỡng thường lẻn lút qua lại gặp anh em, để họ thấy hổ còn đầu, cầu còn mố.

Thấy viên quan họ Lương cùng huyện Thần Khê, có thời gian tham gia Cần Vương nhưng sau về làm quan cho Nam triều. Nhưỡng lấy danh nghĩa là học trò cũ, làm thơ khuyên nhủ thầy Lương:

https://thuviensach.vn

Đô Kỳ, Khắc Nhưỡng kẻ môn sinh

Từ xa gửi đến chút tâm tình

Một thuở Cần Vương ghi sử sách

Nửa chừng theo giặc tổn thanh danh

Con đường cứu nước còn nhiều lối

Giữ nghĩa chầu vua (Hàm Nghi) chẳng thẹn mình

Tình nghĩa thầy trò xin nói thật

Chớ quên Tổng đốc Báo thiêu hình.

Nghe đọc thơ, Đoan thấy Nhưỡng là con người tinh trung toàn vẹn. "Con đường cứu nước còn nhiều lối", đang ở bước đường cùng mà vẫn có ý tưởng hay. Đoan trao cho Nhưỡng một bọc đạn súng mới, rồi nói: - Việc chống giặc cứu nước thành bại ra sao chưa thể nói trước. Chỉ biết mình còn sống thì còn đánh chứ không hàng. Các cụ Nguyễn Tri Phương, Hoàng Diệu đã lấy cái chết để đền ơn nước, thì chúng ta nguyện noi gương các cụ. Vả lại "Con đường cứu nước còn nhiều lối", chưa cứu được theo lối này, ta cứu bằng lối khác. Đời này chưa cứu được thì đời sau. Bất di bất dịch!

Nhưỡng nắm chặt hai bàn tay Đoan tỏ rõ đồng cảm. Không muốn để Đoan ở lại qua đêm, e sáng sau bị lộ, Nhưỡng đưa Đoan ra bến đò Phú Nha. Tự tay chèo thuyền đưa Đoan sang bên kia sông Cái, vào trọ một nhà nghĩa quân. Nhưỡng còn giao cho người ấy thuê đò dọc cho Đoan lên ngã ba Hạc Trì.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 19

Ấm Đoan định về nhà ăn tết với mẹ và các em, không ngờ chỉ được trò chuyện với mẹ một lúc. Gặp Đốc Nhưỡng được vài giờ, rồi phải gấp gáp trở lại vùng sông Thao.

Tết Tân Mão (1891). Ở nhà Đề Kiều, được uống rượu nếp, nhắm giò thủ, ăn bánh chưng, nhưng Đoan thấy kém ngon. Cứ nghĩ về mẹ và các em, tết đã đến mà phải ra ruộng cấy, chưa có tiền đong vài đấu gạo ngon... Rồi Đoan lại nghĩ về Nhưỡng, về anh em ở vùng Trà Lý... Thế cùng lực kiệt, rồi sẽ ra sao?

Trưa Mồng một tết, Đoan xuống mấy căn cứ phụ cận, cùng nghĩa quân vui xuân. Vụ mùa vừa qua lúa xấu, thuế thu sút kém, ngày tết mà anh em không đủ cơm ăn, phải nhai thêm sắn cho chặt dạ dày. Đoan ăn cùng anh em, rồi gảy đàn cho họ nghe. Lại Lưu thủy, Hành vân, lại Nam thương, Bình bán... Anh em rót rượu nấu bằng sắn rẫy, men rừng mời Đoan. Chưa quen rượu vẫn uống chút ít cho vui, rồi đọc đôi câu đối nửa cổ nửa kim cho anh em thưởng thức:

- Đêm Ba mươi, co cẳng đạp thằng Tây ra ngõ,

- Sáng Mồng một, giơ tay mời ông Nghĩa vào nhà.

Đoan giải thích: - Ông Nghĩa tức là các ông nghĩa quân. Rồi Đoan chuyển sang kể chuyện hề chèo đố đá:

- Hai anh hề chèo chít khăn mỏ rìu, một xanh, một tím. Mỗi anh cầm một cục vôi nhão. Ra sân khấu, anh Xanh chiềng mặt cho mọi người thấy

https://thuviensach.vn

sạch sẽ, rồi bất chợt quệt một vạch vôi dài thượt, từ sống mũi qua hai môi xuống hết cằm. (Người xem cười ồ). Anh Tím cũng chiềng mặt ra, quệt ngang lông mày hai vạch thẳng băng, như thần Mày Trắng ở nhà Tú Bà (Người xem lại cười). Rồi mỗi anh vẽ một bộ ria; bộ này vểnh lên, bộ kia quặp xuống. Một anh đeo súng trường, một anh đeo mã tấu. Theo nhịp trống, hai anh bước đều từ hai phía cánh gà ra giữa chiếu chèo, hối hả đến nỗi cụng đầu vào nhau đánh cốp, cùng nhăn mặt xuýt xoa kêu đau. Rồi cùng trợn mắt nhìn nhau như thể sắp đánh nhau to. Cả hai nhanh chóng nhận ra nhau là người quen, reo lên và nắm lấy tay nhau, làm như hai đô vật ra giàng. Tỏ vẻ mừng như thoát qua một trận hiểu nhầm chết người. Rồi hai anh đồng ca một câu theo điệu hề mồi: "Anh em ta ra đây coi nhau bằng Vàng...".

Hát xong, anh Xanh đứng chống nạnh hỏi anh Tím:

- Đã lâu mới gặp, đố nhau một câu chăng?

Anh Tím xua xua tay, ra vẻ không thích thú:

- Tôi không muốn đố!

Xanh tỏ ra tức, quay ngay lại, đá "toách" vào mông Tím:

- Anh không muốn đố thì tôi... đá!

Tím ra vẻ đau, nhăn nhó nói:

- Anh đá tôi thì tôi đố anh trước!

- Hừ, đố đi!

Xanh ra vẻ sẵn sàng, vểnh tai nghe. Tím đố rành rọt:

- "Thân co quắp, lưỡi thè lè / Kẻ cầm tay lắc, kẻ è cổ lôi". Đố là cái gì?

https://thuviensach.vn

Xanh nghe, ngớ người ra, lắc đầu:

- Cậu đố khó bỏ mẹ... tớ chịu đấy!... Nó là con chó gì mà lạ thế?

Tím đắc chí, cười khi khí... cầm tai Xanh xách lên, ghé miệng vào nói to:

- Nó là con... cày... là cái cày ruộng. Anh cũng là thợ cày thì anh phải biết. Có phải thân co quắp, lưỡi thè lè không?

- Ờ hờ... phải!

- Kẻ cầm tay lắc là anh thợ cày. Kẻ cầm cổ lôi là... là...

- Con trâu! Giỏi... ta khá khen cho nhà ngươi đố giỏi. Bây giờ đến lượt ngươi vểnh tai lên. - Xanh xách tai Tím, chõ vào nói:

- "Mẹ dài mà đẻ con tròn /Miệng bé, tiếng lớn, đánh đòn từ xa".

N--g-u-ồn: iread.vn

Tím bóp trán, nghiêng đầu suy nghĩ rồi lẩm bẩm:

- Cậu đố khó quá!

Xanh cười, tự phụ:

- Chịu chưa?

- Chịu... ịu...

- Nó là khẩu súng! - Lấy khẩu súng từ lưng xuống, giảng giải:

- Súng trường là súng dài, đúng không?

- Đúng!

https://thuviensach.vn

- Miệng bé nhưng bắn ra nổ lớn, đúng không?

- Đúng... đúng!

Tím cười hề hề, rồi đòi:

- Cậu đá tớ đau cả tâm, can, tì, phế, cậu phải nghe tớ đố câu nữa.

- Thì đố đi!

- Em hèm, nghe đây: - "Lưng cong, thân bẹt, lưỡi dài /Gần cha, xa mẹ, miệt mài, xông pha ".

Xanh nghe xong, vỗ vỗ tay vào trán, bước sang trái rồi bước sang phải, rồi đứng ngay cán tàn, lắc đầu quày quạy:

- Con cóc gì mà lưng cong... thân bẹt... lưỡi dài...

Tím thích thú nhe răng cười với mọi người, rồi quay lại với Xanh:

- Thế là chú mày chịu rồi phải không?

- Chịu!

- Nó là cái con... mã tấu chú mày đeo lưng đấy. Nó gần chú chứ gần gì vợ chú... Đúng chưa?

- Đúng! Rất chi là đúng! Khờ khờ...

Chuyện đố đá rôm rả khiến anh em nghĩa quân quay ra đố nhau: - Có miệng mà chẳng nói chi / Bụng phình như chửa, bỏ gì cũng ăn (Cái chum). - Có mặt mà chẳng có mồm / Ở hai bên mép lồm xồm những lông (Con đường). - Mình to, to đẫy một ôm / Không đầu có cổ, không mồm có răng (Cái nơm)...

https://thuviensach.vn

Anh em thoải mái đố hết vốn, Ấm Đoan liền đọc bài thơ vừa nghĩ được trong lúc đi đường:

Nghĩa quân cứu nước, Tết không về

Mình nhớ nhà không, tớ nhớ ghê!

Mừng tuổi, chè xanh hơi ám khói

Đón xuân, rượu sắn có mùi khê

Chim núi hót nhiều mà chẳng chán

Hoa rừng thơm mãi vẫn còn mê

Mong thấy giặc thua trơ mắt ếch

Quân mình thắng trận vểnh râu trê.

Tết nghèo mà vẫn vui khi Đoan đến. Anh em muốn Đoan vui thêm với họ. Nhưng Đoan còn phải đến với những người khác. Sau đó, Đoan qua thêm một cánh rừng, thăm Tiên Động, căn cứ cũ của cha. Được nghe khi Pháp đánh thành Hưng Hóa, cha thấy nguy cơ mất thành, toan ở lại chết cùng thành. Nhưng quan viên tả hữu và tướng Lưu Vĩnh Phúc khuyên cha rút quân ra ngoài, để tiếp tục đánh giặc. Cha nghe và ra lập căn cứ ở đây, hội tụ nghĩa quân chống Pháp, trước cả khi có tờ chiếu Cần Vương của vua Hàm Nghi. Vì vậy khi vua ra sơn phòng đã phong cha làm Khâm sai Đại thần, sung Hiệp thống quân vụ Bắc kỳ, nắm cả quyền hành chính và quân sự; được phép chọn người giao chức việc, quan văn từ Tham tán, quan võ từ Đề đốc trở xuống. Đốc Ngữ, Đề Kiều, Đề Hoan là những người được cha giao chức vụ...

Đoan nhìn sông, ngắm núi, tưởng như bóng cha còn qua lại đây kia. Đoan ngồi trên phiến đá, nghe nói là nơi cha từng ngồi bàn việc quân với

https://thuviensach.vn

Đề Hoan... Nhớ lại, ngẫm nghĩ rồi làm thơ:

Năm xưa doanh trại dựng cao cờ

Một giải Thao, Đà cảnh tự do

Trùng điệp núi cao đường uốn lượn

Mênh mông đầm rộng sóng lô nhô

Suối khe quanh quất đường khôn vượt

Vách đá bao vòng khó lối vô

Nhớ cảnh năm xưa man mác ngắm

Uy hùng di tích để ngàn thu.

(Nguyên văn chữ Hán. Vũ Đình Ngạn dịch)

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 20

Sau ba ngày tết, địch lại xua lính đi càn quét, chiếm đất, đóng đồn. Tin từ vùng Bắc Trà Lý đưa lên: - Nghĩa quân Đốc Nhưỡng bị đẩy khỏi căn cứ, qua sông Luộc sang Hải Dương, rồi ra Đông Triều. Địch cho nhiều lính, cùng lúc đánh lui cả Lãnh Gáo lẫn Đốc Nhưỡng, không cho hai người ứng cứu nhau. Nhưỡng hết gạo muối, đành phải cho quân luồn lại bắc Trà Lý, tạm phân tán về gia đình. Hẹn sau gặt chiêm, có lương ăn sẽ tính kế khác.

Ở Nam Trà Lý cũng có tin: số đông nghĩa quân về làm ăn với vợ con, giả như tan rã. Nhưng Bang Úc vẫn nắm nhóm quân thiện chiến, bất thần xuất hiện, đánh nhỏ rút nhanh, tại chợ Đác, chợ Bặt, làng Kìm... Vì vậy mà địch trù dập gia đình nhà Úc. Chúng bắt đào mộ Án Kiến - ông nội của Úc, nếu Cả Cương, Bang Úc không về đầu thú. Chức dịch làng Động Trung nể Cương và Úc, giả vờ đào mộ để quan trên khỏi thúc bách...

Nhìn chung ở trung châu, nghĩa quân ngày càng yếu, địch ngày thêm mạnh. Nhất là sau khi Pháp cắt vùng Nam - Bắc Trà Lý ra khỏi Nam Định và Hưng Yên, lập tỉnh Thái Bình nhỏ gọn để dễ cai trị.

Nhằm lúc địch đang xây dựng dinh sở, gạch cát bề bộn, vôi vữa nhếch nhác, Đốc Nhưỡng lập mưu đánh. Ông bí mật gọi quân, chia làm bốn mũi, một mũi do ông nắm, ngồi thuyền giả vờ chở cát xây tòa sứ, nhằm đánh đồn Bo. Cai Tần cùng một mũi ngồi thuyền áp quãng đê, gần nơi xây dinh Tuần phủ. Hai mũi khác theo đường bộ, nhằm đồn địch ở ngã tư An Tập...

Truyện được .b.iên tập. tại iread.vn.

https://thuviensach.vn

Khi đó, ở đồn Bo, Công sứ Trimôli và quan ba Lơxết cầm đầu, với tám chục lính Tây và lính tập. Ở đồn An Tập có năm chục lính, do quan một Đuyvéc chỉ huy...

Điệp viên của địch nằm lì ở làng Phú Khê, thấy Nhưỡng rục rịch gọi quân, liền báo Tri huyện Thần Khê. Huyện phi báo cho tỉnh đối phó. Nhằm ngày nghĩa quân tiến đánh, ngay từ sáng sớm, địch chặn bắt hàng trăm người trên đường vào phố Bo và ngã tư An Tập, không phân biệt nghĩa quân với dân thường. Thấy biến động bất lợi, Đốc Nhưỡng và Cai Tần vội chèo thuyền theo sông Trà trốn nhanh.

Hôm sau, quan Tây cùng Tri huyện Nguyễn Duy Tiến đưa một trăm lính về vây làng Phú Khê và làng Đô Kỳ, tìm Nhưỡng.

Nghe tin trên, Ấm Đoan buồn nẫu ruột gan. Đoan mong Nhưỡng trở thành cột trụ ở vùng Bắc Trà Lý, để những toán nghĩa quân còn lại có chỗ dựa mà hoạt động. Không ngờ một trận chuẩn bị công phu như thế mà chỉ một tên điệp viên, một Tri huyện bù nhìn đủ giúp cho giặc phá tan, Bao nhiêu người bị bắt, bị giết trong dịp này. Đốc Nhưỡng tử vong hay trốn nơi đâu?... Đoan định không báo tin này cho Đề Kiều, bởi Kiều đang lo nghĩa quân bị địch diệt hoặc buộc phải hàng ở vùng sông Thao này...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 21

Đề Kiều đứng ngồi không yên, do những biến chuyển ngày càng xấu và do bị tâm công. Kiều có gia nhân là Đồ Hàn, giúp việc ghi sổ nợ, làm văn khế mua ruộng tậu trâu. Đề Kiều mải chiến trận, giao cho Hàn trông coi dinh cơ và thu tô tức. Gần đây, Hàn được viên thư lại của Đô thống Thuật rủ đi uống rượu nhắm thịt chó và hát cô đầu. Hai đứa say sưa nằm gác chân nhau, nói chuyện tầm phào... Hàn cho viên thư lại biết gần đây Đề Kiều thường buồn. Giao ngựa cho người phó trẻ tuổi làm việc tham mưu. Nghe tin bại trận thì lặng lẽ vào giường nằm hàng tối.

Qua chuyện, viên thư lại hiểu là Kiều ngày càng nhụt chí, dễ bị công tâm. Nhớ lại hồi vua Hàm Nghi bị bắt, Khâm sứ Pháp xui Đồng Khánh dụ những người Cần Vương về đầu thú, được giữ nguyên chức hoặc nghỉ chơi mà vẫn hưởng lương. Mấy viên Chánh tổng vùng này nghe dụ của Đồng Khánh nên được giữ chức. Đề Kiều cũng được dụ nhưng nói: "Quan Đại thần Nguyễn Quang Bích còn điều khiển thì tôi còn đánh Pháp"... Nay thì khác rồi. Quang Bích đã mất. Nghĩa quân nhiều nơi tan rã. Quân của Kiều yếu dần, đánh ít thua nhiều, lương khan muối hiếm. Kiều nhụt chí là phải. Viên thư lại nói với Đồ Hàn:

- Đô thống Thuật muốn gặp ông Kiều để chiêu dụ về với triều đình, giao một chức quan tỉnh, hoặc không làm việc mà vẫn hưởng lương cũng được.

Đồ Hàn gật gù cái đầu hói nhẵn:

https://thuviensach.vn

- Năm ngoái năm kia mà nói như thế, ông ấy sẽ gạt phắt, lại còn mắng vào mặt. Bây giờ thì nói được. Thế lực nghĩa quân chỉ còn như ngọn đèn tàn.

Hôm sau, Hàn gặp Kiều nói về điều trên. Kiều chau mày một lúc rồi bảo: "Anh hãy biết vậy. Đừng hóng hớt. Để ta còn nghĩ!". Rồi Kiều không đến bàn giấy mà vào giường nằm. Ông nhớ lại lúc chỉ làm Cai tổng mà oanh liệt. Cưỡi ngựa hồng đeo nhạc bạc. Đi đâu có kẻ cắp tráp, đeo tay thước theo hầu. Nhà ông giàu nên lắm khi quan châu, quan phủ về chơi, xem chim lồng, cá cảnh... Rồi ông vâng chiếu của vua Hàm Nghi, theo quan Hiệp thống Nguyễn Quang Bích, được phong Đề đốc, cầm ngót nghìn quân đánh Pháp, làm chủ cả vùng sông Thao... Bây giờ nghĩa quân suy giảm từ rừng xuống biển, từ Bắc vào Trung, dồn ông vào cảnh tiến thoái lưỡng nan... Nghĩ đến chuyện đầu hàng Pháp là ông thấy ruột gan mình như bị bóp muối... Chờ xem thế cục vần xoay thế nào đã?... Không nên hấp tấp...

Truyện được cậ-p nh-ậ-t nhanh nhất tại iread.vn-

Nghĩ vậy rồi Kiều lại chỗ Ấm Đoan. Ông cho là Đoan trẻ tuổi, sức nghĩ có hạn, về trước hiểu chưa đủ, về sau vẫn giữ một niềm tin. Đây là con người tính tình giống cha, yêu nước thương nòi, căm giận kẻ địch, dẫu chết không lùi. Có lần Đoan đem câu thơ của Đốc Nhưỡng đọc cho ông nghe: "Con đường cứu nước còn nhiều lối".

Thấy Kiều tới, Đoan mời ông ngồi. Khác với lệ thường, Đoan chỉ chọn vài tin tốt từ các ngả đưa về để trình: - Ông Tôn Thất Thuyết và ông Tán Thuật bên Tàu vẫn quyên góp, mua súng đạn gửi về nước, tuy ít. Ông Trần Xuân Soạn dùng Lưu Kỳ, người Hoa, đưa nghĩa quân hỗn hợp Việt - Hoa về đánh Pháp ở Đông Triều, phối chiến với Lãnh Pha, Lãnh Hy. Soạn còn lập nghĩa quân, đưa về quấy rối mấy đồn Pháp ở Cao Bằng. Đáng kể là chiếm Đèo Cát, đánh Thất Khê. Quan năm Sécvi phải gặp Đề đốc Quảng Tây, yêu cầu ngăn cản nghĩa quân của Soạn về nước. Ở vùng núi Cai Kinh,

https://thuviensach.vn

quân Hoàng Thái Nhân, phục kích liên tiếp, bắt bốn tên cai thầu Pháp làm đường xe hỏa... Lại có tin Chu Thiết Hải mua thêm cho ta năm khẩu súng nữa. Tôi chờ lệnh rồi cho quân sang nhận... Đoan vẫn giấu trận thua của Nhưỡng ở phố Bo, để Kiều khỏi quá lo buồn.

Kiều không vui lên được trước mấy tin ấy. Nhưng ông vẫn lẩm bẩm như nói riêng cho mình nghe: "Các vị bên ấy nhiều khó khăn mà cũng còn...". Rồi ông bảo Đoan: "Cứ cho người đi nhận súng".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 22

Đốc Nhưỡng cùng Cai Tần ngồi trên thuyền chở cát chèo gấp ra cửa Thượng Hộ. Số đông anh em đánh phố Bo hôm ấy rời Nhưỡng, nhảy xuống sông Trà Lý trốn hết. Nhưỡng vừa lái thuyền vừa bảo Tần:

- Trận này ta bị đau quá, không thể nấn ná ở Thái Bình được nữa. Dạo nọ Ấm Đoan dặn tôi: - Nếu phải rời đất nhà thì lên vùng sông Đà dựa vào Đốc Ngữ. Ông Ngữ vốn là tướng giỏi của cụ Hoàng. Tôi định đến đấy nương tựa, rồi thu thập anh em từ xuôi lên. Trước mắt hãy phụ tá cho Đốc Ngữ. Từ vùng ấy bắt liên lạc với Ấm Đoan cũng tiện.

Cai Tần nghĩ không còn cách nào hơn, nhất trí theo Nhưỡng. Hai người xúc cát ở thuyền đổ xuống sông, rồi mua hai gánh muối, chèo ngược lên phía Sơn Tây.

Ấm Đoan dò hỏi, biết Nhưỡng đã bắt mối được với Đốc Ngữ, liền nhắn lời an ủi, hẹn có dịp sẽ gặp. Tha hương ngộ cố tri, dẫu chỉ nhận được lời thăm hỏi, Nhưỡng cũng cảm động, nhất là Đoan còn nhắc lại câu thơ Nhưỡng: "Con đường cứu nước còn nhiều lối".

T.ruyện được biê.n tập tạ.i ir.ead.vn

Hơn một năm qua, vùng sông Đà cũng bị địch đánh phá liên tục, chia cắt thành từng mảnh nhỏ. Đốc Ngữ dẫu có mưu, có dũng cũng không chống nổi những cuộc hành quân dài ngày, do quan năm, quan sáu Pháp chỉ huy. Chúng cậy nhiều lính, nhiều súng, lương thực đầy đủ, đánh từ rừng xuống, đuổi từ sông lên, dồn nghĩa quân vào tử địa. Do vậy, Đốc Ngữ cũng không còn là chỗ dựa của Nhưỡng. Nhưỡng và Tần bị địch đẩy lên nơi núi cao

https://thuviensach.vn

rừng rậm. Cùng một nhóm anh em từ Trà Lý tới, phát rẫy, trồng sắn kiếm ăn và chờ thời cơ.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 23

Ấm Đoan nghĩ cách cho anh em sang Tàu nhận súng đạn ở chỗ Thiết Hải. Lần này khó đi hơn nhiều, vì Pháp và nhà Thanh đã cùng nhau xác định biên giới. Đồn bốt của Pháp mọc dày hơn. Con sông Bằng chảy từ Thủy Khẩu sang Long Châu ngăn đường qua lại. Anh em vượt sông, gặp lũ lớn, có người bị cuốn trôi. Cả nhóm đành trở về tay không. Lại có tin Thiết Hải bị quan quân nhà Thanh bắt, do xuất súng đạn trái phép. Thật là đã bị đấm lại bị đạp.

Một năm nữa trôi qua. Tết Nhâm Thìn (1892) sắp tới. Ấm Đoan lên viếng mộ cha. Không về thăm mẹ, vì địch liên tiếp đánh phá cả hai vùng Thao - Đà. Vùng Hồng Hà - Trà Lý gần như bị chúng bình định. Tin rải rác đưa đến cho Đoan: - Lãnh Điền cầm đầu nghĩa quân ở Phụ Dực tám năm, nay bị Tri huyện Quỳnh Côi bắt nộp cho Pháp rồi bị chém. Lãnh Nhàn nổi lên theo Cần Vương, hai lần bị địch bắt và giả vờ đầu thú, nay lại chiến đấu rồi tử vong. Lãnh Hoan vốn cộng sự đắc lực với Đốc Nhưỡng, nay hết đường, trốn đâu không rõ. Bang Úc bặt tăm hơi. Ba người con ông Đề Hiện ngồi thuyền lánh lên vùng sông Đà...

Rồi tin đau thương còn đưa ra từ vùng sông Đà vốn nổi danh bất khuất: - Đốc Ngữ trải mấy trận cầm cự với địch, đang cùng mười người cai đội trung thành bàn cách vượt hiểm, thì bị điệp viên của địch ám sát gọn. Thế là, một trong hai người mà tướng tá Pháo vẫn gờm là Đề Kiều, Đốc Ngữ, thì nay chỉ còn một. Tin này khiến địch hí hửng mừng vui, nhưng nghĩa quân khắp vùng Thao - Đà lo buồn. Nó cũng khiến Đề Kiều hoang mang thêm.

https://thuviensach.vn

Đúng lúc này, Đồ Hàn lại xin gặp Kiều. Hôm qua viên thư lại của Đô thống Thuật bày cho Hàn cách nói năng với ông chủ khái tính.

Kiều lặng nghe Hàn tỉ tê. Rằng đêm qua hắn nằm mộng thấy Kiều đội mũ võ, mặc áo bố tử đứng ở triều đình, bên hữu ngai vàng. Kiều được vua ban ngự tửu và Kim khánh loại to, lại còn khuyến dụ... Kiều đang bối rối, thấy Hàn nói lan man, ông quắc mắt hỏi:

- Anh lảm nhảm gì vậy? Ta lại không biết vua lúc này như thế nào ư?

Hàn biết mình nói bịa không khéo, vội khúm núm, xuýt xoa ra ý ngầm nhận lỗi.

Kiều mắng Hàn nhưng vẫn muốn nghe hắn nói. Ông không giấu vẻ sốt ruột, giục:

- Cần gì thì nói ngay vào chuyện. Đừng con cà, con kê!

Hàn vội vàng tiếp:

- Dạ... bẩm quan lớn, tôi được viên thư lại của Đô thống Thuật, người cầm đầu lính tập, có sự ủy nhiệm của Tuần phủ Hưng Hóa, cùng quan ba Pháp...

Kiều phát cáu, nói xen ngang:

- Ta không muốn người Pháp dính vào việc. Thống Thuật với ta ngang chức quyền, đủ nói với nhau.

Hàn tỏ ra bối rối, toan nói chữa. Kiều hiểu ý, nhẹ giọng hơn:

- Thống Thuật muốn ta quy phục triều đình thì nói. Chứ ta không hàng kẻ ngoại bang.

https://thuviensach.vn

Hàn thấy đã hé ra chỗ để mình len vào, liền xoa xoa hai bàn tay, cất giọng đều đều như đọc văn khấn:

- Bẩm quan, những năm trước, vua Đồng Khánh đã ra tờ dụ... Dụ từ vua Hàm Nghi đến văn võ chư quan về đầu thú triều đình... Vâng, triều đình chứ không phải là tướng Pháp... thì được khoan dung mọi nhẽ... Muốn làm quan thì giữ nguyên chức. Không muốn làm quan thì nghỉ ngơi, mà vẫn được hưởng nguyên lương.

T-ruyện được cập -nhật nhanh nhất tại -ire-ad.vn

Kiều lại gắt:

- Điều ấy biết rồi!

- Vâng... Dạo ấy ông Hoàng Tá Viêm, Thống đốc Bắc Kỳ cũng phải về với triều đình. Không về như ông Thuyết thì treo giải bắt... Lại còn đưa bố Thuyết ngoài bảy mươi tuổi ra đày Côn Đảo.

Đề Kiều nghe nói về ông bố Thuyết mà nghĩ ngay đến bà mẹ mình. Năm nay bà cũng ngoại bảy mươi. Kiều ngước nhìn mái nhà nghĩ ngợi... Hàn toan nói thêm, Kiều phảy tay bảo thôi. Rồi ông đứng dậy, chau mày, cắn môi đi đi, lại lại, hết vào nhà lại ra hiên.

Hàn biết mình nói đã đủ cho Kiều phải nghĩ. Hắn vái Kiều một vái rưỡi, rồi khom lưng đi giật lùi ra khỏi cửa.

Đúng lúc này, Đoan từ ngoài vào. Biết Đoan lại vừa thu thập được mấy tin do thám, Kiều bảo: "Hãy thư thả, tôi đang nhức óc".

Đoan hơi ngạc nhiên nhìn Kiều. Nhưng rồi Đoan cũng hiểu được tâm trạng Kiều. Kiều có ý bỏ anh em để quy phục triều đình. Gần đây thêm những người như vậy. Triều đình thì gồm vua bù nhìn và nhóm quan ngụy bị Pháp nắm gáy. Về với triều đình là đi với Pháp chứ khác bao nhiêu...

https://thuviensach.vn

Kiều bỏ anh em thì Đoan phải dặn dò họ điều gì, chứ không thể nhắm mắt buông tay. Kiều bỏ thì có người khác thay. Mất tướng phải nắm lấy quân...

Nghĩ vậy rồi Đoan nói với Kiều giọng nghiêm túc:

- Xin phép chủ tướng (lần đầu tiên Đoan gọi như vậy, nhằm nhắc nhở trách nhiệm cho Kiều), tôi xuống các căn cứ xem anh em thế nào?

Kiều chán nản nhìn xuống đất, khẽ phảy ngược bàn tay, có ý bảo: - Cậu đi!

Con ngựa đưa Đoan đến một căn cứ xa nhất. Ở đây anh em đã biết tin Đốc Ngữ bị hại. Một số bỏ hàng ngũ về nhà. Số khác thấp thỏm chờ lệnh trên; nếu không, chỉ sáng mai là họ về hết... Thấy Đoan đến, họ xúm quanh chờ nghe chuyện như mọi lần. Đoan nhìn từng người dò xét tâm trạng, rồi nói:

- Chắc anh em đã biết tin ông Đốc Ngữ... Thật là đau xót... Ông là hùm thiêng vùng Thao - Đà. Địch sẽ nhân khi ông mất mà tấn công chúng ta. Tình hình sẽ xấu thêm... Song ta cần nhớ câu "Thắng bại binh gia chi thường". Lại có câu "Thắng không kiêu, bại không nản"... Ngày xưa giặc Minh chiếm nước ta, ông Lê Lợi khởi nghĩa chống lại. Lúc đầu "Quân không một lữ, lương cạn mấy tuần", mà vẫn kiên tâm quyết chí, chiến đấu mười năm, đuổi được giặc, dựng lại nước... Rồi đây anh em ta có phải tạm ngừng cuộc chiến, vẫn phải giữ vững ý chí. Ai về nhà nấy, làm nương rẫy, nuôi vợ con và nuôi chí căm thù giặc. Sẽ có ngày ta lại nổi lên. "Con đường cứu nước còn nhiều lối". Ta không chịu bó chân tay!

Những người nghĩa quân áo nâu, áo chàm, lặng lẽ nhìn người tham mưu trẻ, nói dễ hiểu, nghe dễ vào. Họ thấy ông nói phải. Họ tin lời ông, vì ông là con cả cụ Hoàng giáp; cụ đã gần chục năm chống Pháp ở vùng này.

Gặp anh em ở đây, Đoan còn lần lượt gặp anh em các căn cứ khác. Trước lúc tình hình chuyển biến xấu thêm, họ cần hiểu mình phải sống như

https://thuviensach.vn

thế nào, phải làm gì?...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 24

Ấm Đoan đi mấy ngày, về bản doanh thì biết Đề Kiều đang nóng lòng chờ. Đoan liền tới gặp. Kiều hỏi ngay:

- Cậu đi...thế nào?

Đoan nghĩ mình cần phải nói thật:

- Thưa...các căn cứ tôi đến đều chỉ còn non nửa số quân. Họ lo âu, chán nản.

Kiều lặng lẽ gật đầu, tỏ ý đó là chuyện tất nhiên, ông đã biết. Rồi ông nói, giọng buồn nản:

- Mấy ngày cậu xuống với anh em, tôi ăn kém, ngủ ít, mong cậu về để giãi bày tâm sự. Lâu nay tôi nghĩ nát óc. Tôi theo cụ Hoàng từ trước khi có chiếu Cần Vương. Được sự dìu dắt của cụ, tôi chỉ là một viên Cai tổng trở thành Đề đốc. Nay không ngờ... tôi không làm tròn việc cụ giao cho. Nghĩa quân tan rã. Bản thân bị vây hãm. Đêm qua, Thống Thuật đưa tin: ông ta được lệnh bắt mẹ tôi. Sẽ cho lính vây nơi tôi ở. Thuật xưng là Tướng của triều đình, dụ tôi bãi binh. Nếu không nghe, Pháp sẽ giết mẹ tôi, siết chặt vòng vây bắt tôi...

Ngừng một lúc nén xúc động, Kiều tiếp:

- Tình thế rất bế tắc... Cậu bàn cho tôi... nên như thế nào?

https://thuviensach.vn

Đoan càng hai ngón tay bóp đầu. Thì ra địch quyết đẩy Kiều vào thế buộc phải đầu thú ngay. Bàn với Kiều thế nào cho phải đây?... Lần đầu tiên Đoan phải nghĩ về điều khó nghĩ và rất khó nói. Quả thật Kiều vốn là viên tướng dũng cảm chống giặc, không ngại nguy nan. Nhưng bây giờ là "hùm thiêng khi đã sa cơ...", Kiều có thể dám đánh một trận quyết liệt rồi bỏ mình như Hoàng Diệu. Cũng có thể cứ trốn vào rừng rồi lâm thế bí mà tự tận như Tôn Thất Đàm... Nhưng Kiều phải lo về bà mẹ già, lo cho vợ con. Gia đình, thê tróc tử phọc, dễ khiến người ta không muốn mất hết. Mà như vậy thì khuyên nhủ Kiều thế nào?... Qua một lúc lâu, Đoan vẫn không nói được điều mình nghĩ.

Kiều biết Đoan không dễ góp ý cho mình, ông khẽ khàng đứng dậy ra ngoài.

Truyện đư.ợc biên tập. .tại iread..vn

Đồ Hàn ở nhà bên, biết Kiều đang bàn bạc với Đoan. Hắn muốn gây áp lực. Hắn bước lại gần Kiều, khom lưng, xoa xoa tay, nói nhỏ:

- Bẩm quan... có tin từ tỉnh lỵ về: - Cụ nhà không còn được ở chỗ tạm giam, mà họ tống vào ngục tối. Họ bắt đầu tra khảo cụ. Tuổi già sức yếu, cụ chịu sao nổi đòn roi, quát mắng?

Đề Kiều lặng người trước tin đó một lúc lâu, rồi trở vào gặp Đoan. Ông nói thật hơn ý mình: - Đã đến lúc không rùi rắng được nữa. Chúng nó đã tra khảo bà cụ... Tôi thấy mình chỉ còn vài cách: Một là quyết đánh một trận cuối cùng. Lúc này người chỉ huy chỉ còn tôi với cậu. Quân trốn nhiều, số còn lại không chắc thắng. Cố đánh một trận, chết tất cả, rồi để lại tiếng oanh liệt... Nhưng tôi nhớ câu thơ mà cậu thường đọc: "Con đường cứu nước còn nhiều lối". Ta phải sống thì mới tìm thêm được lối chứ... Vì vậy tôi nghĩ cách thứ hai: Triều đình gọi thì ta tạm về. Về nhưng không làm quan. Về để có một sự hợp pháp, rồi mưu tính công việc của mình, chắc là sẽ có thời cơ...

https://thuviensach.vn

Đoan vừa nghe vừa phán đoán. Như vậy là Kiều đã có ý định. Đoan nói:

- Trong chiến đấu, khi không thật cần thì tránh đánh một trận để lấy danh, rồi sau không còn vốn liếng mà đánh tiếp. Còn cách thứ hai mà ông đưa ra, vạn bất đắc dĩ mới phải dùng. Xưa nay vẫn có sự trá hàng để bảo toàn lực lượng, rồi ngầm chuẩn bị trở lại đánh địch. Chỉ cần tránh biến sự trá hàng thành hàng thật, rồi trốn bỏ cuộc chiến. Quan Công xưa lâm thế bí đã phải trá hàng, nhưng nói rõ: "Hàng Hán bất hàng Tào", rồi sau đó chống Tào ráo riết.

Kiều phải nghĩ ngợi nhiều về ý kiến của Đoan. Rồi ông tự chọn cách thứ hai. Ông nói: - Rồi đây... có những việc tôi còn làm được cho nghĩa quân, tôi hứa gắng làm!

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 25

Ấm Đoan nhanh chóng bí mật rời khỏi nơi Kiều ở. Ông đem theo chủ định rõ rệt: - Đề Kiều không thể chiến đấu được nữa thì làm như thế. Ấm Đoan không thể đầu thú thì còn phải chiến đấu. Rồi như cha Đoan đã nói: "Nếu mà thắng, mà sống thì là nghĩa sĩ... Chẳng may mà thua, mà chết, thì là quỷ thiêng giết giặc".

Đoan rời Kiều nhưng quyết bám vùng sông Thao này. Vùng đất mà thân phụ Đoan đã cùng tướng sĩ chiến đấu gần chục năm, để tiếp tục chống Pháp. Nghĩa quân bỏ Đề Kiều về làng hoặc lẩn trốn trong rừng, vẫn còn không ít người căm giận giặc. Đoan sẽ ẩn náu ở cơ sở, gần gũi anh em, tiếp tục cùng họ nuôi ý chí, chờ thời cơ vùng dậy.

Đoan đến bản Nhỏ thuộc xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê, rồi tìm được Tú Kép ở gần đó. Ông Tú giấu Đoan ở nhà mình, rồi tìm một nhóm anh em cùng cảnh ngộ, phá rẫy làm nương, gieo lúa, trồng sắn để sống. Dần dần anh em quanh vùng biết tin, lẻ tẻ đến gặp Đoan. Đoan cũng lẻn đến các bản lân cận gặp anh em, tiếp tục nhen lại nhiệt tình cứu nước cho họ.

Không chịu bó tay chân ở một vùng đất bị địch chiếm đóng, Đoan nghĩ cách tìm vào phía sông Mã, để biết Đề Hoan hoạt động ra sao. Ông rủ Binh Tuynh vào đó. Luồn rừng, vượt sông, tới gần căn cứ thì hay tin Tống Duy Tân đã bị địch chém. Cao Điển tử trận. Đề Hoan bị đày ra Côn Đảo... Đoan đau buồn nói với Tuynh:

https://thuviensach.vn

- Chúng ta vào Hà Tĩnh. Ở đấy còn nghĩa quân Phan Đình Phùng, Cao Thắng... Chưa hết lối đi!

Vừa đi Đoan vừa kể cho Tuynh nghe về cụ Phan Đình Phùng. Cụ đỗ Tiến sĩ đình nguyên, làm ngự sử trung thực. Khi vua Hàm Nghi ra Quảng Trị, rồi ra Hà Tĩnh, cụ đem quân đi đón. Rồi cụ lập nghĩa quân đánh Pháp ở vùng rừng Hương Sơn. Thắng trận Vụ Quang diệt hơn trăm giặc, cụ được quan Phụ chính Tôn Thất Thuyết, thừa cố mệnh vua, viết tờ dụ phong là "Sơn trung Tể tướng" (Quan Tể tướng trong rừng núi). Đoan quyết tìm vào yết kiến cụ Phan.

Đi ngay chưa có lộ phí, Đoan bảo Tuynh trở lại bản Nhỏ, thu nhặt lâm sản, dành dụm bán lấy tiền.

Con đường thiên lý từ Bắc vào Nam đã bị địch chiếm. Đoan không thể đi đường ấy, mà từ rừng Hưng Hóa luồn vào Thanh, qua Nghệ rồi đến Hà Tĩnh. Đường xuyên rừng chưa nhiều đồn Pháp, nhưng có những đoạn phải đi ngược lên biên giới giáp Lào, để tránh điếm gác của bọn dõng.

Một hôm, Đoan và Tuynh ngồi thuyền qua sông Cả, gặp trận lũ đột ngột. Nước xoáy lật thuyền, hai người cố sức chui ra, bơi miết. Tuynh giạt vào một ngọn cây đổ, áo vướng cành lá, phải rút dao cài ở lưng, chém cành cây để ngoi vào bờ. Từ bờ nhìn xuống không thấy Đoan, Tuynh phải đi mãi xuống phía dưới tìm cứu. Đi rất xa mới thấy Đoan bám vào một bè nứa bên sông. Bờ sông vắng, Đoan chẳng thấy ai mà kêu cứu. May sao Tuynh tìm được.

Hai người lại đi bộ lên bến cũ, rồi đi tiếp đến Hương Sơn, đất của nghĩa quân. Phía trên, rừng Lào um tùm. Phía dưới, sông Gianh nước chảy cuồn cuộn. Đường đi ngoắt ngoéo, hai người phải qua mấy chặng gác, chịu sự khám xét, rồi mới vào tới nơi ở của cụ Phan. Mái tranh, vách nứa nhưng kín đáo, thâm nghiêm.

https://thuviensach.vn

Cụ Phan gày yếu, áo the thâm, khăn lượt đen, ngồi bên cái tráp, vẻ nghiêm nghị trầm mặc. Cụ ngắm kỹ dung mạo Đoan mà nhớ tới cha Đoan, vị Hoàng giáp nổi danh. Cụ bảo Đoan: - Cậu kể tình hình vùng Thao - Đà tôi nghe.

Bạn đang -đọc truyện tại iR-EA-D.vn-

Đoan kể khái lược rồi nói: - Thưa cụ, các ông Đề, Lãnh vùng cháu, người mất, người đầu thú. Cháu trốn trong rừng, tụ tập được một nhóm anh em nhưng không có súng đạn... Không muốn chỉ làm người vỡ đất, trồng sắn để sống qua ngày, cháu vào đây xin sự chỉ bảo của cụ, hoặc là xin được cùng nghĩa quân đánh giặc ở đây.

Cụ Phan thấy Đoan vượt đường xa sông rộng, suýt gặp hiểm nguy, lại nói những lời chân thật. Cụ tỏ lòng thương cảm và bảo:

- Đất Hà Tĩnh rừng rậm sông sâu, đánh giặc có phần thuận lợi, nhưng hiềm nỗi quá ít súng đạn. Ông Tôn Thất Thuyết rời vùng này ra đi là mhằm tìm súng đạn đánh giặc. Nghe nói ông có kiếm được một ít gửi về, nhưng dùng ở rừng núi Bắc Kỳ cũng không đủ. Vận chuyển vào đây thì quá xa. Anh em ở đây chỉ đánh bằng cung tên, súng đạn cũ. Đã cướp súng trường của Pháp, tháo ra mà rập khuôn, rèn đúc. Nhưng làm được ít mà chưa tốt. Vì vậy rừng núi xứ Bắc trước sau vẫn là chiến địa, tiến công thoái thủ. Cậu nên trở lại đó, dần dần quy tụ anh em, đứng ở đất đó mà chống giặc.

Cụ Phan nói chậm nhưng giọng quả quyết, như ra lệnh, như không cần phải bàn. Rồi cụ thêm:

- Cậu hỏi ta về con đường cứu nước ư? Ta vừa nghe cậu đọc câu thơ của ai đó khá hay: "Con đường cứu nước còn nhiều lối". Đúng vậy. Người lớp trước đi lối này chưa thông, thì người lớp sau tìm lối khác. Miễn là chịu tìm, chịu đi, rồi có đi là có đến. Cái nguy hại là không đi, không tìm, hoặc có đi mà nửa đường bỏ dở. Cậu đi từ ngoài ấy vào đây cũng nhằm tìm

https://thuviensach.vn

đường tìm lối, nhưng tìm chưa trúng, cậu hãy chịu khó trở ra. Với ý định "vấn tân" - hỏi đường, tôi tin là cậu cũng như con cháu tôi, sẽ tìm được phương hướng cứu nước đúng hơn. Phải không?

Đoan chăm chú nghe như học trò thụ giảng. Ông không buồn vì chuyến đi tưởng như về với tay không. Chuyến đi thu được điều hay khó quên. Ông thức đêm làm bài thơ chữ Hán để tặng cụ Phan, "Cung yết Phan tiên sinh hữu cảm chi tác"

Vân trình thiên lý vọng phương trần

Hạnh đắc kim triêu vấn đại nhân

Báo quốc đan tâm trung quán nhật

Diệt cừu bảo kiếm khí lăng vân

Gia nghiêm tích nhật tằng chiêu nghĩa

Hậu bối đương niên nguyện vấn tân

An đắc giang sơn hoàn phục cổ

Thái bình tự tại lạc ngô dân.

Dịch nghĩa: - Từ nghìn dặm xa xôi tìm vào / May hôm nay được gặp bậc đại nhân / Lòng cứu nước chói lọi như mặt trời / Gươm báu diệt thù ngời sáng tới mây xanh / Thân phụ tôi trước đã từng dựng cờ khởi nghĩa / Nay tôi là lớp người sau xin đến đây hỏi đường / Chỉ mong non nước lại được như khi trước / Dân ta thảnh thơi yên vui thái bình.

(Người dịch: Băng Thanh)

Cụ Phan đọc thơ rồi khen là tốt. Cụ nhắc lại câu "Hậu bối đương niên nguyện vấn tân, " và nói thêm: "Vấn là hỏi, hỏi để biết, biết để đi, để tìm.

https://thuviensach.vn

Cậu hỏi ta chưa được, cần hỏi những người khác. Thiên hạ nhân, thiên hạ tài. Nghe không?".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 26

Đoan cùng Binh Tuynh trở ra Bắc. Cần phải bám lấy cái vùng rừng núi có thể "tiến công, thoái thủ" này. Ở quá sâu trong bản, khó gặp gỡ anh em, ông cùng Tuynh chặt tre nứa dựng một cái quán bên ngòi Lao. Nơi đây thuận tiện giao thông. Có đường thủy cho thuyền, đường bộ cho ngựa. Dân ở Nghĩa Lộ, Văn Bàn, Than Uyên thường qua lại, bán lâm sản, mua mắm muối... Ngôi quán này là nơi vừa buôn bán vừa giao tiếp. Anh em tới đây gặp nhau, giữ lấy tình xưa nghĩa cũ, nuôi dưỡng ý chí. Đoan mừng khi anh em bỏ đội ngũ ra về vẫn đem theo vũ khí, cất giữ cẩn thận, phòng khi cần dùng. Thấy có người phẫn chí, đem vũ khí đi cướp bóc nhà giàu, Đoan khuyên họ không nên. Đi cướp, mình dễ bị bắt, vũ khí bị tịch thu. Dành để làm việc quan trọng khi có dịp. Họ nghe theo.

Từ cái quán này, Đoan lân la tới những làng bản khác trong huyện Cẩm Khê, rồi sang các huyện lân cận thuộc tỉnh Hưng Hóa.

Đi hàng tháng trở về, quán vẫn có khách mua bán. Binh Tuynh tháo vát, làm lãi đủ hai người ăn tiêu. Đoan bảo Tuynh: - Ở đây ta làm cả việc nhà, việc nước, nuôi được mình mà liên kết được anh em.

Phấn hứng, Đoan lấy cây đàn nguyệt đem theo lâu nay, lên dây, gảy khúc Hành vân. Tuynh lắng nghe rồi nói:

- Tai "đệ" không hơn tai trâu, mà nghe khá hay!

Đoan nhìn Tuynh, mỉm cười:

https://thuviensach.vn

- Tai anh thì phải nghe cô nàng thủ thỉ mới hay, chứ nghe đàn tôi thì ra cái qué gì!

Tuynh cười khờ khờ, lên giọng hề chèo:

- "Huynh" nói như đi guốc vào bụng "đệ". "Đệ" xin bái phục!

Rồi anh ta cất giọng ngâm vài câu ứng tác, lời lủng củng nhưng giọng nghe được:

Tiếng đàn hay như tiếng em hay

Nhưng em xa vắng, để anh say tiếng đàn.

Nghe chất giọng trầm ấm của Tuynh, Đoan khen:

- Ông đúng là dân chèo, giọng ngọt cứ như mía nướng.

Được khen, Tuynh bốc máu nghề nghiệp:

- Cậu có tài làm thơ, đưa tôi ngâm chính cống một bài. Chứ thơ của tôi là thơ... thẩn.

Đoan được cuốn vào không khí vui tươi, nói:

- Thơ mình không ngâm được, chỉ đọc nghe thôi. Đây là bài tả cảnh xen chút nỗi lòng:

Một mình nằm khểnh lầu tranh,

Đa đa buồn tênh cất giọng.

Suối rót lòng khe nghe chán,

Đỉnh ngàn gió vút mà kinh....

https://thuviensach.vn

Bối rối chưa ra chước lạ,

Mây trắng chợt vào nhẹ tênh.

Dìu dặt "Hành vân" dạo khúc,

Tiếng đàn theo mây lên trăng.

Tuynh tỏ ra hiểu thơ:

.Nguồ.n: .ire.ad.vn

- Thơ cậu như cảnh thực; giọng đọc bùi ngùi, nghe thương thương... Tôi không biết làm thơ, kể cậu nghe một chuyện gọi là... "mượn thơ, sửa thơ".

Đoan cười mủm mỉm, chờ nghe.

Tuynh "e hèm" rồi kể: - Có một ông vua cùng một thi sĩ nổi danh ngồi ở đình xem hoa. Bỗng có con chuồn chuồn bay tới. Vua bảo thi sĩ làm thơ tả con chuồn chuồn. Thi sĩ liền ứng khẩu:

Thủ như hổ, vĩ như đinh

Phi long phi phượng đáo môn đình.

Vua gật gù, lẩm bẩm dịch thơ:

Đầu như đầu hổ, đuôi như cái đinh

Không phải rồng phượng đến nơi môn đình.

Rồi vua khen hay, thưởng cho thi sĩ mười nén vàng.

Tin ấy đồn khắp nơi. Các thi sĩ xin vào chầu vua. Có một gã mới lõm bõm làm thơ cũng đến chầu chực, cầu cạnh... Một hôm vua thăm cảnh

https://thuviensach.vn

chùa, cho gã đi theo. Gã quỳ lạy vua, dâng một bài thơ làm sẵn. Vua bảo:

- Ta không chuộng thứ thơ làm sẵn. Ngươi nên làm thơ tức cảnh.

Gã kia ngắm vua từ ngực đến chân, thấy trang phục thêu thùa đẹp, hương xông thơm nức, liền hít hít mấy cái rồi ứng khẩu:

Áo vua đẹp dáng rồng bay

Giày vua thơm mùi hoa nở

Vua nghe bỗng chột dạ, phán:

- Áo đẹp thì đúng. Nhưng giày dép sao lại thơm? Đã không thơm thì ắt thối. Ta ngồi kiệu, sao dẫm phải phân mà thối?

Gã kia thấy vua phật ý, vội vã quỳ xuống hít hít vào mũi giầy như để xác minh thật kỹ, rồi tâu:

- Đúng ra là gấu áo đượm hương. Vì gấu áo gần mũi giày nên thần lầm lẫn. Bệ hạ quả là quang minh chính đại, thơm thì bảo thơm, không thì không nhận. Thần có tội đáng phải chém cổ, xin bệ hạ đại xá!

Vua gật đầu, bảo làm bài khác. Nhân có chuồn bay đến, vua bảo tả chuồn.

Gã kia vốn nhớ bài thơ tả chuồn của ông thi sĩ nổi danh, liền mượn để dâng cho nhanh. Anh ta cất giọng ngâm sang sảng:

Đầu như đầu hổ, đuôi như cái... tăm

Không phải rồng phượng, đến thăm môn... chùa.

Vua nghe rồi hỏi ngay:

- Bài thơ này đã được ta thưởng vàng. Sao ngươi lại đem dâng ta?

https://thuviensach.vn

Gã kia sợ, vội biện luận:

- Tâu bệ hạ, người thường thiếu tiền thì vay; người thơ thiếu thơ thì mượn. Nhưng thần mượn thơ mà có sửa. Đuôi như "cái đinh" sửa là "cái tăm". Đến "môn... đình" sửa là "đến môn... chùa".

Vua nhăn mặt, lắc đầu, sai lính đánh cho gã kia mười roi.

Đoan nghe rồi cười khà khà:

- Thơ văn đâu phải là thứ để vay mượn!

Đang vui về chuyện hề thơ, bỗng có người đến đưa tin về Đốc Nhưỡng. Đoan chờ nghe. Tuynh ra mở quán bán hàng.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 27

Khi Đốc Ngữ bị sát hại, Đề Kiều ra hàng, Nhưỡng vẫn ở vùng Tam Đảo. Địch phát hiện cho lính tới vây, bắt sống. Quan Pháp xếp Nhưỡng vào loại sừng sỏ đã bị bắt mấy lần đều trốn thoát. Nay không đưa Nhưỡng về Thái Bình, mà chém tại Hà Nội. Chúng đưa đầu Nhưỡng về làng Đô Kỳ, quê Nhưỡng, treo lên ngọn đa để dọa nạt những người khác... Nghe xong, Ấm Đoan rơi nước mắt, tiếc một người mưu dũng kiêm toàn, đấu vật khỏe, làm thơ hay. Là một thủ lĩnh nghĩa quân kiên cường bất khuất... Đoan bảo Tuynh lập một bát hương, thờ người đồng tâm đồng chí chết nơi biệt xứ.

Ít lâu sau, Đoan được tin về Đề Kiều. Kiều không ra làm quan. Pháp biết Kiều có uy danh ở vùng này nên mua chuộc Kiều để làm mồi dụ những thủ lĩnh khác đang còn chống đối. Dùng quan chức vàng bạc để mua, rẻ rất nhiều so với đánh dẹp... Kiều biết tự trọng, ít đến công sở của chúng. Ngày ngày, Kiều uống rượu, đánh bài, chơi cờ, rồi nằm dài, ngủ say... Biết Đoan vẫn lén lút ở vùng này, Kiều nhắn đến chơi. Đoan dè dặt, nhờ một người làm trung gian, liên hệ với Kiều. Ông muốn nhắc nhở Kiều: Không vì Pháp ve vãn mà sa đà thêm nữa... Kiều nhận ra điều này và coi trọng Đoan.

Binh Tuynh người làng An Bồi, vốn là nghĩa quân cụ Hoàng. Cụ mất, Tuynh theo Đoan. Ở đây, hai người buôn bán khá. Tưởng cứ tạm sống như thế để giữ anh em cũ, tụ tập anh em mới, góp ít nên nhiều, đợi thời, sinh việc... Không ngờ nơi đây lam sơn chướng khí, vắt hút, muỗi châm, Đoan sinh ốm đau. Tuynh tìm thầy lang vườn, lấy lá núi, củ rừng làm thuốc, uống mãi không khỏi. Cái búi tóc cổ truyền của Đoan khá dài mà rụng gần hết. Tuynh phải thuê thuyền đưa Đoan về quê để chạy chữa. Hết cả vốn liếng từ

https://thuviensach.vn

rừng đưa về và của nhà bỏ ra, lại được Cả Đàm săn sóc giúp đỡ, Đoan mới khỏi bệnh.

Mật thám thấy Đoan đi lại đó đây, liền báo quan tỉnh. Tỉnh đốc thúc huyện. Huyện nể uy danh cụ Hoàng không muốn đụng chạm đến thân nhân cụ. Xã càng nể hơn, ngầm báo cho Đoan lẩn tránh. Lính tỉnh đến lùng sục chỉ bắt được ông Tú tài Nguyễn Tử Ngôn, người phụ tá cũ của cụ Hoàng hồi ở núi Cháu. Ông quê Ninh Bình, không về nhà được, đến đây ở trọ, dạy học kiếm sống. Bọn mật thám lùng sục quá quắt, ông phải trốn về quê. Địch bắt đem chém ngay.

Thấy xã bất lực, tỉnh sai hơn hai chục tên lính vào lùng sục nhà Đoan, khắp buồng trong, nhà ngoài, bờ ao, xó bếp. Không thấy Đoan, chúng bắt bà cụ Hoàng và mấy viên chức dịch của xã Trình Phố, đưa đi giam. Chúng bảo bà: - Gọi Đoan về trình diện, quan sẽ tha!". Bà từ chối, chúng liền đóng tại nhà bà mấy ngày, vơ vét đồ đạc, chặt phá cau chuối, bắt gà vịt...

Vừa đánh vừa ve vãn. Công sứ Thái Bình nhờ Linh mục Sáu (Trần Lục) ở nhà xứ Phát Diệm cho một người nữ tu ra dụ dỗ bà cụ Hoàng. Ông Sáu thân Pháp, được Nam triều phong chức Tuyên úy sứ, chuyên việc vỗ về mua chuộc những người chống Pháp ra đầu thú. Người nữ tu đến nhà giam Thái Bình, biếu bà cụ Hoàng món quà rồi tỉ tê:

- Cha Sáu sai tôi ra thưa với cụ. Cụ cho tìm cậu Ấm về, cho vào gặp cha Sáu, cha sẽ bảo lĩnh để cậu không bị bắt. Muốn làm quan thì cha xếp đặt cho một chức ở cấp phủ, huyện... Cha để tâm đến cậu là do trước đây, cha có biết danh tiếng cụ Hoàng, khâm mộ đạo đức cụ. Mà cậu trốn cũng chẳng dễ, nhỡ bị bắt thì rơi đầu như ông Tử Ngôn.

Bà cụ Hoàng lặng nghe. Bà cảm ơn người nữ tu không quản đường xa đến tận nhà giam để thăm hỏi bà. Rồi bà thủ thỉ:

Truyện được biên .tập tại ir.ead.v.n.

https://thuviensach.vn

- Tôi sinh con nhưng giời sinh tính nết. Tôi khuyên bảo nó không nghe. Nó đã ngoài hai mươi tuổi, lớn khôn rồi, mọi việc là tự ý nó. Nó trốn đi đâu, ở đâu, không cho tôi biết. Tôi không làm theo lời cha Sáu được.

Người nữ tu nài nỉ:

- Cha Sáu muốn giúp cậu ấy, vì cách đây vài chục năm, có nạn cấm đạo Giatô. Làng Trình Phố có nhà năm anh em theo đạo, bị quan tỉnh bắt đem chém. Mới bắt được hai người, còn ba trốn lên rừng, xin cụ Hoàng che chở. Được cứu thoát, họ trở về lại theo đạo, sinh con cái, thành ba gia đình. Nhớ ơn cụ Hoàng cứu tử cho dân đạo, cha Sáu sẽ đền đáp cao hậu. Nếu cậu Ấm không làm quan thì cứ nhận tạm, vài ba năm, lúc nào thôi cũng được. Thôi mà vẫn được hưởng lương bổng.

Bà cụ Hoàng tỏ vẻ chăm chú nghe nhưng không trả lời. Bà chỉ nhắc người nữ tu là đã hết giờ. Ngay lúc đó lính coi nhà giam vào cắt cuộc gặp.

Không thể khiến bà cụ xiêu lòng bằng cách ve vãn, địch chuyển sang dọa dẫm. Một tên nha lại có họ xa với bà đến thăm hỏi, rồi kể rằng buồng giam bà có... ma. Một tên Mường đem cao khỉ, mật gấu giả đến bán cho quan, bị bắt giam rồi chết ở đây. Thỉnh thoảng nó hiện thành con mèo trắng, cào cấu cánh cửa đòi ra. Nó đã làm ba người giam ở đây ốm chết.

Nghe vậy, bà cụ Hoàng rùng mình sợ hãi. Đêm ấy bà nghe như có tiếng cào sột soạt ngoài cánh cửa, tưởng rằng ma Mường đến bắt mình. Bà lầm rầm khấn để ma tha cho bà. Đêm ấy bà sợ mất ngủ.

Hôm sau tên nha lại đến, ra vẻ hí hửng:

- Em nghe lỏm biết cậu Ấm nhà ta sắp được bổ một chức quan. Em nói nhỏ với bà để mừng. - Rồi hắn làm như muốn vun vào cho Đoan: - Dịp may hiếm có đấy, bà ạ! Bà cho tìm cậu ấy về. Đừng bỏ lỡ. Cậu về làm quan, thì bà được tha ngay... Đêm qua bà ngủ được chứ?

https://thuviensach.vn

Bà cụ rầu rĩ lắc đầu. Tên nha lại biếu bà quả cam rồi khẽ khàng lùi ra.

Liền mấy ngày đêm, bà cụ mất ngủ, kém ăn, rồi đổ ốm. Bà muốn thoát khỏi cái buồng giam có một mình bà với con ma Mường gớm ghiếc. Đêm nào nó cũng cào cửa... Hay là... bà gọi Đoan về?... Chợt nghĩ đến chuyện Tây treo đầu Đốc Nhưỡng, bà lại giật mình... Bà gọi Đoan về, chẳng được làm quan mà bị chặt đầu thì bà cũng chết. Thà bà bị con ma bóp chết còn hơn...

Ma Mường tiếp tục hiện. Lần này nó bằng quả trứng vịt từ song cửa sắt lọt vào, nhấp nháy liên hồi, xanh xanh, trắng trắng. Bà cụ ngồi dọ vào góc tường, run sợ nhìn nó. Tưởng nó sẽ lăn lại chỗ bà để nhe răng, lè lưỡi. Nhưng không. Nó cứ nằm yên mà nhấp nháy dọa dẫm trong góc tối. Bà sợ, suốt đêm không ngủ, rồi ngất xỉu. Hôm sau người ta đưa bà sang nhà thương. Phu quét dọn thấy góc buồng giam bà có vỏ trứng vịt rỗng, bên trong có hơn chục con đom đóm... Người phu lẩm bẩm: "Bà cụ ngất vì mấy con đom đóm này!".

Từ hôm ấy, bà cụ ốm nặng. Bà vẫn trăn trở về chuyện có nên nhắn Đoan về không? Rồi bà lo cho mấy đứa con nhỏ ở nhà, vườn tược bị lính tàn phá hết, còn gì bòn bới để ăn?

Mấy người lý dịch vì không bắt được Ấm Đoan mà bị giam lâu. Vợ con họ phàn nàn, kêu rêu. Cả Đàm liền bày mưu lừa địch. Ông nhờ người hàng xóm Chu Huy giả làm Ấm Đoan, cùng Hai Tiềm - em ruột Đoan, lên huyện, nói dối là anh em đi làm xa mới về... Quan huyện có cớ để lên tỉnh nói là Đoan đã trình diện. Tỉnh tin huyện, cho bà cụ Hoàng và mấy người lý dịch được tha.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 28

Sau khi thoát khỏi lùng bắt, Ấm Đoan cùng Binh Tuynh trốn lên ngòi Lao. Hai người lại bám cái quán lâm sản và mắm muối. Lúc này khó khăn hơn trước. Địch đóng đồn giữ đất ở những chỗ hiểm yếu, rồi với tay tới nơi khỉ ho cò gáy này. Thêm một cái đồn cắm gần ngòi Lao. Nó để ý tới cái quán thỉnh thoảng có người lạ từ đâu qua lại mua bán, rồi cùng chủ quán ăn uống chuyện trò. Hai chủ quán đều to cao lực lưỡng, tháo vát tinh nhanh. Trưởng đồn sinh nghi, đêm đêm cho lính dõng tuần tra, nghe ngóng.

Đúng dịp này ở quê nhà, bà cụ Hoàng muốn gọi Đoan về. Bà thấy sau vụ trình diện, tỉnh, huyện cho là đã bình định được làng Trình Phố nên ít để ý. Bọn lý dịch trong làng thấy yên yên, cũng làm ngơ, nới lỏng cho Đoan. Họ đến nói nhỏ với bà cụ: - Tình hình đã êm êm, bà gọi cậu Đoan về làm ăn cho bớt khổ.

Biết tin ở nhà dễ chịu mà ở đây khó khăn, Đoan cùng Tuynh về. Bà cụ thấy Đoan tóc mọc lại như cũ, sức được hồi phục, bà rất mừng. Bà kể về con cháu cụ Án Kiến ở Động Trung cho Đoan nghe. Rằng ông Cả Cương lúc này cũng quay về tu bổ nhà cửa, mở trường dạy học. Khi rảnh rỗi thì đọc sách, làm thơ. Chức dịch trong làng nể nang, che chở, nên quan huyện, quan tỉnh có tai như điếc, có mắt như mù...

Đoan thấy cảnh sống của các "cừu gia tử đệ" đỡ bị bóp nghẹt. Đó là âm mưu vuốt ve, bình định của địch. Chúng muốn nới tay để mình dễ chịu, thôi chống phá, rồi dần dần ngả theo chúng... Mình tương kế tựu kế, để làm ăn giúp mẹ già, nuôi các em, rồi chờ thời cơ...

https://thuviensach.vn

Vụ mùa năm ấy lúa tốt. Họ hàng, làng xóm hồ hởi. Bà con giúp tre rạ cho Đoan sửa chữa nhà cửa. Rồi làm mối cho Đoan một cô gái con nhà quan ở vùng bên, xinh xắn và giàu có. Họ khuyên cậu: "Hỏi vợ thì cưới liền tay. Chớ để lâu ngày lắm kẻ dèm pha". Bà con bên nhà gái bàn tán: - Hai nhà môn đăng, hộ đối. Ông bố nhà trai làm quan to nhưng nghèo. Ông bố nhà gái quan nhỏ nhưng giàu, bù đắp cho nhau là vừa phải.

Người làng khen Đoan tốt số, lấy được vợ giàu lại mau có con. Một thằng bé bụ bẫm ra đời, giống Đoan như lột. Bà cụ Hoàng rất mừng, nhờ Cả Đàm đặt cho cháu cái tên là Ngô Cung.

Vợ Đoan cũng được anh chồng sức khỏe, nết tốt. Ngày ngày Đoan đỡ vực cho mẹ và vợ những việc nặng, từ vườn ra đồng. Năm hai vụ, lúa tốt màu sai, đủ ăn đủ mặc.

Nhưng rồi Đoan không dành hết tâm lực lo toan việc nhà. Thường ngày cậu sang gặp ông Cả Cương trò chuyện, vẽ tranh, làm thơ, luyện ngón đàn. Gặp khi mưa thì ở đấy cả buổi. Hai người gắn bó thân thiết là do có tình thân gia. Khi cụ Án Kiến (thân sinh Cả Cương) trông coi sơn phòng Đồn Vàng, thì cụ Hoàng (cha Đoan) trông coi sơn phòng Hưng Hóa, cùng mục đích giữ nước chống Pháp. Người chị con ông bác của Đoan kết duyên với Cương. Cương hơn Đoan mười bảy tuổi, từng theo cha làm việc quân ở sơn phòng, rồi làm Tán tương quân vụ cho ông Đề Hiện, được nghĩa quân mến phục. Lúc này cuộc Cần Vương đã tan, nhưng Cả Cương vẫn ấp ủ nhiệt huyết chống Pháp, nên Đoan quý mến... Khách đến nhà Cương là những ông Cử, ông Tú, trong tỉnh, ngoài tỉnh. Họ bàn luận thời sự, giao lưu kiến thức. Qua bạn hữu, Cương nhận được các tập tân thư Âu - Á, mở rộng tầm nhìn cách nghĩ. Đến với Cương là được biết nhiều điều hay, chuyện mới, nên Đoan say mê...

Hôm ấy nhân Đoan đến thăm, Cương nói:

https://thuviensach.vn

- Tôi kể cậu nghe: Có người bạn học của ông Tú Đàn về đây chơi. Ngài cao cao gày gày, mặc áo tím ngắn, quần vải thô, khăn mặt vắt vai, dáng vẻ hiền hậu. Đấy là ông Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, từ Nghệ An ra. Tôi tiếp đón chu đáo, nghe ông nói chuyện, rồi bảo cháu Công Riệu đưa ông đến thăm mấy ông Cử, ông Tú quanh đây. Chốc nữa đến thăm cậu. Cậu về ngay kịp đón khách quý.

Nguồn: .i.rea.d.v.n

Sẵn lòng hiếu khách, Đoan hối hả về nhà, bảo vợ mua chè nấu nước, rồi tự tay thu dọn nhà cửa. Xế chiều, khách đến. Đoan mời ông ngồi trên chiếc sập gỗ xưa cha mình vẫn ngồi, rồi đứng chắp hai bàn tay như học trò chờ nghe thầy giảng. Ông Phó bảng cầm tay Đoan nhẹ kéo và bảo: - Cậu ngồi đây với tôi, trò chuyện một lúc, rồi tôi trở lại nhà ông Cả. Ông cho Đoan hay: có những điều tâm sự, thế sự, ông đã nói với Cả Cương. Rồi Cương sẽ nói lại. Bây giờ gặp Đoan là để thấy người con trai của cụ Hoàng khả kính. Ông nói nhỏ đủ nghe:

- Ông Cả cho tôi hay: cậu đã bôn ba từ năm mười tám tuổi, lên ngược xuống xuôi, có phen lâm trận, biết mùi khói đạn. Nhưng cuộc Cần Vương bất thành. Có những người chán nản, cho là "đại sự khứ hỷ" - việc lớn qua rồi... Tôi biết ông Cả Cương và cậu vẫn không quên thù nhà nợ nước. Tôi đến đây mong được góp than giữ lửa. Phục thù báo quốc là một sự nghiệp cao cả, lâu dài. Cổ lai cho thấy sự nghiệp có thành có bại, nhưng ý chí không thể khi còn khi mất. Còn ý chí thì sẽ tìm ra mưu lược. Ông Cương tìm, tôi tìm, cậu tìm. Chưa ra thì con cháu ta tìm, tìm mãi phải ra. Ông Cương có nhắc lại một câu dân vùng núi Bắc Kỳ vẫn nói: "Khắc đi, khắc đến". Câu ấy rất đúng. Nên thêm: Khắc tìm, khắc thấy; đời này chưa thấy thì đời sau thấy. Cậu nghe thế nào?

Đoan biết ông Bảng nói có ý gần với câu thơ của Đốc Nhưỡng mà Đoan coi như một câu châm ngôn: "Con đường cứu nước còn nhiều lối". Đoan nhắc lại câu thơ ấy. Ông Bảng khen hay và nói thêm: Còn lối đấy,

https://thuviensach.vn

nhưng phải tìm mới thấy. Những người có nhiệt tâm thì có ý nghĩ giống nhau.

Ông Bảng uống nước chè tươi, rồi nói khẽ, rằng cuộc khởi nghĩa Hương Sơn vang dội khắp nước, kéo dài hơn chục năm, do cụ Phan Đình Phùng khởi xướng đã thất bại. Tưởng thế là hết. Nhưng cũng từ vùng Nghệ - Tĩnh ấy lại có một người là Phan Bội Châu. Ông Châu sớm có tinh thần yêu nước. Khi chín tuổi nghe nói giặc Pháp xâm chiếm Bắc Kỳ, Châu đã cùng các bạn nhỏ làm súng dọc chuối, ống tre, đạn giấy, bày trận giả đánh giặc. Khi giặc đánh Bắc Kỳ lần hai, Châu mười bảy tuổi đã viết bài hịch "Bình Tây, thu Bắc" (Đánh Tây thu lại Bắc Kỳ). Khi vua Hàm Nghi phải ra sơn phòng, Châu lập đội quân "Sĩ tử Cần Vương", gần trăm học trò, tự Châu làm đội phó... Nhưng không vũ khí, lương thực. Giặc đánh đến, đội tan vỡ ngay. Khi Châu qua tuổi ba mươi, suy nghĩ chín chắn hơn. Châu tìm gặp những người còn lại của cuộc Cần Vương, vận động lính tập, toan cướp thành Nghệ An, nhưng bị lộ phải ngừng. Sau đó, bị địch theo dõi, Châu vẫn kết tụ một số người mưu lược, lập một Nghĩa Hội... Châu miệng nói hay, tay viết giỏi, chân đi khắp Trung Kỳ, tìm thêm người, mở rộng Nghĩa Hội... Đồng khí tương cầu, chắc có lúc Châu sẽ ra Bắc Kỳ. Ông tìm anh em, rồi anh em tìm ông, bàn bạc để tìm ra đường hướng, cách thức mà phục thù báo quốc.

Nghe ông Bảng kể sơ sơ về Bội Châu, Đoan đã thấy đấy là con người khác thường. Cuộc Cần Vương tan vỡ, giặc ngày thêm mạnh, mấy ai dám nghĩ đến việc lập Hội cứu nước. Vậy mà vẫn nảy ra người như Bội Châu là điều kỳ diệu. Đoan nói ý nghĩ của mình rồi hứa với ông Bảng: - Xin tuân thủ lời ông và sẵn lòng đón Bội Châu.

Chuyện vãn, Đoan tiễn ông Bảng ra tận đường cái, để Công Riệu đưa ông về Động Trung

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 29

Mấy năm qua, nối nghiệp cha, Phan Bội Châu chuyên chú dạy học. Cha là bậc thâm nho nhưng không đỗ đạt, suốt đời dạy học đến khi tạ thế. Bội Châu được dân vùng Nghệ - Tĩnh hâm mộ vì thông minh tài trí, học giỏi, dạy tốt. Người giàu sang đều muốn mời Châu đến dạy tại nhà mình.

Vừa dạy học, Châu vừa dành phần lớn tâm tư cho việc chống Pháp. Sau khi cụ Phan Đình Phùng qua đời, căn cứ Hương Sơn vỡ, một số nghĩa dũng còn lại. Họ tìm gặp nhau chỉ để bày tỏ nỗi niềm. Căm tức kẻ địch mà không biết phải làm gì để chống địch. Những người có cha anh hoặc bản thân chống Pháp, nay nếu không đầu hàng xuất thú đều bị truy nã, không việc làm, cơm ăn. Một số trốn nơi rừng núi, trồng trọt, săn bắn kiếm sống; tính mưu lập kế, chờ thời vùng lên. Những người có văn chương chữ nghĩa thì làm thơ ca, hò vè, ngầm chửi bọn tay sai, chửi Pháp cho bõ tức. Những người khỏe mạnh, võ biền thì đi cướp của nhà quyền quý, để nuôi mình và giúp anh em nghèo... Tình trạng ấy chỉ dẫn tới ngày càng kiệt quệ, chết dần chết mòn, nói gì tới phục thù báo quốc?

Bội Châu ngẫm nghĩ về tình trạng trên. Ông muốn tập hợp lại những người cũ còn ý chí, quy tụ thêm những người mới có tâm huyết. Để không những dấy lên một cuộc Cần Vương như vừa qua, mà còn mạnh mẽ hơn, rộng khắp hơn. Nước mình, dân mình từng bị nghìn năm phương Bắc đô hộ, vẫn nổi dậy chống địch, đời đời làm chủ phương Nam, nay sao lại để cho kẻ xâm lược phương Tây lấn át?... Rồi ngày ngày ông đi lại gặp những người cùng chí hướng, và họ cũng đến gặp ông. Ý hợp tâm đầu, bàn mưu tính kế. Họ muốn có những người đứng đầu khởi sự như Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám, để phục hồi công cuộc chống Pháp.

https://thuviensach.vn

Lâu nay Châu vẫn lấy nghề dạy học để chuẩn bị làm việc nghĩa. Ông kể chuyện xưa cho học trò nghĩ về chuyện nay. Chuyện nước Nam mất vào tay nhà Hán, chị em Bà Trưng đánh đuổi Tô Định để trả thù chồng, nợ nước. Chuyện Lê Lợi kháng chiến mười năm, lấy lại nước từ tay nhà Minh. Thời nay, ở ngay vùng Nghệ - Tĩnh có Phan Đình Phùng kiên cường chống Pháp, ta cần noi gương.

Nhờ vậy, học trò của Châu có nhiều người nung nấu chí căm thù giặc Pháp.

Bạn thân của Châu là Đặng Thái Thân (Ngư Hải), quê Nghệ An, sớm có chí khí và mưu lược. Châu thường bàn việc cứu nước với Thân. Một hôm ông ra phố tỉnh về, nói cho Thân nghe:

- Tôi vừa gặp mấy cảnh chướng tai gai mắt. Ở cổng dinh Tuần phủ, Cử Điềm gặp quan Tây cùng vợ đầm ngồi xe, vội đứng giạt ra vệ đường, chắp tay, khom lưng vái thật dài. Quan Tây cùng vợ thản nhiên nhìn vị Cử nhân nước Nam, rồi khẽ gật đầu. Chướng hơn là cảnh một cô gái Nam đi bên lề đường, bị thằng Tây say chặn lại vuốt tay vào má, giơ chân khều váy, nhìn đùi cô kia rồi cười hô hố...

Thân lặng nghe rồi lẩm bẩm:

- Ông ít ra phố, chỉ thấy thế đã căm. Tôi đi lại nhiều, thấy nhan nhản những cảnh khó coi hơn nữa. Đất nước mình nhưng quyền hành của nó, nó làm gì chẳng được!

Châu nhăn mặt lắc đầu. Thân chuyển sang chuyện khác, giọng phàn nàn:

- Đêm xưa, cánh ông Đội Quyên đốt dãy nhà lính ở Đô Lương. Chúng mua tranh lợp lại, rồi lấy cớ đó bắt mấy người tình nghi đem giam. Căm chúng thì đốt cho hả, nhưng chỉ như muỗi đốt gỗ, lại gây liên lụy cho dân mình.

https://thuviensach.vn

Châu lẩm bẩm:

- Mấy ông ấy căm kẻ địch thì phá đấy thôi! - Châu không tiện nói là chính mình cũng muốn thế. Không thể phá được nhiều hơn thì đành chịu, chứ bó tay ngồi nhìn thì ức lắm.

Truy.ện được dịch t.rực .tiếp tại iRE.AD

Thái Thân hiểu tâm trạng Châu, khẽ khàng nói cho dễ nghe:

- Tình thế lúc này ta chưa thể làm việc lớn. Nếu vội vã sẽ hỏng việc.

Châu nhìn Thân, gật đầu:

- Ông nói đúng. Suy cho cùng là chưa có một Hội quy tụ anh em, bàn bạc cùng nhau, tìm cách chống địch cho có hiệu quả.

Thái Thân tiếp:

- Phải có một hội một thuyền, có người khéo léo cầm lái. Đặt ra phương hướng, biết tiến lui đúng cách. Biết kết liên để người đông sức mạnh, không chỉ ở một vùng, một huyện mà nhiều nơi, để thua nơi này còn những nơi khác. Không nên chỉ nổi xung làm một vài việc cho có tiếng, cho hả tức, rồi bị dập tắt ngay. Phong trào ta gây không chỉ như cái thai non vừa lọt lòng mẹ, khóc một tiếng rồi chết yểu.

Bội Châu để ý nghe người anh em nghĩ xa, nói rộng. Thái Thân muốn ông nhớ lại cách đây mấy năm, ông và một số anh em Nghệ - Tĩnh bàn cách lập một căn cứ, gây một lực lượng, như cụ Phan Đình Phùng đã làm. Nhưng lúc này quá khó, vì ta vừa trải nhiều thất bại; địch luôn luôn thắng thế và nhiều kinh nghiệm đàn áp. Do đó anh em dẫu hăng hái nhưng lý lẽ khác nhau. Bàn mãi mới đi đến một âm mưu bạo động cướp thành Nghệ An. Bội Châu xướng xuất. Cử nhân Vương Thúc Quý cầm đầu, cùng mấy người Cần Vương cũ ở Hà Tĩnh thực hiện. Vận động lính tập, nhân ngày

https://thuviensach.vn

quốc lễ 14-7 của Pháp mà nổi dậy làm nội ứng. Anh em bên ngoài đánh vào hợp lực, cướp thành. Song địch đề phòng ráo riết, nội ứng không được, việc phải ngừng. Tên Cử Điềm mật báo với Pháp. Công sứ Nghệ An muốn điều tra xét xử. Tổng đốc Nghệ An là Đào Tấn vốn coi trọng Bội Châu, tìm cách che chở. Châu không bị bắt nhưng bị địch để ý nhiều hơn.

Thấy Bội Châu quan tâm nghe mình nói, Thái Thân đề đạt:

- Tôi nghĩ muốn mưu việc lớn, điều đầu tiên là phải đi xa rộng, tìm những người cùng chí hướng. Bắc Kỳ, Trung Kỳ, là nơi nhiều nghĩa sĩ, đã trải qua các thời Văn Thân, Cần Vương. Nam Kỳ bị mất sớm nhưng cũng sớm có nghĩa quân chống Pháp từ thời Trương Định, Nguyễn Trung Trực... Địch đàn áp ác liệt nhưng đâu đó vẫn còn người nuôi ý chí. Ta cần liên kết với nhau, sao cho Đảng đông, Hội vững, ba kỳ đồng mưu, đồng thời khởi nghĩa, phân tán lực lượng địch thì mới thành công.

Bội Châu nghe kỹ, nghĩ sâu, nhận là Thái Thân nói phải. Ông đúc gọn ý kiến Thân thành hai câu: "Chá nhiệt tình khả dĩ tiêu hải. Tổ đoàn thể khả dĩ phùng thiên" (Nung nhiệt tình có thể làm khô biển. Gây đoàn thể có thể vá trời).

Sau đó, Bội Châu đặt ra một kế sách xa rộng, mang tính toàn quốc. Có đường đi, nước bước khôn khéo, thận trọng. Đầu tiên, ông tìm gặp những người Cần Vương còn lại, hoặc là con cháu những người bị Pháp bắn giết, tù đày. Ông nói để họ giữ nhiệt tình ái quốc, quên thì nhắc lại, nguội thì nhóm lên... Tạm xếp việc dạy học, lên đường. Trước hết ông ra Bắc Kỳ. Đến Thanh Hóa, ông gặp Tú Huỳnh. Đến Ninh Bình gặp Đồ Thế. Đến Nam Định, ông gặp Đốc Khổng. Khổng là người đã từng liên hệ với cụ Nghè Giao Cù, mưu đánh thành Nam nhưng thất bại; nay vẫn nuôi ý chí chống Pháp. Bội Châu dùng nhà Khổng làm cơ sở liên lạc với anh em quanh vùng.

https://thuviensach.vn

Đến Thái Bình, Bội Châu tìm gặp Cả Cương, Ấm Đoan. Cương con cụ Án Kiến; Đoan con cụ Hoàng giáp Nguyễn Quang Bích, hai cụ vốn là thủ lĩnh Cần Vương nổi tiếng xứ Bắc.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 30

Cả Cương và Ấm Đoan đón Phan Bội Châu tại ngôi từ đường họ Nguyễn. Khi hai người nhiều tuổi ngồi trên sập gỗ, Ấm Đoan xách một ghế nhỏ ngồi bên cạnh. Bội Châu cầm tay Đoan kéo lên sập, nói vui:

- Mời cậu Ấm lên đây. Kẻo kiềng hai chân không vững. Năm nay cậu bao nhiêu tuổi?... Ba mươi hai. Kém tôi năm tuổi... Còn bác Cả?

- Tôi bốn mươi chín! - Cả Cương đáp.

- Vậy là bác hơn tôi mười hai tuổi. Ta gọi nhau là anh em!

Vào chuyện thân mật ngay, là vì cả ba người đều đã biết nhau về đại thể và đã có sự tin cậy. Bội Châu cho hay mấy năm qua ông đã tiếp đón tại nhà mình, hoặc đi gặp hàng chục người còn lại của các thủ lĩnh Phan Đình Phùng, Nguyễn Duy Hiệu ở Trung Kỳ. Anh em đều không can tâm để cho giặc đè đầu cưỡi cổ, đều muốn tiếp tục vùng lên. Nếu có một Hội quy tập thì họ sẽ đi theo. Xét kỹ tỉnh nào cũng có những người như vậy. Ông cùng nhóm người tâm phúc quyết lập một Hội để đáp ứng nguyện vọng anh em. Tại một số tỉnh Trung Kỳ đã hình thành cơ cấu Hội, có người đứng đầu. Nay ông ra Thái Bình là nhằm việc đó. Ông đề đạt với Cương và Đoan:

- Ở tỉnh này, tôi mong hai ông đứng lên tập hợp người, lập Hội. Việc của Hội lúc này là vận động, thuyết phục nhân tâm, quyên góp tiền bạc, mua vũ khí đánh địch. Thu thập những người Cần Vương còn lại, liên kết những người mới, lập nghĩa quân, từ ít lên nhiều...

Truyện được dịch -tạ-i iREAD.-vn-

https://thuviensach.vn

Ấm Đoan chăm chú nghe Bội Châu và Cả Cương bàn việc lớn. Hai ông nói nhiều điều tâm đắc, nhận rõ khó khăn nhưng quyết tâm làm... Đoan nhớ lại cuộc gặp ông Phó bảng Sinh Sắc, càng nhận ra Bội Châu là người chí cả, mưu cao. Châu nói việc quốc gia mà như kể chuyện tâm tình, nói ít mà người nghe hiểu nhiều, nghe nhiều vẫn muốn nghe thêm... Con người bất khuất này đã bộc lộ ý chí từ những năm nhỏ tuổi. Lớn lên, nghĩ đúng, đi nhiều, giao thiệp rộng, liên kết được những người lớp trước, tập hợp được những người đương thời, lập một Hội để phục thù báo quốc... Trong khi các thủ lĩnh Cần Vương người mất, người tù đày; có kẻ đầu hàng, xuất thú. Không còn ai cầm cờ phát lệnh cho toàn quốc, mà có người như Châu đứng lên là hay lắm!

Chờ Cả Cương nói xong, Ấm Đoan tiếp:

- Tôi có những năm liên hệ với các đội nghĩa quân Đề Kiều, Đốc Ngữ ở vùng sông Thao, sông Đà. Quen một số cai, đội và nghĩa quân. Nay họ tản mát ẩn náu ở các làng bản, tôi sẽ bắt mối lại với họ. Tích tiểu thành đại, góp cây thành rừng. Ngay trước mắt, tôi cùng bác Cả Cương vận động ở đất Thái Bình này.

Mấy năm gần đây, Cả Cương nghe nhiều người ca tụng Bội Châu, nên sẵn lòng khâm phục. Nay gặp Châu, nghe mấy điều đại lược đã thấy mở ra hướng mới. Cương nhận cùng Đoan sớm lập Nghĩa Hội ở Thái Bình.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 31

Rời Thái Bình, Bội Châu hướng lên phía Bắc. Mấy tỉnh gần Hà Nội bị mật thám rà soát gắt gao, anh em mình ẩn náu quá kín, Châu chưa tìm được ai. Ông đành lên thẳng Bắc Giang, đất của cụ Đề Thám. Vào lúc này, Bắc Kỳ chỉ còn nơi đây là căn cứ chống Pháp bền bỉ. Cụ Đề đang dùng kế hoãn binh để củng cố thế lực rồi lại xuất quân. Châu cần lên gặp cụ để bàn việc liên kết trong cùng một Hội.

Khi đi bộ, lúc ngồi thuyền, Châu tới Bắc Giang. Không may gặp khi cụ Đề ốm. Châu chỉ được gặp Cả Trọng, con trai và là tướng mạnh của cụ. Qua bàn bạc, Trọng nhận sẽ trình cụ những điều Châu đề đạt. Trọng hứa: - Nếu Trung Kỳ khởi sự, thì cụ Đề sẽ cho quân đánh mạnh ngoài này để hưởng ứng...

Vậy là ở xứ Bắc, Bội Châu đã liên hệ được với một lực lượng nghĩa quân chủ chốt, cùng những người trọng yếu ở một số tỉnh.

Tiếp đó, Bội Châu đi sâu hơn vào Trung Kỳ. Ông đến Huế, lấy học vị Cử nhân để xin vào học tại Quốc tử giám. Ông nói là học để lên thi Hội, nhằm làm lạc hướng bọn địch. Quan Nam đứng đầu Quốc tử giám biết tài danh của Phan Bội Châu, nhận cho vào trường và còn trọng vọng biệt đãi. Học được một số ngày, Châu sốt ruột, rời trường đi tiếp vào phía trong. Đến Quảng Nam, ông tìm gặp Nguyễn Hàm (Nguyễn Thành). Hàm nhiều tuổi hơn Châu, kiến thức rộng. Khi vua Hàm Nghi ra sơn phòng, Hàm cùng thủ lĩnh Nguyễn Duy Hiệu chống Pháp. Pháp đánh thành Quảng Nam, Hàm cho quân lấy hết vũ khí đạn dược đem lên núi, rồi chỉ huy giữ vùng hiểm yếu. Khi cuộc Cần Vương tan vỡ, Hàm lui về mở trang trại, nghĩa quân của

https://thuviensach.vn

ông trá hình làm canh điền, tích chứa lương thực. Hàm vẫn bí mật liên lạc với những người còn chí chống Pháp. Phan Bội Châu đến, Hàm liền mưu bàn việc nước. Hàm đề đạt:

- Xưa nay, tính chuyện chống giặc xâm lăng, ta phải có một Hội. Như Hội thề Lũng Nhai của Lê Lợi, Nguyễn Trãi. Hội gồm những người trung dũng, đứng lên điều khiển mọi việc để sĩ dân hưởng ứng. Hội phải có ít nhất là ba điều: - Thu phục được nhân tâm. - Quyên góp được tiền. - Sắm được vũ khí...

Bội Châu lắng nghe, thấy ý kiến Hàm gần giống ý Thái Thân. Có thể Thân đã gặp Hàm. Ông gật đầu, chờ Hàm nói tiếp:

- Lại phải thấy dân ta đang quen có vua đứng đầu cả nước. Nay vua Hàm Nghi ở đâu, không biết. Vua Thành Thái thì bị Pháp kiềm chế. Vậy cần tìm một người dòng dõi nhà vua, đưa ra đứng đầu Hội. Có thế mới quy tụ được đông đảo mọi người, từ quan lại đến thứ dân. Người đông sức mới mạnh. Thuyền nhiều tay chèo đi mới nhanh.

Bội Châu nhận thêm một ý mới. Đúng là đi một ngày đàng học một sàng khôn. Ông hội nhập lời góp của Thái Thân và Nguyễn Hàm, cộng với điều suy nghĩ của mình, thấy hướng đi rõ hơn, cách làm quy củ hơn. Ông bàn kỹ hơn với Hàm, nhận sẽ cùng nhau thực hành.

Trở về, ông tìm hỏi, biết có người hậu duệ của Hoàng tử Cảnh là Cường Để, đang ở Huế. Ông đến nhà Cường Để, giả xem tướng số để dò xét tâm tư. Qua đó thấy Cường Để bất đồng với cả Chính phủ bảo hộ và Nam triều; muốn có người giúp đỡ để mưu đại sự. Thêm những lần bàn bạc, Bội Châu thấy Cường Để là người có chí khí, có thể thu nạp vào Hội.

Suy xét từ Cường Để, Bội Châu nghĩ trong đám quan viên đương chức hẳn có những người phân tâm hai hướng. Vận động họ ngả về mình thì thêm người chống Pháp hoặc biến họ thành kẻ trung dung. Ông nhờ Cường

https://thuviensach.vn

Để môi giới, nhằm giao thiệp với những quan viên thượng cấp. Ông viết tập "Lưu cầu huyết lệ tân thư", nói về thảm trạng thành tan, nước mất, nỗi nhục nhã đổi chúa thành tôi. Nói cả việc phải mở mang dân trí, bồi dưỡng dân khí, đào tạo nhân tài, làm nền móng cho công cuộc báo quốc... Ông hi vọng các người đương quyền, gắng sức, lưu tâm lo cho nước, để có sự nghiệp lưu truyền bất hủ...

Bội Châu nổi tiếng là người học giỏi, văn hay, nên quan viên nhiều người nể trọng, sẵn sàng giao tiếp. Ông trao tập sách trên cho một số người nên trao. Họ khen lời lẽ cứng cáp, ý kiến chính đáng, nhưng không dám bàn về việc ông sẽ làm. Dẫu vậy sách ấy vẫn được một vài viên quan cho chép tay, truyền ngầm. Một số học trò Quảng Nam, Quảng Ngãi chuyền tay nhau đọc và chép thêm. Các ông Nguyễn Thượng Hiền, Phan Chu Trinh, Trần Quý Cáp, Huỳnh Thúc Kháng và những vị thân sĩ khác, đọc sách mà hiểu lòng, rồi kết bạn với Bội Châu.

Truyện. được dịch tại iREAD..vn..

Nguyễn Hàm và Cường Để gợi ý Bội Châu: nên vào Nam Kỳ. Đó là thuộc địa của Pháp, luật lệ có khác, nhưng Châu vẫn tìm cách vào. Ông đi tìm những người yêu nước từ thời Trương Định, Nguyễn Hữu Huân còn lại. Có Trần Thị từng bị Pháp bắt rồi tha, nay giả bộ tu hành ở chùa Thất Sơn. Trần Thị ủng hộ việc làm của Châu. Tiếp đó, Châu đến Sa Đéc gặp Nguyễn Thần Hiến. Hiến nhận vào Hội và vận động thêm mấy người thân tín trong vùng...

Thấy sự xung đột lương giáo bất lợi cho cuộc cứu quốc, Bội Châu nghĩ cách hàn gắn lại mối tình "gà cùng một mẹ". Ông giao thiệp với một số linh mục, tu sĩ, khơi gợi lòng ái quốc, chỉ ra cái tệ phân biệt các giáo chức người Âu và người bản xứ. Một số vị ở Nghệ An, Quảng Bình nghe lời ông.

https://thuviensach.vn

Sau một thời gian tìm người liên kết, thượng tuần tháng 10- 1904, Bội Châu mời hơn hai mươi người đồng chí đại diện cho Bắc - Trung - Nam, về dự Hội nghị đại biểu toàn quốc đầu tiên của Hội. Nơi họp là trang trại của Nguyễn Hàm, miền núi Quảng Nam. Hội nghị chính thức bàn việc lập Nghĩa Hội, chống Pháp, phục thù báo quốc. Mở rộng tổ chức Hội ra cả nước. Liên kết với những người có thế lực để họ giúp đỡ. Tập hợp những người trung nghĩa ở Trung Kỳ, Bắc Kỳ, lập nghĩa quân nhằm đồng thời khởi sự. Kết nạp nhiều hội viên, thu nhiều hội phí. Cử ra ban lãnh đạo Hội. Cầu ngoại viện, nhất là khí giới...

Các đại biểu bàn bạc, tán đồng các việc đã nêu ra. Họp không ghi giấy tờ, chỉ nghe, nhớ mà làm. Cường Để được tôn làm Hội chủ. Những người chủ sự là Nguyễn Hàm, Phan Bội Châu, Đặng Thái Thân... Các hội viên gọi nhau là anh em. Họp xong nhanh chóng về ngay cơ sở.

Bội Châu và Nguyễn Hàm được giao trù tính việc cầu ngoại viện. Châu bàn:

- Cầu viện từ ngoài là cần. Lịch sử nước Tàu cũng như nước ta đều cho thấy thế. Nhưng cầu nước nào là phải lựa chọn, kẻo lợi bất cập hại. Từ khi Pháp xâm lăng, nước ta chỉ nghĩ cầu nhà Thanh giúp. Nhưng Thanh yếu, dần dần phải công nhận là Pháp có quyền bảo hộ nước ta. Các ông Tôn Thất Thuyết, Nguyễn Thiện Thuật cố vớt vát cầu viện vài tỉnh lân cận nước ta, nhưng không được giúp đỡ bao nhiêu... Nay gần ta có nước Nhật. Nhật thuộc giống da vàng châu Á, vừa đánh thắng quân Nga ở Lữ Thuận. Nhật còn muốn mạnh hơn để làm nòng cốt cho khối Đại Đông Á. Nói rằng "Châu Á là của người châu Á, chứ không phải để cho các nước Âu - Mỹ xâm nhập"... Nay ta chống Pháp là để tự chủ, hẳn Nhật sẽ giúp đỡ.

Nguyễn Hàm ngẫm nghĩ rồi nói:

- Trong vòng ba chục năm nay, nước Nhật theo đường hướng của vua Minh Trị, giàu mạnh gấp bội. Các nước châu Á phải nể, như ông nói là

https://thuviensach.vn

phải... Nhưng khi hướng sang Nhật, vẫn cần giữ đường đi lại với Tàu, là lân bang kề cận... Việc ngoại giao ta vốn không từng trải, vì triều Nguyễn bế quan, tỏa cảng. Nay ta làm phải thận trọng dè dặt. Cần có một phương sách được tính toán kỹ. Phải tìm cách đi thế nào để tránh bị Pháp kiềm chế. Sang Nhật thì nhờ ai môi giới, cùng những điều khác nữa chưa thể một lúc nghĩ ngay được. Ông đảm nhận việc này thì phải suy nghĩ nhiều lắm đấy.

Bội Châu luôn luôn gật đầu chấp thuận. Nguyễn Hàm vẫn nói thêm:

- Ra nước ngoài cần người hướng lộ, thông ngôn. Rất may là tôi có ông bạn Tăng Bạt Hổ, nguyên tham mưu của tướng Cờ Đen Lưu Vĩnh Phúc, sau này là Đề đốc thời Cần Vương, đánh Pháp ở Quảng Ngãi. Ông Bạt Hổ trước đây có qua lại Quảng Đông, Quảng Tây, biết đường sá và tiếng nói các nơi ấy, sẽ giúp ông. Cần chọn Đặng Tử Kính là người mưu dũng cùng đi để đối phó khi gặp bất trắc...

Rồi Hàm nói lời khích lệ:

- Ông giỏi Hán học, đọc tân thư, ít nhiều có nghe ngóng tình hình nước ngoài. Ông đảm đương việc này là hay lắm!

Sau khi Hội chu cấp được một khoản tiền, nhóm cầu viện lên đường. Mỗi người đều có nỗi lo, riêng Bội Châu lo hơn vì mang gánh nặng là người chủ sự.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 32

Mồng hai tết Ất Tỵ (1905), Bội Châu cùng nhóm cầu viện bí mật đi bộ từ Quảng Nam ra Hải Phòng. Dọc đường, ông rẽ vào nhà những hội viên chủ chốt của từng tỉnh, dặn dò công việc và nghỉ chân. Qua hơn nửa tháng mới tới Hải Phòng. Nơi đây, Bạt Hổ bắt mối với Lý Tuệ là bồi tàu thủy. Tuệ bày cách cho nhóm Châu giả làm dân buôn ra Móng Cái. Thấy chưa đủ che mắt cảnh sát, Hổ khuyên Bội Châu cạo trọc nửa đầu phía trước, tết đuôi sam phía sau, làm giả người Thanh. Đêm xuống, ngầm thuê thuyền sang đất Quảng Đông, rồi ngồi tàu tới Hương Cảng.

Những ngày đầu tiên trên đất Trung Quốc, Bội Châu đến tòa soạn Thương báo, tờ báo thuộc sự quản lý của triều Thanh, xin gặp viên chủ nhiệm để làm quen. Viên đó không tiếp. Châu liền đến tòa soạn Trung Quốc nhật báo, do Đảng của ông Tôn Văn (Tôn Dật Tiên) quản lý. Chủ nhiệm họ Phùng niềm nở tiếp, nhưng nói: "Phải chờ khi chúng tôi đánh đổ Mãn Thanh, mới có thể giúp nước ông. Nay chưa phải lúc...". Họ Phùng gợi ý cho Châu: "Ông có thể yêu cầu Tổng đốc Quảng Đông là Sầm Xuân Huyên giúp đỡ, trong mối quan hệ láng giềng". Châu nghĩ là phải. Về nhà trọ ông viết một bài văn rất công phu, nói lên tình nghĩa lân bang đã có từ lâu. Nay trong tình hình mới, nước Nam cần được nước Tàu giúp đỡ, để trở lại tình xưa nghĩa cũ... Châu bảo Bạt Hổ nhờ người quen trao cho Sầm. Sầm nhận rồi không phúc đáp. Châu càng hiểu quan lại nhà Thanh phần nhiều là kẻ sợ Pháp, khó nhờ cậy.

Thế là vài ba việc sơ khởi trên đất Tàu không thành, Châu chăm chú vào chuyện sang Nhật. Ông cùng anh em ngồi tàu thủy sang Hoành Tân, đất Nhật.

https://thuviensach.vn

Trên đường đi, Châu nói với Bạt Hổ: - Chủ kiến của Hội ta là dùng bạo động mà đánh đuổi Pháp, lập Chính phủ độc lập. Muốn vậy phải có nghĩa quân và vũ khí. Nghĩa quân thì không thiếu, tuyển trai tráng của ta; vận động lính tập của Pháp theo ta. Cũng nên nghĩ tới mượn quân từ Xiêm, từ Tàu, từ Nhật đến cùng ta đánh Pháp. Song vũ khí là thứ cần thiết mà ta không chế tạo được. Quân cụ Phan Đình Phùng quy mô nhỏ, chiến đấu hơn chục năm mà vẫn thua, vì có biết chế tạo nhưng súng không tốt, không đủ dùng. Quân Đề Thám nay vẫn đứng được là do cướp súng địch mà đánh, nhưng cướp không được bao nhiêu... Do đó, ta đi chuyến này phải cầu cạnh sao cho có nhiều vũ khí.

Bạt Hổ quê ở Bình Định, nhiều hơn Bội Châu chục tuổi, có trí có dũng, tính tình cương nghị nhưng nói năng hòa nhã. Khi có chiếu Cần Vương, Hổ lĩnh chức Đề đốc Quảng Ngãi - Bình Định đánh Pháp, vì thiếu vũ khí, quân ông bị tan. Ông rất hiểu sự cần thiết phải có súng đạn, nói:

- Tôi không vợ con, tính ưa bay nhảy, mười bảy tuổi đã tòng ngũ. Hồi làm việc cùng quân Cờ Đen, tôi đã từng qua mấy tỉnh bên Tàu. Nay sang Nhật tôi thấy cũng không khó, sẽ tìm cách đi. Cái khó là sao tìm được súng đạn.

Nghe Bạt Hổ nói, Bội Châu tâm đắc. Có người đồng hành nhiều từng trải, ông tin vào chuyến đi này. Hồi ở nước nhà, ông đã đọc mấy tác phẩm của người Tàu nổi tiếng là Khang Hữu Vi và Lương Khải Siêu. Hai ông này vận động phong trào Duy Tân chống triều Thanh hèn yếu, nhượng bộ các nước tư bản Pháp, Anh... Do đó triều Thanh đàn áp, khiến hai ông phải trốn tránh. Lương Khải Siêu sang Nhật tiếp tục viết sách báo tuyên truyền cho chủ kiến của mình. Châu thấy có thể tìm được sự giúp đỡ của Lương, nên chủ động tìm gặp. Hai người trò chuyện nhiều điều hợp ý. Châu nói rõ điều mình cầu viện.

Lương từng là người dự cuộc chính biến triều Thanh, có kinh nghiệm bản thân, lại nghiên cứu nhiều sách báo nước ngoài. Ông nói với Châu:

https://thuviensach.vn

- Tôi thấy mưu đồ độc lập của nước ngài cần có ba điều: một là thực lực trong nước; hai là viện trợ của Quảng Đông, Quảng Tây; ba là thanh viện ngoại giao từ Nhật. Song nếu không có thực lực thứ nhất thì hai điều dưới không có lợi gì. Thực lực trong nước là dân trí, dân khí, nhân tài.

Bội Châu thấy Lương nói đúng, nhưng khác với điều mình đang cần ngay, liền nói sát sao hơn:

-Nguồn--: iread.v-n

- Tôi muốn yêu cầu Nhật giúp cho một số súng đạn để tự lực đánh Pháp. Nếu được thì Nhật cho quân sang cùng chúng tôi đuổi Pháp.

Lương nhíu mày, lắc đầu:

- Kế ấy không hay đâu. Quân Nhật đã vào nước ngài rồi thì sẽ không bảo họ rút ra được. Thế là muốn cho nước còn mà lại làm cho nước chóng mất mà thôi. Nước ngài không sợ không có cơ hội độc lập, chỉ sợ không có nhân tài mà nắm lấy cơ hội ấy.

Châu biết đào tạo nhân tài là cần, nhưng làm như thế quá lâu. Ông muốn có ngay một số súng đạn. Chẳng lẽ sang tới đây, tốn kém tiền bạc của Hội mà về tay không. Châu nhờ Lương giới thiệu với mấy nhà chính trị Nhật, mà qua báo chương ông đã biết tiếng. Ông Bá tước Đại Ôi, lãnh tụ Đảng Tiến bộ; ông Khuyến Dưỡng Nghị, là Tổng bí thư Đảng ấy.

Được Lương giới thiệu trang trọng, hai chính khách Nhật vui vẻ gặp Châu. Nghe Châu kể tóm lược việc Pháp xâm chiếm nước Nam. Dân Nam đã liên tục chiến đấu chống Pháp, nhưng vũ khí kém cỏi, không chống nổi vũ khí mới của Pháp mà bị thua dần... Rồi Châu nói: - Nay nhiều sĩ phu, dân chúng muốn đuổi Pháp, chúng tôi đã lập Nghĩa Hội Duy Tân, tôn hoàng thân Cường Để làm Hội chủ. Hội chủ cử tôi sang đây cầu viện, mong được quý quốc giúp đỡ về vũ khí.

https://thuviensach.vn

Nghe Châu đề đạt, Dưỡng Nghị nói:

- Cuộc vận động phục quốc của các ông là chính đáng, chúng tôi đồng tình. Hội các ông đưa đất nước theo hướng quân chủ, là hướng nước tôi đang theo. Nhật và nước Nam cùng ở Đông Á, cùng giống da vàng, đồng chủng đồng văn, có thể giúp nhau. Việc các ông đưa một hoàng thân lên làm Hội chủ là phải. Nên đưa ông ấy sang tạm trú bên đây, tránh bị Pháp kiềm chế. Chúng tôi lấy tư cách là một Dân Đảng để giúp các ông những việc có thể giúp. Còn giúp binh lực vũ khí thì do nhà cầm quyền Nhật.

Đại Ôi cũng nói:

- Lúc này Chính phủ Nhật có nhiều việc phải làm, chứ không chỉ nhằm vào chiếm cảng Lữ Thuận. Vì vậy chưa có thể tính chuyện giúp nước Nam. Vậy các ông phải ẩn nhẫn chờ thời. Nếu người của các ông sang Nhật học tập, chúng tôi sẽ giúp đỡ một phần.

Lương Khải Siêu cùng dự cuộc hội kiến, nói thêm với Châu: - Lúc này tôi nghĩ có hai cách: Một là các ông viết những bài văn nói rõ thảm trạng vong quốc của mình, kể tội cướp nước của Pháp, để thế giới cùng biết mà có dư luận bênh vực. Hai là các ông đưa nhiều thanh niên xuất dương du học, để khai dân trí, tăng dân khí. Ngoài ra phải nằm gai nếm mật chờ đợi, khi Trung Quốc có điều kiện giúp đỡ trong tình lân bang.

Bội Châu nghĩ kỹ về ý kiến mấy người trên. Họ chưa giúp quân lính và vũ khí đánh Pháp ngay, thì mình phải tính kế lâu dài. Đưa Cường Để sang Nhật và một số thanh niên du học... Rồi ngay sau đó, ông viết cuốn "Việt Nam vong quốc sử", đưa cho Lương Khải Siêu đọc và nhờ xuất bản. Lương thấy tập sách biểu hiện rõ lòng nhiệt thành yêu nước thù giặc, liền đề tựa và in giúp Châu. Thượng tuần tháng bảy 1905, nhóm Châu mang một số sách đó về nước.

https://thuviensach.vn

Lúc này ở trong nước, nhà cầm quyền Pháp đã biết Bội Châu xuất dương. Chỉ sau một tuần Châu rời nước, Pháp đã ra lệnh cho các địa phương truy nã. Vì thế chuyến Châu về đầy rẫy khó khăn.

Biết phải đối phó với địch, tới Bắc Hải (Quảng Đông), Bạt Hổ nói với người thợ tàu thủy giấu Bội Châu vào buồng than. Người thợ bới một hõm sâu giữa đống than, đưa Châu vào ẩn náu. Khi chủ Tây đi kiểm soát tàu, mở cửa buồng than ngó một lượt, nhưng không thấy Châu. Tàu về tới Hải Phòng, anh em đưa Châu lên bến.

Tiếp đó, Châu và Hổ ngồi tàu hỏa vào Nghệ An. Trên tàu, Châu đã cải trang, cạo đầu, tết đuôi sam. Nhưng ông vẫn bị viên Tuần phủ Thái Bình họ Nguyễn nhận ra. Lão ta biết mặt và nể danh Châu, kín đáo viết vào mảnh giấy nhỏ mấy chữ: "Đã có lệnh truy nã, ông liệu mà trốn chạy". Thế là Châu bỏ dự kiến về Nghệ An, cùng Hổ đi thẳng vào Hà Tĩnh, đến một cơ sở Hội, chờ gặp mấy người chủ sự.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 33

Cường Để ở Huế không dễ đi lại. Nguyễn Hàm ở Quảng Nam chưa kịp ra. Dự cuộc họp này có Đặng Thái Thân, Lê Võ cùng mấy anh em ở Nghệ - Tĩnh. Bội Châu tường trình việc sang Nhật không được như dự kiến. Nhưng nảy ra việc khác: sẽ cho Cường Để sang Nhật và cho thanh niên du học, nhằm tính kế lâu dài... Những người dự họp nói chung không vui.

Nhóm anh em được coi là "kịch liệt" do Lê Võ, Đội Quyên đứng đầu, chủ trương đánh đồn, lập cứ, càng không vui. Lê Võ dòng dõi nhà tướng, bốn người anh đã chết vì nước, buồn bã nói riêng với Châu:

- Việc cầu viện là nhằm có vũ khí đánh địch mà không được. Nhóm "kịch liệt" đều thất vọng. Họ là những tay kiếm tiền cho Hội, bằng cách ép các nhà giàu góp; nay dùng vào việc đưa Cường Để sang Nhật, ăn chực nằm chờ tốn kém. Họ không muốn vậy!

Trước đây Bội Châu vốn ủng hộ chủ kiến và cách làm của nhóm "kịch liệt". Song dần dần thấy làm như vậy không lợi. Trong tình thế hiện nay không dễ đánh đồn, lập căn cứ. Cách ép nhà giàu góp tiền mua súng đánh địch cũng không hay, thất nhân tâm, bất ổn. Ông nói với Lê Võ:

- Lúc này, sĩ phu, dân chúng chưa thấy ai xứng ngôi đầu Hội chống Pháp. Có thể nhìn nhận Cường Để, vì ông ta từ chối việc Pháp đưa lên làm vua thay ông Thành Thái; tức là Pháp bảo mà ông ta không nghe. Nay Hội ta dẫu chẳng muốn ủng hộ một người thân tộc nhà Nguyễn, nhưng vẫn phải làm. Vì không muốn để cả nước chịu ách nô lệ ngoại bang.

https://thuviensach.vn

Lê Võ nói thêm:

- Tôi cũng biết sự thể là vậy, nhưng còn anh em khác... Đội Quyên còn không phục cả Nguyễn Hàm, cho là ông ta cậy thế kỳ cựu, muốn cao hơn người khác, coi nhẹ cánh võ biền "kịch liệt". Có lúc tỏ ra thượng quan, cao ngạo.

Bội Châu dàn hoà:

- Nhân sinh mỗi người một tính nết, có tốt có xấu, hoặc tốt xấu đan xen. Ta cần chấp nhận mặt hay, thể tất mặt không hay, để cùng nhau làm việc lớn. Ông Hàm có khiếm khuyết, nhưng là người dũng cảm chống Pháp thời Cần Vương, làm Tán tương quân vụ, có phương lược, biết nhìn xa, phán đoán được tình thế... lúc này chưa ai hơn được. Cần thấy cái chính của Hàm!

Truyện được dịch trực ti.ếp .tại iREA.D.

Lê Võ đã ít nhiều hiểu ra, nhưng không hoàn toàn bằng lòng.

Châu cũng tự thấy lúc này mình được anh em tin cậy hơn Hàm. Nhưng lại cũng thấy sự trải đời, hiểu việc, lập mưu, hiến kế thì chưa thể vượt Hàm. Vả lại xét cho cùng, muốn ra đường thì cần qua ngõ. Việc khó khăn, cao cả, "dục tốc bất đạt", muốn nhanh không được!

Nguyễn Hàm chưa ra, Bội Châu đành bàn với Thái Thân, Lê Võ, làm mấy việc nhằm đưa Cường Để sang Nhật. Ông ta không tiền lộ phí, Hội phải cấp cho. Phải khéo léo đưa ông ta vào Nam Kỳ, đánh lạc hướng theo dõi của địch. Rồi từ đấy đưa sang Hương Cảng. Quyết không để lộ, mất người, hỏng việc... Việc du học chưa thể làm rộng cả nước, thì hãy làm ở Nghệ - Tĩnh. Cần chọn những người thông minh, ham học, chịu gian khổ, không thoái chí. Hội phải cấp lộ phí, học phí cho anh em... Người đưa thanh niên và đưa tiền đi phải là người đáng tin cậy. Phải giữ bí mật, đề phòng gián điệp trà trộn vào hàng ngũ du học...

https://thuviensach.vn

Việc trong nước vẫn làm theo những điều đã bàn tại cuộc họp toàn quốc: xây dựng Hội, lập nghĩa quân... Nay thêm việc tập hợp dân chúng vào các đoàn thể, châu tuần chung quanh Nghĩa Hội. Ông đưa cho Đặng Nguyên Cẩn - đang là Đốc học Nghệ An, xem tờ bút đàm giữa ông với Lương Khải Siêu, về việc lập các Hội Nông, Hội Thương, Hội Học, quy tụ những người cùng nghề nghiệp để dễ vận động, tăng sức hợp quần. Nguyên Cẩn cùng Ngô Đức Kế nhận làm...

Về nước được một tháng, Bội Châu phải đi ngay, nhằm tránh sa lưới địch. Ông đưa ba học sinh đi trước. Nguyễn Hàm và Thái Thân lo thu xếp cho Cường Để đi sau. Tiếp đó là đưa thanh niên đi dần dần từng nhóm.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 34

Đầu năm 1906, Cường Để được Đặng Tử Kính hộ vệ tới Hương Cảng. Bội Châu từ Nhật trở lại đón Cường Để. Trước đó, Châu đã qua Quảng Đông, nhờ người quen là chủ hiệu buôn Quảng Trình Tường giúp đỡ, để vị hoàng thân dễ dàng tạm trú ở Hương Cảng.

Được việc chính, Bội Châu kết hợp làm việc khác. Thấy đất Quảng Đông ở sát nước Nam, có những người Nam làm ăn, buôn bán, có thể giúp đỡ Hội, ông nán lại ít lâu để gây một vài cơ sở. Ông đến Sa Hà thăm các cụ Tán Thuật và Lưu Vĩnh Phúc. Tán Thuật vốn cầm đầu nghĩa quân tại căn cứ Bãi Sậy - Hưng Yên, chống Pháp được năm năm. Rồi giao cho em là Hai Kế và con là Cả Tuyển ở lại chiến đấu; ông sang Tàu cầu viện. Nhà Thanh nhượng bộ Pháp, không giúp. Thuật bị kẹt ở vùng biên giới rồi đến ở nhờ nhà Vĩnh Phúc, là người đã cùng đánh Pháp trước đây.

Châu nói cho Thuật nghe về hoạt động của Hội Duy Tân Việt Nam chống Pháp và đưa ông xem tập "Việt Nam vong quốc sử". Xem xong, ông ngồi phắt dậy, đập tan bàn đèn thuốc phiện và nói với Châu: - Hội Duy Tân mưu việc cứu nước, tôi nguyện đem sức già còn lại góp cùng anh em.

Châu còn xin gặp Lưu Vĩnh Phúc. Lúc này Phúc đã ngoài bảy mươi tuổi, nghe Châu nói chuyện Pháp cướp nước, hại dân Nam, Lưu vỗ bàn thét: "Tả! Tả! Tả!" (Đánh, đánh, đánh). Lưu hứa sẽ giúp Hội Duy Tân những việc có thể được.

Châu đưa Cường Để sang Nhật. Được sự giới thiệu của Dưỡng Nghị, Châu cùng Cường Để tới gặp Phúc Đảo, hiệu trưởng trường quân sự Chấn

https://thuviensach.vn

Vũ. Phúc Đảo nhận cho Cường Để và ba học sinh người Nam vào học trường mình. Nhưng chỉ có ba học sinh được miễn phí. Cường Để là vị hoàng thân chống Pháp không được miễn, vì Chính phủ Nhật không muốn làm mếch lòng Pháp.

Vào dịp này, ở trong nước loan truyền việc Phan Bội Châu đưa thanh nên, học sinh Đông Du. Một nhóm người trẻ ở Hà Nội, Hà Đông, gồm Lương Lập Nham (Lương Ngọc Quyến), Lương Nghị Khanh, Nguyễn Hải Thần, Nguyễn Điền, tự động xuất dương. Nham và Khanh là con trai Cử nhân Lương Văn Can. Nham mới mười sáu tuổi nhưng có chí khí. Khi vượt biển tới Hoành Tân, Nham mệt mỏi, đầu bù tóc rối, hết cả tiền ăn. May gặp Tăng Bạt Hổ đón giúp cả nhóm.

Truyện được cập nhật nhanh nhất tại ir.ead.vn...

Dần dần Hội trong nước đưa người sang thêm. Không phải tất cả học sinh đều được miễn học phí. Một số phải giả làm người Tàu, để Đảng của ông Dưỡng Nghị trợ cấp. Ở trong nước thì con nhà giàu không muốn đi học. Con nhà nghèo muốn đi nhưng không tiền. Bội Châu liền viết bài "Khuyến quốc dân tư trợ du học văn", lời lẽ tha thiết, xin được sự giúp đỡ cho con em Đông Du học tập thành tài báo quốc. Bài văn được Lương Khải Siêu in giúp hàng nghìn tờ gửi về nước Nam.

Thanh niên sang Nhật ngày càng đông. Có nhóm tới mười lăm người, đi bộ từ Nghệ - Tĩnh sang Quảng Đông, rồi ngồi tàu thủy sang Nhật. Người sang nhiều mà tiền sang ít, Bội Châu phải ra sức xoay xỏa, mượn tạm người quen, để hàng ngày anh em được bữa cơm, bữa cháo. Ông cầu cứu họ Dương, một đảng viên Cách mạng Trung Hoa. Dương tốt nhưng không tiền giúp, chỉ viết thư giới thiệu Châu với bạn mình là họ Trương, hiện đang làm quan nhà Thanh để hỗ trợ. Họ Trương không giúp mà còn nói điều mỉa mai... Bội Châu phải cử Tăng Bạt Hổ và Nguyễn Hải Thần về nước, góp sức cùng anh em vận động những người hảo tâm gửi tiền sang Nhật.

https://thuviensach.vn

Ở trong nước, Nguyễn Hàm, Đặng Thái Thân, Đỗ Tuyển cùng các hội viên ra sức vận động thanh niên Đông Du và quyên góp tiền cho anh em ăn học. Tiếp đó lại có bài "Kính cáo toàn quốc phụ lão văn" do Bội Châu viết, Cường Để ký tên, gửi về phân phát khắp ba kỳ. Nam Kỳ là nơi nhiều thiện cảm với Cường Để hơn, lại có sự tích cực vận động của Trần Thị, Nguyễn Thần Hiến...cùng các hội viên khác. Do đó đồng bào cho con em và tiền của sang Nhật nhiều hơn so với toàn quốc.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 35

Ấm Đoan nhận được bản "Khuyến quốc dân tư trợ du học văn" đem về cho Cả Cương. Cương đọc rồi nói: "Tôi cũng vừa được mật báo về vận động người và góp tiền bạc cho Đông Du. Ta phải tìm cách...".

Đoan nghĩ rồi nói:

- Lúc này tìm anh em trở lại với Hội tại địa phương đã khó, nhưng không khó bằng vận động họ đi xa. Đi chưa chắc trót lọt, bị giặc bắt dọc đường rồi vào tù. Nếu đi lọt thì ở nhà cha mẹ, vợ con liên lụy, khó sống. Đi là phải có tiền tàu xe, cơm hàng cháo chợ tốn kém, tìm đâu ra một món để giắt lưng mà đi?

Cả Cương biết là việc khó khăn, tiếp lời:

- Tôi cũng thấy như cậu nói. Nhưng phải tìm cách mà làm, nếu không thì Thái Bình không có người đi, chúng ta trở thành bất lực. Tôi nhận sẽ cho mấy đứa con cháu nhà tôi đi, cho cả tiền lộ phí. Tiền không sẵn, tôi sẽ bán mấy sào tư điền. Thiếu thì lên hiệu Thuận Xương ở phố tỉnh, là nơi quen biết, vay thêm một khoản giúp anh em, nhất là những người quá nghèo.

Đoan thấy mở ra lối thoát, liền nói:

- Tôi nhận đi vận động anh em khác. Nếu có tiền lộ phí, chắc họ không từ chối.

https://thuviensach.vn

Đoan nhớ tới mấy bạn đồng môn theo học cụ Phó bảng Trần Xuân Sắc. Đoan và họ được cụ dạy về lòng ái quốc, ái quần, về ý chí chống cường địch, báo quốc thù. Họ đã có người theo nghĩa quân Cần Vương, nhưng bị địch đàn áp, họ rút vào thủ thân, chờ thời. Nay có dịp đi học để thành tài, chắc họ hưởng ứng... Đoan đi bộ xuống làng Đa Cốc gặp Lê Văn Tập, nói nhỏ:

- Cuộc Cần Vương tan vỡ, nay lại nổi lên Hội Duy Tân. Hội do hoàng thân Cường Để đứng đầu, có người tài năng xuất chúng là Phan Bội Châu phù tá. Hội có không ít các vị Hoàng giáp, Tiến sĩ, Cử nhân, Tú tài tham gia. Lại vận động được cả linh mục, tu sĩ, cai đội lính tập góp sức. Nhiều người quy tụ vào một hội, hoạt động mạnh trong nước, lại còn cử người sang Nhật học thuật, luyện tài. Tôi muốn cùng anh đi chuyến này. Nếu không thì chí nam nhi sẽ tàn lụi ở nơi thôn dã. Thù nước không báo được mà còn bị kẻ thù đè đầu cưỡi cổ, sống chết lúc nào không biết.

Qua nay Văn Tập cũng nghe loáng thoáng có chuyện Đông Du, thấy Đoan nói thế liền vỗ đùi đánh đét:

- Hay lắm! Tôi đang buồn ngơ buồn ngác, vì học hết Tứ thư Ngũ kinh mà cứ ru rú ở xó nhà. Tôi cùng anh đi xa một phen cho phỉ chí tang bồng...

Đoan vui thấy bạn hăng hái nhận lời, nhưng nói thật:

- Có sự khó là phải kiếm một món tiền tàu xe... Anh tự xoay xỏa được không?

Văn Tập như người bước hụt, cúi đầu ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi lẩm bẩm:

- Chân đi miệng phải đi là điều tất nhiên. Tôi hứa cố gắng...

Đoan nói để Tập thêm quyết chí:

https://thuviensach.vn

- Hội sẽ hỗ trợ một phần. Nếu anh không lo được thì Hội cũng chả để anh phải ở lại.

Đoan còn bảo Tập rủ thêm, sao cho chuyến đi đầu tiên, Thái Bình được dăm bảy người. Sau đó đi tiếp. Các thời Văn Thân, Cần Vương, đất Thái Bình có những người nổi danh chống Pháp:

Thứ nhất Đề Hiện, Quang Lang,

Thứ hai Bang Tốn ở làng Hoàng Nông,

Ngu.ồ.n: irea.d..vn

Thứ ba Án Kiến, Động Trung,

Thứ tư Ngự sử ở vùng Phù Lưu.

Kế tiếp là Đốc Đen, Đốc Nhưỡng... Chẳng lẽ cuộc Đông Du này Thái Bình không có ai. Đoan nhấn nhá: - Việc cứu nước không thể đầu voi đuôi chuột!

Mấy ngày đi vận động, Đoan tìm thêm được Hoàng Chuyên, con cụ Kép Hoàng ở Tân Ấp; Phan Thường ở Nguyệt Lâm, dòng dõi vua Ba Vành... Văn Tập tìm được Nguyễn Phúc, Nguyễn Đệ.

Trong khi đó Cả Cương khuyên con cháu mình đi. Mật thám Pháp bám sát, biết chuyện, báo cho Tri phủ Kiến Xương. Tri phủ gọi Cả Cương đến bảo:

- Tôi được phép quan Tuần phủ Thái Bình nói để ngài biết: hiện nay có một Hội kín quyến rũ trai tráng ra nước ngoài. Con cháu ngài mấy người đang có ý đi. Ngài có bổn phận là cha bác, ngài có trách nhiệm bảo ban chúng. Ngài cũng đừng dính dáng vào việc đưa đường chỉ lối cho kẻ khác đi.

https://thuviensach.vn

Tri phủ nói giọng nửa mềm nửa rắn, rồi tỏ vẻ nghiêm chờ Cương trả lời. Cương lẳng lặng nghe rồi hỏi:

- Quan phủ còn nói gì thêm?

- Không! Việc chỉ có vậy nhưng rất hệ trọng. Tôi nghĩ cái tình người cùng phủ hạt, nói nhỏ với ngài cho êm gọn... Bây giờ tình thế càng ngày càng khó đấy!

Cương biết mấy hôm nay bọn mật thám qua lại rình rập ở phố phủ và xóm mình. Chúng chỉ chờ con cháu ông ra đi là thộp ngực. Nhà ông thuộc loại "cừu gia tử đệ", chúng không để cho ai làm việc gì ngược ý muốn của chúng...Ông không nói câu gì tỏ ra hứa hẹn, chỉ lẳng lặng ra về.

Tối hôm ấy Đoan đến nhà Cương, nói: - Đã vận động được năm người đi, với Đoan nữa là sáu. Đoan không có tiền, nhưng được Cả Đàm hợp lực tìm kiếm. Đàm là con cụ Cử Trạch, là anh ngành trên của Đoan. Cả Đàm từng cùng Viên Bổn đem quân chống Pháp, giữ thành Nam Định không được. Bổn tử trận. Đàm bị bắt kết án tử hình. Gia đình phải chạy vạy tốn kém mới được giảm án, quản thúc tại làng. Đàm vẫn nuôi chí căm thù. Ông làm thuốc chữa bệnh nhiều hiệu quả, được dân vùng này tín nhiệm. Nay ông đứng lên vận động giúp học trò Đông Du... Đoan còn vay ông Bát Đạt ở làng bên, và vay Ngô Tập, người em họ, được một món đủ chi cho mình. Đoan xin Cương lo liệu cho năm người kia. Cương nói nhỏ:

- Mấy đứa con cháu tôi không được nhà cầm quyền cho đi. Tôi dùng khoản lộ phí của chúng cho anh em khác. Cậu phải giữ kín kẻo địch ngăn bắt, mất người, mất cả tiền. Hãy cứ đi cho lọt, rồi tôi lo liệu thêm.

Đoan nhận lời, hôm sau lẻn ra bến Trà Lý, xuống thuyền ngược lên ngã ba Hạc Trì. Từ đó luồn rừng lên nhà Đề Kiều. Đoan nói dối là sắp sang thăm ông Lưu Vĩnh Phúc, bạn cũ của cụ Hoàng... Kiều liền giúp Đoan

https://thuviensach.vn

khoản lộ phí, lại còn sắm cho quần áo, giày mũ... Đoan nhận rồi nhanh chóng trở lại quê nhà.

Lâu nay người Nam búi tóc, nhuộm răng đen, nhằm tỏ rõ mình không thay lòng đổi dạ trước kẻ ngoại xâm. Đoan cũng nghĩ thế. Nhưng nay ra nước ngoài, cần hòa đồng trang phục với người ta, ông phải cắt tóc ngắn, cạo răng trắng. Ông làm trước để anh em làm theo.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 36

Hội đã thu xếp chu đáo cho việc Đông Du. Từ Thái Bình ra Hải Phòng, anh em bí mật liên lạc tại nhà ông Phan Thanh. Ông này làm thông phán tòa sứ Hải Phòng nhưng nhiệt tâm giúp đỡ những người ái quốc. Người bồi tàu Lý Tuệ được Hội giao đón anh em từ nhà Phan Thanh xuống tàu, sang đất Trung Quốc.

Hôm đó đến lượt nhóm Đoan xuống tàu. Cùng chuyến có Phan Chu Trinh, Tăng Bạt Hổ. Đoan vốn biết Bạt Hổ là tham mưu của Vĩnh Phúc, và là phụ tá của cha mình, nhưng không tiện chào hỏi.

Tàu rời Hải Phòng hai ngày, đến Trúc Sơn (Quảng Đông), tàu cập bến nghỉ qua đêm. Trước đây ai có tiền thì lên nhà trọ, ai nghèo thì nằm ngồi vật vã dưới tàu. Nhưng lần này chủ tàu ngờ có những hành khách không lấy vé, buộc mọi người rời tàu lên cả nhà trọ. Tại đó sẽ bị khám xét ngặt nghèo.

Tình huống bất lợi xảy ra phải khôn khéo đối phó. Người của Hội đưa nhóm Đoan trốn khỏi bến tàu rồi đi bộ. Ông Phan Chu Trinh đau chân không thể đi bộ, Bạt Hổ nhờ anh em thợ tàu giấu vào buồng than.

Đoan được anh em cử làm trưởng nhóm, lo liệu mọi việc khi đi đường nhiều khó khăn. Người dẫn đường cho hay từ đây đến địa điểm mới phải xuyên rừng vượt suối, qua hai ngày mới đến. Vùng này đang có sự tranh chấp giữa những người Đồng Minh Hội chống nhà Thanh với bọn bảo hoàng phù Thanh. Cần phải có mật hiệu để nhận nhau, không thì dễ bị diệt khi chưa kịp nói rằng mình là ai.

https://thuviensach.vn

Chặng đường rất ít người qua lại, lổn nhổn đá sỏi, ngổn ngang rễ cây dây leo. Anh em sống quen ở đồng bằng nay phải qua đây rất khổ. Người dẫn đường quen thung thổ đi nhanh, anh em phải gắng sức theo mới kịp. Ai cũng sợ bị bỏ rơi, lạc đường. Trời nóng nực, vã mồ hôi, khát khô cổ. Những ống bương đựng nước, uống hết thì phải xuống suối múc thêm, dẫu biết nước trong nhưng không sạch, lẫn phân thú vật, lá độc... Ngày đi, đêm trọ nhà dân. Những nóc nhà nhỏ, tường đất xù xì kín mít ba mặt, chỉ có một cửa ra vào. Muỗi trong nhà bay rặm mặt.

Đoan nhớ hồi ở vùng sông Thao, đi bộ sưng chân thì nấu nước nóng ngâm cho đỡ đau. Qua đêm có thể đi tiếp. Ông bảo anh em làm theo. Họ nằm ườn, ngại ngẫm. Ông phải mượn nồi, nhổ cây cỏ xước nấu cho họ ngâm chân. Rồi ông cắt cây lau khua khoắng nhà để muỗi gẫy cánh. Dẫu chẳng hết nhưng anh em đỡ bị hút máu hoặc vo ve khó ngủ.

Đến địa điểm mới, ai nấy đều mừng. Từ đây, người của Hội đưa Đoan và anh em xuống tàu đi Hương Cảng. Cái đảo hình tròn này vốn của nước Tàu. Nước Anh đánh cho nhà Thanh thua liểng xiểng, rồi ép phải cho họ "thuê đảo" gần một trăm năm.

Nhóm Đoan được đưa đến một khách sạn. Nghe nói ông Phan Bội Châu đang ở đây, đón người trong nước sang làm việc... Lại có tin ông Phan Chu Trinh ngồi trong buồng than được thợ tàu giúp đỡ, lúc này đã tới đây. Hai ông Phan gặp nhau bàn đại sự bí mật.

Ngồi tàu lênh đênh trên biển, nhóm Đoan sang Nhật. Sóng nước mênh mông khiến Đoan nhớ về quê nhà. Có một ý thơ nảy ra trên đường đến cảng Hải Phòng, lúc này Đoan làm bài thơ chữ Hán, (tạm dịch) "Sông Bạch Đằng / Nước cuộn chảy về Đông / Bãi cọc xưa còn đó / Sóng vẫn màu tươi đỏ / Bóng anh hùng vắng sao / Thuyền về đậu nơi nào / Bến xưa đâu còn nữa / Nhìn neo tàu địch thả / Khiến gan ruột như bào / Qua sông lệ tuôn trào / Trời xanh ta muốn hỏi... / Tiếng sóng gầm vang dội: - Giết giặc đợi ngày nào?".

https://thuviensach.vn

Truyện đượ-c dịch- trự-c tiếp tại iREAD-

Đến bến Hoành Tân, đất Nhật, người của Hội đón anh em tới nơi trọ. Ở đây, những người sang trước không đem theo tiền, phải làm thuê, rửa bát đĩa, đánh giày, quét rác, lau sàn nhà... lấy tiền ăn học. Với ý chí học giỏi để về phục quốc, anh em ra sức vượt khó khăn thiếu thốn.

Đoan đinh ninh là mình được học như anh em, không ngờ ngay sau đó, Phan Bội Châu rủ ra ghế đá vườn hoa, ngồi kề vai thân tình thủ thỉ:

- Hội gặp khó khăn không lường trước được. Thanh niên sang học ngày càng nhiều mà tiền không có. Vừa học vừa làm kiếm ăn, đã khổ lại chậm tiến. Trong nước chắc khó quyên góp nên rất ít tiền gửi sang. Vì vậy cần phải có người về nước vận động. Đó phải là những người được bà con tin mà ủng hộ; cầm tiền mà không để mất vì cớ này cớ kia. Xét qua thực tế, cậu Ấm Đoan đã làm được việc này. Không mấy nơi anh em sang học đem theo tiền như người Thái Bình, đem theo mà không thất thoát. Thật là điều hạn hữu.

Thấy Đoan tỏ vẻ ngần ngại nhưng vẫn để ý nghe, Bội Châu bồi tiếp:

- Còn một điều nữa cũng rất quan thiết: vùng thượng du, trung du Bắc Kỳ tiếp giáp Trung Quốc, anh em Hội ta qua lại, từ ngoài vào, từ trong ra. Nơi ấy phải có những cơ sở Hội vững vàng. Muốn vậy phải có người thường xuyên bám giữ. Hội buộc phải đưa cậu về nước là do mấy điều ấy. Tôi tin là cậu nhận lời.

Nghe Bội Châu càng nói giọng càng khẩn thiết, nghiêm chỉnh, Đoan dẫu bị bất ngờ, không muốn về, nhưng không thể từ chối.

Bội Châu nói thêm:

- Bắc Kỳ vốn là đất Cần Vương của cụ Hoàng giáp. Nay con trai cụ về làm tiếp việc của cụ, hẳn rằng được cụ phù hộ và dân chúng giúp đỡ. Đấy

https://thuviensach.vn

cũng là lẽ chính mà hoàng thân Cường Để cùng tôi chọn cậu về nước.

Tiếp đó lại có cuộc gặp riêng giữa Hội chủ Cường Để với Ấm Đoan. Hội chủ nói ít mà biểu thị được tình cảm: trọng vọng và tin cậy.

Đoan về nước đem theo một số tài liệu, có cả "Hải ngoại huyết thư" (Thư tâm huyết gửi từ nước ngoài), có những câu:

Đội trời đạp đất ở đời,

Sinh ra Nam quốc là người trượng phu,

Ai cũng bụng phục thù báo quốc

Thấy kẻ thù cướp nước không ưa...

...Mượn thanh thế lân la ngoại quốc,

Chí anh hùng gánh vác giang san,

Cát lâu cũng đắp nên cồn,

Đá lâu lấp biển, ta còn giống ta...

Bức huyết thư - thư viết bằng máu của Phan Bội Châu trần tình thống thiết, hiệu triệu hùng hồn, mong quốc dân mọi người làm cho:

...Gió mạnh thì sấm cũng mau,

Chữ Tâm một phút đâu đâu cũng đồng,

Cờ độc lập xa trông phấp phới,

Kéo nhau ra đòi lại nước nhà...

(Lê Đại dịch từ chữ Hán)

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 37

Đoan về nước gặp khó khăn mới. Người xuất dương nhiều, địch cố ý ngăn chặn, kiểm soát gắt gao đường thủy. Số thợ tàu, bồi tàu do ta tổ chức lần lượt bị thay đổi. Đoan không thể về bằng tàu thủy, đành qua Trung Quốc luồn theo đường bộ. Tới Quảng Đông, Đoan bỗng nhớ Lưu Vĩnh Phúc. Viên tướng Cờ Đen được cha Đoan xin cho cư ngụ năm nào, nay về sống ở đây. Dạo Đề Kiều mới đầu thú, Đoan lẩn tránh ở rừng, toan vượt biên giới sang gặp Lưu. Nhưng đường xa, nẻo khuất, khó đi, Đoan chưa sang được. Nay Đoan tới thăm để nhớ lại tình xưa nghĩa cũ. Cuộc chống Pháp này có thêm ngươi hỗ trợ càng tốt. Lưu đã từng cùng quân Nam diệt Gácnhê, Rivie, biết đâu Lưu còn có thể giúp việc khác nữa. Cha Đoan xưa còn kết thân với một viên quan văn người Tàu là Chu Thiết Nhai, nhờ ông ta giúp việc bang giao với nhà Thanh, rồi sau đó con cháu ông ta giúp mua súng đạn... Mình đối xử tốt với người thì mình sẽ được đền đáp tốt.

Đoan đến dinh thự của Lưu Vĩnh Phúc, xin vào yết kiến. Hồi ở nước Nam có lần Lưu đến thăm cụ Hoàng, gặp Đoan khi đang tuổi thiếu niên. Nay Đoan sang, Lưu sai gia nhân đón tử tế. Qua chặng gác có cả lính và chó ngao, Đoan mới vào được chỗ Lưu. Lưu đã già nhưng vẫn còn dáng vẻ hổ tướng. Ông mời Đoan ngồi đối diện, chuyện trò thân mật, không chút phân biệt.

Lưu hỏi han về bà cụ Hoàng, về anh em Đoan. Ông nói: - Tình hình nước Nam, tôi vẫn biết trên đại thể, cậu Ấm chẳng cần nói thêm cho buồn. Rồi ông hỏi về nơi yên nghỉ nghìn năm của cụ Hoàng.

https://thuviensach.vn

Đoan kể: - Thi hài cụ an táng tại núi Cháu, được ba năm thì cải cát, đưa hài cốt về quê. Đề Kiều biết việc, xin rước linh giá cụ vào quyền táng ở gò Lộc Cương, quê Kiều, để tỏ lòng quyến luyến. Hai năm sau nữa, Đoan mới đưa về an táng tại vườn nhà.

Lưu thành kính nói: - Tôi có ý đưa thầy địa lý chính tông sang tìm đất đẹp để cụ yên nghỉ. Cậu nghĩ thế nào?

Đoan cảm tạ rồi nói: - Lúc này Đoan đang phải bôn ba lo việc nước. Sự đi lại nhiều khó khăn, cảnh nhà lại quẫn bách. Xin chờ khi nào đất nước yên bình hãy hay.

Lưu nói: - Tôi chịu ơn sâu nghĩa cả của cụ, mong được đền đáp trong muôn một. Nhưng lúc này chưa thuận tiện thì đành chờ vậy.

Đoan kể sơ sơ về việc làm của mình lúc này, rồi nói với Lưu: - Đoan cùng anh em Hội sẽ còn qua đây, mong được cụ giúp đỡ nhiều... Lưu sốt sắng nhận lời: - Công việc còn lâu dài, tình nghĩa không vơi cạn. Còn giúp nước Nam việc gì, tôi hứa tận tâm. Như trước kia cụ Hoàng đã cứu giúp Lưu Đoàn chúng tôi!

Bạ-n -đang- đọc truy-ện tại iREAD.vn

Đoan cảm tạ, toan đứng dậy thì Lưu chợt nhớ, nói thêm: - Hồi tôi buộc phải đưa quân về Tàu, có một bộ phận anh em xin ở lại vùng rừng núi nước Nam. Trong đó có đội trưởng Từ Tiến Ích. Bộ phận ấy được quan quân của cụ Hoàng tiếp tục giúp đỡ làm ăn sinh sống. Họ được tôi giao lại một phần súng đạn, cất giấu phòng khi cần dùng. Cậu về liên lạc với họ. Anh em lại giúp nhau. Họ vẫn liên lạc với đồng đội bên này.

Đoan hoan hỉ nhận lời.

Được biết cụ Tán Thuật cư ngụ tại đây, Đoan liền tới thăm. Cụ Tán đầu râu bạc trắng, ngạc nhiên một lúc, rồi nói như reo: - Tha hương ngộ cố

https://thuviensach.vn

tri. Cậu không là người cố tri của tôi, nhưng là con cụ Hoàng - bạn thân của tôi... Cụ Tán rót trà cho Đoan, rồi hỏi công việc nước nhà. Đoan kể tóm lược: - Sau khi nghĩa quân các cụ Phan Đình Phùng, Tống Duy Tân và các ông Mạc Đĩnh Phúc, Kỳ Đồng... tan vỡ, chỉ còn quân của cụ Đề Thám nhưng thế yếu dần. Tưởng là "đại sự khứ hĩ", không ngờ ở Nghệ An xuất hiện ông Phan Bội Châu. Ông chỉ đỗ Cử nhân nhưng nói giỏi viết hay, ba mươi bảy tuổi mà nhìn xa nghĩ rộng, lập Nghĩa Hội - Duy Tân, phục thù báo quốc. Hiện nay, Châu đưa thanh niên nước ta sang Nhật học, mong được thành tài, trở về cứu nước...

Thấy cụ Tán chăm chú nghe và tỏ ra khích lệ, Đoan tiếp: - Khó khăn của anh em du học là nguồn tài chính cạn kiệt. Đoan phải rời Nhật về nước cùng anh em quyên góp tiếp tế...

Cụ Tán gật đầu liền mấy cái, nói: - Khó khăn thì tìm cách vượt. Điều đáng ghi nhận là "tân nhân, tân kế sách". Tôi ở đây loáng thoáng nghe nước Nhật có cuộc canh tân, nhằm thành cường quốc. Ta tìm đường phục quốc, thấy lân bang có điều gì phù hợp thì vận dụng. Tôi mong các anh gắng vượt mọi trở ngại mà tiến. Nay lớp già chúng tôi đã hết thời nhưng không tuyệt vọng, vì thấy có lớp trẻ thay thế. Trong lúc lão lai tài tận ở nước ngoài này, tôi thật vui sướng khi thấy trong nước lại có người nổi dậy. Trong số ấy có cậu là con cụ Hoàng, có Nguyễn Thượng Hiền là rể ông Tôn Thất Thuyết, có Nguyễn Tuyển là con tôi... Giặc Pháp không thể yên trước sự vùng lên của con Lạc cháu Hồng... Rồi cụ viết bức thư gửi gia đình ở Hưng Yên, nhờ Đoan chuyển giúp.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 38

Ấm Đoan về nước. Qua biên giới, Đoan phân vân giữa hai nơi sẽ tới. Một là nhà Đề Kiều, hai là căn cứ Đề Thám. Kiều dẫu đầu thú nhưng vẫn đối xử tử tế với Đoan. Hôm Đoan sắp ra nước ngoài, Kiều giúp món tiền đáng kể. Đoan cầm mà không băn khoăn. Bởi lẽ tiền ấy Pháp cấp để Kiều thôi đánh Pháp, nay Đoan dùng để chống Pháp thì sao lại không nên. Bây giờ Đoan lại đến, nếu Kiều đưa thêm, Đoan lại nhận, bởi cái lẽ như thế.

Song đến gặp Kiều là do ý riêng của Đoan. Đến với Đề Thám là do ý của Bội Châu. Gặp nhau trước hôm Đoan về nước, Châu kể: - Ông đã có lần đến yết kiến cụ Đề ở Phồn Xương. Ông xin một khoảnh đất làm nơi đóng đồn, dung thân cho anh em Hội ở Nghệ - Tĩnh. Số người này phải trốn tránh, vì đã tham gia vụ chuẩn bị cướp thành Nghệ An, bị địch truy nã. Cụ Đề nhận giúp đỡ, mặc dù đang lúc cụ tạm hòa hoãn với Pháp, nếu Pháp biết thì sinh chuyện. Lần ấy Bội Châu hứa với cụ: - Tôi không có tài nhưng có tấc lòng muốn đánh kẻ thù đền nợ nước. Thời thế khó khăn, tôi có chút sức mọn, nguyện đóng góp cùng cụ.

Bội Châu hứa thế rồi sang Nhật. Nay Đoan về nước, Châu dặn tìm cụ Đề, nhằm hỏi tình hình. Châu nhấn mạnh với Đoan: - Cuộc chống Pháp chủ yếu phải làm từ trong nước, không thể chỉ làm ở nước ngoài. Nội công ngoại kích mới là đúng sách. Nhưng nay lực lượng trong nước phần nhiều tan vỡ, chỉ còn nghĩa quân Đề Thám là khá hơn. Hội ta phải lấy đó làm một chỗ dựa.

Nhớ lời Bội Châu, Đoan đến Phồn Xương. Qua những năm giả hòa hoãn, khu đồn binh đã biến thành đồn điền, cấy lúa, gieo ngô, chăn trâu

https://thuviensach.vn

bò... Nhưng nhìn sâu sâu phía trong, cây cối um tùm tiếp giáp rừng xa núi thẳm, như vô cùng vô tận. Những người cầm cày cuốc ở đây vốn là chiến binh từng cầm gươm súng. Kẻ lạ, quân gian khó lọt qua mắt họ để vào phía trong đầy bí ẩn kia.

Tru.yện được biên t.ập tại. iread.vn.

Đoan đem hai câu thơ bí hiểm của Bội Châu vào trình với Cả Trọng, tướng của cụ Đề. Cụ nhận ra mật hiệu mới cho Đoan gặp.

Cụ Đề to ngang, đậm vóc, bước đi vững chắc mà nhẹ nhàng, đầu quấn khăn rối, mắt sáng như sao... Cụ từng nghe danh Hoàng giáp Nguyễn Quang Bích, nên gặp Đoan cụ cảm thấy thân thiết ngay. Cụ hỏi anh em ta ở Nhật học tập ra sao. Đoan cẩn trọng kể khái lược mấy điều mình biết, và những việc mình được cử về nước để làm... Cụ Đề nghe rồi nói: - Sang đất nước người ắt là nhiều khó khăn, cần sự chu cấp từ trong nước. Ta phải quyên góp của những người có lòng tốt. Ta lại phải tự mình làm ra. Vùng ta, đất hoang, rừng rậm nhiều, Hội nên có một đội ngũ chuyên khai thác. Lấy lâm sản bán về xuôi, bán sang Tàu thu tiền. Lấy lương thực, lợn gà ăn ngay, lại tích góp khi quân đông lính nhiều mà dùng... Mấy năm qua làm đồn điền tôi thấy rất lợi. Thực túc binh cường. Ta muốn phục quốc thì phải tích lương, dưỡng binh.

Đoan nghe những điều rất thực tế mà cụ Đề đã trải. Đoan sẽ nói với Bội Châu, để Hội có hẳn một kế sách khai hoang vỡ đất. Việc lớn không thể chỉ trông vào hảo tâm đóng góp của dân. Sau đó, Đoan về Thái Bình.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 39

Về nhà mình được vài hôm, Đoan sang nhà Cả Cương. Gặp lúc có khách Hà Nội về thăm. Đấy là Cử nhân Lương Văn Can, người có con trai hứa hôn với con gái Cả Cương. Nói là thăm nhau nhưng chính là bàn việc Hội. Xong, Cử Can về Hà Nội ngay.

Cả Cương tiễn khách rồi trở vào nghe Ấm Đoan kể tình hình đưa người sang Nhật. Đã trót lọt một chuyến đi từ Thái Bình. Đoan không được học mà về nước vận động lấy tiền gửi sang Nhật tiếp tế... Nghe xong, Cả Cương tỏ ý mừng:

- Cậu về đúng lúc cần thiết. Tôi đang lo thiếu người.

Rồi Cương thì thào:

- Hội có việc cần làm thuộc chương trình quốc nội. Lập một ngôi trường tên là Đông Kinh Nghĩa Thục. Tập hợp một số thầy tốt, dạy học trò về lòng ái quốc; mở mang dân trí, cổ động thực hành thực nghiệp; bỏ lối học cũ, theo lối học mới; ôn sự tích anh hùng, nhen nhóm ý chí đấu tranh chống Pháp... Ở Hà Nội, học trò đông, lớp ngày cho trẻ con, lớp tối cho người lớn. Người Thái Bình làm việc ở đấy có Hoàng giáp Đào Nguyên Phổ, Tú tài Phạm Tư Trực...

Đoan mở to mắt lắng nghe và nhanh chóng tán đồng. Cả Cương tiếp:

- Tôi bàn với cậu, lập thêm một chi nhánh Đông Kinh Nghĩa Thục ở Thái Bình, dạy cho con em tại chỗ. Ta tìm nơi đặt trường, mời thầy dạy. Phải kiếm lương trả cho các thầy. Học trò nhà giàu thì ăn của nhà. Học trò

https://thuviensach.vn

nghèo, ta cho giấy bút. Ta bớt của nhà góp vào, lại phải quyên góp thêm, nhưng e không đủ.

Đoan suy ngẫm. Chợt nhớ việc mình buôn bán lâm sản, hải sản ở Ngòi Lao, có thể kiếm lãi chi cho việc Hội. Ông nói điều đó, Cương khen tốt và nói:

- Cậu từng lên ngược xuống xuôi, bạn đồng tâm đồng chí không ít, cậu làm việc ấy được. Như thế là Hội ta bắt cá hai tay, đào tạo nhân tài ở ngoài nước, giáo dục dân trí ở trong nước. Còn nhiều trắc trở, việc làm cũng còn quá ít. Ít mà làm được, hơn bó tay ngồi không.

Nhận cả hai việc trong và ngoài nước, Đoan ra sức làm. Tuổi trẻ sức khỏe, Đoan làm ngày làm đêm. Có Binh Tuynh chung sức, Đoan còn tìm người góp vốn, mở các hiệu buôn ở Đống Năm, Tri Lai, Chợ Mới, Đồng Sâm, Cổ Rồng... Đưa lâm sản, dược liệu từ rừng về, đưa mắm muối, thóc gạo đi... Không lâu, các cửa hàng, cửa hiệu đều thu lãi góp cho Hội. Khó về đồng tiền đã có lối thoát.

Chi nhánh Đông Kinh Nghĩa Thục ở Thái Bình có những thầy dạy tốt. Các ông Cử Phát (Tri Lai), Cử Tế (Lại Trì), Cử Phan (Luật Ngoại), Bảng Chi (Đồng Thanh), Cử Trạch (Phụng Thượng), Cử Dị (Đông Quan)... Cả Cương cùng các thầy lo toan việc dạy. Sách giáo khoa tân thư được soạn từ trường Đông Kinh Nghĩa Thục Hà Nội, do Công Riệu chuyển về.

Bạn -đ-ang đ-ọc- truyện tại iREAD.vn

Học trò của Đông Kinh Nghĩa Thục học sách tân thư, có những câu kêu gọi phát huy truyền thống chống ngoại xâm: "Bạch Đằng phá Nguyên sư / Chi Lăng tẩu Tống binh / Hách hách thanh danh thùy / Tử tôn nghi tự cường /...". (Ải Chi Lăng đuổi quân Tống / Sông Bạch Đằng phá quân Nguyên / Còn rực rỡ tiếng tăm / Con cháu nên tự mạnh giỏi)...

Sách của trường còn những câu ca "Kêu hồn nước":

https://thuviensach.vn

Trời Nam một giải non sông,

Ngàn năm cơ nghiệp cha ông hãy còn,

Từ khi đá lở sóng cồn,

Nước non trơ đó, nào hồn ở đâu?

(Nguyễn Quyền)

Áo cơm lộc nước đã bao lâu,

Một tấm lòng trung trả nghĩa sâu,

Mưa gió giữ gìn bền ý chí,

Non sông gánh vác ghé vai vào...

(Lương Văn Can)

Đông Kinh Nghĩa Thục hoạt động ở Hà Nội và một số tỉnh, vào tận Trung Kỳ. Hà Nội xưa có thời tên là Đông Kinh. Nghĩa Thục là trường dạy việc nghĩa. Trường này do một số người của Hội Duy Tân, đứng đầu là Phan Chu Trinh, tổ chức. Số khác do nhà cầm quyền đưa vào để giám sát, kiềm chế. Bọn mật thám theo dõi sát sao.

Khi ấy, các nhà ái quốc có hai khuynh hướng. Phan Bội Châu muốn bạo động. Phan Chu Trinh muốn cải lương, chống quân chủ, đề cao dân quyền. Hai hướng này đều có trong Đông Kinh Nghĩa Thục, tranh luận với nhau nhưng vẫn nhằm chống Pháp. Những người xu hướng bạo động, mưu đánh bằng vũ lực.

Mấy người phụ trách chính của Đông Kinh Nghĩa Thục Hà Nôi là Hiệu trưởng Cử nhân Lương Văn Can; Giám đốc Tú tài Nguyễn Quyền... Thầy dạy có hàng chục vị, tư tưởng tiến bộ, dạy không lấy tiền hoặc lấy ít.

https://thuviensach.vn

Học trò có hàng trăm, lớn nhỏ, trai gái. Ngày dạy ba buổi: các môn Sử, Địa, Toán, Luân lý, Cách trí, Vệ sinh... Có những buổi ngoại khóa: diễn thuyết về hợp quần, ái quốc. Kể chuyện các anh hùng chống giặc xâm lăng: Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung... Trường soạn sách giáo khoa; sách báo tham khảo: Nam quốc vĩ nhân, Nam quốc lịch sử, Đăng cổ tùng báo...

Ở Thái Bình, chi nhánh Đông Kinh cũng hoạt động sôi nổi. Cả Cương là một trong những người chủ chốt ở cả Hà Nội, Thái Bình. Cương được sự góp sức của Cả Đàm, Ấm Đoan và mấy anh em khác...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 40

Ấm Đoan khá bận. Cùng lúc phải làm việc của Đông Kinh Nghĩa Thục và xây dựng cơ sở Hội ở vùng sông Thao. Nay đi bộ tới cửa hiệu thuốc nam, thuốc bắc ở Đống Năm, mai đi thuyền tới bến gỗ nứa ở Cổ Rồng. Có chuyến cùng Binh Tuynh theo thuyền thóc gạo lên Phú Thọ, rồi chở lâm sản về xuôi. Tất cả đều nhằm kiếm lãi cho Đông Kinh Nghĩa Thục và Đông Du. Do vậy, Đoan không còn giờ giấc cho việc gia đình, vợ con...

Vợ Đoan đinh ninh như người ta thường nói "Gái ơn chồng lúc bồng con thơ". Nhưng không phải vậy. Cô vừa phải nuôi con vừa phải lo việc đồng ruộng cấy cày. Mẹ chồng nhiều tuổi, bà cũng phải thức khuya dậy sớm, chày gạo cối thóc, nuôi người con trai nhỏ sống sót sau bệnh đậu mùa. Nhiều khi vợ Đoan phải đưa con sang cho mẹ đẻ mình bế ẵm, rồi ra đồng cào cỏ, tát nước, bón phân tro... Vốn nhà giàu, cô không quen chân lấm tay bùn, nay phải tập làm từng việc, đầu nặng, chân trơn. Cô trách chồng mình suýt phải tù đầy mà không chừa, cứ lao vào chống đối người ta. Rõ trứng chọi với đá, hết khôn dồn ra dại...

Một đêm thu lạnh, gió bấc rì rào, Đoan êm nhẹ về nhà, sẽ sàng nằm cạnh vợ. Cô tỏ rõ nỗi buồn bực, đặt con nằm giữa hai người. Cậu vuốt ve hai chân con, hôn lên cái má bầu bĩnh của nó. Rồi với tay qua con, đặt lên ngực vợ. Cô lầm lặng gạt tay cậu ra.

Đoan biết vợ không bằng lòng với việc cậu cứ đi biền biệt. Cậu co tay lại, vắt lên trán nghĩ ngợi. Rồi không ai nói với ai câu nào.

https://thuviensach.vn

Hôm sau, vợ Đoan dậy sớm, chẳng dặn dò chào hỏi ai, tay bế con, tay xách bị quần áo về nhà mẹ đẻ.

Đoan toan khuyên vợ trở lại. Nhưng thấy trở lại mà mình không giúp được việc gì, chỉ khiến vợ khổ. Thôi đành để cô ấy sang nhờ mẹ đẻ ít lâu rồi hãy hay. Bây giờ việc Hội quá bấn bíu. Không thể bỏ đó mà lo toan việc nhà. Càng ngẫm Đoan càng thấy nỗi nặng nề, khi phải vong gia, xả thân, báo quốc...

Ng.uồn: irea.d...vn

Giữa lúc Đoan bối rối về việc vợ con, Binh Tuynh đến báo tin chiếc thuyền chở lâm sản bị trạm thuế giữ lại. Đoan vội vã ra đi. Cậu chỉ nghĩ việc nhà được từng lúc, nghĩ việc Hội suốt ngày đêm.

Trên đường ra trạm thuế Kênh Kem, Đoan nghe Tuynh kể chuyện thuyền mình đã lọt qua mấy trạm thuế miền trên, tới đây thì bị giữ. Họ sẽ phạt khoản tiền to, làm cho chuyến hàng không lãi mà còn lỗ vốn. Đoan vừa nghe vừa nghĩ cách gỡ rối.

Thấy Đoan mặc áo lương, đội khăn xếp, vẻ đàng hoàng bước tới, viên trưởng trạm thuế đứng dậy chào. Đoan tươi cười đáp lại. Uống nước, hút thuốc rồi nói nhẹ giọng:

- Thuyền này không phải thuyền buôn. Nó là thuyền của trường Đông Kinh, lên rừng chở lâm sản về bán, kiếm chút lãi chi cho trường. Trường do ông Cả Cương đứng đầu. Ông từng bỏ ra hàng chục mẫu ruộng tư, làm quỹ học điền, giúp dân nghèo mấy tổng quanh đây theo học... Ông trưởng trạm có nghe nói về cụ Án Kiến (Động Trung) không? Ông Cả Cương là con cụ Án đấy!

Viên trưởng trạm biết khá tường tận, lại thấy vị khách nói năng tử tế, bỗng sinh e nể, luôn luôn vâng dạ, lắng nghe. Đoan tiếp:

https://thuviensach.vn

- Trường này dạy học trò nghèo không lấy tiền. Nghèo quá còn cho giấy bút. Nhiều trẻ đến học, dễ thường có cả con ông...

- Thưa có đấy ạ!

- Trường làm việc từ thiện như thế, ta cần giúp đỡ. Chính ông Cả Đàm, lương y chữa bệnh cho cả vùng này cũng dạy trường ấy; ăn cơm nhà, dạy không lấy tiền công. Tôi cũng thế. Vậy ông nhẹ tay...

Viên trưởng trạm cúi đầu, tỏ ý nghe theo. Ông ta ra tận thuyền, nheo mắt nhìn Binh Tuynh rồi phảy bàn tay, bảo: - Êm nhẹ đi ngay, kẻo lộ.

Nhìn Đoan ung dung xuống thuyền, trưởng trạm vái chào: "Dạ...kính thầy!".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 41

Trong khi Phan Bội Châu ở Nhật xoay xỏa đón người, kiếm tiền cho cuộc Đông Du, thì diễn ra cuộc tranh luận giữa ông và Phan Chu Trinh. Chu Trinh kém Châu năm tuổi, quê Quảng Nam. Ông đỗ Phó bảng, làm quan ở bộ Lễ được mấy năm rồi bỏ. Ông chán cảnh quan ta phải quỵ lụy quan Tây. Ông đi gặp các thân sĩ bày tỏ nỗi niềm vong quốc, nhục thân. Ông đến gặp Đề Thám, nghe ngóng cuộc chiến đấu, thấy rất nhiều khó khăn. Ông muốn lợi dụng chiêu bài khai hóa của Pháp để đấu tranh hợp pháp với chúng. Ông chủ trương bãi bỏ chế độ quân chủ, thực hiện dân quyền, khai thông dân trí... Thấy Bội Châu sang Nhật, ông đến xem công việc thế nào. Thấy trái với xu hướng của mình và khá nhiều khó khăn. Gặp nhau, hai ông đều tỏ lòng tôn trong nhau, chuyện trò lịch thiệp. Song đến lúc cần tranh luận, ông nào cũng ra sức bảo vệ ý kiến mình.

Chu Trinh nhỏ người nhưng đanh giọng:

- Tôi đã làm quan ba năm, tưởng sẽ từ chốn quan trường mà làm việc cải cách cho dân cho nước. Nhưng tôi thấy quan trường đồi bại, phần đông quan lại cầu cạnh vinh thân, phì gia. Cho nên phải dựa vào nhà cầm quyền Pháp, lật đổ hẳn bọn vua quan - bọn "dân tặc" (giặc của dân). Người Pháp đã ra sắc lệnh Dân quyền, mình dựa vào đấy mà đề cao quyền dân. Dân biết quyền làm chủ thì mới trù tính làm các việc khác được!

Chu Trinh vừa nói vừa quan sát sắc diện của Châu. Thấy Châu để ý nghe, nhưng cuối cùng lại khẽ lắc đầu. Ông liền nghiêm giọng phê phán:

https://thuviensach.vn

- Các ông lấy danh nghĩa quân chủ, đưa Cường Để lên làm chủ Hội Duy Tân là không đúng, là muốn ép dân trong vòng cương tỏa của bọn vua quan lỗi thời.

Bội Châu hiểu Trinh là người thực tâm yêu nước thương dân, nhưng Trinh chủ trương dựa vào Pháp để lật đổ vua quan và đề cao quyền dân lúc này là nghĩ chưa thấu đáo. Châu bình tĩnh tranh luận:

- Người Pháp có mục đích chính là cướp nước ta, thì họ dùng hay lật đổ bọn vua quan đều nhằm cái đích đó. Pháp đưa ra cái gọi là "Sắc lệnh dân quyền" năm 1904, chỉ là cái chiêu bài nhằm đánh lừa người nhẹ dạ cả tin. Đấy chẳng phải là cọc để bám vào mà hưởng dân quyền thực sự!

Châu nhẹ giọng nhưng không kém hùng hồn. Ông biện thuyết về chủ kiến của Hội Duy Tân:

- Mấy chục năm qua, bọn Pháp từng bước cướp hết nước ta. Sĩ phu, dân chúng liên tục chống Pháp. Đỉnh cao là cuộc Cần Vương. Cần Vương tan vỡ nhưng còn lại không ít dư đảng, yếu nhân, tiếp tục mưu toan đuổi Pháp. Người ta chưa biết dân quyền là thế nào, mà theo tập quán lâu đời: lập vua mới, đánh giặc dữ. Vậy, việc chính của ta lúc này là lấy danh nghĩa quân chủ để đánh Pháp, chứ không phải dựa vào Pháp để lật đổ vua quan, rồi vẫn chịu sự thống trị của Pháp.

Hai ông cứ xoay quanh hai chủ kiến ấy mà tranh luận, không ai chịu ai. Chu Trinh rời Nhật mà không thuyết phục được Bội Châu. Dẫu vậy, xét thấy việc Châu có đôi ba triển vọng, ông nói:

- Đem dân trí người Nhật mà so với dân trí ta, thì như so con gà nhiếp với con chim cắt. Vậy bác ở đây, chuyên tâm vào việc dạy lũ học trò, góp phần thức tỉnh cho đồng bào khỏi tai điếc mắt đui. Còn việc khoa động trong nước thì tôi lãnh nhận.

https://thuviensach.vn

Chu Trinh về nước lớn tiếng hô hào về chủ kiến của mình. Ông đến diễn thuyết ở trường Đông Kinh Nghĩa Thục Hà Nội và một số tỉnh Trung Kỳ. Những người nghe sinh phân tâm ngả nghiêng. Hội Duy Tân hoạt động có trở ngại. Nguyễn Hàm viết thư cử người đem sang Nhật cho Bội Châu: "Ông Tây Hồ (Chu Trinh) về nước nói nhiều điều bất lợi!".

Truyện được dị.ch. t.ại iR.EAD.vn

Bội Châu lo có thể vì thế mà việc đưa người và tiếp tế cho Đông Du bị gián đoạn. Ông vội viết thư gửi Chu Trinh, nói rõ thêm: - Vì sao lúc này theo chủ nghĩa quân chủ? Yêu cầu Trinh khoan nói đến dân chủ để nhân tâm khỏi bối rối, khó cho cuộc Đông Du. Đồng thời ông viết bài "Ai cáo Nam Kỳ phụ lão", Cường Để ký tên gửi về nước, vận động đưa người và tiền sang Nhật.

Việc "phản tuyên truyền" của Phan Chu Trinh có làm giảm sút một phần việc đưa người và tiền từ Bắc Kỳ, Trung Kỳ sang Nhật; một bộ phận văn thân, sĩ phu có bị nghiêng ngả. May sao, Nam Kỳ không thuộc vùng hoạt động của Chu Trinh, nên ảnh hưởng của Cường Để và Bội Châu vẫn mạnh.

Sự quá tự tin của Phan Chu Trinh còn khiến ông viết thư gửi cho Toàn quyền Bơô, nói về trình độ thấp kém của dân Nam, sự xấu xa thối nát của quan lại Nam triều, và yêu cầu Chính phủ bảo hộ thực hiện cải cách để giúp dân Nam tiến bộ. Song việc làm quá đà của Chu Trinh khiến nhiều người trong nước nhìn nhận rõ hơn, khẳng định cái thuyết dựa vào Pháp để cải cách là vu vơ, không thực tế. Luận thuyết của Chu Trinh dần dần giảm giá trị. Thanh niên Nam Kỳ sang Nhật đông gấp hai so với Trung và Bắc Kỳ. Tiền gửi cũng nhiều hơn hẳn. Trong đó, mấy người chủ chốt của Hội tích cực hoạt động. Nguyễn Thần Hiến ở Cần Thơ, vốn dòng dõi người Tàu, thời nhà Minh đổ, tổ tiên sang cư ngụ nước Nam, được dân Nam giúp đỡ. Nay Hiến vào Hội Duy Tân, vận động được nhiều thanh niên và quyên nhiều tiền gửi sang Nhật.

https://thuviensach.vn

Người nữa là Trần Phúc Định ở Vĩnh Long, cùng Thần Hiến và hai chục phụ lão Nam Kỳ, lập hai đoàn sang Nhật thăm con cháu học. Xem chúng luyện tập dã ngoại do một cựu thiếu tá Nhật hướng dẫn, các cụ hài lòng. Riêng Phúc Định vận động được bảy chục thanh niên, thiếu niên sang Nhật, trong số có hai con ông. Ông còn gây nhiều cơ sở Hội ở Nam Kỳ, quyên tiền cho Đông Du và chuẩn bị cho tương lai.

Thanh niên, thiếu niên nước ta có mặt ở Nhật khi đông nhất trên dưới hai trăm người. Bội Châu liền cho lập một Hội tên là Công Hiến, chuyên quản lý anh em. Hội do Cường Để phụ trách chung. Tổng lý là Phan Bội Châu, chuyên lo mọi mặt hoạt động của Hội, giúp việc Ban Chấp hành mười hai người đại diện cho ba kỳ. Hội có ban Kiểm tra do Lương Lập Nham đứng đầu, phát hiện điều tốt để mở rộng, điều xấu thì uốn nắn. Số tiền trong nước gửi ra có lúc trên một vạn đồng. Các đồng chí chủ sự ở trong nước còn tiếp tục gửi thêm. Tiền chi phần nhiều cho học sinh, mỗi người mười tám đồng một tháng, đủ ăn mặc. Một phần cho các chi tiêu khác của Hội, với ý thức tiết kiệm ngặt nghèo.

Nhờ Bội Châu giao thiệp rộng, anh em đều có nơi học tập. Học tiếng Nhật rồi chuyển sang học các ngành chuyên môn: quân sự, công nghệ, kỹ thuật... Tùy tuổi mà học tiểu học, trung học, hoặc cao hơn... Ông vui lòng trước tình hình học tập của anh em, coi là hi vọng lớn. Nhưng ông vốn nhìn xa, nghĩ rộng: - Anh em trẻ từ ba kỳ tới, tính tình, tập quán không giống nhau, dễ sinh bất đồng, xích mích. Kinh phí chỉ dựa vào trong nước, nếu gặp trở ngại thì mất nguồn tiếp tế, hàng trăm con người ăn học bằng gì...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 42

Ấm Đoan quyên góp được món tiền để gửi sang Nhật. Phải đưa ra biên giới rồi chuyển qua Tàu. Đoan về thăm mẹ trước chuyến đi xa.

Thấy Đoan về, bà mẹ mừng ít lo nhiều. Bà biết con mình giống cha cả về hình hài lẫn tính nết, có nhiều điều suy nghĩ vượt khỏi khuôn khổ thông thường. Bà chẳng biết dạy bảo con thế nào cho vừa ý nó. Chỉ khuyên răn đến mức nài nỉ: "Con đi xa, phải cẩn thận. Bây giờ nhiều hùm beo, rắn rết!".

Trước chuyến đi chẳng dễ dàng, Đoan thấy phải sang nhà ngoại thăm vợ con. Tới nơi, vợ cậu vừa vui đùa với thằng con, vừa nói chuyện với cậu. Song đã hết điều đồng cảm để nói. Cô bưng đến cho Đoan một bát nước, miệng lẩm bẩm:

- Anh bận mải nhiều việc, còn lúc đi chơi à?

Nghe cái giọng lạnh nhạt của vợ, Đoan không khó chịu mà thương thương. Cậu lẩm bẩm:

- Đúng là bận nhiều việc...

Đoan vừa uống nước vừa ngắm vợ. Cô được mẹ đẻ sắm cho bộ khung dệt vải. Không phải làm ruộng, da dẻ trở lại trắng trẻo, đôi má hồng hào. Mái tóc đen dài, vừa gội nước bồ kết lá chanh chưa khô, xoã xuống đôi vai trần... Đúng là gái một con trông mòn con mắt. Trước đây khi được chồng ngắm, cô thường đáp lại bằng cái nhìn âu yếm. Bây giờ cô lạnh lùng, chán

https://thuviensach.vn

nản, cứ nhìn đi đâu đâu... Lặng lẽ một lúc lâu, Đoan thấy mình phải chủ động hơn:

- Bà ngoại đi đâu, vắng nhà?

- Bà đi thăm người ốm. Về ngay đấy! - Cô nói giọng như đe nẹt: nhà chẳng vắng đâu!

Đoan hiểu ý, cười thầm... Cậu nói vào chuyện chính:

- Đợt qua mình lên rừng, sẵn việc, làm cố, suốt năm không về được, nên không sang đây! - Đoan phân trần, mong vợ hiểu cho.

Cô vẫn nhìn đâu đâu, vẻ hững hờ:

- Hừ, anh cứ nói thế. Người ta bảo tháng nào anh cũng đi đi, về về Thái Bình. Nhưng sợ mật thám, anh chỉ trốn ở đâu đó.

Thấy vợ nói đúng, Đoan nín lặng. Không muốn có khoảng cách giữa mình và vợ con, cậu bước lại ngồi xổm bên thằng cu, vuốt ve lưng, xoa đầu nó. Xem nó nhào nặn cục đất dẻo. Giọng trìu mến, cậu bảo nó:

Ng....uồn: iread.vn

- Cu con đưa bố nặn cho con chim nà...ào...!

Thằng bé nhìn Đoan. Hàng năm bố nó mới về, lại thấy mẹ nó không vui, nó cũng lầm lì, lơ đãng. Nó giấu cục đất ra sau lưng, mắt nhìn bố như nhìn người xa lạ. Đoan mắng vui: "À... cu con không cho bố chơi với nhá!".

Không bắt lấy lúc có thể làm lành ấy, vợ Đoan hỏi nhưng không nhìn Đoan: - Anh ăn cơm chưa, để tôi đi nấu?

https://thuviensach.vn

Nghe vợ hỏi như để có hỏi, Đoan không nén được nỗi bực, không trả lời. Cậu chỉ nhìn thằng con, rồi buông thõng hai tay, thở dài.

Đoan không trả lời nhưng vợ cậu vẫn lẳng lặng đi thổi cơm. Chả nhẽ chồng từ xa về mà không có bát cơm ăn. Cô bưng mâm cơm có cá kho, dưa chua, hai cái bát, hai đôi đũa. Cô trải chiếu, đặt mâm dưới dàn mướp lá xanh hoa vàng. Đoan đói ngấu, xích lại ngồi bên mâm. Cậu muốn làm lành. Cậu gỡ cái lườn cá, nhặt hết xương, đặt vào bát cơm gạo mới thơm phức, đưa cho con, miệng nói: - Cu con ăn cơm cá ngon nà...ào...

Thằng bé mải ngắm con chim đất, bưng bát cơm nhưng không ăn.

Thấy thiếu bát, Đoan bảo vợ, vẻ thân mật:

- Em lấy cái bát nữa.

- Tôi ăn rồi!

Nhìn vẻ mặt thờ ơ, Đoan thấy đúng là vợ cậu chỉ còn coi cậu như khách qua đường... Cậu đang muốn ăn mà bỗng thấy đắng miệng, bưng bát cơm lên lại đặt xuống mâm... Rồi cậu thấy vợ cậu ngồi hè bếp xa xa, lau nước mắt. Không biết cô thương cậu hay thương thân mình.

Thằng cu con thấy mẹ khóc và bố buồn, nó cũng chẳng thiết ăn. Nó cầm con chim đất bước lại ngồi bên mẹ, mắt nhìn trộm bố, vẻ sững sờ, ngơ ngác.

Đoan nhìn hai bát cơm nguội ngắt, nhìn vợ giận, con buồn mà nẫu ruột gan, bật tiếng thở dài ngán ngẩm.

Bỗng người hàng xóm từ nhà bên ghé sang, bảo nhỏ: - Cậu lẻn mau. Lính huyện đi tuần đấy!

https://thuviensach.vn

Đoan chẳng kịp nói gì thêm với vợ con, vội luồn dậu râm bụt, vào cuối xóm, lủi nhanh ra cánh đồng...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 43

Đêm ấy, Đoan chào mẹ rồi đến Động Trung. Gặp Cả Cương, Đoan nói việc mình lên biên giới đem tiền gửi cho Đông Du. Cương bàn:

- Cậu phải đổi tiền đồng lấy bạc trắng, cho gọn nhẹ, lại tiện dùng ở nước ngoài. Bạc gói kỹ, đặt ở đáy thùng, bên trên phủ mắm tôm, để khỏi bị khám xét.

Đoan nhanh chóng làm theo. Cương vẫn chưa yên tâm, nói:

- Cậu ít nhiều đã bị lộ, không nên gánh bạc đi đường. Cháu Riệu gánh đỡ cho cậu. Từ đây ra biên giới, gặp biết bao nhiêu đồn bốt, lính tráng...

Công Riệu là con trai Cả Cương, khi mười lăm tuổi đã được cha dùng làm liên lạc cho Hội. Riệu như con thoi đi về giữa Thái Bình với Hà Nội, can đảm linh lợi, thoát nguy nhiều phen. Riệu sốt sắng nhận đi với Đoan.

Hai cậu cháu lên đường, giữ khoảng cách hơi xa, như chẳng quen nhau. Riệu tỏ ra là chàng buôn mắm thạo đường, quen chợ, đôi chân nhún nhảy bước nhanh. Đoan vác đòn gánh và đôi quang thừng, như kẻ gánh thuê vác mướn đi sau. Nếu gặp biến cố thì đòn gánh là vũ khí.

Sắp tới một cái đồn có quan Pháp cầm đầu, Riệu nghĩ mình khó lọt qua. Cậu vào quán nước bà Đa, nhờ con gái bà giúp gánh mắm qua cửa đồn. Thường ngày, Riệu vào quán nghỉ chân, uống nước, được bà Đa quen biết. Cô con gái càng có cảm tình với Riệu hơn, nhận giúp ngay. Cô ghé sát tai Riệu hỏi:

https://thuviensach.vn

- Có súng giấu trong mắm không?

Riệu cười tình tứ, lắc đầu.

Cô gái ranh mãnh:

- Có súng thì em bảo là của anh đấy!

Riệu lừ mắt:

- Để anh bị chém cổ à?

Cô gái cười nheo mắt:

- Nói đùa vậy thôi. Thà nó chém cổ em còn hơn.

Riệu nhìn chăm chăm:

- Có dám chết không?... Thôi, cứ để nó chém cổ anh!

- Không! Nó chém anh thì em chết!... Cô gái lườm Riệu.

Riệu cười tủm tỉm:

- Nói dại!... Không có súng đâu.

Để cho Đoan đi trước một quãng khá xa, Riệu mới bình thản đeo cái bị thuốc lào qua cửa đồn. Lúc lâu sau đó, cô gái mới gánh mắm ra khỏi quán. Đám lính đồn và cả tên Pháp vẫn thường để ý tới cô. Mỗi khi cô qua cửa đồn là chúng liếc mắt đưa tình. Cô không lảng tránh, nhưng không tỏ cảm tình cùng ai. Lúc này thấy cô gánh mắm qua, tên lính gác nói đủ nghe:

- Quan Tây đang ra soát gác đấy. Em đi nhanh lên!

Cô gái liếc vào sân đồn, bắt gặp ngay đôi mắt xanh lè của thằng Tây. Nó rảo bước ra để gặp cô. Nó nói ngọng líu:

https://thuviensach.vn

- Ê... Con gáy... xing điệp!

Chẳng kịp chờ cô nói gì, nó xáp lại gần như muốn ôm chầm lấy... Cô vội chỉ vào thùng mắm, nói:

- Khắm lắm! Khắm lắm!

Nó khựng lại tỏ vẻ chưa hiểu. Cô thò ngón tay khều một chút mắm đưa lên trước cái mũi lõ của nó. Nó vội chun mũi, lùi lại. Cô gái cười ngặt nghẽo, má hồng lên có lúm đồng tiền. Thằng Tây lùi lại nhưng vẫn xòe bàn tay vuốt vào má cô, nhe răng vàng chóe cười hô hố, rồi bắt chước giọng cô: - Khâm lâm!... Khâm lâm!...

Truyện được -dịch tại iREAD.v-n--

Tên lính gác có ý ghen ngầm, giục cô gái: - Em đi được rồi đấy! Và nó bảo thằng Tây: - Nằm đất với chị hàng hương, hơn nằm giường với cô hàng mắm! Thằng Tây hiểu tiếng Việt, nhìn theo cô gái, cười to hơn.

Riệu chờ tại một ngã ba xa xa, thấy cô gái gánh mắm tới, mừng lắm:

- Nó có đòi khám không?

- Không! - Cô gái cười hi hí... - Nó mải nhìn em, chả để ý tới mắm của anh.

- Đúng quá rồi. Vậy anh mới nhờ em!

Riệu cảm ơn cô gái rồi gánh mắm đi ngay, sợ bị địch đuổi.

Đoan chờ Riệu gần đó, hai cậu cháu đi tắt rừng, luồn qua làng bản kín đáo. Mấy ngày tới biên giới. Hội cử người đón nhận bạc, chuyển tới các chặng sau. Đoan và Riệu trở về.

https://thuviensach.vn

Tới gần Cát Trù, thấy mái nhà ngói đỏ au của Đề Kiều, Đoan bảo Riệu: - Cháu về trước. Ta không nên đi hai người cùng lúc. Cậu vào đây gặp Đề Kiều, vận động ông ta ủng hộ.

Thấy Đoan bất chợt tới, Đề Kiều ngờ ngợ, nhìn kỹ và bảo:

- Cậu đi có mấy tháng mà người gầy sõm. Chắc là vất vả lắm!

Đoan cười vui:

- Chẳng những vất vả mà còn đau đớn nữa. Đôi giày da ông cho dạo ấy, tôi đi rất vừa. Đi mấy ngày thì chân sưng vù, đau quá, phải trút bỏ rồi đi hài sảo bện bằng cỏ. Vượt rừng mấy hôm, vắt hút máu ban ngày, muỗi hút máu ban đêm. Uống nước lã, ăn sắn nướng, gì mà không gầy.

Đề Kiều tỏ ý thương cảm. Ông sai gia nhân bày rượu uống. Rồi nghe Đoan gảy đàn nguyệt, ngâm thơ. Kiều gật gù khoái trá. Đoan hứng thú đọc cho Kiều nghe một đoạn trong bài "Hải ngoại huyết thư":

- Than ôi, trăm sự tại người,

Chữ Đồng ai dám ngăn rời chữ Tâm,

Thôi chẳng kể sự dăm năm trước

Xin từ đây cả nước một niềm

Người kiếm củi, kẻ đem cơm

Này anh xẻ gỗ, này em đắp đường

Việc dẫu nặng chia mang cũng nổi

Xúm tay vào kéo lại non sông

Làm cho ngời sáng tổ tông

https://thuviensach.vn

Anh em chân sóng ngọn nguồn trước sau

Nào là kẻ phú hào, quý chức

Nào là người quan tước gia phong...

Cùng nhau góp của góp công

Đỉnh chung khắc để tiếng thơm lâu dài...

Đề Kiều chăm chú nghe. Ông thấy bức thư gợi lại trong mình nỗi niềm vốn có: lòng ái quốc, chí thù giặc. Ông thấy thư nói đến những người như mình - phú hào, quý chức... Thì ra những người trẻ đứng lên lập Hội, lập Đảng, họ không bỏ lơi việc báo quốc. Họ cũng không bỏ rơi ông, người già lầm lỗi. Đoan vẫn đến với ông là một sự thể tất cho ông. Vậy nay ông còn làm được việc gì, để bớt lỗi lầm thì gắng làm. Có câu "Đánh kẻ bỏ đi, không đánh người tìm lại"...

Hôm sau, Đoan vận động Kiều ủng hộ cuộc Đông Du. Kiều vui vẻ nhận ngay.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 44

Ban lãnh đạo Hội Duy Tân ở trong nước do Nguyễn Hàm, Đặng Thái Thân... chủ trì. Thấy việc ở Nhật làm khá, các ông liền thúc đẩy hoạt động trong nước. Sự liên lạc không được chặt chẽ, nhưng từng vùng, từng tỉnh, những người chủ chốt vẫn cùng anh em Hội đảm bảo tiếp tế Đông Du. Mặt khác, tùy tình hình nơi mình mà có việc làm mở rộng lực lượng, gây phong trào tranh đấu...

Ở Hà Nội, những hội viên chủ chốt nắm lấy phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục để đẩy lên. Họ hoạt động ôn hòa, hợp pháp, có giấy phép của Thống sứ Bắc Kỳ. Phong trào lan ra hàng chục tỉnh ở Bắc Kỳ, Trung Kỳ. Nội dung đa dạng: diễn thuyết cổ vũ lòng ái quốc; trọng thực nghiệp nông, công, thương; cổ động dùng hàng nội hoá; mặc quần áo ngắn, để răng trắng; bài trừ hủ tục nông thôn... Có những nơi quá đà trong khi thực hành. Thanh niên cầm kéo vào từng nhà hoặc đón người qua đường, cắt búi tóc dài. Vào đình làng mắng nhiếc bọn đàn anh đang rượu chè, xôi thịt. Những người theo tân học chê bai người theo cựu học... Những việc quá đà như vậy có lúc gây thành đám đông ồn ào, khiến địch để ý...

Trong trường Đông Kinh Nghĩa Thục ở Hà Nội, nhóm hội viên có xu hướng bạo động ngầm liên lạc với anh em ở trại lính Pháp, đồng thời liên lạc với Đề Thám, nhằm có sự phối hợp từ trung du. Nhóm này bất cẩn, họp bàn có cả binh lính, bồi bếp tham dự.

Truyện .được dịch tại iR.EAD.vn..

https://thuviensach.vn

Mật thám theo dõi sát sao. Chúng ghi từng buổi diễn thuyết của Phan Chu Trinh. Chúng để ý người của Hội Đồng Minh Trung Quốc bí mật đến Hà Nội (đoán là Tôn Văn) được Đông Kinh Nghĩa Thục ngầm giúp, tìm Hoa kiều làm cơ sở. Trường này còn dùng Lê Đại dịch bản "Hải ngoại huyết thư" từ chữ Hán sang quốc ngữ, in thạch, gửi đi nhiều nơi. Ra tờ "Đăng cổ tùng báo", do Đào Nguyên Phổ chủ biên, ca ngợi các anh hùng nước ta đánh đuổi ngoại xâm, cùng những danh nhân, giai thoại của nước nhà...

Lúc đầu, nhà cầm quyền Pháp tưởng cho Đông Kinh Nghĩa Thục hoạt động là nêu được chiêu bài về thực hiện dân quyền; là đưa được tay chân vào một tổ chức yêu nước, nhằm dần dần biến cả tổ chức này thành của chúng...Nhưng từ một cái trường Đông Kinh ở Hà Nội, đã biến thành mấy chục trường Đông Kinh ở nhiều tỉnh, với những hoạt động nhiều biến hóa, đáng lo ngại.

Chưa đủ chứng cớ để bắt những người chủ chốt của Đông Kinh Nghĩa Thục, nhà cầm quyền vẫn tạm để cho họ được ngoài vòng cương tỏa. Họ vẫn có thể đi lại, trò chuyện, bàn luận. Rằng cái sắc lệnh dân quyền của Pháp ban bố tại nước Nam chỉ là để tuyên truyền chứ không thực hiện. Đông Kinh Nghĩa Thục chỉ mới chớm làm việc khai thông dân trí, thực tập văn minh, mà đã bị nghi ngờ...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 45

Ở Quảng Nam, mấy năm qua có việc bắt xâu, làm phu, đào sông Cu Nhí, đắp đường Bồng Miêu. Nhà cầm quyền Pháp lấy than, lấy vàng, dân chúng thì cực khổ. Người làm phu phải lót lá rừng mà nằm, ăn gạo hẩm, uống nước khe. Làm đổ mồ hôi sôi nước mắt, sốt rét ốm đau không có thuốc. Có người chết khi đang làm việc, quay lơ, ngã gục. Nhiều người đi phu về rồi ốm suốt ngày này tháng khác; cha mẹ, vợ con phải nuôi báo cô...

Tệ sưu cao thuế nặng còn tai ác hơn. Thuế mỗi mẫu ruộng từ một đồng Đông Dương tăng lên đồng rưỡi. Thuế thân mỗi năm từ hai hào lên hai đồng rưỡi; có cái thẻ thuế thân mới được đi ra khỏi làng. Sau vụ gặt, vét hết thóc lúa bán lấy tiền nộp thuế mà không đủ. Nhiều người bị giam cầm hoặc trốn thuế, đi làm thuê nơi xa...

Hội Duy Tân ở Quảng Nam vận động dân chúng đấu tranh chống thuế, chống bắt xâu, làm phu, theo cách lấy người đông làm thế mạnh. Phái theo xu hướng cải lương của Phan Chu Trinh công khai diễn thuyết, hô hào, thúc đẩy dân chúng. Phái của Nguyễn Hàm len lỏi vào dân, ngầm rủ rê, vận động. Dân không phân biệt bạo động hay cải lương, thấy nói có lợi cho mình thì theo.

Cuộc chống đối bắt đầu nổ từ huyện Đại Lộc. Tri huyện bắt phu đắp đường. Hắn ăn của đút, chia việc, bắt phu không công bằng. Dân xôn xao phản đối, hắn bắt giam ba người hăng hái nhất.

Ba trăm dân kéo lên huyện đường, đòi tha người; đòi chia việc và bắt phu cho công bằng. Tri huyện lên báo tỉnh, vu cáo dân làm loạn.

https://thuviensach.vn

Dân thêm tức, hai ngày sau kéo đến tòa sứ tỉnh Quảng Nam tụ tập rất đông. Công sứ Sácloơ chỉ cho sáu người đại diện vào tố cáo. Nghe xong, Công sứ hứa sẽ xét, nhưng lại bắt luôn sáu người đó. Dân không nghe lời hứa; đòi thả người mình. Lính dùng roi mây, báng súng đánh dân. Dân kéo đến đông hơn, tiếp tế cơm nước cho nhau, bám quanh tòa sứ. Nhiều người biểu tình qua các phố phường. Đường sá tắc nghẽn. Đêm xuống, họ nằm la liệt góc sân, vỉa hè. Bốn ngày liền, trên một vạn dân vây quanh các dinh Công sứ và Tổng đốc.

Truyện được biên .t.ập tại iread.v.n.

Quan Pháp, quan Nam khó đi lại bàn bạc, nhưng vẫn kết án tù chung thân sáu người. Dân chúng căm phẫn, luân phiên chia nhau làm hai, ba đoàn, mỗi đoàn bám quanh tòa sứ một ngày đêm, lúc nào cũng gây ồn ào, huyên náo. Đoàn này lên thay, đoàn kia quay về, luân phiên, kéo dài hơn một tháng.

Phối hợp với dân gây rối ở tỉnh, dân các phủ, huyện cũng đấu tranh mạnh mẽ. Tri phủ Điện Bàn bị đoàn biểu tình đẩy lên xe, kéo đi trả cho quan Tây. Lính xúm lại cứu Tri phủ, gây cảnh nhốn nháo, khiến ba người dân rơi xuống sông chết.

Căm thù dâng cao, dân bắt Đề Sự, tên coi phu làm đường gian ác, đánh người tàn tệ. Hắn sợ quá, chết ngất. Chánh tổng Trần Quát bị đốt râu, đẩy xuống sông, bơi lóp ngóp. Tổng đốc Quảng Nam buộc phải đi với dân đến tòa sứ Pháp đòi giảm sưu thuế... Công sứ Pháp phải hứa cách chức Tri huyện Đại Lộc và không tăng thuế nữa.

Dân mệt mỏi tạm ngưng cuộc đấu tranh. Bọn cầm quyền sau những ngày bàn mưu tính mẹo, lại quay ra đàn áp nhân dân. Một mặt chúng cho những viên quan ít tiếng xấu đi "hiểu dụ", khuyên dân yên phận làm ăn. Mặt khác cho lính đi lùng bắt hoặc bắn chết những người hăng hái đấu tranh. Một tên sĩ quan Pháp bắn sáu người dân ở chợ Ái Nghĩa. Chúng phá

https://thuviensach.vn

một số trường học, hiệu buôn nổi lên từ phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục. Rồi mượn bão bẻ măng, chúng bắt ông Tiến sĩ Trần Quý Cáp, vì ông viết một câu tỏ sự đồng tình với cuộc đấu tranh của bà con: "Ngô dân thử cử, khoái, khoái, khoái!" (Dân ta làm thế, sướng, sướng, sướng!). Vậy là nhà cầm quyền buộc tội ông xúi dân làm loạn, xử chém. Các ông Nguyễn Hàm, Phan Chu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng, Trần Cao Vân... chẳng phân biệt bạo động hay cải lương, đều bị đưa ra Côn Đảo giam chờ chém. Dân chúng bị bắt hàng nghìn, nhiều người bị tra tấn, chết khi chưa bị kết án. Số bị án tù, riêng ở Trung Kỳ là hai trăm mười sáu người.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 46

Cuộc chống thuế ở Quảng Nam gây tiếng vang lớn, lan rộng miền trong, miền ngoài. Tỉnh Quảng Ngãi có nhiều cuộc biểu tình. Có cuộc hàng nghìn người kéo đến tòa sứ... Có đoàn phá nhà Nguyễn Thân, tay sai đắc lực của Pháp. Có đoàn bắt trói một số lính huyện và lý trưởng. Có huyện, hai mươi lăm chức dịch tổng lý buộc phải theo dân đi biểu tình. Có chỗ dân vây lính, lính bắn xả vào dân rồi lui... Sau đó, nhà cầm quyền đàn áp dữ dội. Người đấu tranh bị bắt, bị giết chết vì đòn tra. Một số người nghi là cầm đầu bị kết án tử hình: Bố chính Lê Khiết, Ấm tử Nguyễn Bá Loan... Một số ông Tú, ông Cử bị đày ra Côn Đảo.

Ở Bình Định, cuộc biểu tình gần vạn người vây dinh Tuần phủ. Dân cắt búi tóc của mấy viên Tri phủ, Tri huyện. Một số tên bỏ huyện trốn lên tỉnh. Những tên thu thuế gian ác bị dân đánh hoặc mất tích. Ở Bồng Sơn dân đánh nhau với lính. Nhà cầm quyền đàn áp thẳng tay. Lính tập do quan Pháp chỉ huy bắn vào dân, nhiều người chết... Sau đó chúng xử tù hai chục người, đày mười một người ra Côn Đảo.

Ở Phú Yên, dân biểu tình tại Tuy An, toan cướp súng của giám binh Pháp. Có cuộc biểu tình hơn hai nghìn người kéo dài ba ngày. Lính Pháp bắn chết một số dân, mới giải tán được.

Phong trào chống thuế tràn ra Thừa Thiên. Dân quần tụ chung quanh Huế. Lính bắn vào dân, chết một người. Dân căm tức bắt viên Phủ doãn Thừa Thiên và viên Phó quản đưa đi trước đoàn biểu tình. Lính không dám bắn, chỉ xông vào giải thoát cho phủ doãn. Đoàn biểu tình kéo đến trước

https://thuviensach.vn

tòa Khâm sứ Pháp. Lính Pháp bắn chết và bị thương một số dân mới giải tán được đoàn biểu tình.

Truy-ện được c-ập nh-ật nhanh nhất- tại iread.vn

Hà Tĩnh có hai cuộc biểu tình nổ ra quanh tòa sứ và huyện lỵ Can Lộc.

Các cuộc biểu tình chống thuế nổ ra lần lượt trong ba tháng, trên địa bàn sáu tỉnh Trung Kỳ. Nhà cầm quyền tìm cách ngăn chặn, nhưng ở sáu tỉnh còn lại vẫn có truyền đơn, biểu ngữ chống thuế. Phong trào lan ra Quảng Bình, Quảng Trị, Thanh Hóa, chững lại ở Ninh Bình, rồi rục rịch ở Thái Bình.

Ấm Đoan nghe tin các tỉnh Trung Kỳ chống thuế liền về nói với Cả Cương:

- Cuộc chống thuế mạnh mẽ, rộng khắp, khiến dân ta bỗng nhiên thức tỉnh sau những năm Cần Vương tan rã. Nó khiến anh em Hội ta thấy có thể gây sóng gió, mặc dù bị địch đàn áp khốc liệt. Cuộc nổi dậy này còn ảnh hưởng tốt tới anh em đang học tập ở Nhật. Nó cũng khiến bọn Pháp thấy không dễ chẹt hầu, bóp cổ dân ta... Chúng muốn cuộc chống thuế xẹp xuống, ngừng lại từ Ninh Bình trở ra. Chúng đã bỏ tù hơn hai trăm người. Ta cần làm cho chúng thấy không thể như thế. Ở Thái Bình, những người Cần Vương vẫn còn, những người Duy Tân đang nảy nở thêm. Cuộc chống thuế phải lan truyền tới đây.

Nghe xong, Cương nhất trí với Đoan, bàn ngay vào việc:

- Vùng Nam Thái Bình có số hội viên khá hơn, gồm cậu và Cả Đàm, tôi cùng mấy người nhà tôi... tỏa đi vận động anh em và dân chúng. Quy tụ được hàng trăm, hàng nghìn người vào cuộc biểu tình là không dễ. Vậy trước hết ta hãy vận động ở vùng này. Nửa tỉnh nổi dậy được, ắt kéo theo cả tỉnh.

https://thuviensach.vn

Ngay chiều hôm ấy, Đoan và Cả Đàm xuống Tiền Hải. Cả Cương và anh em, con cháu tỏa ra các huyện Vũ Tiên, Thư Trì, Kiến Xương.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 47

Dạo trước, Phan Bội Châu đến Phồn Xương mật đàm với Đề Thám, thỏa thuận: - Thám vào Hội Duy Tân, nắm quân sự ở Bắc Kỳ, phối hợp hành động với các hội viên ở Hà Nội và vùng trung du, thượng du. Thực hành điều đó, Thám cho người về bí mật liên hệ với các anh em trong Đông Kinh Nghĩa Thục và trong trại lính Hà Nội.

Người của Thám là Đội Hỗ, Đồ Đản, Lang Sèo, Lý Nhu... Họ lần lượt vào ba mươi sáu phố phường, đặt cơ sở ở nhà dân: bà hàng cơm Nhiêu Sáu, cô đồng Đa, nhà sư Thanh Khiết...Trong trại lính có Đội Bình, Đội Cốc, Cai Nhân, Cai Nga... Trong Đông Kinh Nghĩa Thục có Lê Đại, Nguyễn Quyền... Trong bồi bếp nhà binh có Hai Hiên, Bếp Nhiếp... Trong mấy làng ven hồ Tây có Xã Tuân, Phó Hà...

Sau những ngày chuẩn bị công phu, anh em thống nhất kế hoạch và hẹn một ngày khởi sự. Ngày đó, Đề Thám cho quân cải trang vào gần trại lính và mấy nơi quan yếu. Các bếp trong trại lính đầu độc bữa ăn, khiến quan quân Pháp không thể chiến đấu. Quân ta sẽ chiếm trại lính, diệt địch, cướp súng... Giờ hành động định vào một buổi sáng tháng 11-1907.

Các nhóm của ta đã sẵn sàng vào trận. Nhưng phía địch có sự đổi thay bất lợi cho ta, nên phải hoãn. Quyết giữ thực lực để chờ lần sau.

Lần sau định vào tháng 5-1908. Trong hàng ngũ ta có chuyện không hay. Một viên đội giữ vai trò quan trọng trong cuộc nổi dậy đi xem bói. Thầy bói bảo "Đi chưa đúng dịp, làm chưa gặp thời". Viên đội sinh ngần ngại. Việc hoãn lần nữa.

https://thuviensach.vn

N.guồn: .iread...vn

Lần thứ ba định vào 27-6-1908, theo kế hoạch, các bộ phận vào cuộc. Hai Hiên trao thuốc độc cho nhà bếp trộn thức ăn. Sau đó, tám chục lính Pháp và một trăm hai mươi nhăm lính Nam trúng độc, nằm la liệt... Tình hình xôn xao, ô tô ra ra, vào vào, chở nạn nhân ngộ độc đến bệnh viện. Dư luận bàn tán ồn ào. Mật thám truy tìm thủ phạm... Một người lính nhà bếp hoảng sợ, lẻn đến thú tội với linh mục nhà thờ Hà Nội. Tin từ nhà thờ đến tòa sứ rất nhanh. Bộ chỉ huy Pháp khẩn cấp ra lệnh bắt ngay những người đứng đầu vụ đầu độc, chém không cần xét xử, gồm Đội Bình, Cai Nga, Đội Nhân, Đội Cốc... Kịp thời cứu hơn hai trăm lính ngộ độc nhẹ, chỉ say mà không chết. Quân Đề Thám cải trang phục ở quanh trại lính, vội ngầm rút ra xa.

Sau đó, nhà cầm quyền bắt hàng trăm người. Xử tử mười ba người, tù chung thân bốn người, nhiều người tù có hạn. Bà hàng cơm Nhiêu Sáu bị tra tấn chết. Cô Đồng Đa, người liên lạc bị bắt rồi tự vẫn. Một số người trốn thoát lên với Đề Thám hoặc ẩn náu đâu đó.

Nhân vụ trên, nhà cầm quyền bắt và xử một số người trong Đông Kinh Nghĩa Thục: Lương Văn Can, Nguyễn Quyền, Lê Đại, Dương Bá Trạc, Võ Hoành... Viên Đốc lý Pháp nói với mấy kẻ thân cận: - Đất Hà Nội trong hai năm liền có hai vụ phản loạn lớn. Có vụ do văn thân, sĩ phu; có vụ do cai đội, lính tráng, lang thuốc, mụ hàng cơm... Chúng ta phải coi chừng tất cả mọi người dân đất này. Mọi vụ phản loạn đều phải đập tan từ khi mới nhen nhúm.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 48

Tháng 10-1908, ở Hà Nội xôn xao về vụ án có tên "Hà Thành đầu độc", thì ở Nhật có việc Pháp yêu cầu giải tán học sinh Đông Du. Mấy năm qua, Pháp biết Hội Duy Tân đưa người sang Nhật học, đã liên lạc theo dõi, tìm cớ để ngăn cấm. Chúng cho mật thám bám sát các tàu thủy Sài Gòn đi Hương Cảng. Có tên giả làm học sinh, theo người liên lạc của Hội sang Nhật dò dỏm tình hình, lấy cắp được tài liệu và ảnh Cường Để. Người liên lạc của Hội bị bắt cùng chín chục người khác ở Nam Kỳ...

Dân Nam Kỳ quyên góp được hai mươi vạn đồng gửi cho học sinh. Cường Để cử người về lấy, vừa tới Sài Gòn thì bị Pháp bắt, kết án ba năm tù, tịch thu món tiền lớn.

Có đủ chứng cớ về vụ Đông Du, nhà cầm quyền Pháp ra lệnh cấm từ trong nước và nhờ Chính phủ Nhật đuổi. Hàng trăm con người đang yên vui học tập bỗng sinh hoang mang, lúng túng.

Phan Bội Châu vốn trầm tĩnh cũng phải vội vã đến gặp Dưỡng Nghị và Phúc Đảo, nhờ họ xin với nhà cầm quyền Nhật: - Một là cho học tiếp; không cho tất cả thì lựa chọn một phần. Hai là khoan giãn về thời hạn, để kịp đưa học sinh về nước.

Dưỡng Nghị nói thật:

- Pháp vừa ký với Nhật một hiệp định có lợi cho cả hai bên, trong đó chỉ các ông bất lợi. Họ xếp các ông vào loại người hoạt động chính trị, chống đối nhà cầm quyền, không phải du học thông thường... Đảng tôi có thiện cảm với các ông, nhưng không thể giúp gì được nữa.

https://thuviensach.vn

Phúc Đảo nói thêm:

- Tôi đứng đầu một ngôi trường chỉ có quyền dạy học. Còn cho học hay không, cho ai học là do các bộ Nội vụ, Ngoại giao. Thật đáng tiếc. Học sinh nước Nam khá thông minh, chuyên cần, học tốt. Trường tôi vừa cho tốt nghiệp ba học sinh của các ngài... Rồi ông đưa ra một ý kiến an ủi: - Có thể đây chỉ là một chủ trương tạm thời của Nhật. Đợi một vài năm dịu đi, chúng tôi sẽ lại giúp các ông.

Tr.uy.ện được cập. nhật nhanh nhất tại iread.vn.

Bội Châu không hi vọng vào ý kiến của người bạn Nhật đó. Ông cảm ơn và chia tay họ, để lại một thiện cảm nhằm giữ mối liên hệ về sau.

Thế là cuộc Đông Du tiến hành cực kỳ công phu, nhưng bị phá tán thảm hại. Sự thu xếp cho con em về nước rất khó khăn. Tiền từ Nam Kỳ gửi sang không được mà còn bị tịch thu. Quỹ Hội cạn kiệt. Bội Châu xoay chạy, vay mượn mấy bạn quen biết ở Nhật và Tàu, nhưng không được bao nhiêu. Các em ở Nam Kỳ về gần hết. Các em ở Bắc Kỳ, Trung Kỳ chuyển sang Trung Quốc. Một số em phải đổi tên, giả làm người Tàu, để tiện cư trú. Số rất ít ở lại Nhật hoặc sang Xiêm. Có người vừa làm thuê vừa học tiếp. Nhiều người tìm việc làm kiếm sống, chờ thời.

Bội Châu nhờ có bạn giúp, nấn ná ở lại Nhật làm tiếp vài việc. Có vị bác sĩ hào hiệp tên là Thái Lang, giúp Châu một nghìn bảy trăm đồng. Châu dùng tiền đó vào việc lập một Hội mới tên là Đông Á Đồng Minh, gồm một số người có xu hướng tiến bộ, quê Trung Quốc, Triều Tiên, Ấn Độ, Phi Luật Tân, Nhật Bản và Việt Nam. Châu muốn dựa vào Hội đó để hoạt động cứu quốc. Đồng thời ông lập Hội Liên Minh Điền - Quế - Việt (gồm học sinh Đông Du từ Nhật dời sang Quảng Đông - Quảng Tây - Vân Nam) làm một tổ chức yêu nước... Nhưng ác thay, Hội Đông Á mới nhóm họp được ít ngày đã bị Pháp xúi Nhật ra lệnh giải tán.

https://thuviensach.vn

Số tiền do Thái Lan giúp còn lại, Bội Châu cho in ba nghìn bản "Hải ngoại huyết thư" gửi về nước, nhằm giữ tinh thần cho hội viên và dân chúng sau vụ Đông Du bị phá. Thư in xong chưa kịp gửi thì cảnh sát Nhật tịch thu, đốt tại sân tòa Đại sứ Pháp ở Tôkiô.

Tháng 3-1909, Chính phủ Nhật ra lệnh trục xuất cả Cường Để và Phan Bội Châu. Cường Để đổi họ tên lén lút ở lại Nhật. Bội Châu phải đi trong vòng một tuần. Ông nghĩ chỉ còn có cách sang Tàu hoặc Xiêm để mưu tiếp công việc cứu nước.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 49

Phan Bội Châu sang Tàu, trú tại Hương Cảng. Ông tìm một chỗ ở gần Mai Lão Bạng và Lương Lập Nham để cùng làm việc. Lập Nham vừa tốt nghiệp thì cùng các bạn học sinh rời Nhật. Nham mới ngoài hai mươi tuổi đã được Bội Châu gửi gắm hi vọng.

Những ngày ở Hương Cảng, Lập Nham tìm mọi cách nhận tin tức trong nước. Nham biết cha mình bị Pháp bắt sau vụ Đông Kinh Nghĩa Thục phải đóng cửa và vụ "Hà thành đầu độc" bị khủng bố. Rồi Nham nhận được tin về bố vợ là Cả Cương. Những ngày qua, Cả Cương đã cùng Ấm Đoan và con cháu mình vận động dân chúng chống thuế. Cương hàng ngày cắp ô đi nhiều nơi ở Kiến Xương, kể chuyện Trung Kỳ chống thuế, rồi nói: - Ta bắt chước dân Trung Kỳ, đi thật đông, đòi ráo riết, quan trên ắt phải xem xét... Tôi xin đương đầu cùng bà con lên tỉnh khiếu nại.

Ấm Đoan và Cả Đàm xuống Tiền Hải, đến tận nơi những người nghèo khó, làm thuê cấy mướn, khuyên họ đi đòi giảm thuế. Mấy người con cháu Cả Cương vận động ở Vũ Tiên. Dư luận xôn xao: - Ngày này, ngày kia dân Thái Bình kéo lên tỉnh nằm vạ... Thế là các viên Phó Công sứ Găngđơrơ, Tuần phủ Nguyễn Duy Hàn ra lệnh khám nhà Cả Cương, tịch thu sách vở, giấy tờ, rồi quản thúc Cương tại nhà, không cho ra ngoài.

Tiếp đó, mật thám Pháp Simôni phát hiện thêm chứng cứ ở nhà Cả Cương. Y gửi thư lên Toàn quyền Pháp, vạch tội Cương: "... Đã quan hệ với một Đảng cấp tiến người bản xứ, mà những đảng viên chính cư trú tại Hà Nội (Đông Kinh Nghĩa Thục và bọn đầu độc lính Pháp). Cương có con trai dính vào vụ lính khố đỏ đào ngũ ở Hà Đông; có họ với một tên là Bang

https://thuviensach.vn

Úc, từng hành nghề cướp bóc ở Thái Bình...". Simôni đề nghị Toàn quyền bắt Cương.

Bất chấp việc Chính phủ bảo hộ mới đưa ra sắc lệnh "Dân quyền", chúng vẫn bắt Cả Cương, đưa vào giam ở Cần Thơ, gọi là lưu đày biệt xứ...

Lập Nham kể cho Bội Châu nghe chuyện trên. Châu nói:

- Trong thiên hạ, người đồng tâm đồng chí thường gặp nhau. Mình không ngờ Nham có ông nhạc phụ ở Thái Bình. Mình đã gặp ông ấy trước khi sang Nhật. Ông ấy có thân phụ là cụ Án Kiến - văn thân chống Pháp, gian khổ, ốm nặng rồi mất ở quân doanh đồn Vàng. Ông Cương còn có anh ruột là Viên Bổn, cầm quân đánh Pháp giữ thành Nam Định, hy sinh tại trận. Ông Cương lại cho con trai là Công Vân vào lính tập, vận động anh em đào ngũ, rồi bị Pháp bắt... Sau khi gặp mình, ông Cương cùng Ấm Đoan vận động người, quyên góp tiền cho Đông Du. Đoan ít tuổi hơn, nhận việc đưa người đi.

-Nguồn: irea-d--.vn

Bội Châu ngừng lại để nhớ việc đã qua mấy năm, rồi tiếp:

- Đoan đưa sang chuyến đầu sáu người, quyên tiền đem theo. Vượt rừng, lội suối, được anh em trong nhóm nhận là mưu dũng và thành thật, họ trọng vọng như huynh trưởng. Khi ấy người và tiền sang còn quá ít, cần vận động thêm. Mình bàn với ông hoàng Cường Để cho một số người về vận động trong nước. Trung Kỳ có Tăng Bạt Hổ. Vùng thượng du, trung du Bắc Kỳ có Ngô Quang Đoan. Vùng trung châu có Nguyễn Hải Thần... Nhiều anh em sang đây được vào học thì mừng; số ít phải trở về thì không vui mà còn lo ngại. Mình gặp riêng Ấm Đoan và trao nhiệm vụ.

Rồi Đoan về nước, đem bài và ảnh Cường Để về theo. Dùng những thứ đó để vận động dân chúng, lấy tiền gửi sang đây bốn chuyến, không suy suyển thất thoát. Thật đáng nể trọng. Đoan có hai địa bàn hoạt động.

https://thuviensach.vn

Khi ở Thái Bình, khi ở vùng sông Thao. Ông Cả Cương còn mấy người anh em, con cháu đều được nối chí, đang cùng Ấm Đoan hoạt động.

Nghe xong, Lập Nham nói:

- Thưa thầy, tôi cũng đã theo cha tôi về nhà ông Cả Cương vài lần. Khi ấy hai ông bàn việc Hội. Cha tôi xin đính hôn cho tôi với con gái ông Cả từ dạo ấy.

Bội Châu trầm ngâm hồi lâu rồi nói:

- Lớp người Cần Vương chuyển sang hoạt động Duy Tân, gần đây bị bắt hoặc qua đời mấy vị cự phách: Nguyễn Hàm, Cả Cương, Tăng Bạt Hổ... Ông Hổ được vua Hàm Nghi phong chức Đề đốc, vậy mà chuyển sang Hội Duy Tân, ông nói: "Hội cần gì tôi thì cứ sai phái". Đề đốc là chức tướng, vậy mà ông nhận làm việc dẫn đường, thông ngôn cho Hội. Ông đưa tôi sang Nhật rồi nhận luôn việc về nước vận động người và tiền cho Đông Du. Chuyến ấy ông đi bộ từ Quảng Đông về Huế, gian nan quá mức, bị bệnh kiết lỵ. Biết mình khó sống, ông thuê một chiếc thuyền nhỏ làm nơi ăn ở, chữa bệnh, lênh đênh trên sông Hương, ít lâu sau thì qua đời. Anh em vô cùng thương cảm.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 50

Cả Cương phải đi đày, Ấm Đoan thấy mình bơ vơ. Người anh rể hơn Đoan mười bảy tuổi ấy, trải mấy chặng đường tranh đấu, nay không còn ở nhà để Đoan bàn bạc, hỏi han. May sao cuộc sống có luật bù trừ, để con người không bị thất vọng. Cả Cương và con trai thứ nhất của ông phải đày biệt xứ, thì con thứ ba của ông là Nguyễn Công Riệu lớn lên thay thế. Riệu từng đưa ông Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc đến nhà Đoan, từng là người liên lạc giữa Đông Kinh Nghĩa Thục Thái Bình với Hà Nội, và bây giờ là người của Hội Duy Tân. Riệu tuổi trẻ kiên cường, hăng hái. Ông Cương còn em là Hữu Phu, cháu là Công Úc, Công Xước, Công Tích, những người vẫn nuôi chí báo thù nhà, đền nợ nước. Nhìn rộng ra, Đoan còn những người chiến hữu thời Cần Vương. Tú Kép đang mai danh ẩn tích ở vùng sông Thao và anh em khác. Nhất là Đoan có Hội Duy Tân, có Phan Bội Châu. Con đường cứu nước đã thêm lối: lối gần, lối xa, lối trong, lối ngoài. Trời không đóng cửa một ai, chỉ cần ai cũng phải tìm cửa mà ra. Đừng nghĩ là mình cùng đường mạt lộ.

Mới từ vùng sông Thao về, Ấm Đoan đã lẻn đến gặp Công Riệu. Đoan nói:

- Hội ta sau ba năm hoạt động sôi nổi ở cả trong nước, ngoài nước, có tiếng vang xa rộng, nay bỗng khó khăn to lớn. Ông Cường Để tạm lánh ở Nhật, chưa biết lúc nào họ đuổi nốt. Ông Nguyễn Hàm một trong mấy thủ lĩnh quốc nội, bị Pháp bắt đày ra Côn Đảo chờ chém. Ông Bội Châu phải đến Hương Cảng tạm trú. Anh em Đông Du gần hết quay sang Tàu, ở loanh quanh ba tỉnh giáp giới nước ta. Vì vậy cơ sở Hội ở vùng rừng núi Bắc Kỳ

https://thuviensach.vn

cần được giữ vững hoặc mở rộng hơn, nhằm làm chỗ dựa cho anh em bên ấy.

Chờ cho Riệu lĩnh hội đầy đủ tình hình, Đoan tiếp:

- Từ nay, Riệu bám đất Thái Bình cùng anh em ở đấy giữ vững cơ sở, kẻo tình hình xấu khiến họ hoang mang. Tôi bám vùng sông Thao, mở thêm cơ sở, sẵn sàng làm những việc mà ở bên kia Hội cần. Riệu nghĩ xem thế nào?

Công Riệu không phải nghĩ nhiều:

- Được, cậu cứ lo việc trên ấy. Cháu cùng anh em lo việc ở dưới này. Đây lại là một chặng đường quanh co, gai góc mà ta phải vượt.

Mật thám dò dỏm, sục sạo ráo riết hơn trước nhiều. Đoan không thể về thăm mẹ và qua bên ngoại thăm vợ con. Đoan lẻn ngay lên sông Thao tìm vào nơi Tú Kép ẩn náu. Tú Kép nhiều tuổi hơn nhưng còn khỏe. Ông quê Hưng Hóa, vốn là phụ tá của cụ Hoàng. Nay liên lạc được với Đoan, ông liền tìm thêm những nghĩa quân còn trốn tránh quanh đây, phục hồi ý chí cho họ.

Lúc này đồn địch nhiều hơn, chức dịch tuần tráng đông hơn. Bọn chúng giăng lưới tầng tầng, lớp lớp, nhằm bắt những người chống đối còn sót lại.

Đoan tìm cách bắt mối, nối dây ra biên giới. Mấy chuyến trước kia đi lấy súng đạn và mấy chuyến vừa qua chuyển tiền, Đoan đã dày dạn với rừng núi, làm quen với bà con thổ dân nước mình ở hai bên biên giới. Có điều hay là Hội Đồng Minh của ông Tôn Văn cũng xây dựng cơ sở ở vùng này, bắt tay với Hội Duy Tân để cùng chống Thanh, chống Pháp. Người của Tôn liên hệ với người của ta, trong số có Ấm Đoan. Nghe nói khi Đông Kinh Nghĩa Thục chưa bị đóng cửa, ông Tôn còn đặt một cơ sở ở Hà Nội.

https://thuviensach.vn

Ông đã từng qua đấy làm việc, và được Công Riệu giúp liên lạc với Hoa kiều ở Thái Bình... Cái dây liên hệ từ hồi ấy có lúc bị đứt, nay nối lại.

Đoan lần tìm khá lâu, lại liên lạc được với Chu Thiết Hải. Hai người vui mừng gặp lại nhau. Đoan liền nhờ Hải mua giúp súng đạn; nhóm Tú Kép sang biên giới nhận rồi chuyển xuống Bắc Giang.

Việc tưởng đã hết, không ngờ lại còn, là do người ta còn muốn làm. Trên đường đi, vai nặng, chân đau, lúc nghỉ, Tú Kép đọc thơ châm chích bọn tay sai Pháp để anh em vui. Ông kể: - Ở Quảng Nam có tên Đề Sự gian ác, đánh phu làm đường. Khi dân nổi dậy, cả đám đông đòi "ăn gan" Sự. Sự lo hộc máu mà chết. Có ông Đồ Quảng làm vè chửi Sự: - Hỡi quan Đề đốc / Tham ăn bị hóc / Vừa chết nhăn răng / Đề vốn hại dân / Cái thân nhà võ / Mà bám đít Tây / Mới được chức này / Tướng ơi là tướng / Quân không một mống / Phải làm cai phu / Độc ác thậm từ / Dân lùa tháo chạy / Như con chó dại / Kinh thậm là kinh / Đến nỗi mật xanh / Vỡ ra mà chết / Một phen hộc tiết / Tiếng xấu muôn đời.

Truyện được cập nhật nhanh nhất tại iread.vn----

Cũng dịp ấy có tên Lãnh Điềm gian ác coi việc làm đường ở Quảng Nam. Bị dân vây bắt, Điềm chạy ra Đà Nẵng. Ông Đồ Quảng lại làm thơ "Nhắn Lãnh Điềm": - Anh mi, - Đề Sự chết toi rồi / Còn mi liệu xác kẻo đầu rơi / Tức nước thì bờ to cũng vỡ / Thầy Tây mi cũng cút mà thôi.

Nghe ông Tú kể, anh em thích thú cười ồ, quên bớt gian nan.

Hoạt động của Ấm Đoan và Tú Kép được ít lâu thì địch dò dỏm thấy. Chúng không muốn có sự liên lạc giữa nghĩa quân Đề Thám với những người Duy Tân ở biên giới. Chúng liền tìm cách bắt Đoan và Kép.

Hết quan Tây tra lại đến quan Nam khảo, liên tiếp mấy tháng trời, hai người cố sức chịu đựng, không khai việc Hội. Chúng thấy ông Tú già yếu hơn, đem chém trước, nhằm khiến Đoan sợ mà khai báo. Đoan vẫn kiên

https://thuviensach.vn

nhẫn chịu mọi ngón đòn hiểm độc, để chúng đánh chán tay, nản lòng thì thôi. Chúng đánh chết thì chết, chứ không thể làm lộ đường đi và cơ sở của mình.

Nửa năm sau đó, viên Thống sứ Bắc Kỳ lên kinh lý vùng Vĩnh Yên. Người Pháp vốn không ưa Đề Kiều, nhưng để Kiều bỏ chống đối, họ ve vuốt lôi kéo. Kiều có đòi hỏi gì cho bản thân hoặc cho dân chúng trong vùng, xét không hại, họ vẫn cho. Lần này Kiều biết Đoan bị bắt, liệt vào tội nặng, Kiều vẫn làm giấy bảo lĩnh cho Đoan. Thống sứ tỏ ra rộng lượng, nể lời Kiều, tha Đoan nhưng với hai điều kiện: - Một là, Đoan phải sống tại đây để Kiều tiện cai quản. Hai là, chịu sự kiểm soát của Công sứ Vĩnh Yên, mỗi tháng hai lần Đoan phải lên trình diện.

Kiều bảo Đoan cứ nhận như thế rồi sẽ liệu. Kiều cho Đoan đến làm ở đất khai hoang của mình là ấp Tam Lộng. Bề ngoài Đoan là người trông coi nông phu cày bừa, cấy gặt, không dính dáng đến sổ sách bút mực. Bên trong, Đoan vẫn được coi là cậu Ấm - con vị ân nhân của Kiều. Tháng một vài lần, Kiều cưỡi ngựa xuống đây, xem xét việc làm ăn của ấp mới, quát nạt người này, hạch sách người kia, kể cả Đoan. Nhưng hễ có dịp là Kiều trao cho Đoan cái nhìn thiện cảm.

Bị giam lỏng ở đây, Đoan bực tức muốn tìm cách trốn. Nhưng e phiền phức cho Kiều, Đoan lại phải cân nhắc. Sống với những người nông phu ít nói, chăm làm, tưởng họ chả biết gì đến việc bên ngoài. Không ngờ trong bọn họ có Cai Bá vốn là nghĩa quân của Kiều, đã từng dự trận Khả Cửu, từng gặp Đoan khi xuống vui tết với anh em. Một hôm mưa to, tránh ướt trong một cái lán, Cai Bá gặp Đoan, anh ta làm như không quen biết, cất giọng ngâm câu thơ của Đoan: - Mừng tuổi, chè xanh hơi ám khói / Đón xuân, rượu sắn có mùi khê / Chim núi hót nhiều mà chẳng chán / Hoa rừng thơm mãi vẫn còn mê...

Đoan nghe rồi nhìn Bá, thận trọng, dò xét. Sau đó nhận ra nhau, hai người trở nên thân mật. Bá tìm thêm được vài người cũ giới thiệu với

https://thuviensach.vn

Đoan. Thế là ở nơi giam lỏng, Đoan có một nhóm người đồng tâm đồng chí. Rồi Đoan thấy mình ở đây không phải là vô ích. Phải tìm người mà kết liên, tìm việc mà làm. Chỉ sợ không giữ được ý chí. Có chí thì ở trong tù cũng tìm ra lối thoát.

Đoan bỗng nhớ lại lần gặp cụ Đề Thám, nghe cụ nói về sự cần thiết phải làm đồn điền. Đó không chỉ là kế hoãn binh mà còn là việc làm để lấy lương nuôi quân. Đất đai rộng, chỉ bỏ Công sức vào là thành thóc gạo, lợn gà. Đánh giặc phải có quân. Quân phải có lương mới ăn no đánh mạnh. Hội Duy Tân muốn có quỹ lớn, kho to, chi nhiều, thì cũng phải khai hoang làm ruộng, chứ không thể chỉ trông vào quyên góp.

Không còn coi đây chỉ là chỗ mình bị giam lỏng, Đoan chuyển sang nghĩ cách làm ăn. Đoan gần gũi người trưởng ấp, nghe họ nói, xem họ làm để học lỏm. Còn nhỏ Đoan đi học, lớn lên gần đồng ruộng không nhiều, nay mới thấy nghề nông cũng lắm công phu, nhưng chẳng khó tới mức không làm nổi. Rồi Đoan nghĩ tới việc sẽ lập một cái ấp nào đó do Hội trao cho, lấy thóc gạo, trâu bò, gà lợn cung đốn cho anh em mình.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 51

Bị quản thúc ở ấp Tam Lộng gần một năm, không liên hệ được với Hội, Đoan băn khoăn bứt rứt. Không hiểu lúc này ông Châu ở đâu, Hội trong nước, ngoài nước hoạt động thế nào. Ở quê Đoan, mẹ yếu khỏe ra sao; em Tiềm có được học không. Vợ con Đoan chắc là vẫn ở bên bà ngoại. Nhóm Công Riệu có làm được việc gì hay cũng bó tay như mình?...

Cái ấp Tam Lộng hẻo lánh này rất ít tin tức từ ngoài tới. Nhưng rồi cũng có mấy người canh điền từ vùng ngoài đến đây làm thuê. Đoan lân la hỏi han, làm quen. Thấy Đoan là người trông coi họ mà dễ tính, hay chuyện, họ có thiện cảm. Tháng một vài lần họ về thăm vợ con rồi lại tới đây. Họ biết một số chuyện, kể cho Đoan nghe. Rằng quân Pháp phải giảng hòa với quân cụ Đề Thám để chuộc về một viên quan Tây bị quân cụ bắt. Cụ giả vờ hòa nhưng vẫn ngầm xây tường lũy, lập đồn điền để có thời cơ là đánh lại. Cụ có ba người con, một đẻ, hai nuôi, đều là tướng mạnh. Lại có bà Ba Cẩn, cổ cao ba ngấn, mắt phượng mày tằm, hai tay cầm hai súng lục, xông pha lửa đạn đánh giặc để che chở hai con nhỏ...

Nhờ những chuyện họ đem đến, có đúng có sai, mà Đoan đoán biết ở bản bên có một anh con trai xinh xẻo, gánh mắm tôm đi bán rong. Đoan liền gợi hỏi thêm, rồi đoán người trai ấy là Công Riệu. Sau cái hôm Đoan dặn dò Riệu để lên vùng này, rồi bị giam lỏng ở đây, Đoan mất liên lạc với Thái Bình. Riệu cũng không nhận được tin về Đoan. Thấy lâu Đoan không về, Riệu lên tìm chăng?... Nghĩ thế, Đoan nhờ người canh điền bảo anh hàng mắm: - Tới đây mà bán.

B-ạn- đang đọc truyện tại iREAD.vn--

https://thuviensach.vn

Không lâu, anh hàng mắm đến. Anh ta gánh đôi thùng mắm. Tuổi trẻ, khỏe giọng, miệng rao lảnh lót, ngân nga: "Mắm... ơ... ơ ơ...".

Dân ấp í ới gọi nhau ra mua, vì chưa bao giờ hàng mắm vào đây bán. Riệu cầm cành lá phe phẩy đuổi ruồi, miệng đon đả, vần vè mời chào: "Mắm hương mắm hoa. Mắm chấm cà muối xổi. Mắm ướp tỏi thịt trâu. Mắm pha nước... gội đầu, đâây...". Mấy cô gái trẻ không mua mắm nhưng cứ đứng ngắm anh chàng xinh trai, bẻm mép, rồi vịn vai nhau cười rúc rích.

Anh hàng mắm cũng thích mấy cô gái ấp, cất giọng nói hay như hát: "Ăn cơm với mắm, ngắm trước ngắm sau. Ăn cơm với rau, ngắm sau ngắm trước, đâây... ây...". Mấy cô gái được anh hàng mắm để ý, lại cười tít mắt.

Hết khách mua mắm, Đoan đến bên Riệu thì thầm với nhau. Riệu nói: - Hội vẫn còn. Có ai bị lộ thì Pháp mới bắt... Ông Châu sang nước Xiêm, rồi lẻn về Quảng Đông. Ba tỉnh miền Nam nước Tàu là đất cho anh em Hội ta gây cơ sở mật... Ông Châu còn bắt tay được với cả mấy quan tướng nước Tàu, xin cho một số người mình vào học tiếp... Mấy chú cháu, anh em nhà Riệu vẫn ẩn nhẫn, nghe ngóng chờ thời. Riệu xông xáo hơn, lên chỗ cụ Đề Thám, được cụ gặp nhưng chưa giao việc... Chẳng tiện ngồi lâu ở cổng cái ấp này, Riệu nhấn mạnh: - Tình hình đang chuyển biến. Chắc là có việc mới từ Quảng Đông về. Cậu cần tìm cách thoát khỏi nơi này để vào việc...

Riệu đặt gánh lên vai, tiếng rao lảnh lót vọng lại khiến mấy cô gái phải ngó qua hàng rào nhìn theo, thẫn thờ, ngơ ngẩn...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 52

Ngay sau đó, Đoan trốn khỏi ấp Tam Lộng đến nhà Cai Bá. Nhà Bá ở cách nhà Đề Kiều không xa lắm. Bá vốn được Kiều nể, vì trong một trận đánh, Kiều bị thương ở chân, lại bị địch đuổi, Bá cõng Kiều lội suối chạy thoát. Nay Bá rời Tam Lộng nhưng vẫn đến nhà Kiều, xin thóc gạo nuôi vợ con và nuôi cả Đoan.

Bá đưa Đoan đi bắt mối với bốn nghĩa quân cũ quanh đó. Bá lại cùng Đoan lên biên giới tìm Từ Tiến Ích, người cũ của quân Cờ Đen lưu trú. Theo mật mưu của Lưu Vĩnh Phúc khi buộc phải rút về Tàu, Từ Tiến Ích nhận một số súng, cất giấu ở vùng thượng du sông Thao. Đã mấy lần Tiến Ích tìm người cũ của cụ Hoàng giáp Ngô Quang Bích để giao nộp, nhưng không gặp. Mặt khác bọn Pháp gian xảo, biết quân Cờ Đen còn một số ở lại, đã đóng gần vùng này hai đồn, ngăn không cho liên hệ với bên ngoài. Dạo nọ Ấm Đoan sang gặp tướng Lưu, nghe Lưu dặn, tìm mãi mới gặp Tiến Ích. Anh em đào số súng còn lại, khuân vác xuống Bắc Giang, được cụ Đề Thám khen. Dẫu có phần bị han gỉ, sửa chữa vẫn dùng được. Nhưng giấu chẳng được nhiều, khuân vác dăm bảy chuyến là hết.

Ấm Đoan lại nghĩ cách sang Tàu. Khi ấy lính nhà Thanh bị quân của Hội Đồng Minh Trung Hoa kiềm chế và tiến đánh. Họ chán nản, bán rẻ súng đạn rồi đào ngũ. Chu Thiết Hải liền mua giúp cho Đoan. Đoan cùng anh em chuyển súng đạn về, nhận bạc của cụ Đề đi mua thêm chuyến khác. Thế là Đoan và anh em yên tâm: sau những ngày bị bắt, bị giam lỏng lại trốn ra, làm được việc cho Hội.

https://thuviensach.vn

Đoan lại đi tiếp chuyến thứ hai. Vừa đưa súng về tới đường biên thì có tin quân Pháp trở mặt, xé tờ giải hòa, đánh cụ Đề Thám. Anh em liền ngừng bước, chụm đầu bàn tính. Cai Bá nói: - Lúc này, ta không nên xuống Bắc Giang. Có tin Pháp vây chặt, đánh mạnh ở đó. Ta hãy tạm lánh vào rừng, chờ xem, kẻo mất hết cả súng lẫn người.

Đoan cũng biết thế, nhưng nghĩ đưa thêm súng đạn vào lúc này là cần. Đoan nói: - Ta nên nhân lúc địch vừa mở lại cuộc chiến, còn chỗ sơ hở, ta len vào... Để lâu e địch chặn đường ráo riết hơn, ta không kịp tiếp tế cho anh em; lại e mình cất giấu không khéo, bị địch lấy mất.

Anh em thấy Đoan nói phải, nhất trí luồn rừng chuyển ngay.

Vừa đi vừa thăm dò, nghe ngóng. Đêm nghỉ trong khe núi, ai nấy đói mèm. Cai Bá vào bản mua ngô bắp về cho anh em nướng. Đống củi cháy hồng, ngô thơm phức. Bá vừa ăn vừa kể chuyện tiếu lâm "Tất cả đều...chó". Anh vểnh cái mặt lưỡi cày, vẻ tỉnh khô, miệng nói ráo hoảnh. Rằng ở một làng kia có lệ bắt buộc, nhà ai có việc vui đều phải ăn khao. Đẻ con trai, khao. Lợp bếp, khao. Đi săn được nai to, khao... Người dự cỗ khao phần nhiều là các vị chức dịch quyền hành. Một hôm có ông đồ khao việc khai trường, dạy trẻ. Nhà nghèo chỉ có con chó, ông phải giết làm cỗ. Chức dịch toàn những vị sành ăn, thích thịt chó hơn thịt lợn. Lý trưởng tỏ ra nổi trội, tay chỉ chỉ vào các mâm và hỏi, giọng trịch thượng: - Này ông đồ, tất cả đều chó đây à?

Bạn. .đang đọc tru.yện tại iREAD.v.n

Ông đồ được dịp mắng cả lũ thích ăn nhậu, liền khoát vòng tay, bao quát cả mấy chục vị khách và nói rành mạch: - Vâng! Tất cả đều...chó đấy ạ!

Cai Bá dứt chuyện, anh em cười ồ, khen hay.

https://thuviensach.vn

Bá được đà kể luôn mấy chuyện:"Lạy thầy Đề ạ!", và "Giống ông bộ râu". Kết thúc là chuyện "Lâu lắm mới thấy mặt mày!". Rằng có một bà quan huyện có thú vui là ngắm "cái ấy" của mình, như ngắm hoa ngắm bướm. Mất mấy tháng bụng to dạ chửa, bà cúi nhìn không thấy "nó". Khi bà đẻ con, bụng lép xẹp, đi tiểu nhìn thấy "nó", bà vui mừng thốt lên: - Chà, mấy tháng nay mới thấy mặt mày!

Đúng lúc ấy có anh lý trưởng chợt tới, nghe bà nói vậy, anh ta tưởng bà chê trách mình. Chả là lâu nay anh ta thường vào cổng hậu, biếu bà quà cáp để được ông nâng đỡ. Anh ta vội chắp tay vái bà mà phân trần: - Lâu nay bà bận thai sản cậu Ấm, nên nay con mới có... mặt để hầu bà!

Anh em lại cười ồ. Ấm Đoan khen Cai Bá kể chuyện hay. Rồi đưa anh em trở lại công việc trước mắt. Ông nói:

- Cụ Đề Thám khởi binh đến lúc này là ngót ba chục năm. Những năm đầu cụ chiếm cả vùng núi Bắc Giang. Quân cụ đánh giỏi, thường phục kích bất thình lình hại địch. Pháp làm đường tàu hỏa, luôn luôn bị quân cụ đánh, bắt được cả quan Pháp. Bọn chúng phải giải hòa với cụ, bỏ tiền chuộc lấy viên quan, lại phải để cho cụ cai trị bốn tổng. Cụ được thể mở rộng vùng mình, cho quân đặt căn cứ ở Bắc Ninh, Thái Nguyên, xuống cả Vĩnh Yên, Phúc Yên.

Những năm gần đây, nhân lúc giải hòa, nghĩa quân cụ Đề tăng lực lượng. Pháp cũng lập thêm đồn bốt quanh vùng. Rồi bất chợt trở lại đánh ráo riết.

Đánh thêm hai năm, địch không dẹp nổi, đành phải giải hòa lần nữa. Cụ Đề giả vờ làm đồn điền. Quân cụ vừa làm ruộng vừa luyện rèn, chờ ngày tái động binh. Khi địch làm xong đường tàu hỏa Hà Nội - Lạng Sơn, không còn sợ nghĩa quân quấy rối, quay lại đánh cụ Đề. Chúng vin cớ vụ "Hà thành đầu độc" có quân cụ tham gia. Chúng đánh to. Quân cụ đánh lại dữ dội. Bắt đầu từ tháng 1-1909, quan ba Pháp ở đồn Nhã Nam rậm rịch

https://thuviensach.vn

kéo lính vào trận. Bị nghĩa quân phản kích, phải rút vội. Người ta nói: - Lính Pháp, lính tập, có cả lính cưỡi ngựa, bị chết bị thương, xe cáng đưa về ngổn ngang...

Nghe tin nghĩa quân trở lại đánh giỏi, lòng thêm phấn chấn, Ấm Đoan cùng anh em chuyển súng đạn đến một góc rừng, hậu đồn của nghĩa quân. Bà Ba Cẩn, nữ tướng của cụ Đề tiếp nhận.

Những ngày sau đó tiếng súng vẫn nổ, lúc dồn dập, lúc thưa thớt. Ấm Đoan vẫn ra ngoài biên giới, nhận thêm súng đạn từ bên Tàu sang. Được chút nào, Đoan cho Cai Bá cùng anh em đem ngay đến hậu đồn của nghĩa quân. Rồi một hôm, Đoan gặp người liên lạc do Phan Bội Châu cử về. Đoan liền viết thư cho Bội Châu, vẻn vẹn năm chữ: "Gửi gấp súng đạn về", và giục người liên lạc đi ngay.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 53

Ở Hương Cảng, Phan Bội Châu cũng nhận được tin từ trong nước ra: - Pháp lại đánh Đề Thám. Nghĩa quân sau những năm giải hòa, củng cố lực lượng, nay phản công mấy trận đầu có kết quả. Rồi có tin: - Số quân do Tú Ngôn cầm đầu, lâu nay được Đề Thám giúp đỡ đóng ở Phồn Xương, đã kịp trở lại vùng núi Nghệ - Tĩnh lập đồn, chuẩn bị phối chiến từ xa, khi Pháp đánh Đề Thám.

Bội Châu cũng nhận được khoản tiền nhỏ do Đặng Thái Thân gửi sang, nhưng kèm yêu cầu lớn là mua súng đạn, gửi về nhanh, kịp tiếp tế cho Tú Ngôn. Bội Châu vội vã đưa tiền cho hai người tin cậy: Đặng Tử Kính và Đặng Ngọ Sinh, sang Nhật mua súng. Người chủ hiệu vốn quen Bội Châu, bán cho một trăm khẩu lấy tiền ngay, và bán chịu cho bốn trăm khẩu kèm đạn. Súng đóng thùng kín, chở đến Hương Cảng trót lọt. Nhưng từ đấy về nước Nam, giá chở rất đắt. Năm trăm khẩu súng tốn một nghìn đồng tiền chở, mà quỹ Hội chỉ còn vài trăm đồng. Bội Châu liền sang Xiêm nhờ một vị hoàng thân quen biết, cho thuyền buôn của Xiêm chở giúp. Vị ấy nhận, nhưng bộ ngoại giao Xiêm sợ có hại về quan hệ với Pháp nên thôi.

Bội Châu đành trở lại Hương Cảng, cùng anh em tìm chỗ cất giấu súng, kẻo bị lộ hoặc hư hỏng, rồi chờ tiền trong nước gửi ra thêm. Ông mỏi mắt trông chờ, không thấy tiền mà lại nhận thêm tin đáng lo: - Ở Nghệ - Tĩnh, hai người chỉ huy nghĩa quân là Tú Ngôn bị bắt, Mạnh Thận tử trận. Đội Phấn vẫn ngầm chuẩn bị cho lính tập đánh đồn, nhưng đang có nguy cơ bị lộ. Nghĩa quân Đề Thám sau những trận đầu đánh giỏi, nay bị truy kích mạnh, rất cần súng đạn. Trong nước vẫn xoay chạy tiền nhưng rất khó khăn... Bội Châu nghe xong, liền cho người liên lạc về nói với Đặng Thái

https://thuviensach.vn

Thân: "Vũ khí đã mua. Chỉ cần chờ tiền sang thuê thuyền là vũ khí về. Tìm mấy nơi kín đáo ở bờ biển Nghệ - Tĩnh, Quảng Nam và cắt cử người nhận".

Bạn-- đang đọc -truyện tại iREAD.vn-

Người liên lạc về đã lâu vẫn chưa thấy tiền sang. Bội Châu chờ mong, lo lắng đêm ngày. Lo súng bị lộ, hoặc bị ẩm do cất giấu lâu dưới hầm. Lại lo nghĩa quân Đề Thám không được tiếp cứu mà bị tiêu diệt...

Châu chưa biết làm thế nào thì tin sét đánh trong nước đưa sang: - Địch vây nơi ở của Đặng Thái Thân. Thân vội hủy giấy tờ, nấp sau cánh cửa, bắn chết tên Pháp đang hùng hổ xộc vào nhà. Thấy tên lính tập vào tiếp, ông bảo: - Mày là đồng chủng, tao tha! Rồi ông quay súng tự bắn vào thái dương... Nghe tin dữ, Bội Châu đau như đứt ruột...

Biết không thể đưa súng về nước, mà còn bị địch khám phá, Bội Châu ngầm tặng số vũ khí cho Đảng Cách Mạng của ông Tôn Văn. Người anh của ông Tôn Văn là Thọ Bình đến nhận. Khi đang nhận thì cảnh sát Anh đến tịch thu. Châu đã đau xót lại thêm buồn bực. Ông đem nỗi niềm tâm tưởng trút vào những dòng thơ: Dựa lầu, buồn ngó phía Nam xa / Ruột rối như mây gỡ chẳng ra / Mưa rải canh khuya người nén khóc / Bóng tà trăng khuyết nhạn về thưa / Lửa đâu không đốt sầu cho hết / Gió lại đem theo giận đến nhà.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 54

Tin trên không mấy lúc đưa về Bắc Kỳ. Ấm Đoan nghe mà tiếc ngẩn người. Nếu năm trăm khẩu súng kèm đạn ấy ở biên giới Tàu, Đoan sẽ tìm đủ mọi cách cùng anh em chuyển về cho nghĩa quân đánh giặc. Cuộc chống Pháp gặp biết bao trớ trêu, trục trặc, dễ làm nản lòng người. Nhưng Đoan không nản, vì lửa căm thù không tắt, mà càng bốc cao mỗi khi gặp thất bại nặng nề.

Đoan chăm chú theo dõi cuộc chiến của nghĩa quân Đề Thám. Sau gần một tháng tiến công áp đảo, Pháp mới chiếm được cả huyện Yên Thế, đất tự trị của cụ Đề. Đợt này gồm bốn trận đánh to. Địch bị diệt cả binh lính và sĩ quan Pháp. Nhiều hơn vẫn là lính tập. Nghĩa quân cũng bị hại nặng, trong số có cả tướng mạnh, con trai cụ Đề.

Rút sang rừng khác cũng ở Bắc Giang, cụ Đề chỉ huy nghĩa quân đánh một trận to, hai bên đều hại lớn. Trong khi ấy, các tướng Cả Rinh, Cả Huỳnh, Ba Biều cầm quân đánh chia lửa ở Vĩnh Yên, Phúc Yên... Nghĩa quân dũng cảm nhưng súng đạn cạn kiệt. Địch quân đông, súng đạn mạnh, đánh liên tục, thắng nhiều hơn hẳn. Tên Lê Hoan vốn là lính hầu ôm tráp theo quan trên, do hăng hái làm tay sai cho Pháp mà được đưa lên làm "Khâm sai đại thần" bên cạnh tướng Pháp, vừa đánh vừa dụ nghĩa quân hàng. Hoan còn thẳng tay trừng trị những ai tiếp tế lương thực, súng đạn cho Đề Thám...

Cuộc chiến đấu kéo đến cuối năm thì bà Ba Cẩn bị địch bắt. Các tướng lần lượt hi sinh. Nghĩa quân tan vỡ. Chỉ còn lại cụ Đề và nhóm người tâm phúc trốn trong rừng sâu... Đoan đau như nát tim gan, nhưng trước mặt anh

https://thuviensach.vn

em, ông không để lộ nỗi lòng. Ông nói với Cai Bá: - Cụ Đề Thám, người anh hùng chống Pháp ba chục năm ròng, danh vang cả nước. Cụ đã gieo niềm tự trọng, tự cường vào lòng hàng triệu đồng bào, chẳng dễ một lúc mà tiêu tan. Cụ còn hay chết đâu đó trong rừng, người ta vẫn mãi mãi nhớ cụ mà noi gương sáng.

Đoan vẫn cùng Cai Bá bám mấy làng bản ở vùng sông Thao. Ông cố giữ liên lạc với nhóm hội viên ở bên kia biên giới, thuộc Quảng Đông, Quảng Tây, lan dần tới Vân Nam, về đất nhà.

Một hôm, Đoan sang gặp anh em bên đất Tàu. Họ cũng đau buồn vì những thất bại trong nước. Họ biết hai người thân thiết nhất của Phan Bội Châu, hai người có công đầu lập Nghĩa Hội Duy Tân, là Nguyễn Hàm và Đặng Thái Thân. Nay kẻ bị đày, người bị chết. Nhưng còn Bội Châu, họ còn có nơi gửi gắm niềm tin. Trong một cuộc trò chuyện thân tình, anh em cùng Đoan nghĩ gì nói nấy. Một người tỏ ra hiểu biết kể:

- Trong đám thanh niên Đông Du chúng mình, qua rèn luyện nổi lên mấy anh mưu dũng toàn tài: Hoàng Trọng Mậu, Lương Lập Nham, Trần Hữu Lực... Có mưu không dũng là Đỗ Chân Thiết, Nguyễn Thần Hiến, Đặng Đoàn Bằng... Dũng nhiều mưu ít là Đặng Tử Kính và Đặng Ngọ Sinh... Còn Phan Bá Ngọc, Lê Dư tháo vát linh lợi, nhưng với thượng cấp thì khôn khéo, với anh em thì không thành thật.

Người thứ hai tiếp:

- Có công dẫn lối, tìm lương cho Đông Du phải kể đến Tăng Bạt Hổ. Khi về nước quyên tiền cho anh em ăn học, ông bị ốm nặng. Không nhà ở phải thuê thuyền con, nằm lênh đênh trên sông Hương. Có vài ông Tú, ông Đồ ngầm ra vào giúp đỡ. Khi chết thì đem lên nghĩa địa. Khi ấy ngài gần năm mươi tuổi.

https://thuviensach.vn

Ấm Đoan lắng nghe. Anh em ngồi đây đều trên dưới tuổi ba mươi. Chỉ có Đoan nhiều tuổi hơn cả, biết nói điều gì trong lúc khó khăn này. Rồi ông góp chuyện:

- Giờ đây nước ta khốn khổ như thời thuộc Minh. Thời ấy có những hào kiệt quyết chí chống giặc. Trần Trùng Quang, Nguyễn Biểu, Đặng Tất thất bại, thì Lê Lợi, Nguyễn Trãi kế tiếp. Đánh giặc mười năm để đất nước thoát nạn và có Đại cáo bình Ngô... Bây giờ con cháu noi gương tiên tổ, kiên nhẫn chống Pháp, mưu làm chuyện bất ngờ. Cái chính là phải ấp ủ được niềm tin chính nghĩa, và nung nấu chí căm thù giặc.

Tru.yện. đượ.c biên tập tại iread.vn.

Anh em chăm chú nghe Đoan nói. Họ không ngờ trong nhóm hội viên ở vùng biên giới heo hút này lại có người nói được những điều tâm huyết như vậy. Mà không chỉ có nói, họ biết Đoan còn là người hành động. Mấy chuyến đưa tiền bạc sang cho Hội, mấy chuyến cùng anh em đưa súng đạn về nước, trải bao gian khổ nguy nan. Chỉ qua việc làm đủ thấy con người.

Anh em đang hàn huyên trò chuyện thì Phan Bá Ngọc từ đâu tới. Ngọc lịch thiệp chào hỏi anh em và niềm nở hơn với Đoan.

Ngọc là con cụ Phan Đình Phùng. Khi vào yết kiến cụ, Đoan đã làm quen với Ngọc. Khi Đông Du, hai người gặp nhau tại Nhật. Rồi Đoan về làm việc quốc nội, Ngọc ở lại học. Khi anh em lập Hội Công Hiến, Ngọc được cử vào một tiểu ban của Hội. Đó là do Ngọc có cha là nhà ái quốc trứ danh, và bản thân Ngọc tinh thông nhanh nhẹn. Khi bị Nhật đuổi, Ngọc cùng anh em sang Tàu... Nay có việc Ngọc tới đây, bất ngờ gặp Đoan.

Mấy năm không gặp nhau, Đoan thấy Ngọc béo tốt hơn, mặc quần áo Tàu, đi giày da láng, cắn tẩu thuốc lá. Đoan nghĩ đấy là Ngọc hóa trang theo kiểu trí thức Trung Hoa. Có điều lạ là anh em ở đây lảng tránh Ngọc. Ngọc đến, họ lẻ tẻ chào Đoan rồi đi mỗi người một nơi. Rõ là với Ngọc, họ

https://thuviensach.vn

chỉ quen mà không thân... Ngọc mời Đoan hút thuốc lá Tàu; lấy chè Tàu bao thiếc trong cặp ra pha, chứ không uống nước chè khô... Đoan bỗng thấy Ngọc có những nét khác trước, nhiều vẻ thành thị và ngoại lai hơn. Không còn mấy cái dáng nghiêm trang của cậu Ấm con quan đại thần; giảm cái vẻ rắn rỏi gân guốc của người nghĩa quân ở rừng núi năm trước. Giọng nói bắt đầu khê khàn vì hút nhiều thuốc lá và uống trà đặc...

Ngọc thấy Đoan có ý xét nét đối với mình, liền hỏi để cho có chuyện:

- Thế nào? Ông có tin gì về Đề Thám không?

Chẳng đợi Đoan trả lời, Ngọc nói luôn:

- Chúng ta là những người không gặp thời... Mọi việc hỏng hết!

Nói rồi Ngọc nhìn Đoan thăm dò. Đoan chớm nhận ra cái giọng bi quan của Ngọc, nhưng vẫn chờ xem còn gì nữa.

Ngọc hít hơi thuốc dài, vẻ nghiện ngập, hé môi cho phì dần từng chút khói, rồi hỏi với vẻ mò mẫm:

- Anh đã biết các ông tính nước cờ gì mới chưa?

Đoan hỏi lại:

- Chắc anh đã thấy. Ở bên đây gần các ông...

Ngọc lắc đầu, nói như nhận định:

- Khó! Khó lắm!... Rồi chặc lưỡi: - Gọi là... còn nước thì còn tát thôi!

Không dò dỏm được gì ở Đoan, con người nghiêm cẩn thận trọng; Ngọc chủ động lấy ra hai bao trà Mạn Hảo mới tinh, đặt trước mặt Đoan:

https://thuviensach.vn

- Biếu anh, đem về làm quà chung cho bạn hữu. Lúc này chắc chả còn đông.

Chẳng đợi Đoan nhận hay không, Ngọc móc túi ngực, lấy cái đồng hồ quả quýt, vừa ngó vừa xách cặp vội vã bước. Đoan nhìn theo Ngọc, nhận rõ hơn những nét đổi thay. Ngọc không còn như hồi Đoan vào Hương Sơn yết kiến cụ Phan. Hồi ấy, Ngọc thân ái, hồ hởi, mà nay sao khách sáo, dè dặt?

Thấy ở Quảng Đông có những điều cần biết, Đoan nảy ý muốn sang cả Quảng Tây, tìm gặp anh em mình, nhân một chuyến đi.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 55

Việc Đông Du tan vỡ. Các cuộc đấu tranh trong nước thất bại. Cuộc chiến đấu cuối cùng của Đề Thám và việc đưa súng đạn về nước bị dập tắt... Phan Bội Châu phải trấn an cho mình và gần trăm anh em theo ông từ Nhật qua Tàu, ẩn náu chờ thời. Họ phải làm nhiều nghề kiếm sống: thợ may, phu hồ, đánh giày, bán hàng rong... Bội Châu cũng phải bê tập sách bán rong trên bến tàu Hương Cảng. Dân bến thường gặp ông già cao lớn, mày râu đẹp đẽ, giọng rao trầm bổng như ca nhạc, bài rao sáng sủa như văn thơ. Người ta mua sách để đọc và còn có ý giúp ông già có chút lãi kiếm sống. Ông được người ta chú ý ngày càng nhiều. Họ thầm bảo nhau: ông là người tài chí song toàn ở nước Nam, vì không gặp thời thế mà phải bán sách kiếm ăn. Những thanh niên, học sinh có ảnh hưởng cách mạng Trung Quốc mua sách giúp ông. Các sách giáo khoa và văn học ở các hiệu sách Tàu, ông đem bán lấy chút hoa hồng. Có người mua vài tập mà trả tiền nhiều gấp bội... Nhờ vậy ông và nhóm anh em cùng sống đỡ khổ hơn.

Bội Châu còn gặp một may mắn nữa. Có người học sĩ Chu Thiết Sinh thường mua sách của Châu, biết Châu là người cách mạng nên mời về nhà. Bà mẹ Thiết Sinh bảy mươi tuổi là người hào hiệp, hay đọc sách, kể chuyện các anh hùng dũng sĩ thời xưa và có tư tưởng cách mạng. Biết Châu cùng anh em là người yêu nước, bà cho mượn mấy gian nhà để ở. Đang không tiền thuê nhà, anh em rất mừng. Nơi đây đang dần dần biến thành địa điểm liên lạc với những người từ nước nhà sang. Bội Châu nói với anh em: - Chúng ta ở hiền nên gặp lành, là Hàn Tín gặp bà Phiếu Mẫu.

Đến ở với Bội Châu có thêm Đặng Tử Mẫn, Trần Hữu Lực... Cũng có những người ở chỗ khác thường qua lại gặp Châu như Phan Bá Ngọc, Lê

https://thuviensach.vn

Dư, Nguyễn Bá Trác... Họ vốn là những người có tinh thần chống Pháp, nhưng qua thử thách, nay có kẻ thay lòng đổi dạ. Mật thám Pháp le ve nhòm ngó, mua chuộc họ.

Bội Châu ở Quảng Đông nhưng tâm trí lại để bên nước Xiêm. Ông vốn nhìn xa nghĩ rộng, hồi thu xếp cho anh em học ở Nhật, ông vẫn có chuyến qua Quảng Đông, Quảng Tây, thăm dò tình hình, làm quen với những tòa báo hoặc thân sĩ, trí thức, nhằm chuẩn bị cho lúc nào đó có chỗ tạm trú mà liên hệ với vùng rừng núi Bắc Kỳ. Cái đất Bắc Kỳ là cửa ngõ sang nước Tàu, là nơi mà nhiều đời dân hai nước sống hàng xóm láng giềng với nhau, cưu mang giúp đỡ nhau khi có giặc giã. Đấy cũng là nơi phong trào Cần Vương chống Pháp mạnh mẽ, bị đàn áp tan vỡ nhưng không hết người trung nghĩa.

Bội Châu còn có lần sang nước Xiêm, vì thấy Xiêm với nước mình vốn là lân bang. Có thể từ đấy mà tìm cách về nước hoạt động.

Một lần cùng sang Xiêm với Châu có Cường Để. Xiêm là nước quân chủ nên họ có ý giúp đỡ Cường Để. Vua Xiêm quan tâm về chính trị nên có cảm tình với Bội Châu.

Lúc này ở Xiêm đang có những người Nam yêu nước chống Pháp tạm trú. Đề đốc Cao Đạt là anh ruột Cao Thắng, đã từng cõng vua Hàm Nghi khi bị giặc đuổi, nay sang Xiêm ở. Mai Lão Bạng là một thầy già đạo Gia tô, được giáo hội An Nam cử làm đại biểu trong Hội Duy Tân, cũng cư ngụ ở Xiêm...

Bội Châu sang Xiêm còn do nguồn kinh tế của Hội bấp bênh, do lâu nay chỉ nhờ vào quyên góp trong nước. Cần phải có nguồn thu từ sản xuất. Ông liên hệ với hoàng thân Tharat, em vua Xiêm, nhờ vua giúp đỡ. Vua cho người Nam đến khai hoang cày cấy. Châu liền cử một số anh em sang Xiêm lo liệu việc này. Rồi ông thấy mình cần sang đấy cùng anh em làm tốt

https://thuviensach.vn

hơn nữa, nhằm có nguồn thu. Muốn vậy ông phải kiếm một số vốn đưa thêm sang Xiêm, nhưng chưa nhòm vào đâu được...

Đang bế tắc thì có tiền trong nước gửi sang. Một khoản do thân nhân của Lập Nham gửi, một khoản do Thái Phiên và anh em Hội ở Quảng Nam gửi. Tất cả là năm trăm đồng. Châu giao cho Đặng Tử Kính, Đặng Tử Mẫn đưa sang Xiêm sắm dụng cụ làm ruộng. Tiếp đó ông cũng sang.

Tới Xiêm, Bội Châu thấy anh em đã được vua Xiêm giúp đỡ thiết thực. Cấp cho mỗi người Nam số tiền làm vốn vỡ ruộng, gieo hạt. Sau đó được hoa lợi sẽ tự túc. Xiêm cho một khoảnh ruộng ven núi, gọi là Bạn Thầm, gần nguồn nước, tiện canh tác. Hoàng thân Tharat còn giúp một số nông cụ. Trâu bò thì thuê mượn của dân địa phương. Được vua quan chiếu cố, lại thấy người Nam ăn ở tử tế, dân Xiêm vui lòng giúp đỡ.

Tr-uy-ện được dịch trực tiếp tại iREAD--

Có ruộng cày cấy, Bội Châu khuyên những du học sinh chưa có việc làm từ đất Tàu sang đây. Có nhóm người Nam đến Hương Cảng làm bồi bếp từ trước, đã có việc làm, vẫn theo sang Xiêm làm ruộng với Hội. Từ trong nước, một số nghĩa quân cũ và người lao động cũng sang. Trong đó có Tú Khôn, người huyện Nam Đàn, đỗ Tú tài võ, làm đội trưởng lính nhà vua. Khi Pháp chiếm Nghệ An, Tú Khôn làm cai lính tập, rồi theo Đặng Thái Thân làm nghĩa quân. Khi Thái Thân bị hại, Tú Khôn trốn vào rừng. Lúc này ông đã hơn sáu mươi tuổi, vẫn sang Xiêm làm ruộng cho Hội.

Bội Châu nói với Tú Khôn trong tình đồng hương:

- Tôi gặp bác ở đây là "tha hương ngộ cố tri". Bác đã qua tuổi lục thập bất nhập đình trung (sáu mươi tuổi không vào đình làm việc làng), nhưng bác vẫn sang Xiêm làm việc cứu nước. Vậy là bác nêu gương sáng cho anh em. Việc của bác ở đây nặng nề hơn những người khác. Bác biết quân sự, bác huấn luyện cho anh em. Hàng ngày bác cùng anh em làm ruộng, nuôi

https://thuviensach.vn

gia súc, để ăn một phần còn thì tích trữ nuôi quân, chờ ngày đánh giặc. Anh em ta ở đây, bề ngoài là dân cày, bên trong là lính chiến. Bác rõ chưa hà?

Tú Khôn xòe bàn tay rộng, xoa bộ râu xén ngắn lởm chởm quanh cằm, cười ha hả và nói to một tiếng:

- Rõ!

Tú Khôn cày bừa khỏe như anh em trẻ. Những lúc nông nhàn, ông cùng họ ra bãi sông, luyện các môn côn quyền, đao kiếm và tập bắn súng mới.

Ngày ngày, Bội Châu viết những bài ca "Ái quốc, ái quần" cho anh em hát, xen với những câu ví, câu giặm của quê hương. Những đêm trăng thanh gió mát, anh em ra sân, dàn thành hai. Một bên giả làm nữ, đố:

- Chuyện Kiều anh đọc đã lâu

Đố anh kể được một câu năm người?

Bên nam giải đáp:

- Này chồng, này mẹ, này cha,

Này là em ruột, này là em dâu.

Bên nữ hỏi:

- Bấy lâu anh bận việc chi ở nhà

Lời tri âm nhắc mãi, sao mà anh không sang?

Bên nam đáp:

- Bấy lâu bận việc Cần Vương

https://thuviensach.vn

Công cha, anh cũng bỏ, huống chi tình nường, nường ơi!

Một anh trẻ có giọng như con gái, cất giọng than vãn:

- Tiếc hồng ngâm cho chuột vọc

Tiếc người ngọc cho ngâu vầy

Tiếc nước Nam ta gấm vóc, để giặc Tây giày vò.

Rồi anh trở lại giọng trai, hát những câu ca của Bội Châu:

- Trời sinh ra một giống ta / Non sông riêng một nước nhà Việt Nam / Kể ra hơn bốn nghìn năm / Ông cha một họ, anh em một nhà /Dân ta chung nói tiếng ta / Đen răng dài tóc, ai mà khác ai / Chỉ vì tan tác từng người / Phen này đến nỗi lạc loài xót xa... / Sao cho Nam Bắc hiệp hòa / Bốn mươi lăm triệu thành ra một người...

Những người nghe cảm về lời hát hay, về giọng ca đằm thắm, quên nỗi buồn tha hương.

Bội Châu chung vui với anh em. Ông chăm chú nghe họ hát những bài dân ca thân thuộc và xúc động. Ông phấn hứng ra giữa sân ngâm thơ, kể chuyện. Chuyện ông Phù Đổng, có được ăn bảy nong cơm, ba nong cà, thì mới lớn vụt lên đánh thắng giặc Ân. Chuyện bà Phiếu Mẫu bên Tàu, cho anh Hàn Tín một bát cơm khi đói, sau được đền ơn nghìn vàng... Những câu chuyện đề cao nghề cấy lúa, làm ra cơm gạo.

Ngày ngày Bội Châu cần cù, khi thì cặm cụi đọc viết, khi thì như lão nông tri điền, xắn quần lội ruộng thăm lúa, ra sân phơi thóc cùng anh em. Bữa ăn thì gạo hẩm, rau dưa như mọi người. Lúc nông nhàn, ra thăm anh em luyện quân, tập võ...

https://thuviensach.vn

Những đêm mưa, ông nằm khó ngủ, nhớ tiếc công lao anh em đồng chí góp vào cuộc Đông Du, rồi chỉ một chữ ký giữa Pháp và Nhật mà đổ vỡ tan tành. Ông nhớ về Nguyễn Hàm, Thái Thân; đau xót về những tổn thất máu xương trong các cuộc chống thuế Trung Kỳ, Hà Thành đầu độc, trong trận chiến cuối cùng của nghĩa quân Đề Thám. Ông rơi nước mắt nghĩ về người anh hùng Yên Thế, trải ba mươi năm dũng cảm chống Pháp, tưởng sẽ là một trong những cột trụ của Hội, mà nay không biết còn hay mất, ở nơi nào?...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 56

Ấm Đoan đến Long Châu (Quảng Tây). Nghe nói có một nhóm du học sinh từ Nhật phiêu bạt đến đó. Đoan đem theo bị quế, hồi, sơn tra, tam thất, giả làm người bán lâm sản. Bán được chút nào thì lấy tiền ăn và nghỉ trọ. Ngồi ở vỉa hè, Đoan bỗng thấy một dáng người quen quen, đi bên đường phố đông đảo, xe ngựa ồn ào. Rồi Đoan nhận ra Lê Văn Tập, người Thái Bình, được Đoan rủ đi Đông Du. Sau mấy năm xa nhau, Tập già trước tuổi. Nhớ hồi mười bốn, mười lăm, Đoan cùng Tập học thầy Bảng Sắc (Đông Thành). Được cụ Nghè Giao Cù xướng xuất, học trò Nam Định hò reo chống Pháp, Đoan và Tập sang tham gia. Có năm nhân dịp nghỉ mùa, học trò về nhà gặt lúa, Đoan và Tập được thầy Bảng cho vào Ba Đình (Thanh Hóa), học cách rào làng đánh giặc của Lãnh binh Đinh Công Tráng. Sau đó, Tập thích cưỡi ngựa, cầm gươm, có lúc làm thầy dạy võ, nuôi chí chống Pháp. Để có tiền Đông Du, Tập đã bán cả thóc lúa, lợn gà, lấy tiền làm lộ phí. Sang Nhật rồi bị đuổi sang Tàu, Tập trú ở Long Châu với một du học sinh khác có nghề thợ may.

Về tới nơi trọ, Đoan và Tập trò chuyện hàn huyên. Thấy Tập sống nghèo, Đoan thoáng chút băn khoăn vì mình đã vận động Tập bỏ vợ con mà đi, rồi lâm cảnh sảy nhà ra thất nghiệp. Hiểu ý bạn, Tập nói:

- Tôi phụ việc cho anh Khuyến, chủ hiệu may này. Anh ấy quê Hà Đông có tay nghề cao, nhưng không đủ vốn mua máy. Anh em chúng tôi bảo nhau làm các việc khơi cống rãnh, lau ống khói, quét đường... Qua một năm đẫy, lấy tiền góp lại mua máy. Tôi có một ít tiền đem theo, gom vào thuê cửa hiệu, rồi cùng Khuyến ngồi đây. Khuyến đắt khách, thu nhập tốt.

https://thuviensach.vn

Anh em san sẻ nuôi nhau, không ngại mật ít ong nhiều. Cốt sống để chờ Hội giao việc.

Đoan hiểu rõ hơn cảnh sống của anh em mình ở đây, và nảy thắc mắc về Phan Bá Ngọc. Tập nói:

- Tôi cũng nghe anh em thì thào: sao ông Bội Châu phải bán rao từng cuốn sách để sống, mà Bá Ngọc ăn diện đàng hoàng vậy. Họ bảo cậu ta có ả nhân tình người Hoa rất giàu, bao cho mọi thứ như công tử.

..Nguồ.n: ire.ad.vn

Đoan gật gù, thấy mình khó hiểu về Ngọc là không sai. Là con một vị thủ lĩnh Cần Vương nổi danh, mà Ngọc thiếu ý tứ đến thế. Cảnh sống ăn nhờ, ở đậu ấy, liệu có cho Ngọc theo được cuộc chiến đấu đòi hỏi phải xả thân không... Nghĩ vậy song Đoan vốn tế nhị, không vội vã đưa ra lời phán xét này nọ... Tập nói thêm:

- Ngọc là một tay can đảm, thông minh, nhưng dạo ở Nhật, Ngọc đã từng để lộ mình là người ưa tiêu tiền, thích sắc đẹp. Anh em có điều ra tiếng vào, Ngọc phải tự kiềm chế. Bội Châu biết khuyết tật của Ngọc nhưng dễ tính, cho qua. Tinh tế hơn, ông cho Ngọc vào Ban kỷ luật của Hội, để trước hết Ngọc phải lo gìn giữ bản thân... Còn bây giờ Bội Châu sang Xiêm, anh em mỗi người một nơi, sống theo một cách, Ngọc càng có hoàn cảnh tự do theo ý mình.

Văn Tập muốn Đoan hiểu anh em ra ngoài, không phải ai cũng kém. Tập hỏi:

- Anh có nghe nói về Lập Nham, con rể ông Cả Cương không? Mười sáu tuổi, cậu ta sang Nhật. Mười bảy tuổi vào học trường Nhật. Hai mươi tuổi tốt nghiệp hạng ưu. Toan học cao hơn nhưng bị Nhật đuổi. Sang Tàu, cậu ta học tiếp, giỏi lắm. Bội Châu rất yêu. Anh em coi là niềm tự hào của cánh Đông Du.

https://thuviensach.vn

Đoan đáp:

- Ở nhà có nghe tin về Nham. Bố đẻ, bố vợ đều mừng là con mình phát huy truyền thống gia đình. Đúng là cha nào, con ấy. Anh có nhớ Cả Tuyển, con cụ Tán Thuật, cùng học trường với chúng mình không? Tuyển chống Pháp rồi bị đày đi Côn Đảo. Hết hạn trở về lại theo Đề Thám. Địch vây bắt, dụ hàng, Tuyển không chịu rồi bị chém. Tôi đến Quảng Đông phân ưu với cụ Tán. Cụ bảo: "Tuyển chết vì nước, thật xứng là con tôi". Rồi cụ cho biết: Cụ còn một người con là Nguyễn Trọng Thường (Hai Thạc), cùng một số thủ hạ cũ, vẫn qua lại biên giới Đông bắc Bắc Kỳ. Cụ khuyên mấy người đó nhớ thù nhà nợ nước... Tôi định khi về sẽ tìm cách liên lạc với họ, để có thể phối hợp...

Tập không tiện giữ Đoan ở lại. Ngay hôm ấy anh em chia tay, mong có ngày được gặp nhau ở Thái Bình. Đoan lại đeo bị quế, hồi thơm nức, đi lẫn vào đám đông trên đường phố Long Châu.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 57

Một buổi sáng tháng Mười năm Tân Hợi (1911), Phan Bội Châu nhận được tờ báo đưa từ thủ đô Băng Kốc về. Một đầu đề nổi bật ở trang nhất: "Quân Đồng Minh Hội Trung Quốc chiếm thành phố Vũ Xương. Nhiều nơi nổi dậy hưởng ứng". Tin đưa khách quan, không vồ vập cũng không dèm pha. Bội Châu đọc ngay cho anh em thân cận nghe. Ông đưa ra nhận xét đầu tiên: - Đây là điều tốt cho dân Trung Quốc, là thuận lợi mới cho chúng ta!... Dẫu hiểu chưa đầy đủ về cuộc khởi nghĩa kể trên, anh em đều tỏ ra phấn chấn.

Bội Châu những tưởng sẽ phải ở đất Bạn Thầm làm ruộng với anh em nhiều năm để chờ thời cơ. Nhưng Đồng Minh Hội Trung Quốc đang thắng ở nhiều nơi. Quân lính nhà Thanh liên tiếp bị đánh bại. Ta có triển vọng tốt.

Tiếp đó là tin cách mạng Trung Hoa thắng lợi. Chính phủ mới thành lập ở Nam Kinh. Triều đình Mãn Thanh bị nghiêng ngả.

Bội Châu rất phấn khởi. Mấy năm qua khi ở Nhật, khi ở Tàu, ông đã tìm gặp những yếu nhân của Đồng Minh Hội. Họ thấy ông yêu nước chống Pháp nên ít nhiều đều có thiện cảm. Nay họ giành được thắng lợi, hẳn sẽ giúp đỡ ông khá hơn. Ông liền viết một bài văn tỏ chính kiến của mình trước tình hình mới. Bài "Liên Á sô ngôn" nói về châu Á sẽ có biến đổi sau khi cách mạng Trung Hoa thắng lợi. Nếu Hoa và Nhật liên kết với nhau thì cả hai nước cũng như châu Á sẽ mạnh lên... Bài in thành tập, gửi cho một số đảng viên Cách Mạng (phái ông Tôn Văn trong Đồng Minh Hội). Ông gửi lời chào mừng Cách mạng Trung Quốc thành công và ngỏ ý muốn trở lại Tàu để hoạt động.

https://thuviensach.vn

Những người bạn của Bội Châu ở Tàu nhận được sách và thư của ông. Chương Bỉnh Lân, Trần Kỳ Mỹ, Tạ Anh Bá... đều có thư phúc đáp, hoan nghênh tập sách và nhất trí để Bội Châu trở lại Tàu. Châu liền cho in một nghìn tập "Liên Á sô ngôn", phát hành ở Thủ đô Xiêm, được Hoa kiều, Nhật kiều hoan nghênh. Thế là ông cùng Đặng Tử Mẫn, Nguyễn Quỳnh Lâm, Đặng Hồng Phấn mang theo một số tập "Liên Á sô ngôn" sang Quảng Đông. Việc làm ruộng ở Xiêm giao cho Tú Khôn cùng những người khác phụ trách.

Hội viên Duy Tân từ các nơi, nghe Bội Châu đã trở lại Quảng Đông liền tới gặp ông. Nguyễn Hải Thần, Nguyễn Trọng Thường từ trong nước ra. Nguyễn Thần Hiến, Hoàng Hưng, Đặng Bỉnh Thành, Mai Lão Bạng từ Xiêm sang. Cường Để ở Hương Cảng cũng về đây. Hoàng Trọng Mậu, Lương Lập Nham, Trần Hữu Lực, Phan Bá Ngọc... ở rải rác trên đất Tàu lần lượt kéo về. Tất cả có trên, dưới trăm người, phần nhiều là lưu học sinh lâu nay phiêu tán. Họ được tạm trú ở nhà các cụ Chu Bá Linh, Lưu Vĩnh Phúc...

Bội Châu cùng Cường Để và mấy người chủ chốt, bàn việc quy tụ hội viên, chấn chỉnh đội ngũ lâu nay đã lỏng lẻo. Lo liệu chỗ ở, lương ăn và những việc làm trước mắt... Việc quan trọng nhất là vạch ra một đề cương hành động sau những năm tháng chuyệch choạc.

Bội Châu bàn với Cường Để: - Cần định rõ hơn tôn chỉ của Hội, là đánh đuổi giặc Pháp, xây dựng một nước Cộng Hòa Dân Quốc Việt Nam. Cần xuất phát từ tình hình trong nước mà đặt ra nhiệm vụ mới, song cũng cần nhìn sang lân bang, rút kinh nghiệm đấu tranh của họ mà đặt công việc của mình cho đúng đắn, hợp thời thế...

Truyện đượ.c cập n.hật. nh.anh nhất tại iread.vn

Cường Để e Cộng Hòa Dân Quốc sẽ xóa bỏ quân chủ, nhưng không tiện nói ra, mặc nhiên cho Bội Châu làm sao thì làm.

https://thuviensach.vn

Lúc này ông Tôn Văn được cử làm Tổng thống lâm thời của Trung Hoa Dân Quốc. Bội Châu đã từng gặp Tôn Văn khi cả hai người đều đang bôn tẩu ở Nhật. Tôn Văn nêu mục tiêu: "Đánh đổ Mãn Thanh, khôi phục Trung Hoa, sáng lập Dân Quốc, bình quân địa quyền"... Thấy Bội Châu có mục đích đánh đuổi giặc Pháp, Tôn Văn ủng hộ, nhưng không tán thành chủ nghĩa quân chủ. Tôn Văn muốn Châu đánh đổ vua quan, lập nền dân chủ. Vì thế, hai người tranh luận với nhau. Tại khách sạn Trí Hòa Đường, Tôn Văn nói:

- Tôi bác bỏ hoàn toàn chủ nghĩa quân chủ. Nó thối nát từ vua tới quan. Cái đảng danh xưng "quân chủ lập hiến" ở Trung Hoa, chỉ là để phục vụ cho nền quân chủ chuyên chế nhiều quỷ kế âm mưu. Chính tôi đã có lần muốn nội các nhà Thanh tiến hành cuộc cải cách để "phú quốc cường binh". Nhưng chỉ làm được nửa vời rồi thất bại. Thực tế ấy cho thấy không thể dùng biện pháp cải lương, mà phải theo con đường cách mạng, đánh đổ hoàn toàn chủ nghĩa quân chủ.

Bội Châu thấy hoàn cảnh nước Nam có khác. Từ phong trào Cần Vương nhằm giúp vua giữ nước chuyển sang Hội Duy Tân, cách có mấy năm, nhiều người còn giữ nếp trung quân ái quốc. Trung Hoa có khác, người ta đã thấy rõ vua quan triều Thanh cực kỳ đồi bại, từ đối nội đến đối ngoại. Nhất là người ta đã trải qua một cuộc cải cách và bị thất bại, thấy rõ sự bảo thủ và ngoan cố của chủ nghĩa quân chủ. Nước Nam chưa từng như vậy nên người Nam nghĩ khác... Bội Châu không thể nói rõ cái điều khó nói ấy, tuy ông cũng thấy chủ nghĩa dân chủ có nhiều tiến bộ. Ông đề xuất mấy điểm cụ thể: - Đảng Cách Mạng Trung Quốc nên trước hết giúp cho Việt Nam độc lập. Khi Việt Nam đã độc lập thì cách mạng Trung Quốc dùng đất Bắc Kỳ làm căn cứ địa. Như thế có thể tiến đánh Lưỡng Quảng rồi chiếm toàn Trung Quốc.

Tôn Văn lại muốn: - Người cách mạng Việt Nam nên tham gia Đảng Cách Mạng Trung Quốc. Khi cách mạng Trung Quốc thành công, thì sẽ

https://thuviensach.vn

đem toàn lực giúp các nước châu Á, để họ cùng độc lập, trước hết là giúp Việt Nam.

Hai ông ở hai đất nước có những điểm giống nhau nhưng hoàn cảnh khác nhau, nên chủ trương cũng khác.

Không nhất trí về chủ nghĩa, nhưng biết Bội Châu là người ái quốc, Tôn Văn vẫn ngầm ủng hộ. Một số đảng viên của Tôn Văn vẫn gặp gỡ và giúp đỡ Châu khi khó khăn. Nay Đảng của Tôn Văn đã thắng lợi khiến Châu phải xem xét và thay đổi chủ nghĩa, cho phù hợp với tình hình trong và ngoài nước.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 58

Trên đường về nước, Ấm Đoan rẽ vào hiệu thuốc Quảng Hòa Đường của Chu Thiết Hải. Các vị thuốc Tàu được buôn tới đây rồi bán sang nước Nam. Dược thảo nước Nam được đưa qua đây bán vào nước Tàu. Ấm Đoan đeo bị quế hồi đến gặp Thiết Hải. Hai người trò chuyện thân tình. Thiết Hải vui mừng báo tin:

- Đồng Minh Hội chúng tôi khởi nghĩa thắng lợi đến cả Quảng Đông, Quảng Tây, một vùng rộng lớn ở giáp nước ông. Hội tôi chắc sẽ mở rộng hơn nữa sự giúp đỡ Duy Tân Hội. Cụ thể thế nào phải đợi thượng cấp. Về phần tôi, xin hứa với ông là tiếp tục giúp súng đạn, thuốc men trong phạm vi tối thiểu.

Nghe Thiết Hải nói, Ấm Đoan rất mừng. Lại thêm một chuyện không ngờ. Nghĩa quân Đề Thám tan vỡ, tưởng là Hội mình hết đường, tắc lối; ai ngờ lại nảy ra một hướng mới. Có lân bang cho Hội mình làm chỗ đứng chân, không còn ngại quan lính nhà Thanh rình rập. Anh em mình khỏi phải lẩn tránh, được dễ dàng làm ăn và tính chuyện cứu nước... Đoan nói với Thiết Hải:

- Trong mức độ đang có, ông tiếp tục giúp súng đạn cho chúng tôi là quý lắm. Sau khi nghĩa quân Đề Thám tan vỡ, tàn dư tản mát lên rừng, Giáp biên giới, chúng tôi chủ trương thu gom lại. Từng nhóm, từng đội, ẩn náu để đợi thời cơ. Muốn vậy, anh em phải trồng sắn gieo ngô để ăn, lại phải có súng đạn sẵn sàng. Khi Hội giao việc là thực hành ngay.

Thiết Hải gật đầu:

https://thuviensach.vn

- Ông chủ trương rất đúng. Kinh nghiệm của Đồng Minh chúng tôi cũng vậy. Khởi nghĩa mấy cuộc lẻ tẻ không thành, Hội lại tập hợp, bổ sung, sẵn sàng xông vào cuộc khác, cố đạt tới thắng lợi. Tôi sẽ giúp trong tình lân gia.

Ấm Đoan mừng vì làm thêm được một việc rất cần. Chuyến đi này tìm sắt được vàng... Ông bỗng nhớ lại chuyện cha mình hồi ở núi Cháu, lập ba bát hương thờ ba người thân hữu, trong số có Chu Thiết Nhai. Khi cụ Hoàng mất, người lão bộc lập bát hương cụ bên ba bát hương kia, thờ cúng tháng đôi tuần, hương thơm, đèn đỏ.

Truyệ-n được dịch tạ-i iREAD.vn--

Nghe thế, Thiết Hải cảm động nói:

- Khi nhà Thanh chiếm Trung Hoa, thần tử nhà Minh nhiều người trốn sang trú ngụ nước Nam. Được dân Nam giúp đỡ cưu mang, người Minh lập làng sinh sống. Đến nay vẫn còn những làng Minh Hương (làng của người Minh). Cha tôi là sứ thần của Trung Quốc luôn nghĩ cái tình hai nước kề cận, như môi với răng, môi hở răng lạnh, mà giúp đỡ nước Nam chống Pháp. Không ngờ lòng người biến đổi, nhà Thanh bắt tay với Pháp, cha tôi không giúp đỡ được bao nhiêu. Nhưng cụ Hoàng vẫn hiểu lòng, hiểu cảnh, mà yêu mến cha tôi như thế. Nay tôi và ông không thể quên những việc mà cha chúng ta đã làm.

Hôm sau, Ấm Đoan về cơ sở gặp Cai Bá, kể chuyện sang Tàu. Nghe nói Đồng Minh Hội thắng lợi và những dự đoán của Đoan, Cai Bá cũng mừng. Bá nói: - Tiếp tục gom người như Đoan đề ra là phải.

Nghỉ ngơi vài hôm, Đoan lại đi thăm hỏi anh em đang phân tán ở bản nhỏ, rừng sâu. Ông kể những chuyển biến mới bên Tàu để họ nuôi hy vọng. Có ít thuốc cao, đơn, hoàn, tán do Thiết Hải giúp, ông phân phát cho họ phòng bệnh, với ý "của ít, lòng nhiều". Tiếp đó, Đoan đi xa hơn về phía

https://thuviensach.vn

Đông bắc, tìm bắt liên lạc với Nguyễn Trọng Thường để phối hợp hành động. Chưa gặp Thường, nhưng biết nơi ấy có người của Hội mình, Đoan kiên nhẫn tìm kiếm.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 59

Thêm mấy thuận lợi cho Phan Bội Châu: có hai người bạn quen thân của ông là Hồ Hán Dân và Trần Kỳ Mỹ thăng chức. Dân làm Đô đốc Quảng Đông, Mỹ làm Đô đốc Thượng Hải. Bội Châu liền tìm cách liên hệ với họ nhằm được sự hỗ trợ. Trong hoàn cảnh mới, Hội Duy Tân ở đất Tàu được dễ dàng hoạt động. Nhiều người tham gia công tác hoặc gia nhập quân cách mạng Trung Hoa.

Ở nước Nam, một số hội viên Duy Tân bị khủng bố phải nằm im, nay thấy có thời cơ muốn trở lại hoạt động. Những hội viên kiên định vẫn bí mật ẩn nhẫn, nay sốt sắng mong chờ chủ trương mới từ trên xuống, và trông ngóng hành động của các thủ lĩnh ở nước ngoài...

Tình hình trên cho Bội Châu thấy đây là thời cơ mới, bước ngoặt lớn của cuộc chống Pháp. Ông bàn với mấy anh em chủ chốt:

- Nhìn lại thời kỳ qua, Hội ta chỉ có ba năm thuận lợi. Đó là từ Bính Ngọ (1906) đến Mậu Thân (1908). Ta tập hợp được lực lượng, xây dựng Hội ở khắp ba kỳ, đưa học sinh sang Nhật, được dân chúng hưởng ứng... Nhưng tiếp đó, ta gặp khó khăn lớn. Bị Nhật đuổi, học sinh phiêu tán sang Tàu kiếm sống. Một số phải sang Xiêm làm ruộng. Một số giữ được ý chí, bí mật liên lạc với Hội và anh em rải rác ở trong nước. Các cuộc chống thuế Trung Kỳ, Hà thành đầu độc, cuộc chiến đấu cuối cùng của nghĩa quân Đề Thám, đều bị đàn áp dã man. Các yếu nhân của Hội như Nguyễn Hàm, Đặng Thái Thân cùng những người khác bị hại hoặc tù đày. Nhiều cơ sở tan vỡ, nhiều hội viên vào tù hoặc ẩn náu chờ thời...

https://thuviensach.vn

Nay cách mạng Trung Hoa đang trên đà thắng lợi. Đảng của ông Tôn Văn là đảng mạnh trong Đồng Minh Hội, chưa có chủ trương giúp ta, nhưng không chống ta. Ta được tự do hoạt động trên đất Tàu. Người của ta được làm công tác hoặc vào quân đội cách mạng Trung Hoa... Đấy là thuận lợi mới cho cuộc đấu tranh của Hội ta. Vậy ta cần làm gì trong lúc này?

Cường Để tuy là Hội chủ nhưng kém Bội Châu mười bốn tuổi, hiểu biết về chính trị có hạn, nên sốt sắng nói luôn:

- Tôi nghe mọi điều thầy phán xét đều là rất chí lý. Xin thầy cứ chỉ tiếp những việc cần làm vào lúc này, rồi anh em chúng tôi góp thêm.

Bội Châu đã có dự kiến liền tiếp:

- Hội ta cần xem xét tình hình hiện tại, rồi bàn bạc chọn lấy một chủ nghĩa, cho phù hợp với thời thế, được trong nước hưởng ứng, ngoài nước ủng hộ, có lợi cho công cuộc báo quốc. Tiếp đó là sắp xếp và canh tân về tổ chức. Để Hội có thể gánh vác nổi công việc mới, có thuận lợi nhưng cũng nhiều khó khăn. Đặt ra chương trình hành động, nhằm đưa cuộc đấu tranh lên mạnh hơn. Cử một số người chủ chốt về nước mở cuộc đại vận động, chấn chỉnh lại hàng ngũ. Lấy thắng lợi và kinh nghiệm cách mạng Trung Hoa mà hướng dẫn hội viên ta vận dụng, thúc đẩy tranh đấu.

Cường Để thấy anh em chăm chú nghe và tỏ vẻ tán đồng, liền nói sát sao hơn:

- Xin thầy Phan cứ suy nghĩ thêm rồi lập thành văn bản đại cương. Chắc là phải mở hội nghị trình ra, để anh em bàn góp kỹ hơn về tiểu tiết.

Bội Châu đề nghị mở hội nghị gồm anh em đại diện của ba kỳ, đại diện trong nước, ngoài nước, mang tính toàn quốc.

Tháng Ba năm 1912, tại nhà cụ Lưu Vĩnh Phúc có cuộc hội nghị do Cường Để chủ tọa. Phan Bội Châu nói về tình hình và nhiệm vụ mới, đề

https://thuviensach.vn

nghị anh em thảo luận, bổ sung, nhằm đi tới một nghị quyết chính thức.

Việc đầu tiên thảo luận là đề án theo chủ nghĩa dân chủ. Số anh em Nam Kỳ lâu nay vẫn tán thành chủ nghĩa quân chủ, đưa ra lý lẽ phản bác:

T.ruyện được .dịch. tại iREAD..vn

- Từ khi Pháp xâm lược nước Nam, các văn thân, sĩ phu đều một lòng Cần Vương báo quốc. Nhiều người đã bỏ mình hoặc bị tù đày vì đại nghĩa. Uy tín của các vị ấy còn để lại trong tâm tưởng các thế hệ đương thời, ta không dễ gạt bỏ mà đi theo chủ nghĩa khác.

Số anh em Trung Kỳ, Bắc Kỳ tranh luận:

- Nhìn lại cuộc xâm lược của Pháp, vua quan nhà Nguyễn luôn luôn cầu hòa với mục đích giữ mình hơn giữ nước. Có những vị kiên quyết chống giặc như Hàm Nghi, Tôn Thất Thuyết... Có những người tận tâm báo quốc như Hoàng Diệu, Nguyễn Quang Bích... có những vị chiến đấu đến cùng như Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám... Nhưng xét chung triều đình nhà Nguyễn - chế độ quân chủ không giữ được nước. Nhìn sang lân bang, chủ nghĩa quân chủ của nhà Thanh cũng liên tiếp bị các nước phương Tây lấn át, phải lùi bước. Nó đã bị những người theo chủ nghĩa dân chủ đánh đổ... Ta cần nhìn lại cho thật khách quan, để chọn lấy một chủ nghĩa tân tiến, hợp thời thế.

Hoàng thân Cường Để toan chỉ dành cho anh em Nam Kỳ tranh luận. Nhưng trước lý lẽ hùng hồn của anh em Trung và Bắc, ông thấy mình cần biện thuyết:

- Nước ta từ thời Lý, Trần, Lê... chưa gọi là chủ nghĩa gì gì, nhưng các triều vua đã giữ vững nền tự chủ cho nước Đại Việt, đã để lại bao nhiêu công đức "quang ư tiền, thùy ư hậu", chứ đâu phải nhờ chủ nghĩa dân chủ, du nhập ngoại lai... - Ông càng nói càng hăng hái, nhằm giành phần thắng, cuốn hút anh em ngả theo ý mình, có đôi ý tứ, lời lẽ thiếu cân nhắc.

https://thuviensach.vn

Hoàng Trong Mậu cất giọng xứ Nghệ mạnh mẽ và thẳng thắn phản bác:

- Chủ nghĩa quân chủ có thời phát huy mãnh lực và ưu thế của nó, điều ấy không ai bác bỏ. Nhưng về sau nó thoái hóa, thoái hóa ở ngay cái nước Pháp xưng là mẫu quốc với nước Nam ta. Nước Pháp đâu còn chủ nghĩa quân chủ mà đã thay thế bằng nền cộng hòa. Ở cái nước Tàu mà ta đang ngồi nhờ để họp đây, chủ nghĩa dân chủ đã thắng thế. Vậy thì sao ta cứ phải ôm lấy cái chủ nghĩa quân chủ, cái đã để mất nước ta cho Pháp. Hội Duy Tân chúng ta mấy năm theo quân chủ có làm được mấy việc nổi danh, nhưng rốt cuộc vẫn thất bại. Nếu không muốn thất bại nữa, Hội phải bỏ chủ nghĩa quân chủ, thay bằng dân chủ... Xét thực tế, Hội Duy Tân đã bị tan rã. Chúng ta cần lập một Hội mới, kế thừa những điều hay của Hội cũ, bỏ những cái không hợp thời, đưa ra những điều canh tân, mới có thể đuổi Pháp cứu nước được.

Thấy Hoàng Trọng Mậu nói trực triệt, Cường Để tự ái đối lại bằng những lời thiếu lựa chọn. Trọng Mậu vốn có dũng khí, tính chiến đấu cao, thấy Cường Để không vừa ý, thách đấu bằng võ lực chứ không đấu khẩu. Cường Để phải chùn.

Bội Châu khéo léo dàn hòa. Ông chỉ định những người ôn nhu phát biểu ý kiến xây dựng. Thấy đa số ủng hộ chủ nghĩa dân chủ, ông thuyết giải thêm theo hướng đó. Rồi xin hội nghị biểu quyết, đa số tán thành.

Về tổ chức Hội, anh em nhất trí ra tuyên bố giải thể Hội Duy Tân và thành lập Hội Quang Phục Việt Nam. Tôn chỉ của Hội là đánh đuổi giặc Pháp, xây dựng nước Cộng hòa Dân quốc Việt Nam. Thông qua chương trình hành động của Hội. Với sự dàn xếp của Bội Châu, Hội Quang Phục dành cho Cường Để làm Hội trưởng.

Anh em dự họp thấy chặng đường mới đã mở, nhưng đi lên rất nhiều khó khăn.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 60

Rời hội nghị bàn về chủ nghĩa, Ấm Đoan đeo tay nải đựng tập sách địa lý phong thủy và cái la bàn, cùng Nguyễn Trọng Thường ra biên giới Hoa - Việt. Đoan và Thường đều được bầu vào Ban Chấp hành Hội Quang Phục. Đoan phụ trách vùng thượng du, trung du Bắc Kỳ. Trọng Thường phụ trách vùng Hà Nội và các nơi phụ cận, kiêm cả vùng Đông bắc Bắc Kỳ là nơi Thường từng xây dựng cơ sở.

Trên đường về, Đoan kể Thường nghe một kỷ niệm: - Khi cụ Tán Thuật mải lo đánh Pháp, đã gửi người con đầu là Cả Tuyển tại nhà cụ Phó bảng Trần Xuân Sắc, nhờ cụ nuôi và dạy học. Tuyển học cùng Đoan, cả hai đều nối chí cha đi đánh Pháp... Nay như có điều thiên định, Đoan lại cùng Thường đánh Pháp.

Thường nói: - Thiên định mà cũng là nhân định. Dạo trước, anh chuyển thư cha tôi cho tôi. Nghe lời dạy của cụ, tôi len lỏi ra Đông bắc, tụ tập nghĩa quân cũ của cụ, chuẩn bị đánh địch.

Rồi Thường đưa ra dự định mới về cướp đồn Móng Cái vào dịp tới. Nếu được thì chiếm cả Hải Ninh, rồi kéo sang Quảng Yên. Thuận đà thì đánh Hải Phòng, mưu tính cả vùng duyên hải Bắc Kỳ... Cách tiến hành là bên ngoài phối hợp với người Hoa, bên trong vận động lính tập. Người của Hội mình làm nhân cốt cả bên đây cùng bên kia biên giới...

Đoan lắng nghe mật kế rồi nói: - Khi nghĩa quân Đề Kiều tan vỡ, có nhiều người tản về làng bản cũ sinh sống. Có hơn chục anh em về phía Móng Cái. Khi chia tay với tôi, họ rất lưu luyến, mong có ngày tái ngộ.

https://thuviensach.vn

Đấy là những người sức khỏe, chí bền. Họ chở thuyền, đánh cá hoặc làm rẫy bên sông Ca Long. Họ quen chiến trận, biết bắn súng mới. Anh tìm cách quy tụ đám anh em ấy, để khi vào việc thì dùng. Tôi sẽ ngầm gặp người đứng đầu của họ ngay trong dịp này, nói cho họ nghe về Hội Quang Phục. Nếu họ tình nguyện thì chuyển từ hội viên cũ thành hội viên mới.

Thường nhất trí. Rồi hai người bình tán về cuộc họp lập Hội Quang Phục. Rằng Bội Châu là người chèo lái chính để hội nghị bớt sự bất đồng, đi tới đa số nhất trí. - Cường Để bị Hoàng Trọng Mậu, một vị hổ tướng đe cho một đấm, vì ông hoàng thân quen nói năng kiểu vua chúa trịch thượng. - Bội Châu cố dàn xếp cho Cường Để làm hội trưởng, nhưng chưa được Trong Mậu và Lập Nham thực sự nhất trí. - Bội Châu làm người phó cho Cường Để, nhưng thực tế là thủ lĩnh chính của Hội. - Bộ Bình nghị của Hội gồm những người nhiều tuổi, có danh vọng, đại diện của ba kỳ đề ra những việc cụ thể cho Hội. Đó là Nguyễn Thượng Hiền, Phan Bội Châu và Nguyễn Thần Hiến. - Hai ủy viên quân sự là Trọng Mậu, Lập Nham cũng xứng tài. - Quốc kỳ nền vàng có năm ngôi sao đỏ...

Tr.uyện được. bi.ên. tập tại iread.vn

Ấm Đoan vốn yêu thơ ca, nhớ và đọc lại một đoạn Lời tuyên cáo của Hội, do Trọng Mậu viết: "- Muốn cho ích nước lợi nhà / Ắt là Dân chủ Cộng hòa mới xong / Nên hội họp người trong cả nước / Các phương châm định đoạt cả rồi / Đồng bào nghe lấy ai ơi / Ghi lòng tạc dạ mấy lời tâm can /... Họp đoàn thể cả Nam lẫn Bắc / Lấy máu đào tô mặt non sông / Nghìn năm con cháu Lạc Hồng / Lòng chung nhau hợp, việc cùng nhau lo/...

Đọc rồi Đoan bình tán: - Trọng Mậu từ khi Đông Du chỉ nghĩ về việc binh, nay lại làm thơ cổ vũ đánh giặc. Cũng là người văn võ toàn năng.

Trở lại với việc lớn của Hội, Đoan nói: - Chủ trương đưa ba ủy viên từ Tàu về nước là rất cần. Vì sau các cuộc chống thuế Trung Kỳ, Hà Thành đầu độc... hội viên phần bị xử tử, phần bị tù đày, còn lại thì tan vỡ... Ở vùng

https://thuviensach.vn

sông Thao, tôi cùng Cai Bá len lỏi đến những nơi anh em ẩn náu để móc nối lại. Khi quân cụ Đề Thám bị giặc phản công, anh em vùng tôi tiếp tế lương thực, sang Tàu tìm súng đạn mang về. Chỉ hiềm không nhiều... Nay mai Hội được chấn chỉnh, anh em vùng này hẳn không bỡ ngỡ với việc mới.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 61

Bị Hội Đồng Minh Trung Quốc áp đảo nhưng vua Thanh vẫn còn bè đảng tụ tập ở Hoa Bắc, chờ dịp phản kích. Mấy phe phái trong Hội Đồng Minh có những chính kiến khác nhau. Cánh địa chủ và tư sản sợ phong trào yêu nước và cách mạng của quần chúng nhân dân phát triển mạnh hơn. Họ toan kìm hãm bằng cách đòi Tôn Văn phải thỏa hiệp. Họ sẽ ép vua Thanh phải thoái vị, nhưng Tôn Văn cũng phải nhường chức Tổng thống cho Viên Thế Khải. So sánh lực lượng và xét tình thế chưa có lợi cho mình, Tôn Văn tạm chấp nhận. Hội Đồng Minh phân ly, Tôn Văn củng cố, phát triển Đảng mình để tạo thời cơ.

Đảng của Tôn Văn phải lo đối phó với phái Viên Thế Khải và các cánh quân phiệt khác, càng chưa thể giúp đỡ Hội Quang Phục Việt Nam. Nhưng họ vẫn để cho Quang Phục tự do đi lại, hội họp, làm ăn trên đất Tàu. Dẫu vậy Quang Phục còn cần giúp đỡ về tài chính. Có mấy việc cần làm ngay là in tuyên ngôn và chương trình hành động của Hội gửi về nước, nhưng không có tiền. Phan Bội Châu phải nhờ mấy người thân quen để họ giúp với danh nghĩa cá nhân: Lưu Sư Phục (thủ lĩnh Tâm Xã Trung Hoa theo chủ nghĩa cộng sản); Quan Nhân Phủ (thống lĩnh Dân quân Cách mạng) và vài người nữa trong Đảng của Tôn Văn. Họ giúp được món tiền nhỏ đủ in tài liệu vừa kể.

Việc quan trọng của Quang Phục là xây dựng quân đội đánh về nước. Lực lượng chính trị trong nước mấy năm qua bị địch đập nát, cần được nhen nhóm lại để đón lực lượng ngoài nước đánh về... Muốn vậy phải tiến hành bạo động vũ trang, gây thanh thế, tạo đà phát triển. Bội Châu thấy cần đi tìm sự giúp đỡ của các lãnh tụ cách mạng Trung Hoa. Ông đến Nam

https://thuviensach.vn

Kinh gặp Tôn Văn. Không may đúng lúc Tôn Văn phải nhường chức cho Viên Thế Khải, kẻ đang được phái Tây Thái hậu nhà Thanh hỗ trợ và nước Đức giúp đỡ. Ông Tôn tiếp Bội Châu nhưng chưa bàn việc chính. Châu gặp Hoàng Hưng, người thứ hai sau Tôn Văn.

Hoàng Hưng vui vẻ tiếp chuyện vị thủ lĩnh phong trào kháng Pháp của lân bang. Ông hứa: - Đảng tôi ủng hộ Hội Quang Phục Việt Nam, nhưng hiện tại quá nhiều khó khăn, khoảng mười năm nữa mới có thể viện trợ bằng tài chính được. Rồi ông đề xuất: - Hội Quang Phục nên cho thanh niên sang Trung Quốc học tập, hoặc công tác và tham gia quân đội, đào tạo nhân tài dự bị cho tương lai... Tiếp đó, Hưng viết thư giới thiệu Bội Châu với Đô đốc Quảng Đông, yêu cầu giúp cho học sinh Việt Nam sang học tập...

Không hài lòng với sự giúp đỡ có hạn như thế, Bội Châu đến Thượng Hải liên hệ với Đô đốc Trần Kỳ Mỹ. Kỳ Mỹ đã từng gian nan cùng Châu khi cư trú tại Nhật nên có sự cảm thông. Ông này giúp Châu bốn nghìn đồng và ba mươi quả tạc đạn. Không nhiều nhưng sẽ là cái vốn cho anh em về nước hoạt động.

Trong khi ấy, Hội Quang Phục cử ba ủy viên về ba kỳ trong nước, củng cố tổ chức Hội và quyên tiền mua vũ khí. Sau một thời gian len lỏi, tránh mọi ngăn chặn của địch, ba ủy viên về nước đều vấp khó khăn. Cơ sở cũ tan rã, cơ sở mới chưa có. Những người nhiệt tình, hảo tâm chỉ đóng góp cho Hội được hơn hai nghìn đồng ít ỏi.

T-ruyện được dịch t-ại- iREAD.-vn

Bội Châu đang bế tắc lớn về tài chính thì được một bạn thân là đảng viên đảng Cách mạng Trung Hoa truyền cho một kinh nghiệm. Châu tiếp thu rồi đăt ra "Quân dụng ngân phiếu", giá từ năm đến một trăm đồng. Phiếu sẽ đổi lấy tiền mặt hoặc dùng mua hàng hóa. Khi Chính phủ Quốc Dân Việt Nam chính thức thành lập sẽ phát tiền mặt để thu lại phiếu, trả lãi gấp bội. Phiếu in tinh xảo như giấy bạc Trung Hoa, có chữ ký của Phan Bội

https://thuviensach.vn

Châu. Người Việt Nam làm ăn buôn bán ở Trung Quốc nhiều, họ bỏ tiền và hàng ra đổi lấy các phiếu đó. Coi đó là việc làm giúp nước, lợi mình. Những người Tàu muốn giúp cũng theo cách ấy. Nhờ vậy Hội Quang Phục có nguồn tiền để hoạt động.

Việc mà Bội Châu dành nhiều tâm huyết nhất là lập đội quân Quang Phục. Ông cùng Hoàng Trọng Mậu viết cuốn "Phương lược quân Quang Phục Việt Nam". Nói rõ về chủ nghĩa và tôn chỉ; về kỷ luật, biên chế, chức vụ và lương bổng. Lập kế hoạch xây dựng đội quân đó ở ngoài nước và trong nước. Nó thu nạp cả lính tập đào ngũ và người nước ngoài... Chỉ huy quân Quang Phục là Hoàng Trọng Mậu và Lương Lập Nham. Trọng Mậu theo Đông Du, học quân sự ở Nhật rồi sang Tàu tham gia quân đội cách mạng Trung Hoa, đã qua thực hành, nhiều năng lực. Lập Nham cũng có quá trình học tập và thực nghiệm như Mậu. Cờ của quân Quang Phục nền đỏ, năm sao trắng.

Bội Châu còn nhìn xa nghĩ rộng về tình đoàn kết của những người Trung Hoa với châu Á, tranh đấu vì nền tự chủ và hưng thịnh của mình, thoát khỏi sự lệ thuộc của người Âu và đánh đuổi người Pháp. Muốn vậy phải có sự giúp đỡ lẫn nhau cả tinh thần và vật chất. Ông nói rõ: - Được như thế uy tín của Trung Hoa sẽ lên cao, các nước Á Đông cũng nhân đấy mà thịnh vượng. Trung Hoa muốn đuổi Pháp khỏi nước mình thì cần viện trợ nhằm đuổi Pháp khỏi Việt Nam.

Cùng mấy người bạn trong Đảng Cách Mạng Trung Hoa, Bội Châu đứng lên lập Hội Chấn Hoa Hưng Á. Ông thảo chương trình và tuyên ngôn của Hội. Hội được các báo ở Quảng Đông ủng hộ, quảng cáo rộng khắp. Nhiều người Quảng Đông vào Hội, có con cháu cụ Lưu Vĩnh Phúc, cụ Chu Bá Linh. Có cả lính cũ của quân Cờ Đen như Đường Quý Tiên... Hội mở đại hội, bầu Đặng Cảnh Á, một người Cách mạng Trung Hoa làm hội trưởng, Phan Bội Châu làm hội phó. Hội bàn việc viện trợ cho bốn nước châu Á: Việt Nam, Ấn Độ, Miến Điện, Triều Tiên, trước hết là Việt Nam.

https://thuviensach.vn

Hội vận động mua "Quân dụng ngân phiếu" của Việt Nam. Ngay tại đại hội, bán được hơn một nghìn đồng. Sự giúp đỡ như thế khiến Hội Quang Phục có điều kiện phát triển dần về một số mặt, song tất cả đều hướng vào việc tổ chức bạo động ở trong nước.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 62

Hoạt động của Hội Quang Phục có tiếng vang về nước. Ở Thái Bình, Nguyễn Công Riệu vừa phải bó tay một thời gian dài. Nay với khí thế mới, Riệu lên vùng sông Thao tìm Ấm Đoan.

Riệu ngắm Đoan, người em mẹ mình, ngoài bốn mươi tuổi, tráng kiện, tinh tường, nhưng lam lũ nhiều, già trước tuổi. Riệu xúc động kể chuyện nhà mình:

- Năm 1912, mẹ cháu liên tiếp nhận tin cha cháu, rồi anh Vân cháu, đều bị đày biệt xứ và qua đời. Mẹ cháu đau buồn quá, đổ ốm.

Riệu quệt ống tay áo ngang mắt, rồi nói sang chuyện nhà Đoan: Bà cụ Hoàng qua đời. Người vợ của Đoan qua mấy năm không thấy Đoan về, đã đi lấy chồng khác bên Nam Định. Thằng con của Đoan ở với bà ngoại ít lâu, không thấy mẹ về liền đi tìm, nhưng tìm không thấy mà còn bị lạc. Chắc là nó được ai đó nuôi. Bởi thằng bé có dáng vẻ như bố, khỏe mạnh, tinh nhanh...

Nghe tin mẹ mất, vợ lìa, con lạc, Đoan rơi nước mắt, lặng người một hồi lâu.

Những phút xúc động qua đi, hai cậu cháu lại thì thầm nói về việc nước. Riệu nghe Đoan kể chuyện ông Phan Bội Châu mở hội nghị bên Tàu, giải thể Hội Duy Tân, thành lập Hội Quang Phục, cùng mấy việc làm sau đó. Đoan lại nhắc câu thơ của Đốc Nhưỡng: "Đường cứu nước vẫn còn nhiều lối!", và thấy thực tế ngày càng chứng minh câu ấy đúng. Ông kể

https://thuviensach.vn

việc năm qua mình cùng anh em làm ở vùng sông Thao, và nay vẫn đang làm theo chủ trương mới của Hội Quang Phục.

Công Riệu nói:

- Vắng tin cậu khá lâu, các anh cháu đều lo lắng. Đoán là cậu ẩn náu ở làng bản nào đó. Lại đoán cậu bị địch bắt, mà tội cậu không tử hình cũng bị đày Côn Đảo. Cháu thì đoán cậu vẫn bám vùng này, nếu không bị bắt thì cậu chẳng chịu nằm im. Thế mà cháu đoán đúng hơn cả...Bây giờ cậu cháu ta lại theo Hội Quang Phục. Đổi tên, đổi chủ nghĩa, nhưng vẫn ông Phan Bội Châu làm thủ lĩnh thì ta theo. Cường Để đứng ở mũi thuyền cầm cờ, ai cũng nhìn rõ. Bội Châu ngồi ở cuối thuyền cầm lái, tưởng chả ai để ý. Nhưng thuyền theo lái chứ theo gì mũi. Riệu nói rồi cùng Đoan cười khà khà.

Ng.u.ồn..: iread.vn

- Đoan nhìn Riệu trẻ trung, kém mình mười tuổi, hoạt bát thông minh mà thêm tin cậy. Sự liên hệ giữa Thái Bình với vùng sông Thao và sang Tàu, nhờ có Riệu mà được nối lại không ngờ. Lúc này chắc còn nhiều nơi anh em tự động đi tìm nhau, móc nối như thế. Đoan nói:

- Bây giờ chả có giấy tờ chứng chỉ gì đâu. Các hội viên Duy Tân qua "cửa tử" tìm gặp nhau để tiếp tục hoạt động là thành hội viên Quang Phục. Vậy tôi công nhận Riệu, rồi Riệu về công nhận Công Úc, Công Tích, Công Xước, mấy anh em nhà mình. Các ông Cả Đàm, Hữu Phu già yếu thì nghỉ. Ta công nhận nhau để rồi đi chiến đấu một còn một mất, chứ có phải đưa nhau lên làm vua làm quan đâu mà ngại.

Rồi Đoan bàn với Riệu mấy việc làm ngay. Một là vận động thanh niên sang Tàu học tập hoặc vào quân đội cách mạng Trung Hoa. Lương Lập Nham, em rể chưa cưới của Riệu đang là một trong hai người phụ trách quân sự của Hội ta. Thanh niên sang là Nham đón ngay. Hai là tìm kiếm

https://thuviensach.vn

hội viên cũ, kết nạp hội viên mới, sẵn sàng làm nhiệm vụ tại chỗ hoặc lên gần biên giới. Ba là quyên góp tiền bạc cho Hội, khi ủy viên Hội về nhận thì trao. Nghe nói ở bên Tàu, anh em rất cần tiền mua vũ khí, lập đội quân về nước đánh Pháp. Bốn là sẵn sàng, khi Hội cần bạo động ở đâu thì anh em ở đấy phải góp phần thực hành, coi đó là vào cuộc chiến, nguy hiểm không nề...

Riệu chăm chú nghe Đoan dặn dò, rồi nói ngay:

- Ở Thái Bình dạo này có tên Tuần phủ Nguyễn Duy Hàn rất gian xảo tàn ác. Nhiều người Cần Vương, Duy Tân bị nó truy tìm, bắt bớ, ký giấy tù đày, chém giết. Nó đang được đà, quen tay gây hại. Cần phải trừng trị sớm. Khi trừ khử nó, xin Hội cho cháu ra tay.

Đoan ngẫm nghĩ. Ông sẽ xin Hội xem xét việc ấy. Ông dặn anh em Riệu giữ bí mật. Khi được giao việc thì cố gắng làm tròn. Cần bắt tên Hàn đền tội.

Liền đó, Riệu về ngay quê nhà.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 63

Việc cấp bách ngày càng nổi lên của Hội Quang Phục là cử người về nước gây bạo động. Cần diệt một số tên Pháp và tay sai gian ác, để quan thầy chúng thấy các cuộc đàn áp năm 1908 và sự bắt tay với Nhật không ngăn cản được hoạt động của người Việt Nam yêu nước.

Bội Châu suy nghĩ nấu nung về việc trên. Đã có mấy chục quả tạc đạn, nhưng ai sẽ ra tay làm nổ cái vật nguy hiểm này. Gặp anh em đồng chí, ông hay nhắc đến chuyện thời xưa: Trương Lương nước Hàn, đánh lén bạo chúa Tần Thủy Hoàng. Và chuyện thời nay, Yên Trọng Căn, người Triều Tiên, ám sát tên Toàn quyền Nhật xâm lược... Ông muốn anh em mình về nước làm việc nghĩa hiệp như thế. Rồi điều ông nói có hiệu quả. Năm hội viên tự nguyện về nước bạo động. Ông xem xét nhóm người về Bắc Kỳ. Nguyễn Hải Thần là một trong bốn người xuất dương sớm hơn cả, ngay khi có tin Đông Du. Học ở Nhật rồi sang Tàu vào bộ đội Trung Hoa, Thần có năng lực quân sự. Lúc này Thần ba mươi tuổi, có thể giao Thần làm việc đó.

Cùng đi một nhóm với Hải Thần có Nguyễn Trọng Thường - Người con trai cụ Tán Thuật, quyết chí chống Pháp trả thù cho anh, nghe nhiều nói ít, trầm tĩnh mà hăng hái.

Bội Châu gặp hai người để trò chuyện:

- Bắc Kỳ từ xưa có truyền thống chống xâm lăng, với những địa linh nhân kiệt. Lý Thường Kiệt đánh Tống ở Chi Lăng. Trần Hưng Đạo bình Nguyên ở Bạch Đằng. Quang Trung đuổi Thanh ở Đống Đa... Nay bọn Pháp láo xược đặt phủ Toàn quyền ở Thăng Long - Hà Nội. Phủ Thống sứ

https://thuviensach.vn

Bắc Kỳ cũng ở đấy. Một trong hai tên ấy chết sẽ rung động cả nước Nam ta, tiếng vang sẽ sang cả Trung Hoa, sang Pháp... Vì vậy, các anh về Bắc Kỳ là về chiến địa, trừng trị mấy tên địch chóp bu. Hội đặt niềm tin cậy lớn lao vào các anh.

Với Hải Thần, ông nói kỹ hơn:

- Sắp tới ở trong nước có kỳ thi Hương. Để ve vãn sĩ tử, mấy tên quan Pháp có lệ đến dự lễ xướng danh. Có thể chúng đến trường thi Nam Định... anh về sẽ kịp thi thố bản lĩnh khi có sự việc ấy. Dũng cảm là yếu tố thành công!

Bạn đang đọc tr..uyện tại iREAD..vn.

Khi gặp cả ba nhóm về nước, Bội Châu nói với họ, biểu thị niềm tin và hy vọng: - Nếu "Quả chùy của Trương Lương", "Khẩu súng của Yên Trọng Căn" đồng thời phát ra ở ba kỳ nước Nam; nếu một trong ba tên đầu sỏ của Pháp bị chết cũng đủ làm cho dân ta được kích động và địch phải lo sợ. Ở trong nước, hội viên ta sẽ tụ họp đông hơn mà tranh đấu; lính tập sẽ thêm mạnh bạo theo ta mà nổi dậy...

Cuối năm ấy, ba nhóm về nước mang theo mười hai quả tạc đạn. Nhóm về Bắc Kỳ tới điểm hẹn, Hải Thần nhận tạc đạn nhằm hướng Nam Định chuẩn bị hành động. Trọng Thường nhằm hướng Hà Nội và Thái Bình. Các nhóm về Trung Kỳ, Nam Kỳ thì đi theo đường qua nước Xiêm.

Trọng Thường về cơ sở ở Hà Nội, gặp anh em bàn định hành động tại đó. Rồi lên ngay vùng sông Thao gặp Ấm Đoan, bàn cách hành động ở Thái Bình. Thường nói:

- Tạc đạn do ông Châu trực tiếp xin Đô đốc Thượng Hải viện trợ. Ông rất mong anh em làm được việc. Cơ sở cho tôi hay có hai mục tiêu để đánh. Một là khách sạn Hà Nội, nơi thường có sĩ quan Pháp đến ăn chơi. Hai là

https://thuviensach.vn

tên Hoàng Trọng Phu, Tổng đốc Hà Đông. Tên này là con trai của Hoàng Cao Khải. Hai cha con hắn đều là tay sai đắc lực của Pháp.

Ấm Đoan ngẫm nghĩ rồi tiếp:

- Hai mục tiêu ấy là đúng. Tôi còn muốn đánh thêm Nguyễn Duy Hàn, Tuần phủ Thái Bình. Tên này đã nhúng tay vào máu những người Cần Vương, Duy Tân. Tôi bàn với một hội viên, người nhà tôi ở Thái Bình, sẵn sàng làm việc khử Hàn.

Thường nhìn Đoan, không cân nhắc nhiều:

- Thế thì cho tên Hàn một quả. Tôi sẽ chọn một hội viên tin cẩn về đấy. Anh em Thái Bình cần chuẩn bị nơi giấu người và tạc đạn; thăm dò sự đi lại của Hàn để đánh chắc trúng. Ông tự đưa người và vũ khí về, rồi chỉ đạo thực hiện. Tôi lo liệu cho hướng Hà Nội, Hà Đông.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 64

Bàn xong, Ấm Đoan cùng Trọng Thường về xuôi. Chiếc thuyền chài mà chủ nó đã thành bạn thân của Đoan, nhổ sào rời Hạc Trì. Hành trình này theo đường bộ dễ bị xét hỏi, bắt bớ. Theo đường sông thì lặng lẽ chèo đêm, cảnh sát, mật thám ít để ý. Đã lâu nay, Đoan thường được ông chài này đưa đi ngược về xuôi êm gọn.

Ngồi trên thuyền vắng, Đoan hỏi Thường về Phan Bá Ngọc. Ba người cùng lứa tuổi với nhau, là ba người con của ba quan đại thần Cần Vương chống Pháp, nổi danh toàn quốc. Bây giờ ba người đều theo Phan Bội Châu, nhập cùng một Hội, cùng trải bao chìm nổi bão bùng... Nhưng hình như Bá Ngọc có những đổi thay. Tưởng là Bội Châu ít nhiều đã biết, nhưng không. Bá Ngọc vẫn được xếp vào hàng mẫn cán của Hội Quang Phục, ngang với Hoàng Trọng Mậu, Lương Lập Nham...

Trọng Thường nói nhỏ: - Lâu nay Ngọc vẫn niềm nở với tôi, mời chén trà thơm, điếu thuốc ngon. Tôi nghĩ là Ngọc có bạn "hẩu" giúp đỡ nên không để ý. Rồi có lần tôi thấy Ngọc cặp kè với một cô gái Tàu trên hè phố. Thoáng nghĩ: ông này tha phương hành đạo, mà vẫn được gần mỹ nữ giai nhân, thật là "tốt số". Nhưng nay lại thấy ông ta xách cặp theo ông Châu, thầy trò vừa đi vừa trò chuyện đàng hoàng, mình lại nghĩ khác. Nhớ hồi ở Nhật, Ngọc đã được ông Châu ưu ái. Chắc là do ông vốn trọng vọng cha Ngọc, lại thấy Ngọc là người nói được, viết được, có những điều khả thủ. Ngọc đã cùng Đặng Đoàn Bằng viết chung bài ca ngợi liệt sĩ Trần Đông Phong, Ông Châu khen hay. Ngọc còn là tay có ít nhiều mưu dũng. Học quân sự ở Nhật rồi sang Tàu học tiếp trường Lục quân. Đã có lần mưu toan cùng Đoàn Bằng vận động lính tập đánh một đồn địch ở vùng núi

https://thuviensach.vn

Nghệ An đấy... Trong lúc thiếu người, Ngọc tỏ ra có năng lực như thế nên ông Châu tin dùng... Có lần ông Châu đến thăm cha tôi. Tôi nghe loáng thoáng, hai ông trò chuyện về con trai mấy vị đại thần... Rồi sau đó, cha tôi khuyên tôi cố giữ cho được gia phong, đừng để xảy cảnh cha hổ, con chồn... Có thể là ông Châu đã nói gì với cha tôi về Ngọc và tôi chăng?

Truyện được .biên tập tại i.read.vn..

Đoan lắng nghe rồi gật gù: - Chắc thế. Nhưng hãy biết vậy. Mọi sự đều không nên hư đồn, võ đoán. Trên đời không phải ai cũng có tài là có tật.

Ngừng một lúc, Đoan nói về Công Riệu, người mà ông sẽ giao việc chuẩn bị khử Duy Hàn:

- Nay Riệu mới vào hạng "tam thập nhi lập" nhưng mưu trí, già dặn hơn tuổi. Cái chuyến đưa bạc từ Thái Bình ra biên giới, tôi rất lo bị địch bắt. Vậy mà Riệu dùng kế mỹ nhân, đi lọt qua đồn.

Trọng Thường nghe và nhớ đến việc sắp phải làm, hỏi nhỏ:

- Chắc là ông dùng Riệu vào việc nay mai?

- Có chứ! Đêm mai tôi gặp Riệu. Ông sắp xếp người và vũ khí về Thái Bình. Đêm kia, cũng tại bến này tôi đón. Không nên đi bộ, ban ngày.

Thường ngẫm nghĩ rồi nắm chặt bàn tay Đoan, ngầm nhất trí.

Ông chài lái ở cuối thuyền. Đoan và Thường thay nhau chèo ở mũi thuyền. Quá nửa đêm, thuyền ghé vào một bãi vắng gần Hà Nội. Trọng Thường lên một cơ sở gần đó. Ông chài chỉ kịp hút điếu thuốc lào, rồi cùng Đoan đưa thuyền đi tiếp về bến Trà Lý.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 65

Phan Bá Ngọc là một trong mười ủy viên Ban Chấp hành của Hội Quang Phục, phụ trách văn thư. Những ngày văn phòng Hội mới lập, việc nhiều, không người giúp, Ngọc phải miệng nói tay làm. Ngọc tỏ ra chăm chỉ, vượt khó. Lúc này Ngọc không mặc đẹp như vừa qua, dẫu vẫn được người tình chu cấp. Ngọc chỉ mặc áo đen chẽn tay, đi giày cỏ bện như mọi anh em.

Biết Bội Châu rất tinh tế trong việc dùng chữ nghĩa, đặt câu cú, Ngọc đem hết năng lực ra để viết những văn bản mà ông giao. Bản nháp đưa ông đọc duyệt, Ngọc không dập xóa. Ông nghe duyệt, Ngọc đọc rõ ràng mạch lạc... Ông hài lòng vì những yêu cầu của mình được Ngọc đáp ứng nhanh gọn, chu đáo, có khi còn vượt. Ngọc còn đề xuất điều này, bỏ bớt ý kia do ông chưa quán xuyến, ông sẵn sàng chấp thuận và còn khuyến khích... Đang thiếu người mà được tay cộng sự như Ngọc là cần.

Gần đây, Bội Châu nghe anh em thì thào, rằng Ngọc có một ả nhân tình buôn thuốc bắc, khá giàu. Cái dạo lưu lạc gian truân vừa qua, Ngọc được ả nuôi nấng sung túc. Ngọc có thể cưới ả làm vợ, nhưng còn tính toan sao đó. Nhân có tiền, Ngọc ăn mặc đàng hoàng, đi đây đi đó, nghe ngóng tình hình, thăm danh lam thắng cảnh... Nhưng được tin Bội Châu từ Xiêm trở lại, Ngọc đến yết kiến ngay... Bội Châu nói với anh em: - Người ta khi gặp hoàn cảnh nào đấy có thể tốt lên hoặc xấu đi. Nay Ngọc vẫn làm việc được, thì không nên để ý chuyện quá khứ.

Một hôm, Ngọc đưa Bội Châu đến khai trương nhà họp của Hội. Đường hơi xa, Ngọc gọi xe kéo. Biết tiền xe đắt, Bội Châu lắc đầu. Ngọc

https://thuviensach.vn

đặt bàn tay vào túi mình, muốn nói tiền của Ngọc chứ không phải dùng của Hội. Châu vẫn xua tay. Ngọc nì nài: - Đi bộ sợ chậm, khách khứa phải chờ... Đang lúc hai ông lưỡng lự, thì người kéo xe khom lưng bước vội đến mời... Thế là Bội Châu không tiện chối từ, miễn cưỡng lên xe.

Hội quán là một cái nhà thuê của chủ người Tàu, ngăn làm ba. Một ngăn gọi là y xá Đông Bằng, khám bệnh thu tiền để trả cho chủ nhà. Y sĩ Dương Trấn Hải, một người cách mạng Triều Tiên chống Nhật chiếm đóng, trốn sang đây, gia nhập Hội Quang Phục Việt Nam; cùng lương y Mai Lão Bạng, người của Hội, phụ trách y xá này.

Một phòng nữa là nơi làm việc của Hội Chấn Hoa Hưng Á. Phòng thứ ba là nơi họp hành của Hội Quang Phục.

Bá Ngọc đi nhiều hiểu rộng, đề xuất rằng người Tàu chuộng phô trương, thường qua sự trang trí mà đánh giá trình độ văn hóa của người khác. Vì vậy cái biển của Hội treo tại đây phải to và sơn son thếp vàng. Hội dẫu phải tiết kiệm từng đồng, vẫn cần bài trí nội thất cho coi được. Khai trương phải đồng thời với quảng cáo, nhằm có nhiều người đến khám bệnh tại y xá. Tuần đầu chiêu khách, nói rõ là không thu tiền...

Bội Châu thường quan tâm đại sự, ít chú ý tiểu tiết. Thấy Bá Ngọc đề đạt thì chấp thuận ngay, hơn nữa còn cho là cần. Vừa ngắm cảnh ngôi nhà, Ngọc vừa lựa lời nói những điều làm vừa ý Bội Châu:

Truy.ện được dịch trực tiế.p tại i.READ.

- Thầy chắc không quan tâm cái dạo ở Nhật, Cường Để làm những việc gây uy tín cá nhân. Ông ấy có được đưa ra làm hội trưởng thì mới nổi tiếng, chứ không thì ai biết Cường Để là cái gì. Hội phù phép cho ông ấy trở thành vị vua tương lai, để sĩ dân Nam Kỳ, nhất là những người có cơ ngoi lên chức tước, bỏ nhiều tiền bạc ra ủng hộ. Ông ấy cấp bằng cho người

https://thuviensach.vn

này làm tỉnh trưởng, người kia làm đại thần, để được ủng hộ nhiều hơn. Có người sang Nhật gặp ông ấy, lạy tới năm lạy theo lễ quân thần...

Bội Châu thấy Ngọc nói đúng. Ông chậc lưỡi giải thích:

- Sự thực là thế. Nhưng sĩ dân nước mình xem ra còn muốn có người dòng dõi vua chúa cầm cờ phục quốc. Hàng nghìn năm người ta quen nghĩ là "nước phải có vua", chứ chưa nghĩ nước có Tổng thống. Tục ngữ nói "Nước có vua, chùa có bụt". Đưa Cường Để ra cầm cờ Hội là vì vậy... Thực tế cho thấy ông ấy có sức quy tụ sự ủng hộ ở Nam Kỳ. Phía Trung Kỳ, Bắc Kỳ ít hơn, nhưng vẫn cần.

Ngọc lựa lúc Châu ho, nói xen:

- Nhưng vừa đây, Hội Quang Phục vẫn đưa ông ấy lên làm Hội trưởng là quá ư chiếu cố. Tôi tán thành các ông Trọng Mậu, Lập Nham muốn gạt luôn Cường Để ra bên cạnh. Nhưng có mấy ý kiến muốn dung hòa để đoàn kết, trong đó có ý kiến thầy, nên anh em đành theo. Song phải nói chính xác rằng: Ngọn cờ Quang Phục là nằm trong tay thầy, không phải trong tay ông ấy. Ông ấy chỉ là con rối. Người giật dây điều khiển là Sào Nam Tử, một người nhất hô bách nặc, biến không thành khó, biến thiểu thành đa...

Bội Châu liền xua xua tay, ra ý bảo thôi. Ông tự rót thêm nước sôi vào ấm, trao Ngọc một chén, để xúy xóa câu chuyện vừa nói. Rồi ông hỏi Ngọc:

- Mấy hôm nay có tin gì về cánh Viên Thế Khải không?

Ngọc hiểu tin đó quan trọng, Châu cần biết, liền nói tóm tắt: - Viên không vừa lòng với việc Tôn Văn nhường ghế Tổng thống. Y đang quy tụ lực lượng của nhiều bọn quân phiệt các tỉnh, nhằm đánh bại quân cách mạng, để rồi xưng "Hoàng đế". Tin chưa rõ rệt, y có thể bắt tay cả Đức, Anh, Pháp để thêm mạnh, nhằm tiêu diệt Đảng của Tôn Văn... - Ngưng một

https://thuviensach.vn

lát như để phán đoán thêm, Ngọc tiếp: - Nếu vậy thì quân cách mạng khó địch nổi.

Mấy tuần qua, tình hình Trung Quốc luôn luôn chuyển động theo hướng bất lợi cho phe cách mạng. Vua Thanh đổ, cánh Viên Thế Khải không thương tiếc. Quân cách mạng thắng, cánh Viên không ưa. Chúng muốn diệt cả nhà Thanh lẫn cách mạng, lập một triều đình khác do Viên làm vua. Lúc này cả hai thế lực bảo hoàng và quân phiệt đều muốn diệt cách mạng. Đảng của Tôn Văn thua thì Hội Quang Phục Việt Nam không còn chỗ đứng... Bội Châu nói với Ngọc như thế rồi ông lặng lẽ suy tư. Cuộc tranh đấu chưa kịp vui đã lại phải lo buồn.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 66

Thuyền tới bến Trà Lý. Đêm khuya đầy sương mù, Đoan lần mò đi bộ hơn chục cây số vào nhà Công Riệu. Hai người thì thào trò chuyện. Đoan nói:

- Việc bạo động đã tới. Ý của Riệu về Duy Hàn đã được chấp thuận. Đêm mai có người về, Riệu sắp xếp chỗ ở và giấu tạc đạn. Quạn trọng nhất là tìm cách đánh thật trúng.

Riệu nói:

- Sau khi gặp cậu, cháu về chuẩn bị ngay. Có một hội viên tin cậy mở quán phở tại phố tỉnh, đối diện cổng dinh Tuần phủ. Dõi thấy hàng tuần, cứ tám giờ sáng thứ hai, Duy Hàn ngồi xe kéo sang Tòa sứ Pháp làm việc, mười giờ lại về dinh... Cháu cùng Công Trác, người em họ, thay đổi nhau ẩn trong quán phở, nắm tình hình đi lại của Hàn. Đã mấy tuần liền đều như vậy. Chỉ cần đem đạn đến gần cổng dinh, khi nó ngồi xe qua là ném.

Đoan nghe kỹ, hỏi lại từng chi tiết, thấy Riệu điều tra tỉ mỉ thì khích lệ. Riệu nói chắc chắn:

- Chỉ cần dạy cách dùng đạn, cháu hiểu rõ là ném trúng thôi.

Đoan nắm chặt tay Riệu và nói:

- Người hiệp sĩ do Hội cử về sẽ ném. Người ấy có dũng khí, được huấn luyện cách dùng đạn, đảm bảo chắc trúng. Cháu nhận việc là tốt, nhưng cậu không được tự ý thay đổi người xuất trận.

https://thuviensach.vn

Riệu không hoàn toàn tin như Đoan nói, nhưng không bàn cãi. Chờ người ấy về, Riệu sẽ bàn thêm. Giết một kẻ ác để trả thù cho bốn người nhà mình là việc Riệu nhất định phải làm bằng được.

Tạm biệt Riệu, Đoan không đi đường huyện, mà len lỏi qua các đường làng, xuyên ra bến đò Trà Lý, xuống thuyền chèo luôn.

Ở nhà, Riệu sốt ruột chờ qua ba đêm, Đoan mới đưa hiệp sĩ về. Tưởng hiệp sĩ râu hùm, hàm én như Từ Hải, không ngờ ông cũng tầm vóc như Riệu, nét mặt có già dặn hơn. Riệu đưa ông vào ngôi từ đường thờ tổ. Ở đấy yên tĩnh, đàn bà trẻ con không mấy khi tới. Dưới bệ thờ có một cái hầm kín, giấu những thứ gia bảo, đồ bí mật, có cả thanh gươm của Đề đốc Tạ Hiện tặng cha Riệu... Một vài người cần ẩn nấp xuống đó cũng vừa.

Riệu trò chuyện với hiệp sĩ. Được biết tên ông là Tráng. Riệu muốn nhìn thấy quả tạc đạn, Tráng từ chối, e lỡ tay bị nổ.

Riệu nói giọng chân thành:

- Tôi muốn được đánh trận này. Nhà tôi có bốn người, ông tôi, cha tôi, bác tôi và anh trai tôi bị chết vì tay kẻ địch. Tôi muốn được đích tay trả thù. Anh dạy tôi cách dùng đạn.

--Nguồ-n: ir-ead.vn

Tráng nhìn Riệu, không nghi ngờ điều Riệu nói. Đó không phải nói để thử thách nhau. Tráng liền chân thực dãi bày:

- Đây là việc bản thân tôi tự nguyện làm. Khi đã đưa ra lời tự nguyện là đã có sự suy ngẫm đầy đủ. Bây giờ tôi chỉ còn lo làm tròn công vụ, chứ không nghĩ tới chuyện trao cho người khác. Hơn nữa, việc súng đạn muốn làm phải tập. Tôi không được phép trao đạn vào tay người chưa được huấn luyện. Đồng chí hiểu cho tôi. Đồng chí còn trẻ, không đánh trận này thì đánh trận khác.

https://thuviensach.vn

Riệu thấy người hiệp sĩ nói những lời đầy tâm huyết và đúng đắn. Thật là hối tiếc khi đưa quả đạn từ Tàu về đây mà không đánh được một kẻ thù. Cuộc chiến không chỉ có một trận mà còn những trận khác.

Rồi Riệu vẽ sơ đồ nơi sẽ diễn ra bạo động. Qua sơ đồ, Tráng nhận rõ đường đi lối lại. Nhưng muốn chắc chắn hơn, hôm sau Tráng hóa trang làm người gánh rau bán rong, nhằm tới thực địa, quan sát đầy đủ hợn.

Chờ đúng thứ hai, gặp ngày có phiên chợ Bo, đường phố đông đảo, Tráng đi lẫn vào đám người gánh rau, vừa thủng thẳng bước vừa rao "Ai rau nà...ào...". Đúng lúc ấy, cổng dinh Tuần phủ mở, chiếc xe kéo sơn đen bóng, gọng đồng sáng chóe ló ra. Trên xe, Duy Hàn béo phị ngồi chễm chệ, mắt lim dim nhìn cô gái đẹp bên đường. Người phu xe hiểu ý quan, bước chậm để quan nhìn cho sướng mắt. Thế là Tráng kịp lấy quả tạc đạn bấm chốt, ném trúng vào xe. Tiếng nổ đinh tai nhức óc. Người quanh đó chạy nhốn nháo. Tráng chạy lẫn trong đám đông, tới quán nước không xa lắm, vào ngồi để tận mắt thấy kết quả mình làm.

Người đi đường thản nhiên hỏi nhau:

- Có chết không?

- Lòi ruột... vào nhà thương...

- Không chết cũng hết sống.

Giám binh Pháp mặt đỏ như mào gà, đầu đội mũ sắt, chân đi giày cộp, ra giữa đường huơ súng lục chỉ trỏ. Miệng xì xồ lệnh cho bọn lính khố xanh và mật thám kính đen, lùng bắt người gây vụ nổ...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 67

Trong lúc chờ tin bạo động trong nước, Bội Châu rời Quảng Đông tới Hà Nam để cầu viện trợ. Ở đó, Châu có người quen là Trương Quang Toản, sư trưởng quân cách mạng. Có Đô đốc Đàm Diên Khải, là bạn văn chương.

Gặp Diên Khải, Châu giới thiệu tóm tắt về Hội Chấn Hoa Hưng Á. Khải hoan nghênh mục đích và việc làm của Hội, hứa sẽ giúp với tư cách cá nhân.

Trương Quang Toản mở tiệc chiêu đãi và giới thiệu Bội Châu với bạn hữu mấy chục người. Trương hứa giúp Châu vài chục vạn đồng cho hoạt động của Hội Quang Phục. Chuyến đi ít nhiều có kết quả, Châu phấn khởi.

Nằm ở nhà khách, Châu nghĩ về tình hình Trung Hoa đang biến chuyển khó lường, ảnh hưởng khi tốt khi xấu cho Hội mình. Lúc này Viên Thế Khải, đẩy lùi phái Tôn Văn. Nhưng Viên chỉ nắm được bọn quân phiệt ở một số tỉnh. Còn một số tỉnh khác thuộc phái Tôn Văn, như Hà Nam, Quảng Đông, Quảng Tây... Viên vẫn sợ bị phản công... Châu còn đứng được ở Quảng Đông, còn phải hành động, dù từng ngày, từng việc. Châu đến Hà Nam lúc này là nhằm theo phương châm ấy.

Nhưng sau một đêm nằm ở nhà khách Hà Nam, Bội Châu thức dậy, được người tiếp tân cho hay: - Cánh Viên Thế Khải mở cuộc phản kích mới. Quân đội thuộc phái Tôn Văn nổi lên đánh lại, tại các tỉnh Yên Huy, Hồ Bắc, Giang Tây, và cả Hà Nam cũng rục rịch... Vậy là hai quan chức của Hà Nam không thực hiện được lời hứa với Bội Châu. Hôm ấy Châu nhanh chóng trở lại Quảng Đông. Một bạn thân người Hoa nói nhỏ với ông:

https://thuviensach.vn

- Có thể phe cánh họ Viêm nhắm cả vào tỉnh này. Cần đề phòng, "tẩu vi thượng sách".

Sự bất trắc có thể xảy ra, Bội Châu nhắc nhở anh em đề phòng. Ông chưa nói khả năng xấu nhất, e họ hoang mang. Ông mong Quảng Đông vẫn giữ được trạng thái như lúc này, để ông có đất đứng, lo cho việc của mình. Ông tính từng ngày sau khi anh em về nước bạo động. Dạo ấy ba nhóm về. Tin sang đây chưa đầy đủ nhưng đã biết: - Nhóm của Hà Đương Nhân và Hà Thái Chang đem bốn tạc đạn qua Xiêm về Trung Kỳ. Đường nhiều khó khăn do mật thám bám sát. Chang nấn ná không về. Anh ta đánh bạc hết tiền lộ phí, lại để mất cả tạc đạn. Đương Nhân không làm được việc, buồn bực tự tử. Thái Chang bị Pháp bắt đi đày.

Nhóm thứ hai có Bùi Chính Lộ. Lộ quê Nghệ An, học trò của Bội Châu, khá hăng hái với việc đánh địch, đã một lần bị tù chung thân. Nhân lúc nhà tù có dịch tả, Lộ giả chết để phu đem đi chôn. Khi sắp chôn, Lộ trốn, rồi sang Tàu tiếp tục hoạt động. Nay Lộ đem hai tạc đạn qua Xiêm về Nam Kỳ. Khi tới Băng Kốc, Lộ bị mật thám vây khó thoát, liền ném đạn chết hai tên. Rồi bị cảnh sát Xiêm bắt giao cho Pháp. Sau đó, ông tự tử.

Nhóm Nguyễn Hải Thần và Nguyễn Trọng Thường đem sáu tạc đạn qua Lạng Sơn về Bắc Kỳ. Tới cơ sở, Hải Thần nhận quả đạn về Nam Định. Được biết Toàn quyền Đông Dương tới dự cuộc xướng danh thi Hương tỉnh này, là đối tượng quan trọng để bạo động. Song không xảy tiếng nổ. Hải Thần không ném đạn, sau đó trốn sang Tàu, nói là "đạn tịt".

Truyện được cập nhật nhanh nhất t.ại .iread.vn..

Rồi tin từ Thái Bình và Hà Nội đưa sang khiến Bội Châu và anh em hài lòng. Kẻ địch bị diệt, ta chưa đủ hả tức, nhưng ít nhiều khiến bè lũ còn sống lo sợ. Chính quan thầy Pháp nhận xét bằng văn bản rằng: "Đột nhiên người ta thấy nhiều quan lại sợ sệt, ít nói và năng lực giảm sút".

https://thuviensach.vn

Dẫu vậy, mấy vụ bạo động trên vẫn còn kém xa so với mong muốn của Hội Quang Phục. Tiếng vang có nhưng không lớn, lại khiến kẻ địch lấy cớ mà đàn áp tàn bạo. Thêm những hội viên bị hại hoặc hoang mang. Một số người Tàu tham gia Hội Chấn Hoa Hưng Á có nhiệt tâm, song không ít người khi vui thì vỗ tay vào. Thấy bạo động phần nhiều không thành, họ bỏ cuộc và thôi mua "quân phiếu".

Rồi đột nhiên tỉnh Quảng Đông biến động xấu. Hội Quang Phục Việt Nam đang có cơ đi lên bỗng bị chặn lại. Hơn trăm anh em ở đây phải ngừng hoạt động. Hội Chấn Hoa Hưng Á cũng tan vỡ...

Bội Châu cùng ban lãnh đạo Hội gấp rút bàn bạc và nhất trí: - Một số anh em chủ chốt rời Quảng Đông đến các nơi khác tìm cách giữ cơ sở Hội, và tùy tình hình mà hoạt động. - Hoàng Trọng Mậu đi Quảng Tây liên kết với lực lượng Dân quân cách mạng Trung Hoa vừa bị cánh Viên Thế Khải giải tán; nhằm lập đội quân Quang Phục, chờ dịp đánh Pháp. - Đặng Tử Mẫn, Đặng Đình Thành, Hoàng Hưng (Nam Kỳ) đi Hương Cảng lập xưởng bí mật làm thuốc nổ, tạc đạn. - Trần Hữu Lực đem theo một ít vũ khí sang Xiêm rồi luồn về Trung Kỳ. - Lương Lập Nham về Bắc Kỳ. - Nguyễn Yến Chiêu về Nam Kỳ. - Đỗ Chân Thiết đến Vân Nam, mở tuyến về Hà Nội. - Phan Bá Ngọc xin sang Nhật, vì ở đó còn một nhóm du học sinh ở, cần nắm anh em để sử dụng. Những hội viên khác tùy nghi phân tán nhưng cố giữ liên lạc với cơ sở mình, chờ thời cơ biến đổi.

Bội Châu nói với anh em: - Sau khi bị Nhật trục xuất, đây là lần thứ hai anh em ta chịu cảnh phân ly. Lần này ta có kinh nghiệm hơn, tiếp tục kiên nhẫn chịu đựng. Mỗi người đi một nơi, tự tìm lấy một việc, tạo điều kiện mà "Quang Phục" (phục hồi một cách sáng sủa). Bĩ cực ắt thái lai, trồng cây ắt có ngày ra quả. Anh em phải tự chủ, tự động đối phó với mọi diễn biến. Mong có ngày tái hợp.

Anh em chia tay ngay để tránh sự bất trắc xảy ra. Hoàng Trọng Mậu nói nhỏ với Bội Châu: - Thầy cũng nhanh chóng rời đi nơi khác. Bọn quân

https://thuviensach.vn

phiệt ở đây có thể gây hại! Bá Ngọc cũng giục Châu đi.

Gần nửa anh em đã phân tán khỏi Quảng Đông. Còn không ít, Bội Châu nán lại chờ gặp anh em, kẻo họ đến mà không được gặp ông. Ông không tiện bỏ mặc họ để đi một mình. Ông bàn với Mai Lão Bạng: - Thầy già tiếp tục cùng anh Dương (Trần Hải), dựa vào y xá Đông Bằng để khám bệnh, bán thuốc, thu góp phần nào cho anh em sinh sống. Những người chẳng có thể đi đâu thì ở lại làm thuê các việc vặt, kiếm ăn, như sau khi bị Nhật đuổi.

Bội Châu rất buồn phiền trước tình hình biến động, khiến anh em lại lâm cảnh tha phương ngộ nạn.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 68

Chỉ sau ít giờ vào nhà thương, Nguyễn Duy Hàn chết.

Phạm Văn Tráng, người ném tạc đạn, biết kết quả rồi thản nhiên đi bộ từ phố tỉnh ra bến Tân Đệ. Mật thám rình ở bến chộp bắt khi Tráng sắp xuống đò.

Ngay chiều hôm ấy, lính phủ Kiến Xương ập đến vây nhà Công Riệu. Chúng bắt chú cháu, anh em Riệu gồm bảy người. Ở quanh vùng, chúng thấy ai đáng ngờ cũng bắt.

Ở nhà giam tỉnh, Công Riệu được một người phu quét dọn đưa tin: - Tại Hà Nội có vụ ném tạc đạn vào khách sạn Tây, diệt hai võ quan... Rồi có tin tạc đạn tới Hà Đông, nhưng Tổng đốc Hoàng Trọng Phu kịp đi đâu đó nên đạn không nổ...

Riệu bàn nhỏ với anh em mình: - Cố chịu đòn tra tấn, không khai việc giúp Tráng khử Hàn. Riệu bị nhà cầm quyền coi là phần tử nguy hiểm hơn cả. Tên thẩm vấn hỏi Riệu:

- Lúc xảy ra vụ nổ, anh ở đâu?

- Tôi chỉ nghe nói là có vụ nổ. Khi ấy tôi ở nhà tôi.

- Anh có quen biết kẻ ném tạc đạn?

- Không!

https://thuviensach.vn

- Nhà anh có ai nhúng tay vào vụ ấy?... Anh khai, chỉ một người thôi, sẽ được tha ngay.

- Nhà tôi hoàn toàn không ai nhúng tay.

- Anh có đoan chắc vậy không?

- Tôi đoan chắc trăm phần trăm như vậy.

Tên thẩm vấn phát tức, quát:

- Đừng bẻm mép!

Và hắn tát vào mặt Riệu.

Bảy anh em nhà Riệu bị thẩm vấn những câu khác nhau, nhưng vẫn quy vào việc ném tạc đạn. Không ai nhận biết việc đó.

Cũng vào dịp này nhà cầm quyền nghi ngờ Ấm Đoan. Họ bắt Đoan về nhà giam Thái Bình. Ông bị ngay đòn phủ đầu, quy kết dán trán:

- Anh ở Tam Lộng nhưng vẫn liên can đến vụ ném tạc đạn ở đây. Anh cần khai thực.

- Tôi ở trên ấy đã mấy năm, coi ấp cho ông Đề Kiều. Tôi không được ra khỏi cổng ấp. Tôi không về Thái Bình. Tôi không liên can.

- Anh em họ nội, họ ngoại của anh ở đây đều liên can vào việc đó, thì nhất định anh có âm mưu!

- Tôi đã nói là mấy năm liền, tôi không gặp anh em nội ngoại.

- Anh không về nhưng có người đến gặp anh.

- Ai? Ai gặp tôi?

https://thuviensach.vn

- Có một tên bán mắm đến gặp anh. Người ở Tam Lộng khai như thế.

- Có một người bán mắm cho dân ấp. Tôi không mua.

Tên thẩm vấn nổi cáu trước sự đối đáp rành mạch của Đoan. Hắn bảo bọn ác thủ tra tấn. Nước điếu ngâm ớt, rót vào miệng và hai lỗ mũi, cay sộc lên óc, khiến Đoan sặc sụa, nôn oẹ, gần tắc thở... Đoan tự nhủ: "Gắng chịu khổ. Chúng hành hạ chán tay phải thôi".

--Truyện -được dịch trực tiếp tại iREA-D

Đoan bị giam riêng một ngăn. Công Riệu vẫn có cách bắt liên lạc. Riệu còn lập mưu nhờ Đề Kiều giải thoát cho Đoan. Người phu quét nhà giam tốt bụng giúp Riệu. Chỉ ít ngày sau đó, Đề Kiều có một tờ chứng thực: "Khi nổ tạc đạn ở Thái Bình thì Đoan có mặt ở Tam Lộng". Thế là nhà cầm quyền không có cớ để giam giữ Đoan. Sau đó, họ phải tha nốt mấy anh em nhà Riệu.

Nửa năm sau đó, Pháp mở phiên tòa xử vụ nổ tạc đạn. Các báo ở Hà Nội đăng tin: - Có 254 người bị bắt giam. Tòa đề hình kết án bảy người tử hình, trong đó có Phạm Văn Tráng, Nguyễn Khắc Cần. Bốn mươi người bị tù khổ sai chung thân hoặc tù có hạn. Mười ba người khác bị kết án vắng mặt, trong số có sáu người bị tử hình, gồm Phan Bội Châu, Cường Để, Nguyễn Hải Thần, Nguyễn Trọng Thường...

Vụ án làm xôn xao dư luận. Dân chúng ca ngợi những người bị tử hình. Rằng: - Phạm Văn Tráng, hai mươi tuổi, quê ở Bát Tràng, biết mình hi sinh về việc nghĩa nên một lòng một dạ hành động. Xong việc không cần trốn chạy, thản nhiên đi đường cho đến khi bị bắt. Không đợi tra khảo, nói thẳng vào mặt địch: "Người ném tạc đạn giết Duy Hàn là tôi! Nếu chưa bị bắt thì tôi còn giết mấy tên nữa".

Rằng: - Nguyễn Khắc Cần quê ở Xuân Dục (Bắc Ninh), làm nghề dạy học, thích đọc chuyện hiệp sĩ Kinh Kha, vào Hội kín, nhận việc nghĩa,

https://thuviensach.vn

không sợ chết, nên hạ sát được hai võ quan Pháp.

Rằng: - Nguyễn Hải Thần cũng nhận việc Hội giao, nhưng về đến trường thi Nam Định, đứng xem "ông cử ngỏng đầu rồng, bà đầm ngoi đít vịt", rồi không dám hành động, trốn nhanh sang Tàu, kêu là "đạn tịt".

Rằng: - Ở Thái Bình, dân gian làm thơ "Viếng Nguyễn Duy Hàn".

Thiếp đỏ mừng ông chửa kịp mời

Tin đâu sét đánh đã đi đời

Mề đay Bắc đẩu đeo vừa đoạn (1)

Tập án Đông Du kết chửa rồi

Chết ngất Tổng Hoàng đau gãy cánh (2)

Phát điên, Bát Đậu sợ co vòi (3)

Tú Linh chắc hẳn còn cười tít (4)

Ép chuối, nọc tre đến thế thôi.

---

(1) Duy Hàn vừa được Pháp thưởng Bắc đẩu bội tinh.

(2) Tổng đốc Hoàng Trọng Phu, bạn thân của Hàn, tay sai của Pháp..

(3) Bát Đậu, tay sai đắc lực của Hàn.

(4) Tú tài Linh, người yêu nước, coi thường lối tra tấn căng người, ép giữa hai cây chuối và nọc tre. Là cách tra tấn do Hàn sai làm ở Thái Bình.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 69

Bội Châu ở lại Quảng Đông như ngồi trên đám kiến lửa. Nghĩ đến việc sẽ phải lánh khỏi nơi đây, ông viết thư cho Nguyễn Thượng Hiền, người chủ chốt của Hội, trú ở Hàng Châu. Nhờ lấy giúp ông tờ hộ chiếu của bộ ngoại giao Trung Quốc, để khi cần đi đâu thì có giấy tờ hợp lệ. Mặt khác ông lo tìm tiền, muốn đi đâu phải có lộ phí... Ông bàn bạc, gợi ý cho Cường Để về Nam Kỳ quyên tiền, rồi sẽ cùng ông sang châu Âu. Lúc này Đức và Pháp mâu thuẫn gay gắt, có thể nổ chiến tranh. Người Đức muốn được sự giúp sức của Quang Phục Việt Nam để chống Pháp... Cường Để nhận về ngay.

Trong lúc Bội Châu nấn ná chờ đợi thì Quảng Đông thực sự biến động. Long Tế Quang, người của Viên Thế Khải đem quân đánh đuổi Đô đốc tỉnh này, rồi nhảy lên làm Tỉnh trưởng. Họ Viên liền bắt tay với Anh - Pháp; chống Hội Quang Phục. Tế Quang ra lệnh khám xét rồi đóng trụ sở Hội; bắt Phan Bội Châu và Mai Lão Bạng vào ngục. Anh em Hội còn lại ở Quảng Đông phải thuê một cái nhà của Giáo hội Đức để ở, hoặc phải tự lo chốn nương thân.

Rất nhanh sau đó, Toàn quyền Đông Dương Anbe Xarô sang Quảng Đông, yêu cầu Long Tế Quang giao Bội Châu và Lão Bạng cho Pháp, coi đó là những can phạm gây nổ, giết võ quan Pháp ở khách sạn Hà Nội.

Long Tế Quang dùng dằng chưa nộp hai người đó cho Pháp. Là do Nguyễn Thượng Hiền đã kịp thời thỉnh cầu Lê Nguyên Hồng, nhân vật chủ yếu của Chính phủ Bắc Kinh, bảo vệ Phan Bội Châu. Nguyên Hồng từng nghe danh Bội Châu, điện cho Tế Quang: "Nhân sĩ Việt Nam bị giam, nên

https://thuviensach.vn

tìm cách bảo hộ". Còn một nguyên do nữa là Tế Quang muốn mượn đường sắt Vân Nam - Hải Phòng, chở bọn quân phiệt đi đánh quân cách mạng Trung Hoa; Pháp đắn đo chưa cho mượn, nên Quang chưa giao Bội Châu.

T.ruyện được dịch trực tiếp tạ.i iREAD..

Bội Châu ngồi tù. Theo quy chế thì tù nhân không được gặp người ngoài. Nhưng Bội Châu được Lưu Á Tam, giám ngục Quảng Đông giúp đỡ. Châu vẫn nhận được tin tức bên ngoài và có điều kiện làm thơ, viết sách.

Bài thơ đầu tiên khi vào tù, Bội Châu viết tặng Mai Lão Bạng. Lão Bạng là thầy già đạo Gia tô, là người ái quốc, ủng hộ chủ trương đoàn kết lương giáo của Bội Châu. Ông đã bị Anh, Pháp bắt hai lần, nay là lần thứ ba. Bài thơ chữ Hán, tạm dịch: - Bơ vơ đất khách bác cùng tôi / Riêng bác chua cay nếm đủ mùi / Tính mạng bao phen toan chết mất / Râu mày ba bận ở tù rồi / Công lao nung nấu nhờ con tạo / Mây gió vần xoay bởi Chúa Trời / Ví dụ đường đời bằng phẳng cả / Anh hùng hào kiệt cũng thường thôi.

Bội Châu đọc thơ cho Lão Bạng nghe, rồi sảng khoái cười to. Mật thám dò biết, cho là giam chung có hại. Hôm sau, giám ngục họ Lưu được lệnh chuyển Lão Bạng đi giam nơi khác.

Sau khi Bội Châu bị tù, công việc chung của Hội Quang Phục tại đất Tàu do Nguyễn Thượng Hiền quán xuyến. Anh em thì ai nấy tự lo, như đã bàn trước khi rời Quảng Đông.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 70

Lương Lập Nham rời Quảng Đông về Bắc Kỳ, thực thi nhiệm vụ Hội giao. Nham còn có tên Ngọc Quyến. Dạo nọ, chỉ mới nghe tin Bội Châu sang Nhật, Nham đã tự động theo ngay. Châu xin cho Nham học trường quân sự Chấn Vũ. Nham khỏe sức, sáng trí, học nhanh, tốt nghiệp rồi sang Tàu học thêm. Đang học thì cách mạng Trung Hoa nổi lên, Nham xin vào một đội quân đánh bọn Viên Thế Khải. Khi Quảng Đông sắp rơi vào tay bọn Viên, Nham được Hội cử về nước hoạt động.

Nham về vùng sông Thao. Tới cơ sở, Nham gặp Ấm Đoan, người cậu vợ của mình. Nham kể chuyện gia đình hoạn nạn. Cha Nham - cụ Lương Văn Can, bị Pháp đày biệt xứ ở nước Cambốt. Vợ Nham bấn biu con thơ, phải trọ một nhà người quen ở Quảng Đông, để Nham rảnh tay làm việc Hội. Rồi Nham nói về sự biến ở Quảng Đông, một số anh em phân tán về hoạt động trong nước. Ở vùng nào cũng cần tạo lực lượng, gây một vài cuộc bạo động. Nham sẽ cùng Đoan gây bạo động ở vùng này.

Ấm Đoan lo buồn trước mấy chuyện Nham đưa về. Nhưng khi Nham bàn việc bạo động thì ông lại thấy còn việc để làm, chưa đến nỗi thúc thủ. Ông nghe Nham hỏi: - Cơ sở vùng này có còn giữ được khá không. Có thể tập hợp được bao nhiêu người?

Ông đáp:

- Cơ sở còn, nhưng anh em ở rải rác cách nhau hàng chục cây số. Họ vẫn giữ được ý chí, khi Hội giao việc thì nhận ngay. Mình thỉnh thoảng qua lại gặp anh em để giữ mối, nối dây. Lâu lâu không đi là bị đứt.

https://thuviensach.vn

Nham nghe, mắt sáng lên, nói nhỏ:

- Lúc này ở châu Âu, Pháp bị Đức là nước bên cạnh mạnh hơn, lấn lướt. Hai bên kình địch, muốn nổ súng. Sứ quán Đức ở Tàu có liên hệ bí mật với Hội ta, tìm cách đánh Pháp ở đây khiến chúng lúng túng... Cháu được giao về Bắc Kỳ, gây bạo động ở vùng sông Thao này, tư Hưng Hóa xuống Hòa Bình, xuôi Sơn Tây, Hà Đông, càng rộng càng hay. Cậu tính thế nào?

Ấm Đoan ngẫm nghĩ rồi nói:

- Hội viên ta ở các nơi ấy đều có nhưng phân tán mỏng. Thời gian qua địch truy lùng ráo riết hơn, nhiều anh em phải lẩn tránh từ nơi này qua nơi khác. Nay tập hợp không dễ, đi lại không khéo bị lộ. Song muốn gây tiếng vang thì phải hoạt động mạnh ở một nơi, rộng ở nhiều nơi; phải có lực lượng tập trung, có vũ khí mới và người chỉ huy tại chỗ.

Truyện được dịch trực tiếp- tại i--RE-AD

Đoan ngừng một lát như để hỏi Nham. Thấy Nham còn muốn nghe, Đoan nói tiếp, thì thào:

- Điểm mạnh nên chọn Phú Thọ. Ở đấy anh em đông hơn cả, gần hai trăm người. Số ít có súng cũ, mới; phần nhiều dao quắm, giáo dài. Người chỉ huy có Tổng Chế, Nguyễn Văn Dậu, Hoàng Văn Khoa. Tổng Chế đã bị địch bỏ tù hai lần trong khoảng dăm năm gần đây, vì tội "rủ người vào hội kín". Nguyễn Văn Dậu được người ta đồn đại là "Thần Tản Viên phục sinh", có phép biến cỏ thành người, dân chúng tôn sùng, hào mục nể sợ. Văn Dậu có liên hệ với người của Hội ta ở bên Tàu. Tại đây, mình vẫn thường gặp Dậu. Mấy chuyến qua lại bên Tàu, khi về có súng đạn, mình giao cho Dậu cất giấu một ít. Mình coi trọng củng cố đội ngũ này, để chờ thời cơ. Nay Nham về, chúng ta cần bàn với mấy ông ấy, để có lực lượng mà bạo động.

https://thuviensach.vn

Nham mừng lắm, hỏi tiếp:

- Cậu tính nên chọn đồn sở nào để đánh?... Phải đánh trúng đầu não khiến chân tay tê liệt.

Đoan lại ngẫm nghĩ:

- Đầu não thì... ở đây có tên giám binh Pháp, nó chỉ huy cả lính khố đỏ, khố xanh. Diệt nó thì bọn kia rung động.

Hai người bàn bạc, một kế hoạch bạo động dần dần hình thành. Đêm sau, Đoan cùng Nham đến gặp Tổng Chế và Văn Dậu. Hai người này từng nghe Nham là người chỉ huy của Hội, nên tin cậy và tuân thủ. Sau khi cân nhắc, Chế và Dậu nhất trí cho nghĩa quân đánh vào nhà tên giám binh Lămbe; hai toán khác đánh úp đồn Phú Thọ và trại cảnh sát. Ngày đánh chưa định, vì phải lựa lúc có lợi cho ta, và còn phải rà soát lại súng đạn, lâu nay cất giấu, e có hỏng hóc...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 71

Trong khi Lương Lập Nham về vùng sông Thao thì Đỗ Chân Thiết (Đỗ Cơ Quang) đến Vân Nam. Chân Thiết quê Hà Nội, người nhỏ nhắn, mảnh mai, diện mạo bình thường nhưng học giỏi và can đảm. Sang Tàu khi Trung Hoa Dân Quốc mới lập, ông vào quân đội cách mạng ở Quảng Đông... Nay Hội Quang Phục giao việc, ông về nước qua lối Vân Nam. Ở Vân Nam, ông vận động nhân viên đường xe hỏa Vân Nam - Hải Phòng, lập một cơ sở Hội. Lại vận động một nhóm thông ký và bồi bếp người Việt ở Vân Nam vào Hội. Rồi ông liên hệ với Lãnh sự Đức tại Vân Nam để họ giúp phương tiện chống Pháp.

Ngồi xe hỏa, Chân Thiết về Hà Nội. Ông cùng anh em Hội tại chỗ vận động được một số lính tập và cai đội. Ông lập nhóm bí mật làm tạc đạn tại một ngôi chùa gần Hà Nội, nhằm gây bạo động.

Khi Thiết xây dựng lực lượng, có tên Hắc Sơn, tay sai của Pháp luồn vào. Hắn tỏ ra được việc để Thiết tin cậy, bàn bạc với hắn những điều cần giấu kín.

Mật thám Pháp có thêm kinh nghiệm, theo dõi sát sao. Tới lúc cần chặn tay Thiết, chúng giả vờ bắt Hắc Sơn. Sơn giả vờ đầu thú rồi khai báo việc của Hội. Thiết bị bắt tại Hà Nội cùng nhóm làm tạc đạn. Những người cộng tác với Thiết ở các ga Yên Bái, Lào Cai, Hải Dương... lần lượt bị bắt. Tòa án binh của Pháp xử mười tám người tử hình, trong số có Chân Thiết, Ký Lan bị kết tội chủ mưu. Tên Hắc Sơn được quan thầy giữ cho cái mặt nạ "Người Hội kín". Chúng giả vờ bắt giam Sơn rồi tha, sau đó thưởng ngầm. Con trai Sơn được làm Tri huyện không cần thi cử.

https://thuviensach.vn

Truy-ện được cập nhật nha-nh nhất tại ire-ad.vn-

Chỉ hai tháng sau đó, ở Hà Nội lại có hoạt động của Hội kín. Vẫn là những lính tập, bồi bếp. Đứng đầu Hội là Lương Minh Hiến. Hiến giúp việc cho một người Pháp là Bôngdua. Ông lợi dụng những lần cùng chủ Pháp đi Vân Nam, để liên lạc với Hội kín ở đó. Ông còn đặt nơi liên lạc với anh em ở ngay biệt thự của chủ Pháp... Song chưa kịp hành động, Hiến đã cùng anh em bị bắt. Tòa án binh lại kết tội "Âm mưu phá cuộc trị an Nhà nước" và "Xúi giục binh sĩ nổi loạn", xử tử hình bảy người, tù chung thân mười ba người. Một số tù có hạn. Nhóm này được Pháp coi là lực lượng tại chỗ của Hội Quang Phục, từng phối hợp với nhóm Đỗ Chân Thiết từ Tàu về.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 72

Trong khi chờ chuẩn bị đánh đồn Phú Thọ, Lương Lập Nham được Ấm Đoan đưa về Thái Bình. Chiếc thuyền chài ở ngã ba Hạc Trì đưa hai người về gặp Công Riệu. Ba cậu cháu bàn việc sắp làm. Rồi Đoan về làng, viếng mộ mẹ và thăm em.

Lập Nham ngắm quang cảnh nhà cụ Án Kiến. Vốn tòa ngang dãy dọc khang trang, bị giặc Pháp đốt phá mấy lần, nay chỉ còn ngôi nhà sửa chữa, chắp vá. Năm xưa, cụ Án nổi danh hào hiệp, từng cầm quân đánh giặc phỉ Xắng Cá, rồi lên Lạng Sơn đánh Pháp và mất tại quân doanh Đồn Vàng (Hưng Hóa). Tiếp đó, ông Viên Bổn, con trai cụ cầm quân đánh Pháp ở thành Nam Định, tử vong tại trận. Rồi ông Cả Cương, con trai cụ và là bố vợ Nham, cùng Công Vân - anh vợ Nham, cực lực chống Pháp, bị chúng bắt đày biệt xứ, chết tha hương. Và từ ngôi nhà chắp vá này, cô Hồng Đính, con gái ông Cương, sang Tàu kết duyên cùng Nham. Nay cô đang nuôi con thơ, trọ ở nhà một người Tàu, để Nham về nước đánh giặc...

Tại ngôi nhà này vẫn còn những người đang nuôi chí chống Pháp: Công Tích, Công Riệu - anh ruột vợ Nham. Công Úc, Công Xước - con trai ông Viên Bổn. Nghe tin Nham về, họ lần lượt đến thăm. Năm anh em cùng nhớ lại thù nhà nợ nước, báo đền chưa được bao nhiêu, ai nấy càng thêm căm giận kẻ địch. Biết Nham cần tiền làm việc nước, anh em nhà Công Tích thu gom được một món góp phần, không nhiều bằng mấy lần trước bởi gia cảnh nghèo hơn. Công Tích nói với Nham:

Nguồn: ire-ad---.vn

https://thuviensach.vn

- Thời gian qua, anh bận nuôi mẹ già, chưa thể ra đi làm việc nước. Nay nhân em về, đưa anh đi được không?

Nham ngần ngại chưa trả lời. Công Úc đã từng đánh chết võ quan Pháp trong trận cầu Quan Âm (Lạng Sơn) liền nói với Nham:

- Hội chủ trương bạo động, nhưng anh không có điều kiện thực hành trên đất Thái Bình. Vậy nơi nào có thể đánh địch được, em đưa anh đi!

Công Xước cũng tỏ quyết tâm đi chiến đấu. Nham biết mấy người anh thực sự muốn đánh địch để trả thù nhà, nên không dám chối từ. Vả lại sắp diễn ra trận đánh đồn Phú Thọ, nếu thêm người vào lực lượng chiến đấu cũng là tốt. Nham nhận đưa ba anh em Tích đi.

Ngay đêm ấy, Tích mở hầm kín lấy thanh kiếm Đề đốc Tạ Hiện tặng cha mình dạo nọ. Kiếm còn đây mà cha đã mất, mà thù nhà nợ nước trả chưa xong, mình dẫu sống chỉ là sống thừa.

Sau đó, Công Riệu đưa bốn người anh ra phía bờ sông Trà. Ở đấy, Ấm Đoan đang chờ dưới thuyền. Riệu trở lại trông coi mẹ già và chờ việc khác.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 73

Những tưởng có Mai Lão Bạng bên cạnh để chuyện trò tâm sự trong tù, không ngờ Bạng bị tách biệt. May được giám ngục họ Lưu thỉnh thoảng đưa cho tờ báo và giấy mực. Châu quan tâm nghe ngóng hoạt động của anh em mình, từ sau khi rời Quảng Đông đi một số nơi. Một trong những hướng mà ông quan tâm hơn là Nguyễn Thượng Hiền ở Hàng Châu. Thượng Hiền quê ở Hà Đông, học giỏi nổi tiếng toàn quốc, mười bẩy tuổi đỗ Cử nhân, hai lần thi Hội đều đỗ Hoàng giáp. Là con rể cụ Tôn Thất Thuyết, Hiền có ý chí chống Pháp, bỏ quan chức, xuất dương, khiến phong trào Đông Du thêm cao. Châu coi Hiền là bạn và là thầy. Khi Châu chuẩn bị rời Quảng Đông, người của Sứ quán Đức gặp, muốn được Hội Quang Phục Việt Nam phối hợp chống Pháp. Ở châu Âu, Đức rục rịch đánh vào nước Pháp. Đức sẽ viện trợ cho Quang Phục phối hợp đánh Pháp ở bên này. Châu bàn với Hiền:

- Ta đang cầu ngoại viện để đánh Pháp. Nhật không giúp ta mà còn bắt tay với Pháp đánh ta. Nay Đức viện trợ ta đánh Pháp nhằm có lợi cho họ, ta nên thế nào?

Hiền ngẫm nghĩ rồi nói:

- Đức ở xa ta, không biết họ đánh Pháp nhằm nhò gì. Song chỉ cần họ đánh Pháp là ta phối hợp với họ. Pháp bị đánh từ hai phía, nó thua ắt có lợi cho ta.

Châu tiếp:

https://thuviensach.vn

- Ta đang muốn gây thêm một số vụ bạo động, nhưng không tiền để sắm vũ khí. Nếu Đức muốn phối hợp, ta tương kế tựu kế cũng hay.

Hai ông bàn bạc và nhất trí truyền đạt cho anh em chủ chốt, rồi phân công từng người ra biên giới, chuẩn bị đánh một số đồn Pháp.

Sau đó Bội Châu bị bắt, Thượng Hiền trú ở Hàng Châu. Tại đây, Hiền cử người đi Bắc Kinh nhận một vạn đồng viện trợ của Đức. Tiền đó chia dùng vào việc bạo động theo kế hoạch: - Một hướng do Hoàng Trong Mậu cầm đầu đánh về Hà Khẩu. Một hướng do Nguyễn Mạnh Hiếu, Nguyễn Trọng Thường tổ chức nhằm đánh Móng Cái. Một hướng do Nguyễn Hải Thần chỉ đạo nhằm đánh một đồn ở Lạng Sơn... Việc do Thượng Hiền điều khiển chung, Trọng Mậu làm tham mưu. Không rõ thực hành đã tới đâu?

.Ng..uồn: iread..vn

Bội Châu nghĩ về hiện tại, rồi nhớ lại quá khứ và cặm cụi viết. Ông viết rất xúc động về hai người đồng chí tâm huyết cùng ông bàn kế sách phục thù báo quốc từ buổi đầu, là Nguyễn Hàm (Tiểu La), Đặng Thái Thân (Ngư Hải). Rồi viết về các liệt sĩ Hoàng Hoa Thám, Bùi Chính Lộ. Ông còn viết chuyện cũ "Trùng Quang tâm sử" thời Trần chống Minh... Tập "Ngục trung thư" ông kể lại cuộc đời mình, từ lúc ra đời đến khi hoạt động báo quốc; từ Nghĩa Hội Duy Tân đến Hội Quang Phục, cho đến lúc vào tù. Ông kể những việc làm, thành công ít, thất bại nhiều, với mong muốn cho thế hệ sau rút kinh nghiệm, để tránh sai, làm tốt. Ông viết: "Than ôi! Dòng dõi Hùng Vương chưa hết, chuyện cũ Lê Hoàng (Lê Lợi) vẫn còn mãi. Phàm là quốc dân ta ai có hoài bão, chí muốn như ta, tất có ngàn muôn ta, ức triệu ta, nên lấy thất bại trước của một ta mà răn mình, để trở nên những lương y. Không đợi tới chín lần đứt tay mới hay thuốc".

Một hôm, Bội Châu đang viết, giám ngục họ Lưu luồn qua song sắt cho một tờ báo. Châu đọc ngay mục Quốc tế xem có tin gì ở nước mình. Một cái tin ngắn: "Hà Nội liên tiếp có hai vụ phản nghịch. Vụ thứ nhất do

https://thuviensach.vn

Đỗ Chân Thiết cầm đầu, vụ thứ hai do Lương Minh Hiến cầm đầu, đều nhằm xúi giục binh lính nổi loạn, phá rối trị an. Tòa án binh kết hai mươi lăm án tử hình, nhiều án tù chung thân và niên hạn".

Một cái tin ngắn khiến Bội Châu rơi nước mắt. Ông tựa lưng vào tường đá mà ngẫm nghĩ. Chân Thiết là một trong những người nhận nhiệm vụ trước khi phải rời Quảng Đông biến động. Thiết dũng cảm lắm mà dẫn đến kết thúc như vậy. Lương Minh Hiếu cùng anh em hoạt động sát nách kẻ thù, nguy hiểm gần kề mà vẫn tiếp theo Chân Thiết gây bạo động. Không thành công nhưng khiến địch phải gờm. Những đồng chí hi sinh trong hai vụ ấy thật xứng là những trang liệt sĩ... Còn những anh em khác cùng nhận nhiệm vụ ra đi với Thiết ngày ấy, nay không rõ ra sao?

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 74

Lập Nham trở lại gặp Tổng Chế. Hai người soát lại cách đánh đồn Phú Thọ. Nham hỏi:

- Ngoài viên giám binh Pháp, còn tên tay sai nào cần trừ khử?

Tổng Chế không phải nghĩ lâu:

- Tên Tuần phủ Phú Thọ và tên chủ ty rượu Thanh Ba, khá nhiều tội ác. Riêng tôi bị chúng nó bắt hai lần, tra tấn thập tử nhất sinh.

Nham gật đầu:

- Cần khử hai tên ấy. Ông cử vài nghĩa quân can đảm dẫn đường, cho mấy anh em ở Thái Bình lên phối chiến. Khi bộ phận chính đánh các đồn trại chính, thì có hai nhóm đột nhập dinh Tuần phủ và ty rượu. Mấy nơi cùng đánh một lúc, thanh viện cho nhau.

Tổng Chế nhất trí. Ông cử một hội viên bí mật sống trong phố tỉnh Phú Thọ, cùng Công Tích, Công Úc đột nhập dinh Tuần phủ. Lại cử một nhóm đến ty rượu Thanh Ba cùng Công Xước hành động.

Đêm mồng Bảy tháng Giêng năm 1915, trời tối mưa phùn. Hơn trăm nghĩa quân có hơn chục khẩu súng trường, còn toàn là giáo dài, dao quắm, chia làm hai toán, lặng lẽ kéo tới đồn Phú Thọ. Hoàng Văn Khoa chỉ huy đánh đồn. Tổng Chế chỉ huy đánh nhà ở của giám binh Lămbe.

https://thuviensach.vn

Mấy phát súng mở đầu của nghĩa quân, bất ngờ diệt một lính gác và làm bị thương hai tên khác. Lăмbe chỉ huy phản kích kịp thời. Lính đông, súng đạn nhiều, chúng bắn ào ạt chặn đứng nghĩa quân ngoài đồn. Hoàng Văn Khoa bị thương nặng, không người chỉ huy, vội cho quân rút.

Toán nghĩa quân đánh vào nhà Lăмbe, giết tên gác cổng và khiến vợ Lăмbe bị thương. Toán này thấy toán đánh đồn bên kia rút không rõ nguyên do, cũng vội rút theo.

Cùng thời điểm, nhóm Công Úc, Công Tích đột nhập dinh Tuần phủ. Úc leo lên nóc phòng ngủ của viên quan, dỡ ngói, toan ném tạc đạn. Con chó tây nằm ở cửa phòng, đánh hơi sủa ầm ĩ. Lính ập tới bắn sả vào Úc. Công Tích gây tiếng động để địch hướng lại phía mình, nhằm chia lửa với Úc. Tích bị thương nặng, kịp rút ra ngoài. Đi thêm được một quãng, Tích ngã, tay còn cầm thanh kiếm cha để lại. Rồi cả hai anh em hy sinh.

Cùng lúc ấy, phía ty rượu Thanh Ba có tạc đạn nổ. Chủ ty chết khi vừa đi chơi nhà thổ về tới cửa ty. Rồi có tiếng súng bắn đuổi từ bốt gác gần đó. Công Xước cùng một nghĩa quân bị thương, bị bắt.

Lại thêm một trận đánh chênh sức và thất bại. Ấm Đoan cùng anh em tìm thuốc dấu trị vết thương cho Hoàng Văn Khoa, nhưng không khỏi. Công Xước được băng bó, nhờ ông chài quen thuộc chở về bến Trà Lý quê nhà.

Truyện đư.ợc cập nhật nh.anh. nhất tại ire.ad.vn

Đoan cùng Đồ Xuân, thủ lĩnh kỳ cựu trong vùng này, ngầm đến từng nhà anh em còn lại. Họ được an ủi, rằng: - Mấy trận đánh xảy ra cùng một đêm không thành công, nhưng đủ khiến cho kẻ địch không dám coi thường nghĩa quân; rằng nghĩa quân như con dao có mài mới sắc, có thử sức mới mong đánh thắng trận sau.

https://thuviensach.vn

Sau đó không lâu, nhà cầm quyền lùng bắt cả nghĩa quân lẫn dân thường, hai trăm ba mươi tám người, có cả Tổng Chế và Nguyễn Văn Dậu. Anh em dặn dò nhau không khai báo; từ chối những điều kẻ địch buộc tội. Chỉ có ba người không chịu được đòn tra khảo, khai những điều mà địch đã biết.

Dẫu vậy, Tòa án binh vẫn đưa ra xử bốn mươi bảy người. Chúng kết luận: "Vụ Phú Thọ không thể xem như một vụ cướp thông thường riêng lẻ, do mấy kẻ bất lương gây ra. Đây là việc mà Hội kín thực hiện một phần kế hoạch chung, nhằm đồng thời đánh các đồn tỉnh Vĩnh Yên, Phúc Yên, Thái Nguyên, Sơn Tây, Hòa Bình, Hà Đông...". Rồi chúng kết hai mươi tám án tử hình, mười hai án tù chung thân và một số tù có hạn.

Nhẩm tính số hội viên ở Phú Thọ còn lại không ít, Ấm Đoan bảo Lập Nham:

- Trận vừa qua ta không thắng, vì kém địch rất xa về vũ khí. Ta không thể giành thắng lợi về quân sự, nhưng làm cho địch thấy nghĩa quân vẫn còn dám đánh. Đánh mà thua còn hơn nằm im để mọi người tưởng mình đã chết, hoặc còn sống mà chịu bó tay. Trận này các tử sĩ sẽ không ân hận vì mình chết uổng... Ta vẫn bám chắc vùng này để tập hợp anh em còn lại, chờ thời cơ khác. Nham có việc ra nước ngoài thì cứ đi.

Nham nói:

- Ở bên ngoài nghe trong nước bị địch đàn áp dữ dội, tưởng tan nát hết. Nhưng vẫn còn những nơi như Phú Thọ, vẫn tập hợp được lực lượng chiến đấu, là cố gắng cao của các hội viên trong nước. Tổng Chế, Dậu, Khoa là những gương kiên cường bám đất quê hương, giữ vững ý chí cho mình và cho anh em, rất đáng khâm phục. Nay cậu tiếp tục bám chắc vùng này, quy tụ anh em, chuẩn bị cho trận sau là rất cần... Bây giờ cháu ra biên giới, nhằm phối hợp với một trận đánh từ ngoài vào.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 75

Nguyễn Thượng Hiền điều khiển kế hoạch đánh một số đồn Pháp ở biên giới Việt - Hoa. Bội Châu bị giam, Cường Để sang Đức. Thượng Hiền còn là người chỉ đạo chung việc của Hội. Ông đến Long Châu, bí mật chuẩn bị cho trận đánh về Lạng Sơn, Cao Bằng. Người làm tham mưu cho ông là Hoàng Trọng Mậu. Mậu không chỉ tham mưu đánh đồn ở đây mà còn ở mấy nơi khác. Hôm bàn hướng đánh ở đây, Mậu đang bận ở hướng Móng Cái. Khi về đây mới biết Nguyễn Hải Thần chọn đánh đồn Tà Lùng. Mậu nói với Thượng Hiền:

- Tà Lùng là đồn quan trọng của Pháp ở Cao Bằng, chúng phòng thủ khá vững chắc, khó đánh. Ta nên đánh đồn Đông Khê, sự phòng giữ của nó không bằng Tà Lùng. Đánh Đông Khê còn cắt được đường giao thông của địch giữa Lạng Sơn và Cao Bằng.

Thượng Hiền nghĩ kỹ rồi nói:

- Đáng lẽ tôi chờ ông về bàn rồi hãy quyết định đánh đồn nào. Về quân sự tôi không hiểu bằng ông. Nghe Hải Thần tường trình thì đánh Tà Lùng sẽ gây tiếng vang lớn, vì nó là đồn to thứ nhất ở Cao Bằng. Còn vì nó ở sát đường biên, quân ta tiến lui đều nhanh... Hải Thần có ý muốn lập công trận này để cho quên cái vụ "đạn tịt" dạo nọ. Tuy Thần không nói ra nhưng tôi hiểu ý đó. Vả lại tôi còn nghĩ Thần là một trong mấy người hưởng ứng Đông Du sớm, đã gia nhập quân đội cách mạng Trung Hoa, có năng lực chỉ huy... Ông ấy hăng hái nhận việc, không lẽ tôi lại bảo chờ Trọng Mậu về rồi hãy quyết định. Nay ông ấy đã nhận tiền viện trợ, cùng

https://thuviensach.vn

các ông Vũ Mẫu Kiện, Nguyễn Văn Trung mộ quân lính, mua súng đạn, thì nên thế nào cho hay?

Trọng Mậu thấy Thượng Hiền nói thành thực. Song việc quân gắn liền với sự thắng bại, sinh tử, phải xem xét lại cho nghiêm cẩn. Nghĩ vậy nhưng qua một đêm khó ngủ, hôm sau ông lại thấy: việc đã bàn và ra nghị quyết, đang được mọi người thực hành. Mình là cá nhân mà yêu cầu bàn lại, e người ta cho là cậy chức quyền, gây phiền toái... Ông chột dạ chùn ý.

Suốt buổi sáng hôm ấy, Mậu đứng ngồi không yên. Mình là tham mưu, thấy việc sai không ngăn ngừa, để xảy tai hại thì tội không nhỏ. Nghĩ vậy, ông đến gặp riêng Hải Thần, bàn về lợi hại của việc đánh Tà Lùng.

Truyện được dịc--h t-ại iREAD.vn-

Hải Thần giấu vẻ khó chịu. Mậu là người Đông Du sau Thần, học ở Nhật rồi về Tàu, cùng vào lính và thực hành như nhau. Mậu chưa bộc lộ tài năng qua thực tế, chỉ mới cùng Châu viết được tập "Phương lược quân Quang Phục". Mậu được đưa vào Ban Chấp hành Hội phụ trách quân vụ nên có quyền hơn. Nay việc đã có nghị quyết, dẫu chỉ nói chứ không ghi văn bản, Mậu đòi làm khác đi là không được... Thần không bộc lộ điều mình nghĩ, chỉ nói nhẹ nhàng: - Đánh một cái đồn phải điều tra tình hình, thực địa, tôi đã cho tiến hành. Thay đổi nơi đánh thì phế bỏ hết, làm lại từ đầu là khó. Ông cứ để thi hành theo nghị quyết.

Vậy là Hải Thần không nghe. Thượng Hiền thì nể nang không nói. Sự bổ khuyết bây giờ chỉ còn có cách tăng cường tiếp ứng, để nếu thắng thì chắc thắng, nếu bại thì đỡ tổn thất. Mậu vội vã chuẩn bị hỗ trợ trận đánh cùng Hải Thần.

Hải Thần tập hợp được hơn ba chục người Việt, thuê sáu chục người Tàu, quần áo rách lành nhiều kiểu, nhưng đều đeo phù hiệu quân Quang

https://thuviensach.vn

Phục. Có một số súng lục, súng trường và tạc đạn. Vào lúc Thần cho quân đi đêm bên tả ngạn sông Bằng, thì quân của Mậu đi bên hữu để trợ chiến.

Khoảng bốn giờ sáng, Hải Thần phát lệnh đánh đồn từ hai mặt Nam và Bắc. Năm sáu quả tạc đạn ném lên mái nhà bọn sĩ quan Pháp, ngói rơi vỡ loảng xoảng. Quân của Thần dùng thang trèo tường. Lính trong đồn bắn xối xả, quân của Thần phải lùi ra. Trọng Mậu toan cho quân mình tiếp ứng. Nhưng trời đã sáng, quân Hải Thần rút nhanh. Quân Mậu cũng rút ngay về đất Tàu.

Được biết phía Pháp bị thương một lính khố đỏ. Phía quân Hải Thần không tổn thất. Trận đánh được chi bằng tiền viện trợ của Sứ quán Đức diễn ra quá nhanh, kết thúc không hiệu quả. Nguyễn Thượng Hiền nói nhỏ với Trọng Mậu:

- Qua trận này tôi thấy mình có hai khuyết điểm. Một là không hiểu việc quân mà tham gia bàn định trận đánh. Hai là có sự can ngăn nhưng không dừng lại, vì cả nể và tin vào một người không nên tin.

Mậu nói:

- Thầy nói chí lý. Nhưng lẽ đời đối với mọi người, kể cả tôi, có đứt tay mới hay thuốc.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 76

Ấm Đoan len lỏi qua lại Phú Thọ, bám các cơ sở, khuyến dụ hội viên và nghĩa quân. Thủ lĩnh ở tỉnh này vẫn còn Nguyễn Văn Nguyên (Đồ Xuân). Thầy đồ từng đeo tráp đi dạy học thuê ở nhà Tổng Chế, cùng Chế lập Hội kín. Nay Chế không còn, thầy dạy ở nhà khác. Thầy toan xếp việc nước vào một bên, vì đeo đuổi mãi mà vẫn thất bại... Ấm Đoan tìm đến nhà thầy, chuyện trò tha thiết:

- Cụ được dân cả vùng này kính trọng, bởi cụ đứng trong hàng "quân - sư - phụ". Cụ nói mà dân tin theo, bởi cụ đích thân làm việc báo quốc, cho con cháu nhà mình cùng theo. Nay việc nước phải làm tiếp chứ bỏ dở sao được. Bỏ dở thì nước mất. Nước mất ắt nhà tan. Ta bị kẻ thù bóp cổ, chẹt họng, sống mà như chết, đời đời làm vong quốc nô, chịu sao nổi. Tôi mong cụ trở lại với công việc cao cả, diệt cường địch, báo quốc thù.

Thầy đồ đã làm việc nước với Ấm Đoan suốt mấy năm qua. Ông biết Đoan là con vị đại thần được dân bản Đãng thờ ở đền cùng với thần núi Tản Viên. Cha đã hiến cả quãng đời cuối cùng cho sự nghiệp phò dân hộ quốc. Đoan nối theo cha ra đi từ năm mười tám tuổi, trải mấy gian nan thất bại vẫn giữ vững ý chí phục thù... Nay Đoan lại đến nói với ông những lời chí tình, lẽ nào ông chối từ... Thế rồi ông lại cùng Đoan len lỏi đến từng làng xóm, vào từng nhà anh em cũ, đưa họ trở lại hàng ngũ. Ông nói với Đoan:

- Nhìn rộng nghĩ xa thì chữ "Quang Phục" rất hay: phục hồi vinh quang cho nước nhà. Nhưng Hội Quang Phục vừa ngộ nạn ở ngay vùng

https://thuviensach.vn

này: gần năm chục người tử hình và tù đày. Người ta nghe mà sợ. Tôi muốn gọi là "Hội Đồng Bào", nghe khác đi mà thân thiết hơn.

Đoan ngẫm nghĩ rồi tiếp:

- Vâng, thế cũng được. Cốt là quy tụ anh em vào một Hội để cứu nước, cứu mình.

Thầy đồ đưa Đoan tới gặp mấy hội viên cũ vẫn còn chí tiến thủ: Hoàng Tiến Lương, Nguyễn Văn Giao, Nguyễn Văn Tạo. Tiếp đó, ba người này nhận việc mà Ấm Đoan bàn bạc cùng làm: tập hợp hội viên cũ, kết nạp hội viên mới, củng cố lại Hội, chờ thời cơ mới... Anh em cử Nguyễn Văn Giao làm hội trưởng.

Truy-ện được dịch tại -iREAD.v-n-

Ấm Đoan len lỏi bám đất Phú Thọ. Khi số hội viên lên tới hơn năm chục, ông mới sang phía Đông bắc, nghe ngóng tình hình Móng Cái.

Hồi trước, Nguyễn Trọng Thường kể với Đoan: - Móng Cái có cơ sở vững. Hội viên có cả người Việt, người Hoa. Dự tính khi có thời cơ sẽ cướp đồn Móng Cái, rồi cướp đồn Hải Ninh, bằng nội ứng. Được thì dùng lính hai đồn đó tiến đánh Quảng Yên, Hải Phòng. Cố giữ vùng duyên hải ấy, chờ quân Quang Phục từ Tàu về sẽ nhằm toàn Bắc Kỳ.

Thường còn cho hay: - Tổ hội viên trong đồn Móng Cái gồm có Quản cơ họ Đặng, quyền hành chỉ sau giám binh Pháp. Hai người nữa là Đào Công Tử và Hoàng Nhị Lang, cùng vài chục binh lính. Như thế là đủ làm cuộc nội ứng nhanh gọn. Chưa kể số hội viên và nghĩa quân ở rải rác trong thị trấn và quanh đồn sẵn sàng tiếp ứng.

Vừa qua, khi Lương Lập Nham về Phú Thọ cũng cho Đoan biết: Nguyễn Mạnh Hiếu - người cũ của Tán Thuật, được viện trợ của Sứ quán

https://thuviensach.vn

Đức, mua vũ khí, mộ quân đánh đồn Móng Cái. Vậy là khớp với điều Trọng Thường nói hồi trước. Đoan cần đến đó góp sức với anh em.

Luồn rừng, lội sông, Đoan đến gần Móng Cái, dừng lại ở một cơ sở để nghe ngóng. Một nghĩa quân cũ thời Đề Kiều gặp Đoan, cho hay: "Có việc nhưng... nghe đâu còn phải chờ".

Đêm hôm ấy, Trọng Thường từ bên Tàu vượt sông sang. Gặp Đoan, Thường rất mừng, nói về kế hoạch cướp đồn địch. Tối mai, quân của Mạnh Hiếu từ đất Tàu bí mật kéo ra bờ sông biên giới, có thuyền chở sang, làm ngoại viện. Anh em trong đồn Móng Cái nổi lên là chính: Sẽ giết viên giám binh Pháp; bắt những kẻ cố ý chống ta...

Hôm sau, anh em trong đồn rà soát lại lần chót, để đến đêm khởi sự. Vài kẻ tay chân của giám binh Pháp thấy có dấu hiệu đáng ngờ, vội mật báo. Giám binh liền gọi quản cơ Đặng lên lô cốt, đóng sập cửa, khóa trái lại. Lệnh cho khóa kho súng và bắt giam ngay những người đáng ngờ. Gọi điện khẩn cấp cho mấy đồn lân cận biết và tăng viện...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 77

Trước đó vài hôm, Trọng Mậu nói với Thượng Hiền:

- Thầy cứ tạm ở cơ sở này. Trò sang Đông Hưng góp sức với Mạnh Hiếu, Trọng Thường đánh đồn Móng Cái. Được biết anh em đã chuẩn bị lực lượng, sẽ dùng chiến thuật nội công, ngoại kích.

Thượng Hiền lắng nghe, rồi nói lời hi vọng:

- Ta nhận tiền viện trợ của người Đức nhằm đánh Pháp trên đất ta. Ta đã thất bại hai, ba trận. Còn trận này cố đánh cho thắng, để giữ thể diện Hội ta trước người Đức.

Trọng Mậu nghiêm chỉnh nhận lời, ra đi. Từ Long Châu đến Đông Hưng, ông đi bộ suốt một rẻo biên giới nhiều rừng núi. Vắt từ trên cây thấy hơi người quăng mình xuống, bám vào áo, leo lên cổ, lên vai, hút máu. Ông chẳng có thời giờ mà bắt. Khi thấy ngứa thì gãi, sờ thấy con vắt tròn vo, no máu, thì dứt khỏi da mình mà vất đi. Khi vất nó còn bám chặt vào ngón tay.

Qua ngày, qua đêm, Mậu tới cánh rừng gần Đông Hưng, nơi trú quân của Mạnh Hiếu. Hiếu mừng thấy vị Tư lệnh của quân nhà đến, liền báo cáo về kế hoạch vượt sông đánh đồn Móng Cái. Hai người đang kẻ nói, người nghe, thì có tin cấp báo: - Mưu nổi dậy bị lộ. Quản cơ họ Đặng cùng những người dự mưu đều bị bắt. Giám binh Pháp đã xin các đồn lân cận tăng viện... Trước tình huống ấy, tiếp tục đánh hay ngừng?

Mạnh Hiếu nói, vẻ băn khoăn:

https://thuviensach.vn

- Được biết đây là trận đánh có viện trợ của nước ngoài. Nhận của họ mà không đánh e họ ngờ mình nói dối.

Mậu nghĩ ngợi nung nấu. Có thể người ta nghĩ như thế. Cho là nói dối, là đánh kém, đều khiến mình băn khoăn xấu hổ. Bội Châu ngồi tù, người ta không chê, mà chê Thượng Hiền, người cầm tiền viện trợ. Chê nhất là Trọng Mậu, người tham mưu mấy trận đánh này...

Thấy Mậu nghĩ nhiều, Hiếu gợi ý:

- Ta đã đem quân tới đây, nên đánh một trận để họ thấy ta có đánh. Thắng thì hay; thua thì giữ được cái danh dự, cái lời hứa.

Mậu lắc đầu:

Truyện được cập n-hật nhanh nh-ất tạ-i iread.vn-

- Vào trận phải nắm tình hình địch và xét kỹ lực lượng ta. Thấy chắc thắng thì đánh, không thì chờ trận khác. Đánh giặc không thể như đánh bạc. Đánh bạc, thua chỉ mất tiền. Đánh giặc, thua thì mất quân. Làm tướng phải nhằm thắng trận, chứ không nhằm giữ thể diện cho mình. Nay Móng Cái mất hết lực lượng nội ứng, địch đã tăng cường phòng thủ. Ta cứ đánh thì thất bại. Thà chịu tiếng chê của người ngoài chứ không thể thí quân mình.

Ngay sau đó, Mậu cho Hiếu nhanh chóng lui quân.

Sau đấy ít ngày, nhà cầm quyền Pháp đưa những người chủ chốt trong cuộc chuẩn bị nổi dậy ra chém tại một bãi cỏ cạnh thị trấn Móng Cái. Trong số có Quản cơ họ Đặng (không rõ tên, vốn là nghĩa quân của Tán Thuật), và Hoàng Nhị Lang mới ngoài tuổi hai mươi.

Thế là toàn bộ kế hoạch từ đất Tàu đánh về biên giới nước Việt đều thất bại. Khoản viện trợ của Sứ quán Đức tiêu tan hết. Trọng Mậu buồn

https://thuviensach.vn

bực, ông về nhanh Long Châu, phúc trình với Thượng Hiền, rồi nói ngay việc làm tiếp:

- Hội ta lại cạn nguồn tài chính. Không tiền thì việc quân phải xếp lại. Xin thầy cho tôi thực thi kế khác. Tôi xin sang ngay bên Xiêm. Ở đấy tôi quen vài Việt kiều có lòng yêu nước, giúp Hội. Tôi quyên góp phần nào...

Thượng Hiền hiểu việc quân theo lẽ tự nhiên là thua trận này bày trận khác. Ông cũng thấy Hội không thể kiếm đâu ra tiền lúc này, đành để Mậu sang Xiêm, nhưng nói:

- Gần đây Pháp quan hệ với Xiêm, nhằm ra sức ngăn cản ta hoạt động. Anh em ta ở Xiêm có những người đã bị bắt, vì giới cầm quyền Xiêm không phải ai cũng tốt với ta. Ông cần cân nhắc kỹ, nếu đi phải cẩn thận.

Mậu nghe lời và tỏ rõ quyết chí:

- Gặp lúc bọn Pháp đang vướng chiến tranh ở nước chúng, ta cố tìm cách gây khó cho chúng ở Việt Nam. Nếu không thì thời cơ này không trở lại.

Ngay sau đó, Mậu tới Hương Cảng để rồi sang Xiêm.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 78

Trước khi Quảng Đông biến động, Trần Hữu Lực (Nguyễn Thức Đường) về hoạt động ở phía tây các tỉnh Nam - Ngãi - Bình - Trị - Thiên. Hữu Lực cùng quê Nghệ An với Trọng Mậu. Hai người cùng xuất dương một chuyến. Lực có tiếng là dũng cảm. Học giỏi nhưng không nghĩ tới thi cử, đọc sách nhiều nhưng thích cầm gươm. Đọc bản "Lưu cầu huyết lệ" của Bội Châu thì tỏ lòng khâm phục. Tên Cử Điềm báo cho Pháp biết việc ta mưu chiếm thành Nghệ An, Lực căm giận giết Điềm. Sang Nhật học được một năm bị đuổi, Lực chuyển qua Tàu, mạo quốc tịch Trung Hoa đi thi, được vào học quân sự. Tốt nghiệp, Lực được bổ chức bài trưởng trong quân đội cách mạng Trung Hoa. Khi Hội giao việc chỉ đạo phong trào trong nước, Lực nhận vùng Trung Kỳ xa xôi và nguy hiểm.

Lần này, Lực tới Hương Cảng, sang Xiêm, vòng vèo qua Lào rồi về Trung Kỳ, nhằm đánh Pháp khi chúng đang phải đối địch với Đức. Nhiều tháng trước đó, Lực đã liên lạc với các hội viên chủ chốt trong nước, gây cơ sở, dựng lực lượng chờ thời cơ. Nay là lúc chỉ đạo anh em thực hiện kế hoạch mới.

Tại nhà tù Lao Bảo, Lực đã bắt mối với Liêu Thanh và Hồ Bá Kiện. Thanh bị bắt vì hoạt động Hội Duy Tân. Bá Kiện là con trai Hồ Bá Ôn - người hi sinh trong trận chống Pháp giữ thành Nam Định. Kiện mang thù nhà nợ nước, sắp đi Đông Du thì bị Pháp bắt. Nhà tù này có khoảng hai trăm phạm nhân, nhiều người chống thuế Trung Kỳ... Chế độ khắc nghiệt của nhà tù khiến anh em căm phẫn. Hội vận động đấu tranh, họ liền hưởng ứng. Liêu Thanh và Bá Kiện là hai người chủ chốt. Được Trần Hữu Lực chỉ đạo, lần này Thanh và Kiện tổ chức bạo động để thoát khỏi nhà tù, lấy súng

https://thuviensach.vn

đánh địch... Ngày 2-9-1915, một viên cai và ba lính đưa một toán tù đi làm tạp dịch. Đã mật bàn, Liêu Thanh cùng toán tù bất thần chém chết ba tên lính. Viên cai bị thương giả chết, sau đó lẻn về báo quan Pháp.

Được tin Liêu Thanh cùng toán tù bạo động, anh em trong nhà tù Lao Bảo nổi dậy, phá xiềng gông, cướp súng đạn, bắn bọn lính gian ác, ba tên chết, bảy bị thương. Số còn lại đều được tha...Tù nhân phần nhiều ốm yếu. Có ba mươi sáu anh em khỏe, lấy ba mươi sáu khẩu súng và tất cả đạn trong kho. Họ đốt các bốt gác quanh nhà tù, cắt dây điện thoại, rồi kéo vào rừng.

Sau đó Công sứ Quảng Trị mới biết tin tù Lao Bảo bạo động. Gần một tháng sau nữa, y mới cho một trăm hai mươi lính, chia hai đội, do các giám binh Pherê và Pagani đi lùng toán nghĩa quân Liêu Thanh - Bá Kiện.

Nghĩa quân vào sâu trong rừng. Muỗi vắt nhiều, mưa nắng thất thường, ăn uống kham khổ thiếu thốn, sức yếu dần. Mấy lần gặp địch, anh em dũng cảm chiến đấu, gây cho địch thương vong. Nhưng mình cũng tổn thất, đạn hết dần. Tại căn cứ cuối cùng, anh em đào hào hố, quyết đánh. Nhưng địch đông, súng đạn nhiều, đánh áp đảo. Nghĩa quân kẻ chết, người bị thương hoặc bị bắt sống. Bá Kiện hi sinh.

Nghe tin trên, Trần Hữu Lực rất buồn bực. Rồi ông lại tập trung vào cổ vũ một bộ phận hội viên đang hoạt động bí mật ở kinh đô Huế. Trong số này có Thái Phiên, người hoạt động sớm. Người nữa là Trần Cao Vân, từng chống thuế Trung Kỳ, bị đày Côn Đảo sáu năm. Trở về, Vân cùng Phiên là hai trong những người chủ chốt của Hội ở Trung Kỳ.

Theo kế hoạch chung, Cao Vân cùng Thái Phiên theo dõi sát chuyện vua Duy Tân. Vua căm tức bọn Pháp bắt cha mình là Thành Thái đi đày hải ngoại. Vua phản đối viên Khâm sứ Pháp âm mưu đào vàng giấu dưới lăng mộ Tự Đức, khiến viên đó buộc phải về Pháp...Phiên và Vân liền nhằm vận động Duy Tân chống Pháp. Vân xin vào nội thành, làm người nuôi chim

https://thuviensach.vn

cảnh, uốn cây hoa tại vườn ngự uyển, để được gần vua. Khi vua câu cá, ngắm hoa, Vân tới gần se sẽ ngâm thơ, hò Huế. Vua nghe hay, có ý quan tâm hỏi han. Vân còn làm thơ, viết phú, được vua đọc và coi trọng. Dần dần Vân trở thành người được vua tin cẩn.

Bên ngoài, Thái Phiên vận đông viết những mẩu chuyện, bài ca truyền miệng rộng rãi, khiến Duy Tân nghĩ nhiều về việc khởi nghĩa, chống Pháp, để được làm vua tự chủ của nước độc lập.

Đồng thời với vận đông nhà vua, Thái Phiên cùng anh em Hội vận động binh lính. Lúc này đang có chiến tranh châu Âu, Pháp liên tiếp thua Đức. Pháp ra sức vơ vét vàng bạc nước Nam làm chiến phí; mộ người Nam vào lính sang Pháp làm bia đỡ đạn cho chúng. Báo chí do chúng cầm đầu, tuyên truyền đề tài "Rồng Nam phun bạc đánh thắng giặc Đức"... Hội Quang Phục chủ trương vận động trai tráng chống đi lính: day thuốc lào vào mắt cho đau, uống hạt ba đậu giả bệnh thổ tả... Có người chặt ngón tay để không bóp được cò súng. Những lời phao đồn để người ta sợ: nhiều tàu thủy Pháp bị tàu ngầm Đức đánh chìm; hàng vạn quân Pháp chết ở chiến trường, phải bắt lính người Nam thay thế... Thực dân Pháp ra sức dùng quan lại Nam triều, phỉnh phờ, mua chuộc đi đôi với bắt bớ, được hơn chục vạn người đi lính, dán nhãn hiệu "quân tình nguyện". Hội Quang Phục nhằm đám lính này mà vận động bỏ ngũ, trốn lính, giả đau ốm, lười luyện tập, nhất là nhằm đánh chiếm một số đồn bốt, kể cả kinh thành Huế.

Truy.ện đ.ược dị.ch tại iREAD.vn.

Mật thám Pháp thấy có những dấu hiệu đáng ngờ, liền ra sức lùng sục. Chúng cho viên thông ngôn tòa sứ Thừa Thiên là Trần Quang Trứ giả làm lính đi Tây được Hội kín vận động; rồi len lỏi vào Hội. Quang Trứ năng nổ, đưa vài tin tức làm mồi, khiến anh em Hội lộ điều bí mật.

Tháng 5 năm 1916, mật thám Pháp thấy những người đáng ngờ từ Quảng Nam, Quảng Ngãi ra Huế. Các nguồn tin cho thấy sẽ có bạo động.

https://thuviensach.vn

Địch ráo riết ngăn chặn. Chúng bám sát sự đi lại của Trần Cao Vân và Thái Phiên. Rồi cho xe cam nhông chở võ quan Pháp cùng bộ binh thuộc địa từ nơi khác tới Huế, chủ động ngăn chặn sự biến.

Về phía ta, Thái Phiên và anh em chủ mưu quyết định: - Một giờ rưỡi sáng ngày 3 tháng 5, khởi nghĩa sẽ đồng loạt nổ ra ở Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi. Tối hôm ấy Cao Vân và Thái Phiên đều ở Huế để điều khiển tiến trình khởi nghĩa. Cho phát tờ hịch khởi nghĩa của vua Duy Tân tới tay binh lính. Nửa đêm, nhóm thị vệ tin cẩn do Cao Vân điều khiển đưa vua từ nội thành xuống một chiếc đò nhỏ, rồi qua thuyền lớn đi vào ven biển Quảng Nam, Quảng Ngãi, nơi có cơ sở Hội vững hơn. Thuyền vua đi xa thì phát lệnh khởi nghĩa. Ở Huế, hiệu lệnh là một loạt pháo nổ và tiếng voi kêu. Tại núi Ngũ Hành sẽ treo quốc kỳ, quân kỳ của Hội Quang Phục.

Gián điệp Trần Quang Trứ dò dỏm được các dự định của Ban khởi nghĩa, khẩn báo cho quan thầy y. Mặt khác, mật thám thấy vợ con lính dời trại về quê, liền dự đoán có binh biến. Nhà cầm quyền nhanh chóng ra tay. Đơn vị bộ binh thuộc địa do võ quan Pháp chỉ huy gấp rút bố trí những nơi quan yếu. Lệnh giới nghiêm toàn kinh thành Huế, người không nhiệm vụ ra đường sẽ bị bắt. Lệnh thu toàn bộ khí giới của binh lính vẫn đóng ở nội ngoại thành Huế. Những người tình nghi sớm bị bắt. Ở Quảng Ngãi, nơi vua Duy Tân sẽ vào, các hội viên chủ chốt cũng bị bắt khẩn cấp. Ở Quảng Nam, Công sứ Pháp kịp thời tiến hành việc ngăn chặn sự biến...

Thế là ở Huế, lệnh khởi nghĩa không kịp phát. Một số thủ lĩnh đã bị bắt ngay trong đêm. Vua Duy Tân ngồi thuyền được nửa đường bị tàu Pháp đuổi, phải ghé vội vào bờ để tránh trong đêm tối. Các thị vệ đưa vua trốn vào chùa Hà Trung, phía Nam kinh thành Huế, bị địch chặn bắt.

Riêng ở Tam Kỳ, nghĩa quân nổi lên đánh phủ lỵ. Viên đồn trưởng chỉ huy lính khố xanh chống cự. Nghĩa quân có người hi sinh, phần nhiều trốn chạy.

https://thuviensach.vn

Ngay sau đó, một cuộc lùng bắt diễn ra ráo riết từ Quảng Ngãi, Quảng Nam ra đến Thanh - Nghệ - Tĩnh. Những người bị tình nghi, bắt giam và tra xét một thời gian rồi thả. Những người có chút ít liên can với khởi nghĩa đều bị kết án. Những người chủ mưu: Thái Phiên, Trần Cao Vân, Phan Thành Tài, Phạm Thành Chương và mấy vị nữa bị tử hình. Nhiều người tù chung thân và có hạn.

Tin khởi nghĩa thất bại đến ngay với Trần Hữu Lực. Ông mất ăn mất ngủ. Không ngờ việc lớn chuẩn bị công phu như vậy, mà chỉ một tên chó săn lọt vào hàng ngũ ta, đủ khiến địch nhanh chóng phá tan. Đê vỡ vì nước lũ, còn vì trong đê có tổ mối. Ông đành phải lui sang Xiêm phúc báo với Hội.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 79

thế nào. Cách đây nửa năm, Đoan về quê nhà rủ một số anh em có lòng yêu nước lên Bàn Long khai phá góc rừng, lập một cái làng. Bề ngoài là để làm ăn sinh sống, bên trong là một cơ sở chống Pháp. Số đó gồm Tú tài Đinh Văn Kháng và Đỗ Ngọc Quán, Đỗ Ngọc Tuyên. Người thân của Đoan có Ngô Quang Tiềm, Ngô Long, Vũ Trọng, và Cai Bộc... Cai Bộc cùng Đoan bôn tẩu mấy năm, rồi gả em gái cho Đoan làm vợ kế. Bộc đến đây ít lâu thì ốm nặng, phải về quê.

Đất Bàn Long do Đoan xem xét lựa chọn. Đất tốt có thể trồng sắn, gieo ngô, chăn nuôi trâu bò, lợn gà, đủ ăn và dự trữ. Địa thế có thể phát triển thành một đồn điền. Phía sau là dãy núi Tam Đảo rừng rậm, hang sâu. Tiến có thể ra Phú Thọ, Vĩnh Yên và ra sông Thao... Lui có điểm tựa để chống địch. Sông Thao vẫn là đường thủy, ngồi thuyền ngược thượng du, sang Tàu; xuôi thì xuống Hà Nội, Thái Bình...

Lúc này Đoan thấy cần phải tạo thêm chỗ đứng chân, nhất là gây một cơ sở khơi nguồn lương thực, tài chính cho Hội. Việc Bội Châu sang Xiêm cùng anh em làm ruộng là một khuôn mẫu cần theo.

Ở Bàn Long, Đoan tới các cơ sở làm việc Hội, rồi về cùng anh em làm nghề nông. Trước cảnh bề bộn của vùng đất đang được đánh gốc, bốc chà, đốt cỏ, vỡ hoang, Đoan làm thơ cổ vũ anh em:

- "Cùng nhau cứ hiểm, tụ nơi đây / Một cõi giang sơn vẫn đợi ngày / Trước mặt Đanh Sơn hình hổ phục / Sau lưng Tam Đảo thế rồng bay /

https://thuviensach.vn

Nước còn quả phúc còn mong đợi / Dân biết mối thù biết chuyển lay / Thế cuộc bàn cờ đang biến đổi / Chờ xem bĩ thái lẽ vơi đầy".

Thấy Ấm Đoan từ xa về, Tú Kháng ra tận ngõ đón vào ngay chỗ mình ở. Sau chuyến đi gian khổ, Đoan gầy sút, hai má hóp, râu ria không cạo, bốn mươi ba tuổi mà gần như ông già. Nhờ đôi mắt sáng, vóc người cao to và bước đi nhanh nhẹn mà biết Đoan vẫn bình ổn. Tú Kháng rót nước mời Đoan rồi trò chuyện:

- Sau khi ông đi, anh em ở nhà phá nốt mảnh rừng, gieo ngô. Đất tốt gặp mưa, ngô mọc vượt đầu người. Nhưng cũng vì mưa nhiều, nước đục, ăn uống xô bồ, anh em sốt rét ngã nước. Tôi tìm được ông lang Mường, cho thuốc lá, thuốc củ, anh em uống đều đỡ nhưng chậm lại sức. Đáng lo là vài đứa con cháu ông cũng ốm, khi nóng sốt thì phát mê phát hoảng; khi rét đắp hết chăn chiếu vẫn run cầm cập. Ông uống nước rồi về ngay thăm các cháu.

Đoan chẳng kịp uống hết bát nước, vội vã về ngay nơi mình ở. Ba gian nhà tạm, phên nứa thay vách, mái tranh mỏng che mưa nắng. Bà Đoan thấy chồng về thì mừng một chút rồi trở lại ngay với nỗi lo. Một con gái và một cháu gái gọi bằng bác, đều ốm nằm trong buồng. Ông Đoan chẳng kịp rửa tay chân bụi bặm đường trường, sà lại sờ trán con, rồi trán cháu. Chúng đều mới bảy, tám tuổi. Một đứa đang rét rung sàn nứa, đòi đắp thêm chiếu. Một đứa sốt tím mặt, khô môi, đòi uống nước... Đoan ứa nước mắt hết nhìn con lại nhìn cháu. Ông lo sức vóc trẻ con mà mang bệnh nặng.

Bà Đoan đứng sững bên giường con, tay buông xuôi tỏ rõ sự bất lực, vô hi vọng. Giọng buồn nản, bà than thở:

- Các chú, các anh ấy người lớn, sức khoẻ; ốm nặng nhưng được thầy Mường cho thuốc, uống mãi cũng đỡ. Con cháu mình uống vào, thuốc đắng quá lại ói ra, không còn trong bụng tí nào. Khổ thân chúng nó vậy... Nói tới đây, bà đứt giọng, lau nước mắt.

https://thuviensach.vn

Mong mãi chồng mới về. Về nhưng chẳng tìm được cách nào cứu con cháu, bà đành đi mời ông thầy Kinh từ làng xa đến, thắp hương gõ mõ đọc văn cúng bằng chữ Hán, lấy hoa thừa nước thải trên bàn thờ nấu cho người ốm uống... Nhưng cách chữa cuối cùng, niềm hi vọng cuối cùng này cũng tiêu tan ngay. Con cháu bà ốm nặng hơn, rồi chúng lần lượt đứa trước, đứa sau lìa đời. Cả ông bà đều khóc.

Những ngày qua, Tú Kháng và anh em thay nhau ra vào thăm nom hai cháu. Bây giờ, kẻ đi vay gỗ, người mượn cưa rìu, lần lượt đóng hai cỗ quan tài nhỏ. Rồi đưa các cháu ra an táng ở một sườn đồi. Tin vào truyền thuyết "người trẻ, chết thiêng", họ lập bàn thờ "hai bà cô". Tấm lòng và việc làm của anh em khiến ông bà Đoan bớt được chút nào đau xót.

Truyện. được dịch. tại iREAD.v.n.

Ấm Đoan chưa kịp nguôi ngoai nỗi buồn riêng thì tin buồn chung ập đến. "Hội Đồng Bào" bên Phú Thọ, có sự vận động của Đồ Xuân và Đoan cách đây mấy tháng, bị địch phát hiện. Mấy chục hội viên bị bắt. Tòa án binh của Pháp lại kết tội: sáu người tử hình, có Nguyễn Văn Giao, hội trưởng, cùng Hoàng Tiến Lương, Nguyễn Văn Tạo. Gần hai chục người nữa bị tù chung thân và có hạn. Vậy là tỉnh Phú Tho, nơi Đoan cùng mấy hội viên chủ chốt xây dựng, hàn vá cơ sở mấy năm, lại bị khủng bố nặng nề.

Tú Kháng biết tin đó liền bàn với Đoan:

- Việc cứu nước xem ra còn nhiều nan giải. Không thể tính tháng, tính năm mà còn lâu lắm. Tưởng lên đất Bàn Long này lập cơ, thủ hiểm mà hoạt động. Nhưng lam sơn chướng khí nặng nề quá. Anh em ốm đau, trẻ con chết chóc. Mong ông cho trở lại quê nhà. Riêng ông việc nước vẫn phải gánh vác, ông tìm cách khác mà ở trên này.

https://thuviensach.vn

Ấm Đoan lòng dạ rối bời. Việc nước làm mấy cũng thất bại, việc nhà lắm nỗi đau thương. Thấy Tú Kháng bàn với ý dứt khoát, ông nghĩ không còn cách nào hơn. Nhất là lúc này lại đang có đứa cháu ốm thập tử nhất sinh. Ông bàn với bà việc về quê, bà ưng ngay. Nhưng phải chờ đứa cháu bớt ốm và thu gom đồ lề, vật dụng, cái gì phải bỏ lại, cái gì cố đem theo.

Họa vô đơn chí. Người cháu thứ ba qua đời. Nỗi đau gấp bội, ông Đoan mất ăn mất ngủ. Tưởng lên đây để gây cơ sở làm việc nước. Việc nước chưa làm được mà việc nhà bao điều rủi ro. Ông lo nghĩ nhiều, thể lực sút nhanh. Được người bạn chài Hạc Trì giúp đỡ, gia đình ông ngồi thuyền xuôi bến Trà Lý. Về đến nhà, ông lăn ra ốm.

Bà Đoan con nhà nông, cấy lúa, trồng rau, làm hàng xáo, nuôi lợn gà. Vất vả mấy bà cũng chịu được. Biết ông đi làm việc nước, gian nan nguy hiểm, bà chỉ khuyên ông giữ gìn cẩn thận chứ không can ngăn. Nay về quê, ruộng nương cũng chỉ được một phần như mọi người. Ông ốm sau những năm lao tâm lao lực, chạy ngược chạy xuôi, chẳng biết đến những nơi nào. Có chuyến ông về, cổ và vai sần sùi vết sẹo, vắt chích, gai cào. Bàn chân ngón gãy, ngón sưng vì đi đêm luồn rừng vấp ngã. Có chuyến đưa về cho vợ con lọ thuốc nhân đơn bé tí tẹo, mảnh quế mỏng teo. Có chuyến đi hàng năm, về tay trắng. Bây giờ ông ốm nặng, bà nai lưng làm lụng, chày gạo cối thóc, nay chợ Trình Phố, mai chợ Cổ Rồng, kiếm bát tấm nuôi chồng con, mẻ cám nuôi gà lợn. May sao bà chân khỏe tay mạnh, biết tính toán thu vén việc gia đình, thương yêu chồng con... Bà bảo ông: - Chỉ cần nhà hồi sức được như cũ, lo dạy con cái, còn việc chạy ăn thì tôi lo.

Những ngày đau nặng, Đoan được ông Cả Đàm sớm hôm qua lại hỏi han, chữa trị. Được anh em Hội giúp đồng tiền, thang thuốc. Nhất là được vợ săn sóc, bát cháo nóng, đĩa rau non, Đoan qua đợt ốm nặng. Chưa khỏe hẳn, ông đã gắng gượng làm đỡ bà những việc trong nhà, ngoài vườn. Làm cho đỡ buồn tay chân, cũng là để bà yên tâm vì bệnh ông đã giảm nhiều. Có

https://thuviensach.vn

vài nhà giàu cần cho con học tập, mời ông làm gia sư. Ông có việc làm cơm ăn lúc này là giúp bà bớt gánh nặng.

Chức dịch làng xã sợ quan trên khiển trách vì có "cừu gia tử đệ" gây bất ổn ở địa phương. Họ nói nhỏ để ông đừng khuấy động, để họ được yên thân. Ông gật gật, nghiêm giọng: - Được, các ông không phải lo ngại!

Ấm Đoan không hành động ở làng, nhưng không quên nghĩ việc sẽ làm ở nơi khác. Ông tuy ốm nhưng vẫn là người chủ chốt của Hội ở vùng sông Thao; là người của cả vùng chứ không chỉ của một làng. Sau những giờ dạy trẻ, ông nhúc nhắc đến gặp Công Riệu ở Động Trung. Riệu có đến gặp ông nhưng không đều, e cánh lý dịch lại phải nhắc khẽ ông. Ông bảo Riệu: - Mình khỏe lên sẽ có việc làm, không ở đây thì nơi khác. Ông nói vui: - Cánh lý dịch sợ bị cách chức; mình có chức gì mà sợ.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 80

Bội Châu vẫn ở nhà tù Quảng Đông. Ông vẫn liên hệ được với Thượng Hiền, tuy rất khó và không đều. Ông dành nhiều thời giờ vào việc viết sách, làm thơ. Cầm bút để giữ vững ý chí cho bản thân, và đem cho người đọc những suy ngẫm mà mình thấy cần. Ông vẫn được giám ngục họ Lưu giúp đỡ: giấy viết, báo đọc... Báo đăng tin chiến tranh châu Âu vẫn ác liệt. Ông nghĩ Pháp càng bị Đức đánh đau, thì Hội mình có thể lợi dụng hơn nữa để hoạt động. Ông nghĩ rất nhiều, rồi nảy ý muốn trực tiếp về nước, làm một cuộc đại vận động, để may ra có thể xoay chuyển tình thế mạnh hơn nữa... Song ác thay ông vẫn phải ngồi tù. Tin anh em nhận viện trợ của Sứ quán Đức mà chiến đấu không thành lần lượt đến: Đỗ Chân Thiết thất bại ở Hà Nội. Đánh úp đồn Phú Thọ không được. Đánh đồn Tà Lùng không thành. Cuộc khởi nghĩa có vua Duy Tân tham gia bị chặn đứng... Ông buồn bực nhưng vẫn nuôi hy vọng được Đức giúp đỡ để hoạt động tiếp. Lúc này Cường Để đã sang Đức, có sự bàn bạc với Châu khi chưa vào tù.

Một chuyển động tốt và không ngờ xảy ra ở Quảng Đông. Long Tế Quang bị quân Cách mạng Trung Hoa đánh mạnh, phải bỏ chạy. Bội Châu được chính quyền cách mạng địa phương giải tỏa. Ông trở lại nhà cụ Chu Bá Linh. Cụ cho hay: mật thám Pháp lâu nay vẫn lảng vảng quanh đây. Có lần cụ thấy Phan Bá Ngọc tới đây cùng một người lạ, có vẻ không bình thường... Bội Châu nghe nhưng không quan tâm, bởi còn vội vã đi Hàng Châu gặp Nguyễn Thượng Hiền.

Hai ông hoan hỉ gặp nhau. Bội Châu cười sảng khoái, vỗ đầu gối đánh bộp, phán về bọn Long Thế Quang:

https://thuviensach.vn

- Thiên bất dung gian!

Thượng Hiền gật đầu, tiếp:

- Ta ở hiền nên lại gặp lành.

Rồi Châu nhỏ nhẹ nói ý định mới của mình:

- Vừa qua, Hội ta cử ba ủy viên về nước, nhưng chưa làm được mấy việc. Tôi muốn tự thân về để cùng anh em quốc nội dấy lên một phong trào mới. Người thủ lĩnh không thể cứ ở hải ngoại để chỉ đạo, mà cần phải về nước.

Thượng Hiền ngẫm nghĩ trước ý định mạnh bạo của Bội Châu. Ông nghĩ đây là chủ trương đúng lúc, cần thiết. Ông khuyến khích:

- Nếu ta đẩy phong trào lên vào lúc này thì Pháp thêm lúng túng, Đức sẽ giúp đỡ ta nhiều hơn. Ông đích thân về là cần lắm. Sự khó bây giờ là thiếu tiền, dẫu chỉ một món lộ phí về nước.

Hai ông đều đi gặp người quen của mình để vay tiền, nhưng chả được bao nhiêu. Phan Bá Ngọc biết hai ông cần tiền liền nhắn gấp sang Nhật cho Lê Dư (Sở Cuồng).

Rất nhanh nhạy, Lê Dư gửi cho Bội Châu lá thư. Dư là học sinh Đông Du, vốn kính trọng Bội Châu. Thấy Châu ra khỏi nhà tù, Dư tỏ ý mừng và mời ông sang Nhật nghỉ ngơi ít lâu. Thư còn hứa sẽ giúp khoản tiền hai nghìn đồng.

Đọc thư Dư, Bội Châu hỏi Thượng Hiền:

- Bác thấy thế nào?

Thượng Hiền băn khoăn:

https://thuviensach.vn

- Có anh em nghi Lê Dư bị một nữ gián điệp Pháp đeo bám, mê hoặc.

- Thật không? - Bội Châu hỏi, nửa tin nửa ngờ.

- Anh em đang theo dõi, chưa rõ lắm. Còn chờ xem...

Bội Châu đang mừng vì được hai nghìn đồng đem theo về nước, nên không nghĩ nhiều đến điều còn hồ nghi. Ông nói:

- Nhân cậu ta mời, tôi sang đấy nghe ngóng xem sao.

Châu quyết định sang Nhật còn vì tin mới nhất cho hay: Nhật tuyên chiến với Đức, vì thấy Đức chuyển sang thế yếu trong cuộc đấu ở châu Âu. Trong sự chuyển động ấy ông sang Nhật còn để thăm dò, xem có gì có thể lợi dụng cho hoạt động của Hội mình?

Bội Châu sang Nhật được Lê Dư tiếp đón niềm nở. Châu thận trọng dò xét nhưng không muốn Dư quay ưng lại với mình.

Lê Dư vồn vã với Châu nhưng trong bụng nghĩ khác. Dư dội nước lạnh vào nhiệt tình của Châu:

- Thầy xem, Nhật không đứng ngoài nữa, đã nhảy vào cuộc chống Đức. Điều này khiến Pháp giảm lo lắng. Đức thì giảm hung hăng.

Bội Châu bỗng phải nghĩ về điều Dư nói. Ông đang toan lợi dụng thế Đức mạnh, Pháp lúng túng mà đánh Pháp. Nhưng tình hình như thế là bất lợi cho mình... Nghĩ đi nghĩ lại, ông thấy vẫn còn kịp làm được việc gì, nếu ông về nước được. Đức đang thắng nên dẫu có thua cũng chưa chịu thua ngay. Pháp thất bại mãi, nay có thắng cũng chưa hồi sức ngay được... Vả lại việc cứu nước là việc của mình, dẫu bên ngoài thế nào, mình vẫn phải tự làm. Phải đâu vì Đức thua, Pháp thắng mà mình thôi.

https://thuviensach.vn

Bội Châu không nói điều mình nghĩ với Dư. Dư cũng không thêm điều gì, e bị lộ diện. Dư đưa cho Châu một nghìn đồng và nói: còn thiếu sẽ gửi sau. Châu biết nhiệt tình của Dư với ông đang giảm. Nhưng cần tiền về nước, có bao nhiêu ông nhận vậy.

Nguồn: ir-e-a--d.vn

Rút ngắn dự kiến ở Nhật, Bội Châu muốn trở lại ngay Hàng Châu. Ông sẽ bàn bạc thêm với Thượng Hiền kế hoạch về nước. Về lối nào. Đứng chân tại đâu. Có ai cùng về?... Cân nhắc kỹ lưỡng, ông quyết định về đứng chân ở vùng sông Thao, Bắc Kỳ. Ở đấy có Ấm Đoan cùng các cơ sở do Đoan xây dựng. Từ đấy qua lại biên giới sang Tàu thuận tiện. Ấm Đoan là một ủy viên chấp hành Hội già dặn, đáng tin cậy... Người cùng về thì chọn Trần Hữu Công (Nguyễn Thức Canh). Hữu Công được ông đưa sang Nhật sớm nhất, là con trai người thầy học của ông, trung thực, đáng tin cậy...

Bội Châu vừa tới Hàng Châu liền gặp một việc khác. Người của Hội Quang Phục trú tại Bắc Kinh là Lê Ấp Tốn và Trương Quốc Oai, vẫn liên lạc với Sứ quán Đức để cầu viện trợ. Đức đã giúp một lần để ta đánh Tà Lùng, Phú Thọ, Móng Cái... rồi dừng lại nghe ngóng. Nay đột nhiên nhà cầm quyền Trung Hoa (phái Lê Nguyên Hồng - Đoàn Kỳ Thụy) tuyên bố tuyệt giao với Đức. Công sứ Đức sắp phải rời đất Tàu, liền chủ trương đối phó bằng cách: gia tăng quan hệ với Quang Phục Việt Nam. Họ muốn chuyển tài sản Sứ quán của họ ở Tàu cho Quang Phục, để khỏi bị tịch thu. Họ bàn lập một hợp đồng với nội dung: - Đức giao quyền quản lý tài sản của họ ở Trung Quốc cho Quang Phục khi họ vắng mặt... Họ còn ngầm hứa giúp Quang Phục một số tiền để tiếp tục những vụ chống Pháp ở Việt Nam.

Bội Châu nhất trí với nội dung trên, giao cho Ấp Tốn và Quốc Oai thảo tờ hợp đồng, bí mật đem đến Thiên Tân trao cho người Đức, nếu họ nhất trí thì ký. Hai người sắp qua tô giới Anh, thì bị cảnh sát Anh bắt nộp cho Pháp.

https://thuviensach.vn

Thế là việc không thành. Bội Châu liền tạm biệt Thượng Hiền, cùng Hữu Công về nước, qua đường Vân Nam. Đường này núi rừng, sông suối hiểm trở, nhiều chỗ phải đi bộ gian khổ và phải tránh những nơi có thổ phỉ... Nhưng Bội Châu quyết đi, vì phía Quảng Đông, Quảng Tây bị Pháp tăng cường kiểm soát. Đường thủy từ Hương Cảng về thì hiếm tàu, do đang có chiến tranh châu Âu... Bội Châu muốn đi đường Vân Nam còn do ông có mấy người quen ở đó, kể cả tỉnh trưởng. Họ có thể giúp ông. Người nước ta làm ăn ở Vân Nam cũng nhiều. Con đường xe lửa Vân Nam - Hải Phòng làm lợi nhiều cho Pháp nên người Tàu ở đây cũng ghét Pháp. Vậy qua Vân Nam sẽ thuận lợi hơn chút ít. Hai thầy trò giữ bí mật chuyện về nước rồi xuất hành ngay.

Qua gần ba tháng gian lao khổ cực, chẳng kém gì chuyến đi của Khổng Minh và Lưu Bị đến đất Thục trong chuyện Tam Quốc. Hai thầy trò chợt đến Vân Nam, thì ôi thôi, cờ tam tài của Pháp và cờ ngũ sắc của Tàu vắt chéo nhau treo đầy đường. Thì ra lúc này Đức đã thua. Pháp và Tàu thuộc phe thắng trận. Bội Châu chán ngán, không biết nên hành xử thế nào. Ông đành tìm gặp viên tỉnh trưởng Vân Nam, nhằm mưu tính sự giúp đỡ về lâu dài, với mối quan hệ lân bang như môi với răng. Viên tỉnh trưởng không gặp, cử người nói khéo để Châu rời nhanh khỏi Vân Nam. Châu lại tìm Đặng Tử Kính, người của Hội hoạt động ở nơi này. Nhưng Tử Kính cũng vừa bị chính quyền tỉnh này bắt. Mấy hội viên còn giữ được bí mật cho ông hay: - Đường về Việt Nam lúc này đã bị Pháp vây bủa ngặt nghèo. Sau vụ Đỗ Chân Thiết hoạt động mạnh từ Vân Nam về Hà Nội, địch đàn áp càng khốc liệt. Nếu muốn về nước thì tìm đường khác.

Bội Châu phân vân không biết nên thế nào cho phải. Trần Hữu Công nói: "Thầy vừa ngồi tù mấy năm, nay phải ở ngoài cùng anh em hành động. Thầy liều về nước sẽ bị bắt lần nữa, có thể bị nó thi hành án tử hình. Hoặc chỉ bỏ tù cũng đủ gây khó khăn cho Hội ta".

https://thuviensach.vn

Bội Châu nghĩ kỹ về ý kiến của Hữu Công, rồi ông cùng người học trò trở lại Hàng Châu. Lại thêm ba tháng men núi hiểm, vượt suối sâu, gặp lũ cuốn. Nước lũ hung hãn, quăng quật ông, đá cuội to như con lợn rừng lăn vào chân ông, làm dập xương bánh chè. May sao Hữu Công khỏe và giỏi bơi, dìu kéo ông vào bờ. Lại được một cụ già địa phương đưa về nhà tạm trọ. Cụ cho thuốc dấu gia truyền để bóp. Ông lẩm bẩm: - Chà, gian nan như Đường Tăng đi Tây Trúc thỉnh kinh!

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 81

Ấm Đoan đến thăm Công Riệu. Riệu vừa đi một chuyến từ vùng sông Thao về. Riệu kể Đoan nghe chuyện Lương Lập Nham, em rể mình. Sau trận đánh đồn Phú Thọ thất bại, Nham sang Hương Cảng làm việc Hội, bị cảnh sát Anh bắt nộp cho Pháp. Pháp nhanh chóng kết án Nham tù chung thân, giam ở nhà lao Thái Nguyên. Nhà lao này có một số anh em tù Cần Vương, Duy Tân, Quang Phục... Nham cùng anh em đó trò chuyện, nuôi ý chí chống Pháp, tìm thời cơ nổi dậy. Được biết ở đây có viên đội khố xanh là Trịnh Văn Cấn, thường đọc những câu "Hải ngoại huyết thư" của Phan Bội Châu: - "Hỡi những người lưng đeo súng đạn / Bị bắt đi theo Pháp, tập binh / Khố đỏ cùng với khố xanh / Người mình lại đánh nước mình, than ôi / Bây giờ đã hiểu ra rồi / Tập binh ta cũng là người dân ta / Tính sự thế nay vừa gặp hội / Việc kíp rồi phải tới mau mau / Vùng lên cùng với đồng bào...".

Đội Cấn còn nói chuyện Pháp tạt tai, đá đít lính ta; phân biệt đối xử giữa khố đỏ, khố xanh, khiến anh em thấy nỗi nhục của mình mà nổi dậy. Cấn cố kết với những bạn tâm huyết: Đội Giá, Đội Trường, Ba Chén... Cùng họ vận động anh em lính chuẩn bị nổi dậy.

Lập Nham liên lạc với Đội Cấn. Hai người mật bàn việc khởi nghĩa cướp tỉnh Thái Nguyên. Lực lượng chính là lính tập ở tỉnh và các đồn phụ cận, do Cấn tập hợp. Anh em tù trong lao do Lập Nham liên kết.

Bàn đi tính lại kỹ lưỡng, định ngày hành động rồi lại hoãn, ba, bốn lần. Những biến cố trong vụ Hà thành đầu độc do binh lính gây nên, khiến Đội Cấn phải cân nhắc cẩn thận.

https://thuviensach.vn

Đêm 30-8-1917, quyết định khởi nghĩa. Đội Cấn giao cho Đội Trường, Ba Chén hạ sát viên giám binh Noen và phó quản Lạp. Việc làm nhanh gọn, hai cái đầu đưa ra giữa sân đồn. Trước mặt anh em binh lính, Đội Cấn tuyên bố khởi sự. Anh em tỏa ra chiếm các đồn sở, cắt đường điện thoại, chặn các ngả đường vào tỉnh lỵ.

Đội Giá đưa quân đến phá cửa nhà lao, giết viên giám ngục Pháp. Anh em tù được giải thoát và cấp vũ khí. Vì bị tra tấn và gông cùm lâu ngày, số đông tù ốm yếu, tê què, không đi lại được. Lập Nham cũng thế. Đội Giá phải cử người cáng Nham ra trận, chỉ huy nghĩa quân.

Đội Trường, Ba Chén cùng anh em nhanh chóng kiểm soát các công sở chính: tòa sứ, dinh Tuần phủ...Nhưng còn một trại gồm toàn lính Pháp, do quan hai Mooc chỉ huy, đánh cố thủ chờ viện binh. Nghĩa quân liền bao vây, uy hiếp gọi hàng.

Dân chúng trong, ngoài vùng hoan hỉ. Trai tráng đi theo nghĩa quân, bắt những tên tay sai gian ác.

Nhận điện của trại lính Pháp xin cấp cứu, quan sáu Pháp ở Hà Nội cân nhắc, đắn đo khá kỹ. Hai ngày sau mới lệnh cho lính năm tỉnh quanh Thái Nguyên diễn thế bao vây. Hơn chục xe cam nhông chở lính Pháp từ Đáp Cầu tới. Nghĩa quân chặn đánh kịch liệt, diệt hơn trăm tên. Anh em cũng bị tổn thất nặng, nhưng chặn được địch ở ngoại vi.

T--ruyện được biê-n- tập tại iread.vn

Lính năm tỉnh chỉ được bao vây, uy hiếp chung quanh. Phần bị nghĩa quân chặn đánh, phần vì quan Pháp e trong số lính người Nam ấy có kẻ quay lại bắn Pháp. Cẩn thận hơn, họ tăng quân từ Hà Nội lên. Đưa lính lê dương từ Yên Bái xuống, hình thành hai gọng kìm, kẹp vào tỉnh lỵ Thái Nguyên. Nhưng họ vẫn bị nghĩa quân kịch liệt chặn đánh.

https://thuviensach.vn

Qua sáu ngày chiến đấu, nghĩa quân có đơn vị hi sinh gần hết. Địch đông quân, đạn dược đầy đủ, ngày càng mạnh hơn, rồi chuyển thế áp đảo... Đội Cấn lệnh cho anh em rút ra ngoài. Song liên lạc khó khăn, có đơn vị không nhận được lệnh rút, cứ chiến đấu đến người cuối cùng. Đội nghĩa quân do Cai Phong chỉ huy và Lập Nham làm tham mưu, cũng không nhận được lệnh rút. Cai Phong chỉ còn sáu nghĩa quân cùng chiến đấu. Số tử vong và bị thương nằm la liệt gần bên. Lập Nham không đứng được nhưng vẫn ngồi, tay cầm súng lục còn mấy viên đạn. Ông tựa vào một gốc cây, nhằm bọn địch từ dốc đồi bò lên đánh vào lưng Phong. Hai tên địch vừa ló mặt liền bị ông nổ súng. Đứa chết, đứa bị thương lăn lông lốc. Bọn còn lại chĩa súng vào Nham. Nham trúng đạn giữa ngực, tay vẫn cầm súng. Cai Phong và nhóm nghĩa quân còn lại vẫn đánh địch cả phía trước, phía sau, rồi hi sinh tất cả.

Mất Nham, Đội Cấn vẫn cùng nghĩa quân rút vào phía núi Tam Đảo, rồi xuống Vĩnh Yên, Phúc Yên... Địch truy kích ráo riết. Cấn đưa anh em trở lại Thái Nguyên. Trên đường rút, suốt bốn tháng ròng, tới đâu cũng bị địch đánh.

Biết Cấn lánh vào rừng, địch đánh đòn tâm lý, bắt mẹ và vợ Cấn đến gọi Cấn về. Cấn lánh cả vợ lẫn mẹ. Còn hai chục nghĩa quân, ông tiếp tục chiến đấu khi gặp địch.

Ngày 10-1-1918, Cấn bị thương ở đùi, không thể đi lại. Chỉ còn hai nghĩa quân tùy tùng nhưng đều quá mệt nhọc, hết sức chiến đấu. Cấn nói với anh em: - Các anh đào một cái huyệt cho tôi nằm xuống. Khi tôi chết, các anh phủ đất! Huyệt đào xong, Cấn nằm xuống, dùng súng lục tự sát.

Vài nơi khác, nghĩa quân còn lại vẫn lẻ tẻ chiến đấu thêm hai tháng nữa. Họ đã "Thề chết, không hàng!". Khi Đội Giá bị bắt, mới chấm dứt cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên.

Riệu kể xong chuyện trên, ngừng một lúc lâu, rồi tiếp giọng bùi ngùi:

https://thuviensach.vn

- Lập Nham hi sinh xứng đáng. Nhưng Nham chết quá sớm. Chú ấy để lại vợ cùng đứa con nhỏ và một bào thai sắp đến kỳ sinh. Vợ Nham đang bơ vơ sống nhờ ở một nhà người Tàu Quảng Đông.

Ấn Đoan cúi đầu chia sẻ nỗi đau thương với Riệu. Vợ Nham là em ruột Riệu, cô Hồng Đính, người con gái đảm đang mà xấu số. Hai người yêu nhau nhưng Đính ở quê nhà, Nham bôn ba nước ngoài. Khi sắp thành hôn, Đính phải lẻn sang đất Tàu. Cưới xong, vợ chồng ít gặp nhau, kẻ đi làm việc nước, kẻ làm thuê để sống trên đất người. Rồi chẳng bao lâu, Nham phải ngồi tù và chiến đấu hi sinh...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 82

Khi Bội Châu sang gặp Lê Dư thì Bá Ngọc ở Quảng Tây. Còn nhớ cách đây mấy năm, khi Quảng Đông sắp biến động, Bội Châu giao cho anh em mỗi người một việc, phần nhiều hướng về nước để hành động, với sự viện trợ ít nhiều của Sứ quán Đức. Hoàng Trọng Mậu tới Long Châu, Đỗ Chân Thiết đến Vân Nam, Trần Hữu Lực về biên giới Trung Kỳ... Bá Ngọc xin sang Nhật. Ngọc nói với Bội Châu:

- Ở Đông Kinh, một số anh em Hội thời Đông Du, giả danh người Tàu ở lại. Mấy người như Lê Dư, Nguyễn Thái Bạt... được cư trú hợp pháp, do có người Nhật thân quen bảo lãnh. Họ làm ăn khá, có thể dành dụm giúp đỡ Hội. Tôi sang đấy vận động họ tiếp tục hướng về Hội.

Bội Châu khen phải. Ngọc đi ít lâu thì Châu bị bắt. Trong những năm Châu ngồi tù, anh em đến biên giới hoặc về hẳn trong nước hoạt động. Người bị thất bại, người bị xử tử, nhưng Ngọc đi Nhật, về Tàu như con thoi. Nhân tình của Ngọc vẫn mở hiệu thuốc, lãi nhiều, giàu to. Chị ta góa chồng sớm, ve vãn Ngọc, vì thấy Ngọc dung nhan tuấn tú, dáng vẻ đàng hoàng. Ngọc chăm qua lại nhà, lúc đầu là khách mua hàng, sau ở lại nghỉ ngơi qua đêm. Rồi chị ta yêu chiều như chồng thật. Ăn ngon, mặc đẹp, rượu sâm nhung, cao hổ cốt, trà thơm Long Tỉnh. Tiền trăm bạc chục, đi du lịch đó đây phỉ chí... Nhưng Ngọc vẫn phải dè dặt, vì anh em quen biết còn lẩn khuất ở vùng này. Có lần Ngọc gặp Lê Văn Tập trong một tiệm may; gặp Ấm Đoan ở một nhà cơ sở. Họ đều có ý dò xét, từ mũ áo đến bao thuốc mà Ngọc đang dùng.

https://thuviensach.vn

Vừa qua, Ngọc sang Nhật gặp Lê Dư. Hai người thân nhau từ khi còn là du học sinh, nằm chung giường, ở chung phòng. Tính nết giống nhau: thích sống thoải mái, muốn ngắm mỹ nữ, dùng đồ hảo hạng, đi chơi quá giờ... Nay trong cảnh phồn hoa đô hội ở nước ngoài, Lê Dư sống vô cai quản, tùy sở thích, uống trà ngon, rượu quý. Dư cặp kè với một gái đẹp, đi ngắm cảnh núi Phú Sĩ mây trắng phủ ngọn quanh năm; dạo quanh kinh đô Thiên Hoàng nguy nga tráng lệ. Cô gái ấy là gián điệp Pháp.

Truyện được dịch tại iREA.D..v..n

Hơn mười năm qua, Bá Ngọc trải nhiều gian nan, nhưng chẳng làm được việc gì, nên dần dần sinh phân tâm. Những năm Bội Châu ngồi tù, Ngọc cho là Hội không còn ai cầm đầu, sẽ xộc xệch, rời rã. Lại thấy anh em, mấy người cự phách đi làm những việc coi như là cuối cùng, tối hậu, đều đã thất bại. Hội toan dựa vào Đức thì Đức lại thua. Bội Châu vừa ra tù, nhận tiền giúp của Lê Dư đi Vân Nam không lọt. Châu tóc râu phờ phạc, chống gậy thập thiễng trở lại Hàng Châu; chưa biết sẽ làm gì khi anh em chủ chốt bên mình ngày càng ít dần. Hoàng Trọng Mậu, cánh tay phải của Châu, được vua Duy Tân cấp bằng Tả dực Tướng quân, vừa đây định sang Xiêm kiếm tiền, lắp ghép đội quân Quang Phục. Nhưng trên đường qua Hương Cảng, Mậu bị cảnh sát Anh tóm cổ nộp cho Pháp. Tài cán như Mậu đã được vào quân đội Trung Hoa, cứ ở đó ắt được trọng dụng. Nhưng Mậu không ưng, không biết tùy nơi, tùy lúc mà ứng xử. Trần Hữu Lực khí phách hổ tướng, có dũng có mưu, nhưng về Trung Kỳ cùng Thái Phiên làm cuộc khởi nghĩa ở Huế không thành. Lực quay lại cơ sở cũ ở Xiêm, bị cảnh sát Xiêm bắt trao cho Pháp. Mậu và Lực đều bị tra tấn cực kỳ đau đớn, rồi đều bị bắn ở Bạch Mai (Hà Nội). Lương Lập Nham cũng là cánh tay khỏe của Bội Châu, bị Pháp bắt tù, què chân vẫn cùng Đội Cấn khởi nghĩa Thái Nguyên, rồi Nham tử trận, Cấn tự tử... Bội Châu và Thượng Hiền còn sót lại trên đất Hàng Châu, hồ xanh, cảnh đẹp ấy, liệu còn làm được gì mà báo quốc? Cơ trời, vận nước như thế thì phải chịu, cưỡng lại sao được; vùng

https://thuviensach.vn

vẫy cũng chẳng nên trò trống gì, mà đời người có hạn... Rồi Ngọc quyết định làm một việc mà Lê Dư bí mật nhận từ người Pháp.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 83

Hàng năm trời đau yếu ở quê nhà, không liên lạc được với anh em vùng sông Thao, Ấm Đoan không hiểu tình hình ra sao, muốn đi một chuyến lên đó. Nhưng đi e bệnh tái phát. Bà Đoan năn nỉ khuyên chồng đừng nghĩ về việc đi nữa. Năm xưa cụ Hoàng, cụ Án, quân lính hàng trăm hàng nghìn, đánh Đông dẹp Tây còn chẳng làm nên việc, nữa là mình bây giờ thân cô, thế yếu... Bà nói rất đúng, nhưng ông không thể nghe bà. Cái "thân đau" thì phải giữ lấy cái "thần vững vàng". Khi xưa giặc Minh cướp nước ta, vua Trùng Quang và tướng sĩ vẫn thề chết để giữ lấy cái thần, cái cốt. Để rồi sau đấy ông Lê Lợi nổi lên, dựa vào những người còn thần cốt mà đánh đuổi giặc Minh, lập nên triều đại mới. Trong đống tro tàn, chỉ cần còn một hòn than đỏ là có thể bén rơm, đốt cháy cả rừng... Sự nguy hại là mặc cho tất cả thành tro tàn, không cố giữ lấy hòn than đỏ.

Bà Đoan vừa đun bếp vừa nghe chồng nói, chuyện xa xưa nhưng rất phải, bà đành nín lặng, thở dài. Bà biết ông muốn đi nhưng chưa đi được, vì người còn yếu, tiền không một đồng, nên bà chả phải nói nhiều.

Đúng lúc này, Công Riệu từ nhà sang thăm Đoan. Riệu ngắm Đoan rồi nói:

- Cậu tỉnh táo lắm rồi. Chỉ còn hơi gầy. Những người cao cao gầy gầy thì sức bền, sống lâu.

Đoan mỉm cười:

- Cha mẹ sinh thành, cho sức bền, sống lâu. Nhưng thằng Tây còn kia, nó cắt đầu mình lúc nào không biết. Cứ ngẫm về Lập Nham thì biết, một

https://thuviensach.vn

trang nam nhi tuấn tú, trí dũng song toàn. Người như thế đáng lẽ phải được sống lâu, để có ích chẳng những cho nhà mà còn cho nước. Nhưng thằng Tây nó không cho sống, nó giết khi hai mươi tám tuổi đầu... Mình là con mẹ, con cha mình, mà sự sống chết lại nằm trong tay kẻ cướp nước. Hỏi có căm không?

Truyện được cập nhật nha.nh nhất .tại. iread.vn.

Hai cậu cháu im lặng hồi lâu, rồi Riệu nói:

- Cháu phải đi Tàu một chuyến. Chị Hồng Đính con thơ cái quấn, mà bơ vơ nơi đất khách thì sống sao nổi. Cháu sang thăm, rồi đưa chị ấy về quê cho đỡ khổ.

Đoan gật đầu:

- Cần làm việc ấy. Lập Nham linh thiêng biết chuyện hẳn sẽ hài lòng.

Chợt nghĩ ra, Đoan nói thêm:

- Riệu đến ngã ba Hạc Trì thì tìm ông chài, bạn thân của mình, đã có lần chở mình và Riệu đấy. Cho mình gửi lời thăm ông, rồi nhờ ông chở một đoạn. Đỡ mỏi chân. Nhớ đem biếu ông một ít gạo muối. Rồi Riệu rẽ vào một vài cơ sở cũ của mình, gặp Cai Bá và anh em, hỏi sơ qua tình hình. Nói là mình đã khỏi ốm, sớm muộn mình cũng lại lên đấy. Mình phải giữ cái nhịp cầu, nối trung châu với trung du và sang Tàu. Bên ấy còn Công Viễn - người em họ Công Riệu. Còn Phạm Tư Tề, con cụ Tú Trực ở Vũ Tiên; còn Lê Văn Tập cùng đi một chuyến với mình sang Nhật. Sau đó mình có gặp Tập ở Long Châu, không hiểu nay thế nào. Riệu sang đấy tìm xem... Đấy cũng là một cách làm việc Hội. Gặp nhau là giữ nhiệt tình cho nhau.

Riệu nhớ lời Đoan dặn rồi lên đường, lòng đinh ninh là phải gặp Hồng Đính và cả ba người anh em đồng hương ấy. Nếu hỏi còn ai, Riệu sẽ gặp thêm.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 84

Lê Dư gắng làm một việc nhằm dập tắt ngọn lửa Quang Phục mà Phan Bội Châu đốt lên. Bàn bạc kỹ với Bá Ngọc rồi, Dư sang Hàng Châu.

Tại nơi đọc sách yên tĩnh của Châu, Dư nói đủ nghe:

- Thầy ạ, tình hình biến chuyển nhanh chóng, khó lường. Đức khá mạnh gây chiến tranh. Trước tiên nhằm vào Pháp, nước kề bên cạnh. Phần lớn nước Pháp đã bị Đức chiếm. Anh, Mỹ lúc đầu còn chờ xem, sau thấy nếu để Pháp thua, Đức thắng thì Đức sẽ mạnh gấp bội, bất lợi cho cả châu Âu, nên vào phe với Pháp đánh Đức. Nhật, Tàu, Xiêm ở châu Á vốn mặc kệ Pháp, nhưng rồi thấy các nước châu Âu chống Đức thì cũng hùa theo, kẻo Pháp thắng mà mình không ủng hộ thì Pháp sẽ chơi xấu mình. Ở châu Á, Pháp và Anh vẫn là hai trong những cường quốc đứng chân khá vững, nên chớ dửng dưng trước sự tình Pháp sắp thắng. Do đó, Chính phủ Trung Quốc đã trục xuất Công sứ Đức khỏi Bắc Kinh.

Bội Châu nhìn lên trần nhà trắng lạnh, đầu khẽ gật, điểm nhịp cho Dư nói. Đấy là những điều Châu đã biết, nhưng nghe xem Dư dẫn tới điều gì, chuyện gì... Dư thấy Châu nghe, lúc chăm chú lúc hững hờ, liền xoáy vào điều cần nói:

- Tôi nghe Xarô, Toàn quyền Đông Dương hiện nay vốn là người của Đảng Xã Hội Pháp. Đảng này không tán thành một số chính sách của chủ nghĩa thực dân. Có thể vì thế mà mấy năm nay Xarô thực hành một số việc, ít nhiều có tính đổi thay ở Việt Nam. Một số trường trung học, cao đẳng được xây dựng thêm. Một bộ luật mới được ban bố ở Bắc Kỳ: - Cho lập

https://thuviensach.vn

một số hội của người Việt, nổi nhất là Hội Khai Trí Tiến Đức. Cho xuất bản một số báo chí, nổi bật là tạp chí Nam Phong...

Thấy Lê Dư tỏ vẻ tuyên truyền cho Xarô, Bội Châu khẽ lắc đầu nói xen:

- Cái tờ Nam Phong giả hiệu, Tây Phong đích thực ấy, rùm beng cổ động cho "Rồng Nam phun bạc đánh đổ giặc Đức" ấy, là cái loa nói thuê cho Pháp.

Lê Dư tắc họng. Thấy Bội Châu không nói thêm, Dư liền chuyển ý, vẻ như bí mật khơi gợi:

- Trước tình hình mới như vậy, Hội ta nên có chủ trương thích ứng. Xin cho soát lại những vụ bạo động có Đức viện trợ, ta đã được gì, mất gì? Nay hết viện trợ, ta còn làm được nữa không? Một loạt những yếu nhân của ta vì bạo động mà không còn. Nay nếu có tiền cũng không còn người thực hành... Nhật, Tàu, Xiêm thấy Pháp thắng, chẳng thích nhưng vẫn phải nể. Họ không ủng hộ ta, lại còn bắt người của ta nộp cho Pháp... Nội ứng thì mấy vụ đáng kể mà Thái Phiên, Đội Cấn khởi xướng, chỉ thành danh mà chẳng thành công. Trong tình thế nội ngoại đều bất lợi, ta cần đối phó thế nào? Đó là chưa tính đến chuyện những ai sẽ bị bắt ở nước ngoài rồi nộp cho Pháp?

Truyện- được b-iên- tập tại iread.vn-

Nghe Dư gợi ý sát sạt lại có vẻ đe dọa, Bội Châu cười gằn. Ông toan độp một câu: - Bắt người này, còn người khác, sợ gì! Nhưng vốn trầm tĩnh, ông kìm mình lại.

Lê Dư được đà lấn tới:

- Thầy thử nghĩ về một chủ trương hòa hoãn được không?... Hòa để phục hồi thế lực, mai phục chờ thời. Ví dụ đưa ra một lời tuyên cáo hay

https://thuviensach.vn

một văn thư...

Bội Châu vẫn nhìn lên trần nhà, nghe với vẻ hờ hững; hờ hững nhưng vẫn nghe. Ông cho là Lê Dư bạo nghĩ, bạo nói. Anh ta sổ toẹt hoàn toàn chủ trương bạo động, tuyên truyền cho hòa hoãn. Gần đây ông nghe anh em nói điều nghi ngờ: "Lê Dư bị Pháp mua". Phải dè chừng với sự thay lòng đổi dạ của anh ta... Song ông nghĩ: đừng vội xóa ngay điều anh ta nói. Có thực tế là bạo động không thành công, làm tiếp thì lấy người, vũ khí và tiền bạc đâu mà làm. Thế cùng lực tận rồi. Nếu mình hòa hoãn để rồi củng cố thế lực, chờ thời cơ thì cũng là một cách không phải không nên làm. Đề Thám đã chẳng từng hòa hoãn tới hai lần đó sao. Tất nhiên, Thám dẫu phần nào củng cố lực lượng nhưng vẫn thua, là điều mình phải rút kinh nghiệm để tránh... Bội Châu nghĩ nhanh rồi hỏi:

- Anh còn ý kiến gì nữa không?... Không à? Thế thì... để tôi suy ngẫm đã nhá! Đưa ra một chủ trương, phải bàn tính kỹ.

Lê Dư tỏ ra nghiêm chỉnh nói:

- Vâng. Đây là việc quan trọng đối với toàn Hội ta. Tin là thầy sẽ có chủ kiến phù hợp với tình thế mới.

Tiễn Lê Dư vài bước ra cửa, Bội Châu trở lại bóp trán suy ngẫm. Câu chuyện của Dư bỗng chốc thành nỗi ám ảnh khó dứt. Nhất là cái ý: "Một loạt yếu nhân vì bạo động mà không còn". Điều này ông nghĩ đã nhiều, ngay khi còn ở trong nhà tù. Nghe tin Chân Thiết, Trọng Mậu, Hữu Lực hi sinh, ông hận là đầu ông không bị chém trước các anh em đó. Hận là một trăm người như ông cũng không thể chuộc được ba con người hiền lương như thế. Mà đâu chỉ ba người. Còn Lập Nham, Đội Cấn, người trận vong, người tự sát. Thái Phiên, Trần Cao Vân bị bắn, vua Duy Tân phải đi đày. Lâm Đức Mậu, Nguyễn Văn Trung cùng tử hình... Trong một năm mà hung tín cứ như mây đen ùn đến, nỗi hờn căm cuồn cuộn như sóng bể trào lên... Song ông lại nghĩ: - Nước đã mất thì thân mình sao lại để mất theo. Mình

https://thuviensach.vn

phải còn để mưu tính cứu nước chớ! Muốn vậy thì phải làm gì đây?... Cái gọi là "hòa hoãn" mà Lê Dư nêu ra, nên tiếp nhận hay loại trừ?... Nghĩ nhiều, đầu ông như có đàn ong châm chích...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 85

Công Riệu len lỏi qua những con đường hẻo lánh, hiểm trở. Mình mặc áo cộc nhuộm chàm, cổ đứng, cúc tết, tà to. Trên vai là cái đòn gánh và đôi bồ xinh gọn, đan bằng nan tre chuốt nhẵn. Trong bồ nhiều thứ hoa quả, lá củ, vỏ cây, thơm mùi dược thảo. Riệu bỏ vai anh hàng mắm, sắm vai chú Khách bán thuốc rong. Qua nơi cần phải đánh lạc hướng lũ chó săn của Tây, anh giả tiếng Tàu líu lô rao: "Thôốc...thôốc...Thôốc đau đầu gối, thôốc thối lỗ tai, thôốc gãy cái tay, thôốc mờ con mắt...Thôốc... ơơ!...

Cứ thế, Riệu đi qua sáng đến tối, hết nay đến mai, vượt hết đất ta sang đất Tàu. Hỏi thăm đến nhà cô em gái mình cư trú. Bà cụ chủ nhà cho hay: - Anh em đã đưa cô ấy sang Cambốt. Tay dắt đứa con đầu, bụng thai con thứ hai, vai đeo tay nải quần áo. Trên đầu cô và đứa con lên bốn thắt khăn tang; người đi đường nhìn theo ái ngại... Bà cụ vừa kể vừa thấm nước mắt thương cảm... Bà nghe nói ông bố Nham bị Pháp bắt đày biệt xứ. Ông già yếu phải đưa con gái đi theo giúp đỡ. Nay vợ Nham sang đấy nương tựa vào cô em chồng... Rồi bà an ủi: - Còn hơn ở đây chẳng nương tựa vào ai.

Riệu cảm ơn bà cụ rồi đi vào thành Quảng Châu, tìm người em họ là Công Viễn (Lâm Đức Thụ). Viễn sang đây sau khi cách mạng Tàu thắng lợi lần đầu. Cùng đi dạo ấy, Thái Bình còn có Phạm Tư Tề. Hai người cùng quê, cùng xuất ngoại một chuyến, nhưng số phận khác nhau.

Công Viễn kể: - Tư Tề sang đây được Lập Nham xin cho vào học quân sự, quân giới. Tề siêng năng luyện tập nên mệt nhọc quá sức, không chống nổi rét buốt, sưng phổi chết sau hơn một năm, mới hai mươi hai tuổi.

https://thuviensach.vn

-Nguồn: i-r-ead.v-n

Riêng Viễn gặp may, kết hôn với một y sĩ Tàu, có cửa hiệu khang trang. Anh em Hội nổi chìm theo sự biến thiên của cách mạng Tàu, Viễn có chỗ dựa nên vững như bàn thạch...

Riệu là anh ngành cả, Viễn là em ngành thứ tư, nhưng không tiện ở với nhau lâu. Bà em dâu chẳng muốn để một người Nam giả Tàu, bán "thốốc...ơ", trọ ở nhà mình là thầy thuốc Tây chính hiệu. Dân phố mà biết e có điều dị nghị. Hơn nữa cách mạng Tàu đang sa vào thế bị tiến công, kẻ bị bắt, người bị theo dõi. Một người Nam từ đâu tới, nhỡ ông ta cũng là cách mạng thì phiền... Chẳng nghe nói vậy, Riệu chỉ nhìn cái vẻ lầm lì, cái giọng nói lạnh nhạt của cô em dâu quý phái mà đoán biết... Riệu nói nhỏ với Viễn là phải sang Long Châu thăm Lê Văn Tập.

Viễn không ngần ngại khi thấy Riệu muốn đi ngay. Ông nói: - Ở đây thường là bất ổn, anh về ngay nước cũng được, không cần tới Long Châu nữa. Tôi nghe tin ông Tập coi một hiệu buôn tạp hóa lấy tiền cho Hội và làm nơi liên lạc. Tập lén lút làm việc ấy sau khi phụ việc cho một tiệm may, bị mật thám theo dõi. Chúng yêu cầu viên Thị trưởng Long Châu bắt Tập giải về nước Nam. Trên thuyền về nước, Tập uống thuốc độc tự vẫn nhưng chưa chết. Người Tàu áp giải đưa Tập trở lại Long Châu thì chết hẳn.

Riệu nghe chuyện, bật tiếng thở dài. Rồi Riệu cất đòn gánh và đôi bồ lên vai, lặng lẽ ra đi.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 86

Bội Châu đang mong thì Phan Bá Ngọc đến. Châu nhìn Ngọc kỹ hơn mọi lần, bởi ông cảm thấy người học trò - người bạn trẻ này có vẻ gì khang khác. Không chỉ khác ở gương mặt nhuốm phong trần nhiều hơn, cặp mắt với cái nhìn từng trải sâu xa hơn. Mà còn một cái gì khác nữa, chỉ cảm thấy ngờ ngợ, mang máng... Dẫu vậy Châu vẫn muốn bàn với Ngọc, trong tư cách Ngọc là ủy viên Chấp hành Hội. Ông kể tóm tắt sự đề xuất táo bạo, mới mẻ của Lê Dư về chủ trương hòa hoãn. Ông muốn Ngọc suy nghĩ thấu đáo, bàn góp sát sao. Được thì nói được, không thì nói không. Bởi đây là một thủ pháp, một hành động vạn bất đắc dĩ, phải làm trong tình thế bắt buộc.

Ngọc ra vẻ ngạc nhiên và thận trọng. Không nói ngay rằng cái đó nên hay không nên làm, mà luận bàn xa xôi hơn:

- Trên đời, muốn làm việc lớn không thể không có mưu mô. Phải biết nói dối, đánh lừa kẻ địch. Trong thời điểm nào đó phải lựa tình thế cả từ phía ta, phía địch, để đưa ra chủ trương phù hợp, có lợi nhiều, lợi ngay cho ta. Cũng có thể lợi ít, không lợi ngay, nhưng giữ được lực lượng, rồi sau tiến lên.

Ngừng một lát để tỏ ra lao tâm khổ trí, chứ không nghĩ nông, nói vội, Ngọc tiếp:

- Làm thế nào đó để tránh một hiểm họa, để dẫu tổn thất mà không tan vỡ, không bị đánh vùi, đánh dập đến cùng. Có giữ được lực lượng thì mới

https://thuviensach.vn

hi vọng đến cách mạng hay cải lương. Quả trứng không vỡ thì mới hi vọng nở ra gà trống hay gà mái. Điều tối thượng là phải bảo vệ quả trứng.

Ngọc vừa nói vừa quan hình sát sắc vị thủ lĩnh của mình. Rõ ràng ông đang nghĩ nhiều về luận thuyết của Ngọc, để rồi chọn lấy một chủ trương cần thiết. Ông là con người có khí phách, dám nghĩ dám làm việc lớn, có quyết đoán khi cần. Ông thực sự có danh cao vọng trọng, nói nhiều người nghe, làm nhiều người theo; quy tụ được nhân tài, huy động được vật lực, cả trong và ngoài nước... Nhưng trong mấy năm ngồi tù đã có lúc ông nản chí. Viết "Ngục trung thư", ông thốt ra: "Mười năm chạy vạy, một việc không nên, tội nặng, lỗi sâu, tiếc gì mà sống". Rồi ông tuyệt thực bảy ngày... Nhưng thấy Âu chiến nổ ra, Pháp bị thua liên tiếp, ông lại ăn uống để sống mà đón thời cơ. Song thế sự trớ trêu, Pháp lại thuộc phe thắng. Ba nước Tàu, Nhật, Xiêm là đất đứng, chỗ dựa của ông thành bạn bè của Pháp. Ông không thể làm ngơ trước thực tế hiển nhiên đó... Đoán tâm trạng Bội Châu, Ngọc không nói nữa mà chờ ông nói.

Bội Châu bối rối tâm tư, chẳng biết nói gì, toan chỉ ngồi nghe. Nhưng thấy Ngọc chờ đợi, ông lẩm bẩm như nói riêng cho mình nghe: - Có thể phải dùng thủ đoạn của Lê Dư!

Ngọc hí hửng trong lòng, nhưng ngoài mặt vẫn tỉnh khô, rồi lẩm bẩm ra vẻ nói theo:

- Vâng! Có thể...

Thấy Ngọc nói vậy, Bội Châu hiểu là Ngọc đồng ý. Ngay sau đó, ông nảy ý định viết một bài luận văn mang tính hòa hoãn.

Vốn là người cấu tứ, lập ý nhanh, cầm bút thả chữ dễ dàng, mà nay ông như người bất lực trước tờ giấy trắng. Ông cố nghĩ cái ý chung, cái ý mà ông chưa từng phải nghĩ tới mấy chục năm qua. Ông thấy mình như kẻ đang thuận chân đi lên phía trước, nay bỗng phải cúi đầu, quay bước lại

https://thuviensach.vn

đằng sau... Cố nghĩ được câu mở đầu, quyến mực toan viết, lại thấy nó dở, phải hạ bút xuống. Rồi những câu hỏi khác rối lên trong đầu: - Xét kỹ hơn, nên viết hay không? Viết thì viết gì để dẫu hại mà không hại nhiều; có lợi chung mà anh em không chê trách, kẻ địch không coi thường? Lâu nay địch chỉ muốn tóm gáy mình, chứ chẳng muốn nói chuyện hòa hoãn. Nó không giết hết được người chống đối, nên đã dùng cái mồi phú quý để dụ dỗ. Cái thân mình nay sống mai chết cũng không sao; hệ trọng là việc nước. Làm một mẹo thuật gì đó để địch bớt ác hiểm, để mình "giữ được quả trứng"... Cứ nghĩ thế, ông cầm bút lên mấy lần, lại đặt bút xuống. Đầu như kiến đốt, ong châm. Viết dăm chữ rồi lại xóa ngay, thậm chí không muốn viết chữ nào. Buông bút, ông đi đi, lại lại trong nhà, quên cả guốc dép. Ông vừa đi vừa nghĩ, day dứt, băn khoăn. Không viết, dứt khoát không viết!... Nhưng không viết thì làm cách gì, đã đến lúc vô kế khả thi rồi! Câu hỏi này giày vò, khiến ông lại phải ngồi xuống ghế, cầm lấy bút.

Truyện- -được dịch -t-rực tiếp tại iREAD

Viết đi, viết lại, dập dập, xóa xóa, thêm vào, bớt ra, nét mực chồng lên nét son. Tài nhả ngọc phun châu của ông bị tàn lụi vì phải viết bài văn như thế này. Có ngày ông không viết được vài dòng. Nhưng ở trong cái tình trạng "trói vào mà đánh", qua gần tháng trời ông cũng phác thảo xong. Trong khi viết, thỉnh thoảng Bá Ngọc lại đến thăm: - Thầy viết đến đâu rồi? Bội Châu không đọc cho anh em nghe như những bài văn khác, mà đưa Ngọc tự đọc rồi góp ý. Ông thấy ngượng mỗi khi đọc cái bài gọi là văn này. Nhưng Ngọc lại ra vẻ trân trọng bài văn của bậc thầy, hai tay nâng niu, đôi mắt đăm đăm chăm chú. Rồi Ngọc gợi ý, thêm câu, sửa từ, thêm cả những ý mà ông không hề nghĩ tới. Ông không đồng tình thì Ngọc tán tỉnh: - Xin thầy cho đây là tờ ngoại giao, chứ không phải là sách lý luận. Nói ngọt lọt tai, lạt mềm buộc chặt... Thế là ông nể Ngọc, đưa dần dần vào bài những ý không phải của ông. Ông chẹp miệng: - Để cho xong việc!

https://thuviensach.vn

Bài hình thành, nêu mấy điểm chính: - Nhật có tham vọng làm bá chủ châu Á vì nó đã từng thắng Nga, cướp được những vùng đất của Tàu, chiếm đóng Triều Tiên... Nhật mưu toan thu phục Xiêm, chiếm hết Tàu rồi quay ra hất cẳng Pháp để chiếm Việt Nam... Nếu chiến tranh xảy ra ở châu Á thì Nhật đánh phía Đông, Đức đánh phía Tây, Pháp bị chẹt ở giữa. Khi ấy cả Pháp lẫn Việt đều hại lớn. Thế thì Pháp và Việt cần phải sống đề huề với nhau, dựa vào nhau mà tránh họa lớn. Người Việt không nên coi Pháp là kẻ thù. Người Pháp không nên xem người Việt như trâu ngựa mà nên xem là bạn hữu. Khi người Việt được người Pháp đối xử như bạn hữu, ắt sẽ lại đối xử với Pháp một cách tương ứng...

Soát lại lần cuối, Bội Châu vẫn không hết băn khoăn, ngần ngại, muốn sửa thêm kẻo hớ. Bá Ngọc hiểu ý nói: - Thầy viết thế là tuyệt bút rồi. Đây vẫn chỉ là một mưu thuật, nhằm tạo một cơ hội để tồn tại, rồi tìm phương cách mới hơn, đưa trào lưu tiến tới... Ngọc đề nghị Bội Châu đặt cho bài một cái tên có sức lưu ý người đọc. Châu nghĩ nghĩ một lúc rồi bảo:

- Thôi, tên tuổi gì cái thứ văn chương bất đắc dĩ.

Ngọc không dám tranh luận, ra vẻ rụt rè gợi ý:

- Suy từ đại ý của bài, xin thầy cho đặt tên là "Pháp - Việt đề huề".

Bội Châu sốt ruột muốn cho xong chuyện, ông hất hàm:

- Thế cũng được!

Ghi vội cái tên vào đầu bài, Ngọc lại nói:

- Xin thầy cho... ký tên vào cuối bài.

Bội Châu cau mày, cân nhắc... Không thể dùng cái tên Phan Bội Châu từng ký dưới những bản tâm thư, những lời hiệu triệu đồng bào chống thù báo quốc. Phải tìm một cái tên khác, là lạ, ngang ngang. Chợt nhớ sách xưa

https://thuviensach.vn

có câu "Nhân giai túy nhi ngã độc tỉnh" (Người đều say mà riêng ta tỉnh), ông liền ký là "Độc Tỉnh Tử".

Bá Ngọc không thích chữ ký ấy vì người ta chả biết Độc Tỉnh Tử là ai. Nhưng Ngọc thấy Bội Châu nằm dài trên giường, mắt nhắm nghiền tỏ ý không muốn viết lách gì nữa. Ngọc đành chép lại bài văn với kiểu chữ chân phương và đề ở góc bài phía dưới mấy chữ "Phan Bá Ngọc phụng thư". Ngay hôm ấy, Ngọc chuyển cho Dư.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 87

Công Riệu vừa từ Tàu về đã đến ngay nhà Ấm Đoan, kể lại chuyến đi. Rằng trong cảnh bất hạnh ghê gớm, vợ Nham cùng hai con, đứa đã biết đi, đứa còn trong thai, được anh em Hội giúp đỡ chu đáo như vậy là cảm động lắm. Vợ Nham là gái đảm đang, sang đấy có cô em chồng giúp đỡ, chắc sẽ làm lụng nuôi con qua được cảnh khốn cùng... Rằng Lê Văn Tập và Phạm Tư Tề đều đã qua đời, xứng đáng là những người anh dũng. Công Viễn thì khá may mắn, vợ đẹp nhà giàu, thân thể đẫy đà, anh em gọi vui là "Trương Béo". Khi cách mạng tạm thời mất chính quyền ở Quảng Đông, Viễn chẳng gặp khó khăn. Dẫu biết Viễn là hội viên Quang Phục, bọn phản động Long Tế Quang vẫn để sống tự do. Tất nhiên còn có sự che chắn của vợ Viễn, một y sĩ có thế lực về đồng tiền...

Ngừng một lát, Riệu đưa ra lời bàn vu vơ xét đoán: - May mắn để làm tốt việc cứu nước thì ai chả muốn. Chỉ ngại...

Ấm Đoan nhìn Riệu như muốn hỏi: "Sao Riệu suy luận xa xôi thế?". Riệu hiểu ý nói ngay:

- Là vì có tin mấy hội viên chủ chốt biến chất. Lê Dư giao du với một ả nghi là gián điệp Pháp. Phan Bá Ngọc "già nhân ngãi non vợ chồng" với một ả buôn bán Đông dược người Tàu... Trong cảnh huống Hội đầy khó khăn, bên ngoài mất chỗ đứng chân, bên trong mất khá nhiều anh em chủ chốt, thì mấy kẻ tham sống sợ chết, nếu không sa ngã thì cũng ngả nghiêng.

Ấm Đoan gật đầu, ngẫm nghĩ rồi nói:

https://thuviensach.vn

- Người khác thì mình chưa rõ. Nhưng Bá Ngọc thì mình đã để ý trong chuyến gặp anh ta ở bên Tàu, thấy có những nét khang khác.

Riệu tiếp:

- Ở Hà Nội, tôi nghe loáng thoáng: - Dư và Ngọc đang "thâm mưu" cho cụ Phan làm việc gì, kỳ dị lắm đấy.

- Việc gì? - Đoan xoắn hỏi.

- Chưa rõ.

Đoan trầm ngâm, tỏ vẻ khó hiểu:

- Nghe nói gần đây nhất, cụ Phan còn lội ngòi ngoi sông, từ Hàng Châu tới Vân Nam, tìm lối về nước kia mà. Về không lọt, cụ phải trở lại Hàng Châu... Ngừng một lát, Đoan lại hỏi:

Tru-yện được cậ-p nhật nhanh nhất tại iread.vn--

- Họ tham mưu gì, ông cụ có nghe không?

Riệu lẩm bẩm: - Chưa rõ thế nào.

Đoan nói như đinh đóng cột:

- Dẫu thế nào, việc gì, cụ nghe hai người ấy đều hỏng. Họ chỉ còn cái vỏ hội viên, chứ lòng dạ thay đổi rồi.

Riệu lại lẩm bẩm: - Thật đấy!

Đoan chuyển hỏi việc khác:

- Riệu có rẽ vào gặp Cai Bá ở Phú Thọ không?

https://thuviensach.vn

- Có, Bá cũng như anh em đều co vào tổ kén cả. Ở đâu biết đấy, không dám liên lạc với nhau. Họ vẫn mong Hội đưa quân từ Tàu về đánh Tây.

Đoan lắc đầu, kể lể:

- Lập quân đội đưa về nước là chủ trương lớn của Hội. Hồi còn sống, ông Trọng Mậu đã tập hợp hàng trăm quân, cả người ta và thuê người Tàu. Nhưng không đưa về được, vì Pháp chặn biên giới. Với lại... - giọng Đoan buồn bã - quân ở ngoài nếu về thì phải có nội ứng. Lực lượng trong nước ít, không liên lạc với nhau, ở đâu biết đó, thì làm sao làm được chỗ dựa cho quân ở ngoài vào.

Ngừng một lúc, Đoan tiếp:

- Trung du, thượng du là cái cầu nối từ biên giới về Hà Nội. Vùng ấy không thể để cơ sở trống vắng, anh em rời rạc. Nhiệm vụ của Hội ở trong nước là phải củng cố cơ sở cũ, mở rộng cơ sở mới, lấy chỗ đứng cho bản thân. Đồng thời tạo điều kiện để anh em bên ngoài trở về hoạt động. Hồi mình ở bên ấy, cứ vài tháng một lần, có khi dày hơn, phải tìm cách đến với anh em. Họ không dám đi thì mình phải đi. Mình đi thì trở thành cái dây chuỗi anh em lại với nhau. Từng viên hạt rời rạc thì vô dụng, xâu lại thành chuỗi thì hữu dụng... Dễ thường mình phải lên đấy để tiếp tục làm cái dây chuỗi.

Riệu nói ngay:

- Cậu lên đi. Từ Thái Bình lên Hà Nội, cháu sẽ xâu chuỗi với cậu. Trên ấy cậu xâu chuỗi với anh em qua thượng du sang Tàu.

Đoan gật đầu: - Đi!Nhất định mình đi! Hết ốm rồi.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 88

Bài luận "Pháp - Việt đề huề" được dịch ra tiếng Pháp, đưa lên Toàn quyền Anbe Xarô. Ông ta đọc rồi cười mỉm, nói với Nêrông, người chuyên làm việc khám phá, thuyết phục, dụ hàng những kẻ chống đối Chính phủ bảo hộ:

- Đây là kết quả vượt mong muốn. Lúc đầu ta chỉ cần Bội Châu chịu ngồi thương lượng với đại diện Nam triều về mấy việc: - A, ngừng các cuộc bạo động ở trong nước và biên giới. - B, ngừng sự liên kết với người Đức gây khó cho ta... Hai việc đó ngừng sẽ giảm tác động xấu tới chiến tranh châu Âu, lúc mà Đức chiếm đóng nhiều nơi ở nước Pháp... Nay yêu cầu khẩn trương thương lượng với Bội Châu đã hết. Nếu còn thì chỉ là sự bàn bạc sơ sài để Châu khoanh tay làm theo điều kiện do ta đặt ra mà thôi! - Xarô nói rồi cười thành tiếng, giang hai bàn tay và ưỡn ngực ra.

Thấy Nêrông tỏ vẻ khâm phục, Xarô nheo mắt mãn nguyện:

- Bài "Pháp Việt đề huề" của Bội Châu viết cả tình hình châu Âu, châu Á. Giọng điệu nhìn chung cứng cỏi, nhưng phần nào đã mềm mỏng. Đặt điều kiện này nọ nhưng đã phải nhận một điều quan trọng: "Người Việt không nên coi Pháp là thù địch". Câu này có nghĩa là khuyên dân chúng và cả cái Hội của ông ta thôi chống Chính phủ bảo hộ. Ta chỉ cần như thế. Ta rất muốn những kẻ Cần Vương, Duy Tân hay Quang Phục thôi chống đối, rồi họ muốn ra làm quan hay nghỉ ngơi mà vẫn hưởng lương... cũng được. Nay Bội Châu đã giúp một việc mà chính chúng ta cần: không đánh bằng vũ khí mà kẻ chống đối phải bó tay. Người Pháp rất muốn hòa hoãn để

https://thuviensach.vn

thuận lợi trong cai trị, khai thác nhiều nhân lực, tài nguyên, ở một nước nhìn chung là của Pháp này.

Nêrông chăm chú nghe người cấp trên nói để thấu suốt thực chất vấn đề, để còn thừa hành. Xarô tựa lưng vào thành ghế, choạng hai chân, nhấc cặp kính gọng vàng đặt xuống bàn, nói với giọng của người toàn thắng:

- Cái bài văn có thể sẽ nổi tiếng ấy, do vài tên học trò của Bội Châu mồi cho ông ta viết, rồi họ dịch thành văn vần để dễ truyền bá trong dân Nam... Bội Châu đã bị một cú nốc ao bất ngờ.

Rồi ông ta căn dặn:

- Nêrông, ông gặp Bội Châu với danh nghĩa là người được tôi cử đi. Còn làm và nói gì với Châu là do ông chủ động trong hoàn cảnh cụ thể. Nên nhớ Châu là người nắm linh hồn của cả một tổ chức chống Chính phủ bảo hộ suốt hai mươi năm qua. Ông ta có lòng tự trọng của một kẻ sĩ nổi danh, nhưng cũng là kẻ đến bước đường cùng...

Một chuyến tàu hỏa sang Trung Quốc, Nêrông có Bá Ngọc cùng đi. Đến Hàng Châu, Nêrông nghỉ tại khách sạn. Bá Ngọc xin gặp Châu trước để thông báo: - Phái viên của Toàn quyền Đông Dương đã tới để tiến hành thương lượng với thầy.

Bội Châu lặng lẽ hồi lâu, tỏ ra không thích thú, việc đến thì phải làm mà thôi. Ông nói với Ngọc:

- Anh báo với ông ta mấy điểm: - Một là nơi họp, ngày họp do tôi quyết định. Sắp đến giờ họp thì tôi báo và ông ta đến họp ngay. Hai là, phía Pháp chỉ được một người đến họp. Phía tôi có mấy người là tùy ý tôi. Nếu không như thế thì tôi không họp.

Bá Ngọc đem yêu sách trên nói với Nêrông. Nêrông gặp Châu cốt để được việc, nên chấp thuận ngay.

https://thuviensach.vn

Ng.uồn.: iread...vn

Thu xếp xong, Bội Châu báo cho Nêrông tới họp. Nơi họp tại Hồ Lâu (ngôi lầu giữa Tây Hồ, Hàng Châu). Ông cho hai anh em tin cẩn là Trần Hữu Công, Hồ Hinh Sơn đi theo. Hữu Công từng cùng Châu đi Vân Nam nhiều hiểm nguy. Hinh Sơn, người Việt yêu nước, đang là võ quan của quân đội Trung Hoa, đến đây là để bảo vệ Châu. Cùng đi còn ba thiếu niên nữa.

Nêrông ngồi đối diện với Bội Châu. Những người tháp tùng ngồi sau lưng Châu. Nêrông cất lời thăm hỏi xã giao, nói tiếng Việt chưa sõi. Bội Châu nói ít nhưng lịch sự.

Nêrông mở cặp lấy một tờ giấy viết chữ Pháp, dịch ra chữ Việt, đưa bằng hai tay cho Bội Châu:

- Tôi được phép chuyển tới ngài: ý kiến của quan Toàn quyền Anbe Xarô..

Bội Châu ngó nhanh rồi trao cho một thiếu niên gần ông, bảo đọc lên nghe chung. Thư có lời mào đầu và câu kết thúc, nhưng ông chỉ để ý tới mấy điều họ nói với ông:

1 - Viết một bài gửi về nước, tuyên bố thủ tiêu ý chí và hành động chống Chính phủ Đông Dương.

2 - Phải trở về nước. Nếu không trở về thì phải ghi rõ địa điểm trú ngụ lâu dài tại nước ngoài, gần với tô giới Pháp.

Chính phủ Đông Dương sẽ đối đãi với Bội Châu:

1 - Nếu về nước thì trao cho một chức vị quan trọng trong Nam triều, hàng tháng được cấp bổng đặc biệt.

https://thuviensach.vn

2 - Nếu không về nước thì được cấp tiền để có nhà ở và tiền tiêu dùng, nhằm trú ngụ lâu ở nước ngoài.

Nghe đọc xong, Bội Châu nghiêm vẻ mặt, đủ để Nêrông thấy phản ứng của ông là không chấp nhận. Rồi ông nhìn thẳng vào mặt người đối thoại, giọng xã giao nhưng hàm ý bất bình:

- Quan Toàn quyền cử ngài đến đây chỉ nhằm đưa ra những điều ông ấy đã quyết, chứ không phải để bàn. Hoặc là ông ấy muốn để bàn, thì tôi không bàn đến những điều ấy.

Nêrông hơi ngạc nhiên. Ông ta tưởng Châu sẽ thích thú mà chấp nhận ý kiến của Xarô, không ngờ Châu lại nói thế. Nêrông vẫn nhẹ giọng:

- Quan Toàn quyền có ý kiến như thế chắc là không phải ngẫu hứng. Nếu có điều ngược lại, tôi sẽ phải phúc trình với Toàn quyền.

- Vâng, ngài cần tường trình với thượng cấp của ngài. Còn tôi, tôi sẽ... phúc đáp ông Toàn quyền bằng văn thư.

Hết điều để nói, Nêrông gấp cặp, tỏ ý muốn kết thúc cuộc gặp. Bội Châu gật đầu. Hai bên đều đứng dậy.

Nêrông ra khách sạn. Bội Châu về nơi ở của mình.Ông ngồi bên bàn, đọc từng câu cho người học trò là Lý Trọng Bá viết thư gửi Xarô. Ông phân tích rõ hơn ý nghĩa của sự "đề huề", đó là hai bên đều phải có sự hiểu biết lẫn nhau, xử trí sao cho hợp tình hợp lý, để cùng bằng lòng, chứ không phải một bên được lợi, một bên thua thiệt. Hai bên phải đối xử với nhau như bạn hữu, chứ không phải một bên là thầy, một bên là tôi tớ... Ông cự tuyệt những điều kiện mà người Pháp đặt ra với ông.

Lý Trọng Bá viết xong bức thư bằng quốc ngữ, đọc cho ông nghe lại, rồi xin ông chữ ký. Thư ấy giao Bá Ngọc đem về Hà Nội cho Toàn quyền Xarô. Ông còn dặn Trọng Bá chép lại một bản, in gửi rộng rãi, để đồng bào

https://thuviensach.vn

trong nước biết rõ cái ý nghĩa đề huề mà ông nêu ra, khác hẳn với cái ý mà người Pháp muốn, khác như nước với lửa.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 89

Ông Đoan bàn bạc với vợ về chuyện trở lại Vĩnh Yên làm ăn. Bà biết ông có tính quả quyết, khi thấy việc cần làm là làm, không ai ngăn được. Nay ông muốn lên đấy làm ăn cho tiện theo đuổi việc nước, thì bà cần phải lên theo, để còn giúp đỡ ông. Âu cũng là do cái số của bà long đong, lận đận, đành phải chịu. Bà chỉ cần lánh xa rừng núi hơn lần trước, để tránh ốm đau, chết chóc. Nếu gần tỉnh lỵ càng hay. Ngoài hai vụ cày bừa, cấy gặt, bà còn làm hàng xay, hàng xáo, tiện nơi đong thóc, bán gạo.

Được bà đồng tình, ông lại cho thu xếp đồ lề lên Vĩnh Yên. Nhưng ông không thể theo ý bà mà chọn nơi ở gần tỉnh lỵ, chợ búa. Vì nhà ông đâu chỉ có vợ con ở. Nó còn là nơi anh em Hội kín qua lại họp bàn, trú trọ. Ông chọn làng Đạo Hoàng, cách tỉnh lỵ khoảng bốn cây số. Nơi đây người thưa, đất rộng và hoang hóa nhiều. Ông đến, dân làng vui lòng dành cho một khoảnh đồi chừng năm mẫu. Nơi này xưa có con hổ vằn, chân thọt từ rừng sâu đến ăn thịt người, bắt trâu lợn lôi đi xềnh xệch. Dân phải lánh xa, đất càng hoang phế. Nay gia đình ông nhận đất, khai phá dần dần. Một ngôi nhà mái tranh, tường đất nhỏ gọn được dựng lên. Bà làm hàng xáo, đêm đêm xay giã, ngày ngày đi chợ bán gạo, đong thóc gánh về. Cha con ông tay dao tay cuốc, vỡ từng mảnh đất, trồng sắn gieo ngô, làm lúa nương...Và ông lại lén lút đi đi, về về, gặp gỡ Cai Bá cùng các anh em cơ sở trong vùng, từ gần tới xa.

Tại đây, ông tiếp tục nghe ngóng về bài "Pháp - Việt đề huề" của Bội Châu. Được biết đầu tiên là ở Hà Nội, tiếp đến Huế và một số nơi trong nước, người ta bàn tán về bài đó. Tại tư dinh Tổng đốc Hoàng Trọng Phu, ngày chủ nhật, mấy viên quan tỉnh đến chơi tổ tôm như thường lệ. Các ông

https://thuviensach.vn

gạt quân bài ra một bên, nghe Tổng đốc truyền một tin lạ. Giọng đàn anh, vẻ kẻ cả, Phu đứng sừng sững giữa nhà, hai tay chống nạnh, mắt nhìn đàn em, hất hàm:

- Các ngài biết tin về Phan Bội Châu chưa? Hừm... ông ta vừa cho ra một bài luận thuyết "Pháp - Việt đề huề". Dài lắm, tôi đã đọc hết. Có những câu gạch đít: "Người Việt Nam không xem Pháp là nước thù địch". Thế có bật cười không? Một tay khét tiếng là thích trò bạo động, bây giờ quay ra xoa dịu, làm lành...

Truyện được dịch tại i..READ.vn..

Phu nói rồi lần lượt nhìn từng viên quan em, dò xét thái độ từng người. Bọn họ đều tỏ vẻ ngạc nhiên, nhìn quan anh rồi nhìn nhau. Có một vài người đã biết chuyện đó, nhưng cố làm như đây là lần đầu tiên, được quan đầu tỉnh duy nhất thân cận quan Tây, cho hay một tin kỳ lạ như thế. Có anh còn giả vờ hỏi:

- Bẩm... đấy là tin từ tòa sứ tỉnh?

Phu giơ ngón tay chỉ chỉ vào mặt người hỏi, giọng oai vệ:

- Tin từ... tòa Thống - sứ - Bắc - Kỳ!

Rồi Phu ngồi xuống cái ghế bành gỗ gụ, khảm trai óng ánh, ngực ngửa ra, khoe cái bụng phệ; chân vắt chữ ngũ, cao ngang mặt các quan em ngồi ở sập. Phu nói như giáo sư thuyết giảng, về ý nghĩa của sự vụ:

- Đây là một sự khuất phục của một kẻ đầu sỏ, chóp bu đối nghịch hai chục năm nay. Lão ta khoanh tay là cả một bè đảng khoanh tay. Chính phủ bảo hộ không còn phải mất công điều tra, trấn áp. Các quan ta cũng khỏi phải lo lắng khi có hội kín, hội hở, len lỏi trong vùng mình cai quản. Các ngài chưa thấy hết ý nghĩa của sự vụ này đâu. - Phu nhướn mắt hết mức, giọng nhấn nhá: - Nó còn có tầm quan trọng thế giới nữa... Ở chính quốc

https://thuviensach.vn

Pháp, nó sẽ làm câm họng mấy kẻ dè bỉu người Pháp ở đây... Ở Nhật, ở Tàu sẽ không còn vin cớ có hội này hội kia ở nước Nam xin họ viện trợ... Ý nghĩa lắm!

Thấy các quan em lắc đầu, lè lưỡi, tỏ ra khâm phục ý tứ sâu xa của mình, Phu đứng dậy chắp tay sau mông, chân khệnh khạng đi đi lại lại. Rồi làm như chợt nhớ thêm, Phu xoạc chân, nói: - Đặc biệt là với giới quan viên chúng ta, từ nay bớt phải nghe lời phỉ báng khó chịu, phát ra từ những bài viết của họ Phan... Rồi Phu vểnh cái mặt tròn xoe đẫy đà, hỏi mọi người: - Có đúng vậy không?

Mấy viên quan em thi nhau bộc lộ đầy đủ vẻ phấn khởi:

- Dạ... đúng... rất đúng ạ!

- Quan lớn giảng giải ý nghĩa như thế là rất... rất cao xa, mà dễ hiểu ạ.

Mấy tên sống nhờ bằng thói nịnh hót nói với nhau nhưng cốt để Phu nghe thấy:

- Anh em chúng mình nghe sáng mắt ra, nhỉ!

- Ừ, sáng ra nhiều, cứ như đi đêm có đèn điện... Thế mới cần thuyết giáo chứ.

Chẳng ai bảo ai, các quan em hướng cả về phía quan anh, tỏ rõ hoặc giả vờ tỏ rõ sự ngưỡng mộ. Quan anh sung sướng gần như nằm ngửa ra ghế bành, cái đùi rung rung khiến chân rơi cả dép.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 90

Gian nhà của ông Đoan nhìn ra ngõ, rộng hơn những gian kia nhờ có thêm cái chái. Chủ nhân tự tay sửa sang, trang trí cho mái tranh tường đất vẫn có vẻ thanh nhã, phong quang. Gần nóc nhà đặt bàn thờ gia tiên, bát hương gốm nung men mật. Hai cánh màn thưa nhuộm phẩm điều. Trên vách treo chiếc đàn nguyệt. Hai bên dán đôi câu đối do chủ nhân đề:

Hải giác lãn văn trùng lãng khiếu

Lâm sào lạc tá nhất chi thê

(Nản nghe tiếng sóng ồn ào ngoài biển; mượn cành cây rừng làm cái tổ đậu chơi)

Trước sân nhà, một giàn nho lá xanh phủ khắp, ngọn vươn trong gió đu đưa. Những chùm quả treo lửng lơ, xanh trong như ngọc bích. Dưới giàn đặt bộ bàn ghế khung tre, giát nứa, thô mộc vững vàng... Ấm Đoan ngồi tiếp Đồ Liêm, người trong Hội.

Đồ Liêm buồn bực nói:

- Tôi chưa thấy mặt mũi cái bài "Pháp - Việt đề huề" thế nào. Chỉ nghe mấy anh em loáng thoáng kể lại. Thật kỳ quặc là, sao cái thuyết vớ vẩn ấy lại nói ra từ miệng Bội Châu, một người đã viết những câu: "Sao mà chịu trong vòng trói buộc... Anh em ta phải tính sao đây?...". Và đã chủ trương: "Vạch trời kêu, tay tuốt gươm ra...". Lại đã từng viết "Hải ngoại huyết thư" làm xúc động lòng dân, gây sục sôi cả nước. Đã hành động mạnh mẽ, được ngàn vạn người hưởng ứng hai chục năm qua, mà nhất đán quay ra xoa dịu,

https://thuviensach.vn

làm lành với kẻ thù... Người thường thì già sinh lẩm cẩm. Ông ấy mới ngoài năm mươi tuổi, đâu phải đã già?

Ấm Đoan bưng chén trà trên tay, mải nghe mà không uống. Đồ Liên càng nói càng cuồn cuộn, sục sôi, muốn dốc hết nỗi buồn bực vào câu chuyện. Suốt thời gian qua, khi anh em đến gặp Đoan, khi Đoan đến nhà anh em, họ đều băn khoăn thắc mắc về cái chuyện đề huề ấy. Thoạt đầu Đoan cũng nghĩ là Bội Châu có sự đổi thay. Cái đổi thay đã nảy ở Bá Ngọc thì cũng có thể nảy ra ở Bội Châu. Nhưng không lâu, anh em từ Tàu về liên lạc với Đoan, kể lại vì sao Châu viết bài đó. Rằng người Pháp vốn có âm mưu vừa đánh vừa dụ. Dụ được thì khỏi tốn sức đánh. Nó đã bỏ tiền ra dụ được Lê Dư, Bá Ngọc, nó lại dùng ngay hai kẻ ấy để "vận động" Châu. Trong lúc lo buồn vì mọi việc làm đều thất bại, nhiều anh em đồng chí kẻ mất, người tù đày, Châu sinh quẫn trí; lại bị hai người vốn tin cẩn bày vẽ, khiến Châu mắc bẫy. Gần đây ông đã nghĩ lại. Nó bảo ông về nước để giữ chức quan to trong triều, được hưởng bổng hậu, hoặc cứ ở nước ngoài, nó cấp tiền ăn chơi sung sướng, chỉ cần không chống đối nó. Ông đã cự tuyệt hoàn toàn... Như thế là ông vẫn trở lại, giữ được ý chí...

Truyện được .d.ịch tại iREAD.v.n.

Ấm Đoan kể điều trên cho Đồ Liêm nghe. Điềm tĩnh, ôn tồn, Đoan thuyết giải thêm, nhằm rõ tình rõ lý:

- Dẫu trong hoàn cảnh bản thân hoang mang, bế tắc, lại bị mấy kẻ lừa phỉnh xui giục, Bội Châu viết bài ấy vẫn là sai lầm nặng nề. Anh em bực tức, phản đối là phải. Nhưng Bội Châu cũng đã thấy sai, tự nhận: "Việc này do Phan Bá Ngọc làm cho tôi lầm lẫn, mà thực ra cũng là vì tôi khinh suất tin nghe anh ta". Thế là Châu đã nhận ra sai trái. Rồi ông không làm theo điều Pháp muốn, nên được anh em nhìn nhận ra mà thể tất. Nay cần theo dõi xem ông sẽ làm những gì?

https://thuviensach.vn

Đồ Liêm gật đầu điểm vào cuối những câu nói rành mạch của Đoan. Đến lúc này ông mới nhìn chén trà còn đầy nguyên, Đoan rót mời mà ông không thiết uống.

Đoan xách chiếc tích sứ trong dành bông, rót cho bạn một chén nóng hổi, tỏa hương, rồi mới tiếp, giọng trầm trầm nhưng quả quyết:

- Suy cho cùng, anh nghĩ đúng, nói hay, làm tốt, thì dẫu chưa thành công, người ta vẫn tin theo. Ngược lại thì người ta bất phục. Rồi "Tam nhân đồng hành tất hữu ngã sư", người ta mất thủ lĩnh này sẽ tìm ra thủ lĩnh khác.

Đồ Liêm nhiều tuổi hơn Đoan, vỗ đầu gối đánh bộp, nói giọng sảng khoái:

- Đúng! Riêng "Nhị nhân" ở đây, ông là "Ngã sư"! Nói rồi ông cười khà khà, hỉ hả.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 91

Sau cuộc gặp Nêrông, Bội Châu mới thấy mình mắc bẫy. Kẻ giương bẫy là mấy học trò mà mình tin cẩn. Chúng thấy mình lâm nguy chí hiểm thì quay lại lừa phỉnh. Buồn nhất là bản thân ông có những ngày tháng không làm chủ được mình, bị Bá Ngọc khéo léo đưa dần vào lầm lạc. Đây là ân hận không thể nào nguôi. Ông cũng giận mình quá tin Ngọc, tưởng cha Ngọc là người ái quốc thì Ngọc ắt là người tốt. Ông không nghĩ rằng Ngọc có thể làm ông đau khổ, bị bao người chê trách, có những người mắng nhiếc, khiến ông ăn không ngon, ngủ không yên. May sao ông đã kịp cự tuyệt những điều mà người Pháp mua chuộc. Nhờ vậy, đồng bào, đồng chí tha thứ lỗi lầm cho ông; bớt đi những lời phản kháng. Dẫu vậy ông vẫn không thể coi việc viết cái bài ấy là vô hại. Ông phải sống và làm thêm được việc gì, dẫu chẳng thành công nhưng không hại cho cuộc báo quốc.

Muốn thế nhưng lực bất tòng tâm. Ông thấy nhiều đồng chí tâm huyết được đào luyện trong thời gian qua không còn hoặc bị tù đày. Ở trong nước, hội viên không rõ còn nhiều ít bao nhiêu, song chắc chắn là giảm thiểu, mất mát, người cũ già yếu, người mới ít được tuyên truyền vận động... Người đã vậy còn phải có nguồn tài chính. Dân ngày càng kiệt quệ, quyên góp chả được bao nhiêu. Ngoại viện càng không thể có. Đất đứng trong nước khó khăn. Đứng nhờ bên ngoài thì nay có người cho, mai kẻ khác đuổi, bắt bỏ tù hoặc giao cho Pháp... Bản thân ông chưa tắt lửa lòng, ý chí không mai một, nhưng hình như sức nghĩ không còn nhiều, thiếu mưu hay kế giỏi...

Nghĩ gần nghĩ xa, nghĩ đi nghĩ lại, trăm mối tơ vò. Nhưng rồi ông lại thấy mình cần phải như con tằm "đến thác vẫn còn vương tơ", cho dù tằm

https://thuviensach.vn

già, tơ sắp cạn. Những người trẻ bên ông còn Trần Hữu Công, con trai vị thầy học của ông. Công là một trong ba học sinh được ông đích thân dẫn sang Nhật, nay thành hội viên trung thực, nhưng có mưu không dũng.

Cùng ở với Bội Châu còn có Hồ Hinh Sơn, Lý Trọng Bá, Nguyễn Huyền, cùng mấy chú học trò, con mấy đồng chí đã hy sinh. Hội viên Quang Phục vẫn còn rải rác ở mấy tỉnh nước Tàu giáp Việt Nam. Một số còn liên lạc với nhau, chờ thời. Một số kiếm việc làm sinh sống, không liên lạc với Hội nhưng không gây hại.

Nguyễn Thượng Hiền lúc này cũng đã ngoài năm mươi tuổi, vẫn ở Hàng Châu. Ông quy ẩn tại một ngôi chùa cùng với mấy nhà nghiên cứu Phật học địa phương. Đôi khi Bội Châu đến thăm, ông hỏi về thời thế mà ít bàn hành động.

Bội Châu vẫn bí mật cho mấy anh em đi thăm dò tình hình hội viên, chọn những người kiên trung để giữ mối liên hệ, nuôi dưỡng tinh thần. Không chỉ trích những người nhụt chí, mà để cho họ yên tâm làm ăn lương thiện, có dịp lại gọi họ về... Bội Châu viết văn làm báo, có cơm ăn việc làm, nuôi nhóm anh em cùng sống. Đôi khi dành dụm được món tiền, ông đến Bắc Kinh, sang Nhật Bản, tìm gặp những anh em còn chí hướng hoặc quen biết, luôn thể nghe ngóng thời sự, để hiểu những biến thiên bất định. Nhật tiếp tục đánh chiếm từng phần nước Tàu. Tàu thì Viên Thế Khải muốn làm hoàng đế, bị Nhật lấn át, phải chiều chuộng chúng. Đế chế lập lại ở Tàu được hơn ba tháng rồi bị đánh đổ luôn. Mấy phái quân phiệt giành giật với nhau, gây nội chiến giữa Nam và Bắc... Ông Tôn Văn lãnh đạo Quốc Dân Đảng tại Quảng Châu, lập riêng Chính phủ, chống lại các phái kia. Nhật còn bắt tay với Pháp chặt hơn, có hại thêm cho Việt Nam. Xiêm cũng phải bắt tay với Pháp, bắt người Việt Nam ở Xiêm cho Pháp... Tình hình đen tối mịt mù, khiến Bội Châu như không còn tìm được đường ra.

Tru.yện được dịch .trực tiếp tại .iREA.D

https://thuviensach.vn

Dẫu vậy, khi anh em đi đó đây nghe ngóng tình hình kể lại, Châu nảy những tia hi vọng mới. Có một số thanh niên quốc nội trên dưới tuổi hai mươi, lén lút sang Quảng Đông. Hỏi nhỏ thì biết họ sang đây là do Bội Châu còn ở đây; là do đất Tàu vẫn có chỗ đứng chân cho những người Việt Nam chống Pháp. Châu ngẫm nghĩ về hiện tượng ấy. Ông nói với Hữu Công:

- Vậy là không ai có thể tát cạn bể Đông. Bọn Pháp không thể bắt giết hoặc ngăn cản hết những người Việt yêu nước. Nhưng người chống Pháp lớp Cần Vương qua đi, có lớp Duy Tân thay thế. Lớp Duy Tân chưa qua có lớp Quang Phục kế thừa ngay. Nay lại đang có lớp người rất trẻ đứng lên. Như tre già măng mọc, như lớp sóng trước chưa chìm xuống, lớp sóng sau đã dềnh lên, bất tận, vô cùng!

Nghe Bội Châu luận về sự sinh sôi kế tiếp, Hữu Công phấn hứng, liên hệ với tình hình châu Âu và nói:

- Thế giới cũng luôn luôn biến chuyển, có lúc xấu đi, có lúc tốt lên, hoặc tốt xấu đan xen. Mới năm nào Nga bị Nhật đánh thua, nay Nga có lực lượng mới nổi lên làm cách mạng thành công vang dội.

Bội Châu cho là phải, và nói như tự phê:

- Lúc đầu thoáng nghe, ta chưa chú ý lắm đến cuộc cách mạng ấy. Dần dần mới thấy nó lật đổ Nga hoàng, lập chính quyền Lao - Nông. Một hiện tượng tân kỳ, nhiều người chưa kịp nhận diện chứ không riêng ta. Dần dần ta còn thấy người Nga nói những điều dễ hiểu, đồng tình. Họ tuyên bố hủy bỏ các điều ước bất bình đẳng mà Nga hoàng đã ký bất lợi cho Tàu. Việc ấy khiến cách mạng Trung Hoa được ủng hộ từ bên ngoài, giảm thiểu khó khăn trong nước.

Hữu Công hỏi:

- Thầy xem cách mạng Nga liệu có ảnh hưởng tốt cho ta không?

https://thuviensach.vn

Bội Châu đáp:

- Ta đang nghiên cứu về Đảng Cộng sản Nga. Có một cuốn sách người Nhật viết về Chính phủ Lao - Nông của Nga. Sách viết công bằng, không thiên vị nên muốn đọc. Ta dịch ra chữ Hán, đem đến Bắc Kinh, có ý dùng sách mà tự giới thiệu mình. Đến đấy ta gặp ông Thái Nguyên Bồi, hiệu trưởng trường đại học Bắc Kinh. Ông vui vẻ giới thiệu ta với một người Nga tên là Lạp, Tham tán Sứ quán Nga ở Tàu. Ta hỏi ông Lạp: - Người nước tôi muốn du học bên quý quốc, ông chỉ bảo cách thức thế nào? Ông Lạp đáp: "Chính phủ chúng tôi rất hoan nghênh. Nếu người Việt Nam du học thì càng thuận lợi... Trước hết, học sinh đến Bắc Kinh, Sứ quán Nga ở đấy cấp giấy giới thiệu đến Thủ đô Nga. Tiền tàu xe, ăn uống do chúng tôi giúp đỡ; trong khi học và học xong về nước cũng thế". Ngừng một lát Châu tiếp: - Điều đáng nhớ là người Nga luôn tỏ thái độ hòa nhã, thành thực. Ông Lạp còn nói: "Chúng tôi được gặp người Việt ở đây là ông. Ông có thể viết một cuốn sách bằng chữ Anh, nói hết sự thật của người Pháp ở Việt Nam như thế nào để tặng tôi, thì tôi cảm tạ ông, không bao giờ quên". Nhưng đáng tiếc là ta không biết Anh văn, không đáp ứng được.

Nói xong Bội Châu ngẫm ngợi. Ông nghĩ về cuộc cách mạng của Nga, rồi nghĩ về việc nước mình. Ông nói với Hữu Công: - Người ta đảo hải di sơn được, sao mình lại không?

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 92

Ông Đoan xay cối thóc để bà sàng trấu. Khi gạo lật sạch trấu, ông đổ vào cối, cùng người con lớn giã. Gạo tróc cám, bà giần cho sạch. Xong các việc ấy là gần nửa đêm. Sáng sau, mẹ con bà gánh gạo ra chợ Vĩnh bán, rồi lại đong thóc về cho ông xay. Hồi này ông không đủ sức đi xa, nhưng vẫn qua lại gặp gỡ Đồ Liêm, Cai Bá và anh em trong vùng, hoặc tiếp đón khi họ đến nhà. Trò chuyện về thời sự, ai nghe thấy gì thì nói, rồi bàn luận xét đoán. Có người đưa tin: Phan Bá Ngọc bị ám sát.

Ngồi dưới giàn nho, Đồ Liêm nói với Đoan:

- Lâu nay tôi có nghe nói về Bá Ngọc. Anh ta là con cụ Phan Đình Phùng, thủ lĩnh Cần Vương nổi danh. Sau khi cụ mất, kẻ địch bắt đào hài cốt cụ, đốt ra gio đổ xuống sông. Vậy mà Ngọc quên thù cha, thù nước, đi theo kẻ địch, để rồi nửa đời chết non... Ông có biết gì thêm về Ngọc không?

Ấm Đoan trầm ngâm, phán đoán, rồi dè dặt nói:

- Chờ Công Riệu về thì biết. Riệu đang ở Quảng Đông. Gần đây tôi đau hai đầu gối, các việc sang Tàu đều do Riệu làm.

Ít ngày sau, Riệu về, kể cho Đoan nghe chuyện Bá Ngọc bị ám sát. Sau chuyến Ngọc cùng Nêrông sang Hàng Châu, đưa điều kiện của Toàn quyền Xarô cho Bội Châu, thì Ngọc được dùng làm tay sai, chuyên theo dõi hoạt động của Quang Phục trên đất Tàu. Anh em biết hắn thay lòng đổi dạ, tìm cách tránh hắn. Dần dần hắn chẳng cần gìn giữ nữa, sống với tình nhân không dè dặt. Anh em bị Ngọc theo dõi rất khó hoạt động. Có đồng chí bị chỉ điểm, mật thám bắt. Họ rất ghét Ngọc.

https://thuviensach.vn

Một đêm vào tiết Nguyên tiêu, ở Hàng Châu người ta treo đèn lồng, đốt pháo hoa, nam nữ ra công viên vui chơi. Bá Ngọc có mặt, uống rượu say, mua pháo đốt, bọn trẻ xúm lại xem. Rồi có một tiếng nổ đanh gọn, Ngọc ngã gục.

Tr-uyện được cập- -nhật nhanh nhất tại iread-.vn

Ngọc chết không ai nhận xác. Cô nhân tình của Ngọc chẳng dại gì mà nhận. Quan thầy Ngọc có kẻ ở đấy, không tiện ra mặt, thuê một gái điếm đến nhận Ngọc là chồng để đưa đi chôn. Người ta khám trong túi Ngọc, thấy hơn hai nghìn đồng bạc và một đồng hồ hảo hạng...

Ấm Đoan lặng lẽ nghe. Biết Ngọc sớm muộn rồi cũng bỏ đội ngũ, nhưng ông không ngờ hắn trượt dốc và bi thảm đến thế. Ông hỏi Riệu:

- Anh em mình bắn, hay bọn nó ganh ghét bắn nhau?

Riệu đáp:

- Có một thanh niên là Lê Hồng Sơn, quê Nghệ An, mới sang Tàu vài năm nay thôi. Sơn đứng trong một tổ chức chống Pháp mới lập, tên là "Tâm Tâm Xã". Thấy Ngọc làm tay sai, gây hại cho việc tranh đấu, Sơn căm ghét. Sơn sang Nhật gặp Cường Để (lúc này đã rời Đức trở lại đây), xin được khẩu súng lục. Trở về Hàng Châu, Sơn làm thân với Ngọc, ở chung một nhà ba tháng mà vẫn giấu được súng... Nhân tết Nguyên tiêu, Sơn cùng Ngọc đi chơi rồi hạ sát Ngọc. Khi Ngọc gục, Sơn bình thản đi lẫn vào đám đông, không bị phát hiện.

Đoan ngẫm nghĩ, nói nhỏ nhưng khúc chiết, như bình luận:

- Đường chống Pháp quanh co, khúc khuỷu, mấy lần tưởng hết lối ra, mấy lần tưởng hết người trung dũng. Nhưng không phải. Lớp người Văn Thân chống Pháp đầu tiên như Trương Định, Nguyễn Trung Trực qua đi, thì tiếp đến lớp người Cần Vương, như Tôn Thất Thuyết, Nguyễn Quang

https://thuviensach.vn

Bích. Lớp Cần Vương qua đi thì có lớp người như Phan Bội Châu, Đặng Thái Thân, rồi lớp kế cận như Hoàng Trọng Mậu, Lương Lập Nham... Rồi bây giờ, Hội Quang Phục đang còn thì đã xuất hiện Tâm Tâm Xã... Lớp người trẻ măng như Lê Hồng Sơn lại xuất hiện... Vậy là con đường cứu nước, tắc lối này đi lối khác, mất người này có người kia thay..

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 93

Hàng Châu là nơi cảnh đẹp, có Tây Hồ nổi tiếng. Bội Châu đến đây tạm trú không phải do cảnh đẹp mà có người tốt. Đó là Hồ Hinh Sơn, người Việt Nam nhưng là võ quan cao cấp trong quân đội Trung Hoa. Nhà Sơn là cơ sở vững của Hội kín. Khi Bội Châu ra khỏi nhà tù Quảng Đông liền tới đây ở. Nơi đây còn có Nguyễn Thượng Hiền trước lúc ra ở chùa, cùng mấy anh em khác.

Bá Ngọc khi sống hay qua lại đây nhằm nghe ngóng hoạt động của Hội. Bội Châu biết thế nên không định cư, nay đây mai đó. Khi Ngọc chết, ông mới trở lại đây. Ông có người bạn thân là Lâm Lạng Sinh, Tổng lý tờ tạp chí "Binh sự Hàng Châu". Lạng Sinh nhận ông vào biên tập để có việc làm, lương ăn, nuôi mấy chú học trò... Ông chuyên trách mục Xã thuyết và Tiểu thuyết, vừa làm vừa chờ thời cơ.

Sáng 19-5-1924, Bội Châu mở tờ báo Thượng Hải, thấy một đầu đề đậm "Vụ ám sát kinh thiên động địa". Đọc kỹ bài báo, lòng ông xao động. Đó là viết về Phạm Hồng Thái, ám sát Méclanh, Toàn quyền Đông Dương. Được biết Méclanh đi công cán bên Nhật rồi đến Quảng Đông, bàn với nhà cầm quyền ngăn cấm sự hoạt động của những người Việt Nam yêu nước. Phạm Hồng Thái cùng người đồng chí là Lê Hồng Sơn mưu sát kẻ địch. Phải che mắt bọn tay sai người Việt ở quanh đây, do Nêrông cầm đầu điều khiển. Phải kiếm vũ khí tốt để đánh chắc trúng... Rất khó, nhưng Hồng Thái vẫn kiếm được tạc đạn và súng lục. Thái hóa trang như một người Pháp quý phái, da trắng, mép có hàng ria kiến bò, áo vét, giày giôn. Một tay cầm ba toong, một tay cầm bao tay, là thứ người Pháp thường cầm, trong đó có tạc đạn. Thái đàng hoàng đi vào phòng tiệc. Lính gác tưởng là vị khách Tây, để

https://thuviensach.vn

Thái vào lọt. Khi mọi người lách cách cầm dao dĩa bên bàn tiệc, Thái liền bấm nút điện, tạc đạn nổ rung nhà. Khách và chủ nhào rạp xuống đất. Vợ chồng viên Lãnh sự Pháp ở Quảng Đông và vợ chồng viên chủ nhà băng Pháp chết. Hai người nữa bị thương. Meclanh là đối tượng để ám sát nhưng thoát chết. Hồng Thái chạy ra ngoài. Cảnh sát đuổi theo. Thái bắn hai phát vào bọn chúng, rồi nhảy xuống sông Châu Giang vừa sâu vừa rộng...

Bội Châu đọc nhanh bài báo, chuyển cho Hữu Công, nói:

- Meclanh thoát chết nhưng đã nhận một đòn cảnh cáo. Tên trùm sỏ Pháp cai trị Đông Dương ăn đòn, không chết nhưng đau. Đây là việc ta mong muốn mấy năm nay, gắng sức làm mà chưa được. Nó khiến bọn cướp nước hiểu rằng: người Việt Nam ngày càng căm thù chúng sâu sắc, càng tìm cách phục thù báo quốc. Nó cũng giúp cho anh em Hội trong và ngoài nước, thấy dũng khí chiến đấu của người mình chỉ có lên cao chứ không chùn nhụt. Người trước ngã, người sau tiến. Lớp già yếu sức, lớp trẻ lên thay, hậu sinh khả úy!

Truyện được cập .nhật nhanh n.hất ..tại iread.vn

Ông bảo nhóm Hữu Công dùng ngay bài báo trên, truyền bá rộng trong anh em Hội. Rồi ông viết bản "Tuyên ngôn của Dân Đảng Việt Nam về vụ án tạc đạn ở Sa Điện". Ông lập ý rất nhanh, chấp bút linh hoạt, viết tới đâu xong tới đó, giúp cho mọi người thấy rõ ý nghĩa sâu xa của sự vụ. Ông cho in ngay và tán phát rộng. Rồi với niềm hứng khởi cao, ông viết "Truyện Phạm Hồng Thái", như ca tụng bậc danh nhân. Ông nêu lên một ý quan trọng: - Trong Đảng Cách Mạng, Phạm Hồng Thái có lúc thuộc phái Văn hóa, chủ trương Pháp - Việt đề huề, mâu thuẫn với phái dùng vũ lực. Thái chủ trương như thế là do ít từng trải và đã thất bại. Sau đó Thái nhận ra: - Nếu không dùng vũ lực thì dã tâm của địch không chùn. Rồi Thái quyết định dùng vũ lực... Việc ấy có ảnh hưởng rộng khắp toàn quốc. Chí hi sinh của Thái thật là to lớn! Bội Châu muốn nhân việc này mà bác bỏ cái thuyết "Pháp - Việt đề huề" có lúc ông đã sai lầm nêu ra.

https://thuviensach.vn

Cuối năm ấy, ông viết bài "Tân niên từ" (bài "Từ năm mới"): - Người ta nói năm mới vui vẻ / Riêng ta nghĩ năm mới vẫn buồn / Vì ý chí, sự nghiệp không thành / Mà cái già đã tới sau lưng / Ngắm hoa mai bên song mà lòng bùi ngùi / Soi gương tự thẹn với mày râu / Tiếp khách thì gượng vui đùa, trong tiếng cười có nỗi đau xót /...Chuyến đi đã ngót hai mươi năm trời / Tình nhà tình quê hầu như bỏ quên / Bạn hữu vài trăm người, kẻ sống người chết chia lìa / Cuộc cờ đến lúc tàn / Muốn lấy tay không để chống chọi / Và ba tấc lưỡi kêu la về sự áp bức của Pháp /... / Ngày nay đang lúc phát triển rộng / Nếu cứ khư khư với cách cũ thì không nên / Phải nhân khi năm mới, ra tay sửa lại những cái đã cũ / Lòng chân thành phải như vàng đá / Khí lực dù có suy kiệt / Nhưng vì lo công việc mà vẫn vui lòng / Biển cả mênh mông nhưng con chim tinh vệ có ngày lấp xong / Ngọn núi to lớn, Ngu Công cũng có thể dời được /...Ta nghĩ thế mà thấy thể phách đổi thay, tinh thần phấn hứng / Mong những ai cùng hội cùng thuyền / Đọc bài "Từ năm mới" này để cùng suy ngẫm.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 94

Ở làng Đạo Hoàng, Ấm Đoan dần dần quen với việc làm ăn của người sĩ phu - nông phu. Ngày cùng mấy đứa con xới vườn, cuốc nương, trồng rau, gặt lúa. Tối tối giúp vợ xay thóc, cùng con giã gạo. Nhưng ông vẫn đau đáu một niềm ưu quần, ái quốc... Một hôm, Công Riệu đem về cho ông bài "Tân niên từ" của Phan Bội Châu. Ông đọc đi đọc lại, mà cảm thông sâu sắc với người đồng chí - người thủ lĩnh đã ngoài năm chục tuổi đời. Ông cầm bút viết bài thơ tặng Bội Châu, cũng là để tỏ tình thân ái và niềm tin cậy: - Chân trời mong ngóng nhạn đưa thư / Đằng đẵng bao năm nỗi đợi chờ / Huyết lệ một dòng son vẫn chảy / Tâm thư mấy bức nét đâu mờ / Quan hoài đàm đạo còn ghi tạc / Nghĩa cả thề nguyền chẳng dám ngơ / Chưa toại ba sinh đền nợ nước / Đá vàng dù nát vẫn trông chờ.

Cảm kích trước hành động của người hiệp sĩ ám sát kẻ thù, Đoan viết luôn bài "Điếu Phạm Hồng Thái" bằng chữ Hán, dịch nghĩa với những câu: - Quốc thù là trọng, coi nhẹ thân mình / Vì non sông mà rửa nỗi bất bình / Thà ung dung bước vào chỗ chết, còn hơn nhẫn nhục tham sống / Vì dân trừ hại, chí anh thật là tráng liệt / Chỉ tiếc mộng giết giặc chưa thành / Khí tiết anh hùng ngàn năm còn mãi / Cùng với Kinh Kha để lại danh thơm. (Kinh Kha, hiệp sĩ nước Triệu định giết vua Tần tàn bạo, nhưng không được mà mình bị hại).

Truyện được dịch tại -i-READ.vn--

Bài văn viết về Phạm Hồng Thái cũng gửi cho Bội Châu, ông lẩm bẩm: "Viết về người chết để người sống đọc, để từ cái chết anh hùng mà sống oanh liệt hơn".

https://thuviensach.vn

Công Riệu nhận hai bài thơ của Đoan, hứa giữ gìn cẩn thận, đưa sang Tàu, nhờ anh em chuyển tận tay Bội Châu.

Từ khi Ấm Đoan yếu sức, đau chân không thể đi xa, Riệu trở thành người kế tục làm cái "dây xâu chuỗi hạt", từ Thái Bình lên Hà Nội, Vĩnh Yên, và sang Tàu. Việc cứu nước từ thế hệ cậu sang thế hệ cháu, tự nhiên như hết ngày nay thì đến ngày mai, chẳng cần bàn giao.

Riệu đến cơ sở ở Quảng Đông, anh em cho hay: có một chuyển động mới. Một cuộc họp gồm các hội viên đang ở bên Tàu do Bội Châu chủ tọa, nhất trí giải thể Hội Quang Phục, thành lập Đảng Quốc Dân Việt Nam. Nhất trí về cương lĩnh và chương trình của Đảng. Những hội viên Quang Phục tán thành cương lĩnh thì trở thành đảng viên Quốc Dân. Tuyên truyền vận động những người có tinh thần yêu nước vào Đảng.

Riệu nghĩ sự chuyển động mới ấy là kịp thời. Riệu nhận tài liệu của Đảng đem về nước. Gửi hai bài thơ của Ấm Đoan cho Bội Châu. Bỏ dự định đến thăm Công Viễn ở Quảng Châu, Riệu về nước ngay.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 95

Bội Châu cầm tập cương lĩnh Đảng Quốc Dân Việt Nam, tay lần giở từng trang với hi vọng mới. Dẫu còn là văn bản chưa biến thành hành động, nhưng là một chuyển động đáng hi vọng. Hội Quang Phục đã có một số việc làm, dẫu chưa thành công cũng ít nhiều thành danh. Lịch sử sẽ ghi nhận tinh thần phục thù báo quốc của nó. Vừa qua những hội viên chủ chốt của nó hi sinh hoặc bị tù đày là điều kính trọng, thế thế bất vong. Nhưng nó cũng có những kẻ thoái hóa phản bội. Nó phải được kết thúc, một tổ chức mới thay thế nó, để có những hoạt động mới phù hợp hơn với biến đổi của tình hình chung.

Lúc này, bên cạnh Đảng Quốc Dân Việt Nam có một tổ chức yêu nước là Tâm Tâm Xã Việt Nam. Nó gồm những người trẻ tuổi mà đã có một hành động quả cảm - một quả bom Sa Điện, khiến đồng bào nô nức, bạn hữu khen ngợi, kẻ thù giật mình. Đảng Quốc Dân sẽ bắt tay, chung sức với những tổ chức chống Pháp cứu nước như thế, để như rừng nhiều cây, sông nhiều nguồn. Nhờ vậy mà thế lực chung của cách mạng Việt Nam sẽ sinh sôi, vững mạnh hơn... Bội Châu cứ lần giở từng trang cương lĩnh mà ngẫm nghĩ triền miên.

Lúc này, Đảng Quốc Dân Trung Hoa do ông Tôn Văn lãnh đạo đã cầm quyền ở Quảng Đông. Chính phủ Cách Mạng Quảng Châu đã ký một hiệp định hợp tác với Chính phủ của Nga. Bôrôđin, phái viên Nga được mời làm cố vấn chính trị cho Tôn Văn và Chính phủ Quảng Đông.

Chưa có văn bản về sự giúp đỡ chính thức, nhưng Chính phủ Quảng Đông vẫn tạo điều kiện cho những người yêu nước Việt Nam hoạt động

https://thuviensach.vn

trên đất của mình. Được cư trú, lập tổ chức, mở lớp huấn luyện, đi lại, liên lạc qua biên giới Việt - Trung, vv...

Nhờ vậy, vào dịp này, Nguyễn Ái Quốc từ Nga đến Quảng Đông. Ông cải trang làm người Hoa, lấy tên là Lý Thụy, làm phiên dịch cho Bôrôđin, phái viên Nga. Việc chính của ông là cứu quốc. Ông liên hệ với Hồ Tùng Mậu, một trong mấy người lãnh đạo Tâm Tâm Xã Việt Nam tại Quảng Đông, bàn việc phát triển tổ chức này thành Hội Thanh Niên Cách Mạng Đồng Chí (gọi tắt là Hội Thanh Niên). Ông còn lập một tổ chức quốc tế, tên là "Hội Liên hiệp các dân tộc Á Đông bị áp bức", có các chi bộ người Nam Dương, Ấn Độ, Triều Tiên, Việt Nam... cùng hoạt động chống thực dân xâm lược, giành độc lập cho từng nước.

Tùng Mậu người Nghệ An, sang Tàu một lớp với Phạm Hồng Thái, Lê Hồng Sơn... Mậu hưởng ứng việc Lý Thụy đề ra. Mậu còn đem thư của Thụy gửi Bội Châu, xin được sự liên kết về lực lượng cách mạng. Bội Châu xem chương trình hoạt động của Hội Thanh Niên thấy nhiều điểm ưng ý, có điểm vượt tầm suy nghĩ của ông. Ông hỏi Mậu để phán đoán về Lý Thụy. Mậu nói: - Thụy khoảng hăm hai, hăm ba tuổi, đôi mắt nhiều thiện cảm, thái độ chân thành thân ái. Châu gật gật đầu: xét nội dung thư, xét những phương ngữ trong thư, ông đoán Thụy là Nguyễn Ái Quốc. Ông mừng thầm và hi vọng vào người con của bạn ông. Một người thanh niên vào cuộc tranh đấu khá sớm, có phương cách mới về lập tổ chức, về tuyên truyền vận động; biết xem xét sự việc quá khứ để tìm ra điều cần thiết cho hiện tại, đúng thì theo, sai thì tránh... Ông còn vui thấy thanh niên trong nước lại sang Quảng Đông theo cách mạng. Ông nảy ý muốn chọn anh em gửi vào lớp huấn luyện của Hội Thanh Niên...

Sau đó không lâu, Tùng Mậu sắp xếp một cơ sở kín đáo, rồi mời Bội Châu tới gặp Lý Thụy. Một già một trẻ, xa cách hai chục năm, nay dẫu là lần đầu gặp gỡ, cả hai đều hồ hởi, thân mật hỏi han. Tin về quê hương xứ Nghệ, tin về gia đình. Cả hai đều không biết do đều xa nhà, kẻ sang Nhật

https://thuviensach.vn

sang Tàu, người sang Pháp sang Nga. Nay tương kiến là do đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu, dẫu hướng đi và cách làm còn những chỗ khác nhau. Người đã trải qua hành động và thất bại; người đang tập hợp lực lượng và huấn luyện phương pháp... Bội Châu không ngần ngại, đưa tập cương lĩnh và chương trình hành động của Đảng Quốc Dân Việt Nam cho Lý Thụy và nói:

Truyện được biên tập -tại ir-ead.v-n-

- Anh am hiểu về cách mạng Nga, một cuộc cách mạng đã thành công, anh đọc tập này rồi góp ý cho tôi. Một Đảng mà không có phương hướng, phương pháp đúng thì hành động sai lạc. Chúng tôi sai lạc đã nhiều, nay mong sao cho đúng.

Lý Thụy đưa cả hai tay đỡ tập văn bản, hứa sẽ đọc kỹ. Bội Châu nhắc lại:

- Đọc kỹ rồi góp ý kiến!

Rồi ông trao cho Lý Thụy một mảnh giấy nhỏ, chữ Hán, danh sách mười người trẻ được ông lựa chọn. Nhờ Hội Thanh Niên huấn luyện giúp.

Không thể ngồi lâu nói dài, hai người chia tay vội vã.

Một tuần sau đấy, Bội Châu nhận được lời bàn góp của Lý Thụy, về cương lĩnh và chương trình của Đảng Quốc Dân. Ông đọc kỹ, thấy Lý Thụy góp cẩn trọng. Ông liền cặm cụi sửa chữa, bổ sung vào văn bản do chính ông viết chưa lâu. Trong lời bàn góp xác đáng của Lý Thụy, ông nhận thấy điều cực kỳ quan thiết là lực lượng của Đảng ông trong nước, chưa có những người lao động, dân cày, thợ thuyền, là đội ngũ đông đảo nhất. Ở nước ngoài, Đảng ông chỉ còn gần trăm người, tinh thần, ý thức lại chênh lệch.

https://thuviensach.vn

Tu chỉnh xong, ông viết thư cho Lý Thụy: - Anh đã góp nhiều điều tân tiến, khiến tôi nhìn ra những cái tưởng là mới nhưng đã cũ, tưởng đã rộng xa nhưng còn hạn hẹp. Đơn kiến bất như đa kiến - một người thấy không bằng nhiều người thấy. Tôi sửa chữa thấy tốt hơn trước... Tôi sẽ mở hội nghị để anh em thảo luận, qua đó mà thống nhất ý chí và hành động... Những việc mà Hội Thanh Niên đề xuất và thực hành, tôi tận tâm tán trợ. Tuổi già, sức có hạn, tôi sẽ liên kết với các anh trong công cuộc chung.

Viết thư cho Lý Thụy, nhờ Tùng Mậu chuyển tay, Bội Châu tỏ ý tin cậy. Rồi ông quay ra đọc thư anh em từ xa gửi đến, trong đó có thơ của Ấm Đoan. Nhận ra nét chữ gầy sắc, quen thuộc, ông mường tượng về người đồng chí có dáng cao cao gầy gầy, đã hai chục năm cứ địa, thủ hiểm, ốm phải tạm đi, khỏe lại trở về. Ông đọc đi đọc lại bài thơ Đoan tặng ông. Ông chú ý hai câu cuối bài thơ ấy. Đó là lời thề, lời hứa: - Chưa toại ba sinh đền nợ nước / Đá vàng dù nát vẫn trông chờ. Ông thấy người đồng chí đồng tâm ấy thực dạ trung kiên, đầy lòng ái quốc. Còn nhớ cái hồi Đoan vừa chân ướt chân ráo tới đất Nhật, tưởng được học tập như anh em, không ngờ phải nhận việc về nước... Ông sớm thấy ở Đoan một người có tài có đức, có năng lực liên kết anh em, vận động đồng bào. Đoan được tin cậy không chỉ vì nhiều tuổi hơn, mà còn vì có tinh thần kiên cường vượt khó. Qua rừng thì đi trước mọi người, ăn ít, ngủ sau anh em. Đoan phụ trách cả một vùng sông Thao, gây được cơ sở, nắm hội viên, giữ vững liên lạc trong và ngoài nước. So với Trọng Mậu và Lập Nham, thì Đoan không kém cả về tài và chí. Nếu Hội là cái nhà thì Đoan là một trong những cột chính. Cùng có cha là Tiến sĩ Đình Nguyên, là lãnh tụ Cần Vương, mà Đoan với Bá Ngọc khác nhau như vàng với cám.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 96

Trong nhà Ấm Đoan, tiếng xay thóc giã gạo át tiếng rì rầm của một nhóm người. Họ ngồi quanh một cái đĩa và bốn đồng tiền như một đám chơi xóc đĩa. Ngoài đường, ngoài cổng có người trông chừng, nếu lính tráng đến thì làm mật hiệu cho những người trong nhà tẩu tán. Đấy là một cuộc họp của Đảng bộ Quốc Dân vùng trung du Bắc Kỳ. Ấm Đoan nói nhỏ đủ cho anh em nghe:

- Công Riệu vừa sang Tàu nhận nhiệm vụ về. Có việc mới là giải thể Hội Quang Phục, thành lập Đảng Quốc Dân. Đảng bộ ta họp để nghe thông báo về việc ấy... Chỉ đạo việc Đảng ở vùng này từ nay Riệu làm. Tôi yếu sức, đau chân không gánh vác được nữa, nhưng hứa góp phần cùng anh em.

Thế là Riệu chính thức thay Đoan phụ trách vùng này. Riệu nêu ra mấy việc quen thuộc: - Chuyển những hội viên Quang Phục còn ý chí vào Đảng Quốc Dân; xây dựng lại cơ sở ở những nơi bị vỡ; giữ vững tin thần cho đảng viên cũ và mới, sẵn sàng nhận việc khi Đảng giao.

"Chiếu xóc đĩa" nhanh chóng được lột đi. Các "con bạc" lẩn vào đêm tối, tỏa ra các xóm ngõ.

Ấm Đoan trở thành người tư vấn cho Công Riệu. Nhà Đoan vẫn là cơ sở tin cậy cho người của Đảng đi về hoặc cư trú. Những cán bộ chủ chốt của Đảng như Nguyễn Thái Học, Nguyễn Khắc Nhu, Nguyễn Văn Cạn... thay đổi nhau đi về nơi đây, tránh sự dò la của bọn mật thám. Anh em và dân chúng trong vùng gọi Đoan là sơn thôn ẩn sĩ.

Truyện được cập nhật nhanh nhất tại ire..ad.vn..

https://thuviensach.vn

Con cái lớn lên, ông Đoan có người giúp đỡ, không phải làm lụng vất vả như trước. Nhưng ông vẫn chăm sóc giàn nho và vườn hoa. Mùa xuân có đào, mai. Mùa hạ có sen, nhài. Đầu thu, dạ hương thoang thoảng. Quanh năm hoa nở, bướm bay. Gần tết, bưởi cam trĩu quả, nặng cành.

Trong nhà có thêm câu đối. Ông Ấm Trưng ở Nam Định viết chữ đẹp, ý hay:

- Đất này cúc nảy vườn thu, xóm mới hoa vàng cao khí tiết,

Người ấy mai gầy đỉnh núi, đông tàn nhụy tỏa ngát sơn khê.

Ông Tú Hi Chương viết về hai ý riêng chung:

- Sóng gió vẫn bền gan, mải thú điền viên quên tuổi lão,

Non sông còn để dạ, mở đường tế thế dắt đàn con.

Ấm Đoan không còn sức làm nhưng vẫn nhớ việc chung. Đêm trăng cảnh vắng, ông cầm bút làm thơ: - Nước mất nhà tan hận chửa khuây / Khó đem tâm sự tỏ cùng ai / Lên non mài kiếm, non chừng biết / Dưới nguyệt giãi lòng, nguyệt có hay / Dự Nhượng thù sâu nào nhãng dạ / Bao Tư nghĩa nặng phải ra tay / Gươm đàn nửa gánh non sông đó / Nước mắt trào dâng nuốt lại đầy.

(Dự Nhượng, Thân Bao Tư, hai nghĩa sĩ các thời Chiến Quốc, Xuân Thu, tận tâm báo quốc thù).

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 97

Lần thứ ba, Bội Châu đọc bài thơ "Điếu Phạm Hồng Thái" của Ấm Đoan, lòng càng bồi hồi nhớ tiếc. Thơ văn lại giục thơ văn, ông cầm bút viết bài "Văn tế liệt sĩ Phạm Hồng Thái". Lời hùng hồn, thống thiết, nhiều đoạn xúc động tâm can, trào rơi nước mắt:

- Tráng liệt thay việc làm của Phạm Quân (Hồng Thái), một quả đạn gây chấn động hoàn cầu. Hùng vĩ thay cái chí của Phạm Quân, ngàn thu chói lọi trong sử sách. Anh làm việc trước mong người sau kế tiếp. Một người xướng mà muôn người họa lại, tiếng hưởng ứng vang dậy rầm rầm. Cờ Cộng hòa rực rỡ. Chuông tự do vang ngân, anh dẫu chết mà vẫn còn mãi mãi. Dưới suối vàng anh vẫn quắc nhìn, trên trời xanh hồn anh sáng ngời, vẳng vặc suốt hai miền Nam Bắc.

Hỡi ôi! Phạm Quân, anh đã làm gương cho chúng tôi. Chúng tôi tuy kém cỏi cũng nguyện làm những người cùng thuyền ra tay chèo chống. Cha mẹ già và con thơ của anh, chúng tôi sẽ chân thành giúp đỡ...

Phía Bắc, non Hồng mây bay lớp lớp. Phía Nam, sông Lam sóng dậy trùng trùng. Cảm thương bậc Thánh liệt đã qua đời, trông thấy gió bay mà rơi lệ...

Phan Bội Châu thu xếp đến Quảng Đông với hai việc: - Làm lễ kỷ niệm tròn một năm ngày hi sinh của Phạm Hồng Thái; - Họp các đảng viên thảo luận bản cương lĩnh sửa đổi của Đảng. Trên đường đi, ông ghé qua Thượng Hải gửi ngân phiếu cho một thanh niên Việt Nam đang học ở Đức.

https://thuviensach.vn

Thượng Hải là thành phố lớn, có tô giới của người Âu. Bội Châu đi bộ tới nhà bưu điện. Đi một lúc, ông thấy ven đường phố có một ô tô nhỏ và bốn người Âu đứng bên. Ở đây các khách sạn Âu thường cho xe và người đón khách. Khi Bội Châu tới gần, bốn người Âu bước lại. Một người xòe tay và nói tiếng Tàu, mời ông lên xe. Ông nhã nhặn từ chối. Bốn người đó liền vây lấy ông, đẩy ông lên xe. Xe nổ máy chạy vội vào tô giới Pháp, rồi phóng ra bờ biển, có tàu đợi sẵn. Bốn tên áp giải ông xuống tàu đưa về phía Hải Phòng.

Truyện đư-ợc -dịc-h trực tiếp -tại iREAD

Bội Châu ngồi tàu, hiểu rằng mình đã bị mật thám bắt mà không ai biết. Chúng có thể đưa ông tới một vùng biển vắng mà thủ tiêu êm gọn. Ông nghĩ cách để lại mấy chữ gửi anh em, để nếu bị thủ tiêu thì không bị "vô âm tín". Nhưng viết cho ai để nếu kẻ địch biết mà không liên lụy tới họ. Nghĩ mãi ông mới viết một bài thơ cho Lâm Lạng Sinh, chủ tờ tạp chí "Binh sự Hàng Châu". Kẻ địch không thể gây khó cho người Hoa này. Thơ có những câu:

Chạy vạy hai mươi năm / Kết quả một cái chết

Thương thay người mất nước / Tính mạng như con nhện

Hôm nay đi Hỗ Tân / Tàu vào đến Bắc Trạm

Một xe hơi chạy lại / Có bốn tên hung đồ...

Nếu tôi mà có nước / Sao đến nhục thế này?...

Bội Châu làm quen với người bồi tàu, nhờ họ lén gửi bài thơ cho Lâm Lạng Sinh. May thay, bài thơ đến tay người nhận, rồi được mấy tờ báo ở Hàng Châu đăng ngay. Có tờ còn bình luận, phê phán hành động đê hèn trắng trợn của Pháp trên đất Trung Hoa. Anh em ta ở Trung Quốc hay tin đều tỏ lòng công phẫn.

https://thuviensach.vn

Nhà cầm quyền Pháp muốn giữ bí mật việc bắt Bội Châu, nhằm ám hại vô tang tích. Nhưng khi bị giam ở Hỏa Lò, Bội Châu làm cho nhân viên và người tù biết ông bị bắt. Ông làm thơ nhờ người đưa ra ngoài:

Sống mấy mươi năm ở cõi đời

Hôm nay duyên nợ thế là thôi

Bình sinh chí khí ra sao nhỉ?

Đáy nước trăng soi, mây giữa trời.

Đau khóc non sông với quốc dân

Tài hèn khôn vớt khỏi trầm luân

Lòng này chưa trọn, thân này chết

Thẹn xuống tuyền đài gặp cố nhân.

Tin về ông, thơ của ông lọt ra ngoài. Kẻ địch phao tin: - Người bị bắt là Trần Văn Đức, chứ không phải Phan Bội Châu. Cố ý giấu giếm, nhưng thấy dư luận ồn ào, chúng đành cho báo "Lơ Curiê đờ Hải Phòng" đăng tin Phan Bị Châu bị bắt. Nghe tin này, đồng bào cả nước, nhất là thanh niên, xôn xao phản đối.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 98

Nguyễn Thái Học đến nhà Ấm Đoan. Với tư cách là thủ lĩnh mới của Đảng Quốc Dân, Thái Học đến thăm một người chủ chốt cũ của Hội Quang Phục. Học ngắm gương mặt chữ "dụng" hiền hậu, bộ trán cao thông tuệ của Ấm Đoan. Ông già trước tuổi, bộ râu thưa, cặp kính lão gọng đồng nhớm gãy, khiến dân xóm đã gọi là cụ Đoan... Thái Học khiêm cẩn nói:

- Chúng tôi là lớp người đi sau, có nhiều điều phải xin sự chỉ giáo của các cụ đi trước. Đảng Quốc Dân lập sau Quang Phục, kế thừa về người, về phương cách hoạt động... Hôm nay tôi đến thỉnh giáo cụ vài việc.

Trước hết, Học tham vấn Đoan về quá trình hoạt động chống Pháp của Công Riệu. Đoan đáp: - Riệu là cháu nội cụ Án Kiến; cụ cực lực chống Pháp từ trước thời Cần Vương. Bản thân Riệu từ lúc mười lăm, mười sáu tuổi đã làm liên lạc cho cha là Cả Cương, liên hệ với các yếu nhân của Đông Kinh Nghĩa Thục và Hội Duy Tân, rồi trở thành cán bộ Hội Quang Phục... Riệu đã hai lần bị bắt vào tù, một lần bị kết án chém, nhưng được trạng sư bào chữa nên thoát chết...

Thái Học lắng nghe, tỏ ý thông hiểu. Ông chuyển ý khác:

- Đưa Riệu ra làm việc Đảng ở vùng này, việc mà gần hai chục năm qua cụ vẫn đảm đương, là cụ đã cân nhắc.

Đoan đáp:

- Riệu trẻ khỏe, năng lực ngày càng phát lộ, ý chí ngày càng thêm vững vàng, được anh em tin cậy. Tôi thấy Riệu làm việc sẽ tốt hơn tôi.

https://thuviensach.vn

Tru-yện được d-ịch trực tiếp tại iR-EAD-

- Nhưng uy tín thì hắn không bằng cụ?

- Uy tín của mỗi người do tự thân hành động mà có, qua năm qua tháng mà từ ít nên nhiều. Riệu còn trẻ, cùng với thời gian cũng sẽ tạo được uy tín cho mình.

Học nói rõ hơn ý định:

- Đảng muốn chọn một đồng chí đủ tư cách, nhiều uy tín để đưa vào Ban Chấp hành. Anh em dự kiến mời cụ.

Đoan không nghĩ nhiều, giọng chân thành:

- Vậy thì các ông nên chọn Công Riệu. Tôi tin là Riệu sẽ làm tốt công việc. Còn tôi... tôi đã theo đuổi việc nước từ năm mười tám tuổi, đang thời Cần Vương... Gian nan vất vả đấy nhưng chẳng mấy thành công. Nay đã già yếu, còn nghĩ được nhưng ít mưu hay chước lạ. Đôi đầu gối đau không thể đi xa. Còn bao nhiêu năng lực tôi nguyện tiếp tục cống hiến với tinh thần là người dân ái quốc. Nhà tôi đây, mời anh em qua lại, làm nơi liên lạc, hội họp hoặc tạm trú. Tôi cùng các con tôi sẽ canh gác, bảo vệ anh em.

Thái Học thấy lòng thành thực của Ấm Đoan biểu lộ rõ ràng, đầy đủ. Ông nghĩ không nên khiên cưỡng đối với một người có thể nói là đã hoàn thành trách nhiệm với quốc dân.

Xong chuyện về Đảng, Ấm Đoan đưa Thái Học ra xem vườn tược, nương rẫy của mình. Ông chỉ đường tiến thoái quanh nhà, phòng khi kẻ địch vây bủa. Chỉ lối lên núi Đanh, phòng khi cần ẩn lánh... Hai người khác tuổi nhưng tỏ ra ý hiệp tâm đồng.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 99

Tin Phan Bội Châu bị bắt đồn đại khá rộng. Thơ ông viết trong ngục Hỏa Lò đưa ra, tới tay các bạn cũ: Ngô Đức Kế, Lê Văn Huân, Dương Bá Trạc... Các bạn truyền rộng ra, kèm những lời bình luận về thân thế và hành động của ông. Người ta hiểu biết thêm và càng khâm phục ông, coi ông là người yêu nước thương nòi, quên mình vì đại nghĩa. Có truyền đơn hô hào bảo vệ ông, ký là "Hội Phục Việt", rải hoặc dán ở nhiều nơi trong Hà Nội và các tỉnh, gửi qua bưu điện đến các nhân viên công chức Pháp, Nam...

Không thể giấu giếm một con người mà dư luận cả nước quan tâm, nhà cầm quyền Pháp dùng pháp luật để trừng phạt. Hội đồng Đề hình tập hợp tài liệu, xác định tội trạng, đưa Châu ra xét xử. Để tỏ vẻ có dân chủ, họ tuyên bố xử công khai vụ án Phan Bội Châu vào ngày 23-11-1925, có trạng sư bào chữa.

Tại tòa án Hà Nội, ngay từ bảy giờ sáng, các giới nhân dân đã tụ tập đông, có cả một số học sinh bỏ trường ra xem phiên tòa. Ngồi trên cao là viên Chánh án Bờriđờ, kẻ đã kết án nhiều người Việt Nam yêu nước.

Một viên quan tòa áo đen, kính trắng, gọng vàng, mặt vênh, ria vểnh, dõng dạc đọc bản cáo trạng, liệt kê tội Phan Bội Châu:

- Một là thủ mưu và cung cấp hung khí - tức quả bom, cho Phạm Văn Tráng giết quan Tuần phủ Nguyễn Duy Hàn ở Thái Bình.

- Hai là cũng với cách như trên cho Nguyễn Khắc Cần, giết hai ông quan tư Pháp là Mônggơrăng và Sapuy ở khách sạn Hà Nội.

https://thuviensach.vn

- Ba là xúi giục dân chúng Bắc Kỳ, Trung Kỳ làm loạn.

- Bốn là thủ mưu những vụ bạo động, để quấy rối trong nước về an ninh và chính trị.

- Năm là lập các hội đảng với mục đích làm hại sinh mạng và tài sản tư nhân...

- Vì mắc các tội trên, năm 1913, Phan Bội Châu đã bị tòa kết án tử hình vắng mặt.

Sau khi quan tòa dùng hết quyền hạn, nói đủ những điều họ cần nói, Phan Bội Châu mới được phép nói. Ông đứng trước vành móng ngựa, đầu ngẩng cao, đôi mắt nhìn thẳng; bộ râu đen không khiến ông già hơn, mà khiến gương mặt thêm quắc thước. Giọng xứ Nghệ nặng và vang, ông hùng hồn tự bào chữa. Ông nhận là mình phản đối nhà cầm quyền Pháp ở Việt Nam; nhưng phản đối bằng chính trị chứ không chủ trương giết người. Ông nói như đúc từng chữ, từng lời:

- Nếu tôi có mười vạn thủy quân, mười vạn lục quân; binh tinh, lương túc, súng đủ, đạn nhiều, tàu chiến, tàu bay có, thì tôi sẽ hạ chiến thư, đường đường chính chính tuyên chiến với Chính phủ Pháp thật đấy. Nhưng tôi là kẻ thư sinh, túi không một đồng tiền, tay không một tấc sắt, không lấy võ lực mà phản đối được. Vậy nên tôi chỉ dùng văn hóa, nghĩa là trước thư lập ngôn (viết sách làm văn) để cổ động nhân dân, yêu cầu Chính phủ cải lương chính trị. Vì ở trong nước Chính phủ lùng bắt, tôi phải trốn ra ngoại quốc để hành động cho đạt mục đích của tôi...

Rồi ông nghiêm giọng kết luận:

- Nếu tôi là người có tội thì chỉ có bốn tội như sau:

Một là, Chính phủ Pháp sang bảo hộ nước Nam mà tôi lại muốn cho nước Nam độc lập,

https://thuviensach.vn

Hai là, nước Nam xưa nay theo chính thể chuyên chế mà tôi muốn cho nước Nam thành một dân quốc,

Ba là, nhà nước cấm không cho người đi du học ngoại quốc mà tôi trốn đi và rủ học sinh cùng đi,

Bốn là, tôi trước thư lập ngôn để cổ động dân nước Nam thức dậy, yêu cầu Chính phủ cải lương chính trị, làm hết cái thiên chức khai hóa của mình.

Chánh án Bờriđờ tỏ ra thừa mứa oai vệ, ưỡn ngực huơ tay, dày dạn trước đám đông, nói không cần cân nhắc. Ông ta đưa ra những câu hỏi như những dây thòng lọng thít vào cổ phạm nhân.

Truyện được b.iên. tập tại ir.ead.vn.

Phan Bội Châu vẫn mỗi lúc thêm đàng hoàng về tư thế, sáng tỏ trong lý lẽ, đáp lại và xóa bỏ mọi lời căn vặn của viên quan tòa thực dân cáo già. Những người dự phiên tòa lắng nghe từng câu từng chữ, tỏ ra khoái trá, hứng khởi. Người ta nhìn không chớp vào con người ái quốc nổi danh hai chục năm qua, nay là "kẻ phạm tội" đứng trước bọn thực dân đầy quyền lực, mà vẫn tỏ ra uy nghi, bất khuất.

Hai trạng sư người Pháp là các ông Larơ và Bôna, bào chữa cho Bội Châu. Khi được mời sang đây, người ta làm cho hai ông nghĩ theo một hướng đã được sắp đặt. Nhưng khi chờ đợi ở Hà Nội, hai ông nhận được nhiều thư của các giới nhân dân bản xứ gửi tới, bênh vực Bội Châu. Họ yêu cầu hai ông thầy cãi công minh chính trực, không thiên vị, để tòa án không thể uốn thẳng thành cong, hại người yêu nước... Những bức thư ấy tác động mạnh tới hai ông. Lúc này ngồi dự phiên tòa, thấy Bờriđờ cậy quyền thế, muốn áp đảo phạm nhân mà không đạt ý muốn; thấy dân chúng phản ứng quan tòa qua sắc mặt lạnh lùng và vẻ dửng dưng; thấy Bội Châu chủ động

https://thuviensach.vn

và sắc sảo trong lập luận tự bào chữa... Hai ông tự xác định chủ kiến của mình.

Larơ tỏ ra thành thục trong nghề nghiệp. Ông đưa ra những lời bào chữa cho Bội Châu, khách quan, xác đáng, rồi ông kết luận:

- Phan Bội Châu đã chỉ trích Nam triều, chỉ trích Chính phủ bảo hộ, chỉ trích cái chính sách thuộc địa của Pháp. Bội Châu mong muốn cho dân, cho nước mình thoát khỏi khổ ải lầm than... Phan Bội Châu là người thuần khiết trong những người thuần khiết.

Bôna có cách lập luận và giọng điệu riêng của mình, thoạt nghe thấy khác với Larơ. Nhưng ông càng nói người ta càng thấy ông đứng về phía Bội Châu, khiến cả quan tòa và người dự đều sửng sốt, bất ngờ:

- Dẫu tôi là người Pháp, đối với Bội Châu, tôi cũng phải hâm mộ. Tôi hâm mộ là hâm mộ cái thân thế quang minh, cái tinh thần cao thượng, cái nghị lực bất khuất, đã từng hiện ra trong các việc làm của Bội Châu. Trong mấy chục năm gần đây, lịch sử Phan Bội Châu đã hòa lẫn với lịch sử của dân tộc Việt Nam.

Rồi Bôna kết luận:

- Hội đồng Đề hình là một hội đồng về chính trị. Cái án mà các ngài sắp ký đây cũng nên... (ông nói chậm để nhấn mạnh) theo phong trào chính trị Đông Dương lúc này mà kết (tức là phong trào lên cao).

Những người dự phiên tòa biểu lộ trên từng gương mặt, vẻ đồng tình với hai vị trạng sư Pháp. Họ thấy đó là những người không lấy bàn tay để che mặt trời.

Hội đồng Đề hình từ chỗ muốn "cả vú lấp miệng em", muốn lấy cái mức án tử hình đã kết cho Bội Châu năm 1913, để lại kết cho ông lần này.

https://thuviensach.vn

Nhưng họ thấy nhiều người, kể cả trạng sư Pháp, không đồng tình, họ đành kết án khổ sai chung thân.

Họ tưởng thế là một bước lùi. Không ngờ khi tuyên án, số đông người dự phiên tòa xôn xao, tỏ thái độ không nhất trí; một số im lìm căm phẫn. Hai trạng sư, ông thì khoanh tay trước ngực nhìn lên khoảng không; ông thì núc hai bàn tay, ngoảnh mặt nhìn ra đâu đâu, tỏ vẻ không đồng tình.

Đột nhiên có một nho sĩ trung niên từ trong đám người dự phiên tòa, ngang nhiên bước tới vành móng ngựa nói to: - Nếu ông Châu bị khổ sai chung thân, tôi tình nguyện chịu án thay ông.

Ba tên cảnh sát xốc tới kéo người nho sĩ ra ngoài. Một tên xòe bàn tay đưa lên trước miệng ông, ra ý: nếu kêu sẽ bịt!

Đám người dự phiên tòa tản ra cùng những tiếng xôn xao bàn tán, báo hiệu sự phản đối sẽ còn diễn ra.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 100

Công Riệu lên gặp Ấm Đoan, báo tin Bội Châu bị tòa án đưa ra xử. Đoan biết Châu bị bắt từ năm trước, bằng một dạo do bị bưng bít, nay phải đem ra xử. Kẻ cướp nước xử người bị mất nước, thật là phi thiên lý, nghịch nhân tâm. Nó không dám kết án tử hình là phải, nhưng kết khổ sai chung thân vẫn là quá đáng...

Dư luận chung phản đối mức án đó. Đảng Quốc Dân chủ trương vận động gửi thư, đánh điện, đòi tha Bội Châu. Riệu đã lần lượt đi từ Thái Bình lên đây, gặp anh em truyền ngay chủ trương đó, để họ thực hiện.

Đoan gật đầu:

- Vậy là kịp thời. Cần nhiều người hưởng ứng, "chúng khẩu đồng từ". Riệu lên các tỉnh trên, mình vận động ở vùng này.

Riệu nói thêm:

- Báo chí cũng bắt đầu phản đối. Tờ "Aguýt Anhđôxinoa" của Cơlêmăngti, tờ "Tiếng vang Việt Nam" của Nguyễn Phan Long, đều gửi điện cho Toàn quyền Varen yêu cầu tha Bội Châu. Có tin sinh viên trường Cao đẳng Hà Nội, nữ sinh trường Đồng Khánh ở Huế đều có điện gửi Varen. Lại có khá nhiều truyền đơn của Hội Thanh Niên mạnh mẽ phản đối vụ án Bội Châu. Hội ấy còn làm các tờ kháng nghị gửi Hội Quốc Liên thế giới, tòa án quốc tế Lahay, gửi các viên Giám quốc Pháp và Toàn quyền Đông Dương, cùng Đại sứ các nước ở Pari. Họ cũng gửi cho Việt kiều ở Pháp và các nước... Cách làm của họ sắc sảo và xa rộng, có tính quốc tế.

https://thuviensach.vn

Đoan chăm chú nghe rồi nghị luận:

- Vậy là họ nghĩ rộng, vươn xa, làm to, nhiều điều tân tiến đấy. Đúng là phượng hoàng sơ sinh!

Riệu nhất trí với Đoan và nói thêm:

- Bội Châu cũng đã làm đơn chống án. Nhưng bọn thực dân rất lì lợm, bất chấp công lý, bất chấp nhân tình. Những luồng dư luận xôn xao bênh vực Bội Châu không đủ khiến họ thay đổi bản chất xấu xa. Hội đồng bảo hộ do Rôbanh, Thống sứ Bắc Kỳ chủ tọa, họp bàn, vẫn bác đơn chống án của Bội Châu, và chuẩn y cái án tù chung thân của tòa Đề hình.

Việc làm đó của người Pháp chỉ khiến dân Nam phản đối hơn. Nhân khi Toàn quyền Varen sang Hà Nội nhận chức, tại các đường phố mà ông ta sẽ đi qua nổ ra những cuộc biểu tình, đông người tham dự. Đàn ông, đàn bà, thợ thuyền, người buôn, nhiều nhất là học sinh, thanh niên. Họ trương các biểu ngữ "Tha cho Phan Bội Châu";"Đả đảo chính sách thuộc địa bằng roi vọt".

Đoàn ô tô nhỏ gần chục chiếc, trong đó có xe chở Varen, chầm chậm len giữa những người biểu tình. Những ngày qua, Varen đã biết ở Hà Nội có vụ xử Phan Bội Châu. Nay chính mắt ông thấy nhiều người đòi tha Châu, phản đối chính sách của Pháp. Là quan cao nhất ở xứ này, ông không thể làm ngơ. Coi chừng trách nhiệm trút lên đầu ông, chứ không phải là cái Hội đồng Bảo hộ dưới quyền ông. Thế rồi ông điện về chính quốc, xin vị Giám quốc Pháp ân xá cho Bội Châu. Lời đề nghị bất đắc dĩ của Varen được chấp thuận một cách bất đắc dĩ.

Ngày 24-12-1925, Phan Bội Châu được tha. Nhưng không phải họ tha thì ông được tự do. Họ có ngay cách giam lỏng ông. Họ đưa ông về ở nhà viên thị lang bộ Binh là Nguyễn Bá Trác. Trác đã từng theo Bội Châu du học ở Nhật, Tàu, có hoạt động chống Pháp. Nhưng Trác ham danh lợi, sợ tù

https://thuviensach.vn

tội, ra đầu thú, được làm quan. Nay Châu ở nhà Trác, có lính canh giữ. Các nhân sĩ, đồng bào, nhất là học sinh, gặp khó khăn khi đến thăm Châu. Họ đến nhà Trác phản đối việc giam lỏng Châu. Một số sinh viên cao đẳng Hà Nội viết thư gửi Châu, có câu "Đất Thừa Thiên, nhà Bá Trác không phải là nơi dung thân cho tiên sinh".

Các nhân sĩ Huế thuê nhà dân để Châu ở và gặp gỡ đồng bào. Nhà cầm quyền phải chấp thuận.

Nhà ở của Bội Châu trở thành nơi cho đồng bào, có cả quan lại, công chức, đến thăm ông, từ Nam ra, từ Bắc vào, nhộn nhịp và cảm động. Nhà cầm quyền lo có thể xảy ra cuộc tụ tập đông người, "bất lợi cho an ninh". Họ triệu tập Bội Châu đến công sở để răn đe. Hàng trăm học sinh kéo đến yêu cầu để ông được tự do đi lại...

Tr.uyện đ.ược cậ.p nhật nhanh nhất tại iread.vn.

Thiện cảm đối với Bội Châu ngày càng tăng. Bà con góp tiền làm một ngôi nhà tranh tre, nứa lá, ba gian xinh gọn, để ông có nơi trú thân và tiếp khách, không phải mướn nhà, ở thuê.

Nhà ông ở dốc Bến Ngự. Nhân sĩ và đồng bào các giới thuận tiện đến thăm ông. Nhà cầm quyền thấy một địa điểm quan yếu như thế cần được theo dõi. Sônhi, chánh mật thám Trung Kỳ, cho tay sai đến đó, trà trộn với đồng bào để "thăm" ông. Bản thân Sônhi có lúc cũng làm ra vẻ tôn trọng, thăm hỏi và tặng quà Bội Châu.

Được ở một cái nhà đồng bào làm cho, Bội Châu coi nó như của mình. Ngày ngày ông xuống bếp, ra vườn, ông nhớ lại cảnh nhà xưa kia. Nơi ấy, đã hơn hai chục năm, ông chưa có dịp về thăm, nhưng không quên bao kỷ niệm êm đềm. Có cả kỷ niệm xót xa... Nơi ấy, trước khi đi xa, ông tưởng sẽ xếp mọi việc về một bên, hoặc quên khuấy cho đỡ bịn rịn. Nhưng rồi ông

https://thuviensach.vn

vẫn nghĩ về vợ con. Tối hôm ấy chờ con ngủ say, ông thì thầm với bà: - Tôi sắp phải đi xa. Tôi bàn với mình một việc...

Bên ánh đèn vặn nhỏ bằng hạt gạo, ông nhìn bà thăm dò. Người vợ ông hiền hậu ít nói, quen an phận thủ thường, mọi việc đều tin cậy chồng, bảo sao nghe vậy. Nhưng nay thấy chồng dặn dò, hẳn là việc không bình thường, bà hỏi:

- Vừa qua, vào Nam ra Bắc, ông đi mà không phải dặn dò, nay sao lại...?

Ông quay nhìn con, e nó ngủ chưa say:

- Lần này đi xa hơn. Thằng Tây mà biết hẳn không tha tội. Chồng bị bắt thì vợ liên lụy... Tôi định làm một tờ ly dị...

Tới đó, ông thấy khó nói. Bà cũng thấy khó nghe, chau mày nhìn ông:

- Ông đừng nói vậy!

Ông đặt tay lên vai bà:

- Để tôi nói đã... Làm tờ ly dị giả vờ thôi. Tôi viết, tôi ký, mình giữ lấy. Nói dại... nếu tôi bị bắt thì mình đưa tờ ấy ra. Họ sẽ cho là tôi với mình không còn tình nghĩa. Sẽ không phiền phức cho mình, cho con.

Ông thấy bà im lặng. Rồi bà kéo vạt áo thấm nước mắt. Nay đã qua hàng chục năm, vợ chồng đều già, vẫn mỗi người một nơi. Ông chưa được về thăm bà. Bà cũng chưa tiện ra thăm ông. Thân phận người mất nước biết mấy đau buồn.

Ở ngôi nhà Bến Ngự được một năm, Bội Châu nghe tin Phan Chu Trinh đau yếu rồi từ trần. Châu cảm thương người bạn đầy lòng yêu nước thương dân, bị Pháp bắt đầy ra Côn Đảo. Hết hạn tù, Chu Trinh sang Pháp,

https://thuviensach.vn

tiếp tục đấu tranh đòi dân chủ cho đồng bào mình, bị nhà cầm quyền kết án tái phạm và trừng phạt...Bội Châu thương tiếc, viết bài văn tế, nhiều câu xúc động:

"Nhớ tiên sinh xưa / Nghiệp thừa gia cung kiếm pha đường / Nền tác thánh thi thư nối dõi /...Ba tấc lưỡi mà gươm mà súng / Một ngòi lông vừa trống vừa chiêng / Cửa dân chủ khêu đèn thêm sáng chói /...Nào hay, trường nô lệ chung quanh là rắn rết, văn cứu đời khen khéo gây can / Ổ dã man ngao ngán những hùm beo, miệng ái quốc hóa nên buộc tội / Thành Hà Nội ùn ùn mây ác độc, nào kẻ lánh mình, nào người chống thuế, chữ âm mưu tô vẽ đủ trăm đường / Đảo Côn Lôn rực rực lửa oan cừu, thấy người yêu nước, thấy kẻ thương dân, tơ xướng loạn dệt thêu ra một mối /...Anh em ta đất rẽ đôi đường, tình chung một khối / Gánh tồn vong ai cũng nặng nề / Nghĩa chung thủy ngày càng bối rối /...Trước đã giỏi mà sau thêm giỏi nữa, dấu Cộng hòa xin gắng sức noi theo / Thác đã thiêng thì sống phải thiêng hơn, thang Độc lập quyết đều tay vin với...

Lễ truy điệu cụ Phan Chu Trinh có sự vận động sâu rộng và đông đảo của Hội Thanh Niên, cùng mấy đoàn thể yêu nước khác. Được tổ chức tại khắp các tỉnh, cả ba kỳ. Truyền đơn, khẩu hiệu có nội dung "Để tang cụ Phan Chu Trinh" và đòi "Tha cụ Phan Bội Châu". Đồng bào các giới tham dự với lòng tiếc thương. Tại Huế, lễ truy điệu có hàng trăm người dự. Các nhân sĩ mời cụ Phan Bội Châu làm chủ lễ.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 101

Ấm Đoan vừa đánh cờ vừa nói chuyện với Đồ Liêm. Ông Đồ ở cùng làng Thổ Tang với Nguyễn Thái Học, thường để ý xem xét việc Đảng Quốc Dân chọn đảng viên. Ông nói với Đoan:

- Phần nhiều họ chọn những người giàu có, những quan lại huyện, tỉnh, chức dịch tổng, xã, những kẻ tân học... Họ coi thường những người cựu học, vì phần nhiều già cả, nghèo túng, áo nâu quần cộc... Đảng viên của họ toàn những anh áo lương, khăn xếp, áo vét, quần phăng... Không ai là nông dân, tá điền vào đảng với họ. Tôi là hội viên Quang Phục nhưng họ bỏ rơi. Trong khi ấy, Hội Thanh Niên vận động cả dân cày, thợ thuyền, thầy đồ, thầy giáo, những người nghèo khổ... Mấy ông Quốc Dân cho họ là bọn bần cùng, dốt nát, khố rách áo ôm.

Đoan lẩm bẩm:

- Quan tân chế độ tân. Ông Bội Châu không còn làm thủ lĩnh, lớp người mới lên có thay đổi. Tôi ủng hộ họ ở cái lòng yêu nước, cái chí chống Pháp. Nhưng họ không có tinh thần liên kết với các Hội, Đảng khác... Nghe nói Hội Thanh Niên vận động được nhiều đồng bào, nhất là học sinh, thanh niên tranh đấu, đòi tha Phan Bội Châu, để tang Phan Chu Trinh, vậy mà Đảng Quốc Dân không hợp tác với họ, hoặc có nhưng lẻ tẻ, không thành chủ trương. Tôi có hai người cháu họ, một là Quốc Dân, một là Thanh Niên, đi rải truyền đơn chống Pháp, là do tự ý.

Đồ Liêm gật gù:

https://thuviensach.vn

- Phải nhận là cánh Thanh Niên họ giỏi. Ở các thành phố Hà Nội, Huế, Vinh... nhiều trường học bãi khóa rầm rộ. Bọn Pháp đàn áp, đuổi nhiều học sinh, đòi cha mẹ họ phải trả lại học bổng. Học sinh càng thêm căm tức. Chính họ sẽ là những ngòi nổ vào Pháp sau này.

Đồ Liêm còn kể nhiều chuyện. Học sinh bãi khóa để tang Phan Chu Trinh, bọn Pháp cho là Phan Bội Châu xúi giục. Chúng cô lập Châu, bằng cách răn đe quan viên, công chức không được qua lại nhà Châu. Dốc Bến Ngự, đường tới nhà Châu có mật thám cài cắm, khiến anh em ngại đến.

Ngừng một lát, Liêm tiếp: - Kẻ gần không đến, nhưng người xa lại mời. Có lần đáp lời mời nói chuyện của đồng bào Hà Nội, Bội Châu ra đến tỉnh Thanh. Bọn Pháp biết, buộc ông trở lại. Đảng Tân Việt mới lập ở Trung Kỳ, Đảng Cộng Sản An Nam ở Nam Kỳ, và Hội Thanh Niên đều ca ngợi Bội Châu là gương tranh đấu. Ký giả Huỳnh Thúc Kháng cùng một nhóm thân hữu vẫn qua lại thăm Châu. Mấy người vốn là tù chính trị Côn Đảo về, già cả không nơi nương tựa, đến sống chung với Châu, làm vườn, trồng rau, tưới hoa...

Tru.yện được. dịch tại iREAD..vn.

Ấm Đoan lặng lẽ nghe chuyện cuối đời của Bội Châu, người đồng chí, người thủ lĩnh. Rồi ông bình luận:

- Bội Châu thế là làm tròn phận sự một người ái quốc. Người đời không quên ông, như ta đã nghe, đã thấy. Chắc là sẽ còn hơn như thế. Gái có công chồng chẳng phụ. Ông phải ngồi một chỗ nhưng tinh thần của ông vẫn rong ruổi nơi nơi, cổ vũ mọi người.

Cái gọi là tinh thần Bội Châu là những bài văn thơ ông làm mấy chục năm qua. Nay ông vẫn còn làm. Ông nói với anh em: từ nay đến khi hết đời, lấy bút giấy làm bạn, lấy văn thơ làm nguồn sống. Còn sống ngày nào còn đọc và viết. Người Pháp cấm viết những điều phục thù báo quốc, thì

https://thuviensach.vn

ông viết những điều có ích cho dân tộc, đồng bào. Ông mở lớp dạy vài ba chục học sinh, con em những đồng chí đã hi sinh; những cháu quá nghèo thì ông nuôi dưỡng. Lúc đầu được đồng bào giúp đỡ, ông cùng học trò sống tạm đủ với cơm tẻ, canh rau. Sau nguồn giúp cạn dần, ông chỉ còn nuôi được ba bốn cháu nhỏ. Ông dạy chúng về hợp quần, ái quốc, hiếu với ông bà, cha mẹ, thương yêu bầu bạn, anh em... Ông viết sách "Nam quốc dân tu tri; nữ quốc dân tu tri" (Những điều nam nữ quốc dân cần học). Ông viết văn vần ca ngợi các anh hùng dân tộc: Hai Bà Trưng, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung... Ông viết văn tế, câu đối, ca tụng những người yêu nước quên mình.

Năm 1927, được tin cụ Hoàng giáp Nguyễn Thượng Hiền, người bạn và người thầy của mình qua đời ở một ngôi chùa bên Hàng Châu (Trung Quốc), Bội Châu viết bài văn tế, có nhưng câu thấm nước mắt: "Vận Tổ quốc rủi gặp hồi truân bĩ, nghiệp trùng hưng mong mỏi xoay trời / Nợ đình vi vừa nhẹ gánh thần hôn, đường muôn dặm vội vàng dắt bạn /...Lửa can tịnh thiêu xương người khí tiết, sống thanh cao mà chết cũng thanh cao / Đời văn minh mỏi mắt chốn quê hương, danh viên mãn nhưng chí chưa viên mãn /...Em Châu này: đầu xanh lửa lấn, vừa bạn vừa thầy / Tóc bạc theo đòi, đồng ưu đồng hoạn / Nhớ những bên đèn, trước án, gà năm canh chung tiếng lúc hôm mai / Nỡ nào kẻ ở người về, hạc nghìn tuổi đau lòng phen tụ tán /...Hồn hỡi, chứng cho, mấy lời đơn giản!".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 102

Sau một năm rưỡi ngồi tù, Công Riệu vừa được tha đã lên gặp Ấm Đoan. Riệu kể chuyện mình cùng Công Thu ra Hải Phòng rải truyền đơn và bị bắt. Năm trước, Công Thu ngoài hai mươi tuổi, được ông Đinh Chương Dương vận động sang Quảng Châu dự lớp học do đồng chí Vương (Nguyễn Ái Quốc) chỉ đạo. Học xong, Thu về vận động thành lập được hai Chi bộ Hội Thanh Niên ở Thái Bình, rồi cùng Riệu đi rải truyền đơn đòi tha Phan Bội Châu. Hai anh em bị địch bắt và tra khảo, không khai báo, chúng bỏ tù một năm rưỡi rồi tha.

Ấm Đoan hỏi:

- Riệu về liên lạc được với tổ chức chưa?

- Được rồi ạ.

- Có chủ trương gì mới không?

- Vẫn chủ trương bạo động. Chuẩn bị đánh vào vài ba huyện lỵ, diệt mấy tên thực dân hoặc tay sai gian ác.

Ấm Đoan ngẫm nghĩ rồi khẽ lắc đầu:

- Không có gì mới. Việc như thế, Quang Phục đã làm.

Riệu thêm:

- Còn đánh cả tỉnh lỵ.

https://thuviensach.vn

- Cũng không mới. Tỉnh lỵ Thái Nguyên đã bị đánh. Mới nhất, nổi nhất là ám sát Toàn quyền Méc-lanh... Muốn có cách gì mới hơn, mạnh hơn.

Riệu im lặng, tỏ ý không tán thành ông cậu, tuổi già sức yếu nhưng đòi hỏi cao. Cụ thích mới sao cụ không muốn hoạt động nữa?... Song nói như vậy e cụ giận. Riệu từ tốn hỏi:

- Vậy cậu cho thế nào là mới?

Ấm Đoan không trả lời thẳng vào câu hỏi. Ông thủ thỉ kể một chuyện khác:

- Hôm xưa Vũ Trọng từ thôn nhà lên đây. Không ngờ nó đã vào Hội Thanh Niên, mà là Bí thư chi bộ. Số anh em lên Bàn Long với cậu dạo trước như Ngô Long, Đỗ Quán cũng đã vào Hội. Họ vận động lập đoàn thể thanh niên, phụ nữ, nông dân... để các giới liên kết cùng nhau đòi quyền lợi cho mình. Anh em còn mở lớp dạy chữ quốc ngữ ở văn chỉ Đình Một. Vũ Trọng, Ngô Long, Ngô Lân dạy chữ, Khóa Khương dạy thể dục. Học trò có cả nam nữ, người lớn, trẻ con. Người nghèo được cấp giấy bút. Học ba tháng biết đọc biết viết. Những người dốt nát, nay biết chữ thích thú lắm. Chi bộ còn quyên góp tiền mở xưởng dệt chiếu, để người ít ruộng có thêm việc làm, bớt nghèo túng. Anh Chu Lâm bán hai mẫu tư điền của ông bố, góp tiền mở xưởng, mua cói... được người nghèo khen...

Ng..uồn: irea.d..vn

Công Riệu càng nghe càng thấy lạ. Chuyện lạ ấy lại ở ngay quê mẹ của Riệu. Riệu đi hoạt động ở đẩu ở đâu, không ngờ ở ngay quê mình có những việc mới lạ do chính anh em mình làm.

Ấm Đoan nói thêm:

https://thuviensach.vn

- Cái làng Trình Phố mình gần hết là nông dân, chỉ có hơn chục nhà chức dịch tổng lý, quyền thế, giàu sang. Lâu nay bọn ấy làm tay chân cho đế quốc phong kiến, đè nén bóc lột nông dân. Nông dân căm mà phải chịu. Nay có một cái Hội đứng về phía nông dân, lo chữ học, lo việc làm cho họ, thì chắc chắn họ đi theo Hội.

- Riệu mở to mắt nhìn Đoan, miệng lẩm bẩm:

- Mới! Thế thì đúng là mới. Quốc Dân, Thanh Niên cùng chống Pháp, ai được nhiều người theo thì thắng, ai làm giỏi thì thắng. Để chờ xem... - Nghĩ một lúc, Riệu nói: - Nhưng xét cho cùng cũng không phải là mới. Dựa vào lao động, nông dân thì ở Nga đã có. Hội Thanh Niên làm vậy là theo cách của Nga. Còn Đảng Quốc Dân thì theo cách của Tàu. Mỗi anh một cách, chưa biết sẽ thế nào? Để chờ xem. Bây giờ việc ai hãy cứ thế mà làm.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 103

Ngôi nhà ba gian của "Ông già Bến Ngự", mái tranh không dày nhưng không quá mỏng. Mùa hè đỡ nóng vì gần sông Hương. Mùa mưa xứ Huế trắng trời trắng đất, nhưng nhà không dột. Đồng bào góp công của để ông già có nơi gọn nhỏ mà cư trú. Song cư tạm an mà tâm bất an. Những ngày tưởng như nhàn tản này, ông vẫn ngẫm về ngày sau. Trong nhà, trên vách, nơi ông đọc và viết, treo tranh Khổng Tử, vị thánh nêu ra thuyết "Thế giới đại đồng" cách nay mấy nghìn năm. Và ảnh Lênin, vị lãnh tụ đang thực hành chủ nghĩa cộng sản trên đất nước Nga rộng lớn.

Ông ngắm chân dung hai vị danh nhân tầm vóc hoàn cầu, mà nghĩ về những điều mình cần viết. Tầm nghĩ càng già càng thêm cao sâu, tay viết cũng còn linh hoạt. Ông viết đều đều, mỗi ngày mấy trang, dẻo dai bền bỉ. Tác phẩm mới hoàn thành, nhan đề "Chủ nghĩa xã hội", gồm hai mươi sáu tiết. Những hiểu biết mà ông có được về chủ nghĩa xã hội, từ khi ông nghiên cứu tập "Chân tướng nước Nga" do một người Nhật viết. Tập ấy nói khá rõ về chủ nghĩa xã hội và chế độ của Chính phủ Lao - Nông ở Nga. Rồi những lần gặp gỡ và trao đổi thư từ với Lý Thụy ở Quảng Châu, ông cũng đề cập phần nào về chủ nghĩa tân kỳ đó. Nay ông viết sách này còn nhằm phê phán những điều xuyên tạc của giới tư bản đối với chủ nghĩa xã hội. Ông trình bày và giải thích các thuyết về xã hội của các nhà triết học xưa, rồi dẫn đến một kết luận là chủ nghĩa xã hội đã phát sinh ở Á Đông cách đây ba nghìn năm do học thuyết đại đồng của Khổng Tử. Ông cho rằng thế giới cộng sản tương lai sẽ là sự phát triển của thế giới đại đồng thời Nghiêu - Thuấn (Trung Hoa).

https://thuviensach.vn

Có điều ông hối tiếc nhưng chưa đưa vào phụ trương của sách đó. Ấy là cái năm 1917, ông từ nhà tù Quảng Đông ra, liền nghĩ ngay, nghĩ nhiều đến việc về nước làm cuộc đại vận động tại chỗ. Do đó chưa lưu tâm mấy về cuộc Cách mạng tháng Mười Nga. Cuộc cách mạng ấy nhanh chóng làm hậu thuẫn cho cách mạng Trung Hoa, nhưng ông không nhạy bén coi nó cũng là nơi ỷ giốc của cách mạng nước mình. Đây là điều bất cập của ông. Tiếc thay!

Nhớ lại, sau khi cách mạng Nga thành công được ba năm, ông hiểu thêm sức sống mạnh mẽ của nó qua thử thách, rồi ông viết về lãnh tụ của nó "Vĩ nhân của nước Nga Đỏ". Ông nêu rõ mấy ý chính: "Những nhân vật thân thủ tạo ra nhà nước "Lao - Nông" có một số, nhưng người ưu tú nhất là Lênin, là bậc kỳ khôi đầu tiên. Đấy là nhà chiến lược cách mạng, trước đây chưa từng có và sau này cũng vậy. Từ lúc bắt đầu cuộc cách mạng, Lênin đã phát huy cả trí lẫn dũng. Khi Lênin từ nước ngoài về Nga thế lực như bão tố, khiến kẻ đối kháng thấy sức mạnh và tai vạ đến trước mặt chúng. Lênin được tầng lớp bình dân tin tưởng, rằng được người lãnh tụ vĩ đại như thế che chở cho mình trong cơn bão tố thì không lo ngại gì. Đối với kẻ địch thì Lênin là người đáng ghét. Đối với phe mình thì Lênin là vị Phật Tổ đại hùng, đại lực, đại từ bi...".

Truyện được -cập nhật nhanh nhất tại i-read.vn--

Bội Châu còn thấy bản cương lĩnh Đảng Quốc Dân Việt Nam được sửa đổi theo lời góp ý của Lý Thụy, ít nhiều có màu sắc của Cách mạng tháng Mười Nga. Song ông chưa kịp đem đến Quảng Đông cho các đồng chí mình thảo luận thì ông bị bắt. Những người kế tục ông đành theo cương lĩnh cũ mà làm, nó thiếu cách tân và bất túc. Không hiểu họ thực hành ra sao?

Ông quan tâm nghe ngóng tình hình, dẫu chỉ như nước nhỏ giọt. Ông biết Hội Thanh Niên của Lý Thụy ở Quảng Châu (Quảng Đông) bị bọn phản bội trong giới cầm quyền nơi ấy ngăn cấm. Ở Trung Kỳ vừa xuất hiện

https://thuviensach.vn

Đảng Tân Việt đã bị Pháp ngăn chặn. Chúng bắt một số người có liên quan: Phan Đăng Lưu, Võ Nguyên Giáp, Cao Xuân Huy, Đào Duy Anh...

Bội Châu lo lắng trước những tin đó. Ông nghĩ: - Lý Thụy đủ bản lĩnh và tài năng để đối phó với diễn biến xấu ở Quảng Châu. Đáng ngại là ở Trung Kỳ. Bọn Pháp có thể chém mấy anh em Tân Việt hoặc đày ra Côn Đảo. Phải tìm cách cứu họ. Qua một đêm tính toán, nằm khó ngủ lại nhỏm dậy dựa lưng vào tường. Gần sáng ông quyết định viết một bức thư gửi Toàn quyền Đông Dương, đề ngày 11-9-1929. Ông tự nguyện xin chết thay cho nhóm người bị bắt kể trên. Ông cho rằng nhóm đó không phải là cộng sản và ông lập luận: "Về những gì liên quan đến chủ nghĩa cộng sản thì Chính phủ bảo hộ không phải lo lắng quá mức. Nếu chẳng bao lâu nữa, sau một cuộc cách mạng thế giới, tất cả các dân tộc trên quả đất này sẽ trở thành như nước Nga hiện nay, thì tất nhiên nước Việt Nam cũng sẽ như vậy".

Nhận thư trên, Toàn quyền Đông Dương ngạc nhiên và phải báo cáo về Bộ Thuộc địa Pháp. Trong giới cầm quyền có ý kiến đưa Bội Châu "kẻ sách động quần chúng", sang đày ở Tahiti.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 104

Mấy hôm rồi, Ấm Đoan thấy vợ con và hàng xóm đi chợ về, đưa tin không tốt. Quân của ông Nguyễn Thái Học đánh tỉnh lỵ Yên Bái, bị quân Tây đánh lại, nhiều người chết, bị thương, bị bắt... Ông sốt ruột đứng ngồi không yên. Rồi ông sang Thổ Tang gặp Đồ Liêm, hỏi:

- Thủ lĩnh những ai bị bắt?

Đồ Liêm đáp:

- Chưa rõ. Tôi sang hỏi người bõ già của Thái Học, ông ta cũng không biết gì. Chỉ nghe qua mấy nghĩa quân trốn từ Yên Bái về, nói: - Quốc Dân Đảng cướp tỉnh, bị Tây đánh thua to.

Ấm Đoan buồn bã:

- Công Riệu mới đưa Thái Học, Xứ Nhu về nhà tôi họp cách đây vài tháng. Có cả mấy người mà tôi chưa biết. Chắc là bàn việc khởi nghĩa.

Đồ Liêm tiếp:

- Trước đây ít hôm, tôi đọc báo thấy tin: - Quốc Dân Đảng đánh các huyện lỵ Vĩnh Bảo, Phụ Dực, giết Tri huyện Hoàng Gia Mô, rồi bị đập tan ngay, máy bay ném bom xuống làng Nam Am, nhiều nhà cháy trụi. Rồi mấy hôm sau đó lại có tin: - Một tay súng của Quốc Dân ám sát Bagianh, viên quản lý hãng mộ phu của Pháp.

Qua một lúc ngẫm nghĩ, Ấm Đoan bình luận:

https://thuviensach.vn

- Vậy là sau khi Bội Châu bị bắt, Quốc Dân đưa Thái Học lên thay. Ban lãnh đạo mới phần nhiều trẻ tuổi, giàu nhiệt huyết. Họ đã tập hợp lực lượng, tìm kiếm súng đạn, tổ chức bạo động ở mấy huyện, tỉnh, diệt cả quan Tây, quan ta. Họ cũng làm được những việc mà Hội Quang Phục đã làm, tuy còn kém về quy mô và số lượng, nhưng tiếng vang không kém. Đáng chú ý là bọn Pháp đã phải dùng đến máy bay ném bom. Việc này cho thấy chúng sợ phong trào chống Pháp ngày thêm mạnh nên đàn áp thêm ác liệt, bất chấp dư luận chê trách... Chờ xem, vừa qua anh em còn làm được những gì nữa?

Truyện được .dịch tại iREAD.vn...

Đoan từ biệt Đồ Liêm ra về. Tới nhà vẫn thấy Ngô Văn Triện ngồi chờ, liền nói: - Ông Trúc Khê đã về đây rồi!

Hai người nắm tay nhau sau mấy tháng xa cách. Chưa uống hết chén trà, Đoan đã hỏi tình hình Yên Bái. Văn Triện buồn bực nói:

- Anh em đã cố gắng chuẩn bị, tốn nhiều Công sức nhưng hành động bất thành. Kẻ địch thì ngày càng xảo quyệt, tàn ác. Đây cũng chỉ là việc "sát thân thành nhân" - hi sinh thân mình để nên điều nhân nghĩa, chứ chưa tới mức để thắng kẻ thù.

Đoan gật đầu rồi hỏi:

- Nghĩa quân bị hại nhiều không?

Triện đáp:

- Hại nhiều. Nguyễn Thái Học, Nguyễn Khắc Nhu, Phạm Tuấn Tài, cả Nguyễn Công Riệu nữa, bị bắt một loạt. Bọn Pháp cho là Hội Thanh Niên có dính líu, bắt cả Nguyễn Danh Đới, Bí thư xứ bộ Bắc Kỳ.

Ấm Đoan lặng lẽ hồi lâu:

https://thuviensach.vn

- Thoát được người nào hay người ấy. Ông cứ mai danh ẩn tích ở đây như mấy năm qua. Cái sơn thôn vắng vẻ này vẫn còn là đất thủ thân, chờ thời của anh em ta.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 105

Cụ Phan Bội Châu lê đôi guốc gỗ mộc, thủng thỉnh ra vườn, gặp lúc ông già Hoàng Hành gánh nước từ sông Hương lên. Cụ Phan vê quần cho gọn rồi vào vườn, cầm gáo múc nước tưới cúc. Vừa làm cụ vừa nói với ông già:

- Cúc đại đóa to đẹp, được đưa vào nhà cắm lộc bình, nhưng không có hương. Cúc tiểu đóa nhỏ bé chỉ để ngắm ở vườn nhưng hương thơm, ướp trà, làm thuốc. Mà nó cũng có vẻ đẹp riêng. Vì vậy người chơi hoa thường trồng cả hai thứ.

Tới chỗ có giống hoa lạ, cụ hỏi: - Đây là hoa gì?

Ông già Hành nói vẻ ngại ngùng:

- Dạ... đấy là một giống hoa Tây... Người ta gọi là... hoa... Mõm chó!

Cụ nheo mắt ngắm kỹ rồi lẩm bẩm:

- Giống hoa lạ, nhìn cũng hay hay. Trong một cái vườn nên có nhiều hoa để chúng đua nở... Nhưng sao nó có cái tên xấu xí thế?

Ông Hành nghĩ nghĩ một lát rồi đáp:

- Chắc nó là giống hoa Tây, nên người ta khinh bỉ mà gọi vậy.

Cụ Phan mủm mỉm cười:

https://thuviensach.vn

- Hoa Tây khác với người Tây... Người Tây cũng xấu tốt khác nhau... Ông có nghe trạng sư Bôna người Pháp cãi tội cho tôi không? Người năm bảy hạng, của muôn loài.

- Dạ... có!... Nhưng hiếm hoi.

Cụ Phan gật đầu. Tưới cây xong, cụ vào nhà, vừa uống trà vừa lấy sách ra đọc. Có một cuốn in từ thời Thành Thái, năm Mậu Ngọ (1918). Cuốn này tưởng không còn được đọc vì nhà cầm quyền Pháp xếp vào loại sách cấm. Vậy mà có một thầy khóa trẻ từ Nam Định vào thăm cụ, trao một gói cuộn lá chuối trông như gói giò nhỏ, mở ra là cuốn sách đó. Cuốn "Việt Nam nghĩa liệt sử", soạn giả: Đặng Đoàn Bằng. Tu đính giả: Phan Thị Hán. Cụ có một cuốn vẫn giữ như bảo vật. Khi cụ bị bắt, cuốn đó để ở Hàng Châu cùng những sách quý khác.

Cụ nâng tập sách trên tay, lòng rưng rưng như gặp lại bạn thân. Ngày ấy, cụ nói với Đặng Đoàn Bằng: "Anh viết tốt, nên dành Công sức làm một việc rất cần, là viết về các trang liệt sĩ. Hành động phục thù báo quốc của họ thật đáng lưu danh vạn thế". Đoàn Bằng vâng lời.

Cụ nhẹ nhàng mở từng trang sách, đếm lại từng bài. Trong khoảng hơn mười năm của phong trào Duy Tân, có năm mươi người vì nước quên thân được nêu danh ở đây. Người xếp đầu sách là Tăng Bạt Hổ. Người cuối sách là Lương Lập Nham, theo thứ tự: mất trước viết trước, mất sau viết sau. Cụ đọc lại từng bài, nhớ lại từng người, Nguyễn Hàm, Đặng Thái Thân, hai người thành tâm ái quốc, từ buổi đầu cùng cụ lập Nghĩa Hội. Có cả những trang ghi về "Chống thuế Trung Kỳ", "Hà thành đầu độc"... Tuổi già ít nước mắt nhưng cụ phải đưa khăn lên thấm thấm.

Truyện. được dịch trực tiế.p tại. iREA.D

Đọc xong cuốn sách, cụ nhớ còn những người đáng viết mà chưa viết - Nguyễn Thượng Hiền, Mai Lão Bạng, Phan Chu Trinh, Đặng Tử Kính và

https://thuviensach.vn

cả Đặng Đoàn Bằng... Là do khi ấy sách này chỉ in bài về những người đã mất. Những người tốt mà còn sống thì chưa in. Nay người viết sách cũng không còn thì ai viết về anh ấy? Mong là sẽ có người viết. Nghĩ vậy, cụ cầm bút ghi vào trang cuối tập sách những dòng về Đặng Đoàn Bằng, để mai kia nhớ mà viết. Nay đang dồn sức làm tập sách dày, không thể ngừng, đứt mạch tư duy. Mài mực thêm cho đậm, cụ viết chân phương: "Đặng Đoàn Bằng tên thật là Đặng Tử Mẫn, người làng Hành Thiện, phủ Xuân Trường, tỉnh Nam Định. Ông là người khá hăng hái trong số học sinh Đông Du. Khi ấy ông phải làm thuê lấy tiền ăn học. Bị Nhật trục xuất, ông sang Tàu làm việc Hội. Có lần ông bạo động ở biên giới Việt - Lào, thất bại nhưng không nản. Ông chế thuốc nổ, làm tạc đạn ở Hương Cảng, bị nạn mất ba ngón tay, bị tù sáu tháng. Cùng anh em chịu đựng gian khổ ở đất Tàu và Xiêm, không hề buồn nản. Có bọn phỉ nhận tiền thuê của mật thám Pháp, bắn ông rồi chặt bàn tay mất ba ngón của ông để nộp. Ông là người có trách nhiệm cao với Hội, với anh em đã hi sinh...".

Cụ đọc lại những dòng chữ của mình, hi vọng sẽ viết kỹ hơn về Đoàn Bằng và anh em khác, những người đã không quản gian nguy, xả thân vì Tổ quốc.

Cuốn sách còn khiến cụ nghĩ về việc khác. Có một số đồng chí nhà nghèo, nay đã già yếu, sinh hữu hạn tử bất kỳ. Lúc qua đời phải xin bọn chức dịch địa phương mới được mảnh đất để an táng thi hài. Cụ muốn bớt khoản tiền mà đồng bào giúp mình, mua đất lập một nghĩa trang cho các đồng chí đó ở Huế. Cụ bàn việc ấy với Hoàng Hành, Phạm Ký. Hai ông cảm động nhận đứng ra làm. Anh em già yếu ở Huế hay tin đến cảm ơn cụ, xin nhận mỗi người một suất ở cái mảnh đất Nhân Nghĩa ấy.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 106

Đồ Liêm đến nhà Ấm Đoan kể một tin hay: - Hội Thanh Niên dẫu bị gặp khó khăn ở Quảng Châu, vẫn gây được cơ sở trong nước, rồi chuyển hóa thành . Đảng mới thành lập có ba tháng mà đưa phong trào chống Pháp lên như bão táp. Ở Nghệ An, Hà Tĩnh, nông dân nổi lên ào ạt tranh đấu. Bọn chức dịch nhiều tổng xã tan rã tê liệt. Hội Nông dân các xã đứng lên nắm chính quyền, gọi là Xô Viết. Hai tỉnh lớn phá tung kìm kẹp. Pháp chỉ giữ được tỉnh lỵ và mấy huyện lỵ...

Ấm Đoan vỗ hai bàn tay đánh bốp, nói như reo:

- Vậy à? Tuyệt diệu! Tuyệt diệu!...

Rồi ông hứng khởi bình luận:

- Hai tỉnh về tay ta. Chưa cần súng đạn, chỉ mới dùng uy lực của dân chúng. Thật là tài tình... Chờ xem tình hình còn tiến tới đâu. Đường cứu nước lại tìm ra lối. Mà lối này to rộng, hơn hẳn các lối trước.

Ông xách chai rượu ra, rót hai chén cùng Đồ Liêm chúc tin vui lớn. Nhà cầm quyền Pháp bưng bít, không cho báo chương đăng tin tức. Chuyện tân kỳ ở Nghệ - Tĩnh đưa ra chỉ qua lời truyền của dân chúng, ngày càng rõ dần. Ngày 12-9-1930, hàng vạn nông dân huyện Hưng Nguyên xếp hàng dài, giương cờ đỏ Búa Liềm kéo lên Vinh. Họ hô khẩu hiệu "Đả đảo đế quốc", "Đả đảo Nam triều", đòi "Nhà máy về tay thợ thuyền", "Ruộng đất về tay nông dân"... Lính Pháp, lính khố đỏ, khố xanh đàn áp, đoàn biểu tình vẫn tiến. Pháp cho tàu bay ném bom, hơn hai trăm người chết, rất nhiều người bị thương. Phong trào vẫn lan rộng mạnh mẽ. Suốt hai tháng chín và

https://thuviensach.vn

mười, nhân dân nổi lên đánh phá các huyện lỵ, công sở. Nhiều tổng xã về tay nhân dân. Tối tối bà con rủ nhau đi họp và học chữ. Ở sân đình, trai gái hò ví, giặm; trẻ con nhảy nhót reo vui...

Ấm Đoan hỏi Ngô Văn Triện, đang trọ nhà mình:

- Ông đoán xem liệu anh em Nghệ - Tĩnh giữ được lâu không?

Văn Triện ngẫm nghĩ rồi đáp:

- Đây là bước tiến rất mới, rất quan trọng của cuộc chống Pháp. Quy mô rộng lớn hơn, tầm mức cao hơn nhiều so với Thái Nguyên, Yên Bái. Nhưng bọn Pháp khủng bố tàn bạo hơn hẳn, rồi chúng cũng đẩy lùi.

Truyện -được dịch trực tiế-p tại iREAD--

Ấm Đoan đã có suy nghĩ, nói tiếp:

- Tôi cứ ngẫm về cái nội lực, cái thực chất của cuộc nổi dậy này. Đúng là nó bị khủng bố tàn bạo, nó có thể phải lùi, phải biết cương nhu, tiến thoái. Nhưng xem ra nó dẫu lui mà không tan. Vì nó có quy mô rộng lớn, có tiềm lực và có ý thức sâu xa, có tính quảng đại toàn dân. Cho nên nó có thể bị vùi dập mà vẫn hồi phục. Chứ không như hai cuộc Thái Nguyên, Yên Bái. Anh em ta rất dũng cảm nhưng khi bị đánh ác liệt là rất khó hồi phục.

Văn Triện nghe Đoan nói đúng, song vẫn băn khoăn:

- Đảng Cộng Sản làm được một việc trước đây Quang Phục và Quốc Dân chưa làm được. Nhưng bọn Pháp cũng dám làm những việc trước đây chúng chưa từng làm để đàn áp. Do đó còn muôn vàn khó khăn, còn máu đổ, đầu rơi.

Đoan khẽ gật gật:

https://thuviensach.vn

- Đúng! Khó khăn, nguy hiểm còn nhiều lắm. Nhưng tôi thiển nghĩ: cái danh xưng "Xô Viết" có từ nước Nga được đưa vào nước ta. Vậy cái lý luận, cái kinh nghiệm làm cách mạng mà Đảng Cộng Sản đang làm, hẳn có vận dụng của Nga. Cách mạng Nga đã thành công thì Cách mạng Việt Nam cũng... có thể thắng ở nước ta.

Văn Triện nhìn Đoan:

- Vâng, tôi cũng có phần nghĩ như cụ.

Những ngày qua, ngồi trong buồng kín, Văn Triện khi đọc khi viết. Ông chờ chủ trương mới của Đảng Quốc Dân, song chờ mãi, chờ mãi vẫn không thấy. Ban lãnh đạo Đảng, kẻ bị bắn, người đi đày, còn lại chạy sang Tàu hoặc trốn trong nước, đều chưa tìm ra cách hành động tiếp. Bản thân Triện cũng ẩn náu ở đây, đọc và viết về quá khứ. Tương lai tưởng như mờ mịt. Nay đột nhiên Đảng Cộng Sản làm nên một việc chưa từng thấy, khiến ông cũng bất ngờ và hi vọng.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 107

Cụ Phan sống ở Huế nhưng lòng đau đáu nghĩ về Nghệ - Tĩnh. Tin tức đến chậm nhưng rồi cụ cũng biết đồng bào quê nhà nổi dậy. Thỉnh thoảng hai ông già Hoàng Hành, Phạm Ký đem về cho cụ một vài tờ báo, nhưng báo đưa tin bị kiểm duyệt cắt xén hoặc tin thất thiệt. Cụ bảo hai ông ra bến Ngự, xuống thuyền hỏi những người lái mắm xứ Nghệ. Họ nói thì mới tin được. Bắt đầu từ ngày 1-5-1930, công nhân một số nhà máy ở thành Vinh, bến Thủy, cùng với nông dân nhiều làng ven thành, đã biểu tình kỷ niệm ngày Lao động quốc tế.

Đến ngày 12-9, cuộc tranh đấu lên cao tại huyện Hưng Nguyên rồi bị tàu bay Pháp ném bom. Tiếp đó, Khâm sứ Lơphôn cùng Nguyễn Hữu Bài, Thượng Thư bộ Lại, đích thân tới Vinh xem xét "Loạn Cộng Sản". Rồi viên chánh thanh tra tòa Khâm sứ Đuypônông cùng Tôn Thất Đàn, Thượng Thư bộ Hình, hiệp đồng chỉ huy tiễu trừ bọn phiến loạn. Tôn Thất Đàn tỏ ra hung hăng muốn triệt hạ cả hai tỉnh, tuyên bố "Hữu Nghệ - Tĩnh bất phú, vô Nghệ - Tĩnh bất bần" (có Nghệ - Tĩnh chẳng giàu, không Nghệ - Tĩnh chẳng nghèo). Một lực lượng lính lê dương, lính khố đỏ, khố xanh mở cuộc khủng bố dữ dội, từ giữa tháng chín đến cuối tháng mười. Xô viết các huyện Thanh Chương, Nam Đàn, Anh Sơn vẫn được duy trì, nhưng yếu dần.

Cụ Phan nói với ông Hành, ông Ký:

- Cái đất Nghệ - Tĩnh khô cằn, người ăn rau má, lá khoai, "chó ăn đá, gà ăn sỏi", nhưng lại là nơi địa linh nhân kiệt. Năm tôi chín tuổi, Pháp bắt triều đình nước Nam ký tờ ước nhường đất Nam Kỳ cho Pháp. Nghệ - Tĩnh

https://thuviensach.vn

có ngay các ông Tú tài Trần Tấn, Đỗ Mai, Lê Kiên nổi dậy chống Pháp. Các ông ấy viết hịch "Bình Tây sát Tả", có đoạn: "Triều đình dẫu hòa với Tây, sĩ phu nước Nam vẫn không chịu... Phải đuổi Tây cho hết để giữ lấy cái văn hóa của ta đã có hàng nghìn năm nay". Rồi nghĩa quân của các ông đánh úp tỉnh thành Hà Tĩnh, vây phủ thành Diễn Châu... Tôi nghe kể chuyện, dẫu nhỏ tuổi mà lòng khâm phục. Khi Pháp đánh kinh thành Huế, vua Hàm Nghi phải ra sơn phòng, Nghệ - Tĩnh lại nổi dậy. Các ông Tiến sĩ Nguyễn Xuân Ôn, Đinh Văn Chất dựng cờ Cần Vương. Tiếp đó ông Nghè Phan Đình Phùng nổi dậy chống Pháp hơn mười năm, có trận diệt trăm tên giặc... Bây giờ cũng ở Nghệ - Tĩnh, đồng bào theo Đảng Cộng Sản lại nổi dậy cướp chính quyền khắp vùng nông thôn, mấy nơi còn cướp được cả huyện lỵ, đứng được mấy tháng liền... Thật xứng là đất anh hùng đã từng sinh ra Bố Cái Đại Vương.

Tru-yện được cập nhật nhanh nhất -tại- iread.vn-

Ông Hành, ông Ký trố mắt nghe cụ Phan nói, rồi hỏi:

- Thưa cụ, liệu lúc này anh em có đứng nổi không?

Cụ Phan ngẫm nghĩ hồi lâu, trả lời:

- Quan Pháp cũng như quan Nam đều tàn bạo. Chúng đã trắng trợn ném bom xuống đầu cả một đoàn người, làm chết và bị thương một lúc mấy trăm nhân mạng. Ắt chúng còn dã tâm tàn sát hơn nữa, nhằm khiến ta phải chùn nhụt. Nhưng chúng chưa thua bây giờ, thì sau này chúng sẽ phải thua. Nước ta thời cuối Trần, bị quân Minh bên Tàu sang chiếm. Vua Hậu Trần đánh giặc bị thua, quân tan tướng chết. Nhưng tiếp đó, ông Lê Lợi nổi lên đánh đuổi được giặc Minh, làm cho đất nước tự chủ năm trăm năm liền. Cứ nhớ chuyện đời trước mà ngẫm việc thời nay.

- Cụ liệu xem Cộng Sản có làm nên chuyện không ạ.

https://thuviensach.vn

- Họ làm được! Là do biết cách làm. Họ chưa thắng đâu, nhưng rồi họ sẽ thắng. Mình không phải là thầy bói nói mò, mà mình nhìn xa thấy rộng. Cộng Sản Nga đã thắng ở Nga, thì Cộng Sản ta sẽ thắng ở nước ta. Lớp người trẻ thực sự làm tốt hơn lớp chúng mình.

Cùng hai người giúp việc uống nốt ấm trà, rồi cụ bước lại bàn viết. Đêm qua cụ ít ngủ, nằm nghĩ về Xô viết Nghệ - Tĩnh; về sự khủng bố đẫm máu của Pháp và bọn tay sai. Cụ nghĩ về một thất bại đang đến với anh em mình, rồi viết bài "Thất bại là mẹ thành công":

Tay ba lần gãy mới biết thuốc tiên,

Đánh trăm trận quen mới hay tướng giỏi

Nếu không thất bại sao có thành công,

Xưa nay anh hùng từng thua mới được,

Cờ vì lỡ bước, ván trước thua đau,

Tính kỹ toan sâu, ván sau sẽ được,

Chông gai ngổn ngáng, sóng gió tơi bời,

Vượt núi qua ngòi vẫn nhiều gian khổ,

Vấp cây, chạm đá, là thợ đưa đường,

Lỡ hướng, lầm phương, là thầy chỉ lối,

Càng nhiều thất bại, càng chắc thành công,

Xin chớ ngã lòng, xin càng bền chí,

Ngã rồi liền dậy, muôn dặm không xa,

https://thuviensach.vn

Chèo mãi sẽ qua, bờ kia hẳn tới,

Trời đâu ta hỏi, xem thử gan già.

Viết xong, cụ bảo ông Hành, ông Ký học thuộc, xuống các thuyền của anh em Nghệ - Tĩnh, đọc cho họ nghe. Cụ lẩm bẩm như nói riêng với mình:
- Khi anh em ngã, mình góp dăm ba chữ đỡ anh em dậy.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 108

Cuối mùa hè 1931, Ấm Đoan về thăm quê, cũng là để nghe ngóng tình hình cách mạng. Làng Trình Phố của ông đã thành một trong hai nơi có Chi bộ Hội Thanh Niên, rồi có Chi bộ Đảng Cộng Sản sớm nhất tỉnh Thái Bình. Làng ông có mấy anh em từng cùng ông lên khai hoang ở Bàn Long - Tam Đảo; rồi có Vũ Trọng, Ngô Lân được sang dự lớp học của Hội Thanh Niên ở Quảng Châu (Trung Quốc), trở về hoạt động tốt. Huyện Tiền Hải của ông có phong trào mạnh. Khi Đảng Cộng Sản kêu gọi cả nước tranh đấu bênh vực Nghệ - Tĩnh, thì Tiền Hải hưởng ứng kịp thời. Ngày 14- 10-1930, nổ ra cuộc biểu tình Nông dân Tiền Hải, trên dưới nghìn người, nêu khẩu hiệu: "Không được đụng đến Công Nông Nghệ - Tĩnh"... Đoàn người kéo lên huyện, Tri huyện trốn. Lục sự huyện cho lính bắn vào đoàn biểu tình. Tám người hi sinh, mười ba người bị thương, bốn chục người bị bắt, tù đầy.

Cũng dịp này, Ấm Đoan còn nghe chuyện đảng viên Cộng Sản Nguyễn Đức Cảnh, người Thái Bình, tham gia Ban xứ ủy Trung Kỳ, góp phần lãnh đạo Xô Viết Nghệ - Tĩnh. Bị địch khủng bố, phong trào cách mạng yếu dần, nhiều nơi tạm rút vào bí mật. Là ủy viên Ban thường vụ phụ trách tuyên huấn, Đức Cảnh chỉ đạo các tờ báo của xứ và hai tỉnh, ra đều trong tình huống rất khó khăn. Bản thân Cảnh viết bài đăng báo, chỉ đạo phong trào. Một đêm hè 1931, Cảnh bị địch bắt vào nhà lao Vinh. Bị tra tấn cực kỳ đau đớn, Cảnh vẫn không khai điều địch cần. Rồi chúng đưa Cảnh lên máy chém, khi mới hai mươi bốn tuổi đời.

Tr-uy-ện đư-ợc biên tập tại -iread.vn

https://thuviensach.vn

Câu chuyện về người đồng hương Nguyễn Đức Cảnh khiến Đoan xúc động sâu xa. Người Cộng Sản trẻ này sinh ra sau hai năm khi Đoan sang Nhật, thế mà Cảnh đã góp phần làm nên Xô Viết Nghệ - Tĩnh, rồi đã nhận một cái chết bất tử. Vẻ vang thay người Thái Bình lớp sau tài trí hơn lớp trước... Rồi ông đọc bài thơ "Nghe cuốc kêu" của thầy đồ Thư Trai viết tặng: "Quán trọ canh khuya giấc chẳng thành / Buồn nghe "cuốc, cuốc..." gọi liên thanh / Đỗ quyên chừng thấu lòng du tử / Lữ khách sao quên nỗi nước mình / Khắc khoải kêu đêm thương cuốc mệt / Lỡ thời dạy học nghĩ nghĩ buồn tênh / Lắng nghe cuốc gọi đồng bào hỡi / Sớm vị non sông rửa bất bình".

Đọc thơ người quê hương, Ấm Đoan càng nghĩ về quê hương, ông cầm bút họa bài thơ trên: Chí lớn bình Tây chí chửa thành / Ngồi nghe tiếng cuốc vắng đêm thanh / Ngàn năm văn hiến, ngàn đời trọng / Một giải non sông một mối tình / Nhục nước, ai người lo rửa nhục / Tình dân mấy kẻ vị dân tình?

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 109

Thực dân Pháp cùng lũ tay sai người Nam quen lợi dụng tình huống "động chà bắt cá". Nhân có vụ "Chống thuế Trung Kỳ", chúng giết ông Nghè Trần Quý Cáp, bỏ tù các ông Nguyễn Hàm, Phan Chu Trinh... Nay nhân vụ "Xô viết Nghệ - Tĩnh", chúng tìm những người nghi có liên quan để trừng trị. Từ Nam ra Bắc, nhiều người bị chúng nghi ngờ, bắt bớ, giam cầm; nhiều người phải lẩn trốn trong nhân dân hoặc ra nước ngoài. Chúng nhằm vào "ông già Bến Ngự", cho là cụ ngầm ủng hộ Nghệ - Tĩnh, nhưng chẳng có chứng cứ để hại cụ. Chúng phải tìm cớ bắt cả con đẻ lẫn con rể của cụ vào tù. Gia đình không còn mấy ai săn sóc cụ.

Được ông Hành, ông Ký giúp đỡ, cụ vẫn dồn tâm lực vào việc nghiên cứu và trước thuật. Bộ Kinh Dịch đồ sộ và khó hiểu, cụ dành nhiều ngày tháng để diễn giải bằng quốc âm, nhằm giúp hậu thế bớt khó khăn khi đọc bộ sách Trung Hoa cổ đại. Xong, cụ lại viết bộ "Khổng học đăng", nghiên cứu sâu sắc về Khổng Tử và học thuyết của ngài. Hai bộ sách lớn này chiếm bốn phần mười số trang mà cụ viết trong cả đời mình.

Một hôm nhân đọc tờ báo "Đông Pháp" đăng tin Nguyễn Đức Cảnh lên máy chém, cụ sực nhớ một nhân sĩ chống Pháp quê ở Thái Bình. Đó là một trong những vị tiền bối thời Văn Thân mà cụ kính mến. Cụ liền viết bài văn bia: "Kỳ diệu thay một gia đình cụ Động Am (Nguyễn Mậu Kiến) có đủ hiếu tử, nghĩa sĩ, liệt nữ, những bậc thần tiên... Nhà giàu nhưng cụ ăn mặc giản dị, lấy việc giúp đỡ người, cứu nạn nước làm trọng. Cụ góp của cải làm quân phí, để ruộng nuôi lính, mộ dũng dẹp giặc. Cụ có tài nhưng không hiển đạt ở đời là tại trơi. Song cái gương trung hiếu tiết nghĩa của cụ

https://thuviensach.vn

mãi mãi sáng rọi trong lòng con cháu và mọi người... Hậu học Phan Bội Châu bái đề."

Không lâu sau đó được tin ở khám lớn Sài Gòn có cuộc tranh đấu của nhóm tù chính trị. Họ tuyệt thực, có thể chết. Cụ Phan lại nghĩ đến việc cùng tranh đấu với họ từ xa. Lần trước cụ đã xin chết thay cho nhóm anh em Tân Việt, bị nhà cầm quyền lờ đi như không có chuyện gì. Nhưng rồi họ không dám hành hạ anh em quá độ. Lần này cụ lại hoạt động. Cụ bảo Hoàng Hành đi đánh một bức điện tín:

Huế, ngày 5-11-1936

Kính gửi: Quan Toàn quyền Đông Dương, Hà Nội.

Tôi vô cùng biết ơn ngài, nếu ngài cho thi hành ngay cái án tử hình Phan Bội Châu đã được tuyên xử năm 1913, để thay cho giam cầm các ông Tạ Thu Thâu, Nguyễn An Ninh, Nguyễn Văn Tạo, hiện đang tuyệt thực phản đối tại khám lớn Sài Gòn.

Bạn đang đ-ọc tru-yệ-n tại iRE-AD.vn

Phan Bội Châu. Bến Ngự - Huế

Cụ Phan đoán rằng địch sẽ lại im lặng như lần trước. Đúng là thế. Hơn nữa chúng còn ra lệnh phong tỏa chặt chẽ ngôi nhà Bến Ngự, và ngầm lệnh cho thuộc cấp: "Không để chuyện bức điện (kể trên) lọt ra ngoài".

Thấy mật thám kính đen lảng vảng quanh nhà, Hoàng Hành nói nhỏ với cụ Phan. Cụ bảo: - Lần trước nghe nói chúng định đày ta ra một hòn đảo ngoài đại dương. Nhưng sợ dân phản đối, chúng không dám làm. Lần này tình hình đã khác, chúng vây hãm nhưng cũng chả làm gì ta.

Sau việc trên, cụ Phan quay vào viết tập "Phan Bội Châu niên biểu", tập sách viết về mình. Cụ mở đầu: "Lịch sử tôi quả tình chỉ là lịch sử của

https://thuviensach.vn

một cuộc thất bại từ đầu chí cuối. Thất bại là vì bản thân tôi có nhiều khuyết điểm, tật bệnh. Tuy vậy thử hỏi mình có gì là có thể tự hào không, thì cũng không dám nói là hoàn toàn không". Rồi cụ viết kỹ về ba khuyết điểm chính, ba cái tật lớn nhất, "còn bao nhiêu tật khác chỉ xin để ý sửa, không kể tường tận". Cụ cũng viết về "ba ưu điểm cỏn con đáng được ghi lại", rồi tiếp: "Xin theo thể thức chép niên biểu, chia đại lược làm ba thời kỳ. Thứ nhất là từ lúc bé đến tuổi thành niên. Dẫu chẳng có gì đáng chép nhưng nó là nguồn gốc của thân thế nên không nỡ quên.

Thứ hai là thời kỳ trung niên, khi tôi bí mật liên lạc với các chí sĩ và suy nghĩ trước lúc xuất dương. Những hành động của tôi thời kỳ này được chép tường tận.

Thứ ba là từ ngày xuất dương về sau".

Đã kề tuổi "cổ lai hi", sức cụ yếu hơn. Mắt dễ mỏi, đầu hay nhức, viết được nửa trang cụ phải nghỉ. Tay vắt sau lưng, chân rê guốc ra vườn, vừa vận động cơ thể vừa ngắm hoa. Gió sông Hương thoảng qua làm cụ tỉnh táo hơn, đầu óc thư giãn. Rồi cụ lại vào ngồi bên án thư, ngòi bút lại chậm chạp đưa trên trang giấy những dòng chữ được rút ra từ tim óc - từ cuộc đời mình. Những trang ghi chân thật về những điều "đắc ý nhất" và những điều "thê thảm nhất". Những trang sách không phải để biểu hiện cá nhân nhằm khoa trương thân thế, mà chỉ ra những cái khả thủ cũng như cái vô bổ, rút ra từ cuộc tranh đấu phục thù báo quốc, để mong hậu thế "Giống cái hay của tôi, đừng giống cái dở của tôi" (Tự ngã sở trường, bất tự ngã sở đoản).

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 110

Bạn đang đọc truyện .tại. iREAD.v..n

Ông Đoan về thăm quê rồi trở lại Đạo Hoàng. Chuyến đi mệt mỏi, về tới nhà ông ốm. Có người bạn để giãi bày tâm sự, nay đã lánh đi nơi khác. Đàn gảy một mình, rượu uống một chén, đã buồn lại thêm buồn. Ông mở sách đọc bài thơ mà người bạn lưu bút:

- Bâng khuâng nhớ cảnh nhớ người / Nhớ non Tam Lộng, nhớ đồi Bảo Sơn / Nhớ chén rượu, nhớ cung đờn / Nhớ duyên tao ngộ, nhớ ơn phù trì / Non Đanh cỏ vẫn xanh rì / Lên non bao lại tới kỳ gặp tiên... / Xót thương thân thế nổi chìm / Non xưa thú cũ, bao tìm tới nơi.

Trúc Khê Ngô Văn Triện.

Trúc Khê là người yêu nước, yêu nền văn hóa dân tộc, căm ghét bọn cướp nước. Ông tham gia cuộc phục thù báo quốc cùng Nguyễn Thái Học, nhưng không toại nguyện, vào nhà Đoan ẩn náu. Trước lạ sau quen, rồi nên tình nghĩa.

Nhớ Trúc Khê, ông Đoan thêm thương Nguyễn Thái Học. Ông cầm bút viết đôi câu đối, nhớ người vị quốc xả thân:

- "Đại nghĩa sở đương vi, báo quốc đan tâm quang nhật nguyệt,

Thâm thù do vị tuyết, diệt cừu hào khí tráng sơn hà".

https://thuviensach.vn

Làng Thổ Tang, quê Nguyễn Thái Học cách đây không xa. Những ngày hoạt động bí mật, Học cùng Xứ Nhu, Phạm Tuấn Tài... qua đây hội họp mấy lần, để lại cho Ấm Đoan niềm cảm mến. Thái Học kế thừa công việc mà Bội Châu để lại: thực hiện cương lĩnh của Đảng Quốc Dân. Học lên Hà Nội thuê nhà, mở hiệu sách Nam Đồng thư xã, lấy đó làm nơi tập họp đảng viên. Một trong những đảng viên trẻ là Nguyễn Đức Cảnh. Rồi Cảnh theo lớp học của Hội Thanh Niên, và trở thành đảng viên Cộng Sản. Nay Học và Cảnh đều bị Pháp sát hại. Sự hy sinh của hai người trẻ tuổi khiến ông Đoan lại nghĩ về mình. Ông cầm bút viết bài thơ "Nghĩ về mình": - Thịnh suy mệnh trời hết loạn đến trị / Lẽ thường là thế, ai đoán việc đời / Vận nước chơi vơi, ai người chèo chống / Trách kẻ tham sống, phản bội nước nhà / Cõng rắn cắn gà, làm điều ô nhục / Ra luồn vào cúi, mặt dạn mày dày / Kiếp nô lệ này thẹn cùng thế giới / Hiếu trung thì bỏ, danh lợi thì theo / Sỉ nhục đến điều, khác chi cầm thú / Ta nơi rừng rú, ẩn náu chờ thời / Tuổi ngoại sáu mươi, tim trào máu nóng / Thơ ngâm cảm khái, kiếm reo thành lời / Đã bao thu rồi, trời xanh có thấu?...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 111

Ngôi nhà "ông già Bến Ngự" vắng như "Chùa Bà Đanh". Cuộc khủng bố Xô viết Nghệ - Tĩnh ảnh hưởng xấu cả đến nơi ông già cư trú. Mật thám kính đen, cảnh sát áo màu cứt ngựa, lảng vảng từ lối sông Hương lên, từ phía đàn Nam Giao tới... Những tao nhân mặc khách, cố hữu thân bằng muốn đến thăm ông già rất ngại kẻ địch gây phiền.

Cụ Huỳnh Thúc Kháng người nhỏ nhưng gan to, vẫn đến thăm cụ Phan. Là dân đất Quảng, cụ Huỳnh tham gia vụ chống thuế Trung Kỳ, bị Pháp bắt đày ra Côn Đảo, gọi là "trảm giam hậu" (giam rồi chém). Nhưng cụ được tha, trở về làm báo, đấu tranh hợp pháp. Hôm nay cụ đội khăn lượt, mặc áo the đen đến đây. Cụ Phan ra tận sân đón bạn, tay bắt mặt mừng. Cùng ngồi trên chiếc tràng kỷ khung tre giát nứa, hai cụ hỏi nhau: - Có đau yếu gì không? Cụ Huỳnh kém tuổi hơn, ngắm cụ Phan rồi nhìn lại tập bản thảo trên án thư khá dày và nói:

- Cụ còn viết được, gắng mà viết. Bây giờ chưa in thì sau này in. Đời bĩ lắm rồi cũng thái.

Cụ lấy ra từ chiếc cặp học trò, tờ báo "Tiếng Dân" gấp gọn, khẽ khàng trao cho bạn già:

- Câu đối cụ điếu ông Phan Văn Trường đăng tờ báo này, tôi đem biếu cụ.

Cụ Phan đón tờ báo, mở ra xem rồi nói, giọng đượm buồn:

https://thuviensach.vn

- Vậy là khi về cái nhà từ thiện này, tôi đã lần lượt viết văn tế, viết câu đối, viếng các cụ Phan Chu Trinh, Nguyễn Thượng Hiền, Ngô Đức Kế, Phan Văn Trường - những người cùng lứa tuổi. Vậy là kể cả trước đây, tôi đã tế viếng mấy chục anh em đồng chí, phần nhiều còn trẻ, trẻ nhất là Phạm Hồng Thái.

Cụ Huỳnh gật đầu:

- Bác còn viết cả sử và truyện về họ, đấy là việc làm khả kính khả ái. Tôi nghĩ trong cuộc Xô viết Nghệ - Tĩnh, có nhiều người, nhiều việc đáng viết lắm.

- Vâng, đáng viết. Tiếc là sức mình không còn bao nhiêu... Nhưng rồi người khác sẽ viết. Tôi vừa được anh em đồng hương đưa cho mấy bài vè, về sự kiện bất hủ ấy. Xin đọc cụ nghe mấy câu: "Kìa Bến Thủy đứng đầu dậy trước / Nọ Thanh Chương tiếp bước đi lên / Nam Đàn, Nghi Lộc, Hưng Nguyên / Anh Sơn, Hà Tĩnh một phen dậy rồi / Không có lẽ ta ngồi chịu chết / Phải cùng nhau cương quyết một phen / Tổng này, xã nọ kết liên / Ta hô, ta thét: tiến lên mau nào / Trên gió cả, cờ đào phấp phới / Dưới đất bằng giấy mới tung ra / Biến thành một trận phong ba / Bên kia đạn sắt, bên ta gan vàng...".

Truyện đư.ợc d.ịch trực tiếp t.ại iREA.D

Cụ Huỳnh lắng nghe bài ca cách mạng, ngẫm nghĩ về câu nói của bạn già, rồi lẩm bẩm:

- Xô viết Nghệ - Tĩnh, về "danh" đúng là bất hủ. Nhưng về "thực", cụ xem liệu nó có phục hồi, phát triển được không? Tôi càng ngẫm càng tiếc.

Cụ Phan đã nghĩ về điều đó khá kỹ, nói ngay:

- Về "thực" nó phát triển được. Cái đã chết không thể sống lại, nhưng nó giúp cho cái đang sống sẽ sống mạnh hơn, sinh sôi nảy nở, nhất nhi

https://thuviensach.vn

thập, thập nhi bách, hằng hà sa số... Bởi nó mang chất cách mạng. Thậm chí biến không thành có... Xô viết Nghệ - Tĩnh lúc này chỉ chết một phần nổi, còn phần chìm rộng lớn gấp bội vẫn sống. Đó là nhân dân, nó nằm trong nhân dân. Rồi đây rất nhiều người còn sống sẽ căm uất kẻ địch, sẽ phục thù cho những người đã chết. Cái sức mạnh ấy mới thực là vĩ đại... Kẻ địch đừng hí hửng là đã ném bom chết hai trăm người và bắn giết hàng trăm người khác nữa. Chính tội ác của chúng sẽ đổ lên đầu chúng. Ác giả ác báo... Vì vậy, Xô viết Nghệ - Tĩnh chẳng những chỉ có danh mà còn có thực. Nó không như Duy Tân, Quang Phục... anh em chỉ mới biết lo tìm một số vũ khí, gắng làm mấy cuộc bạo động. Khi không thành thì mất cả mọi thứ, không hồi phục được, vì không có cái phần ngầm to lớn vững chắc là nhân dân. Còn Xô viết Nghệ - Tĩnh thì cái phần ngầm ấy là vô cùng vô tận. Ở Nga, Cách mạng tháng Mười thành công là nhờ cái phần ngầm này, cái phần mà họ gọi là Lao - Nông.

Cụ Phan nói hùng hồn như hồi nào tranh luận với cụ Chu Trinh, khiến cụ Huỳnh nghe thuận nhĩ, luôn luôn gật đầu.

Ở ngoài vườn, ông Hành vừa tưới nước cho cây vừa canh chừng phía ngõ, xem có tên kính đen nào nghe ngóng. Thấy cụ Phan sôi nổi, ông ngó vào xem cũng là để nhắc cụ nói nhỏ thôi.

Ông Hành nhắc cụ Phan, khiến cụ Huỳnh nhớ là mình cần về. Cụ lấy hộp trà Mạn Hảo ra biếu người cộng tác với tòa báo của cụ. Hai cụ cùng bước sóng đôi ra sân, ra ngõ, vừa đi vừa trò chuyện. Thấy tên mật thám lùi xa, cụ Phan nói: - Bọn nó vẫn rình mò ở đây. Rình mò cả ở bên Tàu bên Nhật; khiến ông Cường Để phải bỏ Hội, Đảng, ở nhờ nhà một người quen.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 112

Mùa hè 1936, ông Đoan nghe người con làm ăn ở phố Vĩnh về kể: - Bọn quan lại, lính tráng ở tỉnh lỵ bỗng nhiên bớt nghênh ngang, hống hách. Bọn chức dịch tổng xã cũng tỏ ra nhũn nhặn biết điều. Có tờ báo đưa tin: "Mặt trận Bình Dân ở Pháp thắng cử lên cầm quyền. Chính phủ mới ban bố một số quyền tự do, dân chủ, tha tù chính trị ở nước Pháp và các thuộc địa"... Nghe thế, ông Đoan mừng thầm nhưng vẫn nghĩ phải chờ xem.

Công Riệu được ra khỏi nhà tù Côn Đảo. Về thăm quê ít ngày, nghe ngóng tình hình huyện nhà, tỉnh nhà, rồi lên thăm ông Đoan. Sau năm năm ngồi tù, Riệu già dặn, nhiều hiểu biết hơn. Ông Đoan xoắn hỏi:

- Thế nào? Biến chuyển tốt chứ?

Đoan đáp, giọng hể hả:

- Tốt. Chính phủ mới bên Pháp lên cầm quyền có Đảng Cộng Sản tham gia, có Mặt trận Bình Dân làm chỗ dựa. Bọn Pháp ở Đông Dương phải làm theo chủ trương mới ở chính quốc. Việc rõ nhất là chúng phải tha tù chính trị. Số anh em này về sẽ làm đầu tàu đưa phong trào lên, đòi tự do dân chủ. Song bọn Pháp ở bên đây chưa dễ tuân theo, vì mất nhiều quyền hành.

Đoan nghiêm giọng:

- Ta đòi chúng phải theo chứ.

- Vâng, ta phải đòi!

https://thuviensach.vn

Riệu kể chuyện mình vừa qua Hà Nội, gặp Nguyễn Danh Đới (con ông anh của Riệu) cùng bị bắt sau vụ Yên Bái. Đới đã kịp nhận chủ trương mới của Đảng Cộng Sản: "Thành lập Mặt trận Dân Chủ Đông Dương", đoàn kết mọi tầng lớp nhân dân, đấu tranh chống bọn phản động thuộc địa, chống chiến tranh, đòi tự do dân chủ, cải thiện đời sống... Đới đã nhận ngay việc làm và cộng tác với hai tờ báo tiếng Pháp: Lơ Tơrơvay (Lao Động) và Rasămbơlơmăng (Tập Hợp), làm cơ quan ngôn luận đấu tranh với Pháp ở Đông Dương.

Ông Đoan hỏi:

- Còn chủ trương của Đảng Quốc Dân?

Riệu lắc đầu:

- Chưa thấy gì. Mấy ông được tha từ Côn Đảo về, mệt mỏi chưa kịp vào việc. Mấy ông quay sang cộng tác với Cộng Sản. Còn mấy ông "du" sang Tàu từ sau vụ Yên Bái thì vẫn nằm im bên ấy.

Truyện.. được biên tậ.p tại i.read.vn

Ông Đoan lẩm bẩm:

- Ở đây, Đồ Liêm cũng bỏ Quốc Dân đi với Công Sản. Ông ấy cùng Giáo Thạch, Cai Bá... tập hợp lại hoặc lập mới các đoàn thể Nông dân, Thanh niên, Phụ nữ... Rồi vận động viết đơn, lấy nhiều chữ ký đem lên Hà Nội, trao cho phái viên Chính phủ Pháp sang điều tra tình hình Việt Nam... Sôi nổi lắm. Mình không khỏe, nhưng nghe Đồ Liêm kể cũng nao nức trong lòng. Mình nhận viết đơn giúp anh em, rồi đi lấy chữ ký của bà con xã này.

Riệu vui mừng:

https://thuviensach.vn

- Vậy là chủ trương của Cộng Sản đã xuống cơ sở, vào quần chúng rồi đấy. Hay lắm!

Ông Đoan nói thêm:

- Mấy ông đảng viên Quốc Dân ở Thổ Tang, như Đồ Liêm kể, thấy Cộng Sản làm thì cứ ngẩn người như chúa Tàu nghe kèn, như thấy chuyện kỳ lạ. Các ông không làm gì, sợ bị khủng bố. Các ông đều là người nhà giàu, lắm thóc, nhiều tiền, vào Đảng để kiếm danh vị; có cả mấy anh tổng lý, ký phán, vốn sợ Pháp như sợ ma... Nhưng thôi, kệ họ. Còn Riệu?

- Cháu ấy à? Cũng làm như cậu thôi. Đảng mình tê liệt thì góp phần với Đảng bạn. Chống Pháp thì người thường cũng làm, cứ gì đảng viên!

- Vậy Riệu đi với mình. À, đọc xem cái đơn mình viết, đủ ý, kín nhẽ chưa? Có giữ được tư thế không, hay còn quỵ lụy?... Đây là yêu sách chứ không xin xỏ. Thực hành tự do dân chủ kia mà... Rút cuộc phải nhận là Cộng Sản họ tài. Độp một cái xuất hiện Xô viết Nghệ - Tĩnh. Nhanh như biến rút vào bí mật được dân che chở. Độp một cái lợi dụng tình hình nước Pháp đổi thay, đưa ngay lực lượng đông đảo ra đấu tranh... Chưa biết còn thế nào nữa, nhưng chỉ những việc biến báo như vậy cũng đã là tài! - Nói liền một mạch, rồi ông Đoan sảng khoái, cười khà... khà...

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 113

Từ khi Xô viết Nghệ - Tĩnh bị khủng bố, ngôi nhà "ông già Bến Ngự" vắng vẻ. Nhưng từ hôm phong trào Dân Chủ nổi lên, đồng bào xứ Huế, nhất là học sinh lại lần lượt vào thăm cụ Phan.

Hôm nay, nhóm học sinh trường Quốc học Huế vào thăm, cụ Phan đang chăm chú trước trang viết. Thấy các cháu vào, cụ liền ngừng tay. Đã thành lệ, các cháu vào tự tìm chỗ ngồi. Chúng ngồi kín hai hàng ghế dài sát vách. Một cháu có vẻ trưởng nhóm, rót nước ra chén mời cụ. Mấy cháu bạo dạn, xin cụ giảng cho về điều này, hỏi cụ về điều kia. Cụ nghiêng tai chăm chú nghe, rồi lần lượt giải đáp ngay và dễ hiểu. Nhiều cháu chỉ cần ngắm "ông già", gương mặt hiền từ, đầu quấn khăn nhiễu rối, mắt đeo kính lão, bộ râu thưa... Sau đó, các cháu được cụ dẫn ra vườn, xem hoa, ngắm cây. Chúng đứng quanh hai nấm mồ nhỏ cỏ xanh, mỗi nấm có một bia đá. Thấy chúng muốn hỏi, cụ liền kể chuyện đã qua. Rằng cụ nuôi hai con chó đặt tên là Vá và Ky. Một hôm cụ đang ngủ mệt, có kẻ vào lấy trộm ví tiền. Khi ra khỏi cửa, kẻ trộm liền bị con Vá cắn áo lôi lại; con Ky sủa dữ dội, hằm hè xông tới giúp sức. Kẻ trộm phải trả lại ví tiền. Cụ vốn thương yêu đôi chó đã nhiều năm, nay thấy chúng có việc tốt, cụ càng thương hơn. Khi ốm, cụ cho ăn cháo, khi chết thì cho chôn mỗi con một mồ...

Cụ chỉ vào bia thứ nhất đọc rành mạch: "Đây là bia con chó Vá, tên chữ là Nghĩa Dũng. Nó vì Dũng mà liều chết, vì Nghĩa mà trung thành với chủ. Nói thì dễ, làm thì khó, người còn vậy, huống chi chó. Ôi, con Vá này đủ hai mặt đó, há như ai kia mặt người, lòng thú. Nghĩ thế mà đau, dựng bia mộ chí. 1934".

https://thuviensach.vn

Cụ đến trước cái bia thứ hai và đọc: "Đây là bia con chó Ky, tên chữ là Nhân Trí. Người ta hơi có Nhân thường kém về phần Trí, hơi có Trí thì kém về phần Nhân, vừa Trí vừa Nhân thật là hiếm thấy. Ai ngờ con Ky này lại có đủ hai đức ấy. Chung nhau thờ một chủ như anh em, chẳng bao giờ gầm gừ nhau, đó là Nhân. Thấy kẻ không phải là chủ thì coi như cừu thù, chẳng vì miếng ăn ngon mà bị dẫn dụ, đó là Trí. Mày sao vội chết? Hỡi trời, hỡi trời! Lòng ta đau đớn, phải tạc mấy lời".

Truyện đ.ược dịch trực tiếp tại i.REA.D.

Cụ đọc giọng ngậm ngùi, khiến các cháu học sinh thương cảm, đối với cụ chủ nhân ái và cả với hai con vật trung thành.

Mấy ông cháu la cà ở vườn một lúc rồi vào nhà. Đúng lúc ấy người lính trạm đến, đưa cho cụ Phan tờ báo "Tiếng Dân". Anh ta đã trở thành người quen thân của cụ mấy năm qua, do đem thư, báo đến cho cụ. Anh đến, cụ mừng và rót tặng chén trà, coi anh như bạn trẻ. Anh chậm đến là cụ mong, ít đến là cụ buồn. Anh vừa đưa tờ báo vừa nói như ngâm nga: "Cụ có bài đăng, cháu đọc hay lắm. Tháng Một đứng trên đầu tháng Chạp. Ngày Nam nằm dưới đít ngày Tây... khì... khì... Chào cụ! Cháu đi đây!".

Cụ Phan nhìn theo, mủm mỉm cười; trao tờ báo cho cháu học sinh, cụ bảo: "Đọc nghe chung". Cậu bé đọc bài thơ của cụ, nhan đề "Tạ ơn người cho Lịch năm mới": - Quên lửng năm trời đã bấy nay / Ơn người tặng lịch nhắc cho hay / Á - Âu xáo trộn đen pha đỏ / Tân cựu phân minh tớ đội thầy / Tháng Một đứng trên đầu tháng Chạp / Ngày Nam nằm dưới đít ngày Tây / Xem trên mặt giấy càng thêm cảm / Năm mới đâu nào, mới ở đây.

Các cháu học trò chẳng hiểu hết ý tứ thâm thúy của bài thơ, nhưng nhìn cái lịch treo trên vách cũng thấy rõ "Ngày Nam nằm dưới đít ngày Tây". Một cháu láu lỉnh, giọng hài hước, đọc to câu ấy lần nữa khiến cả nhóm cùng cười rộ.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 114

Bọn thực dân Pháp chỉ mới chùn tay, nhưng không khí dân chủ đã ít nhiều khiến dân ta dễ chịu. Mấy hôm nay ông Đoan và Công Riệu đi vận động lấy được hơn hai trăm chữ ký, có cả chữ quốc ngữ, chữ Hán và điểm chỉ ngón tay. Ông Đoan đem tờ "Dân nguyện" sang làng Thượng. Ở đấy, Đồ Liêm đang cùng nhóm Cộng Sản tập hợp người vào các đoàn thể, để làm một cuộc đấu tranh mới. Khóa Gia nguyên là huyện ủy viên huyện Tam Dương, bị Pháp bắt tù ở Côn Đảo, vì can vụ bạo động Yên Bái, được trả tự do. Gia liền cùng Đồ Liêm chỉ đạo đấu tranh ở làng Thượng. Những người buôn bán nhỏ ở chợ Thượng rủ nhau đòi bỏ thuế chợ. Nông dân kéo lên đình làng đòi quân cấp công điền, chống đàn anh chức dịch tự chọn ruộng tốt. Đòi bỏ hủ tục, giết lợn to tế bái, rồi quan viên "bàn nhất, bàn nhì" ăn nhiều miếng ngon...

Khóa Gia đón tờ "Dân nguyện" từ tay ông Đoan xem những chữ ký rồi hoan hỷ:

- Bác lấy được nhiều nhất đấy. Cộng với mấy làng nữa, ta có... vị chi là hơn nghìn người ký. Bên Pháp, Chính phủ ban hành quyền dân chủ, dân sinh, tha tù chính trị... Bên đây ta đòi đúng những thứ đó, bọn thực dân không thể làm ngơ.

Ông Đoan hỏi:

- Hôm nào anh đem mấy tờ này đi?

- Sáng mai.

https://thuviensach.vn

- Đưa thẳng vào bàn giấy Tuần phủ chứ?

- Vâng, trước toan đưa lên Hà Nội, nhưng nay nó bảo nộp tại tỉnh. Với lại, lên Hà Nội tốn tiền tàu xe, đành chịu. Tôi đang muốn có thêm người cùng đi, để nếu nó có vặn vẹo gì thì anh em cùng đấu khẩu cho vững. Lão Tuần phủ này hay lý sự lắm.

- Anh định chọn ai?

- Định chọn Đồ Liêm. Nhưng nghĩ: phải giữ bí mật, vì ông ấy chưa bị lộ. Tôi lộ rồi, nó bắt nữa cũng được.

Ông Đoan ngẫm nghĩ rồi nói:

- Tôi cũng đã lộ, đã ngồi các nhà tù Phú Thọ, Thái Bình... Để tôi đi với anh. Giữ bí mật cho Đồ Liêm, Cai Bá là cần.

Khóa Gia đưa cả hai tay ra như mừng đón:

- Ô, được bác cùng đi thì hay. Cái lão Tuần phủ Vĩnh Yên này cáo già lắm. Sáng mai tôi và bác đối mặt với lão.

Bảy giờ rưỡi, Khóa Gia và Ấm Đoan đã ở cửa tỉnh đường. Viên thư lại nghiện phiện, má hóp môi thâm, đôi vai lệch, ra hỏi, giọng bớt hách dịch so với trước:

Tru-yện được dịch -tr-ực tiếp tại iREAD-

- Ông nào cầm đơn?

Khóa Gia bước lại:

- Tôi!

https://thuviensach.vn

Viên thư lại nhìn Khóa Gia, nhận ra người đã bị tòa kết án tù Côn Đảo. Gia được tha mới mấy hôm, nay đã vào đây đưa tờ Dân nguyện. Vừa cậy thế là người giúp việc quan đầu tỉnh, vừa tỏ ra là người có hiểu biết tình hình mới, viên thư lại giơ tay lấy cuộn giấy từ tay Khóa Gia, nói giọng rè rè:

- Anh đưa tôi trình quan.

Khóa Gia nhìn viên thư lại rồi cất giọng nghiêm nghị:

- Chúng tôi muốn trao tận tay quan Tuần phủ. Đây là nguyện vọng của hơn nghìn người dân.

Viên thư lại lim dim mắt, giọng dịu hơn:

- Quan vẫn giao tôi nhận đơn mà.

- Nhưng đây không phải đơn từ thông thường, mà là tờ Dân nguyện. Là văn bản gửi ông Thanh tra Chính phủ Pháp. Tôi được biết quan đầu tỉnh có trách nhiệm phải nhận đơn nộp ông thanh tra Pháp.

- Nhưng quan tỉnh đang bận việc hệ trọng.

- Thế tờ Dân nguyện không phải là hệ trọng à?

Viên thư lại thấy Khoa Gia nghiêm mặt nói lý, liền hạ giọng thuyết phục:

- Anh nên hiểu là quan có nhiều việc phải xem xét thẩm cứu. Việc giao tiếp với dân đã có người chuyên quản.

Ấm Đoan đoán viên Tuần phủ cố ý lảng tránh việc mà lão không thích; tránh gặp những người nộp đơn, không Cộng Sản thì cũng Quốc Dân - những kẻ biết ăn biết nói. Lão muốn tránh lửa để khỏi rát mặt. Ông liền bước lại, nhìn thẳng vào mắt viên thư lại, nói rành mạch:

https://thuviensach.vn

- Quan tỉnh có việc cần của tỉnh, quan triều đình có việc cần của triều đình. Điều đó ai cũng biết. Nhưng đây là thời dân chủ, Chính phủ Pháp phải cử Thanh tra chính quốc đến thuộc địa nhận nguyện vọng của dân. Vậy quan tỉnh có gặp đại biểu dân để nhận nguyện vọng của dân không? Nếu không, chúng tôi đưa đơn lên Hà Nội.

Viên thư lại nghe câu hỏi khá xác đáng và nghiêm túc, đành cười cười xoa dịu, quay vào phòng giấy. Một lúc sau, anh ta quay ra, vẻ nhũn nhặn hơn:

- Mời hai ông vào gặp quan... Ngài vừa phán xét xong một việc hệ trọng. May quá.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 115

Cụ Phan cùng ăn một mâm với ông Hành, ông Ký, dẫu hai ông vẫn coi cụ là bậc thầy. Cụ thì vẫn coi họ là bạn, là người đồng tâm đồng chí. Ăn vài lưng cơm rồi cụ tựa lưng vào vách, tay cầm cái tăm, miệng khề khà trò chuyện. Hàng ngày, cụ mải đọc, mải viết. Lúc nghỉ ngơi, ăn uống, cụ nói hoặc hỏi chuyện. Hai ông thích thú vừa ăn vừa nghe. Mở đầu cụ hỏi:

- Qua nay, bên ngoài có chuyện gì lạ không?

Biết thế nào cụ cũng hỏi, mỗi ông đều thu lượm được một vài mẩu ngắn gọn. Nói nhanh nhanh, để còn được nghe cụ nói là chính.

- Thưa thầy, người ta đồn cái bia Nguyễn Thân đặt trên núi Linh Cảm, bị sét đánh.

Cụ thản nhiên, ừ... à... một lúc rồi nói:

- Nguyễn Thân chó săn cho Pháp, được chức lớn, quyền to. Thân bị nhiều người chân chính căm ghét, nhưng vẫn có những kẻ tay chân xu phụ, khi sống thì bâu lại nịnh hót, khi chết thì hối hả dựng bia. Bia bị sét đánh là trời không dung đấy.

Hai ông già nghe rồi nhìn nhau gật gù, tỏ ý nhất trí với cụ. Cụ có thói quen từ chuyện này liên hệ sang chuyện khác:

- Thời ta bây giờ có nhiều người xứng đáng được dựng bia mà chưa dựng. Tôi chỉ kể một người là Hoàng Trọng Mậu. Ông này quê xứ Nghệ. Khi tôi ở Nhật, ông Mậu dẫn cả một đoàn mười sáu thanh niên đi bộ ra

https://thuviensach.vn

Bắc, lên biên giới Tàu, rồi lại đi bộ sang Quảng Tây. Tiếp đó mới có tàu thủy chở sang Nhật. Mậu nhiều tuổi hơn, chăm học tập, giỏi hơn anh em. Được Hội cử làm Tổng chỉ huy quân đội. Ở trong nước, vua Duy Tân phong làm tướng. Vậy là có tín nhiệm lắm. Mậu đứng ra tuyển mộ lính, lập đội ngũ đánh Pháp. Nhưng không lâu, bị Pháp bắt. Nó tra tấn, chết đi sống lại, không chịu lộ điều gì có hại. Có người Pháp chân chính, trọng chí khí của Mậu, không muốn Mậu bị xử tử, mà chỉ kết án tù chung thân. Bọn quan tòa tàn bạo thì quyết bắn. Khi ra bãi bắn, Mậu đọc đôi câu đối:

Yêu nước tội gì, tin có tinh thần là sống mãi,

Ra quân chưa thắng, hãy đem tâm huyết gửi đời sau.

Thấy hai ông già tỏ ý khâm phục Trọng Mậu, cụ Phan hỏi:

- Người như Trọng Mậu dẫu chẳng dựng bia người đời vẫn coi trọng. Người như Nguyễn Thân dẫu có viết bài tán tụng hoặc cãi tội cho, thậm chí còn muối mặt dựng bia, thì người ta càng chửi cả tớ lẫn thầy. Phải không?

Rồi cụ nhấp một ngụm trà, chuyển sang chuyện khác:

- Bây giờ Cộng Sản lắm người tài trí. Pháp nó đưa ai lên máy chém, ra bãi bắn, tức là người ấy xứng đáng được dựng bia, khắc chữ. Họ không thoái chí, thoái bộ, người này ngã, người khác tiến. Qua chặng Xô viết Nghệ - Tĩnh lại đến chặng Mặt trận Dân Chủ. Mỗi chặng rèn luyện như thế, dân trí nâng lên, dân khí mạnh hơn, dân tình đoàn kết hơn... Mà dân thì nhiều như nước. Nước làm cho thuyền nổi, cũng làm cho thuyền chìm. Vì vậy thời xưa Khổng - Mạnh đã nói: "Dân vi bản", "Dân vi quý".

Tr-uy-ện được dịch t-rực- tiếp tại iREAD

Hoàng Hành theo đà hỏi:

- Thưa thầy... nghe nói tình hình lúc này lại khác rồi ạ?

https://thuviensach.vn

Cụ Phan điềm tĩnh thuyết giải:

- Ừ, lại khác rồi. Cụ Huỳnh làm báo nên biết nhiều. Cụ bảo: "Chiến tranh thế giới lại có thể nổ ra. Lần này không chỉ có Đức, mà còn cả Nhật"... Nghe cụ Huỳnh nói, mình nghĩ: Giặc Lùn đã có lúc mê hoặc các nước châu Á. Chính mình có lúc đã bị... Chẳng dè nó bắt tay với Pháp làm hại mình. Bây giờ nó đủ sức hất cẳng Pháp để cướp nước mình. Dân mình lại thêm khốn khổ. Nhưng tin là dân mình có cách cứu nước. Đảng Cộng Sản không cam chịu thúc thủ. Họ lại cùng nhân dân đi lên một chặng đường mới nữa, chống cả Nhật lẫn Pháp. Rồi các ông xem!

Cụ già nói thẳng một mạch rồi ho liền một cơn, thở hổn hển. Ông Hành vội rót cho cụ chén trà: - Thôi, để thầy nghỉ, kẻo mệt!

Cụ tựa lưng vào vách, nhắp dần dần hết chén trà. Đỡ mệt, cụ bước lại bên án thư, chép bài văn cụ viết từ khi về ngôi nhà Bến Ngự này. Viết để tự khuyên mình và khuyên anh em đừng sợ gian nan. Gian nan chính là nơi con người thử thách:

Có gan sắt nguội, mặc sức rèn tôi,

Có chất vàng mười, tha hồ mà xát,

Khó khăn mọi việc là đá thử vàng,

Nguy hiểm mọi đường là lò luyện sắt...

Xem trong sử sách, hào kiệt xưa nay,

Nuốt đắng ngậm cay, gây nên đại nghiệp,

Kẻ đền thù nước, kẻ thỏa chí mình,

Kẻ lập công danh, kẻ xoay vận mệnh,

https://thuviensach.vn

Nêu gương thần thánh, chói lọi muôn đời,

Động đất vang giời, tiếng ran bốn bể,

Anh hùng tạo thế, nhân định thắng thiên,

Sắt chẳng ngại rèn, vàng không sợ xát,

Đắng nhiều lại ngọt, buồn hết lại vui...

Rồi cụ lấy một mảnh giấy nhỏ, thảo mấy chữ: "Kính gửi cụ Huỳnh. Cụ bảo tôi viết bài, nhưng người mệt, không viết được. Chép một bài cũ nhưng vẫn khơi được ý tứ cho hiện tại. Xin gửi cụ".

Gấp bài văn và mẩu thư vào phong bì, cụ đưa cho ông Hành, dặn dò: "Đưa đến tòa báo, trao tận tay cụ Huỳnh".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 116

Cuộc đấu tranh theo sự cổ vũ của Mặt trận Dân Chủ Việt Nam được ba năm, thì Mặt trận Bình Dân bên Pháp vỡ. Chính phủ Pháp đổ theo. Số còn lại tái diễn chính sách cũ, bóp nghẹt nhân dân thuộc địa. Đức, Ý và Nhật bắt tay nhau thành một liên minh phát xít, gây chiến tranh thế giới thứ hai. Bọn Nhật từ những năm qua đã bắt nạt Tàu, nay càng đánh mạnh hơn nữa, và sẽ hất cẳng Pháp, làm bá chủ châu Á.

Bọn thực dân Pháp ở Việt Nam nhanh chóng quay lại đàn áp Mặt trân Dân Chủ. Cấm báo chí tiến bộ. Bắt những người chủ chốt của phong trào đòi dân chủ dân sinh. Anh em nhà cụ Ấm Đoan lại có Công Riệu, Danh Đới bị bắt.

Gần nhà cụ Đoan, Khóa Gia lại bị bắt, nhưng Đồ Liêm cùng anh em khác rút nhanh vào bí mật. So với khi Xô viết Nghệ - Tĩnh bị khủng bố, lần này đỡ tổn thất hơn. Là do phong trào sâu rộng hơn, hình thức đấu tranh tinh tế, phong phú hơn. Lực lượng công khai, bí mật được sắp xếp khôn khéo hơn, nên một phần bị bắt, phần lớn vẫn bảo tồn. Cơ sở cách mạng ít bị đảo lộn hoặc tan vỡ.

Không lâu sau đó, Đồ Liêm sang nói với Ấm Đoan, như nói với đảng viên Cộng Sản chính thức: - Tôi lại nhận được chủ trương mới. Hiện nay bọn phát xít Đức - Ý - Nhật cấu kết với nhau gây chiến tranh thế giới. Mấy cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp và cả Trung Hoa thành lập Đồng Minh chống phát xít. Ở Việt Nam, Nhật ngày càng lấn át Pháp, Pháp nhượng bộ Nhật. Vì vậy, ta lập Mặt trận Dân Tộc Phản Đế. Đoàn kết rộng

https://thuviensach.vn

rãi toàn dân, phát triển lực lượng cách mạng, đưa phong trào lên mạnh hơn nữa. Thêm việc cần làm là lập ở mỗi làng một đội tự vệ vũ trang.

-Truyện -được -dịch trực- tiếp tại iREAD

Ngừng lại để nhớ, Liêm tiếp: - Lúc này Nhật cần nhiều thóc gạo, ép Pháp bắt nhà giàu sung công thóc tạ, tức là cướp thẳng. Bắt nhiều trai tráng làm phu, đi xa, việc nặng... Hướng đấu tranh là nhằm phát xít.

Cụ Đoan ngẫm nghĩ rồi nghị luận: - Vậy là bỗng nhiên ta một cổ hai thòng lọng. Ta không ra sức gỡ thì bị thít đến chết, chết nhanh hơn trước. Nhưng ta chả chịu. Xô viết Nghệ - Tĩnh rồi Mặt trận Dân Chủ, rồi Mặt trận Dân Tộc Phản Đế, là những cuộc đấu tranh được chuẩn bị công phu, có lớp lang, bài bản, tiến có thể công, thoái có thể thủ. Mỗi cuộc như thế, dân chúng được rèn luyện, Đảng chỉ đạo có thêm kinh nghiệm. Chưa thắng bao nhiêu nhưng thua không mất hết, mà còn lực lượng dự trữ. Gặp thời cơ tốt bên trong hoặc bên ngoài, thì lực lượng cũ như phục binh kịp thời xuất trận; lực lượng mới nảy nở vững vàng, đông đảo hơn.

Đồ Liêm tán thành ý kiến cụ Đoan rồi hỏi nhỏ: "Có hai đồng chí thượng cấp về bám cơ sở, tôi định đưa đến đây nhờ cụ giúp đỡ...". Cụ Đoan không phải cân nhắc: "Được! Mời các anh ấy về!". Rồi cụ nói thêm: "Hồi các ông Thái Học, Khắc Nhu qua lại đây, ăn nghỉ ổn lắm. Cứ như người nhà".

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 117

Cuối năm 1940, cụ Phan đau yếu nhiều. Cụ Huỳnh Thúc Kháng đến thăm; ngồi bên giường khẽ hỏi:

- Mấy hôm nay cụ đau thế nào?

Cụ Phan bóp bóp đầu, mắt nhắm hờ, buồn bã...

Cụ Huỳnh lẩm bẩm:

- Nhức đầu!... Viết nhiều quá!...

Cụ Phan phàn nàn:

- Viết nhiều mà làm được nhiều, chắc đỡ đau hơn.

Cụ Huỳnh nhìn vào mắt bạn, nói giọng khẳng định:

- Cụ làm được nhiều chứ. Thành bại là chuyện khác... Mà viết cũng chính là làm, chưa cho hiện tại thì cho tương lai. Những gì rút ra từ lòng sáng, ý tốt chẳng bao giờ vô ích... Thôi, để cụ nghỉ. Tôi lại mời ông lang Bảo Nguyên đến xem mạch cho cụ.

Cụ Phan nghiêng mắt nhìn bạn, vẻ chào tiễn. Ngay lúc đó, người cháu ngoại đến sát bên giường, khẽ hỏi:

- Ông đỡ đau không ạ?

Cụ lắc đầu.

https://thuviensach.vn

Cháu hỏi tiếp:

- Cháu lại xin thuốc cho ông như hôm qua nhá.

Cụ mấp máy đôi môi khô sạm:

- Ông không muốn uống thuốc nữa.

- Vậy ông thèm ăn gì, cháu mua?

Cụ nhắm mắt như để nghĩ, rồi nghiêng mắt nhìn lại án thư, nơi cụ vẫn ngồi đọc, viết, nói lào thào:

- Hoa héo... Lấy cành tươi... thay vào.

Mấy hôm nay cụ phải nằm nhiều, không đến án thư, nên ông Hành cũng quên thay hoa, rửa bình.

Tin "Ông già Bến Ngự" yếu nặng được truyền nhanh trong những người vốn quan tâm đến cụ. Người ta rủ nhau tới thăm đông đủ. Thấy cụ thêm mỏi mệt vì nhiều người thăm, anh em nhắc nhau đến từ từ, thưa thưa, để cụ được yên tĩnh.

Đoán là cụ sắp về với Tổ Tiên, gửi thân vào Đất Nước, bạn hữu và học trò bàn nhau làm lễ viếng sống cụ, xem là một cuộc hội ngộ cuối cùng giữa cụ và những người kính mến cụ. Khi anh em tới cho cụ hay có việc đó, cụ xúc động nói: - Nếu biết các anh sẽ làm thì tôi xin kiếu từ. Nhưng nay đã làm thì chả nên xóa bỏ... Mình không còn sức đi chia tay anh em trước lúc viễn hành. Được anh em đến, mình xúc động tâm can.

Lễ viếng ngắn gọn nhưng trang trọng; lời viếng ưu ái thiết tha, khiến cụ ràn nước mắt.

Anh em ra về, cụ nghĩ viết mấy lời phúc đáp. Cụ vẫn nằm, nghĩ được câu nào, cố nhỏm dậy để ghi. Chữ nét gãy, nét mờ, nhưng ý sâu tình đậm.

https://thuviensach.vn

Biết đây là bài viết cuối cùng của mình, cụ đề: "Từ giã bạn lần cuối cùng"

Mạc sầu tiền lộ vô tri kỷ

Thiên hạ hà nhân bất thức quân

(Đừng buồn lối trước không tri kỷ

Thiên hạ ai người chẳng biết ông)

Bảy mươi tư tuổi trót phong trần

Nay được bạn mới tinh thần hoạt hiện

Những ước anh em đầy bốn biển

Nào ngờ trăng gió nhốt ba gian

Sống xác thừa mà chết cũng xương tàn

Câu tâm sự gửi chim ngàn cá biển

Mừng được đọc bài văn "sinh vãn" (viếng sống)

Chữ đá vàng in mấy đoạn tâm can

Tiếc mình nay sức mảnh trí thêm khan

Lấy gì đáp khúc đàn tri kỷ?

Nguồn.:. i..read.vn

Nga nga hồ chí tại cao sơn

Dương dương hồ chí tại lưu thủy

(Tiếng vút lên, chí gửi núi cao

https://thuviensach.vn

Tiếng cuồn cuộn, chí gửi nơi nước chảy)

Đàn Bá Nha mấy kẻ thưởng âm

Bỗng nghe qua khóc trộm lại thương thầm

Chung Kỳ chết e quăng cầm không gảy nữa

Nay đang lúc tử thần chờ trước cửa

Có vài lời ghi nhớ về sau

Chúc đoàn hậu tử (trẻ tuổi) tiến mau!

1940

Ngày 29-10-1940, báo "Tiếng Dân" đăng tin: - Cụ Phan Bội Châu, "Ông già Bến Ngự" từ trần, hưởng thọ Bảy mươi tư tuổi. Người ta đọc báo rồi nhanh chóng truyền tin cho nhau. Những ai từng được nghe, được gặp cụ Phan, thảy đều ngẩn ngơ thương tiếc. Không ít người giấu tình cảm của mình đối với một nhà yêu nước kỳ cựu; vì trên mấy ngả đường tới ngôi nhà nhỏ của cụ, bọn mật thám lảng vảng qua lại nhiều hơn. Chúng sợ nhân khi cụ qua đời, người ta làm một việc lớn gì đó: một cuộc tụ tập đông người, biểu đồng tình, đồng chí...

Xứ Huế buồn thương, trời tầm tã mưa thu. Đồng bào, bạn hữu hướng lên bàn thờ nghi ngút khói hương, lắng nghe cụ Huỳnh Thúc Kháng đọc bài văn tế, lâm li thống thiết:

Đất linh tú núi Hoành, biển Quế

Khí trăm năm hun đúc, sinh đấng vĩ nhân

Thời cạnh tranh gió Mỹ mưa Âu,

https://thuviensach.vn

Đường muôn dặm mịt mù nhớ người hướng lộ.

Bởi Tiên sinh vì nước hy sinh

Nên hậu bối nặng lòng khâm mộ...

Hỡi ôi! Trời cướp danh nhân

Đất vùi ngọc thụ

Hào kiệt đi đâu

Non sông trơ đó!

Hồn cố quốc về chăng hay chớ, ào ào gió thổi, bốn mùa đỉnh núi thông reo

Gương vĩ nhân sáng mãi chẳng mờ, vằng vặc nước trong, ngàn thuở lòng sông vầng nguyệt tỏ...

Theo linh cữu Cụ Phan tới huyệt mộ, có nhân viên tòa báo "Tiếng Dân" với người dẫn đầu là Huỳnh Thúc Kháng; một số anh em chính trị phạm được tha từ Côn Đảo về; một số học trò cùng con cháu nội ngoại của cụ, tiễn cụ về nơi yên nghỉ nghìn năm.

Tin cụ Phan về chốn thiên thu, không bao lâu truyền khắp ba kỳ, hàng trăm câu đối được viết bằng chữ Việt, chữ Hán, do các nhân sĩ, thân bằng, cố hữu, gửi về viếng cụ. Mỗi câu gói một tâm tình, kính trọng nhớ thương. Trong số có câu đối chữ Hán của cụ Mai Lão Bạng, từng hoạt động ái quốc với cụ Phan mấy chục năm trước, bị Pháp bắt tù ba lần:

- Đầu bạc đã đều phơ, hơn ba mươi năm, mối tình hồ hải càng sâu, tôi tiếc không cùng chết với Bác,

https://thuviensach.vn

- Lòng son chưa phải dứt, hai mươi thế kỷ, màu sắc núi sông toan đổi, Bác sao không sống lại vài năm?

(Tôn Quang Phiệt dịch)

Và câu đối của Ấm tử Ngô Quang Đoan gửi từ Vĩnh Yên vào:

- Bác ra đi, việc nghĩa chưa xong, chí cả đinh ninh dâng Tổ quốc.

- Tôi còn lại, tình thương chẳng dứt, lòng riêng khắc khoải nhớ Anh hùng.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 118

Cụ Ấm Đoan tự tay nối gian buồng nhà mình rộng gấp rưỡi so với cũ. Phần cũ đang rộng thì co hẹp lại, để cót thóc, chum ngô. Phần mới lấn ra vườn cho rộng, đặt cái giường, cho cán bộ nằm hoặc ngồi làm việc. Người lạ đến, nếu vô tình mở buồng chỉ thấy toàn ngô thóc, chả tiện nhìn kỹ, mau mau lui ra.

Ngày mưa, hai người cán bộ ở ngăn buồng rộng. Ngày nắng nóng thì thay nhau, một người ở đó, một người ra vườn. Vườn cụ Đoan rộng thênh, trồng sắn gieo ngô, có cả những luống dưa gang, rau cải. Cụ làm cái lều coi dưa, để anh em ra đó ngồi đỡ nóng.

Hai người ở nhà cụ là Trần Đình Long và Bùi Lâm, cán bộ xứ ủy Cộng Sản Bắc Kỳ. Hai anh từ đây lén đến các cơ sở trong vùng này, gặp đảng viên và quần chúng, nghe tình hình, bàn việc đấu tranh.

Cụ Đoan đã vào tuổi "cổ lai hy", không còn sức đi đây đi đó. Mỗi khi anh em về, cụ nhắc cụ bà nấu cơm ăn ngay kẻo đói. Một tối các anh từ xa về, gạo vừa sàng chưa kịp giã. Chờ giã e đói quá, cụ giục nấu ngay gạo lất để các anh ăn tạm.

Tết năm ấy chỉ có Đình Long ở lại với cụ. Hai người làm thơ về tết. Cụ xướng một bài thơ Đường luật, có những câu:

Hoàng Sơn đón tết phải đâu xoàng

Ít rượu nhiều hoa kể cũng sang

https://thuviensach.vn

Tụ họp giao thừa chờ trống điểm

Luận bàn thế cuộc tựa ngô rang...

Cụ chúc người cán bộ Cộng Sản vượt gian nguy để đưa phong trào lên, và viết tiếp:

Xin chúc non sông ngày thắng lợi

Sẽ cùng vui chén tít cung thang.

Đình Long hứng khởi bình bài thơ của cụ Đoan: - "Cảnh thực dẫu nghèo, niềm tin vẫn vững, hi vọng càng tăng". Rồi anh làm bài thơ họa, hai câu kết là:

Mỗi độ xuân về nâng chén chúc

Anh em đồng chí tiến lên thang.

Hai người Cộng Sản ở nhà cụ Đoan được hơn nửa năm, đầm ấm, yên hàn. Bên ngoài phong trào đấu tranh không ngừng lên cao. Tin về lần lượt:

- Tháng 9-1940, Bắc Sơn khởi nghĩa;

- Cuối 1940, Nam Kỳ khởi nghĩa;

- Đầu 1941, Đô Lương khởi nghĩa;

- Giữa 1941, Mặt trận Việt Minh ra đời.

Đang lúc phấn chấn trong lòng, cụ Đoan được Bùi Lâm trao cho bức thư của ông Nguyễn Ái Quốc gửi đồng bào. Cụ mở bức thư, chữ viết tay, in thạch; đeo kính đọc ngay. Bức thư cho hay: Nước Pháp đã mất vào tay Đức. Nhưng ở Việt Nam, bọn Pháp vẫn thẳng tay đàn áp nhân dân ta, dâng quyền lợi của ta cho Nhật. Vì thế, dân ta rên xiết dưới hai tầng áp bức...

https://thuviensach.vn

Bảy, tám chục năm nay, chúng ta phấn đấu để giành độc lập. Nay thời cơ đã đến, hãy giương cao cờ khởi nghĩa, đánh đổ Pháp - Nhật...

Cụ Đoan đọc thư, ngẫm nghĩ kỹ rồi đọc lại. Cụ nói với Bùi Lâm: - Có Mặt trận Việt Minh đi sâu, tỏa rộng trong toàn dân; có thư ân cần kêu gọi của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, anh em ta cố lên. Gió đã nổi, ta cầm cờ phất, nhất định bay cao.

Nhiệm vụ mới nảy sinh, các anh Lâm và Long được cử đến vùng khác gây thêm phong trào. Cụ Đoan chào tiễn hai anh. Chỉ ít ngày sau, mật thám lảng vảng quanh xóm cụ. Rồi lính tráng đến lùng sục khám nhà. Cụ đã có cách đề phòng. Chúng không tìm được dấu vết đáng ngờ. Nhưng rồi cụ buồn bực khi hay tin: - Trần Đình Long bị bắt ở bến ôtô Hà Nội; Bùi Lâm bị bắt ở Thanh Hóa.

Bạn đang đ.ọc. truyện tạ.i iR.EAD.vn

Đời cụ đã từng nghe bao nhiêu thất bại, tin anh em kẻ chết, người tù đày. Nay vẫn còn phải nghe, vì thực dân Pháp ngày càng xảo quyệt, thêm phát xít Nhật độc ác gian tham. Cái vùng đồi cằn, đất sỏi mà cụ đang nương thân đây, đã chắc gì được chúng bỏ qua.

Điều cụ Đoan lo bỗng chốc thành tai họa thực sự. Năm 1942, quân Nhật đến tỉnh lỵ Vĩnh Yên. Cái trang trại cây cối xanh um, nhà cửa êm ấm của cụ Đoan bị bọn Nhật đặt một cái kho súng đạn ngay bên cạnh. Những tên lính Nhật mình trần trùng trục, đóng khố cộc cằn, lầm lỳ đi lại, khuân vác hì hục bên nhà cụ. Chúng nhòm ngó con cháu cụ, rồi ngay sau đó chiếm trang trại của cụ. Cụ chưa kịp dỡ nhà, chúng đốt luôn cho nhanh. Thù nhà, nợ nước chồng chất thêm.

Cụ Đoan phải đi ở nhờ, để các con cụ tìm nơi cư ngụ khác. Đấy là làng Vị Thanh, cạnh cái đầm rộng có tên là Đầm Vạc. Cụ nói nửa đùa cợt, nửa ngậm ngùi:

https://thuviensach.vn

Thân ta lận đận thân cò

Nay nghe Đầm Vạc, lò dò đến đây

Đến đây liệu ở được đây

Hay là... chẳng chóng thì chày, phải đi?

Vẫn tường đất mái tranh nhưng cảnh sắc kém trại Đạo Hoàng. Cụ Đoan nghĩ về nhà nhưng chẳng quên nghĩ về nước. Lâu lâu không thấy Đồ Liêm hoặc Cai Bá đến, cụ bảo con cháu đi tìm. Đồ Liêm đến biếu cụ mấy ấm trà Thái Nguyên. Hai người vừa uống vừa nói chuyện thời cuộc. Đồ Liêm đưa tin: - Bắc Sơn, Võ Nhai, hai huyện đã nằm trong tay Việt Minh. Nhiều làng bản khác trong ba tỉnh Cao - Bắc - Lạng đã xóa bỏ chức dịch, dân tự nắm quyền. Từ đấu tranh chính trị đang tiến lên đấu tranh vũ trang. Bộ đội ta đã thành lập, đã giải phóng một số nơi, có nơi gồm một tổng, đặt tên là tổng Hoàng Hoa Thám. Bộ đội giả làm lính dõng, lần lượt dùng mưu đánh chiếm hai đồn Phay Khắt, Nà Ngần, không bị tổn thất... Ở thượng du bây giờ khí thế cao cường lắm.

Cụ Đoan vuốt chòm râu thưa, vui sướng lắng nghe. Làm sao mà không vui sướng cho được. Suốt một đời đấu tranh chỉ nghe tin thất bại, nay mới được nghe tin thắng lợi, vừa lớn vừa vững chắc.

Đêm ấy, bất chấp bọn Nhật ở bên kia Đầm Vạc nói cười rau ráu, cụ Đoan thắp đèn làm thơ: - Cái nợ tang thương thật lạ đời / Ai ngờ tát được bể Đông vơi / Bóng cờ Độc lập bay ran đất / Tiếng súng liên minh dậy khắp trời / Muôn dặm giang sơn tô lại mới / Trăm năm thù sỉ rửa như chơi / Xin người anh tuấn mau mau gắng / Hợp sức ra tay chớ bỏ rời.

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Chương 119

Đã có một cái nhà mới cho gia đình cư trú, cụ Đoan vẫn nhớ ngôi nhà cũ ở trại Đạo Hoàng, tuy nó đã bị đốt. Ngôi nhà ấy là nơi cùng gia quyến nương náu hơn chục năm trời. Nhà nhỏ nhưng chứa nghĩa lớn. Cần Vương, Duy Tân, Quang Phục rồi Cộng Sản, những Hội, những Đảng ái quốc, ái quần lần lượt qua lại đó. Bàn thờ gia tiên, giỗ tết khói hương cũng ở đó. Xưa thân phụ cụ dặn cụ: "Sau này cứ lấy ngày thành Hưng Hóa thất thủ làm ngày giỗ cha". Cụ nhớ ngày giỗ Người vào ngày ấy và cả vào ngày Người tạ thế.

Thấm thoát lại sắp tới ngày giỗ Cha, cụ thắp ba nén hương trên bàn thờ, vặn sáng ngọn đèn, rồi ngồi bên chiếc tráp đen, nhắm đôi mắt nhớ về thân phụ. Cụ đặt bút trên trang giấy viết lời khấn - lời thơ: - Tiên công ngày giỗ khói hương bay / Cảm khái lòng đau, ngấn lệ đầy / Ngắm núi xuân xa, mưa thấm thấp / Cảm trời đông lạnh, gió heo may / Tinh linh muôn thuở lưu truyền đó / Sự nghiệp ngàn thu vẫn mãi đây / Cầu nguyện hồn thiêng xin cứu giúp / Tình này cảnh ấy nước non này.

Hài lòng với bài thơ, cụ lấy tập "Ngư Phong tướng công hành trạng" ra đọc. Đoạn cuối tập này cụ đọc đi, đọc lại khá nhiều lần: - Nay tôi đã già, con cháu thường đến hỏi về tiểu sử của cha tôi và xin viết thành truyện ký. Cho nên tôi lược thuật ghi lại, để người sau có minh văn khảo cứu.

Trưởng tử Ngô Quang Đoan

Rồi cụ gọi Cả Trình, con trai cụ, đến để dặn dò: - Năm nay cha bảy mươi ba tuổi, cảm thấy người yếu nhiều. Cha muốn được về Trình Phố.

https://thuviensach.vn

Còn sống năm nào, cha cùng anh em tộc họ, chăm lo cho từ đường đèn đỏ, hương thơm; mộ phần tổ tiên bốn mùa xanh cỏ, cho cháu chắt truyền kế đời đời.

Con cháu làm theo lời cụ. Năm ấy cụ về quê. Nơi đầu tiên từ đường làng vào ngõ nhà, cụ ngừng lại chiêm ngưỡng ngôi mộ Cha, đặt ở đầu vườn. Rồi cụ vào sân, đứng sững như để nghỉ chân cho đỡ mệt, nhưng chính là để ngắm cảnh ngôi từ đường ba gian gọn nhỏ, bức đại tự "Thanh bạch môn phong". Sau đó mới vào cái nhà mái rạ thân quen.

Nghe tin cụ Đoan về, anh em Cộng Sản trong xã lần lượt đến thăm. Cụ ngạc nhiên, rồi thấy cũng là tất nhiên, xã Trình Phố của cụ có ba thôn Nhất, Nhì, Trung, đều có ba Chi bộ Đảng Cộng Sản, có ba đội tự vệ, gồm cả nữ giới...

Truyệ.n được biên tập tại iread..v.n.

Sang năm 1945, cụ Đoan càng yếu hơn. Cụ cố chống gậy ra đường xóm, ngắm cây đa Gò Chài. Cây đa soi bóng xuống mảng đồng trắng nước kề con ngòi dài. Trên cao là mảnh trời xanh. Ngắm cây ngắm cảnh, rồi nghĩ về người về đời. Những ý nghĩ vụt nhớ, vụt tắt.

Những ngày sau đấy, cụ Đoan không ra ngõ được nữa. Đôi lúc cụ chống gậy lò dò ra gần cửa, tay vịn tường. Đôi mắt mờ mờ ảo ảo nhìn ra sân, rồi nhìn ra phía đầu vườn, nơi có nấm mồ thân phụ.

Nhằm ngày nguyệt tận, tháng Năm, năm Ất Dậu (8-7-1945), cụ Đoan từ trần, thọ bảy mươi tư tuổi. Đất nước lúc ấy chưa được độc lập. Ngoài kia không xa là huyện đường Tiền, một "cừu gia tử đệ" liên tục chống Pháp suốt cả một đời. Đường Băm Chín kề bên làng Trình, xe chở lính Nhật qua lại ồn ã. Chức dịch làng Trình băn khoăn, không biết nên làm gì trước đám tang một con người hết chống Pháp lại chửi Nhật. Dân làng, bạn hữu, dòng họ, con cháu nội ngoại lũ lượt về dự lễ vĩnh biệt ông cụ... Sau ngày an táng,

https://thuviensach.vn

khách hàng huyện, hàng tỉnh vẫn còn đến thắp hương trước bàn thờ ông cụ. Câu đối khá nhiều, không viết trên vải rộng thì trên giấy hẹp. Có câu của thầy đồ Vũ Liêm từ Vĩnh Yên đem về:

- Trung du một giải, cha truyền con nối giữ non sông,

- Bất khuất trọn đời, óc nghĩ tay làm vì đất nước.

Có câu của cụ Thư Trai từ xã bạn An Bồi đưa sang:

- Có thế chăng: đã từng qua lam chướng ba đào, mấy độ chông gai mà chẳng chết.

- Không phụ vậy: thật xứng đáng trâm anh trung hiếu, nghìn thu danh tiết vẫn như còn.

Có câu của cụ Khóa Thụ từ huyện bạn Thụy Anh gửi tới:

- Trung nghĩa nếp nhà, gặp nạn ngoại xâm, khi Thượng Hải, lúc Hoành Tân, khảng khái xuất dương lo việc nước.

- Kiên cường vốn tính, này Đông Du, nọ Quang Phục, gian lao hoạt động vẹn tình dân.

Viết xong, Mùa đông Tân Tỵ (2001)

https://thuviensach.vn

CẦN VƯƠNG, ĐÔNG DU

Bút Ngữ

www.dtv-ebook.com

Đôi Nét Về Nhà Văn

Đôi nét về Nhà văn Bút Ngữ

Tên khai sinh là Phan Đình Khương.

Sinh tháng 2-1931. Quê gốc: làng Kinh Đào, xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam

- Hội viên Hội Nhà báo Việt Nam

- Thành viên sáng lập Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Thái Bình.

- Thành viên sáng lập Hội Nhà báo tỉnh Thái Bình.

TÁC PHẨM CHÍNH

1." Pháo đài đồng bằng", tiểu thuyết, NXB. Thanh Niên, 1979.

2." Chuyện ở xóm chài", truyện vừa, NXB. Kim Đồng, 1983, tái bản 2002.

3." Cao Nguyên mưa nắng", tiểu thuyết, NXB. Thanh Niên, 1985.

4." Người đi đày trên đại dương" (Kỳ Đồng), truyện lịch sử, NXB. Văn hóa, 1991, NXB. Kim Đồng tái bản 2001.

5." Người thời loạn" (Phần I), tiểu thuyết lịch sử, NXB. Văn hóa, 1996.

https://thuviensach.vn

6." Vua Ba Vành", truyện lịch sử, NXB. Kim Đồng, 1997.

7." Bà Chúa Ngừ, " truyện lịch sử, NXB. Kim Đồng, 1999.

8. "Anh Ngạn", ký sự dài, khu Tả Ngạn chống Pháp, NXB. Chính trị Quốc gia, 2000.

9." Cụ Bảng Đôn", truyện lịch sử, NXB. Kim Đồng, 2001.

Truyện- được dịch- -tại iREAD.vn-

10." Cử nhân Bùi Viện", tiểu thuyết lịch sử, NXB. Hội Nhà văn, 2004.

11." Gia đình ông Án Kiến", truyện lịch sử (viết chung với Nguyễn Tiến Đoàn), NXB. Văn học và Trung tâm Nghiên cứu Quốc học VN, 2005.

GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC

- Giải ba của Ban văn học thiếu nhi Hội Nhà văn Việt Nam và NXB. Kim Đồng, cho tập "Chuyện ở xóm chài".

- Giải chính thức của Bộ Thương binh Xã hội và Hội nhà Văn Việt Nam, cho truyện vừa "Vụ đông" (NXB. Quân đội Nhân dân).

- Giải nhì của Bộ Lâm nghiệp và Hội nhà Văn Việt Nam, cho truyện ngắn "Cồn Trai sóng gió" - in chung (NXB. Tác Phẩm Mới, 1984).

- Tặng thưởng hạng ba của Ủy ban Trung ương LHVHNT Việt Nam cho tập "Vua Ba Vành".

- Tặng thưởng hạng ba của Ủy ban Trung ương LHVHNT Việt Nam cho tập "Anh Ngạn".

- Tặng thưởng Văn học năm 2002 của Hội Nhà văn Việt Nam cho tập "Cụ Bảng Đôn".

https://thuviensach.vn

- Bốn lần giải Văn học Lê Quý Đôn, do Ủy ban Nhân dân tỉnh Thái Bình tặng trong các năm 1986, 1991, 1996, 2003.

https://thuviensach.vn

Table of Contents

Mục lục
Lời Nhà Xuất Bản
Cần Vương Chương 1
Chương 2
Chương 3
Chương 4
Chương 5
Chương 6
Chương 7
Chương 8
Chương 9
Chương 10
Chương 11
Chương 12
Chương 13
Chương 14
Chương 15
Chương 16
Chương 17
Chương 18
Chương 19
Chương 20
Chương 21
Chương 22
Chương 23
Chương 24
Chương 25
Chương 26
Chương 27

https://thuviensach.vn

Chương 28
Chương 29
Chương 30
Chương 31
Chương 32
Chương 33
Chương 34
Chương 35
Chương 36
Chương 37
Chương 38
Chương 39
Chương 40
Chương 41
Chương 42
Chương 43
Chương 44
Chương 45
Chương 46
Chương 47
Chương 48
Chương 49
Chương 50
Chương 51
Chương 52
Chương 53
Chương 54
Chương 55
Chương 56
Chương 57
Chương 58
Chương 59

https://thuviensach.vn

Chương 60
Chương 61
Chương 62
Chương 63
Chương 64
Chương 65
Chương 66
Chương 67
Chương 68
Chương 69
Chương 70
Chương 71
Chương 72
Chương 73
Chương 74
Chương 75
Chương 76
Chương 77
Chương 78
Chương 79
Chương 80
Chương 81
Chương 82
Chương 83
Chương 84
Chương 85
Chương 86
Chương 87
Chương 88
Chương 89
Chương 90
Chương 91

https://thuviensach.vn

Chương 92
Chương 93
Chương 94
Chương 95
Chương 96
Chương 97
Chương 98
Chương 99
Chương 100
Chương 101
Chương 102
Chương 103
Chương 104
Chương 105
Chương 106
Chương 107
Chương 108
Chương 109
Chương 110
Chương 111
Chương 112
Chương 113
Chương 114
Chương 115
Chương 116
Chương 117
Chương 118
Chương 119
Chương 120
Chương 121
Chương 122
Chương 123

https://thuviensach.vn

Chương 124
Chương 125
Chương 126
Chương 127
Chương 128
Chương 129
Chương 130
Chương 131
Chương 132
Chương 133
Chương 134
Chương 135
Chương 136
Chương 137
Chương 138
Chương 139
Chương 140
Chương 141
Chương 142
Chương 143
Chương 144
Chương 145
Chương 146
Chương 147
Chương 148
Chương 149
Chương 150
Chương 151
Chương 152
Chương 153
Chương 154
Chương 155

https://thuviensach.vn

Chương 156
Chương 157
Chương 158
Chương 159
Chương 160
Chương 161
Chương 162
Đông Du Chương 1
Chương 2
Chương 3
Chương 4
Chương 5
Chương 6
Chương 7
Chương 8
Chương 9
Chương 10
Chương 11
Chương 12
Chương 13
Chương 14
Chương 15
Chương 16
Chương 17
Chương 18
Chương 19
Chương 20
Chương 21
Chương 22
Chương 23
Chương 24
Chương 25

https://thuviensach.vn

Chương 26
Chương 27
Chương 28
Chương 29
Chương 30
Chương 31
Chương 32
Chương 33
Chương 34
Chương 35
Chương 36
Chương 37
Chương 38
Chương 39
Chương 40
Chương 41
Chương 42
Chương 43
Chương 44
Chương 45
Chương 46
Chương 47
Chương 48
Chương 49
Chương 50
Chương 51
Chương 52
Chương 53
Chương 54
Chương 55
Chương 56
Chương 57

https://thuviensach.vn

Chương 58
Chương 59
Chương 60
Chương 61
Chương 62
Chương 63
Chương 64
Chương 65
Chương 66
Chương 67
Chương 68
Chương 69
Chương 70
Chương 71
Chương 72
Chương 73
Chương 74
Chương 75
Chương 76
Chương 77
Chương 78
Chương 79
Chương 80
Chương 81
Chương 82
Chương 83
Chương 84
Chương 85
Chương 86
Chương 87
Chương 88
Chương 89

https://thuviensach.vn

Chương 90
Chương 91
Chương 92
Chương 93
Chương 94
Chương 95
Chương 96
Chương 97
Chương 98
Chương 99
Chương 100
Chương 101
Chương 102
Chương 103
Chương 104
Chương 105
Chương 106
Chương 107
Chương 108
Chương 109
Chương 110
Chương 111
Chương 112
Chương 113
Chương 114
Chương 115
Chương 116
Chương 117
Chương 118
Chương 119
Đôi Nét Về Nhà Văn

https://thuviensach.vn